

Kì hiệp Côn Lôn kiếm

Contents

Kì hiệp Côn Lôn kiếm	2
1. Chương 1: Lạp Diễm Thấu Hương Môn Đồ Xúc Đại Giới Sám Sát Hối Quá Lão Hiệp Động Từ Tâm	2
2. Chương 2: Tuyết Dạ Phục Oan Thù Độc Hồ Hồ Đấu, Xuân Giao Sinh Tình Ái Yến Tử Trắc Hoa	32
3. Chương 3: Huy Dao Huyết Hận Đơn Kỳ Tẩu Giang Hồ, Thoát Tỏa Đầu Sơn Kỳ, Phiên Phùng Tai Nạn	51
4. Chương 4: Gia Lăng Giang Thượng Phi Mã Phổng Danh Sư, Tỳ Bà Thanh Trung Đơn Dao Trục Dâm Tặc	69
5. Chương 5: Gian Khổ Cầu Sư Quyết Tâm Kinh Lương Trụ, Trần Pháp Hào Hiệp Khí Thế Bức Côn Lôn	96
6. Chương 6: Cương Dao Tỏa Thiết Kiếm Danh Hiệp Sát Uy, Tuấn Linh Liên Cao Phong Kỳ Nhân Hiễn Kỳ	109
7. Chương 7: Hùng Quang Nguyên Độc Tẩu Bào A Loan, Bá Thủy Kiều Quân Chiến Lý Phụng Kiệt	131
8. Chương 8: Song Kiệt Quyết Thư Hùng Huyết Quang Lương Kiếm, Thập Niên Hoài Thù Hận Thịnh Khí Truyền Thư	157
9. Chương 9: Chí Khổ Tâm Kiên, Thập Niên Thành Tuyết Kỳ, Phong Vi Vũ Tế, Song Hiệp Hội Hoang Thôn	175
10. Chương 10: Lộ Kiến Tai Lê Hiệp Hành Tiêu Thù Hận, Dạ Lai Lữ Diễm Diệu Thư Hí Anh Hùng	201
11. Chương 11: Vân Lãnh Giao Phong Đọa Nhai Phùng Tiểu Hiệp, Động Phòng Diệt Chúc Huy Dao Cự Tân Lang	215
12. Chương 12: Dịch Lộ Đình Tiên Thâm Tiêu Quai Hảo Mộng, Bá Lăng Hoàn Kiếm Khổ Tiểu Đối Tình Nhân	243
13. Chương 13: Hận Ái Giao Triền Tuy Thời Đan Nhiệt Lệ, Phong Loan Đối Tùng Bất Ý Ngộ Ngân Tiêu	258
14. Chương 14: Viện Cầu Giai Nhân Hư Thâm Sơn Di Tú Hải, Ân Thù Như Tạc Cổ Lý Thánh Thanh Ca	280
15. Chương 15: Cương Phong Địch Chúng Tử Dương Tẩu Hào Hùng, Ác Hồ Thương Nhân Xuyên Bắc Lai Cường Đạo	303
16. Chương 16: Dạ Hắc Truy Thù Côn Lôn Dao Lương Huyết, Trang Tiền Ngao Chiến Lương Trung Hiệp Thị Uy	328
17. Chương 17: Vị Tiên Thù Hận Hoang Sơn Phùng Quái Kiệt, Trọng Nhiêm Nhân Nhụy Bảo Kiếm Tiên Đào Hoa	351
18. Chương 18: Cổ Miếu Thâm Tiêu Đạo Cô Tiếp Diễm Phụ, Trương Đồ Phi Kỳ Á Hiệp Hội Quân Hùng	370
19. Chương 19: Lực Hám Võ Đang Nhạc Nhất Nhận Thị Uy, Vân Mạn Triển Kỳ Phong Song Hiệp Đấu Kiếm	392
20. Chương 20: Ngọc Vắn Hoa Thê Thương Truy Dư Sấn, Tinh Di Đấu Chuyển Cảm Khái Thoại Giang Hồ	423

Kì hiệp Côn Lôn kiếm



Giới thiệu

Thiên Nam, Trấn Ba huyện vốn là một tòa tiểu thành nằm giữa vùng núi non. Cảnh vật phong thổ k

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ki-hiep-con-lon-kiem>

1. Chương 1: Lạp Diễm Thấu Hương Môn Đồ Xúc Đại Giới Sám Sát Hồi Qua Lão Hiệp Động Từ Tâm

Ngoài thành Trấn Ba có một lão quyền sư tên Bào Chấn Phi danh xưng Bào Côn Lôn vì lão quen sử dụng một thanh Côn Lôn đao. Hình thức đao này không khác với đao bình thường. Chỉ có sức nặng đặc biệt trầm trọng và đao pháp của lão cũng khác với mọi người, thời thiếu niên lão từng gia nhập quân ngũ lập được quân công. Thời trung niên dựa vào bảo tiêu làm sự nghiệp, mở mười mấy tiêu điểm ở các vùng Thiểm Nam, Xuyên Bắc. Trong tiêu điểm có các tiêu đầu nổi tiếng, phần lớn là hậu sinh văn bối của lão. Sau đó đến tuổi sáu mươi kiếm được gia sản đã nhiều, liền giao tiêu điểm cho nhi tử và bọn đồ đệ của lão kinh doanh, lão trở về gia trang hưởng phúc.

Lúc này, Bào Chấn Phi đã sáu mươi tư, râu tóc đã bạc nhiều, thân thể mỗi ngày một mập thêm, lão sợ rằng sự to béo đó đến mức đáng sợ dễ bị phong hàn bệnh tật, bèn không dám lơ là luyện tập. Mỗi buổi sáng đều múa mấy đường đao, đánh mấy bài quyền. Lúc hoàng hôn cưỡi ngựa chạy vài vòng trước sau thôn làng.

Thôn gia lão cư trú tên gọi Bào Gia thôn. Phía trước là một dãy núi xanh biếc, phía đông là một con sông nhỏ, phía tây là sơn dã, phía bắc là Trấn Ba huyện thành phong cảnh tráng lệ như vùng Giang Nam nhưng ẩn tàng vẻ hung hãn.

Bào Chấn Phi tuy là người nổi tiếng khắp thôn nhưng điền trạch của lão không lớn. Trong nhà cũng không có người hầu kẻ hạ. Làm việc cho lão toàn bộ là bọn đồ đệ.

Đồ đệ Bào Chấn Phi tổng cộng có hơn ba mươi người. Phần đông chia nhau cư trú ở các nơi. Hiện giờ tùy tùng cho lão chỉ có sáu người. Sáu người này và con thứ của lão giúp lão mọi việc kinh doanh và gia vụ như trông trọt, gặt hái, nuôi trâu ngựa... lão không cần thuê người ngoài.

Người học võ với lão bất tất đưa lễ vật gì. Chỉ cần mỗi ngày đều phải đến luyện, sau năm năm nhất định đây người võ công, nhưng giới điều Bào Chấn Phi lập ra cho môn đồ võ cùng nghiêm ngặt. Tổng cộng có sáu điều: thứ nhất không được sát thương người vô tội, điều hai không được háo sắc tham dâm, điều ba không được trộm cắp tài vật, điều bốn không được áp bức người cô quả, điều năm không được miệt thị sư môn, điều sáu không được bội nghĩa phản đạo nghĩa. Trong đó, nặng nhất là tội gian dâm. Vì Bào lão tin câu nói “vạn ác dâm vi thủ” (vạn tội ác, tội dâm đứng đầu). Lão hành tẩu giang hồ hơn bốn mươi năm, giết hơn ba mươi mạng người đều là bọn gian phụ dâm phụ không phải là kẻ vô tội.

Đại đệ tử của lão là Thường Chí Cao vì luyện ái một phụ nhân giang hồ mãi võ, bị lão biết lập tức buộc Thường Chí Cao tự đoạn một cánh tay, tứ đệ tử Tường Chí Diệu lúc xem kịch trên ghẹo một phụ nữ, lão gặp được lập tức móc một mắt. Đệ tử thứ hai mươi ba Hồ Chí Khai tư thông với chị dâu, lão hay được cho

người đưa một phong thư, trên thư không có một chữ chỉ có dấu tay của lão để lên. Hồ Chí Khai biết sư phụ muốn lấy mạng gã bèn tự sát mạng vong.

Vì lão quyền sư đối với bọn môn đồ tàn khốc như vậy nên môn đồ luôn nghiêm nghiêm cẩn cẩn, ra cúi đầu vào cúi đầu, trên đường gặp phải phụ nữ chạm ngay mắt cũng không dám nhìn, bọn họ còn hơn cả một đệ tử Phật gia.

Hôm nay, tháng hai bầu trời mùa xuân từng liễu chung quanh thôn xã đều xanh tươi, cây cỏ đã lộ mầm non, lúa mạch đã cao gần nửa thước, tiếng chim hót riu rít, bầy ngựa như phát cuồng ngày đêm luôn hí vang như tìm kiếm bạn đời.

Sáng sớm, Bào lão sư thức dậy. Phương đông đã đỏ rực ánh thái dương nhưng trướng phòng của Bào Chí Lâm nhị nhi tử của lão vẫn còn chưa mở cửa. Bào lão sư bực bội vì tức phụ mà nhị nhi tử vừa cưới vào nhà không đến hai tháng vậy mà đã hủy đi một nam nhân hùng tráng. Đến giờ này hắn còn không thức dậy. Lẽ nào vô công tu luyện ba, bốn năm hắn ném bỏ đi.

Bào lão sư tức tối nghĩ như vậy, rồi đằng hắng lớn mấy tiếng để nhị nhi tử trong phòng nghe thấy, rồi lão đi đến khoảng đất bằng phẳng trước cửa, thấy sáu đồ đệ đang múa quyền, khua đao, vũ côn.

Lão quyền sư chấp tay sau lưng bước đến. Đầu tiên đến trước mặt Trần Chí Tuấn, môn đồ thứ hai mươi chín. Trần Chí Tuấn đang đánh Thông Bối quyền, đánh đến chiêu cuối cùng là Lưỡng Xí Dao.

Bào lão sư khoát tay lộ vẻ tức giận nói :

- Không đúng.

Rồi tự lão làm động tác hai tay dang ra, chân xuống tấn, hai quyền từ từ thu về trước ngực rồi tay phải tạt ngang thẳng như cánh chim rồi từ từ thu về trước ngực đồng thời tay trái tung ra, liên tiếp luyện hai lần.

Bào lão sư đã bớt tức giận, chậm rãi đứng sang một bên, bảo Trần Chí Tuấn luyện thử.

Chí Tuấn theo tư thế của sư phụ, luyện lại bốn năm lần. Bào lão sư mới gật đầu rồi quay người đến xem Lỗ Chí Trung, đệ tử thứ mười bốn và Thái Chí Bảo là đệ tử thứ hai mươi lăm đang đối đao.

Lỗ Chí Trung là môn đồ đặc ý của Bào lão sư, đao pháp của hắn không chút sai sót, còn đao pháp của Thái Chí Bảo thật là không xong.

Bào lão sư đứng xem không đến năm phút, Thái Chí Bảo đã lộ ra đến sáu, bảy sơ hở mà sư phụ càng đứng xem, hắn càng cảm thấy chân tay luống cuống. Bào lão sư nổi giận, bước tới đá một cước. “Keng” cương đao trong tay Chí Bảo bị đá rơi xuống đất. Chí Bảo mặt đỏ bừng, tay phải tê chồn, đành xòe tay trái khom người lượm cương đao đưa đến cho lão sư. Lão sư không nhìn đến gã mà bắt đầu đối đao với Lỗ Chí Trung. Vì tuổi hạc đã cao đao quang của lão sư tuy không được linh hoạt nhưng đao pháp không chút sơ hở. Qua lại hơn hai mươi hiệp. Lỗ Chí Trung sợ sức lực sư phụ yếu mệt bèn thu đao nhảy sang một bên.

Bào lão sư ném đao vào Chí Bảo nói :

- Đao pháp vừa rồi của ngươi, trên giang hồ chỉ cần gặp bọn võ lâm mật học cũng đủ bỏ mạng.

Chí Bảo cúi gầm mặt xuống hổ thẹn không nói được một câu. Bào lão sư đi khỏi, định đến xem Mã Chí Hiền đệ tử thứ hai mươi một đang luyện song câu thì nhị nhi tử của lão Bào Chí Lâm được mệnh danh Tiểu Côn Lôn từ trong cửa bước ra.

Bào lão sư vừa thấy nhị nhi tử sắc mặt vàng vọt ốm yếu, tinh thần bạc nhược, lão càng giận dữ, không thèm nhìn hắn một cái, bước đến chỉ điểm Mã Chí Hiền sử dụng song câu.

Bào Chí Lâm ra vẻ thản nhiên bước ra đánh mấy bài quyền rồi đứng qua một bên nghỉ mệt. Lão sư cũng không lý đến hắn, quay người đến xem Giang Chí Thăng sử dụng bao kiếm.

Giang Chí Thăng là đệ tử thứ ba mươi, học võ chưa được ba năm nhưng võ nghệ của hắn đã vượt qua tất cả sư huynh. Múa xong một bài kiếm, hắn đến giá bình khí cầm lấy cương đao rồi đi hai bài đao. Thân nhẹ, đao nhanh không những không chút sai sót mà tư thế còn rất phong lưu.

Lão sư nhìn thấy thâm gặt đầu, đồng thời lòng có chút đổ kỵ, nếu ta có đứa con như vậy thì dù có chết cũng yên lòng nhắm mắt, bí quyết bốn mươi thế Côn Lôn đao của ta không đến nỗi không có chỗ không dùng. Lại thấy Giang Chí Thăng mặc áo tơ xanh, quần lục trắng bím tóc đen nhánh vấn lên đầu, gương mặt trong trẻo mi thanh mục tú như một thiếu phụ xinh đẹp.

Bào lão sư thấy dáng dấp như vậy thì cảm thấy không mấy thích thú, lão chấp tay sau lưng quay người đến trước mặt nhi tử. Bào Chí Lâm cố ý tung quyền cước hai, ba cái. Sau đó vọt người lên cao một thước ra vẻ đã luyện tập đến cao điểm khiến Bào lão sư giận đến nỗi định giằng lấy cương đao trong tay Giang Chí Thăng chém con lão mấy nhát.

Đột nhiên, một câu chuyện có cách đây ba mươi năm hiện lên trong trí. Lão lại không nén được gấp rút quay người đến xem đệ tử thứ hai mươi Lưu Chí Viễn sử dụng thương pháp, rồi lão vào trong nhà.

Lão sư vừa khuất cửa, bọn đồ đệ bên ngoài liền buông tay, Lưu Chí Viễn ném thương, tháo con tuấn mã cọt dưới gốc hạnh phi về hướng nam để du ngoạn.

Giang Chí Thăng đặt đao lên giá binh khí rồi nói chuyện phiếm với Trần Chí Tuấn, Bào Chí Lâm kéo Mã Chí Hiền cười cợt chuyện trò với nhau.

Thái Chí Bảo đứng bên cạnh giờ vẫn còn đỏ mặt chột nói :

- Sư phụ ra kia!

Lời gã vừa phát ra, bọn người lập tức đều ngừng chuyện phiếm, kẻ thì an tọa dưới đất điều tức, kẻ thì cầm đao, cầm thương, múa kiếm.

Chí Lâm thấy phụ thân một tay cầm tẩu thuốc dài, một tay dẫn tiểu tôn nữ mới mười một tuổi trong cửa bước ra. Lão sư đưa mắt bồi hồi nhìn ra ngoài cửa. Tiểu cô nương trong miệng hát nhỏ bài sơn ca. Vừa đi, vừa đưa cặp mắt thơ ngây trong sáng nhìn lão tổ phụ.

Chột lão sư dừng bước gọi :

- Chí Trung!

Chí Trung vội buông đao chạy tới đứng trước mặt lão sư cung kính hỏi :

- Sư phụ, có gì dặn dò?

Lão sư nói :

- Ta muốn bảo người ngày mai đi Hán Trung thăm đại ca người vì lần trước Lục sư huynh đến nói chân đau của đại sư ca đã bộc phát, không biết giờ đã lành chưa?

Chí Trung gật đầu nói :

- Ngày mai đồ đệ lên đường. Đồ đệ nghĩ chân đau của đại ca không đến nỗi nặng đâu.

Lão sư gật đầu nói :

- Được. Đùng vòng vo quá, ngày mai cứ lên đường.

Dứt lời, lão quay người trở vào trong sân, tiểu tôn nữ nheo mắt nhìn Chí Thăng cười cười, vì mọi ngày hẳn rất thích vui đùa với cô bé. Một lát, lão sư dắt tiểu tôn nữ vào trong cửa. Bọn môn đồ cũng cất binh khí cùng khiêng giá binh khí vào trong cửa.

Chí Tuấn và Chí Hiền quét sân. Chí Viễn cho ngựa ăn, Chí Thăng dọn dẹp chung quanh rồi vào nhà. Chí Lâm ngồi xổm dưới đất một hồi rồi vào cửa trở về phòng. Chí Trung lại chỗ sư phụ để nghe lão sư dặn dò.

Bào lão sư ở phòng phía bắc có ba gian sáng sủa. Lão sư cùng tiểu tôn nữ đang dùng điểm tâm. Trưởng tử của lão tên Bào Chí Vân giờ đã bốn mươi, cưới Khương Phương thị giờ cũng tứ tuần, chỉ sinh một nữ nhi tên gọi A Loan. Đây là tiểu tôn nữ mà lão sư yêu thương nhất.

Hiện giờ Bào Chí Vân đang mở một phiêu điểm ở Hán Trung làm ăn phát đạt. Vì ba năm trước Bào Chí Vân bảo tiêu ngang Tần Lĩnh gặp phải bọn sơn tặc muốn cướp hàng. Lúc đó, dưới tay Chí Vân có hai tiêu đầu, ba người chiến đấu với bọn sơn tặc. Kết quả ba người đều bị ngân châm đâm thương. Xe hàng cũng bị

đánh cướp. Chí Vân phải bồi thường trên một ngàn lượng. Vết ngân châm đã thương trên đùi tuy đã trị lành nhưng mỗi lần tiết trời lạnh lẽo vết thương lại tái phát. Mấy ngày trước, có người mang thư tới báo với lão sư, vết thương Chí Vân bộc phát không thể xuống giường nên lão sư mới phái Chí Trung đi thăm hỏi.

Bà lão sư giao cho Chí Trung mấy nén vàng làm lộ phí còn Phương thị đưa ra một bọc bạch dược Vân Nam chuyên trị vết thương, giao cho Chí Trung mang đến cho vợ chồng phu của mình.

A Loan kéo tay Chí Trung nói :

- Lão sư thúc, người đem tiểu nhi đi thăm phụ thân với.

Chí Trung nhìn thấy A Loan đưa cặp mắt đen nhánh nhìn mình nhẵn nhụi. Chí Trung cười cười.

Lão sư nói với tôn nữ :

- Phụ thân con thương thể đang tái phát, nhất định đau đến nỗi không quan tâm đến gì khác, đâu thể vui chơi với tiểu nhi.

Còn A Loan không ngớt gọi Chí Trung đưa đi.

Bà lão sư sầm mặt lộ sát khí, dặn dò Chí Trung :

- Người bảo bọn họ đi thám thính xem bọn sơn tặc bây giờ ở đâu để bọn ta báo thù. Thêm nữa, lần trước có người nói, hành vi của Viên Chí Nghĩa có điều bất chính, bảo đại ca người cẩn thận một chút, không chừng vài hôm ta sẽ đến Hán Trung.

Chí Trung liên tiếp đáp “Vâng”. Nhận hành lý và ngân lượng rồi đi ra.

Nhà Chí Trung ở trong thành, gia trung có một hiền thê với hai con gái, gia cảnh bần hàn.

Dựa vào võ công của gã, có thể làm tiêu đầu hộ tống hàng nhưng lão sư cảm thấy hắn làm việc đáng tin, bèn lưu hắn lại trong nhà. Vì thế đã cản trở tiền đồ của hắn. Hắn thường nghĩ đến việc đi báo thù và nhờ vào bọn sư huynh giúp đỡ nhưng không xong nên hắn thấy chỉ còn cách ra ngoài tìm cơ hội.

Mới ra khỏi cửa phòng gặp một người đi vào. Thì ra là sư đệ Giang Chí Thăng. Hắn bước lên nói :

- Sư đệ, đến tiền huynh đó sao? Ngày mai huynh mới đi.

Gương mặt trắng của Chí Thăng mang nét cười nói :

- Đệ biết ngày mai sư huynh mới đi. Đệ đến gửi huynh mang giùm chút đồ.

Chí Trung nhường cho Chí Thăng bước vào trong phòng. Chí Thăng làm lễ với sư tẩu, Chí Trung hỏi :

- Sư đệ ngồi xuống. Đệ muốn huynh mang giúp vật gì?

Chí Thăng cười đáp :

- Không có đồ vật gì khẩn yếu.

Bèn lấy ra hai lượng vàng và một tấm giấy trên đó viết những món cần mua: tơ hồng mười thước, phấn hồng bốn hộp, son hai mươi thỏi thêm mấy món trang điểm.

Tiền và giấy giao vào tay Chí Trung, Chí Thăng nói :

- Sư ca có thể tùy tiện thêm bớt, tiền dư mua nhiều một chút, tiền thiếu thì mua ít nhưng son phấn phải mua đủ vì loại đó ở đây không tốt, còn ở Hán Trung rất nổi tiếng.

Chí Trung cầm lấy tờ giấy xem rồi chau mày nói :

- Sư đệ, cần phải học tính thật thà một chút. Đệ không biết sư phụ hận nhất mấy việc này.

Chí Thăng vội khoát tay nói :

- Sư ca, đừng đa nghi. Những việc bày bợ bên ngoài, một chút đệ cũng không có. Đây đều là đệ muội của huynh muốn mua.

Chí Trung cười nhạt nói :

- Đệ muội là người thế nào huynh không biết sao. Đã có hai con rồi lẽ nào dùng loại son phấn này.

Chí Thăng nghiêm giọng nói :

- Sư ca không tin có thể đến nhà đệ hỏi nàng xem.

Chí Trung nhận lấy ngân lượng và tờ giấy, khoát tay nói :

- Được rồi, huynh mua cho đệ, nhưng ta khuyên đệ hãy thực thà một chút vì người trẻ tuổi tuần tú như đệ rất dễ trộm hoa hái liễu. Mấy sư huynh đệ của chúng ta ai cũng có lòng xấu, có một chút chuyện bọn chúng đều đi cáo mật. Sư phụ chỉ cần nghe đồ đệ có việc bậy bạ lập tức coi đó là thú nhân, một chút cũng chẳng dung tình.

Chí Thăng gật đầu nói :

- Đệ biết, sư ca an tâm. Đệ sống chung một thôn với sư phụ, lẽ nào không biết tính tình người cổ quái huống hồ đệ đã có thể tử, giờ cũng sắp ba mươi rồi, sao có thể làm việc gian dối bên ngoài?

Dứt lời, cười cười cáo từ đi ra. Vừa ra khỏi cửa lòng rất khó chịu, thầm nghĩ: “Rõ ràng son phấn thê tử muốn mua. Chí Trung lại nghi ngờ ta dạn dít với nữ nhân bên ngoài. Cho dù ta thật quen biết nữ nhân khác, ai có thể xen vào được. Sư phụ dù là phụ thân ta cũng không thể quản thúc được. Ta học võ với lão chứ không theo học làm hòa thượng, làm thái giám”.

Chí Thăng hậm hực bỏ đi đến một ngã tư, chợt nghe có người cao giọng gọi :

- Giang đại gia! Giang đại gia.

Chí Thăng nhìn thấy thì ra là Đỗ Tam.

Đỗ Tam là người cùng thôn, trong nhà nuôi một con lừa nhỏ hồng hồng, bụng màu trắng. Gã chuyên dắt lừa này đi ăn cỏ. Mọi người đều gọi hắn là Đỗ đà tử.

Lúc đó, Đỗ Tam tay dắt lừa bước đến hỏi :

- Giang đại gia, hôm nay sao nhàn hạ vậy? Vào trong thành à? Không đến nhà Bào lão đầu học võ sao?

Chí Thăng nói :

- Đi chứ. Không đi không được. Ai bảo ta nhận làm đệ tử của sư phụ cổ quái này.

Đỗ đà tử mỉm cười nói :

- Đại gia tự chuốc khổ. Nhận sư phụ như vậy không bằng đi tìm một nhà đại tài chủ làm sai dịch cho họ còn hơn. Đại gia là người đọc sách làm sao hiểu được bọn họ.

Lời nói này khiến lòng Chí Thăng buồn bực, bèn hỏi :

- Người đi làm gì vậy? Ở đây đợi chủ sao?

Đỗ Tam cười nhạt :

- Không phải! Tiểu nhân đến phía đông tiếp đón một người.

Giang Chí Thăng buột miệng hỏi :

- Đón ai vậy?

- Phía đông có nhà một quả phụ. Năm ngoái đã lập gia đình cho nhi tử, chính là khuê nữ của Củng ngọc tử Củng gia trang. Năm nay mới mười tám tuổi. Người xinh đẹp cực kỳ nhưng vào nhà không đến mười ngày, hán tử đã lên Hưng An phủ học nghề mua bán, dứt bỏ tiểu tức phụ tuổi trẻ, xinh đẹp ở nhà. Mẹ chồng nàng dâu lại bất hòa. Quả phụ này thật lợi hại còn tiểu tức phụ cũng không phải tay vừa. Thường thường trở về nhà cha mẹ. Ngày mười bảy tiểu nhân mới đón về hôm nay không đến hai mươi đã bảo đưa đi về nhà cha mẹ, mỗi lần về chỉ ít cũng hơn nửa tháng.

Chí Thăng cười nói :

- Người đưa đi đón về hoài như vậy, tương lai không chừng dẫn tức phụ người ta đi luôn.

Đỗ Tam nhăn mũi nói :

- Dù tiểu nhân mong muốn người ta, người ta cũng không chịu chạy theo tiểu nhân. Nếu đổi được gương mặt tuần tú của đại gia thì xong rồi.

Chí Thăng cười nói :

- Người mau đi đón người. Đừng để người ta chờ đợi lo lắng.

Dứt lời, Chí Thăng quay người đi. Đỗ Tam lại kéo lừa chạy theo gọi :

- Giang đại gia.

Chí Thăng dừng chân ngoảnh đầu lại hỏi :

- Việc gì?

Đỗ Tam nói nhỏ :

- Qua hai ngày xin đại gia cho tiểu nhân mượn mấy đồng.

Chí Thăng trợn mắt nói :

- Việc làm ăn của người tốt như vậy, tại sao lại muốn mượn tiền?

Đỗ Tam nói :

- Ấy dà! Việc trong nhà tiểu nhân, đại gia không biết sao? Phụ thân tiểu nhân đã hơn tám mươi, còn lão nương, đã hơn bảy mươi, đều dựa vào con lừa này mà sống. Mỗi ngày kiếm được mấy chục hào, chỉ đủ ăn. Cái manh áo rách bên ngoài tiểu nhân còn chưa lo được. Hai ngày sau Giang đại gia cho tiểu nhân mượn mấy đồng để mua một chiếc áo ngắn.

Chí Thăng nói :

- Hai ngày nữa hãy tính.

Dứt lời, ngoảnh đầu đi. Qua mấy con hẻm nhỏ, đi đến nhà một người bạn cũ.

Bằng hữu đồng song này tên gọi Phạm Điền Lang. Trước đây hàn vi cùng học với Chí Thăng. Chí Thăng ngay cả một tú tài cũng không đậu. Còn người này ngay mùa thu năm trước đã trúng cử nhân. Chí Thăng đến đây định bái kiến Thái phu nhân, không ngờ chỉ gặp lão nô nói là thiếu gia đã được phân về Hà Nam cùng rước phu nhân đi hưởng phúc.

Chí Thăng lòng càng thêm buồn thảm nghĩ mình đã đi sai đường rồi. Hơn hai năm nay, nếu không học võ với Bào lão đầu, hiện giờ cũng trúng được cử nhân, làm được tri châu. Nay đã lỡ rồi, nhiều lắm chỉ là một tiêu đầu ở tiêu điểm. Một đời lưu lạc giang hồ. Vì thế, định thoát ly quan hệ sư đồ với Bào Chấn Phi, vứt đi đao kiếm, hạ quyết tâm khổ luyện văn chương. Năm, ba năm sau tìm được công danh làm sao không có vinh quang.

Rời khỏi cửa Phạm gia vừa đi, vừa nghĩ, vô tình ra khỏi cửa thành, thuận theo đường đi, về phía nam định trở về nhà. Đi không đến nửa dặm, chợt nghe sau lưng có tiếng Đỗ Tam kêu lên :

- Giang đại gia.

Chí Thăng ngoảnh đầu lại, thấy Đỗ Tam đang dắt lừa. Trên lưng chở tiểu tức phụ.

Tiểu tức phụ thật là xinh đẹp, mặc áo lụa màu hồng, mang hài thêu đỏ, trên tóc vấn khăn lụa xanh. Tuy không nhìn rõ nhưng có thể biết mái tóc mượt mà. Trên mặt đánh son phấn điểm lệ. Đặc biệt là đôi môi như cánh hoa đào mới nở.

Chí Thăng vừa thấy đã tiêu hồn lạc phách. Bình thường trên đường có lúc gặp phụ nữ, hắn luôn cố ý đưa mắt nhìn nơi khác mà hôm nay không được. Hắn muốn quay đầu lại mà không nhúc nhích được, hai mắt cứ đăm đăm nhìn tiểu tức phụ.

Thiếu phụ không chút bối rối, đôi mắt mê hồn nhìn Chí Thăng mấy lượt.

Lúc này, Đỗ Tam đã dắt lừa bước đến cười nói :

- Giang đại gia, còn chưa dùng điểm tâm sao?

Chí Thăng nói :

- Ta dùng rồi mới đi vào thành.

Đỗ Tam nói :

- Giang đại tẩu nhanh nhẹn, một mình săn sóc hai hài nhi còn lo cho trượng phu chỉnh tề như vậy.

Chí Thăng cười cười không nói gì, lại nhìn thiếu phụ trên đường. Đỗ Tam lại nói :

- Hảo cô nương dắc phối hảo nam nhâm. Giang đại gia văn võ song toàn, phong lưu tuấn tú, tính tình hiền hậu. Trong đám nam nhân thật trăm người có một, không trách Giang đại tẩu cả ngày đều vui vẻ.

Chí Thăng nghe nói rất đắc ý, đưa mắt nhìn thiếu phụ, miệng thì nói :

- Nàng ta vui vẻ, còn ta không vui sao? Nhưng nói thực ta không được hài lòng cho lắm!

Dứt lời, còn nói thêm mấy câu chuyện phiếm với Đỗ Tam, đi mấy bước thiếu phụ nhìn Chí Thăng cười :

- Vị này phải Giang đại gia ở Đông thôn?

Chí Thăng ngạc nhiên đồng thời càng cảm thấy hấp dẫn, còn chưa hồi đáp, Đỗ Tam phía sau đã đáp thế :

- Đây không phải là Giang đại gia ở thôn Đông mà là Giang đại gia ở Bào Gia thôn.

Thiếu phụ mỉm cười gật đầu.

Chí Thăng vội tiếp lời :

- Muội tẩu, bên trượng phu của tẩu ta không được biết chứ còn phụ mẫu của tẩu thì ta biết, có một người bị đau chân...

Thiếu phụ không chờ nói hết đã ngắt lời :

- Đó là phụ thân của tiểu nữ.

Chí Thăng nói :

- Lúc trước, lão nhân gia có mở điểm phổ trong thành ta thường đến quây ngồi chơi.

Thiếu phụ cầm khăn lụa hồng che miệng nói :

- Vậy thì sai rồi! Đó là Lý ngọc tử trong thôn tiểu nữ. Phụ thân không ngọc như lão đó đâu.

Dứt lời, hơi nghiêng mặt không ngưng cười. Lâu lâu nhìn trộm Chí Thăng.

Chí Thăng thấy mình đoán sai, bất giác đỏ mặt.

Còn Đỗ Tam nói :

- Chu vi ba mươi dặm Trấn Ba huyện của chúng ta nhắc đến không phải là thân, không phải thâm giao cũng cổ tri.

Thiếu phụ cười nói :

- Không sai! Giang đại gia có thời gian xin đến nhà tiểu nữ dùng trà. Nhà tiểu nữ dưới chân Nam Sơn, bên trong có cây hồng đang nở thắm đỏ.

Chí Thăng cười nói :

- Được, được. Hai ngày sau ta nhất định đến thăm phụ mẫu của tẩu.

Vừa nói vừa đi, trước mắt đã thấy sắp đến Bào Gia thôn. Thiếu phụ lại mỉm miệng cười rồi mới phân đường mà đi.

Đỗ Tam đi sau lưng lừa ngoảnh đầu, neoh mắt với Chí Thăng.

Chí Thăng đứng ngẩn ngơ ở đó đăm đăm nhìn theo bóng hồng thiếu nữ càng lúc càng xa dần khuất đến tận thảm cỏ xanh vô bờ bến. Chí Thăng chợt nghĩ đến một câu thơ đủ để hình dung cảnh tượng trước mắt.

- Vạn lục từng trung nhất điểm hồng.

Hắn đứng đó hồi lâu mới chậm rãi bước vào trong thôn. Lầm vào thành, hắn dường như mất đi vật gì, tinh thần hoang mang đến nỗi không nhận ra cửa nhà mình, rồi cũng chẳng hiểu cách nào mà vào được cửa nhà. Mới bước hai bước, chợt thấy trước mặt bóng trắng thoáng qua, định thần nhìn xem thì ra là Giang Tiểu Nhạn là nhi tử của gã, năm nay mới mười hai, tay đang cầm thanh cương đao của hắn, múa may khắp nhà. Hắn vội ngăn lại nói :

- Ấy ấy, không được, không được. Rút đao ra coi chừng bị thương. Nếu con thích đao ngày mai phụ thân sẽ dùng trúc làm thanh đao cho con.

Giang Tiểu Nhạn hai tay cầm chặt cán đao nói :

- Con không cần đao trúc, con muốn đao thật. Nếu xảy ra việc gì, hài nhi nhất định vì phụ thân mà đánh, không ai đánh lại hài nhi đâu.

Câu nói khiến Chí Thăng mỉm cười.

Lúc này thê tử Hoàng thị của hắn, đang bế một hài tử vừa đầy tháng là Tiểu Lộc chạy ra, Tiểu Nhạn vẫn đang cầm thanh cương đao múa may. Chí Thăng vội bước đến lấy thanh đao lại, dọa nạt một hồi rồi vào phòng lấy ra một cây côn đối cho Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn lại cầm côn múa may quay cuồng trong phòng. Chí Thăng thì theo thê tử vào trong phòng.

Hoàng thị hỏi :

- Phu quân vào thành có gặp Lão sư ca không? Có gửi người mua đồ không?

Chí Thăng chỉ gật đầu phảng phất không còn chút tinh thần. Bình thường, thê tử trong mắt hắn là một mỹ nhân. Ngày nay thì không phải rồi, đã có mỹ nhân khác chiếm cứ trong lòng hắn. Hắn cảm thấy linh hồn hắn đã theo bóng hồng của mỹ nhân theo đó mà đi xa, tâm thần mê muội.

Buổi tối, Đỗ Tam lại tìm đến. Hắn cho Đỗ Tam mượn một lượng bạc rồi cùng Đỗ Tam bí mật đùa cợt một hồi, Đỗ Tam mới ra về.

Chí Thăng lại ngơ ngẩn trầm tư, Hoàng thị bận rộn làm cơm, cho con ăn, may vá quần áo, nàng không phát giác tinh thần trượng phu có điều gì khác lạ.

Ngày hôm sau, Chí Thăng thức dậy rất trễ, không còn tỉnh táo mệt mỏi mà đến nhà Bào lão sư.

Lúc này Chí Tuấn, Chí Hiền, Chí Bảo, Chí Viễn và Bào Chí Lâm, toàn bộ đã tụ hội để tập luyện.

Bào lão sư chấp tay sau lưng tới lui quan sát. Vừa thấy Chí Thăng đến liền nghiêm khắc nói :

- Hôm nay sao người đến trễ vậy?

Chí Thăng đáp :

- Đồ đệ mang bệnh, đầu nhức tay chân mệt mỏi.

Lão sư nói :

- Vậy thì hôm nay người không cần tập luyện. Cho mấy con ngựa ăn xong thì về.

Chí Thăng đáp “vâng” rồi lừ đừ đi cho ngựa ăn. Tuy không dám kháng cự lời sư phụ dặn nhưng lòng rất buồn bực. Đồng thời, nhìn thấy bọn sư huynh đệ chốc chốc nhìn lên hắn. Chí Viễn lại cười với hắn. Chí Thăng có chút sợ hãi, lòng thầm nghĩ: “Việc hôm qua, có lẽ họ đã trông thấy. Họ không thể đoán bậy bạ được. Nếu sư phụ biết thật không phải chuyện đùa”.

Hắn nghĩ vậy lòng càng thêm run sợ nhưng trong lúc cho ngựa ăn hắn không thể quên được thiếu phụ hồng y hôm qua, người đầu mà phong lưu, ôn nhu, uyển chuyển làm sao.

Ngựa ăn xong hần đứng bên cạnh nhìn bọn sư huynh đệ luyện tập. Bọn này đều luyện tập hơn hần nhiều ngày nhưng trong mắt hần không ai đáng kể, ngay cả lão sư cũng vậy. Tuy võ công lão cao siêu nhưng đã già rồi, sức lực không còn. Hơn nữa, thân thể lại mập như vậy khiến Chí Thăng có phần xem thường nghĩ thầm: “Ai quản thúc được ta, sư phụ cũng quản thúc không được ta. Ta yêu ai mặc ta, nhiều lắm Bào lão đầu không nhận ta làm đồ đệ, cũng tốt. Ta lại đọc sách, tiến trường khảo thí, tương lai trúng cử nhân, tức phụ nhà họ Lư chính thức làm phu nhân của ta”.

Lúc này, lão sư đã vào trong cửa, Chí Thăng giữ tay áo bước đi. Chí Viễn và Chí Lâm đuổi theo hỏi :

- Ấy! Tại sao mới đến đã đi rồi? Việc sư phụ bảo làm đã làm xong chưa?

Chí Viễn hỏi :

- Thiếu phụ hôm qua cười nói với người là ai vậy?

Chí Thăng đáp :

- Là muội muội của ta. Hôm qua nàng trở về nhà phụ mẫu, người nói hồ đồ không được đâu. Ta giờ đang bệnh, vừa rồi ta đã xin phép sư phụ nghỉ ngơi. Ngựa đã cho ăn rồi, ta về nhà đây.

Dứt lời, hần quay người đi. Chí Lâm chạy theo ngăn lại, giận mắng :

- Tiểu tử, người phải lưu tâm chú ý, phụ thân ta ghét nhất tà dâm. Người nếu đùa cợt phụ nữ, bị phụ thân biết được, người lập tức lấy mạng người.

Chí Thăng nghe nói, nổi giận đáp :

- Hồ đồ, người nói ta đùa cợt phụ nữ có bằng chứng không?

Dứt lời, đẩy tay khiến Chí Lâm cơ hồ té ngã. Chí Lâm phải thoái lui ba bước, giận đến muốn vỗ ngực, muốn bước lên chụp lấy Chí Thăng.

Chí Hiền đứng bên cạnh ném song câu chạy đến kéo Chí Lâm khuyên giải hồi lâu. Chí Lâm vẫn còn giậm chân lải nhải hồi lâu mới tha cho Chí Thăng ra về.

Chí Thăng rất phẫn nộ quyết định đoạn tuyệt sư môn, từ ngày mai mình sẽ không đến đây học võ nữa, bắt kể mình làm việc gì họ cũng không can dự vào được, vừa đi vừa tức giận nghĩ.

Về đến cửa nhà, chợt thấy gốc cây trước cửa cột con lừa nhỏ, Đỗ Tam ngồi xổm ở góc tường mà nhìn trời nhìn đất, vừa thấy Chí Thăng trở về, hần đứng dậy ngửa mặt cười nói :

- Giang đại gia đã về rồi à? Tiểu nhân chờ ở đây đã nửa ngày rồi.

Chí Thăng bước lên hỏi nhỏ :

- Thế nào?

Đỗ Tam ngửa mặt, mỉm cười, tháo con lừa nhỏ rồi nói :

- Giang đại ca đi sớm một chút đừng để người ta chờ đợi.

Chí Thăng cười gật đầu, bước vào trong và bảo thê tử làm cơm nhanh rồi mở rương lấy một bộ y phục mới rồi nói với thê tử :

- Dùng cơm xong ta phải đi rước một sư huynh từ Tây An phủ đến. Sau đó, bọn ta sẽ vào thành uống rượu.

Hoàng thị hỏi :

- Phu quân theo bọn sư huynh vào thành uống rượu sao còn hỏi thúc thiếp làm cơm sớm.

Chí Thăng bất giác đỏ mặt nói :

- Uống rượu là vào buổi tối, còn bây giờ đi vào thành vì có một ban kịch mới đến, nghe nói rất hay. Bọn ta còn đi xem kịch nữa.

Hoàng thị nghe trượng phu nói vậy không hỏi tỉ mỉ mà vội đi làm cơm. Chí Thăng vào trong thay đổi y phục. Thân khoác áo lụa xanh, thắt lưng lụa, mang hài đều màu xanh.

Đổi y phục, dùng cơm xong, nhi tử Giang Tiểu Nhạn nhìn thấy phụ thân mặc đồ mới cũng cảm thấy lạ bèn nói :

- Phụ thân muốn đi đâu vậy? Đi chơi với người ta à?

Chí Thăng khoát tay nói :

- Con đừng lắm lời thế.

Dứt lời nói với thê tử :

- Có thể chưa đến tối ta đã trở về.

Rồi vui vẻ ra đi. Hoàng thị vẫn làm việc bình thường. Việc thay đổi y phục đi chơi của trượng phu nàng không chút đa nghi.

Tiểu Nhạn vẫn cầm thanh côn múa may trong phòng, trời khoảng xế chiều, chợt nghe có người gõ cửa. Tiểu Nhạn chạy ra ngoài hỏi :

- Tìm ai đó?

Bên ngoài nói :

- Mở cửa, ta tìm phụ thân con.

Tiểu Nhạn mở cửa thì ra đó là Mã Chí Hiền, di phụ của nó, bèn nói :

- Phụ thân cháu đi rồi, lại đổi y phục mới mà đón tiếp người ta.

Mã Chí Hiền nghe nói giật mình vội kêu lên :

- Chí Thăng!

Rồi đi vào trong.

Thì ra thê tử của Chí Thăng chính là biểu muội của họ Mã. Lúc Chí Hiền bước vào trong nhà hỏi Hoàng thị :

- Chí Thăng đi đâu rồi?

Hoàng thị đáp :

- Biểu ca, không biết sao phu quân muội nói đi rước một sư huynh từ Tây An phủ đến. Các huynh mời người đó trước là xem kịch buổi tối thì đi uống rượu.

Chí Hiền ngạc nhiên hỏi :

- Việc này ở đâu mà đến?

Nói ra câu này lại cảm thấy hối hận. Mình và Chí Thăng thân thích, nói ra việc mật của hắn khiến phu thê hắn bất hòa thật không tốt. Thế nên, đổi lời nói :

- Huynh không biết có người từ Tây An phủ đến, có thể họ không mời ta. Chí Thăng đi từ lúc nào? Hắn nói chừng nào mới về?

Hoàng thị đáp :

- Chàng từ chỗ sư phụ về bảo muội làm cơm gấp. Dùng cơm xong, đổi y phục rồi đi ngay, nói uống rượu tối xong mới về. Nhưng lúc phu quân sắp đi lại nói có thể về trễ một chút.

Chí Hiền đứng ngơ ngẩn một hồi mới nói :

- Một lát huynh sẽ trở lại. Vì có mấy câu muốn nói với hắn.

Dứt lời, Chí Hiền ra về.

Chí Hiền sống ở trong thành nên trở về thành tìm kiếm một hồi rồi cũng không gặp.

Đến tối, Chí Thăng mới trở về nét mặt hân hoan, vào trong phòng gặp thê tử ánh mắt lão luyện.

Hoàng thị hỏi hần đã ăn cơm tối chưa. Chí Thăng lắc đầu nói :

- Chưa.

Dứt lời, hần ngồi trên ghế, đôi mắt mơ màng, không ngừng chớp mắt, ngay miếng lụa xanh cột tóc cũng không tháo ra. Hoàng thị nói :

- Phu quân thay đổi y phục đi, đồ dơ bẩn rồi còn mặc làm gì?

Chí Thăng cười nói :

- Y phục kể làm gì? Mặc bẩn thì giặt lại.

Hoàng thị thấy trượng phu tinh thần đột nhiên thay đổi, tuy không biết duyên cớ gì nhưng trong lòng không vui, bèn đem cơm tối đến. Thấy trượng phu vừa ăn vừa nghĩ ngợi, nàng định chờ trượng phu ăn xong sẽ hỏi kỹ. Vì sao tinh thần lại thay đổi đột ngột.

Lúc này bên ngoài lại có người gõ cửa. Hoàng thị nói :

- Nhất định là Chí Hiền sư ca đến. Hôm nay, sau khi phu quân đi người có tìm đến nói có việc cần bàn, thiếp quên nói lại với phu quân.

Dứt lời, Hoàng thị bước ra khỏi phòng. Tiểu Nhạn đang múa côn trong nhà đã mở cửa cho Chí Hiền đi vào. Chí Hiền vừa vào nhìn Chí Thăng nói :

- Đệ về rồi sao?

Chí Thăng vội mời ngồi, lại bảo thê tử đốt đèn. Lúc này hần mới gỡ miếng khăn cột tóc, nói :

- Sư ca tìm đệ có việc gì?

Chí Hiền vì có Hoàng thị kề bên, có nhiều lời khó nói, chỉ cười cười nói :

- Không có gì, chỉ là ngày nay... Ày! Trông đệ cũng là người sáng suốt, hiểu rõ tính tình của sư phụ rất kỳ lạ, chọc giận là lão không dung tình. Bọn ta vốn thân quen lại là sư huynh đệ, huynh mới báo cho đệ, thật sự đệ không biết sao. Huynh vì đệ mà lo lắng cả ngày nay.

Chí Thăng tay cầm chén cơm, cố ý ra vẻ vô sự, cười nhạt nói :

- Thật là kỳ lạ, có việc gì đệ đắc tội với sư phụ chứ.

Chí Hiền vội khoát tay nói :

- Thật ra huynh có thể không biết nhưng sáng hôm nay bọn Chí Viễn nói hôm qua đệ...

Chí Thăng sợ Chí Hiền đem việc đó nói ra sẽ khiến thê tử giận dữ, chậm rãi thu đũa lại, bực bội nói :

- Bọn họ vu oan đệ điều gì. Ngày mai đệ đi hỏi chúng.

Chí Hiền khoát tay nói :

- Đệ bất tất hỏi họ, chỉ cần hành vi của đệ quang minh chính đại là được rồi. Sư phụ đã già rồi, tính khí càng lúc càng cổ quái, hơn nữa đại nhi tử người đang thọ thương, nhị nhi tử lại không khẳng khái gì nên sư phụ rất dễ nổi giận. Sự việc nếu đến tai sư phụ thì không phải chuyện đùa.

Hoàng thị đứng bên cạnh chen lời hỏi :

- Là việc gì Mã ca mau nói cho muội nghe.

Chí Hiền khoát tay nói :

- Biểu muội, đừng nghe ngóng. Không có việc gì khẩn yếu đâu.

Chí Thăng hậm hực nói với thê tử :

- Việc này không có liên can với phụ nữ. Ta có bất hòa với họ chúng mới nói bày bọ trước mặt sư phụ. Họ đồ kỵ vì ta luyện võ không lâu đã cao cường hơn họ. Đám nhiều chuyện đó nhất là Lỗ Chí Trung ai mà

không biết, còn Bào lão đầu ta đâu có sợ. Lão không cần ta càng tốt. Giang đại gia đây đang không muốn luyện võ nữa, lẽ nào tương lai ta lại ăn chén cơm giang hồ của họ.

Dứt lời, đẩy chén cơm ra, đứng bật lên. Tiểu Nhạn đứng bên cạnh cầm côn nói :

- Ai áp bức phụ thân, là lão sư à? Hài nhi đi tỉ võ với lão.

Nói xong, hài tử này giơ cao đoản côn hăm hăm đi ra ngoài, bị mẫu thân nó đánh cho một cái, kéo trở vào.

Chí Hiền đứng bần thần bên trong, thở dài nói :

- Chí Thăng, đệ ngạo mạn quá. Đừng nói người là sư phụ chúng ta. Sư phụ là bậc tôn trưởng, không nên đắc tội với người, dù người không phải là sư phụ chúng ta, ta cũng không nên chuốc oán với người. Đệ nghĩ tính tình lão như vậy, võ công lại đầy người, bao nhiêu đồ đệ như vậy thì ai hơn được lão. Thật ra, lão định hại chết hai mạng người cũng là việc dễ dàng.

Hoàng thị nghe Chí Hiền nói đến hai mạng người, nàng càng không biết việc gì mà ghê gớm đến như vậy, kinh hoàng nói với trưởng phu :

- Phu quân ngàn lần không được làm sư phụ phần nọ. Lão có thể giết người đó.

Chí Thăng cười nói :

- Ta không có thâm thù đại hận gì với lão, sao vì một việc nhỏ mà giết ta, các người đừng quá lo.

Dứt lời, trên mặt càng lộ vẻ thản nhiên.

Chí Hiền vì sợ cửa thành đóng không về được nên vội cáo từ. Chí Thăng đưa Chí Hiền ra cửa, vào phòng không ngừng giật mình. Hắn nghĩ đến thanh Côn Lôn đao của sư phụ khiến người ta kinh sợ.

Hôm nay hắn được Đỗ Tam dẫn dắt đến tương hội với thiếu phụ họ Lư khiến gã tiêu hồn lạc phách, không tránh khỏi động tâm, về nhà gặp phải buồn bực bèn đi vào phòng ngủ sớm.

Sáng hôm sau, hắn đến nhà Bào lão sư, chăm chú luyện công, làm việc hết lòng.

Tuy Chí Viễn thỉnh thoảng nhìn hắn cười, Chí Lâm trợn mắt ganh tị nhìn hắn nhưng hắn không để ý đến, dường như tâm hồn đã đi đâu, mà lúc Bào lão sư bước đến gần, hắn bất giác kinh tâm giật nảy người nhìn thân thể mập mạp khôi vĩ và gương mặt đỏ trẫm trẫm của sư phụ, thấy quá sợ hãi như lão sư thật có thể giết mình, lòng nghĩ: “Việc đó đừng có lan truyền, nếu thật để lão biết, lão dám lấy tính mạng ta lắm”.

Luyện võ, làm việc xong, hắn không nói chuyện phiếm với bọn sư huynh như thường ngày, vội vã ra về.

Vừa rời khỏi Bào gia, lại nghĩ đến mỹ nhân đa tình đa ý đó. Mới đến trước cửa nhà, lại thấy Đỗ Tam dắt lừa chờ ở đó, Chí Thăng như bị ma bắt, cái gì cũng không tự chủ được, nói nhỏ nhỏ với Đỗ Tam mấy câu, cửa không vào, cơm không ăn, áo không đổi nhảy lên lưng lừa đi đến Nam Sơn, đêm đó đến tối hắn mới về.

Về gặp thê tử hắn không nói câu nào. Cơm xong, vội đi ngủ.

Như vậy liên tiếp bốn năm ngày. Phong thanh đã đến tai Bào lão sư.

Sớm hôm sau, Chí Thăng cáo bệnh không đến. Bọn Chí Hiền năm người luyện võ và làm gia vụ xong, lão sư nghiêm khắc nói với mọi người :

- Nghe nói Chí Thăng quen biết một phụ nhân ở Nam Sơn, có việc này không? Các người không được giấu ta.

Câu hỏi vừa nói ra mọi người đều đưa mắt nhìn nhau, hơn cả là Mã Chí Hiền, là biểu huynh của thê tử Chí Thăng đồ mờ mờ lạnh.

Bào Chí Lâm đẩy Chí Viễn một cái nói :

- Người nói đi, không phải toàn bộ người biết cả sao.

Chí Viễn sợ đến nổi mặt mày trắng bệch. Hắn không dám giấu giếm mà nói :

- Đệ tử cũng nghe người ta nói quan hệ giữa Giang Chí Thăng và tiểu tặc phụ họ Lư trong thành không rõ ràng. Thiếu phụ họ Lư mấy hôm trước về nhà phụ mẫu không đến hai ngày đã đi khỏi rồi đến nhà của Quách bà tử, giờ phụ mẫu bảo nàng trở về nhà chồng, nàng không về, mẹ chồng cũng tìm không gặp. Nghe nói Quách lão bà là người thân của Đỗ Tam. hần ngày ngày dất lửa đón Chí Thăng đến nhà Quách lão bà tương hội với thiếu phụ.

Bào lão sư vừa nghe giận đến nổi mặt mày tím ngắt, giận dữ nói :

- Đây là việc gì? Đồ đệ của ta úy kỵ nhất là gian dâm háo sắc, nó biết mà cố ý phạm vào. Hơn nữa, còn quyến rũ phụ nữ nhà lương thiện, làm bại hoại thanh danh Côn Lôn phái. Các người đi bắt Giang Chí Thăng về đây.

Lão quyền sư vừa hạ lệnh, lòng mọi người tuy bắn khoăn nhưng không dám chậm trễ cũng không có người dám khuyên ngăn, lúc này Bào Chí Lâm dẫn đầu. Hần cầm lấy khẩu đơn đao cười nói :

- Mọi người đều phải mang theo binh khí.

Thế là mọi người kẻ cầm đao, người cầm côn đi về phía bắc. Chí Lâm dẫn đầu, Chí Viễn, Chí Bảo, Chí Tuấn, Chí Hiền cùng đi phía sau. Mấy người đi đầu khí thế hung hăng, tuy phụng lệnh sư phụ nhưng xem ra họ cũng chẳng niệm tình sư huynh đệ.

Lòng Chí Hiền vô cùng khó xử và rất lo lắng. Hần bước lên khuyên ngăn Chí Lâm :

- Sư đệ, tuy sư phụ nổi giận nhưng chúng ta chỉ cần bắt hần đem về gặp sư phụ là được rồi. Đừng nên đả thương hần.

Chí Viễn cũng nói :

- Việc này là do ta nói ra nếu các người đả thương hần, hần sẽ căm hận ta. Tâm địa hần nhỏ mọn nhất định về sau sẽ tìm ta trả thù.

Chí Lâm cười nhạt nói với Chí Viễn :

- Huynh sợ cái gì? Phụ thân thu đồ đệ có quy định phạm vào gian dâm không chết không được. Chí Khai tại sao mà chết? Chí Cao tại sao bị đoạn một tay? Chí Diệu tại sao bị mất một mắt?

Chí Hiền vội nài nỉ :

- Sư đệ, việc này chỉ cậy vào đệ nói chút tình. Nhờ đệ nói sư phụ từ bỏ phạt hần cũng được, đừng nên đả thương hần, niệm tình hần nhỏ tuổi vô tri.

Chí Lâm mặc nhiên cười nhạt, nói :

- Huynh đừng vì sự thân thiết với hần mà bảo hộ. Việc này hết cách! Nếu phụ thân tha cho hần, các sư huynh khác lại trừng trị, vậy sao còn công đạo.

Trong lúc nói chuyện, đã đến trước cửa nhà Chí Thăng.

Chí Hiền đổ mồ hôi hột, Chí Lâm bước lên gõ cửa. Chờ một lát, Hoàng thị ra mở cửa.

Nàng thấy mọi người cầm binh khí, sợ hãi tứ chi run rẩy, gấp rút hỏi :

- Việc gì? Các sư ca có việc gì?

Chí Tuấn và Chí Bảo đồng thanh nói :

- Bọn ta tìm Chí Thăng. Sư phụ có việc muốn nói với hần?

Hoàng thị run lấy bầy nói :

- Chí Thăng đi từ sớm rồi, đến nhà sư phụ luyện võ đến giờ còn chưa trở về.

Chí Bảo nói :

- Hôm nay hần không có đến.

Chí Lâm nói :

- Phí lời làm gì, bọn ta lục xét. Hắn nhất định đang ẩn nấp đâu đây không dám gặp chúng ta.

Rồi Chí Lâm dẫn đầu xông vào tìm kiếm.

Chí Hiền khăn trương ngằm đạp lên chân Hoàng thị. Hoàng thị cũng sợ đến đổi mặt mày trắng bệch.

Chí Lâm lục xét hết nhà, ngay cả gầm giường cũng kiểm. Quả thực không có tung tích của Chí Thăng, bèn nói với Chí Viễn :

- Hắn quyết là đã đến nhà thiếu phụ ở Nam Sơn. Chúng ta mau đi bắt hắn. Bắt gian dân phải bắt cả đôi.

Dứt lời, dẫn đám người chạy ra khỏi cửa.

Chợt thấy đại nhi tử của Chí Thăng tay cầm côn từ ngoài chạy vào. Nó cũng không biết đám đông đến nhà nó làm gì, chỉ thấy họ cầm đao côn rất là náo nhiệt. Nó bèn múa côn chạy tới cao giọng gọi :

- Các người dám tử võ với ta không?

Không ai để ý đến nó, cùng theo Chí Lâm đi về phía nam.

Từ Bào Gia thôn đến Nam Sơn bảy, tám dặm đường. Ven đường đều là ruộng lúa, có một con sông nhỏ, có cây cầu gỗ bắc ngang, có người dẫn nước vào trong ruộng trồng vài loại cải.

Năm người hăng hái đi về phía trước, càng đi càng gần chân núi, thoáng chốc đã đến nơi.

Phía tây có khoảng bốn mươi nóc nhà gọi là Nam Sơn thôn.

Lúc này do Chí Viễn dẫn đường đi vào trong thôn. Trước tiên, hắn tìm một nhà thân thích là Trương lão đại.

Trương lão đại là người bán hải cẩu. Việc của Chí Thăng và thiếu phụ họ Lư đều do lão nói lại với Chí Viễn.

Trương lão đại chỉ cửa nhà Quách lão bà.

Chí Lâm đẩy Chí Viễn nói :

- Huỳnh kêu cửa đi.

Chí Viễn có chút lo ngại nhưng dựa vào người đông, mạnh dạn bước lên, gõ cửa mấy cái. Chờ một lát, cửa mở ra.

Bước ra là một lão bà.

Chí Lâm đứng sau lưng Chí Viễn, lớn tiếng hỏi :

- Giang Chí Thăng có ở trong đó không?

Lão bà vừa thấy trong tay mọi người đều lăm lăm binh khí, sợ quá khoát tay lia lịa không nói được câu nào.

Chí Lâm đẩy đồng bọn nhất tề xông vào, bên trong chỉ có hai phòng tranh. Một gian là phòng của Quách lão bà cùng nhi tử, còn một gian để thiếu phụ họ Lư trú ngụ.

Lúc này Chí Thăng đang ở trong phòng, nghe bên ngoài có âm thanh hỗn loạn, thất kinh đẩy cửa nhìn xem. Thiếu phụ họ Lư cũng chồm nửa người nhìn ra.

Chí Lâm giơ đao cười nhạt nói :

- Ha... ha... Giờ thì ngươi còn đối gạt được không? Sư phụ bảo ta bắt ngươi về. Đi! Theo chúng ta về gặp sư phụ.

Chí Thăng sắc mặt trắng bệch. Tuy lòng hắn kinh hãi nhưng không để mất oai phong trước mặt tình nhân, bèn giả dạng không hiểu hỏi :

- Có việc gì mà sư phụ bảo các người tìm ta?

Chí Lâm giận dữ nói :

- Việc người làm người không biết sao? Người phạm vào môn quy quyền rữ phụ nữ có chồng. Người có biết phạm tội này là cắt đầu móc mắt đó.

Thiếu phụ họ Lư đứng sau lưng Chí Thăng, vừa nghe lời này kinh sợ á lên một tiếng, rồi kéo lưng Chí Thăng không buông cho hắn đi cùng bọn này.

Chí Thăng đẩy tình nhân ra, khoát tay cười nhạt nói :

- Nàng đừng sợ, đừng lo.

Đoạn thông thả cười nói với Chí Lâm :

- Không sai. Nữ tử này là thê tử mới của ta nhưng không phải là tư thông. Toàn bộ phụ thân và nhà chồng nàng đều biết. Ta cũng nói với bên chồng nàng rồi. Hai ngày sau ta sẽ bồi thường họ ba mươi ngàn lạng, họ sẽ thoái hôn, còn ta rước tân nương về nhà. Việc này không ai ngăn được. Ngay cả huyện quan cũng không thể quản thúc đừng nói chi đến sư phụ. Họ Giang ta đâu có dủ sức phụ nhà họ Bào.

Chí Lâm vừa nghe giận quá mắng lớn :

- Được, người dám nói lời này. Người mắng sư phụ cũng như mắng ta, mắng thê tử ta, có bản lĩnh thì theo bọn ta.

Chí Thăng cười nhạt hỏi :

- Người dựa vào đâu mà muốn ta đi?

Chí Lâm lập tức giơ đao chém xuống Chí Thăng.

Chí Tuấn, Chí Viễn, Chí Bảo thấy Chí Thăng mắng sư phụ quá phẫn nộ, muốn bước qua bắt hắn. Chí Hiền giơ đao ngăn mọi người rồi khuyên giải :

- Bất luận thế nào mình là sư huynh đệ. Hắn theo sư phụ học võ ba năm mà giờ lại mắng sư phụ. Cứ bắt hắn để sư phụ xử lý là được rồi, chúng ta bất tất phải đánh nhau.

Rồi khuyên Chí Thăng :

- Chí Thăng, đệ đừng như vậy. Theo bọn ta gặp sư phụ. Bọn ta nhất định van cầu cho đệ.

Chí Thăng mặt trắng càng trắng hơn, một tiếng không nói. Bất ngờ tước cây đao của Chí Hiền hét to một tiếng :

- Mã sư huynh tránh qua một bên.

Rồi uốn ngược nói với Chí Lâm :

- Họ Giang ta không cần người khác van cầu giùm. Còn sư phụ không quản thúc được việc này của ta. Ta lại không phạm pháp, ai dám sát hại ta thì ta thanh toán kẻ đó.

Chí Bảo giận quá giơ đao xông lên :

- Được, người nói như vậy là không nhận sư phụ phải không?

Dứt lời, một đao bổ xuống Chí Thăng.

Chí Thăng vội tránh một bên.

Chí Lâm lại giơ đao xông lên mắng lớn :

- Người mắng phụ thân ta, ta giết người.

Lúc này, Chí Thăng đã xung động nên không coi ai ra gì, thi triển đao pháp chống ngăn hai người.

Thiếu phụ họ Lư ở trong phòng la lớn :

- Quách đại nương, Quách đại nương. Mau kêu thôn trưởng đến. Mấy tên cường tặc này muốn sát hại Giang đại gia.

Chí Lâm bỏ qua Chí Thăng, cầm đao vọt vào trong phòng, căm tức nói :

- Ta phải giết đứa tặc nường này.

Chí Thăng lộn người, một đao bổ vào Chí Lâm.

“Á” cương đao chém xuống vai phải Chí Lâm, máu tuôn xối xả. Chí Lâm té nhào xuống đất.

Chí Hiền sợ Chí Thăng chém thêm một đao nữa. Hấn tay không chạy đến.

Chí Thăng lại quay người đối đao với Chí Viễn, Chí Tuấn, Chí Bảo. Vừa đánh vừa chạy ra cửa.

Ra đến ngoài sân, đao pháp Chí Thăng càng thi triển như bay.

Tuy bọn Chí Viễn đều là sư ca của hấn, học võ lâu ngày hơn nhưng bản lãnh còn kém xa, đặc biệt là Chí Bảo vừa đỡ một đao tay chân đã luống cuống. Chí Thăng phấn khích tinh thần, một đao loang loáng chống trước đỡ sau, dùng toàn thủ đoạn hiểm độc đâm chém vào đối phương.

Đánh mới mấy hiệp, lại nghe một tiếng kêu thảm. Cánh tay Chí Bảo lại ăn một đao, máu tươi tuôn trào, chạy tạt sang bên.

Chí Thăng lại bức đến Chí Viễn, chỉ vài đao ngang dọc, Chí Viễn đã ngăn đỡ không nổi.

Lúc này Chí Hiền cầm thanh đao của Chí Lâm chạy đến đỡ lấy thế đao của Chí Thăng, rồi khoát tay nói với Chí Viễn, Chí Tuấn :

- Đừng động thủ nữa! Đồ đệ Bào Côn Lôn chúng ta chưa từng quyết đấu với nhau.

Rồi nhìn Chí Thăng hỏi :

- Chí Thăng, đệ thật quá đáng. Việc này vốn dễ xử mà giờ đệ làm ra đến nỗi không còn cứu vãn.

Chí Thăng cảm thấy võ nghệ mình thật cao cường nào còn chịu nghe lời trách cứ của Chí Hiền. Hấn cười nhạt ưỡn ngực nói :

- Có gì mà khó xử. Nếu Bào lão không phục bảo lão đến đây tìm ta. Từ nay, Giang Chí Thăng này đoạn tuyệt tình sư đồ với lão. Nói lão đừng chen vào việc của ta.

Chí Viễn và Chí Tuấn nhất tề thu binh khí lại liên tiếp nói :

- Được rồi, được rồi. Chỉ cần lời nói này của người, bọn ta không lý đến người nữa mà trở về báo với sư phụ.

Nói dứt, hai người đỡ Chí Lâm và Chí Bảo đã bị thương cùng ra về.

Bên trong Chí Thăng trợn mắt căm tức nhìn theo bốn người không thèm thu đao lại. Chí Hiền lo lắng nói :

- Chí Thăng, ta không ngờ người là hạng người này. Người đã làm ra những việc như vậy, ta làm sao bảo hộ cho được. Ta khuyên người hãy mau chạy đi. Tốt nhất rời khỏi nơi đây đến Quang Trung ẩn náu vài năm. Nếu không cứ ở đây tất gặp họa sát thân.

Chí Thăng không những không nghe trái lại còn giận dữ nói :

- Người không cần lo cho ta. Việc ta làm ta chịu. Không phải huyện môn tróc nã ta, ta chạy làm gì. Bào Chấn Phi nếu tìm đến ta, lão không niệm tình sư đồ ta cũng không khách sáo với lão.

Chí Hiền thấy Chí Thăng càng nói càng ngang tàng, gã cũng nổi giận nói :

- Ta đã tận tâm vì đệ, chúng ta là người thân thích, không nhẫn tâm nhìn đệ bị truy sát nhưng giờ hết cách rồi, thôi ta đành phải về theo huynh đệ.

Dứt lời, Chí Hiền không ngừng than thở mà đi. Còn Chí Thăng vào trong an ủi Quách lão bà không cần phải sợ, rồi vào trong nội phòng vỗ về tình nhân :

- Đừng lo, đừng lo. Bọn họ lại bị ta đánh chạy cả rồi. Ta nghĩ họ không dám đến nữa đâu.

Thiếu phụ họ Lư dựa người Chí Thăng khóc nức nở, bảo Chí Thăng mau đưa ra ba mươi ngàn lượng giao cho họ Lư bảo họ thoái hôn, còn nàng sẽ cùng Chí Thăng kết thành phu phụ.

Chí Thăng luôn miệng đáp :

- Nàng yên tâm, trong vòng hai ngày ta sẽ lo chu toàn!

Ngoài mặt nói vậy nhưng trong lòng hần, không ngừng ưu tư lo lắng, nộ khí vừa rồi tiêu tan, dũng khí cũng theo nộ khí dần dần biến mất. Hần nghĩ: “Ta học võ ba năm, tuy bọn sư huynh đệ không bằng ta nhưng ta không phải là đối thủ của Bào lão đầu, chỉ một Lỗ Chí Trung đến ta cũng tiêu vong”.

Hần lại nghĩ đến ba mươi lượng phải giao cho họ Lư và mười lượng đền đáp Đỗ Tam với Quách lão bà. Nhà mình hàn vi, chỉ có mười mẫu đất cho người ta trồng trọt, mỗi năm thu được chỉ đủ độ nhật. Bình nhật, phu thê ta tần tiện chỉ vừa đủ ăn. Bốn mươi ngân lượng này chẳng lẽ phải bán đất sao. Ngày tháng về sau còn dài, thê tử của ta cũng không phải yếu nhược, nếu nàng biết việc này quyết chắc sẽ nổi phong ba.

Chí Thăng càng nghĩ càng buồn nhưng tình nhân bên cạnh đã mê hoặc hần khiến hần một cái chau mày cũng không có. Hần không nghĩ ra phương pháp thoát khỏi sự rối ren này, muốn về nhà xem thử nhưng lại sợ trên đường gặp phải Bào lão sư.

Hần âm thầm buồn bã một hồi, chợt nghe có người bên ngoài cất giọng già lão nhưng nghiêm khắc nói :

- Chí Thăng, mau ra đây!

Chí Thăng trong phòng giật mình, chớp lấy cương đao, tình nhân vội kéo lưng hần lại, kinh sợ hỏi :

- Lại là người nào tìm chàng đây.

Chí Thăng đẩy nhân tình ra nói :

- Nàng không cần lo.

Hai tay cầm đao của hần có hơi run rẩy sắc mặt sợ hãi trắng bệch.

Bước ra khỏi giường thì thấy đứng giữa nhà chính là dáng dấp mập mạp, hùng tráng của Bào lão sư như một tòa tháp sắt, năm chòm râu bạc phất phơ, đỏ mặt tía tai, đằng đằng sát khí.

Sau lưng là Chí Hiền, Chí Viễn, Chí Tuấn. Trong tay lão sư chính là thanh Côn Lôn đao lừng lẫy, Bào lão sư lúc này phần nội nói :

- Người còn nhận ra ta không?

Thanh âm như tiếng sét trên đầu. Chí Thăng toàn thân phát run nhưng lòng nghĩ chỉ còn cách tuyệt lộ cầu sinh bèn cầm đao cung kính nói :

- Đồ đệ sao dám không biết sư phụ.

Bào lão sư gật đầu nói :

- Người đã nhận ra ta, vậy là tốt. Đi theo ta.

Chí Thăng miễn cưỡng gật đầu. Bào lão sư quay người bước ra cửa. Bọn đồ đệ canh giữ Chí Thăng cùng bước theo.

Bước ra khỏi thôn đến khoảng đất rộng dưới chân núi, lão sư dừng chân, hua Côn Lôn đao trong tay nói với Chí Thăng :

- Vừa rồi người đã thương Chí Bảo và nói muốn đoạn tuyệt tình sư môn với ta và còn muốn thanh toán ta, điều này có không?

Chí Thăng lắc đầu nói :

- Đồ nhi không nói lời này. Sư phụ nghĩ đồ đệ dám nói vậy sao? Còn Bào sư ca và Thái sư ca, họ muốn giết đồ đệ, nhất thời khấn trương mới đánh cùng họ, lỡ tay đã thương.

Chí Tuấn và Chí Viễn đứng bên cạnh nhất tề nói :

- Sư phụ đừng nghe lời ngụy biện của hần.

Lão sư khoát tay nói :

- Các người không cần nhiều lời.

Rồi cười nhạt nói với Chí Thăng :

- Người không cần sợ. Người đã thương hai sư ca. Từ đây đủ thấy võ công người cao cường. Ta bình sinh yêu mến người võ nghệ cao cường. Còn người nói muốn thanh toán với ta, điều này cũng không sao, ba mươi năm nay, trên giang hồ không có người dám giao thủ cùng ta, tay chân ta cảm thấy mệt mỏi, giờ có đồ đệ của ta tỏ ý muốn cùng ta tranh tài cao thấp đây là một đại hỉ sự! Người có thể đến đây, ta không cần người khác giúp đỡ. Chúng ta đao đối đao, giao thủ mười hiệp. Không cần người thắng, chỉ cần đỡ được mười chiêu là đủ bảo toàn tính mạng, còn ta tự hủy một cánh tay, vĩnh viễn không thu đồ đệ.

Lão sư nói lời này Chí Thăng nào dám ra tay, răng chạm vào nhau cồm cộm, nói :

- Đồ đệ không dám so tài với sư phụ. Đồ đệ không có nói những lời đó.

Lão sư cười nhạt chỉ Chí Thăng mắng :

- Đồ hủ nho, lời đó người không nhận vậy thì việc quyến rũ phụ nữ nhà lương thiện, phạm vào giới điều lớn nhất của Côn Luân phái ta, việc đó có không?

Chí Thăng nghiêng răng gật đầu.

Lão sư thấy hấn gật đầu thừa nhận, một luồng hỏa nộ càng lúc càng cao bốc lên trong ngực lão, mặt mày đỏ tía, hai mắt trợn trừng, phát ra hàn quang như ánh đao, lão gật đầu nói :

- Được! Người đã phạm vào gian dâm, phạm vào tội tử. Quỳ xuống để sư ca người lấy mạng người.

Lão chỉ vào Trần Chí Tuấn, ý bảo Chí Tuấn thay lão khai đao.

Chí Tuấn run rẩy tay chân. Còn mặt Chí Thăng như thây ma, hấn gấp rút thu đao, sải chân chạy về phía nam.

Bà lão sư giận hét :

- Người chạy đi đâu?

Lão dẫn đồ đệ đuổi theo, cự ly chỉ cách Chí Thăng hai bước. Lão xoay người một đao như tên bắn vào lưng.

Chí Thăng như mãnh thú cùng đường quay người vung đao ra đỡ.

“Keng” một tiếng cực lớn, đại đao của lão sư chấn động cánh tay Chí Thăng tê chồn, lập tức hấn ném đao xuống đất, quay người chạy nhanh lên núi.

Lão sư phần nộ đuổi sát lưng nhưng lão sư vừa già vừa mập, thêm sự giận dữ chạy lên núi mấy bước, lão đã đứng lại thở hồng hộc, mặt đỏ đã biến thành trắng, mồ hôi trên trán nhỏ giọt, lão giậm chân nói :

- Bọn người đừng lo cho ta, phải mau lên núi bắt Chí Thăng cho ta.

Chí Hiền đành bảo Chí Viễn đỡ sư phụ, còn mình và Chí Tuấn đuổi lên núi, thấy Chí Thăng chạy sang một ngọn núi khác.

Chí Hiền và Chí Tuấn không muốn chạy qua bên đó bèn đưa mắt nhìn nhau, hồi lâu Chí Hiền mới nói :

- Chúng ta đuổi không kịp hấn đâu. Hơn nữa, nếu bắt được hấn thì sao. Lẽ nào để sư phụ cầm đao giết hấn thì càng phiền hà thêm.

Chí Tuấn nói :

- Theo đệ thấy sư phụ quá giận dữ. Lão nhân gia đang bị kích động hay là chúng ta khuyên người về nơi nghỉ rồi tính sai.

Thế là hai người chạy xuống chân núi, Chí Thăng đã vượt qua ngọn núi không thấy tung tích. Họ xúm nhau can ngăn lão sư hồi lâu, lão sư mới để Chí Tuấn và Chí Viễn đỡ về Bào Gia thôn.

Lão sư giận quá nên trên đường cứ thở hồng hộc về nhà cứ nằm dài trên giường hơn mấy canh giờ, thần sắc mới hồi phục.

Chí Lâm bị thương trên vai bước đến an ủi phụ thân. Lão sư giận quá đập hấn một đập nói :

- Bình thường người luyện võ, giờ bị một tên sư đệ học nghệ chưa được bốn năm đã thương, khiến ta giận đến nỗi này. Việc này một mai truyền ra bên ngoài khiến người ta chê cười, thanh danh bốn mươi năm của ta còn đâu.

Chí Lâm lẩm bẩm nói :

- Chí Thăng chắc không chạy xa. Nhà của thê tử hán ở đây nhất định một hai ngày sẽ về hay là bọn ta bắt nhi tử của hán để dẫn dụ.

Bào lão sư mắng :

- Đồ thất phu, đây là lời nói của bọn cường tặc. Hấn phạm môn quy, liên can gì tới thê tử của hán. Người mau đi khuất mắt ta.

Dứt lời, định dùng chân đạp nữa. Chí Lâm vội vã chạy ra khỏi phòng. Trong này, Chí Hiền, Chí Tuấn, Chí Viễn xúm nhau an ủi lão sư.

Lão sư vẫn không nguôi phần nộ nói với Chí Hiền :

- Người mau lấy ngựa đến Tử Dương gọi ba sư huynh người đến đây.

Chí Hiền “vâng” một tiếng, lòng lại càng lo lắng cho Chí Thăng, vội lấy một tuần mã, trước tiên vào thành về nhà, gặp thê tử kể qua sự việc của Chí Thăng. Rồi bảo thê tử chạy đến báo với Hoàng thị, bảo nàng đến gặp lão sư quỳ xuống thỉnh cầu xin tha mạng.

Chí Hiền kinh sợ nói với thê tử :

- Nàng không biết đâu, ở Tử Dương huyện, nhị sư huynh Long Chí Đằng, tam sư huynh Long Chí Khởi, thất sư huynh Cổ Chí Minh họ đều võ công cao cường, thủ đoạn ác độc. Nếu họ đến đây, Chí Thăng nhất định táng mạng. Nàng đi mau! Bảo với Hoàng biểu muội ôm con mà cầu khẩn lão sư phụ.

Thê tử của Chí Hiền là Lý thị vội nhảy lên lưng lừa chạy đến họ Giang. Còn Chí Hiền không dám cãi lời thầy cấp tốc đi Tử Dương huyện mà thỉnh tam vị sư huynh.

Lúc này, Hoàng thị đã biết sự việc của trưởng phu nàng vì có người lân cận kể lại. Nàng nghĩ trưởng phu gian dối với phụ nhân khác thật là đáng hận. Nhưng nghĩ đến trưởng phu đắc tội với Bào lão sư phụ sẽ gặp đại họa sát thân nên nàng đang lo lắng bi thương.

Đại nhi tử Tiểu Nhạn đã cầm côn ra ngoài thôn vui chơi, còn tiểu nhi tử đã ngủ ngon. Đang lúc lo lắng vô kế khả thi thì Lý thị chạy đến.

Lý thị đem lời dặn của Chí Hiền mà nói ra, Hoàng thị càng kinh hãi, nhưng bối rối nói :

- Tỉ tỉ xem bình thường muội chưa hề đến nhà Bào gia, giờ muội làm sao dám cầu cạnh người ta.

Lý thị khuyên giải một hồi, Hoàng thị mới đầu tóc chỉnh tề, mặc y phục cho con sạch sẽ mà đi.

Nàng ra cửa suy nghĩ gặp Bào lão sư van cầu còn có thể chứ quỳ xuống kêu khóc thì thật là việc khó mà làm được.

Một lát đã đến cửa Bào gia, Hoàng thị thấy bên trong bước ra một hán tử khoảng trên ba mươi, hơi thấp người. Nàng bước lên chấp tay thỉnh vấn :

- Xin hỏi đây phải là gia trang của Bào lão sư phụ không? Tiệp nhân là người nhà của Giang Chí Thăng đến đây khẩn cầu lão sư phụ.

Người này chính là Lưu Chí Viễn vừa nghe đây là thê tử của Chí Thăng liền nói :

- Thì ra là Giang đệ muội. Được rồi, ta khuyên đệ muội ngàn lần đừng đi gặp sư phụ. Người đang cực kỳ phần nộ, không nhận ra ai cả, trong tay cầm mãi thanh đại đao, ngay cả bọn ta cũng không dám nói câu nào, Giang đệ muội...

Nói đến đây hán thấp giọng nói tiếp :

- Giang sư đệ nếu về nhà, đệ muội phải khuyên hấn mau cao chạy xa bay nếu không thì bị họ bắt được lập tức bị tử vong, bọn ta cũng không còn cách cứu.

Hoàng thị nghe rồi đành gạt nước mắt trở về nhà.

Hôm đó, Lý thị ở lại làm bạn với nàng. Không xảy ra việc gì. Chí Thăng không có về nhà.

Sớm hôm sau nhà của Bào lão sư, đình chỉ luyện võ.

Đến tối, Chí Hiền đưa Chí Đăng, Chí Khởi, Chí Minh từ Tử Dương huyện trở về.

Tử Dương huyện vốn là nơi sản xuất trà nổi tiếng, nên nhiều tiệm trà suốt ngày không ngừng vận chuyển trà đi khắp nơi Quang Trung, Xuyên Bắc, Tế Thụy... Khách thương rất nhiều nên việc làm ăn của bảo tiêu rất phát đạt.

Trong một huyện nhỏ nhỏ có hơn mười tiêu điểm, nhưng bảo tiêu lớn nhất là Tử Dương Tịnh Viễn tiêu điểm. Nổi danh nhất trong tiêu đầu là Xuyên Vân Yến Long Chí Đăng. Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi, Phá Lăng Giao Cổ Chí Minh. Họ không chỉ là Tử Dương tam kiệt mà còn là anh hùng nổi tiếng nhất cả vùng Xuyên Hán. Họ đều là đệ tử của Bào Chấn Phi. Họ vâng mệnh trở về, lão sư nói :

- Chí Thăng phạm vào môn quy không chỉ gian dâm với phụ nữ nhà lương thiện mà còn sát thương hai sư huynh, miệt thị sư tôn. Các đồ đệ có nghe Chí Hiền kể không?

Bọn Chí Đăng đều cung kính nói :

- Bọn đồ đệ đều nghe Mã sư đệ kể tỉ mỉ.

Bào lão sư gật đầu nói :

- Được, ta hẹn cho các con trong mười ngày phải bắt Giang Chí Thăng về đây. Nếu không thể bắt sống được thì cứ cắt thủ cấp hấn về đây.

Bọn Chí Đăng “vâng” một tiếng, rồi cầm binh khí đi lên Nam Sơn lưng vực Chí Thăng, đến tối mới về nhà Bào lão sư tạm nghỉ.

Trải qua ba, bốn ngày trên núi vẫn không tìm thấy tung tích của Chí Thăng.

Còn thiếu phụ họ Lư, cư trú trong nhà Quách lão bà đã về nhà phụ mẫu mình. Phụ mẫu nàng và mẹ chồng đã kiện đến nhà quan. Quan sai đã đến nhà Chí Thăng tìm hai lần nhưng vẫn không bắt được người, nên có người nói :

- Giang Chí Thăng đã nhảy xuống vực thăm tự vẫn.

Lại có người nói hấn chạy về phía bắc, chờ Bào lão sư bệnh chết hấn mới trở về.

Những lời này truyền rao khắp thôn đến tai Hoàng thị khiến nàng ngày đêm than khóc, hoảng loạn đến tiểu hài nhi chưa đầy hai tháng cũng bị bệnh. Chỉ còn đại hài tử cứ cầm côn ra ngoài đùa giỡn. Đoán côn trong tay gặp cây đánh cây, gặp tường đánh tường, quật phá đến nỗi gà chó trong thôn gặp nó đều cong đuôi bỏ chạy. Bọn hài tử trong thôn, hơn bốn mươi đứa, có đứa lớn hơn nó nhiều mà đứa nào cũng sợ nó, phục nó.

Hôm nay nó ăn cơm trưa xong chạy ra ngoài chơi đến trời tối mới về. Nó lớn lên hơi giống phụ thân. Khuôn mặt còn anh tuấn hơn cả phụ thân, mặt đầy bùn đất và máu, y phục cũng bị xé rách nhưng nó không khóc mà hăm hăm trở về ném thanh đoản côn, ngứa mắt nhìn lên thanh cương đao treo trên tường rồi cởi áo rách ra, chạy lấy nước rửa sạch vết máu và bùn đất trên mặt. Rồi ra vẻ đứa trẻ khỏe mạnh, hỏi mẫu thân :

- Mẫu thân chưa ăn cơm tối sao?

Hoàng thị giận đến phát run hỏi :

- Mi, mi ra ngoài đánh với ai?

Giang Tiểu Nhạn ra vẻ thản nhiên nói :

- Con đánh với bọn đại ngu, nhị ngu còn thêm bảy tám đứa nữa. Bọn chúng đánh một mình con nhưng địch không nổi võ công cao cường của con bị con đánh đến đại bại. Vết máu trên người con là trúng phải phi tiêu của chúng.

Hoàng thị giật mình nói :

- Ấy da! Bọn nói lấy phi tiêu đánh con, phi tiêu phải bằng sắt không, có đầu nhọn đó.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không phải bằng sắt mà bằng đá, mẫu thân đừng lo, anh hùng hảo hán trúng một chút ám khí mà kể gì. Mẫu thân, con muốn đi học võ.

Hoàng thị nổi giận mắng :

- Mi còn muốn học võ? Lẽ nào mi không biết sự việc của phụ thân. Phụ thân mi tuy phạm lỗi nhưng nếu không học võ với Bào lão đầu cũng không đến nỗi đến bước đường cùng như vậy. Hiện giờ bọn người Bào gia bức phụ thân đến nỗi không biết sống chết ra sao hay đã chạy xa rồi. Mi còn muốn học võ sao?

Tiểu Nhạn tức tối nói :

- Phụ thân nhất gan quá! Cứ trở về xem họ dám làm gì. Nếu họ muốn đánh, con giúp phụ thân đánh họ.

Hoàng thị khẩn trương giậm chân nói :

- Câm miệng! Mi đừng có gây nên họa mới. Mi không biết Bào lão đầu đã gọi đến ba con hổ dữ sao?

Tiểu Nhạn hầm hừ nói :

- Hổ dữ con cũng đánh chết.

Hoàng thị thấy nhi tử ngang tàng như vậy càng thêm lo lắng.

Tiểu Nhạn ăn vội cơm tối rồi vào trong lên giường ngủ.

Hoàng thị đang thu dọn chén bát, thì tiểu nhi tử khóc lên. Hoàng thị vỗ về một hồi tiểu nhi tử mới ngủ tiếp.

Tiểu Nhạn đang nằm ngủ ngon bên cạnh, phát ra tiếng ngáy ngon lành, thỉnh thoảng nắm chặt nắm đấm, giơ chân tay như đánh nhau trong mộng.

Hoàng thị ẵm tiểu nhi tử vào phòng trong, rồi ra phòng ngoài, lấy ra kim chỉ ngồi bên đèn mà vá áo bị rách của Tiểu Nhạn.

Không biết trải qua bao lâu, chợt cảm thấy có luồng gió lạnh bên ngoài thổi vào ngáng đầu nhìn xem thì thấy cửa phòng đã mở, một người bước vào. Hoàng thị kinh hoàng thất thanh định kêu lên nhưng định thần nhìn kỹ thì ra là Chí Thăng trưởng phu của nàng, bèn nói :

- Ấy da! Chàng sao còn trở về?

Chiếc áo lụa trên người Chí Thăng vừa bẩn vừa rách, đầu tóc rối bời, râu mọc tua tủa, chỉ mấy ngày mà hắc trở thành vừa vàng vừa ốm.

Vừa vào trong, hắc hoang mang hỏi nhỏ nhỏ :

- Trong nhà còn mấy ngân lượng phải không? Nàng mau cầm ra đây cho ta đào thoát.

Hoàng thị rơi nước mắt hỏi :

- Chàng chạy đi đâu?

Chí Thăng khoát tay nói :

- Không cần hỏi. Mau cầm ra đây.

Hoàng thị lệ đầm đìa, vào phòng cầm ra mấy lượng bạc, bên ngoài Chí Thăng lấy thanh đại đao trên tường xuống rồi tìm một chén cơm nguội, lấy tay bốc ăn.

Hoàng thị bên trong bước ra nhìn thấy như vậy, bèn nói :

- Để thiếp hâm nóng cho chàng. Còn có thức ăn nữa đó.

Chí Thăng khoát tay, một mặt bóc cơm ăn, một mặt nói :

- Không cần, ta phải đi đây.

Rồi cầm lấy bạc trong tay thê tử ước khoảng năm sáu lượng. Hắn cất vào trong ngực rồi đặt chén cơm xuống, nắm chặt tay thê tử, chảy nước mắt nói :

- Ta xin lỗi nàng vì bông bột làm chuyện bậy bạ, nhưng ta không ngờ Bào gia họ hung hãn như vậy, nếu ta không mau chạy xa, bị họ bắt được tức khắc nhận cái chết. Ta đến tỉnh ngoài tìm một bằng hữu làm quan. Sau này có thể hết mẫu tử nàng cùng đi.

Hoàng thị cứ thẩn thức không nói được câu nào. Chí Thăng lại nói :

- Ta không dám ở đây lâu phải đi ngay. Bất luận gặp ai, nàng không được nói đêm nay ta có về.

Dứt lời, hắn bước ra ngoài, chợt đứng lại hỏi :

- Tiểu Nhạn đâu?

Hoàng thị quệt nước mắt nói :

- Tiểu Nhạn ngủ rồi.

Ý Chí Thăng muốn nhìn nhi tử một chút, nhưng hắn suy nghĩ rồi thở dài mở cửa đi ra.

Hoàng thị muốn ra ngoài tiễn trượng phu. Chí Thăng vội ngăn nàng ở cửa, lo sợ nói :

- Nàng đừng theo ta ra ngoài.

Giang Chí Thăng tay cầm đơn đao, lách ra khỏi cửa men theo vách tường đi về phía bắc như một tên ăn trộm chạy khỏi thôn làng hướng về phía bắc.

Lúc này đã sang canh hai, trên trời ngàn sao lấp lánh, trăng sáng một vầng, gió xuân từ non cao thổi về khiến Chí Thăng lạnh lẽo.

Trên đường tuy không gặp người nào, nhưng bọn chó trong thôn ven đường như phát hiện được hắn, cuồn cuộn sủa vang. Chí Thăng chạy bán mạng về phía bắc, vì mặt đất nhấp nhô hắn hai, ba lần vấp ngã, còn có một lần suýt rơi vào trong nước. Càng lúc càng hoang mang, phảng phất như có người đuổi sau lưng. Có lúc, hắn thấy thê tử đứng nhào xuống nước tự trầm. Có lúc, lòng lại quật cường không muốn chạy đi mà đến Bào gia sống chết một phen, nhưng cuối cùng vì lòng cầu sinh đành phải nhẫn nại chịu khổ đi trong bóng tối mịt mù. Chạy đến nỗi tay chân đau nhức.

Phương đông dần dần sáng lên.

Hắn nhìn thấy một tòa núi cao thì biết mình đã rời khỏi Trấn Ba huyện. Hắn đứng lại thở mấy hơi, rồi giống như kẻ khùng lại chạy bán mạng về phía bắc.

Mặt trời phương đông đã lên cao.

Chí Thăng chợt cảm thấy bộ dạng mình quá thảm hại, trong tay lại cầm thanh đao. Nếu bị người phát hiện, nhất định họ sẽ cho là cường đạo. Thế nên, hắn vội ném thanh đao vào ruộng nước, rồi bắt kẻ chân đau, xầm xầm chạy về phía trước đến lúc trời sáng hẳn, hắn đã đến một sơn khẩu.

Núi này cũng là mạch núi của Đại Ba sơn, tuy không cao lớn, nhưng sơn đạo cực kỳ khúc khuỷu, gập ghềnh.

Chí Thăng lại chạy vào trong núi hơn trăm bước, chỉ thấy chim non hót vang bên tai, ác điều chấp chờn trên đầu, nhưng không gặp một người, hắn mới thấy yên tâm, tìm một hòn đá xanh ngồi xuống, cởi chiếc hài rách ra, dốc ra vô số cát đất, còn trên chân có mấy bọt nước lớn. Hắn mím môi bầm mấy bọt này, nước xanh trong bọt chảy ra...

Hắn không dám ở lại lâu, bèn mang đôi hài rách đi, mấy bước lại thấy chân đau quá, cất bước hết nổi đành ngồi xuống đất xé một mảnh áo quần quanh chân, vừa làm vừa nghĩ: “Ta đã phạm đại tội gì, bị người bức đến như vậy. Đã ẩn nấp mấy đêm ở Nam Sơn, giờ chạy đến Bắc Sơn này, không biết sẽ sống chết ra sao?”.

Nghĩ như vậy, lòng hắn vừa bi ai vừa phẫn hận, đồng thời thấy cả người mệt mỏi ra rời, bụng đói cồn cào đứng dậy như kẻ bị thọ hình, lê từng bước trên sơn lộ đi về phía bắc. Không được mấy mươi bước thì nghe phía sau vang lên mấy tiếng chân ngựa dập dồn trên sơn cốc, khiến hắn nghe càng táng đờm kinh tâm. Chí Thăng sợ quá quay người lại nhìn, thấy phía sau chạy đến bốn con tuần mã.

Ba con đầu, trên lưng là đại hán vạm vỡ, trên lưng tuần mã phía sau là Bào lão sư râu trắng bạc phơ, mặt giận hầm hầm.

Chí Thăng nhìn thấy hồn phi phách tán, vội bò lên một tảng đá bên cạnh định chạy lên núi, thì nghe thanh âm phía sau như sấm dậy :

- Chí Thăng, còn muốn chạy sao?

Thanh âm của lão sư khiến Chí Thăng tay chân bủn rủn, “hự” một tiếng té nhào xuống. Hắn vội lăn người đứng dậy định chạy, nhưng bốn con ngựa đã gần kề, đi đầu chính là Xuyên Vân Yến Long Chí Đằng, mặt xanh râu ria xồm xoàm, đáng vẻ hung tàn.

Ngựa vừa đến nơi, tay hắn vung roi ngựa vút trên đầu Chí Thăng.

Chí Thăng cảm thấy đầu đau như búa bổ, nhưng hắn còn giãy giụa cố đứng dậy, hỏa nộ trong lòng bùng bùng đứng dậy mắng lớn :

- Bọn ngươi là cường đạo...

Lời còn chưa nói hết, cảm thấy trước ngực như vỡ ra, toàn thân đầu óc như tối sầm, hắn dùng tay quơ quào mà không biết quơ về đâu, đã sụp xuống đất chết ngay.

Lão sư trên lưng ngựa đang định khoát tay, nhưng không còn kịp nữa.

Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi đã phóng đao vào ngực Chí Thăng, dòng máu tươi theo kẽ đao trên người Chí Thăng phun ra. Sau đó Chí Khởi nói với Bào lão sư :

- Sư phụ, việc đã xong rồi, chúng con xin về.

Bào lão sư trên lưng ngựa nhìn thi thể Chí Thăng hồi lâu, tuy sắc mặt lão vẫn còn đỏ tía đáng sợ, nhưng mục quang lại mang vẻ bi thương.

Phá Lăng Giao Cổ Chí Minh xuống ngựa, trách Chí Khởi :

- Tam sư ca sao vội vàng vậy. Hỏi hắn mấy câu là được rồi.

Sắc mặt đen của Chí Khởi càng lộ nét giận dữ nói :

- Người như vậy còn hỏi cái gì. Để hắn làm ra việc như vậy toàn bộ người trong Côn Lôn ta còn mặt mũi nào nhìn thiên hạ.

Chí Đằng trên lưng ngựa cũng trách sư đệ :

- Sư phụ còn chưa phát lạc, đệ đã giết hắn rồi.

Chí Khởi tức giận định cãi với ca ca thì nghe Bào lão sư nói :

- Các ngươi đừng cãi vã nữa. Ném thi thể hắn xuống khe suối đi.

Ba người không dám lên tiếng. Chí Minh và Chí Khởi bước đến khiêng tử thi. Chợt Chí Minh lấy ra ngân lượng trên người Chí Thăng đưa cho sư phụ. Bào lão sư cầm lấy ước chừng khoảng năm, sáu lượng, lòng đã hiểu rõ đêm qua Chí Thăng trở về nhà nhất định để lấy chút ngân lượng này.

Chí Khởi và Chí Minh khiêng thi thể của Chí Thăng ném xuống khe suối dưới chân núi. Bào lão sư không nhìn kỹ mà phát tay bảo :

- Chúng ta về thôi.

Dứt lời, bốn con tuấn mã quay đầu đi khỏi sơn khẩu, phi ngựa trở về Bào Gia thôn.

Bào lão sư về gia trung, tinh thần lộ vẻ suy nhược, còn bọn Chí Đằng ba người vào trong phòng yến tiệc.

Bào Chí Lâm chống một cây côn khập khiễng vào phòng, thấy ba người liền thấp giọng thăm dò hỏi :

- Thế nào? Đuổi kịp Chí Thăng không?

Bọn Chí Đằng chỉ lo ăn nhậu. Chí Lâm lại hỏi :

- Đã kết liễu hần chưa? Các sư huynh nói cho đệ biết với, đệ quyết không nói với người khác.

Chí Đằng dần ly rượu trên bàn, nói :

- Sư đệ, sao lại nói những lời này. Chúng ta không phải là bọn lục lâm thảo khấu, sao có thể tự tiện kết liễu mạng người? Các huynh theo sư phụ đi, vốn nghĩ là sẽ đuổi kịp hần, đánh hần một trận bán sống bán chết là được, nhưng mà không đuổi kịp, hoặc giả đêm qua đệ nhìn lầm người trong nhà đi ra không phải là hần.

Chí Lâm nghe vậy lấy làm thất vọng, cảm hận nói :

- Tiểu tử đó sớm muộn cũng chết mà thôi. Chờ mà xem!

Nói xong, hần nốc cạn hai ly rượu, rồi mang vết thương chống côn ra khỏi phòng. Rồi muốn đến phụ thân để nghe ngóng nhưng vừa đẩy cửa phòng của phụ thân thì thấy gia phụ đang ẩm và đùa giỡn với A Loan.

Tuy đang vui đùa, nhưng mặt mày lão trắng bệch, thần sắc cực kỳ khó coi. Chí Lâm biết phụ thân đang lo buồn, bèn lui về phòng mình.

Chiều hôm đó Chí Đằng, Chí Minh, Chí Khởi cáo từ sư phụ phi ngựa trở về Tử Dương huyện.

Bọn họ vừa đi, bọn Chí Hiền đều cảm thấy ngạc nhiên. Họ nghĩ có lẽ sự thực đã rõ ràng, nhất định ba vị sư ca đã làm xong sự việc.

Chí Hiền là thân thích với Chí Thăng, hần cũng không dám đến nhà họ Giang. Bọn còn lại như Chí Tuấn, Chí Viễn... tuy bình thường không có hảo cảm với Chí Thăng, nhưng bây giờ thổ chết khiến khí cũng buồn. Họ cảm thấy học võ với Bào lão sư không phải là việc dễ dàng.

Trong ngày đó, tinh thần Bào lão sư suy nhược, ngay cả cơm trưa lão cũng không ăn, nằm trong phòng đến tối. Sờ vào người, lấy ra ngân lượng mà đồ đệ đã lấy từ trong mình Chí Thăng thở dài một hơi, buồn bã ăn xong cơm tối rồi bước ra khỏi cửa.

Lúc này, trời đã tối đen. Trong thôn giờ đã điểm canh. Nhà nhà đều đã lên đèn.

Bào lão sư đến trước cửa nhà Chí Thăng nhìn qua khe cửa, chỉ thấy ánh đèn le lói mà chẳng có âm thanh. Bào lão lấy ngân lượng ra, theo kẽ vách mà ném vào, lòng nghĩ: “Đây là ngân lượng Chí Thăng đào thoát mang theo, giờ hần không dùng đến nữa. Các người là người nhà của hần, ta trả lại mà dùng”.

Lão quay người vừa đi một bước, chợt nghe trong nhà có tiếng hài nhi khóc Bào lão sư mới biết Chí Thăng còn có một tiểu hài nhi, lòng lão càng buồn hơn, chỉ thở dài mà trở về nhà.

Sáng sớm hôm sau, Bào lão vẫn không lên tiếng, theo thường lệ mà ra dạy võ.

Lão vốn là người kiên cường, chưa từng thở dài một tiếng nhưng mấy hôm nay thường chau mày. Có lúc không làm gì chỉ đứng thở dài. Vì thế bọn môn đồ cảm thấy tính tình lão sư đã thay đổi.

Bọn Chí Tuấn, Chí Viễn đều toát mồ hôi, không biết sư phụ vì việc gì u sầu như vậy.

Mỗi ngày, mọi người đều theo lệ luyện võ. Lúc luyện võ, tất cả đều nghiêm cẩn không dám lơ là. Luyện võ xong, chia nhau làm việc: cày đất, trồng trọt, cho ngựa ăn. Không ai dám lười nhác, không ai dám cười đùa vì đề phòng lão sư lại nổi giận.

Bảy tám ngày sau, hôm nay Lão Chí Trung, đệ tử đắc ý của lão sư từ Hán Trung trở về.

Hần đã về tối đêm qua, ngủ ở nhà một đêm, sáng sớm hôm nay vào phục mệnh với sư phụ. Lúc hần vừa vào, thấy trong sân chỉ có ba người là Chí Hiền, Chí Tuấn, Chí Viễn, hần cảm thấy ngạc nhiên. Chưa bước vào cửa đã thấy sư đệ Chí Lâm bước ra, mặt mày xanh xao, suy nhược như mắc phải bệnh nặng.

Chí Lâm vừa thấy Chí Trung, vội nói :

- Sư huynh, thế nào rồi? Ở Hán Trung vui chơi đủ thứ chứ?

Chí Trung hỏi lại :

- Sư đệ, đệ thế nào rồi?

Chí Lâm nghe hỏi, lại nổi giận nói :

- Huynh đừng hỏi đến.

Chí Trung lại ngoảnh đầu thấy bọn Chí Hiền chuyên tâm luyện võ, không dám nói câu nào. Chí Trung thấy tình hình khác lạ, bèn chạy vào trong tìm sư phụ. Chí Lâm cũng bước theo hỏi :

- Thương thế ca ca của đệ thế nào rồi?

Chí Trung lắc đầu nói :

- Không cần phải lo. Giờ bước đi được rồi.

Chí Trung vào trong, thấy sư phụ vừa mới thức dậy đang ngồi uống trà.

Chí Trung bái kiến, lão sư bảo hấn ngồi cạnh bên hỏi :

- Thương thế Chí Vân thế nào rồi?

Chí Trung đáp :

- Lúc đồ đệ đến Hán Trung, chân đau của sư ca bớt nhiều rồi. Ở đó mấy ngày, lúc trở về, sư ca có thể nhờ người đỡ mà bước xuống được. Sư ca nói xin sư phụ an tâm, tháng tới sư ca sẽ về nhà thăm viếng.

Bào lão gật đầu, lại hỏi những việc liên quan đến bảo tiêu cùng tình hình các đồ đệ ở Hán Trung. Sau đó bảo Chí Trung trở về ngồi nghỉ.

Chí Trung thấy tinh thần sư phụ mệt mỏi, không dám nói nhiều, bước ra cửa chờ bọn Chí Hiền luyện võ xong, hấn mới bước đến hỏi :

- Chí Bảo tại sao không đến?

Chí Hiền vội đưa mắt làm hiệu. Chí Tuấn cũng nói :

- Huynh bắt tất phải hỏi. Có việc đệ sẽ kể với huynh.

Lúc này, Bào sư phụ từ trong cửa bước ra. Bọn Chí Hiền vội quơ đao múa côn, Chí Trung lại cung kính đối đáp ít lời với sư phụ rồi cáo từ ra về.

Trên đường, Chí Trung không ngừng suy nghĩ. Nghĩ là sau khi mình đi khỏi hấn đã xảy ra sự cố giữa bọn sư huynh đệ, hơn nữa còn là chuyện rất quan trọng.

Vào thành về nhà, hấn nói với thê tử :

- Tình hình rất khả nghi trong nhà sư phụ.

Thê tử hấn nói :

- Sau khi chàng đi, không có huynh đệ nào đến đây. Thiếp cũng không biết có xảy ra việc gì?

Chí Trung trầm tư một hồi, nhớ lời Chí Thăng dặn mua tơ lụa son phấn hay ta mang mấy món này đưa cho Chí Thăng, thuận tiện hỏi thăm nhà sư phụ xảy ra chuyện gì. Hôm nay không thấy Chí Thăng đến luyện võ hay là hấn cũng xảy ra việc.

Nghĩ hoặc một hồi thì đến giờ dùng cơm trưa.

Lúc đang ăn cơm, Mã Chí Hiền lại đến, Chí Trung vội hỏi :

- Sư đệ mời ngồi. Huynh đang định tìm đệ đây. Sao hôm nay huynh không gặp Chí Thăng và Chí Bảo.

Rồi chỉ son phấn trên bàn nói :

- Đây là do Chí Thăng nhờ huynh mua về. Huynh định mang cho hần. Đệ đến thật đúng lúc, giao cho đệ, huynh đỡ đi một chuyến.

Chí Hiền thấy những vật tơ lụa, son phấn đó trên mặt lộ vẻ bi thương, khoát tay nói :

- Đồ này để lại chỗ huynh đi. Bọn ta tìm không ra Chí Thăng. Huynh đi không đến mười mấy ngày mà nơi này đã xảy ra đại họa. Chí Bảo, Chí Lâm đều bị thương, sư phụ thì tức giận, còn đệ phải đến Tử Dương huyện mời tam vị sư huynh. Bọn họ vừa trở về mấy hôm trước. Giang Chí Thăng đã...

Chí Hiền bèn đem sự việc mười mấy ngày gần đây tỉ mỉ kể cho Chí Trung nghe.

Chí Trung nghe xong, sợ đến biến sắc, ngăn người hồi lâu mới nhỏ nhỏ nói với Chí Hiền :

- Thế thì Chí Thăng nhất định chết rồi sao?

Chí Hiền nói :

- Nếu hần không chết, sao sư phụ bảo ba vị sư huynh trở về. Kỳ thực Chí Thăng vốn tính cao ngạo, làm càn, chết không đáng tiếc, nhưng thê tử của hần thật đáng thương. Hiền thê chưa đến ba mươi, hai nhi tử một mười hai, một đứa chưa tròn năm. Tuy gia trung có chút sản nghiệp nhưng Chí Thăng vừa đi lập tức có nhiều người đến đòi chia sản nghiệp. Huynh biết không, hiền thê của Chí Thăng vốn là biểu muội của tiểu đệ. Hai nhà vốn là thân thích vậy mà mấy hôm nay, đệ không dám đến nhà họ, chỉ vì vừa đến, thê tử của hần đều đang kêu khóc.

Chí Trung chau mày thở dài nói :

- Tại sao việc lại đến nước này. Lúc huynh sắp đi, Chí Thăng gửi gắm mua chút đồ vật, huynh đã nghi ngờ, huynh đã khuyên hần. Thật không ngờ...

Nói đến đây, thở dài hồi lâu mới nói tiếp :

- Hôm nay, ta thấy tinh thần sư phụ bất ổn... Việc này một tiếng lão nhân gia cũng không nhắc với huynh. Huynh nghĩ trong lúc thịnh nộ, lão đã hạ sát Chí Thăng, giờ đã có chút hối hận rồi.

Chí Hiền khoát tay nói :

- Nhưng sư phụ là người kiên cường, hành sự chưa từng hối hận. Chỉ vì Chí Thăng bội phản sư môn, tuy đã giết chết hần, nhưng lòng sư phụ vẫn cảm thấy không vui. Không chừng lo ngại thân nhân của Chí Thăng biết được việc này có thể đến nha môn mà cáo trạng.

Hai người đàm luận một hồi, Mã Chí Hiền mới cáo từ ra về.

Hôm sau, Chí Trung lại đến nhà sư phụ cẩn thận luyện võ, tuyệt không nhắc đến việc này.

Lại trải qua nhiều ngày, thương thế của Chí Lâm và Chí Bảo cũng đã lành. Bọn sư đồ vẫn như thường lệ mà luyện võ.

Tinh thần của Bào lão sư đã dần hồi phục, không còn than thở trầm tư nữa, phẳng phất như việc này chưa từng xảy ra.

Nhưng trong bọn luyện đao thương, quyền cước này thiếu mất một Chí Thăng nên có vẻ trình độ của họ chẳng chênh lệch là bao.

Còn nhi tử Tiểu Nhạn của Chí Thăng tuy tính tình ngỗ nghịch, phá phách, suốt ngày cứ ra ngoài múa côn đánh quyền, về nhà ăn no rồi ngủ, ngủ dậy lại ra đường, nhưng nó chỉ là một đứa con nít mười hai tuổi. Mấy hôm nay, đột nhiên không thấy phụ thân, còn mẫu thân mỗi ngày đều rơi nước mắt, Tiểu Nhạn lòng thấy bồn chồn nên chẳng còn lòng dạ nào mà rong chơi.

Hôm nay nó lại hỏi mẫu thân :

- Mẫu thân, sao không thấy phụ thân về?

Hoàng thị nói :

- Mẫu thân đã không từng nói với con sao? Phụ thân con ra ngoài tìm bằng hữu, có thể một, hai năm nữa mới về.

Tiểu Nhạn nhăn mặt nói :

- Vậy thì không được. Con phải đi tìm phụ thân.

Hắn không biết vì duyên cớ gì mà nước mắt mẫu thân tuôn trào. Hắn thấy mẫu thân đang cho đệ đệ bú sữa mà mắt thì mờ lệ. Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Nhất định là mẫu thân giấu ta điều gì. Ta phải hỏi người khác mới được”.

Sáng sớm hôm nay, hắn cầm cây côn ra cửa thì thấy Bào lão sư đang dạy võ cho đồ đệ, di phụ Mã Chí Hiền của hắn cũng đang đánh quyền trong đó. Nó nhớ trước đây, phụ thân nó cũng luyện võ với đám người này. Hơn nữa, võ nghệ còn cao hơn họ.

Tiểu Nhạn cầm côn chạy đến ôm chân Chí Hiền hỏi :

- Di phụ, phụ thân con giờ đang ở đâu?

Chí Hiền khẩn trương còn chưa đáp lời, thì Chí Lâm hung hãn chạy tới nói với Tiểu Nhạn :

- Đi, đi! Con nít ở đâu đến đây. Cẩn thận đao thương chém trúng.

Tiểu Nhạn giơ côn dộng một cái vào bụng Chí Lâm.

Chí Lâm “hự” một tiếng, hai tay ôm bụng, la lên :

- Côn đồ, người dám đánh ta!

Nếu lúc này không có phụ thân đứng bên cạnh, hắn có thể động đao giết oắt con này.

Tiểu Nhạn nhảy lên định giơ côn đánh tiếp, Chí Hiền vội ngăn lại.

Chí Trung, Chí Tuấn cạnh bên cũng ngừng luyện võ.

Bào lão sư bước đến, mặt đỏ sầm xuống, giận dữ hỏi :

- Hai tử này tại sao động thủ đánh người?

Tiểu Nhạn chớp mắt nhìn dung mạo đáng sợ của lão sư, nhưng không chút phục tùng, cầm ngang đoản côn giậm chân nói :

- Ta tìm di phụ ta, hỏi phụ thân ta đi đâu, tiểu tử đó dựa vào cái gì mà đuổi ta, thì ta phải đánh hắn.

Nói dứt, nhảy lên định đánh Chí Lâm nữa. Chí Hiền giữ chặt cây côn trong tay hắn, nhưng thằng bé này rất mạnh mẽ, muốn đoạt cây côn của nó không phải chuyện dễ.

Chí Lâm giận nói :

- Thằng bé này đánh ta một côn quá đau. Mi là tên lưu manh ở đâu tới?

Lão sư đẩy Chí Lâm thoái lui mấy bước, rồi mới hỏi Chí Hiền :

- Đây là hài tử nhà ai? Tại sao đến đây tìm phụ thân nó?

Chí Hiền ngáp ngừng nói :

- Đây... đây là đại hài tử... của Giang Chí Thăng.

Lão sư vừa nghe sắc mặt biến đổi, nhú mày nhìn Tiểu Nhạn thấy dung mạo hắn còn anh tuấn hơn phụ thân hắn.

Lúc này, Tiểu Nhạn thừa cơ Chí Hiền đang nói chuyện bèn giật mạnh đoản côn, ngạo mạn đứng đó. Tuy không đánh ai, nhưng uy phong lẫm lẫm như một tiểu anh hùng, hăm hừ nói :

- Các người, ai dám tỉ võ với ta?

Mặt lão sư thoáng nét cười, bước đến nói với Tiểu Nhạn :

- Tiểu hài tử, không phải mi đi tìm phụ thân sao? Phụ thân mi vốn là đồ đệ của ta. Mấy hôn nay không thấy hần đến, ta đang nhớ hần đây. Mi mau về hỏi mẫu thân chắc biết phụ thân đi đâu?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không! Mẫu thân không nói với ta, ta mới tìm đi phụ mà hỏi. Các người nếu không nói rõ sự việc phụ thân ta, ta nhất định không đi, đừng hòng ai luyện võ được.

Lão sư lại cười cười. Lão lấy ra mấy trăm quan tiền cho Tiểu Nhạn rồi cười nói :

- Đừng phá! Ta thấy mi là đứa tiểu hài nhi khí phách, lẽ ra phải biết nghe lời. Ta cho mấy trăm quan đây, đi mua kẹo mà ăn.

Tiểu Nhạn cầm lấy tiền ném vào lão sư, dọng côn mà nói :

- Ta không cần tiền! Ta cần phụ thân ta! Các người phải trả phụ thân ta đây, nếu không phải nói rõ chỗ của phụ thân để ta đi tìm người.

Bào lão sư mặt đã lộ vẻ giận, quát mắt nhìn tiểu hài tử. Chí Hiền vừa thấy tình hình bất ổn, vội kéo Tiểu Nhạn đi, liền miệng dỗ dành :

- Được rồi. Cháu ngoan! Đừng quậy phá đây nữa, cháu theo sư bá về, sư bá sẽ nói rõ chỗ ở của phụ thân.

Tiểu Nhạn bị Chí Hiền kéo đi, nó không ngừng giơ côn và nắm đấm thị uy với Bào lão sư.

Chí Lâm nói với phụ thân :

- Thằng bé này còn đáng ghét hơn cha nó nữa, sao chúng ta không đánh nó một trận.

Bào lão sư quay qua tát cho Chí Lâm một cái, rồi đá cho hần một cước té nhào. Chí Viễn, Chí Trung vội chạy lên khuyên giải. Bào lão sư vừa tức giận, vừa thương tâm, mắng nhi tử :

- Mi nói nhi tử của Chí Thăng giống phụ thân nó, đáng tiếc mi lại không giống ta, mi không cần giống ta, chỉ cần mi giống thằng bé vừa rồi, ta cũng không đến nỗi như vậy.

Chí Lâm chạy tạt sang một bên, mặt mày hầm hừ như một con chó bị chủ đánh.

Bào lão sư chưa nguôi tức giận, không ngừng mắng nhi tử.

Lúc này, tiểu tôn nữ A Loan từ trong chạy ra dang hai cánh tay nhỏ, kêu lên :

- Lão gia gia, lão gia gia đừng giận nữa.

Nó chạy đến bên kéo lấy lão tổ phụ.

Bào lão sư giận quá đến râu tóc dựng ngược. Bàn tay vuốt bím tóc tiểu tôn nữ, lòng buồn bã nghĩ: “Hai nhi tử ta đều vô dụng, không những vô nghệ Bào gia ta bị thất truyền. Hơn nữa, không có người đối phó với thù gia. Đồ đệ tuy đông, nhưng không có người đáng tin. Ta còn sống mấy năm phải đem tài nghệ truyền cho A Loan mới được”.

Bào lão sư đã có chủ ý, lòng mới nhẹ nhàng đôi chút. Lát sau, Chí Hiền trở về. Bào lão sư hỏi hần tình hình của Giang gia, rồi dặn dò hần làm cho A Loan một thanh đao vừa ngắn vừa nhẹ.

Từ hôm đó, Bào lão sư lại thỉnh thoảng thở dài.

Còn Tiểu Nhạn lại tụ tập mười mấy đứa ngõ nghịch trong thôn, cầm đao làm bằng trúc bằng gỗ, thường náo loạn ngoài cửa Bào gia.

Tiểu Nhạn dẫn đầu, chỉ đích danh Chí Lâm ra cùng nó tỉ võ.

Bào Chí Lâm không sợ đám trẻ này, nhưng sợ phụ thân hần, nên ẩn núp trong nhà không dám đi ra.

Đến ngày thứ ba, Chí Bảo đến luyện võ trên đầu chảy máu nói là vừa rồi ở ngoài thôn bị nhi tử của Chí Thăng cầm đá chọi cho bể đầu.

Chí Viễn đến đầu có đầy cả bùn đất nói vừa rồi bị đám con nít do Tiểu Nhạn cầm đầu vây chặt hần, nhất tề ném bùn vào hần.

Lão sư cười lạnh nói :

- Thằng nhỏ này!!!

Chí Hiền đứng canh, thấy sắc diện sư phụ thật là đáng sợ. Hôm đó, Bào lão sư không làm việc gì. Đến tối lão ngằm dắt một mũi dao ra khỏi cửa. Lão sư đi ngang trước cửa họ Giang, nhìn thoáng vào trong rồi đi ra khỏi thôn.

Lúc này, nhà nhà đều đã thắp đèn, những người chăn dắt trâu, dê cũng đã trở về.

Trời đã tối sẫm, lão sư như một hồn ma tìm kiếm thức ăn. Hai mắt nhìn đông nhìn tây. Gió đêm thổi, râu tóc phát phơ.

Chờ một hồi, chợt thấy trong con đường nhỏ của khu ruộng lúa phía tây chạy đến một hài tử, tay đang vung vẩy đoản côn.

Lão sư bước ra chặn lại.

Lúc này, Tiểu Nhạn còn chưa ra khỏi ruộng lúa. Tiểu Nhạn trợn mắt, giọng nói :

- Lão đầu tử này muốn tử vô với ta sao?

Lão sư không nói tiếng nào, chậm rãi lấy mũi dao trong lòng ra. Lão sư định ra tay độc thủ. Mũi dao giờ lên, lòng nghĩ: “Ta phải kết liễu tiểu tử này để tránh hậu hoạn”.

Tiểu Nhạn không biết lão sư định giết nó. Nó thích thú nhảy nhót nói :

- A! Mũi dao này tốt quá.

Cử chỉ thơ ngây, sống động này khiến lão sư mềm lòng, chậm rãi hạ mũi dao xuống, cười nói với Tiểu Nhạn :

- Mi thích mũi dao này sao? Ta tặng cho đó.

Tiểu Nhạn mỉm cười tiếp lấy mũi dao, ngắm nghía mãi. Lão sư chợt nghĩ đến một việc muốn đoạt mũi dao lại giết chết thằng bé, nhưng ác niệm vừa khởi, tâm niệm áp chế, lão nghĩ: “Hà tất, ta giết phụ thân nó cũng được rồi. Lẽ nào nhỏ cỏ tận gốc sao? Cổ nhân nói: “Oan gia nên giải không nên kết”. Huống hồ trời cao có mắt. Bào Chấn Phi ta đã sắp thất tuần, không thể lại làm việc ác độc”.

Nên lão nhân từ xoa đầu Tiểu Nhạn nói :

- Mi về nhà đi, đừng nghĩ đến phụ thân nữa. Hắn đã đi nơi khác rồi, quyết không bị khổ đâu. Về khuyên mẫu thân mi đừng nên ưu sầu. Còn nữa, ta khuyên mi đừng phá rối bọn đồ đệ và trước cửa nhà ta nữa.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không phá nữa. Cho ta mũi dao tốt như vậy ta không phá nữa đâu.

Dứt lời, nó một tay cầm dao, một tay cầm côn, vui mừng, nhảy nhót chạy về nhà.

Bào lão sư nhìn bóng tiểu hài tử khuất hẳn, lão vẫn đứng bất thần trong ruộng lúa, nhưng lão đã có chút vui vẻ. Về nhà không thở dài nữa.

Hôm sau, bọn đồ đệ đến luyện võ không ai bị Tiểu Nhạn quấy rối.

Hôm nay, lão sư luyện võ cũng nhiều phần khởi. Còn gọi A Loan chưa đến mười hai tuổi vào sân vùng quyền tung cước một hồi.

Luyện tập xong bọn đồ đệ chia nhau làm việc.

Lão sư lại bảo một mình Chí Hiền vào trong phòng. lão sư lấy ra mấy lượng vàng nói :

- Mười lượng vàng này người đem cho nhà Chí Thắng. Hắn đã học võ với ta ba năm vì phạm môn qui mà bức nó ra đi. Ta nghĩ mười năm nữa, chưa chắc hắn trở về. Thê tử, hài nhi của hắn thật đáng thương, người đem ngân lượng này cho họ. Về sau, ta còn chu cấp cho họ nữa.

Chí Hiền vâng dạ tiếp nhận mười lượng vàng. Bước ra ngoài đường, lòng không ngừng nghĩ hoặc, nghĩ thầm: “Lòng lão đầu này đang nghĩ gì đây. Giết trượng phu của người ta, lại đi chu cấp cho cô nhi quả phụ này trừ phi lão thật hối hận. Mấy hôm nay Tiểu Nhạn náo loạn lão như vậy, lão lại chẳng chút tức giận, thực khiến người ta sinh nghi, không biết lão đang nghĩ gì đây”.

Đến trước cửa nhà họ giang, thấy Tiểu Nhạn ở trong phòng đang cầm mũi đao sáng không đến bảy tấc. Nó vừa thấy Chí Hiền đã chạy đến nói :

- Di phụ, người xem điệt nhi có một bảo đao đây.

Chí Hiền nói :

- Hài tử này hết chuyện lại làm đao ra chơi, lỡ bị thương thì sao. Ở đâu mà cháu có vậy.

Tiểu Nhạn nói :

- Đao này là do Bào lão đầu tặng cháu. Tối qua lão ở ruộng lúa chờ cháu, lấy bảo đao này trong ngực ra tặng cháu.

Chí Hiền nghe nói sợ đến trắng bệch, giơ tay đoạt lấy mũi đao của Tiểu Nhạn, nói :

- Việc này không được rồi.

Rồi vội vã bước vào trong gọi hoàng thị nói :

- Biểu muội mau đem hài tử vào trú ngụ trong thành, nếu không sẽ gặp họa sát thân. Bào lão đầu còn dữ hơn hổ đói.

Nói đến đây, hần tức đến nỗi rơi nước mắt.

Hoàng thị còn chưa biết là việc gì. Tiểu Nhạn chạy vào đòi lại mũi đao. Chí Hiền trả đao cho Tiểu Nhạn, bi phần nói :

- Trả đao cho cháu, sau này cháu cầm đao này mà... Ấy da, phụ thân cháu tuy làm việc bậy bạ nhưng tội hần không đến nỗi...

Hoàng thị thấy Chí Hiền chảy nước mắt, lời nói úp mở như vậy, sợ đến phát run, mắt dần dứa nói :

- Biểu huynh, đã xảy ra việc gì. Nói mau! Nói mau!

Chí Hiền khoát tay nói :

- Giờ huynh không thể nói rõ với biểu muội. Mẫu tử các người ngày nay phải vào thành ở với huynh. Đừng trở về nhà nữa, nếu không tất gặp đại nạn.

Hoàng thị sợ quá, gật đầu nói :

- Vâng, vâng. Muội sẽ dọn vào thành ngay.

Tiểu Nhạn hỏi Chí Hiền :

- Họa gì vậy? Di phụ mau nói cho điệt nhi biết.

Chí Hiền thở dài khoát tay nói :

- Cháu đừng hỏi nữa. Sư bá sẽ đưa mẫu tử cháu vào thành, trú ngụ ở nhà ta. Ta sẽ dạy cháu võ nghệ, còn dạy cháu rèn sắt. Nếu cháu biết rèn được thanh đao như vậy. Minh thích đao bao nhiêu thì minh rèn bấy nhiêu. Sau này có thể dựa vào nghề này mà kiếm cơm.

Tiểu Nhạn nghe nói vui mừng nhảy nhót :

- Được, được!

Hôm đó, do Chí Hiền giúp đỡ, mời một bà con của họ giang đến xem chừng nhà. Rồi mượn một chiếc xe mang theo nhiều đồ đạc. Mẫu tử Hoàng thị đến trú ở hậu viện tiệm sắt nhà họ Mã.

Đến lúc này, Chí Hiền hoàn toàn biết sư phụ Bào Chấn Phi vốn là người cực kỳ tàn nhẫn, Chí Thăng nhất định là lão giết rồi. Tính mạng hai tiểu hài tử này tương lai e rằng không giữ được, nên Chí Hiền rất lo lắng. Việc này không dám nói với ai, ngay cả Lý thị thê tử hần cũng không biết.

Mỗi ngày, hần gặp Bào sư phụ càng thêm cung kính. Còn đối với sư huynh đệ nhất là Chí Lâm, hần càng không dám đắc tội, sợ có một ngày chọc giận đến sư phụ, đại họa khó lường.

Hoàng thị ở trong nhà Chí Hiền rất bình an, nhưng Hoàng thị là thiếu phụ trẻ tuổi, bình thường tình cảm phu phụ rất nồng thắm. Từ khi trượng phu đi biệt tích, lúc đầu còn lo lắng bi thương. Sau đó dần dần nguôi ngoai, bèn đánh phấn tô son, ra vào trong chợ, thân thích họ Giang đều biết, bèn tung ra những lời dị nghị, mưu đồ đoạt mấy chục mẫu ruộng của họ Giang.

Thời gian thấm thoát qua mau, mới đó đã một năm. Lúc này, không biết do ai truyền rao Chí Thăng đã chết rồi, bị cường đạo trong núi Thái Lĩnh sơn giết chết, còn nói có người gặp thi thể hần.

Lúc đầu, Hoàng thị bán tín bán nghi. Chí Hiền cũng giấu giếm sự tình trong lòng, quyết không thừa nhận Chí Thăng đã chết.

Nhưng sau đó, Chí Hiền thấy Hoàng thị xuân tình phơi phới, trêu ghẹo bướm ong ngoài phố, hần giận dữ nghĩ thầm: “Thật là báo ứng, Chí Thăng lúc sinh tiền gian dâm với phụ nữ. Giờ hần chết mới một năm, hần thê hần đã muốn tái giá. Sau này có thể làm mất mặt nhà ta chi bằng nói rõ việc Chí Thăng đã chết để nàng ta đi cải giá”.

Chí Hiền bèn đem lời thực nói với Hoàng thị rồi nói tiếp :

- Chí Thăng chắc hần chết rồi, biểu muội tuổi trẻ như vậy muốn cải giá cũng không ai có thể ngăn cản nhưng biểu muội không thể mang Tiểu Nhạn theo. Tiểu Nhạn là trưởng tử của Chí Thăng, huynh và Chí Thăng không những là thân thích còn là tình sư huynh đệ ba năm, huynh muốn lưu lại gốc rễ này cho hần.

Hoàng thị nghe sự thật khóc cả ba ngày, rồi mặc đồ tang mấy tháng nhưng cuối cùng nàng không giữ được cô quả mà cải giá với Đồng Đại có cửa hàng nhung lụa, mang theo Tiểu Lộc, hài tử mới hai tuổi đi theo. Còn Tiểu Nhạn bỏ lại nhà của Chí Hiền.

2. Chương 2: Tuyết Dạ Phục Oan Thù Độc Hồ Hồ Đấu, Xuân Giao Sinh Tình Ái Yền Tử Trác Hoa

Lúc này Tiểu Nhạn đã mười bốn tuổi, học võ với Chí Hiền được hai năm, đã có chút căn cơ. Hơn nữa, vì mỗi ngày giúp Mã Chí Hiền đập sắt, hai cánh tay càng thêm sức lực, thân thể càng cường tráng.

Đồng thời, vì phụ thân hần mất tích, mẫu thân hần cải giá, huynh đệ ly tán đã lâu không gặp nhau. Tính tình của hần càng thêm nóng nảy, ương ngạnh. Mỗi ngày đều đến tửu điểm uống rượu, quậy phá trong trấn. Việc rèn sắt cũng lười nhác, thêm nữa còn rất bất hòa với Lý thị thê tử của Chí Hiền.

Tuy có Chí Hiền đứng ra hòa giải nhưng Lý thị vẫn mỗi ngày đều nổi nóng. Còn Tiểu Nhạn lúc nào cũng muốn đi khiến Chí Hiền buồn bực vô kể.

Hôm nay trời đông thật là lạnh lẽo. Tuyết rơi dày đặc. Nhà cửa và đường phố bình thường rất cũ kỹ nhưng lúc này đều phủ một màu trắng lấp lánh.

Sau trưa, Chí Hiền đạp trên đất tuyết dày hơn nửa thước từ Bào Gia thôn luyện võ trở về.

Vừa vào đến nhà, khắp người tuyết trắng, hai chân đầy bùn, dáng vẻ rất thảm hại.

Lý thị trách hần :

- Việc kinh doanh mua bán không làm, cứ ngày ngày chạy ra ngoài thành mà luyện võ. Chàng luyện võ đã sáu năm rồi, học được những gì? Có dựa vào võ nghệ mà kiếm được chút tiền nào không?

Chí Hiền thở dài nói :

- Nàng đâu có biết, giờ ta đang cười lưng cọt khó xuống, muốn không luyện võ nữa cũng không được. Lúc trước khi ta đầu sư học võ nghệ là vì tuổi trẻ bồng bột, cứ nghĩ biết chút quyền cước, đao thương thì có chỗ sử dụng. Sáu năm nay, võ nghệ ta tuy chưa xem là thành tựu nhưng đi trên giang hồ hoặc làm bảo tiêu cũng đủ để dùng. Sư phụ cũng muốn để ta ra ngoài làm bảo tiêu nhưng ta nghĩ mỗi chuyến bảo tiêu chỉ kiếm được bảy, tám lượng vàng không bằng ta mở tiệm sắt ở nhà, chỉ cần cơ hội cũng đủ ta kiếm hơn nhiều, nhưng hiện giờ ta lại nghĩ các việc đó đều không có, không những ta tìm không ra việc mà còn không dám không đến nhà sư phụ. Giả như ta không đến, lão đầu tử nhất định nổi giận. Đừng nói là sau này bọn ta không thể dựa vào võ nghệ kiếm cơm, ngay cả tính mạng cũng không giữ được.

Lý thị nói :

- Chàng lại sợ sư phụ đến như vậy sao? Lão cũng là người, lão có thể làm gì. Lão giết người không đền mạng sao?

Chí Hiền đưa mắt nhìn lên nói :

- Nàng nói cái gì? Đền mạng? Người giang hồ sát nhân còn có câu đền mạng sao? Giang Chí Thăng...

Nói đến đây, hấn lại nuốt lời vào, lắc đầu nói :

- Nàng đâu có biết, dù ta có nói nàng cũng không minh bạch đâu.

Lý thị nói :

- Chàng còn nhắc đến Giang Chí Thăng, họ là thân thích của mình. Hấn chết rồi, ngay cả thi thể cũng không thấy. Biểu muội cãi giá với Đồng Đại, đang hưởng phúc nhưng mà hài tử Tiểu Nhạn thì không nên thân, mỗi ngày đều khiến thiếp tức giận. Lần đó, chàng bảo giữ hấn lại. Giữ lại cái họa này, tương lai phải làm sao?

Chí Hiền nói :

- Tiểu Nhạn, nó cũng không đến nỗi nào. Thêm một hai năm nữa nó trưởng thành, nếu thấy nó không tốt thì để nó đi. Lúc đó nó ra ngoài cũng không đến nỗi chết đói.

Lý thị nổi giận nói :

- Ông tận tâm lo chu đáo như vậy, không chừng Tiểu Nhạn chính là nhi tử của ông.

Lời này Lý thị nói không chỉ một lần. Chí Hiền biết tính đồ kỵ của thê tử nên cũng không tức giận mà đi đến lò rèn.

Lò rèn nhỏ này của hấn vốn không thịnh vượng. Huống hồ hôm nay tuyết rơi như vậy càng không có người lai vãng.

Vốn trong lò có hai tên chạy việc, mấy tháng trước một tên đã cáo từ chỉ còn Tiểu Nhạn và một tiểu đồ đệ ở lại coi sóc.

Hiện giờ chỉ có một tiểu đồ đệ ở lại bên cạnh hỏa lò mà đập sắt, còn Tiểu Nhạn không biết ở đâu rồi. Chí Hiền giận nói :

- Quả nhiên khó dạy, bảo nó đi phút cho rồi.

Hấn tức giận ngồi bên cạnh tiểu đồ đệ, giúp hấn đập tiếp mấy thanh sắt.

Chợt thấy Mao Đầu, hài tử của Trương gia, lò rèn bên cạnh, cả người đầy tuyết từ ngoài chạy vào nói :

- Mã chương quây, mau đi xem Tiểu Nhạn đang đánh nhau với người ta trong tửu điểm Lưu Tam.

Chí Hiền dò hỏi :

- Đánh với ai?

Mao Đầu nói :

- Với Đồ đà tử. Nó đánh vỡ đầu Đồ đà tử rồi.

Chí Hiền vừa nghe Tiểu Nhạn đánh Đồ đà tử lòng có chút biến động, lắc đầu nói :

- Ta lo không được, cứ để chúng đánh nhau. Ai có tài thì đánh chết người kia.

Mao Đầu chạy về không lâu, Tiểu Nhạn từ ngoài trở về.

Trên người nó, trừ tuyết ra không có chút thương tích, không giống người vừa mới đánh nhau. Dáng vóc cao lớn, diện mạo tuy tuấn tú nhưng lại đen đúa không giống một hán tử chỉ mới mười bốn.

Nó thấy Chí Hiền dường như xấu hổ, găm đầu bước đến nói :

- Sư bá nghĩ đi để tiểu diệt đập cho.

Chí Hiền không nói câu nào, bước qua một bên ngồi xuống nghỉ ngơi.

Nhìn thấy đôi tay rần chẫn của Tiểu Nhạn đập sất, mặt cau lại, một tiếng không nói, chăm chú làm việc ra vẻ tận lực hơn những ngày trước. Một chốc nó đã đánh xong một cái cây.

Còn tiểu đồ đệ thì chạy vào trong nhà giúp Lý thị làm cơm.

Chí Hiền định hỏi Tiểu Nhạn vì sao lại đánh nhau với người ta ở tửu điểm, đột nhiên thấy Tiểu Nhạn buông rơi búa sắt đứng dậy nước mắt chảy dài. Nó nắm chặt cánh tay của Chí Hiền bị thương nói :

- Di phụ, diệt nhi khẩn cầu di phụ nói thực. Hai năm trước, phụ thân diệt nhi vì sao mà chết? Do ai giết chết?

Chí Hiền nghe nói lòng kinh ngạc đồng thời cũng rất bi thương, do dự một hồi mới nói :

- Sư bá nghe người ta nói phụ thân cháu làm việc bậy bạ phạm vào môn quy của Bào sư phụ. Sư phụ khuyên hần không nghe, trái lại còn đả thương sư huynh là Chí Lâm và Chí Bảo. Sau đó, hần sợ môn hạ của sư phụ truy sát nên bỏ nhà ra đi đến nay bắt vô âm tín. Sau đó, mới nghe tin đồn hần gặp phải cường đạo giết chết ở Thái Lĩnh sơn.

Tiểu Nhạn rơi nước mắt, lắc đầu nói :

- Không phải. Sư bá đừng gạt cháu. Vừa rồi, vì một việc nhỏ, tiểu diệt mới đánh với Đồ Tam ở tửu điểm. Hần đánh không lại cháu bèn mắng...

Nói đến đây Tiểu Nhạn uất ức nói không nên lời.

Chí Hiền vỗ vai nó khuyên giải một hồi, Tiểu Nhạn mới nói :

- Hần nói phụ thân cháu bị Bào Chấn Phi, Long Chí Đăng, Long Chí Khởi, Cổ Chí Minh, bốn người sát tử, mà huynh đệ họ Long chính do sư bá từ Tử Dương huyện gọi về. Cháu nghĩ sư bá không thể không biết.

Chí Hiền nghe xong không ngăn được nước mắt nói :

- Việc này ta giấu diếm đã hơn hai năm, từng nói rõ với mẫu thân cháu. Không ngờ, hiện giờ người ngoài đều biết.

Chí Hiền bèn đem việc quá khứ kể qua một lượt. Sau đó lại nói :

- Việc này cũng không thể quy tội cho Bào lão sư và ba vị sư ca. Vì phụ thân cháu có nhiều lỗi lầm. Tính tình Bào lão sư cố chấp, đối đãi với môn đồ cực kỳ nghiêm khắc điều này ai cũng biết. Nghe nói lúc lão còn trẻ từng vì thê tử bất trinh bị một đao của lão táng mạng, nên lão bị giam trong ngục bị phán tội tử, sau vì Bạch Liên giáo làm loạn, thành trì hỗn loạn lão mới thừa cơ đào thoát, đổi danh tính gia nhập quân đạo rồi về sau lập bảo tiêu. Chí Vân và Chí Lâm chính là nhi tử của thê tử bị giết đó nên lão bình sinh giận nhất người tham dâm háo sắc. Lúc thu đồ đệ, đầu tiên đã đề ra điều này. Nếu phạm phải sẽ bị lão tự tay giết chết. Phụ thân cháu lúc còn tại thế, biết rõ mà cố ý phạm. Còn khinh lão già nua muốn tranh đấu cùng lão nên lão nóng giận phái sư bá đi thỉnh sư huynh đệ họ Long và Cổ Chí Minh. Lúc đó ta biết huynh đệ họ Long đến, phụ thân cháu khó toàn tính mạng nhưng ta không dám không tuân mệnh mà đi.

Tiểu Nhạn chảy nước mắt nói :

- Sư bá bắt tất nói thêm. Sư bá thu dưỡng tiểu diệt còn đem võ nghệ truyền dạy cho, tiểu diệt giờ không phải là một đứa trẻ, làm sao không biết ân tình của sư bá. Hiện giờ tiểu diệt không hận ai cả, mà chỉ hận Bào Chấn Phi vì phụ thân cháu thật có làm điều sai trái nhưng không đến nỗi phải phạm vào tử tội, cứ gì lão lại sát tử phụ thân. Còn có một việc...

Nói đến đó, Tiểu Nhạn lấy trong người ra một mũi đao sáng ngời bi phần nói :

- Đây là mũi đao mà Bào lão đầu đã cho tiểu diệt, tình cảnh lúc đó tiểu diệt còn nhớ rõ. Tối hôm đó, trong ruộng lúa Bào lão đầu đáng vẻ rất là hung hăng ắt hẳn có ý hạ thủ cháu nhưng không hiểu vì sao lại chẳng ra tay. Giờ đây, nghe Đỗ đà tử nói, thì ra đêm đó Bào lão đầu cũng muốn giết tiểu diệt. Nhất định cháu sẽ tìm Bào lão đầu trả thù.

Tiểu Nhạn nói, tay nắm chặt mũi đao, trợn mắt dường như muốn bán mạng.

Chí Hiền khoát tay nói :

- Diệt nhi, nói nhỏ một chút. Hôm đó, nhìn thấy lưỡi đao này, tai nghe diệt nhi nói Bào lão sư cho, thì ta biết là lão có tâm hiểm ác, nên ta mới vội rước mẫu tử con vào thành. Dạy cho diệt nhi võ nghệ, không phải để cháu báo thù mà muốn diệt nhi dùng để phòng thân. Vả chăng hai năm nay Bào lão sư phụ tính tình đã tốt hơn nhiều. Lão biết mẫu tử cháu trú ngụ ở nhà ta, bình thường lão rất quan tâm, thường thăm hỏi tình hình của mẫu tử mấy người. Theo ta, tình cảm của lão không phải là giả dối. Ta nghĩ oan gia nên giải không nên kết, huống hồ chúng ta đánh không lại lão, nếu quyết tâm báo thù cũng chỉ mất thêm một mạng của diệt nhi mà còn có thể liên lụy đến ta vì lão biết các người trú ngụ ở nhà ta.

Giang Tiểu Nhạn ngơ ngẩn hồi lâu rồi quệt nước mắt quỳ sụp xuống kính lạy Chí Hiền.

Chí Hiền đỡ hấn dậy ngạc nhiên hỏi :

- Được rồi, tại sao diệt nhi làm như vậy?

Tiểu Nhạn cúi đầu, nhắm mắt, một tiếng cũng không nói. Một lát sau nghe tiếng Lý thị gọi dùng cơm, Chí Hiền đỡ vai Tiểu Nhạn nói :

- Chúng ta đi ăn cơm đi. Những lời vừa rồi, diệt nhi không cần phải để trong lòng, sau này chỉ cần diệt nhi làm nhiều chuyện lành cũng đủ bù đắp cho phụ thân cháu.

Dứt lời hai người cùng vào trong nhà dùng cơm.

Lúc Giang Tiểu Nhạn dọn cơm, Lý thị đứng bên cạnh trợn mắt nhìn nó.

Tiểu Nhạn vì trong lòng có việc nên dọn cơm mà quên bưng nồi cơm lên. Lý thị lập tức mắng :

- Mi không bưng nồi cơm lên, nguội cả rồi, chỉ mình người ăn thôi sao?

Nếu là những lần trước, Tiểu Nhạn tuy không dám tranh cãi nhưng trên mặt cũng mang nét giận dữ nhưng hôm nay thì lại khác. Nó cúi đầu một tiếng không nói, nét mặt không đổi, cung kính vào trong bưng nồi cơm lên.

Mã Chí Hiền không vừa ý, khoát tay nói :

- Được rồi, được rồi. Tiểu Nhạn, việc nhỏ mà, cháu dùng cơm đi.

Tiểu Nhạn ngồi trên một chiếc ghế nhỏ. Bình thường hấn ăn cơm rất nhiều nhưng giờ đây lòng đầy tâm sự nên dùng lưng bát cơm là ngưng, nói đã no rồi.

Mã Chí Hiền cho rằng nó trong lòng phiền não ăn không được cơm nên không chú ý đến.

Cơm xong, trời tuy còn sớm nhưng tuyết đã phủ đầy, Chí Hiền buồn bã nói :

- Tuyết rơi lớn như vậy ngày mai ta phải đến Bào Gia thôn sớm mới được.

Chí Hiền vào nhà bếp thấy Tiểu Nhạn và tiểu đồ đệ không có việc để làm.

Tiểu đồ đệ đang ngồi xõm bên cạnh hỏa lò còn Tiểu Nhạn đứng cạnh vách tường sắc mặt sầu não.

Chí Hiền thấy hấn thật đáng thương nên đẩy vai hấn nói :

- Điệt nhi đừng buồn bã nữa, ta cho cháu mấy quan đây cháu đi mà uống rượu. Uống rượu có thể giải sầu lại cũng có thể chống lạnh.

Chí Hiền lấy ra mấy quan tiền cho Tiểu Nhạn, hẩn nhận lấy mà đi.

Lúc này, tuyết trên đường đã dày lên sáu, bảy tấc. Phần lớn các tửu điểm đã đóng cửa, chỉ còn một quán rượu chưa đóng cửa mà băng đã đóng đầy trên cửa. Bên trong người ăn uống vui vẻ nhìn rất náo nhiệt.

Tiếng chân của Tiểu Nhạn đạp trên tuyết dày, nghe thật nặng nề. Hẩn lấy mũi đao trong lòng ra.

Chủ ý đã định, hẩn chạy về phía Bào Gia thôn định tìm Bào Chấn Phi hạ sát, vì phụ thân mà báo thù, đồng thời lòng tự nhủ: “Ta tuy nhỏ nhưng Bào Chấn Phi cũng đã quá già, lẽ nào ta không địch nổi lão sao?”.

Nghĩ như vậy càng cảm thấy việc sát tử Bào Chấn Phi là rất dễ dàng. Giết xong lão thì sẽ chạy đến một nơi xa xôi không về đây nữa, nếu chạy không khỏi thì cũng không sao, dù gì một mạng đền một mạng. Ta báo thù cho phụ thân dù có chết cũng được mang danh hẩn tử.

Hẩn sải bước đi. Đi khỏi nam thôn nhìn thấy bầu trời hãy còn sớm, đồng thời trên người lại chỉ mặc một chiếc áo mỏng manh có chút lạnh lẽo, bèn đi vào tửu điểm.

Phổ kỵ trong điểm thấy hẩn là một tiểu hài nhi, bèn hỏi :

- Mi tìm ai?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta không tìm ai, ta uống rượu.

Nói rồi tìm một nơi ngồi xuống, hai tay xếp lên bàn, còn cầm chống xuống bàn giống như một tiểu tử lang thang.

Tiểu khách những bàn bên cạnh đều cười vang. Phổ kỵ cũng cười, bước đến hỏi :

- Mi uống bao nhiêu?

Tiểu Nhạn lấy tiền trong ngực ra đặt lên bàn nói :

- Người tính đi, tiền có bao nhiêu mi bán bấy nhiêu rượu.

Phổ kỵ đếm tiền rồi nói :

- Đủ đong bốn lượng rượu, người có thể uống hết được không?

Tiểu Nhạn lắc lắc đầu nói :

- Tám lượng cũng có thể uống.

Tửu khách ở chung quanh đều cười ha hả. Phổ kỵ cũng cười bèn đem bốn lượng rượu đến cho nó.

Tiểu Nhạn tự rót, tự uống rồi nói với tửu khách chung quanh :

- Tửu điểm của Lưu Tam trong thành ngày nào ta cũng đi uống, nửa cân, hai mươi lượng mà kể gì nhưng ta chưa từng đến nơi này nên các người không biết ta mà thôi.

Có người ở bên cạnh hỏi :

- Tiểu huynh đệ, ở trong thành là ở nơi nào? Tại sao ta thấy người hơi quen quen vậy?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta là người tiệm sắt Mã gia.

Lời đã nói ra lại cảm thấy hối hận đồng thời nghĩ đến hai năm nay Mã Chí Hiền đối với mình ân sâu nghĩa nặng. Lúc này giết chết Bào Chấn Phi không khỏi không liên lụy đến người, vì thế lòng càng thêm buồn bã, một mạch uống hết bốn lượng rượu, bước ra tửu điểm.

Hàn phong lạnh lẽo mà cảm thấy thân người nóng bức, nhưng hẩn chẳng say chút nào, xông pha gió tuyết, đi thẳng về phía nam.

Lúc này gió tuyết càng dày đặc. Trời đất đã tối tăm, không chỉ Nam Sơn ở trước mặt một chút cũng không thấy, ngay cả thôn xóm như vùi trong tuyết lạnh.

Mọi vật như chìm đắm trong cảnh trí băng giá, chỉ có dấu chân nặng nề của hần hần trong tuyết.

Con đường này rất quen thuộc đi nửa ngày thì đến Bào Gia thôn. Toàn bộ cảnh vật trong thôn này đều rất quen thuộc.

Chung quanh im lặng như tờ, đến bóng dáng một con chó cũng không có.

Hần đi về phía cửa ngôi nhà cũ thì thấy qua khe cửa, le lói một ánh đèn hần biết phụ cừu của hần đang ở trong đó, chẳng dám do dự co giò chạy thẳng vào trang.

Đến trước cửa Bào gia, nộ hỏa trong lòng phát lên bùng bùng cái gì cũng không màng đến. Hần tìm một bức tường thấp, hai tay đu lên làm rơi rất nhiều tuyết lạnh, rồi thu chân trèo lên, lựa thế nhảy xuống.

Nhảy đến chân tường, chung quanh chẳng chút động tĩnh. Nhìn thấy phòng phía nam, phía bắc đều đã tắt đèn.

Tiểu Nhạn lấy ra mũi dao chậm chậm đi trên tuyết. Đến phòng phía nam nhìn trộm vào khe cửa sổ.

Trong phòng chỉ có một thiếu phụ trẻ tuổi đang may vá.

Tiểu Nhạn nghĩ: “Đây không phải là phòng của Bào lão đầu”.

Lại chạy về phòng phía bắc, lại nhìn trộm qua khe cửa thấy Bào lão sư đang ngồi ở phòng ngoài dưới ánh đèn cùng với một tiểu nữ hài khoảng mười hai, mười ba tuổi trò chuyện.

Gương mặt già nua của lão đầy vẻ tươi vui dường như đang nói chuyện rất là cao hứng. Nộ khí trong lòng Tiểu Nhạn lại bùng lên, không tự chủ, mở cửa phòng ra xông vào bên trong, mũi dao trong tay bổ thẳng vào Bào lão sư.

Tiểu hài sợ quá kêu lên một tiếng, chụp một đoản đao bên cạnh xông về Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn vội tránh qua, rồi dùng mũi dao đâm về phía lão sư.

Lão sư lúc này vừa kinh ngạc, vừa tức giận, một chân phóng lên đạp vào bụng Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn “hự” một tiếng té nhào, mũi dao trong tay vẫn không rơi ra, lộn người ngồi dậy còn muốn liều mạng đâm nữa.

Đoản đao của tiểu nữ hài đã nhắm đỉnh đầu chém xuống. Lão sư đột nhiên ngăn tôn nữ của lão lại :

- Đừng giết hần!

Sau đó, chờ cho Tiểu Nhạn đứng dậy, Bào lão đoạt lấy mũi dao trong tay hần.

Tiểu Nhạn đứng lên, tuy là tay không nhưng vẫn liều mạng xông vào lão sư.

Lão sư quét ngang chân một cái lại khiến Tiểu Nhạn té nhào xuống đất, lần té này, Tiểu Nhạn hết đứng dậy nổi.

Lão sư một tay ngăn tôn nữ, một tay chỉ Tiểu Nhạn nói :

- Hảo tiểu tặc, ngươi dám ám toán ta. Nếu không phải thấy ngươi nhỏ tuổi ta đã giết chết ngươi rồi.

A Loan đứng phía sau lão sư, cũng tức giận dùng đao chỉ Tiểu Nhạn mắng :

- Ngươi dám hại lão gia gia ta. Ngươi đừng thấy thúc phụ ta không có ở nhà mà làm loạn. Có ta bảo vệ lão gia gia đây.

Tiểu Nhạn ngồi bệt dưới đất khóc lớn nói :

- Ta không giết bọn ngươi không được. Ta không báo thù cho phụ thân ta không được.

Dứt lời, hai tay ráng chụp vào lão sư giống như một con hổ con múa song trảo quơ quào.

Lão sư bình thần xòe tay chụp hai tay Tiểu Nhạn nắm chặt lấy, nộ khí xung thiên hỏi :

- Lão với người có thù hận gì, mau nói ra?

Nói đến đây lão chợt nhìn rõ diện mạo của Tiểu Nhạn dưới ánh đèn. Lão không kinh ngạc nữa mà sắc diện lập tức biến đổi, hai tay phát run, trợn mắt nói :

- Ấy da! Thì ra là người!

Tức thời, sát cơ của lão đột khởi, vung tay đoạt lấy đoản đao trong tay tôn nữ nhưng Tiểu Nhạn thành linh giật tay chụp lấy râu của lão, trợn mắt nói :

- Hai năm nay ta đã hồ đồ. Ngày nay mới nghe người ta nói thì ra phụ thân ta đã bị lão sát hại. Ta không thể không báo thù cho phụ thân.

Tay lão sư đã nắm chặt đoản đao nhưng lòng đột nhiên buồn bã lại buông rơi cán đao ra, sắc mặt từ từ bình tĩnh lão nói :

- Hải tử người bị người ta lừa rồi. Phụ thân người đâu phải bị ta sát tử.

Tiểu Nhạn dùng sức nắm chặt râu của lão sư, trợn mắt nói :

- Mọi người đều nói phụ thân ta bị lão sát hại, lão còn không thừa nhận.

A Loan bước qua dùng quyền đánh thẳng vào lưng của Tiểu Nhạn.

Lúc này, mẫu thân A Loan và người trong nhà của lão sư đều nghe ồn ào chạy đến.

Lão sư nói :

- Không có việc gì. Các người về mau.

Bọn họ không dám tiến vào đành trở về phòng.

Lão sư đẩy tay của Tiểu Nhạn ra nói :

- Người đừng khẩn trương, có gì chúng ta từ từ mà nói.

Rồi lão vuốt chòm râu bạc, lượm mũi đao dưới đất lên đưa đến ánh đèn xem kỹ, lòng lại phát sinh cảm khái vô hạn. Mũi đao này vốn trước kia lão tặng cho Tiểu Nhạn, lão cười khổ nói :

- Mũi đao này ta đã nhận ra, ta đã tặng người mấy năm trước, không ngờ hôm nay người cầm nó mà tìm ta báo thù. Đáng tiếc niên kỷ người còn quá nhỏ, võ nghệ chưa luyện được mấy năm.

Tiểu Nhạn vẫn phẫn nộ trợn mắt nhìn lão sư nhưng mũi đao còn nằm trong tay người ta, chẳng còn lấy gì để bán mạng nữa.

Lão sư lại bước đến, hai tay xoa đầu Tiểu Nhạn nói :

- Hảo hải tử, ta chưa từng thấy một hải tử nào cương cường như vậy. Ngày nay, tuy người muốn hại mạng ta, ta không hận người nhưng ta báo cho người biết, sát tử phụ thân người không phải là ta. Ta không muốn hại đến tính mạng của nó, chỉ vì Long...

Nói đến đây Bào lão sư nín lặng giây lâu rồi khoát khoát tay nói :

- Ta bắt tất báo danh tính người này với người. Người này võ công cao cường, người quyết không phải là đối thủ của nó. Nếu người tìm thấy không những chẳng báo được thù cho gia phụ mà còn tự đưa mình vào cõi chết, hấn không từ bi như ta đâu.

Tiểu Nhạn thấy lão sư hòa hoãn như vậy, trong lòng hấn mới thù hận đối với lão sư cũng dần dần biến mất lại nghĩ: “Có lẽ sát tử phụ thân ta chính là huynh đệ Long gia ở Tử Dương huyện”.

Lòng suy nghĩ nhiều lần đột nhiên thay đổi chủ ý giậm chân nói :

- Được. Ta không tìm lão nữa. Ta đi đây.

Dứt lời, cầm lấy mũi đao chạy thẳng ra ngoài.

Lão sư lúc này vô cùng buồn bã bèn nói với A Loan :

- Cháu đi mở cửa cho hắn, không được ngăn cản.

A Loan “vâng” một tiếng lại cầm đoản đao trong tay bước ra khỏi phòng, mở cửa để Tiểu Nhạn ra đi.

Tiểu Nhạn tay nắm chặt mũi đao, khí giận bùng bùng, đập tuyết mà đi.

Đi không được mười bước chợt nghe thanh âm trong trẻo từ phía sau nói :

- Tiểu tặc, ngươi dừng đi.

Tiểu Nhạn ngoảnh lại xem, thì ra đó là A Loan, tay cầm đoản đao chạy tới. Tiểu Nhạn tay cầm mũi đao ưỡn ngực đứng đó, phần nộ hỏi :

- Cái gì? Lão đầu tử bọn ngươi còn sợ ta mà ngươi dám đấu với ta sao?

A Loan “hừ” một tiếng nói :

- Lão gia ta sao lại sợ ngươi? Lão thấy ngươi còn nhỏ tuổi nên không nhẫn tâm giết ngươi, nếu không ngươi đã chết lâu rồi. Mấy hôm nay gia gia ôn nhu nhiều, mỗi ngày người đều niệm Phật. Nếu mấy năm trước đối với những người lợi hại lão đều giết hết. Giờ đây lão gia tha cho ngươi nhưng còn ta tha ngươi không được. Dựa vào cái gì mà trong ngày tuyết rơi dày đặc như thế này ngươi lại tìm giết lão gia gia ta.

Dứt lời, như một mũi tên cầm đao xông tới, Giang Tiểu Nhạn vội thoái lui mấy bước, tay cầm mũi đao khoát tay nói :

- Dừng động thủ. Dừng động thủ.

A Loan vẫn một đao bước tiếp, Tiểu Nhạn đành phải thi triển đao pháp ngăn đỡ.

Hai người giao thủ trong tuyết lại đã hơn mười chiêu bắt phân thắng bại.

Giang Tiểu Nhạn lại nhảy sang một bên, hít một hơi, lại nói với A Loan :

- Ngươi không tài cán gì, đao ngươi dài, đao ta ngắn. Ngươi dám đấu quyền với ta không?

A Loan hậm hực nói :

- Đấu quyền ta cũng không sợ ngươi.

Bèn ném đao trên tuyết bước qua thủ thế một quyền đánh vào Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn cũng dùng quyền đối kháng đồng thời chú ý quan sát thấy quyền pháp của A Loan cũng không khác gì quyền pháp của Mã Chí Hiền dạy cho hắn nên không chút sợ hãi xông lên tung hoành đánh trước đỡ sau.

Tuy đánh trên tuyết, chân bước không được tiện lợi nhưng hai người đánh rất căng thẳng.

Hai quyền của A Loan dù đánh trúng Tiểu Nhạn nhưng hắn chẳng cảm thấy chút đau đớn. Hắn tìm khe hở trong quyền pháp của A Loan để mà tìm cách khắc chế.

Lại đánh hơn bốn năm hiệp, quyền pháp của A Loan biến đổi, không đánh trên người Tiểu Nhạn nữa mà đánh trên mặt hắn.

Tiểu Nhạn thừa cơ hội này, chờ quyền của A Loan đánh đến tung người vọt lên một cước tung ra đá vào chân A Loan.

A Loan “ây da” một tiếng ngã nhào trên tuyết.

Tiểu Nhạn thừa thế chụp A Loan đánh vào mấy quyền.

Lúc này thì nghe có tiếng người cười ha ha, thì ra Bào lão sư đứng trước cửa nhìn xem đã lâu.

Tiểu Nhạn cất mũi đao vào trong lòng. A Loan cũng bò dậy lượm đoản đao trên tuyết lên.

Bào lão sư bước đến cười nói :

- Hai cháu đều là anh hùng không cần đánh nữa.

A Loan cầm đao giận chảy nước mắt nói :

- Gia gia. Hắn ăn hiếp cháu. Hắn ăn hiếp cháu.

Bào lão sư khoát tay cười nói :

- Đừng gấp, bị một tiểu tử ăn hiếp thì đáng gì.

Nói xong, lão bước qua kéo tay Tiểu Nhạn hỏi :

- Đao pháp của ngươi cũng là Côn Lôn phái của ta. Võ nghệ của mi có phải đã học với Mã Chí Hiền không?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không phải. Ta học với phụ thân ta.

Bào lão sư gật đầu nói :

- Võ nghệ phụ thân ngươi cũng khá lắm. Hắn học võ với ta ba năm nhưng võ nghệ của hắn lại còn cao hơn những đồ đệ học năm, sáu năm. Đáng tiếc hắn làm việc sai trái, chết lại quá sớm, nếu hắn không chết, học võ với ta đến hôm nay, ta nghĩ võ công của hắn đã thành tựu lâu rồi.

Tiểu Nhạn nghe Bào lão sư nhắc đến tên phụ thân hắn, không nén được dùng tay áo quệt nước mắt, Bào lão sư cũng cảm thán thở dài, nói :

- Giờ đã tối rồi, cửa thành chắc đã đóng, mi không vào thành được đâu. Chi bằng hãy ở lại nhà ta sáng tuyết ngừng rơi sẽ về.

Tiểu Nhạn giãy nảy nói :

- Không! Ta còn phải đi ra ngoài.

Bào lão sư nói :

- Ngươi muốn ra ngoài làm gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta muốn tầm sư học võ.

Lão sư cười :

- Ngươi thực là tính trẻ con. Chỉ dựa vào một hài tử không rõ lại lịch như ngươi có đi đến đâu cũng chẳng ai dám nhận. Hơn nữa, ta dám nói khắp ba tỉnh Tây Xuyên, Thiểm Tây, Hà Nam này chỉ trừ Lý Chấn Hiệp ở Hoa Châu, Cao Khánh Huy ở Khai Phong phủ ra thì chỉ có Bào Côn Lôn ta. Ngươi muốn đi nơi khác học võ chi bằng hãy ở lại đây.

Dứt lời, cười ha hả kéo Tiểu Nhạn vào trong. Vào trong lại an ủi hắn một hồi, sau đó an bày cho Tiểu Nhạn trú ngụ, căn dặn ngày mai sẽ theo lão học võ.

Phòng phía nam vốn có hai gian phòng trống trước nay thường có đồ đệ đến trú ngụ, hôm nay Bào lão sư bảo Tiểu Nhạn đến đó mà ngủ.

Vì Bào Chí Lâm được phái đi Tử Dương huyện nên ở đây chỉ còn Bào lão sư là nam nhân, lão bảo A Loan về phòng ngủ rồi ngắt căn dặn bọn phụ nữ đóng chặt cửa mà nghỉ ngơi.

Còn lão một mình ngồi trong phòng trầm tư suy nghĩ. Càng nghĩ càng thấy việc này thật trọng đại, lão thâm nghĩ: “Bào Chấn Phi ta xông pha trên chốn giang hồ hơn bốn mươi năm, từng gặp biết bao kẻ ương ngạnh giết người không ít không chút do dự, cơ sao hôm nay lại buồn bã vì một đứa con nít mười ba, mười bốn tuổi như vậy? Nếu không giết hắn, tương lai hắn ngày một lớn thì hậu quả sau này thật khôn lường, bằng như giết hắn... ta lại cảm thấy thích thú tiểu hài tử này, thật không nhẫn tâm hạ thủ”.

Ngồi suy nghĩ hồi lâu lão chậm rãi bước ra khỏi phòng, đi trên tuyết nhẹ đến trước phòng phía nam. Lão nghiêng tai lắng nghe động tĩnh. Chỉ nghe bên trong có tiếng ngáy nho nhỏ, hài tử đó dường như đã ngủ say.

Bào lão tự cảm thấy hần rất đáng yêu, cười thầm: “Ta lo chuyện không đâu. Một hài tử như vậy thì có tài cán gì bao nhiêu. Từ ngày mai trở đi ta sẽ bảo nó ở lại làm việc trong nhà, đối xử tốt với nó, rồi dạy ít nhiều võ nghệ, không để nó học võ bên ngoài. Vài ba năm sau có thể cho nó làm cháu rể. Vậy không những nó sẽ quên đi chuyện báo thù mà thực tình có cũng xứng đáng với tôn nữ của ta”.

Lão nghĩ như vậy lòng lấy làm đắc ý.

Hôm sau, trời vừa sáng sớm, tuyết đã dần tan. Lão sư ngồi uống trà trong phòng. Tiểu Nhạn bước vào, mặt vẫn còn chau mày, nói với lão sư :

- Ta đi đây.

Bào lão sư vội ngăn lại hỏi :

- Mi đi đâu? Định đến tiệm sắt của Mã Chí Hiền sao?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Hôm qua ta nghe người nói, phụ thân ta bị lão sát hại, ta mới tìm tới đây, giết lão báo thù nhưng nghe lời lão nói thì thù nhân của ta chính là họ Long, giữa lão và ta chẳng có ân oán gì nên ta phải đi. Ta muốn tìm một danh sư học võ nghệ hai, ba năm sau ta đến tìm huynh đệ họ Long trả thù.

Lão sư nghe hài tử nói vậy thâm kinh hãi, nhưng ngoài mặt vẫn lộ vẻ tươi cười, xoa đầu Tiểu Nhạn nói :

- Người là hài tử nhỏ như vậy, đi ra ngoài không tiện chi bằng ở lại nhà lão làm chút việc lật vật. Ta có thể đem hết sự học truyền dạy cho người. Vài năm sau thành tựu, ta sẽ chỉ thù nhân cho người, lại còn giúp người trả thù. Người phải biết mình chỉ là một tiểu hài tử bên người lại không có chút ngân lượng, chạy bên ngoài ắt hẳn phải đói chết. Hơn nữa trên sơn đạo toàn là sơn tặc. Nếu người không nghe lời ta vào trong núi bị người sát tử ta không đền mạng đến đâu.

Lời này thật nghiêm khắc đáng sợ. Tiểu Nhạn chau mày, cúi thấp đầu suy nghĩ hồi lâu rồi nói :

- Ta ở đây cũng được, nhưng ta không phải là đồ đệ của lão. Ta làm gì mặc kệ, lão không được quản thúc ta.

Lão sư mỉm cười nói :

- Dù người muốn làm đồ đệ ta, lão sư ta cũng không cần.

Rồi lão vào trong lấy một thanh sắt lớn, hai tay giơ cao dùng sức bẻ cong, rồi lại dùng sức đập vào đầu gối “rắc” thanh sắt gãy làm hai đoạn. Lão cười nói :

- Người thấy chưa. Chỉ khi nào người có bản lĩnh như vậy mới mong báo thù còn không thì chỉ đem dâng nạp tính mạng cho người.

Nói rồi lại xoa đầu Tiểu Nhạn nói :

- Hảo hài tử. Hãy mau đi giúp họ quét tuyết đi. Chờ một lát rồi dùng cơm.

Lúc này, A Loan cầm đoản đao bước vào trong. Nó thấy mặt Tiểu Nhạn trắng bệch đang đứng ngơ ngẩn bất động ở đó.

A Loan dùng cặp mắt xinh đẹp nhưng lạnh lẽo nhìn Tiểu Nhạn rồi kéo tổ phụ, ngửa mặt nói :

- Lão gia gia, người hãy mặc áo ấm vào đi, ngoài trời lạnh lắm.

Tiểu Nhạn chậm chậm bước ra khỏi phòng. Giờ đây, hần mới biết Bào lão đầu võ nghệ cao cường, mình đâu không lại đâu.

Vừa ra khỏi cửa thì thấy những người ở đó đang quét tuyết, bình khí để sang bên. Chí Hiền cũng đến.

Chí Hiền vừa thấy Tiểu Nhạn kinh hãi, hai mắt tròn tròn gấp rút hỏi :

- Hôm qua sư bá tìm người cả nửa đêm, làm sao người lại đến đây?

Tiểu Nhạn không nói một lời.

Bào lão sư kéo A Loan từ trong bước ra. Chí Hiền vừa thấy lão sư không hỏi Tiểu Nhạn nữa, vội vã nói :

- Sư phụ đã dậy rồi.

Bào lão sư gật đầu, bước ra giữa sân nhìn Lỗ Chí Trung, Trần Chí Tuấn, Lưu Chí Viễn, Thái Chí Bảo và tất cả đồ đệ, gọi họ đến rồi lão chỉ vào Giang Tiểu Nhạn nói với mọi người :

- Các người hãy nhìn đứa hài nhi này. Nó chính là nhi tử của Giang Chí Thăng là Giang Tiểu Nhạn. Không biết nó nghe lời ai nói lão đã hại chết phụ thân nó.

Trong lúc đó, lão lại dùng mắt nhìn Chí Hiền.

Chí Hiền sợ quá toàn thân phát run, vội bước lên nói :

- Khỏi bẩm sư phụ. Hài tử này từ khi phụ thân chết đi, mẫu thân lại cải giá. Vì là chỗ thân thích nên nó trú ngụ ở nhà đồ đệ và trong hai năm nay giúp đồ đệ mua bán trong tiệm sắt. Trước nay đồ đệ chưa từng nói với nó điều gì. Hôm qua đột nhiên nó bỏ đi trong tuyết, đồ đệ cũng không biết nó chạy đi đâu.

Bào lão sư cười nói :

- Người không cần sợ. Ta cũng chẳng có nói người báo với nó việc đó. Ta thề trước thiên địa quỷ thần, Giang Chí Thăng không phải do ta giết chết, lòng ta không hối hận. Hơn nữa, ta rất thích hài tử này dù tối hôm qua nó leo tường cầm đoản đao xông vào muốn giết ta nhưng ta thực không chút giận dữ. Từ hôm nay ta để nó ở lại đây làm ít việc nhà và dạy cho nó võ nghệ nhưng nó chẳng phải là sư huynh đệ của các người mà coi như là một tôn tử ta mới nhận được.

Lão sư ha hả cười. Mọi người cười theo.

Chí Khải, Chí Tuấn thấy lão sư vui như vậy cũng vui lây, Chí Hiền ngoài mặt tuy cười vui nhưng lòng hết sức khiếp sợ.

Sau khi nói xong, bảo mọi người luyện võ. A Loan cũng ở trong sân mà luyện đao. Chỉ có Tiểu Nhạn đứng ở xa xa mà nhìn.

Tuy hấn không cầm binh khí gì luyện tập nhưng hấn nhìn thật cẩn thận tỉ mỉ đao pháp cũng như quyền pháp của mọi người, thấy họ cao cường hơn mình nhiều thế là hấn cảm thấy việc phục thù càng khó khăn hơn.

Từ đó, ngày ngày Tiểu Nhạn xem người khác tập luyện.

Sau khi luyện võ xong họ chỉ dẫn cho Tiểu Nhạn làm việc.

Bào lão sư đối với đồ đệ thật là nghiêm khắc nhưng đối với nó lại rất tốt, thường thường xoa đầu, cười vui vẻ. Tiểu Nhạn đối với lão cũng rất cảm kích, tin tưởng phụ thân hấn quyết không phải do lão sư sát tử.

Tiểu cô nương A Loan, trước kia cứ thấy Tiểu Nhạn là trốn mất nhìn nhưng giờ đây mỗi khi gặp hấn là mỉm cười. Hai người thường cùng nhau vui đùa.

Mẫu thân của A Loan là Phương thị, chỉ cần thấy hai đứa nó chơi với nhau là gọi A Loan vào phòng, không cho nó gần gũi với Tiểu Nhạn. Còn Bào lão sư, hiện tại trước việc hai tiểu hài nam, nữ này đùa giỡn với nhau một chút cũng không ngăn cản mà dường như lấy làm thích thú.

Có lúc, sau khi dùng cơm tối xong, lão sư dùng trà rồi vui vẻ mỗi tay nắm A Loan và Tiểu Nhạn ra ngoài vui chơi.

Mã Chí Hiền mỗi ngày đến luyện võ, làm việc nhà xong rồi đi ngay. Gã thường dùng ánh mắt nhìn Tiểu Nhạn, trong đó phảng phất như chứa đựng một điều gì muốn nói nhưng vì chung quanh có nhiều người quá nên không thể nói ra.

Trải qua mười mấy ngày, Bào Chí Lâm từ Tử Dương huyện trở về bẩm báo những điều lão sư bảo làm.

Bào lão sư cũng đem chuyện thu nhận Tiểu Nhạn nói lại.

Chí Lâm không dám nói điều gì với lão sư, nhưng khi vừa về đến phòng đã oán hận nói với thê tử :

- Nàng xem phụ thân hồ đồ quá. Tiểu tử Chí Thăng do gian dâm với phụ nữ nhà người, phạm vào môn qui, sau đó còn đả thương ta và Chí Bảo. Phụ thân báo Chí Đăng, Chí Khởi, Chí Minh từ Tử Dương huyện đến truy sát đến Bắc Sơn mới giết được. Theo ta nhỏ cỏ phải trừ tận gốc, nhi tử của hắn cũng phải giết chết. Nhưng phụ thân không làm như vậy, lại còn đem tiểu tử này về nuôi dưỡng. Tiểu tử này là một tiểu lưu manh lớn lên e nhất định nó sẽ hại người.

Thê tử của Chí Lâm là Lý thị nói :

- Chàng hà tất phải nói. Phụ thân thu nhận hắn, chàng nói được sao. Vả chăng tiểu tử này, lưu lại sử dụng cũng không đến nỗi nào. Chàng vừa về đã muốn giết người. Giết phụ thân người ta còn định giết cả hài tử người ta. Chàng đừng cho rằng quan nha không biết không phạm vào án tình. Quỷ thần có mắt đó.

Chí Lâm vả một cái vào miệng Lý thị nói :

- Suy nghĩ yếu nhược của đàn bà như người, người giang hồ bắt tất còn tồn tại. Mi có biết phụ thân lần này phái ta đến Tử Dương huyện để làm gì không? Vì huynh đệ họ Long ở Tử Dương huyện bảo tiêu đến Xuyên Bắc kiếm Môn Sơn gặp phải mười mấy tên cường đạo. Song phương giao thủ, huynh đệ họ Long vô nghệ cao cường. Vừa đánh nhau huynh đệ họ Long đã sát thương bảy, tám người của họ, bình an đưa hàng về giao cho Thành Đô. Lúc trở về lại gặp phải một nhân vật nổi tiếng ở Xuyên Bắc là Lang Trung Hiệp Từ Lân vì giành đường đi lại giao đấu. Huynh đệ họ Long đánh không lại Từ Lân bị hắn bắt hết toàn bộ tuấn mã. Huynh đệ họ Long chạy về nhà của Lang Trung Hiệp để cướp lại ngựa nhưng không cướp được, bọn họ đã giết hai mạng trong nhà Từ Lân.

Lý thị ôm mặt bị đánh khóc lóc, nói :

- Sư đệ các người nói ai là cường đạo. Bọn người còn ác hơn cường đạo. Các người làm như vậy, sau này nhất định cũng gặp báo oán đó.

Chí Lâm giận quá muốn đánh tiếp Lý thị nhưng thấy gương mặt kiều diễm của thê tử, tay hắn thu hồi lại, giận mắng một hồi, rồi đẩy cửa bước ra ngoài.

Ra đến ngoài cửa thấy Tiểu Nhạn đang cho ngựa ăn, đưa chân đạp một cái khiến Tiểu Nhạn té nhào xuống đất. Hắn hậm hực mắng :

- Tổ cha mi, cho ngựa ăn lại dùng cỏ này. Mi tin một chưởng này đủ sức đánh chết mi không?

Tiểu Nhạn cũng không phục định cãi lại. Chí Trung, Chí Viễn bước đến khuyên can.

Chí Trung kéo Tiểu Nhạn đi khỏi. Chí Tuấn bước đến hỏi :

- Sư đệ, đệ đến Tử Dương huyện có gặp được hai sư huynh họ Long không? Từ Xuyên Bắc trở về có bị thương không?

Chí Lâm lắc đầu :

- Không bị thương. Môn đồ của Côn Lôn phái ta ra ngoài mà bị thương còn thể thống gì. Lần này Chí Khởi, Chí Đăng đi Xuyên Bắc tuy mất đi hai con ngựa nhưng uy danh đại chấn. Thật là đem lại danh dự cho Côn Lôn phái ta. Đệ trú ngụ với họ mười mấy ngày. Ngày ngày, họ đều nói với đệ việc này, họ đối với Lang Trung Hiệp rất là kính trọng, nói là may họ là môn đồ Côn Lôn phái mới đối địch được với Lang Trung Hiệp, nếu là người khác tất đã mất mạng rồi.

Lúc Bào Chí Lâm nói chuyện, giơ tay múa chân, nhăn mày, nhú mắt khiến Chí Viễn, Chí Trung, Chí Bảo ở cạnh bên ngay cả Tiểu Nhạn cũng chạy qua nghe hắn nói :

- Lần này huynh đệ họ Long đến Xuyên Bắc giết chết nhiều người lại giao đấu cùng Lang Trung Hiệp. Tuy toàn mạng trở về nhưng kết nhiều thù oán với võ lâm Xuyên Bắc. Về sau nếu chúng ta đi bảo tiêu đến Xuyên Bắc nếu gặp họ Lang ắt khó tránh xung đột nên Long Chí Đăng nhờ ta thương lượng với phụ thân phái thêm ít người đến giúp đỡ họ.

Bọn người vừa nghe lời này như bắt được cơ hội làm việc vội chạy đến hỏi thăm :

- Sư phụ đã tính phái ai chưa?

Chí Lâm lắc đầu :

- Phụ thân vẫn còn chưa quyết định nhưng đến Tử Dương huyện không phải là việc dễ. Làm tiêu đầu một năm chí ít cũng được mấy trăm lượng, nếu bản lĩnh thấp kém thì không được, hết tám phần thì phụ thân sẽ phái ta đi. Năm nay ta cũng đã hơn ba mươi rồi mà vẫn chưa xông pha giang hồ mà.

Cả ngày hôm đó, ai cũng nghĩ đến việc này, cũng thấp thỏm hy vọng được sư phụ phái đến Tử Dương huyện, giúp đỡ huynh đệ họ Long nhưng Bào lão sư vẫn không nói đến việc này.

Một mạch trải qua bao nhiêu ngày đến tháng giêng khí trời ấm áp. Trên ruộng lúa phủ đầy màu xanh. Liều đã đâm chồi non. Nước đã chảy róc rách đường như đã cuốn trôi băng tuyết mấy tháng qua trôi ra biển khơi cả rồi.

Còn mọi người đều ăn vận y phục mới.

Tuyết trắng trên đỉnh Nam Sơn đã dần dần tan chảy. Bầu trời càng lúc càng xanh hơn.

Giang Tiểu Nhạn vẫn cả ngày cau mặt nhú mày. Ngày nào, Bào Chí Lâm cũng đòi, ba lần tìm cách sỉ nhục hơn nữa Chí Viễn, Chí Bảo cũng đối đãi với nó không tốt lắm. Bào lão sư đối với hắn cũng dần dần lạnh nhạt, một chút võ nghệ cũng không chỉ dẫn.

Có một lần hắn giúp Chí Hiền chùi rửa giá vũ khí, Chí Hiền vụng trộm nói với hắn mấy câu :

- Diệt nhi ở nơi này bất ổn lắm. Hiện giờ Bào sư phụ đối với cháu chưa có điều gì nhưng nhi tử của lão quyết không dung cho cháu. Qua mấy ngày huynh đệ họ Long sẽ đến đây, nếu họ biết diệt nhi là nhi tử của Chí Thăng nhất định không để cháu sống đâu. Cháu còn chưa chạy cho mau. Trước tiên về nhà sư bá ẩn躲 mấy ngày để ta nghĩ cách tìm ít tiền cho cháu đi xa.

Tiểu Nhạn dường như trong lòng cũng có tính toán như vậy, hắn thường tìm nơi vắng vẻ mài mũi đao của hắn. Hơn nữa, chờ khi bọn họ tập võ xong tản đi và Bào lão sư cũng không còn ở đó hắn len lén cưới con Hắc mã chạy ra đồng trống, sau mấy ngày kỹ thuật cưới ngựa của hắn đã thành thực.

Hôm nay, đang cưới ngựa ngoài thôn, chợt nghe có tiếng người hát bài hát sơn ca, giọng ca riu rít uyển chuyển nghe thật dễ thương. Tiểu Nhạn ngồi trên lưng ngựa quay người lại xem thì thấy ba tiểu nữ hài mỗi đứa đều xách một giỏ trúc, đang cùng hát bài sơn ca từ phía sau đi tới trong đó có A Loan.

Tiểu Nhạn vừa thấy A Loan, trên mặt hiện ra nét cười, trên lưng ngựa cất tiếng nói :

- Ấy! Bài hát thật hay.

A Loan ngẩng đầu nhìn lên thấy Tiểu Nhạn dùng ngón tay nhỏ nhắn, chỉ :

- Người lại cưới ngựa nữa rồi, để ta bảo sư thúc ra xem, người nhất định sẽ đánh đòn. Người không mau cưới ngựa trở về.

Tiểu Nhạn lắc đầu cười :

- Ta không về. Ta không nghe xong bài hát ta sẽ không về.

A Loan nói với hai nữ hài tử hàng xóm bên cạnh :

- Ta không hát nữa.

Tiểu Nhạn xuống ngựa, dùng roi ngựa ngăn đường, xòe tay nói :

- Các người không hát sơn ca, ta không về cũng không cho các người về.

A Loan sầm mặt, đôi mắt xinh đẹp trợn lên, càng lộ vẻ kiêu diễm, mỹ lệ, một tay chống nạnh, lắc lư thân người, giận dữ nói :

- Dựa vào cái gì mi không cho bọn ta đi. Mi là sơn tặc sao?

Tiểu Nhạn cười nói :

- Phải rồi! Ta là cường tặc còn các người là bảo tiêu, giỏ trúc của các người chính là xe hàng. Để xe hàng lại thì ta tha cho các người đi.

A Loan “xì” một tiếng, tiếp theo lại buông tiếng cười nói :

- Ai đùa giỡn với mi. Chúng ta còn phải đi cắt Hương Cau Tử đây.

Rồi hòa hoãn nói tiếp :

- Tiểu Nhạn, ta báo với mi, phải mau trở về đi nếu không thúc phụ sẽ đánh mi. Vì sao mi cứ chuốc oán với sư thúc ta?

Tiểu Nhạn cảm thấy A Loan rất là khả ái, cười cười nói :

- Ta tha cho các người đi cũng được nhưng mà các người cắt xong Hương Cau Tử phải để ta lựa, những phần tốt dành cho ta.

Hai nữ hài đứng bên cạnh trợn mắt, nói :

- Dựa vào cái gì?

A Loan nháy mắt với chúng rồi nói với Tiểu Nhạn :

- Nhưng mà nhiều lắm cũng cho mi ba quả thôi. Mi lấy Hương Cau Tử cũng chẳng làm gì.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được rồi. Ba quả nhiều rồi. Tha cho các người đi đó.

Tiểu Nhạn dẫn ngựa tránh sang bên. Ba nữ hài chạy xa xa rồi ngoảnh đầu lại cười hí hí :

- Người đã bị gạt rồi. Một quả cũng chẳng cho mi.

Tiểu Nhạn nói :

- A! Các người gạt ta!

Dứt lời nhảy lên mình ngựa rượt theo. Ba nữ hài như chim yến chao cánh chạy trên con đường nhỏ giữa ruộng lúa, còn quay người lại cười khanh khách. A Loan dẫn đầu hát vang sơn ca trên chóc Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn giận quá nhảy xuống ngựa muốn chạy trên con đường nhỏ đuổi theo.

Lúc này, chợt nghe phía sau có tiếng nói :

- Trở về!

Tiểu Nhạn ngoảnh đầu nhìn xem thì thấy Bào Chí Lâm từ phía bắc chạy đến. Tiểu Nhạn kéo ngựa từ từ dừng lại, Chí Lâm giận dữ chạy tới đạp Tiểu Nhạn mấy cái, rồi mắng :

- Đồ rùa! Người dám lên cưỡi ngựa à?

Tiểu Nhạn định đánh lại nhưng vì mình tuổi nhỏ, sức yếu đành nén giận.

Chí Lâm nhảy lên mình ngựa, mắng mấy câu mới trở về trong thôn.

Lúc này, Tiểu Nhạn thật buồn bã, ngồi bệt xuống vệ đường, tay vịn vào bùn đất.

Chợt A Loan giao giỏ trúc của nó cho đám bạn bên cạnh, chạy trên đường nhỏ quay trở lại đến cạnh Tiểu Nhạn nói :

- Thế nào? Đạp trúng mi ở đâu. Mi cảm thấy đau không?

Tiểu Nhạn vẫn cúi đầu không nói.

A Loan đặt tay lên vai Tiểu Nhạn, cúi đầu nói :

- Tại sao? Người khóc à?

Tiểu Nhạn vốn không khóc nhưng vì A Loan hỏi như vậy hấn cảm thấy ầm ỨC, nước mắt nhỏ tí tách lên nắm bùn trên tay.

A Loan dường như cũng thương tâm, quệt nước mắt nói :

- Ta chẳng đã nói mi nên đi mà. Mi ở trong nhà ta sớm tối cũng khiến họ đánh chết.

Tiểu Nhạn kéo tay áo, gật đầu nói :

- Ta muốn đi, nhưng mà... ta còn có một việc nhỏ chưa làm xong.

A Loan hỏi :

- Mi còn có việc gì? Mi lo lắng không có tiền sao?

Tiểu Nhạn gật đầu :

- Ta không có tiền, nhưng thực sự ta không có tiền cũng không phải lo lắng, ta còn có một việc khác.

Nói đến đây hần đứng đây, A Loan cũng đứng theo.

Tiểu Nhạn nắm bàn tay nhỏ của A Loan trình trọng nói :

- Mi ngàn lần không được nói với người khác là ta muốn đi. Chỉ cần mi nói một lời là ta có thể chết ngay.

A Loan cũng sợ đến nỗi sắc mặt nhợt nhạt, nói :

- Không nói! Ta không nói!

Tiểu Nhạn lại nói :

- Mi mau đi cắt Hương Cau Tử đi, ta cũng phải về đây.

Nói rồi, chậm chậm cúi đầu bước trở về nhà Bào gia. A Loan cũng theo đồng bọn mà đi cắt Hương Cau Tử.

Lại trải qua mấy ngày. Cuộc sống của A Loan càng lúc càng vui vẻ. Cuộc sống của Tiểu Nhạn càng lúc càng gian nan. Hiện giờ Bào Chí Lâm không bảo hần làm việc gì khác ngoài suốt ngày chăn nuôi heo, tối bảo hần ở trong chuồng heo, ngủ trên máng cỏ.

Nuôi heo mới hai, ba ngày trông Tiểu Nhạn không khác gì một con heo. Toàn thân dơ dáy, hôi hám trông hần lem luốc khó coi nhưng tinh thần hần lại thật kiên cường. Đôi chân mày nhăn nhú bao ngày cũng dần dần dần ra vì hần nghe nói huynh đệ họ Long ở Tử Dương huyện sắp đến rồi, đồng thời Mã Chí Hiền cũng đã cho nó năm lượng vàng bảo hần mau chạy đi.

Tiểu Nhạn quyết định chạy nhưng hần không định đi lúc này. Bên mình luôn mang mũi đao nhưng chẳng ai biết hần có chủ ý gì.

Chiều hôm đó, Tiểu Nhạn dẫn mười mấy con heo ra ngoài thôn, để bọn chúng mặc sức uống nước, ủi đất còn hần trầm ngâm ngồi một bên, nghĩ đến chuyện của mình.

Chợt Tiểu Nhạn cười lạnh một tiếng sau đó lại nghiêng răng.

Trải qua một thời gian lâu, thấy A Loan từ phía xa xa chạy đến. Chạy qua một chiếc cầu đến bên dòng suối, lo lắng nói với hần :

- Tiểu Nhạn, Tiểu Nhạn. Con điều của ta vướng trên cành cây kia. Không còn cách nào lấy xuống. Mi trèo lên lấy xuống giùm ta đi.

Tiểu Nhạn cũng không rõ, tại sao mình chỉ cần thấy A Loan trong lòng đã vui vẻ, dường như A Loan có pháp thuật gì đó an ủi được buồn khổ của hần. Nhưng hần cố ý lắc đầu nói :

- Ta mặc kệ.

A Loan bước đến gần nài nỉ hần :

- Tiểu Nhạn tốt. Người đi lấy xuống giùm ta đi. Con điều bướm này, ta không thể bỏ được. Người giúp ta đi.

A Loan giậm chân, mím miệng dường như muốn khóc. Tiểu Nhạn đứng dậy nói :

- Sau này ta đi khỏi rồi người làm sao? Ai giúp người lấy xuống?

A Loan nói :

- Sau khi người đi trời cũng đã ảm hơn, ta không thả điều nữa. Người đi lẽ nào vĩnh viễn không về. Khi nào người về, ta lại thả tiếp.

Tiểu Nhạn hừ một tiếng lầm bầm nói :

- Ta còn về sao!

Rồi thở dài, cầm cây gậy trúc đuổi heo mà bước theo A Loan.

Qua khỏi dòng suối không xa thì thấy một gốc liễu lớn ven đường. Trên nhánh liễu cao cao, có một con điều giấy đang mắc trên đó.

A Loan muốn Tiểu Nhạn lấy xuống ngay nên nắm tay Tiểu Nhạn van cầu :

- Tiểu Nhạn, Tiểu Nhạn tốt. Người lấy xuống cho ta mau đi.

Tiểu Nhạn nhìn thấy gương mặt nhỏ nhắn xinh như hoa đào của A Loan lòng chợt phát sinh ra tình cảm. Hắn thầm nghĩ: “Ta đi rồi, một ngày nào đó sẽ trở về. Lúc trở về ta đã thành một đại hán tử. A Loan cũng thành một đại cô nương, có thể đã gả cho người ta rồi. Dù nàng có gặp ta, có lẽ sẽ không màng đến ta, không biết nàng có còn nhớ ta đã leo lên nhánh liễu mà lấy con điều giấy xuống không”.

Lòng nghĩ như vậy có hơi phiền não, nói :

- Không được. Cây này ta leo lên không được.

A Loan kéo hắn nài nỉ :

- Tiểu Nhạn tốt. Mau lấy cho ta. Ta biết người có thể leo lên ngọn cây kia mà.

Tiểu Nhạn nhăn mày một hồi, đột nhiên cười lớn. Hắn nói :

- Ta không thể leo lên cây không công cho mi được. Mi phải đáp ứng cho ta một việc.

A Loan cười nói :

- Được rồi. Việc gì ta cũng đồng ý.

Tiểu Nhạn cười nói :

- Ta gọi mi một tiếng tiểu thê, mi chịu không?

A Loan vừa nghe lời này, gương mặt nhỏ như hoa đào đỏ bừng, giận quá xòe tay định đánh Tiểu Nhạn nhưng lại sợ Tiểu Nhạn không chịu leo lên cây lấy con điều giấy xuống nên âm thầm gật gật đầu.

Tiểu Nhạn lập tức lấy hết dũng khí ném gậy trúc, ôm gốc cây mà từ từ đạp leo lên. Thân hình hắn nhanh nhẹn, tay chân mau lẹ trông như một con khỉ nhỏ. Một lát sau đã leo đến nhánh cây. Một tay ôm nhánh cây, một tay nhẹ nhàng gỡ lấy con điều.

A Loan ngược mặt nhìn lên, dang hai tay nói :

- Người ném xuống đi.

Tiểu Nhạn lại không chịu, một tay vẫn cầm điều giấy, chân đạp lên nhánh cây từ từ bò xuống. Cách mặt đất một trượng, hắn phi thân xuống đất. Đứng trên mặt đất, tay cầm điều giấy, hắn ha ha cười nói :

- Ta kêu đây.

Mặt hắn đỏ bừng kêu :

- Tiểu thê!

Mặt A Loan càng đỏ hơn lúc trước, tay cầm con điều, ngoảnh mặt nhìn chung quanh thấy chẳng có ai, mới nghiêng răng gật đầu, rồi quay người chạy đi không hề quay đầu lại.

Tiểu Nhạn cười lớn, trong lòng rất là vui vẻ, hắn nghĩ :

- Dù gì nàng cũng hứa sẽ là thê tử của ta, sau này học võ thành tựu, báo được thù, mở được bảo tiêu, cưới đại mã, mặc áo rộng trở về, không cưới nàng không được.

Hắn lượm cành trúc lên, hai tay vung vẩy rất là cao hứng.

Lúc này, chợt thấy ở góc Đông nam, cát bụi tung lên mịt mù, hai con Hắc mã uy phong giống như con rồng đen chạy đến. Hai người ngồi trên lưng ngựa ước khoảng ba mươi, thân thể cao lớn, mặt mũi khôi ngô nhưng mang khí sắc hung hãn, vung roi ngựa phi ngang mặt Tiểu Nhạn chạy vào trong thôn.

Tiểu Nhạn thấy hai con tuấn mã chạy vào trong thôn lòng không ngừng kinh ngạc, bèn đuổi bầy heo trở về, thì thấy hai con hắc mã vừa rồi đang cột trước cửa nhà Bào gia.

Tiểu Nhạn lừa heo vào chuồng, rồi đi vào trong nhà, nhìn thấy ở phòng phía nam có nhiều người đang đàm thoại.

Tiểu Nhạn đi vào phòng thấy Chí Viễn, Chí Tuấn, Chí Lâm cùng hai người đó bàn luận. Còn nghe họ gọi :

- Long nhị ca. Long tam ca.

Hắn biết đây là thù nhân đã sát hại phụ thân, nên không nén được hai mắt trợn trừng rực lửa.

Chí Lâm vừa thấy Tiểu Nhạn bước vào bèn nói :

- Cút mau! Trong này người có thể tự tiện vào sao. Dẫn ngựa vào chuồng cho nó ăn uống đi.

Tiểu Nhạn vừa quay người định bước đi, thỉnh linh Chí Lâm chạy đến nắm chặt hắn.

Tiểu Nhạn tưởng bọn họ muốn giết mình nên rút mũi dao ra chuẩn bị liều mạng với họ nhưng chỉ thấy Chí Lâm cười chỉ Tiểu Nhạn nói với huynh đệ họ Long :

- Các huynh không biết hắn sao? Đây chính là nhi tử của Chí Thăng. Các người nhớ phụ thân hắn phong nhã bao nhiêu thì hắn cũng y như vậy giống một con heo nhỏ.

Huynh đệ họ Long cười ha hả. Chí Lâm bèn đẩy Tiểu Nhạn ra cửa rồi nói với huynh đệ họ Long :

- Phụ thân đệ trước kia cho rằng tên tiểu tử còn có chỗ hữu dụng nhưng giờ người cũng biết tiểu tử này chỉ là một thằng ngốc.

Trong phòng lại vang lên những trận cười ha hả. Tiểu Nhạn hậm hực bước ra ngoài. Bước đến gốc cây, tháo ngựa ra thì thấy A Loan từ ngoài chạy vào, vừa thấy Tiểu Nhạn mặt đã đỏ bừng lên, bèn lên chạy nhanh vào phòng.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Nàng hãy chờ ta. Ta phải khiến nàng bội phục mới được”.

Hắn dắt hai con tuấn mã vào chuồng.

Chuồng ngựa và chuồng heo ở cạnh bên. Chuồng súc vật cạnh bên phòng ốc trong Bào gia nhưng ngăn cách bởi một hàng rào gỗ bao bọc. Trời vừa tối thì đã khóa chặt.

Tiểu Nhạn vào chuồng cho ngựa ăn. Lòng hắn bùng bùng lửa cháy, khẩn trương đến nỗi đứng ngồi không yên. Nhìn thấy trời vừa tối, hắn vội chạy đến ngồi xổm ngoài phòng phía nam, hết sức chú ý.

Chờ một lát, Chí Bảo, Chí Viễn đến, rồi một chốc sau Chí Hiền cũng thấy đến.

Chí Hiền vào cửa một lát rồi lại trở ra, nhìn thấy chung quanh không có người, lo lắng nói nhỏ với Tiểu Nhạn :

- Hai tử ơi! Mấy hôm trước sư bá cho cháu ít tiền bảo chạy mau. Mười mấy tuổi đời như cháu chạy đến đâu mà chẳng có cơm ăn. Nếu cháu không đi... Hiện giờ cháu đã thấy huynh đệ họ Long đến rồi, tuy họ không quan tâm gì đến cháu nhưng ngày rộng tháng dài, họ ở đây cũng bảy tám ngày, nếu Bào lão đầu cùng Chí Lâm nói với họ ý của cháu muốn báo thù, họ có thể tha cho cháu sao. Mau đào tẩu đi thôi.

Chí Hiền lo lắng giậm chân, Tiểu Nhạn vẫn ngồi xổm một bên bất động, ngửa mặt nói :

- Diệt nhi không sợ.

Chí Hiền lo lắng thở dài nhưng không dám ở ngoài này nói nhiều với Tiểu Nhạn vội vã đi vào trong.

Một lát sau, trong phòng lại vang lên tiếng ly tách chạm nhau. Họ đang vào yến tiệc. Tiểu Nhạn vẫn ngồi yên trên đất, chờ đợi.

Chờ một hồi lâu, A Loan chạy ra nói :

- Tiểu Nhạn ăn cơm chưa?

Tiểu Nhạn uể oải đứng dậy theo A Loan vào cửa, đúng lúc Bào lão sư từ cửa phòng phía bắc bước ra. Hai mắt lão như ánh thái dương nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn không dám đưa mắt nhìn lão, cúi đầu đi vào trong, cầm một chén cơm thừa, bưng ra ngồi xổm ở góc tường mà ăn. Ăn xong, hắn trở vào chuồng ngựa lấy một miếng ván kê xuống đất mà nghỉ ngơi, tinh thần rất là hưng phấn, tim đập thình thịch.

Chờ một lúc sau, trời đã tối hẳn. Tiểu Nhạn chậm chậm bước vào trong viện. Chỉ thấy phòng nam, phòng bắc đèn đuốc huy hoàng, tiếng cười nói của huynh đệ họ Long càng lúc càng lớn, tuy cười đùa nhưng ra dáng vẻ như đánh nhau.

Tiểu Nhạn nghe câu: “Tổ cha, Lang Trung Hiệp Từ Lan, kiếm pháp thật không tệ. May mà chúng ta hai người, nếu chỉ một người thì thật là khổ”.

Tiểu Nhạn nghe nói chấn động trong lòng thầm nghĩ: “Võ nghệ của Lang Trung Hiệp nhất định cao hơn họ”.

Hắn trở lui về chuồng ngựa, dắt con ngựa bạch mà mình thường cưỡi, đặt yên nỉ lên xong, nhẹ nhẹ dẫn ngựa ra khỏi chuồng đến ngoài cổng, thoát lên mình ngựa phóng ra khỏi thôn.

Chạy không bao xa bèn ghìm ngựa lại nhìn chung quanh. Khắp nơi, trời tối đen âm u không một bóng người. Tiểu Nhạn xuống ngựa dắt đến một gốc cây to ven đường mà cột ngựa lại.

Sau đó, hắn đứng cười lạnh một tiếng, quay người trở vào trong thôn, từ hàng rào mà leo vào chuồng ngựa.

Hắn đi vòng trong chuồng ngựa tối tăm thấy mấy con tuấn mã đều đã ngủ say một chút động tĩnh cũng không có. Lòng Tiểu Nhạn khẩn trương vô cùng, hắn trở vào chỗ nghỉ.

Một hồi lâu, nghe tiếng canh trong thôn gõ ba cái. Tiểu Nhạn thầm nói: “Ây! Đã đến nửa đêm rồi. Họ sắp ra khỏi phòng”.

Hắn lấy mũi đao trong người ra chậm chậm bò vào trong viện. Chỉ thấy phòng phía nam là một màn đen tối. Nghe tiếng ngáy đều đều vang vọng trong phòng của huynh đệ họ Long đang cư trú nhưng phòng phía bắc đèn đuốc lại sáng choang. Có tiếng đăng hắng của Bào lão sư. Tiểu Nhạn mừng thầm: “Lão quái vật này còn chưa ngủ”.

Hắn chậm chậm trở về chuồng ngựa, mũi đao nắm chặt trong tay, toàn thân nóng như lửa đốt. Lại chờ một hồi lâu, đã đến canh tư. Tiểu Nhạn định bước ra khỏi chuồng ngựa, chợt có tiếng đăng hắng nặng nề dường như là có ý thức tỉnh những người đang ngủ say. Tiểu Nhạn nghe ra đó là thanh âm của Bào lão sư nên mừng thầm, lại nghĩ: “Hay là lão đầu tử đã nhìn ra tâm sự của mình?”.

Nghĩ như vậy, lòng hắn có chút sợ hãi, tim nhảy thình thịch.

Một lát sau, trời đã gần sáng, Tiểu Nhạn khẩn trương dùng mũi đao chui chui vào chân mình, tự hỏi: “Như vậy phải làm sao nếu một lát mấy người luyện võ đến nơi, huynh đệ họ Long cũng tỉnh dậy?”.

Hắn lấy hết tinh thần đi về phía hàng rào, rồi tiến vào trong viện đến một góc phòng, vội vã thấp người nấp xuống, chớp chớp mắt nhìn xem.

Lúc này, phòng phía bắc cũng đã tắt đèn rồi.

Tiếng ngáy phòng phía nam còn nặng nề như sấm. Tinh tú trên trời hãy còn nhấp nháy, bốn bề vẫn còn một màu tối tăm, âm thanh cũng không nghe thấy.

Tiểu Nhạn lúc này không dám chậm trễ, vội đứng thẳng lên, đi đến trước phòng của huynh đệ họ Long đẩy cánh cửa vào nhưng thấy cửa đóng rất chặt chẳng thể nhích động. Tiểu Nhạn khẩn trương, nghiêng răng đập một cái, răng cắn chặt mũi đao, hai tay đẩy mạnh cửa vào.

“Bình” một tiếng, cánh cửa đã bật ra. Tiểu Nhạn cầm đoản đao xông thẳng vào, va phải một chiếc ghế cản ngang cơ hồ muốn té.

Lúc này, hai người ngủ trên giường đều đã tỉnh dậy ngồi bật lên.

Tiểu Nhạn nhắm vào một người bất kể là ai dùng đao phóng tới. Chỉ nghe “Ai da” một tiếng, người trên giường lăn nhào xuống. Tiểu Nhạn phóng người ra chạy.

Bào lão sư ở phòng phía bắc cũng hét lớn :

- Có gian tặc.

Tiểu Nhạn nhanh chóng vọt ra hàng rào phía chuồng ngựa, chạy bán mạng về phía đầu thôn. Chạy đến gốc cây ven đường, dùng mũi đao cắt đứt dây cột ngựa phóng người lên ngựa mà chạy.

Hắn bất kể phương hướng chỉ cảm thấy ngựa đã vọt qua một mộc kiều, trên đường vô cùng khúc khuỷu.

Lúc này, phía sau tiếng chân người dồn dập đuổi theo. Tiểu Nhạn thầm kêu: “Ây da! Họ đã đuổi đến rồi!”.

Hắn gấp rút hai tay ôm chặt đầu ngựa chạy bất kể sống chết, cũng không biết chạy được bao xa, bầu trời đã dần dần sáng tỏ.

Hắn thấy bên trái có núi, bên phải là dòng sông nhỏ, chỉ có một tiểu lộ ở giữa, ngoảnh đầu lại nhìn thì không thấy có ai đuổi theo.

Tiểu Nhạn lúc này thập phần cao hứng nên trên lưng ngựa hít mấy hơi chân khí rồi phóng ngựa phi thẳng về ánh sáng phía trước.

Mây đã dần ửng sắc hồng, Tiểu Nhạn biết phía trước là phương đông, bên phải là núi nhất định là phía nam. Chạy thẳng ba mươi dặm, chân trời đã sáng rõ. Tiểu Nhạn thấy bên phải có một sơn lộ lòng nghĩ: “Hãy vào núi trước đã. Có lẽ bọn họ không đuổi kịp ta”.

Thế là quát ngựa chạy vào núi. Chân ngựa đạp dồn trên sơn lộ. Tiếng chân ngựa reo vui. Chim chóc trong rừng hoảng sợ bay loạn lên. Tiểu Nhạn cảm thấy thân thể mệt mỏi bèn ghì cương ngựa chậm chậm đi lên phía trước đồng thời nhìn mũi đao trên tay nhuộm không ít vết máu, cả y phục và bàn tay cũng nhuộm đầy máu đỏ, lòng hắn thật đặc ý nghĩ thầm: “Nhất định đã giết chết rồi nhưng không biết giết phải lão đại hay lão nhị. Bất luận thế nào cũng xem như ta đã trả một chút thù hận cho phụ thân. Hiện giờ, Bào lão đầu quyết rằng rất hận ta nhưng ta há sợ lão, vả chăng ta đã vào đây rồi, bọn chúng chắc chẳng đuổi kịp đâu”.

Hắn chậm chậm đi vòng qua mấy vách núi thấy sơn lộ càng cao càng nhỏ hẹp thầm nghĩ: “Đây là việc gì vậy? Trừ phi ta đi sai đường”.

Hắn xuống ngựa, cột ngựa vào một gốc cây mà trèo lên. Càng lên cao nhìn xuống phía dưới, hắn thấy đây là một tử lộ, lòng có chút tức tối mắng: “Tổ bà! Thật là tồi tệ. Tại sao ta lại đi vào tử lộ này?”.

Hắn quay trở xuống.

Chợt nghe tiếng nước chảy róc rách. Hắn thấy một dòng suối từ trên rơi xuống vách đá nước văng tung tóe rồi len lỏi theo mấy khe đá mà chảy xuống dưới.

Tiểu Nhạn chạy đến dòng suối. Trước tiên rửa sạch máu trên mũi đao rồi rửa tay chân, sau đó dùng tay bưng nước mà uống.

Giờ cảm thấy đã có chút dễ chịu, hắn cất mũi đao vào người, chậm rãi từ trên sơn thạch bò xuống, tháo ngựa ra quay lại. Hắn bẻ một nhánh cây làm roi ngựa, phóng ngựa thuận theo sơn lộ vừa rồi mà đi.

Vừa ra khỏi sơn khẩu thì thấy phía tây phi lại một con hắc mã, còn cách không xa. Người trên lưng ngựa chính là Lỗ Chí Trung.

Tiểu Nhạn thất kinh vội vã vỗ ngựa chạy về phía đông. Chí Trung cũng phi ngựa truy đuổi phía sau.

Chạy ước khoảng ba, bốn mươi dặm, ngựa của Chí Trung đuổi đã gần kề, trước mặt lại là vách núi chặn đường, Tiểu Nhạn gấp rút dừng cương ngựa lại lấy mũi đao trong người ra, thầm nghĩ: “Ta bán mạng với người”.

Thế là hần chuẩn bị sẵn, chờ Chí Trung đến gần kề, hần nhảy xuống mình ngựa xông vào Chí Trung.

Nhưng hần thấy Lỗ Chí Trung đuổi đến gần kề lại ghì cương ngựa lại, trong tay và trên mình ngựa không có mang vũ khí. Chí Trung gấp rút nói :

- Còn không chạy đi. Mi thật lớn gan. Phía nam thấy núi thì chạy về phía đông, đi về Xuyên Bắc. Chạy mau, chạy mau. Không thì họ đuổi kịp.

Tiểu Nhạn mới biết Chí Trung là người tốt, vội phóng lên mình ngựa chạy về hướng đông, ngay cả quay đầu lại nhìn cũng không dám.

Lúc này quả nhiên thấy có một sơn lộ bằng phẳng, rộng rãi. Tiểu Nhạn ra roi cho ngựa chạy vào, hoành qua mấy góc núi, đột nhiên thấy trước mặt hiện ra một đồng cỏ rộng rãi thì biết mình đã chạy xuyên qua Ba sơn đến địa giới Xuyên Bắc nhưng hần vẫn sợ Bào lão sư và đồ đệ đuổi theo qua khỏi núi nên vẫn không dám chậm trễ, thuận theo đại lộ bằng phẳng mà phi về phía nam.

Lúc này hương thôn ở bên đường đã dần dần đông đúc. Trên đường cũng có nhiều người qua lại. Sự lo lắng kinh hoàng trong lòng Tiểu Nhạn giờ mới lần lần lắng xuống, thầm nghĩ: “Trên đường có nhiều người như vậy, dù bọn đó có đuổi kịp ta thì có thể làm gì? Lẽ nào dám giết ta ở đây?”.

Thế nên hần yên tâm cưỡi ngựa chậm chậm đi về phía trước.

3. Chương 3: Huy Đao Huyết Hận Đơn Kỵ Tẩu Giang Hồ, Thoát Tỏa Đầu Sơn Kỳ, Phiên Phùng Tai Nạn

Chạy ước khoảng bốn, năm mươi dặm, bầu trời đã vào chính ngọ. Bụng Tiểu Nhạn cồn cào đến khó chịu, bèn hỏi thăm người trên đường. Thì ra, chạy về phía nam hơn mười dặm nữa là Vạn Nguyên huyện.

Hần dùng tay áo lau mồ hôi trên trán, hít mạnh mấy hơi ra roi cho ngựa chạy về phía nam.

Vạn Nguyên huyện là một nơi rộng lớn ở Xuyên Bắc, ở bờ phía đông của Hậu Giang.

Hậu Giang là thượng du của Ba Thủy Đường đi quanh co có thể đến Giang Lăng.

Tuy đây là thượng du nhưng mực nước rất thấp không thể đi thuyền lớn tuy nhiên có không ít thuyền ván để di chuyển tài vật, hàng hóa từ Thiểm Nam đến, nên bến đò ở đây tuy khô cạn nhưng doanh nghiệp rất phát đạt.

Tuyết Nhạn cưỡi ngựa vào huyện thành, hần thấy nơi đây náo nhiệt hơn trấn Ba huyện rất nhiều, lòng vui mừng thầm nghĩ: “Cuối cùng đã ra đến ngoài rồi. Giờ coi như ta đã xông pha trên giang hồ. Ta đã có ngựa có tiền, chỉ đáng tiếc là không có một thanh kiếm. Trên người có mang theo một khẩu đơn đao hay thanh kiếm, ai không bảo ta không là anh hùng giang hồ”.

Thế nên hần tỏ ra dáng vẻ của người lớn, đi thẳng trên đường. Đi không xa, cơ hồ làm té mấy người trên đường nhưng hần không thèm xuống ngựa.

Đi đến một ngã tư, thấy một tửu lầu rất lớn. Trước cửa có dừng mấy chiếc xe, trên xe có gắn mấy bạch kỳ hình tam giác, trên đó viết mấy chữ. Giang Tiểu Nhạn một chữ cũng không biết nhưng hần nghĩ: “Đây là xe hàng”, mà hần từng thấy ở Trấn Ba huyện, lòng rất cao hứng bèn xuống ngựa trước cửa, cột ngựa vào trong cọc, rồi ra dáng người giang hồ bước vào tửu điểm, hiên ngang bước lên lầu.

Vừa bước lên lầu đã bị một tiểu bảo ngăn lại hỏi :

- Mi kiếm ai?

Tiểu Nhạn ưỡn ngực, trợn mắt nói :

- Ta uống rượu.

Dứt lời tìm một cái bàn ngồi xuống, cao giọng :

- Đem một bình lên đây.

Tiểu bảo cười chạy đến hỏi :

- Mi uống thật sao?

Tiểu Nhạn giận dữ trợn mắt nói :

- Người coi thường ta à?

Vừa nói vừa lấy từ trong ngực ra năm lượng bạc do Hiền Chí cho, đặt mạnh trên bàn. Sau đó lại lấy mũi dao đặt lên bàn.

Tửu bảo nhìn hần cười lớn. Thực khách xung quanh cũng nhìn hần cười lớn.

Tiểu Nhạn “hừ” một tiếng nói :

- Các người coi ta là con nít à? Ta là người hành tẩu giang hồ có danh tiếng ở Thiểm Nam Xuyên Bắc. Người xem, ngân lượng đã đặt ở đây rồi. Đem rượu ra đây. Ta dùng cơm xong còn gấp lên đường. Ngoài cửa ta còn có một con ngựa trắng, người bảo phổ kỳ cho nó ăn uống. Dùng cỗ tốt đó.

Tiểu bảo cười đáp :

- Vâng.

Mọi người xung quanh cũng ha hả cười lớn.

Tiểu Nhạn ngoảnh đầu nhìn đám người đang cười nghĩ: “Người đi lại giang hồ không thể ăn ít, không thể chịu được nhục nhã. Nếu chịu nhục nhã nhỏ thì nhục lớn sẽ đến ngay”.

Thế là trong miệng hần hừ thốt ra những tiếng mắng chửi.

Thoáng chốc, tửu bảo mang ra một mâm rượu thịt và thức ăn. Tiểu Nhạn vừa uống rượu vừa ăn cơm mà hai mắt cứ nhìn đông nhìn tây. Hần thấy người uống rượu xung quanh không ít kẻ giống bảo tiêu và người giang hồ nhưng họ ăn mặc chỉnh tề. Vì uy phục chỉnh tề nên lộ vẻ oai phong.

Tiểu Nhạn nhìn lại mình thì thân khoác một manh áo rách, mặt mũi lấm lem, dơ bẩn, đôi hài rách lọ mảy móng chân ra, xem rất buồn cười.

Vì trời nóng, vừa uống rượu vào đã cảm thấy toàn thân nóng bức, ngứa ngáy, lòng nghĩ: “Không xong, y phục ta như vậy không thể xông pha giang hồ. Trách gì đi đến đâu người ta đều khi dễ, bộ dạng như vậy làm sao giống người giang hồ được”.

Thế là hần nghĩ đến cần ăn mặc chỉnh tề, nhưng sợ tiền bạc không đủ, lòng chợt biến chuyển nghĩ đến con đường trộm đạo nhưng lập tức hần ngăn được ý muốn, thầm nghĩ: “Trộm gà cắp chó không phải là hành vi của hảo hán, dù chết đói ta cũng không làm”.

Hần buồn bã uống rượu, ăn cơm, hai mắt nhìn đoán đoán trên bàn, nghĩ đến những ngày tháng hai năm trước trong ruộng lúa, Bào lão đầu đã đem đoán đoán này tặng cho hần. Nhớ đến thái độ của lão thì giận quá, đập bàn mắng lớn :

- Bào lão đầu cũng không phải là người tốt. Sớm muộn gì ta cũng giết chết lão.

Lúc này chợt thấy bên bàn phía tây bước đến một người.

Người này vừa đến trước mặt vịn vai Tiểu Nhạn cười nói :

- Tiểu huynh đệ từ đâu đến đây?

Tiểu Nhạn ngẩng đầu nhìn xem. Người này ốm yếu, thân mặc áo chên màu đen nhưng trông thật sạch sẽ, ước khoảng trên dưới ba mươi, mặt vàng mắt nhỏ, môi thì rất dày, bím tóc quấn trên đầu, lộ vẻ người từng trải bốn tẩu giang hồ.

Tiểu Nhạn đứng dậy ôm quyền nói :

- Huynh đệ, ta từ Trấn Ba đến đây.

Nói dứt lời, lòng có chút hối hận, thầm nghĩ: “Nơi đây tuy đã ra ngoài rồi, nhưng cách Trấn Ba không xa, rủi có người quen với Bào lão đầu hoặc Long gia huynh đệ, cười khoái mã thông tin cho họ, chắc chắn họ sẽ đến đây truy kích ta, thì xong đời”.

Thế nên hần vội nói tiếp :

- Ta từ Tây An phủ đến. Đi năm ngày mới tới Trấn Ba. Hôm qua, ta nghỉ ở đó một đêm hôm nay mới đến nơi này.

Người đó vừa nghe bắt giắc cười hỏi :

- Tiểu huynh đệ quý tính là gì?

Tiểu Nhạn lại ôm quyền nói :

- Không dám! Tiểu đệ họ Giang tên Tiểu Nhạn ngoại hiệu...

Lòng hần nghĩ: “Người trên giang hồ phải có một ngoại hiệu. Ta phải tìm một ngoại hiệu lợi hại mới được”.

Thế là tâm niệm biến chuyển nói :

- Ngoại hiệu là Tam Đầu Hồ.

Người đó cười ha hả nhìn dáng vóc Tiểu Nhạn nói lớn :

- Chư vị xem đây, tiểu huynh đệ này tự xưng là Tam Đầu Hồ! Ha... Ha...

Tất cả mọi người đều cười rộ lên.

Tiểu Nhạn trợn mắt, đưa tay nắm tay người đó hỏi :

- Người hỏi ta đã xong. Giờ ta hỏi người. Người danh tính là gì? Ngoại hiệu là gì?

Người đó cười nói :

- Ta không thể nói với người. Không thể bì kịp người. Ta chỉ là Nhất Đầu thôi.

Giang Tiểu Nhạn biết người này cố ý chế giễu mình, bèn cung tay muốn hành hung.

Người đó cười nói :

- Sao tiểu huynh đệ muốn động thủ cùng ta chăng?

Lời nói còn chưa dứt đã nghe “hự” một tiếng, nắm đấm của Tiểu Nhạn đã đánh trúng vào mặt của người này. Thân thể người này ngã nhào ra sau té lên thân của một người khác. Toàn bộ tửu khách xung quanh đều thất kinh. Có người cao giọng gọi, có người vén tay áo muốn cùng Tiểu Nhạn thi võ.

Tiểu Nhạn nắm chặt đoản đao trong tay, một chân đạp lên ghế, một tay chống lên bàn tức giận nói :

- Các người dám bức ép ta. Giang tiểu gia lừng lẫy trên giang hồ đã hơn mười năm. Ở Trấn Ba đánh bại Bào Côn Lôn, đao này đả thương huynh đệ họ Long ở Tử Dương huyện, giờ đến Xuyên Bắc là để gặp Lang Trung Hiệp. Bọn người dám bức ép ta sao?

Lời hần vừa nói ra, người chung quanh đều sợ hãi. Bọn người đứng dậy đều ngồi cả xuống. Người hứng một quyền tuy giận đến trắng bệch nhưng không dám tiến lên.

Tiểu Nhạn dương dương đắc ý, cầm lưỡi đao lên bàn, thản nhiên rót rượu uống liền mấy chung.

Chợt nghe “xẹt” hai tiếng. Có hai người tay cầm đơn đao xông lên thì ra đó là Chí Trung và Chí Tuấn.

Chí Trung chỉ Tiểu Nhạn nói :

- Hảo hài tử! Người ở đây à? Theo bọn ta trở về Nói chưa dứt lời đã đưa ánh mắt nhìn Tiểu Nhạn. Chí Tuấn thì muốn xông lên chụp Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn gấp rút chạy vòng qua bàn tránh khỏi, tay cầm đoản đao trợn mắt nói :

- Xem các người ai dám lên đây bắt ta.

Vừa nói thì dưới lầu đã bước lên một người chính là Phi Sơn Hồ Long Chí Khởi.

Một gương mặt đen, hai mắt bốc lửa, tay cầm đại đao xông tới.

Tiểu Nhạn sợ hãi vội chạy đến cửa sổ trước mặt dùng đao mở rộng cửa sổ.

Trong lúc nguy cấp vạn phần, đại đao của Chí Khởi đã bổ tới chỉ cách thân Tiểu Nhạn có một thước.

Tiểu Nhạn vội từ trên tẩu lầu nhảy xuống dưới đất. Lúc này, người trên tẩu lầu cũng đã loạn lên. Tiểu Nhạn vội chặt đứt dây cột ngựa, nhảy lên mình ngựa, ra roi phóng như bay khiến người đi đường tránh dạt sang hai bên. Tiểu Nhạn dùng tay vỗ vào hông ngựa chạy thẳng về phía nam men theo đại lộ, bán mạng mà chạy.

Chạy hơn nửa ngày, mới ngừng ngựa lại ngẩng đầu nhìn xem thì thấy phía sau, xa xa cũng bốc lên một đám bụi mù. Tiểu Nhạn biết họ đã đuổi sắp đến, không dám chậm trễ, lại vun vút ra roi chạy thẳng. Tuấn mã của hắn giờ này như một con phi long, hai chân như không chạm đất. Thoáng chốc đã chạy xa hơn sáu mươi dặm.

Lúc này Tiểu Nhạn đã kiệt sức, mấy lần cơ hồ suýt rơi khỏi mình ngựa, hắn muốn giữ cương ngựa cũng không được. Ngựa như phát khùng chạy thẳng về phía trước. Người ven đường trông thấy đều kinh ngạc kêu la bảo ngừng nhưng không ai dám ra ngăn cản ngựa này.

Tiểu Nhạn trong lúc gấp gáp, hai chân rút khỏi bàn đạp, một chân móc lên lưng ngựa, rồi hai tay dùng hết sức lực từ từ bay khỏi mình ngựa té lăn trên mặt đất. Tiểu Nhạn ngẩng đầu nhìn lên, mũi đã tuôn máu tươi còn con ngựa khùng đó chẳng biết đã chạy đến phương trời nào rồi.

Tiểu Nhạn ngồi bệt dưới đất tự lấy áo bông xé hai miếng bông ngăn dòng máu trên mũi, rồi thở một hơi đứng dậy nhìn xem, đoản đao không biết rơi ở đâu rồi.

Có người đứng bên đường hỏi hắn :

- Mi té có sao không?

Lại có người tán dương hắn :

- Tiểu hài tử, người biết cưỡi ngựa à? May mà người té nghiêng người, nếu không ắt bể đầu nát mặt hoặc giả ngựa đạp một cái cũng đủ tính mạng.

Đang lúc nói chuyện, có người bên phía trước đã ngăn con ngựa dất trở về.

Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn xem thì ra không phải là con ngựa bạch của mình cưỡi mà là một con hắc mã vô cùng vạm vỡ toàn thân như ô long bờm cao đầu to, nên Tiểu Nhạn rất là hoan hỉ, cảm ơn người đã dắt tới.

Con hắc mã này bị Tiểu Nhạn nắm lấy, bốn chân không ngừng đạp trên mặt đất. Tiểu Nhạn hết sức nắm lấy dây cương kéo đến cột chặt vào gốc cây to ven đường. Ngựa này lúc đầu còn giẫm đạp dữ dội, dưới chân cuộn lên từng đám bụi mù, sau đó dần dần thấm mệt, miệng thở phì phì.

Tiểu Nhạn ngồi trên đất thở mạnh, miếng bông chặn trên mũi đã rơi xuống, máu tươi lại từ mũi chảy xuống áo. Tiểu Nhạn mở miệng mắng :

- Mẹ nó!

Lại xé hai miếng bông khác chặn mũi lại. Mồ hôi trên lưng, trên người không ngừng rơi xuống rất là ngứa ngáy dường như có kiến trùng đang bò trên người Hắn ngoảnh đầu lại nhìn xem con hắc mã, thì thấy mồ hôi của con hắc mã cũng tuôn như suối.

Lúc này, bọn người ven đường đều đã đi khỏi chỉ còn một mình Tiểu Nhạn ở lại nơi này. Hắn nghĩ lại việc quá nguy hiểm vừa rồi. Tại sao trên tẩu lầu lại tỏ vẻ uy phong làm chi. Nếu chỉ có Chí Trung, Chí Tuấn hai người còn dễ đối xử nhưng mà phía sau lại có Long Chí Khởi nữa. Phải chăng đêm qua ta đã giết lầm người. Kẻ bị chết không phải là họ Long. Lại nghĩ đến mình từ trên tẩu lầu nhảy xuống tại sao có thể nhảy lên mình ngựa chạy trốn, bất giác hắn vừa cao hứng, vừa kinh hoàng. Lại sợ bọn Chí Khởi cưỡi ngựa thuận theo đường này mà đuổi theo nên không dám chần chờ nghỉ ngơi lâu bèn chậm chạp đứng lên bước đi hai

bước, cảm thấy chân phải đau đớn, không biết do từ trên tửu lầu nhảy xuống hay là lúc bị té từ trê lưng ngựa, tức giận mắng lớn rồi nhấc chân từ từ mà đi lên.

Ngoảnh đầu nhìn hắc mã thì thấy chỉ cái yên trên lưng ra chẳng còn có cái gì. Năm lượng bạc đã mất trên tửu lầu, vũ khí cũng không có như vậy làm sao xông pha giang hồ. Hắn lại ngơ ngẩn hồi lâu, nghĩ rằng phải bán hắc mã này để có tiền mua đao và y phục nhưng tỉ mỉ nhìn xem thì thấy hắc mã này có vẻ quen thuộc thì ra đó là hắc mã mà Long Chí Khởi đã từng cưỡi đến Bào Gia thôn, lòng nghĩ bán hắc mã này đi thật đáng tiếc, hắn bèn bước qua vỗ vỗ đầu ngựa, mỉm cười rồi cười lên mà đi.

Đi ước khoảng hai dặm, chợt nghe phía sau có tiếng kèn vui. Thanh âm càng lúc càng gần. Thoáng chốc phía đối diện đi đến mấy tên nhạc công. Phía sau có một chiếc kiệu hoa. Thì ra đây người ta cưỡi tân nương.

Tiểu Nhạn lại quên việc kinh khủng vừa rồi, ghì cương ngựa nhìn đám nhạc công và kiệu hoa từ từ lướt ngang qua mình ngựa của mình.

Tiểu Nhạn tuy chưa thấy qua tức phụ trong kiệu nhưng nhìn mấy nhạc công và phu kiệu đều đưa mắt nhìn hắn. Tiểu Nhạn bất giác tức giận mắng thầm: “Các người muốn nhìn ta lắm sao? Cảm thấy ta nghèo hèn à? Thấy ta không thể có thể tử sao? Hừ, ta cũng đã đính ước rồi. Thê tử của ta là A Loan. Sau này ta học võ thành tựu, xông pha giang hồ, phát tài báo được thù hận, ta sẽ trở về mà hoàn thành đại hỉ sự”.

Mới nghĩ đến đó, đột nhiên một cảnh tượng thương tâm lướt qua đầu hắn. Đó là không lâu buổi tối hôm đó, trước cửa tiệm sắt họ Mã có một kiệu hoa đi đến, không có nhạc công, mẫu thân hắn mặc y phục gấm đỏ, nước mắt tuôn trào rồi lên kiệu đưa đến nhà Đồng Đại của tiệm nhưng len.

Tiểu Nhạn nhớ đến đây chợt thấy thương tâm, nước mắt trộn lẫn máu từ mũi chảy xuống trên áo. Hắn đưa tay quệt nước mắt, nghiêng răng, vỗ vỗ vào mình ngựa cho nó chạy về phía trước.

Chạy đến hoàng hôn hắn đã chạy qua mười mấy thôn trấn nhưng vì không có tiền nên không thể mua được thức ăn, không thể vào khách điếm.

Dưới vầng trăng tàn của hoàng hôn, bóng tối dần dần bao phủ. Tiếng chân ngựa cồm cộp đi về phía trước. Lúc này, gió đêm vi vu thổi. Lá cây reo xào xạc. Trước mặt toàn là màu tối âm u. Không nhìn rõ đâu là núi, đâu là sông, đâu là hàn xá.

Tiểu Nhạn thở dài: “Làm thế nào đây. Như vậy phải đói mấy ngày chẳng phải là đói chết sao. Cho là đói chết thì cái gì cũng xong rồi”.

Hắn nghĩ nghe nói người đi trên giang hồ một đồng cũng không mang, đến đâu cũng là nhà, đến đâu cũng có cơm ăn, trộm gà bắt chó. Tiểu Nhạn không làm chỉ còn cách đánh quyền mai võ.

Vì thế hắn quyết định ngày mai trở đi, hắn tìm một thị trấn chọn một khoảng đất mà đánh mấy bài quyền, dựa vào mấy quyền pháp học được của Mã Chí Hiền không những có thể kiếm tiền độ nhật mà còn có thể gia tăng nội công. Thế là hắn cảm thấy phấn khởi.

Đi không xa, nhìn bên đường có một tòa phá miếu, tường vách xiêu vẹo. Bên trong chẳng chút ánh sáng.

Đi đến trước cửa, trong bóng tối âm u, cẩn thận nhìn vào hồi lâu thấy bên trong chẳng một bóng người. Ngửa mặt nhìn lên thấy tinh tú trên bầu trời nhấp nháy. Trời thế này ắt hẳn không mưa. Mặc bên trong có ẩm ướt hay không chỉ cần có một chỗ tránh gió là được rồi, còn hơn đáng vẽ hắn như vậy mà cưỡi ngựa đi trong đêm hoặc giả gặp người cho hắn là đạo tặc thì thật khôn khổ.

Thế là hắn dắt ngựa đi vào trong phá miếu, cảm thấy dưới đất không bằng phẳng dường như nền đất có nơi lót đá. Hắn mò mẫm một hồi đến một gốc cây, cột ngựa vào đó. Hắc mã ngửa đầu hí dài, không ngừng dùng chân gõ dưới đất. Tiểu Nhạn nói :

- Người đói rồi à? Hết cách rồi, ta còn chưa ăn đây. Chờ đến ngày mai ta mai võ kiếm tiền có thể mua cỗ cho người đói.

Lắm bầm một hồi, lần dò vào đến đại điện bên trong, ngẩng mặt nhìn xem thấy cả sao trời đang nhìn hắn. Mò mẫm đến một bàn hương án rờ rẫm tượng thần.

Tượng này bằng đất nung đã lâu không có người cúng kiến, lòng nghĩ: “Thật đáng thương”.

Thở dài một tiếng hắt nằm dài trên bàn hương án từ từ nhắm mắt.

Tuy trên người có chiếc áo bông trùm kín nhưng hắt cảm thấy tay chân lạnh giá, định ngồi dậy nhưng thân thể hắt giờ đây mệt rã rời, không ngừng ngáp dài. Hắt đành co người lại nằm nơi lạnh lẽo đó. Tinh nguyệt chiếu trên mặt hắt. Gió đêm làm đông máu trên mũi hắt nhưng không biết từ lúc nào hắt đã ngủ thiếp đi.

Không biết ngủ đã bao lâu, hắt bị tiếng chân ngựa làm cho sự tỉnh, tay chân giá lạnh. Hắt quệt quệt đôi mắt, lại nghe tiếng vó ngựa càng lúc càng xa. Tiểu Nhạn mắt nhắm :
- Tặc tử. Dám trộm ngựa của ta.

Hắt nhảy khỏi bàn hương án chạy ra ngoài đuổi theo. Trong lúc hấp tấp vướng phải một hòn đá té ngã “hự” một tiếng nhưng hắt vội vã bỏ chạy ra khỏi miếu.

Lại nghe tiếng vó ngựa cồm cộp phía nam vang lên. Tiểu Nhạn chạy bán sống bán chết về phía nam đuổi theo.

Tinh tú trên trời cũng dần dần mờ nhạt. Phương đông đã dần sáng tỏ.

Tiểu Nhạn thuận theo đại đạo chạy hơn bốn năm dặm. Tiếng ngựa bên tai đã không còn nghe được nữa.

Vàng hồng từ phương đông đã hiện lên.

Đột nhiên Tiểu Nhạn thấy bên đường nằm một người. Hắt giật mình định nhân nhìn xem.

Người nằm dưới đất đó không chút nhích động. Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Đây là người chết. Có phải hắt bị cường đạo giết chết?”.

Hắt bước qua đá một đá nhưng người đó vẫn bất động, cúi đầu nhìn xem thì thấy khắp nơi đều là vết máu. Thì ra kẻ này chết thật rồi. Tấm áo ngắn trên người lấm đầy bùn đất. Có thể thấy người này giãy giụa hồi lâu trên đất mới chết.

Lại ngoảnh đầu nhìn xem thấy xa xa, dưới chân người đó có một vật. Hắt bước đến nhìn xem, thì ra tên này là một tặc tử, từ trên lưng ngựa té xuống bị ngựa đạp chết. Dựa vào bản lãnh như vậy mà cũng trộm ngựa sao.

Hắt cầm lấy yên ngựa lại chạy về phía nam.

Chạy hơn hai mươi bước chợt nghĩ đến một việc lại vội quay trở về chỗ thi thể, cúi người mò tìm. Từ trong ngực thi thể lấy ra một bao ngân lượng, ước khoảng chỉ ít cũng có mười lạng. Lòng hắt hoan hỉ nghĩ thầm: “Tặc tử người thật lòng tham không đáy. Trong tay đã có ngân lượng như vậy người còn trộm ngựa của ta. Thật đáng chết”.

Lúc này, nó nhìn thấy phía bắc ẩn hiện hai chiếc xe ngựa, Tiểu Nhạn sợ hãi vội cầm lấy ngân lượng ôm chặt yên ngựa rồi chạy về phía nam.

Chạy khoảng ba bốn dặm trời đã bừng sáng. Trên đường không ít xe ngựa và bộ hành qua lại. Tiểu Nhạn lại chạy về phía nam hơn mười dặm, nhìn thấy trước mặt có một tòa thị trấn đông đúc, thịnh vượng không kém gì Trấn Ba huyện của hắt.

Tiểu Nhạn đi quá một hồi bèn nghĩ: “Hắc mã ắt đã chạy xa rồi khó có cách tìm được nhưng mà có chút ngân lượng này chỉ ít cũng khoảng mười lạng. Mua ngựa rồi ta hãy đi tiếp”.

Lòng nghĩ, hắt kẹp yên ngựa đi vào thị trấn. Nghĩ tiếp: “Phải ăn cơm trước mới được”.

Rồi hắt tìm một tửu điếm đi vào mua mấy cân thịt và hai bình rượu. Ăn uống no say, sau đó bảo tiểu bảo mang đến một thau nước để hắt rửa bùn đất cùng vết máu trên mặt.

Hắt nghĩ ngợi một hồi rồi tính tiền cơm rượu, ra khỏi điếm. Ngựa đã không tìm được, giữ yên ngựa này làm gì, chỉ bằng bán đi ít lắm cũng được đôi ba chục ngân lượng mua một bộ y phục sạch sẽ, mua một khẩu đơn đao thì giống người giang hồ rồi. Hắt đem bộ yên ngựa đi ra ngoài đường rao lớn :

- Ai mua yên ngựa này không? Bán rẻ đây.

Vừa rao vừa đi qua con đường. Chỉ có vài người nhìn hần cười cười, không ai bước đến muốn mua.

Tiểu Nhạn thầm nghĩ: “Ta phải giao giá cả mới được. Giá rẻ một chút là có người mua ngay”.

Thế là hần rao lên :

- Ai mau ta bán rẻ cho. Yên ngựa quý giá này chỉ giá mười lạng thôi.

Lời mới rao lên hần cảm thấy có người phía sau chụp lấy hần. Tiểu Nhạn giật mình quay đầu nhìn lại thì ra là một quan nhân mặc quan y.

Tiểu Nhạn tức giận vỗ ngực nói :

- Người dựa vào cái gì mà bắt ta?

Bên cạnh lại có hai quan nhân bước đến. Một người đoạt lấy yên ngựa, một người lấy sợi xích sắt mang vào cổ của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn bị còng dùng chân đạp quan nhân mắng lớn :

- Ta không phạm pháp tại sao bắt ta?

Một quan nhân cao lớn tát vào miệng Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn nổi nóng vừa giãy giụa vừa mắng lớn.

Một quan nhân khác lại cột cổ hần cười lạnh :

- Tiểu tử, đừng làm loạn. Mau theo bọn ta về nha môn. Đừng để chịu khổ.

Tiểu Nhạn giậm chân :

- Dựa vào đâu ta phải theo các người về nha môn. Ta không phạm pháp.

Ba quan nhân nào chịu cho hần giải thích.

Một người cầm lấy yên ngựa, một người cầm lấy xích sắt kéo hần, một người phía sau đẩy hần, hùng hổ đi về phía tây, phía sau đi theo một đám người. Có người nói bắt được tiểu tặc, có người nói tên này thật hung hăng.

Tiểu Nhạn vừa giận vừa lo, lại luôn miệng mắng lớn, hai chân không ngừng đi theo ba quan nhân.

Đi về phía tây, ra khỏi tòa thị trấn thì thấy trước mặt là một con sông lớn. Bến đò có vô số thuyền bè. Bên bờ sông đối diện có một tòa thành trì.

Tiểu Nhạn bị ba quan nhân kéo đến đây. Bến đò càng thêm náo nhiệt. Hần như một con hổ con bị sa lưới nhe nanh múa vuốt, không ngừng mắng lớn. Nhưng dù cho hần vùng vẫy thế nào cũng không thoát được ba quan nhân liên thủ.

Họ đẩy hần lên một chiếc thuyền con. Chiếc tiểu thuyền tháo dây bơi về phía đối diện. Hai quan nhân ngồi bên cạnh Tiểu Nhạn, một người cười với nó nói :

- Tiểu huynh đệ, người đừng chống cự bọn ta. Chúng ta vì công sự mà giải người đến Tuyên Hán huyện, ở bờ bên kia. Khi nào gặp đại gia có gì cứ nói. Huyện đại gia ta họ Bào rất là công chính. Nếu thật người là một tiểu hài tử, người không trách người đâu.

Tiểu Nhạn hít một hơi nói :

- Gặp huyện quan ta cũng không sợ nhưng mà các người phải nói cho ta biết thực ra ta đã phạm tội gì?

Quan nhân cười nói :

- Được rồi, tiểu huynh đệ, người không cần ngờ ngác giả dạng với bọn ta. Chúng ta cũng không thể nói với người. Chờ lúc thượng đường, đại gia hỏi thì người sẽ biết.

Tiểu Nhạn giận đùng đùng cứ mắng mãi không thôi. Thoáng chốc, thuyền đã cập bến. Bước xuống thuyền, trên bờ cũng có không ít người đến xem náo nhiệt.

Tiểu Nhạn lúc này mắng đã tắt tiếng, dù hấn có giãy giụa cũng vô dụng nên im lặng mà đi, theo ba quan nhân đến Tuyên Hán huyện. Đi không xa đã đến nha môn.

Ba quan nhân đưa hấn vào một quan phòng tối âm u. Trước tiên khám xét trên người hấn. Tiểu Nhạn thấy ngân lượng của mình nằm trong tay họ, hấn định bước lên cướp lại, trợn mắt nói :

- Ấy! Người cướp ngân lượng của ta làm gì?

Một quan nhân nói :

- Bọn ta không cần lấy đâu chỉ cất giữ giùm người, chờ huyện thái gia phóng thích là sẽ y số mà trả lại.

Dứt lời, ba quan nhân bước ra khỏi phòng.

“Kẹt” một tiếng cửa phòng đã đóng chặt.

Tiểu Nhạn thầm mắng: “Thật là xúi quẩy, ngựa mất rồi nay lại vướng phải gông cùm này”.

Đứng chờ hồi lâu, lại dựa theo khe cửa nhìn ra ngoài, thấy bên ngoài có quan nhân qua lại tới lui nhưng không có ai để ý đến hấn. Tiểu Nhạn dùng tay đâm mạnh vào cửa :

- Ấy! Mở cửa mau. Mở cửa mau. Muốn đánh cứ đánh. Đánh xong thì cho ta đi. Các người đừng làm lỡ sự việc của ta.

Hấn la hét như vậy nhưng người đi bên ngoài ngay cả nhìn hấn cũng chẳng có. Tiểu Nhạn đập cửa hét lớn, chẳng ai thèm lý đến, một lát hấn mệt mỏi, khản cả cổ nên ngồi bệt xuống hừ hừ mà thở, nhưng hấn thật vô kế khả thi.

Lại trải qua một thời gian rất lâu mới nghe tiếng khóa lách cách. Cửa phòng mở. Ánh tà dương bên ngoài chiếu vào.

Đi vào là bốn quan nhân. Giang Tiểu Nhạn ngồi trên mặt đất ngược mắt hỏi :

- Các người có việc gì?

Bốn quan nhân một câu cũng không trả lời, kéo Tiểu Nhạn đứng dậy đẩy hấn ra đại đình.

Hai bên đại đình đều là quan nhân cầm thiết bãng, chính giữa ngồi một huyện thái gia vừa ốm vừa lùn. Sai dịch hai bên nện thiết bãng xuống và nói :

- Quỳ xuống! Quỳ xuống!

Tiểu Nhạn nhìn bọn sai nha cười nói :

- Quỳ thì quỳ nhưng ta không phạm pháp.

Nói rồi hấn quỳ xuống đất. Huyện quan có khẩu âm phương nam hỏi :

- Người họ gì? Tên là gì?

Tiểu Nhạn đáp :

- Ta tên Giang Tiểu Nhạn.

Huyện quan lại hỏi :

- Người là người ở đâu? Từ đâu đến?

Tiểu Nhạn chớp mắt nói :

- Ta là người phủ Tây An từ Trấn Ba huyện đến.

Huyện quan lại hỏi :

- Người đến Xuyên Bắc để làm gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Xông pha giang hồ.

Huyện quan vỗ lên mặt bàn nói :

- Hồ đồ. Người bé con như vậy mà xông pha giang hồ. Ta nghĩ người niên kỷ còn ấu thơ nhưng việc làm xấu xa của người nhất định không ít. Bồn quan hỏi người tại sao lại ở bờ phía đông giết người? Có phải giết người để cướp ngựa và tài vật không? Lời thực khai mau. Nếu không sẽ cho thiết bả đánh người.

Tiểu Nhạn giận đến nỗi đứng bật lên nhưng hần vừa đứng lên đã bị hai quan nhân đá cho té xuống. Tiểu Nhạn một mặt giãy giụa, một mặt phần hện nói :

- Ta bị oan, ta không giết người cũng không cướp ngựa. Tối hôm qua, ta đang trú ngụ ở tòa phá miếu phía bắc, nửa đêm có tặc tử cướp ngựa của ta.

Hần nói đến đây đột nhiên huyện quan tức giận vỗ bàn nói :

- Dựa vào hải tử như người lại có ngựa để họ cướp sao? Không đánh người không khai. Người đâu, kéo ra đánh hai mươi trượng cho ta.

Tiểu Nhạn kinh hồn la lớn :

- Tại sao lại đánh ta. Ta không phạm pháp.

Nhưng bọn sai nha đâu để cho hần nói, kéo xuống đánh một hơi hai mươi trượng.

Hai mươi trượng tuy không đánh mạnh cũng làm mông Tiểu Nhạn đau đớn không chịu nổi, không ngừng kêu khóc, thầm nghĩ: “Như vậy không xong rồi, nếu để bọn chúng đánh rách thịt ra thì sau này sao có thể đi đường được”. Bèn cao giọng nói :

- Đừng đánh nữa. Đừng đánh nữa. Ta nói thực, ta nói thực.

Bọn sai nha bèn kéo hần đẩy đến giữa công đường quỳ xuống. Huyện quan lại vỗ bàn giận giữ nói :

- Người phải nói thực. Nếu không nói thực thì sẽ đánh tiếp.

Tiểu Nhạn thở một hơi nói :

- Nói thực, ta không có giết người. Ta là người ở Trấn Ba huyện, con của Giang Chí Thăng, Phụ thân ta hai năm trước bị người sát hại, mẫu thân ta cũng cải giá rồi. Ta thám thính được danh tính của thù nhân, nên muốn ra ngoài tầm sư học nghệ để trả thù. Rồi khỏi Trấn Ba ta bắt đi bạch mã của Bào gia. Sau đó đến Vạn Nguyên huyện không ngờ, trên lầu uống rượu, Bào Côn đã phái người đuổi bắt. Nếu ta bị họ bắt thì sẽ chết ngay nên phải nhảy từ trên lầu xuống cướp một con ngựa mà chạy. Nào ngờ nó nổi điên, ta lại cướp được con hắc mã của thù nhân. Ngựa này tính tình hung hăng, trên đường suýt chút đã đá ta chết rồi. Tối qua vì không có tiền vào khách điểm đành trú ngụ ở tòa phá miếu. Chẳng ngờ trong lúc ta ngủ say có tặc nhân đến trộm ngựa, ta giật mình đuổi theo nhưng không kịp thì thấy bên đường ném lại yên ngựa cùng một thi thể. Theo ta nghĩ thi thể chắc hẳn là kẻ trộm ngựa của ta. Hần chế phục không được hắc mã nên bị rút xuống mà chết. Bạc vụn này là ta lấy từ trong thi thể đó, định mua một con ngựa khác, chẳng may đã bị quan sai bắt lấy.

Huyện quan nghe đến đây mới lệnh cho hai quan nhân đưa Tiểu Nhạn về phòng giam cạnh bên. Một người an ủi :

- Tiểu hài tử, người an tâm. Chúng ta không để người chịu khổ đâu. Người xử người hai mươi bảng vừa rồi đánh nhẹ nhàng làm sao, chỉ vì thương hại người nhỏ bé đáng thương.

Tiểu Nhạn thở dài :

- Thật là xúi quẩy ngựa mất còn phải chịu đánh đòn.

Lúc này, ngoài sợi xích cổ còn cột chân hần lại. Trong này, có khoảng ba mươi tội phạm toàn là người rách rưới tả tơi, đầu tóc bờm xờm, còn khó coi hơn quỷ dữ. Trong phòng còn có một hầm xí hôi thối chịu không nổi.

Tiểu Nhạn bị đẩy vào trong, hần dựa vào vách tường đá lạnh lẽo mà đứng. Nhiều phạm nhân chạy đến giống như quỷ dữ, nghiêng răng, hỏi hần bị đánh bao nhiêu trượng, phạm vào tội gì.

Tiểu Nhạn buồn phiền nói :

- Các người không cần hỏi. Ta bị đòn chịu oan thôi, một chút tội cũng không, không để ta nói đã bắt ta đánh hai mươi trượng. Huyện quan này thật là hồ đồ. Chờ Giang tiểu gia này võ nghệ học xong sẽ thanh toán nợ.

Nói dứt đầy bọn người ra tìm một chỗ để ngồi xuống.

Buổi tối, cơm phạm nhân được đưa đến phòng giam. Còn thua cho loài cẩu ăn. Tiểu Nhạn không ăn, thậm than thở thật là giang hồ hiểm trở, khó đi, không dễ nói chuyện lý lẽ.

Hắn lại nghĩ: “Vì sao người ta ức hiếp ta có lẽ vì tuổi trẻ, võ nghệ chưa học xong. Con bà nó! Ta không chạy thoát khỏi đây không được. Mau tìm thầy học nghệ mới xong”.

Hắn cúi đầu, lấy tay sờ cùm chân đột nhiên giật mình. Thì ra, cái cùm này để cùm người lớn, cổ chân của hắn nhỏ bé, chỉ cần hắn rút chân ra là thoát khỏi cùm này.

Nghĩ vậy lòng thầm mừng, nghĩ không nên buồn nữa, phải chạy thôi.

Hắn tìm chỗ nằm xuống, ngủ ngon suốt đêm. Đến hôm sau, vừa sáng sớm, cửa ngục mở ra, đi vào là một ngục tốt dẫn dò rồi đem đồ bỏ xí. Đồ bỏ xí là do phạm nhân mới vào làm, bên phải Tiểu Nhạn cùng nằm tên khoảng mười bảy, mười tám tuổi theo ngục tốt bưng bỏ xí ra ngoài đến tường phía nam mà đồ xuống hầm xí.

Vì cùm trên chân Tiểu Nhạn quá to nên bước đi khó khăn. Mới bước ra khỏi ngục môn đã ngã ầm xuống đất, bỏ xí văng tung tóe hai chân ngục tốt cũng dính đầy phân.

Ngục tốt một chân đá vào Tiểu Nhạn lăn một vòng. Tiểu Nhạn thừa cơ thoát khỏi chiếc cùm bò đứng dậy cầm cùm đó mà đập ngục tốt. Chỉ nghe ngục tốt “á” một tiếng.

Tiểu Nhạn phóng người mà chạy. Hắn không dám chạy đường lớn chỉ theo lộ nhỏ mà đi. Chạy qua hai ba lộ nhìn lại đã thấy quan nhân chạy phía sau, thế nên Tiểu Nhạn chạy bất kể men theo đường khúc khuỷu mà đi, lại chạy đến một đường lớn, chạy thẳng về phía nam.

Người trên đường nhìn không biết hắn bị bệnh phong điên hay là phạm nhân, vừa thấy tiểu hài tử đã giạt tránh ra, không có ai bước ra ngăn cản. Tiểu Nhạn chạy thẳng về phía nam.

Phía sau có tiếng la lớn :

- Ngăn hắn lại. Ngăn hắn lại.

Tiểu Nhạn như một chú thỏ bị chó săn truy đuổi cắm đầu mà chạy bất kể mặt đất bằng phẳng hay nhấp nhô vì vậy bị vấp té hai lần, ba lần, té xuống đã vội ngồi bật lên tiếp tục chạy. Chân hắn bị đá cắt mất chục chỗ nhưng hắn cũng chẳng hay biết, chẳng thấy đau đớn chỉ liều mạng mà chạy.

Cũng chẳng biết chạy qua bao nhiêu đường nhỏ, chân hắn cơ hồ hết sức, đầu cảm thấy quay cuồng.

Lúc này, có một con ngựa phía sau chạy đến, Tiểu Nhạn giơ hai tay kêu lớn, ngục như có một vật nặng đè chặt lên nhưng hắn mơ hồ còn chút tri giác cảm thấy như bị người đè lên, thân hình không còn tự chủ được nữa. Qua một lúc, chỉ nghe tiếng vó ngựa cồm cộp bên tai, hé mắt nhìn chỉ thấy mình bị kẹp chặt giữa hai tay áo đen.

Tiểu Nhạn vội ngoảnh đầu nhìn xem, người trên lưng ngựa kẹp chặt mình không phải là sai nha mà là một hán tử mặt đen đang trợn đôi mắt to, nhìn hắn mà cười. Tiếng ngựa lộc cộc, hán tử mỉm cười hỏi :

- Tiểu hài tử ngươi có chút bản lĩnh. Ngươi có học qua võ nghệ sao? Với ai vậy?

Tiểu Nhạn cố gắng ngóc đầu nói :

- Ta học với di phụ Mã Chí Hiền.

Không ngờ, hán tử nghe nói câu này lập tức nóng giận, bất ngờ ném Tiểu Nhạn xuống ngựa.

Tiểu Nhạn bị ném xuống đất, đầu cũng muốn bể ra. Hắn vội nhặt một hòn đất ném vào con ngựa, mắng :

- Tiểu tặc. Người muốn hại ta. Người hãy đến đây tử vô mau.

Người đó mới đi được mấy bước, quay đầu ngựa lại nói :

- Tiểu hài tử, ta thật bái phục người nhưng ta vừa nghe danh tính bất cứ người nào có chữ Chí là ta nổi giận.

Người đó lại xuống ngựa đến gần nói :

- Sự phụ của người là đồ đệ Bào Côn Lôn phải không?

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Đúng! Nhưng mà di phụ Mã Chí Hiền cũng căm hận Bào Côn Lôn nhưng vì sợ lão nên không dám bỏ đi. Phụ thân ta là Giang Chí Thăng cũng chỉ vì học võ với lão mà bị sát tử. Ta mang mũi dao đi liều mạng với lão. Ta từng đả thương Long Chí Đằng, Long Chí Khởi, họ đều là thù nhân của ta.

Hắc hán tử vừa nghe trên mặt lộ ra nét ngạc nhiên :

- À! Tiểu tử người có bản lĩnh vậy sao?

Bèn kéo tay Tiểu Nhạn hỏi :

- Người tên gì?

Tiểu Nhạn vỗ ngực nói :

- Ta tên Giang Tiểu Nhạn, còn người?

- Ta là Ngũ Kim Hồ ngoại hiệu Hắc Báo Tử người huyện Vĩnh Sơn. Hai hôm trước ta đến Tuyên Quan huyện để biện sự giờ việc đã xong. Vì vừa rồi, ta ở ngoài nam môn, thấy tiểu tử người có bản lĩnh quái lạ. Ta rất thích người nên phi ngựa đuổi theo. Thấy người bỏ trên mặt đất không còn hơi sức nên mới cứu người.

Tiểu Nhạn nghe xong gật đầu nói :

- Hay lắm! May là có người cứu ta. Ta muốn kết giao bằng hữu. Người có tiền không bất luận nhiều, ít. Ta phải dùng cơm trước. Người cũng trở về lo việc đi. Chúng ta sẽ có ngày tái ngộ.

Hắc Báo Tử Ngũ Kim Hồ cười cười nói :

- Việc của ta làm hay không làm không cần gấp. Tiểu huynh đệ, ta hỏi người muốn đi về đâu?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta cũng không có phương hướng nhất định. Ta muốn đi tìm Lang Trung Hiệp.

Nghe nói người ấy võ nghệ cao cường nên ta muốn bái làm sư phụ.

Ngũ Kim Hồ cười nói :

- Tiểu tử người có chí khí nhưng đi tìm Lang Trung Hiệp sao người lại đến đây? Nếu người cứ đi thẳng về phía nam, cả đời này cũng không gặp Lang Trung Hiệp.

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Lang Trung ở nơi nào? Phải đi như thế nào?

Ngũ Kim Hồ dùng tay chỉ về hướng tây nói :

- Phải đi qua Ba Thủy nơi đó mới là Lang Trung huyện. Lang Trung Hiệp Từ Lân là một nhân vật thành danh nơi đó. Nhưng dù người tìm đến thì hắn cũng không gặp người đâu. Cần phải có một người dẫn kiến mới được.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Vậy huynh đài có quen biết không?

Ngũ Kim Hồ gật đầu nói :

- Đường nhiên, ta biết. Không những biết mà còn rất quen thuộc.

Tiểu Nhạn nói :

- Vậy thì huynh đài đưa ta đi dẫn kiến với Lang Trung Hiệp.

Ngũ Kim Hồ lắc đầu cười cười nói :

- Ta dẫn kiến không được rồi. Không giấu gì người, ta cùng Lang Trung Hiệp đâu là chỗ quen biết nhưng vừa thấy hấn thì ngay cả đầu ta cũng chẳng dám nhắc lên.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Huynh đài sợ lão?

- Chẳng phải riêng ta mà ai cũng sợ. Hấn là một đại hảo hán ở vùng Xuyên Bắc còn ta chỉ là một kẻ qua lại chốn giang hồ. Luận thế, luận tiền, luận võ nghệ ta đều thua hấn xa.

Tiểu Nhạn trầm tư một hồi lại hỏi :

- Lang Trung cách nơi này bao xa?

Ngũ Kim Hồ nói :

- Ước khoảng hai trăm tám mươi dặm, cưỡi tuấn mã này phải mất ba ngày đường.

Tiểu Nhạn nói :

- Được rồi. Nếu huynh đài không chịu đi thì tự ta sẽ đi tìm.

Dứt lời quay người đi, Ngũ Kim Hồ kéo hấn lại nói :

- Tiểu huynh đệ, đừng qua vội vàng như vậy, ngay dưới chân người một đôi hài cũng không có, đi chưa đến nơi đã mệt chết rồi. Hơn nữa, không có ai dẫn kiến Lang Trung sẽ chẳng màng đến người. Hiện giờ, tiểu huynh đệ và ta kết giao bằng hữu, ta sẽ giúp người một chút. Chúng ta đi về phía tây tìm một điểm phổ dùng cơm xong, uống mấy chung rượu, ta sẽ xuất tiền mua cho người một bộ y phục, tìm một bằng hữu cho người mượn ngựa, sau đó chúng ta đi. Ta sẽ đưa người gặp vài bằng hữu, nếu quen biết họ khi gặp Lang Trung Hiệp, người sẽ nhận người.

Tiểu Nhạn nghe nói vui vẻ gật đầu.

Thế là Ngũ Kim Hồ dắt ngựa cùng Tiểu Nhạn vừa đi vừa nói. Đi không xa thì thấy phía tây có một con đường lớn, hai bên đường đều là ruộng nước phong cảnh cực kỳ xinh đẹp, nhưng Tiểu Nhạn đâu còn lòng dạ nào mà ngắm nhìn cảnh đẹp. Hấn chỉ mong sao mau đến trấn phổ ăn uống cho no, y phục có hay không cũng chẳng gấp, cần nhất có đôi giày để mang.

Đi về phía tây ước khoảng mười dặm, quả nhiên thấy một tiểu trấn tuy không náo nhiệt, nhưng điểm phổ, điểm phòng có hơn mười mấy nhà. Trên đường phía nam có một tòa khách phòng, trên tường viết nghiêng nghiêng mấy chữ. Tiểu Nhạn không nhận ra. Ngũ Kim Hồ nói :

- Chúng ta vào trong một lát.

Gã bèn dắt ngựa vào trong, Tiểu Nhạn đi theo. Vào trong hai, ba phố kị chào hỏi dẫn ngựa vào, dường như rất quen thuộc với Ngũ Kim Hồ.

Ngũ Kim Hồ nói với điểm phổ :

- Tìm một phòng cho tiểu huynh đệ của ta.

Lúc đó, một tiểu nhị dẫn Tiểu Nhạn vào đơn phòng, còn Ngũ Kim Hồ đến quầy tìm điểm chủ đàm đạo.

Tiểu Nhạn ở trong phòng, tiểu nhị mang nước đến cho hấn rửa mặt mũi tay chân sạch sẽ rồi lên giường nằm. Nhớ lại những việc gặp phải trong hai ngày qua mà cảm thấy tức giận. May mà gặp được Ngũ Kim Hồ, hấn thật là một bằng hữu tốt.

Đợi đến nửa ngày hấn mới vào, trong tay cầm một bộ y phục, lại có một đôi hài cười nói :

- Tiểu huynh đệ, ngươi hãy thử y phục và hài đi.

Tiểu Nhạn nhận lấy rồi thay đồ, tuy tay áo có dài, nhưng vẫn có thể mặc được. Duy có đôi hài lớn quá khiến hắn đi đứng khó khăn nên Tiểu Nhạn lấy chiếc áo cũ rách của mình xé ra chèn vào hai bên hài.

Ngũ Kim Hổ đứng bên cạnh cười nói :

- Hảo huynh đệ, giờ thì trông ngươi giống một tiểu anh hùng rồi. Nếu giết thêm một thanh đao, trong lục lâm ai dám xem thường ngươi.

Tiểu Nhạn chẳng màng đến lời này, chỉ hỏi :

- Sao cơm còn chưa đến?

Ngũ Kim Hổ nói :

- Để ta đi hỏi thúc bọn chúng.

Rồi Ngũ Kim Hổ đi ra khỏi phòng. Chờ một lát, tiểu nhị bưng cơm vào. Kim Hổ vừa đi vừa hát bài sơn ca Xuyên Bắc:

Tổng lang tổng đảo thập lý đình

Thập lý đình bàn thảo thanh thanh a.

Rồi gã tiến vào phòng.

Tiểu Nhạn nghe gã hát bài sơn ca, chợt nhớ đến Bào A Loan cũng thường hay hát sơn ca, lòng lo lắng nghĩ: “Phải học võ mau thông, để trở về nhà mà cưới A Loan, nhưng trước khi cưới A Loan phải báo thù đã”.

Lúc này, hắn cùng Ngũ Kim Hổ ngồi trên giường uống rượu, ăn cơm đồng thời đàm đạo.

Tiểu Nhạn cảm thấy Ngũ Kim Hổ là một người bạn tốt, nên đem tất cả chuyện của mình ra kể. Ngũ Kim Hổ nói :

- May mà tiểu huynh đệ gặp ta. Nếu hôm nay chẳng may gặp phải người khác, cần nghe huynh đệ có quen biết với Bào Côn Lôn là lập tức giết ngay. Bào Côn Lôn và đám đồ đệ của lão độc bá vùng Thiểm Nam, nhưng đến Xuyên Bắc thì đừng mong ngang dọc. Bọn ta dù là kẻ giang hồ, là lục lâm, chỉ cần nghe là đồ đệ của Bào Côn Lôn, chỉ cần mang một chữ Chí, tức khắc bị xem là thù nhân sẽ động thủ quyết đấu.

Tiểu Nhạn nói :

- Tuy ta và họ quen biết, nhưng bọn chúng đã sát hại phụ thân ta, ta cũng là thù nhân của họ.

Kim Hổ gật đầu nói :

- Đúng rồi! Nếu không thì sao huynh đệ với họ có thù, làm sao hiện giờ chúng ta lại có thể kết làm bằng hữu. Đồ đệ Bào Côn Lôn trừ huynh đệ họ Long và Cát Chí Cường ra không ai dám đến Xuyên Bắc này, nhưng huynh đệ họ Long tháng trước ở Kiếm Môn sơn đã sát hại mấy thủ hạ dưới tay của Hắc Thủy Long Tiều Lễ. Rồi ở Quảng Nguyên huyện gặp Lang Trung Hiệp quyết đấu một trận, kết quả bị Lang Trung Hiệp đánh cho đại bại, nhưng họ lòng dạ tiểu nhân, tâm địa độc ác đã chạy đến nhà của Lang Trung Hiệp mà giết mấy thuộc hạ của Lang Trung Hiệp. Tuy họ đã chạy rồi, nhưng chắc chắn cả đời sẽ chẳng dám đến nơi đây.

Tiểu Nhạn nói :

- Ta nghe nói họ vẫn chưa khuất phục, mà tìm thêm mấy huynh đệ để đến Xuyên Bắc báo thù.

Ngũ Kim Hổ gật đầu nói :

- Cứ để họ đến, chỉ cần Lang Trung Hiệp biết được bảo đảm bọn chúng một tên cũng toàn mạng mà về.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Võ nghệ của Lang Trung Hiệp so với Bào Côn Lôn như thế nào?

Ngũ Kim Hổ nói :

- Cao thâm hơn nhiều. Bào Côn Lôn lão đầu đó ta tuy chưa thấy qua, nhưng ta nghĩ võ nghệ của lão cũng bình thường, bất quá chỉ dựa vào đám đồ đệ đông đúc của lão. Sở dĩ mấy năm gần đây, Lang Trung Hiệp không muốn cùng lão đối địch, chỉ vì Lang Trung Hiệp Từ Lân là một người trẻ tuổi, chưa quá bốn mươi, võ nghệ của hắn là do gia truyền, chính là nội gia Võ Đang phái, một thanh bảo kiếm thần xuất quỷ nhập. Mấy trăm đại hán nhất tề xông lên cũng không chạm đến sợi tóc của hắn.

Tiểu Nhạn nghe Ngũ Kim Hổ nói sự anh dũng của Lang Trung Hiệp như vậy, lòng càng phát sinh kính phục.

Một lát, Kim Hổ lại nói :

- Tiểu huynh đệ đừng lo. Ta sẽ đưa tiểu huynh đệ dẫn kiến với mấy bằng hữu. Huynh đệ trú ngụ vài ngày ở chỗ chúng ta, sau đó bọn ta sẽ đưa huynh đệ đến gặp Lang Trung Hiệp nói người thu nhận người làm đồ đệ.

Tiểu Nhạn nghe nói, lòng hoan hỉ nói :

- Nhưng tại hạ không thể ở nhà huynh dài lâu như vậy. Lần này ta đi đây không phải là du ngoạn, mà muốn gấp rút đầu tư học nghệ, mau chóng thành tài để còn trở về tìm gặp huynh đệ họ Long mà báo thù. Hơn nữa, tại hạ còn có một việc khác.

Ngũ Kim Hổ hỏi :

- Tiểu huynh đệ còn có việc gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Tại hạ đã đính hôn với tức phụ ở nhà rồi.

Kim Hổ cười nói :

- Tiểu huynh đệ còn nhỏ tuổi như vậy mà gấp rút cưới thê thiếp làm gì. Xuyên Bắc có nhiều tiểu cô nương xinh đẹp, tương lai lo gì chẳng có nhị tức.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Huynh dài có gia thất chưa?

Ngũ Kim Hổ cười nói :

- Thê thiếp của ta nhiều lắm, nhiều đến nỗi không đếm xuể cũng không nhận được là ai.

Hai người nói chuyện vui vẻ, rồi ở đó nghỉ qua một đêm.

Hôm sau, Ngũ Kim Hổ không biết từ đâu dẫn đến một con hoàng mã, bảo Tiểu Nhạn dắt lấy. Lúc họ sắp bước ra điểm môn, thì điểm chủ bước ra đưa tiễn.

Điểm chủ là một người mập mập, râu ria rậm rạp.

Kim Hổ nói với Tiểu Nhạn :

- Đây là Vu Đại điểm chủ, còn đây là Giang Tiểu Nhạn tiểu huynh đệ mới của ta.

Vũ Đại điểm chủ rất hòa nhã, nhưng dung mạo trông rất hung dữ, Tiểu Nhạn không thích người này.

Hai người cáo biệt điểm chủ, cưỡi ngựa đi ra khỏi thị trấn. Kim Hổ chạy phía trước, ngoảnh đầu lại nói :

- Tiểu huynh đệ thấy điểm chủ vừa rồi không? Lão là một nhân vật nổi danh trên giang hồ, một thân võ nghệ đó.

Tiểu Nhạn nghe Kim Hổ nói như vậy, vẫn không chú ý, lòng hắn lúc này nôn nóng mong gặp cho được Lang Trung Hiệp, chuẩn bị khổ luyện vài năm học thành võ nghệ.

Đi về phía tây một ngày, Tiểu Nhạn chẳng biết Kim Hổ đưa mình đến đâu, chỉ nhận thấy đường lộ chật hẹp, thôn làng thưa thớt, trên đường thậm chí chẳng có người. Trước mặt là một dãy núi chập chùng, nhìn không thấy chỗ tận cùng. Trên núi hoa cỏ xanh rì. Phía bắc có một dãy màu xanh biếc nhìn xa xa có mấy cánh buồm đen nho nhỏ, nhấp nhô, có lẽ đó là một dòng sông.

Tiểu Nhạn vừa thấy địa phương này không ổn, ghìm cương ngựa lại, nói vọng lên trước :

- Ấy! Huynh đài, chúng ta đang đi đâu vậy?

Kim Hổ ở phía trước cũng ghìm cương ngựa, ngoảnh đầu cười, dùng tay chỉ lên núi nói :

- Tiểu huynh đệ, trên kia là nhà của ta. Trong đó còn có hai mươi bằng hữu nữa.

Trong lòng Tiểu Nhạn không khỏi có chút nghi ngờ, nhưng mà đã đến nơi này, huống hồ Kim Hổ lại tỏ vẻ là một bằng hữu tốt, nên hắn đành nhắm mắt đi theo.

Hai con ngựa lại đi về phía tây đến chân núi, tìm thấy một sơn lộ thật là dốc, cả hai cưỡi ngựa xông lên. Đến trên núi, nhìn xem thì thấy trước mặt một rừng tùng xanh biếc, bên trong phát ra một loạt âm thanh chát chúa dường như tiếng kêu của chim ưng vậy. Kim Hổ ngoảnh đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Chúng ta vào trong. Bằng hữu của chúng ta đã đến rồi.

Kim Hổ đặt ngón tay lên miệng huýt sáo một tiếng. Tiểu Nhạn nhìn cảm thấy càng kinh dị.

Chờ một lát, từ trong rừng từng bước ra bốn người, trong tay đều cầm cương đao.

Tiểu Nhạn lúc này mới biết, thì ra Ngũ Kim Hổ đưa mình đến một ổ giặc cướp. Hắn không chịu xuống ngựa mà hỏi :

- Ấy! Bằng hữu đưa ta đến nơi gì vậy? Bảo ta làm cường đạo thì không được đâu.

Kim Hổ vội ngăn hắn lại nói :

- Tiểu huynh đệ, tại sao lại nói vậy? Huynh đệ không cần khẩn trương. Xuống ngựa trước đã. Ta đưa đến gặp vài bằng hữu có gì thì chúng ta nói lại, an tâm đi. Chúng ta đã kết giao bằng hữu, ta làm gì có âm mưu gì với huynh đệ?

Tiểu Nhạn chau mày. Bốn người bên cạnh đi đến dắt lấy hai con ngựa, Kim Hổ nói với mấy người đó mấy câu, cũng chẳng rõ họ nói những gì. Tiểu Nhạn không nghe thấy, chỉ thấy bốn người cười cười. Kim Hổ dắt Tiểu Nhạn đi vào rừng tùng.

Ở trong rừng tùng có một sơn cốc, trong sơn cốc có một tòa miếu đình ước chừng có tám, chín gian thần điện. Bên ngoài cột hai con ngựa có hai người đứng bên cạnh đều mặc áo ngắn, tay cầm đơn đao. Tiểu Nhạn nhìn thấy càng kinh dị hỏi :

- Huynh đài, đây là nơi nào vậy?

Kim Hổ cười nói :

- Ở đây hai ngày, tiểu huynh đệ ắt biết. Bọn ta đều là bạn bè, quyết không đối xử tệ với tiểu huynh đệ đâu.

Tiểu Nhạn hậm hực nói :

- Huynh đài lại mang ta đến ổ giặc cướp này. Ta nói cho các hạ biết, ta không làm cường đạo đâu.

Kim Hổ lập tức dừng chân lại, quay người, gương mặt đen của gã lộ nét dữ dằn :

- Tiểu huynh đệ còn chưa rõ, ta nói cho biết, bọn ta là lục lâm. Hôm trước, ta đến Tuyên Hán huyện để hành sự, thấy ngươi tuy là một tiểu hài tử nhưng tài nghệ và đởm lược không tệ mới cùng ngươi kết giao bằng hữu, mời đến nơi này gia nhập đồng đảng, kết làm huynh đệ với bọn ta. Mi không còn nhà để về. Mi định đi tìm Lang Trung Hiệp, nhưng hấn trước nay không thu đồ đệ, huống hồ lại là người ngoài tỉnh.

Tiểu Nhạn vừa nghe lời nói của Kim Hổ, bọn họ là cường đạo, hấn ngăn người ra, nhìn hai người và hai con ngựa ngoài cửa miếu, lòng thâm tính toán rồi gật đầu nói :

- Được. Nhưng mà các ngươi không được sai bảo ta như một tiểu tốt đó Kim Hổ cao hứng đẩy vai Tiểu Nhạn nói :

- Sao lại nói vậy! Mi là tiểu huynh đệ của bọn ta, thì cũng là một tiểu trại chủ.

Gã kéo Tiểu Nhạn vào trong miếu, hai tên lâu la đang giữ trước cửa miếu nhất tề gọi :

- Nhị trại chủ.

Thì ra Kim Hổ là người đứng thứ hai của sơn trại này, lúc này Kim Hổ chỉ Tiểu Nhạn nói :

- Đây là Giang tiểu trại chủ mới đến của chúng ta. Sau này bọn bay phải nghe lời, không được thấy hấn nhỏ mà coi thường. Võ nghệ của hấn thật cao cường.

Vào trong miếu, Tiểu Nhạn thấy bên trong đặt rất nhiều cung tiễn, chẳng giống một miếu đình, ngoài ra còn có nhiều rượu đồ chất cao, có cái đã mở ra, chắc hẳn đây là tài vật cướp được. Trên bậc thang đang ngồi mười mấy người y phục xốc xếch, ăn uống cười đùa vui vẻ.

Kim Hổ giới thiệu Tiểu Nhạn, hấn mới biết đây chỉ toàn là lâu la.

Sau đó, Kim Hổ dẫn Tiểu Nhạn đi vào chính điện. Chính điện bày một cái giá binh khí, trên này giắt đao, kiếm, câu thương toàn bộ đều sáng ngời.

Nội điện trông bữa bãi quá mức, tượng thần tuy chưa dời chỗ, nhưng chung quanh ngổn ngang bình rượu chén đĩa... Trên tường cũng cắm đầy đao kiếm. Bàn hương án đầy dặt sang bên, quanh đó đặt mấy băng ghế, có mấy người đang vẽ cường đạo đang ngồi. Trong đó còn có một đạo sĩ mập mạp râu dài.

Kim Hổ bèn dẫn kiến, nói lai lịch của Tiểu Nhạn trước rồi giới thiệu tính danh của mọi người. Bọn họ đều là đạo tặc trong núi này.

Đại trại chủ Mã Ấn Tu ngoại hiệu Thiết Lão Tổ, tam trại chủ Trường Tý Viên Lưu Kỳ. Hai người còn lại đều là bằng hữu bên ngoài đến chơi. Một người là Lục Đức Thụy, một người là Phạm Đại Đình. Mấy tặc nhân này rất khảng khái, nhất tề gọi Tiểu Nhạn là tiểu huynh đệ.

Thiết Lão Tổ Mã Ấn Tu nói :

- Bọn ta đang thiếu một tiểu huynh đệ. Huynh đệ đến thật đúng lúc, có thể giúp được chúng ta. Huynh đệ muốn làm gì cứ làm, chỉ cần nhớ kỹ người lục lâm chúng ta cần nhất là có nghị khí. Nếu gặp khách thương thì quyết phải đoạt cho được, nhưng nếu hai bên nhận biết nhau, chúng ta phải vòng tay bái lễ mà cho họ đi. Còn nữa khi gặp nữ nhân nếu là con nhà lương thiện tuyệt đối không được khuất nhục người ta, còn trong xe của nữ nhân dù có bảo bối, chúng ta cũng không được thu lấy. Nếu không, việc này truyền ra ngoài sẽ bị đồng đạo chê cười.

Tiểu Nhạn nghe nói đạo lý của bọn vương tặc này dường như còn chính nghĩa hơn bọn Bào Côn Lôn, khiến hấn cao hứng ăn uống vui vẻ, hứng khởi đàm luận với mấy người này.

Bọn Mã Ấn Tu thấy Giang Tiểu Nhạn tuy nhỏ tuổi, nhưng ăn nói, cử chỉ giống như người gian hồ, họ vô cùng thích thú. Mỗi câu nói ra đều gọi là “lão huynh đệ”, còn hỏi Tiểu Nhạn về tình hình huynh đệ họ Long cùng Bào Côn Lôn.

Tiểu Nhạn vừa uống rượu vừa tường thuật mọi chuyện.

Mọi người đang ăn uống vui vẻ, chợt thấy từ ngoài bước vào ba người. Một người là tứ trại chủ Phi Tiêu Cảnh Tráng, hai người kia là lâu la.

Phi Tiêu Cảnh Tráng nói :

- Phía bắc đi đến một đoàn khách nhân vận chuyển sáu xe sơn sáng có hai tiêu đầu theo bảo vệ, cấm cớ của Trường An Côn Lôn tiêu điểm.

Mã Ấn Tu vừa nghe vỗ bàn đứng dậy nói :

- Người của Côn Lôn tiêu điểm dám đi ngang đây, không cướp không được.

Lại hỏi :

- Các người có thấy hai tiêu đầu đó dáng vóc ra sao? Có phải đồ đệ Bào Côn Lôn không?

Phi Tiêu Cảnh Tráng nói :

- Khí phách rất hiên ngang, nhưng không biết danh tính là gì?

Ngũ Kim Hổ nói :

- Tiêu đầu của Côn Lôn phái không phải là hạng yếu nhược. Chúng ta phải đi nhiều người mới được.

Mã Án Tu cao hứng nói :

- Chúng ta đều đi. Giang tiểu huynh đệ cũng theo chúng ta một chuyến, kết liễu hai tên tiêu đầu của Côn Lôn phái, coi như báo được phụ thù.

Lòng Tiểu Nhạn có chút do dự, thầm nghĩ: “Bào lão đầu và đám đệ tử tuy hầu hết là bọn xấu xa, nhưng Mã Chí Hiền và Lỗ Chí Trung đều là ân nhân của ta, nếu như hai tiêu đầu kia là bọn họ thì ta phải làm sao? Hơn nữa, ta ra ngoài là để xông pha giang hồ học võ nghệ, hôm nay lại ra tay giúp đỡ bọn cường đạo thì còn ra thể thống gì?”.

Bọn cường đạo đang lai xao bàn luận. Án Tu cũng cởi đạo bào, mình mặc áo ngắn, cầm đại đao chạy ra ngoài.

Chợt Kim Hổ đưa mắt nhìn bọn họ như ngầm bảo điều gì. Sau đó Kim Hổ lại vào trong nói với Tiểu Nhạn :

- Tiểu huynh đệ, giờ bọn ta xuống núi làm ăn. Chúng ta xông pha giang hồ đều nói chuyện nghĩa khí, lương tâm. Hiện giờ đối thủ là người Côn Lôn phái, có thể huynh đệ nhận biết nhưng ngàn lần không được nội ứng ngoại hợp.

Tiểu Nhạn nổi giận nói :

- Đây là lời nói gì? Nếu các người không tin tưởng ta thì để ta lại giữ nhà là được rồi.

Kim Hổ suy nghĩ, gật đầu nói :

- Thôi được! Huynh đệ hãy coi nhà đi. Việc này e rằng phải động thủ. Tiểu huynh đệ nhỏ tuổi, sợ lúc đánh nhau, chúng ta khó quan tâm cho được.

Dứt lời gã bước ra khỏi phòng.

Bên ngoài rất là hỗn độn, nhộn nhịp. Sau đó, tiếng chân ngựa, tiếng người dần dần vang xa. Bọn ta đã đi xuống núi. Hiện giờ tứ bề đã thập phần yên tĩnh.

Tiểu Nhạn ra khỏi chính điện thì thấy bốn tên lâu la đang ngồi ném xúc xắc ăn tiền. Bước ra khỏi cửa miếu, một người cũng không gặp. Bọn họ đều xuống núi, có lẽ nhất thời chưa trở về, ta có thể thừa cơ hội này mà đi. Ai có thể cùng bọn cường đạo này sống với nhau được. Đáng tiếc ngựa ở nơi này đều bị bọn chúng dùng hết. Hắn nghĩ đành phải bỏ xuống núi mà thôi.

Trước tiên, hắn vào miếu, vào trong chính điện, thấy đồ vật cường đạo cướp được chất đống ngổn ngang, Tiểu Nhạn tìm được một bao ngân lượng cũng chẳng biết có bao nhiêu, chỉ cảm thấy rất nặng, rồi dùng một bao hành lý bọc ngân lượng cột chặt vào mình. Sau đó, lại tìm một cương đao nằm trong vỏ giắt bên mình rồi đi ra ngoài.

Có một lâu la nhìn thấy hỏi :

- Tiểu trại chủ đi đâu vậy?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta xuống núi để giúp họ.

Nói xong, vội vã chạy ra ngoài. Mấy tên lâu la ở phía sau cười lớn, dường như chúng đoán không ra người mới đến này có bao nhiêu bản lĩnh.

Giang Tiểu Nhạn chạy khỏi sào huyệt của bọn cường đạo, thầm nghĩ: “Bọn chúng nhất định đang ở phía trước núi mà đánh với hai tiêu đầu. Nếu thế đi về phía trước núi chắc sẽ gặp phải bọn chúng”.

Thế là hắn chạy về phía sau núi. Phía sau núi có một sơn lộ mấp mô, chột cao chột thấp. Chạy lâu lắm không những không ra khỏi núi, mà phương hướng lộ trình cũng mê man, lòng hắn bắt đầu lo lắng, bèn giắt đơn đao trên lưng, trèo lên một cái cây rồi bò lên sơn thạch, leo lên phía trên cao. Càng bò càng dốc, bắt đầu đã lên một đỉnh núi cao, nhìn thấy chung quanh núi non trùng điệp. Xa xa, phía bên phải đường

như có một con sông lớn. Bên trái, ánh tà dương đỏ như máu phủ khắp núi non, nhưng hần cũng nhìn thấy một sơn lộ, lại thấy một sơn động, nước chảy róc rách, nên vội bò xuống khỏi sơn thạch, thì thấy bên dưới của sơn lộ một đoàn nhân mã chạy đến. Thì ra, đó là bọn người của Thiết Lão Tổ Mã Ấn Tu và Hắc Bảo Tử Ngũ Kim Hồ vừa đánh cướp xong trở về.

Tiểu Nhạn vội nấp sau một tảng đá xanh lớn, nấp kín thật lâu mới nhô đầu ra nhìn xuống dưới, thì đội nhân mã đã đi qua rồi.

Lúc này Tiểu Nhạn mới dám bò xuống dưới. Thế núi dốc đứng, đá nhọn rất nhiều, những rễ cây cũng đâm ra tua tủa, khiến hai tay Tiểu Nhạn tuôn máu, giày cũng mất một chiếc, còn có mấy lần suýt rơi xuống khe suối. Hần nghĩ rằng kiên quyết bò xuống.

Trời đã hoàng hôn, chân hần mới chạm được trên sơn lộ nhỏ hẹp. Hần hít dài mấy hơi tung chân nhảy xuống dưới. Một chân mang giày, một chân chạy đất, hần không màng dưới chân có bao nhiêu đá sỏi, cứ chạy càn ra sơn khẩu. Trước mắt hiện ra một con đường bằng phẳng, hần càng chạy gấp, bán mạng mà chạy bất kể đông tây nam bắc. Cũng không biết chạy được bao xa nghe phía sau có tiếng chân ngựa đến gần.

Ngoảnh lại thì thấy hai con ngựa đuổi theo, Tiểu Nhạn biết chạy không khỏi, bèn mọp mình dưới đất rút đơn đao ra.

Lúc này vì trời đã chập choạng tối, hai người cưỡi ngựa không thấy gì chỉ thẳng đường mà chạy.

Tiểu Nhạn lặn người sang ven đường, chờ cho ngựa thứ nhất vượt qua, ngựa thứ hai vọt đến, hần đột ngột bật dậy, giơ đao bật vào chân ngựa. Chân trước ngựa bất ngờ khuy xuống, người trên ngựa “á” một tiếng, té nhào xuống đất. Tiểu Nhạn lại bổ hai đao trên thân người đó, rồi chặt hai chân ngựa.

Lúc này, người phách trước nghe tiếng hét, vội giục ngựa quay đầu lại hỏi :

- Sư đệ thế nào? Trên ngựa té xuống à?

Tiểu Nhạn vừa nghe biết khẩu khí người này không phải cường đạo trong núi, bèn ngồi xổm bên mình ngựa, thì nghe tiếng rên rỉ của người bị thương đang bò trên đất. Người cưỡi ngựa cũng đến gần tuốt đao ra rồi xuống ngựa, bước đến lo lắng hỏi :

- Sư đệ, đã xảy ra chuyện gì?

Tiểu Nhạn thừa thế bật người dậy vùng đơn đao nói :

- Ai là sư đệ của mi?

Người đó giật mình thoái lui một bước, vội hoành đao nghênh chiến.

Trong bóng chiều rừng âm u, hai đao chạm nhau. Qua mười mấy hiệp, Tiểu Nhạn đã khó đường chống đỡ, hần nấp mình sau con ngựa bị thương, mà hỏi :

- Bằng hữu, quý tính là gì?

Đối phương không đáp, chỉ một mực truy cản, vùng đao khấn bực.

Tiểu Nhạn chạy vòng vòng mình ngựa, người đó cũng rượt theo.

Chạy đến ba bốn lần, người đó cực kỳ giận dữ “hừ” một tiếng vọt ngang mình ngựa, kêu lớn :

- Cường đạo, mi muốn chạy sao?

Tiểu Nhạn quay mình tung chân chạy.

Chạy được một đoạn, chợt nghe phía trước có tiếng chân ngựa vang lên.

Thì ra đó là ngựa của người đó cưỡi.

Vừa rồi, lúc họ giao thủ khiến ngựa kinh động mà chạy trở lại. Tiểu Nhạn trong lúc nguy cấp, khẩn thiết hần chợt nảy sinh ý nghĩ, vội chạy lên trước ngăn đầu ngựa rồi phi thân lên, nằm mọp trên lưng ngựa.

Lúc này, người phía sau đã cầm đao chạy đến.

Tiểu Nhận vội giơ cao cánh tay hét lớn :

- Xem phi tiêu!

Người phía sau cho rằng ám khí đã đến vội mọp người xuống.

Tiểu Nhận thừa cơ hội này thúc ngựa, buông cương vun vút phi nhanh.

4. Chương 4: Gia Lăng Giang Thượng Phi Mã Phỏng Danh Sư, Tỳ Bà Thanh Trung Đơn Dao Trục Dâm Tặc

Tuần mã đưa Giang Tiểu Nhận dần dần đi xa, người ở phía sau hết cách truy cản.

Ngàn vạn ngôi sao lấp lánh trên trời, lại thêm một vầng trăng sáng tuy hãy còn non, nhưng ánh sáng cũng đủ trùm lên bầu trời, chiếu lên con tuần mã đi về một nơi không định hướng.

Đi ước khoảng hơn hai mươi dặm, Tiểu Nhận ghì cương ngựa lại nhảy xuống đất. Lại thấy sau yên ngựa có treo một bọc hành lý, đưa tay sờ thử bên ngoài thì thấy rất mềm, nhưng bên trong lại cứng, thầm nghĩ :

“Bên trong nhất định có nhiều ngân lượng. Ha ha... Ta phát tài rồi. Hay lắm! Tuần mã, đơn đao, ngân lượng đều có cả. Ta phải tìm một chỗ nghỉ ngơi, sáng mai lên đường tìm Lang Trung Hiệp”.

Thế là hắn lấy ngân lượng và cương đao trên người, toàn bộ dắt trên mình ngựa. Rồi hắn nhảy lên lưng ngựa, thuận theo đại lộ mà đi.

Đi khoảng hơn ba mươi dặm đến một tòa thị trấn. Giờ này trời đã khoảng canh hai, có mấy khách điếm còn chưa đóng cửa.

Tiểu Nhận dắt ngựa đi được mấy bước thì gặp một người tay cầm đèn lồng, người đó chào hắn, nói :

- Khách nhân, mời vào. Trương gia bảo điếm này có phòng sạch sẽ đây.

Tiểu Nhận nói :

- Được! Người dọn cho ta một phòng sạch sẽ. Tiền nhiều, ít không kể.

Rồi hắn theo tiểu nhị bước vào Trương gia bảo điếm. Vừa bước vào sân là một chuồng ngựa.

Tiểu Nhận vội lấy tiền bạc trên mình ngựa xuống, rồi bảo điếm gia cho ngựa vào chuồng ăn uống. Rồi hắn theo tên tiểu nhị bước vào đơn phòng.

Tiểu nhị treo trên tường một ngọn đèn, rồi ra ngoài đem vào cho hắn nước rửa mặt, khăn lau và nước trà. Gã hỏi Tiểu Nhận dùng gì, Tiểu Nhận nói có chi ăn cũng được, nhưng phải mang bốn lượng rượu cho hắn, tiểu nhị vâng dạ lui ra.

Trong này, Tiểu Nhận mở gói hành lý ra xem. Bên ngoài bọc bằng quần áo, còn bọc bên trong đều là ngân lượng, còn có một phong thơ dán rất chắc chắn. Tiểu Nhận một chữ cũng không biết nên không mở ra xem. Hắn cất đi những ngân lượng đã lấy được ở trên núi, chỉ để bạc vụn ở trên người. Sau đó hắn cột bọc hành lý lại như cũ, dùng để gói đầu, rửa mặt mũi xong định nghỉ ngơi.

Chợt cảm thấy chân hơi đau, thì ra dưới chân chỉ còn một chiếc giày, chiếc kia đã đánh mất, nên hắn tháo chiếc trong chân ra, ngồi trên giường.

Chờ một lát, tiểu nhị đã bưng cơm rượu vào.

Tiểu Nhận ăn xong, liền đóng chặt cửa, lên giường ngủ, thoáng chốc hắn đã ngủ say.

Hôm sau, ánh thái dương chiếu tràn vào khung cửa hắn mới thức dậy.

Dùng điểm tâm xong, hắn hỏi điếm gia đây là đâu? Còn cách Lang Trung bao xa?

Điểm gia đáp :

- Đây là Thái Bình trấn, muốn đến Lang Trung phải đi hai trăm dặm đường sông hoặc đường bộ mới đến nơi.

Rồi tỉ mỉ chỉ rõ phương hướng và lộ trình cho hần, Tiểu Nhạn nghĩ: “Ta không thể đi đường thủy, ta không biết bơi, gặp phải thủy tặc thì khó lòng xoay trở. Ta có ngựa, vậy thì có thể đi đường bộ”.

Hần đưa ngân lượng nhờ điểm gia mua giày. Thoáng chốc, giày đã mua về, Tiểu Nhạn mang vào rất vừa vặn.

Thanh toán tiền phòng xong, Tiểu Nhạn liền đi ra cửa.

Trên đường, lại mua một chiếc roi ngựa, rồi Thái Bình trấn, phi ngựa về phía Bắc.

Lúc vào chính ngọ mới đến bờ sông, tìm một bến đò đáp thuyền qua sông.

Vừa qua sông là Gia Lăng, một huyện thịnh vượng nhất ở vùng này.

Tiểu Nhạn bên mình có ngân lượng bèn vào thành ăn uống, rồi tìm mua một bộ nhung phục và một đôi giày gấm, hần thay đổi luôn trong tiệm, rồi mới cưỡi ngựa đi về phía Tây bắc.

Lúc này hần mặc bộ nhung phục màu xanh, thắt dây lưng xanh, mang giày xanh, đội nón xanh, cưỡi trên con tuần mã màu đỏ, vắt ngang sau yên là bao hành lý và cương đao, thật là hiên ngang.

Hần cao hứng vung roi cho ngựa chạy về phía trước.

Lúc này, đang là mùa xuân, khắp nơi ruộng lúa xanh mướt, hoa thơm cỏ dại, hoa nở từng bình, nước chảy róc rách, mây trắng bồng bênh bay trên bầu trời. Gió đông mát rượi khiến lòng người phơi phới.

Tiểu Nhạn nghĩ hay là chạy ra tỉnh ngoài, rồi lại nghĩ lúc này cái gì ta cũng có, dáng vẻ như vậy trở về Trấn Ba huyện thì không ai dám khinh thường ta. Chỉ vì chút võ nghệ ta học với Mã Chí Hiền, đừng nói là báo thù, ngay cả xông pha giang hồ cũng không được nên lòng hần khẩn trương, hận mình không chấp được cánh bay đến Lang Trung để báo Lang Trung Hiệp làm sự phụ.

Hiện giờ hần đi trên đại lộ, bên phải là một con sông lớn, bên trái là điền giả, nơi có nước thì trồng rau, nơi không có nước thì trồng lúa, nông dân đang làm ruộng, còn đám hài nhi đang đùa giỡn ở mé sông. Bọn chúng thấy Tiểu Nhạn cưỡi ngựa trên bờ, tất cả đều ngạc nhiên. Còn ở nơi xa xa vang lên tiếng ới ới. Trên đường còn có nhiều người đi xe, cưỡi ngựa hoặc khách bộ hành mang hành lý, ai nấy đều chú ý nhìn Tiểu Nhạn, đoán không ra hài tử này là ai? Y phục thì chỉnh tề, cưỡi ngựa đẹp như vậy lại đến đây làm gì?

Tiểu Nhạn vừa hít không khí trong lành, vừa đắc ý ra roi.

Đi ước khoảng ba mươi dặm, phía sau chạy đến ba con ngựa. Người trên lưng ngựa đều trẻ tuổi. Một người kêu lớn :

- Ấy! Tiểu hài tử này ở đâu ra vậy?

Ba con ngựa phía sau buông cương đến trước mặt Tiểu Nhạn, cuốn lên một đám bụi mù, phủ vào mặt Tiểu Nhạn. Hần tức tối nhưng nhìn thấy ba người này đều mang đơn đao, hần đoán bọn này hần là người giang hồ, bọn chúng thấy ta còn nhỏ tuổi định hiếp đáp ta hay sao.

Hần nép sang một bên, cố ý nhường đường, buông cương cho ngựa chạy chậm lại, để ba con ngựa đó chạy xa trước mặt.

Hôm đó, hần đi đến hoàng hôn mới vào khách điểm nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau lại lên ngựa xuôi về hạ lưu, lại đi khoảng mấy mươi dặm.

Lúc này đã giữa trưa, trước mặt có một tòa tiểu trấn. Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Ta vào đây dùng cơm trưa mới được”.

Hần vào thành tìm một quán ăn, vừa ăn uống, vừa hỏi tiểu bảo đây là nơi nào.

Tiểu bảo đáp :

- Đây là Dinh Sơn huyện, cách Lang Trung huyện còn một trăm dặm nữa. Nếu là khoái mã, nội trong ngày sẽ tới nơi.

Tiểu Nhạn nghe nói, lòng rất hoan hỉ. Ăn uống vội vàng, tính tiền xong, ra khỏi tửu điểm, cưỡi ngựa chạy thẳng ra cửa bắc, thuận theo đại lộ đi về phía bắc.

Đi khoảng mười dặm, đường bắt đầu gập ghềnh, khúc khuỷu. Trước mặt còn có một con sông lớn. Trên sông chẳng thấy một chiếc thuyền nào. Ven đường, chỉ thấy thưa thớt một vài nông phu. Xe hoặc ngựa một chiếc cũng không thấy.

Tiểu Nhạn than thầm: “Ấy da! Ta sai đường rồi. Cứ lo vung roi cho ngựa chạy mà không nhìn phương hướng”.

Hắn bèn quày ngựa lại hỏi một nông phu :

- Xin hỏi, muốn đi Lang Trung có phải đi đường này?

- Cũng được, nhưng phải đến bờ sông, đi về phía đông mới tìm được bến đò.

- Nếu vậy thì được rồi.

Thế là hắn quay ngựa tiếp tục chạy về phía trước. Đi được hai mươi dặm, cách bờ sông không xa, chợt nghe có người cao giọng gọi ở phía sau :

- Bằng hữu, bằng hữu! Chúng tôi có mấy câu muốn nói với bằng hữu!

Tiểu Nhạn ghìm cương ngựa, quay đầu lại thì thấy ba con ngựa từ xa phi tới. Tiểu Nhạn nhận ra đó là những người mà hắn đã gặp trên đường hôm qua, lòng hắn có chút sợ hãi, nhưng nghĩ: “Dù ta có chạy thì khoái mã của chúng cũng sẽ bắt kịp, chi bằng ta nên cùng chúng đàm đạo, đừng tỏ ra sợ hãi”.

Bèn quay đầu ngựa lại, phi đến trước mặt ba người. Cả ba cũng ghìm cương ngựa lại, dùng ánh mắt quan sát Tiểu Nhạn hồi lâu.

Một người hơi mập một chút, nét mặt tươi cười hỏi :

- Bằng hữu từ đâu đến? Đi về đâu?

Tiểu Nhạn ngần ngừ một lát rồi nói :

- Ta ở Trấn Ba huyện, giờ định đi về Lang Trung.

Ba người vừa nghe, trên mặt đều lộ vẻ kinh dị.

Một người lại hỏi :

- Đại danh là gì? Môn hạ của vị lão sư nào?

Tiểu Nhạn ngạo mạn đáp :

- Ta tên Giang Tiểu Nhạn, ngoại hiệu Tam Đầu Hồ. Chưa từng có sư phụ, võ nghệ do thần tiên truyền thụ cho ta.

Ba người đó nhất tề cười ha hả, rồi chúng cúi đầu thì thầm với nhau.

Tiểu Nhạn thấy bọn chúng thái độ khả nghi, bèn có chủ ý là phải khống chế người trước. Hắn chớp mắt hỏi :

- Ấy! các bằng hữu, các người đã hỏi ta xong, vậy ta có lời muốn hỏi.

Một người đáp :

- Bất tất phải hỏi! Ta là Câu Dao Thích Vinh, người có thể nghe danh ta ở Xuyên Bắc. Hiện giờ, bọn ta đuổi theo mi chẳng có việc gì khác, cũng không muốn có tài vật gì của người, chỉ muốn người ném đao bỏ ngựa, còn tiền bạc cứ mang đi, một hào cũng không lấy, vì bọn ta không phải là cường đạo, nhưng thẳng nhóc con ra về hão hán đi nghênh ngang trên đường như người coi chướng mắt lắm!

Hắn mới nói đến đây, Giang Tiểu Nhạn mắng lớn :

- Cẩu tạp chủng! Giang thiếu gia đi trên đường đụng chạm gì đến người. Bọn người dựa vào đâu không cho ta mang đao, cưỡi ngựa, xem thường ta như vậy. Hảo hán tử xuống ngựa là phải chiến đấu một đánh một. Bọn người ba người nhất tề xông lên ta cũng không sợ, nhưng mà bọn người không phải là anh hùng.

Nói xong, hần nhảy xuống ngựa, trong hành lý lấy ra cương đao ánh sáng xanh lấp lóe, dùng nó mà thủ thế.

Một tay cầm đao, một tay hai ngón chỉ về phía trước, chân trái hơi chùn, chân phải lui ra sau, trợn mắt nói :

- Xuống đây! Bất luận tên nào chỉ cần thắng được thanh đao này của ta, toàn bộ đồ đạc ta sẽ bỏ lại. Nhưng các người phải cẩn thận chứ đừng như huynh đệ họ Long phải quỳ dưới chân ta mà xin tha.

Ba tên này vừa thấy thế thủ của Tiểu Nhạn đều sợ đến ngẩn người, vì trong mắt của người biết võ, thế đao của Tiểu Nhạn thật là có căn bản.

Một người cao ốm nhảy xuống ngựa, ôm quyền nói :

- Bằng hữu thôi đi. Bọn ta đã nhìn ra rồi. Hành tẩu giang hồ nếu không kết huynh đệ thì hà tất phải làm nhục nhau. Muốn tỷ võ thì đây cũng chẳng đúng nơi, xin bằng hữu thu đao lên ngựa. Chúng ta sẽ tìm một nơi uống rượu.

Giang Tiểu Nhạn vừa thấy bọn này có điều giả dối, mỉm cười thu đao lắc đầu nói :

- Ta không có thời gian, ta phải đi Lang Trung đây. Xin hẹn lần sau gặp lại.

Vừa nói hần vừa nhảy lên mình ngựa, vỗ đầu ngựa phi về phía bắc.

Ba con ngựa phía sau lại phi lên, Câu Dao Thích Vinh nói :

- Giang huynh! Khoan đi. Bọn ta còn có điều muốn thỉnh giáo?

Tiểu Nhạn ghìm cương, quay đầu mỉm cười nói :

- Có gì cứ hỏi!

Thích Vinh vòng tay hỏi :

- Không biết Giang huynh đi Lang Trung có việc gì?

Tiểu Nhạn mỉm cười nói :

- Cũng không có việc gì gấp, chỉ là ta ở Trấn Ba, nghe danh Lang Trung Hiệp, giờ muốn đến gặp người.

Thích Vinh nói :

- Tốt quá! Bọn ta cũng định đi Lang Trung đây. Lang Trung Hiệp Từ đại gia có quen biết với bọn ta, hay là Giang huynh cùng đi với bọn ta.

Tiểu Nhạn quan sát cẩn thận, thấy ba người này không lộ vẻ ác ý gì. Hơn nữa, mình đi sai đường, nên theo bọn chúng thì tốt hơn. Trên đường nếu gặp phải kẻ đối địch với ta thì cũng có họ giúp đỡ. Vả chăng, ta chỉ nghe Lang Trung Hiệp võ công cao cường, nhưng không biết nhân phẩm ra sao. Nếu lão là người xấu hoặc hung tàn như Bào Côn Lôn thì mình cũng không nên gặp lão, mà phải đi tìm danh sư khác.

Nghĩ vậy, hần bèn gật đầu nói :

- Cũng được! Chúng ta đi đến bờ sông tìm bến đò nhé.

Rồi hần phi ngựa đi trước, ba người đó theo sau, cùng về hướng bắc.

Vừa phi ngựa, bốn người họ vừa trò chuyện.

Giờ Giang Tiểu Nhạn mới biết, họ đều là tiêu đầu của Lang Trung Phúc, lập tiêu điểm đến Hợp Châu mừng thọ sư phụ họ là Túc Ôn Thần Hàn Cảnh vừa trở về.

Câu Dao Thích Vinh là lão đại, hai người kia đều là sư đệ. Một người là Đoãn Dao Dương Tiên Thái, một người là Hoa Dao Lữ Hùng.

Bốn con ngựa chạy đến bờ sông, rồi đi về phía đông chạy năm, sáu dặm mới đến bến đò.

Ở đây có vài chiếc đò nhỏ. Dương Tiên Thái nhảy xuống ngựa, đứng trên bờ kêu đò. Lập tức có hai chiếc đò bơi đến.

Người trên thuyền vồn vã chào hỏi. Bốn con ngựa lên hai chiếc thuyền. Tiểu Nhạn và Thích Vinh đi chung. Thích Vinh gọi Tiểu Nhạn là tiểu huynh đệ.

Gã nói :

- Theo ta, huynh đệ đừng đi gặp Lang Trung Hiệp Từ Lân, vì lão chưa chắc có ở nhà. Hơn nữa, người này võ công cao cường mà không biết chuyện giao tình. Lão ở vùng Xuyên Bắc chỉ có hư danh, không có bằng hữu. Huynh đệ nên đến Hán Trung, dừng ngai, cứ đến ở tiêu điểm với ta. Trưởng tiêu điểm của bọn ta là Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân, tuy danh tiếng không lớn bằng Lang Trung Hiệp, nhưng võ công cũng chẳng kém chi hẳn. Hơn nữa, trong tiêu cục tính tình lại khảng khái, ái mộ nhân vật nhỏ tuổi, võ công cao cường. Huynh đệ đến người nhất định vui mừng, có thể nhờ huynh đệ giúp đỡ, chỉ cần người chịu làm tiêu đầu, vùng Xuyên Bắc sẽ do người coi sóc. Bất luận ở đâu cũng có bằng hữu, cũng có người tiếp đãi.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được, đến Lang Trung ta phải nhờ các người dẫn kiến mấy bằng hữu. Trước phải tìm kiếm một chút danh tiếng, sau đó ta mới đi tìm Lang Trung Hiệp Từ Lân.

Thích Vinh lại hỏi :

- Huynh đệ tìm hần có việc gì? Hay là muốn tỉ võ với hần chăng?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta muốn gặp lão! Nếu lão võ nghệ cao cường hơn ta, ta sẽ bái lão làm sư phụ.

Thích Vinh nói :

- Việc này huynh đệ đừng vọng tưởng nữa. Bình sinh Lang Trung Hiệp không thu đồ đệ, hần chỉ truyền võ nghệ cho nhi tử hần, nhưng nhi tử hần còn quá nhỏ, có lẽ không lớn hơn người đâu.

Thoáng chốc, thuyền đã cập bờ. Bốn người phi ngựa về phía tây, khi đến Nghi Long huyện, bốn người dừng lại ăn uống rồi theo đường cũ mà đi tiếp.

Trên đường không nói gì nhiều, ngựa của Dương Tiên Thái đi trước, ba người còn lại đi sau. Tiếng chân ngựa cồm cộp trên đường. Càng đi mặt trời càng thấp, mây trời đã sẫm màu, bộ hành trên đường đã thưa thớt, gió đêm đã vi vu thổi, chim chiều đã bay về tổ. Đi đến khi trời tối, tinh tú đã xuất hiện, chung quanh không một bóng người, bốn ngựa vẫn phi về phía trước.

Lại chạy khoảng ba mươi dặm, Tiểu Nhạn đã quá mệt mỏi, tay chân tê chồn. Lúc này mới thấy mấy ngọn đèn leo lét ở phía trước.

Bốn ngựa theo ánh đèn mà đi. Một lát đã đến một con đường nhỏ. Dương Tiên Thái đi trước dừng ngựa lại. Thích Vinh quay đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Đến rồi, chúng ta xuống ngựa.

Bốn người nhất tề xuống ngựa. Tiểu Nhạn tự động viên lấy mình, tự dắt ngựa, hiên ngang bước theo bọn Thích Vinh.

Đi về phía tây không xa thì thấy một tòa nhà lớn.

Thấy cửa nửa đóng, nửa mở, Thích Vinh chỉ vào nói :

- Đây là Phúc Lạp tiêu điểm.

Dương Tiên Thái đã dắt ngựa vào cổng, bảo mấy tiểu tốt dắt ba con ngựa của bọn Tiểu Nhạn vào.

Tiểu Nhạn không yên tâm vì đồ đạc của mình trên yên ngựa, bèn bước theo lấy xuống ôm chặt.

Thích Vinh khách sáo mời Tiểu Nhạn đi vào. Người trong khách sảnh rất đông, đang xúm nhau bài bạc, kẻ thắng thì vui, kẻ thua thì thở dài tự mắng mình.

Tuy Tiểu Nhạn thân thể không thấp bé, nhưng nếu so hán với những đại hán ở trong phòng này thì trông hán thật nhỏ bé, nhưng phong thái hiên ngang. Hắn ném bao đồ lên quầy hàng rồi đưa mắt nhìn xem chung quanh.

Bọn này vì chăm chú bài bạc, nên bốn người tiến vào không ai chú ý. Chỉ có một người mặc áo xanh khoảng bốn mươi bước đến trò chuyện cùng bọn Thích Vinh.

Thích Vinh giới thiệu Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn biết người này tên Mễ Tử Lương, cũng là tiêu đầu ở đây. Hắn ôm quyền nói mấy câu khách sáo với Tiểu Nhạn như đối với người lớn. Mễ Tử Lương ra vẻ ngạc nhiên không ngừng quan sát Tiểu Nhạn, rồi kéo Thích Vinh qua một bên, nói thầm một hồi.

Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn họ, lòng nghĩ: “Họ Mễ này có vẻ xem thường ta vì ta nhỏ tuổi. Ta phải thi triển kỹ thuật cho hắn xem. Bọn tiêu đầu này chắc không có bản lĩnh gì, chỉ cần ta thi triển quyền cước mà Mã sư bá dạy ta cũng đủ để chúng khâm phục”.

Lúc này Đoàn Dao Dương Tiên Thái rót một bát trà đưa cho Tiểu Nhạn, cười nói :

- Lão đệ uống trà đi. Tiêu trưởng tiêu cục về nhà rồi, có lẽ sáng sớm mai mới đến. Lão đệ tùy tiện nghỉ ngơi, đây không phải là người ngoài. Nếu buồn chán, có thể đánh vài ván bài. Vận may lão đệ thắng lớn, ngày mai chúng ta uống rượu.

Tiểu Nhạn cười gật đầu, trong lòng có tính toán: “Giờ đã đến Lang Trung thì phải tạo chút danh tiếng, nếu không khi gặp Lang Trung Hiệp khẩu đầu gọi sư phụ chưa chắc lão nhận”.

Thế là hắn nhón chân vào bàn cờ bạc, thấy họ đang chơi “Cần hầu nhi” dùng ba con xúc xắc xem ai đổ lớn hơn. Trên bàn có một cái đĩa màu xanh. Một người mặc áo xanh, râu đen, có lẽ là chủ sòng, mắt lão nhìn vào đồng tiền và bạc vụn, tùy đối phương đặt bao nhiêu tiền, trước tiên lão đổ xúc xắc, chỉ cần đối phương hơn điểm lão thì lão sẽ chung tiền, nếu không thì lão sẽ lấy tiền của đối phương.

Tiểu Nhạn nhìn một hồi, thấy con bạc có thắng có thua, nhưng bọn này chỉ xài tiền lẻ và bạc vụn, không có ai chơi nguyên lượng. Tiểu Nhạn nhất thời cao hứng, mở bao hành lý lấy ra phân nửa ngân lượng, rồi cầm một nén bạc khoảng mười lượng ném lên bàn, cao giọng nói :

- Hãy để ta tham gia với.

Người bên cạnh né qua một bên, nhìn nén bạc rồi đưa mắt kinh dị nhìn hắn.

Chủ sòng không kể hắn là ai, thấy ngân lượng thì cười nói :

- Được! Đây mới giống một người cờ bạc. Ta đổ.

Dứt lời, cầm mấy xúc xắc trên đĩa lên, giơ cao dùng lực ném vào đĩa. “Loong coong” một hồi, ba con xúc xắc quay tròn trong đĩa. Một lần ném không thành, lại ném lần hai, kết quả hai nhị một ngũ.

Người bên cạnh đưa mắt nhìn Tiểu Nhạn, có người nói :

- Ngũ hầu, khó đuổi theo lắm.

Tiểu Nhạn không quan tâm, vén tay áo ném xúc xắc. Kết quả hai nhị một tam, thua mất mười lượng. Mọi người đều cười ha hả.

Tiểu Nhạn tức giận, bốn mươi lượng trong tay đều đặt xuống hết.

Lần này chủ sòng đổ ba điểm, còn Tiểu Nhạn ném là “Bạo tử”, ba con ngũ như ba đóa hoa mai lấp lánh.

Chủ sòng ngăn người biến sắc nói :

- Được! Ta đền bạc đây. Cầm đi!

Lúc này, Đoàn Dao Dương Tiên Thái cùng bước đến, thấy Tiểu Nhạn thắng lớn, rất là vui vẻ.

Chủ sòng đưa một số bạc cho Tiểu Nhạn, rồi lấy thêm ngân phiếu đếm cho đủ số.

Tiểu Nhạn nói :

- Ta không cần ngân phiếu.

Tiên Thái nói :

- Mi nhận đi. Ngân phiếu của Trần thất gia giao ra thật là tiện dụng, đến đâu cũng dùng được.

Trần thất gia chủ sòng đưa mắt ti hí nhìn Tiểu Nhạn nói :

- Tiểu huynh đệ chắc chưa biết ta. Dù là một mâm vàng ngọc đưa đến, ta cũng dám đổ bác với người. Giờ hãy đến đây, đặt càng nhiều càng tốt.

Máu cờ bạc của Tiểu Nhạn bốc lên mà đặt toàn bộ ngân lượng và ngân phiếu, tiếp theo lại đổ xúc xắc. Lần này hẳn lại thắng nữa.

Trần thất gia lại lập tức trả bằng ngân phiếu. Lão ra vẻ sảng khoái, liên tiếp gõ xuống mặt bàn nói :

- Được, được! Đặt càng nhiều càng tốt. Ta xem lão huynh đệ là tài chủ đó!

Tiểu Nhạn cũng hào hứng liên tiếp đặt lớn.

Mọi người chăm chú nhìn lại hắn, lại nhìn con xúc xắc trong tay hắn.

Tiên Thái khuyên nhỏ với Tiểu Nhạn :

- Đừng đặt quá lớn, lưu lại chút ít. Nếu không chỉ một lần thua là hết sạch.

Tiểu Nhạn cũng có tính toán, dù gì trong tay chỉ là ngân phiếu. Mỗi lần đặt, hắn chỉ giữ lại hai mươi lượng bạc. Nãy giờ đã đổ ba, bốn mươi lần, đa số là Tiểu Nhạn thắng.

Đồng ngân phiếu và bạc vụn trong người Trần thất gia hết sạch. Lão ngáp một cái, quệt mồ hôi rồi nói :

- Ngày mai hãy đến, ta đẹp sòng đây.

Rồi lão quay người vòng qua cái bàn, bá vai Tiểu Nhạn nói :

- Vị lão huynh đệ này giỏi lắm! Là thiếu gia nhà ai vậy?

Tiểu Nhạn chỉ cúi đầu đếm tiền mà không trả lời.

Mọi người nghe Tiểu Nhạn là một tiểu hào hiệp biết võ nghệ, một mình xông pha giang hồ. Hôm nay mục đích là đến gặp Lang Trung Hiệp, họ càng kinh dị, dăm dăm nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn tuy nhỏ tuổi nhưng tướng mạo anh tuấn, khí phách hiên ngang ăn mặc chỉnh tề, không ai dám coi thường hắn. Tiểu Nhạn đếm ngân phiếu và ngân lượng, thắng tất cả hơn ba trăm sáu mươi lượng, cộng thêm ngân lượng của mình tổng số là hơn bốn trăm, lòng rất vui mừng. Ngân phiếu cho vào ngực áo, ngân lượng để vào hành lý. Chợt thấy có một hán tử cao lớn cầm kiếm bước đến miếng ván lót nằm đó, ném hành lý Tiểu Nhạn xuống đất, còn hung hãn mắng lớn :

- Mẹ nó! Hành lý của ai dám để trên giường của ta?

Tiểu Nhạn trợn mắt nói :

- Của ta. Người dựa vào đâu mà ném hành lý của ta xuống đất? Cầm lên cho ta.

Người đó cũng trợn mắt, nắm chặt tay nói :

- Cầm lên cho mi? Mi là thứ gì mà lại đến đây làm tài chủ? Hảo hán à? Chỉ là đồ tiểu tạp chủng mà thôi!

Tiểu Nhạn thấy người này mắng như vậy, hắn ném ngân lượng lên bàn, cung nắm tay lại, bước đến hỏi :

- Mi mắng ai?

Mọi người đều dạt ra, không ai bước lên ngăn cản. Tiểu Nhạn một quyền tống vào mặt người đó.

Người đó đã có chuẩn bị, vội vùng tay tạt ngang, tay phải chụp lấy Tiểu Nhạn, nhưng tay trái Tiểu Nhạn nhanh nhẹn chụp cổ tay phải của đối phương.

Tay phải của Tiểu Nhạn một quyền đâm thẳng vào đối phương.

“Hự”, người đó méo mặt vì đau, nhảy chồm tới Tiểu Nhạn mắng lớn :

- Tiểu tạp chủng, mi dám đánh ta.

Tiểu Nhạn né người sang bên, đồng thời một cước đá vào gối trái của người đó, tiếp theo một quyền từ tay trái tống vào cánh tay người đó.

Người đó nghiêng người, Tiểu Nhạn lại một cước đá vào gối.

“Ồi”, người đó té sụm xuống đất, nhưng hẳn không phải là kẻ yếu nhược, tuy thất thế vội lăn người bò dậy, chạy đến bên tường tuột đao.

Tiểu Nhạn cũng rút cương đao trong hành lý ra. Lúc này đao quang của người đó đã chém xuống đỉnh đầu của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn cử tay hoành đao “kẽng” đỡ được thế đao. Người này dè mạnh đao xuống, không để Tiểu Nhạn thu đao về. Gã dùng sức đè đao xuống. Tiểu Nhạn hất mạnh đao lên, người đó loạng choạng lui về phía sau khiến một người đứng sau lưng gã loạng choạng té ngã.

Người té ngã đứng dậy, khoát tay nói với Tiểu Nhạn :

- Đừng đánh nữa. Ta thấy đao pháp, quyền pháp của mi toàn bộ là của Côn Lôn phái.

Tiểu Nhạn thấy người này thân hình mập mạp, mặt đen, râu rậm, mặc áo rộng rãi, người chung quanh đều tránh ra.

Dương Tiên Thái và Mễ Tử Lương khiêng gã bị té vào trong.

Thích Vinh chỉ người mập mạp nói với Tiểu Nhạn :

- Đây là Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân là trưởng tiêu điểm của bọn ta. Nể mặt trưởng tiêu điểm, lão đệ hãy nguôi giận.

Tiểu Nhạn ném đao ôm quyền thi lễ :

- Cửu ngưỡng, cửu ngưỡng.

Thái độ của Tiều Đức Xuân thập phần hòa nhã, bước đến nói :

- Tuổi trẻ như vậy đã có võ công cao cường, ta chưa từng thấy qua. Xin hỏi võ nghệ của lão đệ có phải học qua ở Trấn Ba Bào Côn Lôn.

Tiểu Nhạn đáp :

- Bào Chấn Phi là thù nhân của ta, làm sao chịu học võ với lão? Võ nghệ của ta đều do ta tự luyện lấy. Chỉ có di phụ của ta là Mã Chí Hiền chỉ điểm chút ít.

Tiêu Đức Xuân gật đầu nói :

- Ta đã lâu nghe đồ đệ của Bào Côn Lôn, trừ huynh đệ họ Long và Cổ Chí Minh thì Cát Chí Cường, Lỗ Chí Trung, Mã Chí Hiền võ nghệ đều cao siêu. Lão đệ tuy không được chân truyền của Bào Côn Lôn, nhưng có thể được xem là người trong Côn Lôn phải không?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không phải, không phải. Ta không muốn dấy bấn với bọn Côn Lôn. Bọn chúng trừ Mã Chí Hiền, Lỗ Chí Trung, còn lại đều là kẻ thù của ta.

Lúc này, Trần thất gia thua rất nhiều tiền còn chưa đi, lão nói với Tiều Đức Xuân :

- Hôm nay vị huynh đệ này thắng ta rất nhiều, bốn trăm lượng ngân phiếu bên mình thua sạch.

Tiêu Đức Xuân cười ha hả nói :

- Người cũng phải thua chứ. Ngày nào đến đây mà không tìm được mấy chục lượng là không đi.

Đức Xuân giới thiệu chủ sòng với Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn mới biết Trần thất gia tên gọi là Trần Văn Phú, là chương quây của Lợi Thông Trường trang nơi này.

Bọn người chung quanh có người buôn bán, có người là tiêu đầu hoặc tiểu tốt của bốn điểm.

Lúc đó, vì trời đã canh hai, nhiều người ra về. Đức Xuân giữ Trần Văn Phú ở lại, một mặt dặn nhà bếp làm cơm rượu, một mặt nói với Tiểu Nhạn :

- Người đắc tội với huynh đệ là diệt tử của ta tên Tiêu Vinh, cũng là tiêu đầu ở đây. Lão đệ và ta tuy là bình thủy tương phù, nhưng vừa gặp đã như cố tri. Ta bảo họ chuẩn bị rượu thịt rồi cùng nhau vui vẻ uống vài chung. Sau này, chúng ta là chỗ thâm giao, ta nghĩ phải bảo Tiêu Vinh đến đây nâng cốc tạ lỗi với tiểu huynh đệ. Sự việc hôm nay, về sau chúng ta không được ai nhắc đến.

Tiểu Nhạn nghe lời nói của Đức Xuân quá khách sáo, hần khảng khái nói :

- Không cần, có thể mời hần đến nhưng không cần tạ lỗi với tại hạ. Xem như hai đứa ta không đánh thì không quen.

Đức Xuân cười nói :

- Hảo lão đệ! Người thật khảng khái!

Rồi bảo tiểu tốt gọi Tiêu Vinh ra, lệnh cho hần trước mặt mọi người xá một cái thỉnh tội với Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn cũng cười, ôm quyền nhận lễ.

Lúc này, rượu thịt đã bày lên. Đức Xuân mời Tiểu Nhạn ngồi đầu bàn, còn hần và Trần Văn Phú, Thích Vinh, Dương Tiên Thái, Lữ Hùng, Tiêu Vinh và hai tiêu đầu ngồi hai bên.

Tiểu Nhạn cũng làm ra vẻ khí khái hào hiệp, nâng cao ly rượu uống cạn.

Trong lúc ăn uống, mọi người cùng đàm đạo với Tiểu Nhạn. Họ biết Tiểu Nhạn đến đây vì Lang Trung Hiệp Từ Lân, nhưng họ chưa rõ là hần muốn bái Lang Trung Hiệp làm sư phụ.

Tiêu Đức Xuân nói :

- Huynh đệ đến không đúng lúc, Lang Trung Hiệp đã đi hơn mười ngày, vì Long Chí Đằng và Long Chí Khởi đã sát thương mấy hảo hán của Sơn Lão Thử Mao Thanh ở Kiếm môn. Chúng còn nói lời cuồng ngông, chúng nói tất cả những người ở Xuyên Bắc chúng đều không để trong mắt. Lời nói này đến tai Lang Trung Hiệp Từ Lân khiến Từ Lân tức giận, một mình cầm kiếm lên ngựa chạy theo huynh đệ họ Long, ngăn xe tải hàng của họ lại. Võ nghệ huynh đệ họ Long chắc Giang tiểu đệ cũng biết, trong môn đồ của Bào Côn Lôn, họ là nhân tài kiệt xuất nhất, đương nhiên họ không chịu khuất phục nên mới giao thủ. Huynh đệ họ Long biết võ nghệ mình kém xa Lang Trung Hiệp, nên cả hai cùng liên thủ, nhưng địch không lại Từ Lân, nên toàn bộ hàng bảo tiêu đành phải bỏ lại, trèo núi mà thoát thân. Lang Trung Hiệp kéo xe hàng về, không ngờ hần còn chưa về tới nhà, huynh đệ họ Long đã chạy tới Lang Trung vào Từ gia hành hung. Vì Từ gia còn một thiếu gia, hai người họ không thể đắc thủ. Kết quả chỉ giết được hai, ba tráng đinh của Từ gia, họ lại chạy. Lang Trung Hiệp trở về, thấy thế vô cùng phẫn nộ, lập tức truy cản, nhưng không đuổi theo không kịp, lại phải trở về. Ổn định gia sự xong, lại đi đến hôm nay chưa trở về. Ta nghĩ Từ Lân đã đến Từ Dương huyện, đi tìm huynh đệ họ Long thanh toán.

Tiểu Nhạn chú ý lắng nghe, lòng thầm nghĩ: “Thảo nào huynh đệ họ Long lo lắng như vậy, chạy đến Bào lão đầu xin cứu binh, thì ra bọn chúng đoán Lang Trung Hiệp sẽ tìm chúng quyết đấu. Không biết hiện giờ họ quyết đấu chưa? Thắng bại thế nào?”.

Hần hận mình không xem được quyết trận đấu đó, lại uống mấy tuần rượu, Đức Xuân nói :

- Ta rất thích kết giao bằng hữu, vì tính tình cũng dễ kết giao mới có chút hư danh, còn võ nghệ ta thực kém cỏi. Đừng nói ta không bằng Lang Trung Hiệp, mà các quyền sư, hiệp khách hạng hai, hạng ba ở Xuyên

Bắc này ta cũng không với tới. Lão đệ đến đây thật hay, ta khuyên đệ bắt tất gặp Lang Trung Hiệp, lão đó tính tình cao ngạo, không thích kết giao bằng hữu. Huỳnh đệ cứ ở đây, ta sẽ dẫn kiến mấy bằng hữu, sau này đệ giúp ta việc mua bán được chăng?

Tiểu Nhạn trầm mặc không nói, lòng nghĩ: “Tiểu Đức Xuân chưa biết bản lĩnh ta bao nhiêu nên tính toán mời ta làm tiêu đầu. Kỳ thực hần không biết một chút bản lĩnh này của ta chỉ có thể lừa bọn họ. Trận đánh vừa rồi gặp may, nên không để tên đó chiếm thượng phong. Nếu gặp phải nhân vật cỡ Lang Trung Hiệp hoặc Bào lão đầu ta còn kém xa. Ta hiện giờ có chút tiền, đâu cần làm tiêu đầu kiếm cơm, học võ mới là khẩn yếu”.

Hần lắc đầu nói :

- Tiểu chưởng quầy! Mỹ ý của lão ca, tại hạ đa tạ. Ta đến đây, chứ vị đối đãi nồng nhiệt, ta quyết không quên các vị bằng hữu ở đây. Hiện giờ ta nghĩ chỉ có thể giúp được các vị một tháng. Một tháng này, nếu Lang Trung Hiệp trở về, ta sẽ đi gặp lão. Bằng như lão chưa về, ta đi chỗ khác. Sau này, chúng ta nhất định sẽ gặp lại. Hiện giờ, ta mới mười mấy tuổi, học võ được không cũng không biết, nhưng phải đầu tư học nghệ, dùng bản lĩnh để trở về báo phụ thù, rồi mới có thể trên giang hồ thâm giao cùng chư vị.

Tiểu Đức Xuân nghe Tiểu Nhạn nói, giơ ngón tay cái lên tỏ ý kính phục nói :

- Hảo lão đệ! Đệ thật là một tiểu anh hùng, có đại chí hơn người, nhưng việc báo thù không thể gấp gáp. Người giang hồ của vùng Xuyên Bắc này không ai mà không căm hận Bào Côn Lôn và Côn Lôn phái. Sau này, bất luận là ai cũng có thể giúp đệ một tay. Còn nói đến việc đầu tư học nghệ, lão đệ chớ giận ta. Tuy đệ võ công cao cường, nhưng còn kém xa Lang Trung Hiệp. Nếu hần ta bằng lòng chỉ điểm võ nghệ cho lão đệ thì chắc chắn sẽ tăng tiến nhiều phần, nhưng có hai vấn đề. Thứ nhất là Lang Trung Hiệp không những không kết giao bằng hữu mà ngay cả đồ đệ lão cũng chưa từng nhận qua một người. Ta đã cùng hần tương giao hơn hai mươi năm, lại cùng trú ngụ chung một địa phương, nhưng hần gặp ta bất quá chỉ vòng tay một cái. Ngay cả một câu mời uống rượu cũng không có. Thứ hai, tuy võ nghệ hần thuộc hạng cao siêu ở vùng Xuyên Bắc, nhưng nếu hần đối địch với Bào Côn Lôn bất quá cũng chỉ ngang ngửa nhau.

Lời của Tiểu Đức Xuân chưa dứt, Đoàn Đào Dương Tiên Thái nói tiếp :

- Theo ta thấy, muốn bá chủ chỉ có Thục Trung Long. Võ nghệ của Thục Trung Long thực quá siêu tuyệt, khắp thiên hạ này không có đối thủ.

Tiểu Nhạn vừa nghe lời này, vội vã đứng dậy hỏi :

- Thục Trung Long là người thế nào? Hiện sống ở đâu?

Tiểu Đức Xuân mỉm cười nói :

- Thục Trung Long chính là đại hiệp ở Xuyên Bắc, cách đây hai mươi năm không chỉ võ nghệ cao cường mà kỹ thuật điểm huyết...

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Cái gì là điểm huyết?

Tiểu Đức Xuân lắc đầu nói :

- Ta chưa thấy qua. Nghe nói là kỹ thuật bí truyền của Võ Đang phái, thiên hạ biết được cái này không có mấy người. Nghe nói chỉ cần dùng tay điểm lên thân thể của người nào đó, không táng mạng thì cũng thành câm. Thục Trung Long đại hiệp và Long Môn đại hiệp hai mươi năm trước từng được tôn xưng là Nam Bắc nhị tuyệt, hay còn gọi là Nhị Long. Lão hiệp nay đã thoái ẩn giang hồ, hiện giờ ở nơi nào, còn sống hay đã khuất núi thì không ai biết được.

Tiểu Nhạn nghe nói, suy nghĩ một lát rồi nói :

- Long Môn đại hiệp hiện giờ còn sống không?

Tiểu Đức Xuân nói :

- Cách đây mấy năm có một bằng hữu từ phương tây đến nói là Long Môn đại hiệp Kỹ Quân Dực đã chết rồi. Thiếu gia của lão cũng chết rồi, chỉ lưu lại một quả phụ và một tôn nhi, tình cảnh rất là đáng thương. Võ nghệ của Kỹ Quân Dực xuất phát từ Thiếu Lâm phái, sau đó đến Giang Nam học võ với Võ Đang sơn. Học nội gia tuyệt kỹ, thực không kém Thục Trung Long. Mọi người mới tôn là Nhị Long.

Tiểu Nhạn ngỡ như nghe chuyện thần thoại, càng nghe càng nhập thần. Nhưng những người bọn họ nói khó lòng tìm ra, nên lòng hấn sâu muộn, thầm nghĩ: “Bọn họ nói như vậy thì mấy lão hiệp khách có bản lĩnh trên giang hồ đều đã chết hết rồi. Chỉ có một Lang Trung Hiệp bản lĩnh cao hơn huynh đệ họ Long một chút, cũng chỉ đánh bằng với Bào lão đầu”.

Càng nghĩ, hấn càng lúc càng buồn, uống rượu cũng không vô.

Đêm đó, Tiểu Nhạn ở lại nơi đó để nghỉ.

Sáng hôm sau, hấn thức sớm, có người phục vụ bưng nước đến. Rửa mặt xong, Tiểu Nhạn đến gặp Tiểu Vinh, Lữ Hùng. Hai tiêu đầu đang luyện quyền cước trong viện. Tiên Thái cũng từ trong viện đi ra, đứng bên cạnh Tiểu Nhạn cười, nhỏ tiếng nói :

- Bọn này võ nghệ không cao, chỉ dựa vào quen biết với nhiều người bên ngoài nên bảo tiêu mới không có thất thoát. Muốn học được võ nghệ phải đi đến nơi khác, muốn phát tài thì phải ra tỉnh ngoài.

Tiểu Nhạn trầm mặc không nói, bước vào tiêu điểm. Tiên Thái cũng bước theo hấn, nói :

- Chúng ta vào thành chơi có được không?

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được! Đi thì đi!

Hai người đi vào đông môn, Lang Trung huyện vô cùng phồn thịnh. Tiểu Nhạn mắt nhìn hai bên đường không chớp, còn Tiên Thái cũng nhìn đông ngó tây, rồi hấn chỉ chăm chú nhìn những phụ nữ đi trên đường.

Đi đến đường Thiên Nam, Tiên Thái nói :

- A! Ra nam môn mà xem.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Nam môn có cái gì?

Tiên Thái nói :

- Ngoài nam môn rất là náo nhiệt, nơi đó có tử lâu, lại bán đủ thứ đồ, có... Ày! Giang huynh đệ, người có gặp qua mỹ nhân nhi chưa? Trong đó còn có đó...

Nói đến đây, hấn cười lộ ra vẻ háo sắc dâm tình.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Cái gì lại gọi là mỹ nhân nhi?

Tiên Thái nói :

- Mỹ nhân nhi là những kỹ nữ bán phần buôn hương. Bên bờ sông có ba mươi nóc gia là ổ chứa. Mỗi nóc gia cũng có ít nhất là năm, sáu mỹ nhân nhi đẹp như tranh vẽ. Nơi đây đã có một trại trong nga mỹ nữ, nhưng mà người đừng có nói với người khác đó. Đây là chuyện riêng của bọn ta, ta biết một cô nương tên là Tiểu Trắc Ngư rất là xinh đẹp. Giờ này có lẽ nàng chưa thức dậy. Chờ bọn ta ăn uống xong, ta sẽ đưa người đến đó mà xem. Bọn họ thấy người trẻ tuổi, đẹp trai lại có tiền như vậy, nhất định sẽ hầu hạ hết lòng.

Tiểu Nhạn hiểu rõ mỹ nhân nhi Tiên Thái nói là kỹ nữ, lòng nghĩ vào kỹ viện thật là không tốt chút nào, nhưng cũng thử đi xem cho biết. Xong pha giang hồ mà không vào kỹ viện, cũng khiến người ta chê cười.

Hai người vừa nói vừa đi, thoáng chốc đã ra khỏi nam môn. Nhìn thấy sông Gia Lăng nước chảy cuộn cuộn. Con sông này lớn hơn sông Ba Thủy rất nhiều, cột buồm nhấp nhô trên sông như cây rừng, thật đêm không

xuế. Trên bến dò có một dãy phòng rất lớn, còn có một con đường tuy rất ngắn nhưng mà tiệm buôn các loại đều có, người đi lại cũng đông đúc hơn hẳn trong thành.

Tiểu Nhạn lúc này lòng rất là vui vẻ, khen ngợi nói :

- Lang Trung quả thật là một địa phương sầm uất.

Tiên Thái nói :

- Lang Trung phủ là một địa phương lớn nhất ở Xuyên Bắc này, nên ta đến nơi này là không muốn đi đâu nữa.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Huynh đến đây đã bao lâu rồi?

Tiên Thái chớp mắt, nhắm tính rồi nói :

- Ta từ mười lăm tuổi đã đến Xuyên Bắc, ở Hợp Châu học võ nghệ ba năm với sư phụ, sau đó đến Lang Trung gia nhập Phúc Lập tiêu điểm. Năm nay ta đã hai mươi hai, tính ra ta đến nơi này đã được bốn năm rồi.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Huynh không phải là người ở đây sao?

- Không phải, ta là người Hồ Nam, song thân ta vẫn ở Hồ Nam, vì lão nhân gia trên giang hồ đã đắc tội với nhiều người, nên sợ ta bị ám toán mới đưa ta đến Xuyên Bắc, học võ với Túy Ôn Thần Hàn Cảnh. Túy Ôn Thần tuy võ nghệ cao cường, nhưng lão suốt ngày uống rượu, nên chẳng nghiêm túc dạy dỗ ta được bao nhiêu. Vì vậy, ba năm rồi ta cũng chẳng tiến bộ gì, chỉ dựa vào danh tiếng sư phụ mà che mắt mọi người bên ngoài. Nhưng ta nghĩ sau này cũng chẳng tạo được tiếng tăm gì, định trở về Hà Nam tìm phụ thân. Chẳng qua lúc này ta chẳng có tiền tài, ta muốn khi trở về trên người phải có hơn trăm lượng.

Tiểu Nhạn khẳng khái nói :

- Không cần lo. Lúc nào huynh muốn đi cứ nói với đệ, đệ nhất định cho huynh mượn một trăm lượng. Sau này phát tài thì trả lại cho đệ.

Tiên Thái nghe nói vô cùng hoan hỷ, đi đến bờ sông nhìn một lát. Những thủy thủ trên thuyền phần lớn đều biết Tiên Thái nên vui vẻ chào hỏi. Tiên Thái giới thiệu Tiểu Nhạn với họ. Hắn ca tụng Tiểu Nhạn :

- Đây là hào kiệt Tam Đầu Hồ Giang Tiểu Nhạn nổi tiếng ở Hán Trung, là bằng hữu mới kết giao với Tiều chương quỹ của tiêu điểm chúng ta.

Mọi người thấy Tiểu Nhạn tuy trẻ tuổi, nhưng thân thể cao lớn, rắn chắc, y phục chỉnh tề nên không ai dám coi thường.

Tiểu Nhạn và Tiên Thái đứng bên bờ sông một hồi, mắt nhìn nước sông cuộn cuộn chảy, trong lòng rất là khoan khoái. Tiên Thái nói :

- Chúng ta tìm một nơi uống rượu đi.

Tiểu Nhạn nói “được”, hai người rời khỏi bờ sông đi về phía bắc không xa, bên đường có một tòa tửu lâu, hiệu tiệm là gì Tiểu Nhạn không nhận biết được.

Tiên Thái lên tửu lâu, thấy tửu khách không nhiều, vì đây là tửu lâu sang trọng ở nơi này. Người đến đây uống rượu đều là phú thương hay những tiêu đầu có tiền.

Lúc này, nhiều thuyền lớn chưa đến, nên trừ hai người họ ra chỉ có bốn, năm tửu khách.

Họ ngồi xuống một bàn cạnh cửa sổ, gọi nhiều rượu thịt. Hai người vừa ăn uống vừa đàm đạo. Lòng Tiểu Nhạn lại buồn phiền. Từ cửa sổ nhìn ra sông Giang Lăng, sóng nước cuộn cuộn, chim hải âu bay lượn trên cột buồm thật an nhiên, tự tại, còn lòng Tiểu Nhạn mang đầy tâm sự, nên uống rượu càng nhiều.

Đột nhiên, hắn nhìn ra cửa sổ nói :

- Họ Giang là ta, con sông lớn trước mặt cũng chính là ta.

Tiên Thái cũng cười nói :

- Con sông này không lớn. Nếu như đệ ví mình với dòng sông thì nên lấy Trường Giang mà so sánh. Đệ từng có đi qua Trường Giang chưa?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Đệ chưa từng qua.

Tiên Thái nói :

- Con sông đó lớn hơn sông này nhiều. Trường Giang là phụ thân, còn Gia Lăng giang chỉ là nhi tử mà thôi.

Tiểu Nhạn cười khanh khách, vừa cười xong lại nhớ đến phụ thân chết thảm, mẫu thân cải giá, còn thân đệ phải theo mẹ làm con Đổng gia. Hắn bất giác vừa phẫn nộ, vừa bi thương, vừa xấu hổ, miễn cưỡng ngăn nước mắt, uống một hớp rượu. Tự mình hát nghêu ngao mấy câu, hắn hát bài sơn ca. Tiên Thái ngồi đối diện mỉm cười, nghe hắn hát một mình, nhưng hắn hát mới hai câu, thành linh vỗ bàn, thở dài.

Tiên Thái mỉm cười hỏi :

- Phải chăng lão đệ có điều phiền não?

Tiểu Nhạn lại thở dài nói :

- Buồn quá!

Tiên Thái nói :

- Đệ buồn cũng vô dụng. Trượng phu phải khoáng đạt, có tiền thì xài, có rượu thì uống. Việc khó xử trong trời đất đối đầu rồi hãy nói. Người giang hồ chúng ta không nhà, không sự nghiệp, có một thân võ công, có cánh tay dũng lực thì sợ gì, chẳng có gì ngăn được bọn ta. Nào, uống rượu mau đi. Ta sẽ dẫn đệ đến một nơi chắc chắn vui lắm.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Nơi nào?

Tiên Thái nói :

- Là nơi có mỹ nhân nhi mà ta vừa nói đó. Ái dà! Chỉ cần đệ vừa thấy thì phiền não sẽ lập tức tiêu tan.

Vừa nói hắn vừa rót cho Tiểu Nhạn một chung rượu. Tiểu Nhạn gật đầu :

- Được! Trở về huynh cứ đưa đệ đi xem.

Hai người vội vã uống rượu, dùng cơm xong thì hai người đã có chút hơi say. Tiểu Nhạn trả tiền rồi cả hai xuống lầu.

Tiên Thái chỉ mới hai mươi hai, Tiểu Nhạn chưa tới mười lăm. Hai người mặt đỏ lừ đừ, đi nghiêng ngả, xiêu vẹo đến một hẻm nhỏ. Đầu hẻm có treo một bảng gỗ.

Tiên Thái chỉ lên ba chữ trên tấm bảng gỗ nói :

- Ấy! Hém mỹ nhân kia!

Tiểu Nhạn không nhận biết chữ nào, thầm nghĩ: “Không chỉ học võ nghệ còn phải học chữ nữa. Nếu không thì có người gửi thư cho ta thì làm sao ta biết được”.

Vào trong hẻm chỉ chút những cửa nhỏ kề nhau. Toàn bộ cửa đều giống nhau. Tiên Thái đi trước dẫn đường cùng Tiểu Nhạn vào một cửa nhỏ.

Trong phòng có một phụ nhân trung niên cười nói :

- Dương nhị gia, đã lâu không đến rồi!

Tiên Thái không trả lời. Từ bên phòng phía đông bước ra một phụ nhân chỉ chỉ Tiên Thái nửa như cười nửa như giận nói :

- Ta cứ cho rằng Dương nhị gia đã chết ở bên ngoài rồi.

Tiên Thái nét mặt hiện vẻ dễ chịu nói :

- Được! Để cho các người nói ta đã chết rồi!

Phụ nhân đó chạy đến ôm cánh tay Tiên Thái nói :

- Thôi, thôi nhị gia vào phòng với ta đi.

Rồi lại chỉ Tiểu Nhạn hỏi :

- Đây là ai? Sao giống như con nít mới lớn vậy?

Tiên Thái vội đưa mắt ra hiệu cho phụ nhân, nói :

- Đây là Giang đại ca, nhân vật lừng danh trên giang hồ.

Phụ nhân nhượng mày nói với Tiểu Nhạn :

- Ấy! Ta đã lỡ lời, xin đại gia tha thứ.

Tiểu Nhạn thấy phụ nhân chẳng những không giải đi phiền não mà lòng càng sầu thêm, thầm nghĩ: “Mụ này là mỹ nhân nhi sao? Ít lắm cũng hơn ba mươi rồi, ăn vận lòe loẹt, mặt mày trét đầy son phấn, mắt lé, mũi to, miệng vầu, hai tay như bàn chân vịt trông phát khiếp”.

Phụ nhân một tay muốn kéo Tiểu Nhạn, hấn trợn mắt. Tiên Thái vội vã đẩy phụ nhân ra nói với Tiểu Nhạn :

- Lão đệ hãy vào đây!

Tiểu Nhạn vào trong phòng thấy thật sạch sẽ. Rèm hồng trường phủ, trên bàn còn có một bình hoa, tường lại có dán hai chữ song hỷ, trông giống như một tân phòng.

Tiểu Nhạn mơ mộng nghĩ nếu có một ngày ta cùng A Loan thành thân, một gian tân phòng như thế này cũng được rồi.

Tiên Thái và phụ nhân lúc này mới vào. Bên ngoài bọn họ đã trao đổi mấy câu nên phụ nhân này liên tục mắng yêu Tiên Thái nhưng không dám nói lời gì thất thổ với Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn lên ghế ngồi một lát, giờ đây ảo tưởng trong lòng hấn cũng đã tắt ngóm, cảm thấy buồn chán nói với Tiên Thái :

- Nơi đây chẳng thú vị gì, chúng ta về thôi.

Tiên Thái vội buông mỹ nhân nhi của hấn ra rồi nói :

- Lão đệ, vội gì. Ăn cơm xong hãy về.

Tiểu Nhạn đứng dậy nói :

- Huynh chưa muốn về cứ ở lại đây. Đệ về trước.

Dứt lời, hấn đẩy cửa bước ra ngoài. Tiên Thái vội chạy theo nói :

- Giang lão đệ khoan đi đã.

Tiểu Nhạn dừng chân ngoảnh lại nhìn, hỏi :

- Việc gì?

Tiên Thái nói :

- Hiện giờ một đồng ta cũng không mang theo, lão đệ cho ta mượn vài lượng đi.

Tiểu Nhạn giận dữ lấy trong người ra một tấm ngân phiếu, không xem nhiều ít bao nhiêu, ném cho Tiên Thái rồi quay người đi. Phụ nhân ở phía sau kêu lên một câu, hình như là bảo gã về đi. Tiểu Nhạn nghe chưa rõ nhưng hậm hực bước ra bên ngoài. Lúc này lại có một người từ bên ngoài bước vào.

Tiểu Nhạn và người này đụng phải nhau. Người này giận dữ, vùng hết sức đá vào bụng Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn lúc này đang ngà ngà say nên bị một cước đá té sập xuống đất. Tiểu Nhạn giận quá lồm cồm bò dậy, xông lên mắng :

- Lão mù kia sao dám đánh ta?

Một quyền của hắn đánh xuống đầu người đó.

Người đó né khỏi quyền, cũng mắng lại :

- Con rùa rút đầu kia, người mới ra khỏi bụng mẹ cũng bày đặt đến kỹ viện à. Còn náo loạn ở đây sao?

Tiểu Nhạn lại phóng lên cung quyền, muốn đánh vào ngực người đó.

Người đó chụp cổ tay hắn, rồi dấm vào ngực Tiểu Nhạn khiến hắn lão đảo cơ hồ muốn té. Tiểu Nhạn thối lui hai bước vội đứng thẳng người lên quay qua cung quyền đánh tiếp.

Người đó dùng tay làm móc câu móc lấy cổ tay Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn tránh được, một cước nhanh như tên bắn tống vào người đó.

Người đó vội quay người lại, Tiểu Nhạn đã vọt lên, một quyền dấm vào mặt hắn.

Một quyền quá nặng, người đó cảm thấy mũi mình cay nồng.

Tiểu Nhạn lại muốn xông lên đánh tiếp nhưng bị Tiên Thái ngăn lại kinh hoàng nói :

- Đừng, đừng đánh, là người của mình.

Tiểu Nhạn giận mắng :

- Là người của mình rồi sao? Tại sao hắn lại đá ta?

Người đó dùng tay áo rộng màu lam lau máu mũi rồi rút ra một đoản kiếm, bạch quang chói mắt.

Tiểu Nhạn vừa thấy tình hình không ổn, trong tay mình không có binh khí, sợ mình thất thế vội chạy ra ngoài cửa, vỗ ngực mắng lớn :

- Mi đánh quyền thua ta lại muốn dùng kiếm sao? Tiểu tử ở đây đừng chạy, chờ ta. Ta về lấy binh khí đến sống chết với mi.

Nói dứt, Tiểu Nhạn chạy ra khỏi hẻm.

Trong này, người đó tay cầm đoản kiếm, mắng lớn, muốn đuổi theo Tiểu Nhạn nhưng đã bị Tiên Thái khuyên ngăn.

Lúc này, Tiểu Nhạn đã chạy ra khỏi hẻm, co chân chạy một mạch về đến đông quan Phúc Lập tiểu điểm.

Tiêu Đức Xuân từ phía đông chạy đến, thấy Tiểu Nhạn như vậy, vội chạy đến hỏi :

- Tiểu huynh đệ định làm gì vậy?

Tiểu Nhạn nói :

- Đừng hỏi, ta đến hẻm mỹ nhân nhi để quyết đấu với con rùa rút đầu đây.

Nói rồi, phóng ngựa phi về phía tây.

Tiêu Đức Xuân ở phía sau cao giọng kêu :

- Tiểu huynh đệ hãy đứng lại đi. Hãy nói rõ cho ta xem chuyện gì.

Tiểu Nhạn đâu thèm nghe, thúc ngựa chạy thẳng về phía bờ sông, vừa chạy vừa la lớn :

- Tránh đường! Tránh đường! Nếu không thì đừng trách ta.

Người đi hai bên đường tránh giạt sang hai bên, trở mắt nhìn chú bé vóc dáng to lớn ngồi trên lưng ngựa.

Ngựa của Tiểu Nhạn thoảng chốc đã đến nơi cũ. Hấn dừng ngựa, nhảy xuống, cột ngựa vào cánh cửa, cầm đao xông vào hét lớn :

- Con rùa rút đầu đâu, mau ra đây tỉ võ. Ta quyết cùng mi một mất một còn.

Tên lúc này đang ở trong phòng, kỹ nữ đang chùi máu mũi cho gã. Gã đang tức giận, bọn kỹ nữ an ủi :

- Trình đại gia, người đừng nên bận tâm chi đến một tiểu hài tử như vậy, thực chẳng đáng đâu. Nhi tử của đại gia còn lớn hơn hấn mà.

Lúc này, Tiên Thái biết sự tình bất ổn đã chuồn mất rồi. Tiểu Nhạn ở bên ngoài mắng lớn, còn tên họ Trình vội vã cầm đoản kiếm vừa mắng vừa từ trong phòng chạy ra.

Gã thấy tư thế của Tiểu Nhạn đứng đúng bộ pháp, tay phải giơ cao khẩu đại đao. Tiểu Nhạn trợn mắt :

- Con rùa kia, mau đến đây. Tốt nhất mi nên đổi vũ khí đi, kiếm của mi ngắn quá.

Gã họ Trình giận dữ, mặt mày tím ngắt, cười nhạt :

- Ta giao thủ với tiểu tử ngươi cần dùng binh khí sao?

Vừa nói gã như một mũi tên vọt lên, định đoạt cương đao của Tiểu Nhạn.

Đao của Tiểu Nhạn “vù” một tiếng, lập tức chém xuống. Họ Trình vội né sang một bên, tay trái bắt lấy cánh tay Tiểu Nhạn, dùng sức giật mạnh lại, rồi dùng đoản kiếm trong tay phải đâm vào bụng Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn vội phóng mình ra sau, cương đao trong tay phải chém xuống. Tình hình lúc này cực kỳ nguy cấp. Chỉ nghe “xẹt” một tiếng, chân trái của họ Trình trúng đao chảy máu, muốn khuỵu xuống đất, hấn gắng gượng đứng thẳng người lên, đoản kiếm đâm vào Tiểu Nhạn, điệu bộ hung tàn hổ như hổ đói.

Tiểu Nhạn thoái lui hai bước, cử đao chém vào họ Trình.

Họ Trình hét cách, phóng đoản kiếm ra như phi tiêu, nhưng không đánh trúng mà lướt trên vai Tiểu Nhạn, cắm phập vào trên cửa sổ.

Bọn kỹ nữ kêu la toáng lên.

Tiểu Nhạn đứng thẳng người bước lên, phẫn nộ nói :

- Ngươi thật muốn tìm cái chết!

Trong tay họ Trình không còn binh khí, vội thoái lui mấy bước nhưng vì chân trái bị thương quá nặng, bước lui không được. “Ầy da” một tiếng, té xuống đất.

Tiểu Nhạn muốn chém gã một đao trí mạng, chợt thấy bên ngoài có hai người xông vào, ngăn Tiểu Nhạn lại la lớn :

- Dừng, dừng, đều là người nhà.

Tiểu Nhạn nhìn lên, thì ra là Tiều Đức Xuân và Thích Vinh. Dáng vẻ hai người vừa vội vã, vừa lo lắng. Tiểu Nhạn vẫn hoành đao hăm hực nói :

- Cái gì là người nhà, ta không biết gã. Bảo gã rút đi, dưỡng thương xong đến tìm ta, ta chờ.

Họ Trình tuy bị thương nhưng trong lòng vẫn tức. Gã được Thích Vinh đỡ đứng dậy nhưng vẫn cao ngạo nói :

- Được! Ngươi hãy để lại danh tính và nơi trú ngụ đi. Ba ngày sau chúng ta gặp mặt.

Tiểu Nhạn vỗ ngực nói :

- Ta tên Giang Tiểu Nhạn, đến Lang Trung thăm bằng hữu, không có chỗ ở nhất định nhưng dấu sao trong một năm nữa ta cũng chưa đi, ngày ngày ta du ngoạn trên đường phố.

Họ Trình gật đầu nói :

- Chúng ta sẽ đấu lại một trận.

Tiêu Đức Xuân và Thích Vinh ở bên cạnh càng lo lắng, cố khuyên can hồi lâu mới kéo được họ Trình vào phòng của kỹ nữ và đưa Tiểu Nhạn ra ngoài cửa.

Đức Xuân vội kéo Tiểu Nhạn lên ngựa, rồi cũng lên ngựa theo, đưa Tiểu Nhạn ra khỏi hẻm mỹ nhân nhi, đi về phía đông môn.

Đến đông môn, Tiêu Đức Xuân nghiêm giọng nói với Tiểu Nhạn :

- Tiểu huynh đệ, chúng ta không cần về tiêu điểm nữa. Hãy đến nhà ta, ta có lời muốn nói với lão đệ.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được!

Thế là theo Đức Xuân đi vào một hẻm nhỏ, đến trước một cửa sơn đen, Tiêu Đức Xuân xuống ngựa nói :

- Đến rồi! Đây là nhà của ta.

Đức Xuân gõ lên cánh cửa đóng chặt. Một người nô bộc bước ra mở cửa. Người này khoảng trên dưới bốn mươi, mặc áo ngắn giống như một người làm trong tiêu điểm.

Đức Xuân bảo nô bộc cất đao và dẫn hai con ngựa vào, nói nhỏ với nô bộc mấy câu rồi quay lại cười nói với Tiểu Nhạn :

- Mời lão đệ vào, nhà ta không có ai.

Tiểu Nhạn theo Đức Xuân vào trong, ngồi nơi phòng khách.

Phòng khách này có ba gian, cửa sổ đều lắp bằng kiếng. Trong phòng bày trí những đồ nặng nề. Trên tường có tiêu, đao, kiếm. Chẳng có bày trí tranh vẽ hay sách vở gì cả.

Tiêu Đức Xuân bảo Tiểu Nhạn ngồi xuống rồi bước ra khỏi phòng, đứng ngoài cửa kêu lên một tiếng. Sau đó, quay vào phòng nói :

- Trong nhà chỉ có ta và hiền nội, một bà lão lo việc cơm nước, thêm lão Lỗ từ tiêu điểm đến đây giúp việc.

Lúc này, bà lão giúp việc bưng trà vào đặt xuống bàn định rót ra chung, Tiêu Đức Xuân khoát tay nói :

- Đặt xuống. Bọn ta không uống trà, mau hâm rượu đem vào đây cùng hai con gà quay.

Lão bà vội đi ra ngoài. Trên gương mặt đen của Đức Xuân hiện ra nét buồn nói :

- Huynh đệ! Hôm nay đệ đã gây họa rồi!

Tiểu Nhạn trợn mắt nói :

- Đại ca nói đệ gây họa phải chăng vì đệ mới đánh người đó. Hẳn dù có lai lịch ra sao, đệ cũng không sợ hắn.

Đức Xuân vội khoát tay nói :

- Đệ đừng nói vậy. Đệ tuy nhỏ tuổi nhưng cũng từ Thiểm Nam xông pha đến đây. Việc trên giang hồ đệ không thể không hiểu. Lời tục có nói: “Đánh với quân tử chẳng đáng lo bằng hiềm khích với kẻ tiểu nhân”. Họ Trình mà đệ đánh vừa rồi chính là một đệ nhất tiểu nhân.

Tiểu Nhạn hậm hực hỏi :

- Hắn làm gì?

Tiêu Đức Xuân nói :

- Hắn làm ở nha môn phủ, chuyên thu phát tiền lương, vang danh ở đất này. Ở Lang Trung ai cũng biết ở nha môn có một Trình Bát gia.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Hắn có biết võ nghệ không?

Đức Xuân nói :

- Cái gì cũng biết. Hắn là đồ đệ của Ba Châu Hoa Quyền Lý Liên Thắng, bằng hữu trên giang hồ rất nhiều. Đệ ra ngoài hỏi thử xem, chẳng ai là không rõ Trình Bát gia văn võ song toàn.

Tiểu Nhạn “hừ” nhặt một tiếng nói :

- Mặc hắn toàn tài hay không toàn tài. Văn đệ đấu không lại hắn, còn võ thì đệ có thể chọi một với hắn. Chờ hắn trị thương xong, hắn không tìm đệ thì đệ cũng tìm hắn.

Đức Xuân vội khoát tay nói :

- Không được đâu!

Lúc này, lão bà đã đem rượu thịt vào. Tiều Đức Xuân rót cho Tiểu Nhạn một chung, cười nói :

- Đệ uống trước đi.

Tiểu Nhạn tiếp lấy uống cạn, rồi tự mình rót một chung. Đức Xuân khen ngợi nói :

- Hảo tử lượng! Huynh đệ, chúng ta vừa gặp đã như cố tri. Lời ta ngay thẳng, đệ đừng có trách. Nếu luận võ nghệ, luận can đảm thì người như huynh đệ thật hiếm thấy, nhưng luận về kinh nghiệm thì đệ hãy còn kém một chút, cũng chỉ vì đệ còn nhỏ tuổi. Như hôm nay, đụng chạm vào Trình Bát, việc này ngàn lần không nên để xảy ra. Hắn ngày ngày đến hém mỹ nhân, vào kỹ viện vui chơi mà không tốn tiền. Người phủ Lang Trung ai mà không sợ hắn. Hôm nay, đệ đã thương hắn, ắt hẳn hắn không cam tâm đâu, không chừng sắp tới hắn sẽ thi triển thủ đoạn để bắt đệ đến nha môn. Đến lúc đó, đệ sống không xong, chết cũng không được.

Tiểu Nhạn nghe lời này đã có chút lo sợ vì hắn đã từng lãnh giáo qua ở Tuyên Hán huyện. Hắn biết đa số quan sai không cần biết đến lý lẽ, nên tay cầm rượu của hắn có chút ngập ngừng.

Đức Xuân lại nói :

- Lão đệ nghĩ là chúng ta đấu với hắn được sao? Hắn là tiểu nhân thì sao sánh được với anh hùng giang hồ. Nếu dao đối dao, quyền đối quyền thì ta đâu có sợ.

Tiểu Nhạn đặt chung rượu xuống bàn nói :

- Ta đi đây.

Đức Xuân lắc đầu nói :

- Đệ đi cũng không được, bằng hữu của hắn bên ngoài rất đông, tai mắt rất nhiều, đệ đến đâu hắn cũng đều ám toán được. Hơn nữa, việc xảy ra hôm nay không đến hai ngày thì khắp nơi đều sẽ biết. Người ta không nghĩ là đệ đi mà nói là đệ đào tẩu thì còn gì thể diện của đệ và ta...

Tiểu Nhạn giận bưng bưng nói :

- Đại ca đừng lo, đệ không chờ hắn phái quan nhân đến bắt, mà đệ sẽ đi tìm hắn liều một trận.

- Liều mạng với loài sâu bọ như hắn càng không nên. Ta có một biện pháp, đệ hãy ở nơi này, đừng ra cửa cũng đừng đến tiêu điểm. Huynh sẽ dọn cho đệ một gian phòng để lưu lại đây. Huynh xông pha giang hồ nhiều năm cũng có chút tiền tài, nhân khẩu trong nhà huynh đơn chiếc lại thường ra ngoài buôn bán, kết giao bằng hữu, không có thời gian lo lắng việc nhà. Mấy hôm trước, trời tối có bọn giặc cướp nổi lên, tiền tài chẳng mất vật gì nhưng hiền tẩu của đệ quá lo sợ. Ta muốn kiếm một người trông coi nhưng vẫn chưa được, nên muốn mời hiền đệ ở nơi này, một là tránh né Trình Bát, hai là có thể săn sóc việc nhà giúp huynh.

Đức Xuân mới nói đến đây, Tiểu Nhạn không vui, lòng thầm nghĩ: “Thì ra hắn kết giao bằng hữu với ta chẳng qua là muốn ta coi nhà cho hắn”.

Tiều Đức Xuân lại rót một ly rượu cho Tiểu Nhạn rồi nói :

- Trong một hai ngày tới huynh sẽ tìm Trình Bát, chẳng phải để xin lỗi gì mà để kể rõ lai lịch của đệ. Ta nghĩ nếu hần biết hoàn cảnh của đệ, chắc sẽ bằng lòng kết giao. Sau đó, ta sẽ bày một bàn yến tiệc cho hai người gặp nhau, coi như chuyện ngày nay trở thành quá khứ. Ý định của đệ là muốn tìm gặp cho được Lang Trung Hiệp, như vậy ở lại đây là được rồi, chỉ cần đừng làm điều gì đắc tội với người khác. Tiểu đệ thấy thế nào?

Tiểu Nhạn nhấp một ngụm rượu, hồi lâu mới gật đầu nói :

- Đệ sẽ nghe lời huynh nhưng chỉ ở lại đây bốn, năm ngày. Vả lại nếu huynh không cho đệ ra ngoài thì thật không được đâu.

Tiểu Đức Xuân nói :

- Bốn năm ngày thì không cần. Hôm nay, huynh sẽ tìm gặp Trình Bát nói chuyện, ngày mai hai người gặp nhau.

Tiểu Nhạn nói :

- Được! Việc này nhờ huynh lo liệu, chúng ta uống rượu đi.

Thế là hai người vừa uống rượu, vừa đàm đạo vui vẻ. Đức Xuân kể lại những chuyện đặc ý mà hần đã từng làm trên giang hồ cho Tiểu Nhạn nghe. Sau đó kể chuyện Lang Trung Hiệp Từ Lân.

Tiểu Nhạn cảm thấy Kim Giáp Thần Tiểu Đức Xuân này đối với võ nghệ và danh vọng của Từ Lân rất là bá phúc, nhưng mà đối với tính tình của Từ Lân lại vô cùng bất mãn. Xem ra như vậy, hai người chẳng có thâm giao, lại dường như bất đồng quan điểm.

Tửu lượng của Tiểu Đức Xuân cũng không kém. Vừa nói, vừa uống, dần dần gương mặt đen tròn của hần từ từ đỏ tía giống như một quả cầu máu vậy.

Buổi sáng, Tiểu Nhạn đã cùng Đoàn Dao Dương Tiên Thái đến tửu lâu uống rượu. Qua một trận gây gổ vừa rồi, rượu cũng chưa tan hết, rượu cũ thêm rượu mới, thoáng chốc đã say mềm. Một lát, lão bà lại bưng lên thức ăn. Hai người ăn không biết là bao nhiêu, Tiểu Đức Xuân đứng dậy hỏi :

- Lão đệ ăn xong chưa? Đi vào trong viện, ta giới thiệu hiền tẩu với đệ.

Hần đứng dậy, ưỡn cái bụng bự ra rồi cười nói :

- Đệ vừa nhìn thì biết, hiền tẩu của đệ là một mỹ nhân. Khi nàng còn ở hẻm mỹ nhân có hiệu là Trại Thường Nga, có không ít người tranh đoạt cùng ta nhưng kết quả là ta đã thắng. Ta đã tốn không ít tiền, số tiền đó có thể cưới mười cô nương cũng được.

Hai người say rượu, lão đảo đi vào trong viện.

Viện bên trong có ba phòng. Bắc phòng có ba gian, đông và tây hai phòng có hai gian. Tây phòng có nhà bếp, khói lửa đang bốc lên.

Đức Xuân kéo Tiểu Nhạn vào bắc phòng. Vì Tiểu Nhạn đang là đà say nên nhìn phòng này trang hoàng nào màu đỏ, màu xanh, dường như đẹp hơn cả phòng ở hẻm mỹ nhân nhi.

Tiểu Đức Xuân lè nhè kêu :

- Hiền thê, mau ra đây gặp lão huynh đệ của ta.

Trong phòng vang lên một tiếng “vâng” nhỏ nhẹ. Rèm hồng vén lên, bước ra một giai nhân ước khoảng hơn hai mươi, mặc lụa hồng, hài xanh, mặt điểm trang son phấn hồng hào tựa như hoa đào, mũi tóc mượt mà, hai đôi hoa tai nhẹ lay động đến nỗi Tiểu Nhạn hoang mang. Còn Đức Xuân mê mẩn, lại thêm uống rượu say nên hần nói với Trại Thường Nga :

- Nàng đến đây xem. Đây là lão đệ Giang Tiểu Nhạn từ Thiểm Nam mới đến. Ta định mời hần ở lại nhà ta. Bọn tặc nhân nghe đến ắt sẽ kiêng dè. Nàng đừng thấy hần nhỏ tuổi mà xem thường, bản lĩnh hần còn cao hơn cả bọn ta.

Trại Thường Nga vừa nghe, trên mặt lộ nét cười :

- Ấy da! Vậy là tốt rồi...

Nàng lại lộ dáng vẻ lo sợ nói với Tiểu Nhạn :

- Đại ca đệ cứ luôn ở bên ngoài. Ban đêm chỉ có tẩu tẩu cùng với lão bà. Tháng rồi có bọn trộm cướp, từ canh một đến canh ba có tiếng chân người rầm rập liên tục trên nóc nhà. Lúc đầu tẩu còn cho là tiếng chân mèo, vì chẳng mất vật gì, tẩu chẳng kêu lên, nhưng khi đại ca của đệ về, nhìn thấy trên nóc nhà có một đại hán đang rình rập, vừa thấy đại ca đã bỏ chạy.

Tiểu Nhạn nghe nói lấy làm kỳ, tặc nhân đó không trộm đồ vậy nằm phục trên nóc nhà làm gì?

Đức Xuân nghe Trại Thường Nga nhắc đến đó, gương mặt say rượu của hắn chuyển sang màu tía, giận đến nổi râu tóc dựng ngược, nói :

- Tên tặc nhân đó dám đến nhà ta náo sự, thật là xem thường Kim Giáp Thần ta quá. Việc này ta không thể nói với người khác vì nếu họ biết được sẽ có hại cho danh tiếng tiêu điểm của ta.

Gương mặt Thường Nga đỏ hồng, chúm miệng nói :

- Chàng là bảo tiêu à? Ngay cả gia trung của mình còn bảo hộ không được đấy.

Tiểu Đức Xuân bá vai Tiểu Nhạn khẩn cầu :

- Đệ đệ! Xin đệ vạn phần hãy giúp đỡ ta, trước tiên hãy trú ngụ ở nhà ta mấy ngày.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Có đệ thì không có tặc nhân nào dám đến, nhưng đệ ca hãy lo cho đệ mấy món binh khí.

- Có, có! Huynh trở về sẽ lo hết cho đệ. Đêm nay trên tiêu điểm sẽ không có việc gì. Chúng ta uống rượu nhiều một chút.

Đức Xuân dẫn Tiểu Nhạn đến đông phòng.

Vừa nhìn, hắn đã thấy tất cả hành lý của mình để ở Phúc Lập tiêu điểm toàn bộ đã được đặt ở đây rồi.

Tiểu Nhạn say đến nỗi đứng không vững, vừa thấy giường đã nhào đến nằm xuống.

Đức Xuân gật đầu nói :

- Được! Lão đệ hãy ngủ đi để tối còn có tinh thần bắt tặc tử.

Hắn bảo nô bộc đắp mền cho Tiểu Nhạn rồi trở về phòng Trại Thường Nga mà nghỉ trưa.

Tiểu Nhạn nằm dài đánh một giấc say sưa. Đến lúc tỉnh dậy, ánh tà dương bên ngoài cửa sổ chỉ còn le lói một vài tia. Trời chẳng còn sớm nữa, Tiểu Nhạn đã hết say rồi, trong lòng vẫn nhớ đến việc trưa nay, thầm nghĩ: “Không biết gã Trình Bát có thể lực lớn lao gì, nếu quả thật hắn muốn bắt ta về nha môn thì thật là phiền toái”.

Lại nhớ đến Tiểu Đức Xuân không phải là người tốt, chỉ muốn lợi dụng để đề phòng tặc nhân. Ta cũng nên trở mấy ngón nghề để người của Lang Trung phủ nhìn xem.

Một lát sau, Tiểu Đức Xuân từ tiêu điểm trở về lại cùng Giang Tiểu Nhạn ăn tối.

Đức Xuân nói :

- Lang Trung Hiệp cũng sắp về rồi. Chờ khi hắn về rồi, ta sẽ đưa đệ đến gặp. Buổi sáng, đệ chém Trình Bát không nhẹ. Vừa rồi có hai bồ đầu ở nha môn tìm đến tiêu điểm hỏi huynh lai lịch của đệ, ý muốn bắt đệ, nhưng đã bị huynh ngăn cản nói đều là người nhà chờ Trình Bát gia lãnh hắn, việc gì cũng có thể giải quyết. Họ nể mặt huynh, hơn nữa lại nhận được ít tiền chúng mới chịu đi. Tạm thời chắc chẳng xảy ra chuyện gì nhưng tốt nhất đệ đừng ra cửa, đề phòng Trình Bát có thủ đoạn đề hèn.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Chỉ cần hắn đừng gọi quan nhân bắt đệ, ngoài ra thủ đoạn gì cũng không đáng sợ.

Tiểu Đức Xuân lại cảnh giác khuyên Tiểu Nhạn rồi mời uống rượu, Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Đệ không uống nữa. Đêm nay đệ còn phải đề phòng gian tặc mà.

Đức Xuân cười nói :

- Có đệ thay huynh săn sóc việc nhà, huynh có thể an tâm ở lại tiêu điểm. Huynh mở tiêu điểm lớn như vậy nên phải đích thân ngày đêm chăm sóc. Ngay cả dành thời gian ở nhà chăm sóc hiền thê cũng không có.

Nói xong, Tiểu Đức Xuân cười lên ha hả, uống một bình rượu rồi đi.

Tiểu Nhạn ăn cơm xong, trời cũng đã tối. Trong phòng đã lên đèn. Vì ban ngày đã ngủ một giấc dài, nên lúc này tinh thần của hắn rất là sảng khoái.

Tiểu Nhạn bèn cột lại dây lưng và tay áo xong, rồi rút dao giắt trên lưng, bước ra khỏi phòng.

Nhìn lên bầu trời, tinh tú dày đặc, ánh trăng mờ ảo. Đông phòng, tây phòng toàn bộ đều đã tắt đèn.

Tiểu Nhạn rút cương đao ra, ánh hàn quang lạnh lẽo. Trong sân viện, dưới ánh trăng đi một bài Côn Lôn đao, thầm nghĩ: “Chỉ cần tặc nhân đến đây, ta không chém hắn không được”.

Thế là hắn trở lại bắc phòng, nghiêng tai lắng nghe, rồi hắn phóng người định nhảy lên nóc nhà nhưng không lên nổi, té bịch xuống đất rất là đau đớn, nhưng vẫn nắm chặt đao.

Có tiếng nữ nhân trong phòng la lên :

- Ái chà! Ai đó?

Tiểu Nhạn tức tối lên tiếng :

- Tiểu đệ! Hiền tẩu đừng sợ.

Lòng hắn cảm thấy xấu hổ, thầm nghĩ: “Không được, bản lĩnh ta còn yếu kém, sợ rằng đêm nay không bắt được tặc nhân”.

Nhưng hắn vẫn chưa chịu khuất phục, cương đao giắt lên lưng, rồi phi thân lên nóc nhà lần nữa, hai tay chụp lấy xà nhà, bò lên trên. Tuy thân hắn đã đứng trên nóc nhà nhưng chân hắn nặng nề đập lên mái ngói xoèn xoẹt, làm vỡ mấy miếng.

Nữ nhân phía dưới lại kinh hãi kêu lên.

Tiểu Nhạn thấy tức giận, tuốt đao ngồi trên nóc phòng, lòng nghĩ: “Ta cứ ở đây mà chờ xem tặc nhân có đến hay không?”.

Lúc này, mới canh một. Tiểu Nhạn ngồi chờ đến sáng nhưng chẳng thấy bóng dáng tặc nhân đâu, hắn thấy thất vọng, thêm phần ảo não.

Hắn bậm môi nhảy xuống đất đi vào đông phòng mà ngủ, mãi đến gần ăn cơm trưa mới thức dậy.

Vừa lúc, Tiểu Đức Xuân từ tiêu điểm trở về cùng Tiểu Nhạn dùng cơm trưa. Tiểu Nhạn chẳng dám uống nhiều rượu.

Tiểu Đức Xuân biết đêm qua Tiểu Nhạn ngồi suốt ở trên nóc nhà chờ kẻ gian, nên nói :

- Chắc rằng chúng đã biết có đệ, hắn là vì sợ uy danh mà không dám đến.

Tiểu Nhạn đỏ mặt, lòng bất giác xấu hổ. Cơm xong, Đức Xuân trở lại tiêu điểm. Tiểu Nhạn đóng cửa phòng, ra ngoài viện tập phi thân. Cứ phi lên rồi nhảy xuống, ngói phòng bị hắn đập vỡ không biết mấy miếng khiến bọn đầy tớ cũng không dám đến gần.

Trại Thường Nga từ trong bắc phòng cũng vén rèm nhìn ra, nhếch miệng cười rồi buông rèm xuống. Từ trong phòng nàng cất giọng ngâm nga mấy khúc nhạc đã học được khi còn ở kỹ viện.

Tiểu Nhạn không làm việc gì, chỉ luyện phi thân, luyện qua mười mấy lần đã có tiến bộ. Lòng có chút an ủi nên trở về phòng nghỉ ngơi.

Đến tối, Tiểu Đức Xuân không trở về, chỉ mình Tiểu Nhạn ăn tối.

Ăn xong, lại dắt đao trên lưng, phóng lên nóc nhà. Thường Nga ở trong phòng không còn cười, còn hát nữa mà lại thấp giọng khóc. Vừa khóc, vừa kể lể những câu gì đó, Tiểu Nhạn không nghe rõ nên cũng chẳng để ý. Hắn cứ phi lên nhảy xuống bảy tám lần, cảm thấy mệt nên ngồi trên nóc phòng.

Trời đã tối nhưng trăng đêm nay sáng hơn hôm qua, tinh tú cũng lấp lánh chiếu xuống. Đông phòng tối đen, tây phòng chỉ có một ngọn đèn leo lét. Nhưng đến canh hai thì đèn đuốc tắt hết, có lẽ bọn gia nô đã ngủ rồi.

Còn trong bắc phòng đèn đuốc vẫn sáng choang. Trại Thường Nga một mình trong phòng ngồi đàn tỳ bà. Càng đàn càng lớn, nghe thật thánh thót.

Tiểu Nhạn nghe ngẩn ngơ đến nỗi quên mình đang ngồi trên mái nhà, thầm nghĩ: “Hiền tẩu xuất thân từ kỹ viện nên đàn thật hay, rất tiếc tẩu tẩu không biết hát, nếu có A Loan ở đây mà hát vài bài sơn ca nữa thì hay biết mấy”.

Lòng nhớ đến A Loan, hắn vô cùng buồn bã thầm nghĩ: “Tiền ta giờ cũng có, tuần mã, y phục cũng đầy đủ, nếu trở về nhà chắc người ta không coi khinh, nhưng như vậy võ nghệ chưa học thành thì sao có thể báo thù và cưới thê tử được”.

Vì thế Tiểu Nhạn càng mong Lang Trung Hiệp sớm trở về, xem người có chịu nhận mình làm đồ đệ không. Nếu như Lang Trung Hiệp từ chối thì hắn sẽ xông pha giang hồ tìm Thục Trung Long bá kiến làm sư phụ.

Ngồi trên nóc nhà hồi lâu, Tiểu Nhạn cảm thấy toàn thân ê ẩm nên nằm xuống, tay ôm đao nhìn xuống phòng.

Lúc này hắn vô tình gõ ba tiếng. Trại Thường Nga ở Bắc Phòng vẫn chưa ngủ. Tiếng tỳ bà thoát ngừng thoát đàn, tiếng nhặt tiếng khoan. Tiểu Nhạn nghe dần dần ngủ say.

Bất chợt, đang mơ màng, Tiểu Nhạn thấy một bóng người ở tường nhà bên phía đối diện nhảy qua. Hắn chăm chăm nhìn, tay nắm chặt đao. Dưới ánh trăng thấy rõ ràng người này ước khoảng hơn hai mươi, thân thể cao lớn nhưng hơi ốm, mặc mũi thanh tú, khôi ngô.

Toàn thân hắn mặc lụa màu xanh, trong tay không có cầm binh khí gì cả. Đường như gã chẳng muốn đi nhanh, rón rén từng bước, nương theo âm thanh của tỳ bà mà lần đến bắc phòng.

Gã đó không chịu ngẩng trên nóc nhà xem, nhưng Tiểu Nhạn đã đứng dậy, tay cầm cương đao, mắng thầm: “Tặc tử lớn mặt”.

Người đó giờ đang đứng trước cửa bắc phòng. Hòa theo tiếng đàn, gã hát một câu: “Nhất kiếm kiêu nương đoạn liễu ngã đích hồn”. Tiểu Nhạn nhảy xuống, vung đao mắng lớn :

- Hồn của mẫu thân ngươi nè!

Người đó giật mình quay người tránh né, nhảy sang một bên, rút từ trong mình ra cây côn mười ba khúc, tiếng côn chạm vào nhau lách cách, phản kích Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn dùng đao ứng chiến, bị xích côn của người đó ngăn đao lại. Tiểu Nhạn vội thu đao, bước lên một bước, chém nghiêng nghiêng vào vai người đó.

Người đó cười hăng hắc, né người một bên, côn vung ra, muốn dùng xích côn quấn chặt cương đao, nhưng Tiểu Nhạn vừa thu hồi đao vừa áp tới. Người đó vội thoái lui mấy bước, Tiểu Nhạn lại bước lên mấy bước.

Đao, côn giao thủ năm sáu hiệp. Xích côn bị cương đao chặt làm mấy khúc. Tiểu Nhạn vẫn truy kích sát sao, cương đao phạt ngang chém thẳng.

Người đó phi thân lên tây phong cười nhạt hỏi :

- Tiểu tử, ngươi họ gì?

Tiểu Nhạn không đáp, cầm đao nhảy lên nóc phòng. Người đó lại nói :

- Tạm biệt!

Rồi nhảy sang nóc nhà cạnh bên mà chạy mất. Tiểu Nhạn không đuổi theo, tức giận đứng trên nóc nhà hồi lâu, rồi giận dữ chém một nhát lên mái ngói nói :

- Không phải là tặc nhân mà đích thị là tình nhân của Trại Thường Nga.

Hắn nhảy xuống, đột nhiên nghe tiếng đàn tỳ bà ở bắc phòng đã dứt, đèn đuốc đã tắt hết rồi. Tiểu Nhạn giận dỗi, chạy đến bắc phòng, dùng đao đẩy cửa mằng :

- Hay cho bà nương, mi không phải là người tốt. Ta không đem việc này nói với Tiểu đại ca là không được.

Hắn mằng liên tiếp mấy câu nữa thì cũng thấy im lìm không nhích động, trong phòng chẳng có tiếng đáp lời. Tiểu Nhạn bỏ vào cửa hai đao, chạy sang tìm nô bộc nhưng cửa phòng cũng đã đóng chặt, bên ngoài nghe tiếng ngáy đều đặn vang lên. Tiểu Nhạn đập cửa mấy cái mới nghe tiếng người kinh hoảng hỏi :

- Là ai? Là ai?

Tiểu Nhạn la lên :

- Mau thức dậy đi tìm chuông quỹ của người. Ta có lời muốn nói.

Nô bộc hỏi :

- Giang thiếu gia tìm chuông quỹ có việc gì?

Tiểu Nhạn giận dữ nói :

- Mau mời hắn trở về đây. Ta muốn đối diện mà nói với hắn. Người không cần biết đến. Ta có thể đập cửa vào chém người đó.

Nói rồi dùng đao chém xuống đất mấy cái. Nô bộc sợ quá nói :

- Giang thiếu gia đừng nóng, để ta đi.

Nô bộc vội khoác áo, mở cửa chạy ra. Tiểu Nhạn dùng đao uy hiếp :

- Người mau đến tiêu điểm, bằng cách gì cũng phải gọi cho được chuông quỹ trở về, nếu không ta sẽ đi tìm, gặp hắn là ta sẽ tuyệt giao với hắn.

Nô bộc vội vã vâng lời, đẩy cửa mà nương bóng trăng chạy đi. Tiểu Nhạn đóng cửa nhà lại rồi cầm đao đứng trong viện một hồi. Lão bà ở tây phòng và Trại Thường Nga ở bắc phòng không có chút âm thanh nào.

Nô bộc đi hồi lâu, bên ngoài mới có tiếng âm thanh mở cửa, Tiểu Nhạn vội cầm đao chạy ra, thấy nô bộc đã đưa Tiểu Đức Xuân trở về, hắn nói :

- Tiểu đại ca, huynh có biết vừa rồi ở đây xảy ra việc gì không? Hiền thê của đại ca...

Đức Xuân vội khoát tay nói :

- Đệ đừng nói nhiều, chúng ta vào trong.

Tiểu Nhạn hầm hầm cầm đao đi vào đông phòng. Nô bộc đốt đèn lên, Tiểu Đức Xuân bảo hắn đi ra, thấp giọng nói :

- Tiểu đệ, đệ xem ta đến giờ này còn chưa ngủ. Trên tiêu điểm còn bốn, năm khách nhân, đều là mối lớn ở trong thành, đang bàn bạc chuyện đi hộ tống hàng. Ta phải đích thân bảo vệ mới được.

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Đại ca đừng nhắc chuyện bảo tiêu nữa. Đại ca hãy nghĩ biện pháp đối với hiền thê của đại ca đi. Đại ca nói có tặc nhân nhưng kỳ thực chỉ có tình nhân của hiền thê đại ca. Khi nào đại ca không có nhà thì hiền thê của đại ca khảy tỳ bà gọi hắn đến. Người này sử dụng thiết côn thập tam khúc. Vừa rồi đệ mới đánh chạy đó.

Đức Xuân vừa nghe lời này ngẩn người hồi lâu rồi khoát tay nói :

- Tiểu đệ ngàn lần đừng nhắc đến chuyện này. Nếu tai tiếng vang ra ngoài thì mặt mũi Kim Giáp Thần còn gì. Việc này ta cũng sớm biết. Vốn tẩu của đệ xuất thân là kỹ nữ thì làm sao là người tốt được, nhưng ta đã hết cách rồi. Lẽ nào ta vì một mỹ nhân này mà giết chết gã kia. Giết người phải đền mạng đó, không đáng đâu. Ta nghĩ rằng mời đệ đến đây, tên đó biết dù ta đi khỏi cũng có bằng hữu ở nhà, để gã không dám đến đây.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Theo đệ thấy tiểu tặc đó không biết sợ là gì. Dù đại ca có ở nhà, hắn cũng dám đến.

Tiểu Đức Xuân vừa nghe, mặt đã lộ sắc giận :

- Lão đệ đừng nổi nóng, ta đã có biện pháp.

Nói xong, giữ tay áo đi thẳng ra ngoài. Thoáng chốc đã nghe phía bắc phòng có tiếng đập cửa rồi tiếng mở cửa, tiếp theo là tiếng tát vào mặt mấy cái. Tiếng Thường Nga khóc lớn lên một hồi rồi âm thanh nhỏ dần. Sau đó cửa bắc phòng đóng chặt, dường như không xảy ra chuyện gì.

Tiểu Nhạn nổi giận, thầm nghĩ: “Tiểu Đức Xuân là một kẻ nhu nhược. Bằng hữu như vậy ta còn kết giao làm chi nữa. Sáng sớm mai ta sẽ đi đến Phúc Lập tiêu điểm, lấy ngựa tìm khách điểm mà trú ngụ. Chờ ba ngày sau Lang Trung Hiệp về, ta sẽ bái người làm sư phụ”.

Thế là hắn đóng chặt cửa lại, tức giận một hồi rồi mới đi ngủ.

Hôm sau thức dậy, trời không còn sớm nữa nhưng cửa ở bắc phòng vẫn đóng chặt, dường như Đức Xuân còn chưa tỉnh dậy. Tiểu Nhạn tự mình thu xếp hành lý, giắt cương đao mở cửa mà đi, ngay cả nô bộc cũng không biết.

Hắn tức tối hăm hở đi ra khỏi hẻm nhỏ thì thấy trên đường phố người buôn bán rất đông, hơn hẳn mấy ngày trước, thì ra hôm nay là ngày hội.

Tiểu Nhạn đi vào Phúc Lập tiêu điểm, nhìn thấy có Dương Tiên Thái ở nơi đó.

Tiên Thái cơ hồ kinh ngạc hỏi :

- Tại sao Giang đệ không ở nhà chăm sóc quý?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Ngay cả nơi này ta cũng không ở, ta muốn đi đây.

Cắt tay cầm cương đao và hành lý ném trên mặt đất, bước ra ngoài lấy ngựa. Tiên Thái chạy theo nói :

- Không phải đệ muốn gặp Lang Trung Hiệp sao? Nghe nói hôm qua người đã về rồi.

Tiểu Nhạn nghe lời này, gấp gáp hỏi :

- Huynh hãy nói mau cho đệ biết hiện giờ người ấy ở đâu để đệ lập tức bái vọng.

Tiên Thái nói lời này có hơi thất vọng, biết mình đã lỡ lời, bèn nói với Tiểu Nhạn :

- Hôm qua chương quỹ của ta có cản dận không được đem việc Lang Trung Hiệp đã trở về mà nói với đệ.

Tiểu Nhạn quắc mắt hỏi :

- Tại sao?

Tiên Thái khoát tay nói :

- Không có ác ý gì. Chỉ là chương quỹ thấy lão đệ tuổi trẻ mà bản lĩnh cao cường, người muốn cùng đệ kết thâm giao. Hai ngày nữa, người phải đi hộ tống bảo tiêu, mời lão đệ ở lại coi nhà, khi người trở về sẽ mời tiểu đệ làm tiêu đầu, coi như thêm được một cánh tay đắc lực. Còn nếu đệ gặp được Lang Trung Hiệp thì việc làm tiêu đầu khó thực hiện vì Lang Trung Hiệp thích người trẻ tuổi có bản lĩnh, gặp đệ ắt hẳn sẽ thích thú lắm.

Tiểu Nhạn vội vã nói :

- Đừng nói nhiều lời, hãy nói cho tiểu đệ biết Lang Trung Hiệp đang ở đâu.

Tiên Thái nói :

- Cách đây không xa. Đi về phía đông thuận theo đại lộ rồi về phía nam, đi khoảng năm dặm thì đến. Hắn ở một thôn gọi là Tư Phố, có mấy tiệm nho nhỏ gần giống như tiểu trấn.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được, đệ sẽ đi gặp người.

Xong, hắn lấy hành lý vào cương đao dưới đất lên.

Tiên Thái hỏi :

- Lão đệ thật muốn học võ với Lang Trung Hiệp sao?

Tiểu Nhạn nói :

- Huynh không cần màng đến.

Hắn đi ra cửa đến chuồng ngựa, dẫn ngựa ra nhảy lên đi khỏi tiêu điểm, nhìn thấy người trên đường càng đông thêm, cưỡi ngựa đi thật khó nên để đao trên lưng ngựa dắt đi về hướng đông.

Đi không xa, thấy đối diện có một đại hán nhìn Tiểu Nhạn không ngừng cười. Tiểu Nhạn nhìn thấy người này khoảng hai mươi tuổi, mặt ốm, mắt nhỏ, mặc lụa màu xanh, chính là tên hôm qua Tiểu Nhạn đã cùng hắn giao thủ ở Tiều gia.

Lúc này, lưng hắn không có giắt đoản côn. Tiểu Nhạn vừa thấy người này chợt nổi giận dùm dùm, hướng hồ già này nhìn hắn cười gian xảo. Tiểu Nhạn bước lên nói với người này :

- Hay lắm! Người dám đến đây, còn dám cản đường đùa cợt ta. Mi là tặc tử!

Người này vẫn cười xảo quyệt :

- Người còn muốn đối địch với ta sao? Đừng nói mi, ngay cả Kim Giáp Thần cũng chẳng làm được gì.

Tiểu Nhạn giắt roi ngựa vào lưng, buông dây cương ra, nắm chặt hữu quyền phóng lên thoi vào miệng người đó một cái.

Người đó phần nộ nhảy lên hét lớn :

- Hảo tặc tử, mi dám thoi ta.

Vừa mắng, hắn vừa cung quyền đánh trả. Tiểu Nhạn né người cũng cung quyền chống đỡ, đồng thời thân hắn bổ lên phía trước, tên đó lại nghiêng người vung chưởng đẩy Tiểu Nhạn ra. Tiểu Nhạn hơi tránh về bên phải, tay trái nắm chặt tay phải của người đó. Tay phải Tiểu Nhạn nắm lại dậm thật mạnh vào hông phải người đó, người đó đau đến sụm người.

Người đó tay phải đẩy ra, đồng thời tay trái nắm lấy tay phải Tiểu Nhạn, chân cũng tung lên một cước. Tiểu Nhạn né người bước sang phải mấy bước. Người đó cũng quay người bổ theo Tiểu Nhạn vung quyền tung chiêu. Tiểu Nhạn vẫn mọp người xuống, tung ngược chân móc vào chân trái người đó. “Hừ” một tiếng, hắn té nhào xuống đất.

Người bên đường sợ quá, né tạt sang bên.

Tên đó cũng lăn người đứng dậy, lấy ra một bao da. Trong bao da là một đoản kiếm, rút kiếm xuống tấn thủ bộ, mặt đằng đằng sát khí gọi Tiểu Nhạn :

- Mi đến đây!

Người bên đường càng dạt xa tránh né.

Tiểu Nhạn chạy vội đến bên mình ngựa, rút đao ra. Vừa rút đao ra đã nghe tiếng ồn ào vang lên. Thì ra có ba, bốn con ngựa từ phía đông chạy đến.

Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn ra hắc mã đi đầu. Con ngựa này Tiểu Nhạn đã nhận ra, chính là khi ở Vạn Nguyên huyện từ trên tầu lầu nhảy xuống đã cưỡi lên nó. Sau đó ở Tuyên Hán huyện, trong phá miếu bị tặc nhân trộm mất.

Lúc này, Tiểu Nhạn không màng đánh với người đó nữa. Hắn cầm cương đao chạy về phía người cưỡi ngựa nói :

- Xuống! Con ngựa này là của ta.

Mọi người xem náo nhiệt chung quanh cười lớn nói :

- Hài tử này điên rồi.

Riêng người đó tay cầm đoản kiếm, thấy ba người đó mặt hắc đã bớt đi sát khí nhưng vẫn hậm hực đứng đó chờ cơ hội đánh trả Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn một tay hoành đao hộ thân, còn một tay nắm cương đầu hắc mã, ngựa mặt, trợn mắt nói :

- Trả ngựa cho ta thì không chuyện gì. Con ngựa này là của ta bị tặc nhân trộm mất ở Tuyên Hán huyện. Tên trộm đã té ngựa mà chết, ngựa lại vào tay mi. Đa phần mi chính là tặc tử.

Người trên lưng ngựa ước khoảng trên ba mươi, gương mặt hồng hào, thần sắc anh tuấn, y phục nghiêm trang đẹp đẽ. Hai người phía sau giống như gia đình.

Người này mỉm cười dù thái độ Tiểu Nhạn ngang tàng, hắn vẫn không chút nổi giận thản nhiên nói :

- Hài tử, mi nói không sai. Ngựa này thực là có người ở Tuyên Hán huyện lấy nhưng ta đã tốn mấy trăm lượng để mua nó. Nếu mi thích thì ta có thể tặng không, nhưng cách nói như mi thật không đúng.

Tiểu Nhạn càng giận dữ, nhảy lên :

- Ngựa này là của ta mất đi, ta không nói mi là tặc nhân, mi còn muốn nói ta như thế nào nữa?

Hắn định kéo người trên ngựa xuống, không ngờ người này mọp trên lưng ngựa tung chưởng đánh thẳng vào ngực Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn thoái lui ra sau, té nhào xuống đất. Lập tức gượng dậy, tuốt đao chém vào người trên lưng ngựa.

Người này nhảy xuống đất, tay trái chụp vào cổ tay Tiểu Nhạn, còn tay phải chụp vào cương đao đồng thời tung một cước. Tiểu Nhạn “hự” lên một tiếng, té ngựa rơi xuống đất.

Tức quá hắn mắng om sòm. Vừa bật dậy hắn lại bị thêm một cước té nhào. Tiểu Nhạn lăn một vòng mới bò dậy, mắng tiếp :

- Tặc tử, ném đao đi, bọn ta đấu quyền.

Người này mỉm cười ném đao gặt đầu nói :

- Ngươi đến đây!

Tiểu Nhạn vén tay áo xông lên, nắm quyền tung tới. Người này không vội vã, chờ Tiểu Nhạn đến nơi mới vùng tay ra đỡ, cùng lúc đá một cước.

Tiểu Nhạn vừa lăn người vào chụp đao dưới đất lên lao vào người hắn.

Lúc này người đó cũng vọt lên hắc mã mỉm cười nói :

- Chúng ta hà tất gì đánh mãi. Nếu mi không phục có thể đến nhà ta. Bọn ta lại tỉ thí đao kiếm. Nơi đây đông người, dễ thương đến người khác thì không tốt đâu.

Tiểu Nhạn vỗ ngực nói :

- Ai sợ mi? Mi ở đâu? Ta theo mi!

Nói rồi, lại tháo con ngựa của mình ở gốc cây phóng lên.

Người cưỡi hắc mã quay đầu ngựa lại, theo hai tên gia đình đi về phía đông.

Trước khi đi còn quay người nói với Tiểu Nhạn :

- Tiểu hài tử! Đến đây!

Tiểu Nhạn trên lưng ngựa đang nhanh ra roi chạy theo. Thành linh thấy một người ngăn cản trước đầu ngựa, thì ra đó là Đoàn Dao Dương Tiên Thái.

Tiểu Nhạn nóng nảy nói :

- Huynh ngăn cản đệ làm gì? Đệ không thể chịu nhục này đâu. Đệ phải đến nhà hấn. Không liều mạng với hấn không được.

Tiên Thái vội khoát tay nói :

- Đứng nóng! Đứng nóng! Xuống ngựa đi, trở về ta nói đệ nghe.

Tiểu Nhạn vẫn thúc ngựa muốn đi :

- Có gì thì nói ở đây nè!

Tiên Thái vội vã đưa mắt ra hiệu nói với Tiểu Nhạn :

- Đệ theo ta về rồi hãy nói. Ta báo cho đệ một tin khẩn cấp.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không nghe! Huynh hãy tránh mau để đệ đuổi theo chúng.

Lúc nói hấn vút roi thúc ngựa nhưng Tiên Thái kiên quyết giữ lấy đầu ngựa, rồi lo lắng nói :

- Người đuổi theo làm gì? Người biết người vừa rồi mới đánh người là ai không? Hấn chính là Lang Trung Hiệp Từ đại gia.

Tiểu Nhạn nghe nói câu này, thần sắc đâm ra ngơ ngẩn, đưa mắt nhìn theo ba con ngựa đang chạy về phía đông. Hấn như mất hết dũng khí, ngay cả roi ngựa cũng vung lên không nổi.

Tiên Thái nói :

- Đệ xuống đi. Có gì chúng ta trở về tiêu điểm mà thương lượng. Nếu lúc này đệ đuổi theo, không cần chờ đến Đình Từ phố thì đã bị Từ đại gia giết người rồi.

Tiểu Nhạn vẫn còn ngơ ngẩn, chầm chậm xuống ngựa.

Người chung quanh đều cười lớn nói :

- Tiểu tử này bị Từ đại gia hớp hồn mất rồi.

Lại có người nói :

- Lẽ ra hấn phải đuổi theo, cho hấn gặp phải cái gai này mới biết lẽ độ.

Vừa lúc đó, tên tình nhân của Trại Thường Nga bị Tiểu Nhạn đá té, trong tay vẫn cầm thanh đoản kiếm, cười nham hiểm nói với Tiểu Nhạn :

- Tiểu tử, ngươi còn dám đấu không?

Tiểu Nhạn nắm quyền, phẫn nộ nói :

- Ai thêm đấu với mi, mi chẳng qua là một con rùa rút đầu.

Người đó cầm đoản kiếm còn muốn xông đến nhưng bị Tiên Thái ngăn lại.

Người đó vẫn cười nham hiểm mắng Tiểu Nhạn :

- Tiểu tử, hôm nay có bản lĩnh hãy đến Đình Từ phố đi. Lão gia ở trong nhà của Từ đại gia đây. Người đến, chúng ta sẽ đấu một trận. Không cần làm kinh động đến Lang Trung Hiệp Từ gia, chỉ cần một thanh đoản kiếm này lão gia cũng đủ thu thập ngươi.

Tiên Thái dường như có quen với người đó, nên vội vã khuyên gã lên ngựa mà đi.

Lúc này, Tiểu Nhạn dắt ngựa, cầm đao trở về Phúc Lập tiêu điểm.

Tiểu Vinh khi nãy trên đường, thấy Tiểu Nhạn bị Lang Trung Hiệp đánh, cũng theo trở về, không ngừng khinh miệt nhìn Tiểu Nhạn nở ra nụ cười châm chọc.

Tiểu Nhạn không màng đến y, uể oải đi vào tiêu điểm. Thân thể bị té đau như tử, từ từ ngồi trên ghế, chau mày, thờ người ra.

Tiên Thái nói :

- Huynh đệ, mi thật ngốc quá, bất luận là ai cũng không chịu đựng được mối nhục này. Cái gã mà đệ đánh trước là “Hoa Thái Tuế” Trường Thành, thủ hạ của Lang Trung Hiệp, bản lãnh gã này chỉ có hạn. Sau đó, Lang Trung Hiệp mang người đến. Khí thế người này đệ không nhìn ra sao? Dẫu không nhìn ra thì trước tiên cũng phải hỏi danh tính người ta rồi mới giao thủ. Ta xem ra hôm nay đệ đã gặp phải họa lớn rồi. Không chỉ sau này đệ không thể làm tiêu đầu, ngay cả đất này cũng không thể ở được.

Tiểu Nhạn nghe Tiên Thái nói, lòng hấn càng phiền não, tức giận dậm chân nói :

- Mi đừng nói nữa, nếu không ta sẽ dùng đao này chém mi.

Tiểu Vinh cười mai mỉa nói :

- Giang thiếu gia, người thị uy với bọn ta thì có tài năng gì. Có bản lãnh thì hãy đi tìm Lang Trung Hiệp. Hấn ở Đình Từ phố về phía đông.

Tiểu Nhạn dậm chân nói :

- Được! ta cho bọn người thấy.

Dứt lời, lượm đao dưới đất lên vội vã đi ra phía ngoài. Tiên Thái cũng vội vã chạy vội theo ra khỏi điểm phòng, đã thấy Tiểu Nhạn nhảy lên mình ngựa, hiên ngang đi về phía đông.

Tiên Thái giậm chân nói :

- Không xong, lần này hấn đi nhất định sẽ thọ trọng thương. Nếu chờ đến khi Lang Trung Hiệp phái người đưa hấn về thì thất khiến cho tiêu điểm này mất hết danh tiếng.

Giang Tiểu Nhạn tiếp tục vung roi đuổi những người trên đường, chạy thẳng về hướng đông.

Những người nhàn rỗi trong thị trấn chạy sau đuôi ngựa của hấn vừa kêu lớn :

- Đi xem! Đi xem! Tiểu tử này muốn đến Đình Từ phố chiến đấu với Lang Trung Hiệp đó!

5. Chương 5: Gian Khổ Cầu Sư Quyết Tâm Kinh Lương Trụ, Trần Pháp Hào Hiệp Khí Thế Bức Côn Lôn

Giang Tiểu Nhạn tìm đại đạo đi về phía đông, liên tiếp ra roi. Con ngựa đó phi nhanh như bay. Đi ước khoảng ba dặm thì bọn hấn tử vô công rồi việc chạy phía sau đã rơi lại xa xa.

Hấn ghìm cương ngựa lại, lòng không chút sợ hãi nhưng thầm nghĩ: “Lang Trung Hiệp thật là một vị anh hùng. Vừa rồi không phí sức đã đánh ta ngã mấy lần. Không biết người có chịu làm sư phụ ta không? Ta từ Trấn Ba huyện chạy ra đây là vì cái gì? Ta không phải vì tiền tài, vì người nhờ trông giùm hiền thê. Ta tự biết một chút công phu của mình chỉ có thể hơn được một số người chứ còn giao thủ với Bào Côn Lôn và huynh đệ họ Long thì thật kém xa. Ta phải thừa lúc tuổi còn ấu thơ mà tìm minh sư học thành tuyệt nghệ mới xong”.

Hấn một mặt suy nghĩ, một mặt chậm chậm thúc ngựa đi về phía trước.

Không đến ba dặm đường thì thấy một tiểu thôn trấn ước có hơn trăm hộ gia đình. Con đường tuy ngắn nhưng trên đường cũng có một tiệm bánh, một tửu điểm và hai tiệm nhỏ.

Ngựa của Tiểu Nhạn mới vừa đi vào con đường ngắn này thì thấy trước cửa tửu điểm năm, sáu hán tử trong đó có cả Hoa Thái Tuế. Trong tay chúng đều cầm đơn đao và mộc côn.

Vừa thấy Tiểu Nhạn, chúng đã nhất tề đến ngăn ngựa của hắn lại nói :

- Hảo tiểu tử, thật cả gan. Mi xuống ngựa đi. Chúng ta quyết đấu.

Tiểu Nhạn không màng đến chúng, thúc ngựa vượt qua phi về phía nam.

Mấy tên phía sau đuổi theo vừa mắng vừa cười trêu ghẹo. Tiểu Nhạn không thèm ngoảnh đầu lại cứ một mạch chạy về mấy thôn trang. Mắt nhìn nước Gia Lăng cuộn cuộn chảy.

Đi đến bờ sông Tiểu Nhạn mới xuống ngựa.

Nơi này không phải bến đò nên chẳng có thuyền bè đậu, chẳng gặp bóng người chỉ thấy một hàng liễu rũ dày đặc. Sắc liễu phản chiếu lên bầu trời và nước xanh trông thập phần mỹ lệ.

Tiểu Nhạn cột ngựa vào một gốc liễu rồi ngồi trên bãi cỏ ven bờ sông, mắt nhìn vào nước sông rồi hướng về những chiếc thuyền xa xa, thầm nghĩ: “Ta làm sao mới có thể bá được Lang Trung Hiệp làm sư phụ. Bọn kia cứ theo ta mà quyết đấu. Thực ta không sợ chúng. Nhưng chúng người đông hơn nữa lại là thủ hạ của Lang Trung Hiệp, nếu ta đánh chúng thì sẽ kết thù với Lang Trung Hiệp thì làm sao người chịu dạy võ cho ta?”.

Nghĩ thế lòng càng thêm buồn bã. Hắn ngồi bên bờ sông hồi lâu bị ánh mặt trời chiếu lên thân thể khiến hắn nóng bức, mỗi một muốn nằm trên đất mà ngủ một lát. Sau đó tìm một nơi ăn trưa rồi nghĩ cách đi gặp Lang Trung Hiệp.

Đang nghĩ đến đây, chợt nghe một tiếng “bịch” ở phía sau lưng. Không biết ai đã ném viên đá vào lưng của hắn cảm thấy rất đau. Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn quanh giật dử mắng lớn.

Bất ngờ, có một con hắc mã từ trên đường phía bắc chạy đến. Người trên ngựa chính là Lang Trung Hiệp Từ Lâm.

Tiểu Nhạn lòng thật hoan hỉ, tháo ngựa ra phóng lên mà đuổi theo.

Lang Trung Hiệp vẫn ghìm cương bất động. Tiểu Nhạn mới đuổi đến gần. Lang Trung Hiệp mới tuốt “xoẹt” một cái rút ra thanh bảo kiếm bên yên ngựa, mỉm cười nói :

- Tiểu hài tử. Mi đến tìm ta tỷ võ chăng? Bọn ta mã chiến hay bộ chiến. Mi hãy tuốt đao đi.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Ta không dám tỷ võ với các hạ. Ta biết người võ công siêu quần.

Lang Trung Hiệp mỉm cười hỏi :

- Vậy mi mang đao đến đây là có ý gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta muốn bá các hạ làm sư phụ, cầu mong được người truyền dạy võ công.

Lang Trung Hiệp nghe lời này cười khanh khách nói :

- Thật là lời nói đáng tức cười. Mi nghe ai nói Từ Lâm ta thu nhận đồ đệ? Hơn nữa, một tên ương ngạnh như mi dù có mang bao nhiêu ngân lượng đến đây ta cũng không thu nhận đâu.

Tiểu Nhạn định nói nữa, Lang Trung Hiệp khoát tay nói :

- Không cần phải nói. Bất luận thế nào ta cũng không muốn làm sư phụ của mi. Ta đến đây vì cho rằng mi muốn tìm ta tỉ thí võ nghệ. Mi đã không dám so tài thế thì đường ai nấy đi. Ta đi đây.

Đứt lời giục cương ngựa chạy về phía bắc. Tiểu Nhạn cũng thúc ngựa chạy theo, Lang Trung Hiệp thúc ngựa chạy càng nhanh. Vừa chạy vừa khoát tay nói :

- Mi đừng theo ta. Mi nên tìm Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân mà báo hấn làm sư phụ đi.

Tiểu Nhạn vẫn đuổi theo van cầu :

- Bất luận thế nào người cũng nên thu nhận. Ta có tiền không cần phải nuôi cơm, bảo ta đưa bao nhiêu tiền cũng được. Ta đến đây cũng vì nghe bọn Long Chí Đằng nói các hạ là anh hùng hảo hán ở vùng Xuyên Bắc này.

Lang Trung Hiệp nghe câu này lập tức ghì cương quay đầu nhìn lại, phần nộ hỏi :

- Là huynh đệ họ Long bảo mi tìm ta sao?

Tiểu Nhạn cũng thu cương, lắc đầu nói :

- Không phải. Ta với bọn họ là thù nhân. Ta phải giết chúng để trả thù. Ở Vạn Nguyên lâu ta bị họ truy sát phải nhảy xuống lầu lên ngựa chạy trốn. Con hắc mã mà các hạ cười chính là của Long Chí Đằng đó.

Lang Trung Hiệp cười hắc hắc nói :

- Huynh đệ họ Long tuy võ nghệ không cao nhưng không dễ để mi giết được, để cho mi cướp ngựa được. Mi định dùng lời này gạt ta sao? Mi và bọn chúng biết nhau là càng không thể thu nhận mi làm đồ đệ. Ta tha mạng cho mi, mau cút đi.

Nói xong tra kiếm vào vỏ, thúc ngựa chạy lên phía trước. Tiểu Nhạn vẫn phi ngựa đuổi theo.

Vừa thấy trang viện của Từ gia đã ở trước mắt, Tiểu Nhạn một mặt đuổi theo, một mặt lo lắng nói :

- Tại hạ tuy nhận biết huynh đệ họ Long nhưng phụ thân tại hạ đã bị chúng giết chết. Tại hạ đến đây tìm các hạ chỉ vì biết người võ công cao hơn chúng, mong học được võ công để có thể trở về Tử Dương giết bọn chúng, báo phụ thù.

Nói đến đây không nén được đau thương khóc lớn.

Lang Trung Hiệp ở phía trước nghe thanh âm của Tiểu Nhạn thật thê thảm bèn ghì ngựa, ngoảnh đầu suy nghĩ một hồi rồi hỏi :

- Người kiên quyết theo ta học võ sao?

Tiểu Nhạn quệt nước mắt gạt đầu nói :

- Tại hạ xin thề nếu không thật lòng, không kiên quyết thì sẽ bị sấm sét đánh chết.

Lang Trung Hiệp cười rồi nghiêm mặt nói :

- Muốn làm đồ đệ của ta trước tiên phải làm được ba việc.

Tiểu Nhạn nói :

- Một trăm việc đồ tử cũng xin làm.

Lang Trung Hiệp mỉm cười nói :

- Điều thứ nhất ta chưa từng thu qua đồ đệ chưa biết võ nghệ.

Tiểu Nhạn nói :

- Đồ đệ đã từng học qua hơn một năm võ nghệ đao pháp, quyền cước đều học được mấy bộ, phi thân lên nóc nhà cũng biết.

Lang Trung Hiệp nói :

- Điều thứ hai, làm đồ đệ nhà ta cũng là nô bộc nhà ta, bất luận việc khổ nào cũng phải làm. Ta thấy mi ăn mặc nhưng lụa, có tiền, có ngựa giống như một thiếu gia.

Giang Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không phải. Đồ đệ chỉ là một hài tử không cha không mẹ, đã từng nuôi ngựa nuôi heo. Chỉ cần sư phụ chịu truyền võ cho đồ đệ thì việc khổ nào đồ đệ cũng chịu đựng được. Còn điều thứ ba là gì?

Lang Trung Hiệp cười lạnh nói :

- Hừ! E rằng ngươi làm không được đâu. Ta muốn nhận một đồ đệ có sức mạnh ngàn cân.

Tiểu Nhạn vỗ vào cánh tay, nói :

- Đồ đệ có sức mạnh. Vật nặng sáu, bảy mươi cân, chỉ một tay có thể nhấc lên.

Lang Trung Hiệp nói :

- Lời nói khó tin, phải thử xem.

Tiểu Nhạn nói :

- Tùy sư phụ cứ thử, trừ phi dãy núi này thì đồ đệ không làm được.

Lang Trung Hiệp nói :

- Được! Theo ta!

Tiểu Nhạn trong lòng hoan hỉ, giục ngựa đuổi theo Lang Trung Hiệp tiến vào trang viên rộng lớn của họ Từ.

Lúc này Hoa Thái Tuế cùng mười mấy tráng đinh thấy Từ đại gia của họ và Tiểu Nhạn cùng trở về bất giác kinh ngạc nhìn lên, đều muốn xem đại gia của họ và Tiểu Nhạn tỷ võ.

Hai con ngựa nối đuôi nhau qua cổng đi vào sân viên rộng lớn có bảy hai giá vũ khí. Ở góc Đông nam có một lối nhỏ đi vào bên trong.

Vào sân viên, hai người xuống ngựa, có một tiểu nô bọc dắt ngựa.

Hoa Thái Tuế và những người chung quanh tập trung nhìn họ.

Lúc này, Lang Trung Hiệp gật đầu cười gọi Tiểu Nhạn :

- Mau đến đây.

Tiểu Nhạn theo Lang Trung Hiệp đến góc tường phía nam, thấy trên đất có ba cây thiết côn dài khoảng bảy thước, nhưng cây này lớn hơn cây kia. Cây lớn nhất vòng tròn gần bằng miệng chén, ước lượng ngàn cân, cây thứ hai ước chừng hai trăm cân. Cây nhỏ nhất cũng ước khoảng trên một trăm cân.

Tiểu Nhạn kinh ngạc hỏi :

- Người muốn đồ đệ thử sức với mấy thiết côn này sao? Cây to nhất đồ đệ cử không nổi đâu.

Lang Trung Hiệp nói :

- Hãy nghe ta nói rõ lai lịch của ba cây thiết côn này đã.

Tiểu Nhạn vội chăm chú lắng nghe.

- Mấy năm trước có một hòa thượng ở Giang Nam đến, tên là Thiết Trượng Tăng đem đến cây thiết côn nhỏ nhất nói là hóa duyên đòi một ngàn lượng. Lão tăng đó đặt thiết côn ngay trước cửa nhà ta bảo nếu không đưa một ngàn lượng ra, sẽ không đem đi. Ta lúc đó không để ý, chỉ giơ tay lấy thiết côn đem vào trong.

Nói đến đó, Lang Trung Hiệp xoắn tay áo khom lưng nắm thiết côn giơ bổng lên, rồi hai tay nắm hai đầu ném mạnh xuống đất.

Tiểu Nhạn thầm phục, lòng nghĩ: “Xem ra dáng vóc Lang Trung Hiệp không phải người cường tráng, nhưng sức mạnh lại kinh người”.

Lang Trung Hiệp lại khom người, hai tay nhấc bổng thiết côn thứ hai, giơ lên xong vội ném xuống, nói :

- Lần thứ nhất, Thiết Trượng Tăng thấy ta nhấc bổng được thiết côn thứ nhất, lão chẳng hóa duyên được đồng nào, bèn bỏ thiết côn lại. Năm sau, lão mang đến thiết côn thứ hai, đòi hai ngàn lượng, nhưng vẫn

không làm khó được ta, đành phải ra đi. Năm thứ ba không đến, sang năm thứ tư lão mang đến cây thiết côn to nhất đó. Lão vác nó mệt bở phờ cả người. Lão nói chỉ cần ta nhắc một chút thôi, là đã phục ta rồi, một đồng cũng không lấy, vĩnh viễn đi khỏi đây không trở lại. Nhưng ta không làm được, nên phải hóa duyên hết bốn ngàn lượng.

Nói đến đây, Lang Trung Hiệp nhìn Tiểu Nhạn tiếp :

- Ba cây thiết côn đã đặt ở đây mấy năm rồi. Trừ ta nhắc được hai cây, còn người khác ngay cây nhỏ nhất cũng không giơ lên nổi. Ta thề nếu ai nhắc được cây nặng nhất ta tôn làm sư phụ, nhắc được cây thứ hai ta kết làm bằng hữu, nhắc được cây thứ nhất ta thu làm đồ đệ. Nhưng đã qua mấy năm rồi mà chẳng có ai thử nổi, nên ngay cả một đồ đệ ta cũng không thu được. Qua lại giang hồ không chỉ dựa vào võ công mà phục chúng còn phải trông vào sức mạnh để thắng người. Muốn làm đồ đệ của ta cũng được, nhưng mi phải dùng hai tay nhắc được cây thiết côn nhẹ nhất.

Tiểu Nhạn ngang nhiên nói :

- Được!

Hắn bèn khom người, hai tay cầm lấy hai đầu của thiết côn nhẹ vận đủ sức mạnh lên cánh tay.

Lang Trung Hiệp đứng bên cạnh nói :

- Nhắc lên!

Tiểu Nhạn chỉ có thể nhắc lên được nửa tắc, hai tay đã tê chồn. “Hự” một tiếng, buông rơi thiết côn xuống đất. Hắn thở một hơi, nghiêng răng nhắc thử lần nữa. Lần này ngay đến nửa tắc cũng không nhắc nổi. Lang Trung Hiệp đứng cạnh, cười nói :

- Mi phải ngày ngày luyện công tập, khi nào có thể nhắc thiết côn lên, lúc đó có thể khấu đầu gọi ta là sư phụ, ta sẽ truyền thụ võ nghệ cho.

Nói rồi, Lang Trung Hiệp phủ áo, đứng dậy mỉm cười đi vào con đường nhỏ phía Đông nam.

Lúc này, bọn Hoa Thái Tuế Tướng Thành đứng bên cạnh cười hô hố. Tiểu Nhạn tuy tức giận, nhưng không thèm nhìn bọn chúng, mắt cứ đăm đăm nhìn ba cây thiết côn dưới đất. Hai cây kia hắn không hy vọng nhắc nổi, nhưng cây nhỏ nhất chính là đối tượng của hắn. Tiểu Nhạn lại khom lưng, nghiêng răng vận sức nhắc cây thiết côn lên được hơn nửa tắc. Hắn lại nỗ lực tăng sức vào cánh tay đưa lên, nhưng không được, cánh tay tê chồn. “Bình” một tiếng, thiết côn lại rơi xuống, hắn ngồi bệt xuống đất.

Bọn Tướng Thành lại vỗ tay cười lớn.

Tiểu Nhạn mặt đỏ bừng, trợn mắt ngoảnh đầu lại nhìn bọn này, rồi hắn quay lại nhìn chăm chăm vào cây thiết côn.

Tướng Thành cầm một khẩu cương đao chạy đến cười mỉa nói :

- Tiểu tử, ngươi hãy về nhà uống thêm chút sữa đi, đủ sức rồi hãy đến đây mà thử. Nếu không, thiết côn này ngay cả phụ thân ngươi cũng nhắc chẳng nổi đó.

Bọn bên cạnh vỗ tay cười lớn.

Tiểu Nhạn cảm thấy đói bụng, chợt nhớ lại hôm nay mình chưa ăn cơm trưa, nên không đủ sức. Hắn chau mày, quay người đi khỏi.

Bọn người kia không nhìn hắn cười nữa, mà châu miệng nói :

- Thôi về đi. Đến đây làm gì cho phí sức.

Tiểu Nhạn tức giận muốn đánh bọn này một trận, nhưng làm như vậy thì càng hết cách bái kiến Lang Trung Hiệp làm sư phụ.

Lang Trung Hiệp võ công cao cường, sức mạnh hùng hậu như vậy, còn có ai hơn nữa mà tìm. Thế nên Tiểu Nhạn nhẫn nại làm thỉnh bước đi, định ra ngoài dắt ngựa.

Tướng Thành nói :

- Đừng đưa ngựa cho hấn.

Tiểu Nhạn giận quá, định rút cương đao bên yên ngựa, nhưng Tưởng Thành cũng chẳng vừa, vung đao chạy đến nói :

- Mi dám đấu võ sao?

Có người đến khuyên can, kêu Tưởng Thành lại, nói với Tiểu Nhạn :

- Đã biết đại gia thì người lúc nào cũng có thể đến đây. Hôm nay nhắc không nổi thiết côn, ngày mai đến nhắc. Đừng nên gây chuyện ở đây vì Tưởng gia cũng là bằng hữu của chúng ta, mi nên nể mặt đại gia ta.

Tiểu Nhạn cố nén giận, cười nhạt một tiếng cũng không nói dắt ngựa đi ra.

Đi khỏi Từ gia trang, buồn bã hướng về phía bắc. Chẳng phải vì chuyện Tưởng Thành mà bứt lo về cây thiết côn đó. Đi hơn nửa dặm mới lên ngựa ra roi chạy về đông quan, thoáng chốc đã đến Phúc Lập tiêu điểm, nhưng không dắt ngựa vào, mà cột ngoài hàng rào, rồi mới đi vào tiêu điểm.

Bọn Thích Vinh, Tiên Thái, Tiều Vinh đều ở nơi đây. Thấy Tiểu Nhạn trở về, Tiên Thái hỏi trước :

- Lão đệ đến Lang Trung Hiệp sao rồi?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Chẳng có việc gì. Ta cùng Lang Trung Hiệp nói chuyện nửa ngày, người bảo ta ngày ngày đến chơi.

Thích Vinh nói :

- Vừa rồi lão đệ đi không về khiến chuông quỹ của bọn ta hết sức lo lắng. Hai ngày nay người rất bận rộn, ngày mai đã phải theo bảo tiêu rồi.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Chuông quỹ của các vị là người tốt. Huynh hãy báo để người yên tâm, nhưng ta cũng chẳng muốn ở lại nơi này nữa.

Tiên Thái kinh ngạc hỏi :

- Lão đệ muốn đi về đâu?

Tiểu Nhạn chau mày, lặng thinh đi vào trong thu thập hành lý, rồi nói :

- Đầu tiên đệ đến khách điểm. Hai ngày sau có thể sẽ đến nhà Lang Trung Hiệp.

Tiên Thái, Thích Vinh toàn bộ đều rất ngạc nhiên, nhưng thấy Tiểu Nhạn buồn bực, nên không dám ngăn cản hấn, mà để hấn mang hành lý đi.

Tiểu Nhạn ra khỏi cửa, một tay dắt ngựa, một tay cầm hành lý đi thẳng về phía trước. Không xa thì thấy trên đường một tòa lữ điểm, bèn vào chọn một phòng, rồi gọi rượu thịt. Ăn uống xong, nằm dài trên giường nghỉ ngơi, định giữ sức lực, tinh thần đầy đủ mà ngày mai đến Từ gia cử thiết côn.

Ngủ một giấc, đột nhiên điểm gia dẫn Tiều Đức Xuân vào gặp hấn.

Đức Xuân thấy Tiểu Nhạn có phần xấu hổ, lại có phần lo lắng nói :

- Lão đệ trú ngụ nơi này thật là không ổn rồi. Hãy dọn về nhà ta hay là tiêu điểm mà ở. Hiện giờ, Trình Bát hặn đệ đến tận xương tủy. Ta khuyên thế nào hấn cũng không chịu. Chắc hấn bị đệ đả thương vẫn còn chưa lành, chờ chân hấn lành xong, hấn nhất định tìm đệ trả thù. Nếu đệ ở nhà ta, bất luận thế nào hấn cũng lưu tình. Ngày mai ta phải đi bảo tiêu rồi, không có ta ai bảo vệ cho đệ, trừ phi đệ cùng đi theo ta.

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Đại ca đừng lo cho đệ. Đại ca là người tốt, Giang Tiểu Nhạn biết, nhưng đệ đến nơi này là muốn nghỉ ngơi một ngày để mai đây đến nhà Lang Trung Hiệp mà ở.

Tiều Đức Xuân ngạc nhiên hỏi :

- Lang Trung Hiệp cũng xem trọng đệ sao? Nghe nói hôm nay đệ đã cùng hắc giao đầu trên đường mà.

Tiểu Nhạn nói :

- Đại ca, đệ đã nói qua rồi. Đệ đến đây tìm Lang Trung Hiệp nếu hắc võ nghệ bình thường, thì kết giao bằng hữu, nhưng nếu tài nghệ cao siêu, đệ sẽ bái làm sư phụ. Sáng nay đệ cùng Lang Trung Hiệp tỷ võ, biết võ nghệ của người cao cường, lại muốn thu đệ làm đệ tử, nên sau này đệ có thể đến Từ gia mà trú ngụ.

Tiểu Đức Xuân nghe đến đây, hỏi :

- Hắc không bảo đệ cử ba thiết côn sao?

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Không sai. Chỉ cần đệ cử được cây thiết côn nhỏ nhất thì sẽ được thu làm đồ đệ, dạy võ cho nhưng thiết côn tuy nhỏ mà không nhẹ, đệ chỉ có thể dùng tay, nhích lên chứ không nhắc bổng lên được. Vì thế hôm nay đệ mỗi nhừ, muốn nghỉ dưỡng sức một ngày, mai sẽ đến cử tiếp. Nghĩ rằng đệ sẽ làm được.

Đức Xuân nghe nói gật đầu :

- Nếu được như vậy cũng tốt. Nếu đệ đến nhà Lang Trung Hiệp thì Trình Bát không thể làm khó đệ. Vì tuy hắc là ác bá vùng này, nhưng lại không dám chạm đến Lang Trung Hiệp.

Tiểu Nhạn gật đầu rồi lại cười nhạt, nói :

- Việc của Trình Bát, đại ca hãy an tâm, đệ không sợ hắc. Không phải ngày mai đại ca đã đi rồi sao? Có việc gì sau này ta hãy nói. Đại ca hãy để đệ nghỉ ngơi một ngày.

Đức Xuân gật đầu rồi đi ra, trong này Tiểu Nhạn yên tĩnh tiếp tục nghỉ ngơi.

Đến hôm sau, Tiểu Nhạn cảm thấy tinh lực của mình thật phần chấn, nên cưỡi ngựa đi đến Từ gia trang.

Trời hãy còn rất sớm, bọn Tưởng Thành và tráng đinh đang luyện võ ở sân viện, vừa thấy Tiểu Nhạn đã cười nói :

- Tiểu tử đó lại đến nữa kìa. Hắc thật ương ngạnh. Công phu một ngày mà có thể nhắc lên được sao? Trừ khi tiểu tử hắc đã ăn được đại lực hoàn.

Tiểu Nhạn không nói, cột ngựa vào trong rồi đến bên ba thiết côn, vận đủ sức lực ngồi xổm xuống, hai tay nhắc bổng thiết côn, đồng thời thân mình cũng từ từ đứng dậy. Hắc mím miệng để hơi không bật ra, mới nhắc lên hơn một tấc, đột nhiên có người đá vào hông hắc. Tiểu Nhạn lão đảo, thiết côn trong tay rơi xuống đất, hắc cũng theo đà té sấp xuống đất.

Tiểu Nhạn cực kỳ giận dữ, đứng lên quay người lại thì thấy Tưởng Thành đang đứng sau lưng, tay cầm cương đao, không ngừng cười gian xảo.

Tiểu Nhạn muốn xông lên đoạt đao, cùng gã đánh một trận, nhưng nghĩ việc cử thiết côn còn là trọng yếu, nên cố nén giận vào lòng, chẳng nói chẳng rằng, quay người đi đến cử thiết côn tiếp, ngầm bảo mình phải nhẫn nại mới được.

Không ngờ, lúc Tưởng Thành đá Tiểu Nhạn thì Lang Trung Hiệp đã bước ra khỏi cửa, nhìn thấy rất rõ ràng, lòng thấy phần nộ, bước vào phòng cầm lấy cây roi da đi đến Tưởng Thành đá một cước. Cương đao trong tay Tưởng Thành bay vút đi.

Lang Trung Hiệp quát mấy roi vun vút, Tưởng Thành đã trúng mấy roi vào mặt vào đầu, gã vội đưa tay lên đỡ, sau đó quay mình mà chạy. Lang Trung Hiệp rượt theo mà đá một cước. “Hự” Tưởng Thành té lăn trên mặt đất. Lang Trung Hiệp lại phần hận vùng tiếp roi da, mắng lớn :

- Súc sinh. Mi dám ở đây làm bại hoại danh tiếng của ta sao? Thừa lúc người ta không đề phòng, từ sau đá lên, xem đó là hành vi của người giang hồ sao?

Tiểu Nhạn thì chạy đến gần Lang Trung Hiệp nói :

- Xin người đừng vì chuyện của tại hạ mà đánh hắc. Tại hạ đến đây chủ ý cử được thiết côn để được đại hiệp nhận làm đồ đệ. Nếu hắc cứ sinh sự, tại hạ nhin hắc là được rồi.

Lang Trung Hiệp lại đánh cho Tưởng Thành mấy roi, sau đó mới đá gã một cái, mắng lớn :

- Cút! Mi phải cút khỏi Lang Trung trang. Từ nay đừng gặp ta nữa. Lập tức cút mau, nếu không ta lấy mạng của mi.

Tiểu Nhạn đứng cạnh khuyên can hồi lâu, Lang Trung Hiệp mới ngừng tay.

Lúc này, Tưởng Thành bò dậy, mặt đầy vết máu và vết roi, còn hai tay bầm tím, quần áo bị roi quất tả tơi, chẳng còn chút uy phong của Hoa Thái Tuế, gằm đầu một tiếng không nói, đi vào trong phòng.

Còn Lang Trung Hiệp đứng đó tức giận hồi lâu, mới hòa hoãn sắc mặt nói với Tiểu Nhạn :

- Thế nào? Hôm nay mi có thể cử thiết côn được không?

Tiểu Nhạn nói :

- Người hãy xem xem.

Tiểu Nhạn dùng hết sức mạnh nhắc thiết côn liên tiếp năm, sáu lần nhưng không có lần nào cử cao được.

Lang Trung Hiệp cười cười nói :

- Không được, không được! Sức mi còn yếu lắm, ngày ngày đến đây luyện tập. Không khó chi cả, mi nhẫn nại nhất định có một ngày mi trở thành đồ đệ của ta.

Nói xong, để Tiểu Nhạn ở lại tập luyện với mấy cây thiết côn, còn Lang Trung Hiệp bước ra sân đánh mấy bài quyền và kiếm pháp.

Tiểu Nhạn ngồi nhìn thấy quyền thuật của Lang Trung Hiệp tinh xảo, kiếm pháp như chế thần đoạt quỷ, lòng Tiểu Nhạn phát sinh ái mộ thâm nghi: “Nếu nhận được người này làm sư phụ, sợ gì không thể hoành hành thiên hạ, nhưng mà cây thiết côn này thật là làm khó ta quá”.

Lang Trung Hiệp luyện xong những công phu quy định của mình, từ cửa nhỏ mà đi vào nội trạch.

Còn Tưởng Thành thu thập hành lý, dắt ngựa gằm đầu đi ra ngoài. Trước khi đi còn trợn mắt hung hăng nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn không thèm lý đến hấn, chẳng chút phân tâm, chỉ nghĩ đến việc cử thiết côn. Cử xong lại nghỉ, nghỉ rồi lại cử, ba bốn mươi lần, sức lực đã cạn, hai cánh tay mỗi đến nỗi không nhúc nhích được.

Trời đã vào chính Ngọ có người ra nói với Tiểu Nhạn :

- Đại gia ta bảo mi vào dùng cơm rồi hãy luyện tiếp.

Tiểu Nhạn khoát tay, dùng hết sức đứng dậy, dắt ngựa đi từ từ về phía đông. Trở về điểm phòng, cố gắng ăn xong cơm trưa rồi lên giường nghỉ ngơi.

Hôm nay, hấn thấy hành vi nghĩa hiệp cùng võ nghệ cao siêu của Lang Trung Hiệp lòng phát sinh tâm phục, nhưng hấn không thể cử thiết côn, không thể bái sư học nghệ để báo thù, cảm thấy thật thương tâm. Nằm buồn bã suy nghĩ rồi thiếp đi.

Buổi tối, Tiểu Đức Xuân đến tìm Tiểu Nhạn nói hôm sau là khởi hành, lại cho hay Trình Bát đã cử người đi khắp nơi mời bằng hữu để đối phó với Tiểu Nhạn, bảo hấn nên cẩn thận, tốt nhất nên dọn đến nhà Lang Trung Hiệp mà ở.

Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Việc đó không cần khẩn trương, đệ không sợ đâu. Đại ca yên tâm đi.

Tiểu Đức Xuân ngồi trò chuyện một hồi rồi mới đi.

Sáng hôm sau, vẫn như thường lệ, Tiểu Nhạn cưỡi ngựa đến nhà Từ gia. Chỉ thấy Lang Trung Hiệp đang ở giữa sân múa kiếm. Chào hỏi mấy câu, Tiểu Nhạn lại đến bên thử thiết côn.

Ba lần liên tiếp, Tiểu Nhạn không đưa lên được. Lần cuối cùng, Tiểu Nhạn vận hết sức mạnh toàn thân, đột nhiên nhấc bổng thiết côn lên cao hơn một thước, khủy tay hấn định dùng sức đưa thẳng lên, nhưng lồng ngực hấn đau nhức, mắt tối sầm, phun ra một ngụm máu tươi.

Lang Trung Hiệp vẫn ở bên cạnh luyện kiếm, không lý đến hấn.

Tiểu Nhạn thấy sức lực đã cạn, lòng nguội ý lạnh. Hấn cúi nhìn máu tươi thấm trên thiết côn mà thấm thía nỗi buồn không ngăn được nước mắt. Sau đó hấn chậm chậm lê bước đến dắt ngựa, chùi nước mắt, theo ngựa đi về hướng đông quan, trầm nghĩ: “Ta không thể ở lại đây được rồi, cử không được thiết côn thì không thể bá sự. Thôi đành vậy, nghỉ một ngày rồi ta đi, đi đâu cũng được”.

Thế là hấn đến Phúc Lâm tiêu điểm, thân thể rã rời mệt mỏi đến nỗi chẳng muốn xuống ngựa, nhìn vào trong kều mấy tiếng.

Dương Tiên Thái từ trong chạy ra hỏi :

- Có chuyện gì?

Tiểu Nhạn hỏi :

- Tiền chủ quỹ đã đi rồi sao?

Tiên Thái nói :

- Mới vừa đi, nhanh lắm cũng mới hai mươi dặm. Lão đệ có chuyện gì sao?

Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Không có việc gì.

Tiên Thái lại cười :

- Lão đệ xuống ngựa vào trong này có được không? Vào đây ta lại đưa đệ đi thăm mỹ nhân. Có một cô nương xinh đẹp chỉ khoảng tuổi của đệ. Hãy đến xem thử.

Tiểu Nhạn nói :

- Không được. Hiện giờ toàn thân đệ đau nhức lắm, cần phải nghỉ ngơi. Đến tối sẽ đến tìm huynh.

Nói xong, hấn quay ngựa đi trở về khách điểm. Về đến điểm phòng, chưa kịp xuống ngựa đã thấy mấy tên tay cầm đao từ phía đối diện chạy đến. Tiểu Nhạn đang kinh ngạc thì phía sau đã có mấy người đẩy hấn xuống ngựa.

Tiểu Nhạn biết đây là bọn Trình Bát phái đến ám toán mình. Hấn tức giận đứng dậy mắng lớn, bước đến rút đao bên yên ngựa định quyết đấu. Không ngờ có nhiều người ngăn hấn lại, nhất tề vung côn đập tới những yếu huyệt của Tiểu Nhạn.

Lúc đầu, Tiểu Nhạn còn giãy giụa, la mắng, sau đó vì bị côn đánh tới tấp không còn ngăn đỡ nổi, té nhào xuống đất, hôn mê bất tỉnh.

Trên đường giờ đã tắt nghẽn. Đám đông từ xa đứng nhìn, nhưng vì bọn người Trình Bát phái đến đều là người ngoài thôn nên chẳng ai dám đến khuyên ngăn.

Tuy Tiểu Nhạn đã hôn mê trên đường nhưng bọn này vẫn đánh mãi không ngừng.

Lúc này, chợt từ phía đông chạy đến một con hắc mã. Người ngồi trên ngựa ai cũng biết là Lang Trung Hiệp Từ Lân.

Lang Trung Hiệp vút roi da, miệng hét :

- Dừng tay! Dừng tay!

Trong bọn người đó một số đã dừng tay, còn một số không biết tốt xấu vẫn tiếp tục đánh. Lang Trung Hiệp tức giận tuốt kiếm ra, kiếm quang lấp lánh khiến bọn đó sợ quá, dừng tay thối lui hết.

Lang Trung Hiệp xuống ngựa đến xem, thì thấy tiểu hài tử kiên cường gan dạ, toàn thân toàn ý nhất nguyện muốn bá mình làm sư phụ, toàn thân nhuộm đầy máu đỏ nằm im lìm như đã chết rồi.

Lang Trung Hiệp cảm thấy bất nhẫn, gọi người bên đường đưa tiểu hài tử về Từ gia trang.

Về đến Từ gia, Tiểu Nhạn vẫn còn hôn mê. Mọi người xúm nhau cấp cứu, trong uống ngoài thoa. Hồi lâu, hần mới dần dần tỉnh lại, nhích nhẹ rèm mi, mở mắt ra.

Lang Trung Hiệp bước đến an ủi :

- Hôm nay mi đừng nóng giận. Cứ an tâm ở lại nhà ta dưỡng thương. Vết thương do cơn đánh rất dễ lành lặn. Chờ vết thương đã khỏi, ta sẽ trả thù giùm mi.

Tiểu Nhạn mỉm cười khổ, muốn đối đáp nhưng không còn sức lực, rên lên hai tiếng rồi lại hôn mê.

Từ đó, Tiểu Nhạn ở lại đây dưỡng thương. Cũng chẳng biết trải qua bao nhiêu ngày tháng, chỉ thấy Lang Trung Hiệp thường thường đến thăm hần. Còn bọn gia nhân của Từ gia cũng lo lắng rất chu đáo.

Giờ Tiểu Nhạn có thể bước xuống đất, nhưng hai chân còn run rẩy, ngập ngừng, phải chống gậy mới chậm rãi đi được.

Từ Lân giờ ít đến thăm hần, nhưng gia nhân thì cũng chăm sóc chu đáo.

Hôm nay, Tiểu Nhạn có thể bỏ gậy, từ từ bước ra ngoài viện, cảm thấy chân còn chút đau nhức.

Sân viện này dùng để luyện võ, Tiểu Nhạn ở đông phòng bước ra nhìn thấy ba cây thiết côn vẫn còn nằm đó. Tuy biết mình cử lên không nổi, nhưng lòng vẫn còn ý niệm muốn thử xem. Hần bước đến, cúi đầu nhìn xem, nóng nảy nghĩ: “Ta phải mau trị lành vết thương, cử thiết côn để được Lang Trung Hiệp nhận làm đồ đệ mới được”.

Chợt có tiếng chân ngựa, Lang Trung Hiệp cùng ba tên nô bộc cưỡi ngựa trở về, vào sân xuống ngựa, Lang Trung Hiệp thấy Tiểu Nhạn, bước qua hỏi :

- Vết thương của mi thế nào rồi?

Tiểu Nhạn cung kính đáp :

- Sắp lành rồi.

Từ Lân bảo Tiểu Nhạn cởi y phục ra, tỉ mỉ xem xét vết thương trên người, gật đầu nói :

- Không lo. Chỉ cần mi nghỉ ngơi, mười ngày là có thể chạy được rồi.

Lúc đó, bên ngoài có một con ngựa chạy vào. Người trên lưng ngựa khoảng mười bảy, mười tám tuổi, phong tử anh tuấn, thân mặc áo lụa, lưng giắt bảo kiếm.

Thiếu niên này xuống ngựa, Lang Trung Hiệp gật đầu bảo hần đến, rồi nói với Tiểu Nhạn :

- Đây là nhi tử của ta, tên gọi là Từ Hạc Vân. Hần học võ với ta được mười năm, sắp thành tài rồi. Sau này ngươi có gặp Bào Côn Lôn và bọn Long Chí Đằng thì nói với chúng Lang Trung Hiệp nhà ta không dễ bị ức hiếp đâu, chỉ cần nhi tử của ta cũng đủ đối phó với sư đồ Côn Lôn phái. Sớm muộn phụ tử ta cũng tìm đến hần một phen.

Trong lúc nói, Lang Trung Hiệp cười lạnh với Tiểu Nhạn, gương mặt chẳng chút hòa hoãn, Tiểu Nhạn kinh dị định hỏi thì Lang Trung Hiệp đã dẫn Từ Hạc Vân đi vào trong cửa.

Ngoài này, Giang Tiểu Nhạn cảm thấy ngơ ngẩn, lòng nghĩ: “Lang Trung Hiệp đối đãi với ta rất tốt, tại sao hôm nay lại thay đổi thái độ, cười với ta lạnh lùng như vậy?”.

Hần muốn đi vào hỏi cho rõ, nhưng từ đó hần không gặp Lang Trung Hiệp nữa.

Tiểu Nhạn nhờ nô bộc đi mời Lang Trung Hiệp. Hần nghĩ mình không có làm gì đắc tội với Lang Trung Hiệp, cho nên lòng hần vô cùng âu sầu, lo lắng.

Hôm nay, Tiểu Nhạn nói với người nô bộc :

- Người hãy nói với Từ đại gia, hôm nay vết thương trên người ta đã lành hết rồi, một chút cũng không còn vết tích, đi chạy gì cũng được. Xin thỉnh người đến cho tại hạ kiến diện và có mấy câu muốn nói.

Tên nô bộc có vẻ khó xử, nhưng vì Tiểu Nhạn cứ thúc hối nên miễn cưỡng nói :

- Được rồi! Để ta vào xem có đại gia không? Chưa chắc người có ở nhà.

Tiểu Nhạn dặn :

- Nếu người ở nhà bất luận thế nào cũng xin thỉnh đến đây cho tại hạ gặp mặt.

Tên nô bộc “vâng” một tiếng, rồi ra khỏi phòng.

Tiểu Nhạn đợi lâu lắm, nhưng không thấy Từ Lâm đến, nóng nảy đi tới đi lui trong phòng, trầm nghĩ: “Thật kỳ lạ! Lang Trung Hiệp Từ Lâm này là người thế nào? Ta bị thương, người cứu ta đến đây lo lắng, chăm sóc đủ thấy người tốt với ta. Nay ta không đắc tội gì với người, tại sao có thái độ như vậy? Trừ phi là Trình Bát đã nói những lời phỉ báng ta với hắn. Nhưng Giang Tiểu Nhạn ta là một trang nam nhi hảo hán, đường đường quân tử, nếu không vừa ý ta thì cũng có thể nói thẳng chứ?”.

Chờ một hồi lâu nữa, cửa phòng mở ra đi vào hai người, một người là tên nô bộc đang ôm bọc hành lý của hắn, ngay cả tiểu đao cũng ở trong đó. Còn một người là nhi tử của Từ Lâm là Từ Hạc Vân, mặc áo dãi lụa màu xanh, thái độ có vẻ khách sáo, gật đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Giang huynh, vết thương của huynh đã lành rồi. Đây là hành lý cùng ngân lượng của Giang huynh đều do phụ thân ta lấy từ khách điểm trở về. Nếu Giang huynh muốn ở lại đây vài ngày cũng chẳng sao, bằng không có thể lên ngựa ra đi, hẹn ngày gặp lại.

Tiểu Nhạn nghe ngẩn người, nhưng cũng ôm quyền nói :

- Từ đại gia có nhà không?

Từ Hạc Vân gật đầu đáp :

- Có!

Thái độ hần thập phần lạnh nhạt.

Tiểu Nhạn nói :

- Nếu có ở nhà xin thỉnh người đến đây gặp mặt. Tiểu Nhạn ta từ xa đến đây đầu sư, nếu không cử được thiết côn, tại hạ tìm nơi luyện tập khi nào có đủ sức sẽ xin trở lại. Mạng tại hạ đã được Từ đại gia cứu, lưu lại nơi đây đã làm phiền người rất nhiều, khó khăn lắm mới trị lành vết thương. Lẽ ra tại hạ phải gặp người để nói đôi lời đa tạ thâm ân cứu mạng.

Từ Hạc Vân khoát tay nói :

- Bất tất phải lo lắng. Người giang hồ tương trợ nhau là lẽ thường tình, Giang tiểu huynh đừng bận tâm. Huynh nên mau trở về Trấn Ba huyện đi. Nếu quả thật huynh thấy phụ tử ta là người tốt, chờ sau này bọn ta cùng Côn Lôn phái quyết đấu, huynh không tham gia là được.

Rồi cười lạnh nói tiếp :

- Huynh về có thể báo với Bào Chấn Phi, huynh đệ họ Long cùng Cổ Chí Minh là mùa thu năm nay Từ gia phụ tử của ta tất sẽ tìm đến chúng, bảo chúng chuẩn bị đi.

Dứt lời, định quay đi, Tiểu Nhạn vội vã kéo tay Từ Hạc Vân lại, nói :

- Từ đại ca, huynh nói gì đệ không hiểu được? Tại hạ tuy là nhi tử của đồ đệ Côn Lôn phái, nhưng họ chính là thù nhân của ta.

Từ Hạc Vân đẩy tay Tiểu Nhạn cười lạnh, nói :

- Ai tin?

Tiểu Nhạn bị đẩy cơ hồ muốn té, vội vã chạy ra khỏi phòng ngăn Từ Hạc Vân một tay vỗ ngực thề nguyện :

- Giang Tiểu Nhận ta nếu nói một câu gian trá cho trời đất không dung. Phụ thân ta chính là do huynh đệ họ Long sát tử, ta ở nhà Bào lão đầu nuôi heo, nuôi ngựa chịu đủ điều sỉ nhục bởi Bào Chí Lâm. Lần này, ta sát thương huynh đệ họ Long, bị truy đuổi đến đây, mong muốn được báo phụ thân huynh làm sư phụ, học võ nghệ trở về báo thù.

Thái độ Từ Hạc Vân có chút ôn hòa, quay người lại đang muốn nói rõ với Tiểu Nhận, chợt thấy Lang Trung Hiệp từ trong cửa nhỏ bước ra, tay cầm hai phong thư mặt đầy sắc giận nói :

- Đừng nghe lời gian xảo của hắn. Tiểu tử này là người của thủ hạ Bào Côn Lôn, định đến đây để thám thính sự tình nhà ta, muốn biết ta đối phó với Bào Côn Lôn thế nào.

Lang Trung Hiệp đưa hai phong thư cho Tiểu Nhận, nói tiếp :

- Nếu ta không đọc hai phong thư này thì có lẽ đã bị mi lừa gạt rồi. Giờ mi mau đi đi. Trở về báo với Bào Côn Lôn ta không sợ đâu. Đến mùa thu, ta sẽ đến Trấn Ba tìm chúng. Nếu mi có lương tâm, đến lúc đó đừng chen vào giúp chúng, bằng không kiếm ta cũng chẳng lưu tình.

Tiểu Nhận cảm thấy hoang mang, mơ hồ, lòng nóng như lửa đốt, giậm chân nói :

- Xảy ra chuyện gì vậy? Ta không biết chữ. Bức thư này là do người cầm đến đó mà.

Lang Trung Hiệp cười nói :

- Ta cầm đến, nhưng mà ta lấy từ trong hành lý của mi ra. Thư này là của Bào Chí Lâm ở Hán Trung phủ Côn Lôn tiêu điểm phái sư đệ của hắn là Trương Chí Kỳ, Miêu Chí Anh đến Thành đô mà giao cho Nga Mi Hồ Lý Đại Thành, bảo hắn đến đây đối địch với ta, ngăn ta không thể đi đến tử chiến với chúng.

Tiểu Nhận suy nghĩ một lát, bèn thở dài nói :

- Từ đại gia đã nghĩ oan cho tại hạ rồi. Xin để tại hạ nói rõ lai lịch của bức thư này. Vốn tại hạ từ Trấn Ba chạy ra, từ Vạn Nguyên lâu đoạt ngựa, con ngựa mà đại gia đang cưỡi, nửa đêm ở phá miếu bị mất đi. Ngựa này hung hãn đá chết tên trộm ngựa chạy đi, còn tại hạ bị sai nha hiểu lầm giết người nên bắt giam, sau mới trốn thoát được. Trên đường gặp Hắc Báo Tử Ngũ Kim Hồ đưa ta vào núi, vì chẳng muốn làm cường đạo, nên thừa lúc bọn chúng xuống núi đánh cướp xa hàng của Côn Lôn phái để tại hạ ở lại coi nhà mà lấy chút ngân lượng trốn đi. Nào ngờ, giữa đường trời tối lại gặp hai người cưỡi ngựa đuổi theo, tại hạ sát thương một người đoạt lấy một con ngựa. Hành lý hiện giờ là từ trên con ngựa đó. Trong hành lý có ngân lượng lại có hai phong thư. Vì không biết chữ nên không mở ra xem. Hôm nay đại gia nói thì tại hạ mới biết là mình đã giết tên môn đồ của Côn Lôn phái là hai bảo tiêu.

Lang Trung Hiệp nghe những lời này, trầm tư một lát, rồi nói :

- Lời này có thực không?

Tiểu Nhận nói :

- Nếu tại hạ nói lời sai ngoa thì trời tru đất diệt. Bào Côn Lôn và huynh đệ họ Long đã sát tử thân phụ, mẫu thân phải đem bào đệ theo để cải giá, bỏ tại hạ cô thân thể này nên quyết tâm sư học võ, ngày sau báo thù thâm. Từ đại gia, chỉ cần người chịu truyền võ hai năm, tại hạ sẽ đi ngay. Người trong Côn Lôn phái chỉ trừ Mã Chí Hiền và Lỗ Chí Trung ra còn lại đều đáng giết.

Lang Trung Hiệp vừa nghe lại mỉm cười, đi hai bước, sáng khoái nói lớn :

- Mi thật là muốn gấp rút tìm Bào Côn Lôn và huynh đệ họ Long báo phụ thù sao?

Tiểu Nhận bị thương rơi lệ nói :

- Đương nhiên rồi! Hôm nay học xong võ nghệ thì hôm sau sẽ đi liền. Không giết được huynh đệ họ Long thì việc gì cũng chẳng làm, ngay cả bọn Trình Bát có đánh tại hạ cũng không màng. Việc tại hạ không nhận được là mối thù sát phụ.

Lang Trung Hiệp nói :

- Được! Hôm nay ta đi ngay. Trước tiên đến Tử Dương, sau đó đến Trấn Ba. Mi báo thù hận còn ta cùng chúng quyết một trận anh hùng. Sau đó trở về Lang Trung ta sẽ truyền võ cho mi.

Tiểu Nhạn vừa nghe tức thời đổi buồn thành vui hoan hỉ đến nỗi nhảy dựng lên cười nói :

- Được! Từ đại gia, chúng ta đi ngay. Không biết đại gia mang theo mấy người?

Lang Trung Hiệp lắc đầu nói :

- Không mang một người, chỉ có ta và mi thôi. Đến lúc đó, mi cũng không cần ra tay, chỉ dựa vào một thanh bảo kiếm này, ta bảo đảm Bào Côn Lôn sẽ quỳ dưới chân ta, còn khiến ba mươi môn đồ của lão không chết cũng bị thương.

Tiểu Nhạn nghe lời này của Lang Trung Hiệp cảm thấy có chút ngạc nhiên.

Từ Hạc Vân có chút biến sắc, ngăn cản phụ thân nói :

- Phụ thân, hãy cùng Giang tiểu huynh đệ thương lượng rồi hãy tính, nếu không hài tử cũng phải theo phụ thân.

Lang Trung Hiệp khoát tay nói :

- Mi không cần đi. Hãy ở lại trông nom gia trang.

Từ Hạc Vân lưỡng lự nói :

- Nhưng hài nhi nghe nói, môn đồ Bào Côn Lôn rất đông, lại có nhiều người võ công cao cường. Phụ thân đơn thân độc mã làm sao ngăn được bọn chúng.

Lang Trung Hiệp nghe lời này lập tức nổi giận mắng :

- Người đừng chen vào. Lời ta nói ra đâu thể thay đổi.

Rồi bảo gia nhân chuẩn bị ngựa. Còn đích thân Từ Lân vào trong thu thập hành lý.

Tiểu Nhạn cũng đã cầm lấy hành lý của mình. Tuy cao hứng nhưng lòng có chút lo buồn, thầm nghĩ: “Lang Trung Hiệp tuy võ công cao cường nhưng làm sao có thể địch nổi với bao nhiêu người của Bào Côn Lôn?”.

Nhưng lại nghĩ: “Người dũng khí như vậy lẽ nào ta không bì kịp?”.

Như vậy nên Tiểu Nhạn hiên ngang đi vào trong chuồng ngựa.

Lúc này, tất cả tráng đinh của Từ gia đều sắc mặt u buồn nhưng không ai dám lên tiếng.

Nô bộc chuẩn bị hai con ngựa một là hắc mã, một là bạch mã lông trắng như tuyết đầu ngẩng cao đường như còn mạnh mẽ hơn cả hắc mã. Lại cầm ra một bọc hành lý đơn giản của Lang Trung Hiệp và một thanh bảo kiếm dài khoảng một thước đặt trên lưng con bạch mã.

Hành lý và cương đao của mình, Tiểu Nhạn cũng đặt lên lưng hắc mã.

Lang Trung Hiệp từ trong nội trạch bước ra tinh thần sảng khoái, mặc áo dài lụa màu xanh, chân mang đôi hài ngư lân, sau lưng vắt vào một cái nón cỏ, cao hứng đi đến nhìn thấy ngựa đã chuẩn bị xong bèn nói :

- Chúng ta đi.

Lúc đó, nô bộc dẫn hai con ngựa ra ngoài. Từ Hạc Vân và bọn tráng đinh đưa hai người ra khỏi cửa.

Hai người nhận cương ngựa rồi nhảy lên lưng ngựa. Những người phía sau nhất tề nói :

- Đại gia nhất lộ bình an.

Lang Trung Hiệp chỉ mỉm cười nói :

- Các người hãy về đi.

Rồi ra roi thúc ngựa chạy lên phía trước. Tiểu Nhạn cũng thúc ngựa chạy theo, đồng thời trên lưng ngựa quay người, ôm quyền chào từ biệt bọn Từ Hạc Vân.

Lang Trung Hiệp không ngoảnh đầu lại một mạch quát ngựa nhẹ nhàng ra khỏi thôn phóng theo đại lộ về phía đông, vó câu bạch mã cồm cộp lao đi.

6. Chương 6: Cương Dao Tỏa Thiết Kiếm Danh Hiệp Sát Uy, Tuấn Lĩnh Liên Cao Phong Kỳ Nhân Hiễn Kỳ

Đi ước khoảng mười dặm nhìn lại thì chẳng còn thấy thành trì của Lang Trung Hiệp nữa. Lang Trung Hiệp kéo nón cỏ sau lưng đội lên đầu, chạy theo đường lớn về phía đông.

Hắc mã của Tiểu Nhạn cũng theo sát bạch mã ở phía trước đồng thời ngưỡng mộ nhìn Lang Trung Hiệp ngồi trên lưng ngựa.

Lúc này ở nhà trông Lang Trung Hiệp người phong thái lãng du giống như một trang tuấn kiệt thường xông pha chốn giang hồ.

Chiếc nón rộng vành dệt cực kỳ tinh xảo phối hợp với chiếc áo dài màu xanh đẹp dễ, gương mặt thanh tú, đôi mắt sáng lấp lánh có thần, bảo kiếm vang lên lách cách. Phong thái, thần sắc này Giang Tiểu Nhạn thêm ái mộ bái phục, lòng nghĩ: “Dù là người võ lâm đi lại chốn giang hồ cũng phải nên có khí phách như vậy. Về đến Tử Dương hay Trấn Ba, nếu bọn Côn Lôn phái nhìn thấy ắt chẳng dám coi thường”.

Trời sắp vào chính ngọ. Hai người đi ước khoảng bốn mươi dặm đường bèn tìm một tiểu trấn điểm dừng lại vào dùng cơm trưa.

Thức ăn ở tiểu trấn này tuy không ngon nhưng Tiểu Nhạn thấy Lang Trung Hiệp ăn thật ngon lành, hơn nữa một chút rượu cũng không uống. Tiểu Nhạn vốn muốn dùng một chút rượu nhưng thấy Lang Trung Hiệp như vậy, hẳn bất giác cau mày cảm thấy vô cùng hổ thẹn.

Lang Trung Hiệp ăn cơm xong nói với Tiểu Nhạn :

- Chúng ta đi thôi!

Rồi Từ Lân đến tính tiền cùng nhau lên đường.

Phía đông đổi sang hướng bắc mà đi. Trên đường mấy lần gặp bảo tiêu.

Tiêu đầu vừa nhìn thấy Lang Trung Hiệp toàn bộ dừng lại cung kính ôm quyền chào hỏi :

- Từ đại gia đi đâu vậy?

Lang Trung Hiệp cũng xuống ngựa vòng tay, mỉm cười nói :

- Tại hạ đi về phía đông có một chút việc để làm.

Chờ cho ngựa của họ Từ đi khỏi, phe bảo tiêu ở phía sau mới dám đi.

Lúc này, trời rất nóng. Tiểu Nhạn không những mặt đầy mồ hôi mà lưng áo cũng đã ướt đẫm. Con hắc mã hết sức cường liệt, thu cương thế nào cũng không chế phục được nó. Thế nhưng dù hắc mã phi phi nhanh thế nào cũng không đuổi kịp bạch mã của Từ Lân. Tiểu Nhạn thở hồng hộc còn Lang Trung Hiệp ở phía trước vẫn an nhiên tự tại, chốc chốc ngoảnh đầu nhìn lại cười :

- Tiểu Nhạn mau lên.

Tiểu Nhạn lại nỗ lực khống chế ngựa cho nó phi nhanh về phía trước.

Lại chạy ước khoảng năm sáu mươi dặm thì thấy trước mặt phía xa xa có một sơn lĩnh xanh biếc.

Lang Trung Hiệp thúc ngựa đi vào trong núi. Giờ này người đi đường rất ít. Núi trước mặt càng lúc càng hiện rõ. Thoáng chốc, ngựa đã phi đến chân núi, nhìn thấy sơn khẩu Đột nhiên Lang Trung Hiệp ghìm cương ngựa lại. Tiểu Nhạn sợ thót người cũng vội vã thu cương ghìm ngựa. Hắc mã còn chưa ngừng hẳn chân, chờ hồ muốn hất Tiểu Nhạn xuống đất.

Lang Trung Hiệp lấy bên người ra một bao nhỏ mở ra, bên trong có hai vật rất nhỏ, Lang Trung Hiệp ngoảnh người nói với Tiểu Nhạn :

- Chụp lấy.

Tiểu Nhạn vội giơ tay chụp lấy, mở ra xem thì ra đó là một cái chuông nhỏ bằng bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Lang Trung Hiệp ở phía trước mỉm cười nói :

- Cột trên ngựa đi!

Tiểu Nhạn cảm thấy rất kỳ dị nhưng vẫn đeo chuông vào cổ ngựa. Lang Trung Hiệp cũng đã cột chuông xong. Chuông kêu leng keng. Lại thúc ngựa tiếp tục đi vào sơn khải. Tiểu Nhạn vội đuổi theo.

Hai ngựa mang hai cái chuông kêu leng keng lại thêm thanh âm vó ngựa giẫm lên đá, vang lên tiếng lách cách giống tiết tấu bản hùng ca. Tiếng vang trong sơn cốc nghe thật dễ chịu.

Tiểu Nhạn khoan khoái cười vui trên lưng ngựa lòng cao hứng thầm nghĩ: “Lang Trung Hiệp thực là một đại hiệp khách hơn nữa lại phong lưu nho nhã. Nếu ta không bá người làm sư phụ thật uổng cả một đời”.

Theo sơn lộ chạy vòng vo khoảng hai ba mươi dặm đường cũng không gặp được một bóng người.

Lúc ra khỏi sơn khải, nhìn trước mặt thấy bảy, tám người đều đang chờ ở đó. Tiểu Nhạn thầm kêu: “Không xong, đạo tặc rồi”.

Chạy đến gần, Tiểu Nhạn mới nhìn thấy bọn người này không mang vũ khí nhưng người nào cũng cầm bình rượu với chung rượu. Thấy Lang Trung Hiệp đến, tất cả ôm quyền cung kính.

Đại hán dẫn đầu mặc một cái áo rộng bước lên cười nói :

- Từ đại gia đi về đâu? Trời hôm nay nóng như vậy xin mời uống chung rượu. Nếu không xin mời lên núi nghỉ ngơi một chút.

Long Trung Hiệp mỉm cười khoát tay rồi ôm quyền như ngầm nói đa tạ :

- Tại hạ không dám uống rượu.

Rồi nhẹ nhàng thúc ngựa chạy đi, Tiểu Nhạn cũng chạy theo hơn nửa dặm mới quay người lại nhìn thì bọn kia vẫn còn đứng nơi sơn cốc nhìn theo.

Long Trung Hiệp quay người nói với Tiểu Nhạn :

- Cắt chuông đi, chừng nào gặp núi thì hãy đeo vào.

Giờ đây Tiểu Nhạn mới biết chuông là ám hiệu của Lang Trung Hiệp. Bọn cường đạo trên núi nghe tiếng chuông bạc biết Lang Trung Hiệp đến không những không dám hạ sơn đánh cướp mà còn cung kính tiễn rượu.

Tiểu Nhạn lúc này xem Lang Trung Hiệp như thần nhân lòng thầm nghĩ: “Một người đi trên giang hồ muốn được như vậy phải có bản lĩnh như thế nào nhỉ. Người như vậy nếu có đến Tử Dương, Trấn Ba còn lo gì không đánh bại huynh đệ họ Long và Bào lão đầu chứ. Đại thù sát phụ không thể tự mình rửa hận phải đi nhờ người khác thì ta là người gì? Dù sau này ta có tuyệt nghệ như thế nào vĩnh viễn cũng không thể xưng anh hùng trước mặt người khác”.

Vì thế lòng hần rất buồn phiền, lại nghĩ: “Đến Tử Dương huyện gặp huynh đệ họ Long dù Lang Trung Hiệp có ngăn cản ta động thủ, dù võ nghệ ta không đủ, hơn nữa nhỏ người sức yếu nhưng ta cũng quyết một phen liều mạng với bọn chúng. Không tự tay giết kẻ đại thù sát phụ thì không được”.

Lòng hần càng nóng nảy thúc ngựa càng nhanh hơn.

Lang Trung Hiệp dường như không muốn hắc mã phía sau vượt qua bạch mã nên hắc mã càng phi nhanh thì bạch mã càng tăng tốc độ lao vùn vụt.

Chạy thẳng đến lúc này hoàng hôn đã đi ước khoảng hai trăm dặm đã đến địa giới Thiểm Nam.

Lang Trung Hiệp dẫn Tiểu Nhạn không vào khách điểm mà đến một thôn trang. Trong thôn có mười mấy con chó lớn chạy theo hai người sửa loạn xạ.

Thoảng chốc, bước ra mấy tráng đinh, nhất tề giận dữ lên tiếng hỏi :

- Là ai? Sao dám vào thôn mà không xuống ngựa?

Lang Trung Hiệp vẫn ngạo mạn nói :

- Là ta. Ta họ Từ.

Bọn tráng đinh vừa nghe tiếng nói này, thanh âm giận dữ biến thành cung kính nói :

- Thì ra là Từ đại gia. Bọn tại hạ không nghĩ là đại gia đến đây.

Lúc đó Lang Trung Hiệp và Giang Tiểu Nhận mới xuống ngựa. Bọn tráng đinh dẫn hai con ngựa đi đồng thời đuổi mấy con chó lớn vào trong. Còn một tráng đinh khác cung kính mời Lang Trung Hiệp và Tiểu Nhận vào trong một trang viện to lớn.

Vừa vào đến đã có hai trang chủ ra tiếp nghinh.

Hai người này đối với Lang Trung Hiệp thập phần cung kính.

Lang Trung Hiệp cũng khách sáo chỉ Tiểu Nhận giới thiệu :

- Đây là đồ đệ của ta.

Tiểu Nhận nghe lời này cảm thấy thập phần hân hoan nên cũng vội cung kính chào lại trang chủ. Rồi hai trang chủ cùng mọi người vào khách đình.

Vào trong khách sảnh, Tiểu Nhận mới nhìn kỹ thấy hai người này niên kỷ khoảng trên bốn mươi. Một người mặt tròn, thân mập, râu đen xồm xoàm. Một người mặt vàng, thân thấp dáng dấp như một thư sinh yếu nhược.

Lang Trung Hiệp nói với Tiểu Nhận :

- Hai vị trang chủ này là thúc diệt. Vị này là Tử Diện Sư Viên Dững, còn vị này là Sáu Bá Vương Viên Tử Chiêu là những nhân vật lừng danh vùng Xuyên Bắc.

Tiểu Nhận đối với họ thập phần cung kính.

Thúc diệt nhà Viên gia đều rất chú ý đến Giang Tiểu Nhận rồi hỏi Lang Trung Hiệp tiếp nhận đồ đệ này lúc nào. Lần trước gặp sao không nghe nói đến.

Lang Trung Hiệp mỉm cười nói :

- Tuy hấn đã bái ta làm sư phụ nhưng ta vẫn chưa dạy cho hấn võ nghệ. Hai người hãy bảo người chuẩn bị cơm rượu trước rồi hãy từ từ kể lại.

Thế là Viên Tử Chiêu dẫn dò gia nhân chuẩn bị cơm rượu. Thúc diệt họ Viên rót rượu mời Lang Trung Hiệp nhưng Lang Trung Hiệp không uống.

Tiểu Nhận nhiều ngày vẫn chưa uống một giọt rượu, thấy rượu cũng thèm nhưng vì thấy Lang Trung Hiệp không uống, thì thân là đồ đệ làm sao dám uống, còn Viên Tử Chiêu đích thân mang rượu đến mới :

- Sư phụ huynh đệ sẽ chẳng nói gì đâu.

Tiểu Nhận cung kính chối từ :

- Tại hạ thực không biết uống.

Đến lúc Viên Tử Chiêu cầm ly rượu trở về, hấn cảm thấy có chút hối tiếc.

Lang Trung Hiệp đem lai lịch gia cảnh của Tiểu Nhận sơ lược kể qua, lại nói :

- Lần này ta định đi về phía Bắc đến Tử Dương rồi trở lại Trấn Ba quyết đấu với Bào Côn Lôn.

Thúc diệt họ Viên nghe xong đều biến sắc.

Lang Trung Hiệp cũng nghiêm giọng nói :

- Sáng hôm nay bọn ta khởi hành tại gia trang đi cả ngày hơn hai trăm dặm, nghỉ ở đây một đêm, sáng mai sẽ lên đường đi khỏi Ba Cốc quan vượt qua Mễ Thương sơn đi về Tử Dương huyện. Ta cũng biết lần này khiêu chiến với ba, bốn mươi người của Bào Côn Lôn không phải là việc dễ, ta chẳng dám xem thường chúng nhưng chúng đã ép ta thái thậm. Tuy mười năm trước ta không thắng Côn Lôn phái nhưng chưa phải là thua. Hôm nay ta quyết sống mái với chúng một trận. Nếu bọn chúng không thắng được ta thì buộc người Côn Lôn phái không được đi về Xuyên Bắc. Nếu ta có tử thương hay bại trận, ta cũng vĩnh viễn không qua Ba Sơn.

Khi Lang Trung Hiệp nói, khí thế hiên ngang hào hùng khiến thúc diệt họ Viên cũng ngẩn người.

Viên Tử Chiêu chau mày nói :

- Đại thúc, người chỉ có hai sư đồ đi lên phía trước e rằng có chút cô thế rồi.

Viên Dũng vội trợn mắt ngăn diệt tử.

Lang Trung Hiệp lại mỉm cười nói :

- Nếu mời thêm người giúp thì thà ta đừng đi chuyến này có hơn không.

Viên Dũng lại hỏi :

- Từ đại gia đi chuyến này nhất định đại thắng. Bào Côn Lôn đã già rồi, riêng bọn đồ đệ của lão lại không có người võ nghệ cao cường.

Lang Trung Hiệp nói :

- Ta thì không muốn ép Bào Chấn Phi vì lão già, còn môn đồ của lão, ta có nghe qua có Chí Cường, Chí Trung võ nghệ họ không kém đâu.

Viên Dũng lại mỉm cười, rót một chung rượu nói với Lang Trung Hiệp :

- Mấy mươi năm nay, lần thứ nhất tại hạ mới thấy Lang Trung Hiệp nhận đồ đệ. Vị Giang tiểu huynh đệ này dung mạo quả thật hơn người. Tại hạ nghĩ sau này hẳn nhất định sẽ đem vinh quang về cho Từ đại gia. Còn tiểu hài tử của ta năm nay tròn mười tuổi, lần trước Từ đại gia đến đây còn chưa gặp nó.

Nói rồi quay qua Viên Tử Chiêu bảo :

- Cháu mau dẫn biểu đệ ra đây.

Viên Tử Chiêu “vâng” một tiếng đi ra khỏi phòng, Tiểu Nhạn cũng chờ xem tiểu trang chủ như thế nào, so với mình ra sao.

Chờ một lát, Viên Tử Chiêu dẫn huynh đệ thúc bá của gã ra.

Tiểu Nhạn nhìn xem thì ra đó là một tiểu hài tử khoảng mười tuổi vừa ốm vừa thấp, mặc áo nhung lụa.

Viên Dũng nói :

- Hài tử mau đến bái kiến Từ đại thúc. Không phải hài tử thường nói muốn học võ nghệ hơn người sao. Nếu hài tử không bái Từ đại thúc làm sư phụ thì không được.

Tiểu hài tử đó bèn khom người ra mắt Lang Trung Hiệp, sau đó phụ thân hẳn giới thiệu Giang Tiểu Nhạn. Tiểu Nhạn vòng tay đáp lễ nhưng tên hài tử đó không thêm lý gì đến Tiểu Nhạn, chỉ chớp mắt đứng nhìn.

Viên Dũng ngại Tiểu Nhạn giận nên nói :

- Tên tiểu hài thật quá kiêu ngạo, cũng vì nó không được đi lại trên giang hồ, tiểu diệt cũng đừng nên trách hẳn Tiểu Nhạn chỉ cười không nói.

Lang Trung Hiệp lại hỏi :

- Hài tử này tên gì? Đã học võ chưa?

Viên Dũng nói :

- Tên hấn là Kính Nguyên, từ năm bảy tuổi ta đã dạy võ nghệ nhưng vì thân thể yếu nhược, học ba năm mà chẳng thu hoạch được gì. Tại hạ nghĩ hải tử chắc không học được những công phu nặng nề nên chỉ dạy khinh công cho hấn.

Lang Trung Hiệp nói :

- Võ nghệ khinh công thì đáng được gì trừ khi biết thêm phép điểm huyết nhưng phép điểm huyết phải là người có tâm mới học được.

Viên Dũng trầm tư một lát rồi nói :

- Bất luận thế nào cũng phải cho hải tử ra ngoài tầm sư học võ, bằng như chỉ học ở ta thì chẳng thu được kết quả gì.

Lang Trung Hiệp cười nói :

- Huynh quá khách sáo rồi.

Viên Dũng cười khanh khách rồi bảo nhi tử của mình cùng nhập tiệc ngồi ở cuối bàn.

Cơm rượu đã xong, đàm đạo một hồi, hai người cùng ở lại Viên gia ngơi nghỉ.

Sáng sớm hôm sau cùng nhau thức dậy. Người ở Viên gia cùng nhau đưa tiễn, vòng tay cáo biệt.

Lang Trung Hiệp vẫn giục ngựa chạy lên phía trước còn Tiểu Nhạn cho ngựa chạy theo sau.

Chạy khoảng ba, bốn mươi dặm đã ra khỏi Ba Cốc quan. Chạy không xa ra đến Mễ Thương sơn. Đây là ranh giới giữa Xuyên Bắc và Thiểm Nam.

Lang Trung Hiệp và Tiểu Nhạn lại cột chuông bạc vào cổ ngựa, tiếng chuông vang lanh canh, cả hai đi vào trong núi.

Từ thế Lang Trung Hiệp ngang nhiên, nhìn chung quanh đi thẳng vào sơn đạo không gặp một cường tặc nào.

Ra khỏi núi là địa giới của Hán Trung phủ. Từ Dương huyện ở phía đông, Trấn Ba huyện về phía Đông nam.

Đi đến đây Giang Tiểu Nhạn cũng không biết đường, cứ một mực chạy theo Lang Trung Hiệp, thầm nghĩ: “Sắp đến quê hương ta rồi, cũng sắp gặp được A Loan. Nếu Lang Trung Hiệp đánh với Bào Côn Lôn, ta đương nhiên phải giúp Từ gia, làm sao A Loan không nổi giận cho được”.

Hấn nghĩ thế nên lòng buồn bã, sau cùng hấn nghĩ: “Bao lâu đầu đã sáu mươi bảy tuổi rồi, thật là đáng thương, vả lại lão đối đãi với ta không tệ, phụ thân ta lại không do lão giết, ta phải khuyên Lang Trung Hiệp hạ thủ lưu tình mới được, không nên sát hại lão. Còn lúc tỷ võ cũng nên tìm nơi khác mới được không thể đánh trong nhà để tránh cho A Loan kinh hãi”.

Tiểu Nhạn bèn đem ý nghĩ này thỉnh cầu với Lang Trung Hiệp nhưng thấy người vẫn không màng đến thúc ngựa chạy đi. Hơn nữa gương mặt của Từ Lân hết sức nghiêm khắc.

Chuông ngựa vẫn không tháo ra vang lên tiếng leng keng đường đường như để người trên đường chú ý, ngụ ý thông báo rằng Lang Trung Hiệp đã đến Thiểm Nam rồi.

Tiểu Nhạn thấy vậy lòng sinh sợ hãi, không dám nói thêm câu nào nữa thúc ngựa về hướng đông trên mười dặm Thỉnh linh, thấy một đoàn xe hàng đi từ phía bắc về phía nam, Tiểu Nhạn bất giác thất thanh kêu lên :

- Sư phụ... Mau nhìn. Đây là xe hàng của bọn Bào Côn Lôn.

Lang Trung Hiệp ngoảnh đầu cười với Tiểu Nhạn :

- Đừng sợ.

Rồi Lang Trung Hiệp liền tiếp thúc ngựa vung roi chạy đến. Tiểu Nhạn cũng chẳng dám chậm trễ thúc ngựa chạy theo.

Thoáng chốc, bạch mã đã xông đến trước đoàn xe, tách đoàn xe lớn này thành hai đoạn. Tiểu Nhạn cũng chạy theo.

Tiếng chuông trên ngựa kêu leng keng. Tiêu xa và ngựa đều dừng lại.

Mười mấy tiêu đầu đưa mục quang kinh ngạc lẫn tức giận nhìn bọn họ.

Lang Trung Hiệp trên lưng ngựa ngoảnh đầu lại cười ngạo nghễ.

Bên này có mấy người bàn tán với nhau mấy câu rồi chúng nén nhịn cho xe ngựa đi về phía nam. Bọn chúng còn ngoảnh mặt nhìn lại một hồi.

Lang Trung Hiệp đắc ý cười nói :

- Bọn chúng đã nhận thấy ta nhưng không dám giao thủ. Mi biết không, xông thẳng đến tách xe hàng ra là điều cấm kỵ nhất trên giang hồ. Nếu không phải là ta, chúng không tha đâu.

Tiểu Nhạn nghe mấy lời này ngoảnh đầu nhìn lại phía sau có chút ngẩn ngơ. Đột ngột, Từ Lâm chỉ về phía Tây nói :

- Lại có người đến nữa.

Tiểu Nhạn lại nhìn về phía tây, quả nhiên một đám bụi mù bốc lên, ước có mười mấy con ngựa. Giang Tiểu Nhạn kinh ngạc nói :

- Ai đây? Cũng là bọn Côn Lôn phái đến sao?

Lang Trung Hiệp ghì cương ngựa lại, nhón cao người để nhìn rồi khẽ nói :

- Để xem người đến này ở phương nào?

Đoàn người ngựa từ phía tây chạy đến càng lúc càng gần, bụi mù bốc lên càng lúc càng cao. Thoáng chốc đã đến trước mặt họ.

Hai người đi đầu đột nhiên vung tay. Mặt Lang Trung Hiệp bất giác lộ vẻ không vui. Tiểu Nhạn lúc này đã nhận ra đoàn nhân mã đó chính là thúc diệt nhà Viên gia dẫn theo mấy tráng đinh tổng cộng khoảng chín con ngựa. Họ đều mang binh khí.

Tiểu Nhạn lòng rất hoan hỉ nghĩ thầm: “Có thêm mấy người này giúp đỡ thì tốt, không sợ người đông của Côn Lôn phái”.

Còn Lang Trung Hiệp trái lại vô cùng bức bối, cho ngựa bước lên, cao giọng hỏi :

- Các người sao cũng đến đây?

Viên Dũng cười ha ha nói :

- Lang Trung Hiệp độc đấu Côn Lôn phái, việc mấy trăm năm không gặp. Náo nhiệt này không xem thật uống cả đời ta. Bọn ta chỉ muốn xem chứ không phải đến hỗ trợ người đâu.

Viên Tử Chiêu cũng nói :

- Bọn tại hạ muốn đến xem trận long tranh hổ đấu này chứ chẳng có ý giúp đại thúc, Từ đại thúc đừng giận dữ như vậy.

Lang Trung Hiệp mỉm cười nói :

- Như vậy chúng ta hà tất phải đi chung một đường.

Viên Dũng nói :

- Được rồi. Chúng ta phân hai đường đi. Các người đi trước, bọn ta theo sau. Chúng ta không đi cùng nhau.

Viên Tử Chiêu đưa mắt nhìn Tiểu Nhạn. Lúc này Tiểu Nhạn mới biết thúc diệt này là bằng hữu của Lang Trung Hiệp, vì không an tâm bằng hữu một mình vào hang hổ nên hôm qua họ không nói, hôm nay mang

tráng dinh âm thầm theo trợ lực. Nếu gặp phải Lang Trung Hiệp không đấu lại đám đông, họ sẽ ra mặt tiếp viện.

Long Trung Hiệp không nói nhiều với thúc diệt họ Viên mà ra hiệu cho Tiểu Nhạn thúc ngựa chạy đi.

Thúc diệt họ Viên cũng cố ý ghì cương ngựa lại không đuổi theo họ.

Từ Lân và Tiểu Nhạn đi một mạch chạy về phía đông chừng mấy mươi dặm.

Trời đã gần trưa thì đến một tòa tiểu trấn.

Lang Trung Hiệp tìm một tửu điểm vội vã dùng cơm xong, liền dẫn Tiểu Nhạn đi về phía đông. Hắn thấy Lang Trung Hiệp không hỏi thăm người đi đường, dường như nơi này Lang Trung Hiệp rất quen thuộc khiến Tiểu Nhạn ngạc nhiên bước lên hỏi :

- Sư phụ, người thường đến Thiểm Nam phải không?

Từ Lân nói :

- Ta không đến thường đâu nhưng sáu, bảy năm trước có đi qua rồi, ba năm trước lại đến một lần nhưng bọn Bào Côn Lôn lại không biết.

Đi một lát, Từ Lân lại nói :

- Ta với Bào Côn Lôn có thù thâm sâu không phải một ngày một bữa. Những tiêu đầu Côn Lôn phái đi bảo tiêu về Xuyên Bắc rất đông, chúng hoành hành chẳng kiêng dè đều bị ta đánh giết trở về. Ta nghĩ Bào Côn Lôn nhất định hận ta tận xương tủy. Lão hiện tại đã già rồi, nếu là hai mươi năm trước ta không đi tìm lão chắc rằng lão cũng quyết tìm ta.

Nói đến đây, Lang Trung Hiệp không nói gì nữa, im lặng phóng ngựa về phía đông. Đi đến hoàng hôn thì tới một thị trấn.

Lang Trung Hiệp thu ngựa ngoảnh đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Nơi đây chỉ cách Tử Dương huyện hai mươi dặm. Chúng ta phải vào đây nghỉ ngơi. Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ tìm huynh đệ họ Long giao đấu nhưng đêm nay trong khi ngủ đồ đệ phải vạn phần cảnh giác đề phòng ám toán vì bọn chúng biết chúng ta đến rồi.

Tiểu Nhạn nghe lời này lòng thấy khẩn trương.

Thế rồi, Lang Trung Hiệp tìm một khách điểm mượn phòng. Dùng cơm xong hai người nghỉ ngơi.

Quả thật, đêm nay Tiểu Nhạn không yên giấc được. Hắn cứ giật mình cơ hồ thấy có người Côn Lôn phái đến. Còn Lang Trung Hiệp cả đêm kiểm chẳng rời thân nhưng lại ngủ rất say sưa. Đến sáng hôm sau Lang Trung Hiệp thức dậy trông thần nhiên trong khi Tiểu Nhạn cảm thấy tinh thần rất mệt mỏi.

Hai người dùng bữa điểm tâm xong, Lang Trung Hiệp bảo Tiểu Nhạn đi chuẩn bị ngựa, trả tiền phòng xong dắt ngựa đi ra.

Lang Trung Hiệp nhìn thấy Tiểu Nhạn có vẻ uể oải, mệt mỏi nên mỉm cười :

- Mi không cần phải sợ. Huynh đệ họ Long ta xem như chó mèo, tuy nhiên Bào Côn Lôn dù đã già rồi nhưng ta không dám khinh thị đâu.

Nói xong thúc ngựa đi về phía đông. Đi ước khoảng hai mươi dặm thì thấy một tòa thành trì. Ngựa xe người qua lại thật là đông đúc.

Huyết mạch của Tiểu Nhạn dường như rất căng thẳng. Hắn hỏi :

- Sư phụ, phía trước là Tử Dương sao?

Lang Trung Hiệp nói :

- Không sai. Mi đừng sợ, cứ theo ta.

Tiểu Nhạn cũng ngạo nghễ nói :

- Đệ tử một chút cũng không sợ.

Tay chân hần như không tự chủ, ngựa ngáy chốc chốc cứ muốn tuốt đao ra, nhảy xuống ngựa mà đi.

Từ Lân ở phía trước vẫn thản nhiên thúc ngựa đi chậm chậm vào tây môn.

Tiếng chuông bạc của hai người không ngừng leng keng vang lên. Mọi người không ngừng nhìn bọn họ.

Thoáng chốc đã đến trước một cánh cửa to lớn. Trên tường và cửa đều dùng mực đen viết Thành Viễn tiêu điểm.

Từ Lân ngoảnh đầu nhìn Tiểu Nhạn nói :

- Đến rồi!!

Rồi giục ngựa đi vào trong cửa.

Lúc này, trong tiêu điểm có đặt một cái ghế dài. Trên đó có một người đang ngồi dưỡng thương, mặt xanh, râu rậm chính là Xuyên Vân Yến Long Chí Đằng. Thì ra hần chính là người lúc ở nhà sư phụ Bào Chấn Phi đã bị Tiểu Nhạn một đao cắm vào bụng đến nay thương thể chưa hết.

Vừa thấy Lang Trung Hiệp Từ Lân cưỡi ngựa đi vào tiêu điểm, hần sợ quá “ái” một tiếng. Lại thấy Tiểu Nhạn cũng cưỡi ngựa xông vào. Cả hai đều đã tuốt kiếm ra.

Long Chí Đằng run rẩy đứng không nổi, cao giọng hét :

- Được rồi! Bọn mi đến báo thù phải không. Nếu muốn giết thì cứ giết ta đi.

Tiểu Nhạn lúc này trợn mắt phẫn hận vừa đỏ vừa to, nhảy xuống mình ngựa, cầm đao bước đến định giết Chí Đằng.

Từ Lân vội kêu lên :

- Không được giết một kẻ bị thương, như vậy đâu phải anh hùng.

Lúc này đã xuất hiện thêm ba tiêu đầu. Hai người cầm cương đao, một người mới đi đến giá binh khí mà tuốt thương. Tiểu Nhạn nhận ra người này chính là Trần Chí Tuấn.

Chí Tuấn cũng nhìn thấy Tiểu Nhạn, trợn mắt nói :

- Ra là tiểu tử mi.

Chí Tuấn cầm thương định đâm Tiểu Nhạn nhưng bị hai sư huynh đứng cạnh bên ngăn lại. Hai sư huynh này chính là Cổ Chí Minh và Thần Quyền Hầu Chí Quyền.

Cổ Chí Minh ôm quyền vòng tay hỏi :

- Bằng hữu quý tính là gì? Đến đây để làm chi?

Lang Trung Hiệp còn chưa đáp thì Long Chí Đằng từ trên trường y đã nói lớn :

- Hần chính là Lang Trung Hiệp Từ Lân.

Chí Minh vừa nghe nói đến danh tính này thì mặt mày đã biến sắc.

Lang Trung Hiệp nhảy xuống mình ngựa, giao ngựa cho Tiểu Nhạn, bước lên mấy bước, mũi kiếm chìa thẳng, phẫn nộ nói :

- Bọn ngươi đều là đồ đệ của Bào Côn Lôn phải không? Bọn ngươi bảo tiêu đi đến Xuyên Bắc việc gì cũng dám làm. Chí Đằng và huynh đệ của hần lần trước thừa lúc ta không có nhà đã sát tử hai tráng đinh của ta. Hôm nay, nếu không vì hần bệnh ta ngay tức khắc một kiếm giết chết hần. Ta đến đây không có việc gì khác, chỉ muốn tỷ thí với bọn ngươi. Trừ phi bọn ngươi đập đầu nhận thua, nếu không một tên ta cũng không chừa. Sau đó, ta sẽ tìm đến Bào Côn Lôn lão thất phu.

Chí Minh, Chí Quyền nghe Từ Lân mắng Bào sư phụ tức thì hai khẩu đao vung ra phủ vào đòn kiếm của Từ Lân.

Chí Tuấn dùng trường thương hộ thân chạy đến đẩy trường kỷ của Chí Đăng ra. Sau đó, hắn hăm hăm chạy đến một thương đâm Tiểu Nhạn.

Nhưng lúc này Từ Lân đã một kiếm đâm trúng Chí Quyền nên Chí Tuấn vội vã chạy qua giúp. Mới ba hiệp, đã bị kiếm của Lang Trung Hiệp đánh rơi trường thương của hắn, lại một kiếm nữa vai của Chí Tuấn đã trúng thương máu chảy đầm đề. Chỉ còn lại Chí Minh thi triển đao pháp chống ngăn Từ Lân.

Bảo kiếm trong tay Lang Trung Hiệp như rồng bay phượng múa, tả xung hữu đột khiến người ta khó mà đề phòng.

Nhưng Chí Minh cũng là một môn đồ kiệt xuất trong Côn Lôn phái, đệ nhất cao thủ trong Tử Dương tam kiệt. Đao pháp của Chí Minh thi triển ra cũng không dễ gì mà Từ Lân có thể lập tức thắng được.

Bảo kiếm của Lang Trung Hiệp cứ tìm chỗ hiểm đâm vào, trên đầu bổ xuống.

Chí Minh cầm cương đao ngăn đỡ, cảm thấy nội lực của Từ Lân thật cường mạnh khiến cổ tay tê chôn, nên không dám chính diện nghênh địch. Mỗi lần kiếm đối phương bổ xuống, Chí Minh lại né tránh thừa khe hở mà quét đao xuống dưới chân của Lang Trung Hiệp, nhưng Từ Lân không chỉ tùy lực mà tấn công đồng thời còn bảo vệ cho mình rất là chặt chẽ khiến cho Chí Minh không thể đắc thủ.

Giao thủ mười mấy hiệp, Chí Minh vừa đánh vừa lui. Lui ra gần đến cửa.

Tiểu Nhạn hét to :

- Sư phụ đừng để hắn chạy.

Bất ngờ, từ ngoài xông vào một đại hán thân thể như gấu, tay cầm cương đao chính là Long Chí Khởi. Gương mặt mập mạp đen đúa của hắn không còn chút sắc người, hét to :

- Hay cho Lang Trung Hiệp.

Rồi xông tới liên thủ với Chí Minh đánh Từ Lân. Hai người liên thủ, hai khẩu đao phân ra tả hữu, một chém, một kích mãnh liệt.

Lang Trung Hiệp một kiếm cũng không lui, bay tả chém hữu, thoáng mắt đã chiến đấu với hai người mười mấy chiêu nữa.

Bỗng nghe một tiếng hét thảm vang lên. Chí Minh thọ thương té nhào xuống đất, Chí Khởi gượng người định chạy ra ngoài. Từ Lân nhảy vọt qua khỏi người Chí Minh truy đuổi ra ngoài.

Tiểu Nhạn kéo hai con ngựa, cầm khẩu đao cũng chạy ra bên ngoài.

Lúc này, trên đường nhiều người kinh hoàng chạy tránh ra. Chí Khởi cầm đao liều mạng chạy về phía tây.

Lang Trung Hiệp từ phía sau đuổi gấp. Đuổi không xa thì thấy bên đường có một tiêu điểm khác chạy ra mười mấy người tay cầm đao thương nhường đường cho Chí Khởi rồi ngăn Lang Trung Hiệp lại.

Từ Lân biết bọn này là người Côn Lôn phái đâu dễ dung tình, vung kiếm lên chém đã thương hai người mới xông qua bọn này mà đuổi tiếp.

Tiểu Nhạn cười lên lưng ngựa, dắt một con cầm đao hét lên xông qua đám người này chạy theo Lang Trung Hiệp mà đuổi Chí Khởi đồng thời miệng thét lên :

- Đừng để hắn chạy. Người Côn Lôn phái đáng hận nhất là tên này.

Chí Khởi chạy bất kể trời đất, cầm đầu chạy về phía tây. Chạy hơn một dặm thì thấy phía đối diện xông đến một đoàn nhân mã. Người trên lưng ngựa vừa thấy Chí Khởi đã tuốt đao ngăn cản.

Chí Khởi cũng nhận ra đây là thúc diệt họ Viên ở Xuyên Bắc, Nam Giang huyện. Chí Khởi tức giận vung đao nhảy qua giao thủ cùng với bọn tráng đinh và thúc diệt họ Viên.

Lúc này, Từ Lân và Tiểu Nhạn từ phía sau đã đuổi đến.

Chí Khởi trong lúc cực kỳ nguy hiểm, một mặt hắn điên cuồng hét to, một mặt vung đao chém tới muốn cướp đường bỏ chạy.

Chợt sau lưng Tiểu Nhạn phi đến một con hắc mã như tên bắn. Người trên ngựa chính là Lỗ Chí Trung. Chí Trung thúc ngựa vượt qua Tiểu Nhạn đuổi đến Lang Trung Hiệp vung đao mà chém.

Lang Trung Hiệp quay người đưa kiếm mà đỡ.

Chí Trung và Lang Trung Hiệp giao chiến một hồi. Lang Trung Hiệp không muốn đánh lâu nên toàn dùng những độc chiêu nghĩa là chỉ trong ba kiếm có thể đánh ngã Chí Trung nhưng Chí Trung vẫn đủ sức tránh né và phản chiêu.

Từ Lân có chút kinh ngạc, kiếm pháp càng triển khai nhanh hơn, hàn quang lạnh lẽo luôn bức Chí Trung. Nhưng Chí Trung cũng vung cương đao như bay trên dưới chống đỡ.

Long Chí Khởi thấy cứu tinh đã đến, tinh thần phấn chấn bèn kéo một gia đình của Viên gia đoạt lấy ngựa, phóng lên yên phi như bay về hướng tây.

Bọn người Viên gia không đuổi theo Chí Khởi mà quay ngựa lại vây chặt Chí Trung.

Tiểu Nhạn vội la lớn :

- Đừng dẫm thương Lỗ Chí Trung. Hắn là người tốt.

Chí Trung cũng vừa ngăn được một kiếm của Lang Trung Hiệp, vội nói :

- Lang Trung Hiệp hãy dừng tay. Cho ta biết các người đến đây quyết đấu với bọn ta là vì lý do gì?

Lang Trung Hiệp thu kiếm cười nhạt nói :

- Lý do gì? Các người không tự biết sao. Bọn đồ đệ Côn Lôn phái các người mấy năm nay đến Xuyên Bắc hoành hành. Lần này ta đến đây là muốn chỉ giáo các người.

Lại chỉ bọn người Viên gia nói :

- Bọn người này vô can. Ta quyết không để bọn họ giúp ta. Nếu người không phục có thể cầm đao đến đây, chúng ta giao đấu một trận thắng bại.

Lỗ Chí Trung vòng tay nói :

- Lang Trung Hiệp, ta nghe nói từ lâu ngươi là hảo anh hùng ở đất Xuyên Trung. Một chút hiềm khích giữa hai nhà chúng ta có thể nói ra hà tất phải động gươm đao. Người thiên hạ biết được hẳn là sẽ cười hai nhà chúng ta.

Từ Lân vẫn cầm kiếm, cười lạnh nói :

- Mi lại muốn nói chuyện chính khí với ta sao? Mi quên rằng huynh đệ họ Long đã sát hại gia nhân của ta à? Hiện giờ ta chẳng có thời gian nói chuyện với mi vả lại mi chỉ có một người, ta chẳng muốn giao thủ với mi.

Từ Lân tiếp lấy bạch mã trong tay Tiểu Nhạn nhảy lên ngựa, thu đao quay lại nói :

- Chúng ta đến Trấn Ba huyện tìm Bào Côn Lôn.

Lỗ Chí Trung bắt giác rung mình kinh hãi :

- Tiểu Nhạn, ngươi phải suy nghĩ kỹ lưỡng, đừng một phút bạo động.

Tuy lòng Tiểu Nhạn có chút khó xử nhưng hắn vẫn im lặng thúc ngựa theo Từ Lân đi về phía tây. Thúc điệt họ Viên cũng thống lĩnh gia đình phi ngựa theo.

Tiếng chân ngựa dồn dập, bụi bay mù mịt từ đông chuyển sang tây đi về Trấn Ba huyện.

Sáu Bá Vương Viên Tử Chiêu thúc ngựa đến gần Tiểu Nhạn hỏi :

- Giang hiền điệt, phải chăng thân phụ của hiền điệt là Giang Chí Thăng.

Tiểu Nhan gật đầu trầm mặt nói :

- Không sai. Huynh đệ họ Long là kẻ thù sát hại phụ thân tại hạ.

Viên Tử Chiêu nói :

- Hiền đệ cũng đừng ôm hận đối với huynh đệ họ Long. Ta đã thám thính được trên đường, Giang Chí Thăng, phụ thân của hiền đệ là do chính tay Bào lão đầu giết chết. Việc này toàn bộ đồ đệ của lão đều biết những chẳng ai dám nói ra.

Tiểu Nhạn nghe lời này lòng đau đớn, đầu óc nặng nề, cơ hồ muốn té xuống đất vội ghì cương ngựa lại, chảy nước mắt nói :

- Ta đã sớm biết rồi. Bào lão đầu chẳng những giết phụ thân ta mà lúc đầu lão còn định giết cả ta nữa đó.

Nói đến đây hần buông tiếng khóc lớn, rồi lại nói tiếp :

- Vì lão giết phụ thân ta khiến mẫu thân phải đi cải giá. Ta còn có một bào đệ mà chẳng thể mang được họ Giang. Trước sát tử thân phụ sau muốn hại mạng ta nhưng không hiểu vì sao lão lại lưu ta cho nuôi heo chần ngựa. Bào Chí Lâm nhi tử của lão hàng ngày đánh mắng sỉ nhục ta.

Lang Trung Hiệp ở phía trước ngoảnh đầu lại nói :

- Mi đừng khóc nữa. Hôm nay ta sẽ thay mi mà báo thù.

Tiểu Nhạn vẫn khóc ngất nói :

- Sư phụ, đồ đệ không mong muốn người báo thù thay con. Đồ đệ muốn tự mình đánh Bào Côn Lôn.

Lang Trung Hiệp mỉm cười nói :

- Việc đó đâu có dễ.

Rồi quay lại nghiêm khắc nói với mọi người :

- Lát nữa sẽ đến Trấn Ba, khi ta và Bào Côn Lôn giao đấu, các người không được tương trợ nếu không ta chẳng niệm tình đầu.

Viên Dũng cười ha hả nói :

- Bọn ta quyết không giúp đỡ. Chúng ta đến đây cốt chỉ để xem náo nhiệt mà.

Đoàn nhân mã do Lang Trung Hiệp dẫn đầu phi như bay về phía Tây nam qua một dãy núi đã đến Trấn Ba.

Hiện giờ, đã xế chiều. Mọi người tuy chưa dừng cỡi nhưng không dừng lại mà càng phi nhanh hơn. Thoáng chốc, Tiểu Nhạn đã nhìn thấy Trấn Ba huyện thành lại như thấy Bào Gia thôn, lòng hần thật nôn nóng nhớ đến Bào gia thù nhân, lại nhớ đến Bào A Loan khả ái, nhớ đến bào đệ và mẫu thân ở trong thành.

Đoàn người ngựa vừa đến Bào Gia thôn đã nhìn thấy phía trước năm, sáu người cầm đao đứng chờ trước cửa.

Tiểu Nhạn nhận ra là Bào Chấn Phi lão sư, Long Chí Khởi, Mã Chí Hiền, Lâm Chí Bảo, Lưu Chí Viễn và một người không quen, không có Bào Chí Lâm, còn Bào A Loan đứng xa xa ở một gốc cây, tay cầm thanh kiếm nhỏ, trợn mắt nhìn Giang Tiểu Nhạn có vẻ căm hận lắm. A Loan mặc một chiếc áo màu hồng. Tiểu Nhạn bất giác đỏ mặt cúi đầu nhưng khi hần nhìn thấy Bào lão sư mắt lại long lên sòng sọc như muốn thiêu chết lão.

Bào Chấn Phi tay cầm Côn Lôn đao ngăn bọn môn đồ, rồi đơn độc bước lên, mặt mày tím ngắt râu tóc dựng ngược, dáng vẻ như hết sức căm hận. Lão khoát tay lớn tiếng nói :

- Vị nào là Lang Trung Hiệp, xin mời xuống ngựa.

Lang Trung Hiệp một mặt ngăn thúc đệ Viên gia, một mặt xuống ngựa tay cầm bảo kiếm, nói :

- Tại hạ chính là Lang Trung Hiệp Từ Lân.

Bào lão sư trợn mắt ngăm nghía Lang Trung Hiệp một hồi rồi mới vòng tay chào hỏi. Lại hít một hơi chân khí mới hỏi :

- Từ đại hiệp đến đây phải chẳng thay Giang Tiểu Nhạn báo phụ thù. Phụ thân Tiểu Nhạn là do lão giết chết. Từ gia cứ động thủ với với lão, nhưng đừng đả thương đồ đệ của lão.

Lang Trung Hiệp lắc đầu nói :

- Không phải, Giang Chí Thăng là đệ tử của Côn Lôn phái. Thù hận giữa sư đồ các người không liên quan gì đến tại hạ. Lúc này tuy Tiểu Nhạn đi theo ta nhưng không ai giúp ai. Tại hạ đến vì việc của riêng mình với lão sư.

Bào Chấn Phi nói :

- Ta chưa từng gây hấn với người.

Lang Trung Hiệp nói :

- Lão tuy chưa gây chuyện gì nhưng đồ đệ của lão hoành hành ở vùng Xuyên Bắc.

Bào lão sư nói :

- Vậy thì dễ rồi. Đại hiệp cứ chỉ tên nào đã phạm lỗi, lão sẽ bảo chúng ra tạ lỗi.

Lang Trung Hiệp nói :

- Trừ phi bảo hấn đền mạng. Hiện giờ Long Chí Đằng đang thọ thương, ta không muốn giết hấn. Còn Long Chí Khởi đang có mặt tại đây, tại hạ muốn mang hấn đi.

Bào lão sư lắc đầu nói :

- Lang Trung Hiệp đừng nên ép người thái thậm. Các đồ đệ của lão theo lão bao nhiêu năm như nhi tử, trừ khi chúng phạm tội dâm ô thì lão sẽ giết chết không chút dung tình nhưng phải do lão hạ thủ, người khác muốn giết hấn trước mặt lão cũng không được. Hừ! Đừng nói Lang Trung Hiệp chỉ là giang hồ vãn bối cả Thục Trung Long, Long Môn Hiệp cũng đừng mơ tưởng.

Lang Trung Hiệp nghe nói lập tức cầm kiếm đến gần.

A Loan đứng dưới gốc cây cầm kiếm chạy đến la lớn :

- Gia gia, coi chừng. Hấn muốn ám toán người.

Bào lão sư ngoảnh đầu mỉm cười nhìn tôn nữ :

- Diệt nữ, đừng lo. Lang Trung Hiệp không phải hạng người đó đâu.

Sau đó quay đầu nói với Lang Trung Hiệp :

- Ta biết võ nghệ của Từ đại hiệp hơn hấn các đồ đệ ta nhưng Bào Chấn Phi này tự tin đủ sức thắng người. Nếu hai mươi năm trước, Bào lão tự quyết không để người tìm đến Trấn Ba để đả thương mấy đồ đệ của lão.

Nói đến đây, Bào lão sư trợn đôi mắt hung ác nhìn, Lang Trung Hiệp cũng giận dữ trợn mắt lại, nói :

- Bất tất nhiều lời. Chúng ta động thủ.

Bào lão sư một tay hoành đao, một tay khoát khoát nói :

- Đừng gấp. Ta có vài lời muốn nói.

Rồi lão vuốt râu nói tiếp :

- Ta đã già rồi. Đồ đệ rất đông, nhi tử có hai người nhưng tất cả võ nghệ đều tầm thường. Ta chẳng muốn chúng kết thù với ai. Nếu không khi ta chết chúng sẽ bị áp bức nên ngay cả với Giang Tiểu Nhạn cũng không muốn gây hấn.

Lang Trung Hiệp nói :

- Nếu vậy lão để tại hạ mang một mình Long Chí Khởi đi thôi, tất cả đồ đệ còn lại và cả lão cũng vô can.

Bào lão sư nói :

- Như vậy thì không được. Dù thế nào ta cũng phải bảo hộ đồ đệ của mình. Hiện giờ chỉ như vậy được thôi. Nói đến đây, lão sư vung đao chém xuống.

Lang Trung Hiệp vội dùng kiếm đỡ đao nhưng cảm thấy sức lực của lão sư rất trầm trọng.

Bào lão sư lại đột nhiên trợn mắt nói :

- Chúng ta giao thủ mấy hiệp. Nếu người thắng, ta sẽ dùng đao tự sát, đồ đệ ta do người định liệu. Bằng như ta thắng thì sao.

Lang Trung Hiệp hậm hực nói :

- Ta vĩnh viễn không đến Thiểm Nam nữa, còn vùng Xuyên Bắc tùy các người qua lại.

Bào lão sư cao giọng nói :

- Được.

Kiểm, đao lập tức chạm nhau vang leng keng. Rồi Lang Trung Hiệp thu kiếm về vung ra một chiêu ba thức bổ xuống, chân như không chạm đất từng bước tiến lên.

Ba kiếm đầu, lão sư hoàn bộ thoái lui tránh né. Đến kiếm thứ tư chém đến, Côn Lôn đao của lão sư mới vung lên. “Keng” một tiếng lớn, kiếm bị đánh bật ra.

Lang Trung Hiệp vội rút tay về, một kiếm đâm vào vai phải của Bào lão sư.

Lão sư vội vã nghiêng người sang phải tránh né nhanh nhẹn vung đao bạt bảo kiếm ra đồng thời đao lại quét xuống hạ bộ đối phương.

Kiểm của Lang Trung Hiệp vội vã quét xuống, thân nhảy lên nhưng sức lực của Bào lão sư rất hùng hậu. Đao không bị kiếm gạt ra mà còn đè lấy bảo kiếm dùng sức mà đẩy.

Lang Trung Hiệp thu kiếm đằng không như một cánh chim bằng xòe cánh, bảo kiếm quét vào bụng Bào lão sư nhưng đã bị đao đánh gạt ra.

Qua lại năm, sáu hiệp người hai bên chăm chú theo dõi nhưng không phân biệt thắng bại.

Thình lình, Lang Trung Hiệp nhảy qua một bên, thu kiếm lại, Bào lão sư cũng vậy, thu chân khí.

Lang Trung Hiệp mặt mày trắng bệch, chạy đến bên ngựa phóng lên ra roi chạy mất.

Giang Tiểu Nhạn cùng bọn họ Viên đều kinh ngạc chẳng rõ có chuyện gì cũng tức tốc phi ngựa tất cả đuổi theo.

Lang Trung Hiệp đang chạy theo đại lộ về hướng nam nên Tiểu Nhạn cùng thúc điệt họ Viên cũng ra roi cho ngựa về hướng nam, nhưng không dám hỏi chuyện gì.

Một thoáng đã qua khỏi Nam Sơn, đi về Xuyên Bắc thì Lang Trung Hiệp ở phía trước mới ghìm cương ngựa lại. Tiểu Nhạn vượt lên hỏi :

- Sư phụ. Người chưa bại sao lại thoái lui?

Lang Trung Hiệp mỉm cười thâm ảo nói :

- Mi đừng gọi ta là sư phụ nữa.

Theo đó, gơ cánh tay áo lên, Tiểu Nhạn mới nhìn thấy cánh tay áo màu xanh đã bị cắt một khoảng lớn bên trong thấm ra một dòng máu tươi.

Lang Trung Hiệp nói :

- Đây là Bào Côn Lôn không muốn kết thù nên ra tay còn lưu tình bằng không cánh tay này đã bị tàn phế rồi. Bào lão tài nghệ quả danh bất hư truyền. Ngày nay lão đã già thân thể nặng nề sức lực đã kém trước, nếu là trước đây ta thật chẳng phải là đối thủ.

Nghe đến đây Tiểu Nhạn và thúc điệt họ Viên đều biến sắc. Lang Trung Hiệp tiếp tục nói :

- Từ giờ trở đi, ta sẽ chẳng bao giờ đặt chân đến Thiểm Nam này nữa.

Rồi quay sang nói với Tiểu Nhạn :

- Mi cũng đừng học võ với ta nữa, nếu không vĩnh viễn chẳng thể nào thắng được Bào Côn Lôn. Mi nên tìm một danh sư khác.

Giang Tiểu Nhạn nhảy xuống ngựa hỏi :

- Ở đâu còn có danh sư khác?

Lang Trung Hiệp trầm tư một lát nói :

- Khai Phong phủ có Thần Ung Cao Khánh Húy tuyệt nghệ về môn điểm huyết, võ nghệ hơn hẳn ta một bậc. Mấy năm trước, ta cùng hắn đánh cờ ở hậu viên Khai Phong phủ, hắn thường lấy thuật điểm huyết ra trêu chọc ta. Mi cứ nói việc này chắc rằng hắn sẽ thu mi làm đồ đệ. Nếu mi không học điểm huyết ngoài võ nghệ ra ta đoán chắc muôn đời mi cũng thất bại trước Bào Côn Lôn.

Lang Trung Hiệp khoát tay từ giả Tiểu Nhạn rồi cùng thúc điệt họ Viên đi khỏi.

Giang Tiểu Nhạn đứng nhìn đám bụi mù càng lúc càng xa, ngỡ ngẩn hồi lâu rồi thầm nghĩ: “Lang Trung Hiệp nói không sai, trừ khi học điểm huyết mới có thể báo phụ thù. May mà lộ phí ta có đủ. Ta phải mau đi Khai Phong phủ mới được”.

Vừa lên ngựa cảm thấy bụng đói, Tiểu Nhạn nghĩ phải tìm nơi ăn uống nghỉ ngơi nên thúc ngựa đi về phía đông không xa thì thấy một tiểu thôn trấn, thầm tính: “Nơi đây thật vắng vẻ, yên tĩnh có lẽ bọn Bào Côn Lôn không tìm đến đây, có thể dừng chân tạm nghỉ được”.

Tiểu Nhạn tìm một tửu điểm gọi rượu thịt ăn uống xong, lòng chợt sầu não, ưu tư nghĩ: “Lang Trung thật là một tay anh hùng hảo hán thế mà cũng không địch nổi Bào Côn Lôn. Võ nghệ Bào lão đầu quả thật đáng sợ. Trước đây ta không biết càng không đoán định được chính lão là thủ phạm đã hạ sát thân phụ”.

Nghĩ đến phụ thân bị giết lòng thực thấm thương lại nghĩ: “Ta đã mất không một chuyến về gia hương, cả mẫu thân và bào đệ Tiểu Lộc cũng không được gặp. Tuy mẫu thân đã cải giá với Đồng Đại nhưng vẫn là kẻ sinh thành ra ta, bất luận thế nào ta cũng phải về thăm họ mới được vì biết đâu sau này khó lòng gặp mặt”.

Hắn gạt nước mắt, định lén trở về Trấn Ba thăm mẫu thân. Hắn nghĩ phải hết sức lưu tâm nếu không bị bọn Bào Côn Lôn bắt được thì chẳng còn tính mạng. Lần này ta về cùng Lang Trung Hiệp không chừng bọn họ càng hận ta hơn. Nhìn thấy lúc này A Loan trợn mắt nghiêng rằng có vẻ căm hận. Lẽ ra A Loan không hận ta mới phải. Bao năm sống với Bào gia chịu bao nỗi khổ đau cực hình nhục nhã A Loan không biết sao. Tuy ta đối với A Loan thực lòng yêu mến nhưng cũng khó có thể ngăn ta báo thù.

Càng uống càng buồn nên đổ ly rượu, tính tiền, lên ngựa đi thẳng về hướng Bắc tìm một con đường vắng vẻ, len lén trở lại Ba Sơn. Sau đó định phương hướng ra đường lộ, cố ý đi tránh Bào Gia thôn, quất ngựa về phía bắc.

Lúc này trời đã chập choạng tối, khắp nơi đều nhuộm đỏ ánh tà dương.

Lại chạy một lúc ngoảnh đầu thì thấy Trấn Ba huyện đã ở phía sau. Tiểu Nhạn vội quay đầu ngựa lại, lấy can đảm thúc ngựa đi vào đông môn thành.

Nhìn thấy lại đường phố chốn cố hương lòng bản thân mang chút bị ai. Hắn cảnh giác cẩn thận tìm những đường không có người quen.

Thoảng chốc đã đến tiệm lụa của Đồng Đại. Tiệm này rất nhỏ, bên trong mờ mờ tối tối chỉ có Đồng Đại nằm ngủ cạnh quầy.

Tiểu Nhạn cột ngựa ngoài cửa, đi vào mặt mày đỏ bừng.

Đồng Đại đang định đứng dậy hỏi mua gì.

Tiểu Nhạn vòng tay nói :

- Đồng Đại thúc không nhận ra cháu sao? Tiểu diệt là Giang Tiểu Nhận. Hôm nay đi ngang đây muốn vào thăm mẫu thân và bào đệ Tiểu Lộc, mong địa thúc cho gặp.

Đồng Địa nghe lời này ngẩng đầu quan sát Tiểu Nhận một hồi, giận dữ mắng :

- Ai da! Thì ra là tiểu tử. Mi quên vừa rồi đã náo loạn Bào gia ra sao. Tiểu tử mi to gan thật. Đi mau! Đi mau! Ta không thèm nhận ra mi. Mẫu thân mi đã cải giá với ta thì là người của ta. Ta không cho ả gặp mi thì không thể gặp. Đi mau. Nếu không ta sẽ la lên là mi đã giết người ở Bào Gia thôn.

Tiểu Nhận giận qua định nhảy vào đánh chết Đồng Đại. Nhưng lúc này bên ngoài bước vào một người kéo hần lại. Tiểu Nhận hoảng sợ giật mình ngoảnh đầu lại nhìn, thì ra đó là di phụ Mã Chí Hiền.

Mã Chí Hiền nói không ra tiếng :

- Chạy mau, Chí Khởi đang ở trong thành. Hôm nay diệt nhi kết thù hận lớn như vậy, chắc chắn hần khó buông tha.

Giờ này, Tiểu Nhận mới lo sợ vội vã chạy ra khỏi tiệm, mở ngựa, ngoảnh đầu nói với Chí Hiền :

- Di phụ, tạm biệt.

Thúc ngựa chạy ra khỏi tây môn, tìm đường đi về phương bắc. Qua một dãy núi, Tiểu Nhận mới cho ngựa đi chậm lại, hai mắt không ngừng tuôn rơi lệ, lòng nghĩ: “Nếu không vì Bào lão đầu giết phụ thân ta để bây giờ ngay cả mẫu thân ta cũng không thể gặp mặt, ngay cả cố hương cũng chẳng dám dừng chân”.

Nghĩ vậy lòng như lửa đốt buông cương cho ngựa chạy nhanh về hương bắc.

Chẳng bao lâu, trời đã tăm tối. Tiểu Nhận đi đến một tiểu thôn trấn, tìm một khách điểm nghỉ qua đêm.

Sáng hôm sau, hần rời tiêu điểm đi về Tây Hương huyện rồi chuyển sang đông mà đi. Đến trưa đã vào Tử Ngưu trấn.

Tử Ngưu trấn cũng là một nơi náo nhiệt. Đi về phía bắc qua Tử Ngưu hà lại chạy bốn, năm mươi dặm thì đến Chung Nam. Chỉ cần qua Chung Nam sơn thì đến Chung Trung.

Hần vừa đi vừa hỏi thăm đường đến Khai Phong phủ. Đến đây vì trời nóng, miệng khát lại đến lúc dùng cơm trưa nên hần xuống ngựa trước một tửu điểm rồi đi vào.

Chân trước vừa bước vào quán, chân sau đã có người bước theo. Tiểu Nhận lo lắng ngoảnh đầu lại nhìn thì ra đó là một lão tiên sinh, trạc tuổi lục tuần, mắt đeo cặp kính, râu đã hơi bạc, đầu đội một cái nón nhỏ, thân mặc áo bào màu lam.

Lão tiên sinh này ngồi đối diện với hần. Tiểu Nhận muốn uống rượu, lão tiên sinh đó cũng uống rượu đồng thời lão lấy ra một quyển sách trong bọc hành lý nhỏ, vừa uống rượu vừa xem sách đến độ xuất thần.

Tiểu Nhận thăm ái mộ, lòng nghĩ: “Biết chữ thật là tốt quá! Cầm một quyển sách xem có thể tiêu sầu giải muộn, còn ta một chữ cũng không thông”.

Vì thế hần cười hỏi :

- Lão tiên sinh đọc sách gì thế?

Lão tiên sinh rời mắt khỏi cuốn sách, ngẩng lên nhìn Tiểu Nhận rồi nói :

- Lão xem đường thi.

Giọng nói là khẩu âm phương nam nên Tiểu Nhận nghe hiểu được, lòng nghĩ: “Có lẽ lão tiên sinh này là một tú tài, chắc tài học tuyệt luân”.

Hần uống hai chung rượu thấy lão tiên sinh vẫn thích thú xem sách, Tiểu Nhận không biết trong sách có những điều thú vị gì nên cung kính hỏi :

- Lão tiên sinh là tú tài phải không?

Lão tiên sinh đó lắc đầu nhưng không nói, vẫn thản nhiên xem sách.

Tiểu Nhạn uống rượu rất nhiều lại muốn ăn cơm trưa bèn hỏi :

- Lão tiên sinh cũng dùng chút thức ăn chứ?

Lão tiên sinh đó khoát tay nói :

- Ta không ăn.

Tiểu Nhạn bèn ăn một mình. Một hồi lâu, lão tiên sinh mới đặt sách xuống, nghiêng tay rót một chung rượu rồi nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn mỉm cười hỏi :

- Lão tiên sinh làm quan à?

Lão tiên sinh lại lắc đầu :

- Lão phu trước nay chưa vào chốn quan trường. Ta đến đây chỉ để nhàn du thôi.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Tinh thần lão tiên sinh sáng khoái quá.

Tiểu Nhạn nghĩ: “Người đọc sách thái độ họ hòa nhã. Ví như lão tiên sinh này với Bào Côn Lôn thì vị tiên sinh này giống như một Bồ tát, còn Bào Côn Lôn tựa một hung thần”.

Lão tiên sinh mỉm cười nhìn Tiểu Nhạn :

- Tiểu hài, ngươi từ đâu đến đây, lại muốn đi về đâu?

Tiểu Nhạn nói :

- Tiểu bối từ Trấn Ba huyện đến, lại muốn đi về Khai Phong phủ.

Lão tiên sinh kinh ngạc nói :

- Ái chà! Xa như vậy hài tử mi có thể đi được sao?

Tiểu Nhạn chỉ ngoài cửa :

- Tiểu bối có ngựa!

Lão tiên sinh vội hỏi :

- Ngươi đến Khai Phong phủ làm gì? Phụ mẫu mi lại có thể mi đi vậy sao?

Lời nói này khiến Tiểu Nhạn càng thương tâm, thở dài lắc đầu nói :

- Tiểu bối không có phụ mẫu. Lão tiên sinh, tiểu bối chỉ là một khổ hài tử. Tiểu bối tuy năm nay mới chỉ mười bốn tuổi nhưng cái khổ nào cũng đã trải qua. Trên đời, người hòa nhã như lão nhân gia ở đây thực là hiếm có.

Lão tiên sinh càng kinh ngạc hỏi :

- Tại sao vậy? Mi làm việc gì? Nếu phụ mẫu chết rồi thì lấy gì mưu sinh. Lần này đến Khai Phong phủ để tìm ai?

Tiểu Nhạn đáp :

- Tiểu bối đến Khai Phong phủ là cốt tìm cho được Thần Ung Cao Khánh Húy do Xuyên Bắc Lang Trung Trung Hiệp khuyên bảo tìm người đó để đầu sư.

- Ai da!

Tiểu Nhạn tiếp :

- Lão tiên sinh là người đọc sách nên tiểu bối mới nói rõ, tiểu bối là người học võ. Phụ thân của tiểu bối bị người giết chết, hại tan cửa nát nhà, mẫu thân và bào đệ cũng không được gặp mặt. Tiểu bối tìm đến Khai Phong phủ gặp Cao Khánh Húy để mong học điểm huyệt về báo thù thân phụ.

Nói đến đây hần nghẹn ngào khóc.

Hiện giờ, chẳng có thực khách nào nữa, Tiểu Nhạn để mặc tâm tình kích động.

Lão tiên sinh nghe nói không ngừng gật đầu :

- Hài tử ngươi thật có chí khí.

Tiểu Nhạn lại nói :

- Lão tiên sinh có chuyện gì cần đến Khai Phong phủ không? Tiểu bối có thể thuận đường làm giúp.

Lão tiên sinh lắc đầu :

- Lão chẳng có việc gì phiền hài tử mi.

Tiểu Nhạn gọi tính tiền còn định trả thay cho lão tiên sinh nhưng lão khoát tay nói :

- Đừng khách sáo, lão hủ còn dùng cơm không biết bao nhiêu mà tính.

Tiểu Nhạn ôm quyền cung kính nói :

- Lão tiên sinh, tiểu bối xin cáo biệt.

Lão tiên sinh gật đầu không đứng dậy, Giang Tiểu Nhạn ra khỏi tửu điểm quất ngựa về hướng bắc tìm một bãi cỏ cho nó ăn. Sau đó, lên ngựa vung roi về Tử Dương hà.

Chạy thẳng về phía bắc ước khoảng hai, ba mươi dặm thì gặp núi Chung Nam.

Lúc này, trời hãy còn sớm. Người đi đường thưa thớt. Xe ngựa vắng tanh, Tiểu Nhạn cảm thấy khó khăn, lòng nghĩ: “Chung Nam sơn còn cao hơn núi cao nhất ở quê ta. Không biết sơn lộ bao nhiêu xa. Hiện giờ, trời còn sớm nhưng đi trong núi khoảng ba mươi dặm thì đã tối đen rồi. Nếu trong núi không có khách điểm ta sẽ nghỉ ở đâu? Gặp hùm beo thì ta biết làm sao?”.

Thế là tìm một nông phu gần đó, dắt ngựa hỏi :

- Xin hỏi đại ca, muốn qua Chung Nam sơn đi đến Quang Trung không biết vào núi đi bao xa mới có khách điểm.

Người nông phu đó nói :

- Trong núi không có khách điểm, chỉ có nhà người ta có thể nghỉ nhờ qua đêm được nhưng tiểu hài tử mi không thể một mình vào núi. Trong núi có...

Nói đến đây, nông phu bước đến cạnh ngựa chỉ vào núi cao phía bắc nói :

- Ngươi vào núi một mình là dăng mạng đó. Trên núi có mười mấy sơn trại. Trại chủ đều là người nổi tiếng, bản lĩnh Ngân Tiêu Hồ Lập không vừa, thường thường cưỡi ngựa ra ngoài du ngoạn. Người đừng nên qua núi một mình, tốt nhất đến Từ Ngưu trấn mà chờ. Chờ đôi ba ngày có xe của tiêu đầu, ngươi xin đi nhờ theo sau. Bằng không chỉ cần mi đi chưa quá hai dặm là đã xảy ra chuyện.

Tiểu Nhạn vừa nghe vừa nghĩ thầm: “Xe hàng trên đường này đều là của Côn Lôn phái, ta đâu có thể theo được. Thôi ta cứ đành một mình lên núi cao. Chưa hẳn đã gặp cường đạo, chẳng may gặp thì trên ngựa ta có treo chuông bạc, lại cùng chúng nói mấy câu nghĩa khí giang hồ. Chúng biết ta là người của Lang Trung Hiệp chắc không đến nỗi dả thương ta”.

Nghĩ thế nên cảm tạ nông phu rồi phi ngựa theo hướng núi mà đi. Thoang chốc đã đến sơn khẩu.

Đi trên sơn lộ ước khoảng mười mấy dặm, Tiểu Nhạn mới nhìn ra thế núi Thái Lĩnh này thật khác với các núi ở Xuyên Bắc. Không chỉ núi cao hiểm trở, nhấp nhô trập trùng. Mỗi ngọn núi cao ước khoảng mấy trăm trượng, kéo dài bất tận. Hơn nữa, cây cối rậm rạp, um tùm, có nhiều chỗ cây mọc xanh biếc giống một rừng hoang dã chưa có dấu chân người.

Đi rất lâu cũng chẳng thấy người nhưng thỉnh thoảng lại thấy trong mấy hang động lừng lờ bay lên những cụm khói mật mờ. Trong đó có lẽ có người ở.

Theo sơn lộ khúc khuỷu quanh co đi hơn hai mươi dặm đường đi càng lúc càng hẹp lại và dốc, Tiểu Nhạn không thể cưỡi ngựa nên xuống ngựa, từng bước từng bước đi lên. Lên càng cao thấy mình và ngựa sắp lên một đỉnh núi, ngẩng đầu nhìn xem đột nhiên nhìn thấy một người mang bao tải nhỏ nhẹ nhàng đi hướng lên trên, sắp gần đến đỉnh núi. Tiểu Nhạn thầm bái phục nghĩ thầm: “Người này sao lên núi nhẹ nhàng như vậy. Khi này nghe nông phu nói cường đạo trên núi này còn nhiều hơn đá núi. Mười bảy, mười tám người không dám đi còn người đó dám đi một mình, lưng lại mang hành lý quyết không giống người cư trú trong núi”.

Vừa đi vừa nghĩ lại đi thêm mấy bước, tỉ mỉ quan sát thì thấy người trước mặt rất quen thuộc, Tiểu Nhạn bất giác kinh ngạc “a” lên một tiếng. Thì ra người trước mặt chính là lão tiên sinh gặp nơi quán rượu.

Tiểu Nhạn thầm nghĩ: “Lúc ta lên đường thì lão còn ở đó chậm rãi ăn uống mà, còn ta không ngừng chân ngựa đi hơn năm, sáu mươi dặm đường lại đi nửa ngày trong núi, tại sao lão nho sinh lưng mang hành lý lại có thể đi trước ta. Thật khó tin”.

Cho nên hần mở miệng gọi lớn :

- Lão tiên sinh.

Người đi trước sắp đến đỉnh núi, ngoảnh mặt lại nhìn. Giang Tiểu Nhạn kinh ngạc lại kêu lên, vội nhảy lên lưng ngựa chạy thực mạng lên đỉnh núi, không ngừng nói :

- Lão tiên sinh, sao người lại lên núi nhanh như vậy. Ái chà! Lão tiên sinh, người quả thật là thần cước đó.

Lão tiên sinh trước mặt nhìn xuống cười lớn, gật đầu. Gió núi thổi râu tóc lão bay bay trông tựa vị thần tiên. Tiểu Nhạn nghĩ: “Đây quả là một lão thần tiên”.

Hần thúc ngựa khó khăn lắm mới lên được đỉnh núi, mệt đến độ không kịp thở, mồ hôi tuôn như mưa. Còn lão tiên sinh thì từ lâu đứng trên đỉnh núi chờ hần, nét mặt thần nhiên chẳng lộ chút mệt nhọc, nhẹ nhàng như áng mây trôi, như cánh hạc từ ngàn dặm bay về đỉnh núi.

Tiểu Nhạn ghì cương, thở hổn hển hỏi :

- Lão tiên sinh, sao người đi nhanh đến vậy? Chỉ cần có cước bộ như lão nhân gia, qua lại giang hồ đâu cần dùng ngựa.

Lão tiên sinh vẫn bình thản cười nói :

- Lão đi đường tắt đó mà.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Lão tiên sinh, tiểu bối đi đường này có đúng không?

Lão tiên sinh gật đầu nói :

- Đúng rồi. Hải tử mi đi hết ngọn núi này, qua hai ngọn núi nữa, đường đi bên đó rộng rãi, có nhà người ta, có thể xin nước uống.

Tiểu Nhạn ôm quyền nói :

- Đa tạ lão tiên sinh. Tạm biệt!

Hần phóng ngựa thuận theo sơn lộ chập chùng mà đi xuống dưới. Chạy một lúc hần ngoảnh đầu nhìn lại thì vẫn thấy lão tiên sinh còn đứng trên đỉnh núi.

Tiểu Nhạn tiếp tục ra roi đi về phía bắc ước khoảng năm, sáu mươi dặm thì gặp phải ngọn núi cao hơn ngọn núi vừa rồi. Đang suy nghĩ không biết có nên cưỡi ngựa lên không, thoáng ngẩng đầu nhìn lên chợt “á” lên một tiếng nữa. Lão tiên sinh tóc bạc, lưng mang hành lý đang thần nhiên đi trên đỉnh núi chập chùng, nhưng nháy mắt lại không thấy đâu nữa.

Tiểu Nhạn sững sờ một hồi, tay chân đổ mồ hôi đầm đề nhưng cảm thấy tay chân lạnh ngắt, thầm nghĩ: “Không xong, đây không phải thần tiên cũng là ma quỷ quyết chẳng phải người”.

Thế là hần cho ngựa đi vào một sơn lộ khác.

Sơn lộ này âm u, cây cối um tùm. Tiểu Nhạn cảm thấy phát run nhìn mỗi một tảng đá, mỗi gốc cây giống như di nhân đó đang hiện diện chốn này.

Đi trên sơn lộ khúc khuỷu, chập chùng phải gian nan vất vả mới vượt qua hai quả núi đó thì không còn thấy lão tiên sinh đó nữa.

Chợt nghe tiếng động véo von bên tai tựa như tiếng chim đêm lại tựa như tiếng sáo mà bọn tặc nhân thường gọi nhau trong núi. Tiểu Nhạn cảm thấy lo lắng, tuốt đao bên yên ngựa cầm tay, nhìn quanh cảnh giác. Chỉ thấy gió núi thổi lá cây xao động xào xạc nhưng Tiểu Nhạn cũng hết sức đề phòng, không dám tra đao vào vỏ vừa đi vừa ngoảnh lại đầu nhìn.

Lại chuyển qua hai, ba dốc núi thì nhận thấy sơn lộ dần rộng ra nhưng đi chưa xa thì chuyện tán đởm kinh tâm lại hiện ra trước mắt.

Hóa ra trên sơn lộ nằm ngang dọc mấy thi thể.

Tiểu Nhạn hãi sợ nghĩ: “Kỳ quái thật”.

Hắn dừng cương xuống ngựa chậm chậm đi về phía trước.

Hắn thấy tuy là trên mặt đất nằm la liệt năm, sáu người, đao còn văng tung tóe nhưng tuyệt nhiên chẳng có vết máu. Hắn bước đến gần hơn thì nghe người nằm trên mặt đất rên hừ hừ nói :

- Huynh đệ mau báo cáo trại chủ đi, bọn ta... không thể cử động được.

Tiểu Nhạn kinh ngạc đến thót chẳng nên lời, cẩn thận quan sát thấy đám người này toàn bộ đều mặc áo ngắn giống như đám cường đạo mà hắn đã gặp qua ở Xuyên Bắc. Bọn họ chẳng bị thương, mắt mở to, có người nằm ngang có người nằm ngửa nhưng lại chẳng hề nhúc nhích như những tượng gỗ tuy nhiên có người nói chuyện được có người chỉ rên ư ử như người chịu sự gì thống khổ lắm.

Tiểu Nhạn tròn tròn hai mắt, ngạc nhiên nói :

- Các người bị làm sao vậy? Đã động thủ với ai? Họ dùng cách gì đánh?

Bọn người bất động này nhìn thấy Tiểu Nhạn không phải là đồng bọn nói :

- Bằng hữu... xin nhờ giúp chút việc. Đến núi phía đông đưa giúp một tin. Bọn ta đều là thủ hạ của Ngân Tiêu Hồ Lập Hồ trại chủ. Vừa rồi có một lão đầu tử râu trắng thì triển điểm huyết pháp khiến bọn ta té ngã nơi đây, bằng hữu bảo họ đến đưa bọn ta trở về.

Tiểu Nhạn vừa nghe điểm huyết pháp hắn như bị điểm huyết, lập tức chẳng nói chẳng rằng tra đao vào vỏ nhảy lên ngựa phi đi vừa nghĩ: “Đúng rồi! Lão tiên sinh mà ta gặp chính là một đại hiệp lừng danh. Lão biết thuật điểm huyết không chừng đây chính là Cao Khánh Húy. Ái da! Ta thật ngốc nghếch. Lý ra trên đỉnh núi ta đã có thể bái lão làm sư phụ. Giờ người đã đi rồi, biết tìm nơi đâu”.

Thế là hắn tiếc nuối nhìn đông ngó tây, càng lúc càng nóng nảy. Lại leo qua hai, ba đỉnh núi cao thì người mỗi ngựa một không còn đủ sức bò xuống.

Trời đã về chiều. Sương mù trong sơn cốc phủ đầy. Dần dần chẳng còn nhìn rõ cảnh vật nữa. May là con đường hắn đang đi vừa bằng phẳng, vừa rộng rãi. Tiểu Nhạn cứ thúc ngựa theo đường thẳng đi ước khoảng mười dặm. Chợt nghe phía trước có người cao giọng hỏi :

- Ai đó? Từ đâu đến đây? Ta hỏi mi đó?

Tiểu Nhạn đến gần một chút mới nhìn ra, trước mặt là một thung lũng bằng phẳng, có mấy nóc nhà cùng một đám đông người cùng xe ngựa lữa.

Người hỏi hắn giống như một tiêu đầu. Tiểu Nhạn thu ngựa đến gần nói :

- Tại hạ từ Tử Ngưu trấn đến đây, còn bằng hữu thì sao, quý tính là gì? Vì sao ở đây? Nơi đây là chốn nào?

Hắn tử đó nói :

- Bọn ta từ Tây An phủ Lợi Thuận tiêu điểm theo các chương quỹ đi đến Hán Trung.

Tiểu Nhạn vừa nghe, bắt giắc kinh hoàng nói thầm: “Không xong. Ta đã gặp phải Cát Chí Cường nổi tiếng còn hơn cả huynh đệ họ Long. Thế này thì làm sao?”.

Hán tử đó lại hỏi :

- Phía sau mi còn có ai không?

Tiểu Nhạn đáp :

- Không có ai chỉ một mình ta.

Đối phương ngạc nhiên hỏi :

- Một mình người? Một mình người mà dám qua núi sao? Tiểu tử người đi trên giang hồ không thể tùy tiện mà đùa giỡn được đâu?

Tiểu Nhạn không dám xuống ngựa, lẳng lặng gật đầu nói :

- Thật đấy, chỉ một mình ta, chẳng qua vì có việc gấp nên dù đao sơn núi lửa ở Tiêu Lĩnh này thì ta cũng phải vượt qua. Ta không thể ở đây nghỉ ngơi, phải mau chóng đi mới được.

Nói xong vội vã thúc ngựa muốn nhanh chóng rời khỏi bọn người Côn Lôn phái. Không ngờ đầu ngựa bị bọn họ giữ lại. Tiêu đầu đó nói :

- Tiểu tử người không muốn sống nữa sao, người quá lớn mật to gan. Người vượt qua hơn ba mươi dặm đường núi, Ngân Tiêu Hồ Lập không phải không thấy người, chắc tại gã thấy người là một hài tử nên không đáng cướp. Người hãy mở mắt mà nhìn, ở đây dừng lại bao nhiêu là xe hàng, các chương quỹ của ta tại sao không dám đi xuống, vì sợ ngân tiêu bách phát bách trúng của Hồ Lập. Nếu người đi về phía bắc phải cẩn thận, bọn chúng còn có bắc trại. Đừng để chúng nhìn thấy, chẳng những đầu người mà ngay cả đầu đá cũng có thể cắt gọn.

Tiểu Nhạn nghe hán tử này nhiều lời lòng nóng nảy giận dữ nhưng không tiện phát tác, nén giận cười nhạt nói :

- Bằng hữu đừng chen vào, dù chết ta cũng phải lo chuyện của ta.

Tiểu Nhạn định vọt ngựa thoát ra ngoài đột nhiên phía sau có người đánh vào vai của Tiểu Nhạn.

Trong lúc xuất kỳ bất ý, Tiểu Nhạn “á” một tiếng té nhào xuống ngựa.

Phía sau chính là nhi tử của Bào Côn Lôn là Bào Chí Lâm. Lần này được thư của huynh đệ họ Long đi Tây An phủ để mời Cát Chí Cường bảo tiêu thuận tiện đi về phía nam. Đến núi này vì úy kỵ phi tiêu của Hồ Lập không thể đi xuống phải dừng lại nơi đây, không ngờ hấn lại gặp Tiểu Nhạn.

Tuy Chí Lâm không biết hai ngày trước Tiểu Nhạn cùng Lang Trung Hiệp đại náo Tử Dương cùng Trần Ba nhưng hấn vốn đã có ác ý với Tiểu Nhạn nên khi thấy được Tiểu Nhạn té xuống ngựa bèn bước lên đạp một chân lên ngực Tiểu Nhạn nói :

- Con rùa rúc đầu, đến giờ mà người vẫn còn sống sao? Đại gia họ Long bị một đao của mi đến giờ còn chưa đi được, đồ tạp chủng.

Tiểu Nhạn lăn người bật dậy, chạy đến bên mình ngựa, tuốt đao chỉ Chí Lâm mắng :

- Cậu tạp chủng, mi dám đánh Giang đại gia. Đại gia đang tìm mi đây.

Bào Chí Lâm dang hai tay mà chạy. Vừa chạy vừa la :

- Đây là nhi tử của Giang Chí Thăng. Long nhị sư ca của chúng ta đã bị tặc tử này đả thương đó.

Lập tức có ba, bốn tiêu đầu của Lợi Thuận cầm đao côn vây chặt Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn biết mình người cô thế yếu nhưng việc đã như vậy nên liều mạng mà đánh, đao quang loang loáng.

Bọn tiêu đầu mấy người không phải là yếu nhưng nhất thời chưa thể tiếp cận được hấn.

Đánh nhau hơn mười mấy hiệp, chợt thấy Bào Chí Lâm kéo ra một người.

Trong sơn cốc, lúc hoàng hôn, tuy không nhìn rõ mặt người này nhưng nhìn thoáng qua thấy người này thân thể cường tráng, khí độ hiên ngang, tay cầm một Côn Lôn đao giống như Bào lão sư thường dùng.

Đến gần, người này cầm đao chỉ ra, hét lớn :

- Giang Tiểu Nhạn là ai?

Bọn kia vội vã giạt ra. Tiểu Nhạn hít một hơi hoành đao ngang người cười nói :

- Chính ta là Giang Tiểu Nhạn, còn ngươi là ai?

Bào Chí Lâm đứng bên cạnh người đó cười nói :

- Tiểu tử, ngay cả lực sư ca của ta mà cũng không biết. Đây chính là anh hùng nổi tiếng nhất trong đồ đệ của phụ thân ta chính là Thương Dao Ngân Tiên Thiết Bá Vương Cát Chí Cường.

Tiểu Nhạn giờ mới biết người này là Cát Chí Cường mà Lang Trung Hiệp từng nhắc qua. Hắn là môn đồ có bản lĩnh cao siêu nhất của Bào Chấn Phi, cho nên Tiểu Nhạn lo lắng nói :

- Ta không gây hấn với các người, vậy còn các người ý đông áp bức một hài tử như ta sao đáng mặt hào kiệt.

Chí Cường “hừ” lạnh, tay cầm Côn Lôn đao bước lên mấy bước, Tiểu Nhạn vội lui ra sau, Chí Cường nói :

- Bỏ cương đao trên tay mi xuống, đưa tay ngoan ngoãn chịu trói để bọn ta đưa về Trấn Ba cho sư phụ phát lạc, nếu ngoan cố kháng cự thì một đao này chẳng dung tính mạng. Đồ tặc tử! Phụ thân Giang Chí Thăng của mi đã khiến cho Côn Lôn phái mất hết thanh danh, tiểu tặc mi lại còn dă thương nhị sư huynh của ta rồi đào thoát, giờ xem mi chạy đâu cho thoát.

Dứt lời, một đao dũng mãnh, hung hiểm chém xuống.

Tiểu Nhạn vội đưa đao lên đỡ, chỉ nghe “keng” một tiếng, hổ khẩu Tiểu Nhạn tê chồn, khẩu cương đao rơi xuống đất. Hắn quay người định chạy nhưng Chí Cường phía sau vung chân đá một cước như bài sơn đảo hải khiến Tiểu Nhạn té lảo oai như một côn trùng.

Bọn tiểu đầu chạy đến chụp lấy Tiểu Nhạn. Tiểu Nhạn giãy giụa rất dữ dội, lại la hét nhưng cổ hầu đã bị bóp chặt tựa con gà trước móng vuốt điều hầu.

Bào Chí Lâm la lớn :

- Đem dây, đem dây. Trói tên tiểu tử lại.

Hắn đang dương dương tự đắc chợt cảm thấy phía sau tê chồn, “ây da” một tiếng rồi té lảo xuống đất.

Hóa ra, phía sau hắn đột ngột xuất hiện một lão nhân sau lưng mang bao hành lý nhỏ.

Người chung quanh thất kinh, Cát Chí Cường giận dữ hét to vung đao chém tới.

Lão nhân đứng thản nhiên chẳng thèm tránh né chờ đao chém đến lão mới nhẹ nhàng dùng hai ngón tay kẹp chặt lấy lưỡi đao.

Chí Cường dùng hết sức giật lại nhưng lưỡi đao vẫn không nhúc nhích.

Còn hai ngón tay của lão nhân như ẩn tàng một nội lực kinh người chỉ giật nhẹ một chút là đã đoạt được cương đao của Chí Cường ném xuống đất, một chân dẫm lên. Chỉ nghe “rắc” cương đao gãy làm đôi.

Khẩu Côn Lôn đao dẻo dai, rắn chắc chỉ một cái đập nhẹ đã gãy đôi!

Thiết bá vương Cát Chí Cường kinh hãi, biến sắc hỏi :

- Lão là ai?

Lão nhân vẫn thản nhiên chấp tay sau lưng mỉm cười nói :

- Lão phu là sư phụ của hài tử này, không thể an nhiên nhìn bọn ngươi áp bức nó.

Lúc này, người chung quanh đều khiếp vía. Người đang nắm giữ Tiểu Nhạn cũng vội buông hấn ra. Còn Chí Cường toàn thân phát run, chấp tay vái một cái :

- Lão tiên bối xin lưu lại đại danh.

Lão nhân lắc đầu nói :

- Lão phu không nói tính danh ra, chỉ cần mi quay về gặp sư phụ Bào Chấn Phi, hỏi lão mấy mươi năm trước ở Đồng Bách sơn đã gặp qua người nào. Lão tất rõ danh tính của ta.

Cát Chí Cường liền tiếp đáp “vâng vâng” không dám hỏi nhiều.

Lúc này Tiểu Nhạn đã khóc lớn, khấu đầu tạ lễ lão tiên sinh, lão nhân từ bi nói :

- Đừng sợ. Ngựa của mi đã đi xuống dưới. Lão giữ giùm mi này.

Tiểu Nhạn bò dậy, cả khẩu đao cũng không mang, dắt ngựa theo lão nhân dưới sắc trời tăm tối mà đi về phương bắc.

Sau khi họ đi khỏi, bọn tiêu đầu trong sơn cốc và Cát Chí Cường đều nhỏ giọng bàn tán, làm việc cũng nhẹ nhàng chẳng dám gây tiếng động, dường như hành động thần kỳ của lão hiệp đó khiến thần trí họ bay mất rồi. Chỉ còn lại tiếng gió núi thổi cây rừng xào xạc. Thanh Côn Lôn đao gãy đôi nằm chơ vơ trên mặt đất.

Bọn chúng khiêng Bào Chí Lâm giờ thân đã tàn phế đem vào nhà dân trong sơn cốc mà nghỉ một đêm. Sau đó đưa Bào Chí Lâm đi khỏi Tiên Lãnh.

Chí Cường mỗi lần đến Thiểm Nam đều khoa trương thanh thế rầm rộ vì hấn không chỉ là đồ đệ đắc ý nhất của Bào Côn Lôn hơn nữa còn là nhà cự phú ở Quang Trung, một nhà bảo tiêu nổi tiếng.

Nhưng lần này, đến đây không thanh không tiếng. Hấn lệnh cho thủ hạ đưa xe hàng lặng lẽ đi đi về Hán Trung. Hấn chỉ mang theo hai tiêu đầu, ba con ngựa, một chiếc xe, trên xe đặt Bào Chí Lâm thân bất động đưa về Trấn Ba huyện.

Lúc này Bào Chấn Phi vừa đuổi được Tiểu Nhạn vừa chế phục được Lang Trung Hiệp nên tinh thần có chút vui vẻ, vô buồn vô lo, oán thù đã giải.

Sáng nay, khi Cát Chí Cường về đến thì Bào lão sư cùng A Loan, Chí Hiền, Chí Tuấn, Chí Bảo, Chí Viễn đều ở trước cửa, thấy từ trên xe khiêng Bào Chí Lâm xuống, trông hấn như một tử thi, mọi người thất kinh.

Cát Chí Cường tinh thần bạc nhược, thần sắc bất an, gãi làm lễ với lão sư phụ xong, bèn mời sư phụ bước sang một bên nói nhỏ thuật lại chuyện đêm qua.

Ban đầu, Bào lão sư nghe Tiểu Nhạn một mình đi vào núi Tiên Lãnh, giận dữ nghiến răng kèn kẹt sắc mặt đỏ tía, đến khi nghe có một lão nhân một chỉ điểm huyết Bào Chí Lâm ngã nhào, một cước đạp gãy Côn Lôn đao, lão thần sắc hoảng sợ, mặt biến sắc trắng bệch chừng nghe lão nhân bảo không cần xưng danh tính chỉ cho đồ đệ biết về hỏi sư phụ mấy mươi năm trước ở Đồng Bách sơn.

Nghe Chí Cường thuật đến đây, Bào Chấn Phi hốt hoảng kinh tâm la lên một tiếng học máu tươi ngã nhào bất tỉnh.

Bọn đồ đệ sợ hãi vội đỡ lão sư đưa vào trong.

A Loan chạy theo khóc lớn.

Bào Côn Lôn nằm trên giường đặt ở phòng lớn, bọn đệ tử cùng A Loan đều quây quần chung quanh lo lắng bồn bồn.

Đại phu đổ thuốc gần nửa ngày, Bào lão sư mới từ từ tỉnh lại.

Bào A Loan nằm mọp trên người lão gia gia rầm rức khóc. Bào lão sư than thở hồi lâu mới thở dài nói :

- Hết rồi! Hết rồi. Bào Chấn Phi ta ngày trước đã làm nhiều việc ác độc khiến ngày nay di lụy đến các con phải nhận thay quả báo. Người đó ta biết, ba mươi năm trước khi ta còn là một thanh niên tráng kiện. Ở Hà Nam, Đồng Bách sơn từng gặp qua người này, từng bị giáo huấn. Người như ta, võ nghệ như vậy mà trong tay hấn chỉ như cỏ rác. Việc thua ở Đồng Bách sơn ta chưa từng nói qua với ai. Ta cho rằng lão đã

chết rồi nào ngờ vẫn còn tại thế. Hơn nữa lại mang Tiểu Nhạn đi. Tiểu tử đó chịu khổ chịu cực, bần gan vưng chí, có quyết tâm lớn, nếu trong ba năm tiểu tử đó học xong tuyệt nghệ trở về thì toàn gia họ Bào với hơn ba mươi môn đồ Côn Lôn phải chắc chắn toàn tính mạng. Đây chỉ là bình sinh Bào Chấn Phi này làm nhiều việc quá ác, sau đó lại do dự không quyết nên mới lưu lại cái hậu quả khó giải này.

Lão sư nói xong, bọn đồ đệ thê thảm rơi lệ. Chí Hiền vội quệt nước mắt, khuyên Bào lão sư :

- Sư phụ, xin đừng buồn bã. Sau này nếu như Tiểu Nhạn học xong võ nghệ về đây báo thù, đồ đệ sẽ gặp hấn mà khuyên nhủ mấy lời.

Bào lão sư nhìn Chí Hiền có chút giận, nói :

- Mi là di phụ của hấn, đem hấn về nhà nuôi dưỡng, tất nhiên hấn sẽ không hại mi. Còn Côn Lôn phái ta quyết không phải là đối thủ của hấn, nhưng dù chết chứ phục tùng hấn thì không thể.

Bào A Loan cũng dậm chân mắng lớn :

- Gia gia đừng sợ. Nếu Tiểu Nhạn đến đây, tôn nữ sẽ giết hấn.

Bọn Chí Khởi cũng giận dữ nói :

- Bọn ta cố gắng luyện tập võ nghệ, sau đó liên kết anh hùng thiên hạ mà đối phó hấn. Cho dù hấn cùng sư phụ hấn đến một lượt, cũng không thể đối địch.

Bào lão sư nằm dài suy nghĩ nửa ngày. Gương mặt trắng bệch không chút máu của lão từ từ đen tía. Bất ngờ, lão ngồi bật dậy, hiên ngang vỗ ngực nói :

- Không sợ!

Lão nắm chặt quyền đấm ngực, cao giọng nói :

- Võ nghệ của các con còn chưa học xong vì ta truyền thụ còn lưu lại bốn bộ quyền và tám bộ đao. Từ đây về sau, ta sẽ truyền thụ hết cho các con để mỗi đệ tử đều bằng sư phụ. Ba mươi Bào Chấn Phi lẽ nào không địch nổi một Tiểu Nhạn sao?

Tất cả bọn đồ đệ nghe vậy đều đổi buồn thành vui, nhất tề phấn chấn tinh thần.

Kể từ hôm đó, Bào lão sư tập hợp bọn Long Chí Khởi, Cổ Chí Minh, Cát Chí Cường, Lỗ Chí Trung, Mã Chí Hiền, Trần Chí Tuấn, Thái Chí Bảo, Tưởng Chí Diệu, Miêu Chí Anh, Hàn Chí Tín, Trương Chí Tài ngay cả đại nhi tử Bào Chí Văn tất cả mười bốn đệ tử, ngày ngày đến Bào Gia thôn tập luyện võ nghệ bí truyền của Bào lão sư.

Bào lão sư tinh thần phấn chấn, thân thể thêm tráng kiện, tay chân càng linh hoạt hơn, hồi phục tinh anh ngạo khí thời thiếu niên của lão.

Mỗi sớm tối, lão sư đều đem tuyệt kỹ ra dạy cho tôn nữ A Loan. Vì thế, mấy năm thanh thế của Côn Lôn phái càng thịnh vượng.

Còn trên giang hồ chẳng còn ai nghe tin tức của Giang Tiểu Nhạn.

7. Chương 7: Hùng Quang Nguyên Độc Tẩu Bào A Loan, Bá Thủy Kiền Quân Chiến Lý Phụng Kiệt

Quang âm thấm thoát thoi đưa. Nhật nguyệt cứ xoay vần. Rèn thương đao quyền cước đã mấy năm rồi, Bào lão sư tuy thân thể tráng kiện, nhưng râu tóc giờ đã bạc trắng như tuyết. Giờ đây lão sư cũng đã bảy mươi sáu tuổi rồi. Còn đồ đệ nào cũng râu dài. Tôn nữ A Loan cũng đã trưởng thành.

Thời gian! Con người và cảnh vật đã thay đổi cực kỳ nhanh, nhưng Bào lão sư ngày đêm vẫn không quên được Giang Tiểu Nhạn. Chỉ cần có môn đồ từ phương xa đến thăm, là lão lập tức nghiêm túc hỏi :

- Các người có nghe tin tức Tiểu Nhạn lưu lạc ở phương nào không? Trên giang hồ, những tỉnh, huyện quanh đây có xuất hiện nhân vật trẻ tuổi võ nghệ siêu quần không?

Nhưng lời đáp của mọi người khiến lão thất vọng, vì lão nghĩ: “Chỉ e rằng sau khi ta chết, hắn sẽ tìm đến đồ đệ và đồ tôn của ta giết hết. Thừa lúc ta còn sống mà gặp được hắn, đánh thắng hắn là tốt rồi, nhưng bằng thất bại thì yêu cầu hắn chỉ giết một mạng già này thôi. Phụ thân hắn bị ta sát hại, chết dưới tay hắn cũng không oan uổng”.

Hiện giờ, trưởng tử của lão vẫn ở Hán Trung mở Côn Lôn tiêu điểm, thu nhận nhiều đồ đệ, việc mua bán kinh doanh thật phát đạt. Còn nhị nhi tử của lão từ khi ở Tiêu Lãnh bị lão nhân điểm huyết đã trở thành người tàn phế. Tuy đã mời nhiều danh y trị liệu, nhưng cũng chỉ nhích động được tay chân, sau lưng cong lại như bị gù.

Đại nhi tức, ba năm trước bị bệnh qua đời. Nhị nhi tức một đi không trở lại. Chỉ có tôn nữ A Loan lúc này đã hơn hai mươi hai tuổi. Dung mạo xinh đẹp, tươi tắn hơn một đóa hồng đào lúc đương xuân. Tóc nàng xanh mượt thướt tha, mắt nàng như ánh trăng thu rạng rỡ, đôi môi chúm chím tựa đóa xuân đào, thân thể dịu dàng như nhành liễu, tay chân thon thả, phong thái thanh tao. Võ nghệ đã sớm học thành, các môn tuyệt kỹ nội ngoại công phu nàng rất điêu luyện. Một khẩu cương đao mật truyền của Côn Lôn phái đã tung hoành vô địch, áp đảo cả Lỗ Chí Trung, Cát Chí Cường ngay cả những anh hùng ở đất Hán Trung và Quang Trung đều phải kiêng dè.

Bào lão sư cũng đã nói qua võ nghệ của tôn nữ đã hơn lão một bậc, nếu Lang Trung Hiệp ở Xuyên Bắc đến cũng không thể đấu lại.

Lão chẳng lời nào nhắc đến Giang Tiểu Nhạn, nhưng trong lòng lão luôn nghĩ: “Hắn đã học võ nghệ ra sao? Có thể địch nổi tôn nữ của ta không?”.

Còn A Loan ngày ngày mong Tiểu Nhạn đến. Nàng nói với Bào lão sư :

- Lão gia gia, tôn nữ hận Giang Tiểu Nhạn lần đó đến tìm ta báo thù. Hắn đến sớm tôn nữ giết hắn sớm, để sớm một ngày lão gia gia được yên tâm.

Lão sư nghe chỉ mỉm cười, trong lòng thì nghĩ: “Không dễ như vậy đâu”.

Phong tục ở Thiểm Tây, phạm khuê nữ đến mười lăm, mười sáu tuổi nếu chưa gả cho ai thì bị thiên hạ chê cười.

Còn A Loan, cả ngày cười ngựa múa đao giống như nam tử. Những nhà phú hộ và những gia đình lễ giáo dĩ nhiên không dám hỏi cưới nàng nhưng cũng có rất nhiều quyền sư, tiểu đầu nổi tiếng dẫn nhi tử đến gặp Bào lão sư muốn cưới A Loan về làm tức phụ.

Bào lão sư kiên quyết cự tuyệt, còn nói với họ :

- Tôn nữ của ta không gả cho ai.

Bào A Loan cả ngày luyện võ, sáng luyện quyền, trưa luyện ngựa, tối tập khinh công. Do đó, xuân qua thu đến, hoa nở lá rơi, tất cả đều chẳng thu hút được tình cảm của nàng, chỉ vì nàng không quên được một việc. Thời thơ ấu, nàng đã đáp lời làm thê tử của Tiểu Nhạn. Nàng làm sao quên được hoàn cảnh lúc đó.

Vừa nghĩ đến đó, nàng đỏ mặt hận Tiểu Nhạn. Không phải nàng hận Tiểu Nhạn vì hắn là thù gia của nhà nàng, mà dường như có một nguyên nhân khác nàng nói không ra.

Lòng luôn luôn nóng nảy, nghiêng rằng nghĩ thầm: “Lúc này, Tiểu Nhạn đến đây, mình sẽ cùng hắn đại chiến ba, bốn trăm hiệp, tự tay mình sẽ giết chết hắn khiến hắn thịt xương tan nát. Sau đó mình sẽ khóc hắn, cũng có thể mình sẽ tự sát trước thi thể mà mình vừa giết chết, như vậy mới có thể thỏa lòng”.

Sáng hôm nay, A Loan cưới con hồng mã chạy ra ngoài thôn đến thẳng Nam Sơn rồi quay trở về, đến bên gốc liễu già, nàng tuốt đao chém vào thân liễu một nhát, lấy ra một mảng da cây, nàng có vẽ dịu bớt cơn tức tối.

Cây liễu này mười năm trước đã mắc lấy con điều của nàng, nên mỗi ngày nàng cho nó một đao. Giờ thân liễu mang đầy vết thương, tuy chưa ngã nhưng thân cây chỉ còn gốc lõi, cành lá cũng xơ xác dần dần có thể

không chịu đựng nổi trong vài năm nữa.

A Loan trở về nhà cột ngựa, cầm đao cắt vào nhà, dùng cơm trưa với Bành lão sư.

Trước này, nàng thường cùng gia gia dùng cơm trưa. Vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ, nhưng hôm này, Bành lão sư dường như định nói điều gì lại thôi, hồi lâu mới lên tiếng :

- A Loan, diệt nhi muốn đi không?

A Loan mỉm cười nói :

- Lão gia gia nói đi đâu?

Bành lão sư nói :

- Xông pha giang hồ, núi cao sông rộng, tùy diệt nhi chọn để thấy những việc mà trong gia môn không thấy được, để gặp những anh hùng hảo hán ngoài Côn Lôn phái của ta.

A Loan cao hứng nói :

- Diệt nhi muốn đi lắm gia gia. Lão gia gia cùng đi với diệt nhi nhé. Lão gia gia cũng đã nhiều năm không đi lại chốn giang hồ.

Bành lão sư khoát tay nói :

- Ta không thể đi khỏi nhà được.

A Loan chúm miệng cười nói :

- Gia gia không thể rời nhà, diệt nhi cũng không thể rời gia gia.

Nói rồi vẫn cầm đũa vô tư ăn uống. Bành lão sư chau mày giây lâu, rồi nói :

- Diệt nhi đừng cho rằng võ nghệ đã học thành. Kỳ thực còn non kém lắm. Nếu như cứ quanh quẩn mãi ở Bào gia, tuyệt học Côn Lôn phái không được trau luyện. Diệt nhi phải ra ngoài học hỏi thêm. Từ đây đến Hán Trung từ Hán Trung qua Thái Lĩnh đến Tây An phủ, sau đó đến Hàm Cốc quan thuận theo Hoàng Hà đến Khai Phong phủ tìm lão hiệp khách Cao Khánh Hựu bái lão làm sư phụ học phép điểm huyệt.

A Loan lắc đầu :

- Diệt nhi không học phép điểm huyệt đâu. Anh hùng hảo hán thì dùng đao kiếm, sử dụng điểm huyệt dù thắng người cũng không anh hùng.

Bành lão sư lắc đầu :

- Không thể nói như vậy. Phép điểm huyệt phải học thôi. Hơn nữa, ra ngoài có những điểm lợi, diệt nhi có thể dò la tin tức của Giang Tiểu Nhạn...

A Loan vừa nghe đến đây lập tức nhướng mày nói :

- Nếu cháu vừa ra ngoài biết được tin tức Tiểu Nhạn, gặp hán không giết không được!

Bành lão sư khuyên ngăn :

- Nếu hán không còn nghĩ đến oán thù hoặc giả võ công hán không ra gì, thì cũng đừng lý đến hán nữa. Còn tôn nữ năm này cũng đã hơn hai mươi rồi, trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng. Cháu cũng phải tự mình tìm một trang hảo hán. Những người ở đây toàn bộ đều không phục, phải ra ngoài chọn lựa mới được. Mấy năm nay, trên giang hồ cũng xuất hiện không ít những trang tuấn kiệt, tất sẽ tìm được. Cháu phải chọn lấy người dung mạo anh tuấn, nhân cách đoan chính, võ công siêu quần. Nếu được vậy thì về đây báo rõ ta hay, lão gia gia sẽ đứng ra tác hợp lương duyên.

Bành lão sư nói xong, A Loan đỏ hồng cả mặt ngừng đũa không ăn nữa.

Bành lão sư cũng cảm khái nói tiếp :

- Con gái lớn lên rồi cũng phải có chồng. Nếu gặp người, không chỉ cần biết danh tính và lai lịch, mà ta còn phải thử võ nghệ. Nếu hán thắng được ta, mới mong ta gả tôn nữ cho. Bằng kém một chút cũng không

xong. Cháu tuy đi lại trên giang hồ, nhưng cũng phải biết tuân thủ lễ nghĩa không được vượt qua môn gia để ta mang tiếng xấu.

A Loan không nói, lấy tay đỡ trán trầm ngâm rất lâu.

Từ khi nghe Bành lão sư nói nàng như trở thành một người khác. Sau khi dùng cơm xong, nàng vội về phòng suy nghĩ.

Lão sư chọn ngày mốt cho A Loan lên đường. Ngày mai chuẩn bị hành trang, lại phải đồ đệ Tướng Chí Diệu đi theo bảo hộ và chỉ điểm.

Tướng Chí Diệu là đệ tử đắc ý nhất của Bành lão sư. Chỉ vì lúc trẻ khi xem kịch chộc ghẹo phụ nữ chạm vào điều cấm kỵ, tuy tội nặng được tha tính mạng nhưng lại bị móc đi một mắt. Hắn cố tâm tập luyện bảy, tám năm mắt phải trở nên linh hoạt nhanh nhẹn, võ công cũng tăng tiến vô cùng. Mấy năm nay, hắn hành tẩu khắp nơi nổi tiếng giang hồ, xưng tụng là Độc Nhân Tiên Phong. Giờ cũng đã trên tứ tuần. Hắn là người nghiêm cẩn, nên Bành lão sư mới phái hắn đồng hành với Bào A Loan, còn dặn dò cẩn mật nhiều điều.

Đến ngày khởi hành. Trời tháng tư ẩm áp, bọn Chí Hiền, Chí Tuấn, Chí Tài... đều đến Bào Gia thôn để đưa tiễn A Loan cô nương thượng lộ.

Chí Tài vốn là đệ tử thứ mười tám của Côn Lô phái. Vì gần đây tài nghệ hắn tiến bộ vượt bậc, nên Bành lão sư triệu tập hắn đến để coi nhà. Chí Tài hỏi :

- A Loan cô nương định đi đến những nơi nào?

Bành lão sư nói :

- Trước tiên ta bảo nó đi đến Hán Trung gặp phụ thân, sau đó qua Thái Lĩnh đến Tây An phủ gặp Cát Chí Cường, bảo Chí Cường dẫn kiến A Loan với những anh hùng các tiêu điểm ở Tây An, rồi đi về phía đông gặp Hoa Châu Lý Chấn Phi, Đồng Châu Tương Đức Báo, qua khỏi Hàm Cốc quan đến Lạc Dương huyện để gặp Thiết Tỳ Hầu Lương Cao, Tung Sơn Kim Liên Bồ Tát Thái Vô Thần, Sư Khai Phong phủ Cao Khánh Hủy rồi đi về phía đông thăm Thần Tiên Bá Hùng ở Thượng Sát, Trại Hoàng Trung Lưu Cương ở tỉnh Dương Châu, Hoa Thương Long Nhị ở Tương Dương thành. Sau đó vào Xuyên Nam tỉnh gặp Bội Châu Hồ, Lang Trung Hiệp của Xuyên Bắc.

Bọn môn đồ vừa nghe hành trình của A Loan, tất cả đều ngưỡng vọng.

Chí Diệu lại chớp con mắt duy nhất, lòng nghĩ: “Chuyến đi này thật kéo dài gian nan. Nếu cô nương trên đường gặp phải sơ suất thì con mắt phải của ta chắc cũng bị móc luôn”.

Chỉ vì sư phụ đã phân phó, nên hắn không thể chối từ.

Mọi người rót rượu tiễn hành, chúc A Loan và Chí Diệu lên đường “thượng lộ bình an”.

Bào A Loan buồn bã, ngậm nước mắt bái tạ nội tổ và mọi người, lên ngựa ra khỏi thôn, theo Chí Diệu mà khởi hành.

Tướng Chí Diệu thân mặc áo xanh, cưỡi bạch mã. Sau yên buộc hành lý và gươm cương đao, hắn cho ngựa thung dung đi.

Ngựa của A Loan màu hồng lợt, thân nhỏ rắn chắc quả thật là tiểu xuyên mã. Yên ngựa và roi ngựa làm rất tinh xảo, nhưng y phục của A Loan không được mới mẻ, chỉ là chiếc áo màu lam, mang hài xanh, trên hài thêu mấy đóa hải đường nho nhỏ.

Trên đầu buộc một dải lụa xanh che khuất bím tóc vào trong vai áo. Sau ngựa là bao hành lý, lộ ra chuỗi đao sáng quắc.

A Loan ra roi quất ngựa chạy lên. Vừa chạy vừa đưa đôi mắt tinh nhanh ngắm nhìn cây cỏ, ruộng lúa chung quanh.

Đi ra khỏi Bắc Sơn, xem như đã ra Trấn Ba huyện, từ đây phải đi về phía tây.

Tướng Chí Diệu quay đầu nói với A Loan :

- Loạn cô nương. Từ đây chúng ta đã rời nhà rồi, giờ đây đường thiên lý chúng trải qua không ít cũng phải đôi ba ngàn dặm. Trên đường gặp việc gì, gặp người nào còn chưa định được. Tuy Loạn cô nương võ nghệ cao cường, nhưng xưa nay chưa xuất môn. Còn ta tuy nhiều năm qua lại giang hồ, nhưng chưa từng ra khỏi tỉnh. Chúng ta ra bên ngoài vạn lần phải đề cao cảnh giác, cẩn trọng không để sơ thất. Bất luận đối với ai cũng phải cung kính, dè dặt thì dù gặp sơn tặc họ cũng nhường đường. Tuy ta có mang theo binh khí, nhưng không thể tùy tiện lấy ra sử dụng võ nghệ cũng không thể để lộ ra, nếu không...

A Loạn nghe đến đây, trợn mắt nói :

- Được rồi! Sư thúc đừng nói phí lời.

Chí Diệu chớp chớp một con mắt, nói :

- Không phải là phí lời. Bất luận gặp người thế nào cũng không thể hoành hành đem võ nghệ mà đánh họ.

A Loạn nổi giận nói :

- Tứ sư thúc cứ nói như vậy, ta sẽ đi một mình. Người không muốn đi cùng ta thì về đi.

Chí Diệu vội nói :

- Được rồi! Được rồi! Ta không nói nữa, ta chỉ khuyên cô nương nhớ kỹ hai chữ “cẩn trọng”.

A Loạn phì cười nói :

- Ta biết rồi!

Chí Diệu cũng rút roi ngựa, cười nói :

- Vậy thì tốt rồi.

Hai tuần mã phi về phía tây.

Hôm đó, đến phủ Hán Trung. Ở Côn Lôn tiêu đêm, A Loạn đã gặp phụ thân nàng là Bào Chí Vân và mấy vị sư thúc.

Bào Chí Vân nghe nói nữ nhi mình sắp đi đường xa, xông pha giang hồ, nên chẳng yên tâm. Nhưng vì lệnh của phụ thân mình, vì vậy không dám đưa A Loạn trở về. Vốn muốn phái vài người tùy tùng A Loạn nhưng một là trong tiêu điểm hiện giờ không có người đắc dụng, hơn nữa họ cũng không muốn đi xa nhà. Hai là tính tình A Loạn kiêu ngạo, nàng quyết không để người khác đi theo, nên Bào Chí Vân viết một phong thư giao cho Chí Diệu để khi đến Tây An điểm đưa cho Cát Chí Cường, bảo Chí Cường nghĩ cách âm thầm phái người bảo hộ A Loạn.

A Loạn nghỉ ở đây một đêm, sáng hôm sau nàng từ biệt phụ thân rồi cùng Chí Diệu đăng trình.

Từ Hán Trung đi một ngày đến Lưu Đàm huyện, ở lại tiêu điểm của sư thúc Trịnh Chí Bư.

Sáng hôm sau lại lên đường. Buổi trưa đã đi qua Thái Lĩnh. May mà hôm nay trời mát. Khách nhân trong núi rất đông, nên không gặp cường đạo, buổi tối đã đến Đại Tấn quan.

Ở đây cũng có một tiêu điểm của nhà Côn Lôn mới mở ra ba năm trước. Đại tiêu đầu là Lỗ Chí Trung vừa thấy A Loạn đến vô cùng kinh ngạc.

Chí Diệu bèn đem hành trình mà sư phụ đã nói kể lại. Chí Trung biến sắc nói :

- Cô nương ngàn lần không được xuôi về phía dưới. Đến Tây An phủ vui chơi vài hôm thì được, vì trong tỉnh Hà Nam đã xuất hiện mấy thiếu niên hảo hán võ nghệ cao cường, nổi tiếng nhất là Kỷ Quảng Kiệt, nhi tử của Long Môn Hiệp Kỷ Quân Dục, năm nay chỉ hơn hai mươi mà bản lĩnh cao siêu, ngay cả Cao Khánh Hủy ở Khai Phong phủ cũng bại trong tay hắn. Nghe nói họ Kỷ đã đi về phía tây. Hắn muốn gặp Hoa Châu Lý Chấn Phi còn muốn đến Trấn Ba tỷ võ với sư phụ ta. Tài nghệ người này hơn hẳn Côn Lôn phái chúng ta. Cô nương nếu gặp hắn mà hắn biết là tôn nữ của Bào Côn Lôn nhất định bị hắn chế phục.

Tướng Chí Diệu vừa nghe là Long Môn Hiệp trước đây từng được giang hồ ca tụng là Nam Bắc nhị tuyệt. Hiện giờ đích tôn của lão đã xuất thế. Chí Diệu sợ đến nỗi trợn tròn con mắt còn lại, biến sắc nói :

- Như vậy không xong rồi, Long Môn phái cao cường hơn Côn Lôn phái chúng ta nhiều. Lão sư phụ đã từng khuyên chúng ta học võ không được tự mãn. Còn thường nói Long Môn Hiệp, Thực Trung Long không thu đồ đệ, hiện giờ họ truyền xuất đệ tử ra quyết không phải tầm thường.

Chí Trung nói :

- Còn có một việc đệ còn chưa bẩm báo với sư phụ. Đệ nghe người từ phía đông đến nói, một vùng Giang Nam đã xuất hiện một thiếu niên hiệp khách kiếm pháp cao cường, hành tung ẩn mật. Có người hoài nghi đó chính là Giang Tiểu Nhạn đã học thành võ nghệ mà ra giang hồ.

Chí Diệu sợ quá trốn tránh nhìn A Loan định nói: “Hiện giờ nên thương lượng kỹ mà trở về nhà, nếu không Tiểu Nhạn tìm đến Trấn Ba thì phải làm sao?”.

Không ngờ chưa kịp mở lời, A Loan đã tròn xoe đôi mắt, nói :

- Lão sư thúc và Tương sư thúc đừng lo. Ta không tìm gặp tôn nữ của Long Môn Hiệp là không được. Còn Giang Tiểu Nhạn nếu xuất hiện thì càng tốt. Hắn ở Giang Nam ta tìm đến Giang Nam. Hắn ở Hải Bắc, ta tìm đến Hải Bắc. Chỉ lo ta không tìm được hắn, đừng lo hắn không tìm đến ta.

Vừa nói, hai tay nàng chống hông, đôi mắt trợn ngược, không giống thiếu nữ khuê các mà giống một bá vương hoành hành giang hồ.

Chí Diệu định nói, thì Chí Trung đưa mắt ngăn lại.

Thoảng chốc dùng cơm xong, Chí Trung dọn một phòng sạch sẽ cho A Loan nghỉ ngơi.

Chí Cường và Chí Trung ra ngoài thương lượng, tìm biện pháp khuyên cả A Loan. Hai người tuy biết A Loan tính tình kiêu ngạo, dầu sao nàng chỉ là nữ nhi, nếu khuyên nhủ có lẽ nàng sẽ trở về.

Nào ngờ, trong đêm đó A Loan đã đơn thân lên ngựa đi về phương bắc.

Đại Tán quan là nơi hiểm yếu của Thái Lĩnh sơn, có một tòa thành với mấy mươi điểm phố. Ban ngày việc buôn bán tấp nập, ngựa xe như nước. Đêm về lại thật yên tĩnh. ánh trăng treo trên đỉnh núi chiếu xuống tòa thành vắng vẻ lạnh lẽ.

Tiêu điểm của Chí Trung ở ngoài thành nên rất thuận tiện cho A Loan thực hiện ý định. Nàng chờ cho mọi người say ngủ, âm thầm thu dọn hành lý, nhẹ nhàng đi ra cửa, lên ngựa phi về phía bắc.

Nàng sợ Chí Trung phát giác đuổi theo mà khuyên bảo trở về, nên vội vã rung roi phóng nhanh.

A Loan chạy suốt sáu, bảy mươi dặm đường thì trời dần sáng. Trên đường người đi lại thưa thớt. Đến gần trưa nàng tìm một trấn điểm ghé dùng cơm, rồi vẫn tiếp tục đi về phía dưới.

Khi hoàng hôn đến một huyện ở ngoại thành, nàng mệt mỏi nên tìm điểm nghỉ ngơi, hỏi thăm mới biết đây là Hưng Bình huyện đã sắp đến Tây An huyện. Người cư trú điểm này rất đông, ngựa xe đông đảo.

Khách phòng đều sáng đèn. Có nhiều người khẩu âm khác nhau đang chuyện trò.

A Loan đến đây, không có ai chú ý đến nàng. Tiểu nhị dọn cơm ra, rồi hỏi :

- Một mình cô nương à? Từ đâu đến đây? Đi về Tây An phủ phải không?

A Loan gật đầu, không nói năng gì. Tiểu nhị châm trà xong, A Loan tự mình cầm vào trong phòng. Sau đó, uống trà rồi tắt đèn lên giường nghỉ. Lòng thầm tính toán: “Ngày mai đến Tây An phủ phải làm thế nào? Có nên gặp sư thúc Cát Chí Cường?”.

Suy nghĩ hồi lâu mới quyết định không những không đến gặp họ mà còn phải tránh xa, phải vòng tường thành mà đi Hàm Cốc quan. Chỉ cần rời khỏi Quan Trung thì sẽ không có người của Côn Lôn phái nữa, sẽ không có ai ngăn cản mình.

Lại nghĩ: “Không biết tôn tử Long Môn Hiệp là người võ công thế nào? Lẽ nào hắn còn giỏi hơn ta? Ta không tin. Lão sư thúc nghe người ta nói Tiểu Nhạn hiện giờ đã xuất thế đang nổi tiếng ở Giang Nam. Ta phải tìm hắn xem trong mười năm nay võ nghệ của ai hơn. Tuy lão gia gia nói sư phụ của hắn tài nghệ

phi thường không khác gì thần nhân, võ nghệ hần học nhất định không kém. Bất luận võ công hần cao hay thấp hơn ta, ta cũng quyết giết hần không để hần sống”.

Nghĩ đến đây không biết vì sao lại thương tâm nghiêng rằng, trầm tư hồi lâu mới ngủ.

Sáng sớm hôm sau, nàng lên ngựa đi về hướng đông ước khoảng ba, bốn mươi dặm thì thái dương đã lên cao nhìn thấy một con sông lớn chảy ngang trước mặt. Một bến đò náo nhiệt, mười mấy con đò lớn đưa khách qua lại trên sông.

A Loan bước đến hỏi một người bên cạnh :

- Xin hỏi đi Tây An phủ có phải qua bến đò này không?

Người này dáng vẻ như một khách thương, mắt vẫn chăm chăm nhìn những con thuyền trên sông, không nhìn A Loan, gật đầu nói :

- Đúng rồi! Thuyền sắp đến, người đông lắm, không nhanh chân không được đâu.

A Loan vội dắt ngựa đi xuống, chợt nghe phía sau có người gọi nàng, nàng giật mình nhìn lại thì thấy sư thúc Lưu Chí Viễn.

Lưu Chí Viễn hiện giờ làm tiêu đầu cho Tây An Lợi Thuận tửu điểm của Cát Chí Cường, đã hai năm chưa về Trấn Ba. Hôm nay gặp nàng này giống A Loan lên tiếng kêu, nào ngờ lại chính là nàng. Chí Viễn kéo cương ngựa đến gần nàng nói :

- Loan cô nương tại sao đi đến nơi này?

Trên mặt Chí Viễn đầy vẻ ngạc nhiên, A Loan thấy người quen, nàng xịu mặt nói :

- Lưu sư thúc, đây là chủ ý của lão gia gia. Người muốn ta xuất môn ra ngoài học hỏi thêm, lại còn phái Tướng sư thúc đồng hành. Phụ thân ta cũng đồng ý, nhưng đến Đại Tấn quan gặp Lỗ sư thúc, không biết sao lại khuyên ta hồi gia. Tuy nhiên, ta đã ra đây rồi nếu trở về nhà có phải làm trò cười cho thiên hạ, nên ta nửa đêm một người một ngựa định đi đến Tây An phủ đi về phía đông, qua Hàm Cốc quan vào Giang Nam. Lão gia gia còn muốn ta đến Tương Dương và Lang Trung nữa.

Chí Viễn nghe nói mà lòng hoảng sợ. Hần biết A Loan tính tình kiêu ngạo, nên giả ý cười nói :

- Lỗ Chí Trung sư huynh thật giống sư phụ, võ nghệ càng cao, tuổi càng lớn càng nhất gan. Dựa vào tài ba của cô nương chẳng nói chỉ đi Giang Nam, Tương Dương, Lang Trung, mà ngay cả Lương Quảng cũng chẳng sao. Hay là cô nương khoan vội hãy cùng ta về Tây An Lợi Thuận, tiêu điểm nghỉ ngơi. Sau đó, ta sẽ nói cùng Cát sư huynh đưa cô nương lên đường. Ta cũng muốn ra ngoài xem việc đời thế nào?

A Loan vô cùng cao hứng, gật đầu nói :

Chí Viễn cười nói :

- Ai dám ngăn Loan cô nương. Vì sư phụ bảo cô nương đi mà! Chỉ có Lỗ Chí Trung giống như một bà già, việc gì cũng sợ việc gì cũng cẩn thận.

Thoáng chốc, thuyền đã cập bến, người ngựa xe lũ lượt lên bờ.

Chí Viễn kéo hắc mã của mình và hồng mã của A Loan lên thuyền.

Thuyền rất lớn. Có hai, ba chiếc xe, ba bốn con ngựa còn đứng được mấy mươi người. Thuyền phu tổng cộng năm người. Tất cả đều lực lưỡng, vạm vỡ, dùng hết sức chèo thuyền nhưng sóng nước cuộn cuộn khiến thuyền đi chuyển thật chậm chạp.

Lúc này mặt trời lên cao gay gắt, chiếu ánh nắng lấp lóa xuống mặt sông. Hàm Dương thành đã dần dần lùi lại phía sau.

A Loan nói với Chí Viễn :

- Lỗ sư thúc nói Tiểu Nhạn đã xuất thế rồi.

Chí Viễn khoát tay với A Loan không trả lời. Nàng thầm ngạc nhiên nhưng có vẻ không phục, lẩm bẩm nói :

- Tiểu Nhạn đã học xong võ nghệ nhưng không biết đến đâu. Phụ thân hần tuy bị lão gia gia ra lệnh giết chết, nhưng có thời gian người thu dưỡng hần, đối đãi không tệ, hần thật không có lương tâm, cấu kết với Lang Trung Hiệp quấy phá lão gia gia. Lần này lại tìm sư phụ khác học nghệ. Ngay sư phụ hần ta cũng muốn gặp, lại còn tôn tử của Long Môn Hiệp nữa, ta không thể không gặp.

Chí Viễn đứng bên cạnh sợ quá, mồ hôi ướt đầm :

- Cô nương hãy nhìn xem sóng nước mênh mông trên vị thủy còn thêm mấy cánh hải âu chao liệng nữa.

Chí Viễn định nói để phân tâm A Loan, nhưng nàng vẫn lẩm bẩm một mình.

Qua sông, cả hai cùng phi ngựa về phía đông. Lúc này, hần mới mở miệng nói :

- Không có chút kinh nghiệm gì cả. Những lời vừa rồi không thể tùy tiện nói ra.

Nói không chừng trên thuyền còn có tôn tử Kỷ Quảng Kiệt của Long Môn Hiệp.

Nói xong, Chí Viễn còn quay đầu nhìn ra sau như sợ có người đuổi theo vậy. A Loan cười nhạt nói :

- Gặp hần càng tốt. Ta ra đây để tìm đối thủ.

Chí Viễn nói :

- Loan cô nương đừng nóng nảy. Dẫu tìm đối thủ cũng phải thăm dò trước xem võ nghệ hần ra sao. Chúng ta có thể thắng mới cùng chúng quyết đấu, cũng cần thêm vài người hỗ trợ. Cô nương tuy võ nghệ cao cường, nhưng cũng chỉ là...

Chí Viễn còn chưa nói xong, A Loan đã nộ khí bừng bừng nói :

- Lưu sư thúc đừng nói nữa, ta không thèm đi Tây An đâu. Ta muốn đi về phía đông tìm Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt đây.

Chí Viễn gật đầu cười nói :

- Được rồi. Ta không nói nữa. Ta chỉ muốn khuyên cô nương mấy câu Tiểu Nhạn thực là thù nhân của chúng ta, bất luận hần học võ nghệ đến đâu, chỉ cần hần đến Hán Trung thì chúng ta cùng nhau quyết đấu, nhưng Kỷ Quảng Kiệt đối với chúng ta vô thù vô oán, hần mới xông pha giang hồ hai năm, chưa đến Hán Trung nhưng nghe nói Cao Khánh Húy ở Khai Phong phủ cũng bại dưới tay hần, đủ thấy người này tài nghệ tuyệt luân. Hơn nữa, còn biết thuật điểm huyệt. Chỉ cần hần không tìm ta thì bất tất ta phải tìm hần.

A Loan “hừ” lạnh không nói.

Hai ngựa thuận theo đại lộ đi về phía nam. Gần trưa, hai người đã đến Tây An phủ.

A Loan lần đầu đến nơi phồn hoa đô hội, mắt chăm chăm nhìn ngó mọi vật. Nàng nghĩ: “Nếu Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt đến nơi này lẫn trong đám người đông đúc đó, mình cũng hết mong nhận ra họ”.

Chí Viễn đi trước, ngoảnh đầu lại nhìn A Loan nói :

- Loan cô nương, có phải nơi này náo nhiệt hơn Trấn Ba huyện của chúng ta nhiều phải không? Bây giờ ta đi tìm Cát sư huynh, người ở đây là tiêu đầu nổi tiếng đó.

Chí Viễn đưa A Loan đến trước cửa Lợi Thuận tiêu điểm thì xuống ngựa.

Tiêu điểm này trông đồ sộ, nguy nga. Trước cửa có năm sáu tên tiểu tốt đang trông coi, nhìn thấy Chí Viễn, tất cả bước lên chào hỏi.

Chí Viễn chỉ A Loan giới thiệu :

- Đây là tôn nữ của Bào lão sư phụ bọn ta.

Bọn người vừa nghe đưa mắt nhìn A Loan, rồi cùng nhau thi lễ. Chí Viễn đưa A Loan vào trong. Chỉ có nhị tử của Cát Chí Cường là Cát Thiếu Cương ra nghinh đón.

Cát Thiếu Cương vóc dáng cao lớn, uy lực dũng mãnh, giờ đã hơn hai mươi, đã làm thiếu chương quỹ, từng đi bảo tiêu mấy chuyến hàng xa.

Trước đây năm năm, Chí Cường có đưa hần đến Trấn Ba, ý muốn cầu thân với lão sư, nhưng việc không thành. Giờ đây hần đã có thê tử, nhưng vẫn không quên A Loan, nên vui vẻ chào hỏi :

- Lan muội, sao lại cùng sư thúc đến đây vậy? Lão gia gia thế nào rồi? Xin mời vào để gặp mẫu thân của huynh.

Rồi hần đưa A Loan vào nội viện. Đây là tư thất của Chí Cường. Thê tử của Chí Cường là Từ thị cũng trên bốn mươi rồi, nhi tức là Trịnh Nguyệt Nga nữ nhi của Trường Thương Trình Phụng Sơn có Phụng Sơn tiêu điểm ở gần đây, có biết chút võ nghệ.

Cát Thiếu Cương giới thiệu với A Loan :

- Đây là mẫu thân của huynh, còn đây là thê tử của huynh.

Rồi hần nhìn A Loan thăm so sánh với nội thê của mình. Nhan sắc hai người thật khác nhau xa. A Loan đẹp như một thiên tiên, còn thê tử của hần ví như gà đứng bên cạnh phụng.

Hần đi ra mời thân phụ vào. Trong này, A Loan cùng Từ thị, Nguyệt Nga đàm đạo.

Từ thị tuy là thê tử của tiêu đầu, nhưng chỉ nói chuyện gia vụ của nữ nhân. A Loan thật chẳng thú vị gì nghe những việc này, nàng đem mục đích chuyến đi ra nói nhưng những chuyện trên đường thì không kể đến.

Trình Nguyệt Nga đem trà cho nàng. A Loan cũng chẳng đáp một lời khách sáo. Từ thị có vẻ cười thâm. Mấy người chuyện trò thật tẻ nhạt.

Giây lâu, Cát Chí Cường mới vào. A Loan đứng dậy chào hỏi, cười nói :

- Cát sư thúc, sau người để râu vậy?

Cát Chí Cường cũng cười :

- Ta sắp già rồi. Chuyện của cô nương ta có nghe Chí Viễn nói đến. Do sư phụ phái cô nương ra ngoài, bọn ta đương nhiên không thể ngăn cản nhưng xin cô nương lưu lại đây vài ngày, ta thương lượng để tìm kẻ thân tín đưa cô nương đi.

A Loan lắc đầu nói :

- Không. Ta chẳng cần ai đưa. Ta có thể đi một mình. Ta có mang ngân lượng, có sẵn đao trong người chẳng việc gì phải sợ.

Chí Cường xoa tay nói :

- Khoan nào. Cô nương đừng nóng tính. Chí Viễn có nói cô nương muốn gặp Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt phải không? Ta nghe ở Giang Nam có một người họ Lý bản lãnh cao thâm, còn Tiểu Nhạn không đáng nói. Riêng Quảng Kiệt hiện nay đang ở Khai Phong phủ, ta đã phái người đến đón, chừng khoảng mười ngày hần ắt đến đây.

A Loan nghe nói vô cùng hoan hỉ, cười nói :

- Được! Thế thì ta sẽ ở đây chờ đôi ngày hoặc nửa tháng. Trước tiên ta gặp Quảng Kiệt, chỉ cần họ Kỷ này bại dưới tay ta, chắc chắn hần không dám đến Hán Trung tìm lão gia gia. Sau đó, ta sẽ tìm Tiểu Nhạn, bắt luận Tiểu Nhạn học xong võ nghệ hay chưa, ta cũng giết hần. Ta hận hần lắm!

Nói đến đây, A Loan rơi nước mắt, Chí Cường khuyên nhủ hồi lâu, mới chau mày đi ra ngoài.

A Loan và Chí Viễn đến nơi không lâu thì Chí Trung cũng đuổi kịp. Bọn họ gặp nhau bàn luận, Chí Trung than trách :

- Sư phụ thật nông nổi, sao lại để Loan cô nương thân gái ngàn dặm ra đi. Đường xá xa xôi, bao nhiêu bất trắc. Chí Diệu sư huynh đã trở về gặp đại sư ca báo cho người biết để phái người đưa cô nương về.

Chí Cường nói :

- Đệ không cần gấp. Tạm thời Loan cô nương chưa đi còn ở lại đây vài ngày, vì ta giả lời nói rằng đã cho người mời Kỷ Quảng Kiệt đến đây tương kiến. Ta định ngày ngày cho người đưa cô nương dạo chơi cảnh vật vui vẻ huyền ảo quanh đây, chờ năm mười ngày thì nàng đã cảm thấy thích thú nơi này, quyến luyến mà không rời đi.

Chí Trung nghe vậy cũng yên tâm, nên nói :

- Nếu Loan cô nương ở lại đây chờ đến khi Bào Chí Vân đại sư ca cho người rước về Hán Trung thì thật tốt đẹp, chứ nàng ta ở đây lâu cũng không tốt đâu. Bởi vì tính nàng thật ương ngạnh, quá quắt.

Thế là, Chí Trung đành lưu lại đây chẳng dám về Đại Tán quan, cũng không dám gặp mặt A Loan.

A Loan ngày ngày cười ngửa rong chơi, vừa về đến là hỏi xem Kỷ Quảng Kiệt đã đến chưa, suốt như vậy cho đến bảy, tám hôm.

Đến hôm nay, do chủ ý của Cát Thiếu Cương là muốn đưa thê tử đến Đại Nhận tháp ngoài thành nam mười sáu dặm để dâng hương thỉnh Phật, hỏi xem A Loan có đi không. Nàng hỏi :

- Nơi đó có gì vui?

Cát Thiếu Cương ngược gương mặt mập tròn, đen của hấn, mỉm cười nói :

- Loan muội đi sẽ biết. Đó là tháp đời Đường được tổ sư Lỗ Ban xây dựng. Quốc sư Đường Tam Tạng đã được chôn dưới tháp. Loan muội hãy đi xem thử cho vui.

Nói rồi, hấn hối thúc thê tử điểm trang, bảo người chuẩn bị lên đường.

Thoáng chốc, Trình Nguyệt Nga và A Loan bước ra ngoài. Hôm nay, A Loan vận áo màu hồng phấn, trên tóc cũng cài mấy đóa hoa hồng, má hồng môi thắm, mày cong đứng gần Trình Nguyệt Nga nàng càng tăng thêm phần xinh đẹp.

Vừa ra cửa, nàng bảo người dắt ngựa.

Cát Thiếu Cương đắm đắm nhìn A Loan rồi nói :

- Không cần cưỡi ngựa. Loan muội hãy cùng tẩu tẩu ngồi kiệu đi. Còn ta làm xa phu cho.

A Loan lắc đầu nói :

- Ta không muốn ngồi xe.

Thiếu Cương cười nói :

- Vậy ta cũng sẽ cưỡi ngựa. Loan muội, khi trở về chúng ta sẽ thử xem ai nhanh hơn. Tuần mã của ta đã từng phi đến Bắc Sơn đó.

Gia nhân dẫn ngựa đến. A Loan cưỡi lên con hồng mã, còn một tỳ nữ đi với Trình Nguyệt Nga.

Cát Thiếu Cương chạy vào thay đổi y phục, mặc áo xanh dương, chân mang giày gấm, thắt lưng bằng bạc. Mới trở ra, tiểu tốt đã đem hắc mã đến cho hấn. Yên cương, roi ngựa đều mới và tinh xảo. Trên yên còn giắt một thanh cương đao. Thiếu Cương ra về dương dương đắc ý. Hấn định ra roi cho ngựa chạy, chợt phía sau có người nói :

- Các người muốn đi đâu vậy?

Thiếu Cương đáp :

- Bọn tiểu đệ định đi Đại Nhận tháp. Lưu sư thúc có đi không?

Chí Viễn lắc đầu nói :

- Ta không đi.

Rồi dặn nhỏ Cát Thiếu Cương :

- Cháu phải trông chừng Loan cô nương cẩn thận, đừng để sinh chuyện.

Thiếu Cương gạt đầu ra roi. Kiệu xe đi trước, hai tuần mã theo sau, cùng nhau đến Đại Nhạn tháp.

Xa xa đã thấy tòa thạch tháp cao vút tận trời xanh. Nhìn như gần trước mắt, nhưng nhất thời khó lòng đi mau đến. Hai bên đường là ruộng lúa mênh mông, sóng lúa xanh rì rập rờn theo làn gió đung đưa. Trên đường người qua lại thưa thớt.

Thiếu Cương thúc ngựa đến trước xe rồi gọi với A Loan :

- Loan muội! Chúng ta thì ngựa nhé!

A Loan chỉ cười không lý đến hấn. Thiếu Cương lại thêm đắc ý, cho ngựa phi như bay về phía trước.

Hơn một dặm, hấn cho ngựa quay trở về lại. Thê tử của hấn tức giận, từ trên kiệu xe mắng :

- Mi điên rồi!

Cát Thiếu Cương giận dữ trợn mắt nhìn thê tử, lại liếc qua nhìn A Loan. Lập tức trên mặt hiện ra sự phiền hà, đôi mày chau lại, thở dài một hơi không cười ngựa chạy nữa.

Đã đến Đại Nhạn tháp, A Loan nhìn xem thấy tháp này to lớn, tổng cộng có bảy tầng đều có cửa sổ. Trên cửa sổ tầng tháp trên cùng có người nhìn xuống. A Loan ngừng roi, ngược lên hỏi Thiếu Cương :

- Tháp này có thể lên được không?

Thiếu Cương cười nói :

- Đương nhiên là được rồi. Chúng ta đến đây là muốn lên tầng cao nhất đó. Hôm nay vì không phải là ngày hội của tháp, nên không nhiều người đến đây.

Trước cửa tháp chỉ có dăm chiếc xe, vài ba người đến dâng hương. Thiếu Cương buộc ngựa của mình và của A Loan chặt chẽ.

Trình Nguyệt Nga được nữ tỳ đỡ xuống xe, đi vào trong tháp, đến trước điện dâng hương bái Phật.

Trong tháp có những bậc thang có thể lên tầng cao nhất. Thiếu Cương dẫn đầu thê tử hấn, nữ tỳ, A Loan phía sau cùng đi lên tầng hai.

Trình Nguyệt Nga vì chân nhỏ chẳng thể đi lên cao, nữ tỳ cũng thấy mệt nên muốn ở lại. Cát Thiếu Cương bảo thê tử chờ ở đó, còn hấn đưa A Loan tiếp tục đi lên trên. Tầng nào cũng có khách du hành sau khi dâng hương đứng dựa vào cửa sổ ngắm nhìn phong cảnh bên dưới.

Đến tầng thứ bảy cao nhất chỉ còn có một thư sinh trẻ tuổi đang khoa bút viết chữ lên tường.

Thiếu Cương nghĩ: “Thiếu nên này có lẽ đang làm thơ. Đáng tiếc mình biết chữ quá ít”.

Chỉ thấy người này viết bài thi xong, câu cuối cùng ghi Nam Cung Lý Phụng Kiệt.

Thiếu Cương bất giác cười thầm: “Đồ mọt sách!”.

Còn A Loan đứng bên cạnh rất chú ý đến người này, người này niên kỷ độ hai mươi, thần sắc tuấn tú, y phục trang nhã.

Viết thơ xong, bèn quay người cất bút vào một bọc hành lý nhỏ, có cả một thanh bảo kiếm. Bảo kiếm có chuôi bằng kim loại đặc biệt để trong bao kiếm cũng bằng kim loại ấy. A Loan từng nghe lão gia gia nói đây là hùng kiếm. Trừ phi lúc xông pha hiểm trận hoặc tỷ võ với kẻ cao cường còn bình thường không sử dụng hùng kiếm này. Vì thế nàng càng chú ý thiếu niên này.

Người trẻ tuổi quay nhìn A Loan một cái, rồi thu thập hành lý và thanh bảo kiếm, rồi đi xuống thang tháp.

Cát Thiếu Cương cười nói với A Loan :

- Đây quả là con mọt sách. Một nơi cao thế này lại mang bút mực, còn đề thơ lên tường, thật chẳng biết hấn viết vậy để làm gì?

A Loan trái lại thần sắc kinh dị, nói :

- Ta xem người này quyết rằng biết võ nghệ. Thanh kiếm của hắn chẳng phải là bảo kiếm thường. Đó là thanh hùng kiếm, trọng lượng rất nặng. Người không biết võ công thực khó lòng mà mang nổi.

Thiếu Cương lắc đầu nói :

- Không phải đâu. Loạn muội đã bị hắn lừa rồi. Bọn một sách như hắn thường thích cầm kiếm để lòe người, giả làm nhân vật song toàn văn võ. Người giang hồ ai lại làm như hắn. Hơn nữa, hắn viết lên tường là Nam Cung Lý Phụng Kiệt. Cát Thiếu Cương ta xông pha trên giang hồ đôi ba năm chưa biết qua người này.

A Loạn lắc đầu tỏ vẻ không tin. Thiếu Cương chạy ra cửa sổ phía đông chỉ ra ngoài nói :

- Loạn muội, đến đây xem. Nơi này có thể thấy được mặt sông đó.

Chẳng nghe trả lời, Cát Thiếu Cương quay đầu nhìn xem, thì thấy A Loạn đã theo Lý Phụng Kiệt xuống thang tháp rồi. Thiếu Cương có chút giận dữ, thầm nghĩ: “Cô nương này thật chẳng phải thiếu nữ đoan trang. May là ta không cưới nàng làm thê tử. Hôm nay mới thấy bạch diện thư sinh kia đã mau chóng bị mê hoặc rồi”.

Nghĩ vậy, Thiếu Cương vội trấn tĩnh thần sắc, lập tức chạy nhanh xuống tháp. Đến tầng thứ hai, chỉ thấy thê tử cùng nữ tỳ. Thiếu Cương vội hỏi :

- Loạn cô nương đi đâu rồi?

Trình Nguyệt Nga trợn mắt nói :

- Thiếp không biết, chỉ muốn hỏi chàng định chừng nào mới về? Nếu không thiếp cùng Khương thị về đó.

Thiếu Cương lo lắng không an, nói :

- Đừng vội! Đừng vội!

Rồi hắn theo thang tháp chạy xuống tầng dưới, thấy A Loạn đang đứng trước tháp nhìn về phía tây.

Về hướng ấy, Nam Cung Lý Phụng Kiệt tay cầm quản bút, tay ôm bảo kiếm và hành lý, đang đứng trước một bia đá, miệng đang nhích động dường như đang đọc chữ trên bia đá đó.

Thiếu Cương vội nói :

- Lan muội, xem tên một sách đó làm gì. Tướng mạo quạ đen như hắn làm gì biết võ nghệ. Cầm ô kiếm chỉ để lòe thiên hạ. Tổ bà nó, thiếu gia sẽ chặt gãy ô kiếm đó.

Lý Phụng Kiệt nhìn Thiếu Cương xem hắn như kẻ thô lỗ, không thèm lý tới. Đọc xong văn tự bèn đi vào phòng hòa thượng, rồi lên ngựa định vào thành tìm khách điểm. Đi chưa được hai dặm, nghe tiếng chân ngựa cồm cộp phía sau, Lý Phụng Kiệt quay đầu nhìn lại thì ra là đôi nam nữ hắn đã gặp ở Đại Nhạn tháp với một chiếc ngựa đuổi theo.

Lý Phụng Kiệt không muốn có chuyện vô bổ với người khác, nên nhìn về phía sau mỉm cười, rồi cho ngựa đi về phía trước, nhưng ngựa phía sau vẫn gấp rút đuổi theo.

Lúc này, A Loạn đã nổi ngạo khí thấy thiếu niên này có mang thanh hùng kiếm, nghĩ rằng ắt biết võ nghệ, hắn là hào kiệt bên ngoài đến đây tìm Côn Lôn phái để gây sự, nên nàng quyết tâm đuổi theo xem người này cư trú nơi nào.

Còn Cát Thiếu Cương đem lòng dó kỵ, cho rằng A Loạn đã đem lòng yêu mến bạch diện thư sinh này. Dựa vào khẩu cương đao bên mình bèn gấp rút đuổi theo đến bạch mã trước mặt, cao giọng hét :

- Tiểu tử đứng lại!

Lý Phụng Kiệt ghìm cương ngựa, ngoảnh đầu lại xem. Hắn đã lộ sắc giận nói :

- Người hỏi ta làm gì?

Thiếu Cương nghênh mặt, cung quỳên nói :

- Cát đại gia muốn hỏi người, vì ta thấy người không phải là người tốt.

Phụng Kiệt nén giận, mỉm cười nói :

- Mi không thể hỏi ta đâu.

Rồi thúc ngựa muốn chạy. Thiếu Cương cho ngựa mình vọt lên trên. Lúc hai ngựa gần kề Thiếu Cương định đẩy Phụng Kiệt té xuống ngựa. Nào ngờ, Phụng Kiệt lấy tay đẩy lại. “hự” một tiếng, Thiếu Cương té nhào xuống đất, nhưng hấn vội lặn người đến bên lưng ngựa, rút cương đao ra, chạy đến chém vào Phụng Kiệt.

Lý Phụng Kiệt giờ cũng tuốt hùng kiếm của mình ra, ánh nắng chiếu trên thân kiếm sáng lấp lánh chói cả mắt.

Thanh cương đao của Thiếu Cương vừa mới đến gần, Lý Phụng Kiệt chỉ rung mũi kiếm đẩy văng cương đao.

Rồi một đạo ngân quang lấp lánh, Thiếu Cương tức thời mất hoa đao loạn.

A Loan bên cạnh hét lớn :

- Không xong!

Nguyệt Nga ở trong xe cũng thét lên.

Lời mọi người chưa thốt lên kịp, thoáng thấy Thiếu Cương đã ngã lặn xuống đất hét lên đau đớn.

Lý Phụng Kiệt thản nhiên thu kiếm, tiếp tục phi ngựa đi trông như làn khói trắng.

A Loan phần nộ, không màng Thiếu Cương mang thương nặng nhẹ, nhặt cương đao dưới đất lên thúc ngựa vừa đuổi theo vừa hét lớn :

- Tên cười bạch mã kia, đứng lại, đứng lại. Mi đã giết người rồi!

Nhưng người cười ngựa trắng vẫn phi vun vút. A Loan nộ khí bừng bừng, thấy bạch mã đã chạy vào Tây An thành. Nàng dừng ngựa tức giận đùng đùng, nhưng cũng đành quay ngựa quay lại chỗ cũ. Thấy Nguyệt Nga đã xuống xe ngồi cạnh trượng phu mà khóc ròng.

Vết thương của Thiếu Cương không nhẹ, bị kiếm cắt sâu đến chỉ còn lại chút gân, thân thể nhuộm đầy máu tươi, hấn đã hôn mê bất tỉnh.

A Loan vừa giận dữ, vừa buồn bã bảo xa phu :

- Người mau đưa thiếu chủ công quý.

Xa phu chau mày nói :

- Một mình tiểu nhân khó lắm đó. Vả lại thiếu chủ công quý bị thương như vậy không thể nhích động được.

Nàng vội nói :

- Vậy người mau đưa thiếu phu nhân trở về tiêu điểm gọi thêm người mau mau đến đây. Còn ta ở lại canh chừng.

Rồi hoành đao ương ngạnh đứng đó. Trình Nguyệt Nga trên mặt ẩn nét căm hận, trợn mắt nhìn A Loan rồi theo nữ tỳ lên xe bảo xa phu mau chạy về thành.

Lúc này, chợt từ phía bắc chạy đến hai con tuần mã, thì ra là Chí Trung và Chí Cường. A Loan vội thúc ngựa chạy lên gọi :

- Nhị vị sư thúc mau đến đây. Cát sư ca đã bị người đả thương rồi. Hung thủ đã bỏ chạy.

Hai người vội chạy đến hỏi :

- Xảy ra chuyện gì? Gặp phải ai?

A Loan tức giận bưng bưng nói :

- Trên tháp bắt gặp một người, bọn ta đuổi theo. Hấn cùng Cát sư ca đánh mấy hiệp thì đả thương ca ca. Ta đang hỏi hấn hôm nay không có mang đao theo...

Chí Trung và Chí Viễn xuống ngựa thấy vết thương của Thiếu Cương trầm trọng, đều chau mày. Chí Trung ân hận nói với Chí Cường :

- Ta đoán hôm nay sẽ xảy ra chuyện. Lẽ ra ta đến sớm một chút.

Bèn bảo Chí Viễn trở về điều thêm tiêu tốt và xe đến, lại bảo xa phu tức tốc đưa Trình Nguyệt Nga vào thành, rồi Chí Cường hỏi A Loan tử mĩ sự tình.

Lúc này, Thiếu Cương đã tỉnh lại, rên rỉ đại đón không chịu nổi. Hắn nhìn Lỗ Chí Trung nói :

- Lỗ sư thúc mau báo thù cho diệt nhĩ. Tên đó là Nam Cung Lý Phụng Kiệt.

Chí Trung chau mày nói với A Loan :

- Hôm cô nương lên đây thì ta cũng đến, nhưng không dám đi. Ta biết không lâu sẽ xảy ra chuyện. Hiện giờ không giống mười mấy năm trước ở Quảng Trung, Hán Trung đều do Côn Lôn phái ta hành sự. Giờ thì không được rồi. Phía ngoài xuất hiện nhiều thiếu niên anh hùng.

A Loan không chờ Chí Trung nói dứt, khí giận bùng bùng, cầm đao nhảy lên lưng ngựa nói với Chí Trung :

- Sư thúc không quản thúc được ta đâu. Lão gia gia bảo ta ra giang hồ học hỏi chẳng ai có thể trói buộc ta. Sư thúc ở đây để ta vào thành tìm tên họ Lý kia, giết hắn mà báo thù cho Cát sư ca.

Nói xong, nàng giật cương ngựa chạy đi. Chí Trung ngăn ra, rồi giậm chân thở dài.

A Loan thúc ngựa vào cửa nam Trường An, gặp bọn Chí Viễn dẫn một đám tiêu tốt và xe ngựa ra đưa người bị thương về, Chí Viễn hỏi :

- Loan cô nương, thương thế của Thiếu Cương ra sao rồi?

A Loan tức giận, lắc đầu nói :

- Ta cũng không hiểu!

Bọn họ trở về Lợi Thuận tiêu điểm, thì có mấy sư thúc Chí Anh, Chí Dũng, Chí Lân đều đến hỏi thăm nàng.

A Loan kể lại mọi chuyện từ khi gặp Lý Phụng Kiệt đến lúc Thiếu Cương bị thương nhất nhất kể lại. Rồi phái người đi thám thính xem Phụng Kiệt cư ngụ nơi đâu.

A Loan định lên lấy đao, nên đi vào nội viện, nghe Trình Nguyệt Nga và Từ thị đang kêu khóc.

Nguyệt Nga không dám nói gì, nhưng Từ thị vừa khóc vừa kể :

- Ta chỉ có một nhĩ tử, trước đây đi bảo tiêu lại chẳng có gì, nay chỉ vì một...

Nghe Từ thị nói đến đây, A Loan biết bà ta đang oán hận mình, nàng càng tức tối, nghĩ thầm: “Chỉ tại nhĩ tử của bà tìm người ta gây sự, vô công hấn không cao lại muốn sát thương người ta, sao còn hận ta?”

Nàng muốn mắng mấy câu, nhưng dẫu sao Từ thị cũng là sư thẩm của mình, nên nàng nén giận đi vào phòng lấy đao, cưỡi ngựa đi các khách điểm đông tây nam bắc cố tìm Lý Phụng Kiệt.

Bọn Chí Anh muốn ngăn cũng ngăn không được, phải phái mấy tên tiêu tốt theo nàng.

Hôm nay Chí Cường đã đi Phúc Bình huyện có việc, nên trong tiêu điểm như rắn mất đầu. Chí Anh vội phái khoái mã đến Phúc Bình huyện tìm Chí Cường. Còn Chí Trung trấn tĩnh mọi người, rồi nói :

- Hiện giờ Loan cô nương đang trên đường đi tìm họ Lý, ta chẳng thể ngăn cản nổi chỉ mong Cát sư ca trở về hỷ nói.

Thế rồi sai người đi tìm đại phu nổi tiếng đến trị liệu cho Thiếu Cương. Nhiều quyền sư danh tiếng và tiêu điểm trong thành đến thăm hỏi.

Có người thấy việc bất bình, có người nghị luận náo động, có người lên tiếng tình nguyện truy tìm tung tích của Lý Phụng Kiệt.

Đến buổi tối, Chí Cường mới trở về, nhìn thương thế của nhĩ tử, đau lòng lo lắng, liền tiếp giậm chân.

Thoáng chốc, A Loan cũng trở về nói rằng nàng đã tìm khắp trong ngoài thành đều không gặp họ Lý, rồi tiếp :

- Kiểm pháp tên này thật tuyệt diệu, ta nghĩ hẳn là tôn tử của Long Môn Hiệp Kỷ Quảng Kiệt cũng không chừng, đến nơi này gây hấn, hẳn có lẽ đã trở về Giang Nam. Ngày mai ta sẽ truy cản hẳn.

Chí Cường khoát tay cười nhạt nói :

- Nếu hẳn là tôn tử Kỷ Quảng Kiệt tất sẽ không chạy đâu. Tạm thời ta phải dò thăm tin tức hẳn thêm ít ngày ở Tây An phủ, nếu không tìm ra thì chắc hẳn là Giang Tiểu Nhạn mới có võ nghệ hơn nhi tử ta. Bọn ta bất luận phái ai đi cũng khó thể bắt hẳn về. Nếu thám thính ra người này chưa rời khỏi nơi đây, thì chúng ta phải dẫn đo suy nghĩ kỹ mới được.

Mọi người nghe nói ngạc nhiên hỏi :

- Tại có làm sao?

Chí Cường nói :

- Hiện giờ ở Giang Nam xuất hiện một thiếu niên hiệp khách nổi tiếng có người nghi ngờ hẳn chính là Giang Tiểu Nhạn, nhưng ta nghe người Giang Nam đến nói tiểu tử đó họ Lý là người lục tỉnh. Nếu đúng vị hiệp khách đó là Lý Phụng Kiệt ở Giang Nam thì chúng ta gặp rắc rối rồi.

Chí Trung ở bên cạnh nói :

- Bất luận thế nào, chúng ta phải nhịn nhục mới được.

Chí Cường khoát tay nói :

- Lỗ sư đệ nói lời này cũng không đúng. Hôm nay, nhi tử của ta bị trọng thương. Không chừng đêm nay có thể tử thương. Nếu không trả thù này thì không những tiêu điểm của ta không thể mở cửa mà ngay cả huynh đệ chúng ta cũng khó mong chường mặt đi lại chốn giang hồ.

Chí Cường nói lời này thì Chí Anh, Chí Viễn, Chí Hiệp, Chí Dũng... đều bị khích động, tay nắm chặt quyền, nghiêng răng trợn mắt muốn tìm Lý Phụng Kiệt trả thù.

Chí Cường lại nói :

- Xin chư huynh đệ không nhọc công ra tay, chỉ mình ta giao đấu với hẳn.

Nói đến đây, chợt bên ngoài mấy vị bằng hữu đến thăm. Một là Lương Chấn Thái Thuận tiêu điểm, Hàn Báo của Phụng Sơn tiêu điểm, còn có Lưu Đại chưởng quỹ của Kiết Tường khách điểm.

Hàn Báo hô hỏi báo tin :

- Tìm ra rồi! Hiện giờ Lý Phụng Kiệt đang ngụ tại khách điểm của Lưu Đại.

A Loan nghe nói cầm đao, kéo tay Lưu Đại đi, và nói :

- Dẫn ta đi!

Chí Cường vội ngăn lại, nói :

- Đừng gấp! Phải hỏi rõ lai lịch người này.

Lưu Đại nói :

- Tại hạ cũng không biết rõ lai lịch người này. Hẳn chỉ nói họ Lý, hiện ngụ tại điểm. Ngày ngày ra ngoài dạo cảnh vui chơi, đêm về ở tại phòng đọc sách. Hôm nay, hẳn đi từ sáng sớm quá trưa mới trở về, rồi không ra khỏi phòng nữa.

Chí Hiệp nói :

- Chắc hẳn đã biết gây ra họa, biết chúng ta sẽ tìm hẳn trả thù nên trốn tránh.

Lưu Đại nói :

- Trông dáng vẻ hần không có chút nào sợ sệt. Khi trở về phòng thì xem sách viết chữ. Cơm đem vào ăn hết sạch. Hần giống như một con mèo sách. Tại hạ thấy hần có một bao hành lý, một bọc sách và thanh bảo kiếm, một con bạch mã. Xem ra hần có vẻ thật thà, lại chẳng biết võ công.

A Loan vội nói :

- Chính hần. Lưu chương quỹ mau đưa ta đi gặp hần.

Chí Cường đang do dự thì cả bọn Chí Viễn chuẩn bị cầm binh khí. Chí Trung bước ra ngăn lại, liền tiếp khoát tay nói :

- Hiện giờ mọi người không nên vội vã. Thù tất nhiên phải trả, nhưng cũng phải suy nghĩ cẩn trọng xem làm thế nào. Trước nay sư phụ từng nói giang hồ có hai loại người không thể khinh suất. Thứ nhất là người xuất gia, thứ hai là văn nhân tú sĩ vì thường thì bọn họ đều được chân truyền, võ nghệ đặc dị không giống như ta. Nóng nảy động thủ dễ gây họa lớn.

Chí Hiệp nói :

- Lỗ sư huynh quá lo rồi. Hiện giờ nhân lúc họ Lý còn chưa đi, chúng ta mau bắt hần. Dẫu hần võ nghệ cao cường, cũng không địch nổi số đông chúng ta. Nếu không bắt hần để hần trốn mất thì còn gì thanh danh Côn Lô phái, ngày sau ai cũng có thể đến trước cửa mà sỉ nhục chúng ta.

Chí Cường liền hạ quyết tâm :

- Đi. Chúng ta đi.

Chí Hiệp và Chí Long kéo Chí Trung qua một bên, rồi cả bọn tay cầm binh khí do Chí Cường và A Loan dẫn đầu đi về tây môn.

Lúc này, tất cả cửa thành đều đã đóng. Chí Cường đích thân đi gặp quan giữ cửa thành xin chìa cho nửa cửa nói rằng bọn hần đi chẳng bao lâu sẽ trở về.

Chí Cường vốn nổi tiếng ở Tây An phủ, quan lại cũng có chút kiêng nể nên bằng lòng mở cửa. Cả bọn đi vào trong thành tìm đến Kiết Tường khách sạn.

Lưu Đại yêu cầu Chí Cường :

- Cát đại gia! Người chỉ cần bắt một tên họ Lý, xin đừng kinh động khách chung quanh. Bằng không khách điểm này hết mong mở cửa.

Chí Cường khoát tay nói :

- Lưu huynh an tâm đi.

Rồi dặn dò thủ hạ đừng nên làm điều sơ suất.

A Loan đã cầm đao xông vào điểm môn.

Chí Cường hỏi :

- Họ Lý ngụ ở phòng nào?

Lưu Đại chỉ vào một phòng ở góc Tây nam nói :

- Chính là ở phòng này.

Chí Cường nhìn qua cửa sổ thấy dưới ánh đèn sáng tỏ có bóng người ngồi bất động. Chí Cường dặn mọi người khoan động thủ, còn mình cầm đao đẩy cửa nhảy vào.

Lý Phụng Kiết đang ngồi xem sách dưới ánh đèn, nhưng bên cạnh lại đặt thanh hùng kiếm đang tuốt khỏi vỏ.

Thấy có người bất ngờ xông vào, hần chụp vội thanh hùng kiếm đứng bật dậy.

Chí Cường tuy phần hận cùng cực, nhưng khoát tay nói :

- Đừng vội! Ta có mấy câu muốn nói.

Lý Phụng Kiệt không tỏ vẻ lo sợ, thản nhiên gật đầu nói :

- Được! Có gì xin các hạ cứ nói. Tại hạ cùng người không quen biết, tại sao đột nhiên cầm đao xông vào phòng ta?

A Loan cũng tiến vào trong phòng, dần mạnh đao lên bàn, trợn mắt nói :

- Người đừng giả ngốc ngếch. Hôm nay ở Đại Nhạn tháp đã thương người có phải là người không?

A Loan cầm đao lên muốn chém Lý Phụng Kiệt, Chí Cường đưa tay ngăn nài lại. A Loan đá vào chân bàn, mũi đao vẫn chĩa vào Phụng Kiệt.

Lý Phụng Kiệt không tránh né gật đầu, mỉm cười nói :

- Trưa hôm nay ở ngoài nam môn có đã thương một người, cũng chỉ vì hấn tự chuốc lấy thương thế. Hấn vô cớ ngăn đường và sỉ nhục ta. Hơn nữa, chính hấn chủ động xuất đao mà.

A Loan lại muốn xông lên phía trước mắng :

- Đừng nhiều lời. Hiện giờ ta muốn lấy mạng người!

Cương đao trong tay nàng bổ tới, nhưng bị bảo kiếm của Phụng Kiệt ngăn lại.

Chợt nghe tiếng “ầm” một tiếng long trời. Hai mươi mấy người bên ngoài đồng loạt đập cửa xông vào, gươm đao tua tủa.

Lý Phụng Kiệt thoái lui một bước, hoành kiếm hộ thân, miệng cười :

- Ái chà! Thật là đông đảo, có nam có nữ, có trẻ có già. Đúng là bọn người muốn đánh ta sao?

Dứt lời, rung mũi kiếm tiến lên hai bước. A Loan hoành đao nghênh chiến. Chỉ nghe “keng” một tiếng, đao đã bị kiếm bạt ra. Chí Cường vội giơ đao ngăn hai người lại, nói :

- Đừng động thủ. Phải hỏi cho rõ rồi mới giao chiến, dẫu gì hấn cũng không chạy thoát.

Lý Phụng Kiệt vẫn mỉm cười nói :

- Có việc gì cứ hỏi. Đám đông nam nữ bọn người vô liêm sỉ như vậy dựa nhiều hiếp yếu, khiến người vô lâm giang hồ thêm xấu hổ.

Chí Cường vừa giận vừa thẹn, giậm chân thét lớn :

- Tất cả lui ra để một mình ta nói chuyện với hấn. Người hãy nói tại sao lại đi đã thương môn đồ của Côn Lôn phái.

Lúc này mấy người mới vừa vào, vội vã lui ra. Chỉ còn A Loan và Chí Cường ở trong phòng. Lý Phụng Kiệt vẫn thản nhiên hỏi :

- Các hạ họ gì?

Chí Cường nói :

- Ta là Cát Chí Cường, môn đồ Côn Lôn phái.

A Loan vừa nghe đến đây, không nhịn được khua đao xông vào, nói :

- Mi dám coi thường môn phái ta.

Lý Phụng Kiệt vung kiếm tương nghinh. Chí Cường cũng cầm đao xông lên.

Lý Phụng Kiệt nhảy lên bàn, một chân đá tắt ngọn đèn. Hấn dùng kiếm đối địch với hai khẩu đao.

Lúc này trong phòng tiếng binh khí chạm nhau chan chát. Bên ngoài cũng hỗn loạn, tiếng người kêu ồn ào. Trong phòng, kiếm của Lý Phụng Kiệt chém ngang đỡ dọc, bay lên hạ xuống.

Có thêm mấy người đồng xông vào, tiếng vũ khí khua động vang cả khách điếm, đồng thời có mấy tiếng kêu thảm nổi lên, có hai người bị Lý Phụng Kiệt đã thương, rồi hấn nhảy ra ngoài cửa sổ. A Loan và Chí Cường đuổi theo.

Có tiếng người la lên :

- Coi chừng đánh lầm người.

Bởi lúc này trời đã tối đen. Mọi người vây đánh loạn đả, cũng khó thể phân biệt đâu là Lý Phụng Kiệt.

Hỗn chiến mười mấy hiệp thì thấy kiếm quang trùng trùng, có một bóng người vọt lên mái nhà.

Chí Cường la lớn :

- Chạy rồi! Chạy rồi.

Có mấy người nhảy vọt lên đuổi theo. Còn lại có mấy người trong điểm chạy ra.

Lúc này, người trên đường rất đông. Khách trọ cũng chạy ra đường, có người nói :

- Chạy rồi. Chạy về phía tây.

A Loan dẫn đầu cùng mười mấy người đuổi về hướng tây.

Còn Chí Cường vào phòng đốt đèn lên nhìn ngó tứ bề thì không gặp bóng dáng của Lý Phụng Kiệt đâu. Trên mặt đất sáu người bị thương đang nằm dài. Riêng Miêu Chí Anh một kiếm trên ngực đã tắt thở rồi.

Chí Cường vừa thấy khóc lớn kêu trời. Chí Viễn gạt nước mắt khuyên nhủ.

Những người bị thương nằm la liệt trên đất đều là tiểu tốt trong tiêu điểm, thương thế cũng không nặng.

Chí Cường gạt nước mắt nói :

- Nào ngờ, Miêu sư đệ hôm nay đi Phúc Bình huyện tìm ta về giờ lại chết thảm như vậy. Thù này không trả không được.

Chí Cường bảo người tìm xe đưa những kẻ bị thương trở về tiêu điểm.

Một lát sau, A Loan, Chí Hiệp, Chí Dũng... mới trở về nói rằng họ đã đuổi hơn mười mấy dặm vẫn không tìm thấy Lý Phụng Kiệt, không biết hắn đã ẩn tàng nơi nào rồi.

Nghe nói trong lúc hỗn chiến, Miêu Chí Anh đã phải bỏ mạng. Có người mắng lớn, dùng dao chém vào đất, thề nguyện báo thù.

A Loan phần hận trách mọi người :

- Chỉ tại các người sai lầm. Loạn chiến thì được cái gì. Người đông lúc ban ngày thì có thể chiếm ưu thế, đêm tối trái lại sẽ mang tai vạ. Lúc đầu nếu để một mình ta giao đấu thì có đâu đáng mạng cho hắn.

Chí Viễn thở dài. Lời này nói vào lúc này cũng chỉ vô dụng, nên nói :

- Chúng ta vào trong xem họ Lý có để lại vật gì không?

Thế là bọn họ cầm đèn xem xét mọi vật của Lý Phụng Kiệt. Chỉ thấy trong hành lý hắn chứa ước khoảng hơn trăm lượng ngoài ra còn có mấy bộ y phục, bao đựng kiếm, sách vở, một quyển ghi chép việc hàng ngày.

Chí Trung cầm lấy xem rồi nói :

- Đã biết lai lịch tiểu tử này rồi. Hắn là Lý Phụng Kiệt, người Lục Tinh Cung huyện. Năm nay mới hai mươi, là một tú tài. Sư phụ dạy võ cho hắn họ Đồng... Ấy da! Lại là Thục Trung Long. Để xem! Ở đây hắn có ghi, ở Kinh Môn bá tử sư phụ. Còn có câu Tây Thục đương niên ẩn ngọa long.

Chí Cường nghe đến đây bất giác kinh ngạc, gật đầu nói :

- Thục Trung Long tên là Đồng Thanh Ngạn, nghe nói đã chết rồi, sao lại đến kinh đô và có đồ đệ như vậy.

A Loan bên cạnh hỏi :

- Thục Trung Long là ai?

Chí Cường buồn bã nói :

- Thục Trung Long Đồng Thanh Ngạn là một hiệp khách ba mươi năm trước cùng với Long Môn Kỷ Quân Dực xưng là Nam Bắc Nhị Long lại xưng là Nam Bắc nhị tuyệt.

A Loan cười nhạt nói :

- Bất kể hần là đồ đệ của ai. Ấy! Ta quyết ở lại điểm này chờ hần. Nếu hần dám về, ta quyết giết chết bằng như hần không dám về ta sẽ cho người đi khắp nơi tìm kiếm. Trong ba ngày không tìm ra hần, ta sẽ đến thẳng Lục Nam Cung tìm nhà hần.

Chí Cường cho người đem tài vật của Lý Phụng Kiệt trở về tiêu điểm, ở đây chỉ còn lưu lại A Loan, Chí Hiền, Chí Viễn và mười tiểu tốt.

Đêm đó trong thành, ngoài thành tất cả đều yên bình chẳng có gì xảy ra.

Hôm sau, cả một Tây An phủ đều náo động, vì có tin là Lý Phụng Kiệt đệ tử của Thục Trung Long đã đến. Côn Lôn phái đã chịu nhục. Cát Chí Cường và tôn nữ của Bào Côn Lôn đánh không lại. Một mình họ Lý ngăn cản hơn hai mươi người và trước bao nhiêu cặp mắt đối phương đã an nhiên bỏ đi.

Lời đồn đại càng lúc càng lan rộng. Chẳng bao lâu cả thành Trường An không ai là không nghe.

Các tiêu điểm khác ngoài mặt phái người đến Lợi Thuận tiêu cục thăm hỏi, viếng tang Miêu Chí Anh, hứa là sẽ tương trợ nhưng thực tâm bọn họ lo sợ cảnh giới chẳng muốn động chạm đến Lý Phụng Kiệt.

Linh cữu của Miêu Chí Anh quản tại Đại Bi tự ở trong thành.

A Loan vẫn ở Kiệt Tường khách điểm mà chờ đợi Lý Phụng Kiệt. Còn Chí Cường cả ngày lo lắng, than thở, phái người đi khắp nơi thành truy lùng tung tích họ Lý lại phái người đến Hán Dương, Trấn Ba, Tử Dương đưa thư báo tin.

Đến ngày thứ ba, tại Đại Bi tự làm lễ an táng Miêu Chí Anh.

Hầu hết tiêu đầu, quyền sư nổi tiếng ở Quang Trung đều đến.

Chí Cường nói với mọi người :

- Môn đồ Côn Lôn phái từng hành sự giang hồ hơn hai mươi năm, chưa từng bị ai khuất phục. Nào ngờ xảy ra chuyện này không còn gì để nói. Thế nào cũng phải bắt cho kỳ được Lý Phụng Kiệt báo thù rửa hận, bất kể hần là người thế nào, đệ tử của ai. Chư vị đều là bằng hữu nhiều năm của Côn Lôn phái, cùng đồng hành đồng đạo mong sẽ giúp đỡ việc này, rửa mối nhục cho người luyện võ ở Quang Trung.

Mọi người đều đồng loạt giơ tay vỗ ngực nói :

- Xin thề báo thù cho Miêu Chí Anh, rửa nhục cho tiêu điểm ở Quang Trung.

Bọn họ chờ các hòa thượng tụng niệm kinh, làm lễ rồi tất cả ra về.

Chí Cường uống mấy chung rượu vĩnh biệt người mất, trong người cảm thấy như phát sốt nóng như lửa đốt, ra khỏi tự viện lên xe, lòng nghĩ: “Kim Dao Ngân Thương Thiết Bá Vương ta chưa từng chịu nhục. Mười năm nay cố công luyện võ nhằm đối phó với Tiểu Nhạn. Giờ hần còn chưa đến, Kỷ Quảng Kiệt cũng chưa đến, lại xuất hiện một Lý Phụng Kiệt. Nếu trên giang hồ gọi mấy tên hậu bối này là anh hùng thì cả đám Côn Lôn phái của ta đều là vô dụng”.

Thế là Chí Cường phát thệ phải giành cho được thanh danh cho Côn Lôn.

Vừa về đến cửa đã thấy Chí Trung nghênh đón nói :

- Lục sư ca, mau vào đây.

Chí Cường vội vàng đi vào khách sảnh. Chí Trung nói :

- Vừa rồi có Thái Đắc Ngọc ở Hoa Châu khách điểm đến đây hiện đang ở Thương Châu khách điểm. Nghe hần nói Kỷ Quảng Kiệt đã đến Linh Bảo huyện. Người này quả nhiên thiếu niên anh tuấn, võ nghệ cao cường. Tại sao chúng ta không mời hần tương trợ.

Chí Cường nói :

- Lỗ sư đệ! Môn đồ Côn Lô phái, hiện giờ có ta cùng đệ và huynh đệ họ Long là đồ đệ đắc ý của sư phụ, vì sao đệ lại nhất gan như vậy?

Chí Trung nói :

- Không phải đệ nhất gan, chỉ vì đệ nghĩ người của Thục Trung Long và Long Môn Hiệp thì Côn Lô phái ta chẳng thể là địch thủ.

Chí Cường phản nộ nói :

- Phải là địch thủ hay không, chúng ta cũng phải liều mạng đối phó. Nếu không đồ đệ, đồ tôn của Bào Côn Lô truyền dạy còn thể diện gì gia nhập chốn giang hồ.

Nói xong, Chí Cường hăm hăm đi ra, về phòng nghỉ ngơi.

Viện bên trong có ba phòng. Phòng phía tây của nhi tử Thiếu Cương. Nay vì Thiếu Cương thọ thương nên trong phòng vẫn còn đèn. Đông phòng là phòng của Chí Cường. Hai mươi năm nay hần và thê tử đã phân phòng mà ngủ. Hần không ở trong phòng thì chẳng ai dám vào.

Lúc này, Chí Cường giận dữ trở về phòng định mở cửa, chợt nghe bên trong có tiếng động nhỏ. Hần kinh sợ thoái lui một bước, hồi vọng vào.

Người trong phòng cười nhỏ, rồi trả lời :

- Tại hạ là Lý Phụng Kiệt.

Nghe vậy, Chí Cường vội chạy về bắc phòng, lấy thanh cương đao trên tường xuống. Vừa ra khỏi phòng đã thấy Lý Phụng Kiệt đứng trên nóc nhà, rồi cười ha hả.

Chí Cường chỉ đao lên giận dữ nói :

- Bằng hữu có giỏi thì đừng đi.

Lý Phụng Kiệt gật đầu :

- Được! Tại hạ không đi. Có việc gì?

Chí Cường nói :

- Mi dám xuống đây không?

Lý Phụng Kiệt nói :

- Xuống thì xuống.

Lý Phụng Kiệt nhảy xuống, trong tay cầm thanh hùng kiếm. Chí Cường thoái lui mấy bước nói :

- Trước nay vô thù oán, tại sao mi lại bức người thái thậm?

Lý Phụng Kiệt cười nói :

- Tại hạ không bức người mà chỉ tại chư vị quá ép tại hạ. Đại Nhạn tháp chính nhi tử của người ra tay khiêu chiến trước mới bị ta đả thương.

Chí Cường hỏi :

- Mi là đồ đệ của ai?

Lý Phụng Kiệt nói :

- Bất tất ta phải nói. Chúng ta không phải là bằng hữu thì cần gì phải hỏi lai lịch ta.

Chí Cường ngập ngừng :

- Nhưng mà...

Nói đến đây Chí Cường bước lên một bước, cao ngạo nói :

- Tiểu tử mi chắc cũng đã nghe qua uy danh của Kim đao ngân vương thiết bá vương Cát Chí Cường ta thanh thế của Côn Lôn phái. Sư phụ Bào Chấn Phi của ta thân thể vẫn còn tráng kiện. Mấy năm trước, đệ nhất cao thủ của Xuyên Bắc là Lang Trung Hiệp Từ Lân qua mấy chiêu đã đại bại dưới tay người. Tuy võ nghệ, kiếm pháp của tiểu tử mi không tệ nhưng có so sánh được với Lang Trung Hiệp không. Việc này đã mau chóng đến tai sư phụ ta nếu người phần nộ thì mi hãy coi chừng. Ta hiện giờ mua bán không muốn kết thù oán với người giang hồ. Mặc dù, mi đã thương nhi tử ta cùng giết hại sư đệ ta nhưng ta không muốn phương hại đến mi chỉ khuyên mi mau rời khỏi nơi này, từ đây đừng đến Hán Trung nữa.

Lý Phụng Kiệt cười ha hả :

- Hãy im miệng. Đừng dùng lời dọa nạt ta. Trong mắt ta không hề có Bào Chấn Phi cũng không có Côn Lôn phái. Muốn đánh cứ đánh. Lý Phụng Kiệt ta quyết không chối từ. Ta muốn đến đây du sơn ngoạn thủy, ta định đi thì chẳng ai có thể ép buộc ta đi được.

Chí Cường tức giận mắng :

- Tiểu tử. Ta mở cho mi một con đường sống vậy mà mi lại ngu muội còn dám buông lời xúc phạm đến sư phụ ta.

Nói đến đây, vội vung đao bổ tới. Lý Phụng Kiệt nhanh nhẹn đưa kiếm ngăn cản.

“Keng, keng...”. đao kiếm giao nhau hơn bốn, năm hiệp. Chợt có một người nhảy vào ngăn kiếm Lý Phụng Kiệt rồi nói :

- Ngừng lại!

Lý Phụng Kiệt hỏi :

- Người là ai?

Người đó đáp :

- Ta là Lỗ Chí Trung. Hai người đừng đánh. Có gì cũng thư thả nói với nhau.

Chí Cường phẫn hận nói :

- Sư đệ, còn lời nào để nói nữa. Ta đã vạch ra cho tiểu tử một con đường sống nhưng hắn chỉ muốn đối đầu với Côn Lôn phái ta.

Lý Phụng Kiệt cười lạnh nói :

- Lão bảo ta đi để rồi nói với thiên hạ võ lâm là Lý Phụng Kiệt này sợ thanh thế Côn Lôn phái mi để mi giữ thể diện sao? Nhưng cũng dễ thôi, nếu nơi đây có người địch nổi thanh bảo kiếm của ta thì chuyện ấy ta sẽ đáp ứng.

Chí Cường giậm chân hậm hực nói :

- Được! Giờ ta đấu với mi đây.

Bình khí hai người lại chạm nhau nhưng Chí Trung ở giữa lại ngăn ra. Chí Trung nói :

- Muốn tỉ thí võ công cũng không nên trong đêm tối như thế này. Nếu muốn tranh võ thì hãy định ước ngày giờ mời quần hùng cùng đến chứng kiến.

Lý Phụng Kiệt nói :

- Ta đơn thương độc mã đến đây không có bằng hữu vậy ngày giờ do các người định đoạt.

Chí Trung hỏi :

- Ngày mai được không?

Phụng Kiệt đáp :

- Được. Bao nhiêu người cùng bằng hữu tương trợ thế nào ta chẳng cần biết, với ta chỉ cần một thanh bảo kiếm này.

Nói xong. Lý Phụng Kiệt đi ra khỏi viện.

Chí Cường muốn chống đao đuổi theo nhưng bị Chí Trung kéo lại nói nhỏ :

- Đừng nóng nảy.

Rồi Chí Trung ném đao xuống đất theo chân Lý Phụng Kiệt đưa ra ngoài, nói :

- Lý huynh đệ, ta có đôi lời muốn tỏ.

Lý Phụng Kiệt nhìn thấy Chí Trung không mang binh khí nên cũng tra kiếm vào vỏ đứng đó chờ đợi. Chí Trung phân giải :

- Lý huynh đệ, tuy tiểu ca ca đã thương huynh đệ bọn ta nhưng không nên vì thế mà hai nhà phải kết thâm thù. Ngày mai tỷ võ ở Bá Kiêu xin lưu chút thể diện.

Lý Phụng Kiệt mỉm cười nói :

- Để xem thái độ của các người ngày mai thế nào. Lý Phụng Kiệt này quyết không phải là kẻ nhỏ nhen đồ kỵ dẫu.

Nói rồi thu thập những vật dụng đã lấy lại được đi về phương bắc.

Chí Trung trở vào nội viện. Ở đông phòng lúc này đã sáng đèn. Chí Cường đang ngồi trên trường kỷ hằm hằm nhìn Chí Trung nói :

- Tại sao phải tha cho Phụng Kiệt, lẽ nào hai thanh cương đao của chúng ta không cự nổi kiếm của hắn.

Chí Trung nói :

- Ở trong Kiết Tường khách điểm, mười mấy người không phải là đối thủ của hắn, hôm nay hai ta có thể đánh bại hắn sao? Hơn nữa trong viện chúng ta, kinh động đến bọn nữ nhân cũng không tốt. Nếu hắn đã thương chúng ta phải chịu thêm một lần nhục nữa. Bằng chúng ta đã thương hắn cũng kinh động tới quan phủ.

Chí Cường nói :

- Kinh động quan phủ ta không sợ.

Chí Trung nói :

- Nhưng dựa vào thế lực quan phủ để áp bức một người ngoài tỉnh là không nên. Việc ngày mai, sư huynh đừng lo. Tốt nhất là chẳng nên để Loan cô nương hay biết. Ngày mai, đến Bá Kiêu chúng ta nhất định sẽ giành lại uy danh cho Côn Lôn phái.

Chí Cường nói :

- Ngày mai phải mời nhiều bằng hữu đến đó. Trước tiên ta đấu với hắn, nếu ta thất cơ thì các người xông lên.

Nói xong, thở dài một hơi. Chí Trung đi ra, Chí Cường đóng cửa lên giường trần trỗ một hồi mới ngủ.

Sáng hôm sau, vừa tỉnh giấc Chí Cường đã vội cho người đi mời các tiêu đầu, quyền sư nổi tiếng trong thanh, một mặt sai nhà bếp thiết yến tiệc trong tiêu điểm.

Thoảng chốc, Lương Chấn của Thái Phúc tiêu điểm, Trình Phụng Sơn của Phụng Sơn tiêu điểm, Hàn Báo của Quan Trung tiêu điểm, Thái Đắc Ngọc của Hoa Châu tiêu điểm, còn có quyền sư Trương Ba, Bát Quái Quyền Long Âm và bọn Chí Trung, Chí Dũng đề ngồi chật cả hai bên.

Chí Cường đem sự tình đêm qua và ước hẹn giao đấu hôm nay với Lý Phụng Kiệt mà kể ra.

Trình Phụng Sơn của Phụng Sơn tiêu điểm lập tức đứng dậy giận dữ vỗ bàn nói :

- Bọn ta cùng đi xem họ Lý kia là nhân vật gì? Động thủ phải giết hắn, bị thương nặng cũng không được. Đền mạng với quan phủ thì để ta lo.

Trương Bát cũng nhảy lên nói :

- Chư vị đừng động thủ, cứ để ta đối phó hắn. Đêm qua tại hạ mới từ Vũ Cung huyện vội trở về cũng chỉ muốn đấu với tiểu tử này, để rửa nhục cho bằng hữu ở Quang Trung ta.

Chí Trung khoát tay nói :

- Không được! Ước định hôm qua là do tại hạ ước hẹn với hắn. Vả lại chúng ta chỉ cần chế phục hắn đâu cần phải lấy mạng tiểu tử này để kết thêm thù hận vì nghe nói hắn là đồ đệ của Thục Trung Long.

Thái Đắc Ngọc cũng khuyên ngăn những người nóng nảy nói :

- Lỗ đại ca nói rất đúng! Hiện giờ các tiêu điểm ở Quang Trung của chúng ta không nên kết thù ở bên ngoài. Kỷ Quảng Kiệt giờ đã đến Linh Bảo huyện, không chừng hai ba ngày sẽ đến Quan Trung.

Hắn nói với mọi người bất mãn các tiêu điểm ở Quan Trung chúng ta độc bá giang hồ sỉ nhục người ngoài tỉnh. Bằng như hôm nay chúng ta sát thương Lý Phụng Kiệt ở Bá Kiêu, một là đệ tử của Thục Trung Long, một là tôn tử của Long Môn Hiệp, có thể hai người họ quen nhau, thế thì...

Thái Đắc Ngọc nói đến đây, Chí Cường có chút thần thờ, người chung quanh mắt dần dưng khí. Chỉ có Trương Bát ngạo nghễ nói :

- Kiệt gì ta cũng chặt làm hai khúc.

Mọi người vội vàng ăn uống rồi ra đi. Có người đi xe, có người cưỡi ngựa nhát tề lên đường.

Chí Cường cười hắc mã, Chí Trung cười bạch mã dẫn đường. Chí Dũng vừa ra khỏi cửa đã vội quay vào dặn nhỏ tiểu tốt mấy câu.

Thoáng chốc, đoàn người ngựa đủ hình dạng, màu sắc rầm rộ đi về phía đông. Người đi đường đều đứng nép sang bên nhìn. Họ nghe nói Lục gia cho mời các anh hùng nổi danh đến Bá Kiêu xem tỷ võ.

Đoàn người ngựa ra khỏi đông môn thành Trương An, đi mười mấy dặm đến Bá Kiêu. Nơi đây là danh thắng của Quan Trung.

Nước sông tuy không sâu nhưng xanh biêng biếc. Liều rử thướt tha soi mình xuống dòng nước. Phong cảnh thật mỹ lệ, hữu tình. Hai bên Bá Kiêu đều có mấy điểm phố đồ sộ. Hai bên bờ sông đều là thôn xá, ruộng lúa xanh rì.

Bờ phía đông có một thị trấn phồn vinh gọi là Bá Kiêu trấn.

Chí Trung là người đầu tiên phi ngựa đến đây. Đoàn người còn cách xa mấy dặm.

Lúc này, Lý Phụng Kiệt đang cầm kiếm đứng ở đầu Bá Kiêu.

Chí Trung xuống ngựa, cột vào gốc liễu, rồi ôm quyền nói :

- Lý huynh đệ sao đến sớm thế?

Lý Phụng Kiệt đáp lễ rồi cười nói :

- Người của các người thực không ít.

Chí Trung nói :

- Tuy người đông nhưng chỉ có mình ta giao thủ cùng Lý huynh đệ. Những bằng hữu đó đến chỉ để chứng kiến sự đối đầu của chúng ta. Hôm nay, bọn ta chỉ thi triển công phu võ học chân chính không được sử dụng tiểu kỹ, ám khí, thủ đoạn đê hèn để hại người.

Lý Phụng Kiệt nói :

- Trước đây, tại hạ không quen dùng ám khí, chỉ có thanh kiếm này.

Trong lúc hai người đang đối thoại thì đoàn người ngựa cũng đến nơi. Thái Đắc Ngọc thúc ngựa tới trước, xuống ngựa ôm quyền nói với Lý Phụng Kiệt :

- Tiểu huynh đệ phải chăng là Lý Phụng Kiệt?

Lý Phụng Kiệt cũng vòng tay hỏi :

- Phải. Còn huynh đài quý tính là gì?

Thái Đắc Ngọc đáp :

- Tại hạ là Thái Đắc Ngọc. Lý Chấn Phi ở Hoa Châu, chính là gia phụ. Hôm nay tại hạ đến chỉ muốn thay lời cho hai nhà. Tất cả đôi bên đều là bằng hữu giang hồ, có thể dùng lời hòa giải bất tất phải kẻ sống người chết, kết nên oán thù.

Nói đến đây, đã thấy Chí Cường thúc ngựa đến. Thái Đắc Ngọc đưa tay ra nói :

- Hôm nay, xin bằng hữu hai bên nể mặt tại hạ đừng dùng binh khí mà phải dùng công phu chân chính hoặc là quyền cước tỉ thí. Nếu ai không giữ đúng công đạo thì không phải bằng hữu, chẳng là nam tử hán.

Bọn người Hàn Báo, Lương Chân... đều tán thành. Chỉ có Trình Phụng Sơn và Trương Bát đã tuốt đao ra nghe lời này có ý không phục.

Chí Trung nói :

- Được! Được! Hôm qua ta có ước hẹn với Lý gia vậy ta xin thỉnh giáo trước.

Lúc này, người bộ hành và nông dân phụ cận tụ tập xung quanh xem bọn người này thi đấu.

Lý Phụng Kiệt ném kiếm xuống đất, xắn tay áo. Chí Trung cũng xắn tay áo. Hai bên đấu quyền.

Phụng Kiệt nhanh như chớp bước đến cung quyền đánh mạnh vào Chí Trung.

Chí Trung nghiêng người né tránh giơ cao tay ngăn đỡ, chân bước đến tống vào người Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt, tay trái đẩy ra đồng thời vọt người lên hoành ra sau đâm thẳng vào lưng Chí Trung.

Chí Trung lẹ làng xoay người, tay trái giơ cao chụp vào tay phải Phụng Kiệt thuận thế giật mạnh một cái.

Phụng Kiệt xuống tấn vững như bàn thạch, thân không nhích động đồng thời giật tay phải về, đổi thế xoay tay đánh thẳng vào Chí Trung.

Quyền thế qua lại xoay tròn. Chí Trung nhìn thấy Phụng Kiệt sử dụng đều là nội gia quyền pháp nên chẳng dám khinh địch, từ từ tránh né.

Quyền cước của Phụng Kiệt đánh ra toàn là khắc tinh của Côn Lôn phái. Chí Trung chỉ còn cách lui ra sau, mắt thấy sắp đến bờ sông dưới hàng liễu. Lý Phụng Kiệt vẫn còn bức bách hẳn.

Trình Phụng Sơn nói :

- Chí Trung thật làm mất mặt Côn Lôn phái.

Rồi ném đao định chạy qua phía hai người.

Lúc này, Lý Phụng Kiệt sắp đến gần Chí Trung, tung một quyền cực mạnh đánh vào Chí Trung nhưng Chí Trung né khỏi rồi mọp người xuống, một cước quét ngang, Phụng Kiệt tung chân nhảy lên, song quyền thuận thế bổ xuống. Chí Trung dang hai tay bật lên đỡ quyền đó cùng lúc xòe tay chụp trúng hai cổ tay của Phụng Kiệt.

Thái Đắc Ngọc đứng bên kia hò reo :

- Hảo công phu.

Trình Phụng Sơn chớp lấy cơ hội này chen vào, đá một cước dững mãnh vào lưng Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt lúc này đã giật được tay phải ra, vòng tay chụp được tay của Chí Trung giật mạnh ra sau đồng thời nghiêng người tránh cước của Trình Phụng Sơn khiến cước của Phụng Sơn đá vào không trúng.

Chí Trung nổi giận nói với Phụng Sơn :

- Huynh tránh ra.

Phụng Kiệt thừa cơ hội này giật luôn tay trái về dùng thế “Phân thân thập tự” đẩy lùi Chí Trung mấy bước rồi một quyền ba cước đánh Chí Trung.

Chí Trung chỉ tránh nổi hai chiêu, chiêu thứ ba trúng vào hông trái khiến Chí Trung thoái lui mấy bước nhưng chưa té ngã.

Đúng lúc, Trình Phụng Sơn từ phía sau đánh tới, Lý Phụng Kiệt quay người nghênh đón, một quyền đánh vào mặt Phụng Sơn. Lão vốn đã già rồi nên chỉ nhận một chiêu đã nhào xuống đất.

Chí Cường đứng bên cạnh cũng vội xông lên đấu với Phụng Kiệt.

Hai người mới qua lại vài hiệp thì chiêu thức của Chí Cường đã loạn lui đến bờ sông.

Đột nhiên Phụng Kiệt đẩy Chí Cường đồng thời một cước đá trúng người khiến Chí Cường cường không lại té nhào xuống nước.

Long Âm, Chí Dũng bên cạnh nhất loạt xông lên, Phụng Kiệt chẳng chút hoang mang phi thân lên tránh được kiếm của hai người rồi thừa kẻ hở tức thời đánh xuống. Còn hai người họ vẫn một trước một sau vây chặt Phụng Kiệt.

Lúc này, Chí Cường từ dưới sông lóp ngóp bò lên rút đao xông đến muốn liều mạng. Còn Trương Bát đã chạy qua nhặt lấy kiếm của Phụng Kiệt. Tuy gã không gia nhập trận đấu nhưng đứng bên ngoài giậm chân nói :

- Giết! Giết hần!

Lý Phụng Kiệt tay không đã đánh ngã Long Âm đoạt được đao vào tay, dùng đao này chặn đao Chí Cường và Chí Dũng.

Ba khẩu đao lên xuống như bay, giao nhau hơn mười hiệp. Chí Cường đã sử dụng hết đao pháp của Côn Lôn phái nhưng không có cách chế ngự.

Còn Chí Dũng thì hết phương chống đỡ. Lúc đó trong đám đông có người kêu lên :

- Có người đến.

Lý Phụng Kiệt một mặt đấu với hai người, một mặt nhìn thì thấy từ hướng tây chạy đến một hồng mã trên lưng chở một nữ nhân mặt hồng ửng, chính là thiếu nữ mà Lý Phụng Kiệt biết đao pháp tuyệt luân.

Chí Dũng chạy đến vẫy tay gọi :

- Loan cô nương đến mau, đến mau?

A Loan thúc ngựa đến gần, rút đao ra nhảy xuống ngựa nói :

- Cát sư thúc, tránh ra.

Cát Chí Cường đao pháp đã loạn nghe kêu vội thu đao nhảy tạt ra.

Lý Phụng Kiệt không truy cản, chỉ mỉm cười chờ đao A Loan bay đến, hần mới dùng đao tương chiến.

Bên bờ sông, cạnh hàng liễu, một đôi nam nữ song đao giao nhau không ai nhìn ai. Chỉ thấy đao quang lấp lánh chói mắt, tiếng đao chạm nhau rổn rảng.

Ác chiến với nhau trên hai mươi hiệp thì Chí Trung, Chí Cường sợ A Loan có điều sơ suất vội nhất tề xông đến. Lý Phụng Kiệt một chống ba, lại ác chiến thêm năm, sáu hiệp Phụng Kiệt dần dần thoái lui.

Hàn Báo cũng cầm trường thương chạy đến đâm vào, Lý Phụng Kiệt một mặt thoái lui, một mặt cười nói :

- Bọn người quả không hổ danh anh hùng Quan Trung, đao nhiều, người đông.

Vừa nói dứt, hần quay người chạy.

Chí Dũng và Trình Phụng Sơn ngăn ở đầu cầu. Long Âm, Trương Bát, Thái Đắc Ngọc... ngăn ở phía tây, hét lớn :

- Đứng để hần chạy.

Phụng Kiệt chém một đao khiến Trương Bát ngã quỵ đồng thời đoạt lấy bảo kiếm của mình, vút cương đao xuống. Có bảo kiếm Phụng Kiệt như hổ thêm cánh, như rồng giỡn nước, múa lên loang loáng hàng loạt đao hàn quang lóe ra chém vào đám người bao vây.

Liên tiếp tiếng đao kiếm chạm nhau leng keng vang lên. Kiếm của Phụng Kiệt đã đẩy lùi mấy thanh đao đang vây chặt. Thân hình Phụng Kiệt như cánh chim hải yến bay lên lượn xuống, xuyên qua ánh đao đồng phủ tây che, ngăn trước đỡ sau, không một binh khí nào có thể chạm vào.

Lúc này chỉ có Chí Trung và A Loan mới có thể ngăn chặn được, người còn lại đã luống cuống, đã có mấy tiếng kêu thảm vang lên.

Trình Phụng Sơn và Chí Dũng đã bị kiếm đâm ngã. Phụng Kiệt lại vung kiếm nhảy vào Hàn Báo. Hàn Báo vội đưa trường thương ra đỡ. “Keng” một tiếng, kiếm đã chém gãy trường thương, Hàn Báo quay người định chạy, bảo kiếm của Phụng Kiệt như cánh chim ưng vỗ mồi, chỉ nghe một tiếng kêu thảm thiết máu phun vọt, Hàn Báo ngã nhào xuống đất.

Người trên cầu la lớn lên :

- Tận lực giết cho được hần.

A Loan giận dữ hét :

- Người muốn chạy sao?

Nàng bay người theo chém vào lưng Phụng Kiệt. Phụng Kiệt nhanh như chớp xoay người đưa kiếm tương nghênh.

“Keng! Keng!” A Loan cảm thấy cánh tay đau nhức nhưng vẫn không thoái lui. Một tay muốn chụp lấy Lý Phụng Kiệt, một tay vẫn cầm đao bổ xuống.

Phụng Kiệt một kiếm hất lên gạt đao của A Loan, chuyển người tung ra một thế cực kỳ hiểm độc mũi kiếm đã tới trước mặt A Loan.

Chợt trên cầu có tiếng la lớn. Phụng Kiệt vội thu kiếm nhảy sang một bên. Trên cầu xuất hiện một thanh niên cười bạch mã đã chống kiếm chạy đến.

Lý Phụng Kiệt không màng đến A Loan mà chạy đến đối diện với người này.

Thiếu niên này vung kiếm đánh ra đồng thời bảo A Loan, Chí Trung, Chí Cường tránh ra, hần bổ đến chiến đấu với Phụng Kiệt.

Hai bóng người linh xảo qua lại, lên xuống giao nhau, vừa đánh vừa đi. Hai người đã ra khỏi phạm vi ban đầu gần trăm bước.

A Loan muốn đuổi theo nhưng Chí Trung đã kéo lại. Nàng cảm đao nóng nảy thấy hai người bên kia đã qua lại hơn ba mươi hiệp.

Lý Phụng Kiệt dần dần lui về phía nam, tuy nhiên người đó vẫn không buông, tung kiếm đuổi theo. Giao thủ được hơn mười hiệp nữa thì thấy Lý Phụng Kiệt đã ngồi bệt xuống, hoành kiếm lên đầu đỡ lấy kiếm đối phương.

Thiếu niên thu kiếm hoành thế một kiếm thần tốc đâm vào ngực đối phương, hàn quang lóa mắt.

Phụng Kiệt vội lăn người dùng kiếm ngăn đỡ kiếm địch thủ.

Người đó liền thu kiếm chuyển thế đâm vào lưng Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt nhảy bật người lên.

A Loan cùng Chí Trung đồng loạt chạy qua, thì thấy mặt Phụng Kiệt đã đỏ bừng, tay cầm kiếm nhảy xuống nước. Nước sông chưa đến đầu gối, hần đi dần về bờ bên kia, tẩu thoát.

8. Chương 8: Song Kiệt Quyết Thử Hùng Huyết Quang Lương Kiếm, Thập Niên Hoài Thù Hận Thịnh Khí Truyền Thử

Bên này thiếu niên quay người khoát tay nói :

- Xong rồi. Thôi chúng ta hãy để hấn chạy đi, dấu sao hấn cũng đã bại rồi.

A Loan quay người chạy vội đến kéo ngựa định vượt qua cầu đuổi theo Lý Phụng Kiệt.

Thiếu niên cũng đuổi theo, một tay cầm kiếm, một tay kéo cánh tay A Loan cười khuyên nói :

- Cô nương đuổi theo hấn làm gì? Ta dám bảo đảm hấn sẽ chẳng bao giờ dám sang phía tây Bá kiều này.

A Loan đỏ mặt, giật tay, tức giận giậm chân nói :

- Để hấn chạy. Hấn đã giết oan bao nhiêu mạng người rồi.

Thiếu niên mỉm cười nói :

- Chư vị đông như vậy vậy đánh một mình hấn vậy là lỗi của các người.

Thái Đắc Ngọc cũng bước qua khuyên nhủ.

Chí Trung ôm quyền hướng về phía thiếu niên hỏi :

- Xin được biết quý danh của các hạ là gì?

Thiếu niên nói :

- Tại hạ họ Kỷ.

Thái Đắc Ngọc kinh ngạc hỏi :

- Phải chăng các hạ là Kỷ Quảng Kiệt?

Thiếu niên mỉm cười gật đầu nói :

- Đúng vậy.

Bọn Chí Trung nghe người này là Kỷ Quảng Kiệt đích tôn của Long Môn Hiệp liền nhất tề chạy đến kiến lễ, đều nói :

- Uy danh của tiểu huynh, bọn ta đã cửu ngưỡng lâu rồi.

Kỷ Quảng Kiệt cũng ôm quyền đáp lễ nói mấy câu khách sáo.

A Loan đứng bên cạnh đang thầm phục kiếm pháp của người này cao siêu, võ nghệ hơn hấn Lý Phụng Kiệt nhưng thái độ lại nhã nhặn, nàng tự giận mình còn non kém. Giờ lại nghe người này chính là Kỷ Quảng Kiệt đã vang danh bao nhiêu ngày nay, lòng càng kinh ngạc nàng thêm chú ý.

Chỉ thấy Kỷ Quảng Kiệt niên kỷ không quá hai mươi bốn, hai mươi lăm, tính tình sáng khoái. Thân thể hơi thấp, sắc mặt hơi đen, vận áo lụa màu xanh, bảo kiếm có cột hồng tơ tuyền.

Chí Cường, Chí Trung một mặt bảo người đưa những kẻ bị thương và chết mang lên xe, một mặt cố nài ép, mời thỉnh Kỷ Quảng Kiệt ở đây chờ đợi giây lát rồi đưa về Trường An thành đến Lợi Thuận tiêu điểm nghỉ ngơi.

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Tại hạ đến Trường An là để viếng thăm cửu phụ mình, ít lắm cũng lưu ngụ lại nơi này hai ba tháng. Ngày rộng tháng dài chúng ta sẽ còn nhiều dịp tương hội. Xin lần khác sẽ kiến diện.

Nói xong bèn đi tới đầu cầu. Nơi đó có gia nhân của hấn chờ sẵn dắt hai con bạch mã. Kỷ Quảng Kiệt tra bảo kiếm vào vỏ.

Chí Cường, Chí Trung, Đắc Ngọc cùng bước đến, hỏi :

- Không biết Kỷ thiếu hiệp ở trong thành mà nơi nào?

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Tại hạ ngụ tại Quảng Ích Phúc khách điểm.

Nói xong, lên ngựa ôm quyền từ tạ mọi người. Rồi cùng gia nhân đi xa dần, còn quay đầu lại nhìn, ôm quyền chào từ biệt lần nữa.

Lúc này bọn Chí Cường thấy hai bạch mã đi xa bèn quay lại.

Những người bị thương như Trịnh Phụng Sơn, Trình Bát, Kim Chí Dũng và người chết thảm là Hàn Bảo đều được đặt lên xe. Chí Cường không nén được bi thương, thở dài rơi lệ.

Hai quan nhân trên trấn giờ mới dám đến gần Chí Cường nói :

- Hung thủ đã chạy mất rồi. Các vị cũng bắt tất phải báo cáo lên trên.

Chí Trung lại đưa mười lượng bạc cho quan nhân nhờ giấu kín việc này và chia cho những người dân chứng kiến hôm nay đừng đem chuyện này kể ra.

Sau đó, bọn họ đi xe cùng nhau trở về trong thành.

Chí Cường dọc đường cứ than thở hoài :

- Thanh danh Côn Lôn phải mấy mươi năm nay coi như mất rồi. Một tên Lý Phụng Kiệt nhỏ nhoi mà ta để hấn đại náo, đại sát. Hai lần sát thương bảy tám người. Một mình Kỷ Quảng Kiệt không phí sức đã chế phục Lý Phụng Kiệt. Bọn ta thực hổ thẹn quá đi! Như vậy còn mở tiêu điểm, còn đi trên giang hồ làm chi. Ta thấy chi bằng tất cả đồ đệ Côn Lôn phải đến gặp sư phụ, khẩn thiết yêu cầu người đóng cửa tất cả các tiêu điểm.

Thương tâm một hồi, nhìn nước bùn trên người Chí Cường đã khô quánh lại dưới ánh mặt trời khiến hấn trong cang thiều não, thảm hại.

Chí Trung, Lương Chấn... lên ngựa đi cúi đầu không nói. A Loan sắc mặt tím ngắt đầy nét giận dữ, nàng hầm hừ nói :

- Dựa vào đâu mà đóng cửa toàn bộ tiêu điểm. Các người không dám thì ta làm. Ta không chỉ xưng anh hùng trên giang hồ mà qua hai ngày sẽ cùng Kỷ Quảng Kiệt tỷ võ, rồi mấy ngày sau ta quyết tìm Lý Phụng Kiệt báo thù. Thù này quyết không thể không trả. Khi nãy, nếu các người để ta một mình giao thủ cùng hấn, ta bảo đảm hấn không thể trốn thoát.

Về đến thành, Chí Cường bảo người đưa những người bị thương và bỏ mạng về nhà của họ. Còn mình trở vào tiêu điểm lên giường nằm thở dài ảo não, sầu thương.

Riêng A Loan cứ giận dữ, trong phòng không ngừng mắng lớn, vừa vỗ bàn vừa giậm chân.

Tất cả mọi người trong tiêu điểm đều cúi đầu giận dữ, không còn dám vẻ hưng phấn như sáng nay.

Chí Trung ở trong phòng Chí Cường, sầu não suy nghĩ hồi lâu. Sau đó ngẩng đầu nói :

- Sư huynh! Chúng ta buồn khổ cũng chẳng ích gì. Võ nghệ người ta có cao có thấp, lúc tỷ võ có thắng có thua, việc này đừng nên nhắc nữa. Tiêu điểm cứ mở, giang hồ cứ đi, thù cũng phải trả. Tiểu Nhạn đến bọn ta phải nghĩ cách đối phó. Hậu hoạn chính là Giang Tiểu Nhạn. Hừ! Hiện giờ, khoan nhắc đến hấn. Võ nghệ Kỷ Quảng Kiệt bọn ta đã thấy rồi, chẳng những hơn hấn chúng ta mà còn hơn hấn Lý Phụng Kiệt. Thật không hổ là đích tôn của Long Môn Hiệp, quả danh bất hư truyền. Hôm nay, hấn giúp chúng ta đuổi Lý Phụng Kiệt đi, có thể thấy hấn coi trọng Côn Lôn phái ta, cử chỉ lại hòa nhã dễ gần. Chi bằng hãy kết thâm giao cùng hấn, phỏng Lý Phụng Kiệt và Giang Tiểu Nhạn đến đây, ta có thêm một trợ thủ đắc lực.

Chí Cường không chờ nói hết lời đã lắc đầu :

- Côn Lôn phái của chúng ta nay phải trông nhờ vào tay tôn tử của Long Môn Hiệp há còn thể thống gì, thanh danh hai mươi năm chẳng lẽ mất từ đây sao?

Chí Trung nói :

- Nhưng đây cũng chính là nguyện ý của sư phụ. Chí Diệu sư huynh theo A Loan cô nương đến Đại Tán quan đã từng nói với đệ, lần này cô nương ra đi không chỉ xem xét, học hỏi chuyện giang hồ cũng nhằm giúp cô nương tìm một đấng trượng phu anh hào. Chính sư phụ đã dặn nhỏ lời này với Chí Diệu huynh. Bất luận ở đâu nếu gặp thiếu niên có tài hơn hẳn A Loan cô nương có thể cho họ kết duyên tấn tân.

Chí Cường bật dậy nói :

- Nếu nói vậy Kỷ Quảng Kiệt đủ tiêu chuẩn rồi chẳng những võ nghệ hơn hẳn A Loan cô nương, ngay cả sư phụ chưa hẳn địch nổi hẳn. Nói về gia thế, Long Môn Hiệp Kỷ Quân Dực còn danh giá hơn Côn Lôn phái chúng ta.

Chí Trung nói :

- Đây chính là chuyện lương phối lương duyên. Cơ hội ngàn năm đừng để lỡ. Vả chăng, Chí Diệu sư huynh đã trở về Hán Trung gặp Chí Vân đại sư ca.

Chí Cường nói :

- Nếu đại sư ca chưa đến, chúng ta có thể làm chủ cho đảng gái.

Thế là, Chí Cường dặn Chí Trung ở nhà trông chừng A Loan đừng để nàng ra ngoài. Rồi vội vàng vào bắc phòng thay đổi y phục. Sau khi y quan chỉnh tề, Chí Cường lên ngựa dắt theo một vài gia nhân cùng nhau đi đến Quảng Ích Phúc khách điểm chào tương kiến Kỷ Quảng Kiệt.

Kỷ Quảng Kiệt ở Quách Ích Phúc tiền trang. Tuy nói không được thịnh vượng nhưng đây là khách điểm mà cửu phụ Triệu Bao Phúc hợp tác với người ta mở ra.

Kỷ Quảng Kiệt đang ở trong khách sảnh nên khi Chí Cường vừa đến, hắn đã nhìn thấy, liền bước đến làm lễ tương kiến.

Hai người trao đổi những câu khách khí giang hồ. Sau đó, hỏi thăm gia thế của Kỷ Quảng Kiệt.

Kỷ Quảng Kiệt trả lời :

- Tiên phụ qua đời trước tổ phụ. Còn tổ phụ nhạt nhẽo chuyện giang hồ nên lúc tiên phụ còn tại thế người đã bỏ võ học văn nhưng quan trường bất lợi nên chỉ trúng đến tú tài. Tuy nhiên, tổ phụ sợ võ nghệ thất truyền nên bảo tại hạ một mặt học văn với tiên phụ, một mặt học võ với tổ phụ. Vì tương lai nếu công danh bất thành có thể dựa vào võ nghệ mưu sinh. Hơn mười năm nay tiên phụ và tổ phụ đều khuất núi. Trong nhà chỉ có một quả mẫu và một huynh đệ họ Sa. Tại hạ cũng chỉ vì công danh trắc trở nên mới ra ngoài hầu lịch duyệt giang hồ. Đến Hồ Nam kết giao mấy bằng hữu đến Giang Nam thăm cửu mẫu. Hai ba tháng sẽ đến kinh đô mà mưu việc lập thân.

Chí Cường nghe vậy mà lòng càng hoan hỉ nói :

- Kỷ thiếu hiệp đến nơi này vui chơi vài ngày tất phải đến Bắc Kinh. Ta gặp huynh đệ như gặp cố tri. Vài hôm nữa, Bào Côn Lôn sư phụ sẽ đến Trường An. Lão nhân gia đã từng nghe đại danh của người. Hôm nay, nếu không phải được Kỷ thiếu hiệp giúp sức đuổi Lý Phụng Kiệt thì Côn Lôn phái của chúng ta đã mất thanh danh rồi. Vừa rồi trong tiêu điểm, A Loan cô nương rất ca ngợi thiếu hiệp, nhờ ta đến dẫn kiến người. Nàng muốn thảo luận võ nghệ với Kỷ huynh đệ.

Kỷ Quảng Kiệt vừa nghe không nén được vui mừng mỉm cười gật đầu nói :

- Buổi tối, tại hạ sẽ đến chỗ của các hạ. Chúng ta sẽ bàn luận kỹ hơn, bởi vì khách phòng này chật hẹp, bọn phổ kỵ ra vào ồn ào không tiện chuyện trò.

Chí Cường ngồi một lát, cáo từ ra về rồi đến nhà những người bị thương an ủi qua một lượt. Tuy thua đến thảm hại nhưng lòng hắn có chút an ủi là Kỷ Quảng Kiệt đã chịu kết giao với mình. Có người bản lãnh cao cường như vậy thực là bùa hộ mạng cho sự nghiệp Côn Lôn phái. Hơn nữa, nếu hắn chịu phối ngẫu với A Loan thì trở thành người nhà của Côn Lôn phái.

Trở về tiêu điểm, Chí Cường cho người dọn dẹp sạch sẽ, chuẩn bị yến tiệc để chờ đón Kỷ Quảng Kiệt.

Lúc này, có mấy bằng hữu đến thăm viếng, Chí Cường đành bước ra giả lả, kể lại chuyện đã qua, nói :

- Ta và Kỷ Quảng Kiệt đã quen nhau trước rồi. Hơn nữa, tổ phụ hấn là bằng hữu của sư phụ chúng ta. Hôm nay, hấn định vào thành, đi ngang Bá kiều gặp bọn ta vây chặt Lý Phụng Kiệt, mắt thấy mạng hấn sắp tan nên Quảng Kiệt mới bước đến khuyên ngăn bọn ta mới tha cho hấn đi.

Kỳ thực mọi người đều biết sự thật sáng nay ở Bá kiều nhưng không tiện vạch trần nên đều tán dương Chí Cường một lượt. Sau đó họ mới ra về.

Bọn này đi rồi Chí Cường cảm thấy xấu hổ. Vào trong thấy thương thế nhi tử vẫn còn trầm trọng. Nghe Thiếu Cường nói vừa rồi A Loan định đi nhưng bị Chí Trung ngăn lại, nàng ta giận dữ cơ hồ muốn đánh nhau với Chí Trung.

Chí Cường vừa nghe lòng lo lắng vội chạy đến phòng A Loan nói :

- Cô nương đừng gấp, dù gì Lý Phụng Kiệt đã chạy rồi, trước sau bọn ta cũng bắt được hấn để trả thù. Vừa rồi nghe tin tức Hán Trung cho hay thân phụ cô nương đã khởi hành nửa ngày. Chỉ vài ngày, ta sẽ cùng lão nhân gia đi tìm Lý Phụng Kiệt.

A Loan nói :

- Ta không cần người khác giúp đỡ.

Rồi nàng hỏi tiếp :

- Gã Kỷ Quảng Kiệt đó hiện giờ ở đâu? Có nghe nói hấn đến tìm Côn Lôn phái chúng ta quyết đấu phải không?

Chí Cường lắc đầu cười và thuật lại gia thế của Kỷ Quảng Kiệt, và nói đã mời Quảng Kiệt tới nay đến uống rượu.

A Loan giận dữ lắc đầu nói :

- Ta không gặp hấn.

Chí Cường nói :

- Cô nương đừng giận. Nếu ở gia trung, bất luận là ai, ta hông dám tùy tiện giới thiệu nhưng cô nương đã xuất môn ra giang hồ, không thể không theo quy củ giang hồ. Huống hồ Kỷ Quảng Kiệt cùng Côn Lôn phái của ta là thế giao với cô nương cũng như huynh muội khác họ mà thôi, gặp mặt có ngại gì. Lúc gặp nhau, hấn đã vội hỏi ta cô nương đánh nhau với Lý Phụng Kiệt là ai. Ta nói đó là tôn nữ của Bào sư phụ thì hấn ca ngợi võ công của cô nương cao cường quả không hổ mặt anh thư.

A Loan vừa nghe Kỷ Quảng Kiệt tán dương mình thì lòng cao hứng nhưng nghĩ kỹ nàng vẫn lắc đầu nói :

- Ta không gặp hấn đâu. Nếu hấn muốn cùng ta tỷ võ thì được. Cát sư thúc nhớ rằng khi gặp Kỷ Quảng Kiệt, người nhớ hỏi thân thế của Lý Phụng Kiệt và hỏi xem giờ hấn ở đâu. Hôm nay ở Bá kiều ta thấy hấn tha cho Lý Phụng Kiệt dường như hai người đã quen nhau hoặc là sư huynh đấy nếu không tại sao cả hai đều tên Kiệt.

Chí Cường vội nói :

- Ta quyết họ không thể quen nhau nếu không tại sao Quảng Kiệt giúp bọn ta bất luận thế nào thì hôm nay xem như Lý Phụng Kiệt bại rồi.

Dứt lời, Chí Cường ra ngoài thương lượng với Chí Trung cách đối đáp với Kỷ Quảng Kiệt.

Đến tối, khi đã lên đèn, có Thái Đắc Ngọc của Hoa Châu khách điểm do Chí Cường mời đến để bồi tiếp Kỷ Quảng Kiệt.

Chốc lát sau Kỷ Quảng Kiệt cùng gia nhân cưỡi hai bạch mã đi đến. Gia nhân ấy cầm kiếm cho hấn.

Kỷ Quảng Kiệt thân vận áo lụa màu đỏ tía, đầu đội nón thư sinh, tay cầm quạt phe phẩy, phong thái nho nhã, cử chỉ khoan thai.

Ba người Chí Cường, Chí Trung, Đắc Ngọc tiếp đón, thái độ khiêm cung, vốn vả mời Quảng Kiệt vào tây phòng.

Nơi đây đã bày biện một tiệc rượu thịnh soạn hân thấy thế vòng tay nói :

- Quý vị thật khách sáo. Chỉ cần một tiệc rượu đơn sơ là được rồi, thế này khiến lòng tại hạ cảm thấy áy náy bất an.

Chí Cường cười nói :

- Đây là lần đầu tiên tương hội cùng Kỷ thiếu hiệp. Sau này, chúng ta tới lui gần gũi, chừng ấy như người nhà thì đâu dám về vờ.

Kỷ Quảng Kiệt cười cười. Ba người mời hân ngồi ở trên, khó lòng chối từ nên Quảng Kiệt đành tuân mệnh.

Chí Cường rót rượu kính hân, Quảng Kiệt nói :

- Chúng ta tự rót uống chớ nên khách sáo.

Thế là cùng nhau ăn uống vui vẻ chuyện trò. Kỷ Quảng Kiệt kể về thân thế và những kinh nghiệm trên bước đường phiêu bạt, nào là ở Lạc Ninh huyện đả thương Thiết Tỷ Hầu Lương Cao, ở Khai Phong phá quyền pháp đánh bại Thần Ưng Cao Khánh Húy. Khi hân nói gương mặt rạng rỡ khiến bọn Chí Cường không ai không phục, sau đó nói đến Lý Phụng Kiệt, Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Người này tại hạ đã nghe danh từ lâu, hơn nữa ở Khai Phong phủ có gặp qua một lần. Hân cũng là một tú tài, tự xưng là đệ tử của Thục Trung Long. Việc này thật giả còn chưa biết nhưng kiếm thuật người này thật tuyệt luân. Một, hai năm gần đây ở Giang Nam hân đã làm vài nghĩa cử hào hiệp nên hôm nay tại hạ chỉ đánh cho hân bại thôi, mà không phượng hại đến tính mạng. Nhưng đây là lần thứ nhất nếu lần sau gặp lại tại hạ quyết không tha.

Chí Cường gạt đầu rót rượu vào chung, phần hân nói :

- Kỷ thiếu hiệp, mặc dù người tha cho hân đi nhưng đối với bọn ta thù hận này với hân thật khó giải tỏa. Nếu tha cho hân đi như vậy thì bọn Côn Lôn và quyền sư ở Quang Trung đều là bọn vô năng nên ta đã phái người đi mời bằng hữu ở các nơi đến. Khi họ đến và việc tang lễ ở đây xong, chúng ta nhất quyết tìm được Phụng Kiệt. Mặc dầu không hại đến tính mạng hân nhưng phải rửa sạch nhục này.

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Đến khi đó, tại hạ xin góp chút công giúp chư vị. Hôm nay, dù tại hạ có lưu tình nhưng e rằng Phụng Kiệt chưa thật tâm phục, ắt hân sẽ tìm tại hạ nhưng cứ cho Phụng Kiệt là đệ tử của Thục Trung Long mà ngay cả Thục Trung Long có còn tại thế đến đây tìm thì tại hạ cũng sẽ quyết một phen giao đấu với lão.

Bọn Chí Cường thấy Kỷ Quảng Kiệt đồng ý giúp họ đối đầu với Lý Phụng Kiệt thì lòng vui mừng.

Chí Trung lại hỏi tiếp :

- Kỷ thiếu hiệp, người có nghe trên giang hồ đồn đãi một Giang Tiểu Nhạn không?

Kỷ Quảng Kiệt lắc đầu :

- Không! Không biết. Hân ở đâu? Cùng Lỗ sư thúc có quen biết gì.

Chí Cường cười nhạt gì nói :

- Hân là vô danh tiểu tốt trước kia có thâm thù với Côn Lôn phái. Sau hân bái một lão nhân vô danh làm sư phụ.

Quảng Kiệt nói :

- Vậy không đáng lo. Vô lâm từ trăm năm nay nổi tiếng nhất chỉ có tổ phụ Long Môn Hiệp và Thục Trung Long. Hôm nay, chúng ta đã chứng kiến đồ đệ của Thục Trung Long võ công không đáng kể thì thử hỏi còn ai có thể đủ khả năng đào luyện một môn đồ kiệt xuất.

Thái Đắc Ngọc gạt đầu tán đồng :

- Nói đúng lắm!

Thế là, Chí Cường có vẻ hân hoan rót chén rượu mời Kỷ Quảng Kiệt.

Kỷ Quảng Kiệt mỉm cười tiếp nhận, đang định uống cạn. Chợt từ ngoài bay vào một miếng ngói đánh vỡ một đĩa thức ăn trên bàn. Người trong phòng kinh hoảng đứng bật dậy. Quảng Kiệt bảo tắt đèn lập tức mấy ngọn đèn trong phòng đều tắt ngóm.

Bọn Chí Trung vội lấy cương đao treo trên tường xuống. Quảng Kiệt cũng chụp lấy bảo kiếm trong tay gia nhân, nói nhỏ với mọi người :

- Nhất định là Lý Phụng Kiệt đến đây để cho tại hạ.

Lời vừa dứt đã nghe tiếng binh khí chạm nhau trên mái nhà phía đông. Có tiếng thốt của nữ lang.

- Không ai được giúp ta. Ai đến ta chém người đó.

Kỷ Quảng Kiệt nghe nói bất giác mỉm cười, hần cầm kiếm nhảy lên. Nữ lang đó vung đao chém hần, trầm giọng hỏi :

- Mi là ai?

Kỷ Quảng Kiệt nghiêng người tránh cương đao, thì ra trên nóc nhà A Loan và Lý Phụng Kiệt đang giao đấu, lúc này Lý Phụng Kiệt đi trên nóc nhà nhẹ nhàng như di chuyển trên đất bằng.

Quảng Kiệt đạp trên nóc nhà kinh động người bên trong giật mình thức dậy, đốt đèn, kêu lên :

- Bắt tặc nhân.

Vì vậy, Quảng Kiệt không tiện đuổi bèn vội nhảy xuống, hăm hực đi vào trong hẻm.

Lúc này, Chí Cường, Chí Trung đã khuyên A Loan vào phòng ngăn không cho nàng đuổi theo. A Loan không ngừng giậm chân mắng lớn, cầm đao chém loạn. Chí Cường tìm cách đoạt lấy đao trong tay nàng, nói :

- Diệt nữ. Việc này không thể nóng nảy. Hần trong tối, mình ngoài sáng, chúng ta làm sao đuổi được hần. Nếu cô nương gặp điều gì sơ suất chừng sự phụ cùng đại sự huynh đến đây bọn ta còn mặt mũi nào nhìn người.

A Loan vẫn giậm chân nói :

- Các người thật khiếp nhược, bất tài. Chỉ một tên tiểu tử cũng không dám đối phó vậy cứ để ta.

Lúc này, Kỷ Quảng Kiệt từ trên mái nhà nhảy xuống khoát tay nói :

- Bào cô nương đừng gấp Lý Phụng Kiệt đến tìm tại hạ, thiết nghĩ hần chưa thể bỏ đi. Hôm sau, tại hạ nhất định bắt hần giao cho tiêu điểm này xử lý.

A Loan giận dữ mắng :

- Việc của bọn ta đâu cần mi can thiệp. Chẳng lẽ không có họ Kỷ mi, bọn ta không bắt được Lý Phụng Kiệt sao?

Kỷ Quảng Kiệt chỉ đứng yên mỉm cười.

Lúc này, bên tây phòng đèn đuốc sáng choang. Kỷ Quảng Kiệt vui vẻ nói :

- Xin mời Bào cô nương vào trong cùng bọn ta uống rượu. Tại hạ nghĩ Lý Phụng Kiệt sẽ đến nữa. Lúc đó bọn ta sẽ không ra tay chỉ để mình cô nương giao đấu với hần.

Vừa nói hần vừa cười rồi quay người đi vào tây phòng. Bảo kiếm giao cho gia nhân, vào ngồi chiếc gối đầu, tự rót tự uống.

A Loan cùng theo Chí Cường vào trong. Nàng không uống rượu, chỉ ngồi thừ trên ghế dài, tay cầm chặt cương đao mắt trợn trừng chăm chăm nhìn ra cửa dường như rất mong Lý Phụng Kiệt trở lại.

Kỷ Quảng Kiệt vẫn bình thản vô tư cùng bọn Chí Trung rót rượu mời nhau, chốc chốc lại đưa mắt nhìn trộm A Loan Chí Cường thì vô cùng phiền não miễn cưỡng trò chuyện với Quảng Kiệt.

Lúc tiệc tàn trời cũng đã nửa đêm, Quảng Kiệt cũng có chút say rồi, hắn đưa mắt nhìn A Loan lại hết lời ca ngợi võ nghệ cô nương cao cường. Hắn cười khen ngợi :

- Tại hạ thật bội phục. Trên võ lâm hiện nay thực khó tìm một anh thư như vậy.

A Loan không nói lời nào, nàng ngồi trong phòng rồi cầm dao ra, nhảy lên nóc phòng đi tuần sát tặc nhân.

Đêm đó, Chí Cường dọn dẹp một căn phòng sạch sẽ lưu Kỷ Quảng Kiệt lại nghỉ ngơi. Còn Đắc Ngọc ngủ ở phòng khách.

A Loan tay không rời cương đao, cả đêm trên mái nhà tuần tra chặt chẽ, không hề chớp mắt.

Chí Cường, Chí Trung canh giới nên cũng không ngủ.

May mà đêm đó chẳng xảy ra việc gì.

Sáng hôm sau Kỷ Quảng Kiệt bảo gia nhân trở về Quảng Ích Phúc khách điểm thu thập hành trang. Hắn quyết định ở lại nơi này. Hắn mặc áo lụa, cầm bảo kiếm ngao du khắp thành Trường An trà đình, tửu điểm, khách phòng hắn đều đặt chân đến nhưng tung tích Lý Phụng Kiệt vẫn bất vô âm tín. Đến tối lại trở về tiêu điểm.

Chí Cường đã chuẩn bị cơm rượu thiết đãi hắn ở tây phòng.

Đao kiếm cùng tráng đinh đã chuẩn bị sẵn ở tây phòng mà chờ đợi Lý Phụng Kiệt.

Còn A Loan cười ngứa cầm đao mà tìm kiếm cả ngày lung sục khắp nơi mà vẫn không thấy bóng dáng Phụng Kiệt đâu khiến ai cũng khẩn trương nóng nảy.

Mấy ngày sau, Kỷ Quảng Kiệt bảo người đem nhiều giấy bút rồi tự mình viết lên giấy để truy nã Lý Phụng Kiệt.

“Tặc nhân Lý Phụng Kiệt từng sát thương tiêu đầu bốn điểm. Tiểu tử sở tội đã nhút nhát đào thoát vô tung tích. Ai biết thì đến Lợi Thuận tiêu điểm thông báo được thưởng hai mươi lượng kim ngân, quyết không nuốt lời”.

Hắn viết tổng cộng có hơn mười mấy tờ. Chí Cường thấy vậy chau mày nói :

- E rằng chỉ mất công toi. Lý Phụng Kiệt gian xảo chỉ sợ người đến báo tin với ta là hắn đã chốn chạy nơi khác rồi.

Kỷ Quảng Kiệt mỉm cười nói :

- Các hạ đừng lo. Biện pháp này nhất định mang lại hiệu quả. Đêm nay có thể bắt được Phụng Kiệt rồi.

Thế là hắn bảo tiểu tốt trong tiêu điểm đem cáo thị này đi dán khắp nơi. Nhiều người vây quanh xem chẳng mấy chốc việc này đã loan truyền rộng rãi.

Chí Cường lại đến các nha môn mà nói rõ việc này. Còn A Loan vẫn cầm đao cười ngứa đi tìm khắp nơi.

Quảng Kiệt ở trong tiêu điểm chờ đợi nhưng đến gần cuối không nghe được tin tức Phụng Kiệt, hắn đã nóng nảy, không thềm mặc áo dài, võ kiếm cũng không mang chỉ cầm một thanh bảo kiếm sáng loáng, mặc áo chên đi ra cửa rồi lẫn vào trong dòng người đông đảo đi qua nhiều con đường, vừa đi vừa chú ý quan sát và lắng nghe người khác chuyện trò nhưng vẫn chẳng có tin tức gì liên quan đến Phụng Kiệt.

Quảng Kiệt mệt mỏi đi vào một tửu lâu, trầm ngâm uống rượu một hồi mới đi ra.

Lúc này đã hơn canh hai, người vắng lai rất ít. Trăng sao trên bầu trời mông lung.

Khi đến trước cửa Lợi Thuận tiêu điểm chợt nghe “vù” một tiếng, có người dùng đao từ sau chém tới. Quảng Kiệt giật mình nhảy người tránh né, dùng kiếm đâm về phía sau.

Người phía sau cũng dùng kiếm đỡ lên.

Hai thanh kiếm chạm nhau. Người đó thoái lui rau sau mấy bước cất tiếng nói thì ra thanh âm là Lý Phụng Kiệt :

- Dừng tay!

Kỷ Quảng Kiệt cười nhạt hỏi :

- Mi sợ à?

Vừa nói vừa đâm mạnh vào ngực đối phương. Lý Phụng Kiệt vùng kiếm đỡ ra rồi quét ngang lưỡi kiếm vùng kiếm đè xuống đồng thời bước lên. Kiếm đè kiếm, tay chụp tay, chân đạp chân. Hai bên đều vận lực để chống địch.

Lý Phụng Kiệt cười nói :

- Nếu sợ mi, ta đã chẳng đến tìm.

Vừa nói vừa vận sức đạp mạnh chân xuống, Quảng Kiệt vội hoành bộ tránh sang đồng thời dùng kiếm áp chế kiếm của Lý Phụng Kiệt, đang định thu kiếm đâm vào Lý Phụng Kiệt thì Phụng Kiệt đã sớm rút kiếm về, đổi thế chân trái nhón lên, mũi kiếm chênh chếch đâm vào yết hầu của Kỷ Quảng Kiệt. Kỷ Quảng Kiệt tung kiếm gạt ngang.

Hai người giao nhau mấy mươi hiệp. Lý Phụng Kiệt đột nhiên thoái lui cười ha hả nói :

- Thực bá phúc! Nhưng đáng tiếc nơi này quá chật hẹp không thể thi triển kiếm pháp.

Kỷ Quảng Kiệt giận mắng :

- Dừng nhiều lời. Hôm nay ta quyết lấy mạng đệ tử Thục Trung Long.

Lý Phụng Kiệt vẫn cười. Hai người lại tiếp tục giao tranh thêm mấy hiệp.

Lúc này, có người thấy song Kiệt đang giao đấu chạy vào Lợi Thuận tiêu điểm thông báo.

Chiến đấu khoảng mười mấy chiêu, Phụng Kiệt thu kiếm về định đi. Quảng Kiệt chạy đuổi theo ra đến đầu hẻm, Phụng Kiệt quay người hoành kiếm nói :

- Họ Kỷ kia, người đừng ép người thái quá. Hôm trước ở Bá kiều, chỉ vì ta đã phải hỗn chiến với đám đông khá lâu, sức lực suy kém nên mới bại về tay mi. Nếu cả hai giao tranh công bằng chưa biết ai chết về tay ai. Nơi này đánh nhau không tiện vì chật hẹp lại thêm vây cánh của mi quá đông.

Quảng Kiệt lắc đầu nói :

- Bọn họ không phải vây cánh của ta cũng chẳng phải báo thù cho ai. Chẳng qua ta không muốn người khác dùng kiếm đối phó với bảo kiếm của ta. Nếu mi bỏ kiếm dùng đao có thể ta sẽ tha cho mi.

Lý Phụng Kiệt cười nhạt nói :

- Khẩu khí cuồng ngông, kiếm đấu chỉ để Kỷ gia Long Môn dùng thôi sao. Trời đã tối khó phân biệt kiếm pháp ai hơn. Nơi này cách chỗ ta không xa chỉ bằng mi hãy đến đấy cùng ta thương lượng. Nơi tử kiếm không để một ai biết, thắng bại chỉ có bọn ta định đoạt. Còn nữa, mi yên tâm, chỗ ta chẳng hề có mai phục.

Kỷ Quảng Kiệt cười hắc hắc nói :

- Có mai phục Kỷ mỗ há sợ sao?

Hiện giờ người của Lợi Thuận tiêu điểm đã tìm đến hẻm này. Kỷ Quảng Kiệt nói với Lý Phụng Kiệt :

- Chúng ta đi thôi.

Thế là cả hai không giao thủ, thu kiếm cùng nhau chạy qua mấy con hẻm nhỏ tối đen ngoằn ngoèo thì đến chỗ trú ngụ của Phụng Kiệt ra đó là một gia trạch.

Lý Phụng Kiệt gõ cửa, chẳng lâu sau, có một lão nô ra mở cửa. Phụng Kiệt mời Quảng Kiệt đi vào rồi đóng cửa lại.

Trong viện này thật yên tĩnh, chỉ có bắc phòng còn có ánh đèn leo lét.

Quảng Kiệt theo Phụng Kiệt vào trong thấy phòng không người, bốn vách chung đều toàn là kệ sách. Trên bàn còn có mấy bộ sách.

Kỷ Quảng Kiệt hỏi :

- Đây là nơi nào?

Lý Phụng Kiệt nói :

- Đây là nhà của bằng hữu ta. Hôm trước ta từ Bá kiều về thì trú ngụ ở nơi này nhưng mi khi trở về ngàn lần không được nói với ai?

Quảng Kiệt cười nói :

- Mi xem Kỷ Quảng Kiệt này là loại người gì?

Rồi hắn bèn ngồi xuống tay phải cầm kiếm, tay trái lật một quyển sách trên bàn thì thấy trong cuốn Tân Đường thi có kẹp một miếng giấy do có bài thơ chính là bài thơ mà Lý Phụng Kiệt mới sáng tác. Trong đó có mấy câu:

Giang thủy dạ hành kinh bảo kiếm

Quan sơ xuân mộ từng lương câu.

Kỷ Quảng Kiệt nhìn thấy tỏ ý khen ngợi.

Phụng Kiệt ngồi xuống đối diện cũng đặt bảo kiếm lên bàn khều ngọn đèn cao lên, mỉm cười nói :

- Mi xem, đạo tặc như ta mà lại biết làm thơ, vậy mà mi chỉ thường cho kẻ tróc nã hai mươi lượng có phải là quá ít không?

Kỷ Quảng Kiệt bất giác đỏ mặt chống chế :

- Thực tình ta đâu biết người là hạng người gì. Ta cho người dán cáo thị khắp nơi cũng chỉ nhằm kích động mi xuất đầu lộ diện chứ không phải thật sự muốn bắt mi.

Lý Phụng Kiệt cười nói :

- Nếu mi muốn bắt ta thì Phụng Kiệt ta không phải là đạo tặc bình thường để mi dễ dàng hành động.

Kỷ Quảng Kiệt nghe nói lập tức nổi giận ném sách đứng dậy muốn đánh nhau với Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt khoát tay mỉm cười nói :

- Đây không phải là nơi đánh nhau, không thể kinh động đến bằng hữu ta. Hơn nữa, ta có hảo ý mời mi đến đây lẽ ra mi phải nói chuyện lễ nghĩa, vì ta nghe nói mi cũng là người đọc sách mà.

Quảng Kiệt đặt kiếm xuống, rồi nhìn Phụng Kiệt nói :

- Mi tuổi trẻ mà võ nghệ cao cường văn tài lỗi lạc như vậy sao không tìm đường tiến thân, lại làm ra những việc không tốt thế này.

Lý Phụng Kiệt cười nhạt hỏi :

- Ta làm ra việc gì không tốt? Ai có nói với mi đã làm qua những việc xấu rồi sao?

Nói đến đây, Lý Phụng Kiệt đã bị kích nộ nói :

- Kỷ Quảng Kiệt. Theo lý sư phụ ta và tổ phụ mi đều là truyền nhân của Võ Đang phái, trước kia họ cũng là bằng hữu tốt, mi và ta không thể kết thù. Nay mi lại dán cáo thị cho ta là đạo tặc quả mi quá hồ đồ còn ép ta thái thậm. Ở đây có bọn Côn Lôn phái đứng giữa tọa thị nên ta chẳng muốn cùng mi tranh đấu. Nếu mi có gan ngày mai đến Đồng Quan chúng ta sẽ phân thắng bại.

Kỷ Quảng Kiệt gật đầu :

- Được! Ngày mai ta sẽ y ước.

Lý Phụng Kiệt nói tiếp :

- Chúng ta không ai được mang trợ thủ. Chiều mai ở Đồng Quan sẽ gặp nhau cùng phân cao thấp, sống chết không hối hận.

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Được! Chúng ta lấy lời này làm ước định.

Rồi hắn quay người ra khỏi phòng, cầm kiếm nhảy lên mái nhà. Phụng Kiệt không tiến chân.

Quảng Kiệt từ mái nhà bắc phòng nhảy sang đông phòng, nhìn thấy phòng Phụng Kiệt vẫn còn sáng choang, bóng Phụng Kiệt ngồi nghiêm chỉnh đọc sách.

Kỷ Quảng Kiệt âm thầm ái mộ thầm nghĩ: “Thực là một trang thiếu niên anh hùng, tài tuấn song toàn. Đáng tiếc, trong lúc vô ý ta lại đứng về phía đối địch với hắn”.

Quảng Kiệt trở về Lợi Thuận tiêu điểm, thấy nơi này đang hoảng loạn. Mọi người tay cầm đao đang đứng ngoài cửa, có vẻ trông mong. Thấy Quảng Kiệt trở về, lập tức hỏi :

- Lại tha Phụng Kiệt rồi sao?

Kỷ Quảng Kiệt khoát tay nói :

- Không phải Lý Phụng Kiệt mà là bằng hữu của bọn ta. Bọn ta tỷ kiếm để vui chơi, sau đó đến nhà hắn đàm đạo.

Bọn Chí Trung vô cùng ngạc nhiên và hoài nghi đưa mắt nhìn Quảng Kiệt.

A Loan cũng đã trở về. Nàng nóng nảy nói với Kỷ Quảng Kiệt :

- Thực ra có chuyện gì? Phải chăng ngươi cấu kết với Lý Phụng Kiệt để dò thám tình hình bọn ta?

Kỷ Quảng Kiệt liên tiếp xua tay nói :

- Cô nương nói lời này thực oan cho tại hạ. Nếu thực chúng ta có quen biết nhau thì chỉ một mình hắn cũng đủ hoành hành chốn này cần chi tại hạ phải ở bên trong thám thính.

A Loan hậm hực muốn gây gổ với Kỷ Quảng Kiệt nhưng Chí Trung khuyên nàng trở về phòng.

Còn Kỷ Quảng Kiệt thở dài nói với Chí Cường :

- Lý Phụng Kiệt quả thật là đồ đệ của Thục Trung Long. Người này trẻ tuổi, văn võ toàn tài, lẽ ra tại hạ phải kết giao bằng hữu với hắn nhưng vì sự việc của chư vị đã nảy sinh hiềm khích với hắn. Không chừng đôi ba ngày tới phải quyết một trận sinh tử cùng nhau.

Nói xong Quảng Kiệt trở về phòng mình.

Sau canh ba, tiêu điểm đóng cửa. Bọn tiểu tốt bận rộn, hoang mang cả ngày nên đã ngủ say. Kỷ Quảng Kiệt nghiêng người ra ngoài nghe ngóng thì vẫn còn tiếng chân đi nhẹ nhàng, ngồi trên mái nhà cơ hồ rung nhẹ nhẹ. Kỷ Quảng Kiệt cảm thấy buồn cười nên cầm kiếm bước ra ngoài.

Trên nóc nhà có thanh âm A Loan hỏi :

- Ai?

Quảng Kiệt cười nói :

- Là tại hạ A Loan không thêm nói nữa, phi thân qua nóc nhà phía hậu viện.

Kỷ Quảng Kiệt nhìn xung quanh thấy các phòng đã tắt đèn, bèn nhẹ nhàng nhảy lên nóc nhà chẳng gây chút thanh âm rồi đặt bảo kiếm trên mái ngói, chậm chậm đi về hậu viện, thấy A Loan đã từ trên nhảy xuống nàng cầm đao đi mấy vòng trong viện rồi ra về một chỗ đi vào trong phòng phía tây còn ánh sáng đèn.

Kỷ Quảng Kiệt cũng nhảy xuống nhẹ nhàng đi đến bên cửa sổ phòng, nín thở hồi lâu rồi xuyên một lỗ nhỏ trên giấy phòng nhìn trộm. Thấy A Loan đang cởi áo khoác ngoài ra. Quảng Kiệt đẩy cửa xông vào, A Loan hét hoảng “á” một tiếng cầm đao nhảy tới.

Quảng Kiệt khoát tay nói :

- Đừng gấp. Tại hạ có mấy lời muốn nói.

Mặt A Loan hồng thẹn đỏ hồng, từ đỏ chuyển sang màu đỏ tía, quắc mắt hỏi :

- Người đến phòng ta có việc gì?

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Vừa rồi quả thật tại hạ có gặp Phụng Kiệt. Bọn ta ước định địa điểm tỷ võ, nếu cô nương muốn xem tại hạ sẽ đưa cô nương đi cùng nhưng không được cho người khác biết.

A Loan vừa nghe gấp rút hỏi :

- Tỷ võ ở đâu? Đến lúc đó ta cũng đi.

Quảng Kiệt xoa tay nói :

- Cô nương đừng lớn tiếng. Vừa rồi Phụng Kiệt chê cười tại hạ nói Côn Lôn phái chỉ biết dựa vào thế người đông thực chất không bản lĩnh gì.

A Loan nói :

- Người đông chỉ càng loạn thêm vì thế cho nên mấy lần trước mới để hấn trốn thoát. Ngày mai, người cũng đừng đi. Hãy nói địa điểm ước định để mình ta đến đó đấu với hấn.

Kỷ Quảng Kiệt cười nói :

- Như vậy đâu được. Hấn chỉ giao ước một mình tại hạ. Nếu bây giờ thấy cô nương đến chắc rằng hấn sẽ chẳng chịu đánh đâu mà nghĩ cách chạy đi. Như vậy sau này càng khó tìm kiếm. Ngày mai tính thế này, cô nương sẽ cưỡi ngựa đến Bá kiêu, bọn ta sẽ đi gặp Phụng Kiệt. Khi tại hạ cùng Phụng Kiệt giao thủ, cô nương không được tương trợ. Nếu tại hạ đắc thủ chừng đó cô nương lên mà bắt hấn.

Nói đến đây, hấn đưa đôi mắt sáng quắc long lanh nhìn A Loan.

A Loan gật đầu nói :

- Sáng sớm mai, tại Bá kiêu sẽ gặp nhau. Người đi đi.

Quảng Kiệt mỉm cười lại dặn dò A Loan lần nữa :

- Ngần lần cô nương không tiết lộ với người ngoài.

Hấn đi khỏi phòng, nhảy lên mái nhà đến lấy bảo kiếm rồi trở về phòng, nhưng hấn không thể nào ngủ được, cứ mãi tơ tưởng đến A Loan cảm thấy nàng là mỹ nhân trên đời hiếm có, trong đám quần thoa khó gặp.

Sáng hôm sau, thức dậy Quảng Kiệt đã thấy A Loan cầm đao giắt ngựa đi rồi. Quảng Kiệt mỉm cười, chậm rãi chuẩn bị dặn dò bọn tiểu tốt trong điểm đi đến những nơi đã dán cáo thị mà gỡ xuống.

Thoáng chốc, Chí Cường đến nói :

- Những bằng hữu ta mời, một số đã đến rồi. Nếu lúc này, Lý Phụng Kiệt có rời khỏi thành này ta cũng phải đuổi theo bắt bằng được. Xin mời Kỷ thiếu hiệp lưu lại đây nhiều ngày chờ ta xong việc này, về sau người Côn Lôn phái ghi nhớ công người.

Kỷ Quảng Kiệt gật đầu nói :

- Tại hạ quyết định giúp chư vị kết liễu việc này. Nay tại hạ cần phải ra ngoài tìm kiếm Lý Phụng Kiệt.

Chờ Chí Cường ra khỏi phòng, Quảng Kiệt cầm kiếm giắt ngựa đi ra khỏi đông môn Trường An.

Lúc này, tuy sáng sớm nhưng trời rất nóng, Quảng Kiệt thúc ngựa đến Bá kiêu mặt ửng đỏ mồ hôi. Thấy trong bóng râm, hàng liễu ven sông cột một con hồng mã. A Loan vận bạch y, trên mái tóc cài một đoá hoa lục đứng dưới gốc cây, cầm roi hướng về phía hấn. Quảng Kiệt mỉm cười thúc ngựa chạy đến. A Loan cùng cưỡi dây buộc ngựa, phóng lên ra roi, Quảng Kiệt vội nói :

- Trời nóng quá! Hay chúng ta nghỉ ở đây một lát rồi hãy đi.

A Loan không bằng lòng :

- Còn nghỉ gì nữa. Sớm đi bắt Lý Phụng Kiệt rồi về Trường An nghỉ ngơi cũng chẳng muộn.

Nói xong, nàng vung roi phi ngựa. Quảng Kiệt đành thúc ngựa chạy theo. Hắn ở phía sau nói lớn :

- Chiều hôm nay đến gặp Lý Phụng Kiệt, cho dù chúng ta lập tức bắt được hắn nhưng tại hạ nghĩ chúng ta cũng trở về không kịp.

A Loan hỏi :

- Ước hẹn ở đâu?

Quảng Kiệt nói :

- Ở Đồng Quan, cách đây hai trăm bảy mươi dặm.

A Loan cười lạnh nói :

- Như vậy không xa đâu. Đi mau thôi.

Dứt lời phi thẳng, Quảng Kiệt ở phía sau đuổi gấp theo, mắt đăm đăm nhìn dáng hình mỹ miều phía trước. Mặc dù mồ hôi đầm đề hắn quên cả trời nóng, lòng cứ mang ảo tưởng, nghĩ thầm: “Người Côn Lôn phái ai cũng kính trọng ta, vả lại cô nương này dường như chưa đính ước, nếu ta nói với Chí Trung, Chí Cường nhờ họ làm mai nhất định xong chuyện. Dầu sao ta cũng là đích tôn của Long Môn Hiệp gia thế cao sang, Bào lão sư phụ chắc sẽ vui lòng. Sau này, ta kết thành lương duyên, cùng nhau hành tẩu giang hồ. Thử hỏi, lúc đó ai mà không thần phục uyên ương anh hùng này”.

Lòng hắn càng nghĩ càng phấn chấn, cao hứng, mau chóng thúc ngựa lên ngang ngựa của A Loan bắt đầu cười nói :

- Võ nghệ của cô nương thật cao cường. Tại hạ nghĩ lúc Bào lão sư truyền thụ võ công cho cô nương có chút thay đổi. Nếu không tại sao tài nghệ cô nương lại cao hơn các sư thúc. Tại hạ có nhiều bằng hữu, họ không tin ngày nay trên giang hồ còn có nữ hiệp. Có dịp xin thỉnh cô nương hạ cố đi cùng để họ phải kinh ngạc. Hôm nay, tại hạ mời một mình cô nương tương trợ còn hơn mời được nhiều cao thủ tài ba ở Trường An giúp đỡ.

A Loan nghe lời ca tụng này có chút vui vẻ, mỉm cười nói :

- Xem ra người võ nghệ cũng tuyệt luân. Thảo nào qua lại giang hồ chưa bao lâu đã nổi danh như vậy.

Khi nói mặt nàng thoáng chút ửng hồng nhưng rồi như chợt nhớ việc gì, nàng nghiêm sắc mặt nóng nảy nói :

- Đi mau! Đi mau. Đừng nói chuyện phiếm nữa.

Tinh thần Quảng Kiệt thật phấn chấn cũng phi ngựa như bay. Bụi tung mù trời.

Trời nắng gắt lại gần chính ngọ, nơi người đi đường rất ít. Trước mắt đã sắp đến Vị Nam huyện, Quảng Kiệt thấy phía trước không xa có một bạch mã, trên lưng ngựa là một thiếu niên mặc thanh y, ngoảnh đầu nhìn ra sau chính là Lý Phụng Kiệt, Quảng Kiệt vội vung roi đuổi theo nói lớn :

- Được rồi. Chẳng cần phải đến Đồng Quan, gặp đây thì chúng ta giải quyết cho xong.

A Loan cũng đuổi theo hét lớn :

- Lý Phụng Kiệt đừng chạy!

Quảng Kiệt dặn A Loan :

- Cô nương vịn lần dừng nóng nảy, chờ tại hạ và hắn giao thủ xong, cô nương hãy lên, nếu không vô lâm ất sẽ chê cười.

Lúc này, phía trước Lý Phụng Kiệt đã ghì cương ngựa, ngoảnh đầu lại nhìn, chờ Quảng Kiệt và A Loan sắp đến gần, hắn mới nhảy xuống cương ngựa, tay rút kiếm bước lên mấy bước, cười nói :

- Kỵ Quảng Kiệt, một mình ngươi không dám giao đấu sao?

Kỷ Quảng Kiệt đỏ mặt nói :

- Cô nương này không phải giúp ta, chỉ đến xem tỷ võ thôi.

Nói xong hần tuốt bảo kiếm trong tay, nhảy xuống mình ngựa, phi thân lên trước, bảo kiếm từ dưới hất lên tỏa ra mấy vòng kiếm quang hung hiểm, đâm vào ngực Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt lui người đảo kiếm. Song kiếm giao nhau “keng” một tiếng, kiếm song phương cùng bật trở ra. Phụng Kiệt giơ kiếm chém xuống Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt vùng kiếm lên đỡ lại nghe “keng” một tiếng cực lớn, khiến người nghe giật mình.

A Loan không nhịn được, vội tuốt đao phi thân đến, Phụng Kiệt thoái lui mấy bước, Quảng Kiệt vội đuổi theo, A Loan cũng vùng đao đuổi tới.

Một kiếm của Phụng Kiệt vừa ngăn đao của A Loan vừa chống đỡ thế đâm hiểm hóc của kiếm Quảng Kiệt, hàn quang chớp nhoáng, bụi bay mù trời.

Ba người giao đấu hơn hai mươi hiệp đột nhiên Lý Phụng Kiệt cảm thấy sườn trái đau buốt, kêu lên một tiếng quay người chạy về phía đông, ngựa hần cũng chạy theo.

A Loan hét lớn :

- Ác tặc muốn chạy sao?

Nói rồi vùng đao chạy theo, bị Quảng Kiệt kéo cánh tay lại nói :

- Hần đã bị thương rồi. Thương thế lại trầm trọng, tha cho hần chạy đi. Bọn ta hai đánh một mình hần không phải là kẻ anh hùng.

A Loan giậm chân nói :

- Mau buông ta ra.

Nàng đẩy Quảng Kiệt rồi chạy về phía trước. Lúc này, Phụng Kiệt đã bắt được ngựa nhảy lên phi về phía đông. A Loan cũng lên ngựa đuổi theo. Quảng Kiệt cũng thúc ngựa theo sau.

Chạy hơn ba mươi dặm, ngựa của Phụng Kiệt chạy phía trước đã chẳng còn thấy tăm hơi đâu nữa. A Loan mới dừng lại, thở dốc. Quảng Kiệt cất bảo kiếm, đến gần nói :

- Đây xem như đã rửa được nhục của Côn Lôn phái rồi. Tại hạ đoán rằng Lý Phụng Kiệt (...)

A Loan dường như còn tức giận lắm, nàng cất cương đao, ngoảnh đầu nhìn Quảng Kiệt nói :

- Người về trước đi. Ta không muốn đi cùng người.

Quảng Kiệt thất vọng nói :

- Đây là duyên cớ gì? Bào cô nương, chúng ta là anh hùng hảo hán, hành hiệp giang hồ đâu cần câu nệ câu “nam nữ thọ bất tương thân”.

A Loan tay cầm cán đao, trợn mắt nhìn Quảng Kiệt nói :

- Người không phải là người tốt.

Quảng Kiệt mỉm cười nói :

- Có gì không tốt, chỉ vì tại hạ ái mộ cô nương.

A Loan thúc ngựa chạy. Quảng Kiệt chạy theo. Lúc đó, hai ngựa như phi long bay về phía tây. A Loan chạy phía trước không thèm nhìn lại. Quảng Kiệt phía sau nói lớn :

- Cô nương xin đừng giận tại hạ. Nay tại hạ mới hai mươi lăm, lại chưa có thê tử. Tại hạ thật ngưỡng mộ tài nghệ siêu quần, cùng dung mạo kiều diễm của cô nương...

A Loan như chẳng nghe thấy chỉ vút roi cho ngựa phi nhanh.

Trời về chiều, hai người đã đến Trường An, trở về Lợi Thuận tiêu điểm đã thấy trong sân có mấy chiếc xe cùng mấy con ngựa. Có người đứng trước cửa lớn tiếng nói :

- Bào cô nương đã về rồi. Mau xuống ngựa. Lão nhân gia đã đến.

Người nói chính là Tướng Chí Diệu. A Loan nghe nói tổ phụ đến, vui mừng lập tức nhảy xuống ngựa, chạy vào :

- Lão gia gia ở đâu?

Chợt thấy rèm trúc ở tây phòng vén cao. Lão gia gia Bào lão sư của nàng đang ngồi chuyện trò với đồ đệ Chí Cường, Chí Trung, Chí Long, Chí Hiệp.

A Loan chạy đến hân hoan nói :

- Lão gia gia. Trời nóng như vậy sao người đến đây?

Bào Chấn Phi năm nay hơn bảy mươi, nhưng thân thể rắn chắc như thiết như thạch, trông còn khỏe mạnh. Chí Long đang đứng phía sau cầm quạt phe phẩy quạt cho Bào sư phụ, khiến râu tóc lão bay phất phới.

Lão sư đang nói với vẻ rất giận dữ, thấy tôn nữ bước vào lão mới hơi mỉm cười nói :

- Tiểu diệt nhi xem. Hiện giờ Côn Lôn phái của chúng ta bị người khác sỉ nhục như vậy, ta thu hơn ba mươi đồ đệ, làm hơn bốn mươi năm bảo tiêu chưa từng gặp cảnh này. Trường An thành Cát sư thúc, Lỗ sư thúc... toàn bộ ở đây lại để một mình Lý Phụng Kiệt nhỏ nhoi hoành hành.

A Loan nói :

- Lão gia gia đừng giận. Lý Phụng Kiệt lúc này đã bị tôn nữ đánh bại rồi.

Chí Cường hỏi :

- Ở đâu?

A Loan liền đem việc vừa rồi kể qua một lượt.

Chí Cường, Chí Long... vui mừng. Bào lão sư cười nhạt nói :

- Bọn ta thật xấu hổ, bị người ta sỉ nhục. Côn Lôn phái phải để tôn tử của Long Môn Hiệp thay ta mà rửa nhục.

A Loan lắc đầu nói :

- Không phải. Tôn nữ và Kỷ Quảng Kiệt trong lúc giao thủ mới thừa thế đã thương được Phụng Kiệt. Dựa vào một mình Quảng Kiệt thì có làm được gì. Phụng Kiệt đã bị thương trầm trọng, cưỡi ngựa không qua được Đồng Quan thì chết rồi.

Bào lão sư lại thở dài nói :

- Bọn ta lại kết thêm một mối thù nữa rồi.

Chí Trung vội hỏi :

- Kỷ Quảng Kiệt giờ ở đâu?

A Loan trả lời :

- Hắn ở phía sau, sắp về rồi.

Bào lão sư khoác thêm một chiếc áo màu sẫm, rồi nói với A Loan :

- Ta vốn hai mươi năm không ra cửa, nhưng từ khi tiểu tôn mi đi khiến mọi người lo lắng, nên Tướng sư thúc mới trở về tìm ta, buộc ta phải theo hắn. Đường qua Hán Trung, các cửa thành đều không vào, qua Thái Lĩnh mới gặp sư thúc của cháu là Viên Chí Hiệp, rõ được sự việc nơi này, vì vậy ngày đêm ta gấp rút đến đây.

A Loan nũng nịu :

- Lão gia gia đã dùng cơm chưa? Tôn nữ đến giờ cơm sáng cũng chưa có.

Lúc đang nói chuyện, Kỷ Quảng Kiệt cũng vừa về. Bào lão sư đứng dậy tiếp nghinh, nói :

- Kỷ thiếu hiệp. May mà có thiếu hiệp ra tay tương trợ, nếu không đồ tử đồ tôn của ta đã tuyệt vọng rồi. Ta vô cùng đa tạ thiếu hiệp.

Kỷ Quảng Kiệt có vẻ áy náy, vòng tay vô cùng cung kính nói :

- Lão tiên bối quá khách sáo, việc này tiểu bối thật không dám nhận, xin người đừng để tâm.

Quảng Kiệt cảm thấy khát khô cả cổ, nên nói vài câu đáp lễ với Bào lão sư xong, hẩn lui ra tìm nước uống.

Chí Cường biết hai người chắc hẳn rất đói bụng, nên ra lệnh cho nhà bếp chuẩn bị tiệc mời Bào lão sư, A Loan, Kỷ Quảng Kiệt cùng những người đồng hành với Bào lão sư vào ăn uống.

Kỷ Quảng Kiệt bèn kể hôm qua cùng Lý Phụng Kiệt giao ước ra sao, nhưng hẳn không dám nói đã ước hẹn với A Loan đêm qua mà chỉ bảo là sáng nay hai người tình cờ gặp nhau.

Bào lão sư thấy thiếu niên này anh hùng xuất chúng, khí phách hiên ngang. Bất giác cao hứng, uống liền mấy chung, lớn tiếng hẹn hò.

Cơm xong, Bào lão sư bảo tôn nữ vào trong nghỉ ngơi, rồi cùng Quảng Kiệt tiếp tục chuyện trò. Càng nói càng vui vẻ.

Các quyền sư, tiêu đầu nổi tiếng trong thành đều cùng đến bái kiến Bào lão sư khiến Lợi Thuận tiêu điểm bỗng trở nên nhộn nhịp.

Đến tối, Bào lão sư cùng Kỷ Quảng Kiệt chung nghỉ một phòng. Già trẻ hai người đàm luận một hồi, nhắc đến Long Môn Hiệp, Thục Trung Long, những việc đặc ý trong đời của Bào Côn Lôn.

Còn Kỷ Quảng Kiệt kể về gia thế của mình cùng những việc hẳn đã làm được khi ở Giang Nam.

Hai người dùng trà thay rượu, cùng nhau đối ẩm, có vẻ tương đắc mãi đến canh ba mới chịu nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, Bào lão sư cùng tôn nữ vào sân viện múa đao. Kỷ Quảng Kiệt cũng đi mấy bài kiếm pháp bí truyền của tổ phụ.

Bào lão sư dừng xem không ngừng tán dương nói :

- Thật đúng là nội gia chính pháp hơn hẳn Côn Lôn phái của chúng ta.

Sau đó, lão bí mật triệu tập Chí Cường, Chí Trung để nói chuyện kết phối giữa Kỷ Quảng Kiệt cùng A Loan và ra lệnh cho Chí Trung âm thầm thăm dò Kỷ Quảng Kiệt xem tình ý hẳn ra sao.

Buổi trưa, Chí Trung cho mời Kỷ Quảng Kiệt đến tửu lầu mà nói qua việc cầu thân.

Thật là chuyện không dám cầu mà được, nên Kỷ Quảng Kiệt cảm thấy lòng vô cùng hoan hỉ, vui sướng vội vã đồng ý.

Chí Trung cũng cười mà nói :

- Nếu Kỷ thiếu hiệp đã chấp nhận lương duyên này để ta về sớm báo lại cho sư phụ. Sư phụ không thể lưu lại đây lâu, nên ắt hẳn người sẽ sớm lo liệu hỷ sự này, mới an tâm rời khỏi.

Thế là Chí Trung nhanh chóng trở về báo lại với Bào lão sư.

Bào lão sư chẳng nói gì, đến khi Chí Trung bước lui khỏi phòng, Bào lão sư mới đi đến phòng của tôn nữ A Loan.

Lúc này, A Loan vừa ngủ trưa dậy đang trước gương trang điểm, lão sư đi đến, A Loan ngoảnh đầu nhìn, mỉm cười nói :

- Trời nóng quá, lão gia gia ngủ không được phải không?

Bào lão sư nói :

- Không! Ta không cảm thấy nóng cũng không cảm thấy mệt mỏi. Hai mươi năm ở mãi chốn gia trung, hôm nay đi đây đó ta cảm thấy khoan khoái dường như trẻ lại.

Đến ngồi ở một ghế dài, vuốt chòm râu bạc, vui vẻ nói :

- Ta báo cho tôn nhi nghe một hỷ sự.

A Loan ngạc nhiên, từ trong gương nhìn mặt tổ phụ, thấy người có vẻ hoan hỉ vô cùng thật trong đời hiếm gặp, nghe nội tổ nói :

- Ta đã nói qua, lần này tôn nhi ra ngoài trước là lịch duyệt giang hồ, sau là tìm một trạng phu hồng gởi gắm tấm thân. Vả chăng hiện nay cháu cũng đã hơn hai mươi, đừng để lỡ tuổi xuân. Ta thấy Kỷ Quảng Kiệt là thiên niên anh hùng, nên ta muốn cho hần ta kết duyên cùng cháu.

A Loan nghe đến đây, chợt buồn bã, nước mắt rơi rơi, lắc đầu muốn nói thì nghe tổ phụ nàng thở dài nói :

- Ta đã già rồi, còn phụ thân và các sư thúc của cháu võ nghệ không cao. Bọn ta đắc tội với người giang hồ không ít. Hiện giờ truyền nhân của Võ Đang phái đã xuất hiện, cháu xem kiếm pháp của Lý Phụng Kiệt cao siêu như vậy, nếu không có Kỷ Quảng Kiệt ra tay, giúp đỡ thì Côn Lôn phái ta đã diệt vong rồi. Hơn nữa, ta lại nghe nói Lang Trung Hiệp định đến Hán Trung đấu với Côn Lôn ta. Nếu chúng ta không tìm một người có bản lĩnh cao siêu hỗ trợ, thì mai này khi chết đi phụ thân cháu cùng sư thúc và cả tôn nữ cũng phải chịu tiêu diệt. Kỷ Quảng Kiệt là đích tôn của Long Môn Hiệp, văn võ toàn tài, gia thế cao quý, niên kỷ lại phù hợp với cháu, nên mới quyết định tái hợp lương duyên đôi lứa cho hai người để cháu có nơi nương tựa, đồng thời phái Côn Lôn cũng có chỗ cậy nhờ.

Thanh âm lão sư nghe bi thảm, thê lương. Lão mở to đôi mắt già nhìn tôn nữ.

A Loan khóc hồi lâu, những chuyện buồn bã suy nghĩ trong lòng định nói ra, nhưng không tiện. Cuối cùng nàng gạt nước mắt, gạt đầu. Bào lão sư biết tôn nữ đã bằng lòng nên vui mừng nói :

- Cháu ngoan. Cháu làm ta quá lo. Giờ ta đã hơn bảy mươi, lo cho cháu yên bề gia thất xong, xem như tâm nguyện trong đời ta đã hoàn thành, ta thật mãn ý vừa lòng. Nay có tể nhào tất thổ ta cũng yên tâm.

Dứt lời, lão sư đứng dậy bước ra ngoài.

Tối đó, trong tiêu điểm mở tiệc linh đình để Kỷ Quảng Kiệt dâng sính lễ.

Kỷ Quảng Kiệt lòng vui mừng khắp khởi, hần chờ đợi đến mùa thu, tiết trời mát mẻ sẽ làm lễ rước tân nương, thành thân cùng A Loan.

Kỷ Quảng Kiệt cao hứng, cả ngày thúc ngựa cầm kiếm, ngao du sơn thủy khắp nơi trong và ngoài thành.

Xa gần không ai không biết vị thiếu niên này là đích tôn của Long Môn Hiệp và là quý tử của Bào Côn Lôn. Các tiêu đầu, quyền sư tranh nhau kết giao với Kỷ Quảng Kiệt.

Còn tính tình A Loan lại khác với thường ngày, trước nay nàng linh hoạt như vậy, thường cưỡi ngựa sớm tối, nhưng từ lúc đính hôn với Quảng Kiệt, nàng ít khi ra khỏi cửa.

Bào lão sư cùng bọn Chí Trung, Chí Cường cho rằng nàng thẹn thùng giữ gìn lễ nghĩa nên chẳng quan tâm.

Trình Nguyệt Nga thê tử của Thiếu Cương, cùng bọn nữ tỳ trong nội trạch trái lại họ thường thấy A Loan một mình ngồi trong phòng buồn bã, luôn dầm dề nước mắt. Bọn họ không dám đem chuyện này thuật lại, cũng không đoán ra chuyện gì đã khiến nàng đau khổ.

Thời tiết càng ngày càng nóng nực hơn. Miêu Chí Anh đã được mai táng, thương thế của Thiếu Cương, Chí Dũng tuy chưa bớt nhiều, nhưng không còn nguy hiểm.

Sau mấy ngày này, lại có thêm mấy người đến như Chí Cao, Chí Viễn, Chí Diệu... tổng cộng hơn mười môn đồ Côn Lôn phái. Phụ thân A Loan là Bào Chí Vân cũng từ Hán Trung đến đây. Vừa đến đã khóc ròng thương cho Miêu Chí Anh chết thảm trong tay Lý Phụng Kiệt, vì Chí Anh là trợ thủ đắc lực cho Chí Vân. Trước kia thường cùng với Chí Kỳ đi bảo tiêu Xuyên tỉnh. Một lần Chí Kỳ bị một tên tiểu tặc từ trên Tương Sơn xuống giết chết, Chí Anh lần đó thoát nạn, nào ngờ giờ phải chết thảm ở đây, khiến Chí Vân thương cảm khóc hồi lâu.

Sau đó, Chí Vân gặp Quảng Kiệt lại nghe được việc của nữ nhi mình và Quảng Kiệt sắp thành thân, Chí Vân vô cùng hoan hỉ.

Bào lão sư vui buồn lẫn lộn, dặn thiết yến đãi tiệc mọi người.

Trong tiệc, Chí Trung và các sư huynh đệ bàn luận với Bào lão sư việc trả thù, thì Kỷ Quảng Kiệt vội ngăn lại :

- Lỗ sư thúc không cần nhắc đến Lý Phụng Kiệt và Lang Trung Hiệp. Nếu bọn họ đến không cần các sư thúc bận tay, chỉ cần một thanh kiếm này cũng đủ lấy mạng chúng. Hiện giờ trời còn rất nóng, chờ đến mùa thu mát mẻ, tiểu diệt sẽ đến Trường An mở lời đài, lấy gia sản của tiểu diệt làm giải thưởng, khiến người giang hồ không đến đó tranh giành, ta sẽ hạ họ để lại uy danh cho Côn Lôn phái. Hôm nay lão gia gia chúng ta không nên buồn, mà nên thụ hưởng vui vầy với nhau.

Chí Tuấn, Chí Viễn... đều cao giọng tán thành :

- Đúng lắm! Đúng lắm!

Còn Chí Hiệp tay cầm bình rượu bước qua cười nói :

- Đệ tử xin kính thỉnh sư phụ ba chung, đại sư huynh cũng phải nhận ba chung, còn Kỷ thiếu hiệp và Loan cô nương mỗi người ít nhất cũng phải uống một chung. Một là đồ đệ thành tâm chúc sức khỏe sư phụ, hai là chúc mừng hỷ sự.

Nói xong cầm bình rượu rót đầy vào chung dâng lên cho Bào lão sư.

Lão sư mỉm cười uống cạn chung. Chí Hiệp rót chung thứ hai, lão thái sư định uống tiếp thì đột ngột Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi mình lăm đầy bụi cát hoang mang từ ngoài xông vào, thi lễ với sư phụ rồi ôm quyền chào các huynh đệ.

Chí Cường bước lên hỏi :

- Long tam sư ca, tại sao giờ này mới đến? Việc bất hạnh và hỷ sự ở đây, sư ca đã biết chưa?

Long Chí Khởi thở hổn hển, khoát tay nói :

- Việc này khoan hãy bàn đến. Ta đến đây còn có việc khẩn cấp hơn nhiều để bẩm báo với sư phụ.

Bào sư phụ đứng dậy hỏi :

- Có chuyện gì?

Chí Trung cũng chăm chú nhìn Chí Khởi, thấy Chí Khởi lấy trong người ra một phong thư, nói :

- Đệ tử đã nhận được phong thư này ở Tử Dương. Gã tiểu tử Giang Tiểu Nhạn mà mười năm nay chúng ta đề phòng giờ hẳn đã học thành võ nghệ sắp đến đây tìm bọn ta.

Bào lão sư vỗ bàn phẫn nộ nói :

- Mau đọc thư cho ta nghe!

Chí Trung tiếp lấy thư của Chí Khởi đưa cho, bước đến ánh đèn đọc to lên :

“Thư gửi Tử Dương huyện Long Chí Khởi.

Chuyển đến Trần Ba Bào gia phụ tử.

Cách biệt mười năm, đại thù sát phụ chẳng lúc nào nguôi. Năm đó, ta tuổi còn trẻ vô năng, bị bọn người hãm hại, lẳng nhục, mấy lần suýt chết phần hận tội cùng. Hôm nay, ta đã trưởng thành, học được nội gia chân truyền, trừ gian diệt bạo. Hẹn các người đến mà báo thù mười hai năm qua. Thù sát phụ thâm thù khiến mẫu thân tái giá, huynh đệ phân ly, đối lạnh khôn cùng, bị sỉ nhục liên miên. Trong Côn Lôn phái chỉ trừ hai ba người ra tất cả đều là thù nhân của ta. Hôm nay, ta sẽ khởi hành, trước đến Tử Dương, sau đến Trần Ba. Bảo trước để các người chuẩn bị đề phòng.

Giang Tiểu Nhạn viết”.

Bào lão sư nghe xong, há hốc miệng, mặt đỏ chuyền thành xanh. Bọn môn đồ có người phẫn hận, có người trầm mặc không nói.

Kỷ Quảng Kiệt tuốt bảo kiếm đặt mạnh lên bàn, khiến mọi người chấn động, hấn cao ngạo nói :

- Chư vị đừng sợ. Giang Tiểu Nhạn dù là nhân vật gì, không chờ đến Tử Dương, tại hạ sẽ xuôi về nam tìm gặp hấn. Tại hạ bảo đảm chỉ ba chiêu sẽ lấy mạng hấn.

Chí Vân hỏi Chí Khởi :

- Thư này do ai đưa đến?

Chí Khởi đáp :

- Thư này do một người khách thương ở Hà Nam đưa tới. Chính người này đã nhìn thấy Tiểu Nhạn ở Tín Dương Châu Hà Nam. Nghe nói danh tiếng Tiểu Nhạn đã chấn động đại giang nam bắc. Bảo kiếm và thuật điểm huyết của hấn không ai địch nổi. Hoa Thương Long Nhị ở Tương Dương thành, Trại Hoàng Trung Lưu Khuông ở Tín Dương châu, Thần Tiên Lỗ Bá Hùng ở Thượng Sát huyện, toàn bộ đều bại trong tay hấn. Lại nghe nói Tiểu Nhạn bước lên phía bắc đấu với Tung Sơn Thái Bi thần sư, đấu với Cao Khánh Húy ở Khai Phong phủ, còn muốn thủ tài với tôn tử Kỷ Quảng Kiệt của Long Môn Hiệp. Sau đó, hấn mới vào Đông Quan đến Tử Dương và Trần Ba.

Kỷ Quảng Kiệt nghe lời này càng hừ lạnh nói :

- Hay cho Tiểu Nhạn! Hấn không biết đại danh của ta. Như vậy càng tốt. Ta muốn đến Quang Trung tìm hấn, thế thì ta không phải lặn lội đường xa mệt nhọc, chờ hấn đến, bảo kiếm này sẽ thay ta giáo huấn hấn.

Nói xong, nhìn thấy hôn thê A Loan sắc mặt tái xanh không biết đang giận dữ, ưu sầu hay bị thương.

Lúc này, nàng đẩy chung rượu rồi khỏi bàn tiệc, đi vào trong viện.

Lúc bóng nàng khuất sau cửa, Bào lão sư bỗng nhớ đến chuyện mười năm trước...

“Đêm tuyết mịn mù năm đó. Tiểu Nhạn cầm đao tìm lão trả thù, sau đó lão đã giải thích việc này do huynh đệ họ Long gây ra. Tiểu Nhạn lập tức bỏ đi, nhưng A Loan đã vội đuổi theo. Nhìn hai tiểu tử đánh nhau trên tuyết thật khả ái. Từ hôm đó, lão nhận Tiểu Nhạn ở lại trong nhà. Lão thực tâm hối hận, cứ nghĩ nuôi dưỡng Tiểu Nhạn thành nhân, sẽ đem A Loan gả cho hấn. Không ngờ, thù hận không giải khai được. Giờ đây oan gia sắp đối đầu, không chừng sẽ xảy ra một trường ác chiến. Còn Kỷ Quảng Kiệt biết có địch được không, vẫn còn chưa chắc”.

Nghĩ như vậy, lòng lão bị phần lại thêm thương cảm. Đôi mắt lão vô thần, toàn thân phát run.

Chí Cường thấy sư phụ bất an, vội dìu lão vào trong. Mọi người náo loạn cả lên.

Bào lão sư được đệ tử đưa vào phòng, nằm dài trên giường như người mất hồn. Hồi lâu mới tỉnh lại, gắng gượng tinh thần nói với đồ đệ :

- Giang Tiểu Nhạn không có gì đáng sợ. Hấn đến, Bào lão ta sẽ tiếp chiêu hấn. Bất quá ta bỏ mạng, nhưng lão muốn dặn dò các con. Đời người vụn vặt không được kết thù, hành sự không được nông nổi. Việc gì cũng phải khoán đặt, rộng rãi, phải nhẫn nại.

Nói xong, lão quay lại ân cần nói với Kỷ Quảng Kiệt :

- Tôn nữ ta gả cho cháu, vì thế đã trở thành người thân thiết của Bào gia. Hãy nhớ kỹ, trước khi ta chết, Tiểu Nhạn đến đây cứ để mình ta gặp hấn. Nếu lão có chết rồi, hấn mới đến, cháu phải dùng lễ tiếp đãi và giải thích với hấn, khi nào phân biện không xong, thì mới động thủ, nhưng động thủ cũng lưu chút tình.

Kỷ Quảng Kiệt hậm hực nói :

- Lão gia gia. Hà tất lão nhân gia phải lo lắng như vậy. Tài nghệ của Giang Tiểu Nhạn lợi hại như thế nào, chúng ta chưa rõ. Chẳng lẽ, sư phụ hấn còn tuyệt luân hơn Thực Trung Long và Long Môn Hiệp nội tổ của diệt nhi sao?

Bào lão sư nghe lời này, bất giác thở dài, rồi cười thăm nói :

- Hiền tôn tể, cháu hành tẩu giang hồ chưa lâu nên biết đâu chốn võ lâm bốn mươi năm trước, tuy Long Môn Hiệp và Thục Trung Long được xưng là nhị tuyệt, nhưng Long Môn Hiệp bình sinh vẫn chưa qua Trường Giang, Thục Trung Long chưa hề đi khỏi Tam Hiệp là vì sao? Vì người biết rõ nội tình này rất ít, ngoài nhị tuyệt ra còn có một kỳ nhân. Vị kỳ hiệp này tài nghệ cái thế, khó ai đoán được đến mức độ nào. Lúc đó ta là một tráng niên võ nghệ cao thâm, sức lực hơn hiện giờ, nhưng ta gặp người này trong Đồng Bách sơn. Ấy da! Không cần nói nữa, nói ra chưa chắc bọn người tin. Ta lúc đó Bào Côn Lôn tung hoành nhất thế, vậy mà trong tay kỳ nhân đó chẳng khác chi con kiến.

Kỷ Quảng Kiệt trợn mắt hỏi :

- Phải chăng người này là sư phụ của Giang Tiểu Nhạn?

Bào lão sư chau mày nói :

- Nếu Giang Tiểu Nhạn bá người khác làm sư phụ thì mười năm nay ta đâu phải lo lắng sầu não như vậy?

Chí Cường cũng đem việc mười năm trước gặp vị nhân gia này ở Thái Linh sơn kể lại cho Kỷ Quảng Kiệt nghe qua một lượt. Lúc này, Chí Cường vẫn còn run sợ biến sắc.

Quảng Kiệt không nén được tức tối, cười nhạt an ủi lão sư :

- Lão gia gia tuổi hạc đã cao, không nên tranh phong với tên tiểu bối như vậy. Lão gia gia nên đi trước, còn tôn tử sẽ đi về hướng đông đón Giang Tiểu Nhạn. Hai người chúng cháu sẽ quyết một trận thư hùng.

Bọn Cát Chí Cường nghe biện pháp này đều cho là hoàn hảo, nên đồng loạt khuyên nhủ lão sư, cuối cùng lão chấp nhận cách thức đó.

Sáng hôm sau, lão quyền sư cùng đưa tôn nữ A Loan cùng đi về Đại Tán quan.

Kỷ Quảng Kiệt thì chuẩn bị bảo kiếm hành trang khí thế hùng tráng, hiên ngang. Ngày đó hai người khởi hành đi về hướng đông, hầu nghênh chiến Giang Tiểu Nhạn.

9. Chương 9: Chí Khổ Tâm Kiên, Thập Niên Thành Tuyệt Kỹ, Phong Vi Vũ Tể, Song Hiệp Hội Hoang Thôn

Lúc này trời đang vào hạ. Bình nguyên rộng lớn bên ngoài Hàm Cốc quan, ruộng lúa vô bờ trải dài xa tít tắp. Hoàng Hà như thanh long uốn lượn, hơi nóng ngùn ngụt bốc lên. Riêng trong Nhạc Tung sơn là một thế giới êm đềm, mát mẻ. Trong núi có rừng cây rậm rạp. Trái lại, dưới chân núi, từng đợt gió nóng khô thổi qua.

Dưới chân núi chỉ có một nóc nhà. Trong nhà chỉ có một người đang trú ngụ, chẳng ai khác đó chính là người đã từng đại náo Trường An, độc đấu Côn Lôn phái. Vì gặp phải Kỷ Quảng Kiệt, vừa giao thủ đã thất bại, chịu thọ thương đành phải chạy ra Hàm Cốc quan dưỡng thương.

Hắn vốn là con một nông gia ở Nam Cung huyện. Vì bình sinh không thích bị ràng buộc, chỉ thích trau luyện văn thơ, tập tành võ nghệ. Nhưng hắn chỉ thích thơ phú, thi ca, còn bát cổ văn chương thì không màng tới. Vì thế, không thể chen chân vào chốn thi trường mà thi thố tài năng tìm cách tiến thân. Còn võ nghệ hắn học là đoản kiếm, trường quyền, phi thân... nếu bảo hắn đến võ trường mà cử thạch, đoạt thương, hắn không màng tới. Nên chỉ văn võ toàn tài, nhưng hai đường văn võ không thể tham gia, khiến hắn đã hơn hai mươi vẫn chưa công thành danh toại, không bằng bào đệ Lý Phụng Khanh, kém hắn một tuổi, còn có thể cày bừa, trồng trọt làm tròn bổn phận, nông phu, trách nhiệm thi tử.

Lý Phụng Kiệt bá sư phụ học võ là một đạo sĩ lúc đó đã bảy, tám mươi tuổi rồi, tự xưng là Long Sơn đạo nhân.

Vị đạo nhân này thường du sơn ngoạn thủy, đã từng cư ngụ ở Cam Đơn huyện, Lữ Tiên khách.

Khi đó lão đem võ nghệ truyền dạy cho Lý Phụng Kiệt. Về sau, lão đi về phía Bắc Kinh lại bảo Lý Phụng Kiệt theo cùng, nên sư đồ có thêm một thời gian sống chung. Phụng Kiệt lại được sư phụ chỉ dạy phương pháp điểm huyệt.

Lão sư phụ bảo hẳn phải ra giang hồ mà rèn luyện thêm. Lúc sắp chia tay, Long Sơn mới nói rõ lai lịch của mình.

Thì ra lão nhân chính là Thục Trung Long, một trong Nhị Long từng danh chấn giang hồ.

Thục Trung Long lão hiệp lúc chia tay, còn giới thiệu hai người với hẳn, một là tiêu đầu Thiết Nỗ Trương Hùng ở Thường Châu - Giang Nam, hai là Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư ở Tung Sơn. Hai người này chính là thuộc hạ của Thục Trung Long, trước kia là cánh tay đắc lực khi Thục Trung Long còn xuôi ngược võ lâm hành hiệp trượng nghĩa, khắc chế bọn cường đạo các phương.

Lý Phụng Kiệt ở Bắc Kinh từ biệt sư phụ đến Tung Sơn gặp Thái Vô thần sư, sau đó đến Giang Nam trú ngụ trong tiêu điểm của Thiết Nỗ Trương Hùng, rồi hẳn lên đường ngao du sơn thủy, khắp nơi đề thơ ghi vãn, hành hiệp trượng nghĩa, thế nên danh chấn Giang Nam.

Từ Giang Nam trải dài lên bắc, chí cả Trường An, Vị Thủy nơi nào cũng lưu dấu chân hẳn. Nào ngờ, ở Đại Nhạn tháp, gặp Bào A Loan đã khiến phát sinh ra bao sự việc như vậy.

Hẳn thọ thương bên sườn phải vốn không nặng lắm, nhưng vì mình chiến bại nên không còn mặt mũi ở lại Quang Trung, đành nén đau cười bạch mã nhuộm đầy máu đỏ mà phi ra khỏi Đồng Quan.

Ngày đêm không nghỉ, hẳn chạy đến Tung Sơn, xuống ngựa thì cơ hồ không còn đứng vững nữa. May mà Thái Vô thần sư đưa vào Bạch Tùng tự của người lo trị liệu vết thương.

Thái Vô thần sư có được liệu bí chế để điều trị vết thương tên là Kim Cương canh sinh tán, rắc vào vết thương nửa thảng thương thể đã lành hẳn. Lý Phụng Kiệt muốn xuống núi vào Quang Trung để đấu với Quảng Kiệt.

Thái Vô thần sư bèn giấu bảo kiếm, hành lý và ngân lượng của hẳn, đồng thời khuyên nhủ :

- Thí chủ đừng nên đi. Kỷ Quảng Kiệt là đích tôn của Long Môn Hiệp, đương nhiên hẳn có kiếm pháp bí truyền, còn thí chủ chỉ học hai năm võ nghệ với Thục Trung Long, kiếm pháp đương nhiên không tinh luyện bằng. Hơn nữa, người nơi đó rất đông thí chủ đi hẳn không thắng được. Chi bằng ở lại nơi này nghiên cứu kỹ kiếm pháp, đồng thời giao hảo với những bằng hữu có nghĩa khí, sau đó mới đến tìm Kỷ Quảng Kiệt phân tranh cao thấp cũng chưa muộn.

Nghe lời phân giải hữu tình hợp lý của Thái Vô thần sư, nên Lý Phụng Kiệt bằng lòng nhàn cư ở Bạch Tùng tự.

Miếu đình ở Tung Sơn rất nhiều, trong đó Thiếu Lâm tự lớn nhất, tăng chúng rất đông. Hương hỏa thịnh vượng có Tung Nhạc Thiên Tề miếu. Còn Bạch Tùng tự nhỏ nhất hương khói hiu quạnh vì Bạch Tùng tự xây trên đỉnh núi cao nhất, không dễ có người leo cao đến như vậy mà dâng hương.

Thái Vô thần sư không chịu xuống núi. Tăng nhân trong miếu của thần sư chưa từng xuống núi hóa duyên, nhưng vật dụng trong miếu lại rất sang trọng quý hiếm. Điều này chỉ có Lý Phụng Kiệt nhìn thấy.

Theo Thái Vô Thần Sư cho biết tiền của lão sư đều do bán thuốc mà có, nhưng Lý Phụng Kiệt không tin vì Kim Cương canh sinh tán lão xem như bảo vật, không dễ gì chịu bán ra. Những người có giao tình sâu nặng với lão, cũng không phải tùy tiện mà cho.

Theo Phụng Kiệt suy đoán, ắt hẳn trước khi xuất gia, lão sư đã phát đại tài, nếu không vì gặp cường địch mà thảm bại cũng là kết đại thù với kẻ khác, hoặc giả phạm vào trọng tội nên mới mượn thiên môn làm chỗ nương thân. Ẩn cư trên đỉnh núi cao trừ mấy lão bằng hữu ngẫu nhiên đến viếng, còn lại lão đều từ chối tiếp kiến.

Những việc này Lý Phụng Kiệt cũng không hỏi kỹ. Mấy ngày này, Phụng Kiệt tự mình đứng trên đỉnh núi thưởng thức lấy không khí thoáng đãng, bóng núi hương hoa, chim kêu riu rít, cảm thấy tâm hồn sáng khoái. Đọc mấy bộ sách, múa mấy bài kiếm thấy mình thông dong, nhàn hạ vô cùng.

Hôm nay, Lý Phụng Kiệt chợt thấy trên núi thanh tịnh quá, nên hạ sơn đến một ngôi làng tên gọi Minh Cầm Giang.

Thôn này ở phía đông của khe suối.

Khe suối này quanh năm đều có nước từ trên vách đổ xuống, luồn lách trong đám loạn thạch, tiếng suối chảy róc rách như tiếng đàn cầm.

Bạch mã của Lý Phụng Kiệt hiện đang gửi trong nhà của một tiểu phu là Hồ Nhị Chính. Phụng Kiệt vào Hồ gia kéo ngựa ra phi trên đại đạo dưới chân núi.

Chạy tới, chạy lui hồi lâu, dần dần thấm mệt. Ánh thái dương cũng đã dần dần lộ trên đỉnh núi. Người ngựa đi lại trên đại đạo từ từ đông đảo.

Hôm nay chính là ngày mồng một tháng năm. Khách hành hương các vùng phụ cận cũng đến Thiên Tề miếu thấp hương. Đây là ngày thứ nhất, đến năm ngày sau là ngày Đoan Dương. Nghe nói, hôm đó trong Thiên Tề miếu còn náo nhiệt hơn cả ngoài thị trấn.

Lý Phụng Kiệt sợ tuần mã dẫm phải khách bộ hành nên nép ngựa sang bên. Nhìn thấy nam phụ lão ấu còn có mấy thiếu phụ và nữ tử trang điểm tươm tất đi tới lui.

Phụng Kiệt tuy không có lòng háo sắc nhưng cũng cảm thấy phấn khởi vui vẻ trước cảnh tượng trước mắt, bất giác nhớ đến mấy bài thơ ca ngợi hương sắc của cổ nhân.

Hắn ngồi trên lưng bạch mã, rung nhẹ roi ngựa ngâm nga:

Tử thoa, hồng tụ bích la quần

Nhất vọng Tung Sơn khởi lệ vân

Mã thượng, hồn tiêu du hiệp khách

Kiểm phong nan trác hận phân vân.

Trong lúc hân cao hứng dương dương tự đắc, chợt nghe bên tai vang lên tiếng leng keng từ hướng đông đi đến một con hắc mã, cổ ngựa treo một chuông bạc, bước nhanh theo đoàn ngựa.

Trên ngựa có một thiếu niên hơn hai mươi tuổi, mi thanh mục tú, tướng mạo anh tuấn, thân thể cao lớn, tráng kiện rắn chắc đầu đội nón cỏ, hai quai nón màu đen phất phơ theo gió, thân mặc thanh y, chân mang giày đỏ, dường như từ Giang Nam đến đây.

Điều khiến Lý Phụng Kiệt chú ý là trên ngựa người này mang theo hành lý đơn giản, bên trên yên ngựa có treo thanh bảo kiếm, bao kiếm chạm vào dây cương đồng vang lên tiếng tinh tang hòa với thanh âm tiếng chuông nghe rất lạ tai.

Thấy vậy, Lý Phụng Kiệt nghĩ thầm: “Đây chẳng phải bá tính đi dâng hương mà là kẻ giang hồ, nhưng hắn lên núi để tìm ai?”.

Tuy Phụng Kiệt thắc mắc, nhưng không đuổi theo người đó, mà tiếp tục lên đường vào thôn gặp lúc Hồ Nhị Chính đang dùng cơm.

Hồ Nhị Chính ước khoảng hai mươi bảy tuổi, da đen bóng, mặt vuông ngực rắn chắc thịt cuộn cuộn cứng như thiết thạch, thân hình khôi vĩ đang ướt đầm mồ hôi, đôi tay to lớn đang cầm một ổ bánh há miệng cắn, vừa ăn vừa nói :

- Tiểu ca, xin mời dùng thử bánh của mẫu thân tại hạ vừa nướng.

Lý Phụng Kiệt lắc đầu nói :

- Tại hạ không ăn để chờ về miếu hãy dùng luôn thể.

Hồ Nhị Chính cười nói :

- Thức ăn trong miếu tự sao ngon bằng nơi đây. Tiểu ca ăn đi, bên trong còn nữa mà.

Rồi Hồ Nhị Chính chỉ đóng củi to nằm một góc. Bó củi này ước chừng một trăm năm mươi cân đã được Nhị Chính mang từ trên núi xuống, nếu chẳng phải có đôi vai sắt như hắc hổ ai có thể gánh xuống nổi.

Hồ Nhị Chính nói :

- Gánh củi này có thể đổi mấy quan tiền. Tại hạ sẽ mua mấy cân thịt cùng thức ăn về mời mẫu thân cùng tiểu ca ca dùng.

Lý Phụng Kiệt lắc đầu nói :

- Không cần mua thịt đâu, đệ vào ăn ít miếng bánh trước đã.

Phụng Kiệt cột ngựa xong vào nhà. Hóa ra mẫu thân của Hồ Nhị Chính là một người tàn tật không thể đi lại mà ngồi trên giường. Trước giường đặt một lò đất, bà đang nướng bánh cho nhi tử.

Bánh này khô cứng, mặt bột bánh thô to. Phụng Kiệt nhìn thấy có hơi chau mày, nhưng vì đang đói bụng lại lười nhác ra ngoài mua thức ăn, nên cầm lấy bẻ nửa cái, vừa ăn vừa chuyện trò với Nhị Chính.

Hồ Nhị Chính than thở :

- Làm tiểu phu thật không có ý nghĩa. Hiện giờ cây cối trong núi không của hòa thượng trong chùa, thì cũng thuộc quyền của phú hộ dưới chân núi. Nếu họ bắt gặp mình chặt củi không đánh cũng mắng. Ta muốn vào thành tìm việc làm, nhưng lo cho mẫu thân một thân ở nhà không ai phụng dưỡng.

Phụng Kiệt nói :

- Lão bá mẫu không thể cử động. Lúc nào cũng cần huynh chăm nom săn sóc, không thể bỏ vào thành, chỉ nên dồn củi mưu sinh. Nếu thiếu thốn ngân lượng, đệ sẽ cho huynh mượn.

Hồ Nhị Chính khoát tay nói :

- Lý tiểu ca đừng nên cho ta mượn tiền, vì ta cứ phải thấp thỏm lo âu không yên.

Lý Phụng Kiệt rất thích tính thành thực của Hồ Nhị Chính. Ăn hết nửa cái bánh lại uống thêm ngụm nước, cơn đói bụng đã hết.

Hồ Nhị Chính đang cho ngựa của Phụng Kiệt ăn cỏ.

Trời đã quá trưa, Phụng Kiệt nói với Nhị Chính :

- Chính ca, ta đi đây. Ngày mai gặp lại.

Hồ Nhị Chính đáp “vâng”. Lý Phụng Kiệt đi ra khỏi cửa, men theo ven suối mà đi.

Vừa đi vừa nghe tiếng suối chảy róc rách như tiếng đàn cầm. Nơi đây đá núi nhấp nhô, loạn thạch không đều chồng chất lên nhau như một trái núi nhỏ, cây cối xanh um, gió núi vi vu mát mẻ. Tiếng lá reo, tiếng suối chảy khiến Phụng Kiệt sinh cảm hứng định đề thơ.

Đang dừng bước ngẩng mặt nhìn mây trắng bay trên trời cao, cúi mặt thấy nước chảy trong dòng suối, đột nhiên thấy gần đó có một dây đá nhỏ vắt ngang dòng suối có thể đi qua sườn núi. Sơn lộ này vừa dốc, vừa khúc khuỷu quanh co, dường như bên đó còn chứa đựng một thắng cảnh nào.

Đã như vậy Phụng Kiệt không muốn làm thơ nữa, lòng nghĩ: “Nơi này đẹp quá!

Không biết sơn lộ này có lên núi được không? Ta đến núi này khá lâu mà lại chẳng biết con đường này”.

Hắn bước qua tảng đá mà đi dần lên tiểu sơn lộ. Chẳng bao lâu, Phụng Kiệt nhìn thấy có mấy sợi cỏ bị đứt. Một lát có mấy chỗ đất bàn cứng, biết đường này nhất định có nhiều người qua lại.

Thế nên, Phụng Kiệt tiếp tục lên cao. Phía trên từng bách che khuất cả mặt trời, gió thổi mơn man vào mặt, lại thêm chim rừng bay lượn ríu rít trước mắt, tiếng hót vui tai.

Phụng Kiệt chợt nghĩ: “Hà tất phải chen chân vào trần thế tranh danh đoạt lợi, hà tất gì tìm Kỳ Quảng Kiệt mà báo thù, cùng khổ tranh đấu với bọn Côn Lôn phái, chi bằng ở lại núi này làm một ẩn sĩ, hưởng thụ cảnh thần tiên của núi non, trời đất, như vậy tốt hơn không?”.

Vừa đi vừa nghĩ, rồi chuyển qua đường núi vừa dốc, vừa hẹp, sơn đèo càng nhiều. Chợt trong tiếng chim riu ra riu rít, Phụng Kiệt nghe dường như có thanh âm khóc lóc của nữ nhân. Phụng Kiệt bất giác ngạc nhiên chăm chú nghe xem tiếng khóc phát ra từ hướng nào.

Thanh âm tiếng khóc càng lúc càng gần, tình cảnh có vẻ càng lúc càng khẩn cấp. Phụng Kiệt đang tìm đường thì thấy trên núi chạy xuống một nữ tử quần áo xốc xếch, đầu tóc rũ rượi, kêu lớn :

- Cứu mạng! Phía sau có người xấu.

Quả nhiên, phía sau có một hán tử mặt vàng, khoảng tứ tuần, thân mặc áo lụa. Người này tuy nhìn thấy Phụng Kiệt nhưng làm như chẳng gặp, vẫn cứ đuổi theo nữ lang đó mắng :

- Tặc nhân này, đại gia xem trọng mi, mi lại chống cự. Đại gia nhất thời cao hứng định đài cử mi cho mi có chốn nương thân, cho mi có áo mới, tiền xài.

Hắn đuổi xuống muốn ôm chầm lấy thiếu nữ này. Nàng vội chạy nhanh xuống nhưng vấp phải đá kêu lên một tiếng đau đớn, té ngã.

Nhìn thấy cảnh này, Lý Phụng Kiệt nổi giận đùng đùng, nhảy đến chụp lấy hán tử, phần nộ nói :

- Tên dân tặc, mi muốn làm gì, định bức hiếp một nữ nhân yếu nhược à?

Hán tử nói :

- Đó là nương tử nhà ta, ngươi lo không được.

Lời chưa dứt đã bị một quyền của Phụng Kiệt đánh vào mặt. Chỉ nghe “hự” một tiếng gã đã bị nằm dài dưới đất hôn mê.

Phụng Kiệt vội chạy qua cứu nữ lang, dìu nàng ngồi dậy.

Thiếu nữ này niên kỷ chừng mười bảy, mười tám dung mạo cực kỳ mỹ lệ, Phụng Kiệt bất giác cảm thấy mình hơi mạo phạm, thất lễ vội buông tay, rồi nói :

- Cô nương đừng sợ, thôi đi đi.

Trên trán nữ nhân đã chảy máu chan hòa cùng nước mắt, trông nàng thảm hại, thiếu não, một tiếng cũng không nói còn định quay trở lên núi.

Lý Phụng Kiệt vội ngăn nàng lại hỏi :

- Sao lại trở lên núi? Nhà cô nương ở trên đó à?

Thiếu nữ lắc đầu khóc nói :

- Tiểu nữ còn bỏ lại một cái giỏ.

Phụng Kiệt nói :

- Được, ta đưa nàng đi lấy.

Vừa nói đến đây, hán tử mặt vàng đã tỉnh dậy. Hắn lăn người đứng lên, rút một đoản đao trong người ném mạnh vào Phụng Kiệt như một mũi phi tiêu.

Thiếu nữ đó sợ quá, la lên một tiếng, nhưng Phụng Kiệt đã chụp lấy đoản đao cầm trong tay, cười nhạt nói :

- Còn phi đao nữa không?

Hán tử đó nhìn Phụng Kiệt với ánh mắt hung tàn, rồi rút ra mấy phi đao trong thắt lưng vung tay ném liên tiếp về phía Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt vẫn thản nhiên dùng tay chụp bắt lấy hết đoản đao. Hán tử đó kinh hoàng nhìn Phụng Kiệt, tức giận lớn tiếng mắng :

- Đồ thất phu!

Phụng Kiệt vung nhẹ tay, phi đao bay ngược cắm vào vai hán tử. Gã muốn cũng la không nổi. Máu theo vết thương chảy xuống đầm đề. Hán tử cố nén đau rút đao ra, quay người chạy, nhưng chạy chưa được mấy bước bị một tảng đá từ trên bay xuống “bụp” một tiếng, trúng vào mặt, gã “hự” lên một tiếng té nhào xuống đất, bất tỉnh.

Phụng Kiệt lấy làm kinh ngạc, ngược mắt nhìn thấy phía trên có tiếng người cười ha hả, rồi xuất hiện một thiếu niên cưỡi ngựa từ trên núi đi xuống. Thiếu niên này chính là người mà Lý Phụng Kiệt đã thấy sáng nay ở ven đường.

Chỉ thấy hắn ôm quyền mỉm cười hỏi Phụng Kiệt :

- Bằng hữu, đường này có thể xuống núi không? Có thể đi ngựa được không?

Phụng Kiệt quan sát người này giây lát, rồi vòng tay trả lời :

- Đường này dốc lắm, khó thể đi ngựa. Bằng hữu, tại hạ thấy huynh từ sườn núi phía đông đi lên, tại sao lại không từ đó đi xuống? Đường ở đó vừa rộng vừa bằng phẳng mà.

Thiếu niên nói :

- Tại hạ nghe nói đường này đi xuống Nhạc Tiền thôn, trong thôn có hạ viện của Bạch Tùng tự. Tại hạ muốn đến đó tìm một người.

Phụng Kiệt ngạc nhiên, lòng nghĩ thầm: “Bạch Tùng tự làm gì có hạ viện. Nhạc Tiền thôn ở phía bắc cách nơi này rất xa, ắt hẳn người này đã bị lừa rồi”.

Hắn bèn hỏi :

- Bằng hữu tìm ai vậy?

Người đó trả lời :

- Tại hạ muốn tìm Kim Liên Thái Vô thần sư Bạch Tùng tự Phụng Kiệt nói :

- Hay lắm! Thái Vô thần sư chính là bằng hữu của tại hạ. Ta có thể cùng huynh đi gặp lão, nhưng trước tiên huynh chờ tại hạ làm xong việc này đã.

Thiếu niên mỉm cười, gật đầu nói :

- Được, được!

Phụng Kiệt đưa nữ lang đó lên tìm lại giỏ trúc rách của nàng. Trong giỏ trúc có chứa gần đầy rau rừng và mấy nhánh cây khô. Phụng Kiệt hiểu hoàn cảnh thiếu nữ này chắc rất nghèo khổ, cảm thấy đáng thương, bèn nói :

- Sau này, cô nương đừng một mình lên núi nữa. Muốn đến đây hãy đi đại lộ có đông người qua lại, nếu đi đường nhỏ gặp phải kẻ xấu thực không biết phải làm sao.

Nữ lang gật đầu có vẻ vâng lời.

Thiếu niên hỏi :

- Cô nương ở đâu?

Rồi nói với Phụng Kiệt :

- Huynh đưa nàng về đi.

Phụng Kiệt nhìn nữ lang hỏi :

- Bây giờ cô nương hãy nói gia trang để tại hạ có thể đưa về.

Nữ lang chỉ xuống núi :

- Nhà tiểu nữ ở Minh Cầm Giang.

Lý Phụng Kiệt nói :

- Tại hạ vừa từ dưới đó lên đây, giờ tại hạ sẽ đưa cô nương trở về.

Rồi nói với thiếu niên :

- Huynh đài xin chờ tại hạ giây lát sẽ về.

Thiếu niên khoát tay :

- Huynh đài cứ đi đi, tại hạ sẽ ở đây chờ đợi.

Lý Phụng Kiệt xách giỏ trúc thay nữ lang, cùng nàng đi xuống núi.

Chân nữ lang nhỏ nhắn, lại thêm vừa té khi nãy bị thương, nên trên đường gặp ghềnh thế này, đi lại thật khó khăn.

Phụng Kiệt thấy tình cảnh nàng như vậy, nghĩ không thể tự hiềm nam nữ nên vội dìu nàng đi xuống, vất vả lắm mới xuống đến Minh Cầm Giang.

Phụng Kiệt giao giỏ trúc cho thiếu nữ lại dặn dò lần nữa :

- Cô nương ngàn lần không được nên núi nữa đó.

Dứt lời, Phụng Kiệt vội vàng đi lên núi thì gặp hảo hán mặt vàng thọ thương vừa tỉnh dậy, lại đang bị thiếu niên tra hỏi, Phụng Kiệt bước tới tát gã hai cái :

- Ta xem mi không còn trẻ nữa mà ở núi này lảng nhục một thiếu nữ cô thế yếu nhược, mi thật chẳng khác loài cầm thú. Đi mau, tìm đường khác mà đi, không được hoành hành nơi đây.

Gã đó chẳng dám nói một tiếng, cúp đầu như chó bị thương, cắm cúi đi lên núi.

Phụng Kiệt ôm quyền nói với thiếu niên :

- Huynh đài quý tính, đại danh là gì?

Thiếu niên vòng tay đáp :

- Tại hạ là Giang Tiểu Nhạn.

Phụng Kiệt ngăn người đường như đã nghe ai nói đến tên này, cười nói :

- Cửu ngưỡng, cửu ngưỡng. Giang huynh từ đâu đến đây?

Tiểu Nhạn trả lời :

- Tại hạ từ Hứa Châu đến đây để gặp Thái Vô thần sư. Tại hạ đến Bạch Tùng tự hỏi thăm thì nghe các hòa thượng nói đã xuống hạ viện ở Nhạc Tiền thôn, lại chỉ đường này bảo tại hạ xuống núi mà tìm. Vừa kịp đến đây gặp huynh đài ra tay trừng trị hung đồ, khiến lòng thăm bái phục. Xin cho biết danh tính là chi?

Phụng Kiệt báo danh tính, Tiểu Nhạn càng thêm bội phục nói :

- Thì ra huynh đài là Lý Phụng Kiệt vốn thực cao đồ của Thục Trung Long tiền bối. Ở Giang Nam, tại hạ từng được nghe thiên hạ truyền tụng hành vi trượng nghĩa khinh tài của Lý huynh những mong gặp gỡ.

Lý Phụng Kiệt mỉm cười, Tiểu Nhạn lại tiếp :

- Lý huynh quen biết với Thái Vô thần sư xin giúp đưa tại hạ đến gặp lão. Vì bằng hữu của tại hạ ở Hứa Châu bị người đả thương, tuy không trầm trọng nhưng trúng nhằm gân cốt, nghe nói Thái Vô thần sư có Kim cương canh sinh tán là thần dược. Tại hạ muốn đến diện kiến để thỉnh cầu lão ra tay giúp bằng hữu này.

Phụng Kiệt khẳng khái nói :

- Nhất định là được rồi, Kim cương canh sinh tán quả là thần dược. Thảng hoặc tại hạ bị thương khá nặng, nhờ thần dược này mà chóng hồi phục. Tuy nhiên lão thần sư đối với dược vật này thật trân quý, không dễ đem cho người khác, dù muốn tung tiền ra mua cũng không được. Thế nhưng, tại hạ sẽ nói giúp huynh, hy vọng lão sẽ cho một ít.

Tiểu Nhạn nói :

- Bằng hữu của tại hạ là người giang hồ, lão thần sư trước kia cũng là người giang hồ, hiện giờ làm hòa thượng cũng phải từ bi bác ái, quảng đại khoan hòa, chứ sao lại tính toán quá vậy?

Vừa nói, Tiểu Nhạn vừa dẫn ngựa theo Phụng Kiệt đi dần lên núi.

Hai người vừa đi vừa chuyện trò. Phụng Kiệt hỏi lai lịch Tiểu Nhạn, nhưng chàng không muốn nói rõ nên cười nói :

- Tại hạ cô thân độc mã, một mình đi lại giang hồ, võ nghệ cũng chẳng biết bao nhiêu, nhưng phiêu bạt khắp nơi cũng chưa từng bị người khuất phục. Tại hạ từ Giang Nam đến Hứa Châu gặp bằng hữu thọ thương, nên tìm đến chốn này xin thần được đem về trị thương. Sau đó, tại hạ định đến Quang Trung gặp vài người quen.

Lý Phụng Kiệt ngạc nhiên hỏi lại :

- Quang Trung? Không biết bằng hữu của Giang huynh ở Quang Trung là ai vậy?

Tiểu Nhạn thờ ơ nói :

- Chỉ là mấy tiêu đầu thôi.

Phụng Kiệt nói :

- Tiêu đầu ở Quang Trung đa phần đều là môn đồ Côn Lô phái. Giang huynh lẽ nào là bằng hữu của chúng.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Biết sợ, nhưng không phải thâm giao.

Phụng Kiệt vừa nghe lập tức thay đổi thái độ, nghĩ: “Tiểu Nhạn cũng là đồng đảng của Côn Lô phái”.

Nên tỏ ý không vui, cười nhạt nói :

- Côn Lô phái toàn là bọn vô năng, âm hiểm thâm độc, chỉ dựa vào người đồng mà hoành hành. Giờ đây lại có đích tôn của Long Môn Hiệp là Kỷ Quảng Kiệt, người này kiếm pháp vô song, hấn đến Quang Trung giúp bọn Côn Lô phái. Bọn Chí Cường, Chí Trung xem hấn như thiên thần.

Tiểu Nhạn dường như rất kinh ngạc, hỏi :

- Đích tôn của Long Môn Hiệp?

Phụng Kiệt cười nhạt nói :

- Người này thực là đích tôn của Long Môn Hiệp. Kiếm pháp tinh diệu khôn lường tương đương với ta. Là một kiếm khách trẻ tuổi lại trợ uy cho Côn Lô phái, thật đáng chê cười.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Huynh từng giao thủ với hấn, thấy người này võ nghệ ra sao?

Phụng Kiệt do dự một lát mới nói :

- Đấu qua mấy hiệp, tại hạ bại dưới tay hấn.

Thoảng chốc, cả hai gần đến đỉnh núi cao nhất của Tung Sơn, ngựa của Tiểu Nhạn hết cách đi lên. Lý Phụng Kiệt nói :

- Ngựa này cột ở đây không ai bắt đầu.

Tiểu Nhạn cột xong ngựa, lấy hành lý và bảo kiếm giắt vào mình cùng theo Phụng Kiệt bám vào vách núi đá leo lên như hai con vượn.

Hôm nay, Tiểu Nhạn đến Bạch Tùng tự mây khói mang mang này lòng có chút băng khuâng.

Phụng Kiệt mời Tiểu Nhạn vào phòng mình nghỉ ngơi. Phụng Kiệt bèn vào phòng phương trượng mà gặp Thái Vô thần sư.

Thái Vô thần sư đang niệm kinh, Phụng Kiệt nói :

- Có tên Giang Tiểu Nhạn đến đây xin thuốc.

Thái Vô thần sư sầm mặt :

- Tại sao lại đến nữa? Vừa rồi hắn đến đây một lần, ta đã cho người bảo hắn đi đi. Kim cương canh sinh tán của ta vốn chỉ cho người lên xuống núi này, còn bọn giang hồ cho chúng trị lành thương, lại tìm đánh nhau, làm toàn việc ác.

Phụng Kiệt nói :

- Tại hạ nghĩ đại sư cho hắn một chút là được rồi. Tại hạ thấy người đó tuy là bọn Côn Lôn, nhưng hắn từ rất xa đến đây.

Thái Vô thần sư vừa nghe Tiểu Nhạn là người Côn Lôn phái càng lắc đầu từ chối :

- Người Côn Lôn phái ta càng không cho. Nói tóm lại, Kim cương canh sinh tán của ta không cho kẻ giang hồ. Còn thí chủ nếu không quen trước với ta, thì lần bị thương đó ta cũng chẳng thêm màng tới.

Phụng Kiệt nói :

- Nếu vậy, tại hạ bảo hắn đi là xong.

Thái Vô thần sư dặn :

- Thí chủ nói ta vân du bốn bể rồi, chưa rõ lúc nào về, thuốc cũng chẳng biết để đâu.

Phụng Kiệt nói :

- Hà tất phải nói như vậy, cứ bảo hắn là thuốc đã hết rồi.

Thái Vô thần sư gật đầu nói :

- Vốn thuốc của ta cũng không còn được bao nhiêu.

Lý Phụng Kiệt bước ra ngoài.

Tiểu Nhạn ngồi chờ ở phòng của Phụng Kiệt hồi lâu, lòng đang lo lắng, càng thêm sinh nghi. Chàng thấy bảo kiếm của Phụng Kiệt đang treo trên vách, cùng mấy bộ sách đặt trên bàn, thầm nghĩ: “Người này văn võ toàn tài”.

Lý Phụng Kiệt trở vào phòng nói :

- Giang huynh đến thật không đúng lúc, thần dược của Thái Vô thần sư đã hết rồi.

Tiểu Nhạn vừa nghe giật mình, hỏi :

- Thần dược đã dùng hết rồi sao?

- Nhưng mà... có thể cầu đại sư cho tại hạ mượn toa thuốc được không? Giang Tiểu Nhạn này thì không để lưu truyền ra ngoài, chỉ quyết cầu cứu được bằng hữu đang bị thương thôi.

Phụng Kiệt khuyên nhủ :

- Tại hạ khuyên Giang huynh nên đi đi. Bốn phương đều có danh y, mau đi tìm người khác mà trị liệu, đừng để vết thương của bằng hữu thêm nghiêm trọng. Thái Vô thuốc cũng từ người khác đem về mà thôi.

Tiểu Nhạn vừa nghe chớp mắt, khoát tay nói :

- Lý huynh, tại hạ đến đây không phải hỏi thuốc của huynh, vả chăng thuốc cũng không có trong tay huynh, mà huynh cũng chẳng phải người trong miếu thì vô can với huynh rồi. Tại hạ đi tìm hòa thượng đây.

Dứt lời, chàng đứng dậy đẩy Phụng Kiệt rồi đi ra ngoài. Phụng Kiệt bị Tiểu Nhạn đẩy, cảm thấy nội lực chàng thật thâm hậu, bất giác kinh hãi.

Tiểu Nhạn chạy vào trong viện hét lớn :

- Thái Vô đừng trốn nữa. Hãy mau ra đây nói chuyện với ta. Hòa thượng kia cũng là người giang hồ, bằng hữu của ta cũng là người giang hồ, lẽ ra phải cho thuốc mới đúng. Người đã làm hòa thượng, người xuất gia nói chuyện từ bi bác ái, chỉ mỗi chút thuốc cũng cất giấu thì sao trở thành Phật Tổ?

Lý Phụng Kiệt đuổi theo ngăn Tiểu Nhạn lại, nói :

- Giang huynh, tại hạ đưa huynh đến đây, huynh đại náo như vậy thì ta còn gì thể diện?

Tiểu Nhạn nói :

- Lý huynh, xin thứ lỗi, đây không phải là việc của huynh đâu. Trước khi gặp huynh tại hạ cũng đã đến đây một lần, nhưng họ lại gạt ta đi nơi khác. Hiện giờ, tại hạ không phải đến gây hấn mà chỉ muốn mời Thái Vô thần sư để nói chuyện. Thần sư mau ra đây!

Chàng dặm chân nói lớn, chợt thấy trong phòng phương trượng bước ra một hòa thượng, thân thể cao lớn, Tiểu Nhạn hỏi :

- Lão là Thái Vô chăng?

Thái Vô thần sư trợn mắt giận dữ nói :

- Tiểu tử, ngươi dám náo loạn như vậy sao? Thần được ta có, nhưng không cho kẻ vô lâm.

Tiểu Nhạn nói với Phụng Kiệt :

- Ấy! Lão nói vậy mà huynh đài giúp lão gạt ta.

Chàng bước lên gần hai bước, nói với Thái Vô :

- Đừng nóng nảy! Giang Tiểu Nhạn ta hiện không muốn gây hấn với mọi người lão mắng người giang hồ chẳng phải là khách giang hồ ư?

Thần sư nói :

- Trước kia ta vào chốn giang hồ để hành hiệp trượng nghĩa, còn giờ đây bọn các ngươi chỉ là lũ người gian ác tà dâm. Cho bọn ngươi thuốc, trị thương xong, là các ngươi đi tạo ác.

Tiểu Nhạn dặm chân, nóng nảy hỏi :

- Tóm lại lão có cho hay không? Nếu không cho, ta sẽ không đi mà làm huyên náo cả vùng này lên.

Thái Vô thần sư cười nhạt, đột nhiên một quyền tống thẳng vào người Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn đứng yên không thèm tránh né, chờ quyền của thần sư gần đến, chàng xòe tay nhanh như điện chớp lấy cổ tay của Đại sư nói :

- Được rồi! Kim Liên Bò Tát muốn đấu với ta.

Chàng nắm cổ tay Thái Vô quật qua một bên, thân của đại sư như một chiếc tháp lật nghiêng sang bên rồi bị đẩy lùi mấy bước.

Phụng Kiệt kinh hoàng vội kéo thần sư lại nói :

- Sư phụ! Đừng vội. Tại hạ xem người này tất có lai lịch, nếu bại dưới tay hấn thì thật không đáng.

Thái Vô thần sư nói :

- Ta dù bại dưới tay hấn cũng nhất quyết không cho hấn thuốc đâu.

Dứt lời, lão cỡi trường bào liệng ra, như mũi tên vọt tới đâm một quyền vào Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn cũng phi thân lên, hai nắm tay như hai quả thiết chùy đỡ lấy quyền của Thái Vô.

Thái Vô thần sư trước kia vốn là cánh tay đắc lực của Thục Trung Long, là hảo hán đứng đầu ở tỉnh Hà Nam. Thân thể lão rắn chắc, sức lực dũng mãnh. Với người khác chỉ chịu nổi một, hai quyền đã bị đánh

ngã, nhưng Tiểu Nhạn chẳng chút khấn trương, thân thể nhẹ nhàng linh hoạt né trái, né phải như chim ưng bay lượn.

Thái Vô thần sư thì trầm ổn, vững chắc quyền cước. Qua lại mười mấy chiêu, Phụng Kiệt khoát tay nói :

- Đừng đánh nữa!

Tiểu Nhạn chỉ muốn xin thuốc, không muốn đánh, nên vội thu quyền, đang định nói lời hòa nhã.

Đại sư thừa cơ một quyền đâm tới. Tiểu Nhạn không còn nhịn được, tay phải gạt ngang đỡ quyền của thần sư, tay trái cung quyền đâm mạnh vào ngực của Thái Vô.

“Hự” một tiếng, thân lão hòa thượng như một tòa tháp loạng choạng thoái lui, may có Phụng Kiệt đỡ lại, nếu không đã ngã dài xuống đất.

Tiểu Nhạn nhảy đến không đánh tiếp, mà xòe tay hỏi :

- Muốn đánh nữa không hay là giao thuốc cho ta?

Thái Vô thần sư gượng đứng thẳng người, mặt càng vàng thêm, nhìn Tiểu Nhạn từ đầu đến chân, rồi hỏi :

- Võ nghệ mi là ai truyền cho?

Tiểu Nhạn đáp :

- Ta học võ với sư phụ mười năm nhưng đến giờ vẫn chưa biết danh tính của sư phụ là gì.

Phụng Kiệt thấy Tiểu Nhạn quyền cước tinh diệu mà tông tích có vẻ thần mật, hẳn bèn khuyên giải :

- Đừng đánh nữa! Võ nghệ của Giang huynh tuyệt không phải học ở Côn Lôn phái mà đây là nội gia công phu.

Tiểu Nhạn phần hậm nói :

- Côn Lôn phái bọn chúng đều là cừu nhân của ta. Ta khổ luyện mười năm là vì muốn tiêu diệt hết bọn chúng.

Nói ra câu này, chàng hậm hực thở mạnh, rồi hòa nhã nói với thần sư :

- Đại sư, chúng ta vô thù vô oán, hôm nay nếu người nghĩ chút tình lý cho chút thuốc thì tại hạ thực cảm kích. Giang Tiểu Nhạn không phải là kẻ không biết lý lẽ. Hiện giờ đừng nói chuyện khác, đại sư mau cho ta chút thuốc đi.

Thái Vô thần sư sầm mặt, suy nghĩ hồi lâu mới gạt đầu nói :

- Được rồi, bản tăng sẽ cho ngươi thuốc.

Nói rồi, quay người đi vào phòng phương trượng. Thoáng mắt, cầm ra bốn năm bao dược liệu, đồng thời ném xuống đất, chau mày, hai mắt lộ ra tia lửa phẫn hận, lão nói :

- Đây là tất cả thuốc của ta cho mi. Tùy mi muốn cho ai thì cho...

Thái Vô thần sư đưa một tờ giấy trong tay trái ra, nói :

- Đây là toa thuốc. Nếu không có toa thuốc ta cũng không thể pha thuốc, giờ ta hủy nó đi coi như không còn dính đến chuyện bào chế thuốc cho bọn võ lâm nữa.

Dứt lời vò nát tấm giấy toa thuốc đó, nói :

- Mang hết thuốc đi mau. Xem như bản lãnh mi cao cường rồi.

Tiểu Nhạn biến sắc, nhưng nén giận cười nhạt nói :

- Ta không cần nhiều thuốc như vậy chỉ cần một bao là đủ rồi. Còn lão, lão có thể đổ trong gió núi cũng được.

Nói rồi, chàng cầm lấy một bao thuốc đi vào phòng Phụng Kiệt lấy hành lý khỏi Bạch Tùng tự đi xuống chân núi.

Lúc này, Thái Vô thần sư vô cùng ảo não, trở vào trong phòng phương trượng thở dài không dứt.

Phụng Kiệt đem mấy bao thuốc còn lại vào phòng, rồi lấy bảo kiếm chạy xuống núi.

Đến giữa núi, đã nhìn thấy Tiểu Nhạn leo lên hắc mã vùng roi phi ngựa chạy xuống. Phụng Kiệt muốn gọi đuổi theo cũng không kịp vội chạy nhanh đến mấy vách đá, vượt qua con suối, chạy về Minh Cầm Giang, đến nhà Hồ Nhị Chính lấy ngựa.

Lúc này, Hồ Nhị Chính đi bán củi chưa về nên Phụng Kiệt tháo ngựa mình ra chạy về phía đông.

Chưa ra khỏi thôn, chợt thấy phía sau một hàng rào xiêu vẹo, có một nữ lang đứng đó, thì ra chính là thiếu nữ mà mình đã cứu trong núi. Vết máu trên mặt đã rửa sạch trông nàng thật vô cùng diễm lệ. Nàng vẫn mặc chiếc áo rách dựa vào hàng rào xiêu vẹo đó nhìn Phụng Kiệt ra vẻ cảm tạ.

Phụng Kiệt không kịp nói gì thúc ngựa chạy nhanh đi trên đại đạo phóng về hướng đông, vượt qua Đăng Phong huyện lại đuổi theo hơn hai mươi dặm mới đuổi theo kịp con hắc mã.

Phụng Kiệt vẫy tay gọi lớn :

- Tiểu Nhạn huynh, chờ một chút.

Tiểu Nhạn phía trước lập tức thu cương ngựa ngoảnh lại nhìn.

Phụng Kiệt phi ngựa đến cách hai, ba trượng ôm quyền nói :

- Giang huynh, để đuổi theo huynh là muốn xin lỗi huynh. Vừa rồi trong Bách Tùng tự đệ không phải giúp Thái Vô mà vì được vật trong tay không có, lão nói không cho đệ cũng hết cách. Vả lại lúc đó nghi ngờ huynh là người của Côn Lôn phái nên có chút bức tức nhưng giờ thấy võ nghệ của huynh, tiểu đệ mới rõ huynh chẳng phải người của bọn chúng, nhất định là được chân truyền của một danh sư.

Lúc ngựa của Phụng Kiệt sắp gần ngựa của Tiểu Nhạn, thấy chàng vòng tay cười nói :

- Lý huynh quá khách sáo rồi! Huynh đài là hiệp khách nổi tiếng ở Giang Nam tại hạ ngưỡng vọng từ lâu. Hôm nay gặp nhau trên núi lại chứng kiến võ nghệ cao cường của huynh, tại hạ vốn muốn được cùng huynh hàn huyên tâm sự, chỉ vì bằng hữu ở Hứa Châu đang trông chờ thuốc trị nên phải vội vã lên đường. Nhất định sẽ có ngày tương kiến, không chừng trong mười ngày nữa sẽ trở lại, khi đó mong rằng chúng ta sẽ kết thâm giao. Lý huynh không biết Giang Tiểu Nhạn này rất thích được kết giao bằng hữu.

Phụng Kiệt nghe vậy vô cùng hoan hỉ nói :

- Nếu lần sau huynh đến dừng lên núi để tránh Thái Vô thần sư nổi giận. Giang huynh hãy đến phía nam của Minh Cầm Giang, trong thôn có một tiểu phu tên Hồ Nhị Chính nhờ người này đến kiếm đệ.

Tiểu Nhạn vòng tay nói :

- Được! Xin tạm biệt.

Dứt lời, chàng phi ngựa về cuối chân trời bụi tung mờ, vó ngựa thẳng đường chạy đến Hứa Châu.

Đối với phong thái, cử chỉ, võ nghệ của Lý Phụng Kiệt, Tiểu Nhạn trầm tán dương. Nhớ đến Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư danh chấn nam bắc tài nghệ lại kém như vậy chàng bất giác cười thầm.

* * * * *

Lại nói Giang Tiểu Nhạn, mười năm trước tại Thái Lãnh sơn gặp được lão tiên sinh. Người thấy chàng niên thiếu thành khẩn lại hiểu được tình cảnh khốn đốn của Tiểu Nhạn nên đi theo chàng cố ý lộ tuyệt kỹ. Sau đó, trong Thái Lãnh, Tiểu Nhạn bị Chí Cường, Chí Lâm... vây đánh, lão sinh lòng bất bình, tức giận chế phục bọn Chí Cường mà cứu chàng.

Tiểu Nhạn đang quyết tâm tầm sư học nghệ, thấy lão tiên sinh tài ba xuất chúng nên đâu để bỏ qua, chàng hết lòng van cầu khẩn thiết xin người nhận làm đồ đệ.

Dường như giữa lão tiên sinh và Tiểu Nhạn có duyên sư đồ nên lão mỉm cười gật đầu nói :

- Vậy thì tiểu tử hãy theo lão.

Thế là, lão tiên sinh đưa Tiểu Nhạn rời khỏi Thái Lãnh qua Trường An vượt Hàm Cốc đi về Trường Giang. Qua Trường Giang đến Trì Châu Cửu Hoa sơn.

Lão tiên sinh có một túp lều tranh trong chốn thâm sơn trên đỉnh núi, lại có mẫu đất núi trồng trà. Lão có một gia nhân vừa câm vừa điếc lo lắng trong ngoài. Lão tiên sinh sống cô thân, người giúp việc không nói được, người lại chẳng chịu xưng danh nên trước sau Tiểu Nhạn cũng không biết danh hiệu của sư phụ mình là gì.

Chàng biết lão tiên sinh là kỳ nhân tuyệt thế đời này, không chỉ vượt qua Thục Trung Long và Long Môn Hiệp mà còn hơn cả thần tiên nữa. Nếu đem Bào Chấn Phi so với Lão tiên sinh giống như đem một hòn đá nhỏ nhồi đặt bên cạnh tòa núi Thái Lãnh sừng sững.

Lão tiên sinh đối đáp với Giang Tiểu Nhạn rất thân tình thương yêu, nhưng một năm dài lão không chỉ dạy chút võ nghệ mà chỉ bảo chàng ngày ngày đốn củi, gánh nước, hái trà còn không việc gì thì bảo chàng vận chuyển đá núi gom góp lại thành đồng. Ngày qua ngày, suốt một năm đồng đá núi đã tích lũy thành một tòa tiểu sơn nho nhỏ. Thế rồi, người lại bảo đồng đá này quá chiếm chỗ nên hẹn chàng phải di chuyển đi nơi khác trong vòng mười ngày.

Đá núi tích lũy trong một năm giờ chỉ chuyển dời đi trong mười ngày, thật không phải chuyện dễ! Nhưng giờ đây Tiểu Nhạn đã luyện được đôi tay rắn chắc như thép, tay ôm tảng đá hơn trăm cân chẳng hề gì. Lại nữa, ngày đêm gắng công thu dọn nên chỉ tám ngày chàng đã hoàn thành việc sư phụ giao phó dẹp sạch tòa tiểu sơn.

Lão tiên sinh lấy làm hoan hỉ mới truyền thụ khinh công, bắt chàng nhảy lên nhảy xuống trên đỉnh núi. Lúc trời nóng bức thì dạy chàng học chữ.

Trải qua một năm nữa, lão tiên sinh mới dạy chàng mấy bộ quyền pháp.

Đến năm thứ ba, lão tiên sinh rời khỏi núi mà đi. Trong một năm này, Tiểu Nhạn hết lòng tập luyện quyền pháp. Chiêu số của bộ quyền này không nhiều nhưng cực kỳ ảo diệu phải cố tâm khổ luyện. Qua hai tháng, Tiểu Nhạn nhận ra quyền pháp này biến hóa khôn lường.

Nếu đem quyền pháp này giao thủ cùng quyền pháp của Côn Lôn phái mà trước kia Mã Chí Hiền đã dạy thì nó hóa giải thật dễ dàng.

Ngày đêm, Tiểu Nhạn càng cố công rèn luyện, nghiên cứu quyền pháp này tinh diệu hơn.

Một năm sau, lão tiên sinh trở về mang cho chàng một thanh bảo kiếm rất nặng và mấy cuốn sách. Trên sách đều có ghi chép bí quyết rèn luyện kiếm pháp.

Lão tiên sinh bảo Tiểu Nhạn ban ngày phải học thuộc mấy bộ sách, còn ban đêm thì luyện kiếm dưới ánh trăng sao, gió núi.

Chỉ một tháng, Tiểu Nhạn đã thuộc lòng mấy bộ sách này. Lão tiên sinh lại thu dọn sách mà đi.

Tiểu Nhạn dựa vào kiếm quyết mà mình ghi nhớ đêm ngày ôn luyện.

Lão tiên sinh chợt đến chợt đi. Khi đến thì chỉ điểm những khiếm khuyết, sai sót để Tiểu Nhạn sửa chữa.

Khi trời nóng nực thì đến khe sâu bơi lội.

Cứ như vậy, đến năm thứ bảy, kiếm pháp cùng quyền pháp đã tinh thực. Chàng tự tin tài nghệ của mình đã tiến triển cao siêu hơn trước rất nhiều và hơn cả Trung Hiệp, Bào Côn Lôn.

Đến năm thứ tám, thứ chín, lão tiên sinh không còn ra ngoài du ngoạn mà đích thân truyền thụ khí công và phép điểm huyết, cùng những tuyệt kỹ thất truyền trên giang hồ, về đêm lại bảo Tiểu Nhạn chuyên tâm đọc sách.

Đến mùa thu năm thứ mười, lão tiên sinh mới gọi Tiểu Nhạn hỏi :

- Hài tử, con thấy võ nghệ của mình ra sao rồi?

Tiểu Nhạn vì nóng lòng hạ sơn báo thù nên nói :

- Những gì sư phụ dạy đồ đệ đã học hết rồi.

Lão tiên sinh nói :

- Võ nghệ của mi chỉ mới học được nửa phần của ta. Tên cầm điếc kia đã học được sáu phần.

Tiểu Nhạn vừa nghe đổ mồ hôi lạnh, lòng nghĩ: “Người cầm điếc này, mười năm nay trừ việc nấu cơm, hái trà ra thì có luyện tập gì. Xem dáng vẻ hắn thì hòn đá nhỏ cũng không lay chuyển được vậy mà võ nghệ cao hơn ta sao?”.

Lão tiên sinh nói :

- Hắn là sư ca của tiểu đồ đó. Hải tử phải theo hắn học tập. Xem hắn yếu ớt như vậy vì nội công ngoại gia không để lộ ra ngoài nhưng đồ đệ thì không giống. Tiểu đồ vì lúc nhỏ gặp nhiều gian khổ giờ muốn đi báo phụ thù, ta không thể ngăn cản con nhưng phải nhớ chỉ trừ kẻ sát phụ ra, bất luận là ai cũng không được sát hại. Cùng người tỷ võ thì được nhưng không được tự đầu. Phải phò yếu, trợ nhược thương kẻ cô thế. Võ nghệ là để giúp người chứ không phải để tự tư, tự lợi mà tạo việc ác. Thôi ta cũng chẳng nói nhiều, đồ đệ hãy hạ sơn đi.

Tiểu Nhạn chợt thấy lòng bồi hồi, lưu luyến không nỡ rời xa lão sư phụ đáng kính nên chàng quỳ xuống nói :

- Sư phụ, đồ đệ sẽ không xuống núi, mà muốn học thêm mấy thành võ nghệ của sư phụ nữa.

Lão tiên sinh cười nói :

- Nếu đồ đệ ở lại học thêm mấy thành võ nghệ nữa khó ai có thể chế phục được con, nhưng hiện tại tài nghệ của đồ đệ cũng áp chế cả Thục Trung Long, Long Môn Hiệp, Bào Chấn Phi... họ giờ như đứa trẻ trong tay con, những người còn lại chỉ như con sâu cái kiến thôi, đồ đệ không biết sao? Thôi con hãy đi đi.

Tiểu Nhạn khấn đầu làm lễ bái kiến sư phụ rồi lên ngựa xuống núi.

Mới đi lưng chừng núi chợt nghe tiếng “a... a...”. sau lưng. Tiểu Nhạn ngoảnh đầu nhìn xem thì ra là Á Tử sư huynh. Hắn vội dừng bước, quay người lại ôm quyền.

Á Tử dùng hai ngón tay chỉ vào huyệt điểm điểm rồi khoát khoát tay. Tiểu Nhạn hiểu lão sư huynh muốn bảo chàng khi hạ sơn không được tùy tiện sử dụng điểm huyệt.

Á Tử lại rút bảo kiếm trong hành lý Tiểu Nhạn ra, vung tay múa kiếm. Hắn huy động thanh kiếm như rồng bay, phượng múa. Những thế này Tiểu Nhạn chưa học qua lão tiên sinh. Thế là, chàng nhận kiếm học qua một lượt.

Á Tử thấy chàng học được rồi bèn cười. Hai người chia tay nhau.

Tiểu Nhạn đi theo đại lộ. Chàng vốn sẵn có hắc mã lấy được từ lúc ở Xuyên tỉnh nhưng mấy năm trước nó đã chết rồi. Hiện những ngân lượng mà Tiểu Nhạn thắng được lúc mới đến tiêu điểm của Tiểu Đức Xuân chưa dùng đến nên chàng quyết định khi qua sông sẽ tìm mua một con tuần mã.

Lúc này trời đang xuân. Khắp nơi, ruộng nước của Giang Nam đều có nhiều thiếu nữ đang gieo trồng.

Nhìn họ, Tiểu Nhạn chợt nhớ đến Bảo A Loan, khi còn bé hai người từng chung sống một mái nhà. Nàng bây giờ cũng đã hơn hai mươi, có lẽ đã thành gia thất, chuyện hôn ước thừa ấu thơ chắc đã quên mất rồi. Chàng lại không biết mẫu thân và bào đệ nay sống ra sao, vì thế chàng chân bước đi mà luôn miệng thở dài.

Tuy tuổi thơ truân chuyên nhưng chàng cũng đã học xong võ nghệ xuất chúng, chữ nghĩa cũng đã lầu thông, không phải là một tên Tam Đầu Hồ Giang Tiểu Nhạn lưu lạc mười năm trước kia. Nghĩ đến đây lòng lại cảm thấy phơi phới, tinh thần sảng khoái, mau chân cất bước.

Vừa qua sông chàng đã vội mua ngay một con hắc mã rồi hành lý, ngân lượng bảo kiếm đều treo trên lưng ngựa phi dôn về phía bắc.

Trước tiên, đến Tương Dương giao đấu với Hoa Châu Long Nhị rồi đến Tín Dương châu, đấu với Trại Hoàng Trung Lưu Khuông đồng thời ở Tín Dương, chàng viết một phong thư tìm một khách thương bán thuốc

nhờ giao cho huynh đệ họ Long rồi lên Thương Sát tỉ thí với Lý Bá Hùng đến Dịch Thủy giao thủ với Lưu Thanh Khổng nhưng tất cả chỉ là tỷ võ kết giao. Sau khi đánh nhau chàng lại cùng họ kết bằng hữu.

Tiểu Nhạn cũng đã nghe danh tiếng của Lý Phụng Kiệt và Kỷ Quảng Kiệt. Chàng đang định đi về phía tây báo thù Côn Lôn phái. Nào ngờ, lại nghe có một tiêu đầu đến Dịch Thủy Lưu Thanh Khổng ra mời chàng. Thì ra đó là người bạn cũ mười năm trước Đoàn Dao Dương Tiên Thái.

Người này vốn ở Hồ Nam, năm năm trước rời Xuyên tỉnh trở về cố hương mở tiêu điểm, chỉ vì cạnh tranh với đồng nghiệp nên thọ trọng thương. Nghe người ta nhắc tới Giang Tiểu Nhạn mới phái người rước chàng muốn được gặp mặt.

Tiểu Nhạn chợt nhớ đến hảo bằng hữu mà mười năm trước đã từng cùng chàng du ngoạn ở hẻm mỹ nhân. Cho nên, chàng vội đến Hứa Châu vào khách điểm nơi ở của Dương Tiên Thái.

Tiên Thái nằm trên giường bệnh nhưng cố nén đau trò chuyện cùng chàng nhắc đến chuyện mười năm trước và kể những chuyện xảy ra mười năm sau, cuối cùng mới nhắc tới thương thế của mình. Nói là chỉ cần có Kim cương canh sinh tán của Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư ở Tung Sơn nhưng không ai dám đi.

Tiểu Nhạn không nỡ nhìn bằng hữu phải chịu đau đớn khổ sở vì vết thương nên đã quyết định cưỡi ngựa lên Tung Sơn tìm thuốc.

Cũng chẳng ngờ chàng đã đánh bại Thái Vô thần sư và may mắn kết giao được với Lý Phụng Kiệt.

Trời càng lúc càng nóng bức. Tiểu Nhạn phi ngựa nhanh về Hứa Châu.

Đến nơi, Tiểu Nhạn vội cột ngựa vào gậy Tiên Thái một mặt chàng thoa thuốc cho Tiên Thái, một mặt kể qua chuyện mình gặp Phụng Kiệt và đánh nhau với Thái Vô mà kể qua một lượt.

Dương Tiên Thái có chút e dè nói :

- Huynh đệ đã gây chuyện cho ta rồi. Lý Phụng Kiệt thì ta không biết nhưng Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư là anh hùng nổi tiếng ở Giang Nam đó. Huynh đệ đánh lão thì thật là phiền hà.

Tiểu Nhạn nói :

- Huynh an tâm, khi ta lấy thuốc không có nhắc đến danh tính của huynh, lão quyết không biết huynh đâu. Hiện giờ thuốc đã có rồi, thương thế của huynh sớm tối cũng sẽ trị lành. Ta chẳng thể ở đây lâu, phải gấp rút đi Quang Trung tìm đến Trần Ba và Tử Dương mà lo việc của mình. Chúng ta sẽ gặp lại sau.

Tiên Thái cứ nài ép chàng ở lại. Khó thể từ chối, Tiểu Nhạn lưu lại đó hai ngày.

Đến ngày thứ ba, Tiểu Nhạn thấy thương thế của Tiên Thái đã gần như bình phục thì biết thần dược đã kiến hiệu bèn không từ biệt mà lên đường.

Trước tiên đi về Tung Sơn.

Lần này đến Tung Sơn trời đang lất phất mưa. Tiểu Nhạn đầu đội nón cỏ, thân khoác áo cỏ che mưa nhưng mình ngựa thì ướt nhòa, bóng lên trong ánh sáng. Núi trước mặt ruộng lúa ven đường bị chìm dưới làn mưa, dày đặc như sương mù. Cảnh vật không còn trông rõ.

Vì mưa lớn nên trên đường không có ai qua lại chỉ một mình Tiểu Nhạn đơn độc nên thầm nghĩ: “Phải tìm đường hỏi thăm Minh Cẩm Giang ở đâu?”.

Chàng lại lấy chuông bạc đeo lên cổ ngựa, cưỡi ngựa đi về phía tây.

Đang tìm người hỏi thăm, chợt trước mặt trong làn mưa đó chạy đến một bóng trắng. Có người cao giọng gọi :

- Giang huynh! Giang Tiểu Nhạn.

Lúc bạch mã xông đến gần. Tiểu Nhạn mới nhìn ra, người này đội nón cỏ rộng vành chính là Phụng Kiệt.

Lý Phụng Kiệt nói :

- Từ hôm chia tay đến nay, đệ ngày ngày ở ven đường mong ngóng chờ đợi huynh. Đệ nghĩ phải chờ vài ngày nữa, có lẽ huynh mới đến. May sao, trời mưa gió thế này mà huynh cũng đã đến.

Tiểu Nhạn nói :

- Khi tạm biệt đến nay, lòng tại hạ lúc nào cũng nôn nóng sớm gặp lại để cùng nhau đàm đạo. Tuy nhiên, tại hạ đến đây rồi lại phải đi ngay.

Lý Phụng Kiệt thăm hỏi :

- Thương thế của bằng hữu huynh thế nào?

Tiểu Nhạn nói :

- Sắp lành hẳn rồi. Thần dược của Thái Vô thần sư quả thật linh diệu. Tại hạ định lên núi đa tạ lão sư, còn chuyện đánh nhau đừng nhắc đến nữa mà cùng kết thâm giao.

Lý Phụng Kiệt tán đồng :

- Giang huynh thực là người sáng khoái. Được! Chúng ta cùng nhau lên Bạch Tùng tự. Việc hôm đó coi như không có gì. Giang huynh, đệ còn một việc muốn nói với huynh. Ở đây, đệ có bằng hữu tên Hồ Nhị Chính. Khi huynh đi, đệ đã dọn vào nhà hẩn trú ngụ. Trong thôn của hẩn có một nhà họ Trần, nhưng chỉ có một mẫu thân và một nữ tử nghèo khó. Nữ tử này huynh đoán xem là ai?

Tiểu Nhạn cười lắc đầu :

- Tại hạ không đoán ra đâu.

Phụng Kiệt :

- Là thiếu nữ mà chúng ta đã cứu trên núi đó. Mẫu thân nàng nhất định muốn gả nàng cho đệ. Đệ nghĩ mình đã phiêu bạt nhiều năm rồi, giờ cũng đã trên hai mươi nên cưới thê tử là thỏa đáng.

Tiểu Nhạn cười nói :

- Vậy tại hạ xin có lời chúc mừng huynh. Giờ tại hạ phải vào thành tìm khách điểm trú tạm rồi tại hạ sẽ đến tìm huynh và đại tẩu.

Dứt lời, chàng ôm quyền muốn đi, Phụng Kiệt vội ngăn lại, nói :

- Giang huynh, huynh còn chưa nghe hết. Đệ tuy đính ước rồi nhưng đến ngày tám mới làm lễ. Từ đây đến đó, bất luận thế nào huynh cũng phải đến uống chúc mừng rồi mới được đi. Hiện giờ, tiểu đệ đã cất thêm hai gian nhà cỏ ở nhà Hồ Nhị Chính, có hẩn giúp đỡ nấu nướng cơm rượu. Đệ đã chuẩn bị rượu ngon đón huynh rồi. Hôm nay trời mưa, chính là Tể vũ hoàng hôn tuế đáo môn, huống hồ huynh là một giang hồ hiệp khách, nhất định phải đến tề xá của đệ nghỉ ngơi, uống rượu mà đàm đạo. Đêm nay, huynh quyết phải lưu lại đây. Giang huynh thấy thế nào?

Tiểu Nhạn nói :

- Tại hạ đến đây chỉ định vui chơi cùng huynh nửa ngày. Ngày mai thì phải đi rồi vì tại hạ có việc gấp bên mình.

Phụng Kiệt :

- Bất luận huynh đi lúc nào thì bây giờ cũng phải đến nhà đệ.

Tiểu Nhạn thấy y phục của Phụng Kiệt đã ướt sũng nên chàng cười cười đi theo hẩn. Hai con ngựa sánh bước đi vào trong tiểu thôn mờ mịt bởi làn mưa.

Đến trước nhà Hồ Nhị Chính, Phụng Kiệt xuống ngựa mở cổng rồi dắt hai con tuấn mã vào sân, cột vào gốc cây. Tiểu Nhạn cảm hành lý cùng theo Phụng Kiệt vào gian nhà cỏ mới cất, cởi y phục ướt ra mà mang đến gần bếp lửa.

Bên trong nhà có một cái bàn và hai cái ghế. Phụng Kiệt mời Tiểu Nhạn ngồi xuống. Người giúp việc đem rượu đến cũng không có chung rượu, chỉ có một cái bát, hai người luân lưu mà uống, đồ nhắm cũng chỉ là mấy quả dưa muối.

Phụng Kiệt phân trần :

- Vì đệ không ngờ hôm nay huynh đến nên không có chuẩn bị thức ăn. Một chốc, đệ sẽ bảo người nhà lên trần mua thêm rượu và thức ăn, để làm tiệc tẩy trần.

Tiểu Nhạn nói :

- Như vậy cũng đã tốt rồi. Năm xưa tại hạ xông pha giang hồ từng uống rượu nhưng không hôm nào vui vẻ như hôm nay.

Phụng Kiệt hỏi :

- Giang huynh! Gia trung huynh ở đâu?

Tiểu Nhạn đáp :

- Thiêm Nam, Trấn Ba.

Phụng Kiệt nghe nói biến sắc nhưng lại bình tĩnh, cười nhạt nói :

- Ra huynh là đồng hương với Bào Côn Lôn?

Tiểu Nhạn thành linh nổi giận, dấm xuống bàn một cái, bàn cơ hồ vỡ ra, rượu trong bát chấn động văng tung tóe, phần hện nói.

- Đừng nhắc đến lão.

Phụng Kiệt càng kinh ngạc. Tiểu Nhạn nốc một hơi rượu, thở dài nói :

- Lý huynh, huynh chưa rõ, tại hạ ở Giang Nam, mười năm dùi mài luyện võ, mới hạ sơn hai tháng. Tuy đánh với Long Nhị, Lưu Khuông, Lỗ Bá Hùng, Lưu Thanh Khuông ở Hà Nam đã có chút tiếng tăm nhưng còn nhiều người chưa biết ta, nhưng nếu huynh đến Trấn Ba hoặc Xuyên Bắc Lang Trung phủ hỏi xem thì mười năm trước tại hạ đã nổi danh rồi. Lúc đó, tại hạ chỉ mới mười bốn, mười năm tuổi nhưng đã dùng đao đả thương huynh đệ họ Long.

Phụng Kiệt thừa thế hỏi tiếp :

- Giang huynh có thù với Côn Lôn phái sao?

Tiểu Nhạn thở dài. Rượu vào thì lời ra, chàng đem thù hận mười mấy năm trước ra kể lại cho Phụng Kiệt nghe qua, rồi nói :

- Tại hạ hận mình không chấp được cánh mà bay về Trấn Ba để báo thù. Lẽ ra tại hạ phải từ Tín Dương châu đi vào Thiêm Nam nhưng tại hạ đi vòng một chuyến nhằm muốn tạo chút danh tiếng cho Bào Chấn Phi biết ta đang muốn tìm lão để chiêu tập môn đồ tìm cách chống lại ta. Lúc đó tại hạ có thể cùng lượt đấu với đồ tử, đồ tôn của lão bằng không thiên hạ cho rằng tại hạ ỨC HIẾP LÃO GIÀ BÀO CHẤN PHI.

Lý Phụng Kiệt hiểu được lai lịch của Tiểu Nhạn hấn càng ngạc nhiên thêm bái phục. Hấn cởi áo chỉ vết thương bên sườn phải ra rồi nói :

- Huynh xem đây, vết thương này vừa lành. Tháng trước tiểu đệ ở Tây An đã độc đấu với bọn Côn Lôn phái, đả thương sáu, bảy tên trong bọn chúng. Tuy chưa gặp Bào Côn Lôn nhưng bọn Chí Cường, Chí Trung võ nghệ toàn thấp kém. Chỉ có một người, chúng ta cần lưu ý đó là Kỷ Quảng Kiệt tôn tử của Long Môn Hiệp. Ở Đăng Môn hắn đã liên thủ với một nữ lang thuộc Côn Lôn phái vây đánh tiểu đệ. Vết thương này do bảo kiếm của Kỷ Quảng Kiệt đâm đó.

Tiểu Nhạn nghe, lòng kinh dị. Chàng không hỏi về Kỷ Quảng Kiệt mà hỏi thăm về nữ lang kia :

- Nữ tử của Côn Lôn phái họ tên gì?

Phụng Kiệt lắc đầu :

- Đệ không biết! Có lẽ là nữ nhi của môn đồ trong Côn Lôn phái. Đạo pháp hơn hẳn bọn Chí Cường, Chí Trung.

Tiểu Nhạn thăm dò :

- Vóc dáng nàng thế nào? Niên kỷ nàng ta khoảng bao nhiêu?

Phụng Kiệt đáp :

- Nàng ta ước khoảng hai mươi, dung mạo thật mỹ miều, diễm lệ. Đệ vì không muốn giao thủ với nữ tử nên đã cố tránh nàng nên cũng không rõ ràng lắm.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Nhất định đây là Bào A Loan rồi”.

Tiểu Nhạn lòng buồn bã nên càng thở vắn than dài, rồi hớp mấy ngụm rượu.

Lúc này, mưa rơi càng lúc càng nặng hạt. Phụng Kiệt bảo người làm đội mưa ra trần mua rượu thịt thêm.

Hắn lại rót rượu vào bát, hai người vừa uống vừa đàm đạo. Tiểu Nhạn nói :

- Dù mai trời còn mưa, tại hạ cũng nhất định lên đường.

Phụng Kiệt nói :

- Giang huynh gấp đi báo phụ thù, đệ cũng biết khó giữ được huynh. Đệ cũng muốn tìm Kỷ Quảng Kiệt để trả thù kiếm này. Đệ định ngày mai sẽ đồng hành cùng huynh.

Tiểu Nhạn khoát tay, nói :

- Không nên! Huynh đang sắp có hỷ sự đâu thể theo tại hạ. Hơn nữa, tại hạ vốn là kẻ cao ngạo quyết không để người khác giúp đỡ. Huynh muốn tìm Kỷ Quảng Kiệt cũng phải chờ tại hạ giải quyết việc của mình xong đã. Vả chăng nếu thắng được Kỷ Quảng Kiệt, thì đồng đạo võ lâm cũng sẽ chê cười.

Phụng Kiệt trầm ngâm suy nghĩ một hồi rồi nói :

- Ngày mai nếu trời tạnh mưa. Giang huynh cứ đi bằng như mưa vẫn chưa tạnh huynh hãy lưu lại thêm một ngày hầu chúng ta trút cạn tâm tư cùng nhau, được không?

Tiểu Nhạn gật đầu.

Lúc này, trời đã xé chiều.

Hai người vừa kể chuyện giang hồ, vừa đàm luận võ nghệ. Thoáng chót bát rượu đầy đã uống cạn.

Phụng Kiệt còn muốn châm rượu thêm, Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Chúng ta hãy ngừng ở đây. Tối uống tiếp.

Phụng Kiệt ra khỏi phòng vào nhà Hồ Nhị Chính, thì thấy trong phòng có một lão bà đang nằm trên giường say ngủ. Hồ Nhị Chính không có ở nhà.

Nhìn gánh củi của hắn còn để đó, Phụng Kiệt thầm nghĩ: “Trời đang mưa to gió lớn thế này, Nhị Chính đi đâu đến giờ chưa thấy về”.

Phụng Kiệt trở về phòng của mình thấy Tiểu Nhạn nằm trên giường, tay cầm tập thơ của mình xem.

Phụng Kiệt hỏi :

- Giang huynh chắc cũng giỏi làm thơ?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không biết! Tại hạ vốn một chữ cũng không biết. Từ ngày bá sư phụ, người rất giỏi văn chương nên có dạy tại hạ đọc sách nên có biết chút ít nhưng thực còn kém xa Lý huynh. Tại hạ biết một số chữ đi lại trên giang hồ cũng đủ.

Nói đến đây, chàng bất giác nhớ đến chuyện cũ ở Lang Trung, nên nói :

- Người không biết chữ thật khổ. Ngày còn ở Lang Trung chỉ vì hai phong thư mà tại hạ bị Lang Trung Hiệp nghi ngờ là gian tế.

Lý Phụng Kiệt đã nghe đại danh của Lang Trung Hiệp. Tiểu Nhạn lại kể đến những chuyện lúc còn ở nhà Lang Trung Hiệp.

Phụng Kiệt nghe Lang Trung Hiệp từng bại trong tay của Bào Chấn Phi, hẳn nghĩ võ nghệ của Bào lão tất phải cao thâm hơn đồ đệ rất nhiều. Năm nay, tuy lão tuổi hạc đã cao nhưng không dễ khinh thường. Tiểu Nhạn tuy tài nghệ tuyệt luân, tuổi trẻ cường tráng nhưng chàng ta có địch nổi Bào lão hay không còn là nghi vấn.

Hai người nằm trên giường đối mặt nhau mà trò chuyện. Càng trò chuyện càng cao hứng.

Chợt cửa phòng bật mở. Làn mưa lạnh thổi tạt vào. Phụng Kiệt đứng dậy nhìn ra người làm đã trở về. Tay hẳn tuy cầm dù nhưng toàn thân đã sũng nước mưa như con vịt nước.

Hắn đặt một con cá to còn sống mua trên trấn cùng rượu thịt lên bàn. Mặt mày tái mét hồi lâu mới run rẩy nói :

- Hồ Nhị Chính gặp họa rồi. Trên trấn hẳn đã bị người ta đánh chết.

Phụng Kiệt kinh hoàng hỏi :

- Tại sao?

Tiểu Nhạn cũng ngồi bật dậy thì người làm đã kể :

- Trời mưa, Hồ Nhị Chính không lên núi, hẳn vào trấn tìm việc làm. Làm việc xong có ít tiền, hẳn gặp tên Vưu Thốc Tử của Hách gia trang kéo đến tiểu phố đánh bạc. Nhị Chính thua sạch hết bạc này nên hẳn nóng nảy đòi Vưu Thốc Tử trả bạc vì vậy cãi nhau. Nhị Chính đánh Thốc Tử một quyền. Thốc Tử bị đánh trúng chỗ nguy hiểm, lăn ra chết tốt. Bọn đánh bạc đều là tráng đinh của Hách gia trang nhất tề xông lên đánh Nhị Chính. Nhị Chính đã thương bảy, tám người. Hách nhị lão gia của Hách gia trang Hách Hồ Cầu kéo tráng đinh đến bắt được Nhị Chính đem về Hách gia trang. Người ta nói lần này Nhị Chính nhất định phải đánh chết.

Phụng Kiệt nghe nói phẫn nộ :

- Ta phải đi xem không để bọn Hách gia trang ép bức Nhị Chính.

Dứt lời, hắn đội nón rộng vành, cầm dù.

Tiểu Nhạn cũng mang hài cỏ vào rồi hỏi :

- Bọn chúng làm gì? Làm ác bá ở đây à?

Phụng Kiệt lắc đầu nói :

- Chưa hẳn là ác bá nhưng chu vi mười dặm ở Đăng Phong huyện, không ai dám chạm vào hắn. Hách gia có hai huynh đệ. Hách đại làm tướng quân ở Quang Trung, Hách nhị làm tài chủ ở gia trung. Mấy huyện phụ cận ở Tung Sơn là hắn giàu nhất đó. Hắn biết võ nghệ, ở Bạch Tùng tự đệ gặp qua hắn một lần.

Tiểu Nhạn nói :

- Huynh biết hắn một lần cũng tốt rồi. Hai người có lẽ không đánh nhau, tại hạ bắt tất phải theo huynh.

Phụng Kiệt nói :

- Giang huynh bắt tất theo đệ. Đệ đi một lát sẽ trở về.

Tiểu Nhạn dặn dò :

- Lý huynh hãy lấy chiếc áo cỏ này mà khoác.

Phụng Kiệt khoát tay nói :

- Không cần đâu.

Rồi cầm dù đi ra ngoài.

Tiểu Nhạn nằm xuống, nghĩ ngợi một hồi, cảm thấy vô vị quá. Hơn nữa rượu uống vừa rồi bốc lên đầu khiến chàng nóng nực muốn ra ngoài cho mát mẻ bèn khoác áo cỏ đi ra.

Chàng thấy thôn xa chìm trong mưa mù mịt. Cảnh này khiến chàng nhớ chuyện xưa, ngày đó chàng khoảng mười tuổi.

Trời mưa, nghe mẫu thân cười nói trong phòng. Tiếng cười chưa dứt thì phụ thân Chí Thăng đội nón cỏ từ Bào gia luyện võ trở về. Phụ thân đã lấy nón cỏ to đó mà đội lên đầu hấn, cả nhà vui đùa. Cảnh tượng đó như hiển hiện trước mắt chàng khiến chàng càng cảm hận Bào lão đầu sát tử phụ thân khiến mẫu tử huynh đệ ly tán. Đầu chàng đã nóng vì rượu càng nóng hơn vì hận thù. Mưa xối ướt cả đầu nhưng như có lửa bốc lên.

Người làm của Phụng Kiệt đem ra một cái nón cỏ cho Tiểu Nhạn rồi chỉ về hướng đông, trong làn mưa lác lác một cây dâu to, nói :

- Ấy da! Đại gia xem, túp lều nhỏ dưới gốc dâu là của Trần cô nương. Phụ thân của Trần cô nương là thợ săn vì rượt theo thú bị trượt chân té chết. Hoàn cảnh mẫu tử hai người thực đáng thương. Hai ngày nữa Trần cô nương gả cho Lý gia là tốt rồi.

Tiểu Nhạn tuy qua lại đây bốn lần nhưng chưa ghé vào đây. Lúc này vào trong thành thấy điểm phổ đông đúc. Trời đang mưa, nhưng có nhiều người cầm dù qua lại trên đường.

Tiểu Nhạn nhìn điểm phổ hai bên cảm thấy khó khăn nghĩ thầm: “Biết mua lễ vật gì cho Phụng Kiệt đây. Sơn phần thì có vẻ nữ nhi quá. Hay là ta mua cái gì cho Phụng Kiệt. Hấn thích sách và kiếm. Trời mưa thế này mua sách thì ướt hết. Kiếm? Hấn cũng có rồi”.

Đứng trong mưa suy nghĩ hồi lâu, chợt nhớ mua một số gà cầm cho Phụng Kiệt. Dẫu gì, ngày thành thân hấn cũng phải mổ gà vịt đãi khách, nếu không có khách thì để lại mà nuôi cũng được.

Nghĩ vậy, chàng hỏi thăm nơi bán gà vịt. Người ta chỉ cho chàng phải đi qua hai con đường mới đến phố bán gà vịt.

Tiểu Nhạn đi tìm quả nhiên gặp được. Ở đây có bốn, năm nhà bán gà vịt. Tiếng vịt gà kêu la vang động nghe đinh tai nhức óc. Có một con ngỗng trong lồng, trông vừa to vừa béo.

Tiểu Nhạn vui mừng: “Có Ngỗng đã tốt rồi”.

Thế là chàng mua một con ngỗng, gà mái hai con, một con gà trống. Ba con gà dùng dây buộc lại mắc vào yên ngựa. Còn con ngỗng chẳng biết làm sao, hai cánh ngỗng quá to, còn con ngỗng lại ngắn, nó vừa vỗ cánh đã khiến lồng ngỗng, lồng gà bay phát phối. Tiểu Nhạn đành phải dùng tay ôm ngỗng. Chàng lên ngựa, một tay cầm cương một tay ôm ngỗng, đi qua hai con đường định đi ra phía tây môn.

Con ngỗng chốc chốc kêu quang quác. Ba con gà treo bên yên ngựa, bị chân của Tiểu Nhạn thúc phải cũng không ngừng giãy giụa kêu lên inh ỏi. Hắc mã dường như cũng cảm thấy khó chịu nên chốc chốc ngừng lại hay giật lùi không nghe theo lời điều khiển của chủ, khiến Tiểu Nhạn phải dùng sức vào tay giữ cương ngựa, miệng hét lớn bảo người bên đường tránh né.

Chàng vốn muốn ghìm ngựa, đi ra tây môn mà về Minh Cẩm Giang. Không ngờ, con ngựa này như đã phát khùng chạy loạn lên. Hơn nữa, trời mưa mù mịt khiến chàng không rõ đường đi.

Chợt bên đường đi ra một người mặc áo tơi, nhìn xa xa như một con nhím khiến con ngựa kinh hoàng nhảy dựng lên quăng Tiểu Nhạn xuống đất còn con ngựa tiếp tục quay về phía tây mang theo ba con gà. Con ngỗng cũng đập mạnh cánh muốn thoát ra.

May mà thân thủ của Tiểu Nhạn linh hoạt nên không bị té ngã. Chàng vừa bực tức vừa giận dữ.

Có tiếng người cười ha hả. Tiểu Nhạn nhìn xem thì ra đó là người mặc áo tơi. Chàng giận dữ nắm quyền bước đến mắng :

- Mi còn cười ta à? Nếu không phải vì cái áo tơi rách rưới này khiến ngựa ta kinh hoàng bỏ chạy.

Vừa nói đã nắm quyền đánh tới. Người mặc áo tơ né qua một bên, thân thủ cực kỳ linh hoạt.

Rồi phân thủ, hai ngón tay phải điểm vào sườn của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn giật mình vội thoái lui một bước, nói :

- Ấy da! Mi muốn thi triển phép điểm huyết sao?

Rồi chàng nhảy lên một bước.

Người đó cởi áo tơ liệng ra, thi triển quyền pháp. Chốc chốc lại thi triển thuật điểm huyết.

Nhưng Tiểu Nhạn vốn thành thực về môn này, đâu dễ hấn đắc thủ.

Qua lại bốn năm hiệp, thành linh nghe “oạch” một tiếng, người đó té nhào trong vũng bùn.

Tiểu Nhạn cười ha ha, đập một cước nói :

- Mi đứng dậy đi.

Đồng thời xem kỹ, thấy dung mạo người này có nét quen quen, dường như đã gặp ở nơi nào, bèn hỏi :

- Ấy da! Dường như ta có gặp mi. Mi họ gì?

Người đó vừa ốm vừa thấp, ước khoảng hai mươi. Hấn bò dậy, y phục cũng ướt bùn. Hấn bèn cầm áo tơ lên, giận dữ nói với Tiểu Nhạn :

- Mi không biết ta sao? Còn ta thì biết mi. Lang Trung Hiệp không thèm thu tên đồ đệ rút đầu rút cổ như mi vậy mà mi còn dám đến đây xưng hùng sao?

Nói xong, hấn ôm áo tơ mà chạy.

Tiểu Nhạn bị hấn mắng nhưng không nổi giận, lòng thầm thắc mắc: “Gã này là ai lại biết ta?”.

Lúc này, mấy đứa bé nghèo trong thành chạy theo dắt ngựa về cho chàng, con ngỗng bay cũng được chúng bắt được.

Tiểu Nhạn tạ ơn, cho mỗi đứa mấy trăm tiền rồi bảo một tên đi mua dây. Chàng tức tối cột chặt con ngỗng lại. Lên ngựa ra roi phóng về phía tây.

Trên đường, chàng cứ cố công suy nghĩ, không nhớ ra mình đã gặp tên vừa rồi ở đâu nên vô cùng buồn bực.

Mưa đã bớt nhiều. Trong mây mù ẩn hiện núi Tung Sơn.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Hay tên đó là đệ tử của Bạch Tùng tự Thái Vô thần sư. Nhưng hấn làm sao biết mười năm trước Lang Trung Hiệp không chịu nhận ta làm đồ đệ?”.

Nghĩ mãi không ra, lòng vô cùng nóng nảy.

Chàng trở về Minh Cẩm Giang đã thấy Lý Phụng Kiệt về rồi, lại cứu được Hồ Nhị Chính.

Hôm nay, Hồ Nhị Chính đã thương mấy người trong Hách gia trang nên bị Hách nhị trang chủ bắt về đánh cho một trận. Nếu Lý Phụng Kiệt không đến nói chuyện tình lý thì Hách nhị gia chưa chắc đã tha hấn.

Mình mấy hấn đầy vết bầm, đầu tay hấn tuôn đầy máu tươi. Hấn đang ngồi dưới gốc cây trong sân không ngừng chửi mắng.

Tiểu Nhạn kéo ngựa vào, hấn cũng không thèm lý đến, Phụng Kiệt bước đến nói :

- Giang huynh vào thành làm gì vậy?

Tiểu Nhạn nói :

- Vì mai tại hạ phải đi nên vào thành mua chút quà tặng, chúc Lý huynh.

Nói xong, chàng gỡ mấy con gà, ngỗng trên lưng ngựa ném xuống đất. Mấy con vật lão đảo đứng lên dường như sắp chết.

Phụng Kiệt thấy vậy mỉm cười. Tiểu Nhạn nói :

- Chắc phải làm thịt đãi khách rồi, nuôi e rằng không sống nổi. Vì mấy con gà, ngỗng này mà tại hạ gây gổ với một người.

Phụng Kiệt trợn mắt ngạc nhiên hỏi :

- Cái gì? Huynh lại đánh nhau? Ở Tung Sơn này huynh không nên đắc tội với người ta. Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư thì không sao nhưng bọn tăng nhân biết võ nghệ trong Thiếu Lâm tự hơn năm trăm người, hơn nữa quy củ trong chùa của họ rất nghiêm, không dễ xuống núi mà gây chuyện.

Tiểu Nhạn nói :

- Không sao, hần cũng biết tại hạ.

Nói xong, chàng cột ngựa cầm nón, áo cỏ đi vào trong. Phụng Kiệt cũng đi theo hỏi :

- Tại sao huynh và người đó đánh nhau?

Tiểu Nhạn nói :

- Người này ốm yếu, tại hạ cảm thấy hần có vẻ quen thuộc, hình như hơn mười năm trước, khi lưu lạc giang hồ có gặp qua nhưng lại không nhớ ra. Quyền pháp của người này khá lắm. Trừ tại hạ ra, hiện nay chưa chắc mấy ai đánh được hần, lại còn biết điểm huyết nữa.

Phụng Kiệt trầm tư, nói :

- Điểm huyết?

Hần chớp mắt một hồi, rồi nói tiếp :

- Theo đệ biết, những người hiểu được phép điểm huyết chỉ có ba nhà, một là tệt sư Thục Trung Long, hai là tổ phụ Long Môn Hiệp của Kỳ Quảng Kiệt nhưng hai lão này không có truyền nhân. Đệ tử học võ với Thục Trung Long sư phụ cũng chỉ biết sơ lược thôi chứ không học môn võ công này. Kỳ Quảng Kiệt cùng đệ giao thủ mấy lần, cũng không thấy hần sử dụng phép điểm huyết. Còn một người nữa là Cao Khanh Húy ở Khai Phong phủ là gia truyền nhưng chỉ biết vài chiêu thôi. Ngoài ra không biết còn ai nữa.

Tiểu Nhạn nghe xong bất giác cười thầm. Sư phụ và Á huynh mình đều là người tinh thông thuật này. Phụng Kiệt làm sao biết được nên Tiểu Nhạn ngồi lắc lắc đầu.

Phụng Kiệt lại nói thêm mấy câu nhưng Tiểu Nhạn như không nghe thấy cứ trầm tư nhớ đến người ốm nhỏ gương mặt quen đó.

Lý Phụng Kiệt bước ra gọi :

- Hồ Nhị Chính!

Nhị Chính lên tiếng nhưng không đứng lên Phụng Kiệt lại kêu :

- Nhị Chính, vào đây ta dẫn kiến một bằng hữu.

Nhị Chính mới chậm rãi đứng lên đi đến trước cửa Phụng Kiệt chỉ Tiểu Nhạn nói :

- Đây là Giang Tiểu Nhạn, bằng hữu của ta. Võ nghệ của người này còn cao hơn ta nhiều lắm.

Nhị Chính cũng không vào trong, ngẩng mặt nhìn thấy Tiểu Nhạn thân thể cường tráng, mi thanh mục tú, anh tuấn đồm lược, hần không dám coi thường, vòng tay chào rồi lại quay người đến gốc cây ngồi nữa.

Tiểu Nhạn nhìn thấy Nhị Chính thân thể thảm hại, trán còn đang chảy máu. Tiểu Nhạn tức giận nói :

- Nhất định hần là ác bá.

Phụng Kiệt vội nói :

- Nhưng Nhị Chính đánh trảng đình người ta không nhẹ. Hần thường ra ngoài đánh người lắm.

Tiểu Nhạn nghe vậy không nói nữa.

Mưa bên ngoài tuy nhỏ hạt nhưng không dứt hần, trời đã sắp tối rồi.

Nhị Chính đứng dậy cho hai con ngựa ăn.

Người làm cũng đã làm món ăn bưng rượu thịt vào phòng, xong đốt hai ngọn đèn lên. Tiểu Nhạn kéo Nhị Chính vào phòng cùng nhau uống rượu.

Tiểu Nhạn ngày mai đã khởi hành nên Phụng Kiệt cứ bát lớn mà rót cho chàng :

Giang huynh, đệ tuy xuất thân là người đọc sách nhưng rất khâm phục những nhân vật hào sảng như huynh. Đệ nghĩ dầu võ nghệ cao cường đến thế nào mà tính tình không phóng khoáng thì không đáng xem là hiệp khách. Đệ hận ở Trường An Tây Môn một lần ở Bá kiều khi giao thủ với đệ bọn chúng dựa vào thế đông, mấy chục người đồng loạt tấn công. Đệ cảm thấy bọn chúng thật đáng chê cười. Đệ hối hận đã gây chuyện với bọn tiểu nhân này.

Tiểu Nhạn vừa nghe lòng đã lại nổi lên phiền não, uống cạn rượu, âm thầm thở dài rồi chàng truy vấn Phụng Kiệt về nữ nhân đã giao thủ với hắn.

Nhưng Phụng Kiệt cứ nói là không thấy rõ dung mạo người này, lòng Tiểu Nhạn càng phiền muộn, thở dài cảm thán nghĩ thầm: “Chắc là A Loan, có lẽ nàng đã gả cho người khác rồi. Nếu nàng đã có gia thất và đang hận ta thì ta không đến nỗi thương tâm, lòng nhưng nhớ sẽ phai pha. Nhưng nếu nàng vẫn chờ đợi ở khuê trung, thì thật khiến ta khó xử. Muốn báo thù thì không thể báo thù, mà vì nàng ta phải xin tội với bọn Côn Lôn phái. Ấy! Chuyện này Tiểu Nhạn ta dứt khoát không thể làm được rồi”.

Nghĩ đến đây chàng càng nào phiền, uống liền mấy ngụm rượu rồi buông đũa nói với Lý Phụng Kiệt :

- Tại hạ đã say rồi. Sớm mai dù mưa tại hạ cũng phải lên đường đến Tường An, Tử Dương, Trấn Ba mà đấu với bọn Côn Lôn phái để báo thù. Cũng có thể tại hạ sẽ bỏ mạng nơi đó.

Phụng Kiệt kinh ngạc hỏi :

- Giang huynh sao lại nói vậy? Nếu huynh cảm thấy khó đấu lại Côn Lôn phái và Kỷ Quảng Kiệt đệ sẽ giúp huynh một tay. Việc hỷ sự của đệ cũng không cần gấp đâu.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Tám Côn Lôn phái, mười sáu Kỷ Quảng Kiệt cũng chẳng đáng quan tâm, chuyện báo thù và tranh đấu nào khiến tại hạ lo ngại sâu não mà là việc khác. Suốt mười năm nay tại hạ không lúc nào quên học võ nghệ, lưu lạc giang hồ, chịu khó nhọc không chỉ vì muốn báo thù. Việc này còn khó giải quyết hơn việc báo thù.

Lý Phụng Kiệt thành khẩn nói :

- Việc gì sao huynh không chịu nói ra. Hai chúng ta tuy mới quen nhau nhưng coi nhau như tri kỷ. Chỉ vì huynh ngày mai phải khởi hành nếu không đệ sẽ lưu huynh ở lại nơi này. Nếu huynh không chê đệ muốn cùng huynh kết sinh tử.

Tiểu Nhạn nói :

- Được! Nói câu nói ấy coi như chúng ta là huynh đệ kết giao rồi nhưng việc phiền não của tại hạ một lời không thể nói hết, dầu nói ra huynh cũng không giúp gì được ta đâu hay chờ sự tình làm xong rồi sẽ nói rõ ra.

Dứt lời, chàng gục đầu xuống bàn mà ngủ. Phụng Kiệt nhìn chàng ngơ ngẩn hồi lâu, đột nhiên hắn có chút mình bạch, nhớ là Tiểu Nhạn mấy lần hỏi mình về dung mạo của nữ tử ở Côn Lôn phái, tám, chín phần thiếu nữ là tình nhân mười năm trước của Tiểu Nhạn, nhưng mười năm trước họ đều là ấu nhi mà! Thiếu nam, ấu nữ chỉ mới mười hai, mười ba tuổi chẳng lẽ lại có tư tình gì sao, điều này thật khó tin!

Lúc này, ngoài cửa tiếng mưa rơi nhẹ, trên bàn tiệc thì ngọn nến thức ăn, rượu uống. Một mồi Phụng Kiệt đẩy bàn sang bên định sáng mai bảo người làm dọn dẹp, hắn tắt đèn chỉ chừa lại một ngọn, sau đó đóng tất cả cửa lại.

Phụng Kiệt lên giường định nhắm mắt ngủ, chợt Tiểu Nhạn quay người, nhỏ giọng nói :

- Thôi tắt ngọn đèn kia đi.

Phụng Kiệt giật mình không ngờ Tiểu Nhạn này giờ vẫn chưa ngủ, Phụng Kiệt nói :

- Để lại một ngọn đèn thì có sao? Sợ gì! Chẳng lẽ có người vào trộm đồ ta sao?

Tiểu Nhạn lại nhỏ giọng nói :

- Mau tắt đi. Ta nghe bên ngoài có thanh âm.

Phụng Kiệt giật mình, tắt đèn rồi bò lại vách nhà, vội lấy bảo kiếm, nhẹ nhàng bước đến cửa phòng, nhìn qua khe hở thấy bên ngoài trời chưa tối hẳn chỉ chớp choạng tối nhưng sự vật nhìn đã nhạt nhòa không rõ. Mưa đã tạnh, gió thổi lá rụng xào xạc làm rơi những giọt nước trên lá nghe tí tách.

Phụng Kiệt định mở cửa bước ra ngoài nhưng Tiểu Nhạn đứng phía sau vội kéo lại, nói :

- Đừng đi! Đây có lẽ là người đánh nhau lúc sáng với tại hạ, chắc đến đây tìm ta.

Phụng Kiệt cười nhỏ :

- Theo đệ nghĩ chắc chẳng có thanh âm nào đâu. Giang huynh đã nghe nhầm rồi.

Tiểu Nhạn mỉm cười :

- Tại hạ nghe rõ có người đẩy cổng nhà ta. Tại hạ đoán chắc không sai. Mười năm ở Cửu Hoa sơn tại hạ luyện có thể nghe được rõ ràng trong vòng mười mấy bước. Nếu Lý huynh ném một kim khâu tại hạ cũng có thể nghe được.

Phụng Kiệt mỉm cười có vẻ không tin cho rằng ngoài rào chắc là chó mèo ở trong thôn chạy rong ngang qua chứ không có tặc nhân gì.

Tiểu Nhạn chẳng có vẻ lo lắng mà còn phấn khởi kéo bảo kiếm trong tay của Phụng Kiệt cầm lấy rồi nói :

- Hãy nghỉ đi không có việc gì đâu. Một lát tại hạ sẽ đùa vui chút võ nghệ cho huynh xem.

Phụng Kiệt cười cười nói :

- Được rồi! Để xem huynh thi thố tài nghệ.

Lòng hắn muốn biết Tiểu Nhạn đoán đúng hay sai vả lại cũng muốn xem võ nghệ của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn đứng cạnh khe cửa nhìn ra ngoài, rồi trở vào lên giường nằm, bảo kiếm đặt bên cạnh.

Phụng Kiệt vẫn như cũ nằm bên ngoài. Hai người không nói gì.

Khoảng nửa canh giờ, Tiểu Nhạn dường như ngủ say rồi. Trong viện bỗng có tiếng chân. Phụng Kiệt muốn bật người ngồi dậy Tiểu Nhạn lấy tay kéo hắn xuống :

- Đó là Hồ Nhị Chính.

Phụng Kiệt lắng nghe, quả nhiên tiếng chân người đó thật nặng nề. Một hồi, người này ngáp một tiếng thật lớn, đúng là Hồ Nhị Chính. Chỉ vì vết thương đau nhức, trong phòng nóng nực không ngủ được nên hắn ra ngoài cho mát.

Phụng Kiệt thầm cảm phục nhận thấy Tiểu Nhạn cao minh hơn mình rất nhiều.

Nhị Chính đi lại một hồi không ngừng ngáp lớn. Phụng Kiệt lại cười nói với Tiểu Nhạn :

- Nhị Chính, hắn định tuần canh giùm bọn ta.

Tiểu Nhạn không đáp. Hồi lâu Phụng Kiệt mơ màng muốn ngủ rồi. Chợt Nhị Chính ở trong sân kinh hoàng la lên :

- Có tặc nhân.

Tiểu Nhạn như một con linh miêu, lập tức cầm lấy bảo kiếm trên người Phụng Kiệt rồi nhảy ra khỏi giường.

Phụng Kiệt cũng chạy vội lấy bảo kiếm của Tiểu Nhạn.

Bên ngoài, nghe mấy tiếng binh khí chạm nhau lại nghe tiếng nói của Tiểu Nhạn :

- Bằng hữu, đừng chạy.

Đến lúc Phụng Kiệt cầm lấy được kiếm của Tiểu Nhạn chạy ra ngoài, thì thấy Tiểu Nhạn đã vượt qua khỏi rào đuổi theo người đó. Trên mặt đất nằm dài một đại hán ra đó là Nhị Chính đã bị điểm huyết té ngã.

Phụng Kiệt bước lên giải huyết cho Nhị Chính rồi cầm kiếm bước ra ngoài. Thế nhưng đã không thấy Tiểu Nhạn đâu, mưa vẫn còn rơi rả rích.

Phụng Kiệt ra đến ngoài đường nhìn thấy Tiểu Nhạn cùng người đó đang giao đấu.

Người đó sử dụng một cây thiết trượng rất uy vũ, chốc chốc lại dùng thuật điểm huyết điểm vào trước ngực Tiểu Nhạn.

Cây kiếm của Tiểu Nhạn như mưa đêm rả rích, bạch quang lấp lóe theo thân hình của chàng lúc lên lúc xuống, giạt trái, giạt phải khiến người này liên tiếp thoái lui.

Phụng Kiệt thấy hai bên giao đấu chưa đến mười hiệp thì người kia gần đỡ hết nổi, buông mình muốn chạy. Nhưng Tiểu Nhạn như cánh chim ưng, bay người đến chặn trước mặt đoạt lấy thiết trượng của hắn.

Người đó lại điểm huyết trước ngực của Tiểu Nhạn nhưng chàng đã đẩy ra.

Phụng Kiệt cũng cầm kiếm chạy đến, Tiểu Nhạn nói :

- Không cần dả thương hắn.

Sau đó, nhìn người đó mỉm cười nói :

- Lão bằng hữu, phép điểm huyết người chỉ có thể dùng với ai khác chứ khó có thể sử dụng với ta.

Người này biết không thể đối địch với Tiểu Nhạn nên không kháng cự nữa mà thở dài nói :

- Tùy mi xử trí nhưng ta đến đây đêm nay không phải để sát hại mi mà chỉ muốn phân tài cao thấp với mi. Mười năm trước lúc bọn ta gặp nhau ở Nam Giang huyện, khi đó võ công của chúng ta không hơn kém nhau bao nhiêu. Hiện giờ, chúng ta đã học thành võ nghệ, ta muốn cùng mi tỉ thí một phen.

Tiểu Nhạn vừa nghe chợt nhớ đến mười năm trước, mình và Lang Trung Hiệp đến Thiên Nam đấu với Côn Lôn phái đi qua Nam Giang huyện từng ở Viên gia một đêm.

Lúc đó, Tử Diện Sư Viên Dũng bảo nhi tử của hắn là Kính Nguyên ra gặp mặt mọi người. Tiểu Nhạn hỏi :

- Phải chăng huynh là Viên Kính Nguyên nhi tử của Viên đại trang chủ? Tại sao huynh lại đến đây?

Viên Kính Nguyên thở dài nói :

- Khi Lang Trung Hiệp bại dưới tay Bào Côn Lôn thì không xuất dương ra mặt nữa. Phụ thân và ca ca ta bình sinh gây thù kết oán với nhiều người nay không được Lang Trung Hiệp giúp đỡ nên bọn giang hồ kéo đến sát tử phụ thân và biểu ca, gia sản bị cướp hết. May mà Thiết Trượng Tăng vì phụ thân ta bố thí rất nhiều tiền nên người vì ân này mà cứu ta lại thay ta báo thù rồi mang ta về miếu để luyện võ công truyền thuật điểm huyết. Ta được coi như là đồ đệ của người, lại còn được cải danh là Tịnh Huyền khuyên ta sau này tu hành nữa.

Tiểu Nhạn nói :

- Được rồi! Sau này tại hạ sẽ gọi huynh là Tịnh Huyền, nhưng đã biết tại hạ tại sao trong thành huynh lại không gọi mà còn thi triển thuật điểm huyết lên người ta.

Tịnh Huyền nói :

- Ta thực không ác ý, chỉ bởi nghe thiên hạ truyền miệng rằng mấy năm nay Tiểu Nhạn đã đầu danh sư học võ, hiện giờ Kỳ Quảng Kiệt đang đến Hồ Nam tước nã huynh, ta mới có ý định tìm huynh để thử võ nghệ xem sao. Kỳ thực hôm nay ta muốn tham kiến Thiếu Lâm tự và Kim Liên Bồ Tát Thái Vô thần sư.

Tiểu Nhạn nghe Quảng Kiệt đã đến Hà Nam muốn tước nã mình, nổi giận hỏi :

- Huynh nghe ai nói?

Tịnh Huyền đáp :

- Thì ra huynh chưa biết gì, Kỷ Quảng Kiệt giờ đã đến Lạc Dương, tùy hành có hai người. Độc Nhãn Tiên Phong Tướng Chí Diệu, Thái Tuế Đào Lưu Chí Viễn đều là cao đồ của Côn Lôn. Kỷ Quảng Kiệt còn dán cáo thị tróc nã huynh.

Phụng Kiệt đứng bên cạnh cười nói :

- Đó là chiêu thức cũ của hần. Ở Tây An phủ hần cũng đã từng dán cáo thị tróc nã ta.

Tĩnh Huyền nói :

- Đây là muốn kích nộ cho huynh xuất diện đấy thôi.

Tiểu Nhạn phần nộ, hậm hực nói :

- Cần gì hần dán cáo thị. Hiện thời ta sẽ khởi hành tìm hần. Chúng ta sẽ có ngày gặp nhau. Hiện giờ tại hạ có gì phạm tội xin hãy vì tình nghĩa cố giao mười năm mà thứ lỗi.

Nói xong, chàng vòng tay tạ tội với Tĩnh Huyền.

Phụng Kiệt mời Tĩnh Huyền vào trong đàm đạo.

Tĩnh Huyền nói :

- Ta không đi được. Ta xin cáo từ hẹn mấy ngày sau sẽ gặp lại nhưng ta cũng báo cho huynh biết võ nghệ của Kỷ Quảng Kiệt thật tuyệt luân.

Nói xong, Tĩnh Huyền cảm thiết trượng lên rồi đi khỏi.

Lý Phụng Kiệt trở về nhà đã thấy Tiểu Nhạn dẫn ngựa đi ra khỏi hàng rào, Phụng Kiệt ngăn lại nói :

- Giang huynh hà tất phải vội như vậy. Muốn đi cũng phải chờ trời sáng.

Giang Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Tại hạ không thể chịu đựng được nổi tức này. Tại hạ chưa đi tìm bọn Côn Lôn phái thì bọn Côn Lôn phái đã bảo Kỷ Quảng Kiệt đến tìm ta. Hơn nữa còn tróc nã tại hạ, nếu tại hạ không sớm đi gặp bọn Côn Lôn phái thì hiển nhiên Giang Tiểu Nhạn này chỉ là một tên nhát gan, thiếu dũng lược, uống phí bao nhiêu năm khổ luyện trên Cửu Hoa sơn.

Phụng Kiệt không thể ngăn chàng, nên nói :

- Giang huynh đã muốn đi, đệ không thể can ngăn nhưng võ nghệ của Quảng Kiệt thì đệ biết, kiếm pháp được chân truyền của Long Môn Hiệp thực quá cao siêu. Đệ thấy hần rất khó đối địch. Đây không phải là đệ muốn làm nguội dưng khí của huynh.

Giang Tiểu Nhạn cười nhạt :

- Ta còn mong võ nghệ hần cao siêu, khi gặp nhau tại hạ chỉ cần dùng hai, ba thành võ nghệ cũng đủ cho hần ném mũi thất bại. Tại hạ không cần dùng đến nội gia chân truyền. Lần này ra đi là để đánh cho hần khâm phục, sau đó đến Côn Lôn phái báo thù. Khoảng chừng một tháng sau tại hạ sẽ trở về.

Phụng Kiệt gật đầu :

- Được! Được! Đệ ở đây chờ huynh.

Nói xong, hai người đổi kiếm cho nhau.

Tiểu Nhạn lên ngựa vòng tay chào Phụng Kiệt rồi lên đường.

Lúc này, khắp nơi ngoài thôn, ngay cả trên đường đi chẳng thấy rõ cảnh vật.

Tiểu Nhạn mình khoác áo cổ đi mưa, đầu đội nón rộng vành. Tiếng mưa rơi tí tách trên nón. Nước suối, nước mưa tràn cả ra đường. Hắc mã bì bõm trong mưa mang Tiểu Nhạn xa dần.

10. Chương 10: Lộ Kiến Tai Lê Hiệp Hành Tiêu Thù Hận, Dạ Lai Lữ Điểm Diệu Thư Hí Anh Hùng

Đi mãi đến sáng hôm sau, trời vẫn mưa chưa dứt, Tiểu Nhạn tìm đến một trấn điểm dùng trà và cơm. Chàng không dám nghỉ lâu vội lên ngựa đi về hướng bắc rồi vòng qua chân núi phía bắc của Tung Sơn đi về hướng tây.

Lúc gần tối đã đến một thị trấn, các ba mươi dặm về hướng đông thành Lạc Dương.

Vì trời không còn sớm nữa, Tiểu Nhạn tìm một khách điểm nghỉ ngơi.

Cả đêm vì sợ Kỳ Quảng Kiệt biết mình đến nơi này mà tìm cách ám toán nên kiếm không rời thân.

Hôm sau, chàng rời khách điểm. Mưa tuy đã dừng nhưng hơi nước từ mặt đất bốc lên mờ mịt khiến không khí nóng bức khó chịu.

Giang Tiểu Nhạn ngồi trên lưng ngựa cởi áo ngắn ra, để lộ một thân hình vạm vỡ trắng kiện, thúc ngựa ra đến đồng môn.

Chàng nghĩ thầm: “Kỳ Quảng Kiệt không phải là quan cáo hay đại thần gì, ta biết hắn ở nơi nào mà tìm”.

Chàng bèn dừng ngựa lăm bắm: “Tạm thời tìm một tiêu điểm hỏi thừa xem”.

Thế là vừa đi vừa nhìn các điểm phố hai bên đường, thấy có một tiêu điểm, trên cửa có tấm biển ghi “Thái Bình tiêu điểm viễn cận trừ danh”. Trên bức tường bên cạnh có viết hàng chữ, tuy bị nước mưa làm cho chữ nhòe nhoẹt nhưng ẩn hiện còn xem khá rõ năm chữ “tróc nã Giang Tiểu Nhạn”.

Vừa xem lòng nghĩ: “À! Ra tên tiểu tử Kỳ Quảng Kiệt đã ở nơi này”.

Vậy là chàng nhảy xuống ngựa, dẫn ngựa đến trước tiêu điểm đẩy cửa xông vào.

Vừa mới đẩy cửa vào đến quỹ phòng, cửa quỹ phòng đóng chặt, Tiểu Nhạn đập một cái cửa bật ra.

Có mấy người đang nằm ngủ bị Tiểu Nhạn làm cho tỉnh giấc. Mấy người trên giường bò dậy, giận dữ hỏi :

- Có chuyện gì? Mi đập cửa để làm gì?

Tiểu Nhạn tuốt kiếm ra, gần giọng nói :

- Hừ! Không phải trước cửa bọn người nói là tróc nã Giang Tiểu Nhạn sao? Bỏn thiếu gia là Giang Tiểu Nhạn đây. Tiểu tử đó muốn bắt ta hãy bảo hắn xuất đầu lộ diện cùng ta giao thủ một phen.

Bọn người đó vừa nghe, toàn bộ đều biến sắc. Có người trên bốn mươi lên tiếng :

- Ô! Thì ra là việc này. Giang gia mau thu kiếm lại đi, nghe ta nói trước đã. Chữ viết trên tường không phải do người tiêu điểm viết. Chẳng qua mấy hôm trước có mấy người tự xưng là Kỳ Quảng Kiệt tôn tử của Long Môn Hiệp cùng hai người trong Côn Lôn phái...

Giang Tiểu Nhạn nóng nảy :

- Hắn hiện giờ ở đâu, mau nói ta cho biết.

Người đó vừa mặc áo vừa nói :

- Kỳ Quảng Kiệt ở Lạc Dương hai ngày. Trong thành, ngoài thành gì hắn cũng viết khắp nơi năm chữ này. Vì mọi người đã biết tài ba của hắn nên chẳng ai dám phản đối, nên cứ để hắn tự do làm theo ý mình. Hôm kia hắn đã đi rồi. Sau khi hắn đi, bọn ta đã dùng nước rửa các chữ đó, tuy nhiên vẫn chưa sạch lắm.

Tiểu Nhạn nói :

- Kỳ Quảng Kiệt cùng bọn đó đi về hướng nào?

Người đó đáp :

- Nghe nói đi về phía nam. Bọn ta tuy không giao tình với hắn nhưng vốn biết tính khí của hắn. Giang gia nghĩ xem, bọn ta đều là người đi trên giang hồ nhờ vào bằng hữu mà kiếm cơm ăn, ai dám đắc tội với bằng

hữu. Huống hồ trước nay, chúng ta vô thù vô oán, hắn muốn viết chữ lên vách tường sạch sẽ của nhà ta bọn ta cũng hết cách từ chối. Vừa ngăn cản là hắn đã gây sự.

Tiểu Nhạn hậm hực hỏi :

- Bọn Kỷ Quảng Kiệt đi về nam mà đến địa phương nào?

Người đó trả lời :

- Bọn ta không biết rõ. Giang gia có thể vào thành đến Chấn Anh tiêu điểm hỏi xem vì Kỷ Quảng gia lúc đến đã ở nơi đó. Kỷ Quảng Kiệt và Lư Chấn Anh vốn là hảo bằng hữu của nhau.

Tiểu Nhạn gật đầu, cầm kiếm dẫn ngựa ra khỏi cửa rồi chém mấy nhát kiếm vào những chữ mờ nhạt trên tường khiến tung mấy miếng gạch, chàng mới giận dữ cưỡi ngựa đi vào thành.

Đi không xa đã thấy Chấn Anh tiêu điểm. Chàng nhìn lên cũng thấy trên tường viết năm chữ to màu đen “tróc nã Giang Tiểu Nhạn”.

Giang Tiểu Nhạn vừa vào cửa đã hỏi :

- Ai là Lư Chấn Anh?

Trong viện có một người đang cầm thương đang múa một bài thương pháp. Hắn vừa nhìn thấy Tiểu Nhạn cầm kiếm liền thu thương lại nhìn Giang Tiểu Nhạn một hồi rồi nói :

- Lư Chấn Anh đã đi bảo tiêu rồi. Bằng hữu có việc gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta tìm Kỷ Quảng Kiệt. Nghe nói hắn đã từng ở chỗ của các người.

Người này gật đầu xác nhận :

- Không sai. Vì Kỷ Quảng Kiệt là bạn của chương quỹ bọn ta. Mấy hôm trước đây Kỷ Quảng Kiệt có đến đây trú ngụ hai ngày nhưng sau đó đã đi rồi.

Tiểu Nhạn trợn mắt hỏi :

- Hắn đi về đâu?

Người đó trả lời :

- Nghe nói về Dịch Thủy tìm Lưu Thanh Khổng.

Tiểu Nhạn vừa nghe bất giác thất kinh, thầm nghĩ: “Hắn đi tìm Lưu Thanh Khổng ta cũng chẳng có gì đáng lo, chỉ là hắn biết Dương Tiên thật là bằng hữu của ta, khi đến đó hắn lại đem Tiên Thái ra mà trút giận, thế hóa ra là ta đã hại bằng hữu rồi”.

Chàng vội dắt ngựa ra, lại nghĩ: “Chương quỹ này là bạn của Kỷ Quảng Kiệt, ta phải cho hắn biết tài nghệ của ta”.

Vậy là chàng ngang nhiên nói :

- Báo cho bọn người biết ta là Giang Tiểu Nhạn. Ta nghe Kỷ Quảng Kiệt dám cáo thị hoặc viết chữ tróc nã khắp nơi muốn tìm ta. Giờ ta đến đây, chẳng phải hắn muốn tróc nã ta mà chính ta muốn truy tìm hắn. Nay ta muốn đến Dịch Thủy tìm hắn đây.

Nhìn thấy cạnh đó có một cột đá để cột ngựa vừa to vừa rắn chắc, Tiểu Nhạn bước qua đấm một quyền dững mãnh. Chỉ nghe “ầm” một tiếng, trụ đá đã bị cắt làm đôi, mảnh vụn bay tung tóe.

Người luyện thương khi này cùng mấy tiêu đầu hoảng kinh biến sắc, trợn mắt mà nhìn.

Giang Tiểu Nhạn nói :

- Nếu chương quỹ bọn người trở về hãy kể với hắn chuyện này.

Nói dứt, chàng phóng lên ngựa ra rồi.

Tiểu Nhạn rời Lạc Dương thành đi về phía đông. Lòng tức giận cảm thấy Kỷ Quảng Kiệt vì giúp Côn Lôn phá, tranh đấu với mình cũng không phải đáng lo, nhưng hắn viết tróc nã ta khắp nơi hành động này thật không đáng mặt kẻ hảo hán giang hồ.

Đi về phía đông không đến bốn mươi dặm đã đi đến một con kênh đào.

Hai bên bờ kênh đào là một cao nguyên đất đỏ. Hai bờ đất cũng có chữ tróc nã Giang Tiểu Nhạn. Mỗi chữ khắc vừa to vừa sâu như dụng kiếm khắc vậy, chàng thật quá giận dữ không chịu nổi.

Ngồi trên lưng ngựa dùng kiếm gạch nát mấy chữ đó, đất rơi từng mảnh khiến năm chữ không còn hình dạng, Tiểu Nhạn mới lên đường.

Ra khỏi kênh đào, chàng đưa mắt nhìn chung quanh chú ý xem Kỷ Quảng Kiệt còn có lưu bút lại nơi nào không.

Đi đến tối, chàng trú ở Tân Trịnh điểm rồi hỏi :

- Điểm gia, có người nào xưng là Kỷ Quảng Kiệt đến đây trú ngụ không?

Chàng kể sơ tình hình của Kỷ Quảng Kiệt là thiếu niên trẻ tuổi, mang bảo kiếm đi đến đâu viết chữ đến đó, có đem hai trợ thủ.

Điểm gia nghe nói đến đây, vội đáp :

- Không sai! Không sai! Người đó trưa hôm trước đã có qua nơi này, có viết mấy chữ trên tường nhà ta. Hắn viết “tróc nã Giang Tiểu Nhạn” vì nghĩ hắn là quan nhân nên không dám ngăn trở. Sau khi hắn rời đi, bọn ta đã xóa rồi.

Tiểu Nhạn nghe càng thêm tức giận, hận muốn khởi trình ngay để tức khắc gặp Kỷ Quảng Kiệt mà tỷ võ với hắn, nhưng hiện giờ chàng đã cảm thấy mệt mỏi nên đành nghỉ đêm lại.

Sáng sớm hôm sau, chàng đã tức tốc lên đường. Dọc đường, chàng hỏi thăm người đến Dịch Thủy và hỏi hành tung của bọn Kỷ Quảng Kiệt.

Đến trưa, Tiểu Nhạn đến một thị trấn thấy một gốc hạnh to dán chi chít những cáo thị tróc nã. Tiểu Nhạn giận đến trắng bệch, xuống ngựa bước đến gốc hạnh, tức tối xé nát hết những tờ cáo thị đó.

Có mấy người đi đường chú ý nhìn chàng. Tiểu Nhạn bước đến người bên cạnh hỏi :

- Những tờ cáo thị này là do dán vậy? Xem ra nó còn mới lắm.

Có người chỉ về hướng đông nào :

- Do một người mập mạp trong tửu điểm dán đó.

Tiểu Nhạn vội lên ngựa chạy đến trước cửa tửu điểm. Bỏ ngựa ngoài cửa cầm kiếm xông vào, thấy bên trong không có thực khách chỉ có một chưởng quỹ mập mạp đang bảo phổ kỹ mài mực cho hắn, đang viết mấy chữ “truy nã Giang Tiểu Nhạn” bên cạnh là một đồng giấy có hơn hai, ba chục tờ.

Giang Tiểu Nhạn bước nhẹ đến ném bình mực vào mặt chưởng quỹ đó.

Người này “ây da” một tiếng, trên mặt dính đầy mực lẫn máu.

Tiểu Nhạn vò nát đồng giấy đó, đập nát cái bàn.

Tên phổ kỹ sợ đến xanh cả mặt mày chạy khỏi phòng.

Người mập mạp đó nằm dài trên đất, gượng dậy không nổi, hắn rên rỉ nói :

- Tại sao mi đánh ta?

Tiểu Nhạn dùng kiếm đè lên đầu gã giận dữ nói :

- Ta là Giang Tiểu Nhạn đây. Tại sao nhà người viết những chữ này tróc nã ta. Có phải ta là phạm nhân đâu.

Người đó vừa nghe nói biết vị này là Giang Tiểu Nhạn bắt giắc ngẩn ra lại run sợ thất sắc, rồi rít giải thích :

- Không phải ta muốn viết mà vì mấy hôm trước có khách quan cho ta tiền bảo viết càng nhiều càng tốt. Sau này hần trở lại sẽ còn cho ta thêm nữa. Kỳ thực ngay cả mấy chữ này ta cũng không nhận biết.

Giang Tiểu Nhạn giận dữ mắng :

- Đồ tạp chủng. Hần cho mi mấy quan tiền mà mi đã để hần sai khiến vậy sao. Tùy ý bôi nhọ người khác sao?

Tiểu Nhạn ngẩng đầu lên thấy trên quầy có đặt năm bình rượu liền nhau, mỗi bình viết lên một chữ ghép lại là “tróc nã Giang Tiểu Nhạn”. Chàng cảm thấy quá tức khí, nhìn thấy người mập đó vất vả lắm mới vừa đứng dậy, định bước đến trừng trị, gã đã quỳnh quáng kêu lên :

- Giang đại gia. Chữ trên bình rượu không phải ta viết là của khách nhân họ Kỷ tự mình viết đó. Họ có ba người trong tay lăm lăm bảo kiếm. Ngay cả Trương Tứ đại gia của bọn ta nơi này đều cung kính hần. Hần cho tiền ta chứ nếu không cho mà bảo ta làm ta cũng không thể không tuân theo.

Tiểu Nhạn tức giận bước đến ném từng bình rượu xuống đất vỡ tan tành. Hóa ra có ba bình trống rỗng còn hai bình chứa rượu, rượu văng tung tóe.

Người mập đó giậm chân khóc lớn :

- Hoàng tử của ta sáu, bảy ngàn lượng đó.

Tiểu Nhạn nói :

- Mi không biết kiếm họ Kỷ đó để đền sao? Nếu mi còn dám viết nữa, ta biết được sẽ lấy mạng mi.

Nói xong, hăm hăm quay ra khỏi tử điểm. Vừa ra cửa, muốn lên ngựa, chợt thấy phía bắc đi đến bốn, năm người toàn là bộ đều cầm đơn đao và mộc côn.

Tiểu Nhạn vội dừng bước, trong đám này có tên phổ kỵ chạy trốn lúc này.

Tên phổ kỵ chỉ Tiểu Nhạn nói :

- Chính hần.

Lập tức bọn người này cầm binh khí xông lên, vây chặt Tiểu Nhạn nhất tề nói :

- Đứng chạy! Thì ra mi là Giang Tiểu Nhạn. Có người đang muốn tróc nã mi đây.

Lúc này tên chủ quầy mập mập từ trong tiêu điểm thò đầu ra. Đầu hần máu và mực nhòe nhoẹt, hần hậm hực nói :

- Bắt hần lại! Hần đã đập vỡ hai bình hoàng tử của ta, bảo gấn bồi thường cho ta.

Tiểu Nhạn cầm kiếm nổi giận nói :

- Các người làm gì vậy! Kỷ Quảng Kiệt bảo bọn người đến phải không? Mau bảo hần đến đây gặp ta, không liên can đến các người. Còn như không biết, tốt xấu muốn tìm nỗi khổ thì bảo kiếm của ta sẽ cho biết lợi hại, lúc đó đừng oán ta.

Bọn người ồn ào nói :

- Tiểu tử đừng ngông cuồng. Hãy còn sớm, mi hãy buông khí giới đầu hàng đi theo bọn ta sẽ gặp Tứ đại gia. Tứ đại gia và Kỷ đại gia là thúc diệt. Hôm trước Kỷ đại gia đã dặn Tứ đại gia rồi khi nào mi đến là bắt ngay vì mi là cường đạo đã phạm trọng án. Người Côn Lôn phái và Long Môn Hiệp đều muốn bắt mi.

Tiểu Nhạn nghe ùng ùng nổi giận :

- Lũ hồ đồ.

Chàng nhích động bảo kiếm, hàn quang trùng trùng phủ về phía bọn người này.

Bọn chúng biết Tiểu Nhạn võ nghệ cao cường nên cầm đao đồng loạt xông lên.

Tiểu Nhạn chỉ rung nhẹ mũi kiếm hai, ba cái thì trong bọn chúng đã có tiếng la đồng thời hai, ba tên đã nằm dài trên đất, tức thời trên đường náo loạn, nhiều tiếng thét lớn :

- Chết rồi!

Gã mập cũng chạy ta khỏi tử điểm, rợn tròn mắt nhìn rồi chạy về phía bắc hét :

- Quan nhân có án mạng.

Tiểu Nhạn nhảy lên ngựa, đã thương thêm hai người nữa rồi vung roi cho ngựa chạy về phía Đông nam.

Lúc này lòng chàng như lửa đốt nghĩ Kỷ Quảng Kiệt thật đáng hận. Nếu gặp được hán lập tức giết chết bất kể hán là tôn tử của Long Môn Hiệp hay lời cấm của sư phụ nữa.

Buông ngựa chạy hơn mười dặm thì thấy có một đoàn ngựa chạy theo. Tiểu Nhạn dừng ngựa nghĩ thầm: “Chắc là bọn này theo ta đây”.

Chàng cầm kiếm chờ đợi.

Thoáng chốc, đoàn ngựa phía sau đã lên đến mười hai con. Trên ngựa đều là những hán tử trắng đĩnh tay cầm binh đao, dẫn đầu là một đại hán thân thể lớn cười hoành mã, ăn mặc ra vẻ phong lưu.

Tiểu Nhạn bèn nói :

- Hừ! Các người đuổi theo ta phải không?

Người cười hoành mã đáp :

- Bọn ta qua đường, đuổi theo người làm gì?

Tiểu Nhạn thấy mười hai người này đều mang đao không mang hành lý. Chàng bất giác cười nhạt :

- Được! Vậy thì bọn người đi đường người, ta đi đường ta. Không ai phiền ai.

Rồi chàng thúc ngựa về phía Đông nam.

Mười hai con ngựa phía sau rầm rập tuốt bao kiếm ra muốn ghìm ngựa lại, thấy mười hai tuần mã phía sau như sóng triều cuộn cuộn tới.

Tiểu Nhạn tránh không kịp bị làn sóng đó cuốn về phía trước. Tiểu Nhạn cảm thấy ngồi trên yên bất ổn nên thân thể linh hoạt nhanh nhẹn nhún lên yên nhảy xuống, kiếm quang loang loáng, khiến đoàn ngựa xông đến hoảng hốt dừng vó lên hí vang, có hai người bị ngựa hất xuống.

Tiểu Nhạn bất kể chuyện gì, quay người đuổi theo hắc mã của mình.

Lúc này hán tử cười hoành mã cùng đoàn người đã chạy xa rồi. Tuy họ phi ngựa rất nhanh nhưng Tiểu Nhạn chạy cũng không chậm.

Đại hán cười hoành mã ngoảnh đầu lại nhìn thấy không ổn. Tiểu Nhạn đã đuổi gần kề cự ly không quá hai mươi bước. Bọn chung quanh kêu lớn :

- Tứ gia, coi chừng!

Tứ gia chính là đại hán cười hoành mã vung roi đồng thời rút đao bên yên ra. Nhưng đao chưa kịp rút thì đã thấy Tiểu Nhạn như phi diều chạy ngay đến, bảo kiếm như ánh chớp lóe lên. Chỉ nghe “hự”, Tiểu Nhạn một kiếm đã chém văng đại hán xuống. Đại hán nọ lăn mấy vòng rồi hôn mê.

Những tên đại hán còn lại có ba tên thấy Tiểu Nhạn tài nghệ phi phàm nên ra sức vung roi mà chạy. Còn tám tên không lượng sức quây ngựa vây lấy chàng.

Bảo kiếm của Tiểu Nhạn ào ạt như gió thổi lá rơi, chẳng phải thi triển chiêu thức gì, chỉ dựa vào sự nhanh nhẹn của tai mắt mà thôi. Chớp mắt đã có sáu tên ngã ngựa, hai tên còn lại phi ngựa chạy mất.

Tiểu Nhạn không đuổi theo, thu kiếm nhìn bảy người nằm dọc ngang trên mặt đất. Nhớ lời sư phụ, không được sát hại mạng người nên dụng kiếm rất nhẹ nhàng vì thế bọn người này bị thương cũng không trầm trọng, thậm chí có tên còn ngồi dậy được.

Còn đại hán cười hoàng mã nửa người toàn thân là máu nhưng hán cũng dần dần tỉnh dậy chỉ không ngừng rên rĩ.

Tiểu Nhạn bắt được ngựa của mình cười lên rồi quay trở lại trước đám thợ thương, chàng cười nhạt nói :

- Đừng nói bọn người có mười hai người, với bản lĩnh như vậy một trăm hai mươi người vây chặt ta cũng đã thương hết thấy mà chẳng cần đổ một giọt mồ hôi, bằng không ta chẳng phải họ Giang. Ta vốn muốn giết người như thủ đoạn bọn người quá ác độc. Nếu là hảo hán thì một đao một người đối nhau có đâu một đám người vây lấy một người, cho dù thắng cũng là hành vi của tiểu nhân. Vừa rồi, nếu là kẻ khác đã bị bọn người đập chết rồi. Thật ra cường đạo cũng không ác độ như vậy.

Dứt lời, mặt giận bừng bừng, chẳng muốn xuống ngựa giết bọn này.

Có mấy người chạy đến quỳ xuống đất van cầu :

- Giang gia, vì bọn tiểu nhân có mắt không trông nhưng Giang gia cũng đừng oán trách Trương tứ gia nhà ta, Mọi việc đều do Kỷ Quảng Kiệt làm ra. Hắn không những dấn cao thị bắt Giang gia khắp nơi mà còn kích nộ Tứ gia. Tứ gia chỉ muốn cho ngựa đập Giang gia bị thương để thấy bản lĩnh của người. Tứ gia nhà ta là ngoại biểu đệ của Long Môn Hiệp Kỷ lão gia. Kỷ Quảng Kiệt chính là diệt tử của người.

Tiểu Nhạn gấp rút hỏi :

- Kỷ Quảng Kiệt hiện giờ đi đâu?

Người quỳ dưới đất vội đáp :

- Kỷ Quảng Kiệt đã đi từ hôm kia, đến nhà của Thanh Khổng ở Dịch Thủy huyện để tìm Giang gia đó.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được! Ta sẽ lập tức đi tìm Kỷ Quảng Kiệt.

Dứt lời, chàng bỏ mặc mấy người bị thương nằm đó, thúc ngựa chạy về phía Đông nam, lòng không ngớt sôi sục căm hờn, lẩm bẩm nói :

- Sư phụ tuy dặn ta không được tùy ý giết người nhưng Kỷ Quảng Kiệt tội thật khó tha, hắn ép ta quá đáng. Gặp hắn, kiếm ta quyết chẳng dung tình.

Buổi tối, chàng đã đến Dịch Thủy huyện. Lưu Thanh Khổng tuy không là một tài chủ lớn nhưng cũng có một trang viện nho nhỏ.

Tiểu Nhạn vừa vào xuống ngựa thì mấy đệ tử của Lưu Thanh Khổng vòng tay cung kính nói :

- Giang sư thúc trở lại rồi.

Mấy tháng trước, Tiểu Nhạn đến đây tỷ võ với Lưu Thanh Khổng dùng quyền đã thương họ Lưu. Hai người kết làm bằng hữu, Tiểu Nhạn lưu lại đây mấy hôm được họ Lưu tiếp đãi nồng hậu nên bọn đệ tử đều biết chàng.

Tiểu Nhạn hỏi nhanh :

- Có ai đến đây tìm ta chăng?

Bọn đệ tử đáp :

- Hôm qua có Kỷ Quảng Kiệt đến tìm sư thúc. Họ có ba người.

Tiểu Nhạn nghe nói, trợn mắt :

- Họ hiện đi đâu?

Có người nói :

- Hôm qua bọn họ đi rồi vì nghe bọn đồ đệ nói sư phụ đã đi về Tín Dương châu, nên đoán chắc sư thúc cũng đi theo. Trước khi đi, hắn còn viết năm chữ “tróc nã Giang Tiểu Nhạn” ở trên cánh cửa. Bọn sư diệt tuy

nổi giận nhưng vì hấn võ nghệ cao cường, sư phụ lại không có ở nhà nên bọn sư đệ không dám sinh sự, chờ hấn đi khỏi mới dám xé giấy tróc nã ra.

Tiểu Nhạn nghe nói :

- Ta đuổi theo bọn chúng, Đồng thời, phóng lên ngựa ra khỏi trang đi suốt đêm. Sáng sớm đã đến Giang Nam phủ Chính Dương huyện.

Lúc này, Tiểu Nhạn vừa đói vừa khát thấy trước mặt là bác môn của Chính Dương huyện.

Quán trà không thấy chỉ gặp một đám nông dân hành khất rách rưới, nam phụ lão ấu đều có, quần áo xộc xệch, mang bát đi về phía nam.

Tiểu Nhạn sợ đụng nhảm họ nên nép ngựa sang bên, rồi hỏi :

- Các người làm gì vậy?

Một người hành khất trả lời, nhưng chàng không nghe vì họ nói thổ ngữ, bèn hỏi một người ra dáng là người buôn bán ở đâu.

Người đó đáp :

- Đây đều là dân nghèo đói rách. Vì năm nay sông Hoài vỡ đê, dân nơi đây chịu nạn thủy tai, ruộng lúa hư hại, bọn họ đều chạy về Hà Nam. Hôm nay, nơi đó có người bố thí nên họ rủ nhau đến xin tiền.

Tiểu Nhạn gật đầu, lòng nghĩ: “Người nào bố thí nhất định là người thiện nhân sẵn tiền”. Dân nghèo càng lúc càng đông đến hơn mấy trăm người tranh nhau đi chật cả đường. Có mấy chiếc xe ngựa cũng đậu nép sang bên nhường đường.

Tiểu Nhạn cũng không dám đi, may chàng nhìn thấy bên đường một điểm khách, chàng la to :

- Tránh đường!

Rồi chen lấn mà đi vào điểm phố.

Chàng giao ngựa cho điểm gia chăm sóc, rồi ăn cơm uống nước, xong chàng ra tựa cửa nhìn đám đông.

Điểm gia, tiểu nhị, cũng tựa cửa nhìn náo nhiệt. Có một khách nhân cảm khái nói :

- Đây có thể nói là thiện môn khó thờ, thiện môn khó đóng, hiện giờ có một khách quan trẻ tuổi ở trong Mễ Gia điểm phía nam, thấy dáng cũng không phải người có tiền, vì vừa rồi hấn lấy ra năm lượng vàng đổi ra tiền nhỏ phát cho dân nghèo, rồi từ một đồn mười, mười đồn trăm, dân nghèo lũ lượt kéo nhau đến càng lúc càng đông. Mễ Gia điểm chật cứng cả người. Khách nhân đó chỉ còn cách biến hóa ra tiền, chứ dầu có năm, bảy trăm lượng cũng không đủ để mà bố thí.

Tiểu Nhạn nghe nói nổi tính hiếu kỳ muốn đến xem thiếu niên này là người thế nào, có thể là thế gia của một nhà quyền quý, quan thân nào đó. Thế là chàng chen chúc trong đám người theo chân mà đi.

Đám đông đến nỗi khó thể còn khe hở mà chen vào. Giang Tiểu Nhạn nhờ sức khỏe nên chẳng bao lâu cũng đến được trước cửa điểm Mễ gia.

Chàng thấy trước cửa điểm đầu người lô nhô kêu khóc van xin :

- Bồ Tát lão gia cứu mạng!

Còn có một bà lão tay ôm một hài tử ốm như que quỷ một tay giơ cao kêu gào :

- Cứu mạng! Cứu mạng!

Nhưng cửa Mễ Gia điểm đã đóng chặt. Có một thiếu niên đứng trên lầu xua tay nói với đám đông xôn xao phía dưới :

- Hiện giờ ta một đồng cũng chẳng có. Hơn một trăm lượng đã bố thí hết rồi, ngay cả tiền của bằng hữu ta cũng lấy đem cho cả rồi.

Tuy nhiên, bọn dân nghèo phía dưới đâu chịu đi cứ luôn miệng kêu gào :

- Bỏ Tất cứu mạng!

- Bỏ Tất cứu mạng!

Tiểu Nhạn thấy thiếu niên này niên kỷ cũng khoảng tuổi mình. Người tuy hơi thấp và đen mặc áo lụa xanh, thắt lưng lụa xanh, nhưng thân thể rắn chắc ra vẻ người luyện võ.

Tiểu Nhạn thăm cảm phục, chàng giơ tay về đám đông :

- Hết tiền rồi nhưng ta còn mấy trăm lượng, các người theo ta, ta sẽ phân phát hết cho các người.

Chàng liên tiếp gọi ba, bốn lần nhưng thanh âm hỗn loạn cứ kêu gào van xin át cả tiếng chàng nên không ai nghe chàng nói gì. Họ còn cho rằng chàng cũng đang kêu xin như họ.

Tiểu Nhạn thấy bọn họ cứ kêu xin, lòng nóng nảy, tự trách sao không đem theo tiền. Nếu có chúng sẽ dùng sức ném lên thiếu niên nọ đó để hắn thay mình phân phát cho họ.

Nhưng rồi chàng lại nghĩ mình chỉ có ngân lượng lớn lại thêm ngân phiếu, nếu không đổi ra tiền lẻ thì làm sao phân phát cho đủ.

Lúc này, thiếu niên ở trên lầu thấy đã hết cách bèn hét lớn :

- Hôm nay ta đã hết tiền rồi, ngày mai bọn người hãy đến ta nhất định sẽ cho mỗi người hai tiền.

Tiểu Nhạn nghe thế cho rằng người này hào phóng như vậy nhất định có tiền.

Lúc này, trong điểm lại có hai người trèo lên tường đồng thời nói :

- Các người còn chưa đi, ngày mai đến quyết có tiền cho các người.

Hai người này một ốm yếu chỉ có một mắt, một người mập mạp, mặt đen có chút râu đen.

Tiểu Nhạn cảm thấy người này quen, nghĩ một lúc rồi thêm kêu: “Ây da! Thì ra là Lưu Chí Viễn”.

Vậy là chàng đã hiểu thiếu niên bố thí chính là Kỷ Quảng Kiệt nhưng lúc này Tiểu Nhạn có chút miễn phục Kỷ Quảng Kiệt bèn quay người về đám đông mà đi khỏi.

Trở về điểm, uống trà dùng cơm xong đang nằm trên giường nghỉ ngơi thì nghe tiểu nhị và khách nhân ngoài sân đang bàn về chuyện bố thí. Có người nói :

- Thiếu niên này có lẽ là bỏ đầu nổi tiếng đến đây để biện án. Hiện giờ hắn dẫn theo người đến các nơi dán cáo thị trốn nã Giang Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn ở trong phòng nghe rất rõ ràng nhưng lòng không nổi giận nghĩ thầm: “Cứ để hắn dán đi. Kiếm của Tiểu Nhạn ta quyết không giết người nghĩa hiệp”.

Cả ngày hôm đó chàng không ra cửa. Tối phải một tiểu nhị đi thám thính thì quả nhiên đó là Kỷ Quảng Kiệt, hiện giờ vẫn còn ở Mễ Gia điểm. Còn dân nghèo vì chờ ngày mai để nhận bố thí, tất cả tập trung bên ngoài cửa điểm mà chờ qua đêm.

Tiểu Nhạn đột sinh nghi vấn, nghĩ: “Kỷ Quảng Kiệt tuyệt nhiên không phải tay cự phách. Hôm nay hắn đã cho cạn hết ngân lượng, ngày mai ở đây mà hắn bố thí chứ?”.

Chờ tiểu nhị mang đèn vào, chàng hỏi :

- Nơi này nhỏ như vậy làm sao có đại tài chủ.

Tiểu nhị vội lên tiếng :

- Sao không có đại tài chủ, phía bắc có Cổ Bách Vạn ở Cổ gia trang ai mà giàu bằng.

Tiểu Nhạn hỏi dò :

- Họ Cổ khá giàu nên mới xưng là đại tài chủ chứ gì? Còn có người thứ hai nào xưng là đại tài chủ nữa không?

Tiểu nhị lắc đầu :

- Không ai cả. Họ Cổ tuy xưng là bách vạn nhưng thực ra ngàn vạn cũng có. Cả Giang Nam phủ, Tín Dương châu không có tài chủ nào hơn nổi.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Hẳn giàu như vậy sao không đem tiền bố thí cho dân nghèo. Một vài trăm lượng thì có đáng là bao đối với hẳn?

Tiểu nhị nói :

- Người có tiền không dám xài tiền. Họ Cổ này xài ra một đồng đã đau lòng đứt ruột, sao có thể bố thí cho người khác.

Tiểu Nhạn cười nhạt không nói gì. Tiểu nhị ra ngoài, chàng bèn thổi tắt đèn, ra khỏi điếm.

Lúc này trời mới đầu canh trên đường còn nhiều người qua lại. Quanh đó nhiều người đói rách, vô gia cư đang van xin người đi đường. Các điếm phố trên đường còn chưa đóng cửa.

Có một tử điếm che ba ngọn đèn lồng trước cửa, nhiều người tay cầm quạt phe phẩy, vừa uống trà vừa bàn chuyện gió mây trời nước.

Tiểu Nhạn đi vào đến một bàn trống ở góc phòng ngồi xuống gọi bình rượu chậm rãi uống, lắng nghe thiên hạ chuyện trò.

Một hồi lâu, trời cũng đã hết canh hai, thực khách dần dần tản hết, mắt nhìn ra đường thì thấy ở phía nam đi lướt ngang một người, y phục màu xanh, tay kẹp một cái bao tải dường như đang làm việc gì gấp lắm.

Người này tuy chỉ lướt ngang nhưng Tiểu Nhạn nhìn thấy rõ ràng chính là Kỷ Quảng Kiệt.

Tiểu Nhạn đứng dậy ném vội tiền rượu lại tức tốc đi theo Kỷ Quảng Kiệt về hướng bắc.

Lúc này, trời tối đen, Tiểu Nhạn đi men theo Kỷ Quảng Kiệt giữ cự ly khoảng hai mươi bước. Hai người kẻ trước người sau đi tới.

Quảng Kiệt thuận theo đại lộ mà đi còn Tiểu Nhạn cứ men theo mái nhà mà chạy phía sau.

Quảng Kiệt không phát giác được chàng. Hẳn đi thật nhanh, thoáng chốc đã đổi sang phía đông rồi tiến vào một khu rừng rậm.

Tiểu Nhạn không thể không cẩn thận vì vừa rồi chàng trong bóng tối, Quảng Kiệt ngoài sáng, giờ thì ngược lại. Nếu khi này, Quảng Kiệt cố ý không nhìn ta mình nhưng giờ hẳn chạy vào rừng để quan sát mình mà mình lại chẳng mang kiếm theo thì không phải sẽ dễ mắc bẫy sao.

Vì vậy, chàng chờ Quảng Kiệt đi vào rừng hồi lâu mới chậm chạp tiến vào. Giày của chàng đạp lên cỏ mịn vừa ướt vừa mềm.

Đi mấy bước chợt nghe “vụt” qua bên mình một vậy gì không biết là cỏ hay chồn.

Tiểu Nhạn dừng chân nghiêng tai lắng nghe thấy trong rừng thanh âm hỗn tạp. Tiếng trùng để hòa âm ren rĩ trong đám cỏ, lùm cây reo xào xạc.

Chợt nghe phía trước có tiếng chân đi nhẹ nhẹ. Tiểu Nhạn vội bám nhánh cây, nhảy lên cành mà ngồi nhìn xuống dưới.

Rất lâu mới thấy Quảng Kiệt cầm kiếm bước ra ngoài rừng. Tiểu Nhạn cũng nhảy xuống đi theo hẳn, thì thấy trước mặt là một con suối nhỏ sáng lấp lánh, nhiều tinh tú đang chiếu xuống mặt nước.

Quảng Kiệt nhẹ nhẹ đi về phía tây, đi trên cầu treo mà vượt qua dòng suối nhỏ. Tiểu Nhạn cũng nhẹ nhàng đi theo.

Hai bên bờ suối trồng toàn cao lương, gió thổi lá reo xào xạc. Lại đi chẳng bao xa thấy trước mặt có ánh đèn sáng, chàng biết đó là thôn trang.

Kỷ Quảng Kiệt đi vào đám cao lương, Tiểu Nhạn cũng men theo. Lá cao lương cứa vào tay cảm thấy đau. Đi hồi lâu mới ra khỏi đám cao lương đó thì không thấy Kỷ Quảng Kiệt nữa.

Nhưng trước mặt lại hiện ra một tòa trang viện. Tường viện do đá chất thành rất cao, còn thêm nhiều loại cây gai giống như tường của một nhà tù.

Tiểu Nhạn đứng dưới chân tường đợi rất lâu, nghe trong thôn tiếng mõ báo hiệu canh ba. Tiểu Nhạn cột chặt giày rồi nhún mình phóng lên tường cao. Chân chàng đạp vào đá lẫn cành gai, chàng vận sức vọt lên mái ngói của đại phòng. Giày chàng còn dính một nhánh gai chàng cúi xuống gỡ bỏ rồi mọp người xuống bò đến trước mặt, nhìn thấy trang viện này rất lớn lòng nghĩ: “Thật không hổ là Cổ Bách Vạn nhà giàu có như vậy lại keo kiệt sao không cho chút tiền bố thí. Lúc sắp hạ sơn, sư phụ đã dặn dò ta phải phò trợ yếu, giúp người cô thế. Giờ ta nên lấy chút ít ngân lượng ở đây mà giúp Quảng Kiệt bố thí cho dân nghèo. Như vậy, ta không phải là đạo tặc đâu”.

Chàng nằm trên mái ngói nhìn xuống. Phía đông và bắc phòng đều có đèn sáng. Đặc biệt, đèn ở bắc phòng sáng rực rỡ. Tiểu Nhạn nghĩ: “Trời còn sớm rất khó ra tay”.

Nên chàng nằm trên mái ngói chờ đợi.

Chợt nghe tiếng rèm cửa ở bắc phòng vang lên, bước ra một nàng hầu đi về phía tây phòng. Tiểu Nhạn cũng bò trên mái ngói đi theo, thì thấy nàng hầu không vào chỉ đứng bên ngoài nói vọng vào :

- Lão gia, nhị thái mời người đi nghỉ, trời đã muộn rồi.

Trong tây phòng vang lên tiếng bàn tính lách cách, có tiếng người ra vẻ bực tức nói :

- Còn tính chưa xong bảo bà ta ngủ trước đi.

Nàng hầu chậm rãi trở về bắc phòng rồi thấy cửa bắc phòng đóng chặt lại và đèn cũng đột ngột tắt như là giận dữ tắt vậy.

Trong tây phòng này đèn mờ tối, tiếng bàn tính lách cách gõ loạn.

Chợt Tiểu Nhạn nghe có tiếng nhỏ nói với nhau :

- Chờ một lát.

Tiểu Nhạn mọp trên mái nhà gỡ một miếng ngói nhìn xuống, Nơi đây giống như một văn phòng, có nhiều quyển vở đặt trên cái bàn lớn. Còn có một đĩa đèn sắp cạn đi. Vây quanh bàn có ba người ngồi đều đang lật sổ.

Có một lão râu bạc vừa lật sổ vừa lật bàn tính, thân hình lão phốp pháp, mặc áo lụa. Bên cạnh lão có một a đầu tuổi độ mười hai mười ba đang quạt cho lão. Có lẽ lão này là lão gia. Trong tay lão có mấy quyển sổ dày không ngừng lật, miệng đọc :

- Hai trăm rưỡi. Hai ngàn bảy. Trăm sáu.

Thì ra lão già đang tính toán sổ sách tiền bạc. A đầu dường như đã quạt lâu rồi, nên tay mỏi, chân đau, gập mạnh một cái, vô tình quạt tắt ngọn đèn, trong phòng tối đen như mực.

Tiểu Nhạn thừa cơ hội đó nhảy xuống nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào chẳng gây chút thanh âm. Còn lão già thì nóng nảy giận dữ mắng :

- Đồ ngu!

Lão đánh a hoàn mấy cái, rồi hét tiếp :

- Lửa đâu đốt lên!

Trong đám có người lên tiếng :

- Tiểu nhân có.

Hắn lấy ra đá lửa, quạt một hồi rồi đốt đèn lên. Lão già giận quá mắng tiếp :

- Đồ ngu! Đồ ngu! Lại phải tính từ đầu rồi. Ba trăm sáu. Hai ngàn lẻ ba.

Lão già đó lại cúi đầu tính toán còn người kia không ngừng lật sổ, vừa lật vừa tính. A hoàn đau qua ứa nước mắt nhưng không dám khóc, tiếp tục quạt cho lão già.

Lúc này, Tiểu Nhạn đã chui vào một cái kệ trúc. May là ánh đèn quá mờ nhạt và lại hai lão già thì chuyên tâm tính toán còn a hoàn vừa một mỗi vừa thương tâm nên không ai phát giác ra chàng, nhưng lòng Tiểu Nhạn vô cùng tức tối hận mình không thể đẩy kệ sách này ra xé nát hết tất cả sổ sách sau đó bảo với lão già tham lam vừa ác vừa keo kiệt này đưa toàn bộ tiền bạc mà lão tích lũy, thu gom được mà đem bố thí cho dân nghèo đói khổ, tuy nhiên nghĩ vậy nhưng chàng muốn não loạn nên nhẫn nại chờ đợi.

Đến canh tư, hai lão già mới xong việc. Lão già thu thập tất cả sổ sách đem cất vào một tủ lớn, ba người đi ra khỏi phòng rồi khóa lại.

Cửa được khóa, Tiểu Nhạn đã chui ra, chàng hé nhìn qua cửa sổ thì thấy một người ra khỏi viện. Còn a đầu và lão gia đến bắc phòng. Đèn ở bắc phòng sáng lên một cái rồi tắt ngóm.

Tiểu Nhạn đến trước cửa tủ lớn tìm khóa. Ổ khóa này tuy vừa to vừa cứng, nhưng “rắc” một cái Tiểu Nhạn đã bẻ gãy chúng, đưa tay mò vào trong tủ lấy ra mười mấy quyển sổ cùng hai bao ngân lượng lớn, còn có bốn, năm rương tiền đồng.

Tiểu Nhạn bước đến mở rộng hai cửa sổ ra, cột chặt hai bao ngân lượng lên vai, cảm thấy rất nặng ước chừng bốn, năm mươi cân lòng nghĩ: “Bây nhiêu đủ cho Quảng Kiệt bố thí rồi”.

Chàng cũng gom sổ sách kẹp chặt vào người, nhảy ra khỏi cửa sổ, đang muốn vọt lên nóc nhà, chợt nghe có tiếng phen la. Tiểu Nhạn giật mình vội phi thân lên, từ phía tây phòng chạy đến bắc phòng.

Lão gia đến bắc phòng, có lẽ mới vừa chớp mắt nghe tiếng phen la hoảng hốt bật dậy, hét inh ỏi :

- Có trộm! Có trộm!

Tiểu Nhạn dùng thuật khinh công từ trên bắc phòng hai chân vọt người ra sau, từ đó bay vọt ra hàng rào cao. Thân vừa chạm đất chàng nhanh chóng chạy vào đám cao lương, len lỏi mà đi.

Đi đến con đường nhỏ, ngoảnh đầu nhìn xem đã thấy trong đám rừng đèn đuốc sáng choang, có tiếng khí giới chạm nhau. Tiểu Nhạn thầm kêu: “Quảng Kiệt không xong rồi, chắc đã bị bọn tuần tra ở nội viện phát giác”.

Tiểu Nhạn định quay lại tương trợ Quảng Kiệt nhưng rồi nghĩ: “Ai bảo hấn dấn cáo thị tróc nã ta, hay cứ để người khác tróc nã hấn”.

Men theo đường nhỏ chạy về phía Tây nam thoáng chốc đã đến khe suối nhỏ. Tiểu Nhạn ném tất cả sổ sách xuống suối rồi vọt qua suối. Đến đây chàng không chạy nữa mà ngừng lại nhìn về phía đèn đuốc sáng choang.

Chờ một lát thấy có ba người thuận theo đường nhỏ chạy đến. Tiểu Nhạn nghĩ Kỷ Quảng Kiệt đến rồi.

Kỷ Quảng Kiệt còn chưa tìm được chiếc túi, lại thấy hai người hộ viện phía sau nhất tề cầm đao đuổi đến, luôn miệng hét :

- Tặc nhân đứng lại.

Quảng Kiệt quay người đưa kiếm hộ thân. Tiểu Nhạn nghĩ thầm: “Được đánh nhau đi!”.

Tuy trận chiến ba người diễn cách một con suối, lại thêm trời tối nhưng ánh chớp loang loáng, tiếng đao kiếm chạm nhau, chàng thấy Kỷ Quảng Kiệt và bọn hộ viện đã trao đổi hơn hai mươi chiêu.

Vẫn bất phân thắng bại.

Lúc này đèn đuốc từ phía bắc theo con đường nhỏ càng lúc càng đến gần.

Kỷ Quảng Kiệt vùng kiếm thoái lui mấy bước. Sau đó phi thân đằng không vọt người qua suối. Tiểu Nhạn đã sớm chui vào trong rừng, Kỷ Quảng Kiệt cũng chạy vào rừng. Bọn hộ viện ngừng bên này suối không dám vào trong rừng mà tìm kiếm.

Tiểu Nhạn thoáng chốc đã về Mễ gia điểm Chính Dương huyện thấy dân nghèo vẫn nằm ngổn ngang ở đó mà chờ đợi. Chàng vọt lên nóc nhà nhưng lúc này cảm thấy không nhận biết đâu là phòng của Quảng Kiệt, bèn đặt hai bao ngân lượng trên mái nhà ngồi chờ.

Không đầy mười phút, Tiểu Nhạn thấy một bóng người từ phía đông vượt tường mà vào, chàng biết Quảng Kiệt đã trở về. Thế là chàng lấy hai bao ngân lượng ném xuống.

“Bịch! Bịch!”.

Hai bao ngân lượng đã nằm cạnh Quảng Kiệt.

Tiểu Nhạn đứng thẳng trên nóc nhà cười ha hả.

Kỷ Quảng Kiệt “vút” một tiếng phóng người nhảy lên đuổi theo những tung tích Tiểu Nhạn đã không còn thấy đâu nữa.

Tiểu Nhạn trở về phòng của mình, lòng khoan khoái dễ chịu nên chàng mau chóng ngủ say.

Không bao lâu bên ngoài có tiếng động ồn ào khiến chàng thức tỉnh. Trời đã sáng tỏ. Tiểu Nhạn trở dậy ra khỏi phòng thấy cửa điểm vẫn còn đóng, chàng vội mở ra, nhìn thấy đám dân nghèo vẫn chen chúc đi về phía trước. Có người nhận được tiền thì chạy về hớn hởi.

Tiểu Nhạn nhận ra bà lão bông hài tử hôm qua trên tay đã cầm ngân lượng, gương mặt già nua héo hắt giờ thật rạng rỡ vui mừng. Tiểu Nhạn biết Kỷ Quảng Kiệt đã đem hai bao ngân lượng mình trộm hôm qua mà phân phát cho người nghèo đói nên có chút sung sướng.

Lúc này, dân nghèo được số tiền ngoài ước mong của họ, gương mặt sầu khổ bao lâu nay của bọn họ giờ thay vào nét vui vẻ hạnh phúc.

Chợt từ phía nam đi đến ba con ngựa, Kỷ Quảng Kiệt, Chí Viễn và người một mắt, bọn họ đã bỏ thí xong ngân lượng liền đi ngay.

Có nhiều người đói rách mọp người dưới đất bên đường xưng tụng Kỷ Quảng Kiệt là Bồ Tát. Tuy nhiên nét mặt Quảng Kiệt không được vui.

Tiểu Nhạn trở về phòng thu thập hành lý, thanh toán tiền điểm phòng rồi dắt ngựa ra cửa.

Hiện giờ, trên đường đám đông dân nghèo cũng dần dần tan đi hết. Các điểm phở cũng đã mở cửa rồi.

Tiểu Nhạn thúc ngựa đi về phía bắc, thì bắt gặp một đám người nghèo khổ đang túm tụm, có người đang rao bán bánh. Chàng dừng lại hỏi thăm :

- Thiếu niên bỏ thí đâu rồi?

Bọn người đó chỉ :

- Ba vị thiên nhân đó đi về phía nam.

Tiểu Nhạn vội thúc ngựa chạy về phía nam, hơn mười hai dặm nhưng không thấy Quảng Kiệt đâu. Tiểu Nhạn chợt nghĩ lại: “Ta đuổi theo họ làm gì? Trước kia ta muốn cùng Quảng Kiệt tranh tài cao thấp chỉ vì hận hấn đã bỏ cáo khắp nơi đòi tróc nã ta, giờ thấy hấn là một tay hiệp khách hà tất phải hơn thua với hấn làm chi, cứ để hấn truy tầm ta. Tiểu Nhạn hãy mau trở về Trường An để gặp A Loan, rồi đến Trấn Ba báo thù đó mới là việc chính”.

Chàng cảm thấy đói bụng, thấy trước mặt có một tòa thị trấn nên ghé vào tìm một tửu điểm gọi cơm rượu.

Vừa ăn xong, chợt nghe ngoài cửa có người quát mắng :

- Ngựa này của ai?

Tiểu Nhạn vội bước ra cửa thấy có bốn người dắt ngựa trong đó có hai người là quan nhân.

Hai quan nhân gặp Tiểu Nhạn đứng đó chỉ vào hắc mã hỏi :

- Ngựa này của ai?

Tiểu Nhạn hỏi lại :

- Quan gia, có việc gì?

Hai người trả lời :

- Không có việc gì.

Nói dứt, lại cố ý muốn động thủ. Có một người thân thể không cao, mặc áo lụa, ôm quyền nói với Tiểu Nhạn :

- Các hạ có biết vị họ Kỷ bố thí ở Chính Dương huyện hôm qua chạy về đâu không?

Tiểu Nhạn giả vờ không biết trả lời :

- Tại hạ không biết. Tại hạ cũng không biết người này.

Người đó gật đầu muốn đi. Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Hừ! Tại hạ đang uống rượu, các hạ gọi tại hạ ra đây chỉ hỏi những câu suông này sao?

Hai quan nhân trợn mắt hỏi :

- Thế nào? Người muốn đền tiền à?

Người thấp vừa rồi nói :

- Xin lỗi, vì bọn ta thấy trên ngựa các hạ có treo thanh bảo kiếm nên cho rằng đây là của họ Kỷ, bởi vì họ Kỷ là tặc nhân, hôm qua đến Chính Dương huyện vào gia trang Cổ Bách Vạn trộm hơn bảy trăm lượng vàng để bố thí. Xong việc hắn đã chạy đi. Còn ta là Dương Công Cửu ngoại hiệu Nhữ Châu Hiệu, còn đây là Hoa Báo Tử Lưu Anh, cả hai huynh đệ ta đều là hộ vệ của Cổ gia, Hai vị này là nha môn của Chính Dương huyện Long đại gia, Khương tứ gia, Bọn ta đang theo bắt họ Kỷ đây.

Bốn người lại cưỡi ngựa chạy về phía nam. Tiểu Nhạn giờ mới biết hai người giao thủ với Kỷ Quảng Kiệt bên bờ suối đêm qua là Dương Công Cửu và Lưu Anh, trong lòng cười thầm rồi nghĩ: “Võ nghệ hai người này khá lắm, lại có quan nhân theo họ. Nếu họ bắt được Kỷ Quảng Kiệt vào nha môn thì thật oan cho hắn. Ngân lượng của Cổ Bách Vạn gia do ta lấy, nếu phải gặp quan nha cũng phải do ta lộ diện, không nên để người khác thay ta lãnh tội, vậy không đáng mặt anh hùng”.

Thế là, Tiểu Nhạn đi vào tửu điểm uống tiếp mấy ngụm rượu, trả tiền rồi chàng bước ra dắt ngựa lên đuổi theo bọn người đó về nam.

Chạy ước khoảng năm, sáu mươi dặm thì đến Tín Dương châu. Tiểu Nhạn vẫn chạy theo sau lưng bọn Lưu Anh bốn người. Đến Tín Dương, bốn người vào trong tiêu điểm Trại Hoàng Trung Lưu Khuông.

Tiểu Nhạn đã từng tỷ võ với Lưu Khuông ở Tín Dương châu cũng đã mấy ngày, nên không ít người biết chàng. Vì vậy Tiểu Nhạn sợ gặp người quen lộ tung tích của mình, thế nên chàng không vào thành, muốn dừng chân ở một quán trà nghỉ một lát.

Nhưng chợt thấy trên đường phía đông môn, bên vách tường một khách điểm, có một bang đã vẽ viết “tróc nã Giang Tiểu Nhạn”. Xem thấy, bất giác Tiểu Nhạn lại nổi giận, tìm điểm chủ chỉ vào những chữ hỏi dò hỏi :

- Ai viết những chữ này?

Điểm chủ nói :

- Không phải hắn viết không, mà khi viết ở đâu hắn cũng lấy hai ngân lượng cho nơi đó.

Tiểu Nhạn càng nổi giận thầm nghĩ: “Hay lắm! Ta lấy tiền ở Cổ Bách Vạn gia cho hắn để bố thí, không ngờ hắn dùng tiền này đến khắp nơi mà khinh thị ta, thật khó nhịn nổi”.

Tiểu Nhạn trợn mắt hỏi :

- Xóa hết mấy chữ này cho ta. Nhà ngươi vốn không biết Giang Tiểu Nhạn quen biết với Trại Hoàng Trung Lưu Khuông đại chương quỹ ở Lưu gia tiêu điểm sao? Tháng rồi, Tiểu Nhạn đã từng đến đây đánh bại Trại Hoàng Trung.

Điểm chủ nói :

- Trên tường Lưu gia tiêu điểm cũng có những chữ này, nhưng hiện giờ có lẽ đã rửa rồi. Họ Kỷ vừa đến bái kiến Lưu đại chương quỹ. Lúc họ Kỷ viết chữ này, Lưu gia cũng ở bên cạnh mà xem. Đường như người có vẻ giao tình thâm trọng với họ Kỷ lắm.

Tiểu Nhạn vừa nghe lòng thêm giận dữ, thầm nhủ: “Thì ra họ Lưu này đáng ghét như vậy. Ta sẽ tìm đánh hắn”.

Đang hầm hừ định đến Lưu gia tiêu điểm, chợt thấy bốn con tuấn mã lướt qua chạy về phía nam, trên ngựa chính là Nhữ Châu Hiệp Dương Cửu Công, Hoa Báo Tử Lưu Anh và hai quan nhân.

Tiểu Nhạn vội lên ngựa rượt theo ra khỏi Tín Dương đi về phía nam, đuổi không quá ba mươi dặm thì bốn người phía trước dừng lại.

Dương Công Cửu quay nhìn Tiểu Nhạn, hỏi :

- Bằng hữu, người chạy theo ta bảy, tám mươi dặm để làm gì?

Tiểu Nhạn cười nói :

- Tại hạ cũng chỉ muốn xem náo nhiệt thôi. Tại hạ xem các người làm sao bắt được Kỷ Quảng Kiệt. Tại hạ cũng từ Chính Dương huyện đến đây, cách đây hai ngày Kỷ Quảng Kiệt ở đó bố thí cho dân nghèo làm sao lại không biết hắn, nhưng lại không ngờ hắn là một tặc nhân, nên muốn theo chư vị để xem huyền nào.

Hoa Báo Tử Lưu Anh trợn mắt rít lên :

- Mi chắc là tặc nhân. Nhất định mi là đồng đảng của Kỷ Quảng Kiệt. Bọn ta phải bắt tặc tử này trước.

Dương Công Cửu khoát tay với Lưu Anh. Gã thấy bên yên ngựa của Tiểu Nhạn có bao kiếm, bèn hỏi :

- Bằng hữu quý tính là gì? Trước kia vì sao lại phát tài?

Tiểu Nhạn cười nói :

- Tại hạ họ Hà ở Giang Nam có tiêu điểm. Hiện giờ đến phương bắc để nhàn du, không có việc gì gấp.

Dương Công Cửu nói :

- Như vậy, xét ra chúng ta đều là bằng hữu giang hồ. Lời đã nói hết rồi, giờ bọn ta phải đi bắt Kỷ Quảng Kiệt. Nghe nói hắn đi về phía tây, có lẽ hắn đi Tương Dương vào Hán Trung. Bất luận hắn đi hướng nào, bọn ta cũng phải bắt hắn. Chỉ cần gặp mặt thì sẽ khuất phục được hắn. Kỳ thực các hạ đi theo xem bọn ta hạ thủ thế nào, cũng không có gì trở ngại, nhưng nếu các hạ có việc gấp tốt nhất nên giải quyết cho xong, theo bọn ta mất thời giờ, có ích lợi chi.

Nói dứt, gã cười nhặt thúc ngựa đi. Hoa Báo Tử Lưu Anh và hai quan nhân thấp giọng mắng chàng.

Đi về phía tây ban hai, ba dặm nữa, nào ngờ cũng gặp Giang Tiểu Nhạn lẻo đẻo theo sau Lưu Anh tuốt đao phần nộ mắng :

- Tên này thật đáng ghét, thật hắn không có hảo ý. Phải dạy cho hắn bài học.

Hai quan nhân cũng tuốt đao, cầm dây xích hậm hực nói :

- Bắt lấy hắn. Bắt lấy hắn.

Dương Công Cửu ngăn ba người lại, hắn nói :

- Đừng nên lỗ mãng, Người này có thể biết võ công, không chừng hắn là Giang Tiểu Nhạn. Vừa rồi Trại Hoàng Trung Lưu Khuông chẳng đã nói với ta Giang Tiểu Nhạn đầu đội nón cổ, chân mang hài cổ, dùng bảo kiếm, cười hắc mã sao?

Lưu Anh nói :

- Ngay cả Kỷ Quảng Kiệt, bọn ta cũng muốn bắt, sợ gì một tên Giang Tiểu Nhạn.

Lúc này, Giang Tiểu Nhạn đã thúc ngựa đến gần, mỉm cười nói :

- Thực ra các người không nên có lòng hoài nghi ta. Ta đến phía tây là việc của ta, không liên quan gì đến các người. Nhưng ta báo cho các người rõ, Kỷ Quảng Kiệt là tôn tử của Long Môn Hiệp, võ nghệ siêu phàm, bọn người chẳng những không bắt được hắn mà còn phải chịu nhục đó.

Lưu Anh vung đao nổi giận mắng :

- Mi xen vào không được đâu. Ta xem mi đúng là đồng đảng của Kỷ Quảng Kiệt. Mi là tặc nhân.

Dứt lời, hắn thúc ngựa, vung đao xông vào chém vào Tiểu Nhạn.

Chàng giật đầu quay ngựa tránh ra xa, rồi vung roi vút về cổ tay Lưu Anh. Chỉ nghe “bịch” một tiếng, Lưu Anh cảm thấy cổ tay đau nhức không tự chủ được buông rơi đao xuống.

Lúc này, Nhữ Châu Hiệp Dương Cửu Công đã xuống ngựa, vung đao chạy đến chém Tiểu Nhạn. Chàng không thêm rời yên ngựa, dùng tay kẹp lấy đao rồi nhẹ nhàng giật lấy, cầm đao vào tay. Sau đó mỉm cười thúc ngựa chạy đi.

Hai quan nhân ở phía sau thúc ngựa chạy theo mắng :

- Tiểu tử mi là tặc nhân còn muốn chạy sao?

Tiểu Nhạn vừa chạy vừa cười, lấy khẩu cương đao vừa đoạt được đập vào đầu gối một cái làm gãy hai đoạn ném xuống đất, rồi chàng cười ha hả, lại thấy hai quan nhân và Lưu Anh, Dương Cửu Công chẳng dám đuổi theo kinh hãi trốn mất há miệng.

Giang Tiểu Nhạn dương dương tự đắc chạy thẳng đến Hồ Bắc.

11. Chương 11: Vân Lãnh Giao Phong Đọa Nhai Phùng Tiểu Hiệp, Động Phòng Diệt Chúc Huy Đao Cự Tân Lang

Trời không còn sớm, Tiểu Nhạn dừng lại một tiểu điểm ăn uống và nghỉ ngơi qua đêm. Trưa hôm sau đã đến Tương Dương thành.

Chợt thấy hai người dáng vẻ như tiểu nhị trong khách điểm cầm thùng vôi màu đi sơn các tường. Tiểu Nhạn liền theo họ thì thấy họ đến trước một nhà tranh vách đất màu vàng, trước cửa cũng có viết năm chữ “Tróc nã Giang Tiểu Nhạn” màu đen. Hai người này cầm cọ nhúng vào vôi màu rồi quét bôi xóa năm chữ đó trên vách.

Tiểu Nhạn vừa giận vừa tức cười, bèn xuống ngựa, đến gần họ, hỏi :

- Chư vị làm gì vậy?

Hai người đó đáp :

- Bọn ta được Hoa Thương Long nhị gia ở đây thuê làm cái việc này, vì trưa hôm nay có một người là Kỷ Quảng Kiệt tôn tử của Long Môn Hiệp dẫn theo hai người dường như bộ đầu. Họ đến đây gặp Long nhị gia, sau đó lấy bút viết đầy đường câu “Tróc nã Giang Tiểu Nhạn”. Khi đó Long nhị gia có mấy lời hơn thiệt với họ rằng: “Giang Tiểu Nhạn hiện giờ là anh hùng bản lãnh tuyệt luân, chốn võ lâm không ai địch chàng nổi. Thảng trước người có đến Tương Dương này, ngay cả Long nhị gia ta cũng phải chịu bại”. Nghe Long nhị gia nói vậy, Kỷ Quảng Kiệt là kẻ hung hăng đã đâm Long nhị gia một quyền, khiến người uất ức té ngã bất tỉnh. Chờ bọn họ đi rồi, Long nhị gia mới muốn bọn ta sơn hết các chữ đó lại.

Tiểu Nhạn nghe Long nhị gia đã vì chàng mà bị Kỷ Quảng Kiệt đánh, lòng càng phần hận, bèn nói :

- Kỷ Quảng Kiệt chạy đâu rồi sao?

Hai người quét tường xóa chữ, nói :

- Bọn họ đã đi cách đây nửa ngày. Sau khi đánh Long nhị gia còn hỏi Long nhị gia về hành tung của Giang Tiểu Nhạn nhưng người trả lời không biết. Kỷ Quảng Kiệt bèn nói nếu Giang Tiểu Nhạn có đến Tương Dương thì phải báo cho hắn biết, bằng không thì bảo Tiểu Nhạn hãy đến Trường An hội diện với hắn.

Tiểu Nhạn nghe giận đến trắng bệch cả mặt, rồi trấn tĩnh hỏi :

- Bọn họ từ Trường An đến đây, bây giờ chắc đã trở về nơi đó. Nhưng trước khi đi họ hỏi thăm về Võ Đang sơn.

Tiểu Nhạn vừa nghe nhắc đến Võ Đang sơn, lòng bất giác chấn động. Vì năm đó lúc học võ ở Cửu Hoa sơn lại nghe sư phụ nói Võ Đang sơn ở Tương Dương, võ nghệ nội gia từ đây tương truyền ra. Hiện giờ đạo sĩ trong núi rất đông, hầu hết đều tinh thông võ nghệ. Sau này, nếu đi ngang đó phải hết sức cẩn thận.

Tiểu Nhạn liền hỏi :

- Võ Đang cách nơi này bao xa?

Hai người đó nói :

- Không xa. Ra thành đi về phía bắc cách mấy mươi dặm thì đã thấy rồi.

Tiểu Nhạn có đôi lời chào hỏi rồi dẫn ngựa đi ra.

Đi khỏi Tương Dương thành, lên ngựa ra rồi đi về phía Tây bắc. Không xa đã thấy hiện ra trước mắt một dãy núi xanh biếc, ước khoảng cách nơi này hơn trăm dặm đường.

Tiểu Nhạn thúc ngựa chạy nhanh. Chừng bốn, năm mươi dặm, chợt thấy trước mắt có ba tuần mã đang phi nhanh về phía Võ Đang sơn. Chàng quan sát thì ra đó là ba người của Kỷ Quảng Kiệt.

Lòng chàng có chút do dự, nghĩ thầm :

“Ta phải làm sao đây? Nếu ta vượt qua nhất định phải chiến đấu, như vậy tất phải dả thương Kỷ Quảng Kiệt. Kỷ thực dả?thương hắn cũng chẳng oan, hắn viết chữ tróc nã ta, thực ép ta quá đáng, nhưng hắn là một người hành hiệp trượng nghĩa, việc bố thí ở Chính Dương khiến ta bái phục. Huống hồ, hắn là tôn tử của Long Môn Hiệp. Trước mắt lại đến Võ Đang sơn, tổ sư Trương Tam Phong đắc đạo ở nơi đó, bọn ta lại tàn sát lẫn nhau trong chốn tôn nghiêm như vậy há không phải là thất kính sao?”.

Thoáng chốc, xuất hiện phía trước một dòng sông chắn ngang, ba người Kỷ Quảng Kiệt tìm bến dò mà qua sông. Tiểu Nhạn cũng đi theo, nhưng chờ họ lên thuyền qua sông rồi, chàng mới gọi thuyền. Chàng hỏi thăm thuyền phu mới biết sông này là Nam Giang thông qua Hán Thủy. Qua sông là đến Cốc Thành huyện, nơi đó cách Võ Đang sơn không xa. Muốn đến Võ Đang sơn phải xuống ngựa ở Cốc Thành, vì dưới chân núi Võ Đang không có khách điểm. Hơn nữa, cưỡi ngựa vào Võ Đang, đạo sĩ không thích lắm.

Tiểu Nhạn ngạc nhiên nên hỏi tiếp :

- Đạo sĩ trên núi đông không?

Thuyền phu đáp :

- Rất đông. Ngộ Chính quan đã có hơn bốn mươi đạo sĩ rồi. Huyền Võ miếu đạo sĩ càng đông hơn. Các đạo sĩ này bản lĩnh cao cường. Bảo tiêu hay quan nhân đi trong núi này cách hơn mười dặm đều xuống ngựa.

Tiểu Nhạn ngạc nhiên thầm nghĩ :

“Ta học với danh sư Võ Đang phái mười năm, còn không biết phong cảnh Võ Đang ra sao, kiếm pháp chân chính của đạo gia thế nào, có khác biệt gì với người giang hồ đã học. Ta cũng muốn lên núi thỉnh giáo xem sao, đồng thời có thể biết Kỷ Quảng Kiệt lên núi làm gì?”.

Qua Giang Nam là đến Cốc Thành, Tiểu Nhạn vào tây môn tìm khách điểm.

Lúc này, trời đã vào chiều, Tiểu Nhạn dặn điểm bảo đem cơm.

Khi tiểu nhị đem cơm vào, thấy Tiểu Nhạn đang ngồi trên bàn có đặt hành lý và bảo kiếm, hắn bèn hỏi :

- Khách quan đi về đâu?

Tiểu Nhạn nói :

- Về Võ Đang.

Tiểu nhị thăm dò :

- Khách quan có phải tiêu đầu không?

Tiểu Nhạn đáp :

- Trước kia ta có đi mấy chuyến bảo tiêu về Giang Nam. Hiện giờ không làm nữa, muốn về nhà ở Hán Trung thăm viếng. Lần này thuận tiện muốn ghé lên Võ Đang thắp nén hương cho Trương Tam Phong chân nhân.

Tiểu nhị nói :

- Ngộ Chân quan còn là tiểu miếu. Trên núi có một đại miếu là Chân Võ miếu, Chân lão gia gia đã đắc đạo nơi đó. Chân Võ gia gia trong tay có Qui Xà nhị tướng linh hiển cực Kỳ, thường ứng hiện ra ngoài.

Hắn chỉ bảo kiếm của Tiểu Nhạn, rồi nói :

- Khách quan, bảo kiếm này cũng không được mang lên núi. Năm dặm trên núi có một nơi là Giải Kiếm tuyền, bất luận là địa vị và bản lĩnh thế nào, người đó đến nơi này cũng phải tháo kiếm liệng xuống khe suối, nếu không Chân Võ gia gia sẽ phẫn nộ, các đệ tử của tổ sư cũng không đồng ý.

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Đệ tử của Tam Phong tổ sư hiện giờ còn có ai?

Điểm nhị không đáp câu này, mà kể về sự tích cùng với huyền thoại của Huyền Võ chân đế :

- Trước kia có một vị đại tướng quân là quan nhất phẩm đương triều, thống lĩnh tam quân. Một lần, người đến Võ Đang thắp hương, đi đến Giải Kiếm tuyền, các tướng khuyên người tháo kiếm để lại, nhưng tướng quân đó không nghe. Nào ngờ, lên núi không được hai dặm đã gặp cuồng phong nổi dậy, có một con linh xà to lớn phóng thẳng vào người, vị đại tướng quân sau đó kinh hãi, lo lắng quá mà chết. Thì ra con rắn này chính là Linh Xà tướng quân trong tay Chân Võ gia gia. Tượng thần của Chân Võ gia gia, tay cầm Thất Tinh kiếm, lưng đeo hoàng Kỳ, hai bên có Linh Xà nhị tướng, nên không muốn để cho phàm nhân mang kiếm đi trước mặt người. Ngay cả tượng của Trương tổ sư cũng cầm phát trần chứ không được cầm bảo kiếm. Ngộ Chân miếu, đạo gia đắc đạo rất đông hơn bốn mươi người, nổi tiếng nhất có Thất Đại Kiếm Tiên, nhưng họ cũng không dám cầm kiếm xuất quan.

Thần thoại này tiểu nhị kể rất thành thực, dường như trong vòng một trăm dặm chu vi Võ Đang sơn ai cũng biết việc này.

Nói xong, điểm nhị dẫn Tiểu Nhạn :

- Ngày mai, khách quan ngàn lần không được mang kiếm lên núi, nếu không sẽ xảy ra đại họa.

Tiểu Nhạn cười, gạt đầu nói :

- Đương nhiên rồi. Ta đi dâng hương đâu dám xúc phạm đến thần nhân.

Lòng lại nghĩ :

“Không biết Kỳ Quảng Kiệt có biết quy củ này không. Nếu ngày mai hắn lên Võ Đang lưng vẫn mang bảo kiếm, đi đến đâu viết cáo thị tước nã ta đến đó, khi ấy e rằng không chỉ trên Chân Võ gia gia, Qui Xà nhị tướng nổi giận, mà Thất Đại Kiếm Tiên ở trong quan cũng chẳng dung cho hắn”.

Nghĩ đến đó, chàng chợt mỉm cười, có vẻ hả dạ. Thoáng chốc dùng cơm xong, chàng ra ngoài dạo bước nhàn du tất cả khắp nơi trong thành, thấy thương điểm trên đường rất nhiều, khách bộ hành qua lại đông đảo.

Đến cửa nam thì thấy một người thấp bé mặc áo lụa trắng, lưng mang bảo kiếm, chạy ngược về phía mình. Tiểu Nhạn nhận ra đó là Kỳ Quảng Kiệt, lòng thấy hưng phấn.

Chàng theo dõi thấy Kỳ Quảng Kiệt chạy vào một tửu điểm ven đường, Tiểu Nhạn cũng theo vào.

Lúc này, trong tiểu điểm đã lên đèn, tử khách ở bên trong cũng không đông. Tiểu Nhạn chọn lấy một cái bàn khuất tối mà ngồi. Quảng Kiệt ngồi cách chàng hai cái bàn, hần tháo kiếm đặt lên bàn gọi rượu tự mình rót uống.

Tiểu Nhạn nghĩ :

“Chốc nữa hai người của Côn Lôn phái sẽ đến. Chí Viễn biết mình, nếu lão ta nhận ra mình tất sẽ xảy ra ác chiến, dù mình không muốn đánh với họ cũng không được”.

Nhưng chờ hồi lâu cũng chẳng thấy ai đến.

Tiểu Nhạn vừa uống rượu vừa nhìn Kỷ Quảng Kiệt, thấy Quảng Kiệt đứng dậy, cao giọng nói :

- Tiểu bảo, mang bút mực đến đây, ta muốn viết ít chữ lên tường.

Tiểu bảo đứng trên quầy nói :

- Đại gia, tường vừa sơn đỏ, viết chữ lên không được đâu. Đại gia muốn viết chữ thì nơi này có giấy, viết xong tiểu nhân sẽ dán lên tường. Ở đây cũng có mấy vị tú tài làm thơ viết lên đó, có lúc khách nhân hoặc người qua đường thấy thơ hay, cho tiền bạc tiểu nhân rồi gỡ lấy bài thơ đem về.

Quảng Kiệt cười nhạt nói :

- Mi sợ ta viết lên tường à? Mi muốn có tiền không? Đến đây ta cho hai lượng coi như tiền giấy bút.

Tiểu bảo vừa nghe hai lượng liền mau mắn đem bút mực tới, mài mực cho hần.

Tiểu Nhạn lúc này càng giận dữ biến sắc, đứng dậy thấy rõ Kỷ Quảng Kiệt cầm bút viết lên tường những chữ “Tróc nã Giang Tiểu Nhạn”. Chàng giận quá muốn tung quyền đánh hần, nhưng rần nhẫn nại chờ xem thì thấy Kỷ Quảng Kiệt viết xong năm chữ lại đề ba câu thơ :

Bảo kiếm xuất phong trần,

Tứ phương thôi hiệp khí,

Nghĩa long môn Kỷ tài,

Phong mang thương vị.

Hung thủ thiên kim trân,

Dương tiên vạn thần du,

Mạo hí Giang Tiểu Nhạn,

Hà năng dữ ngã đấu.

Huê kiếm lai Vô Đang,

Yên vân cái thương bồn,

Dao hữu tâm nhân,

Vi ngã ảo mộng tưởng.

Tiểu Nhạn đứng xem buột miệng khen :

- Hay lắm!

Kỷ Quảng Kiệt định viết tiếp câu thơ thì nghe Tiểu Nhạn nói, cảm thấy mất hứng khởi, nhìn chàng nửa mắt. Nhưng vì Tiểu Nhạn không có mang kiếm, lại ăn mặc giản dị nên hần không chú ý, ném tiền bước ra ngoài. Tiểu Nhạn cũng vội trả tiền rượu, rồi đi theo Quảng Kiệt đến một khách điểm.

Tiểu Nhạn để ý nhìn rõ cửa phòng của hần trú ngụ, chàng mới thủng thảng đi ra về phòng mình.

Tối đến, Quảng Kiệt ở trong phòng chuẩn bị bút mực định nghĩ ra một bài thơ hay để?khi thành thân cùng A Loan sẽ đưa nàng xem, chứng tỏ mình là kẻ văn võ toàn tài, nhưng bất luận hần cầu tứ thế nào, câu thơ

thứ tư lúc sáng cũng không viết ra. Trước mắt chỉ có phảng phất bóng hình điểm lệ yêu kiều của A Loan, lòng thật đặc ý, thâm nghĩ :

“Mình thật không uống kiếp đời này. Trong lúc vô ý qua Quang Trung tình thế khiến xui để mình quen biết với một nữ hiền tài mạo song toàn như vậy để kết tình phu phụ. Thực là thiên phối lương duyên. Lần này, mình về Nam để tìm và đả bại Giang Tiểu Nhạn cho nàng báo phục. Tuy nhiên, đã đi mấy trăm dặm, chữ tróc nã Giang Tiểu Nhạn đã viết mấy trăm lần vẫn không kinh động được Tiểu Nhạn lộ diện, đủ rõ hấn sợ mình. Hơn nữa, việc mình đã đem chuyện hôm đó một hiệp khách không rõ danh tánh đã giúp cho hai bao ngân lượng cho mình bố thí cho Chí Viễn, Chí Diệu nghe. Từ hôm đó, bọn họ không dám ở chung phòng của mình, trên đường cứ hết sức đề phòng lo sợ, đủ thấy bọn Côn Lôn phái đã bị Giang Tiểu Nhạn làm cho táng đờm kinh tâm hết rồi, dù mình có gặp Tiểu Nhạn thì Chí Viễn cũng không dám chỉ ra. Như vậy tìm Tiểu Nhạn cả đời này, e rằng cũng không thấy. Chỉ bằng ngày mai lên Võ Đang ngoạn một lần, chiều sẽ trở về Quang Trung tổ chức hôn lễ cùng A Loan. Sau đó nghĩ cách đối phó với gã họ Giang, đồng thời cũng phải điều tra để tìm ra vị hiệp khách giúp mình lúc đó là ai?”.

Quảng Kiệt nghĩ ngợi hồi lâu, cảm thấy mỗi mệt, hấn không thu dọn bút mực, chỉ tắt đèn mặc chiếc áo lụa trắng lên giường, giấy lát sau đã ngủ say.

Trải qua đêm đó thật yên tĩnh chẳng có việc gì.

Hôm sau, vừa mở mắt đã thấy ngoài kia nắng hồng sáng rõ, trời đã sáng rồi, cửa phòng vẫn đóng. Quảng Kiệt ngồi dậy nhận thấy áo mình dính mực, cứ nghĩ vì hôm qua mình làm thơ trên tay dính mực nên mới lưu lại áo, nên chẳng để ý. Mở cửa phòng bảo tiểu nhị mang nước cho hấn rửa mặt.

Điểm nhị vừa vào đã trợn mắt nhìn chăm chăm vào phía sau lưng Quảng Kiệt, khiến hấn tức giận nói :

- Mau đem nước rửa mặt đến đây, còn đứng nhìn cái gì? Mi điên à?

Điểm nhị mang thau nước đem vào, rồi mau mau đi ra, nhưng chốc chốc cứ ngoảnh đầu lại nhìn. Quảng Kiệt cảm thấy vừa giận vừa tức cười.

Lúc này, Chí Viễn cũng đã thức dậy vào phòng Quảng Kiệt hỏi :

- Quảng Kiệt, hôm nay chúng ta lên Võ Đang sơn không? Ta nghĩ bắt tất...

Đột nhiên, Chí Viễn cũng trợn mắt nhìn thẳng, kinh ngạc hỏi :

- Tại sao trên lưng áo của thiếu hiệp cũng viết chữ nã vậy?

Kỷ Quảng Kiệt hoảng hốt, cởi chiếc áo lụa trắng đang mặc ra, thì thấy sau lưng viết năm chữ “Tróc nã Giang Tiểu Nhạn”. Hấn đỏ mồ hôi hột, cảm thấy lạnh mình, lòng nghĩ :

“Đây là do ai làm? Đêm qua thừa lúc ta ngủ say, trộm vào phòng đùa cợt ta như vậy?”.

Tức thì từ hoảng sợ hấn biến thành phẫn nộ, gương mặt trắng bệch.

Chí Viễn ra vẻ tiếc nuối :

- Thiếu hiệp xem chiếc áo lụa đẹp để thế kia, sao lại viết chữ lên làm chi?

Quảng Kiệt giả ý cười nói :

- Những chữ này ta viết mãi đến độ thuộc nằm lòng. Đêm qua ta uống rượu có chút say sưa, nghĩ đến tên tiểu tặc tử Giang Tiểu Nhạn, cảm thấy tức tối nên mới viết vào.

Nói rồi, giận dùm dùm cầm lấy chiếc áo vò trong tay. Sắc mặt Chí Viễn có phần thay đổi, lòng thấy nghi hoặc, nhưng giả ý không biết gì, nói :

- Giang Tiểu Nhạn có lẽ là chạy xa. Bọn ta bắt tất còn phải đuổi theo truy tầm hấn, trở về Trường An đi. Nếu chúng ta đi quá lâu, nơi ấy sợ xảy ra chuyện.

Quảng Kiệt giả ý như không biết gì, hấn chỉ bực dọc nói :

- Chờ một lát chúng ta hãy thương lượng.

Nghe Quảng Kiệt nói vậy, Chí Viễn lui ra về phòng mình.

Quảng Kiệt cứ mãi hăm hực, đứng hồi lâu hắt lại lấy chiếc áo ra nhìn hàng chữ viết phía sau, thấy bút tích rất lạ không biết là của ai. Lòng buồn bực, cầm chiếc áo đó xé nát, rồi thay áo khác, cầm bảo kiếm rời khỏi điểm.

Quảng Kiệt hăm hăm đi trên đường nhưng không thấy ai có vẻ khả nghi, thâm nghĩ :

“Mình nhất thể anh hùng, sao lại bị người bốn cọt đến nỗi này?”.

Hắn đi vào tửu điểm nơi hôm qua đã đề thơ, lớn giọng :

- Dem rượu ra đây!

Chợt hắn thấy phía dưới ba câu thơ của mình đã viết lên tường hôm qua, lại còn thêm một câu nữa, chữ viết đã to lại đầy châm chọc :

Tác dạ nhược phi lưu tình diện, Thử thời nhữ tảo tang dư sinh.

(Uổng tự xưng hào kiệt, Kỳ thực người bình bình)

Quảng Kiệt nhìn hàng chữ mà nộ khí bùng bùng, gọi điểm nhị la lớn :

- Tai sao mi dám để người khác viết lên thơ của ta.

Tiểu bảo nói :

- Người đó cũng cho tiểu nhân hai lượng. Tiểu nhân cũng không biết hắn viết gì nữa.

Quảng Kiệt vung quyền hỏi :

- Người đó là ai? Hình dáng ra sao?

Tiểu bảo sợ sệt trả lời :

- Là một thiếu niên trẻ tuổi, hắn vừa mới viết xong.

Đang nói chuyện chợt nghe ngoài cửa có tiếng cười ha hả nói :

- Kỳ Quảng Kiệt, nếu mi có bản lĩnh hãy theo ta đến núi Võ Đang hội diện.

Kỳ Quảng Kiệt không chần chờ, như mũi tên phóng ra khỏi điểm, tay cầm bảo kiếm, giận dữ mắng :

- Tiểu tặc, đừng chạy!

Hắn nhìn thấy một con hắc mã, cười trên lưng là một người mặc áo xanh, không thèm ngoảnh đầu lại mà chạy thẳng về phía nam.

Quảng Kiệt chạy đuổi theo một đoạn nhưng biết không thể đuổi kịp, nên trở vào điểm kéo ngựa ra không kịp để yên lên, cẩ? tốc rượt theo.

Lúc này Chí Viễn, Chí Diệu hay được chạy đến trước đầu ngựa Quảng Kiệt hỏi :

- Kỳ thiếu hiệp chạy đi đâu vậy?

Quảng Kiệt tức tối nói :

- Các vị đừng chen vào.

Dứt lời vung roi cho ngựa phi như bay về phía nam, rồi chuyển sang tây chạy thẳng lên Võ Đang sơn.

Kỳ thực, Tiểu Nhạn đã ẩn núp lại nơi rừng tùng rậm rạp. Chàng thấy hắn cầm kiếm, cười ngựa chạy về phía tây, nên quay ngựa đi trở lại nơi khách điểm mà Quảng Kiệt trú ngụ, lớn tiếng kêu :

- Lưu Chí Viễn ra đây!

Chí Viễn, Chí Diệu hai người đang ở trong phòng buồn bã, lo lắng. Cả hai cho rằng có một người có bản lĩnh siêu quần đang âm thầm theo Kỳ Quảng Kiệt. Xét theo tình hình thì người này có lẽ không có ác ý, nhưng cũng chẳng có hảo ý. Đang luận đàm chợt nghe trong viện có tiếng gọi tên mình.

Chí Viễn nhìn ra đó là một thiếu niên mặc áo bố xanh, dắt hắc mã đang đứng trước cửa, lòng cảm thấy ngạc nhiên, bước ra trước hỏi :

- Tiểu huynh đệ đang tìm Chí Viễn sao? Bằng hữu quý tính là chi? Tìm Chí Viễn có việc gì?

Nhưng khi đến gần, Chí Viễn chợt biến sắc, miệng lắp bắp :

- Ấy da...

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Các hạ theo ta ra đây, ta có mấy lời muốn nói.

Chí Viễn thành linh không còn tự chủ bước theo sau. Tiểu Nhạn trấn an :

- Các hạ đừng lo sợ. Chúng ta vô thù oán.

Chí Viễn giờ mới cảm thấy an tâm, đến gần nói :

- Tiểu huynh đệ mười năm không gặp giờ đã cao lớn lắm rồi. Nghe nói võ nghệ đã thành tựu?

Tiểu Nhạn nói :

- Nơi này không tiện, các hạ có thể theo ta về phía nam nói mấy câu. Ta không có ý xấu, nếu không đem qua đã lấy mạng ba người rồi.

Chí Viễn bước theo ra khỏi nam quan đến một nơi rộng rãi có một trụ đá khắc mấy chữ “Trương Tín trụ giới”. Tiểu Nhạn dắt ngựa đến bên cạnh, rồi quay người nói với Chí Viễn :

- Lúc nhỏ, phụ thân ta bị Bào lão đầu giết chết, ta ở nhà lão chịu đựng biết bao nhục nhã, các hạ đều biết. Tuy các hạ cư xử với ta chẳng chút hảo tâm, nhưng cũng không ác ý. Giờ đây ta đã khổ luyện được tuyệt kỹ rồi, để ta mua vui cho các hạ.

Nói xong, Tiểu Nhạn vận sức vung quyền đâm vào trụ đá. Chỉ nghe “bình” một tiếng, trụ đá rạn nứt, to lớn bị gãy làm hai đoạn như vết chém, còn tay Tiểu Nhạn không chút hề hấn, mặt không hề đổi sắc.

Tiểu Nhạn tự đắc nói :

- Đây chỉ là ngoại công phu, còn nội công phu các hạ xem chưa chắc đã hiểu.

Chí Viễn tuy run sợ, sắc mặt trắng bệch nhưng cố trấn tĩnh, miễn cưỡng nói :

- Ta đã sớm biết tiểu huynh đệ sẽ học xong võ nghệ mà. Lần này ta theo Quảng Kiệt ra ngoài cũng vì hết cách rồi, ngay cả Chí Diệu sư huynh cũng vậy. Huynh đệ cũng hiểu rõ quy củ của Côn Lôn phái ta thật nghiêm ngặt, lão sư bảo làm gì phải tuân theo cái đó.

Tiểu Nhạn phẫn nộ nói :

- Đừng nhắc đến Côn Lôn phái. Bọn Bào Chí Lâm, Cát Chí Cường, Long Chí Dương, Long Chí Khởi đều là thù nhân của ta. Ta quyết lấy đầu chúng. Còn những kẻ còn lại đều là người vô oán, chỉ cần không xâm phạm ta, ta sẽ chẳng phương hại ai.

Chí Viễn hơi run người nói :

- Như vậy cũng không phải là biện pháp. Thù hận hai nhà của đôi bên không ai hòa giải được, nhưng bọn ta là đồ đệ của Bào Côn Lôn, lão sư phái bọn ta theo Quảng Kiệt, tất chúng ta phải tuân, nhưng gặp mặt ta sẽ không chỉ ra huynh đệ là Giang Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn gật đầu :

- Thôi được. Bất luận gặp ở đâu cũng không được nói ta là ai, tuy nhiên cũng cần cho các hạ rõ ta chẳng phải sợ ai đâu.

Chí Viễn gật đầu :

- Ta hiểu. Đêm đó ở Chính Dương huyện đưa đến hai bao ngân lượng hơn bảy trăm bạc, hôm qua viết chữ lên lưng áo Quảng Kiệt ta đều biết. Chỉ trừ huynh đệ mười năm khổ luyện ra, thì còn ra, thì còn ai bán

lãnh cao siêu như vậy. Tiểu tử Quảng Kiệt hiện giờ vẫn còn cao ngạo tự cho mình võ nghệ tuyệt luân, Kỷ thực huynh đệ không muốn hạ độc thủ, chứ nếu không tên Kỷ Quảng Kiệt cũng đã chết từ lâu.

Tiểu Nhạn nghe Chí Viễn nói có chút hài lòng, nên lên tiếng :

- Được rồi. Giờ ta có việc phải đi tìm Kỷ Quảng Kiệt đây.

Dứt lời, lên ngựa ra roi chạy về phía Võ Đang sơn.

Núi Võ Đang vốn là một sơn nhạc nổi tiếng. Núi này thuộc dãy Ba Sơn, chu vi bốn trăm dặm, có ba mươi sáu huyền nhai, bảy mươi hai cao phong. Cao nhất là Viết Thiện Trụ phong, đó chính là nơi Chân Võ tu luyện.

Ngoài ra còn có Nam Nhai Ngũ Long phong, Tử Tiêu phong, Triển Kỷ phong, các nơi đều có quan đình của đạo gia. Tất cả do Trương Tam Phong tổ sư khởi xướng xây dựng.

Trương Tam Phong là người đời Tống, sống đến hơn hai trăm tuổi, thời Minh Thành tổ, mới tịch diệt. Nội gia tuyệt kỹ đều do người sáng lập sở truyền lại.

Đạo sĩ trên Võ Đang người nào cùng được mật truyền, nhưng không dễ gì họ biểu thị ra ngoài, nên người võ lâm khó lường định cao thấp thế nào.

Hiện giờ, sáng sớm sương núi còn chưa tan, gió núi lạnh lẽo. Cả hai nội gia tuyệt nghệ là Quảng Kiệt và Tiểu Nhạn trước sau cùng lên núi Võ Đang.

Quảng Kiệt đi trước, hấn thúc ngựa lên sơn đạo, lòng vô cùng tức giận thâm nghi :

“Kẻ nào dám đùa bỡn ta? Kẻ nào dám giỡn với đích tôn của Long Môn Hiệp? Ta không cùng hấn tỷ võ không được”.

Tiếng chân ngựa giẫm lạo xạo trên đá núi làm kinh động sơn diều, khiến chúng bay loạn cả lên. Vượt đến một đỉnh núi cao, chợt nghe tiếng suối chảy róc rách bên tai. Từ trên đỉnh núi cao sà xuống mấy cánh chim ưng. Chúng lượn vòng rồi hạ xuống ngang chân ngựa của Quảng Kiệt, rồi vụt liệng cánh chao người bay vút lên không.

Quảng Kiệt tiếc lúc này mình lại không có sẵn cung tên, lòng nghĩ :

“Nếu có cung tên mấy con phi diều này khó thoát tay ta”.

Hấn thúc ngựa đi tiếp tục, đồng thời mắt nhìn quanh quan sát, nhưng ngay cả bóng một tiểu phu cũng chẳng có.

Lúc đi qua một đỉnh núi, nửa chợt phía đối diện trên vách đá cao, một dòng thác đổ xuống ào ào tia nước bắn tung tóe, giầy của Quảng Kiệt cũng bị ướt.

Phía dưới thác này là một hẻm sâu rộng, nước rơi xuống chảy thành dòng như một cơn sông. Quảng Kiệt nhìn lên chợt trông thấy trên vách có khắc ba chữ “Giải Kiếm tuyên”. Hấn chẳng rõ nơi đây có sự tích gì, hấn thâm tiếc không đem theo bút mực để có thể leo lên cao mà viết năm chữ “Tróc nã Giang Tiểu Nhạn” bên dưới là chữ ký của hấn. Sau này Tiểu Nhạn có đến nơi này mà trông thấy, tất phải táng đờm kinh tâm.

Thế là từ trên sơn lộ, hấn phóng ngựa chạy về đó. Nào ngờ, phía đó có một tảng đá to lớn chặn đường, ngựa dừng lại có ý thoái lui. Quảng Kiệt dùng sức ra roi vút ngựa. Con ngựa hoảng sợ bốn vó cất lên như một bạch long, bay vọt qua tảng đá.

Lại thấy mấy con chim ưng vừa rồi quay lại, Quảng Kiệt vội dùng kiếm chém vào một tảng đá, rồi nhặt mấy viên đá vụn, chờ bọn ưng diều bay đến gần, vung tay ném chúng, một con trúng phải cánh, như diều đứt dây cho nghiêng, lao thẳng xuống vực sâu mấy mươi trượng, đột nhiên nó gắng hết sức đập cánh bay ngược lên, miệng kêu Quảng quá, cố gắng hai ba lần nó đã lên khỏi vực sâu mà bay về phương xa.

Kỷ Quảng Kiệt khoái trá cười ha hả, thỉnh linh hấn quay nhìn phía sau thì thấy trên đỉnh núi cao, một đạo sĩ đang đứng uy nghiêm dưới gốc tùng, chòm râu đen dài phất phơ đang chăm chú nhìn hấn.

Quảng Kiệt xoay người ngẩn mặt nhìn lên hỏi :

- Đạo trưởng, vừa rồi có thấy một người cười hắc mã lên núi không?

Đạo sĩ phía trên cũng lớn tiếng nói mấy câu, nhưng vì tiếng suối đổ ì ầm át mất, nên chẳng nghe được câu nào, Quảng Kiệt bèn cột ngựa vào gốc cây, cầm kiếm đi lên thì thấy đạo sĩ cũng đang xuống núi, một tay khoát, cao giọng nói :

- Không được mang kiếm. Thí chủ không thấy trên vách núi có ghi chữ “Giải Kiếm tuyên” sao? Đó là tiên bút của Trương Tam Phong tổ sư, lệnh không ai được mang kiếm lên núi, nếu không Chân Võ gia sẽ nổi lôi đình.

Quảng Kiệt trợn mắt nói :

- Lão không phải Chân Võ gia, lão cũng không phải Trương Tam Phong sao ngăn được ta! Có người kích động hện ta lên núi này tỷ võ. Võ nghệ của ta chính là của Võ Đang phái, thì Võ Đang sơn này chính là nhà cũ của ta, ta thích gì làm đó, ai ngăn được ta!

Đạo sĩ nghe Quảng Kiệt nói, bất giác đổi thái độ hỏi :

- Thí chủ thuộc chi nào của Võ Đang phái? Võ Đang phái có tất cả ba chi: một ở Quang Trung, trước kia có đại hiệp Vương Tông truyền ra mấy đệ tử, nhưng trăm năm nay chi này đã tuyệt truyền rồi. Còn một chi ở Trần Châu, Ôn Châu đều do sư phụ sở truyền, đời này chỉ có Thục Trung Long một người. Chi còn lại ở Nam sở do Vương Lai Úy sư phụ truyền, hiện giờ cũng không nghe có người nào. Ngoài ra còn có Thiết Trượng Tăng, Trường Giang Nhạn, nhưng họ chỉ bắt quá học trộm một chút võ nghệ nội gia không chính tông của Võ Đang.

Kỷ Quảng Kiệt nghe nói bất giác ngạc nhiên, lòng nghĩ :

“Sao đạo sĩ này biết rõ chi phái Võ Đang như vậy, có lẽ lão biết võ nghệ đó”.

Bèn cười nói :

- Đạo trưởng nói không sai. Nhưng mà võ nghệ Võ Đang phái truyền ra ngoài mấy trăm năm nay. Hiện giờ có nhiều người tài nghệ của họ còn cao hơn chính các sư phụ trên núi sở truyền. Ta họ Kỷ, người Hà Đông, tổ phụ là Long Môn Hiệp Kỷ Quân Dực, đạo trưởng có nghe qua tên này không?

Đạo sĩ vừa nghe đã kinh ngạc nói :

- Thì ra thí chủ là hậu nhân của Long Môn Hiệp. Vậy càng tốt. Tổ phụ người võ nghệ vốn là của Thiếu Lâm, sau mới đến Võ Đang học nghệ. Võ công của lão có từ hai môn mà thành, không hổ danh một hiệp khách. Nhưng hai mươi năm trước lão hiệp mấy lần đến Võ Đang này cũng đều không dám mang kiếm lên núi, thí chủ là tôn tử của người, tại sao lại kiêu ngạo như vậy. Ta chẳng phải đạo sĩ trên núi này, chỉ là vân du đến đây, nhưng gặp thí chủ không hiểu lẽ luật chốn này, mới nói mấy lời hảo ý. Nếu gặp phải người của Ngộ Chân quan, các đạo sĩ này không có khách sáo như ta đâu.

Quảng Kiệt giận dữ nói :

- Lão không phải người núi này thì tốt nhất đừng xen vào việc của ta. Chân Võ gia cho dù có xuất hiện thì cũng chỉ trách tội ta, vô can đến lão.

Dứt lời, hắn không màng đến vị đạo sĩ đó, nhảy lên vách núi nhìn chung quanh thì thấy núi tiếp núi, nối dài liên miên, sương mây mù mịt, ngay cả bóng mấy chim ưng vừa rồi cũng mất biệt, càng không thấy bóng người hện tỷ đấu với mình. Lòng cười thầm :

“Thật là tên thất phu, hện ta đến đây lại chạy rồi. Có lẽ hắn là cường đạo, thuật dạ hành có hơn ta một chút, nhưng tỷ võ không xong, nên không dám đến”.

Thế rồi, Quảng Kiệt lại kêu to mấy tiếng, nhưng ngoài tiếng vọng của vách núi ra, không có ai đáp lời, ngoảnh xem đạo sĩ đã đi rồi.

Quảng Kiệt cảm thấy mất hứng, lòng nghĩ :

“Hay là ta đi lên xem võ nghệ bọn đạo sĩ xuất chúng thế nào?”.

Hắn cầm kiếm đi dần lên, thấy quanh đây nơi đâu cũng non xanh cỏ biếc, vô cùng yên tĩnh tịnh không bóng người.

Lại vượt qua một ngọn núi thấy thấp thoáng trước mặt lộ ra một bức tường đỏ. Quảng Kiệt bước nhanh lên thì thấy đây là một miếu đình không to lớn lắm.

Hắn tìm đến sơn môn, thấy trên bảng khắc ba chữ “Huyền Vi Quan”. Sơn môn đóng rất chặt, tiếng chim kêu hót, lá thông vi vu, cảnh vật dường như chốn bồng lai.

Quảng Kiệt dùng kiếm gõ khóa hồi lâu cũng chẳng có người ra mở cổng. Quảng Kiệt tức giận, nhảy vút lên tường nhìn vào trong. Trong này cũng lặng yên không bóng người, không khí thật yên lặng.

Quảng Kiệt nhảy vào nội viên, cầm kiếm đến trước Đông Quảng điện, hỏi vội vào :

- Có ai ở đây không?

Không có tiếng đáp ở bên trong, Quảng Kiệt lại nghe tiếng chân nhẹ ở sau lưng, hắn vội quay đầu thì thấy đạo sĩ râu dài lúc nãy, thân mặc áo ngắn, một tay cầm kiếm, một tay điểm vào sống lưng mình thế xuất nhanh như chớp.

Quảng Kiệt mau lẹ nghiêng người né tránh rồi vùng kiếm. Chỉ nghe vang lên “keng” hai thanh kiếm chạm nhau. Kỷ Quảng Kiệt giận mắng :

- Hay lắm! Đạo sĩ mi dám ám toán ta!

Đạo sĩ râu dài lại vùng kiếm bước tới phần nộ nói :

- Hai trăm năm chưa có ai dám cầm kiếm lên núi này. Mi là cường đạo ở đâu sao còn dám cuồng ngôn tự xưng là môn đồ Võ Đang. Xem kiếm đây!

Quảng Kiệt vội vùng kiếm đón lấy kiếm đối phương. Phía sau lưng chợt nghe có tiếng cửa phòng mở. Quảng Kiệt quay lại nhìn thấy ở đông môn có một đạo sĩ trẻ tuổi bước ra, tay cầm bảo kiếm, hét lớn :

- Đi ngay!

Quảng Kiệt một mặt thi triển kiếm pháp, một mặt cười nói :

- Đã đến đây to không đi. Võ Đang sơn là nhà của ngoại công ta. Ta muốn thi triển võ nghệ cho bọn đạo sĩ các người thưởng lãm.

Quảng Kiệt không chút sợ hãi, một thanh bảo kiếm biến hóa như rồng bay phượng múa, kiếm Quảng lấp loáng theo thân pháp uyển chuyển linh hoạt của hắn, khiến hai đạo sĩ tuy kiếm pháp tinh thực, nhưng vẫn không sao địch nổi hắn, bị hắn bức đến liên tiếp thoái lui sắp đến hậu viện.

Bất ngờ từ sau hậu viện bước ra ba đạo sĩ cầm kiếm, nhất tề xông lên tấn công Kỷ Quảng Kiệt. Năm kiếm trước sau phân ra vây chặt hắn vào giữa.

Quảng Kiệt với một thanh kiếm tung hoành trước đánh sau đỡ, trên dầm dưới chém ngang dọc. Thành linh Quảng Kiệt thay đổi chiến pháp vừa đánh vừa lùi, đi đến trước sơn môn, hắn vọt người phi thân lên đầu tường.

Thiếu niên đạo sĩ cũng cầm kiếm vọt lên theo, hai kiếm chạm nhau. Quảng Kiệt vội nhảy ra khỏi miếu, chạy ngược về đỉnh núi vừa rồi. Phía sau năm đạo sĩ rượt theo. Quảng Kiệt nói :

- Các người có dám lên đây không?

Hắn đứng trên một vách núi nhìn xuống, cao ngạo cười nói.

Lão đạo sĩ và thiếu niên đạo sĩ chống kiếm chạy lên. Quảng Kiệt nghiêng người dùng kiếm đánh xuống. Qua lại hơn mười hiệp, không ai có thể lên vách núi đó. Còn Quảng Kiệt một tay cầm kiếm hộ thân, một tay bám vào vách núi tiếp tục bò dần lên. Năm đạo sĩ không chịu thoái lui vẫn đuổi theo, đồng thời nhất tề kêu lớn :

- Chỉ cần mi buông kiếm xuống, bọn ta sẽ tha cho mi đi.

Quảng Kiệt vẫn cười nhạo, vừa thoái lui vừa cầm kiếm quơ quơ chọc cười mấy đạo sĩ. Mấy đạo sĩ tức giận cực Kỳ luôn bám theo sau.

Thoáng chốc đến một sơn lộ, Quảng Kiệt lại giao chiến với mấy đạo sĩ. Càng đánh hấn càng phần chấn. Năm đạo sĩ bị bảo kiếm thần xuất quỷ nhập của hấn dồn cho không đường bước tới.

Lúc này, chợt Quảng Kiệt nghe phía sau có mấy tiếng chuông ngân hỗn tạp, dường như hai ba chuông đồng lúc đánh lên. Quảng Kiệt đoán là trên núi có thêm người đến, hấn bèn quay người chạy lên trên núi.

Vừa đến một ngọn núi cao hơn, thấy ở đáy đá núi nhấp nhô gập ghềnh, không nơi nào bằng phẳng. Phía sau núi là một tòa miếu núp sau gốc tùng, mây trắng đang bay lảng đàng, vương vẩn trên ngọn tùng, tiếng chuông chấn động núi là từ nơi này phát ra.

Theo tiếng chuông bước ra hai đạo sĩ đều cầm bảo kiếm. Niên kỷ cả hai không nhỏ, một người trên bốn mươi, một người râu đã bạc trắng.

Đạo sĩ râu trắng mau lẹ đến gần Quảng Kiệt, hoành kiếm hét lớn :

- Không được đi lên phía trước nữa.

Năm đạo sĩ dưới núi giờ cũng đã lên tới. Bọn họ thấy đạo sĩ đã cung kính khom người thi lễ, đạo sĩ râu dài chỉ Quảng Kiệt nói :

- Tên này thật đáng ghét. Hấn tự xưng là tôn tử của Long Môn Hiệp, qua lại kiếm tuyền lại không chịu bỏ kiếm, đệ từng dùng lời khuyên hơn thiệt, nhưng hấn lại rất cao ngạo buông lời sỉ nhục tôn thần. Bọn đệ tử đuổi theo, nhưng không kịp, hấn đã chạy lên đến đây.

Đạo nhân râu bạc vừa nghe, ngấm nghĩa Quảng Kiệt một lượt, rồi nói :

- Không ngờ Kỳ Quân Dực còn có tôn tử như vậy. Thế thì mi càng phải tôn thủ quy củ của bốn phái, mau ném kiếm vào suối, bần đạo sẽ dẫn mi vào đốt nén hương cho tổ sư, cầu người tha thứ tội cho mi.

Kỳ Quảng Kiệt vẫn cầm kiếm nói :

- Lão nói rõ một chút, sư phụ các người là ai?

Đạo nhân râu bạc biến sắc, phẫn nộ nói :

- Tổ sư Võ Đang phái là Phổ Vi hiển hóa Trương chân nhân. Lẽ nào tổ phụ mi không nói điều này sao?

Kỳ Quảng Kiệt lại ngạo mạn hỏi :

- Trương chân nhân còn sống không? Lão mau nói lão đó ra gặp ta.

Nhưng đạo sĩ có mặt cực Kỳ phẫn nộ, giận dữ vung kiếm nói :

- Tên này vô lễ vậy nhị vị chân nhân bất tất nói nhiều với hấn.

Đạo nhân râu bạc cười nhạo nói :

- Trước đây mười năm, Thiết Trượng Tăng từng đến đây náo loạn một lần, bọn ta đã dựa vào oai linh của tổ sư gia mà đánh đuổi hấn xuống núi, về sau chẳng còn ai dám đến đây gây sự. Không ngờ, hôm nay lại ra một tên tiểu bối mới ra đời như mi. Lão đạo thử hỏi nếu mi là tôn tử của Long Môn Hiệp, mi có nghe tổ phụ nhắc đến Thất Đại Kiếm Tiên của Võ Đang không?

Quảng Kiệt cười nhạo :

- Không nghe qua. Ta không tin trên đời có cái gì gọi là kiếm tiên, dù có ta cũng muốn họ tử võ.

Đạo nhân râu bạc nghe Quảng Kiệt nói vậy càng cười nhạo nói :

- Hay cho một tên tiểu bối không biết trời cao đất dày là gì. Hôm nay lão đạo sẽ thay Kỳ Quân Dực để quần thúc tôn tử ngang ngược của lão. Ta cũng muốn báo danh tánh cho tiểu tử ngươi rõ, ta chính là Sở Kiếm Hùng đệ nhị kiếm tiên trong Thất Đại Kiếm Tiên của bốn phái.

Quảng Kiệt thách thức :

- Ai dám quần thúc ta? Chúng ta thử tranh hùng xem sao?

Dứt lời, một kiếm bổ tới như sao băng, Sở Kiếm Hùng tức khắc đưa kiếm lên đỡ, rồi chuyển thế xoay nửa vòng cắt vào cổ tay Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt vội thu kiếm về, nhảy ra sau định tránh kiếm đối phương. Không ngờ, Sở Kiếm Hùng lại khua kiếm một vòng đối thúc bổ kiếm xuống đầu Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt cấp tốc hoành kiếm lên đỡ. “Kể” hai kiếm chạm nhau tóe lửa. Nội lực của Sở Kiếm Hùng dũng mãnh, Quảng Kiệt ngăn không nổi, thoái lui mấy bước rồi xoay kiếm định đâm đối phương, nhưng kiếm của Kiếm Hùng đã bay đến nhất chiêu tam thức liên miên bất tận, như sóng cuộn triều dâng, cứ lựa chỗ hiểm yếu trên người của Quảng Kiệt mà đâm vào.

Khó bề chống đỡ, Quảng Kiệt không dùng kiếm đỡ mà liên tiếp thoái lui, định quay người bỏ chạy.

Sở Kiếm Hùng đuổi theo, Quảng Kiệt xoay người, bảo kiếm ngang trán xĩa thẳng tới trán Kiếm Hùng.

Sở Kiếm Hùng vội rùn thấp mình xuống nhưng mặt vẫn ngẩng lên, hất mũi kiếm của Quảng Kiệt, rồi lao bước sang mấy bước nhanh như điện đâm vào hông phải của Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt lại nhảy vọt lên một tảng đá cực lớn, thuận thế trên cao chống đỡ khiến Sở Kiếm Hùng đạo trưởng mấy lần tấn công cũng đều bị đánh bật trở lại. Lúc này, Quảng Kiệt càng được thể kiêu ngạo, kêu lớn lên :

- Đạo sĩ, chỉ cần lão lên được tảng đá này, ta sẽ ném kiếm bái lão làm sư phụ.

Sở Kiếm Hùng giận dữ mắng :

-Tiểu tử, ai thêm thâu mi làm đệ tử chứ?

Rồi bảo kiếm của lão như một con giao long trước sau tả hữu, bốn phương tám hướng uốn lượn cơ hồ muốn bay lên đánh bại Quảng Kiệt, nhưng bảo kiếm của Quảng Kiệt từ trên cao cứ đâm bổ, chém xuống, thân thể xoay chuyển, bảo kiếm như quần lấy kiếm của Kiếm Hùng. Dẫu cho Kiếm Hùng đạo trưởng sử dụng chiêu thức gì, với sức mạnh thế nào cũng không thể vượt lên được tảng đá nơi Quảng Kiệt đang đứng.

Lão đạo trưởng tức giận chỉ về phía hấn thì tức thời các vị đạo sĩ bên cạnh nhất tề cầm kiếm xông lên, Kỷ Quảng Kiệt đành nhảy khỏi tảng đá, vung bảo kiếm mà ngăn trở đám đông.

Bảy thanh trường kiếm giao thủ với nhau. Thêm mấy chục hiệp Quảng Kiệt đã đánh ngã đạo sĩ râu đen dài. Lúc này, trong quan có tiếng chuông ngân, lại xuất hiện thêm bốn đạo sĩ tay cầm trường kiếm.

Chín người cùng huy động trường kiếm tiến gần đến Quảng Kiệt. Uy mãnh hơn cả là kiếm pháp của Sở Kiếm Hùng từng bước áp chế trường kiếm trên tay Quảng Kiệt.

Hắn biết khó bề chống cự lâu dài, nên đã thương thêm một người rồi quay lưng chạy tiếp.

Chạy đến bên một tảng đá treo đang cố tìm đường chạy xuống, nhưng bên dưới chỉ là khe sâu vạn trượng, mây bay mờ mịt, không biết dưới khe đó là nước hay đá núi, Quảng Kiệt không dám nhảy xuống nên quay lại, nghiêng răng trợn mắt huy động kiếm pháp như mưa sa bảo hộ thân mình. Nhưng thấy đạo sĩ càng đông, kiếm pháp mình bắt đầu rối loạn sức lực suy kiệt dần, trước mắt tối đen, cảm thấy một chân mềm nhũn, thân hình không còn tự chủ.

Chợt “bùng” một tiếng, Quảng Kiệt cảm thấy thân thể đau nhức, mắt tối sầm, té nhào xuống đất, đầu óc hôn mê.

Không biết trải qua bao lâu, Quảng Kiệt mơ hồ cảm nhận như có một ai đó đang ngồi dậy, dùng nước mát đắp vào mặt. Quảng Kiệt cố gượng mở choàng mắt ra thấy người đó là một thiếu niên mặt áo bố xanh, thân thể cao lớn, gương tượng có chút quen quen.

Dần dần, Quảng Kiệt nhớ lại thì ra đây là người trước tử điểm khích mình lên Võ Đang tỷ đấu, mà cũng chính là người trong tử điểm đã tán dương mình làm thơ hay.

Quảng Kiệt thấy vết thương trên người không quá trầm trọng, chỉ trừ vai trái và trên mặt ra, những nơi khác không đau đớn lắm, nên hắn bật người dậy, nắm chặt cổ tay thiếu niên, mắng lớn :

-Tiểu tặc, mi lừa ta đến núi này...

Thiếu niên khẽ vẩy tay đã khoát khỏi sự kiềm chế của Quảng Kiệt. Chỉ nghe “ầm” một tiếng, Quảng Kiệt đã bị người này đá một cước bay rớt vào dòng suối.

Con suối này khá là sâu, vả chăng Quảng Kiệt lại không quen bơi lội, nên vùng vẫy trời lên hụp xuống ngoi ngóp trong nước hồi lâu rồi chìm dần vào trong nước.

Thiếu niên đó chính là Tiểu Nhạn, nhìn thấy sự tình như thế, vội phóng xuống suối và như một con kinh ngư không phí chút sức lực, đã đưa Quảng Kiệt vào bờ, giúp hắn tống nước ra ngoài.

Quảng Kiệt lại dần dần tỉnh lại, nhìn thấy đối phương và mình ướt như chuột lột, hắn không còn sức để tức giận, nằm dài trên đá thở hổn hển, hỏi Tiểu Nhạn :

- Mi có gì nói thực đi?

Tiểu Nhạn mỉm cười đáp :

- Ta là Cao Cửu Hoa.

Quảng Kiệt cười nhạt nói :

- Vô danh tiểu bối. ta nghĩ mi chính là Giang Tiểu Nhạn đó.

Tiểu Nhạn cười đáp :

- Nếu ta là Giang Tiểu Nhạn, sao còn có thể cứu mi? Mi có muốn tự treo mình trên cây nữa không?

Quảng Kiệt nhìn theo tay chỉ của Tiểu Nhạn, thấy trên vách đá có nhô ra một tảng đá cao vạn trượng, quanh đó nhánh cây cùng dây mây chằng chịt, mây trắng bay lãng đãng, suối từ trên chảy vòng quanh đó.

Quảng Kiệt trầm nghĩ :

“Đá treo cao cheo leo chót vót như vậy từ đó ta rơi xuống ngọn cây, tên này lại có thể từ trên cây đem ta xuống, thật chẳng chút dễ dàng. Hơn nữa, thân thủ hắn linh hoạt, thanh âm vang dội, thủy tính thông thạo, ắt không phải hảo hán vô danh”.

Bèn cười nói :

- Kỵ Quảng Kiệt ta chưa từng thấy qua người nào như mi Quả thật mi là hạng kê mình cầu tứ (gà gáy, chó kêu)!

Giang Tiểu Nhạn cười nói :

- Cái gì gọi là kê mình cầu tứ? Mi đừng dùng văn chương nói với ta, ta không biết chữ đâu.

Quảng Kiệt trở mắt ngạc nhiên hỏi :

- Vậy người đề thơ trên tường không phải là mi? Hôm qua... không phải do mi làm?

Tiểu Nhạn cười nói :

- Việc gì ngươi cũng đổ lên người ta. Ta cho mi biết từ Chính Dương huyện ta đã theo mi đến đây. Ý của ta là muốn cùng mi tranh tài cao thấp, xem người tróc nã Giang Tiểu Nhạn bản lãnh được bao nhiêu. Ta cũng biết trên Võ Đang không được mang kiếm mới kích nộ cho mi lên đây giao đấu cùng với đạo nhân, nhưng giờ đây chứng kiến, thì ra mi không xong rồi.

Quảng Kiệt mặt đỏ bừng bừng, đứng bật dậy nói :

- Họ Cao kia cầm mồm! Vừa rồi trên núi ta không may chỉ vì ta đơn thân thể cô. Mình ta đã thương mấy người. Bọn họ đông người đảo vây lấy một mình Quảng Kiệt này, xem ra vậy họ đã thua.

Tiểu Nhạn cười cười :

- Tóm lại võ công của mi không cao. Nếu là bốn gia, ta đã không sử dụng binh khí, dù mấy mươi thanh kiếm vây chặt cũng không đáng ury kỵ. Ta bảo đảm chế phục hết bọn họ.

Quảng Kiệt cười nhạt :

- Mi đừng quá cuồng ngôn. Mi có dám lên núi thi đấu cùng mấy đạo nhân đó không?

Tiểu Nhạn nói :

- Họ nào có hiềm khích gì với ta. Hơn nữa, Võ Đang sơn là thánh địa nội gia của chúng ta, ta không dám trước mặt Trương Tam Phong tổ sư mà vô lễ.

Quảng Kiệt cười ha hả :

- Những lời mi nói thực khiến người cười chết được.

Tiểu Nhạn có nét giận nói :

- Kể đáng cười chính là mi. Dựa vào tài nghệ non kém của mi cũng dám đi khắp nơi tróc nã Giang Tiểu Nhạn. Chẳng qua Giang Tiểu Nhạn nể trọng Long Môn Hiệp tổ phụ của mi, không muốn để mi mất hết danh tiếng trên chốn giang hồ. Nếu không chỉ cần ba quyền hai kiếm, họ Kỷ mi đã trọng thương mà tử vong.

Quảng Kiệt vừa nghe đã nhảy dựng dậy, hai tay vung quyền muốn đánh. Tiểu Nhạn cũng vẫn cười ngạo mạn. Quảng Kiệt chợt nhìn thấy mặt nước suối lấp lánh như gương phản chiếu gương mặt mình thấy đầy vết máu có lẽ do té trên nhánh cây bị cào xước. Quảng Kiệt sờ lên mặt cảm thấy đau nhói, hai tay cũng dính đầy máu, thế nên hắn chỉ cười nhạt rồi không nói nữa. Quảng Kiệt đến bên dòng suối, cởi áo ra, lấy khăn tay thấm nước mà rửa sạch sẽ, sau đó giả cười tươi nói với Tiểu Nhạn :

- Bằng hữu hôm nay chúng ta bắt tất tranh cãi. Lần trước ở Chính Dương huyện bằng hữu đã trộm tiền giúp ta bố thí, vừa rồi lại ra tay cứu ta. Lẽ ra chúng ta nên kết giao bằng hữu. Còn võ nghệ cao thấp xin để về sau hãy bàn đến. Giờ huynh đài hãy chờ ở đây, ta lên núi đem ngựa xuống. Sau đó hai ta cùng về huyện thành, đến khách điểm uống vài hớp rượu, huynh đài thấy thế nào?

Tiểu Nhạn gật đầu đồng ý :

- Được! Mi cứ đi đi. Ta xuống núi chờ, sẵn nhặt lấy bảo kiếm giùm mi.

Dứt lời, Tiểu Nhạn bám vách núi leo lên lấy thanh bảo kiếm Quảng Kiệt đánh rơi, cao giọng nói :

- Cẩn thận. Tiếp lấy!

Nói rồi, ném kiếm xuống dưới. Quảng Kiệt xoè tay chụp lấy.

Tiểu Nhạn một tay bám tòn teng trên cây, mỉm cười nói :

- Ta xuống núi chờ mi!

Dứt lời, như một con vượn bò theo vách đá thẳng đứng mà bò lên trên.

Quảng Kiệt ngược mắt nhìn lên thăm thán phục :

“Thân thủ người này quá linh hoạt hơn hẳn ta rất nhiều. Nếu hẳn quả thực là Tiểu Nhạn thì đúng là một đối thủ đáng sợ!”.

Chờ cho bóng Tiểu Nhạn khuất hẳn, Quảng Kiệt mới giắt bảo kiếm lên lưng, bám vào vách núi, rẽ cây mà leo lên, nhưng leo không quá hai trượng nhìn quanh đã không thấy nhánh cây nào có thể bám vịn được, hắn vội thoái lui xuống, lòng nóng nảy thăm nghĩ :

“Nếu ta không lên được tất khiến họ Cao kia chê cười, lại có thể chết vì đói”.

Thế là hắn nhảy vào đám loạn thạch ven suối mà bò từ từ lên. Vất vả lắm mới lên được, nghe tiếng suối chảy róc rách từ xa vang lại thì ra Giải Kiếm tuyến đang ở cạnh đó.

Quảng Kiệt tuốt kiếm ra, muốn chạy đến đám đạo sĩ vây đánh mình, nhưng giờ hắn mệt mỏi, thêm vết thương đang hành hạ đau nhức, hắn trợn mắt nhìn lên núi, lầm bầm :

“Sở Kiếm Hùng và bọn lỗ mũi trâu, hôm nay ta không thèm giao tranh cứ chờ hai ngày sau ta lên núi thư hùng với bọn người”.

Rồi hần mới phần hện tra kiếm vào vỏ, dắt ngựa đi. Sắp đến chân núi hần mới lên ngựa ra roi phi xuống. Dưới chân núi đang có bầy dê ăn cỏ, ước khoảng hai trăm con, xa xa nhìn như một thảm tuyết. Tiểu Nhạn cùng hắc mã đang đứng giữa bầy dê đó cùng hai tiểu hài chuyện trò. Quảng Kiệt vỗ tay gọi lớn :

- Huynh đệ, chúng ta đi mau!

Tiểu Nhạn dẫn ngựa ra đến đại lộ mới lên ngựa. Quảng Kiệt chú ý bảo kiếm trên yên của Tiểu Nhạn và hài cỏ dưới chân, hần mỉm cười, nói :

- Huynh đệ đi mau đến khách điểm ta trọ, chúng ta đàm đạo. Ở đó còn có hai bằng hữu của ta nữa.

Tiểu Nhạn nói :

- Được!

Thế là hai con tuấn mã quay đầu trở về hướng nam vào nam môn thành.

Lúc này, Chí Diệu và Chí Viễn đang ở trong viện chờ đợi. Chí Viễn chau mày, nhãn mặt ưu tư không nói. Còn Chí Diệu đang cùng với chương quỹ nói chuyện phiếm.

Chợt nhìn thấy hắc bạch hai tuấn mã chạy đến tiến vào điểm.

Cả hai người đều ướm sừng, trông thảm hại nhất là Quảng Kiệt. Khi mới bước chân ra đi thì ăn vận tề chỉnh bảnh bao. Còn giờ trên thân cũng không có một chiếc áo để mặc. Trên khắp thân thể của hần nơi nào cũng mang thương tích.

Chí Diệu tròn tròn một mắt hỏi :

- Tại sao lại ra nông nổi như vậy?

Còn Chí Viễn ngẩn ngơ nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn thản nhiên giao ngựa cho điểm nhị. Quảng Kiệt kéo chàng vào giới thiệu với Chí Viễn :

- Đây là cao đồ Lưu Chí Viễn của Côn Lôn phái, ngoại hiệu Thái Tuế Dao. Còn đây là bằng hữu Cao Cửu Hoa mà tại hạ mới kết giao.

Tiểu Nhạn mỉm cười ôm quyền nói :

- Không dám!

Quảng Kiệt thấy vậy thất vọng, trầm nghĩ :

“Vậy là ta nghĩ lầm họ Cao rồi. Thì ra hần không phải là Giang Tiểu Nhạn”.

Hần lại dẫn kiến Tiểu Nhạn với Tương Chí Diệu.

Chí Diệu đưa con mắt còn lại nhìn Tiểu Nhạn, thấy chàng lộ ra khí phách ngang tàng, một thiếu niên anh tài, nên liền tiếp vòng tay nói :

- Xin mời vào sà, ngoài này nóng lắm.

Rồi hần nhắc một chiếc ghế đem ra, Quảng Kiệt nói :

- Tại hạ muốn vào phòng thay đổi y phục.

Chí Viễn muốn theo Quảng Kiệt vào trong, Tiểu Nhạn vội kéo Chí Viễn lại nói :

- Lưu huynh, mời ngồi. Chúng ta đàm đạo.

Ngón tay chàng dùng sức nên Chí Viễn cảm thấy xương cốt đau đớn, nhưng không dám kêu lên, miệng nói :

- Được! Được!

Cước bộ có vẻ xiêu vẹo, nên Tiểu Nhạn giả như kéo lại, ấn ngồi lên ghế. Gã cảm thấy đau đớn đến mồ hôi trán nhỏ giọt.

Tiểu Nhạn vui vẻ hỏi :

- Trời nóng quá phải không?

Chí Viễn vờ gật đầu nói :

- Đúng vậy. Trời quá nóng!

Tiểu Nhạn cởi áo ra để lộ một thân thể rắn chắc, cường tráng. Chí Diệu thăm hỏi :

- Cao huynh là người ở phương nào? Trước nay làm nghề gì?

Tiểu Nhạn đáp :

- Tại hạ từ Giang Nam Tri Châu đến đây, không có nghề gì chính thức. Có lần thay bạn bè đi bảo tiêu vài chuyến, có người dạy vài bài quyền, có lúc túng quẫn quá đến nơi nào thì kiếm việc làm ở đó, lẫn lộn nam bắc mười mấy năm cũng không đến nỗi thiếu cơm rượu, ngựa thiếu cỏ ăn. Hiện giờ, tại hạ lên Võ Đang, không ngờ thấy Quảng Kiệt huynh bị mấy đạo sĩ đánh bức đến té từ trên núi xuống. Tại hạ cứu Kỷ huynh rồi cùng kết giao bằng hữu.

Quảng Kiệt đã thay một bộ áo vàng từ trong phòng bước ra, nghe Tiểu Nhạn nói vậy, hấn đỏ mặt đồng thời giận dữ nói :

- Cao huynh không cần gấp nói việc này. Ta mời huynh ở lại đây hai ngày để xem ta lên núi Võ Đang chế phục Sở Kiếm Hùng lẫn bọn đạo sĩ đó và cả bọn Thất Tiên cùng quỳ dưới chân ta.

Tiểu Nhạn nói :

- Sợ không dễ như vậy đâu, Võ Đang sơn là tổ sư của nội gia, bọn họ không phải đã học được mật truyền võ học của Trương Tam Phong chân nhân sao? Thất Đại Kiếm Tiên ta tuy không biết danh tánh của họ, nhưng quyết không phải là bọn tự phụ thành danh trên giang hồ, tự đề cao thổi phồng mình.

Quảng Kiệt biến sắc, hậm hực nói :

- Cao huynh, có thể hiện giờ cùng ta lên Võ Đang một chuyến nữa không? Ta sẽ giao đấu cùng họ.

Dứt lời, hấn chạy lấy kiếm định lên núi nữa, nhưng Chí Viễn đã ngăn lại nói :

- Có việc gì hãy thương lượng đã. Đạo sĩ trên núi rất nhiều, bọn ta người ít thế cô, bất luận anh hùng thế nào cũng mảnh hổ nan địch quần hổ!

Quảng Kiệt hậm hực ngồi xuống, Tiểu Nhạn rót một ly trà vừa uống vừa cười. Quảng Kiệt giận dữ hồi lâu mới nói :

- Cao huynh hiện giờ định đi về đâu?

Tiểu Nhạn đáp :

- Ta muốn đến Trường An.

Chí Viễn ở bên cạnh giật nảy người, Quảng Kiệt ở bên cạnh hỏi :

- Đến Trường An làm gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Hiện giờ nơi đó có mấy bằng hữu mười năm chưa gặp. Họ thiếu ta một món nợ, ta định đến hỏi lấy lại.

Chí Viễn ở bên cạnh sợ hãi biến sắc, mồ hôi tuôn ra đầm đề. Chí Diệu cảm thấy kinh ngạc hỏi :

- Không hiểu bằng hữu của Cao huynh ở Trường An làm gì?

Tiểu Nhạn mỉm cười nhìn Chí Viễn nói :

- Họ đều là người buôn bán nhỏ, nhưng món nợ họ thiếu ta lại quá lớn, khiến ta không đòi không được.

Chí Viễn vừa đỏ mồ hôi vừa phát run. Quảng Kiệt cúi đầu suy tư những lời Tiểu Nhạn vừa nói. Một hồi lâu, Quảng Kiệt nói :

- Cao huynh muốn đi Trường An, vì sao chúng ta không đồng hành? Bằng hữu cùng gia quyến cũng đều cư ngụ ở đó. Cao huynh có biết Bào Côn Lôn Bào Chấn Phi lão sư chăng? Lão gia đang ở Trường An còn có Tiểu Côn Lôn Bào Chi Vân, Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi và một số hào kiệt Côn Lôn phái. Nếu huynh đi, ta có thể dẫn kiến với họ. Bằng muốn tỷ võ cũng được, trừ Bào lão sư ra, ta nghĩ huynh có thể cầm cự bằng họ.

Tiểu Nhạn gật đầu mỉm cười, chậm rãi nói :

- Nếu muốn tỷ võ, tất phải tìm Bào Côn Lôn. Nhưng nghĩ Bào lão tuổi già, nếu thắng cũng chẳng anh hùng. Có thể khi giao thủ ta dùng tay không, nhường cho lão sử dụng Côn Lôn đao. Trong ba hiệp nếu ta không đánh bại lão cướp lấy Côn Lôn đao, ta coi như không phải là hào kiệt đương thời.

Quảng Kiệt cười nhạt nói :

- Cao huynh quá lời rồi. Đừng nói Bào lão sư ngay cả A Loan tiểu thư, tôn nữ của Bào lão sư sợ rằng huynh cũng không địch nổi nàng.

Tiểu Nhạn vừa nghe nhắc đến A Loan, lòng chàng đau nhói pha lẫn sự bi hận, chàng cao giọng hỏi :

- A Loan cô nương cũng ở Trường An à?

Quảng Kiệt gật đầu :

- Đúng vậy!

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Võ nghệ của Bào cô nương so với Kỷ huynh thế nào?

Quảng Kiệt nói :

- Chưa có giao thủ qua, nhưng theo ta nghĩ nàng kém hơn một chút. Nàng tương đương với đệ tử của Thục Trung Long. Còn ta thì dùng kiếm đả thương Lý Phụng Kiệt.

Tiểu Nhạn trầm mặc một hồi. Vết thương mang trong lòng rồi cũng hiện lên mặt, chau mày hồi lâu không nhận được hỏi :

- Không biết cô nương đó đã đính hôn với ai chưa?

Quảng Kiệt đắc ý cười nói :

- Dĩ nhiên là có rồi!

Tiểu Nhạn nghe nói giật thót người, trợn mắt hỏi gấp :

- Đính ước với ai? Đã có hôn lễ chưa?

Quảng Kiệt chợt vỗ bàn rít lên :

- Huynh hỏi nhiều quá. Nàng chính là thê tử của Kỷ Quảng Kiệt này. Mùa thu đến, bọn ta sẽ tổ chức hôn sự.

Tiểu Nhạn giận quá, đột nhiên đứng dậy dùng ngón tay điểm vào sườn dưới của Quảng Kiệt. Hắn “hự” một tiếng, té nhào xuống đất.

Chí Viễn và Chí Diệu kinh sợ đứng bật dậy, khách nhân và điểm gia trong viện cùng kinh ngạc bèn hỏi :

- Đã xảy ra chuyện gì?

Tiểu Nhạn giận biến sắc, nắm chặt tay, hận mình không thể một quyền đâm chết Quảng Kiệt, nhưng chàng nghĩ :

“Vì tranh đoạt một nữ nhân, ta giết hắn thực không phải anh hùng. Hơn nữa, sư phụ từng dặn dò không được dùng thuật điểm huyệt. Hôm nay chỉ vì một chút đồ kỳ hờn ghen mà vi phạm lời dạy của ân sư, thế không phải đạo”.

Đồng thời, lòng chàng cuộn tràn một nỗi bi thống đau thương. Chàng hít mạnh một hơi chân khí, cố nén tâm tình rồi hỏi Chí Viễn :

- Bào Côn Lôn, Long Chí Khởi, Bào A Loan có phải ở Trường An không?

Chí Viễn gật đầu nói :

- Đúng vậy!

Tiểu Nhạn nói :

- Được! Ta đi tìm bọn họ.

Rồi chàng đá Quảng Kiệt một cước, hăm hực quay người mà đi. Chàng vội vã về khách điểm, trả tiền phòng thu dọn hành lý, dẫn ngựa ra cửa điểm, lên ngựa mà đi. Chàng muốn gấp rút thúc ngựa phi nhanh đến Trường An, nhưng không hiểu sao lòng lại thấy qua đau đớn, nên để hắc mã thủng thảng mà đi.

Đi xa chưa được ba, bốn dặm, phía sau đã thấy Quảng Kiệt tay cầm kiếm cười bạch mã rượt theo, cao giọng hét :

- Giang Tiểu Nhạn, mi thực là con rùa rúc đầu, không dám xưng danh tánh. Đồ hèn nhát, mi muốn chạy sao? Dùng thuật điểm huyết thắng người không phải là việc làm của kẻ anh hùng đâu. Mi không dám tỷ kiếm cùng ta sao?

Tiểu Nhạn quay ngựa lại, hoành kiếm cười nhạt nói :

- Ta cũng là truyền nhân của Võ Đang phái. Ta và mi không cần phải quyết sanh tử. Ta giết mi thật quá dễ dàng, nhưng ta không muốn ra tay, vì hai ta không thù oán. Ta chỉ muốn tìm Bào Chấn Phi và hai huynh đệ họ Long thôi.

Kỷ Quảng Kiệt hét lớn :

- Có Kỷ Quảng Kiệt ta, mi muốn phương hại đến người Côn Lôn phái thực không dễ. Xem kiếm ta đây!

Bảo kiếm của Quảng Kiệt như mảnh hổ xuất sơn bổ đến Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn hoành kiếm đỡ lên. Chỉ nghe tiếng binh khí hai bên chạm nhau đinh tai nhức óc, bảo kiếm của Quảng Kiệt đã bị đánh bật ra.

Quảng Kiệt thúc ngựa lướt qua Tiểu Nhạn, rồi hoành ngang chặn đường, dùng kiếm đâm mãnh đâm vào Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn mọp người tránh thế đâm, đồng thời hất kiếm đâm vào cổ tay Quảng Kiệt. Khiến Quảng Kiệt vội rút tay về, Tiểu Nhạn thừa thế bổ vào đầu Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt vội phi thân xuống ngựa hoành kiếm lên đỡ thế kiếm như mảnh hổ vồ mồi của Tiểu Nhạn, cùng lúc thoái lui mấy bước.

Tiểu Nhạn cũng nhảy xuống lưng ngựa, kiếm như bóng với hình theo sát Quảng Kiệt truy kích, làm cho hắn không còn tự chủ, lại phải nhảy lui ra sau mấy bước để tránh né. Chờ đến lúc Tiểu Nhạn đến gần, hắn xoay người, bảo kiếm đâm ra. Tiểu Nhạn bình thân để hai kiếm chạm nhau. Quảng Kiệt mượn thế vọt lên cao một kiếm ba thế nhanh nhẹn bổ liên tiếp xuống, nhưng đều bị Tiểu Nhạn tránh khỏi.

Quảng Kiệt một mực tấn công, còn Tiểu Nhạn vẫn cứ tránh né.

Thoáng chốc, hai bên đã giao đấu mười mấy hiệp.

Tiểu Nhạn một kiếm đánh bật Quảng Kiệt ra, rồi tung chân đá vào bụng Quảng Kiệt. “Hự” một tiếng, Quảng Kiệt đã lãnh trọn một cước té ngổ xuống đất, nhưng hắn cố vận toàn lực đứng lên, trợn mắt, hai tay cầm chặt đốc kiếm lao bổ vào Tiểu Nhạn.

Chỉ nghe mấy tiếng “keng, keng, keng...”. chói tai, Quảng Kiệt cảm thấy một nội lực hùng hậu tuôn tràn sang khiến cánh tay hắn tê chôn, bị kiếm Tiểu Nhạn đánh bật ra.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Kiếm pháp Long Môn phái chỉ có bao nhiêu thôi sao? Vì ta không muốn đả thương mi, nếu không giờ này mi đừng mong toàn mạng.

Dứt lời, tay cầm kiếm vọt lên chém vào đầu Quảng Kiệt. Hắn vội né người tránh.

Tiểu Nhạn rung tay kiếm vẽ nên những tinh quang lấp lánh như ngàn đoá hoa mai đâm thẳng vào tim Quảng Kiệt, làm cho hắn vô phương chống đỡ né tránh. Mũi kiếm của Tiểu Nhạn lúc này đã chạm đến ngực Quảng Kiệt, nhưng chàng thu hồi kiếm lại, rồi mỉm cười nói :

- Trở về đi, chui vào mộ tổ phụ mi mà luyện thêm mấy mươi năm nữa.

Nói xong, chàng phi thân lên ngựa cười lạnh rồi ra roi cho ngựa chạy về hướng bắc.

Quảng Kiệt cầm kiếm đứng sững sờ hồi lâu, rồi cúi nhìn xuống ngựa thấy có chút máu tươi và chút đau. Áo vàng của hắn đã bị khoét một lỗ nhỏ không quá ba tấc như đoá hoa hồng cài trước ngực. Quảng Kiệt thở dài hồi lâu, rồi phần hện giậm chân nhảy lên thúc ngựa trở về.

Vừa gặp Chí Viễn hắn “hừ” lạnh một tiếng, tát thật mạnh vào mặt khiến Chí Viễn cơ hồ muốn té. Quyền thứ hai của Quảng Kiệt vừa đến, nhưng Chí Viễn đã tránh khỏi, hắn muốn đánh tiếp. Chí Diệu vội kéo tay hắn lại. Quảng Kiệt muốn dùng chân mà đạp, lại luôn miệng mắng :

- Mi biết Giang Tiểu Nhạn nên ta mới mang mi theo, nào ngờ gặp hắn mi lại co đầu rút cổ giả vờ cho hắn. Mi có dụng tâm gì? Muốn hãm hại Quảng Kiệt ta sao?

Chí Viễn bị Quảng Kiệt đánh, hắn cũng phần nộ lắm, nhưng vì không có cách tranh biện nên đành đỏ mặt bỏ đi ra ngoài.

Chí Diệu khuyên Quảng Kiệt ngồi xuống ghế, nói :

- Đây cũng là không thể trách Lưu sư đệ. Thiếu hiệp nghĩ xem Giang Tiểu Nhạn là nhi tử của Chí Thăng. Trước kia hắn chỉ là một tiểu hài tử, Chí Viễn thấy hắn cũng không lưu tâm, giờ đây hắn đã trở thành một thanh niên làm sao Chí Viễn có thể nhận ra.

Quảng Kiệt cười lạnh nói :

- Mi không cần tranh biện cho hắn. Ta đã sớm rõ bụng dạ bọn mi sợ Giang Tiểu Nhạn như cạp, thấy mặt hắn cũng không dám nhận còn nói gì đến tranh đấu. Vì sư phụ bọn mi đã sớm sợ hắn rồi, khiến cả một bọn người Côn Lôn nghe tên Giang Tiểu Nhạn đã muốn đứt hơi tắt thở. Ta thực cảm thấy quá tức cười. Nếu không phải vì Bào cô nương, ta đã không giúp Côn Lôn phái, bọn mi thật quá hèn nhát, bất tài.

Chí Diệu bị nói đến sững sờ hồi lâu mới chớp một con mắt, rồi nói :

- Kỷ thiếu hiệp, lời này tốt nhất đừng để người khác nghe, vì họ cũng sẽ cười thiếu hiệp đó. Không sai Bào sư phụ có sợ Giang Tiểu Nhạn bởi bản lãnh càng cao, niên kỷ càng già thì gan càng bé đi. Lưu Chí Viễn cũng giống như vậy, hắn biết Giang Tiểu Nhạn võ nghệ cao cường, cả ba chúng ta đều không đáng là đối thủ của Tiểu Nhạn, nên hắn không dám nhận đó.

Kỷ Quảng Kiệt vỗ bàn, nhảy dựng lên phần nộ nói :

- Câm miệng! Côn Lôn phái bọn mi sợ Giang Tiểu Nhạn chứ họ Kỷ ta không sợ đâu. Vừa rồi, ta đuổi hắn nhưng không kịp, nếu không thanh bảo kiếm này đã cắt đầu hắn cho các người xem!

Nhưng nói đến đây trước ngực hắn chợt đau nhói, khiến nộ khí dần dần tiêu tan, từ từ hắn hòa hoãn lại, chau mày, thở dài lặng thinh.

Chí Diệu lại hỏi :

- Kỷ thiếu hiệp, chúng ta hiện giờ phải làm sao? Hay là chạy theo tróc nã Giang Tiểu Nhạn nữa?

Kỷ Quảng Kiệt nói :

- Gặp mặt Chí Viễn không dám nhận hắn để hắn đào tẩu, chúng ta biết tìm bắt hắn ở đâu đây? Hiện giờ có lẽ hắn đang đi về hướng bắc mà vào Đồng Quan về Trường An rồi. Giờ chỉ còn cách chúng ta mau đến Đại Tán quan gặp lão sư phụ. Nếu lão sư phụ sợ hắn, chúng ta bảo lão nhân gia tránh nạn nơi xa, sau đó

chúng ta cùng đến Trường An truy sát Tiểu Nhạn. Nay cần phải khẩn trương lên nếu không Tiểu Nhạn sẽ đến Trường An trước ta.

Chí Diệu gật đầu tán đồng :

- Được! Thu thập hành lý lên đường ngay.

Dứt lời, Chí Diệu đi vào trong phòng thấy Chí Viễn đang ngồi trên giường tức giận. Chí Diệu nhỏ giọng nói :

- Quảng Kiệt bảo chúng ta mau về Đại Tán quan bẩm cùng sư phụ rồi lên đường đến Trường An đại chiến Tiểu Nhạn. Giờ phải đi ngay.

Chí Viễn cười lạnh nói :

- Đại chiến Giang Tiểu Nhạn mà làm gì. Huynh không thấy vết máu trước ngực Quảng Kiệt sao? Nhất định đó là do Tiểu Nhạn dùng kiếm đâm thương. Chẳng qua Tiểu Nhạn không muốn lấy mạng hần, nếu không đầu hần đã chẳng còn rồi.

Chí Diệu biến sắc sợ đến run người. Chí Viễn thở dài nói :

- Chỉ trách sư phụ bình sinh làm việc quá ác, hại người quá nhiều đến độ kết nên mối thù này. Tương lai thật khó nói, không chỉ Côn Lôn phái chúng ta toàn bộ bị diệt mà sư phụ niên kỷ đã cao như vậy cũng gặp bất hạnh.

Chí Viễn lo lắng âu sầu muốn rơi nước mắt. Chí Diệu hồi thúc nói :

- Mau thu thập hành lý trở về Đại Tán quan. Lời Quảng Kiệt vừa nói cũng có lý là mời sư phụ lánh đi. Ta nghi chỗ Chí Trung cũng không ổn, tốt nhất nói lão nhân gia tránh về Xuyên Bắc.

Chí Viễn vội nói :

- Nhưng Xuyên Bắc còn có Lang Trung Hiệp.

Hai người vừa nói vừa gom góp hành lý. Trên đường đi, Quảng Kiệt lúc nào cũng nóng nảy, hần cứ mắng Chí Viễn đi chậm, có mấy lần tuốt kiếm thúc Chí Viễn đi nhanh, nhưng Chí Viễn sợ Tiểu Nhạn đi chưa xa, nếu gặp phải trên đường tất sẽ xảy ra ác chiến. Đương nhiên, Tiểu Nhạn không đánh hần mà giao thủ với Quảng Kiệt nhưng nếu Quảng Kiệt không địch nổi Tiểu Nhạn mình đâu thể buông tay bàng quan, nên mặc cho Quảng Kiệt thúc hối thế nào Chí Viễn cũng không dám đi nhanh.

Không ngờ, vừa đi khoảng bốn mươi dặm đường đã nghe tiếng vó ngựa dồn dập phía sau. Quảng Kiệt quay lại nhìn, thì thấy bốn người trên ngựa trong đó có hai quan nhân và hai người mặc áo ngắn đuổi theo.

Đêm đó, Quảng Kiệt ở Chính Dương huyện nửa đêm trộm ngân lượng ở Cổ Bách Vạn, việc còn chưa thành đã bị phát giác phải huyết đấu với bọn hộ viện. Lúc đó, đuốc sáng như ban ngày, nên Quảng Kiệt biết rõ diện mạo cùng danh tánh hai người chính là Dương Công Cừu và Lưu Anh.

Giờ hần thấy hai người cùng quan nhân chạy đến, vội dừng ngựa tuốt gươm nói với Tưởng, Lưu hai người :

- Cẩn thận! Hai người này là hộ viện của Cổ gia trang, võ nghệ chúng không tầm thường đâu.

Lúc này, bọn Dương Công Cừu đã phi ngựa đến gần, tay lăm lăm thanh đao. Công Cừu cầm đao chỉ vào Quảng Kiệt.

- Tên họ Kỷ kia, mau ném kiếm xuống ngựa chịu trói cùng bọn ta lên quan môn.

Quảng Kiệt cười ha hả nói :

- Chịu trói? Lên quan môn?

Chưa dứt lời, hần đã vung kiếm bổ vào Dương Công Cừu. Công Cừu nhanh lẹ đưa đao lên đỡ. Lưu Anh cũng xóc đao đến đánh. Ba người trên lưng ngựa hỗn chiến mấy hiệp rồi nhảy xuống đất tiếp tục giao tranh.

Chí Viễn, Chí Diệu vừa thấy quan nhân đến theo bọn họ không dám xuất thủ tương trợ.

Quảng Kiệt thi triển kiếm pháp đánh với Dương Công Cửu và Lưu Anh hơn mười mấy hiệp. Thành linh hấn chuyển thế bất ngờ đâm ngã Lưu Anh, ngoảnh lại nhìn thấy Chí Viễn, Chí Diệu đều đứng dạt sang bên tránh ở xa xa, hấn tức giận đùng đùng không muốn đánh với Công Cửu nữa mà phóng lên lưng ngựa mà chạy.

Chạy hơn một dặm, hấn quay đầu thấy Dương Công Cửu và hai quan nhân đang vây chặt Chí Viễn, Chí Diệu. Một lát sau, đã thấy họ đánh ngã Chí Diệu, Chí Viễn trối lại rồi mang đi.

Quảng Kiệt thấy Lưu, Tưởng hai người thay mình bị giải đến quan, cười lạnh lòng cảm thấy cao hứng. Hấn không quay lại gần cứu hai người mà thúc ngựa một mạch chạy đến Kinh Tử quan. Ven lộ, hấn hỏi thăm đường về phía tây. Qua Kinh Tử quan, Thương Sơn Thái Lãnh, ngày đi đêm nghỉ, bụi bám đầy người, không đến ba ngày đã đến. Đến Đại Tấn quan hấn lúc này thật quá mệt. Vừa vào đến cửa phòng của Côn Lôn tiêu điểm đã buông roi ngựa, nằm dài trên giường mà nghỉ.

Chí Trung ở đó vừa thấy Quảng Kiệt đột nhiên trở về cảm thấy rất là Kỳ lạ, chờ Quảng Kiệt nghỉ một chút, hấn mới bước lên hỏi :

- Kỳ cô gia, từ đâu về đây? Tìm được Giang Tiểu Nhạn không? Chí Viễn, Chí Diệu đâu rồi?

Quảng Kiệt ngồi bật dậy, không đáp chỉ hỏi :

- Lão gia và cô nương ở đâu?

Chí Trung đáp :

- Ở hậu viện.

Quảng Kiệt vội vã chạy ra khỏi phòng đi thẳng đến tiểu môn ở hậu viện, thì nhìn thấy A Loan thân mặc áo lụa màu hồng nhạt đang múa một bài đao pháp như phực hổ trầm long.

Quảng Kiệt gương mày cười nhạt nói :

- Bào cô nương, ở Võ Đang sơn ta đã tìm gặp Tiểu Nhạn. Ta và hấn đã đánh nhau hơn bốn trăm hiệp. Nếu không phải vì hấn hoảng sợ nhảy xuống suối lặn mất thì ta đã có thể mang đầu hấn về cho cô nương xem rồi.

A Loan thu đao mặt biến sắc còn Kỳ Quảng Kiệt thì cười ha hả, nhìn hân thê của hấn.

Lúc này Bào lão sư từ trong viện bước ra thấy đôi phu thê này có vẻ như vậy, lòng lão có chút không vui, nhưng nhìn gương mặt phong trần, quần áo lem bùn đất của Quảng Kiệt, lão dừng lại hỏi :

- Tiểu nhi đã thấy Giang Tiểu Nhạn rồi sao?

Nói ra ba tiếng Giang Tiểu Nhạn, gương mặt già nua nhăn nheo của lão trắng bệch. Quảng Kiệt đáp lời :

- Tôn tử vừa ra khỏi Hàm Cốc quan đã dán cáo thị tróc nã Giang Tiểu Nhạn khắp nơi, nhưng hấn một mực tránh né. Một ngày ở Tương Bắc cốc gặp nhau, hấn tự xưng họ Cao rất là hòa nhã tìm cách gần gũi cháu không biết mang tâm địa gì. Đáng hận nhất là Chí Viễn sư thúc biết lại không nói ra, cơ hồ khiến cháu phải mắc mớ Tiểu Nhạn. May mà cháu nhìn ra sơ hở, nên bức hấn đến Võ Đang sơn. Tiểu Nhạn mời nhiều đạo sĩ giúp sức đánh cháu, hấn cùng cháu giao thủ hơn ba trăm hiệp.

Sau đó bức Tiểu Nhạn đến gần một quả núi treo, cháu chém hấn một kiếm, hấn liền nhảy xuống khe suối thuận theo dòng nước mà đào tẩu. Trước ngực cháu cũng thọ chút thương. Khi xuống núi truy vắn, Chí Viễn sư thúc còn muốn tranh cãi với cháu nữa. Rồi khỏi Cốc Thành huyện không được năm dặm, cả Chí Viễn và Chí Diệu sư thúc bỏ cháu lại mà đi nơi khác. Cháu vì nghe Tiểu Nhạn sẽ tìm đến Trường An gặp lão gia, lại sợ người gặp sơ sót, nên ngày đêm mà trở về đây đưa tin. Cháu nghĩ lão gia nên tìm một hoang thôn tránh đỡ một thời gian. Cháu cùng A Loan sẽ lên đường đến Trường An mà nghinh chiến với Tiểu Nhạn.

Lúc này, Chí Trung vào trong nghe những lời xảo ngôn của Quảng Kiệt, hấn sợ hãi kinh hoàng biến sắc. Lão sư run rẩy toàn thân, cười nhạt nheo nói :

- Ta biết đi đâu mà ẩn náu, chỉ còn cách ẩn náu ở trong mồ. Hiện giờ việc đã như vậy cũng không còn cách nào, chỉ có ta đến Trường An tìm hắc, đền mạng già này là xong.

Dứt lời, trợn tròn mắt bảo Chí Trung dắt ngựa. A Loan kéo tổ phụ lại nói :

- Lão gia gia, không được đi gặp hắc, để cháu đi. Cháu gặp hắc không những giết hắc mà còn muốn hỏi vài lời...

Nói đến đây, phương dung của nàng thê lương sâu thẳm, thêm sự phẫn nộ đưa nước mắt lăn dài, phẫn nộ, giậm chân nói :

- Lão gia gia đừng ngăn cháu để một mình cháu đi. Cháu muốn đi mà.

Dứt lời, nàng cầm đao chạy vội ra ngoài, tự mình dắt ngựa. Quảng Kiệt chạy theo kéo cánh tay A Loan lại, A Loan giận dữ giật tay ra, vung đao muốn chém hôn phu. Quảng Kiệt tránh né. A Loan túm cổ trợn tròn, vung đao chém tới. Quảng Kiệt mọp người, xoay sang bên trái, đồng thời xoè tay định chụp cổ tay của A Loan mà đoạt đao.

Nhưng A Loan nhanh nhẹn tránh né rồi vung đao chém nữa, lòng nghĩ :

“Trước tiên giết Kỷ Quảng Kiệt, sau đó hãy đi giết Giang Tiểu Nhạn”.

Lúc này, Chí Trung tuốt đao chạy đến đỡ lấy đao của A Loan. Bào lão sư cũng giận dữ la lớn :

- A Loan, dừng tay! Hắc là trưởng phu của cháu mà?

A Loan nghe lời của tổ phụ như vậy, bèn ném đao, hai tay ôm mặt nước mắt, chạy trở vào trong phòng.

Bào lão sư còn cười lớn nói với Chí Trung :

- Chí Trung con xem, lão có tôn nữ và tôn tử tể võ nghệ cao cường như vậy thì còn sợ gì một Giang Tiểu Nhạn!

Chí Trung trầm tư một hồi, rồi nói :

- Hay là mời sư phụ cứ ở lại nơi này, để Quảng Kiệt đến Trường An cùng Cát sư huynh thương lượng phương pháp đối phó. Đồ đệ cũng ở đây nếu Tiểu Nhạn đến thì đồ đệ sẽ ra mặt đối địch.

Quảng Kiệt vừa rồi cơ hồ bị hôn thê giết chết, mặt mày đỏ bừng, đứng cạnh bên giận dữ không nói. Đến lúc nghe Chí Trung bàn định với lão sư như vậy, hắc mới bước lên khoát tay :

- Không được, không được. Không sợ Giang Tiểu Nhạn trước mặt, chỉ sợ hắc ám toán sau lưng, tiểu diệt đã giao thủ qua Giang Tiểu Nhạn, tuy kiếm pháp hắc không bằng, nhưng khinh công lại hơn tiểu diệt nhiều. Lại nữa, trên đường cũng có nghe nhiều người bảo Giang Tiểu Nhạn là một phi tặc, thuật dạ hành của hắc xuất quỷ nhập thần. Nơi đây không xa Trường An, nếu hắc biết lão gia trú ngụ chốn này, nửa đêm hắc đột nhập sát hại lão gia làm sao ta có thể phòng bị. Lão gia một đời tung hoành ngang dọc, nếu để hắc ám toán như vậy không phải là uổng sao? Theo tiểu diệt nghĩ lão nhân gia nên tìm đến một nơi không ai quen biết mà lánh tạm vài ngày, diệt nhi cùng Loan cô nương đến Trường An, chỉ cần gặp được hắc thì phu phụ chúng cháu tất giết được hắc mà.

Lão sư vừa nghe Tiểu Nhạn biết thuật dạ hành, lão càng sờn tóc gáy. Chí Trung cũng nghĩ hồi lâu, rồi nói :

- Đồ đệ nghĩ nên theo chủ ý của Kỷ cô gia. Đồ đệ sẽ đưa sư phụ đến Lạc Dương huyện, Sơn Âm cốc nhà của Hạ Thiết Tùng. Trước kia sư phụ từng cứu qua mạng lão. Hai mươi năm nay, lão ẩn cư trong núi không xuất hiện ra ngoài. Nơi lão ở vừa ẩn mật lại vô cùng yên tĩnh, gia đạo cũng trung lưu. Đề tử nghĩ sư phụ đến đây nghỉ ngơi vài tháng, không cho ai hay biết thì Tiểu Nhạn dù có là thần tiên cũng chẳng thể nào rõ được.

Lão sư chợt nhớ đến người bạn già đã lâu không gặp, nên có chút xiêu lòng, nhưng rồi lắc đầu nói :

- Ta không thể đi. Ta đi mà để bọn đồ đệ các con bị Tiểu Nhạn sát hại, lòng ta không yên, ta cũng không sống được.

Quảng Kiệt nói :

- Chỉ cần lão nhân gia chịu đi là xong rồi. Vì hôm đó trước khi cháu và Tiểu Nhạn giao đấu trên Võ Đàng sơn, hần từng tuyên bố không giết hết người Côn Lôn phái, chỉ sát tử lão gia cùng huynh đệ họ Long.

Lão sư thở dài nghĩ đến chuyện Bắc Sơn năm xưa. Mười năm trước nơi Trần Ba tự mình lĩnh xuất huynh đệ họ Long truy sát Giang Chí Thăng. Cảnh tượng đó như hiển hiện trước mắt. Chí Thăng đã bỏ thê tử mà đào mạng, mình còn truy sát hần làm gì, thật quá tàn nhẫn. Hiện giờ, Tiểu Nhạn đến báo thù cũng là đúng lý. Thế là, lão sư thở dài mắt hoeen lệ gật đầu nói :

- Thôi thì tính như vậy. Ta và Chí Trung tìm nơi trú ẩn. Quảng Kiệt mau đến Trường An gặp Chí Khởi bảo hần mau về Tử Dương bảo Long ca của hần và Chí Cường đi tránh né. Sau đó, cháu dặn dò các đồ đệ bất luận là ai gặp Tiểu Nhạn cũng không được giao thủ. Vạn bất đắc dĩ mới liều mạng với hần. Còn có Hoa Châu Lý Chấn Phi, người đó là bằng hữu của ta, võ nghệ không kém ta, có thể mời môn nhân của lão ra giúp đỡ.

Nói xong, Bào lão cúi đầu trầm mặc. Lão sư dường như đã cảm thấy đến bước đường cùng, dừng khí đã tiêu tan. Quảng Kiệt lại nói :

- Cháu đến Trường An khiêu chiến, tuy tự tin thắng được Tiểu Nhạn nhưng chỉ sợ Lý Phụng Kiệt tìm đến. Nếu hần giúp Tiểu Nhạn một tay, lúc đó thật là khó xử. Không phải cháu xem thường các môn đồ của lão gia, nhưng cháu cảm thấy Cát Chí Cường và những người kia đều không đắc dụng. Nếu lão gia không bảo Bào cô nương đi với cháu, giúp cháu một tay thì không được.

Lão sư nói :

- Dương nhiên rồi, lão sẽ bảo Loan nhi đi theo, nhưng mà...

Lão sư trầm tư một lát, lại nghiêm mặt nói :

- Tôn nhi không biết đâu. Bào gia ta tuy dựa vào giang hồ mà kiếm cơm, nhưng cũng là người biết lễ nghĩa, nếu tôn nữ ta chưa cùng cháu thành gia thất, ta quyết không thể để cả hai trên đường cùng đi cùng nghỉ, sỉ nhục đến môn phong. Như vậy, hôm nay ở đây lão cho hai người bái đường thành thân. Ngày mai ta đi Lạc Dương, tân nương phu phụ hai cháu cũng sẽ đi Trường An.

Quảng Kiệt đang bức bối, nghe lời này, hần sung sướng vui mừng đến độ muốn cười vang lên, lập tức gật đầu, gương mặt thật hoan hỷ.

Bào lão bèn ra lệnh cho Chí Trung sớm chuẩn bị tân phòng và bàn tiệc, sắp xếp xong lão quay người đi nghỉ.

Còn A Loan trong phòng lúc này đang ủ dột, u uất âm thầm gật lệ. Bào lão vào khuyên nhủ :

- Tôn nữ không nên buồn bã. Trách ta trước kia làm điều tàn ác để giờ này liên lụy đến nhi tôn. Tuy Tiểu Nhạn muốn giết ta, nhưng lão thật khâm phục, hần đúng là tiểu hảo hán. Nội tổ đã sống đến hơn bảy mươi rồi, mà chưa gặp một người kiên nhẫn và có chí khí như hần. Ngày mai, nội tổ phải đi Lạc Dương huyện Sơn Âm cốc để tìm nhà một lão bằng hữu là Hạ Thiết Tùng tạm thời ẩn trú ở đó. Nếu mạng già này đào thoát được thì tổ tôn hai ta ngày sau còn gặp lại, bằng như lão có chết trong tay Tiểu Nhạn cũng không ân hận.

A Loan khóc đứng dậy kéo tay tổ phụ nói :

- Tôn nhi sẽ theo gia đi.

Lão sư khoát tay nói :

- Không cần đâu, để Chí Trung theo ta được rồi. Còn cháu phải giúp Quảng Kiệt đến Trường An mà ứng chiến với Tiểu Nhạn. Vì để danh chánh ngôn thuận cho hai cháu đồng hành ngày đêm, ta đã quyết định hôm nay cho cháu và Quảng Kiệt bái đường thành thân.

A Loan nghe tổ phụ nói đến đây, mặt hoa biến sắc, hốt hoảng lắc đầu nói :

- Không...

Lão sư khoát tay ngăn lời tôn nữ, nói :

- Bất luận thế nào cháu không được cãi lời nội tổ. Mau chóng hoàn thành hôn sự để ta yên tâm, dầu có chết cũng nhắm mắt.

Nói rồi lão sư ra ngoài xem mọi người sửa soạn. Đến ngoài viện thấy ai ai cũng rộn rịp lo lắng. Quảng Kiệt cao hứng, bao nhiêu mệt mỏi cũng tiêu tan mà xắn tay hăng hái giúp đỡ mọi người.

Còn Chí Trung nhờ gia quyền của các tiểu quan nhân ở nơi này đến hỗ trợ. Một số phụ nữ thì lo điểm trang cho tân nương.

A Loan một mực im lặng, theo lời chỉ dẫn của mọi người. Bọn nữ nhân chúc mừng nàng, nhưng A Loan chẳng đáp lời chỉ lặng lẽ rơi lệ, lòng luôn bi ai.

Bọn nữ nhân khuyên nhủ :

- Loan cô nương đừng khóc nữa, thế này mắt sẽ đỏ cả, tiểu cô gia nhìn thấy sẽ đau lòng lắm.

A Loan tức giận nhảy bật lên, liệng hết đồ trang điểm ra ngoài, xé nát y phục tân nương, vò rối tóc lên rồi nằm dài trên giường mà khóc nức nở, khiến bọn nữ nhân sợ quá ùn ùn bỏ chạy ra ngoài.

Lúc này trong viện loạn lên. Lão sư biết chuyện tức tối, thở dài đi vào trong phòng nói :

- A Loan tại sao vậy? Đứng dậy đi. Đừng để lão gia đáng thương của cháu phải buồn khổ thêm.

Thanh âm bi thiết của nội tổ đi vào trong lòng A Loan, nàng không nén được nước mắt lại tuôn trào. Nàng có chút hối hận, nên ghìm nỗi thống khổ trong lòng, ngược mặt nói :

- Lão gia đừng buồn. Không có gì, bởi tôn nữ thấy nóng nảy quá, Loan nhi không muốn họ phiền hà như vậy.

Bào lão nói :

- Việc này bắt buộc như vậy rồi. Nữ nhân xuất giá một đời chỉ có một lần, phiền hà cũng phải rán nhịn một chút. Hiện giờ, nửa đường làm lễ thành hôn, nếu không phải sự tình bức đến như vậy, ta cũng không bằng lòng làm như vậy. Tuy nói không phải quá câu nệ, nhưng quy củ, lễ nghĩa cũng không thể quá sơ lược. Cháu cũng phải trang điểm ra vẻ một tân nương, đừng để người giang hồ chê cười.

Lúc này Quảng Kiệt đứng bên ngoài nhìn trộm vào trong nghe ngóng một hồi thì Bào lão ra ngoài xin lỗi với các nữ nhân bị kinh động, mong họ vào trang điểm lại cho A Loan.

Mấy nữ nhân tuy không vui nhưng cũng không có cách chối từ đành theo nhau vào sửa soạn cho A Loan, nhưng tất cả hoàn toàn im lặng không dám chuyện trò với tân nương câu nào.

Bào lão vào trong nhìn xem, thấy A Loan đã chịu ngồi yên, lão sư giờ mới an tâm nhưng vẫn phiền não, bước ra vẫn chau mày, than thở còn Kỷ Quảng Kiệt trái lại cao hứng vô cùng. Thấy đông phòng có ba gian hai sáng một tối hiện đã bố trí thành tân phòng.

Căn phòng tối, dùng làm phòng hoa chúc, giường đã trải vải hồng, gối loan phụng, trên tường và cửa đã dán chữ song hỷ.

Quảng Kiệt lòng mừng khắp khởi hận trời không tối ngay để mình cùng A Loan sớm thành phu thê.

Bắc phòng là hỷ đường, trong đó đã đặt thần vị hương án, khắp nơi đều trang hoàng toàn màu đỏ. Trong phòng bày biện bàn ghế rất nhiều dành cho khách dự. Trong bếp chuẩn bị rộn rịp ồn ào; không khí thực là náo nhiệt.

Lúc này, Chí Trung đi vào đem theo bao đồ trong đó chứa quần áo giày nón của tân lang.

Quảng Kiệt vận quần áo chỉnh tề rồi ngồi đứng không yên, chốc chốc lại nhìn vào trong viện.

Khoảng bốn giờ chiều, tiểu quan lại, tiêu đầu khắp nơi vì coi trọng Chí Trung và ngưỡng mộ thanh danh Bào Chấn Phi lão sư, nên lũ lượt kéo đến chúc mừng.

Chí Trung và thủ hạ ăn mặc chỉnh tề thay Quảng Kiệt mà tiếp khách. Còn Bào lão sư thấy khách đến, tươi cười chào hỏi, duy chỉ có Chí Trung nhìn thấy nét tươi cười của sư phụ có vẻ miễn cưỡng. Thực sự, tâm tình của Bào lão sư luôn lo sợ, ưu phiền. Mỗi lần có khách đến là người trẻ tuổi, lão để tâm chăm chú quan

sát, kéo Chí Trung sang bên hỏi danh tính nghề nghiệp người đó, dường như lão sợ có người mang tâm địa bất lương thừa cơ hỗn tạp vào phá hoại hôn lễ.

Còn Quảng Kiệt thì vô cùng vui sướng, hoan hỷ. Hắn cùng mấy tiêu đầu tiếp chuyện trò. Trước tiên, hắn kể những sự tích bình sinh của tổ phụ Long Môn Hiệp rồi hắn kể những chiến tích của mình đã làm trong giang hồ gần đây, lại còn nói đến chuyện viết chữ tróc nã Giang Tiểu Nhạn khắp nơi nhưng Tiểu Nhạn không dám lộ diện đối địch, cuối cùng hắn bức được Tiểu Nhạn lên núi Võ Đang đánh cho Tiểu Nhạn phải nhảy xuống suối đào thoát bằng không đã bị hắn lấy tánh mạng.

Mọi người nghe tân lang nói chuyện hào hứng như vậy cứ tin là thật, vì nghĩ rằng đích tôn của Long Môn Hiệp đánh một Tiểu Nhạn vô danh tiểu tốt là chuyện không có gì phải đáng nghi ngờ. Nhưng Chí Trung đứng bên cạnh nghe hắn khoe khoang lòng thoảng nghi hoặc cảm thấy lời này khó tin đồng thời cũng cảm thấy Chí Viễn, Chí Diệu chưa trở về càng đáng nghi hơn nhưng vì hiện nay tình hình khẩn bức nên Chí Trung cũng giả vờ tin tưởng không truy vấn làm gì.

Lúc này, nơi góc bàn xa xa, Bào lão sư một mình ngồi suy tưởng, gương mặt già nua nhăn nhó, lòng đang âu lo phiền não nên những lời Quảng Kiệt huênh hoang lão đều không nghe thấy.

Thoảng chốc đã đến giờ làm lễ bái đường. Quảng Kiệt đứng lên. Hai nữ nhân bước ra đỡ A Loan chậm chậm đi vào hỷ đường.

A Loan phủ một miếng lụa hồng trên mặt nên không nhìn được nàng buồn hay vui nhưng như có chút chút gì như nước từ trong khăn che mặt rơi xuống ngực, xuống hài của nàng.

Người xướng lễ đứng bên cạnh xướng lớn :

- Bái thiên địa! Bái tổ tiên! Bái phụ mẫu!

Quảng Kiệt và A Loan liên tiếp khấu đầu.

Cuối cùng lễ bái đường cũng đã trôi qua. A Loan được dìu vào để làm lễ động phòng.

Bào lão sư cũng vào phòng thanh tịnh mà nghỉ ngơi. Chí Trung và tiêu đầu thay nhau chiêu đãi khách khứa. Quảng Kiệt cũng bị lôi kéo để chúc rượu mừng, đầu hắn cảm thấy chệnh choáng mơ màng, lòng thấy nóng nẩy, hận không thể đuổi bọn này đi về để mình sớm vào tân phòng hội kiến cùng A Loan.

Đám thực khách ăn uống xong lại chuyển sang đánh bạc. Chí Trung kéo một người họ Lương đến nói thật :

- Sư phụ giữa đường mà làm lễ cho tôn nữ vì muốn hai người họ làm xong hỷ sự này để họ cùng đến Trường An ứng chiến địch nhân là Giang Tiểu Nhạn. Lão sư ngày mai cũng đi nơi khác rồi. Vì vậy tuy làm hỷ sự nhưng lòng ai nấy ưu phiền âu lo. Mọi người đến đây chúc mừng đương nhiên là hảo ý nhưng mong rằng các bằng hữu cảm thông mà nghỉ ngơi sớm để lão gia ngủ yên ngày mai lên đường.

Họ Lương gật đầu nói :

- Được! Ta đã có cách rồi.

Thế là hắn bước qua gọi mọi người đến tiêu điểm hắn mà đánh bạc. Khách khứa lũ lượt ra về. Chí Trung dặn dò đóng cửa và bảo tiêu đầu ở lại đây giữ gìn không để họ náo loạn tân phòng.

Trời đã canh hai. Bào lão sư ngủ ở quỳ phòng. Trừ ở hỷ phòng đốt hai ngọn đèn hồng ra, chỉ có trên cửa sổ dán giấy đỏ ở tân phòng là còn dao động một ngọn đèn mờ ảo. Đây là ngọn Trường mệnh đăng theo phong tục đêm nay tuyệt nhiên không được để tắt.

Quảng Kiệt lúc này đã thay bộ lễ phục tân lang ra mà mặc vào bộ lụa trắng thanh lịch. Lòng hắn hứng khởi lẫn cả khẩn trương, trước nay chưa từng xảy ra.

Trước bước chân nặng nề và chậm chạp, biểu thị là tân lang đã đến rồi, cố ý cho tân nương trong phòng biết nhưng vừa đến trước cửa sổ thì ngọn Trường mệnh đăng trong phòng đã đột ngột tắt ngấm. Quảng Kiệt giật mình rồi cười, lòng nghĩ :

“Vị nữ hiệp hành tẩu giang hồ này đã mấy lần cùng ta gặp mặt, cùng ta ở Vi Nam chiến đấu chống Lý Phùng Kiệt, tại sao giờ này nàng còn hồ thẹn như vậy?”.

Nghĩ thế hẳn càng cảm thấy vui vẻ càng cảm thấy khả ái. Hắn nhẹ nhàng tăng hắng một tiếng, đi vào trong. Thấy trong tối đen âm u, Quảng Kiệt đi vào vấp phải một cái bàn cơ hồ muốn té. Quảng Kiệt cười nhẹ giọng nói :

- Nàng muốn đùa cợt tân lang à?

Lại bước lên hai bước, chợt nghe “Bùm” một tiếng, nước văng tung tóe, thì ra dưới đất đã đặt sẵn một thau nước bị Quảng Kiệt đạp nhằm làm nước bắn tung tóe, ướt cả y phục của hắn, lòng hắn không khỏi cảm thấy ảo não nhưng cũng thấy buồn cười hơn. Bước lên đẩy cửa nhưng bên trong đã đóng rất chặt. Quảng Kiệt gõ cửa nhẹ nhàng nói :

- Mở cửa, ta đây!

Bên trong vẫn im lìm, Quảng Kiệt lại cung quỳên đầm nhẹ hai, ba cái gọi vọng vào :

- Mở cửa! Đừng xấu hổ như vậy tân nương của ta.

Bên trong vẫn không tiếng đáp. Quảng Kiệt cười lớn đẩy cửa, miệng nói :

- Đừng đùa nữa. Trời không còn sớm đâu. Đây là đại sự cả đời người.

Đột nhiên, tân nương bên trong thét lên :

- Cút mau! Không được vào đây.

Quảng Kiệt ngoài cửa cười nói :

- Tân nương lợi hại thật, dám bảo tân lang cút đi. A Loan tân nương của ta. Lương duyên của chúng ta là do thiên định mà.

Bên trong lại có tiếng giận dữ, nóng nảy của A Loan :

- Cút mau!

Quảng Kiệt càng cười lớn, đồng thời không đẩy cửa mà hắn nghỉ một lát rồi ngồi xổm xuống, hai tay nhẹ nhàng đưa vào tìm cách đẩy chốt cửa. Chẳng bao lâu, cửa đã mở ra. Chợt nghe “vù, vù”, thì ra bên trong cửa đã treo hai cái ghế rơi xuống suýt đập trúng Quảng Kiệt, hắn nhanh nhẹn bay thẳng vào trong thì gặp một luồng hàn quang lạnh lẽo chém tới mình. Quảng Kiệt vội nghiêng người tránh né. Chỉ nghe “Bụp” một tiếng, đao của tân nương không chém trúng tân lang mà bổ nhảm vào ghế.

Quảng Kiệt nói :

- Được! Trước tỷ võ sau hãy thành thân.

Hắn đưa tay chụp cổ tay A Loan định cướp Côn Lôn đao. A Loan tung một cước đá vào bụng Quảng Kiệt khiến Quảng Kiệt thoái lui một bước. A Loan lại vung đao phẫn hận chém đến. Quảng Kiệt vội mọp người lặn tròn dưới đất định ôm chân A Loan. Nào ngờ, A Loan một cước đạp vào mặt trái của hắn, Quảng Kiệt đau đến muốn thét lên, vội vã lại lặn người đi. A Loan lại vung đao chém nữa. Quảng Kiệt lập tức bay ra ngoài phòng nhưng trên vai đã lãnh một sống đao nặng nề, sau lưng lại hứng thêm một cước đá bay ra khỏi phòng.

Nhưng hắn tức thời đứng bật dậy hăm hăm nói vọng vào trong :

- A Loan, như vậy là ý gì? Nàng muốn hại tính mạng ta sao? Lão gia gia đã gả nàng cho ta, giờ ta đã là trượng phu của nàng mà.

A Loan trong phòng vẫn vung đao vun vút mắng :

- Cút mau! Cút mau! Ta không biết mi.

Quảng Kiệt nổi giận nhưng lại mỉm cười, lòng nghĩ :

“Nàng vốn là nữ nhi một tiêu sư, bình sinh kiêu ngạo cực Kỳ. Nếu ta không dùng võ nghệ chế phục nàng tất chẳng cam tâm ưng thuận. Được rồi! Trước đánh sau sẽ thành thân”.

Thế là hấn vào phòng kế bên tìm một thanh bảo kiếm, đốt đèn cầm qua tân phòng thì thấy cửa phòng lại đóng chặt rồi. Quảng Kiệt đặt đèn xuống đất tìm cách mở cửa nhưng lại sợ bên trong có mai phục gì nên hấn cầm kiếm đứng đó nghiêng tai nghe ngóng bên trong thì nghe tân nương đang rầm rức, đau khổ khóc lóc.

Quảng Kiệt ngạc nhiên thầm nghĩ :

“Đây là chuyện gì vậy?”.

Đang đứng đó thì thấy một người từ bên kia bước qua. Quảng Kiệt nhìn xem ra là Chí Trung.

Chí Trung dường như biết rõ họ đã đánh nhau và A Loan đang khóc trong phòng, hấn khoát tay nói với Quảng Kiệt :

- Kỵ cô gia, xin nhẫn nại một chút. Tính khí cô nương trước nay cao ngạo. Tuy là hỷ sự nhưng lòng nàng thực là buồn bã vì ngày mai tổ tôn hai người đã phải phân ly. Lão nhân gia tuổi già như vậy lại phải ly hương sống nhờ bằng hữu chốn non cao, nàng dĩ nhiên không yên tâm. Đêm nay, Kỵ cô gia đừng nổi giận với nàng, vài ngày sau tất Loan cô nương sẽ bình tâm lại. Khi chưa đánh bại Tiểu Nhạn, tổ tôn hai người chưa thể an nhàn, nên nàng quyết không thể vui được. Như vậy cũng hết cách rồi, chỉ cần Kỵ cô gia kiên tâm một chút.

Quảng Kiệt gật đầu, chau mày rồi nói với Chí Trung :

- Như vậy thì không gấp. Chỉ là...

Hấn muốn nói tân nương vừa rồi ra tay ác độc dường như mình là kẻ thù của nàng nhưng nghĩ lại, hấn nói :

- Được rồi, Lão sư thúc nghỉ ngơi đi, đừng lo lắng. Tiểu diệt quyết không náo sự với nàng. Tiểu diệt biết nàng đang phiền não mà.

Chí Trung nhìn thấy bộ áo lụa đẹp đẽ trên người Quảng Kiệt, giờ đã lấm lem bùn nước, đầu tóc rối bời, mắt trái sưng vù, Chí Trung không dám cười cũng không dám hỏi, quay người đi ra.

Lúc này, Quảng Kiệt đứng thẩn thờ bên ngoài, hồi lâu, rồi bước đến cửa tân phòng dùng tay đẩy một cái, chỉ nghe tân nương trong phòng không khóc nữa, chỉ còn lại thanh âm tấm tức.

Quảng Kiệt đứng bên ngoài nhẹ nhàng nói :

- A Loan, nàng đừng thương tâm, ta không nổi giận với nàng đâu. Gả nàng cho ta là chủ ý của lão gia gia không phải ta cầu thân với Bào gia đâu, bây giờ chúng ta đã báai đường, hôn sự đã định. Đêm nay, nàng không để ta vào phòng cũng không sao. Ta hiểu, Bào gia nàng hiện nay bị Tiểu Nhạn bức đến tuyệt lộ rồi, ta rất thương cảm. Lòng nàng không vui, ta có thể tha thứ cho nàng nhưng nàng hãy tin ta trong vòng mười ngày sẽ giết chết Tiểu Nhạn để cho nàng nhìn xem. Giờ ta không muốn nhiều lời nữa.

Trong phòng lúc này phảng phất như A Loan càng đau khổ thương tâm hơn, nàng nghẹn ngào khóc. Quảng Kiệt lòng thập phần ảo não rồi thở dài một tiếng. Hấn kéo mấy chiếc ghế bên ngoài phòng đặt cạnh nhau, kiếm bên thân, ngồi ủ rũ hồi lâu rồi nằm xuống than thở, rầu rĩ thiếp ngủ. Đêm động phòng hoa chúc của hấn đã trải qua như vậy.

Sáng sớm hôm sau, mặt của Quảng Kiệt vẫn ưu sầu. Cửa tân phòng đã mở ra. Hai mắt A Loan vì khóc cả đêm nên sưng mọng. Nàng ra khỏi phòng không nhìn Quảng Kiệt chút nào mà đi vào trang viện.

Quảng Kiệt vô cùng bất mãn. Có một tên tiêu đầu không hiểu việc nên nói với Quảng Kiệt :

- Kỵ cô gia, đêm qua làm sao trong phòng lại ồn dữ vậy? Kỵ cô gia vui vẻ rồi.

Rồi hấn dùng tay chỉ vào mắt trái Quảng Kiệt nói :

- Ái chà! Mắt của cô gia sao xanh quá vậy? Để vậy hại mắt lắm. Để tôi sẽ ra chợ mua thuốc về đắp mắt cho cô gia nhé.

Quảng Kiệt nổi giận tát cho tên này một cái, hấn kêu “ây da” một tiếng.

Lúc này, Chí Trung bước đến hòa nhã nói :

- Lão sư phụ hỏi Kỷ cô gia hôm nay định chừng nào lên đường, để Loan cô nương chuẩn bị.

Quảng Kiệt nóng nảy nói :

- Đi ngay. Ta hận không thể gặp được Tiểu Nhạn. Trừ phi hấn chết nếu không là ta tử mạng.

Chí Trung vội trở về nói với sư phụ. Quảng Kiệt cho người chuẩn bị ngựa, còn mình vào phòng thu thập hành lý. Chờ một khi hành lý thu thập xong, A Loan bên kia cũng đã chuẩn bị rồi. Nàng vẫn mặc chiếc áo màu hồng đứng trong viện cúi đầu.

Quảng Kiệt nhìn dáng dấp mỹ lệ của nàng thì quên hết cái đá, cái tức giận đêm qua, nhìn nàng cười mà ra khỏi phòng.

Bào lão sư nhìn tôn nữ rồi nhìn tôn tể, lão cảm khái thở dài nói :

- Được. Lần này coi như hai cháu đã gánh lấy mối thù này cho Bào gia, đau thương vô tình bất hạnh các con khó tránh khỏi thiệt hại. Tuy lão già ta không yên tâm nhưng cũng hết cách rồi, vì các cháu vô phần phải làm tôn tử, tôn tể Bào gia. Ta phải đi đến lão bằng hữu mà lần tránh. Hai cháu lên đường thì lão cũng khởi hành. Ta đã già, thế này không chừng nửa đường đã mệnh vong rồi...

Nói đến đây thì thấy tôn nữ lệ tuôn đầm dề. Quảng Kiệt ngạo nghễ nói :

- Lão gia hà tất phải nói những lời đau buồn này. Tôn nhi nghĩ hiện giờ Giang Tiểu Nhạn đã đến Trường An rồi, phu thê cháu đến đó nhất định sẽ giết chết được hấn. Lão gia lần này đi về phía tây bất quá là đi chơi xa một chuyến không cần buồn bã như vậy cũng không cần lo lắng cho hai cháu.

Lão sư cười thâm, rồi từ trong ngực áo lấy ra hai phong thư nói :

- Hai phong thư này các cháu mang đến Trường An, một giao cho Cát Chí Cường, còn phong còn lại, vạn bất dĩ không địch nổi Giang Tiểu Nhạn thì giao cho hấn.

Dứt lời đưa thư cho Kỷ Quảng Kiệt. Quảng Kiệt tiếp lấy, thấy phong thư của Cát Chí Cường rất nặng, dường như bên trong chứa rất nhiều lá thư. Hai phong thư đều dán rất chặt. Hấn cất vào người rồi sau đó nói với Bào lão sư :

- Lão gia! Lão nhân gia bắt tất phải dặn nhiều. Việc gì cháu cũng có thể làm được. Chúng cháu đi đây. Lão nhân gia, tạm biệt.

A Loan nuốt nước mắt bái lạy tổ phụ một cái.

Quảng Kiệt ngang nhiên bước ra khỏi cửa. A Loan cũng bước theo sau.

Ngoài cửa tiêu điểm đã chuẩn bị sẵn hai tuần mã. A Loan bước lên hồng mã, mắt nhìn nội tổ và Lỗ Chí Trung ra ngoài đưa tiễn khóc nói :

- Gia gia và Lỗ sư thúc xin trở lại.

Quảng Kiệt treo bảo kiếm bên yên ngựa xong, hấn cũng nhẹ nhàng nhảy lên lưng ngựa, sau đó ôm quyền cười nói :

- Xin mọi người hãy trở về. Tạm biệt. Tạm biệt!

Rất nhiều người đưa tiễn, ngưỡng mộ đôi phu phụ hiệp nghĩa mới vừa kết bái này. Hai tuần mã phi nhanh xa dần trong ánh mắt tiễn đưa lưu luyến của người thân.

A Loan trên lưng ngựa không ngừng ngoảnh đầu lại rừng rưng nước mắt khoát tay nói :

- Gia gia mau về đi.

Ngựa của Kỷ Quảng Kiệt phía trước càng lúc càng xa, nàng đành phải thúc ngựa chạy theo. Bóng tổ phụ cũng đã khuất dần phía sau lưng.

12. Chương 12: Dịch Lộ Đình Tiên Thâm Tiêu Quai Hảo Mộng, Bá Lăng Hoàn Kiếm Khổ Tiểu Đối Tình Nhân

Ra khỏi Đại Tấn quan, A Loan lại nhớ cách nay một tháng một thân nàng cô độc dưới ánh trăng sao rồi nơi này chạy thẳng đến Trường An. Nhớ lại hùng khí của mình lúc đó khiến cho bi thương trong nội tâm lúc này giảm bớt rất nhiều.

Võ đạo bên cạnh chạm nhau lách cách. A Loan nén nước mắt, tự mình động viên mình cứng rắn lên. Nàng nghĩ :

“Phải đi mau, đến Trường An mà gặp Giang Tiểu Nhạn. Ta sẽ giết chết chàng rồi sau đó sẽ tự sát, nếu không thì để chàng giết ta bằng như chàng không giết, ta sẽ lao vào bảo kiếm của chàng để kết liễu đời mình, nhưng trước khi ta chết ta phải nói rõ chuyện mười năm trước. Ngàn ngôn vạn ngữ ta phải nói rõ ra, dù chàng chết ta chết cũng phải hiểu được nỗi lòng nhau”.

Nghĩ vậy, mắt nàng lại đầm lệ, nước mắt ròn ròn rơi lên ngực áo.

Kỷ Quảng Kiệt ở phía trước ngoảnh đầu lại nhìn cười nói :

- Loan muội, trước kia ta cứ cho rằng nàng là một vị nữ hiệp tính tình cương cường hơn cả nam tử. Giờ nhìn thấy thì ra nàng thập phần yếu nhược như nữ tử thường tình. Côn Lôn phái các người đều là tự mình hù dọa lấy mình mà thôi. Kỳ thực Giang Tiểu Nhạn không phải là nhân vật khó đối phó. Nàng chờ xem đến Trường An không tới mấy ngày, Tiểu Nhạn đến, nàng sẽ thấy ta thu phục hắn bằng cách nào?

A Loan nước mắt vẫn cứ tí tách rơi mà không thêm đáp lời. Kỷ Quảng Kiệt buông lời tâm sự :

- Hôm qua là ngày đại hỷ sự của hai chúng ta nàng lại quá vô tình nếu không phải vì ta rất nhẫn nại thì đôi tân phu thê của chúng ta sẽ sớm thành oan gia rồi. Nhưng nàng cũng nên hiểu chẳng phải ta sợ nàng mà chỉ vì ta yêu mến nàng. Hiện giờ chúng ta cùng đồng hành, đồng ngơi nghỉ, ta hy vọng nàng đừng khiến ta mất mặt nữa. Bằng không sẽ khiến người thiên hạ chê cười. Chúng ta hiện giờ không có chí nguyện nào khác, giống như trước đây đến Vị Thủy giao đấu cùng Lý Phụng Kiệt đồng tâm hiệp lực đối địch Giang Tiểu Nhạn. Sau đó, ta sẽ đưa nàng về Long môn cùng người thân thuộc của ta tương kiến, rồi chúng ta cùng nhau xông pha giang hồ. Ý ta còn muốn đến Bắc Kinh ứng thí trường thi. Ta muốn gây dựng một tiền đồ oanh liệt lẫy lừng, muốn tương lai nàng là nhất phẩm phu nhân.

A Loan trợn mắt nói :

- Ta không muốn nghe nhiều. Đi mau!

Kỷ Quảng Kiệt không nén được cười, lòng hân hoan. Tuy đôi mắt xinh đẹp của nàng trợn lên nhưng hắn cảm thấy trong đáy mắt ẩn chứa nét ôn nhu, thân tình. A Loan bằng lòng nói chuyện với hắn là hắn cảm thấy vui vẻ rồi. Thế là hắn cao hứng vung roi quất ngựa chạy mau. Cố ý chứng tỏ tài khiển ngựa của mình rất thành thực.

A Loan cùng gấp rút phóng ngựa theo sát hắn. Hai người trên đường không nói gì nữa, một mạch chạy về phía đông.

Tối đến cả hai dừng chân ở Hưng Bình huyện. A Loan không xuống ngựa. Nàng muốn đi ngay đêm nay phải đi đến Trường An nhưng Kỷ Quảng Kiệt lại nói :

- Không thể đi nữa rồi! Nếu chúng ta đến Hàm Dương bên bờ Vị Thủy cũng chẳng còn thuyền bè khó có thể sang sông. Dù tìm được thuyền sang sông thì cửa thành Trường An cũng đã đóng. Hôm nay chúng ta không thể gặp Cát sư thúc được rồi.

A Loan đành thu cương ngựa lại, một tiếng cũng không nói mà theo Kỷ Quảng Kiệt vào trong khách điếm. Quảng Kiệt cố ý tìm một đơn phòng, trong phòng chỉ có vồn vện một giường ngay cả bàn ghế cũng không.

A Loan vừa đi và mang cả giày mà ngồi trên giường, Côn Lôn đao để bên mình. Kỷ Quảng Kiệt cười gọi điếm gia bảo đem cơm cùng bình rượu.

Điếm gia thấy phu phụ hai người nên đem vào hai chung rượu.

Quảng Kiệt rót rượu đầy ly rồi mang đến cho A Loan cười nói :

- Đêm nay chúng ta lại uống rượu hợp cần nhé! Nàng nghĩ có vui không?

Nào ngờ, A Loan dùng tay đẩy mạnh một cái, ly rượu rơi xuống đất bắn tung tóe vào áo Kỷ Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt không giấu được sự bức tức, biến sắc mặt hỏi :

- Nàng làm vậy là ý gì? Nàng không uống thì được rồi, có sao lại đẩy ly rượu. Từ lúc thành hôn hôm qua đến nay nàng trừ phi mắng ta còn không nói với ta câu nào, lẽ nào nàng coi thường Kỷ Quảng Kiệt này sao? Nàng không muốn làm thê tử của ta phải không?

A Loan lập tức trợn mắt, xoè tay cầm cán dao hăm hực hỏi :

- Ai là thê tử của mi?

Quảng Kiệt cười nói :

- Nàng! Nàng là thê tử của ta. Hôm qua nàng cùng ta bái đường, hôm nay lại cùng ta ra ngoài. Nàng đã là người họ Kỷ là tức phụ, là hiền thê của Kỷ Quảng Kiệt này.

Hắn tỏ vẻ thân ái nhưng bất ngờ A Loan đã rút khẩu Côn Lôn đao ra khỏi vỏ. Quảng Kiệt vội cúi đầu nhảy xuống giường tránh né. Cương đao lướt ngang trên đầu của hắn.

Quảng Kiệt thừa thế chạy ra khỏi phòng A Loan không truy cản.

Lúc này, Quảng Kiệt quá phẫn nộ, lòng nghĩ :

“Thật có lý lẽ này sao? Tân nương nhà ai lại đối đãi với trượng phu như vậy. Nàng đã không thích ta, tại sao lại cùng ta giao bái. Nếu vậy, ta lấy ngựa trở về Đại Tấn quan hoặc giả tìm đến Lạc Dương huyện hỏi Bào lão sư xem tôn nữ của lão đang mang tâm sự gì?”.

Nhưng khi hắn vào chuồng ngựa tìm yên cương đặt lên lưng ngựa thì lại nghĩ thầm :

“Nếu như vậy, hai nhà tương thân cùng nhau sẽ tổn thương hòa khí, phu phụ chung thân cả đời cũng không thể hòa hợp được nữa. Trong thiên hạ có thể tìm được một nữ tử có võ nghệ nhưng biết tìm đâu ra một thiếu nữ tài ba xinh đẹp tuyệt trần như nàng vậy”.

Lúc này, hình ảnh diễm lệ mỹ miều của A Loan lướt qua lòng hắn, tức thì sự tức giận tiêu tan, trở về trước phòng trầm nhủ :

“Ta hãy xem giờ này nàng đang làm gì?”.

Thế là hắn nhẹ nhàng đẩy cửa phòng nhìn vào khe hở thì thấy A Loan thanh đao vẫn để bên mình nàng đang gục đầu mà khóc.

Quảng Kiệt không dám nói lớn, bước nhẹ vào phòng nhưng hắn cũng không dám đến gần, chỉ đứng ở xa xa khoát tay nói :

- Nàng không cần phải thương tâm. Ta biết nàng không thích ta nhưng Kỷ Quảng Kiệt này đường đường là nam tử hán ta không khuất phục nàng đâu. Hơn nữa ta giúp nhà nàng đối địch với Lý Phụng Kiệt và Giang Tiểu Nhạn cũng chẳng phải vì tham mê mỹ sắc của nàng, chẳng qua chỉ vì ta cảm thấy bất bình một tiểu bối hậu sinh lại bức ép một bậc lão sư. Ta nói thực lúc ở Võ Đang ta và Tiểu Nhạn giao thủ, kiếm pháp của hắn tuy không bằng ta nhưng thuật điểm huyết vô cùng lợi hại. Lần đến Trường An, bọn ta lại gặp nhau, không biết ai thắng ai bại, ai sống ai chết. Nếu ta chết coi như ta đã xả thân vì Côn Lôn phái, vì Bào lão gia chết mà không oán. Còn nếu Giang Tiểu Nhạn chết, ta cũng sẽ vĩnh viễn rời khỏi Quan Trung, nàng cải giá hay giữ phận cô quả, ta cũng không chen vào. Ta ở bên ngoài cũng sẽ không nạp thêm thê thiếp, chỉ phong trần xông pha giang hồ, hành hiệp trượng nghĩa. Đến lão niên hoặc là xuất gia hoặc là quy ẩn.

Quảng Kiệt nói những lời này có vẻ chân thật, khí khái, ngôn từ hòa dịu. Nói xong, ngồi dùng cơm không đưa mắt nhìn A Loan. Chỉ nghe nàng khóc nói :

- Ai bảo mi giết Giang Tiểu Nhạn. Hắn là thù nhân của ta, không cần mi giết hắn nếu không ta cũng sẽ xuống tay giết hắn.

Quảng Kiệt không nén được cười, rồi thở dài nói với A Loan :

- Không cần nói. Nàng đã chẳng bảo rằng không cùng ta nói chuyện sao? Ta coi vậy. Chúng ta phu thê chỉ là danh nghĩa thực ra chẳng khác khách qua đường. Nên nàng chưa biết Kỷ Quảng Kiệt ta là người gì, về lâu dài tự nàng sẽ hiểu.

Hắn dùng cơm xong bảo tiểu nhị dọn dẹp rồi đóng cửa lại. Đêm nay hai người nằm chung giường, Quảng Kiệt lấy bảo kiếm để một bên, dựa tường mà nằm nghỉ, cách xa là A Loan, tay đặt trên bảo kiếm yên lặng mà ngủ.

Đến nửa đêm choàng tỉnh giấc, hắn mở mắt xem thấy đèn còn chưa tắt nhưng dầu sắp cạn rồi, A Loan cùng dựa tường mà ngủ, cương đao gác ngang đùi nàng. Dưới ánh đèn mờ ảo chỉ nhìn thấy A Loan hơi lim dim đôi mắt, tư thế ngủ trông thật kiều diễm. Tóc đen mượt mà, mấy sợi phủ lò xo xuống trán, hơi thở nhẹ nhàng. Thân nàng mặc áo hồng, mang đôi giày hoa nhỏ nhỏ khiến Quảng Kiệt nhìn đắm đuối, hồn xiêu phách lạc, khiến tim hắn không ngừng đập rộn ràng. Hắn lén người đến gần, chậm chậm xoè tay định cắt đao của A Loan, sau đó dựa vào kiếm của mình mà chế phục nàng.

Nhưng tay hắn còn chưa kịp xoè ra thì A Loan đã mở to đôi mắt, hắn vội đổi thế nằm xoay người dựa vào tường, tay xoè ra đặt lên đùi, lại giả vờ thở thật mạnh như đang ngủ sâu. Đầu hắn đặt lên giày A Loan, bàn tay đặt trên khẩu đao.

A Loan nhích thân mình ra xa một chút, cầm lấy thanh đao, thổi tắt ngọn đèn.

Quảng Kiệt lại giả vờ nằm mộng nói mơ “Giang Tiểu Nhạn đợi đấy”. Một lát sau hắn lại ngủ tiếp.

Sáng sớm hôm sau, hắn nhìn A Loan nhưng không nói lời nào. Còn A Loan dựa vào cửa sổ, lấy chiếc gương nhỏ mang theo mà trang điểm. Quảng Kiệt bèn ngồi trên giường dùng cơm sáng. Chốc chốc lại đưa mắt nhìn sau lưng của A Loan. Lát sau, A Loan cũng đến ngồi dùng cơm sáng.

Quảng Kiệt dặn dò người chuẩn bị ngựa rồi đến quây tính tiền, đưa A Loan ra khỏi cửa, cưỡi ngựa đi về phía đông.

Một lát sau đã đến bến đò Hàm Dương, hai người mượn thuyền qua sông, lại tiếp tục dong ruổi về phía nam. Lúc hoàng hôn thì đến địa giới Trường An.

Trên đường, Quảng Kiệt tuyệt chưa nói câu nào cùng tân nương, nhưng hai mắt hắn thỉnh thoảng ngơ ngẩn nhìn nàng băn khoăn tự hỏi phải dùng phương pháp nào để có thể khiến tân nương tâm phục, khiến nàng ái mộ mình.

Đôi tuần mã tiến vào thành Trường An. Đi đến trước cửa Lợi Thuận tiêu điểm. Mấy tiêu đầu coi cửa vừa thấy Quảng Kiệt một mình cùng A Loan đến, ai cũng lấy làm ngạc nhiên. Lại thấy A Loan tóc búi cao, thân mặc áo tân nương, mọi người đều chăm chú nhìn.

Quảng Kiệt xuống ngựa giao cho người trông nom rồi vòng tay thi lễ với mọi người, dắt A Loan vào trong tiêu điểm.

Thấy Cát Chí Cường, Viên Chí Hiệp, Trần Chí Tuấn, Vương Chí Cẩn, Kim Chí Dũng... toàn bộ đang ở khách sảnh đàm đạo, dường như đang thảo luận chuyện gì khẩn yếu lắm.

Bọn họ vừa gặp Quảng Kiệt và A Loan đến, tất cả đều bước ra cửa nghinh đón.

- Thế nào? Hỷ sự của Kỷ cô gia và Bào cô nương đã hoàn tất rồi chứ?

A Loan mặt thoáng đỏ hồng theo mọi người tiến vào trong.

Triệu Chí Long lại nói với Quảng Kiệt :

- Tưởng Chí Diệu và Lưu Chí Viễn tại sao họ lại không đi cùng Kỷ cô gia?

Quảng Kiệt hít một hơi thở sâu, ngồi xuống không đáp. Sau đó, hắn đem việc hôm trước Bào lão sư làm chủ cho hắn và A Loan thành hôn kể ra, rồi lại nói hắn đến Hồ Bắc đấu với Giang Tiểu Nhạn ở Võ Đang sơn như thế nào. Hắn nói Giang Tiểu Nhạn từng bại trong tay hắn còn Chí Viễn, Chí Diệu phân đường với hắn mà đi. Họ đã biết Giang Tiểu Nhạn đến Trường An, họ không dám trở về hoặc cố ẩn tránh một nơi

nào đó để quan sát tình hình. Hắn oán trách Lưu Chí Viễn một hồi mới lấy từ trong người ra phong thư mà Bào lão sư giao cho Chí Cường, riêng thư của Tiểu Nhạn thì hắn giữ lại.

Chí Cường tiếp nhận thư, thấy bên trong còn có thêm một phong thư nữa nhưng không dán kín. Bên dưới ghi năm chữ “Giang Tiểu Nhạn đại thù”.

Chí Cường bèn đưa thư cho Triệu Chí Long đọc lớn. Vừa đọc vừa lý giải đại ý là :

“Gửi thư này cho Cát Chí Cường.

Lão ở Đại Tán quan đã tác hợp cho Kỷ Quảng Kiệt và Bào A Loan thành thân để khi họ trở thành phu phụ thì đồng hành tiện lợi hơn. Còn lão tạm thời tìm nơi khác để ẩn tránh, không phải vì lo sợ mà bởi nghe lời của Chí Trung cùng tôn nữ”.

Còn thư gửi cho Tiểu Nhạn, Triệu Chí Long cũng lấy ra đọc lớn cho mọi người nghe qua. Trong thư lời lẽ cực kỳ hòa nhã nói :

“Sự việc mười năm trước đây, lão cũng có làm qua sau đó cũng đã hối hận. Tuy nhiên Giang Chí Thăng đã dụ dỗ thiếu phụ lương thiện thực cũng đáng tội chết. Hiện giờ Tiểu Nhạn mi đã đến đây, hiểu rõ sự tình, bỏ qua mọi việc, hai nhà sẽ kết giao bằng hữu, không nhắc đến chuyện xưa, bằng như vẫn quyết tâm quyết ý nhất định báo thù, thì chỉ cần mi hứa một lời không sát hại chúng đồ đệ của ta. Bào lão này sẽ lộ diện đền một mạng già này cho mi”.

Bọn đồ đệ nghe xong tất cả đều hoảng kinh thất sắc. Có người thê lương khóc, có kẻ bi phẫn nói :

- Thư này quyết không thể giao cho Tiểu Nhạn, bọn ta gặp Tiểu Nhạn thì phải giết, dù phải hy sinh tính mạng.

A Loan đứng bên cạnh đưa tay chặn nước mắt, Quảng Kiệt tay đặt lên chuôi kiếm mỉm cười không nói lời nào.

Chí Cường nhận lại phong thư rồi nói với mọi người :

- Ta xem sự tình hiện giờ để giải quyết Giang Tiểu Nhạn đến đây chúng ta đừng xuất đầu động võ với hắn.

Chí Cẩn nói :

- Lẽ nào để cho lão sư phụ xuất hiện, đem tính mạng giao cho hắn sao?

Chí Cường lắc đầu nói :

- Đương nhiên không thể. Chúng ta toàn bộ đều có thể chết được nhưng không thể để sư phụ ra mặt.

Chí Cẩn nói :

- Theo huynh thì thế nào, đem thư giao cho hắn à?

Chí Cường gật đầu nói :

- Thư tất phải giao cho hắn vì sư phụ dặn dò bọn ta nhất thiết tuân theo. Chỉ cần Giang Tiểu Nhạn đến, ta mời hắn vào tiêu điểm, đưa thư sư phụ cho hắn xem, đồng thời bảo Trần sư đệ đem những chuyện bại hoại mà phụ thân Giang Chí Thăng của hắn đã từng làm mười năm trước phạm vào giáo quy nên lão sư phụ mới thống lĩnh nhậm vị sư huynh họ Long đuổi đến trong núi mà sát tử. Ta nghĩ Giang Tiểu Nhạn đã xông pha giang hồ nhiều năm không thể không hiểu tình lý.

Chí Tuấn nói :

- Tiểu tử đó mà biết lý lẽ sao? Tuy phụ thân của hắn là do bọn ta giết chết nhưng bao nhiêu năm hắn ở nhà sư phụ, người đối đãi hắn tốt như vậy, hắn không biết sao?

A Loan đứng bên cạnh lo lắng nói :

- Lúc Tiểu Nhạn xuất hiện, các vị sư thúc không được có mặt cứ để một mình tiểu đệ đi gặp hắn. Diệt nữ không chỉ có thể hỏi hắn xem hắn đối đáp, mà còn có nhiều điều muốn hỏi hắn xem hắn đối đáp ra sao?

Nói rồi lại khóc thê lương, Quảng Kiệt vội kéo thê tử của mình ra sau. A Loan trợn mắt nhìn Quảng Kiệt nhưng vì trước mặt bao nhiêu sự thúc nài không tiện phát tác.

Chí Cường khoát tay nói với mọi người :

- Việc này tạm thời chúng ta không cần lo lắng, cũng không có gì kinh sợ. Hiện giờ nghe nói Tiểu Nhạn đã vào Đồng Quan, bọn ta ở đây cũng đã chuẩn bị cả. Bằng hữu các nơi ta đã ước hẹn. Tuần phủ, nha môn, trưởng ty Tây An phủ, Trường An huyện ta có giao tình với họ. Tiểu Nhạn không đến thì thôi, nếu đến hấn như tự chui đầu vào lưới.

A Loan đứng cạnh cảm thấy bất an lo lắng cho Tiểu Nhạn nên nói :

- Chúng ta hà tất phải dựa vào thế lực của quan phủ mà bắt hấn.

Chí Cường nói :

- Chúng ta không tróc nã hấn. Khi nào Giang Tiểu Nhạn đến trước tiên chúng ta sẽ phân trần phải trái, đúng sai với hấn, nếu hấn thực không thông hiểu lý lẽ đến chừng đó chúng ta mới hành động. Cát Chí Cường ta là một hảo hán, bình sinh không thích mượn thế lực quan phủ mà ép người nhưng hiện giờ Tiểu Nhạn đã buộc Côn Lôn phải ta phải làm như vậy. Ta không thể khách sáo với hấn nữa. Ta muốn làm ra chút thủ đoạn khiến hấn rơi vào tù ngục, không bị chém đầu cũng chung thân vĩnh viễn.

Lúc nói, Chí Cường ưỡn ngực thẳng người tỏ vẻ hiên ngang, hai mắt trợn tròn dường như lần này đối phó với Giang Tiểu Nhạn khác với lần đối phó Lý Phụng Kiệt.

Một lát Chí Cường lại cao giọng nói :

- Những việc khác hãy tạm gác sang bên. Giờ chúng ta nên chúc mừng hỷ sự của Kỷ cô gia và Bào cô nương. Hai mươi năm nay, Côn Lôn phải chúng ta chưa có chuyện đại vui mừng như vậy, cứ mặc kệ tên cầu tặc Giang Tiểu Nhạn.

Thế là, tất cả như quên đi nỗi lo Tiểu Nhạn, họ reo hò cười nói, vây chặt phu phụ Quảng Kiệt chúc mừng vui vẻ khiến đôi má vẫn chưa khô ráo lệ của A Loan đỏ bừng, nàng vội vàng bỏ chạy vào nội viện, vừa khi gặp Từ thị, nội thê của Chí Cường nên cả hai thăm hỏi cùng nhau.

Quảng Kiệt cùng người trong tiêu điểm nói chuyện một hồi rồi như sự nhớ chuyện gì, hấn đến thăm thương thế Cát Thiếu Cương nhi tử của Chí Cường. Sau đó, Quảng Kiệt nói muốn đến Tiền trang đi thăm cử phụ Triệu Bao Phúc của hấn.

Ra khỏi cửa Lợi Thuận tiêu điểm, Quảng Kiệt bồi hồi đứng nhìn hai hướng đông tây, phân vân giây lâu hấn mới tho thẩn cất bước đi đến một tiệm sắt.

Tiệm sắt này chuyên bán binh đao võ khí.

Trong tiệm treo rất nhiều binh đao sang giới. Trên tường la liệt cương đao, bảo kiếm, hộ đầu câu, phương thiên, họa kích.

Quảng Kiệt bước vào hỏi :

- Chưởng quầy đâu? Ở đây có phi tiêu không?

Chưởng quầy may mắn bước ra đáp :

- Phi tiêu dĩ nhiên là có.

Quảng Kiệt gật đầu :

- Vậy là được rồi, ta đang cần dùng.

Chưởng quầy hỏi :

- Khách nhân là người của tiêu điểm nào?

Quảng Kiệt nói :

- Ta là người của Lợi Thuận tiêu điểm.

Chưởng quỹ chớp mắt nhìn hồi lâu dường như không chút tin tưởng vì lão chưa từng nhìn thấy ở Lợi Thuận tiêu điểm có tiêu đầu này. Lúc Quảng Kiệt xưng danh tánh, lão mới kinh ngạc nói :

- Thì ra là đại gia! Không phải người đã ra khỏi Đồng Quan tróc nã Tiểu Nhạn rồi sao?

Quảng Kiệt đột nhiên gất gỏng :

- Đừng nhiều lời. Nơi đây nếu không có phi tiêu thì ta đến nơi khác mua.

Chưởng quầy vội vã cười nói :

- Có, có, đại gia xin chờ một chút!

Rồi lão vào trong lấy ra một hộp gỗ trong đặt mấy mũi phi tiêu giống như mũi thương.

Quảng Kiệt nhìn xem có vẻ không hài lòng.

Chưởng quầy nhìn thấy nét mặt Quảng Kiệt dường như không đồng ý thì vội nói :

- Mấy mũi tiêu này đã làm cách đây mấy năm. Sau này vì Tiểu Côn Lôn Bào tiêu đầu ở Hán Trung và Vương Tôn Báo Hoạt Ma ở nơi này bị ngân tiêu của Thái Lĩnh đả thương, có người nghi ngờ ngân tiêu đó do Tây An phủ bán ra, cho nên bốn địa từ đó không làm phi tiêu để bán nếu trái lệnh sẽ đắc tội. Hôm nay nếu không phải Kỷ đại gia, bất luận thể nào tiểu nhân cũng không dám cầm ra.

Quảng Kiệt nói :

- Nếu ta không gấp dùng cũng không đến đây mua. Tổ phụ ta là Long Môn Hiệp chắc lão cũng có nghe lão nhân gia ngoài bảo kiếm không có đối thủ, phi tiêu cũng chưa từng ai địch nổi nhưng phi tiêu của Kỷ gia dùng không thô thiển như của tiệm lão làm ra. Đáng tiếc khi rời nhà ra đi ta nghĩ không có việc cần dùng nên chẳng mang theo.

Chưởng quầy nói :

- Nếu không gấp Kỷ đại gia có thể vẽ ra hình dáng tiểu nhân sẽ làm y như thế.

Quảng Kiệt gật đầu đồng ý. Chưởng quầy vội đem giấy bút cho hắn. Quảng Kiệt vẽ lại dáng phi tiêu rồi nói thước tắc. Quả thật nhẹ nhàng sắc bén hơn phi tiêu bình thường.

Quảng Kiệt dặn đánh thành hai mươi mũi tiêu. Trả tiền xong hỏi danh tánh chưởng quầy.

Chưởng quầy đáp :

- Lão họ Phí. Kỷ đại gia có thể về hỏi Cát lục gia về Phí Đại tiệm Đức Phúc ở đường phía tây, người tất biết rõ. Cát lục gia là khách hàng quen của tiệm này. Trong Lợi Thuận tiêu điểm, toàn bộ cương đao của Côn Lôn là do nơi đây làm ra.

Quảng Kiệt gật gật đầu rồi lựa mua năm mũi phi tiêu vừa rồi. Xong hắn trở về, đến gần Lợi Thuận tiêu điểm, nhìn thấy ở góc tường có đặt chữ “Thái Sơn thạch cản đường” chữ “đường” đã lún xuống dưới đất thành ra “Thái Sơn thạch cản thượng”.

Quảng Kiệt khom người lượn dưới đất lên hai viên đá nhỏ, sau đó lui ra xa mười mấy bước, lòng nghĩ :

“Ta muốn đánh trúng móc câu nhỏ dưới chữ Thái”.

Nghĩ xong, một viên đá bung ra, lập tức điểm trúng móc đó. Hắn cảm thấy tự hào, không ngừng cười thích thú. Lại dùng viên đá thứ hai tự nhủ :

“Ta sẽ đánh trúng chữ Sơn”.

Hắn vung tay viên đá bay đi. Hắn chạy qua xem. Quả nhiên, trên chữ Sơn có hẳn một nét trắng.

Nhiều người đứng xung quanh nhìn xem hy vọng hắn sẽ ném tiếp nhưng Quảng Kiệt đắc ý đi vào tiêu điểm.

Lát sau, người trong tiêu điểm cùng nhau ăn cơm trưa. Quảng Kiệt cùng A Loan ngồi đầu bàn. Cát Chí Cường cùng mọi người nâng ly chúc mừng phụ phụ hắn.

Quảng Kiệt đưa mắt nhìn A Loan thấy nàng không uống rượu, không ăn cơm nàng đang hỏ thẹn lại giống như ưu sầu. Điều này khiến Quảng Kiệt không vui lắm.

Bên cạnh lại có người nhắc đến Giang Tiểu Nhạn.

Quảng Kiệt cũng nói theo, mấy mũi phi tiêu trong tay hắn quyết không sợ võ nghệ Giang Tiểu Nhạn thần xuất quỷ nhập.

Thế là hắn lại ngẩng cao đầu ăn to nói lớn.

Lúc hắn cao hứng ngạo nghễ không ngừng đâm xuống bàn.

Lúc này, A Loan lặng lẽ rời tiệc đi ra phía ngoài. Đối diện phòng này là đông phòng, là nơi Chí Cường đã sai người dọn dẹp cho phu phụ nàng cư trú.

A Loan vào trong phòng ngồi trên giường u buồn, nước mắt không ngừng tuôn rơi lã chã.

Đột nhiên, cửa phòng mở ra. Quảng Kiệt bước vào. Tuy hắn không nói câu nào chỉ mỉm cười thôi, nhưng nụ cười này biểu thị lòng ham muốn gần gũi ân ái phu thê.

A Loan không ngẩng đầu lên lập tức đứng dậy ra ngoài.

Phòng phía trong là của Từ thị, thê tử của Chí Cường, hiện giờ đang bệnh nằm đó. Có hai tỳ nữ cùng nhi tức Trình Nguyệt Nga của bà ta chăm sóc.

Suốt hai tháng nay Nguyệt Nga không có phút nào ngơi nghỉ, không có chút nào bớt lo bởi vì trượng phu Cát Thiếu Cương của nàng bị Lý Phụng Kiệt đả thương cơ hồ tử vong. Hiện giờ, thương thế tuy có thuyên giảm nhưng chưa bình phục hẳn, lại thêm mẫu thân chàng lâm bệnh khiến nàng nhan sắc tiêu tụy, tinh thần cực kỳ mỏi mệt.

Hiện giờ, thấy A Loan đã xuất giá mà nhan sắc diễm lệ y phục sang trọng, đặc biệt là đôi chân nhỏ mang hài hoa. Nguyệt Nga vô cùng ngưỡng mộ. Nàng đứng dậy cầm tay kéo A Loan ra ngoài nhỏ giọng :

- Muội muội, mời ngồi. Tại sao tân nương lần này khách sáo hơn lần trước vậy?

A Loan đỏ mặt, miễn cưỡng mỉm cười ngồi xuống, Trình Nguyệt Nga lại ngồi dựa một bên thấp giọng hỏi :

- Tân lang đối với nàng thế nào? Hai người nhất định là rất mặn nồng. Nhưng muội muội phải nghĩ cách để dò xem tính tình của chàng ta. Phải giữ chặt nếu không tân lang của muội khó chế phục lắm. Hắn có bản lĩnh lại có danh tiếng, tương mạo tuần tú e rằng sau này sẽ làm nên chuyện gió trăng ong bướm. Lúc đó muội có giận cũng đã muộn.

A Loan nghe Nguyệt Nga nói, mặt càng đỏ hơn nhưng lại có chút phiền não, nghiêm giọng nói :

- Tẩu tẩu đừng chế giễu muội. Lão gia gia tạo ra việc này, muội cũng hết cách rồi.

Nói đến đây, hoa dung ủ dột thương tâm, cố nén nước mắt tiếp lời :

- Vì cùng nhau ra ngoài đối phó với Tiểu Nhạn cho nên như vậy mới tiện hơn.

Trình Nguyệt Nga cười, vịn vai A Loan nói :

- Hiện giờ thì có chút tiện nghi nhưng có ngày quen dần sẽ không tiện nữa. Thân phận nữ nhi của chúng ta không tiện chút nào. Không bằng bọn nam tử, vĩnh viễn ra ngoài xông pha giang hồ.

A Loan không hiểu ẩn tình gì, trong lời Nguyệt Nga, chỉ thấy lòng mình trăm mối tơ vò, phiền não vô cùng, muốn rời khỏi nơi này trở về phòng, nhưng lại nhớ trong phòng có Quảng Kiệt càng đáng ghét hơn.

Đột nhiên những tâm sự thương tâm trào lên nàng không nén được nước mắt lại giọt vắn giọt dài.

Trình Nguyệt Nga kinh ngạc biến sắc, hoang mang hỏi :

- Muội muội làm sao vậy? Muội giận ta à? Ấy da! Vừa rồi ta chỉ đùa cợt thôi.

A Loan vừa quệt nước mắt vừa khoát tay.

Lúc này có một tỳ nữ đi vào nói :

- Bào cô nương, Kỷ cô gia định đến Lâm Tiểu Nhai thăm thân quyến, hỏi cô nương có định đi không. Xe đã chuẩn bị sẵn.

A Loan không đáp. Nguyệt Nga đứng bên cạnh nói :

- Đương nhiên là đi rồi. Tân nhi tức đương nhiên phải bái kiến cử phụ.

A Loan quệt nước mặt gạt đầu rồi theo a hoàn vào phòng.

Lúc này, bím tóc của Quảng Kiệt đã chải vừa đen vừa bóng, mặc áo dài màu xanh dương, trong tay phe phẩy một cây quạt thật giống một vị công tử phong lưu.

A Loan cũng vào phòng mà trang điểm lại. Quảng Kiệt đứng bên cạnh nhìn thê tử điểm trang, thuận thế vịn vai nàng nói :

- Ta vốn đã nói, nàng không lý đến ta, ta cũng không lý đến nàng, nhưng hiện giờ ta cũng nói cho nàng hay ở Trường An, ta chỉ có một nhà thân thích là Thần cử phụ của ta. Nàng đã làm nhi tức của Kỷ gia, bất luận nàng có xem thường ta cũng phải theo ta bái kiến cử phụ. Chúng ta tuy trong xử sự lạnh nhạt như hai kẻ qua đường nhưng bên ngoài phải tỏ ra nồng ấm mà, nếu không thiên hạ sẽ cười chê. Nếu lời này đến tai lão nhân gia tin chắc rằng người sẽ vô cùng buồn bã.

A Loan nghe nói lòng bất giác bị thương không nói câu nào. Trang điểm xong nàng cùng Quảng Kiệt ra ngoài lên xe đi.

Thoáng chốc hai người đã đến nơi. Cả hai cùng bái kiến cử phụ của Quảng Kiệt. Thăm hỏi, đàm đạo một hồi rồi trở ra về.

Cả hai về đến nơi lại cùng vào phòng ở tiêu điểm. A Loan vẫn âu sầu mà ngồi đó, đôi mày nhíu lại không thèm nhìn đến trượng phu.

Quảng Kiệt cảm thấy đau lòng không muốn ở lại, trong phòng bèn ra ngoài thám thính tin tức Tiểu Nhạn. Cả ngày, hẩn rảo khắp trà đình tửu điểm nhưng tung tích của Tiểu Nhạn vẫn không thấy.

Khi trở về thấy ngoài tiêu điểm có một xe ngừng đó. Hẩn tiến vào trong thì gặp hai người mặc quan y đang cùng Chí Cường trò chuyện, xưng hô huynh đệ với nhau.

Chí Cường giới thiệu Quảng Kiệt mới biết hai vị này là nha môn trong phủ: một người là Hình Phòng tiên sinh Liễu nhị gia, một người là Đại ban đầu Thần Nã Đặng nhị gia.

Hai người nghe Quảng Kiệt là tôn tử của Long Môn Hiệp lại là cháu rể của Bào Côn Lôn vội bái kiến, rất thân thiết nhiệt tình trò chuyện cùng hẩn.

Chẳng lâu sau theo lệnh Chí Cường người nhà sắp bày yến tiệc mời hai vị quan nhân ăn uống do Quảng Kiệt tiếp đãi.

Trong tiệc đương nhiên bàn luận về Tiểu Nhạn.

Chí Cường nói Tiểu Nhạn là tặc nhân ở Trấn Ba Xuyên Bắc đã phạm trọng án. Nếu hẩn đến đây nhờ phu đài nha môn bắt hẩn.

Hai vị quan nhân bằng lòng đáp ứng. Họ nói hiện giờ đã cho sai nha đi khắp nơi tầm nã.

Quảng Kiệt đứng một bên không nói một câu. Hẩn đối với việc Chí Cường nhờ quan nhân tróc nã Tiểu Nhạn không thích thú lắm. Bản lĩnh Tiểu Nhạn hẩn đã lĩnh giáo qua, dù đó là sai nha nơi phủ huyện. Người đông chưa chắc đã bắt được Tiểu Nhạn. Hiện giờ, hy vọng duy nhất của hẩn là mấy mũi phi tiêu trong tay. Nếu Giang Tiểu Nhạn đến chậm mấy ngày, chờ cho phi tiêu đã làm xong thì tốt hơn. Quảng Kiệt rất tin vào tài ném phi tiêu của hẩn đủ khiến Giang Tiểu Nhạn trọng thương.

Qua một lúc, trong phòng đã đốt đèn lên. Trời bên ngoài đã sẩm tối. Chí Cường không còn nhắc đến Tiểu Nhạn nữa. Nếu ai có nhắc đến Tiểu Nhạn là Chí Cường trợn mắt nhìn thân sắc có vẻ bất an.

Yến tiệc giờ đã tàn. Hai quan nhân cáo biệt ra về. Chí Cường đưa tiễn xong trở vào dặn dò mọi người đêm nay phải canh phòng cẩn mật đề cao cảnh giác, Côn Lôn đao đều cầm sẵn trên tay. Mọi người không được ngủ, gặp phải bất cứ việc gì phát sinh đều phải la to cùng đánh chiêng báo động. Tiếng chiêng vang lên thì

người trên đường sẽ chạy đi báo cùng quan phủ. Hắn đã thương lượng cùng quan nhân ở Tây An phủ biện pháp đối phó.

Quảng Kiệt đứng bên cạnh cười nhạt, hắn không ngờ Chí Cường lại ngu muội như vậy. Quảng Kiệt về đến phòng thì thấy đèn đã thấp sáng A Loan đang xổ tóc ra, nhìn vào gương trang điểm lại. Quảng Kiệt cảm thấy kỳ dị nhưng không dám hỏi nàng, đứng bên cạnh nhìn xem tự hỏi không hiểu nàng có chủ ý gì. Chỉ thấy A Loan đánh phấn tô son cực kỳ mỹ lệ, tóc vẫn mượt mà.

Quảng Kiệt không nén được lòng say đắm, thầm nghĩ :

“Một tân nương xinh đẹp tuyệt trần như vậy, ngày nay đã đến tay ta vậy mà không thể chạm đến người nàng, ngay một câu cũng không nói với ta. Điều này khiến ta thật đau lòng”.

Hắn lại nghĩ :

“Chỉ vì nàng lo lắng về chuyện Giang Tiểu Nhạn nếu không ắt hẳn nàng đã cùng ta phối ngẫu”.

Hắn nghĩ thế nên âm thầm nghiêng rằng thống hận Tiểu Nhạn. Hận sao Tiểu Nhạn không sớm đến đây hẳn sẽ ném phi tiêu dả thương hắn.

Lúc này A Loan xả bỏ mái tóc tân nương, nàng đã thắt thành bím của xử nữ dường như nàng vẫn là thiếu nữ trinh nguyên chưa từng qua lễ kết hôn, chưa phải là thiếu phụ có gia đình.

Quảng Kiệt không nén được nộ khí trong lòng lập tức nói :

- Đây là ý gì? Tại sao nàng lại thay đổi mái tóc. Phải chăng nàng không nguyện ý làm thê tử ta?

A Loan ra vẻ không nghe, khí giận bùng bùng đứng dậy mặc yếm màu hồng. Màu hồng ẩn trong màu lục lại thêm hai ngọn đèn chiếu lập loè ẩn ẩn hiện hiện, dáng vẻ hình dung khiến Quảng Kiệt thất điên bát đảo, tiêu hồn lạc phách.

Quảng Kiệt đổi giận thành vui nói :

- Thực ra, bím tóc như vậy đẹp hơn mái tóc vừa rồi rất nhiều. Đêm nay có thể đổi thành bím tóc nhưng ngày mai đừng làm như vậy khiến người ta chê cười.

Lại thấy bên cổ A Loan lộ ra một sợi dây xích nhỏ màu đen. Kỳ Quảng Kiệt không nén được đến gần sờ tay sờ vào cười hỏi :

- Đây có phải là xích kim không? Ở đâu làm vậy? Trần Ba thành không thể có tay nghề cao như vậy?

A Loan dùng tay đẩy tay hắn ra. Quảng Kiệt vội vã cầm lấy tay nàng nói :

- Cuối cùng là vì chuyện gì nàng không chịu phối hợp cùng ta?

A Loan nghiêng rằng một tiếng không nói, giật tay ra, lấy thanh đao từ trên tường xuống. Quảng Kiệt sợ nàng lại dùng đao chém mình, vội vã quay người thủ kiếm, nhưng thấy A Loan cầm thanh Côn Lôn đao ra dùng một đoạn lụa hồng để thử lưỡi đao...

Quảng Kiệt bất giác mỉm cười lại đặt kiếm xuống. Hắn muốn bước lại nói mấy lời ôn hòa nhưng nghĩ đến chướng ngại mình sắp gặp. Thế là tức tối, ngạo mạn nói :

- Đêm nay Giang Tiểu Nhạn vị tất đã đến. Nếu đến thì tốt thôi. Ta hiện giờ đang chuẩn bị đối phó với hắn. Hắn chưa gặp ta thì đã tử mạng rồi. Sau đó...

Quảng Kiệt tự nghĩ :

“Thay Côn Lôn phái tiêu trừ oan gia này thì A Loan sẽ dịu dàng với hắn”.

Nhưng A Loan lại trừng mắt bước xuống giường, cầm lấy đao đi ra ngoài.

Quảng Kiệt vội vã đuổi theo thì thấy A Loan phi thân lên mái phòng. Quảng Kiệt mỉm cười “hừ” một tiếng cũng phi thân theo.

Lúc này, một tên tiểu tốt đang nấp cạnh, thấy trên phòng có người, sợ quá hét to :

- Có tặc nhân!

Thuận tay đánh phèng la. Quảng Kiệt nhảy xuống đá tên tiểu tốt khiến hắn hoảng kinh ném hết đồng la, té lăn xuống.

Quảng Kiệt mắng lớn :

- Đồ ngu. Mi không gặp bọn ta từ trong phòng ra sao?

Nghe tiếng người lão xào. Chí Cường, Chí Long, Chí Tuấn, Chí Cẩn, Chí Hiệp đều cầm binh khí chạy ra, đèn đuốc đốt sáng lên, còn có người cầm phèng la gõ loạn.

Quảng Kiệt giơ cao bao kiếm nói gấp :

- Không việc gì! Không việc gì! Là ta cùng thê tử lên phòng khám xét thôi. Tên ngu ngốc này chưa thấy rõ đã la làng.

Đá thêm một cước nữa khiến tên tiểu tốt vừa mới lồm cồm bò dậy lại té ngã lăn, rồi đánh thêm hai bạt tai vào tên mới gõ phèng la.

Chí Cường vừa nghe biết bọn mình chỉ hoảng loạn không đầu, bất giác vừa giận dữ vừa xấu hổ, khoát tay nói :

- Không sao, không sao. Đừng để người ngoài biết được họ cười cho. Ấy da!

Chí Cường trấn tĩnh mọi người, nhưng lúc này bên ngoài lại có tiếng đập cửa rầm rầm vang lên.

Thì ra tiếng gõ phèng la vừa rồi đã bị người tuần canh nghe thấy báo cáo với quan môn Thần Nã Đặng Nhị dẫn nhiều sai nha chạy đến.

Bọn quan nhân tay cầm móc câu, thước bang, còn Đặng Nhị giơ cao cương đao, hỏi :

- Tặc nhân ở đâu?

Chí Cường đỏ mặt tía tai đành nói :

- Tặc nhân chạy rồi. Vừa rồi có người nghe thấy trên phòng có tiếng động, nhưng bọn ta chạy ra xem thì không còn thấy tung tích.

Thần Nã Đặng Nhị nói :

- Đây nhất định là phi tặc, có lẽ chạy không xa. Không chừng đang ẩn núp đâu đó.

Thế là hắn ra lệnh cho mọi người lục soát, còn mình chạy lên phòng điều tra. Nhưng khắp nơi lũng sục mà không thấy hình bóng tặc nhân đâu. Thần Nã Đặng Nhị nói với Cát Chí Cường :

- Lục gia đừng lo lắng. Đêm nay ta sẽ lưu lại mấy người ở nơi này bảo hộ chư vị.

Chí Cường nói :

- Bất tất như vậy. Ở đây bọn ta cũng có nhiều người canh giữ, chỉ cần vây chặt tặc nhân, nghe bọn ta la lên, nhị ca cho người giúp đỡ bọn ta là được.

Đặng Nhị suy nghĩ một lát, rồi nói :

- Vậy cũng được. Bọn ta về đây. Ta nghĩ nghe tiếng phèng la khi nãy tặc nhân chẳng dám trở lại đâu.

Nói xong, hắn dẫn đám quan nhân ra về. Hỗn loạn một hồi giờ mới yên tĩnh lại. Quảng Kiệt giận dữ nói :

- Nàng xem đám người này làm gì vậy. Ta không biết bao nhiêu năm nay họ làm sao mà giữ vững được bảo tiêu này? Bọn người bắt tài như vậy sao lại có thể hành tẩu giang hồ mà kinh doanh buôn bán chứ. Trước nay ta nghe nói Cát lục gia là anh hùng hảo hán, hiện giờ mới rõ Kim Dao Ngân Tiên Thiết Bá Vương chỉ là như vậy. Nếu không có đám người vô dụng này ở đây, thì ta đã sớm bắt được Giang Tiểu Nhạn rồi.

A Loạn cứ lặng lặng yên lặng để mặc cho Quảng Kiệt muốn nói gì thì nói. Mặt giận bừng bừng, đặt mạnh cương đao xuống bàn, rồi ngồi xuống chiếc ghế dựa vào bàn, một tay chống lên bàn một tay đỡ lấy trán mình.

Quảng Kiệt lại phần hận thầm nghĩ :

“Đây là lý gì? Ta giúp Côn Lôn phái, Bào lão gia gả tôn nữ cho ta, thế nhưng sao nàng lại tỏ ra những hành động khó hiểu thế này, khiến ta chịu bao tức giận. Hay họ muốn ta phải lỡ cả tiền đồ, bán mạng vì nữ nhân? Quảng Kiệt ta nếu vẫn còn ở lại đây thực chẳng phải là nam tử hán. Ngày mai, ta sẽ ra đi bỏ mặc bọn Côn Lôn phái với gã tiểu tử họ Giang”.

Hắn lại đưa mắt nhìn trộm A Loan đang ngồi cạnh bàn, đang vuốt ve bím tóc thật đáng yêu. Tuy nàng đối với hắn lạnh nhạt vô tình, nhưng chẳng hiểu vì sao hắn cứ một lòng một dạ yêu mến nàng. Thế nên lòng lại càng thêm buồn bã, lại nghĩ :

“Quả Bào lão đầu lợi hại. Ta đã trúng mỹ nhân kế rồi. Từ đây ta không chỉ phòng bị Giang Tiểu Nhạn mà còn phải phòng bị bọn người Côn Lôn phái không cho chúng biết được tâm ý của ta”.

Do vậy, hắn chợt nghĩ đến một việc :

“Lúc sắp rời khỏi Đại Tấn quan, Bào lão đầu đã giao cho ta hai phong thư. Một đưa cho Chí Cường, một chuyển cho Giang Tiểu Nhạn, nhưng sao lại có một phong thư khác để trong thư Chí Cường. Lẽ nào hai phong thư có điều khác lạ?”.

Thế là hắn lấy ra phong thư đó đến cạnh ngọn đèn mở ra xem, chỉ thấy bên trong có mấy hàng chữ.

“Giang Tiểu Nhạn nhả giám, Nếu người muốn báo thù giết ta, ta sẽ giao mạng già này. Hãy đến Lạc Dương huyện, Sơn Âm cốc, ta sẽ đền bù thủ cấp bạc đầu này cho người không chút hối hận.

Bào Chấn Phi ký tên”.

Quảng Kiệt đọc xong rồi đưa đến cho A Loan xem, lại sợ A Loan không thèm nhìn nên đọc lớn cho nàng nghe. Sau đó, Quảng Kiệt cười lạnh nói :

- Nàng xem rồi. Bức thư này lão gia dặn chúng ta đến lúc vạn bất đắc dĩ mới giao cho Tiểu Nhạn. Nhưng cho dù vạn bất đắc dĩ thế nào, dấu kiếm của Tiểu Nhạn có cắm trên ngực ta thì Quảng Kiệt ta cũng không thể nào tiết lộ chỗ ẩn thân của lão gia. Ta biết giúp đỡ Côn Lôn phái là vô ích, ta càng hiểu nàng đối với ta rất vô tình nhạt nhẽo. Ta nói thật với nàng, võ nghệ Tiểu Nhạn cao cường hơn ta rất nhiều, nhưng đã giúp rồi ta phải giúp đến cùng, trừ phi ta bị Tiểu Nhạn giết chết mới thôi. Đây không phải là ta ngu muội, mà vì ta muốn giữ tròn tín nghĩa.

Nói dứt, hắn bèn lấy lá thư ra xé nát, rồi đưa lên đèn đốt tiêu. Sau đó, không nói với A Loan một lời quay người lên giường, bảo kiếm đặt bên cạnh buồn bã mà nằm ngủ.

Cử chỉ khảng khái của Quảng Kiệt khiến A Loan kinh ngạc. Nàng không những không nổi giận, trái lại còn quay nhìn Quảng Kiệt thì thấy trạng phu tuần tú đã từng cùng mình bái lễ thành thân danh nghĩa vợ chồng. Tuy nằm trên giường, nhưng y phục và cả đôi giày cũng không cởi ra. Nếu như lúc này Tiểu Nhạn đột nhiên xuất hiện, hắn nhất định sẽ kịp thời quyết đấu cũng có thể hắn lập tức bị giết chết, nhưng nếu quả thật hắn phải chết đi, thì thật đáng thương quá.

Lần thứ nhất đối địch với Lý Phụng Kiệt, nếu không được hắn tương trợ thì Côn Lôn phái không biết phải tử thương bao nhiêu người. Lần này, là Giang Tiểu Nhạn chưa biết ra sao, nhưng hắn đã tận lực giúp đỡ. Tuy ta đối với hắn không tốt, nhưng hắn đã vì lão tổ phụ đáng thương của ta chết sống không màng. Trên danh nghĩa ta đã gả cho hắn, nhưng kỳ thực ta coi hắn như thù nhân.

Nghĩ vậy, nàng bất giác lại cảm thương vô ngần. Nhẹ nhàng bước qua đậy vai Quảng Kiệt muốn nói mấy câu tình nghĩa, nhưng lòng lại nổi bi ai, nước mắt chan hòa, nàng lại ngồi xuống hai tay bụm lấy mặt khóc nức nở.

Quảng Kiệt cũng không đứng lên khuyên nàng, nếu lúc này Quảng Kiệt đến an ủi, chắc nàng sẽ ngả đầu vào vai hắn. Thì ra Quảng Kiệt đã ngủ ngon rồi.

A Loan quệt nước mắt muốn đứng lên đắp tấm mềm cho Quảng Kiệt, nhưng lại có tâm sự khác ngăn chặn nàng.

Lúc này trong viện chợt nghe “ầm” một tiếng dường như tiếng núi lở.

A Loan vội vã tuốt đao. Quảng Kiệt cũng bật ngồi dậy, cầm đao chạy ra. Bọn tiểu tốt canh giữ trong viện sợ quá không nhớ đến gõ phèng la, toàn bộ chạy vào trong phòng.

Quảng Kiệt thấy trong viện nằm ngang một tảng đá cực to, hấn vội bảo người đốt đuốc.

Lúc đó, Chí Cường, Chí Tuấn, Chí Long, Chí Cẩn... giật mình, chạy đến. Bọn tiểu tốt đã mang đèn đến lại có tiểu tốt đã đánh phèng la.

Giờ mọi người mới nhìn rõ giữa viện đã nằm sẵn một tảng đá to lớn, đó chính là tảng đá có khắc chữ “Thái sơn thạch cản đường” nằm cạnh tiêu điểm, không biết bị ai vác lên ném vào đây. Mọi người thất kinh biến sắc. Quảng Kiệt nói :

- Nhất định là Tiểu Nhạn!

Hắn theo bọn Chí Cẩn chạy lên phòng khám xét, nhưng tông tích của Tiểu Nhạn nơi đây vẫn bật tăm.

Thần Nã Đặng Nhị và quan nhân cũng đã đến thám sát tứ bề. Lúc này, trong ngoài náo loạn cả lên.

Bà A Loan thấy Tiểu Nhạn làm nên việc khiến mọi người kinh tâm như vậy, nàng không chút ngạc nhiên, lòng chỉ thấy thập phần buồn bã. Nàng cầm đao lên đang định đi vào phòng, chợt nhìn thấy nơi cửa sổ phòng hé mở khiến nàng hết sức kinh ngạc.

Nàng nhớ lúc mình cùng Quảng Kiệt nghe tiếng động bên ngoài, đồng chạy ra thì đèn đuốc trong phòng đã tắt ngúm, hiện giờ đèn phòng vẫn tắt, bên ngoài thì mọi người đang chú tâm tìm kiếm tặc nhân. Riêng A Loan thấy kỳ dị, có chút khả nghi, nàng cầm đao đi vào phòng đốt đèn lên, nàng soi rõ chung quanh phòng tìm kiếm, nhưng tuyệt nhiên không có một bóng người.

Quảng Kiệt cùng đi vào phòng hỏi :

- Nàng tìm cái gì?

A Loan đứng thẳng người lên, trong lòng hết sức lo lắng, gương mặt đỏ ửng, nhưng tuyệt nhiên không nói lời nào. Đột nhiên, nàng nhìn lên thì thấy trên cao có dán một mảnh giấy, trên có viết chữ. A Loan vọt lên, nhưng Quảng Kiệt nhanh hơn đã phóng lên chụp lấy mảnh giấy đó. A Loan vội chạy đến giật lấy, cầm đao nói lớn :

- Mau đưa ta xem!

Quảng Kiệt không chịu đưa, hai người giằng co mảnh giấy bị xé toạc làm đôi. Quảng Kiệt vội cầm nửa mảnh giấy nhẩy ra xa, trong tay A Loan cũng cầm phân nửa. Nàng hít mạnh một hơi, tay run run đến gần ánh sáng mà xem, thì thấy nửa trang thư viết :

“A Loan hiền muội, Tương biệt mười năm lúc nào cũng nhớ... Việc đã đến... Ta hai người tất phải... rõ... Giang...”.

Những chữ còn lại đều nằm trong nửa mảnh giấy Quảng Kiệt cướp đi, chỉ lưu lại tám giấy rách không đến hai mươi chữ, nhưng A Loan từ đây cũng hiểu được ý tình của Tiểu Nhạn. Thốt nhiên nước mắt rơi như mưa, bèn đem mảnh giấy rách ấy đốt trên ngọn lửa.

Lúc này, Quảng Kiệt cũng đã đi vào phòng khác tìm ngọn đèn, lấy tờ giấy rách ra xem, tuy không tròn câu, đại khái là :

“... nói chuyện... sáng sớm gặp nhau ở cầu... Tiểu Nhạn”.

Còn có một chữ nhớ một chữ ta. Quảng Kiệt bèn nghĩ :

“Ta nhớ, nhất định là chỉ hắn ném tảng đá làm tin, biểu hiện sức mạnh thần lực của hắn”.

Thế là Quảng Kiệt mỉm cười, tắt đèn đi vào trong viện gặp Chí Cường, kêu lớn :

- Giang Tiểu Nhạn nhất định chưa đi xa. Các vị mau cho người truy tìm.

Hắn lại trở vào phòng, thấy A Loan đang nằm trên giường, bèn nói :

- Tiểu Nhạn thừa lúc hỗn loạn chui vào đây lưu lại phong thư. Nàng mau đem phân nửa đó cho ta xem.

A Loan vẫn nằm dài không nói, trên tay vẫn cầm thanh đao. Quảng Kiệt không dám đến gần, khẩn trương giậm chân nói :

- Việc này rất gấp, quan hệ đến Côn Lôn phái, quan hệ đến sự sinh tử của lão gia gia. Mau đưa ra đây cho ta xem. Việc này rất gấp!

A Loan giận dữ nói :

- Ta đã đốt rồi.

Quảng Kiệt nghe, chợt ngẩn người, nhưng rồi mỉm cười nói :

- Nàng bắt tất đối xử với ta như vậy. Sự tình lắm lỗi đối với ta vô can. Nhiều lắm thì ta buông tay không màng đến.

A Loan ngẩng đầu đưa mắt nhìn nói :

- Mi không thể không màng đến. Mi không thể buông tay trước sự việc mình làm ra.

Quảng Kiệt cười nhạt nói :

- Đúng vậy. Điều thứ nhất ta đã nói là vì tín nghĩa, điều thứ hai chúng ta là phụ phụ.

A Loan hừ lạnh một tiếng, tiếp theo nàng lại nằm dài xuống. Quảng Kiệt nói :

- Nàng bắt tất phải như vậy. Lòng nàng như thế nào, ta tuy không biết, nhưng nàng ghét ta như vậy khiến ta thực đau lòng. Mấy chữ vừa rồi tuy bị xé hai, nhưng ý của Giang Tiểu Nhạn ta đã rõ. Hắn ước hẹn sáng mai chúng ta đến bên cầu tỷ võ. Lúc đó, nàng không cần đi, chỉ ở đây chờ đợi là được. Ngày mai chưa đến chính Ngọ, ta có thể bị Tiểu Nhạn đả thương cũng có thể bị hắn cầm giữ, những lời tiễn biệt chúng ta cũng không cần phải nói.

Nói đến đây, Quảng Kiệt quay người ra khỏi phòng. A Loan nghe lời Quảng Kiệt thì rất kinh ngạc, lại khiến nàng thương tâm hơn.

Lúc này, Quảng Kiệt đã vào trong viện mời Chí Cường, Chí Long và cả Thần Nã Đặng Nhị vào trong phòng. Mấy người họ bí mật đàm luận.

Quảng Kiệt lên tiếng :

- Vừa rồi Giang Tiểu Nhạn nổi loạn đã chui vào phòng ta để lại một bức thư.

Chí Cường và Thần Nã Đặng Nhị vừa nghe bắt giác kinh hoàng. Quảng Kiệt lại nói :

- Giang Tiểu Nhạn có công phu phi thân cực kỳ cao diệu. Muốn truy nã được hắn thực không dễ dàng, chỉ có nghĩ cách bắt hắn hoặc giả dùng ám khí đả thương. Trong tay ta có mấy phi tiêu của bốn gia, chỉ tiếc là không có loại độc môn của bốn gia, nhưng tạm thời cũng có thể dùng thay thế. Nếu Giang Tiểu Nhạn lướt ngang mặt ta, ta chỉ cần vung tay là có thể đả thương hắn. Long Môn phái ta sở truyền là tiêu pháp, tuy trước nay không dám khinh suất sử dụng, nhưng ta cam đoan khi dùng sẽ bách phát bách trúng. Vừa rồi Giang Tiểu Nhạn lên vào phòng ta lưu lại phong thư...

Hắn vừa nói đến đây, Thần Nã Đặng Nhị vội hỏi :

- Thư để đâu? Thư viết những gì?

Quảng Kiệt nói :

- Lúc ấy ta tức giận đã xé nát rồi. Cũng không có viết nhiều, chỉ hẹn chúng ta sáng sớm mai đến dốc cầu tỷ võ cùng hắn.

Chí Cường nghe nói sợ hãi mặt biến thành trắng bệch. Vì vậy trước, bọn họ đã bị Lý Phụng Kiệt giáo huấn một lần. Ngay Lý Phụng Kiệt mà bọn họ còn bắt không được, đánh không lại, huống hồ gì Giang Tiểu Nhạn. Ngày mai nếu đến đó, bọn họ chắc chết cả thối. Phi tiêu của Quảng Kiệt chưa chắc đáng tin cậy. Cuộc hẹn ngày mai nếu không đi, thì không còn đáng mặt kẻ giang hồ, mà Tiểu Nhạn quyết cũng sẽ tìm ra, bằng như đi thì không thể đoán được sẽ có bao nhiêu người mạng vong. Côn Lôn phái nếu vì chuyện này lánh đi thì không bị người giết chết, cũng tự mình vì xấu hổ mà chết.

Lúc này thấy Thần Nã Đặng Nhị và Quảng Kiệt thấp giọng bàn luận, Chí Cường cũng bước qua nghe.

Tuy võ nghệ của Thần Nã Đặng Nhị không cao, nhưng thủ đoạn của hắn rất là cao cường. Hắn chỉ nói sơ lược qua biện pháp đã khiến Quảng Kiệt và Chí Cường mừng rỡ. Thế là Chí Cường cũng không còn âu lo nữa, nhỏ giọng nói với Thần Nã Đặng Nhị :

- Được. Ngày mai bọn ta sẽ nghinh tiếp Đặng Nhị gia. Biện pháp này ngàn lần không được tiết lộ ra cho người khác, không phải vì sợ Tiểu Nhạn mà chỉ lo hắn nghe trộm rồi phòng bị.

Quảng Kiệt khoát tay nói :

- Cát sư thúc không cần lo lắng như vậy. Ta xem tài nghệ của Tiểu Nhạn cũng không đến độ thần xuất quỷ nhập như vậy đâu. Giờ xin Đặng Nhị gia về ngơi nghỉ.

Thần Nã Đặng Nhị nói :

- Bọn ta sẽ lưu lại đây mấy người, chờ mai cùng nhau tụ hội đi đến cầu, nhất định bắt sống được Giang Tiểu Nhạn. Nhưng như thế ta không thể bắt hắn phạm tội trọng mà định tội chết.

Quảng Kiệt nói :

- Không cần định tội chết, chỉ cần bắt được hắn ghép vào phi tặc kết án bốn, năm năm. Bao nhiêu năm tháng trong tù sẽ khiến võ nghệ của hắn tiêu mòn dần thì khi hắn ra ngục, bọn ta cũng chẳng còn gì phải lo sợ.

Chí Cường nói :

- Chỉ cần giam hắn trong ngục bốn, năm năm là được rồi. Người luyện võ không thể ngồi mãi một nơi bốn, năm năm dài đằng đẳng. Lúc hắn ra ngoài thì cũng không thể luyện tập được nữa, vì gân cốt đã cứng lại cả rồi.

Trao đổi dăm ba câu nữa, Thần Nã Đặng Nhị dắt bọn quan nhân từ già ra về.

Chí Cường, Quảng Kiệt cùng nhau vào trong viện thì thấy tảng đá to đó đã được tiểu tốt trong tiêu điểm đem đặt về chỗ cũ.

Chí Cường bắt giác lại lo sợ nghĩ thầm :

“Tiểu Nhạn có sức lực kinh người, lại thần xuất quỷ nhập như vậy, dẫu ngày mai có bắt được hắn. Nếu hắn vượt khỏi nơi đó tất tìm bọn ta báo thù, sợ rằng chừng đó sẽ chẳng còn ai có thể sống sót”.

Nghĩ thế, Chí Cường lại cau mày, bảo Chí Long, Chí Cẩn hết sức đề phòng. Còn mình trở về phòng, đóng chặt cửa, còn chặn thêm một cái bàn mới yên tâm đi ngủ. Nhưng vì lòng cứ phập phồng lo sợ, nghĩ đến chuyện ngày mai nên không thể nào an giấc.

Lúc này, Quảng Kiệt đã đi tuần sát một vòng, rồi trở về phòng, nhìn thấy đèn vẫn còn sáng, còn A Loan đã nằm trên giường, tuy là ngủ ngon nhưng tay vẫn cầm thanh đao.

Quảng Kiệt cầm đèn bước đến rọi vào mặt A Loan. Dung mạo nàng khiến hắn mê mẩn xốn xang, nhưng hắn không thể thành thân với khuê nữ này, lòng hắn vừa đau vừa tức, khó mà diễn tả. Quảng Kiệt không dám chiếu đèn lâu vào mặt nàng, hắn đặt đèn lên bàn gần ngõ, lòng nghĩ :

“Nếu ta cứ bám theo nàng chỉ càng khiến nàng ghét thêm, chỉ bằng ngày mai sau khi bắt Tiểu Nhạn xong, chỉ cần mình nghĩ ý muốn ra đi, có lẽ A Loan sẽ ngăn cản, cũng có thể sẽ thành thân với mình”.

Thuận tay Quảng Kiệt đóng cửa, tắt đèn rồi lên giường đi ngủ, bao kiếm vẫn để bên cạnh. Hắn cố ý nằm xa A Loan, nhưng hy vọng nàng sẽ gọi.

Ngủ chẳng bao lâu thì trời đã sáng. Ra cửa phòng nhìn thấy mọi người nhộn nhạo.

Hôm nay bầu trời âm u, mưa như trút nước. Quảng Kiệt định bảo tiểu tốt chuẩn bị ngựa, hắn chạy vào trong phòng gọi. Chí Cường đang rửa mặt, hắn nói :

- Hà tất phải rửa mặt, nhanh lên kéo không sẽ trễ. Nếu cơ quan của ta bố trí bị lộ ra. Tiểu Nhạn có thể chạy thoát.

Chí Cường vội đáp :

- Được. Kỳ cô gia mau bảo chúng chuẩn bị ngựa, ta sẽ ra ngay.

Quảng Kiệt lại trở ra ngoài viện, thì thấy Chí Long, Chí Hiệp, Chí Cẩn, Chí Tuấn, Chí Dũng toàn bộ đang lăm lăm vũ khí trong tay chuẩn bị xuất phát. Quảng Kiệt vội trở về phòng thay chiếc áo màu xanh, ngậm mang theo phi tiêu, cầm bao kiếm ra khỏi phòng.

Lúc này Chí Cường cũng cầm Côn Lôn đao từ trong phòng bước ra, ngửa mặt nhìn trời dường như đất trời cũng đang buồn thay cho họ. Chí Cường cố thản nhiên lấy dũng khí nói :

- Hôm nay chúng ta cùng nhau đến Bá Kiều đối địch với Giang Tiểu Nhạn, nhưng lần này không giống với lần đánh nhau cùng Lý Phụng Kiệt. Chúng ta giao thủ với Lý Phụng Kiệt chỉ vì thể diện của Lợi Thuận tiêu điểm. Trái lại bây giờ chúng ta phải vì sinh tồn của mọi người, mà trừ đi kẻ thù địch, vì sự phụ mà trừ một oan gia. Trong lần xuất phát này, không có người ngoài tham dự, chỉ có môn đồ của Côn Lôn phái và cháu rể của Bào sư phụ. Chúng ta vừa thấy phải liều mạng mà tấn công Tiểu Nhạn, hoặc bị hấn đả thương hoặc bắt được Tiểu Nhạn, tuyệt không được để hấn chạy thoát.

Quảng Kiệt đứng bên cạnh nói :

- Cát sư thúc đừng nói nhiều. Đi mau lên!

Lúc này, tiểu tốt đã cột sẵn bảy, tám tuần mã ngoài cửa. Chí Cường cùng chư huynh đệ bước ra. Trái lại Quảng Kiệt quay lại vào phòng, thấy A Loan đang nằm trên giường nhắm mắt ngủ ngon, cương đao vẫn ở bên mình. Quảng Kiệt kéo mềm đắp lên người nàng, rồi với nón cỏ đội lên đầu.

Bước ra ngoài phòng, thấy Chí Cường đã lên lưng ngựa, hối thúc hấn :

- Nhanh lên! Nhanh lên!

Quảng Kiệt dặn dò tiểu tốt đóng cửa điểm lại, rồi phóng lên ngựa vùng roi vun vút lao về phía trước. Bọn Chí Cường phi ngựa theo sau. Tiếng ngựa rầm rập vang lên trên đường, sau vó câu của bảy, tám con tuần mã, bèn văng lên tung tóe. Ra khỏi thành, qua làn mưa khói mịt mù, bọn họ chạy thẳng đến Bá Kiều.

Đến Bá Kiều toàn bộ ghìm cương dừng ngựa, lòng người nào cũng khẩn trương, tuốt gươm ra. Quảng Kiệt lấy ra mấy mũi cương đao, nhưng mà đưa mắt nhìn xung quanh chỉ thấy rặng dương liễu mờ mờ, mặt sông mờ mịt dưới làn mưa. Trên Bá Kiều trừ một đôi người tay cầm dù, tay xách giỏ qua lại, còn chẳng thấy có gì lạ.

Chí Cường nói :

- Chúng ta đến sớm quá.

Chí Tuấn nói :

- Hay là Tiểu Nhạn đã lừa chúng ta?

Quảng Kiệt ngồi trên lưng ngựa đưa mắt nhìn chung quanh, ngay cả trên ngọn cây liễu hay trên sông hấn đều tỉ mỉ quan sát, chỉ sợ Tiểu Nhạn ẩn nấp một nơi nào đó.

Chí Dũng đề nghị :

- Chúng ta hãy tìm một chỗ nào để nghỉ ngơi. Phía đông cầu này có một quán trà.

Thế là mấy con ngựa cùng nhau vượt qua cầu.

13. Chương 13: Hận Ái Giao Triền Tuy Thời Đan Nhiệt Lệ, Phong Loan Đối Tùng Bất Ý Ngộ Ngân Tiêu.

Phía đông cầu này có hai quán trà đều che bằng lều. Dưới lều xây mấy đài cao, thấp không đều nhau dùng làm chỗ ngồi.

Tuy trời mới sáng sớm và mưa không ngớt, nhưng hai quán trà vẫn buôn bán nhộn nhịp. Có kẻ đi hái dưa, có người đi xa mang hành lý. Họ đều dừng chân ghé lại quán trà để nghỉ ngơi dùng cơm, tránh mưa gió. Họ ngồi chật các nơi, có người cùng nhau chuyện trò, có người lặng yên chậm rãi nhấp trà.

Nhưng Quảng Kiệt ngẫm hiểu phần lớn trong họ là sai nha trong nha phủ hóa trang thành, đến đây để tróc nã Giang Tiểu Nhạn.

Chí Cường sợ lộ hành tích, bèn nói với Chí Cẩn :

- Chúng ta hãy về trấn đi, nơi đây đông người quá.

Bọn họ vừa định đi về phía trấn tìm quán trà khác, thì thấy từ hướng đông đi đến một người. Một tay cầm dù, một tay cầm lồng chim họa mi giống như chuông quây của một tiệm nào đó. Khi đến gần Chí Cường mới nhận ra là Thần Nã Đặng Nhị.

Đặng Nhị giả ý chào hỏi Chí Cường, rồi đi đến trước ngựa Chí Cường nói nhỏ :

- Đã dò la được tin rồi. Giang Tiểu Nhạn hiện trú ngụ ở Phúc Nguyên điểm ở phía đông, nhưng đêm qua hẩn chưa về. Ta nghĩ nếu hẩn trở về sẽ đến đây. Hiện giờ thôn trang lớn nhỏ trong vòng năm dặm đều bố trí người của ta, trừ phi hẩn biết bay, nếu không hẩn đừng mong chạy thoát. Ta nghĩ ở đây, nếu Tiểu Nhạn đến các vị nhớ ra hiệu cho ta rõ, ta sẽ hạ thủ.

Quảng Kiệt đứng bên cạnh nên những lời Đặng Nhị nói, hẩn đều nghe hết. Hẩn bèn nói :

- Nếu Tiểu Nhạn đến đây, mọi người không cần phải hoang mang. Trước tiên cho vài người ngăn cản, nhưng không phải động thủ với hẩn, chỉ cần nói ít lời thôi. Sau đó bọn ta sẽ xông lên bao vây bắt hẩn.

Đang nói đến đây, thỉnh linh nghe tiếng chuông ngân, thì thấy trên đường hướng đông phi đến một con hắc mã, trên lưng là một thanh niên cao lớn mặc áo xanh, đội nón cỏ, chính là Giang Tiểu Nhạn.

Chí Tuấn tuy mười năm cách biệt không gặp lại Tiểu Nhạn lần nào, nhưng hẩn vẫn nhận ra. Chí Tuấn vội vã kéo Chí Cường kinh hoàng nói :

- Tiểu Nhạn tới kìa. Chính là hẩn.

Lúc này Thần Nã Đặng Nhị vội vã né sang một bên. Nhãn quang của mọi người đều chú mục nhìn vào người trên lưng ngựa chỉ thấy gương mặt tuấn nhã vẫn thản nhiên vui vẻ, tiếng chuông ngân cùng tiếng vỗ kiếm vang lên thanh âm rộn ràng.

Tiểu Nhạn cho ngựa lướt qua ngựa của bọn Chí Cường, Quảng Kiệt, rồi tiếp tục phi ngựa về phía tây. Sau đó, Tiểu Nhạn quay đầu, gật chào Quảng Kiệt, mỉm cười gọi :

- Huynh đệ đến đây.

Phi tiêu của Quảng Kiệt nắm chặt trong tay, vừa thấy thái độ bình thản của Tiểu Nhạn như vậy, nên hẩn ngần ngại không dám ném ám khí ra, bèn dặn Chí Cường :

- Chư vị phải cẩn trọng quan sát không được khinh suất hành động, không nên để quan nhân động thủ. Tiểu Nhạn tinh thông thủy tính, nếu từ trên lưng ngựa nhảy xuống sông thật cũng hết cách, chúng ta phải giữ hẩn.

Dặn dò xong, Quảng Kiệt giục cương ngựa phi lên cầu nói với Tiểu Nhạn :

- Bằng hữu, hôm nay thắng bại tồn vong, chúng ta phải phân rõ ràng. Người nói trước đi, chúng ta đấu bộ chiến hay là mã chiến?

Tiểu Nhạn dường như bất ngờ, ngạc nhiên hỏi lại :

- Ai bảo các người đến đây tranh đấu với ta?

Quảng Kiệt phần nộ nói :

- Chính người đã ước hẹn đêm qua, thư người lưu lại trong phòng ta.

Tiểu Nhạn mỉm cười nói :

- Ta không đến tìm người. Ta đến Quan Trung là để báo thù. Trừ họ Bào và họ Long ra, ta không tìm một ai nữa cả.

Quảng Kiệt cầm chuôi kiếm giận bưng bưng nói :

- Đêm qua, lời ước hẹn trong thư nói sáng nay cùng người tử vô không phải là người viết sao?

Tiểu Nhạn ngạo nghễ gạt đầu đáp :

- Không sai! Chữ là ta viết, lời là ta nói, nhưng ta đâu phải hẹn các người?

Quảng Kiệt giận dữ nói :

- Vậy người hẹn ai?

Tiểu Nhạn sầm mặt nói :

- Ta hẹn với tôn nữ của Bào Chấn Phi là A Loan. Vô can với bọn vô danh tiểu tốt các người.

Lời Tiểu Nhạn vừa dứt, Quảng Kiệt đã rút kiếm ra đâm vào ngực chàng. Tiểu Nhạn nhẹ nhàng giật cương ngựa né sang một bên.

Kiểm thứ hai của Quảng Kiệt nhanh như chớp đã chém tới Tiểu Nhạn tức khắc, chàng vội rút kiếm ra ngăn cản kiếm đối phương.

Lúc này, Chí Cường một tay cầm roi sắt một tay cầm Côn Lôn đao, phía sau có Chí Trung, Chí Cẩn, Chí Tuấn đều vọt lên cầu, nhất tề xông lên vây lấy Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn đang định ác chiến với bọn này thì chợt thấy từ phía tây phi đến một tuấn mã, cưỡi trên lưng ngựa chính là Bào A Loan. Chàng bèn hoành kiếm hộ thân rồi nói :

- Đừng động thủ. Ta ước hẹn cùng Bào A Loan, giờ nàng đã đến. Bọn ta cần nói ít câu, sau đó chúng ta sẽ giao đấu.

Thế rồi chàng dựa ngựa vào sát thành cầu, tay hoành kiếm, mắt dõi nhìn Bào A Loan.

Chỉ thấy A Loan như một đại cô nương, mái tóc vẫn không thay đổi, chỉ là hai bím tóc nhỏ đã thành bím to, càng xinh đẹp hơn thời ấu thơ, nhưng không còn nét ngây thơ như ngày xưa. Nàng không đánh phấn tô son, chỉ mặc một chiếc áo trắng tinh, đôi chân mang hài thêu, cưỡi con hồng mã, bên yên ngựa treo một thanh đao, nhưng không phải là đao ngắn và nhẹ như lúc xưa, mà là một thanh Côn Lôn đao.

Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn A Loan, bất giác cười khổ nói :

- Bào cô nương, mười năm không gặp, nàng có nhận ra ta không?

Sắc mặt A Loan lúc này hoa dung trong có vẻ u buồn ủ dột, đôi mắt đẹp của nàng tròn tròn, nước mắt long lanh, nhưng nàng gắng gượng đè nén nên chưa trào ra, nói không nên lời, toàn thân nàng run rẩy. Mưa lúc này lớn hơn, ướt cả tóc nàng, ướt cả thân nàng, chẳng rõ nước mắt hay nước mưa đã chan hòa trên mặt.

Bọn Chí Cường đang bao vây Tiểu Nhạn thấy tình hình giữa A Loan và Tiểu Nhạn như vậy, ai nấy lấy làm ngạc nhiên, thắc mắc.

Quảng Kiệt thừa cơ Tiểu Nhạn không phòng bị, một kiếm đâm mạnh đến. Chỉ nghe “keng” một tiếng, kiếm của hắn đã bị kiếm Tiểu Nhạn ngăn lại.

Quảng Kiệt thu kiếm định đâm tiếp, A Loan đã dùng đao ngăn lại, đồng thời nói với bọn Quảng Kiệt :

- Không ai được động thủ, để ta giết hắn. Ta còn phải hỏi hắn mấy điều.

Giang Tiểu Nhạn cũng nói :

- Đúng, việc họ Giang và họ Bào của chúng ta, vô can với người khác.

Quảng Kiệt tức giận nói :

- Nhưng người phải hiểu rõ, nàng giờ đã là thê tử của ta. Chúng ta đã báai đường thành thân, nếu người khuất nhục nàng, ta lập tức lấy mạng người.

Tiểu Nhạn lại cười khỏ, hai mắt nhìn A Loan nói :

- Chúng ta hãy tìm một nơi để nói chuyện. Trong mười năm có nhiều chuyện phải nói rõ mới được. Sau khi nói xong, ta có thể báo thù thì báo thù, nếu không báo thù ta để cho bọn họ giết cũng không hối hận.

A Loan khóc gật đầu nói :

- Ta đang định tìm mi để nói cho rõ. Đi. Chúng ta qua cầu đi về phía đông.

Tiểu Nhạn cũng gật đầu nói :

- Được, bọn ta đi về phía đông.

Rồi chàng vòng tay nói với bọn Chí Cường :

- Chư vị chờ một chút. Ta và Bào cô nương đi về phía đông đàm luận mấy câu.

Chí Cẩn lên tiếng ngăn :

- Bào cô nương không được đi với hắn, hắn không có hảo ý đâu.

Chí Cường thống lãnh mọi người đi theo vì sợ A Loan gặp chuyện nguy hiểm. Quảng Kiệt ngăn mọi người :

- Không cần, để bọn họ đi đi.

Vừa nói vừa đưa ánh mắt ra hiệu cho mọi người.

Lúc này A Loan cũng giật cương ngựa đi về phía đông.

Bọn Chí Cường nhường đường, Tiểu Nhạn đi theo A Loan. Đi chưa được mười bước, chợt nghe phía sau có tiếng gió thổi, chàng vội mọp người trên lưng ngựa, cảm thấy một mũi cương tiêu lướt ngang trên đầu.

Quảng Kiệt đứng trên đầu cầu, vung tay tiếp mũi thứ hai đã bay tới. Tiểu Nhạn xòe hai ngón tay kẹp lấy phi tiêu. Quảng Kiệt thúc ngựa tới mấy bước, mũi tiêu thứ ba lại chuẩn xác bắn tới.

Tiểu Nhạn dùng mũi tiêu bắt được gạt mũi tiêu vừa bay tới lập tức rơi xuống đất. Chàng cười hỏi :

- Quảng Kiệt còn không?

Lúc này mười mấy móc câu đều nhất tề vung ra. Ba móc câu móc vào chân ngựa, một cái móc vào cánh tay phải của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn xòe tay trái chụp lấy móc câu gạt qua. Phi tiêu bắn tới hai mũi, nhưng Tiểu Nhạn đã né khỏi. Tuy nhiên, lúc này hắc mã đã bị móc câu hất té, bọn Chí Cường cầm đao xông lên, tình thế của chàng thập phần nguy kịch. Thế nhưng tay chân chàng nhanh lẹ linh hoạt, ngựa tuy té ngã, chàng vẫn nhảy xuống đứng vững vàng, chỉ có điều tay chàng đã bị móc câu giựt lấy hai miếng thịt, máu tuôn ướn đầm.

Tiểu Nhạn nén đau, phấn khích vung kiếm huyết đấu với Quảng Kiệt, Chí Cường, Chí Long, Chí Dũng, Chí Hiệp, Chí Cẩn và đám quan nhân do Đặng Nhị lãnh suất.

Người ngựa quây quần. Một trận hỗn chiến nổ ra. A Loan cưỡi ngựa đi trước, lòng ngổn ngang trăm mối, thập phần bi thương, đang nghĩ sẽ không biết nói những gì với Tiểu Nhạn. Nàng đâu ngờ Quảng Kiệt và bọn Đặng Nhị sắp xếp âm mưu ám toán Tiểu Nhạn. Chợt nghe phía sau hỗn loạn thì thấy ngựa của Tiểu Nhạn đã ngã té rồi, hơn nữa chàng đã bị thương, tay phải tuôn máu tươi xối xả. A Loan hoảng kinh thúc ngựa quay lại.

Lúc này, Tiểu Nhạn hết sức chống đỡ. Chàng đánh ngã Chí Hiệp và Chí Cẩn. Một trên ngựa, một dưới ngựa, hai thanh kiếm giao chiến bốn, năm hiệp. Một kiếm của Tiểu Nhạn đã khiến Quảng Kiệt không chống nổi phải té nhào xuống ngựa. Tiểu Nhạn cướp ngựa phi thân chạy về phía tây.

A Loan rượt theo. Nàng ở trên lưng ngựa thê thảm kêu lên :

- Tiểu Nhạn! Tiểu Nhạn!

Sắc mặt Tiểu Nhạn giận đến biến sắc, lúc đỏ lúc tím. Chàng cho rằng A Loan cùng bọn Quảng Kiệt hợp mưu ám toán mình. Chàng phần hận dùng kiếm phạt đứt một nhánh liễu. Trong màn mưa, nhìn chăm chăm A Loan, phát ra tiếng cười lạnh, nói :

- Được! Các người thực cao minh, thực ác độc. A Loan, nàng là tặc phụ. Nàng quên lúc trước đã từng đồng ý làm thê tử cho ta. Mười năm nay ta...

Nói đến đây, lòng chàng đau đớn, nỗi đau này còn hơn cả vết thương trên tay...

Lúc này, ở phía tây lại kéo đến một đám quan nhân cười ngựa. Chí Cường và Đặng Nhị từ phía đông cũng đuổi tới.

Nhánh liễu trong tay Tiểu Nhạn vung về A Loan đánh xuống. Sau đó, chàng giật cương ngựa chạy về bờ sông phía nam.

A Loan tránh được nhánh liễu này, lại thúc ngựa đuổi theo, miệng không ngừng kêu :

- Tiểu Nhạn! Tiểu Nhạn! Trở lại đi!

Tiểu Nhạn không ngoảnh đầu lại, phần hận phi ngựa mà đi.

A Loan đuổi theo hơn một dặm, thì thấy Tiểu Nhạn cưỡi con ngựa của Quảng Kiệt đi xa rồi. Nàng phải thu cương đứng lại, nước mắt chan hòa với nước mưa, chảy ướt nhòe cả mặt.

Bọn Chí Cường và Đặng Nhị lúc này cũng đã dẫn bọn quan nhân chạy đến. Đặng Nhị lại lãnh suất bọn quan nhân đuổi theo.

A Loan hét lớn :

- Đừng đuổi theo, Tiểu Nhạn đã thọ thương rồi.

Chí Cường nói :

- Đây là công sự của nha môn, chúng ta không thể nào ngăn cản họ. Hiện giờ Kỷ cô gia và một số người của bọn ta đã bị thương, mau đưa họ về tiểu điểm để trị liệu.

A Loan chùi nước mắt cùng nước mưa trên mặt, cưỡi ngựa theo Chí Cường đến Bá Kiêu thì thấy mấy quan nhân ở đó đã đẩy đến hai chiếc xe rồi khiêng Chí Cẩn, Chí Hiệp và Quảng Kiệt lên xe.

Chí Hiệp là người bị thương nặng nhất, còn Quảng Kiệt chỉ mang thương tích nhẹ. Chí Hiệp và Chí Cẩn nằm dài trên xe rên rỉ, thở hồng hộc, còn Quảng Kiệt ngồi không yên, hần bèn nhảy xuống xe. Tuy gối phải của hần máu chảy đầm dề, y phục đã nhuộm đỏ, nhưng hần vẫn nhảy nhót, la hét như sấm, đòi người đưa ngựa, đưa bảo kiếm để hần đuổi theo Tiểu Nhạn.

A Loan vừa đến nơi, Quảng Kiệt cười lạnh nói :

- Nàng xem Quảng Kiệt ta vì Côn Lôn phái mà thọ thương. Máu này đổ ra chỉ vì nàng, chỉ vì lão nhân gia.

Hần lại vỗ ngực nói tiếp :

- Hôm nay trượng phu của nàng thọ thương, nhưng trượng phu của nàng là anh hùng, sớm tối ta sẽ cho Giang Tiểu Nhạn ném mùi khiến hần phải chịu thương thể trầm trọng hơn ta.

Chí Cường một mặt than thở, một mặt khuyên nhủ :

- Được rồi! Được rồi! Kỷ cô gia đừng nổi giận nữa, hãy trở về thành nghỉ ngơi. Hiện giờ Đặng Nhị gia đã lãnh suất nhiều người truy đuổi, tất sẽ bắt được hần trở về. Tiểu Nhạn đã thọ thương tất không thể chạy xa đâu.

A Loan vẫn không ngừng rơi lệ, hơn nữa lại thấy Quảng Kiệt thọ thương, nàng cảm thấy mình cũng có lỗi với Quảng Kiệt, thấy hắn thật đáng tội nghiệp. Thế là nàng thu ngựa chạy đến trước xe của Quảng Kiệt, nuốt nước mắt khuyen :

- Mi bắt tất nổi giận. Hãy mau trở về thành đi. Mi đã vì việc của nhà ta mà chịu khổ, khiến lòng ta thực buồn bã.

Lời này của A Loan khiến lòng Quảng Kiệt hớn hở, mát lòng mát dạ, toàn thân dễ chịu, ngay cả vết thương cũng không còn cảm thấy đau đớn. Hắn cơ hồ muốn reo lên, nhưng lại mỉm cười nói :

- Đây có kể gì, đừng nói thọ thương, sau này ta có thể vì nàng, vì lão nhân gia, vì Côn Lôn phải bị Tiểu Nhạn giết chết cũng không hối hận.

A Loan lại chùi nước mắt, Chí Cường bảo :

- Chúng ta về thôi.

Lúc này hai chiếc xe cùng Chí Cường, A Loan, Chí Long, Chí Dũng, Chí Tuấn kẻ đi bộ, người cưỡi ngựa lần lượt đi về thành Trường An.

Mưa mỗi lúc thêm nặng hạt. Ruộng lúa, thôn xóm chìm đắm trong làn mưa giăng mờ mịt. Xa xa, thành Trường An phẳng phất như ẩn sau lớp sương mù.

Lần này, tuy là đại bại trở về, nhưng Chí Cường không xấu hổ như lần huyết đấu với Lý Phụng Kiệt, bởi vì chính Giang Tiểu Nhạn cũng bị thương. Hơn nữa, bọn quan nhân lúc trở về cũng có thể bắt được Tiểu Nhạn. Thế nhưng, nếu không bắt được Tiểu Nhạn, thì về sau ắt gặp nhiều khó khăn, nguy khốn.

Hôm nay nhìn kiếm pháp của Tiểu Nhạn cùng thủ pháp linh hoạt của chàng bắt lấy phi tiêu không những cao minh hơn Lý Phụng Kiệt nhiều, mà có thể nói cao siêu hơn cả Kỷ Quảng Kiệt.

Chí Cường từng cảm phục sự phụ của mình nhưng mười năm qua sự phụ e sợ việc này xảy đến, có lúc hắn cho rằng người chỉ lo hảo, nay đã tận mắt chứng kiến mới thấy thật đáng quan ngại.

Bào lão sư phụ tuy hiện giờ là danh chấn võ lâm, nhưng võ nghệ lão nhân gia vẫn còn kém rất xa Tiểu Nhạn. Chỉ có Loan cô nương...

Chí Cường chợt nghĩ đến cảnh lúc A Loan mới gặp Tiểu Nhạn cho đến lúc Tiểu Nhạn đánh nàng, nàng khóc gọi Tiểu Nhạn đừng chạy. Mỗi việc hiển hiện ra khiến Chí Cường bất giác phát sinh nghi ngờ, tự nghĩ :

“Đây là chuyện gì? Lúc Tiểu Nhạn còn nhỏ ở nhà sư phụ, trừ phi hắn cùng A Loan có tình ý gì, nhưng khi đó cả hai vẫn còn ấu thơ”.

Càng nghĩ càng cảm thấy kỳ quái, vì nghĩ ngợi chuyện này mà tạm quên những chuyện khác.

Thoáng chốc, đoàn người đã vào đến thành trở về Lợi Thuận tiêu điểm. Chí Cường bảo người khiêng những kẻ bị thương vào trong. Chí Long bảo tiểu tốt mời đại phu đến chẩn trị.

Tất cả những quyền sư, tiêu đầu trong thành đều đến thăm hỏi cùng nghe ngóng sự tình việc này.

Chí Cường miễn cưỡng ra tiếp đãi, ứng đáp. Hồi lâu, bọn người này mới ra về. Chí Cường thở dài nhẹ nhõm, vội vã đi thăm thì thấy vết thương của Chí Cẩn, Chí Hiệp không nguy hiểm đến tính mạng. Sau đó, Chí Cường đến phòng Quảng Kiệt thì gặp Quảng Kiệt đang nằm trên giường cùng A Loan trò chuyện.

A Loan vẫn còn chau mày, nước mắt vẫn rơi lã chã. Chí Cường hỏi thăm thương thế của Quảng Kiệt. Quảng Kiệt ngồi dậy vỗ vỗ vào vết thương cười nói :

- Đây thì kể gì, nếu lúc này hắn đến đây, tiểu diệt sẽ liều mạng với hắn.

Tuy Quảng Kiệt nói như vậy, nhưng trên mặt hắn đã trắng bệch, mồ hôi từng giọt to tướng nhỏ xuống. Chí Cường lại nói :

- Kỷ cô gia bắt tất phải nổi giận. Theo ta nghĩ, lần này đám quan nhân nhất định bắt được Tiểu Nhạn. Dù hắn chạy khỏi thì sau việc hôm nay, hắn đã trở thành tội phạm, sớm muộn cũng bị bắt mà thôi. Người lo đường thương, chừng nào thương thế lành hẳn, chúng ta sẽ bàn định biện pháp.

Nói xong, Chí Cường đưa mắt ra hiệu cho A Loan ngằm bảo thương thế của Quảng Kiệt không nhẹ, phải cố chăm sóc đừng để hấn quá kích động.

Lúc này, dung mạo A Loan càng sầu khổ, ai bi. Chí Cường xem ra tình thế về sau càng khó xử. Bất giác lòng thấy buồn rầu, chậm rãi bước ra ngoài.

Chí Cường về phòng cùng bọn Chí Long, Chí Tuấn dùng cơm trưa. Lúc đó, Đặng Nhị trở về, hấn thở hồng hộc, dường như đã trải qua một đoạn đường dài. Vừa nhảy xuống ngựa, Chí Cường đã vội hỏi :

- Đặng gia, có bắt được tặc tử họ Giang không?

Đặng Nhị khoát tay nói :

- Không được! Không được. Ta đã biện án hai mươi năm, bắt thảo khấu cường đạo không ít, mà chưa từng thấy tặc nhân nào giáo hoạt như tên này. Ngựa của cô gia không phải là khoái mã, vậy mà qua hấn thì như rồng bay vậy. Bọn ta đuổi theo hấn qua mấy miếng ruộng, qua mấy cánh đồng, cuối cùng không hiểu vì sao cả người và ngựa đều biến mất. Tên này từ ngoại tỉnh vào đây, lẽ nào thông thuộc đường lối nơi này hơn bọn ta?

Chí Cường nghe nói càng thêm âu lo, ngẩn ngơ một hồi, rồi nói :

- Lần này để hấn chạy thoát thật hậu quả khó lường?

Đặng Nhị nói :

- Đêm nay, nếu hấn trở lại đây là tốt rồi, bọn ta sẽ không để hấn thoát. Bây giờ, bọn ta về nghỉ ngơi. Cát lục gia đừng lo lắng. Đêm nay, ta sẽ mang người đến đây phòng thủ.

Chí Cường lại dặn dò một hồi, Đặng Nhị mới ra về. Trong này, mấy người đã dùng cơm xong, Chí Cường mời sư đệ Chí Tuấn vào bí mật đàm luận.

Chí Cường chau mày nói :

- Sư đệ, hôm nay Loan cô nương ở Bá Kiều khi gặp Tiểu Nhạn đệ có thấy khác lạ gì không? Bình thường chúng ta nhắc đến tên tiểu tử đó, cô nương đã biến sắc, trợn mắt, nghiêng răng, nước mắt tuôn trào. Theo lý, hôm nay gặp nhau, hai thù nhân gặp mặt mắt long lên sòng sọc đầy sự oán hận. Vậy mà Tiểu Nhạn chỉ mỉm cười, còn A Loan chỉ khóc. Không lập tức rút đao liễu mạng mà lại muốn cùng đi với Tiểu Nhạn về phía đông, nói lên sau lưng bọn ta những gì? Sau đó, Đặng Nhị đem quan nhân truy đuổi theo Tiểu Nhạn thì A Loan lại khóc cần, nói rằng Tiểu Nhạn đã thọ thương rồi. Việc này thật khiến ta nghi hoặc, trừ phi tính tình của A Loan thay đổi, nên không còn hận thù nữa, hay là trước kia hai người đã có chút tư tình. Nhưng mà việc này cũng không giống vậy.

Chí Tuấn ngăn người suy nghĩ một hồi, mới lên tiếng :

- Việc này đệ không dám nói. Hôm nay thấy tình hình của họ có chút kỳ lạ, Tiểu Nhạn lúc nhỏ thường vui đùa với A Loan, nhưng lúc đó họ chỉ là những hài tử thôi. Tiểu Nhạn mười bốn, còn A Loan mới mười hai.

Chí Cường vừa nghe, càng nghi hoặc hơn, thở dài nói :

- Một người mười bốn, một người mười hai, nhưng cũng chưa chắc là chưa biết chuyện gì!

Chí Tuấn lắc đầu nói :

- Đệ nghĩ không đến nỗi có chuyện gì đâu. Sư phụ nghiêm khắc như vậy. Hơn nữa, Tiểu Nhạn ở trong nhà sư phụ chỉ một thời gian ngắn, sau đó đã thương huynh đệ Long sư huynh rồi bỏ trốn. Về sau Tiểu Nhạn ra ngoài, chính mắt đệ thấy A Loan phần hận, nghiêng răng ngày ngày mắng Tiểu Nhạn. A Loan và Tiểu Nhạn tuyệt đối không có tư tình gì. Đệ thấy phu phụ A Loan và Quảng Kiệt rất nồng thắm.

Chí Cường nghe nói lòng hết nghi hoặc, hai người thương lượng đêm nay phải phòng thủ như thế nào, Chí Tuấn bàn định xong thì trở ra phòng ngoài.

Đến chiều, trời đã dứt cơn mưa. Cả chiều nay, Chí Cường chau mày nhẩn mặt, trời càng tối đôi mày của hấn càng nhíu chặt.

Trời tối như có ma vương phảng phất đâu đây, mọi người đều run rẩy, lòng phập phồng lo sợ. Chỉ cần nghe một tiếng động nhỏ, tất cả đều cầm đao đi lùng sục.

Sau cơm tối, Chí Cường hạ lệnh cho nhà bếp chuẩn bị cơm nước và rượu cho những người canh phòng đêm ăn uống. Chí Cường lo lắng mong ngóng Đặng Nhị mau đem quan nhân đến trợ giúp, nhưng chờ đợi mãi tới sang canh hai, mới có bổ đầu họ Trương dẫn mười mấy quan nhân đến nói :

- Đặng Nhị gia hôm nay nhiệm phong sương không đến được, bảo bọn ta đến đây cùng Lục gia phòng bị. Trong quán đình bọn ta đã chuẩn bị người, chỉ cần nghe tiếng phèng la ở đây, họ sẽ lập tức chạy đến.

Chí Cường nói :

- Đêm nay có thể không xảy ra chuyện gì, vì Tiểu Nhạn thọ thương không nhẹ, hẳn có lẽ không đến đây được.

Bổ đầu họ Trương nói :

- Nếu có một mình Giang Tiểu Nhạn thì không có gì đáng lo. E rằng hẳn cầu kết cùng Lý Phụng Kiệt, khi đó thật đáng ngại.

Chí Cường cũng cười nói :

- Giang hồ rộng lớn, người biết võ nghệ cũng nhiều. Tiểu Nhạn và Phụng Kiệt chưa chắc đã gặp nhau.

Chí Tuấn ở bên cạnh cũng chen lời :

- Võ nghệ hai người này cùng cao cường, nhưng chúng đều bị thương, khó chiếm thượng phong. Bọn ta bắt tất phải lo âu.

Chí Cường mời mấy quan nhân vào phòng, do Chí Dũng, Chí Tuấn bồi tiếp cơm rượu, Chí Cường ngầm dặn nhà bếp dừng cho họ uống nhiều. Mười mấy người uống hết khoảng hai cân, vì lo sợ họ say sưa đến khi xảy ra sự việc, họ bỏ dũa cũng không nổi, làm sao có thể bắt Tiểu Nhạn.

Lúc này đã đến canh ba, đèn trong phòng sáng rực. Tuy người đông rượu ít, nhưng mọi người chuyện trò rất là náo nhiệt, ồn ào.

Trong viện có hai ngọn đèn to dùng cái giá ba góc chống đỡ. Đèn lồng này được mệnh danh là Khí Tử phong, bất luận gió lớn thế nào cũng không thổi tắt được. Bên cạnh đèn lồng có đặt hai cái ghế dài, trên đó có bốn tiểu tốt ngồi. Ba tên đang ngồi canh, còn một tên cầm phèng la lảo liên nhìn xung quanh. Thỉnh thoảng lại nhìn lên phòng trên lầu, dường như sợ trên lầu có người ném tảng đá xuống đánh nát đầu hắn.

Đối diện với khách sảnh là phòng của A Loan và Quảng Kiệt. Quảng Kiệt cứ thấp thỏm lo đề phòng Tiểu Nhạn, nên không ngủ được. Hơn nữa, vết thương trên gối vô cùng đau đớn, nhưng vì có A Loan bên cạnh nên hắn nén đau, nghiêng răng nghiêng mình sang bên.

A Loan ngồi dựa lưng vào tường. Nàng tuy chưa ngủ, nhưng lặng thinh không nói, trong lòng bi thương, uất ức, khóc thầm một hồi.

Hiện giờ, đèn đuốc trong phòng nàng tuy đã tắt rồi, nhưng ánh đèn từ ngoài phòng chiếu vào cũng rất sáng sủa. Nàng nhìn thấy Quảng Kiệt nằm trên giường cũng rất đáng thương. Nàng nhớ đến tổ phụ đã vì Côn Lôn phái mà cả đời gian khổ, lại nhớ đến Tiểu Nhạn ở nơi xa xôi, hôm nay vừa mới gặp nhau chưa nói được lời gì, chàng đã gặp ám toán. Nếu chàng võ nghệ không cao thì đã táng mạng ở Bá Kiều hay đã bị giam cầm. Vết thương trên tay chàng không nặng lắm, nhưng chắc là chàng rất hận ta, dùng nhánh liễu đánh ta chính là biểu thị sự oán hận.

A Loan lại nhớ đến hình ảnh Tiểu Nhạn sáng nay nơi Bá Kiều cười ngửa, hoành kiếm cười khở nói với mình mấy câu “Mười năm nay lời nói rất nhiều cần phải nói rõ mới được”, đủ thấy mười năm trôi qua Tiểu Nhạn vẫn không quên mình. Chàng chắc chẳng ngờ rằng ta đã gả cho Quảng Kiệt. Chàng không thể lượng thứ cho ta dù xuất giá lần này là vạn bất đắc dĩ. Chàng lại càng không thể biết ta cùng Quảng Kiệt danh nghĩa là phu thê, nhưng như khách qua đường...

Đang nghĩ tới đây, bên ngoài chợt có người hỏi lớn :

- Kỵ cô gia đã nghỉ chưa?

Tư tưởng của A Loan bị câu hỏi này cắt đứt. Nàng nghe ra thanh âm của Chí Cường, nên vội nói :

- Hắn đã ngủ rồi, Cát sư thúc có việc sao?

Chí Cường đứng bên ngoài nói :

- Không có việc gì. Ta bảo Kỵ cô gia cứ yên tâm ngơi nghỉ. Hiện giờ có mười mấy quan nhân phòng thủ, Tiểu Nhạn không dám đến đâu.

A Loan định đáp lời thì nghe Quảng Kiệt cười ha ha, mới cười hai tiếng, vết thương trên đầu gối làm hắn đau quá ngừng bật, rồi hắn nói :

- Ta không ngủ. Ta liệu định Tiểu Nhạn đêm nay nhất định sẽ đến đây. Ta đang chờ hắn ở đây để quyết đấu sinh tử.

Chí Cường ở bên ngoài nghe lời này, bất giác rùng mình. Vì vốn đã mệt mỏi vô cùng, muốn đi nghỉ ngơi, nhưng nghe lời này của Quảng Kiệt làm sao dám ngủ, miễn cưỡng cười nói :

- Kỵ cô gia yên tâm đi. Đêm nay quyết không có việc gì đâu.

Dứt lời, hắn lui mấy bước đi lên phía trên phòng mà xem xét. Vào trong viện chỉ thấy còn một đèn Khí Tử phong do Chí Long và một tiểu tốt canh giữ. Phòng của nhi tức, nhi tử, thê tử của hắn vẫn còn sáng choang, đủ thấy họ sợ hãi đến không ngủ được. Chí Cường thấy bầu trời âm u, lòng nghĩ :

“Tốt nhất mưa càng lớn càng tốt, để cho Giang Tiểu Nhạn không thể đến đây”.

Tiếp theo Chí Cường ngáp dài hai cái, nói với Chí Long :

- Huynh muốn nghỉ một lúc. Khi tỉnh dậy, huynh sẽ thay phiên cho đệ.

Chí Cường bước vào phòng mình thấy trong không có đèn đuốc, nhưng do ánh đèn bên ngoài hắt vào, nên cũng có vẻ sáng sủa, tiện tay đóng cửa rồi ngáp dài một cái, ngồi lên giường cởi giày.

Vừa cởi một chiếc giày, đột nhiên thấy dưới gầm giường đưa ra một bàn tay cầm kiếm sáng ngời. Chí Cường kinh hoảng đứng lên, định chạy ra ngoài, nhưng đã sớm bị Tiểu Nhạn chui ra ẩn lại trên giường.

Tiếng kêu của Chí Cường khiến cho Chí Long ở bên ngoài nghe thấy, vội vã cầm đao chạy đến bên cửa sổ hỏi :

- Có chuyện gì?

Chí Cường vốn thân thể cường tráng, sức lực mạnh bạo, nhưng giờ giống như con chuột bị con mèo dững mãnh đè chặt.

Tiểu Nhạn cầm kiếm kề vào cổ hắn khiến Chí Cường sợ đến không dám nói một tiếng, Tiểu Nhạn lại nói nhỏ vào tai hắn :

- Ta không giết ngươi, nhưng ngươi phải cho ta biết Bào Chấn Phi và huynh đệ họ Long ẩn nấp nơi nào?

Chí Cường sợ hãi lắp bắp :

- Ta sẽ nói. Ta sẽ nói.

Tiểu Nhạn cười nói :

- Được! Ta sẽ tha cho ngươi!

Thế là chàng buông tay thu kiếm về, Chí Cường bò dậy ngồi trên giường, thở hắt một hơi nói :

- Giang huynh đệ, bọn ta cùng mi vô thù vô oán, mi hà tất phải đến tìm chúng ta.

Tiểu Nhạn cười nói :

- Sao lại nói là vô thù vô oán? Mười năm trước ở Thái Lĩnh, nếu không có sư phụ ta cứu giúp, ắt ta đã tử mạng rồi, nhưng mối thù nhỏ đó hiện giờ ta không tính toán. Người ta muốn tìm chính là Bào lão đầu và huynh đệ họ Long. Mau nói rõ ra!

Chàng lại dùng kiếm dí vào ngực Chí Cường.

Chí Cường nói :

- Chí Đằng giờ cũng ở Tử Dương, Chí Khởi mấy hôm trước từ nhà ta đi ra không biết về đâu. Sư phụ của ta thì ẩn náu ở nhà bằng hữu, nhưng bằng hữu của người rất đông ta không rõ là ai. Nghe A Loan nói lão gia gia của nàng tự mình mà đi. Đi về đâu nghe cả A Loan cũng không biết.

Tiểu Nhạn cười lạnh, Chí Cường cười nói :

- A Loan có mang đến một phong thư của sư phụ ta gởi cho mi, hiện giờ ở trong phòng. Nếu mi muốn xem, ta lấy cho mi xem.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Ta muốn xem trên thư viết những gì. Ta sẽ đi cùng mi.

Thế là Tiểu Nhạn mở cửa để Chí Cường đi phía trước, mình đi kiếm phía sau.

Lúc này trong viện và phía ngoài đứng đầy cả người. Có người cầm móc câu, có người cầm phi tiêu và cung tiễn.

Chí Cường sợ đến hai chân co rúm nhấc lên không nổi. Tiểu Nhạn phía sau đẩy tới, mỉm cười nói :

- Đừng sợ, bọn họ không dám đả thương người đâu. Ta quyết cũng không đả thương người.

Chí Cường khần trương cao giọng nói với mọi người đang hiện diện :

- Các người bắt tất phải động thủ. Tiểu Nhạn đến lần này không có ý xấu. Chúng ta chỉ nói mấy câu thôi.

Chí Cường lấy xâu chìa khóa trong ngực ra, ném cho Chí Long, rồi nói :

- Sư đệ vào trong khách sảnh, mở cái rương to, đem phong thư gởi cho Tiểu Nhạn đến đây để hắn xem. Đi mau đi!

Chí Long nhặt xâu chìa khoá, rồi vào lấy thư. Lúc này mấy quan nhân và tiểu tốt, tiểu đầu đều đã vây chặt Tiểu Nhạn.

Chỉ vì Chí Cường đã bị Tiểu Nhạn nắm giữ khiến bọn chúng không dám sơ suất ra tay, nhưng tất cả đều chăm chú theo dõi mọi cử động của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn một tay cầm kiếm, một tay nắm lấy Chí Cường ngang nhiên đứng đó, sắc mặt ngạo mạn chẳng lộ chút lo lắng, dù quanh chàng trùng trùng kẻ bao vây.

Lúc này, A Loan cũng cầm đao đi ra khỏi phòng, nhưng nàng không tiến đến gần, chỉ tựa vào một cánh cửa mà nhìn, lòng chỉ nghĩ :

“Phong thư lão gia gia gởi cho Tiểu Nhạn, thật tha thiết thê lương, một mực nhận tội với Tiểu Nhạn. Dù lão nhân gia lúc đầu có sai lầm gì, ngày nay đã van xin thảm thương như vậy chắc Tiểu Nhạn cũng cảm động mà bỏ qua hiềm khích trước đây, kết giao hòa ái. Lúc đó mình sẽ ngăn mọi người lại không cho họ đả thương chàng, bảo chàng cùng ta đến một nơi mà kể rõ nỗi lòng thương nhớ bấy lâu nay”.

Vì thế, nàng cố ý nấp kín một bên để Tiểu Nhạn không thể nhìn thấy. Nàng dựa vào ánh đèn để quan sát Tiểu Nhạn.

Thoáng chốc, Chí Long đã mang phong thư đưa đến giao cho Tiểu Nhạn nhưng chàng khoát tay nói :

- Ta không thể tự mình xem, các người hãy đọc cho ta nghe.

Chàng vẫn cầm kiếm nhìn chung quanh, phòng bị kẻ khác thừa cơ ám toán. Chí Long mở phong thư, dựa vào ánh đèn đọc lớn. Mọi người yên lặng lắng nghe.

A Loan chú ý từng câu từng chữ. Nghe xong bức thư của tổ phụ, A Loan không nén được nước mắt rơi dài. Nàng mở to mắt nhìn Giang Tiểu Nhận đang ở cách nàng mười mấy bước dưới ánh đèn, chỉ thấy lúc đầu Tiểu Nhận tỏ ra cảm động, nhưng sau khi nghe xong, chàng phần nộ cười lạnh nói :

- Hay cho Bào Chấn Phi thực là gian xảo. Giờ viết thư dùng lời bi thiết hồng gạt ta khiến ta động từ tâm tha cho lão, để sau này lão sẽ chỉ huy các người ám toán ta.

Bọn người hãy báo cho lão biết, dù lão có đáng thương thế nào ta cũng không tha cho lão. Lúc trước, phụ thân Giang Chí Thăng của ta bị lão bức đến nỗi ở trong núi chịu mấy ngày lạnh lẽo, đói khát, phải lén lút về nhà vốc mấy nắm cơm nguội mà ăn, cầm mấy lượng bạc sợ sệt mà đào tẩu. Dẫu cho phụ thân ta là người xấu, nhưng lúc đó cũng đáng thương vô cùng. Hơn nữa, người cũng không phạm vào tội tử, nhưng Bào Chấn Phi không chịu tha thứ đuổi cùng giết tận. Trước lão không chịu dung cho phụ thân ta, giờ sao muốn ta tha cho lão?

Nói đến đây, hai mắt chàng bắn ra hàn quang phần hận sáng tựa ngọn đèn.

Chàng lại cầm bảo kiếm nói :

- Sau khi lão sát tử phụ thân ta, không viết cho nhà ta một bức thư, khiến quả mẫu cô nhi họ Giang này thực đáng tội nghiệp. Lão đầu tử có lần gạt ta vào ruộng lúa lấy mũi dao mà đâm ta. Tuy lão sợ người khác trông thấy, nên không giết ta, nhưng di phụ Chí Hiền nếu không khuyên bọn ta vào thành, chắc là lão đã giết chết ta rồi. Gia đình ta chịu bao lần khổ sở đáng thương mà lão còn bảo ta đến nhà lão trú ngụ, giả vờ lộ vẻ hiền từ, thương mến. Kỳ thực là bắt ta nuôi ngựa chăn heo, lại dung túng cho nhị nữ tử của lão là Bào Chí Lâm đánh đập nhục mạ ta. Bao nhiêu việc đó ta có thể quên sao? Hiện giờ, ta xem những người khác là kẻ vô can, chỉ cần ta giết được Bào Chấn Phi và huynh đệ họ Long để báo thù, chẳng ai có thể ngăn được ta. Bào Chấn Phi dù có quý xuống đất ta cũng không tha cho lão.

Nói đến đây, chợt thấy một người cầm đao phóng tới chém chàng. Tiểu Nhận vội dùng kiếm đỡ lấy đao đối phương. Nhìn xem thì ra là Bào A Loan, chàng giận dữ nói :

- Sáng hôm nay ở Bá Kiều mi giúp Quảng Kiệt ám toán ta không thành công, giờ mi còn mặt mũi nào nhìn ta. Giang Tiểu Nhận ta đâu ngờ trong mười năm mi đã biến thành người như vậy. Ta không muốn gặp mi nữa.

A Loan vừa bị thương vừa phần hận, nhưng lại không nói ra câu nào. Nàng chảy nước mắt, nghiêng răng giờ đao chém vào Tiểu Nhận.

Tiểu Nhận dùng tay đẩy Chí Cường ra, rồi tung kiếm chiến đấu với A Loan, mới giao thủ hai, ba hiệp chàng đã đánh bay Côn Lôn đao của A Loan.

Lúc này, người chung quanh cũng đã cầm đao nhất tề xông đến.

A Loan tay không xông đến định để cho Tiểu Nhận giết nàng đi. Tiểu Nhận một mặt dùng tay phải đã bị thương chiến đấu với mọi người, một mặt tay trái chụp lấy A Loan ôm chặt. A Loan không ngừng giãy giụa, không ngừng kêu khóc, nhưng cánh tay của Tiểu Nhận như gọng kềm kẹp chặt lấy thân thể nàng, khiến nàng không thể thoát ra. Tiểu Nhận dùng kiếm đẩy lui mấy người, phi thân lên nóc nhà phía đông.

Trên nóc nhà phía đông đã có Chí Tuấn cùng hai tiểu tốt chờ sẵn ở đó. Chí Tuấn cầm đao, phần nộ hỏi :

- Tiểu Nhận, người muốn làm gì Bào cô nương?

Tiểu Nhận huy vũ trường kiếm đánh Chí Tuấn, chỉ trong hai chiêu chàng đã đánh Chí Tuấn văng xuống đất, còn hai tiểu tốt cũng nhận hai đả té nhào.

Tiểu Nhận đứng trên nóc nhà, một tay kẹp chặt A Loan, một tay hoành kiếm nói lớn :

- Bọn người ai còn muốn lên đây tìm tử lộ!

Chàng cúi đầu nói với A Loan :

- A Loan đừng sợ. Ta muốn mang nàng đến một nơi, ta có nhiều điều muốn hỏi nàng.

A Loan giãy giụa, kêu khóc lên, dùng răng cắn cắn cánh tay Tiểu Nhận, nói :

- Ta không muốn đi với mi. Hiện giờ ta không còn gì để nói. Mau thả ta ra, nếu không cứ để ta chết.

Nàng cứ cắn nghiến lấy tay trái Tiểu Nhạn, nhưng chàng không cảm thấy đau đớn mà cứ mỉm cười, nhưng trong tự thâm tâm chàng lại thấy một nỗi đau khôn tả.

Lúc này Quảng Kiệt cũng cầm kiếm từ trong phòng chạy ra. Hắn thấy Tiểu Nhạn đang kẹp chặt thê tử của mình trên nóc nhà. Bèn giơ cao kiếm, mắng liên hồi, hắn muốn nhảy lên nóc nhà, chỉ vì đang mang thương thể trầm trọng, nên nhảy lên mấy cái vẫn không được.

Chí Cường, Chí Long ngăn Quảng Kiệt lại, khuyên :

- Không cần nóng nảy, hiện giờ tiểu tặc nhân đã bị vây chặt, quyết không thể đào thoát.

Quảng Kiệt la lớn :

- Tại sao mi cướp thê tử của ta?

Tiểu Nhạn đứng trên mái nhà, lòng quá buồn bã, chàng cảm thấy toàn thân hết cả sức lực. A Loan giãy mạnh một cái đã thoát được thân còn định cướp bảo kiếm của chàng. Tiểu Nhạn chậm rãi đẩy nàng ra rồi quay người phóng chạy.

Chàng vừa quay người thì mấy cung tiễn từ nóc phòng bắn ra, Tiểu Nhạn vội người tránh né. Lúc đó có mấy quan nhân phía sau bắc thang trèo lên, cầm móc câu mà móc Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn không muốn đả thương quan nhân, nên hết sức tránh né rồi phóng người phi thân đi.

Lúc này, trên nóc phòng khắp nơi, thậm chí trên cả đầu tường đều có người của tiêu điểm và quan nhân. Bọn họ đồng thanh la lớn :

- Bắt tặc nhân, hắn chạy về phía đông kia. Đuổi theo!

Thanh âm vang vọng nhưng chỉ cần Giang Tiểu Nhạn chạy đến huy động trường kiếm là bọn chúng sợ hãi tránh né, còn có tên nhát gan đến nỗi không cần Tiểu Nhạn đến đã nhũn người mà té lăn xuống đất. Cho nên, Tiểu Nhạn chạy trên nóc nhà như đi trên đất bằng vậy, không chút cản trở. Người ngăn cản đứng đầy cả từ viện ra tới cửa, nhưng hình bóng của Tiểu Nhạn đã mất tăm rồi.

Đặng Nhị cũng dẫn mười mấy quan nhân đuổi đến, chia nhau tìm kiếm khắp nơi.

Chí Cường hết sức lo âu buồn bã, không ngừng thở dài, nói :

- Thôi hết cách bắt được hắn rồi.

Còn Quảng Kiệt thấy Tiểu Nhạn khuất nhục thê tử của hắn, nên cực kỳ phẫn hận không màng thương thể ra sao, cũng muốn đuổi theo liều mạng với Tiểu Nhạn. Nhưng bọn Chí Long sợ hắn xảy ra sơ suất nên tuốt kiếm trong tay Quảng Kiệt và giữ chặt hắn.

Còn A Loan một mình vọt lên mái nhà truy cản Tiểu Nhạn. Nàng vượt qua mấy dãy nhà, dưới chân đều là nhà của người khác. Nàng đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy bóng tối mịt mù, mưa lất phất rơi, nơi tận chân trời thỉnh thoảng lóe lên vài tia chớp sáng cả mặt nàng. Mặt nàng giờ đây không ngừng đầm lệ. Lòng vừa lo lắng vừa thống hận thâm mắng :

“Tiểu Nhạn thì ra chỉ là người xấu mà thôi. Lão gia gia ta đã van cầu khẩn thiết với hắn như vậy, hắn không chút động lòng, nhất định ra tay giết cho được lão gia gia. Hắn đối với ta vô tình vô nghĩa, trước mắt thiên hạ lại sỉ nhục ta như vậy, thật quá lắm!”.

Thế là lòng nàng ái nộ điên cuồng như kẻ mất trí, tuy không biết Tiểu Nhạn chạy về phương nào nhưng không chịu buông tha mà cứ cầm đầu chạy mãi, định rằng chỉ cần gặp được Tiểu Nhạn sẽ giết chàng bằng được. Nàng chạy mãi, những căn nhà dưới chân tối âm u, không ai nghĩ trên nóc nhà lại có người đang đi. Chỉ có mấy con chó đánh hơi thấy người sủa loạn lên. Một con sủa, các con khác bắt chước đồng loạt sủa theo, râm ran cả phố.

A Loan chạy hồi lâu, nàng dừng chân nhảy xuống. nơi đây là một con hẻm nhỏ, tối âm u không bóng người, không một ánh đèn. Chỗ này có lẽ cách Lợi Thuận tiêu điểm rất xa.

A Loan thở dài một hơi, chảy nước mắt. Đứng một lúc, đang muốn quay người bước ra khỏi hẻm nhỏ. Không ngờ, phía sau có người nắm chặt lấy tay nàng. A Loan kinh hoàng kêu lên.

Nàng ngoảnh đầu nhìn xem, lúc đó trên trời sáng một tia chớp khiến nàng nhìn thấy người phía sau rõ ràng là Giang Tiểu Nhạn. Nàng không giãy giụa mà lớn tiếng nói :

- Mi buông ta mau! Mi buông ta mau!

Tiểu Nhạn ở phía sau càng chặt tay nàng hơn, đau thương nói :

- Ta chưa thể buông nàng. Ta muốn nói rõ với nàng, mười năm nay ta bôn ba học võ chịu cực khổ là vì báo thù, mà còn vì nàng. Không ngờ, nàng không chút lương tâm.

A Loan nóng giận nói :

- Mi không buông tha cho gia gia ta, ta cần có lương tâm sao?

Tiểu Nhạn nghe lời này càng thêm thống khổ, thở dài một tiếng, buông tay A Loan, quay người phóng lên nóc nhà mà đi.

Lần này, A Loan cũng không đuổi theo Tiểu Nhạn. Nàng cầm đao đứng đó khóc lóc một hồi rồi mới chậm chạp bước ra khỏi hẻm nhỏ.

Phía ngoài hẻm là con đường phía nam. Lúc này mưa ngày thêm nặng hạt, tiếng sấm sét vang rền càng lúc càng nhiều.

Khi nàng trở về đến Lợi Thuận tiêu điểm, y phục trên người nàng đã ướt sũng, mặt nàng đầm nước mưa lẫn nước mắt.

Lúc này, trong Lợi Thuận tiêu điểm mọi vật đã trở lại không khí tĩnh lặng, nhưng toàn bộ quan nhân đều chưa đi. Chí Cường, Chí Long đang lo lắng, bồn chồn. Vừa thấy A Loan trở về, họ mới an tâm, vội hỏi :

- Thế nào? Cô nương đuổi không kịp Tiểu Nhạn sao? Không biết hắn đã chạy phía nào rồi?

A Loan chùi mắt lắc đầu. Chí Cường thở dài nói :

- Hiện giờ bọn ta bắt tất phải đối đầu với hắn. Hôm nay bọn ta phòng bị chặt chẽ như vậy, người đông đảo như vậy, thế mà hắn tùy tiện đến, tùy tiện đi, bản lãnh của hắn thực cao thâm khó lường. Chúng ta cũng đâu còn cách gì khác. May mà hắn đã nói rõ sẽ không đến quấy phá nơi này, cũng không đả thương bọn ta ở đây. Chỉ có sư phụ cùng huynh đệ Long sư ca phải đặc biệt cẩn thận mới được. Nếu để hắn biết được, hắn quyết chẳng cần hỏi lý lẽ như ở đây đâu.

Chí Tuấn nói :

- Ta nghĩ ngày mai, chúng ta phái người đến Tử Dương báo Chí Đằng sư ca tìm một nơi an toàn ẩn lánh. Chí Khôi huynh thì không cần gấp vì có lẽ huynh ấy đã đi ra ngoài tỉnh rồi. Sau đó, chúng ta do A Loan cô nương dẫn đường cấp tốc gặp sư phụ, nghe người dạy bảo thế nào. Nếu lão nhân gia đồng ý quyết đấu thì bọn ta phải dốc hết toàn lực dù chết cũng quyết bảo vệ sư phụ. Bằng như người không muốn đấu thì chúng ta khuyên sư phụ tìm nơi lánh nạn. Chúng ta sẽ bảo hộ người đến Bắc Kinh. Bắc Kinh là chốn kinh đô, chẳng lẽ hắn dám đến nơi hoàng thượng ngự mà hoành hành?

Chí Cường trầm tư một hồi rồi khoát tay nói :

- Như vậy không được. Nếu chúng ta tìm sư phụ, Tiểu Nhạn âm thầm theo dấu, khác nào chúng ta đã dẫn đường cho hắn. Việc này hãy thung thả thương lượng, may mà sư phụ đã ở nơi ẩn mật, dù nói cho Tiểu Nhạn hắn cũng khó tìm ra.

Nói xong thở dài, rồi khuyên A Loan về phòng nghỉ ngơi.

A Loan cầm đao vào trong phòng, thấy thương thế của Quảng Kiệt có vẻ trầm trọng hơn. Hắn nằm dài trên giường không ngừng rên rỉ, thanh âm đau đớn của hắn xuyên vào tai A Loan như xoáy vào tim nàng.

Trước nay nàng chưa hề quan tâm đến Quảng Kiệt, nhưng giờ đây bất giác nàng thấy vết thương của Quảng Kiệt cũng là vết thương của mình, nỗi đau đớn của Quảng Kiệt cũng là nỗi đau đớn của nàng.

Nàng phần hận đặt cương đao xuống, khêu cao ngọn đèn. Lúc này nàng không khóc, mà chỉ có nỗi phần hận dâng cao, hận Tiểu Nhạn hôm nay khuất nhục mình, hận Tiểu Nhạn vô tình với những lời đó, hận nói mình không có lương tâm thực là đáng giận. Hận hơn là vì lấy con điều giấy hắn đã ép mình làm thê tử cho hắn, chỉ là chuyện ngày thơ ấu, nhưng trong lòng nàng vẫn giữ mãi. Mười năm nay, mình cứ âm thầm thương tâm, âm thầm lo lắng là vì cái gì? Không phải vì hắn sao? Không phải vì một tên đối lừa độc ác này sao?

Nàng ngồi tức giận hồi lâu, rồi lại chảy nước mắt. Lúc này tiếng mưa gió ngoài trời vọng qua khuôn cửa càng lớn hơn, tiếng rên rỉ của Quảng Kiệt càng thê thảm hơn. Nàng vội bước đến bên giường an ủi Quảng Kiệt :

- Người cảm thấy thế nào? Thương thế đau lắm à?

Quảng Kiệt nén đau mỉm cười gương gạo, lắc đầu nhìn A Loan nói :

- Không sao. Ta không chết đâu. Ta còn phải lưu mạng này lại để liều mạng với Tiểu Nhạn. A Loan, ta đã hiểu rồi. Từ sự việc hôm nay ta biết giữa nàng và Tiểu Nhạn hai người đã có tình ý với nhau. Nếu không, tại sao ở Bá Kiều khi gặp Tiểu Nhạn, nàng lại nước mắt chan hòa. Vừa rồi hắn cũng không bắt nàng lên mái nhà. Các người có tình ý từ lúc nào? Các người tính tương lai sẽ ra sao, giờ ta không màng tới. Quảng Kiệt ta cũng là tay hảo hán, gia thế cũng hơn hẳn Tiểu Nhạn. Ta cũng không nghĩ đến việc nàng là thê tử. Chờ thương thế ta lành hẳn, ta sẽ tự mình đến gặp lão gia gia, nói rõ mọi chuyện với người. Sau đó, chính ta sẽ đến gặp Tiểu Nhạn quyết đấu cùng hắn. Khi đó nàng có giúp Tiểu Nhạn đánh ta, hoặc giả Côn Lôn phái xem ta là thù nhân, ta cũng không ngại. Trong tay ta có bảo kiếm, phi tiêu cũng sắp làm xong rồi, ta không sợ!

Nói đến đây, hắn thở dài rồi không nói nữa.

Nghe Quảng Kiệt nói, A Loan vừa thương tâm, vừa xấu hổ, nàng cúi đầu rơi lệ. Nàng nghĩ những duyên có tình cảm thuở ấu thơ của mình và Tiểu Nhạn định nói ra, biểu hiện lòng hối hận hiện giờ, nhưng lại cảm thấy những điều này bất luận đối với ai cũng không được nói ra, không sợ người khác cười, chỉ sợ tổ phụ biết được, người ắt giận mà chết, vì lão gia gia ghét nhất là tư tình nam nữ. Huống hồ, mình lúc đó chỉ là một nữ hài nhi lại biết chuyện tư tình, người ái mộ lại là một tặc nhân. Thế là nàng vội vã nói với Quảng Kiệt :

- Người chỉ nói những điều bậy bạ. Ta với Tiểu Nhạn có tình ý gì? Giữa ta và hắn chỉ có mối thù. Hắn bức bách lão gia gia ta, bức bách các sư thúc ta như vậy, sao ta có thể có tình ý với hắn? Hôm nay, ở Bá Kiều ta khóc là vì ta tức giận. Vừa rồi, hắn lăng nhục ta, ta thật không có cách nào chống cự. Ai bảo võ nghệ của ta không bằng hắn!

Quảng Kiệt cười :

- Không bằng hắn! Đến giờ ta còn chưa rõ lời này. Kiếm pháp của ta, thuật dạ hành của ta còn chưa bằng hắn, nhưng mà tin rằng phi tiêu của ta có thể lấy mạng hắn. Đáng tiếc nhiều năm nay, ta ít luyện tập nên mới thất cơ, chờ đến lúc ta khỏe mạnh lại, rèn luyện vài ngày, tìm Tiểu Nhạn tỷ võ. Nếu hắn bắt được phi tiêu của ta. Quảng Kiệt này xin phát thệ vĩnh viễn không đi lại chốn giang hồ.

A Loan khóc, nghẹn ngào nói :

- Bất luận người thế nào, người cũng không được nói giữa ta và Tiểu Nhạn có tình ý. Nếu người nói với người khác, ta sẽ lập tức ra đi.

Quảng Kiệt rên mấy tiếng, nén đau cười nói :

- Ta cũng không thể nào mở miệng nói với người khác. Nhưng ta hỏi nàng, tại sao nàng đã gả cho ta, lại đối xử thờ ơ lạnh nhạt với ta? Nếu hôm nay ta không bị thương, nàng có bằng lòng nói chuyện với ta?

A Loan bị câu hỏi này làm cho ngẩn người. Nàng chảy nước mắt, mím môi hồi lâu rồi mới nói :

- Không những ta không tốt với người, mà ai ta cũng không tốt. Mẫu thân ta đã mất rồi, còn phụ thân ta cả năm cứ ở bên ngoài mà làm bảo tiêu. Thân cận gần gũi ta chỉ có lão gia gia. Người bảo ta làm gì, ta làm thế ấy, ta không muốn để lão tổ phụ phải thương tâm. Hiện giờ, ta gả cho người cũng vì tuân mệnh của

người, chứ ta không nguyện ý. Kỳ thực lòng ta nguyện đời đời ở bên cạnh lão gia gia, chăm sóc tuổi già của người.

Quảng Kiệt rên rỉ rồi cười nhạt nói :

- Chỉ đáng tiếc mệnh vận của lão gia gia nàng không tốt, gặp phải thù nhân như Giang Tiểu Nhạn. Chỉ cần hấn tìm được lão gia gia, thì người ắt không toàn tính mạng. Dù người tìm được người khác giúp Côn Lôn phái của nàng, chắc rằng không ai có thể bán mạng như ta đâu.

Nói đến đây, hấn lại quay người rên rỉ rồi nhắm mắt.

Lúc này, A Loan nghe mấy câu nói của Quảng Kiệt. Những lời châm chọc này khiến A Loan nổi giận, trong lòng không bị thương mà hận, thầm nghĩ :

“Côn Lôn phái chúng ta chỉ dựa vào sự giúp đỡ của người ngoài thật xấu hổ. Lẽ ra phải tự mình xuất diện, sống thì sống, chết thì chết. Lão gia gia trước tiên giết người ta gây thù kết oán, ngày nay Giang Tiểu Nhạn trả thù cũng không thể oán trách. Chỉ cần mình hiên ngang đối mặt thì đã là anh hùng rồi. Một mặt bị người ta áp bức, một mặt bị thiên hạ chê cười, thì còn thanh danh gì? Chết còn xứng đáng hơn!”.

Thế là A Loan quyết định ngày mai một mình sẽ đến Lạc Dương sơn, âm thầm gặp tổ phụ, thỉnh lão nhân gia đường hoàng ra mặt. Tổ tôn hai người sẽ gặp Tiểu Nhạn, sống chết có nhau.

Chủ ý đã định, nàng yên tâm lên giường ngủ, khẩu Côn Lôn đao vẫn đặt bên mình.

Nhưng suốt đêm tiếng mưa rơi rả rích bên ngoài, và tiếng rên rỉ của Quảng Kiệt bên mình khiến nàng trằn trọc không thể ngủ được.

Sáng hôm sau, bên ngoài trời vẫn mưa không dứt, nhưng đã nhẹ hạt. A Loan định thừa lúc người trong tiểu điểm vẫn còn đang say ngủ, tự mình dắt ngựa, xông pha mưa gió rời Trường An thành, nhưng rồi nàng thấy Quảng Kiệt vừa mới ngủ ngon, chân mày hấn còn nhăn nhó, dường như trong giấc ngủ cũng không thẳng nổi cơn đau. Lòng A Loan cảm thấy bất nhẫn, do dự một lát, lòng nghĩ :

“Ta tuy đối với hấn không tốt, nhưng dầu gì ta với hấn cũng đã kết thành phu phụ, hấn lại vì việc của nhà ta mà bị thương. Nếu hôm nay ta không thương lượng với hấn mà bỏ đi, không những quá vô tình mà khi gặp lão nhân gia, người cũng nhất định nổi giận”.

A Loan lưỡng lự giây lâu, nghĩ rằng không thể lập tức đi ngay.

Lúc này, tiểu tốt của tiêu điểm và Chí Cường đều đã thức dậy, Quảng Kiệt cũng đã tỉnh giấc. Hấn rên rỉ nói với A Loan :

- Cho ta một miếng nước.

A Loan bảo tiểu tốt châm trà rót một chén nước, nàng đích thân đưa kẻ vào miệng Quảng Kiệt. Uống nước xong, Quảng Kiệt cảm thấy dễ chịu nói :

- Loan muội, đêm qua ta đã nói sai rồi. Nàng đừng trách ta. Tiểu Nhạn là thù nhân nhà nàng. Mười năm trước Lang Trung Hiệp đã đến đại náo Tử Dương Trấn Ba, nếu không nhờ lão gia đánh đuổi chúng đi thì thanh danh của Côn Lôn phái đã lụi tàn, ta nghĩ tài nghệ của lão gia gia cao cường không thể dưới Giang Tiểu Nhạn được. Người không dám đối địch với Tiểu Nhạn không phải yếu nhược mà vì lo ngại sự phụ của Tiểu Nhạn, năm đó đã khiến lão nhân gia sợ hãi nên giờ người cứ tin rằng võ nghệ của Tiểu Nhạn cũng như sự phụ hấn. Kỳ thực, theo ta nghĩ, lão gia gia quá lo xa. Nếu lão nhân gia có dũng khí trực tiếp chiến đấu với Tiểu Nhạn, thêm hai chúng ta trợ giúp chưa biết ai chết vào tay ai. Hôm qua, ta nói với nàng và Tiểu Nhạn có tình ý là ta mơ hồ đầu óc nên nghĩ bậy bạ, quyết không có việc này. Giang Tiểu Nhạn mười năm trước đã từng cầu kết với Lang Trung Hiệp đến nhà nàng đại náo, vả lại còn đã thương nhiều người Côn Lôn phái, bất luận ra sao nàng cũng không thể tốt với hấn được. Ta nói sai rồi. Ta vì bị thương, đầu đã hôn mê nên đã nói điều càn quấy. Nàng ngàn lần không được nhớ những lời nói của ta.

A Loan nghe những lời này mặt nàng đỏ bừng. Lòng vừa khó chịu vừa xấu hổ. Nàng nhớ đến mười năm trước. Tiểu Nhạn cùng Lang Trung Hiệp và một đám nhân mã kéo đến đại náo nhà mình.

Lang Trung Hiệp là một hiệp khách nổi tiếng ở Xuyên Bắc, nếu tổ phụ võ nghệ tầm thường thì mình lúc đó chắc hẳn cũng đã bị giết chết rồi.

Khi đó nàng rất hận Tiểu Nhạn, nhưng không biết vì sao vẫn không quên được hắn, cảm thấy hắn đáng hận nhưng cũng cảm thấy hắn đáng yêu, đáng thương.

A Loan đè nén tâm tình của mình đưa mắt ôn hòa nhìn Quảng Kiệt. Nàng cũng định ngày hôm nay sẽ không lên đường.

Lát sau, có một đoàn người gồm các quyền sư và các bằng hữu cùng Chí Cường bình thường có kết thâm giao, vì nghe hôm qua ở đây có phát sinh sự việc nên cùng nhau đến hỏi thăm.

Nhất thời, Lợi Thuận tiêu điểm trở nên náo nhiệt hẳn lên. Trong đó, có một người là Thái Đắc Ngọc mà lần trước có lần đã giúp đỡ Chí Cường đối địch với Lý Phụng Kiệt.

Thái Đắc Ngọc là hiền tế của Hoa Châu lão hiệp Lý Chấn Phi, hiện giờ cũng đang có mặt ở tiêu điểm. Thấy thương thế của ba người khá trầm trọng, hắn vội sai người cưỡi khoái mã cấp tốc trở về Hoa Châu đem lại được vật mà hắn mật chế đến để trị thương cho những người này. Sau đó, cùng Chí Cường mật đàm. Hắn nói :

- Lý Phụng Kiệt hiện giờ đang ở Hà Nam, Tây An huyện. Có thể sẽ đi về phía nam mà đến Quang Trung.

Chí Cường vừa nghe, thần sắc biến đổi, đôi mày nhíu lại, thầm toan tính :

“Việc Tiểu Nhạn còn chưa xong, tiểu tử đó chỉ muốn tìm sư phụ và huynh đệ họ Long, không phương hại đến tính mạng của ta, còn Lý Phụng Kiệt thì không giống vậy, kẻ đối đầu của hắn chính là ta. Lần này hắn đến đây, ta không biết phải làm sao. Quảng Kiệt hiện giờ thọ thương. Chí Trung lại không có ở đây, ai dám đối địch với hắn”.

Vì thế, Chí Cường ngồi đứng không yên, gật gật đầu, cố ý bình tĩnh nói với Thái Đắc Ngọc :

- Chuyện này cũng không cần gấp đầu. Chúng ta cứ chờ xem.

Khi Thái Đắc Ngọc đi rồi. Chí Cường mới lộ vẻ bồn chồn, lo lắng đi lui, đi tới trong phòng, nghĩ tới nghĩ lui, cảm thấy mình nên bỏ tiêu điểm này mà chạy đi. Nhưng như vậy cũng không được. Lý Phụng Kiệt lần này đến đây không những lợi hại hơn lần trước mà còn hung hãn hơn Tiểu Nhạn.

Lo lắng cả ngày nhưng hắn không dám nói với người khác. Đến tối, thuốc trị thương của Thái Đắc Ngọc đã đưa đến.

Thuốc trị thương này thật công hiệu, khác với loại thuốc thường bày bán ở tiệm. Chí Cường hạ lệnh mang thuốc đắp cho ba người bị thương. Còn thương thế của Quảng Kiệt, Chí Cường tự mình đích thân mang đến.

Băng bó xong, Chí Cường chỉ thầm mong thương thế của Quảng Kiệt lành mau. Vết thương dưới gối Quang Kiệt không nặng lắm lại không chạm vào gân cốt, đủ thấy lúc Giang Tiểu Nhạn hạ thủ đã không ra tay ác độc. Chỉ vì Quảng Kiệt ám toán hắn nên hắn mới thị uy như vậy.

Trải qua gần mười ngày, Chí Cường tâm trạng bất an, ngày đêm lo lắng.

A Loan thì lúc nào cũng nóng nảy. Thương thế của Quảng Kiệt đã dần dần thuyên giảm. Hắn không chờ lành hẳn mà ra khỏi cửa đến tiệm Đức Phúc lấy hai mươi mũi cương tiêu về rồi cả ngày chuyên tâm tập luyện.

Tối đó, Chí Cường mời cùng A Loan và Quảng Kiệt đến thương nghị. Chí Cường nói :

- Lợi Thuận tiêu điểm của chúng ta đã bị Tiểu Nhạn và Lý Phụng Kiệt mấy lần quấy phá cũng hết cách mà mở cửa. Hai tháng nay ta nào còn lòng dạ gì mà buôn bán, mà cũng chẳng có nhà mua bán nào tìm đến ta, đủ rõ những người này đã hiểu rõ nội tình của ta, đã biết uy danh của Côn Lôn phái không còn như xưa nữa. Ngay cả lão sư phụ cũng phải ẩn tàng nơi khác, ai mà có thể an tâm giao tài vật cho bọn ta bảo tiêu chứ.

A Loan nói :

- Theo diệt nữ thấy, lão gia gia ẩn nấp như vậy cũng không tốt. Tình hình lão gia gia ở đó ra sao chúng ta cũng không biết, vạn nhất người bị ốm đau chúng ta một chút cũng lo lắng không được. Hơn nữa, Tiểu Nhạn sớm tối gì nhất định cũng sẽ tìm ra. Chi bằng chúng ta đến khuyên lão gia gia xuất đầu lộ diện đi, có chuyện gì chúng ta đồng lòng bảo hộ.

Chí Cường khoát tay nói :

- Sư phụ không thể xuất thế được, niên kỷ của người đã cao nếu bị Tiểu Nhạn sở hại, bọn ta còn sống được không? Lão nhân gia hiện giờ cư trú ở một nơi tuyệt mật, Giang Tiểu Nhạn không thể tìm ra. Thân thể sư phụ tráng kiện quyết không gặp bệnh.

Quảng Kiệt đứng bên cạnh nói :

- Theo tiểu diệt nghĩ chúng ta nên để lão gia gia xuất diện. Tất cả chúng ta cùng nhau hiệp sức tương trợ lão nhân gia một trận sinh tử cùng Giang Tiểu Nhạn, nếu không, chuyện này vĩnh viễn không kết thúc. Cát sư thúc cũng đừng lo lắng. Sư thúc gia sản có được ít nhiều nếu không làm bảo tiêu thì cũng có thể sống nhàn hạ nhưng nếu đóng cửa tiêu điểm Côn Lôn phái thì sẽ có lắm người khốn đốn đó.

A Loan cũng tán đồng :

- Tiêu điểm không thể đóng cửa. Ba, bốn mươi năm lão gia gia xông pha giang hồ tạo lập danh tiếng sự nghiệp không phải dễ dàng. Lợi Thuận tiêu điểm tuy có phần sa sút nhưng những nơi khác việc kinh doanh cũng vẫn phát đạt, nếu như ở đây đóng cửa thì những tiêu điểm kia cũng bị ảnh hưởng.

Chí Cường vội thay đổi thái độ cười nói :

- Không phải ý ta muốn đóng cửa tiêu điểm, ta cũng không phải thối tâm nhưng ta muốn xuất toàn lực để đối phó với Giang Tiểu Nhạn và Lý Phụng Kiệt.

Quảng Kiệt ngạc nhiên :

- Cái gì? Trừ phi Cát sư thúc đã nghe ra tin tức gì. Nghe nói Lý Phụng Kiệt chưa chết, hắn muốn đến tìm ta nhưng đối với ta hắn không đáng sợ.

Chí Cường khoát tay nói :

- Không phải, không phải. Giờ Phụng Kiệt sống chết ra sao còn chưa rõ nhưng hắn không thể đến Quang Trung nữa đâu. Chỉ lo Giang Tiểu Nhạn, đừng thấy mấy ngày nay không có tin tức, mà bọn ta không đề phòng. Ta nói lời không may, có thể giờ này hắn đã đi đến nơi đó và tính mệnh của huynh đệ Long sư ca khó giữ được. Ta tính toán chiều nay sẽ đến Hán Trung.

A Loan hỏi :

- Cát sư thúc định đến Hán Trung để làm gì?

Chí Cường nói :

- Ta muốn đến Hán Trung để gặp phụ thân của cô nương, cùng đại sư ca chiêu tập môn đồ Côn Lôn phái và kính thỉnh anh hùng khắp nơi hợp lực chống đỡ Tiểu Nhạn và Phụng Kiệt.

Vốn ý của Chí Cường là né mình đi, trút trách nhiệm cho kẻ khác. Hơn nữa hắn chỉ lo có Lý Phụng Kiệt mà thôi. Những lời này toàn giữ thể diện nhưng Quảng Kiệt nghe nói đã lập tức đứng dậy vỗ bàn nói :

- Tiểu diệt cũng muốn đi gặp nhạc phụ đây. Người là trưởng tử của lão nhân gia. Lão gia gia không lộ diện thì người có đủ tư cách thay thế mà triệu tập đệ tử Côn Lôn. Bọn ta sẽ đến hỗ trợ cùng người, quyết cùng Tiểu Nhạn phân chết sống.

A Loan vội nói :

- Hay lắm! Cát sư thúc nên sớm an bài sự việc nơi này. Ngày mai chúng ta khởi hành.

Chí Cường lại suy nghĩ một hồi rồi gật đầu.

Đêm đó Chí Cường bảo người nhà chuẩn bị hành lý rồi đem việc Lợi Thuận tiêu điểm giao cho Chí Long, Chí Tuấn, dặn dò cẩn thận nhưng tạm thời ngưng làm việc. Bất luận có ai đến gây sự, khiêu chiến cũng phải nhẫn nại nhịn nhục, mọi việc phải chờ Chí Cường về mới được.

Sau đó, Chí Cường vào trong an trí gia vụ. Hiện giờ thương thế của Thiếu Cương nhi tử của hắn đã tạm thời lành lặn nhưng chân trái đã thành tàn phế, tinh thần cũng trở thành bạc nhược không thể phục hồi ngạo khí như ngày trước.

Dặn dò mọi việc trong ngoài xong, Chí Cường vội đi nghỉ ngơi.

Hôm sau, bầu trời trở nên âm áp hơn. Vừa sáng sớm, một chiếc xe và năm tuần mã đã chuẩn bị sẵn. Vì thương thế Quảng Kiệt chưa lành lặn hẳn nên không thể cưỡi ngựa, phải ngồi xe.

Tuy nhiên, lòng Quảng Kiệt nóng nảy nên dặn xa phu :

- Ra khỏi thành ngươi phải đánh xe chạy thật nhanh cho bằng mấy con ngựa chạy trước, đừng để nó cứ phải lèo đèo phía sau.

Người đánh xe gật đầu vâng lời.

Năm tuần mã do Chí Cường, A Loan và ba tiểu tốt ở tiêu điểm cưỡi.

A Loan lúc này vẫn thắt bím tóc dài, mình mặc áo lụa xanh, vẫn cỡi con ngựa hồng mã của nàng. Tuy nàng vẫn kiều diễm mỹ lệ nhưng trông có vẻ tiêu tụy hơn mấy tháng trước đây, và tính linh hoạt hồn nhiên của tuổi thơ ngây đã biến mất thay vào là nét u buồn luôn ngự trị.

Chí Cường lại nhờ những nhà lân cận chăm nom săn sóc giùm gia quyến sau đó lên ngựa ra roi.

Năm con tuần mã cùng chiếc xe từ Nam môn Trường An đi về phía Tây rồi chuyển sang hướng bắc, thuận theo dịch lộ mà đi, nhưng vì phải chờ chiếc xe đang chở Quảng Kiệt nên năm con ngựa không thể phi nhanh.

Người khác thì không nghĩ gì nhưng lòng Quảng Kiệt lại thấy nóng nảy. Hắn tức tối nghĩ :

“Không ngờ Quảng Kiệt ta cũng có ngày không cưỡi được ngựa, thật khiến cho tổ tông Long Môn nhà ta mất mặt”.

Hắn bèn cầm lấy thanh kiếm đặt lên trên xe rồi gọi :

- Ngừng xe lại. Ta không thể ngồi trên đây. Chiếc xe này chậm chạp như vậy khiến ta không chịu nổi.

Dứt lời Quảng Kiệt nhảy xuống xe nói với một tiểu tốt trước mặt là Tôn Thất :

- Tôn Thất, mi vào trong xe ngồi đi để ta cưỡi ngựa.

Nghe vậy, Chí Cường ngừng ngựa lại, ngoảnh đầu nói với Quảng Kiệt :

- Kỵ cô gia thương thế còn chưa khỏi, không thể tùy tiện cỡi ngựa được. Thôi hãy lên xe đi.

- Không thể được. Tiểu đệ không thể chịu đựng nổi khi ngồi trên xe này!

Hắn nhất định bảo Tôn Thất xuống ngựa để hắn cưỡi. Tôn Thất đành nhảy xuống đổi ngựa cho Lý Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt nhảy lên lưng ngựa đặc ý nhìn A Loan cười rồi vùng roi phi về phía trước.

Chí Cường đưa mắt nhìn A Loan nhỏ giọng nói :

- Không được rồi. Thương thế của hắn vừa lành sao có thể ngồi vững trên lưng ngựa. Xem ra chúng ta chỉ có thể đi chậm chậm mà thôi.

Thế là cố ý đi thủng thẳng phía sau xe ngựa. Ngựa của Quảng Kiệt chạy trước ước khoảng một dặm, hắn ngoảnh đầu nhìn xem, thấy xe ngựa phía sau cách mình quá xa hắn đành phải ghì cương ngựa lại thúc giục :

- Nhanh lên, nhanh lên. Bằng không cho xe trở về đi, để lại có ích gì, thực là phiền hà!

Chí Cường và A Loan không lý đến hấn, mặc phía trước hấn nóng nảy thế nào, bốn người cũng chậm rãi theo xe ngựa mà đi.

Trời mỗi lúc nóng hơn. Mọi người đi đến Vị Thủy, qua sông thì cũng chính Ngọ, vào thành Hàm Dương dùng cơm trưa rồi ngồi nghỉ hồi lâu, chờ trời có chút dịu nóng rồi mới đi về phía Tây.

Lần này, Chí Cường rời khỏi Trường An ra ngoài, trừ việc lẩn tránh Lý Phụng Kiệt thì không có lý do khác. Hấn biết chỉ có đến Hán Trung còn thì không nghĩ ra cách gì tốt hơn, lại nữa ở đây có thể mượn được nhiều cao nhân ngăn cản Tiểu Nhạn. Cho nên vừa rời Trường An, hấn đã yên tâm, trên đường đi không chút vội vàng.

A Loan tuy rất mong mau gặp phụ thân là Bào Chí Vân nhưng nàng cũng rõ võ nghệ của phụ thân và những người quen biết tuyệt đối không thể chống được Tiểu Nhạn, nên trên đường đi nàng chỉ mang ngón ngang bao tình cảm vẫn vương, nàng nghĩ :

“Tài nghệ của Tiểu Nhạn thực cao siêu, ai có thể địch nổi hấn?”.

Nghiến răng, lòng đầy thù hận, giận Tiểu Nhạn vì sao cứ phải giết được gia gia của nàng mới cam lòng. Nàng cứ nghĩ thầm :

“Bào gia ta thực đáng thương. Tiểu Nhạn thực đáng hận. Đáng hận!”.

A Loan bị thương muốn rơi nước mắt, nhưng nghiến răng cầm nước mắt. Lòng nàng mang nỗi thống hận Tiểu Nhạn bức ép lão gia gia nhưng đồng thời cũng đau đớn không nguôi vì mối tình khó giải. Vì thế nàng tuy khẩn trương nhưng đi không nhanh lắm.

Chỉ có Quảng Kiệt là nóng nảy nhất muốn mau chóng đến nơi, tuy nhiên đi chưa được năm mươi dặm, vết thương dưới gối lại bắt máu tươi đau như dao cắt, nhưng hấn cố nén đau, thúc ngựa chạy lên. Chốc chốc lại sờ vào đốc kiếm, sờ vào phi tiêu của hấn. Vả chăng nhìn thấy những người phía sau chẳng chút cấp bách khiến hấn vừa bồn chồn lo lắng vừa tức giận, nếu không có A Loan trong đó nhất định hấn đã lớn tiếng mắng rồi.

Lòng như lửa đốt, Quảng Kiệt tự nghĩ :

“Hay bỏ bọn người này lại, tự mình ra đi trước?”.

Ngọn lửa này như thiêu đốt, thôi thúc hấn mau tìm đến Tiểu Nhạn. Quảng Kiệt tự hiểu, liều mạng cũng chẳng ích chi nhưng nhất định phải liều mạng. Bất luận dùng ám khí gì ám toán, hấn nghĩ cũng không được sát tử Tiểu Nhạn, để A Loan nhận được hấn là một bậc quân tử anh hùng. Lúc đó có thể nàng mới ngưỡng mộ mà yêu hấn.

Tuy có hùng tâm dũng khí nhưng năng lực có hạn, Quảng Kiệt hiểu việc này chắc khó thực hiện.

Đi đến trời tối thì đến Vũ Công huyện. Nơi chân trời đã xuất hiện vầng trăng vàng nhạt. Quảng Kiệt định thừa dịp này dựa vào ánh trăng mà đi tiếp nhưng thương thế của hấn bộc phát đau đến chịu không nổi, rên lên một tiếng xuống ngựa cũng không được.

Chí Cường bảo tiểu tốt đỡ Quảng Kiệt xuống, tìm một khách điểm để trú ngụ.

Sau khi dìu Quảng Kiệt vào phòng, vội thoa thuốc lên vết thương. Quảng Kiệt đau thấu ruột gan nhưng không cam tâm nằm nghỉ, chỉ dựa tường mà ngồi tự cười mình quá yếu nhược.

Quảng Kiệt bảo điểm gia làm cơm hâm rượu cho hấn, rồi cười nói với A Loan.

A Loan cũng cảm thấy Quảng Kiệt thực gan dạ dũng cảm có thể xem là một vị anh hùng, nên trong lòng dầu có nhiều thống khổ nhưng chỉ cần Quảng Kiệt hỏi nàng điều gì thì nàng vội ôn hòa đối đáp.

Lúc này, Chí Cường ngủ ở một phòng khác. Ba tên tiểu tốt ngủ ở phòng lớn.

Khách gia trú ngụ trong khách điểm này rất đông. Trong khách phòng vang lên tiếng cười nói náo nhiệt, thậm chí có một tiểu hài mang bánh bao vào rao bán. Lại có quan nha tuần sát điểm, thanh âm thật hỗn tạp.

Nhưng trống điểm canh thì mọi âm thanh đều tắt lặng. Mọi vật thật yên tĩnh. Đèn đuốc trong khách phòng đều tắt hết, nhưng vì trời nóng nên các cửa sổ đều mở, chỉ trừ phòng của Chí Cường thì đóng thật chặt. Còn phòng của Quảng Kiệt và A Loan thì chỉ khép hờ, trong phòng họ đèn vẫn còn sáng.

Lúc này Quảng Kiệt tay cầm quạt giấy, quạt phe phẩy, đang đặc ý kể lại những chuyện hán đã làm ở Hồ Nam, còn kể những việc kinh người mà tổ phụ Long Môn Hiệp đã làm.

A Loan vốn không nhần nại nghe nhưng vì lúc này nàng ngủ không được nên cũng im lặng nghe, tuy nhiên lòng nàng đang nghĩ đến một chuyện khác. Bên ngoài trông họ có vẻ thân thiết nhưng thật ra tâm hồn họ hết sức xa lạ. Nhưng giờ đây tình hình có khác hơn lúc mới kết hôn, một lời cũng chẳng nói, động chút là rút dao muốn giết, A Loan hiện nay có chút cảm động vì Quảng Kiệt. Lòng buồn bã nghĩ :

“Có lẽ đời mình đã gả cho Quảng Kiệt rồi. Chờ việc của tổ phụ giải quyết xong, thương thế của Quảng Kiệt lành hẳn, mình sẽ cùng Quảng Kiệt thành phu thê thật sự.

Việc thời thơ ấu tại sao mình không quên đi. Trừ phi có người đi giết Giang Tiểu Nhạn”.

Lòng nàng nghĩ như vậy, hai hàng nước mắt lại tuôn rơi. Quảng Kiệt cười dịu dàng nói :

- Nàng có thể nằm xuống nghỉ ngơi. Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ lên đường đó.

A Loan lắc đầu nói :

- Ta không buồn ngủ.

Lúc nói, thái độ nàng hòa nhã khiến Quảng Kiệt nảy sinh tâm yêu mến. Quảng Kiệt đi thẳng đến cạnh nàng ngồi xuống. A Loan nhích thân hình ra một chút.

Chợt nghe ngoài cửa có một tiếng thở dài thoáng qua tai A Loan, nàng giật mình vội mở cửa bước ra. Chỉ thấy đất trời nhuộm đầy ánh trăng, Dưới đất trong viện nằm khắp nơi năm, sáu người đang say giấc. Không khí tràn ngập một màn sương dày đặc. Cảnh vật không trông thấy được rõ ràng. Gió đêm từng trận thổi về dường như thủ thủ.

Quảng Kiệt hỏi nhỏ A Loan :

- Nàng nghe thanh âm hay thấy bóng người?

A Loan lắc đầu không nói quay người vào phòng sắc mặt trắng bệch. Quảng Kiệt tay vịn khung cửa, cố ý cười lớn nói :

- Trăng sáng như vậy, trong phòng mọi người đang ngủ ngon. Giang Tiểu Nhạn không phải là ma quỷ làm sao đến nơi này được?

Đang nói, chợt thấy nóc phòng đối diện có vật gì màu đen. Quảng Kiệt vội lấy một mũi phi tiêu vung tay ném ra.

“Vút!”.

Trên nóc phòng vang lên tiếng kêu thảm, vật đen đó rơi xuống đất. Quảng Kiệt khập khiễng bước đến nhìn xem, thì ra đó là một con mèo đen đã bị trúng thương.

Trong viện có hai người đang ngủ giật mình thức dậy. Họ lên tiếng hỏi :

- Có việc gì xảy ra?

Quảng Kiệt đáp :

- Không việc gì, chỉ là con mèo thôi.

Quảng Kiệt mang con mèo vào phòng cho A Loan xem, rồi cười nói :

- Vừa rồi làm kinh động nàng là vật này.

A Loan thấy con mèo to lớn bị mũi phi tiêu cắm vào nhưng nó còn chưa chết, không ngừng giãy giụa thật tội nghiệp. Quảng Kiệt rút phi tiêu ra, ném con mèo bị thương đi, tiện tay đóng cửa, tắt đèn đi ngủ, bảo kiếm đặt bên người hán. A Loan sầu tư một hồi rồi cũng thiếp ngủ.

Đến hôm sau dùng cơm sang ở khách phòng xong, cả đoàn người lại khởi hành đi về phía tây.

Chí Cường và bao nhiêu người đều khuyên Quảng Kiệt nên ngồi xe nhưng hắn kiên quyết ngồi trên mình ngựa, chỉ không dám thúc mạnh. Hắn song hành cùng A Loan lòng cảm thấy cao hứng. Còn riêng nàng cứ chau mày sầu khổ. Đi đến trời tối cũng vừa lúc đến Đại Tán quan vào một tiêu điểm của Côn Lôn mà nghỉ ngơi.

Lúc này cũng có Lỗ Chí Trung ở đây. Việc Tiểu Nhạn đại náo Bá Kiều, Quảng Kiệt bị thương, Chí Trung đã được nghe người ta kể qua. Hôm nay, vừa gặp mặt Chí Trung, A Loan gấp rút hỏi :

- Nơi chỗ ở của gia gia hiện giờ ra sao?

Lỗ Chí Trung nói chung chung :

- Không có gì!

Còn tình hình thì?mỉ như thế nào cũng không nói rõ. Sau khi tiếp đãi mọi người dùng cơm tối xong, Chí Trung bị A Loan cứ theo truy vấn khiến không thể không thành thực.

Chí Trung nói :

- Các người đừng lo lắng. Sư phụ đến Sơn Âm cốc trú ngụ ở nhà Hạ Thiết Tùng lão bằng hữu, nơi đó thật yên tĩnh nhưng vì Hạ Thiết Tùng tuổi hạc đã cao, lão còn hơn sư phụ năm, sáu tuổi, giờ cũng đã bát tuần. Suốt ngày tụng kinh niệm phật. Lão có hai nhi tử đều biết võ nghệ. Bằng hữu khắp nơi thường đến thăm viếng. Lão có mấy tôn tử cũng trên hai mươi đều đang học võ, bằng hữu của chúng càng đông đảo hơn nên sư phụ cảm thấy nơi đó tuy yên lành, nhưng có chút phức tạp không tiện ở lâu. Năm ngày trước, lão nhân gia đã rời nơi đó, một mình một ngựa ra đi mà không chịu cho ta theo tùy tùng.

A Loan vừa nghe xiết nỗi lo lắng, rưng rưng nước mắt, vội vã hỏi :

- Lão nhân gia một mình đi về đâu.

Chí Trung nói khẽ :

- Lão nhân gia đi về phía nam, nghe nói đi về Xuyên Tinh. Người nói ở Xuyên Tinh còn có mấy vị lão bằng hữu.

A Loan lắc đầu nghi ngại :

- Diệt nữ trước đây chưa từng nghe lão nhân gia nói đến Xuyên Tinh có mấy vị bằng hữu. Xuyên Tinh chỉ có thù nhân giống như Lang Trung Hiệp.

Quảng Kiệt nói :

- Theo ta thấy, lão gia gia chắc đã nổi lòng dũng cảm, xuất đầu lộ diện đi tìm Tiểu Nhạn.

Chí Trung nói :

- Không thể! Lão nhân gia từ Lạc Dương đi về phía nam. Ta đưa người đến thẳng Kim Ngưu Hiệp, nhưng rồi sư phụ nổi giận không để ta đi theo, nên ta mới đành phải quay trở về. Nếu chiều hôm qua các người đến đây chắc rằng cũng chưa gặp ta.

Bốn người cùng cúi đầu trầm mặc không nói. Chí Trung, Chí Cường đều nhú mày. A Loan một tay chống trán, một tay chùi nước mắt. Quảng Kiệt khoanh tay trợn mắt nghiêng răng, hồi lâu hắn mới cười hắc hắc nói :

- Tiểu Nhạn thực có bản lĩnh. Hắn đã bức bách Côn Lôn lão nhân gia đáng thương đến như vậy. Hiện giờ phải lưu lạc giang hồ, có nhà mà không thể về.

Chí Cường khoát tay chặn lại :

- Nói nhỏ một chút.

Đột nhiên, A Loan đứng dậy vỗ bàn giậm chân khóc nói :

- Ta không thể nhẫn nại được nữa. Ta phải tìm lão gia gia. Tổ tôn nhà ta sẽ liều mạng cùng Tiểu Nhạn, Tiểu Nhạn...

Nàng mừng rỡ như thấy Giang Tiểu Nhạn ngoài cửa sổ giậm chân mà khóc mà mắng to :

- Giang Tiểu Nhạn, mi thực là ác đức. Mi muốn lấy mạng lão gia gia chỉ bằng lấy mạng ta trước đi.

Chí Trung, Chí Cường vội vã bước lên khuyên A Loan :

- Cô nương đừng lo lắng thương tâm. Sư phụ hiện giờ thân thể cường tráng đi về Xuyên Tinh không có sơ thất gì đâu. Sư phụ thông thuộc trên giang hồ dù Tiểu Nhạn có đuổi theo cũng không kịp đâu.

A Loan lại khóc nói :

- Lão gia gia đã hơn ba mươi năm không đến Xuyên Tinh, ngay cả đường đến đó cũng chưa hẳn đã biết, còn Tiểu Nhạn có thể có nhiều người quen ở đó. Lang Trung Hiệp lại là bạn của họ. Chỉ cần Lang Trung Hiệp nhìn thấy lão gia gia nhất định sẽ ngăn lão gia gia lại, rồi cho người đưa tin cho Tiểu Nhạn và hẳn sẽ đến giết tổ phụ.

Chí Cường lắc đầu nói :

- Không thể, Lang Trung Hiệp quyết không thể làm ra những điều như vậy. Mười năm trước tuy lão sư phụ đánh bại Lang Trung Hiệp nhưng vì không muốn kết thù, lão nhân gia đã hạ thủ lưu tình, nên Lang Trung Hiệp trở về Xuyên Tinh không đi lại giang hồ. Đối với người khác khi nhắc đến sư phụ, hẳn đều phát sinh kính phục.

Quảng Kiệt đứng bên cạnh nói :

- Dù Lang Trung Hiệp có đối địch với lão gia đi nữa cũng không gấp. Ta đang muốn gặp Lang Trung Hiệp để hẳn lãnh giáo bảo kiếm và cương tiêu của ta.

Mọi người khuyên nhủ hồi lâu mới khiến A Loan ngừng khóc, nhưng nàng không ngồi xuống mà đứng tựa cửa. Một mảnh lụa xanh làm rèm cửa nên nhìn ra ngoài thấy ánh trăng mang một sắc xanh dịu dàng. A Loan ngẩn ngơ dưới ánh trăng trắng xanh đó.

Chí Trung chú ý giám sát A Loan, sợ nàng như lần trước thừa đêm trăng tự mình ra đi.

Qua canh hai, mọi người tản về các phòng.

Riêng A Loan và Quảng Kiệt vẫn trú lại nơi phòng đã chuẩn bị cho họ.

Lần này, Quảng Kiệt thập phần vui vẻ. Hắn nhắc lại chuyện tân hôn ngày đó, hẳn đã cùng A Loan nhập phòng này.

Nhưng mặc hắn nói thế nào, A Loan cũng không lý đến. Nàng chỉ chau mày nằm dài trên giường mà ngủ. Quảng Kiệt nằm trên giường, nghĩ đến hai chữ song hỷ, vẫn còn tươi đỏ đó, chỉ đáng tiếc là thương thể dưới đầu gối của hắn vẫn còn đau. A Loan hôm nay lại âu sầu nên hắn cũng cảm thấy buồn bã, đành phải nằm ngủ mà thôi.

Sáng hôm sau, chưa đến canh năm, A Loan cầm lấy đao và hành lý đơn giản của mình, nhẹ nhàng ra khỏi phòng đến chuồng ngựa dắt con hồng mã ra.

Lúc này, người trong các phòng vẫn chưa thức dậy. Chí Trung vì đêm qua đề phòng A Loan giống như lần trước một mình bỏ đi nên cả đêm lo canh chừng không ngủ được, giờ mới chợp mắt.

A Loan treo cương đao và hành lý bên yên ngựa, nhẹ nhàng đẩy cửa lớn, dắt hồng mã ra khỏi cửa, vội phóng lên yên ra rồi phi khỏi Đại Tấn quan.

Nàng thúc ngựa đi trên sơn lộ về phía nam.

Lúc này, trong núi hơi sương mù mịt. Các đỉnh núi đều bị mây trắng tầng tầng lớp lớp che phủ. Cây cối trước mắt chỉ thấy như những vệt đen. Thôn xá ẩn hiện mập mờ. Ngay cả sơn điệu vẫn còn say giấc, vắng tiếng hót tíu tít. Trong núi cô tịch, chỉ có A Loan cùng hồng mã và âm thanh cồm cộp của tiếng vó câu, ngoài ra tất cả lặng ngắt.

Nhưng nàng vào trong núi không đến hai dặm đã nghe phía sau có người cao giọng gọi :

- Loan cô nương! A Loan!

Thanh âm tiếng kêu vang trong núi nghe rõ ràng, lại còn tiếng vọng dội lại như có hai người gọi nàng.

A Loan vội thúc ngựa phi nhanh hơn, thanh âm phía sau không ngừng kêu lên càng lúc càng gần. A Loan chạy được ba, bốn dặm, hoành qua mấy góc núi thì thấy trước mặt có người cưỡi ngựa ngăn nàng.

A Loan bèn tuốt đao bên người ra nhưng người trước mặt kêu lớn :

- Loan cô nương mau trở về đi. Chúng ta thương lượng nhất định có biện pháp. Cô nương không thể bỏ đi một mình được. Cô nương đến Xuyên Tinh, đường phố nơi đó không biết, ngay cả Thái Linh này cô nương cũng chẳng thể qua được. Sơn lộ rất nhiều, nếu không thông thuộc đường đi thì qua mấy khúc quanh, cô nương sẽ bị lạc. Chạy đi, chạy lại dù chạy một tháng cũng không qua khỏi núi này. Hơn nữa, trong núi còn có đám lục lâm thảo khấu, nếu cô nương là nam nhân may ra có chút hy vọng, còn cô nương như vậy làm sao đi được. Lần này còn tệ hơn lần đến Trường An nữa.

Người nói này chính là Lỗ Chí Trung. Trong mấy vị sư thúc, A Loan kính trọng nhất là Lỗ Chí Trung. Lúc đó nàng rưng rưng nước mắt nói :

- Diệt nữ quyết không về. Hôm qua nghe sư thúc nói một mình lão gia gia đi ra ngoài diệt nữ trong lòng không yên. Diệt nữ phải đi tìm lão gia gia, không ai cản được đâu. Không ai có thể gọi diệt nữ trở về Đại Tấn quan.

Lỗ Chí Trung thở dài nói :

- Lão sư phụ đơn thân độc mã ra đi ngay cả ta cũng không yên tâm. Ta cũng muốn tùy tùng lão nhân gia nhưng người nổi giận, quyết không để ta theo. Nếu cô nương theo kịp người, cô nương nghĩ lão nhân gia không tức giận sao. Chỉ bằng cô nương trở về, chờ cho thương thế của Quảng Kiệt hết rồi hẳn có thể cưỡi ngựa lên đường. Khi đó phu phụ đồng hành, còn ta sẽ dẫn đường cho các người.

A Loan cười nhạt nói :

- Chờ thương thế hẳn lành hẳn, phải chờ bao lâu? Kỳ thực hiện giờ hẳn cũng có thể cưỡi ngựa nhưng nếu bảo hẳn ngày đêm dong ruổi thực không phải dễ. Lỗ sư thúc xin hãy yên tâm, một mình diệt nữ đi cũng được. Sư thúc có thể cùng diệt nữ đi không?

Chí Trung nghĩ ngợi giây lát rồi nói :

- Ta xem cô nương hiện giờ bên mình không có một hào, ta binh khí cũng không mang theo. Bây giờ, cô nương hãy ở đây chờ ta về mang tiền và binh khí.

A Loan nói :

- Không được, Lỗ sư thúc. Nếu người trở về Quảng Kiệt nhất định sẽ đòi theo, như vậy bọn ta không cách nào đi nhanh được, muốn đuổi theo lão gia gia thực là khó lắm. Hiện giờ diệt nữ cũng có trong tay khoảng mười lượng đủ để đến Hán Trung. Chỉ cần bọn ta đến Hán Trung thì chẳng còn phải lo. Đao không mang theo có sao đâu. Nghe nói đám cường đạo trong núi gần đây giao hảo với ta rất tốt. Xe hàng của Côn Lôn phải trước đây, chúng không hề cướp.

Lỗ Chí Trung trầm ngâm hồi lâu rồi đáp :

- Được! Ta đưa cô đến Hán Trung, sau đó sẽ định đoạt.

A Loan có chút vui mừng, tươi ngay nét mặt, thôi thúc Chí Trung nói :

- Vậy thì Lỗ sư thúc đi trước đi. Chúng ta chỉ cần có hai ngày hai đêm là đến Hán Trung. Đến Hán Trung nghỉ một lát là đi ngay Xuyên Tinh.

Chí Trung phi ngựa đi trước, vừa đi vừa nói với A Loan :

- Loan cô nương đừng quá lo âu, đầu gì nhất định cũng sẽ gặp lão nhân gia ở Xuyên Tinh, mà người chắc cũng an toàn. Ta biết phu thân cô nương biết lão nhân gia ở Xuyên Tinh có nhiều bằng hữu. Lão nhân là

người cản trở. Ta cũng muốn gặp Tiểu Nhạn. Không giấu gì cô nương, năm đó Tiểu Nhạn ở trong nhà của sư phụ, đêm đến lên đèo Long Chí Đẳng rồi trộm ngựa chạy đi. Lúc đó lão sư phụ cực kỳ phần nộ bảo bọn ta phải truy sát hắn. Khi đến Nam Sơn, ta đã đuổi kịp Tiểu Nhạn, thừa sức bắt hắn, nhưng ta nghĩ giữa ta và phụ thân hắn cũng có tình huynh đệ đồng môn, hơn nữa hắn cũng là một đứa hài tử nên ta không nhẫn tâm giết hại mà còn chỉ một sơn lộ về Xuyên Bắc tha cho hắn đi. Sau đó bọn Chí Khởi lại đuổi đến. Ta theo họ đuổi đến Xuyên Bắc Vạn Nguyên huyện, lúc đó, Tiểu Nhạn đang ở một tú lều, vì hắn cột ngựa trước cửa bị Chí Khởi nhìn thấy tuốt đao lên lầu định sát tử Tiểu Nhạn, may mà ta đã lên lầu trước đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Nhạn đẩy cửa sổ lầu nhảy xuống. Có thể nói ta đã liên tiếp cứu hắn hai lần. Ta nghĩ khi gặp ta, hắn không thể không có chút ân tình nên ta cũng muốn gặp hắn.

A Loan một mặt thúc ngựa đi theo Lỗ Chí Trung một mặt nghe Lỗ Chí Trung kể lại sự tình. Lòng nàng bất giác cảm động, hồi tưởng lại năm xưa: Giang Tiểu Nhạn chỉ là một tiểu hài tử cô cút, phụ thân bị giết, mẫu thân thì cải giá, tình cảnh thật đáng thương. Gia gia của mình và huynh đệ họ Long đối đãi với hắn quá là tàn nhẫn. Vì thế lòng phần hận của nàng đối với Giang Tiểu Nhạn cũng dần dần tiêu tan.

14. Chương 14: Viện Cầu Giai Nhân Hư Thâm Sơn Di Tú Hải, Ân Thù Như Tạc Cổ Lý Thánh Thanh Ca

Hai tuần mã nương theo sơn lộ mà đi, tuy không nhanh lắm nhưng địa hình ở đây Lỗ Chí Trung rất là quen thuộc. Nơi Chí Trung dẫn đường toàn là sơn lộ bằng phẳng.

Lúc này, sương mù đã dần tan. Thái dương chiếu trên đỉnh núi như dát vàng. Chim rừng vui hót từ trên những nhành cây trong núi nháo nhác bay ra, âm thanh rộn rã cả một góc trời. Gió núi se lạnh mang theo hương thơm hoa rừng cỏ núi khiến tâm hồn người thanh thản.

Họ nhìn thấy đã vượt qua Thái Lĩnh nhưng trong núi vẫn không gặp một bóng người lai vãng.

Trời dần dần lên cao, đã không còn sớm nữa. A Loan thân thể ướt đầm mồ hôi, lưng áo dính sát vào thân. Còn Chí Trung không hổ danh một lão giang hồ vẫn thong dong cười ngựa đi trước. A Loan thấm mệt nên nói :

- Lỗ sư thúc, điệt nữ muốn uống nước. Có nơi nào tìm được nước không?

Chí Trung quay đầu lại nhỏ giọng nói :

- Qua hết góc núi này, nơi đó có mấy nóc nhà ta quen biết một người họ Trình, chúng ta có thể đến đó mà nghỉ ngơi một lát. Ta muốn nhờ họ trở về Đại Tấn quan đưa giùm một bức thư báo tin, nếu không hai người chúng ta thành linh mất tích sẽ khiến họ lo lắng.

Rồi lại dặn dò :

- Cẩn thận đó. Cách đây không xa có một tòa sơn trại. Trên núi có nhiều sơn tặc thảo khấu, nhân thủ rất đông lại rất hung hãn, không thích nói chuyện giang hồ nghĩa khí đâu.

A Loan nghe, lòng có chút không phục. Nàng không sợ cường đạo nhưng vì bên mình còn mang tâm sự nên không muốn dính dấp vào bất cứ phiền toái nào? Nàng không lên tiếng, vút roi ngựa nhẹ nhàng theo Lỗ Chí Trung đi về phía trước.

Đi chưa được nửa dặm đường, còn chưa chuyển qua góc núi này thì nghe từng tiếng chân ngựa phía sau gấp rút vang lên. Chí Trung và A Loan vội quay đầu lại nhìn thì thấy phía sau có năm con ngựa cồm cộp phi tới. Người cưỡi ngựa đều là những thanh niên cường tráng thân mặc áo ngắn, hông ngựa đều giắt cương đao.

A Loan biết bọn này chính là lũ cường đạo. Nàng bèn đưa tay rút cương đao bên yên ra. Đao mới rút nửa chừng, Lỗ Chí Trung đã ngăn nàng lại khoát tay nói :

- Không cần động thủ. Người mặc áo lụa kia chính là nhi tử của Hồ Lập.

Chí Trung nói xong, giục ngựa đến đón đầu vẫy tay với đám người đó cười nói :

- Hồ lão nhị, ta mượn đường này mà đi. Xin nể mặt một chút cho ta hỏi lời thăm lão chường quỹ.

Đây chính là Hồ Bảo Sơn, nhi tử của Ngân Tiêu Hồ Lập ngoại hiệu là Tiểu Vương Đẳng. Hắn mang theo bốn tên lâu la. Mắt hắn không chú ý tới Lỗ Chí Trung mà cứ chăm chăm nhìn vào A Loan. Chí Trung chào hỏi, hắn chỉ cười nói :

- Không cần gấp. Chúng ta đã có giao tình, nói làm gì việc mượn đường chứ.

Rồi chỉ A Loan cười nói :

- Ấy, cô nương đó là ai vậy?

Lỗ Chí Trung nói :

- Đó là tôn nữ của sư phụ ta. Hiện giờ đã gả cho Kỷ Quảng Kiệt.

Hồ Bảo Sơn nói :

- Ấy da! Thì ra đây là Bào A Loan.

Hai mắt hắn cứ đăm đăm nhìn sau lưng A Loan, quả thật là bị mê đắm rồi.

Chí Trung lại nói :

- Bọn ta có việc gấp phải đi nhanh, Hồ lão nhị xin hẹn lần khác gặp lại.

Tiểu Vương Đẳng Hồ Bảo Sơn đưa mắt cho đám thuộc hạ. Bốn tên lâu la nhất tề xông lên sau đó hoành ngựa ngang sơn lộ không để cho Chí Trung và A Loan đi.

A Loan giận dữ đỏ bừng cả mặt, tay cũng để trên cán đao. Chí Trung cũng biến sắc nhưng rón dẩn sự tức giận nói với Hồ Bảo Sơn :

- Hồ lão nhị có ý gì? Chúng ta có giao tình mà.

Bảo Sơn mỉm cười nói :

- Không có ý gì khác. Chỉ vì ta mới gặp A Loan lần đầu, ta cũng muốn giao tình cùng nàng. Mời nàng lên núi, chúng ta uống vài chung rượu.

Chí Trung nói :

- Hảo ý của Hồ lão nhị chúng ta xin cảm tạ, chỉ vì hiện giờ bên mình có việc gấp không tiện ở lại. Xin hẹn hôm khác bọn ta sẽ lên núi bái kiến người, lúc đó nhất định sẽ bồi tiếp.

Tiểu Vương Đẳng Hồ Bảo Sơn vừa nghe tức giận biến sắc mặt, cười lạnh một tiếng nói :

- Lão Lỗ đừng nhiều lời. Bọn Côn Lôn phái các người theo lý không có giao tình gì với bọn ta. Chẳng qua thế lực của bọn mi còn mạnh nên phụ thân ra cản dẩn đặc biệt tôn trọng bọn người, phàm xe hàng của bọn người nên tránh. Nhưng giờ ta thấy cô nương này sinh lòng yêu mến, muốn mời nàng lên núi, uống chút chung trà chứ không phải bảo nàng bồi tiếp ta.

Hắn vừa nói đến đây, A Loan đã tuốt đao, xốc ngựa chạy tới mắng lớn :

- Câm miệng. Mi là đồ cầu tặc.

Hồ Bảo Sơn thấy đao gần kề, hắn vội rút đầu đồng thời giựt cương ngựa thoái lui ra sau nhưng A Loan đã tiến lên một bước, cương đao lại chém xuống.

Tiểu Vương Đẳng Hồ Bảo Sơn kêu thảm một tiếng cả cánh tay phải đã bị chém trúng, nhào xuống mình ngựa mạng vong. Bốn tên lâu la nhất tề thúc ngựa chạy đến.

A Loan trên mình ngựa thi triển Côn Lôn đao pháp. Chỉ qua mấy chiêu đã thương thêm hai người. Hai tên còn lại vội thúc ngựa chạy về phía bắc.

A Loan đang muốn rượt theo. Chí Trung vừa rồi trong tay không có binh khí nên tránh qua một bên, giờ hấn chạy đến kinh hoảng nói :

- Chạy mau! Chạy mau!

Chí Trung vội xuống ngựa nhặt một thanh đao rồi nhảy lên lưng ngựa. A Loan chạy như bay, vòng qua một góc núi phi về phía nam, nhưng đối diện là một tòa núi cao, phía sau lại có mười mấy con ngựa đang truy đuổi gần đến.

- Chí Trung ngoảnh đầu nhìn xem thì thấy phía sau chính là bọn Hồ Bảo Giang, trưởng tử của Ngân Tiêu Hồ Lập và một cường đạo hung hăng nhất trong trại chúng là Từ Đại Bưu lãnh xuất mười mấy tên lâu la, lúc ngựa của Hồ Bảo Giang chưa đến gần, hấn đã vung tay ném ra hai mũi ngân tiêu nhưng cả Chí Trung và A Loan đều tránh khỏi.

Chí Trung vừa gấp gấp vừa giận giữ nói :

- Đành thôi. Vừa đánh vừa chạy!

Thế là hai người hoành đao chờ đợi, cẩn thận đề phòng ám khí.

Hồ Bảo Giang lãnh suất mười mấy lâu la phi ngựa đến cao giọng quát :

- Lỗ Chí Trung, Bào A Loan đền mạng cho huynh đệ ta.

Từ Đại Bưu cũng trợn đôi mắt hung tàn, giơ cao đại đao nói :

- Không cần nói nhiều. Bọn người mau xuống ngựa chịu chết.

A Loan và Chí Trung đồng thời cũng phản kích vung đao xông đến.

Đôi bên tương tranh dữ dội. Đao chạm đao chan chát. Trước còn đánh trên mình ngựa, sau đều nhảy cả xuống đất. Mười mấy con ngựa kinh sợ chạy tản ra chung quanh.

Lúc này mười mấy người đang ở dưới chân núi, trên sơn đạo nhấp nhô luận chiến một hồi. Chung quanh chẳng có thanh âm gì khác ngoài tiếng đao thương chạm nhau nảy lửa.

Đánh với nhau không quá một khắc, bên tặc nhân tuy đông nhưng không chống ngăn được đao pháp tinh thực của Chí Trung và A Loan.

Đặc biệt là A Loan, bao nhiêu tâm sự nặng nề, hận oán chứa chất trong lòng nàng, giờ đây nàng có dịp phát tiết ra, thanh cương đao trong tay nàng như long ngân hổ gầm, loang loáng chém đông chém tây, thoáng mắt đã thương năm, sáu tên lâu la.

Từ Đại Bưu từng theo Ngân Tiêu Hồ Lập hơn mười năm, giết người vô số, thương pháp cực kỳ cao minh, nhưng hấn giao thủ với A Loan không đến mười hiệp đã bị A Loan một đao lấy mạng.

Đao của Chí Trung cũng cắt đứt hai ngón tay của Hồ Bảo Giang. Nén đau, hấn thống lãnh bọn lâu la còn lại cuốn vó chạy dài.

A Loan tuy muốn đuổi theo truy sát nhưng sức lực đã suy mòn, nàng thở hổn hển, sắc mặt trắng bệnh. Chí Trung vội kéo nàng lên sơn lãnh.

Đang muốn tìm ngựa để nhanh chóng chạy khỏi Thái Lãnh thì lại thấy Ngân Tiêu Hồ Lập dẫn một đám lâu la sáu bảy tên chạy đến.

Lỗ Chí Trung kinh hoảng nói với A Loan :

- Đây là Ngân Tiêu Hồ Lập. Phi tiêu của hấn bách phát bách trúng. Chúng ta hãy chạy mau.

A Loan chợt nhớ đến Ngân Tiêu Hồ Lập chính là thù nhân của nàng. Hơn nữa mười năm trước từng dùng phi tiêu đã thương phụ thân Bào Chí Văn nên nàng trợn mắt hất một hơi dài không nghe lời khuyên của Chí Trung, giơ cao cương đao chạy như bay xuống chân núi, ngẩng mặt thét lớn :

- Tên Ngân Tiêu Hồ Lập kia, có bản lãnh thì đến đây một đôi một.

Lời của A Loan còn chưa dứt thì thấy Ngân Tiêu Hồ Lập râu dài xồm xoàm ngồi trên mình ngựa, giơ cao tay phải vung ra lập tức phi tiêu bắn tới.

A Loan nghiêng mình bên phải tránh né nhưng cảm thấy sườn phải đau buốt, một mũi tiêu đã nghiêng nghiêng lướt qua. A Loan chau mày. Mũi phi tiêu thứ hai của Hồ Lập đánh đến. A Loan chưa kịp tránh né, mũi tiêu đã cắm phập vào vai phải đau đến nỗi nàng buông rơi thanh đao, nghiêng rằng dùng tay nhỏ phi tiêu ra.

Lúc này Lỗ Chí Trung cũng vội chạy xuống quyết tử chiến nhưng Ngân Tiêu Hồ Lập đã ra lệnh cho lâu la trói chặt A Loan đem đến. Trong tay lão cầm sẵn mũi phi tiêu, nhìn chăm chăm vào Chí Trung, sắc mặt lộ vẻ hung tàn, râu tóc rậm ngược, cười khô khan nói với Chí Trung :

- Được lắm! Mười năm nay, ta cùng Côn Lôn phái các người đã có giao ước mà giờ tôn nữ của Bào Côn Lôn lại giết nhi tử của ta. Hạn định trong ba ngày mi phải bảo Bào gia phụ tử đến đây, kêu họ lên núi gặp ta bằng không, tặc nữ này không toàn mạng sống. Nếu trong ba ngày không đến, lão sẽ cắt thủ cấp của con ác phụ này đưa về Hán Trung.

Chí Trung khấn trương ôm quyền nói :

- Hồ thủ lĩnh, việc hôm nay không thể nào ngờ đến. Tính tình cô nương nóng nảy, sinh chuyện không may nhưng bất luận thế nào xin người tha cho nàng vì nàng chính là thê tử của Kỷ Quảng Kiệt.

Hồ Lập cười nham hiểm nói :

- Mi muốn đem Kỷ Quảng Kiệt dọa lão phu. Ta có xem tôn tử của Long Môn Hiệp ra gì. Hiện giờ ta chưa giết ác phụ này coi như có lưu tình với bọn người. Người đã nói ra hấn, vậy là tốt rồi. Ngay cả hấn cũng phải gọi đến. Kỷ Quảng Kiệt, Bào Côn Lôn, Bào Chí Văn ba người chúng đều phải khấu đầu nhận tội với ta, đồng thời phải giao một ngàn lượng vàng ta mới tha cho ác phụ này.

Chí Trung khổ sở lắc đầu :

- Nhưng thời hạn ba ngày quá gấp.

Hồ Lập cười lạnh :

- Được! Để rộng đường cho người ta gia hạn năm ngày. Nếu sau năm ngày thì không cần đến nữa.

Chí Trung còn đang muốn nói thêm lời thỉnh cầu thì Hồ Lập đã dùng ngân tiêu đe dọa ném hấn, hăm hừ nạt lớn :

- Người còn chưa đi mau. Tha mạng người là phúc cho người rồi, còn muốn tìm cái chết phải không?

Chí Trung biết phi tiêu của Hồ Lập rất lợi hại nên không dám chống đối.

Lúc này A Loan đã bị tặc nhân trói lại, nàng không ngừng chửi mắng giũa giũa nhưng vì lâu lâu la đông đảo Chí Trung cũng không có cách gì giúp đỡ nên Chí Trung đành đưa mắt nhìn A Loan rồi lên ngựa chạy đi.

Qua khỏi đỉnh núi, hấn ném đao ngồi bệt xuống đất, xấu hổ tức giận chảy nước mắt mà nghĩ :

“Ta còn mặt mũi nào mà đi gặp sư phụ, sư huynh. Sư phụ vào Xuyên Tinh làm sao trong năm ngày tìm được mà về. Còn Bào Chí Văn huynh cũng có hấn thù với Hồ Lập, dù huynh ấy có đến e rằng cũng không xong việc”.

Ngồi than thở một lát, Chí Trung cảm thấy sự tình khẩn cấp không thể kéo dài thời gian, thế là hấn đứng trên mỏm núi nhìn chung quanh. Thấy góc núi phía tây có một con hắc mã đang ăn cỏ, chính là hắc mã của mình còn chưa bị tặc nhân bắt được.

Chí Trung cầm đao chạy xuống, nắm được cương ngựa trong tay, lòng nghĩ :

“Ta chỉ còn cách trở về gặp Cát Chí Cường bảo Cát ca cùng đến giải cứu Bào cô nương. Cát sư ca hai mươi năm bảo tiêu đi ngang Thái Lĩnh bao lần không có xích mích với Hồ Lập có thể lên núi thương lượng được với lão tặc”.

Vậy là Chí Trung lên ngựa, thuận theo đạo lộ vừa rồi mà đi về phía bắc.

Đi không xa, gặp một đoàn khách nhân, hộ tống có hai bảo tiêu là thủ hạ của Hoa Châu Lý Chấn Phi. Chí Trung và chúng có chút giao tình nên khi gặp nhau lần la trao đổi mấy câu chào hỏi. Chí Trung không nhắc chuyện A Loan bị Hồ Lập bắt giữ, chỉ thăm dò mấy tiêu đầu này có quen biết với Hồ Lập không.

Hai tiêu đầu nói :

- Không quen. Chỉ là mỗi lần gặp người của chúng thì đưa năm lượng vàng làm tiền mãi lộ, cũng bởi lúc lão đại tiêu đầu Lý Chấn Phi khi qua Tần Lĩnh đã lưu lại lệ này. Tuy nhiên không phải bọn ta sợ Hồ Lập đâu, bản lãnh hắn không cao cường lắm, chỉ có thuật phi tiêu là bách phát bách trúng mà thôi, nên bọn ta chẳng muốn đụng chạm tới hắn.

Chí Trung vừa nghe thì hết hy vọng vội vã chia tay với hai tiêu đầu, đi nhanh về phía bắc.

Còn chưa ra khỏi sơn khẩu thì thấy trước mặt đi đến sáu con tuấn mã trên đó nghiêm nhiên ngồi là Chí Cường, Quảng Kiệt và mấy tên tiểu tốt trong Lợi Thuận tiểu điểm.

Cự ly tuy còn xa nhưng Quảng Kiệt đã nóng lòng lo lắng hỏi lớn :

- Lỡ sư thúc không gặp Loan muội sao?

Lỡ Chí Trung vô cùng sầu não, lại thẹn, thúc ngựa chạy đến, nhả mảy kể sự tình rồi nói :

- Không ngờ Bào cô nương giết chết Hồ Bào Sơn nhi tử Hồ Lập, rồi sát tử Từ Đại Bư. Cô nương bị Hồ Lập dùng ngân tiêu đâm thương, giờ bắt lên núi.

Quảng Kiệt không chờ Chí Trung nói hết đã giận dữ tuốt kiếm trên yên ngựa vung lên, cao giọng nói :

- Mau! Chúng ta phải mau tìm Ngân Tiêu Hồ Lập cứu Loan muội.

Nói dứt giục ngựa chạy lên núi. Chí Cường vội vã phi ngựa đuổi theo khuyên ngăn Quảng Kiệt :

- Hiện giờ, Kỷ cô gia không được mạo hiểm, ngân tiêu của Hồ Lập thực là bách phát bách trúng.

Quảng Kiệt cười lạnh :

- Tiểu diệt há sợ ngân tiêu của hắn sao? Quảng Kiệt này cũng có ngân tiêu. Tiểu diệt muốn tỷ thí một trận với lão tặc đó để xem ngọn tiêu của ai chuẩn xác hơn.

Quảng Kiệt vì thê tử bị sơn tặc cầm giữ, nỗi nhục này làm sao chịu nổi nên không nghe lời khuyên, không màng thương tật, cấp tốc vút roi cho ngựa phi nhanh về phía nam. Vừa thúc ngựa vừa kêu lớn :

- Hồ Lập cẩu cường đạo. Mau xuống núi cùng Kỷ đại gia đấu một trận, nếu không Kỷ đại gia sẽ san bằng sơn trại của bọn ngươi.

Chí Trung, Chí Cường dẫn mấy tên tiểu tốt đuổi theo đồng loại khuyên ngăn :

- Giờ chúng ta phải nhẫn nại một chút vì người của chúng ta còn trong tay lão, nếu mắng lão tặc tức giận thì tính mạng của Loan cô nương khó tránh bảo toàn.

Quảng Kiệt nghe lời này có chút úy kỵ, ghìm ngựa lại thở dài nói :

- Giờ phải làm sao đây? Kỷ Quảng Kiệt này từ khi đến Quang Trung gặp toàn những xấu hổ của Côn Lôn phái, không phải với bọn nam nhân mà xấu hổ của nữ nhân. A Loan đã gả cho ta rồi mà việc gì cũng tự quyết, không theo trượng phu. Sáng hôm nay lên ta chạy đi, tự mình nộp mạng cho tặc nhân thế này.

Chí Cường nghe lời này cũng lấy làm tức giận. Còn Chí Trung một mực khuyên giải :

- Hiện giờ Loan cô nương bị bắt giữ trên núi, chúng ta sao lại tranh cãi ở đây. Lúc này sử dụng biện pháp cứng rắn nhất định không được, chỉ mong Cát sư huynh dựa vào thể diện của mình lên núi gặp Hồ Lập cũng lão thương lượng hoặc đồng ý giao nộp ngân lượng cho lão ta, ta nghĩ hắn sẽ bằng lòng tha A Loan xuống núi.

Chí Cường thở dài nói :

- Giờ đây nói chi đến thể diện. Thể diện Côn Lôn phái đã mất đi từ hôm nay rồi. Gặp Hồ Lập chỉ cần lão chấp thuận thả A Loan, ta có khẩu đầu lay lão cũng được.

Quảng Kiệt xăng xái lên tiếng :

- Tiểu diệt sẽ theo sư thúc lên núi gặp Hồ Lập.

Chí Cường dặn dò :

- Cô gia theo ta lên núi gặp Hồ Lập, lỡ cô gia không nhẫn nại chịu đựng mà xung đột với bọn họ, lúc đó ta sẽ mạng vong ở trên núi. Ta không sợ đao thương của Hồ Lập, cũng không sợ bọn lâu la, chỉ ngại mũi phi tiêu của lão.

Quảng Kiệt nghe nói, ngạo nghễ cười, ném bảo kiếm xuống đất, cởi bỏ bao phi tiêu ném theo, rồi vỗ vỗ trên người xòe hai tay không cho Chí Cường xem rồi nói :

- Sư thúc xem Quảng Kiệt ta bây giờ không một tấc sắt phòng thân, đầu gối lại bị thương, tiểu diệt có thể gây gỗ với Hồ Lập chăng? Chỉ vì A Loan bất kể tốt hay xấu thì nàng cũng là thê tử của ta. Thê tử bị bắt giam cũng đủ mất mặt rồi. Nếu tiểu diệt không đích thân cùng Hồ Lập nói qua lý lẽ, tương lai có thể gặp mặt mọi người được sao?

Chí Cường gật đầu nói :

- Được! Ngay cả ta cũng không mang vũ khí.

Chí Trung đưa mắt ngẫm ra hiệu cho Chí Cường dừng cho Quảng Kiệt lên núi nhưng Chí Cường không nhìn thấy nên nói :

- Lỡ sư đệ hãy ở đây chờ. Bọn ta đi giây lát sẽ về.

Dứt lời, Chí Cường đưa Quảng Kiệt cùng đi. Chí Trung và mấy tiểu tốt vội bước lên nói :

- Nếu vậy các người phải mang theo binh khí mới được.

Quảng Kiệt cũng nói :

- Tiểu diệt không mang binh khí vì sư thúc sợ ta cùng Hồ Lập gây chuyện nhưng sư thúc không thể không đem theo vật hộ thân.

Chí Cường ghì cương ngựa suy nghĩ một lát, nói :

- Nếu mang đao theo Hồ Lập không để ta nói chuyện đâu. Lão sẽ dùng phi tiêu đối phó.

Nói rồi, Chí Cường cho ngựa đi trước, Quảng Kiệt cưỡi ngựa theo sau thuận theo sơn lộ mà đi lên. Vòng qua mấy góc núi thấy trước mặt có một tòa núi cao. Trên đỉnh núi cây cối rậm rạp, đường vừa hẹp vừa khúc khuỷu khó đi.

Quảng Kiệt trên lưng ngựa ngoảnh đầu nhìn Chí Cường nói :

- Có lẽ ở đây này.

Rồi nhỏ giọng nói :

- Núi này tên Đọa Diêu Phong. Những con điều hầu cũng bay không đến ngọn đủ thấy núi này nguy hiểm đến chừng nào. Hồ Lập chiếm cứ núi này, dựa vào ngăn tiêu của lão, hai mươi năm nay không có một người dám gây thù với lão, ngay cả quan binh hùng hậu cũng không dễ tiêu diệt được.

Vừa nói vừa đi, đến giữa lưng chừng núi thì ngựa không đi được nữa. Gối của Quảng Kiệt đau nhức không chịu nổi. Chí Cường lại nói :

- Xuống ngựa đi. Đến nơi này đành phải dắt ngựa rồi, bằng như cưỡi ngựa nếu có trượt chân thì thật vô cùng nguy hiểm.

Thế là hai người đành xuống ngựa. Lúc Quảng Kiệt xuống ngựa chợt nghe trong ngực hần vang lên mấy tiếng leng keng, thì ra hần đã lén giấu lại hai mũi phi tiêu nhưng thanh âm này Chí Cường không nghe thấy.

Hai người dắt ngựa đi lên không bao xa thì thấy bên đường có hai gốc đại thụ. Chí Cường nói :

- Chúng ta hãy cột ngựa nơi này mà vào trong. Không mất đâu.

Thế là hai người nhắt tề cột ngựa vào gốc cây. Chợt nghe trên cao có tiếng người gọi lớn :

- Bọn kia làm gì đó?

Chí Cường ngẩng đầu nhìn xem thì thấy năm sáu lâu la đang ẩn trên đỉnh núi, đứng lên tay cầm cương đao trợn mắt nhìn họ.

Chí Cường vội ôm quyền giữa mặt nói :

- Tại hạ là Cát Chí Cường, cùng vị này là Kỷ Quảng Kiệt muốn đến diện kiến Hồ đại gia. Bên người chúng tôi không mang theo binh khí, hoàn toàn không có ác ý, phiền mấy vị đại ca vào thông báo một tiếng.

Mấy tên lâu la đi xuống đến gần xem xét người họ, mới phái người chạy vào thông báo.

Chí Cường quay đầu nói với Quảng Kiệt :

- Chúng ta đành phải chờ ở nơi này.

Quảng Kiệt hậm hực mắng thăm một tiếng. Hắn cảm thấy vết thương quá đau nên ngồi xuống một tảng đá. Chí Cường vội dặn dò nho nhỏ với Quảng Kiệt :

- Kỷ cô gia. Khi gặp Hồ Lập, bất luận lão nói cái gì bọn ta đều phải nhẫn nhịn. Không cần nói đến ngân tiêu của lão, cả lũ lâu la này có trên một trăm người, mãnh hổ nan địch quần hồ, bọn ta quyết không phải là đối thủ. Không chỉ hai chúng ta bị giết chết mà còn liên lụy đến Bào cô nương cũng chịu sát tử.

Quảng Kiệt lặng lẽ gật đầu, một câu cũng không nói.

Chờ một hồi lâu, có một đầu mục, tay cầm cương đao dẫn bọn lâu la đi xuống.

Chí Cường nhận ra đó là thủ hạ đắc lực của Hồ Lập là Hồng Kiếm Hào Tử Khâu Nhị. Chí Cường bước lên mấy bước, vòng tay chào hỏi :

- Khâu Nhị gia, đã lâu không gặp, người vẫn mạnh chứ?

Hồng Kiếm Hào Tử trợn mắt giận dữ nhìn hai người, lẳng lặng không đáp. Chí Cường mạnh dạn bước lên mấy bước rồi ôm quyền mỉm cười nói :

- Khâu Nhị gia, phiền người dẫn đường cho bọn tại hạ vào gặp Hồ trại chủ. Hôm nay không ngờ sư diệt Bào A Loan của tại hạ đã mạo phạm đắc tội với nhị vị huynh đệ nhi tử của Hồ đại gia, ngay cả Từ đại ca cũng gặp bất hạnh. Bọn tại hạ đến đây không phải cầu cạnh gì giùm cho Bào A Loan mà muốn gặp Hồ trại chủ thỉnh tội với người.

Rồi chỉ Quảng Kiệt phía sau nói :

- Người này là tôn thiếu gia Kỷ Quảng Kiệt của Long Môn Hiệp cũng là trợ thủ của A Loan.

Hồng Kiếm Hào Tử trợn mắt nói :

- Các người còn dám đến đây gặp trại chủ của bọn ta sao? Chí Trung cùng Bào a đầu đã sát hại nhị thiếu gia và Từ nhị trại chủ, còn dám đến đây tìm chết. Bào a đầu, bọn người muốn gặp cũng không gặp được. A đã bị bọn ta chặt thành tám khúc rồi.

Quảng Kiệt nghe lời này giận muốn nhảy dựng lên. Chí Cường vội ngăn hắn lại khuyên giải :

- Hồng Kiếm Hào Tử nói khó tin lắm. Hồ Lập tuy là cường đạo nhưng không đến nỗi hung hãn như vậy. A Loan chắc chưa chết đâu.

Quảng Kiệt giận trắng bệch cả mặt, Chí Cường lại nói với Hồng Kiếm Hào Tử :

- Khâu lão nhị, xin nể chút tình họ Cát này giao hữu với Hồ trại chủ hơn hai mươi năm mà giúp đỡ giùm. Bào A Loan giết chết nhị thiếu trại chủ, các người giết ả cũng không liên can đến ta nhưng dù thế nào tại hạ cũng xin được diện kiến Hồ trại chủ.

Quảng Kiệt ở sau thấy thái độ nhũn nhặn của Chí Cường càng tức giận, thoi một quyền vào lưng Chí Cường rồi sẵn giọng :

- Sự thúc về đi, để một mình ta đi gặp Hồ Lập.

Chí Cường quay người chau mày nói với Quảng Kiệt :

- Đến nông nỗi này, mi còn không nhẫn nại được sao. Theo ta, A Loan nhất định còn chưa chết. Ta bảo đảm vì Hồ Lập cũng sợ kết thù với bọn ta. Lão sợ nhất là sư phụ. Mười năm trước lão phóng phi tiêu đã thương Bào Chí Văn đại sư ca. Lần này lão phóng thích Chí Trung đủ thấy lão còn nể sợ bọn ta nhưng bọn ta cũng không nên ép bức lão. Nếu ép bức lão e rằng A Loan khó có thể giữ mạng.

Quảng Kiệt phẫn hận nói :

- Dù lão không giết hại A Loan nhưng nếu lão khuất nhục Loạn muội cũng không được.

Chí Cường nói :

- Cũng có thể không lo. Tính tình Hồ Lập giống sư phụ ta. Lão ghét nhất là tội háo sắc tham dâm. Bọn lâu la của lão làm gì cũng được, chỉ không được cướp đoạt phụ nữ, nếu lão biết được nhất định không dung mạng.

Quảng Kiệt nghe lời này, hẩn mới từ từ bình tâm bớt giận.

Lúc này Khâu Nhị đã phái lâu la đi thông báo cho Hồ Lập. Hẩn vẫn cầm cương đao cũng mười mấy lâu la chắn ngang giữ sơn lộ, trợn mắt hung dữ nhìn xuống.

Chờ một hồi lâu mới thấy Hồ Lập dẫn thủ hạ lộ diện trên đỉnh núi.

Chí Cường vội vã dặn Quảng Kiệt :

- Kỵ cô gia phải vạn phần nhẫn nại.

Rồi Chí Cường mạnh dạn bước lên mấy bước, ôm quyền thi lễ với Hồ Lập :

- Hồ đại gia. Tại hạ cùng Quảng Kiệt đến đây xin tạ tội với người.

Quảng Kiệt nét mặt vẫn hằm hằm giận dữ, một câu cũng không nói.

Hồ Lập sắc mặt đen đúa, râu cứng xồm xoàm, mắt long lên giận giữ nhìn Quảng Kiệt. Chờ Chí Cường lên đỉnh núi gần mình, lão mới nói :

- Cát lão đệ, ta không còn gì nói với người, người hãy trở về đi đừng đến đây nữa, mà phương hại đến giao tình mấy mươi năm của chúng ta. Gọi Quảng Kiệt lên đây. Ta ngưỡng mộ đại danh đã lâu giờ muốn cùng hẩn đàm đạo.

Quảng Kiệt bước lên, hẩn nói :

- Bào A Loan là thê tử của ta. Việc nàng sát hại nhi tử của lão trại chủ hãy nói sau. Hiện giờ ta muốn hỏi người trước rằng nội tử của ta còn sống hay đã chết.

Hồ Lập liếc nhìn Quảng Kiệt nói :

- Ắ chết thì thế nào? Chưa chết thì thế nào?

Quảng Kiệt cười lạnh nói :

- Đương nhiên có hai cách nói.

Hồ Lập sầm mặt nói :

- Quảng Kiệt, người đến nơi đây không được ngang tàng. Đừng nghĩ người là tôn tử của Long Môn Hiệp thì ta sợ người. Bào A Loan hôm nay đã hại chết nhi tử của ta và Từ Đại Bưu trợ thủ thân cận của ta, mối hận này trước nay ta chưa từng chịu đựng phải. Nếu không vì ả tặc nhân này đã gả cho người thì ta đã sớm kết liễu ả rồi.

Quảng Kiệt nghe lời này thì cười nói :

- Như vậy thì được rồi.

Hắn đưa tay vỗ vai Hồ Lập. Hồ Lập sợ hãi vội thoái lui mấy bước vì lão đình ninh Quảng Kiệt điểm huyết lão.

Quảng Kiệt nghe Hồ Lập vì úy kỵ mình mà chưa xuống tay hạ sát A Loan, hắn phát sinh lòng cao ngạo nói :

- Đã như vậy hai ta kết giao làm bằng hữu, đưa thê tử ta bình an trở về, sau này ta nhất định tạ tội với người. Hiện giờ, có một tên Giang Tiểu Nhận sắp đến Thái Lân. Chỉ cần hắn vừa đến liền sẽ đập bằng sơn trại của các người, ngân tiêu của người cũng không tác dụng. Lúc đó, Quảng Kiệt ta sẽ tương trợ các người, vì chỉ có ta mới khắc chế được hắn.

Hồ Lập giận, mắt cơ hồ tóe lửa, giậm chân nói :

- Hừ! Người đem Tiểu Nhận ra dọa ta. Nói cho mi biết cả mi lẫn Tiểu Nhận ta đều không sợ. Hiện giờ, Bào A Loan tuy nằm trong tay ta nhưng ta quyết không để cho ả xuống núi, để ả sống không được, chết không xong. Ta đã nói với Lỗ Chí Trung rồi, chỉ trong năm ngày phải bảo Bào gia phụ tử lẫn họ Kỷ người đến gặp ta. Bọn người phải quỳ trước hai quan tài mà dập đầu tạ tội và dâng năm ngàn ngân lượng, mười tuần mã khi đó ta mới có thể nghĩ tình chặt một cánh tay của ả rồi tha xuống núi. Nếu không, việc gì ta cũng dám làm.

Quảng Kiệt tức khí cung quyền muốn đánh. Chí Cường vội ngăn lại. Hồ Lập lại thoái lui mấy bước, cười lớn nói :

- Quảng Kiệt, người không cần thị uy. Thê tử người hiện giờ trong tay ta. Hồ Lập này cả đời là một hảo hán nhưng lúc này ta có thể không màng đến nghĩa khí mà đem ả ra lăng nhục.

Quảng Kiệt giận uất cả người, mặt mày biến sắc muốn xông lên bóp chết Hồ Lập nhưng Chí Cường một mặt vội vã ôm chặt hắn lại một mặt nói với Hồ Lập :

- Hồ lão ca xin lưu lại chút tình, hà tất gì phải kết oán thù với Côn Lôn phái và Long Môn Kỷ gia.

Hồ Lập nghe nói dường như có chút giạt mình sức tỉnh, nên có chút thay đổi thái độ, nói tiếp :

- Không phải ta muốn kết thù với các người. Mười năm nay ta đối với các người thật tôn trọng, với họ Kỷ lại vô thù vô oán, hiện giờ chỉ vì các người tìm đến ta mà thôi. Được! Bọn người theo ta!

Nói rồi Hồ Lập để Chí Cường và Quảng Kiệt theo lão lên núi.

Chí Cường lại nói nhỏ với Quảng Kiệt :

- Phải vạn lần nhịn thua.

Quảng Kiệt nghe nói im lặng suy nghĩ giây lâu mới gật đầu, bèn nhần nhịn theo Hồ Lập đi lên.

Hồ Tử Khâu Nhị dẫn bọn lâu la tay cầm binh khí theo sau hộ tống, phần hận nhìn Chí Cường và Quảng Kiệt.

Thoáng chốc đã đến sơn trại.

Sơn trại này có một dãy nhà hơn hai mươi gian. Có gian dựa vào vách núi mà tạo thành trông san sát nhau. Các gian đều có người cư trú.

Quảng Kiệt và Chí Cường bước vào trong. Bọn lâu la tụ tập càng đông, tay cầm khí giới, tầng tầng lớp lớp vây chặt bọn họ.

Chí Cường nhìn thấy sợ vàng cả mặt, mồ hôi lấm tấm. Quảng Kiệt cũng có chút kinh hoảng nhưng ngoài mặt tỏ ra thản nhiên, cao ngạo.

Hồ Lập dẫn hai người đến trước quan tài. Không dẫn được nổi bi thiết thương tâm, nước mắt lã chã tuôn rơi, phần hận nghiêng răng nói :

- Bọn mi xem, nhi tử Hồ Bảo Sơn của ta, năm nay chỉ mới hai mươi lăm, lại còn có thê tử. Từ Đại Bưu bao năm theo ta, gia đình cùng chung sống nơi này, tình như ruột thịt, thế mà chỉ trong một sáng đã trở thành

người thiên cổ, âm dương hai đường cách biệt tránh sao ta chẳng đau lòng. Các người cũng là kẻ giang hồ, các người cũng biết lý lẽ, trước thủ đoạn ác độc của nữ tặc A Loan phải kết thúc sao đây?

Chí Cường thở dài, nói :

- Thật không ngờ, nhưng ta biết A Loan không phải có ý muốn sát hại hai người họ, nhất định chỉ là ngộ sát.

Quảng Kiệt cũng nói :

- Trong lúc song phương động đao sát đấu, cũng khó mà nói ai sát thương ai. Nếu vô cớ giết người thì là thâm thù, nhưng vì quyết đấu mà tử thương thì không phải cố tâm. Gối trái của Quảng Kiệt ta bị một kiếm của Tiểu Nhạn chém phải, thương thế không nhẹ, nhưng Quảng Kiệt ta không giận hờn. Sau này gặp nhau nếu ta có bản lĩnh thì sẽ đánh hắn, bằng như ta kém tài kém sức thì bị hắn đả thương. Hồ Lập người chiếm cứ Thái Lĩnh hơn hai mươi năm không phải các người không có phương hại người khác, ngày nay có người đả thương thì người cảm thấy đau lòng phần hận. Việc này người nghĩ thế nào?

Hồ Lập nghe nói trợn mắt :

- Người nói như vậy, A Loan bị bọn ta bắt giữ, ta có thể sát tử ả không chút dung tình.

Quảng Kiệt :

- Nếu lão giết nàng, ta quyết không để lão sống.

Hồ Lập cười hắc hắc :

- Đến lúc này bọn người còn có thể tung hoành được sao?

Lão hô to một tiếng, lâu la tứ bề rừng rùng cầm đao xông đến. Nhưng rồi Hồ Lập dùng ánh mắt ngăn chúng lại.

Quảng Kiệt sắc mặt không thay đổi, vẫn cao ngạo nói :

- Đừng lấy đông người mà uy hiếp ta. Nếu lão thật muốn động thủ thì một đổi một.

Hồ Lập sầm mặt, hồi lâu nói :

- Kỳ thực giết mi cũng rất dễ dàng, chỉ vì xương cốt mi đã thọ thương, nếu ta giết mi cũng không kể là anh hùng. Bọn mi hãy về đi, kỳ hẹn trong năm ngày Bào gia phụ tử và họ Kỷ người đến đây gặp ta chừng ấy tính toán sau.

Quảng Kiệt thở ra một hơi, thái độ có chút hòa hoãn nói :

- Lão thả bọn ta để năm ngày sau đưa phụ tử Bào gia cùng năm ngàn ngân lượng đến đây khấu đầu chịu tội, việc đó cũng dễ dàng nhưng hiện giờ lão phải để ta gặp nội tử ta. Khi nào biết chắc nàng còn sống ta mới bằng lòng.

Hồ Lập nghĩ một lát, nói :

- Được, ta đưa các người đi.

Thế là Hồ Lập dẫn đầu, đông đảo lâu la gìn giữ phía sau cùng Chí Cường, Quảng Kiệt đi vào trong động.

Động này nằm lọt trong vách núi, chia làm hai gian thạch động đều có song sắt to ngăn giữ, đúng là nơi dành giam giữ người. Bên trong âm u ẩm thấp.

Quảng Kiệt nhìn vào vừa thấy A Loan chạy đến song sắt. Hình dung tuy chưa đến độ xơ xác, tiêu tụy nhưng từ vai phải đến cổ tay dính đầy vết máu, tuy nhiên tinh thần nàng vẫn còn tỉnh táo, trợn tròn xoe đôi mắt hỏi :

- Các người đến đây để làm gì?

Quảng Kiệt kể lễ :

- Ta mang vết thương này mạo hiểm cùng Cát sư thúc đến đây cứu nàng.

A Loan thê thảm, lắc đầu nói :

- Các người bắt tất phải cứu ta, cứ để họ giết ta. Các người hãy về đi, cũng đừng cho lão gia gia và phụ thân đến đây.

Vừa nói nàng vừa rơi nước mắt. Chí Cường an ủi :

- Loan cô nương, tạm thời nhẫn nại chờ đợi mấy ngày. Hồ trại chủ không có lòng phượng hại cô nương đâu. Trong năm ngày bọn ta nhất định sẽ cứu cô nương ra.

Hồ Lập đứng bên cạnh không ngừng mỉm cười đắc ý, Quảng Kiệt nhìn cảnh thê tử như vậy tức giận cực kỳ ngoảnh đầu nói với Hồ Lập :

- Ta muốn lão tức khắc thả nội tử của ta ra, có điều gì bọn ta sẽ thương lượng ngay lúc này, việc gì ta cũng đáp ứng nhưng ngươi giam cầm thê tử của Kỷ Quảng Kiệt này như vậy là không được.

Hồ Lập cười nhạt nhẽo nói :

- Lời tiểu tử mi nghe sao quá dễ. Tha cho ả thì bằng hữu và nhi tử của ta chết oan sao? Giờ ta không còn gì để nói. Hẹn trong năm ngày phải đưa phụ tử Bào Côn Lôn đến đây nếu không ngươi đừng lên núi nữa cũng đừng nghĩ đến nữ tặc nhân A Loan này.

Hồ Lập bước đến vỗ vào chần song sắt rắn chắc, lạnh lẽo cười khô khan nói với Quảng Kiệt :

- Ngươi xem động phủ này dù là một con báo cũng đừng hòng thoát được. Ngươi đừng cuồng tưởng đêm tối sẽ đến cứu ả, nầy vậy chính ngươi đã tự đi tìm cái chết.

Lúc lão nói chỉ đứng cách Quảng Kiệt khoảng hai mươi bước nên Quảng Kiệt tức giận ngằm lấy hai phi tiêu trong người ra vung tay bắn về Hồ Lập.

Không ngờ Hồ Lập vốn là một lão giang hồ dày dặn kinh nghiệm, nên vừa thoáng thấy Quảng Kiệt có giấu ám khí trong người đã sớm phòng bị, chờ Quảng Kiệt phóng đến lão nghiêng người né khỏi phi tiêu.

Bọn lâu la chung quanh thấy vậy nhất loạt xông lên vây chặt. Chí Cường tức khắc bị chúng móc ngã.

Quảng Kiệt đoạt được một khẩu đao quyết đấu với bọn chúng nhưng tặc nhân quá đông nhất tề vung đao, tiếng hô vang dậy. Quảng Kiệt thực khó địch muôn người. Hắn vung đao loạn đả năm sáu tên lâu la vượt lên, Kỷ Quảng Kiệt ném đao lại khiến chúng giật mình ngừng chân. Lợi dụng một thoáng tích tắc đó Quảng Kiệt bỏ chạy xuống núi nhưng sơn đạo cũng đã bị tặc đạo vây kín. Quảng Kiệt chỉ còn cách bỏ lên núi nhưng vì vết thương hành hạ nhức nhối nên hắn không thể leo lên.

Lúc đó, Hồ Lập tay cầm ngân tiêu cùng đám lâu la tứ bề bao vây. Quảng Kiệt bị Hồ Lập ném trúng một phi tiêu vào đùi trái khiến hắn đứng không vững, té lăn xuống.

Chúng lâu la vung đao định chém nát Quảng Kiệt nhưng Hồ Lập đã hét lớn :

- Ngừng tay!

Hồ Lập hạ lệnh trói Quảng Kiệt lại, khám xét trên người hắn thì thấy còn có một mũi phi tiêu. Hồ Lập cười lạnh mỉa mai nói :

- Tiểu bối, ngươi cũng dám sử dụng phi tiêu với ta sao? Thực là múa rìu qua mắt thợ.

Quảng Kiệt bị trói chặt nhưng lòng chưa phục lớn tiếng nói :

- Lão tặc, bọn ngươi giết ta thì sao? Một hai trăm người đánh một tôn tử của Long Môn Hiệp còn xưng là anh hùng vô địch chống giang hồ. Hôm nay đã bị ra vạch rõ chân tướng.

Hắn tức giận vùng vẫy muốn thoát khỏi dây trói xông lên đánh Hồ Lập thì bị mấy lâu la kéo lại.

Hồ Lập bảo mấy lâu la giữ chặt Quảng Kiệt rồi bước vào động, cố ý bảo A Loan nhìn xem.

A Loan thấy Quảng Kiệt vừa bị thương vừa đi bộ cảm thấy lòng dạ hết sức xót xa, tay vịn chần song sắt, chảy nước mắt nói :

- Mi nói bọn họ cứ giết chết hai chúng ta để chúng ta cùng đến âm phủ làm phu phụ, lúc đó ta nhất định đối xử tốt với mi.

Lúc này, sắc mặt Quảng Kiệt vô cùng thê lương nhưng hắn vẫn cố gượng cười, nói :

- Nàng bắt tất nói như vậy. Giết hay tha đều do bọn họ. Ta chết cũng không oán hận, chỉ tiếc là ta không thể giết được Giang Tiểu Nhạn thay cho Côn Lôn phái của nàng.

A Loan vừa nghe lời này lại động mối thương tâm, cúi đầu thút thít khóc. Quảng Kiệt nói với Hồ Lập :

- Họ Hồ kia, hiện giờ ta muốn cầu xin người một việc. Người hãy giết chết ta trước mặt thê tử ta, nếu không người hãy giam hai ta vào một chỗ.

Hồ Lập mỉm cười, một tiếng không nói, quay người đi vào phòng nghỉ ngơi.

Lúc này, lòng lão ta có chút vui vẻ thỏa mãn vì bắt được A Loan và Quảng Kiệt đủ để trả thù cho nhi tử cùng Từ Đại Bưu nhị trại chủ.

Khâu Nhị mắt nhìn chung quanh rồi hỏi Hồ Lập :

- Trại chủ định thế nào? Tên Kỷ Quảng Kiệt đó thực hung dữ vô cùng, thuộc hạ nghĩ nên giết hắn đi.

Hồ Lập lắc đầu nói :

- Hắn là tôn tử của Long Môn Hiệp. Hắn nhất định còn có sư huynh đệ, nếu giết hắn mối thù quá lớn sau này e rằng có người bản lãnh cao siêu đến tìm ta trả thù sẽ gặp nhiều rắc rối.

Khâu Nhị nói :

- Thuộc hạ nghe tài nghệ Quảng Kiệt tuyệt luân, ngay cả Lý Phụng Kiệt đệ tử của Thục Trung Long cũng bị hắn đánh đuổi khỏi Quang Trung nhưng thấy ra hắn cũng không địch nổi ngân tiêu của trại chủ, nếu sau này có người tìm đến chắc chắn có gì đáng ngại.

Hồ Lập lắc đầu nói :

- Không được. Trước tiên hãy giam hắn vào một thạch động khác cách xa nữ tặc kia. Đừng dả thương hắn làm gì.

Khâu Nhị nhìn quanh ra vẻ tán thành. Lúc đó, Tiêu Tứ cũng là một đầu mục bước đến hỏi :

- Trại chủ, còn Cát Chí Cường người phát lạc ra sao? Hắn còn chưa chết.

Hồ Lập nói :

- Mau khiêng hắn vào đây.

Bọn lâu la nghe lệnh lập tức mang Chí Cường vào.

Chí Cường tuy không bị trói nhưng vai và lưng bị nhiều vết thương khá nặng, đau đớn rên rỉ, mặt mày trắng bệch. Hồ Lập cho người đỡ hắn ngồi trên một chiếc ghế dài, rồi nói :

- Cát lão lục, việc hôm nay thật xin lỗi người nhưng ta không phương hại đến mối giao hảo giữa đôi bên, điều này chỉ do Quảng Kiệt làm ra. Hắn cũng lão lục lên đây, vốn không có hảo ý khiến mi chịu khổ lây.

Chí Cường trầm ngâm nói :

- Đừng nói như vậy. Việc đã đến thế này ta cũng hết cách. Giờ nếu trại chủ vẫn còn nhớ đến giao tình của bọn ta thì xin lão phái người đưa ta xuống núi. Chí Trung hiện ở đó chờ đợi tin tức. Ta sẽ nhờ họ đưa về Trường An dưỡng thương, còn mọi chuyện xảy ra ở đây ta không màng đến.

Hồ Lập gật đầu :

- Được! Người đã không màng thì không có việc của người nữa. Sau này, ta và Bào Côn Lôn xảy ra việc gì cũng vô can với người.

Hồ Lập bảo lâu la làm một cái giường dài đặt Chí Cường nằm lên trên, rồi khiêng xuống núi giao cho Chí Trung, lại dặn bọn lâu la canh phòng nghiêm ngặt khắp nơi và từ hôm nay không được ra núi cướp giết mà phải

ngày đêm giữ gìn chặt chẽ sơn trại, đồng thời lo cơm nước chu đáo cho Quảng Kiệt và A Loan, trị thương cho hai người.

Dặn dò xong, Hồ Lập trở về phòng. Một lát sau, bọn lâu la đưa Chí Cường xuống núi về bẩm báo :

- Bọn thuộc hạ đã giao Chí Cường cho Chí Trung. Chí Trung có nhắn lời xin trại chủ cho bọn chúng thêm vài ngày để tìm Bào Côn Lôn đến đây.

Hồ Lập cười nhạt không lên tiếng, phất tay ra hiệu bọn lâu la lui ra.

Hồ Lập chiếm cứ Thái Lĩnh sơn này đã hơn hai mươi năm, bởi vì ngân tiêu của lão bách phát bách trúng, lợi hại khôn lường nên không những bảo tiêu khắp nơi không dám chuốc oán với lão mà ngay cả bọn cường tặc cũng không dám tranh cường.

Gần đó có hai quả núi một là Đọa Diều Lĩnh do đại nhi tử Hồ Bảo Giang trấn giữ. Hiện giờ, Bảo Giang cũng bị A Loan đả thương nên do một thủ hạ là Bạch Mao Hồ lãnh suất mấy mươi lâu la trấn giữ.

Lúc trời sắp tối, Bạch Mao Hồ cũng đến Thái Lĩnh vào trước quan tài Hồ Bảo Sơn và Từ Đại Bưu làm lễ khóc thương một hồi, sau đó mới vào gặp Hồ Lập cùng Khâu Nhị, Tiểu Tứ, cả bốn người quây quần thảo luận.

Bạch Mao Hồ nói :

- Nghe nói gần đây nổi lên một hảo hán tuổi trẻ mà võ nghệ cao thâm khôn lường. Hiện hán đang có mối thâm thù cùng với Côn Lôn phải đang định tìm giết Bào Côn Lôn để trả hận. Tài hán xuất thần nhập quỷ hơn hẳn cả Lý Phụng Kiệt, Lang Trung Hiệp rất nhiều, nếu không sao Bào Côn Lôn lại sợ hãi hán đến vậy. Thuộc hạ nghĩ hay ta mời hán đến đây làm nhĩ trại chủ. Còn Kỷ Quảng Kiệt bọn ta không cần trưng thanh thế, âm thầm kết liễu để tránh đi mối họa. Riêng Bào A Loan, là nường tử của hán, ta không cần lấy mạng mà giam giữ ở vĩnh viễn nơi đây. Bào Côn Lôn nếu cầm ngân lượng lên núi thăm tôn nữ thì được nhưng không để lão mang tôn nữ hạ sơn, vì bọn ta cần phải lưu ở đây, nếu không Côn Lôn phải sẽ tìm cách trả thù.

Hồ Lập nghe lời này không quyết vì trong lòng phân vân tính toán hai việc: một là việc Giang Tiểu Nhạn không biết người này có chịu lên núi nhập bọn không, bằng như chịu gia nhập thì sau này có cướp quyền lão không. Việc thứ hai là Bào Côn Lôn vì hai mươi năm trước lão dựa vào ngân tiêu mà chế phục đồ đệ Côn Lôn phải nhưng nếu lão đến núi đòi không được tôn nữ sẽ tìm cách báo thù, nhưng nếu tha A Loan thì hậu họa về sau càng khó lo liệu.

Bốn người đàm đạo hồi lâu vẫn không có kết quả, nên cùng nhau uống rượu. Sau đó, ba tên đầu mục chia nhau tuần tra rồi ai về phóng nấy nghỉ ngơi.

Nhưng Khâu Nhị không ngủ được. Lòng hán đang tơ tưởng đến một mỹ nhân. Mỹ nhân đó chính là Bào A Loan người sáng nay đã sát tử nhĩ thiếu trại chủ và Từ Đại Bưu rồi vì thọ thương mà bị bắt giữ.

Vốn trên núi này nữ nhân rất ít, chỉ có thê tử của Hồ Lập giờ đã là một trung niên phụ nhân, còn có tức phụ của Bảo Sơn và Đại Bưu là thiếu nữ con nhà dân dã cường đoạt đem về, bọn họ cũng chẳng xinh đẹp gì.

Niên kỷ của Khâu Nhị mới hơn hai mươi, làm cường đạo đã bảy tám năm rồi nhưng mãi đến giờ vẫn chưa tìm được một thê tử. Còn A Loan xinh đẹp mỹ miều như một thiên tiên đó cả đời hán chưa từng thấy qua nên đêm nay một mình trăn trở. Hán nghĩ :

“Tiểu cô nương đó võ nghệ cao cường, thủ đoạn ác độc. Chắc nàng không cam tâm làm thê tử cho ta. Thừa lúc nàng bị thương, còn giam trong động, ta phải nghĩ cách khuất phục nàng mới được”.

Hán nghĩ ngợi một lát, cầm khoai đao đi ra khỏi phòng. Lúc này, trăng sao mờ mờ, gió núi ào ào thổi từng cơn. Khâu Nhị đi mấy bước thì đứng lại, hán nhớ trong tay không có chìa khóa phòng giam mà chìa khóa này lại do Hồ Lập cất giữ. Ông khóa phòng giam được chế tạo hết sức đặc biệt đâu có chìa khóa tương tự cũng không thể mở ra.

Khâu Nhị suy tính hồi lâu, định sáng mai sẽ tìm cách lấy chìa khóa nơi Hồ Lập. Hôm nay chỉ đến nói với tiểu cô nương ít lời tình ý khiến lòng nàng có chút suy nghĩ về ta.

Thế là Khâu Nhị nhẹ nhẹ đi vào phòng giam A Loan. Hai tên lâu la đang ngồi xỏm canh gác, thấy có người đến, chúng đứng dậy, cầm đao hỏi :

- Ai đó?

Khâu Nhị lên tiếng :

- Ta đây!

Hai tên lâu la nghe ra âm thanh Khâu Nhị, nhờ ánh trăng mập mờ chiếu vào diện mạo của hắn, nên đồng thanh nói :

- Khâu Nhị gia. Bọn thủ hạ ngồi ở đây canh chừng không dám ngủ đâu.

Khâu Nhị nói :

- Ta biết bọn người không ngủ, nhưng giờ lui ra để ở đây ta giữ cho.

Bọn chúng vâng lời đi mất. Khâu Nhị bước đến bên song sắt, thấy bên trong không chút ánh sáng, tối âm u. Không thấy được tiểu cô nương xinh đẹp đó đang nằm nơi nào, hắn bèn gọi vào :

- A Loan! A Loan!

Kêu một hồi lâu bên trong vẫn không có tiếng người đối đáp. Tay sờ vào ống khóa thì vẫn thấy kiên cố như thường. Hắn càng gọi lớn :

- Bào A Loan! Thức dậy. Báo cho nàng biết ta làm tam trại chủ ở núi này là Hồng Kiếm Hầu Tử Khâu Nhị. Ta là người tốt nếu nàng chịu cư xử tốt với ta thì ta sẽ tìm cách cứu mạng nàng.

A Loan bên trong phần hận mắng :

- Cút mau!

Khâu Nhị cười ra tiếng nói :

- Báo cho nàng biết, nàng đừng nên đa nghi. Ta không phải là kẻ xấu lại là thanh niên trẻ tuổi, nếu nàng chịu theo ta, ta ước hẹn mấy ngày sau ta sẽ cứu nàng thoát khỏi nơi này.

Vừa nói chưa dứt câu, Khâu Nhị cảm thấy phía sau có người chụp lấy yết hầu của hắn siết mạnh khiến hai chân hắn đạp loạn, tay buông rơi đao, không kêu la được một tiếng. Người phía sau ném mạnh Khâu Nhị vào song sắt, hắn liền té xuống hôn mê.

Lúc này A Loan trong ngục vô cùng kinh ngạc. Vốn vết thương của nàng đau nhức cả ngày. Quảng Kiệt và Chí Cường vì muốn cứu nàng mà bị bắt. A Loan càng thêm buồn bã. Nàng không sợ chết nhưng trong ngục tối âm u này, dưới đất toàn là rắn rít và những con kiến to lớn khiến nàng vô cùng sợ hãi. Vừa rồi tên tặc tử Khâu Nhị nói mấy lời nói này, khiến A Loan giận giữ muốn bắt một con gì dưới đất mà ném hắn, giờ đột nhiên nghe hai, ba tiếng ư ư thì thấy Khâu Nhị đã như người sắp chết té lăn xuống đất, lại thấy lơ mơ một dáng người cao to xuất hiện sau chấn song sắt. A Loan giật mình. Nàng thấy người này đưa tay bẻ khóa. “Rắc!” ống khóa sắt đã văng xuống đất.

Cửa ngục mở ra. Bóng cao to này bước vào trong động. A Loan kinh sợ hỏi :

- Người là ai?

Người đó đứng lại, cất giọng trầm trầm nói :

- Nàng đừng lo. Ta là Giang Tiểu Nhạn đây.

A Loan nghe nói Tiểu Nhạn, vừa vui mừng vừa buồn bã, tim đập thình thịch, nước mắt tuôn ròng ròng nhưng nghẹn ngào không thốt câu nào. Chỉ nghe Tiểu Nhạn nói khẽ bên tai nàng :

- A Loan, mau chạy theo ta.

A Loan thì nức nở nói :

- Ta theo mi chạy đến đâu? Nếu không phải vì mi, ta cũng đâu rơi vào chốn địa ngục này.

Tiểu Nhạn vẫn thì thầm :

- Những lời này hiện giờ đừng nên nói. Nàng hãy theo ta trốn ra mau. Ta có một nơi an toàn để nàng trú ngụ. Sau đó ta sẽ đến đây cứu trợ phụ Kỳ Quảng Kiệt cho nàng.

A Loan vừa khóc vừa miễn cưỡng đi mấy bước. Tiểu Nhạn gấp rút chụp lấy nàng kẹp vào người mà chạy. A Loan dùng hai tay ôm chặt cánh tay Tiểu Nhạn nhưng vẫn thút thít khóc. Tiểu Nhạn an ủi :

- Nàng đừng khóc, nếu kinh động bọn lâu la thì Quảng Kiệt khó mà cứu thoát.

Tiểu Nhạn cắp A Loan ra khỏi động rồi đá tên Khâu Nhị văng vào trong động.

Tiểu Nhạn một tay ôm chặt A Loan, một tay vịn vách đá nhanh nhẹn leo lên núi mà không bị bọn lâu la phát hiện.

Lúc này, A Loan nằm phủ trên lưng Tiểu Nhạn, vẫn chảy nước mắt. Nàng thấy thân thủ nhanh nhẹn tuyệt luân của Tiểu Nhạn lại, bất giác đau thương nhớ đến lúc nhỏ Tiểu Nhạn đã treo cây lấy con điều giấy cho mình. Khi đó, mình đã ái mộ Tiểu Nhạn, giờ đây võ nghệ của chàng càng làm nàng ái mộ hơn.

Tiểu Nhạn công nàng vượt qua mấy mỏm đá, có nơi phải qua mỏm núi cheo leo, từ ba bốn trượng cao mà nhảy xuống, A Loan hoảng sợ cứ ôm chặt lấy Tiểu Nhạn mắt nhắm nghiền lại, nhưng bước chân của Tiểu Nhạn thật chính xác.

Chốc lát sau, Tiểu Nhạn đặt A Loan lên một tảng đá to bằng phẳng rồi nói :

- A Loan đừng sợ. Nàng ở đây chờ ta một lát, để ta cứu Quảng Kiệt ra.

A Loan nghẹn ngào, gật đầu nhẹ giọng đáp :

- Vâng.

Tiểu Nhạn bèn quay người lại chạy đi giống như một con báo bay lên đỉnh núi.

Lúc này, đèn đuốc trên núi sáng trưng vì Khâu Nhị bị Tiểu Nhạn đá vào trong động, hồi lâu tỉnh lại, hẩn bèn la lớn, kinh động lâu la và Hồ Lập, Bạch Mao Hồ, Tiền Tứ cũng chạy đến.

Hồ Lập phát hiện A Loan được người cứu đi lập tức xuống lệnh các đầu mục thống lĩnh vô số lâu la đi tìm, đốt không biết bao nhiêu ngọn đuốc, ánh sáng chói lòa, chiếu cả sơn cốc sáng rực như ban ngày, nhưng Tiểu Nhạn đứng trên cao chân đạp trên một tảng đá treo, bọn chúng không nhìn thấy.

Dưới tảng đá treo đó có nhiều động nhỏ. Các động nhỏ này đèn đuốc còn sáng, bọn lâu la từ trong đó ùn ùn chạy ra về phía đốt đuốc sáng nhất, giúp đồng bọn lục soát.

Tiểu Nhạn thừa lúc này phi thân xuống. Có ba lâu la trước mặt hỏi :

- Mi là ai?

Tiểu Nhạn một câu cũng không đáp, vung kiếm chém ngã hai tên, bắt sống một tên rồi hỏi :

- Bọn ngươi bắt Quảng Kiệt nhốt ở nơi nào? Mau dẫn ta đi.

Tên lâu la run rẩy đưa Tiểu Nhạn đi về phía đông. Có mấy tên lâu la khác nhìn thấy Tiểu Nhạn bắt người của chúng bèn hô lớn.

Lập tức đèn đuốc các nơi và tiếng kêu thét đều tập trung về đây.

Tiểu Nhạn vội bức tên lâu la đi nhanh dẫn chàng vào trong động nhốt Quảng Kiệt.

Động này ẩn rất sâu vào lòng núi, có một ngọn đèn dầu leo lét, có bốn tên lâu la đang canh giữ Quảng Kiệt, thấy Tiểu Nhạn xông vào bèn vung dao đánh chàng.

Tiểu Nhạn vung kiếm chém ngã hai tên. Hai tên còn lại và tên lâu la bị Tiểu Nhạn bắt toàn bộ đều chạy thoát ra ngoài.

Quảng Kiệt thấy Tiểu Nhạn cứu mình, hẩn nói :

- Họ Giang kia, mau lấy kiếm chặt dây trói trên mình ta, ta có thể chạy được.

Tiểu Nhạn lặng thinh, một tay kẹp chặt hắc, một tay vung kiếm xông ra khỏi động.

Lúc này bọn Hồ Lập và hơn một trăm tên lâu la nhất tề xông đến, la hét ầm ĩ, đao thương trùng trùng!

Một mình Tiểu Nhạn, tay kiếm loang loáng chống đỡ đủ thứ binh khí bổ đến, chém ngã vô số lâu la. Chàng chạy nhanh đến, phi thân lên mỏm đá treo. Thân thể chàng và Quảng Kiệt chẳng bị một chút thương tích.

Bên dưới chợt vun vút bắn lên mấy mũi phi tiêu nhưng Tiểu Nhạn đều đánh rơi. Chàng thấy người ném phi tiêu đang đứng giữa đám lâu la, râu ria xồm xoàm. Tiểu Nhạn nghĩ người này nhất định là Hồ Lập, thủ lĩnh của sơn trại. Chàng bèn giắt kiếm vào lưng, một tay kẹp chặt Quảng Kiệt, một tay dang rộng ra phòng bị phi tiêu ở bên dưới bay lên ám toán.

Hồ Lập đứng phía dưới ngẩng đầu nhìn lên vô cùng giận dữ vì Tiểu Nhạn đã cấp Quảng Kiệt phi thân lên mỏm đá treo cách xa lão ước hơn ba trượng. Đó là một quái thạch lơ lửng khó lòng trèo lên.

Bọn lâu la ở dưới nhìn lên la hét nhưng không có tên nào dám bò lên.

Hồ Lập liên tiếp phóng ra mấy mũi ngạnh châm nhưng không thành công bèn ra lệnh cho một tên đạp lên vai bạn mình leo lên phía trên, đồng thời bắn tiếp ra một mũi phi tiêu.

Lần này mũi phi tiêu không bị đánh rơi mà bị Tiểu Nhạn giơ tay chụp lấy, rồi chàng mỉm cười, ném trả mũi tiêu đó trúng vào đầu Hồ Lập khiến lão ta ngã nhào xuống đất, đám lâu la chung quanh nhốn nháo, hỗn loạn.

Mấy tên lâu la đang cố gắng leo lên mỏm đá cũng bị Tiểu Nhạn chém chết rồi rơi xuống. Bọn chúng kinh sợ không dám vọng động.

Tiểu Nhạn kẹp chặt Quảng Kiệt, nhún mình mấy cái đã như chim ưng bay qua mỏm núi đến chỗ mà chàng đưa A Loan đến khi này.

Tiểu Nhạn đặt Quảng Kiệt xuống đất, chưa kịp cắt dây trói cho gã đã vội vã đi tìm A Loan. Chàng nhìn tảng đá to vừa rồi đã giật mình thất sắc, chỉ vì tảng đá vẫn còn đó mà A Loan đâu chẳng thấy.

Tiểu Nhạn hốt hoảng tìm kiếm tứ bề nhưng dưới ánh trăng mờ ảo chỉ có cây rừng gió núi xào xạc không một bóng người. Tiểu Nhạn thất kinh gọi lớn :

- A Loan! A Loan!

Trong sơn cốc cũng vang dội lại tiếng kêu “A Loan! A Loan!” nhưng rồi chẳng một lời đáp lại. Tiểu Nhạn hết sức lo lắng, còn Quảng Kiệt nằm dưới đất cũng bồn chồn kêu :

- Người mau cắt dây trói cho ta đi!

Tiểu Nhạn bước qua dùng kiếm cắt đứt dây trói cho Quảng Kiệt. Rồi chàng vẫn tìm quanh quất, miệng gọi :

- A Loan! A Loan!

Quảng Kiệt vùng vẫy mấy cái cho dây trói rớt ra rồi ngồi dậy gọi lớn mấy tiếng :

- A Loan! A Loan!

Nhưng chung quanh cũng chẳng có tiếng hồi đáp, bèn quay lại hỏi Tiểu Nhạn :

- Xảy ra chuyện gì? Vừa rồi A Loan ở đây sao?

Tiểu Nhạn đáp :

- Lúc này ta cứu A Loan ra đặt ngồi ở đây. Bảo chờ ta đi cứu mi. Thời gian không bao lâu vì sao A Loan lại biến mất?

Quảng Kiệt nghe vừa lo lắng lại thêm kinh hoảng gấp rút kêu :

- A Loan! A Loan! Ta đến đây.

Nhưng bất luận kêu gọi thế nào thì quanh đây cũng chẳng có gì thay đổi. Quảng Kiệt lo sợ nói :

- Trừ phi nàng bị sơn tặc bắt đi.

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Không thể thế được. Đỉnh núi này bốn bề không có đường lên, trừ ta không ai có thể lên được.

Quảng Kiệt lòng dạ không an nói :

- Có thể nàng bị hổ báo ăn thịt rồi. Trên Thái Lĩnh này dã thú rất nhiều.

Tiểu Nhạn nghe vậy cũng thất kinh, chạy quanh tìm kiếm nhưng không thấy dấu tích gì của dã thú cũng chẳng có vết máu lưu lại.

Quảng Kiệt ở bên cạnh nhìn Tiểu Nhạn chạy lui chạy tới tìm kiếm khiến hắn cũng lo lắng nói với Tiểu Nhạn :

- Hay bọn ta xuống phía dưới tìm xem. Có lẽ ở đây nàng cảm thấy không an toàn, một mình chạy xuống núi rồi.

Tiểu Nhạn tâm trạng bồn chồn, nóng nảy, lắc đầu :

- Một mình nàng không thể xuống dưới đó được. Phía trước mặt, bên dưới là loạn thạch, ai rơi xuống tất tan xương nát thịt. Phía sau là khe sâu bên trong có nước.

Chàng sức nghĩ hay là A Loan đã tự tận rồi.

Nghĩ thế lòng chàng càng thêm u buồn, còn Quảng Kiệt thì cứ luôn miệng kêu :

- A Loan! A Loan!

Nhưng đến giờ vẫn không ai lên tiếng trả lời hắn bèn nhắc chân chậm chậm tiến đến bên Tiểu Nhạn nói :

- Ta biện sự không thành nhưng Ngân Tiêu Hồ Lập không dám giết ta. Và chúng ta có thể tự mình thoát thân. A Loan thì lão tặc cũng chẳng dám giết. Ai bảo mi lên núi cứu bọn ta? Mi làm sao biết bọn ta trúng phi tiêu của Hồ Lập bị giam giữ ở đây?

Tiểu Nhạn nói :

- Vốn khi bọn ngươi rời khỏi Trường An, ta đã âm thầm theo dõi đến đây. Chỉ vì thấy bọn ngươi đi quá chậm chạp nên ta không nhẫn nại mà tới Thái Lĩnh trước. Đến Ngưu Trấn gặp bạn cũ là Câu Đạo Thích Vĩnh, ta nhờ hắn thăm dò giùm một việc. Chờ ở Ngưu Trấn hết hai ngày, hắn vẫn chưa trả lời sự việc cho ta. Chiều nay, Chí Trung từ nơi đó đi qua, bọn ta gặp nhau. Người trong Côn Lôn phái tuy phần lớn đều là thù nhân hoặc đối địch cùng ta chỉ có Lỗ Chí Trung là đối đãi với ta khá tốt nên cùng nhau trò chuyện, nhờ thế ta mới rõ bọn ngươi trúng thương bị bắt rồi. Sở dĩ ta gấp rút cứu bọn ngươi để bọn ngươi mau chóng đến gặp Bào lão đầu. Ta chỉ có một mình nên đành phải cứu A Loan trước rồi mới đến lượt mi, không ngờ A Loan...

Tiểu Nhạn than thở, giậm chân nhăn mặt nhíu mày. Quảng Kiệt cười nhạt hỏi :

- Ngươi có thù với bọn ta tại sao còn ra tay cứu giúp? A Loan là tôn nữ của Bào Côn Lôn, hiện giờ không có tung tích nàng, có sao ngươi lại có vẻ lo lắng quá vậy?

Tiểu Nhạn đáp :

- Ngươi và ta vốn không cừ hận. Tuy ngươi ở khắp nơi nói là tróc nã Tiểu Nhạn nhưng khi ngươi đứng ra cứu tể ở Chính Dương, ta nghĩ ngươi là một anh hùng nghĩa hiệp nên không nhẫn tâm ra tay sát hại, nếu không dấu ngươi là tôn tử của Long Môn Hiệp, ta muốn giết lúc nào cũng được.

Quảng Kiệt cười nhạt :

- Lời của mi nói thực không? Võ nghệ của mi học ở ai vậy? Ta nghe nói sư phụ mi là một lão đầu tử ốm yếu, vô danh vô tánh.

Tiểu Nhạn nói :

- Ta không rõ danh tánh của sư phụ nhưng ta chẳng có thời gian nói với người. Hiện giờ, dưới chân núi có một con ngựa chính là bạch mã mà ta bắt của người ở Bá Kiều, người có thể cưỡi đi đến Ngưu Trấn Mậu Gia điểm, Lỗ Chí Trung đang ở đó. Người đi rồi, ta sẽ ở lại trong núi dốc tìm kiếm A Loan.

Quảng Kiệt vừa nghe lời này phần nộ nói :

- Thê tử của ta đâu cần mi tìm. Họ Giang mi có ác tâm gì đối với thê tử ta?

Tiểu Nhạn nói :

- Vì ta cứu nàng mà giờ không thấy đương nhiên phải do ta đi tìm. Núi cao hẻm sâu, thâm sơn cùng cốc dựa vào Quảng Kiệt người không có cách tìm được đâu. Người hãy về đi. Về sau tùy lúc nào cao hứng người cứ báo với ta một tiếng, ta nhất quyết sẽ đến. Nhưng lúc này không có thời gian, ta tìm được Loan cô nương nhất định sẽ đưa đến Ngưu Trấn, người đừng nên hoài nghi ta. Tiểu Nhạn ta là đại trượng phu quang minh chính đại. Ta và Loan cô nương tuy là bạn thời nhỏ, tình ý giao hảo nhưng lão gia gia của nàng là thù nhân của ta, ta không thể vì tư tình mà dung tha cho kẻ thù sát phụ. Hơn nữa, nàng đã gả cho người, ta càng không thể có ý gì với một thiếu phụ có chồng. Không tin người hãy chờ, sau này sẽ biết. Nếu họ Giang ta làm ra những việc như nhuộm bẩn thỉu, người có thể đến Giang Nam Cửu Hoa sơn tìm sư phụ hoặc sư huynh của ta, họ quyết sẽ lấy mạng ta.

Quảng Kiệt nghe lời nói khẳng khái của Tiểu Nhạn khiến hắn ghen không còn lời nào để nói. Hắn vội quay đầu nhìn quanh gọi tiếp “A Loan” nhưng rừng núi âm u chỉ có tiếng vang vọng của cây lá. Quảng Kiệt đành thở dài nhìn lên đỉnh núi chỉ thấy đêm tối mịt mù không biết cao sâu thế nào đành nhờ Tiểu Nhạn công hắn chạy xuống phía dưới.

Vượt vách đá cheo leo, nhảy qua khe sâu. Có những lúc Quảng Kiệt cũng cảm thấy quá ư nguy hiểm phải kêu lên mấy tiếng nhưng Tiểu Nhạn chẳng chút quan tâm lo lắng, chàng đi trên cách đá trơn trượt thông thả như đi trên đất bằng.

Quảng Kiệt không ngừng thẳm bái phục, lòng nghĩ :

“Giang Tiểu Nhạn võ công quá thâm sâu thực sự ta không bằng hắn”.

Thoáng chốc đã chạy đến một sơn đạo. Quảng Kiệt được Tiểu Nhạn đặt trên đất bằng. Tiểu Nhạn dặn dò :

- Mi ngồi ở đây chờ ta đem ngựa lại cho.

Nói rồi, chàng vội vã chạy đi. Quảng Kiệt ngồi ở đó thở dài mấy tiếng, ngửa mặt nhìn xem trong dãy núi chập trùng, ánh trăng mờ lung càn khiến cảnh vật thêm thê lương ảm đạm, bất giác hắn gọi lớn mấy tiếng “A Loan” cũng vẫn không người trả lời.

Chẳng lâu sau, tiếng vó ngựa cồm cộp vang lên. Tiểu Nhạn cưỡi bạch mã chạy đến. Chàng đỡ Quảng Kiệt lên yên, chỉ đường cho hắn chạy về hướng nam. Sau đó, lấy thanh bảo kiếm mang trên người giao cho Quảng Kiệt, căn dặn :

- Có thể, mi chạy chưa khỏi núi này đã gặp cường đạo, ta tặng mi bảo kiếm để hộ thân.

Quảng Kiệt cảm động trước mối chân tình của Tiểu Nhạn, nên một chút ngạo khí cũng không còn, hắn thành thực nói :

- Giang huynh, từ nay trở đi Kỳ Quảng Kiệt ta thực tâm phục người. Nếu huynh không chê, ta nguyện cùng huynh kết làm bằng hữu. Đệ quyết không giúp Côn Lôn phái để đối phó với Giang huynh nữa đâu.

Giang Tiểu Nhạn cũng thở dài nói :

- Lời này về sau hãy nói. Mi mau chạy đi. Trời sắp sáng rồi nếu cường đạo ra khỏi núi thì khó đi lắm.

Quảng Kiệt nói :

- Huynh ở đây tìm A Loan, nếu tìm được nàng huynh vạn lần khuyên nàng nên đến Ngưu Trấn, đệ có mấy lời muốn nói cùng nàng. Bằng như không tìm được thì thôi đi, sinh tử có mệnh, cường cầu cũng không được.

Giang Tiểu Nhạn đáp :

- Được! Ta sẽ lo liệu.

Quảng Kiệt lấy thanh kiếm giắt vào yên ngựa, chào từ biệt Tiểu Nhạn rồi cho ngựa phi về hướng nam.

Tiểu Nhạn một mình đứng trong núi cô đơn nghe tiếng chân ngựa dần dần đi xa. Chàng thần thờ hồi lâu mới thở dài thườn thượt, cất bước tìm kiếm chung quanh.

Lúc này, sương núi dày đặc, nhìn không thấy vật gì. Chàng vừa đi vừa gọi nhưng gió núi ào ào từng trận thổi bạt tiếng kêu của chàng.

Tiểu Nhạn buồn bã thở dài, mệt mỏi chán nản, chàng nằm gối đầu trên một tảng đá ven đường. Lúc đầu, chàng còn nhìn thấy mây bay nhàn nhạt trên bầu trời, ánh trăng mờ ảo tỏa xuống. Trong lòng cứ lo nghĩ chuyện A Loan mất tích rồi không biết từ lúc nào chàng ngủ thiếp đi.

Đến lúc nghe tiếng chim rừng ríu rít, chàng sức tỉnh thì trời đã sáng rồi. Mây mù dần tan nhưng trên đá, trên cỏ ướt đầm sương đêm, người chàng cũng ướt sũng.

Cảm thấy lạnh, Tiểu Nhạn đứng dậy duỗi chân tay nhảy lên mấy mỏm đá rồi chạy về đỉnh núi, đến nơi mà đêm qua chàng đã đặt A Loan ngồi chờ ở đó. Tảng đá xanh nằm yên nơi đó, Tiểu Nhạn quan sát lòng sạch tĩ mĩ khắp nơi vẫn không có chút vết tích, lòng chàng vừa lo vừa nóng nẩy.

Tiểu Nhạn nóng lòng nhìn ngóng xuống bên dưới, thấy phía khe sâu có nước nhưng không nhiều dường như chỉ là do nước mưa tích tụ lại. Tiểu Nhạn suy nghĩ vẫn vơ :

“Hay đêm qua nàng đã nhảy xuống khe này tự vẫn. Tại sao nàng muôn tự tận, trừ phi vì nàng quá thương tâm”.

Thế là, Tiểu Nhạn cũng phóng mình nhảy xuống khe suối. Chàng tìm kiếm hồi lâu, đột nhiên có một vật sáng đập vào mắt chàng. Nó đang nằm trên một tảng đá cạnh đó.

Tiểu Nhạn vội vã chạy đến cầm lấy mà xem. Thì ra, đó là một chiếc hài xinh xắn màu hồng của nữ nhân mang. Chàng vừa kinh sợ, vừa bi thương, lòng nặng mối thù lương, nghĩ :

“Nàng nhất định đã nhảy xuống khe suối chết rồi. Nếu không phải nàng tự tận thì chắc là dã thú đã dồn nàng đến phải rơi xuống”.

Nhưng nước suối này cũng chỉ sâu tới gối. Tiểu Nhạn dùng chân mò tìm khắp nơi định là tìm thi thể của A Loan. Vậy mà đi hết khe suối này đến cuối dòng suối là một sơn nhai cũng chẳng thấy gì. Nước suối từ trên sơn nhai khúc khuỷu chảy xuống. Nước trên nguồn cũng không nhiều nhưng cây cối mọc um tùm. Nhiều cây đã bị tiểu phu đốn ngã, nằm ngổn ngang.

Tiểu Nhạn cũng quanh quẩn tìm kiếm chỉ thấy có một sơn lộ vừa dốc vừa hẹp có thể đi xuống bên dưới. Tiểu Nhạn bèn cất tú hài vào lòng, rồi theo sơn lộ mà đi xuống.

Giây lâu sau, chàng đã đi hết sơn lộ thì thấy trước mặt là một cốc bằng phẳng. Dòng suối phía trên chảy xuống đã thành một con sông nhỏ khúc khuỷu. Ở đây trong hốc núi cũng có mấy cái động nhỏ.

Tiểu Nhạn đi lần vào mấy động tìm kiếm khắp nơi nhưng bên trong vắng vẻ không một bóng người, chỉ có mấy con thỏ rừng thấy chàng vội chui vào hang ẩn tránh.

Tiểu Nhạn biết trước đây chốn này cũng có người cư ngụ nhưng hiện giờ nhìn cảnh hoang tàn thế này chắc họ đã bỏ đi lâu rồi.

Tuy nhiên, Tiểu Nhạn vẫn còn hy vọng A Loan chưa chết mà lần mò đến đây nên cao giọng gọi liên tiếp :

- A Loan! A Loan!

Nhưng không có người trả lời. Chàng bồi hồi quanh quẩn hồi lâu trong cốc rồi mới đi xuống phía dưới.

Ra khỏi cốc thì thấy một sơn lãnh. Tiểu Nhạn tiếp tục gọi tên A Loan. Vượt qua sơn lãnh thì thấy ánh dương quang ở phía đông đã xuyên qua khe núi mà chiếu rọi trên mặt chàng.

Tiểu Nhạn chợt nhìn thấy có hai người thợ săn, một cầm đinh ba, người kia cầm cung tiễn đi lên đỉnh núi, cách chàng rất ca. Tiểu Nhạn tắt tả chạy nhanh đến, vòn tay hỏi :

- Xin hỏi nhị vị huynh đài có thấy một cô nương đi xuống núi không?

Hai thợ săn nghe nói liền trả lời :

- Cô nương khoảng bao nhiêu niên kỷ? Mặc y phục màu gì?

Tiểu Nhạn đáp :

- Là một thiếu phụ hơn hai mươi, mặc áo màu xanh, giày hồng chỉ còn một chiếc.

Hai thợ săn thấy Tiểu Nhạn đầu tóc rối bù, toàn thân ướt sũng nên nghĩ chàng là một kẻ điên, bèn nói :

- Bọn ta chưa gặp qua, núi này làm gì có nữ nhân. Ngay cả nam nhân cũng rất ít.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Núi này có nhiều dã thú không?

Hai thợ săn nói :

- Có rất nhiều. Thỏ, cáo, chồn, beo, thứ gì cũng có.

Nói rồi hai người cười cười tiếp tục đi lên.

Tiểu Nhạn đứng ngơ ngẩn hồi lâu, nghĩ thầm :

“A Loan nhất định chết rồi. Đêm qua khi ta đi thì mãnh thú đến. Nàng trong tay không một tác sắt đương nhiên không thể xua đuổi chúng đi, hẳn đã bị ăn thịt chỉ còn rơi lại chiếc giày hồng”.

Nghĩ đến đó, thì hình bóng một thiếu nữ kiều diễm mỹ lệ mà bao năm lòng chàng nhung nhớ lại hiện ra rõ mồn một thành một đồng thịt bầy nhầy, khiến lòng chàng nổi lên sự bi thương và căm phẫn, đang muốn tìm hết núi này giết hết dã thú để báo thù cho A Loan.

Nhưng chàng lại nghĩ :

“Ta thật quá hồ đồ! A Loan là tôn tử của thù gia nhà ta mà nàng lại đã gả cho kẻ khác. Lần này ta tận lực cứu nàng coi như đã xong chuyện. Ta mười năm khổ luyện võ công là vì phải báo thù, nay ta hạ sơn nửa năm chỉ toàn chuốc lấy những phiền não vô vị. Mãi đến giờ vẫn chưa tìm ra huynh đệ họ Long và Bào Côn Lôn, thù nhân của ta. Còn chưa tìm ra nơi sinh tử của mẫu thân và bào đệ. Như vậy ta đã phụ lòng sư phụ khổ tâm dạy dỗ, bội phản chí nguyện mười năm học võ để báo thù”.

Nghĩ vậy, chàng thở dài một hơi, nén bi thương suy nghĩ vấn vương trong lòng mà đi xuống núi về hướng nam.

Đi khoảng nửa ngày cảm thấy đói bụng, chàng rón đi thêm một đoạn nữa thì bắt gặp bên đường có mấy gian lều tranh dựng tạm làm lữ điểm trong núi.

Tiểu Nhạn bước vào bảo chủ quán mang bánh bao ra. Vừa ăn chàng vừa hỏi thăm tin tức A Loan, nhưng họ trả lời không thấy. Tiểu Nhạn miễn cưỡng trả tiền rồi đi ra, điểm gia vội đuổi theo nhỏ giọng nói :

- Khách nhân không nên đi về phía nam. Về phía nam không xa là nhà Mã Bột Tử lãnh.

Tiểu Nhạn tò mò hỏi :

- Thế nào? Ở đó có hổ dữ sao?

Điểm gia nói :

- Không có hổ, mà thứ này còn lợi hại hơn hổ nhiều.

Hắn bèn kéo Tiểu Nhạn vào trong thấp giọng nói :

- Xem dáng vẻ của khách quan dường như thường đi lại chốn giang hồ, lẽ nào không biết Mã Bột Tử lãnh là phân trại của Đọa Diêu Phong. Vừa rồi Bạch Mao Hồ dẫn mấy tên lâu la trở về Mã Bột Tử Lãnh. Mấy người họ có ghé đây vì quen biết với tiểu nhân, họ nói vừa từ Đọa Diêu Phong đến, sơn đại vương Ngân Tiêu Hồ Lập đêm qua đã bị người ta dùng phi tiêu đánh chết. Hồ Lập cả đời sử dụng phi tiêu đánh chết cũng không biết bao nhiêu người, ngày nay lão cũng chết dưới phi tiêu, có thể xem là ác lai ác báo. Nhưng sự việc như vậy, bọn cường đạo tất sẽ nổi loạn. Trong điểm này của tiểu nhân bao nhiêu khách quan nghe

tin này đều lo sợ không dám đi, chờ mấy hôm nữa quan binh nghe tin Hồ Lập chết có thể sẽ kéo đến tảo trừ. Nếu khách nhân gặp một đoàn khách thương có bảo tiêu đi kèm thì hãy đi. Hiện giờ khách nhân cứ ở lại đây nghỉ ngơi, có tiền hay không có tiền cũng chẳng sao.

Tiểu Nhạn mỉm cười nói :

- Chương quý, hảo ý của người, tại hạ xin đa tạ. Nhưng ta chẳng có tiền cũng không có gì phải sợ cường đạo, nhiều lắm thì nạp mạng này, nhưng ta trộm nghĩ chúng cũng chẳng lấy mạng ta làm gì. Hơn nữa, ta cũng muốn chết đây!

Nói dứt lời, vòng tay từ biệt chủ quán rồi ra đi. Điểm gia còn cố gọi chàng lại, nhưng có người ngồi bên cạnh nói :

- Cứ để cho hắn đi tìm cái chết. Bọn Bạch Mao Hồ lợi hại lắm đó.

Tiểu Nhạn đi chưa xa, những lời bàn tán sau lưng chàng đều nghe thấy, nhưng chỉ mỉm cười sai bước đi về phía nam.

Tiểu Nhạn cầm cúi đi, cố gắng không nghĩ đến A Loan nhưng không hiểu sao lòng chàng đầy nỗi bi thương, thống hận. Những tình cảm mâu thuẫn vây chặt lấy chàng. Rồi chàng lại muốn tìm giết hết mãnh thú trả thù cho A Loan, muốn đến chỗ bọn sơn tặc giết chết mấy mươi tên côn đồ, đoạt lấy ngựa mà về Ngưu Trán.

Quả nhiên, vừa đi vừa nghĩ, chẳng bao lâu sau khi vòng qua mấy góc núi đã nhìn thấy trước mặt một ngọn núi hiểm trở, tình thế như ngựa ngẩng cao đầu. Tiểu Nhạn biết đây là Mã Bột Tử lãnh là cứ địa của bọn Bạch Mao Hồ thủ hạ của Hồ Lập.

Đến trước sơn lãnh, Tiểu Nhạn ngẩng đầu nhìn xem, thì thấy trên núi có một đám người ước khoảng mười mấy tên, tuy cự ly quá xa không rõ diện mạo chúng, nhưng nghi ngờ bọn chúng là tặc nhân.

Bọn cường đạo này dường như cũng nhìn thấy người phía dưới. Thấy Tiểu Nhạn một mình lại không cưỡi ngựa, không mang hành lý, chúng cho rằng Tiểu Nhạn chỉ là một người nghèo trong làng không đáng để cướp nên không xuống núi.

Còn Tiểu Nhạn nhìn lên chúng mà tiếp tục đi lên. Bọn cường đạo trên núi giật mình đồng thanh kêu lớn khiến bọn bên trong càng kéo ra đông đảo. Bạch Mao Hồ cũng cảm trường thương xuất hiện, không chờ Tiểu Nhạn đến gần đã phẫn nộ mắng :

- Tiểu tử kia, ngươi muốn làm gì? Mau đứng lại!

Tiểu Nhạn vẫn lầm lũi đi lên, đến cách không xa mấy mươi bước, mới cao giọng hỏi :

- Mi là Bạch Mao Hồ phải không? Ta muốn đến đây mượn một con ngựa, đồng thời ta cũng khuyên bọn người mau giải tán, tìm việc lương thiện mà mưu sinh. Bằng không chẳng những quan binh sẽ đến đây tiêu trừ bọn người, mà chính ta cũng sẽ không để các người hoành hành, hãm hại khách thương.

Bạch Mao Hồ đỏ mặt giận giữ hét :

- To gan, mi là gì lại dám buông lời ngông cuồng như vậy?

Tiểu Nhạn thản nhiên nói :

- Ta là Giang Tiểu Nhạn. Đêm qua chính ta đã dùng phi tiêu đánh chết lão tặc Hồ Lập đó.

Bọn thủ hạ đứng quanh đó nghe nói vậy muốn vung đao xông lên, nhưng Bạch Mao Hồ lại đưa tay ngăn cản. Hắn đưa mắt ngắm nghía Tiểu Nhạn hồi lâu, mới mỉm cười nói :

- Cừu ngưỡng đại danh đã lâu, thì ra đêm qua đánh chết Hồ trại chủ cứu Kỷ Quảng Kiệt cùng Bào A Loan chính là mi. Tốt lắm! Không trách thiên hạ truyền tụng người đã gặp kỳ nhân, học nên một thân võ nghệ. Ngày nay mi đến đây mượn ngựa, được, ta sẽ tặng mi. Chúng ta nên kết giao bằng hữu.

Dứt lời, hắn cho người vào trong trang trại lấy ngựa. Tiểu Nhạn thấy thái độ của hắn như vậy, nộ khí trong lòng cũng giảm bớt, bèn nói :

- Ta khuyên bọn mi nên sớm giải tán mà rời khỏi chỗ này đi.

Bạch Mao Hổ nói :

- Mi an tâm. Hiện giờ Hồ trại chủ đã chết rồi, bọn ta cũng không thể chiếm cứ ở đây, nhưng bọn ta tự rời khỏi nơi này thì được, còn như có kẻ nào muốn đuổi bọn ta đi thì bọn ta không thể không liều mạng. Giang huynh, tuy giữa ta và huynh chỉ mới lần đầu sơ ngộ, nhưng hoàn cảnh của huynh thì ta hiểu rõ. Huynh là nhi tử của Giang Chí Thăng, phụ thân huynh bị Bào Côn Lôn sát tử, huynh học võ để tìm Bào lão đầu trả thù. Bọn lục lâm ta ai ai cũng đều báỉ phục, ngay cả Hồ Lập đại ca còn sống cũng mong mỗi huynh đến, mong mỗi huynh tiêu trừ Bào Côn Lôn. Tuy nhiên, theo ta trộm nghĩ võ nghệ huynh quả thực cao thâm không lường, nhưng hành động của huynh lại trái lẽ thường của bậc hảo hán. Huynh không đi báo thù với Bào Côn Lôn, A Loan là tôn nữ của Bào Chấn Phi, huynh lại đi cứu họ. Huynh ân oán bất minh, sao đáng mặt anh hùng?

Tiểu Nhạn trợn mắt bước lên hỏi :

- Mi dám mắng ta à?

Bạch Mao Hổ sợ hãi lùi ra xa một bước, rồi cười nhạt nói :

- Huynh thị uy với bọn ta làm gì? Chúng ta trước nay vô thù oán, dù huynh có giết bọn ta thì cũng không thể bịt miệng người thiên hạ. Họ nói huynh đi tìm thù nhân nhưng không giết được nên phải giết thay kẻ khác. Điều này thật đáng làm trò cười cho người giang hồ.

Hắn lại vòng tay nói :

- Huynh nghĩ có đúng không? Nếu huynh đúng là hảo hán thì nên suy nghĩ kỹ. Bào Côn Lôn đã giết phụ thân huynh, khiến mẫu thân huynh phải cải giá...

Tiểu Nhạn sợ nhất là phải nghe câu này, lòng chàng tức thời tràn ngập niềm bi thống.

Lúc này lâu la đã kéo đến ba, bốn con kiện mã đến cạnh. Bạch Mao Hổ để chàng chọn lựa, rồi nói :

- Huynh đừng khách sáo. Nếu huynh chẳng còn ngân lượng cũng xin nói ra. Ba trăm? Năm trăm? Bọn ta đều có thể dâng tặng vì lòng bọn ta rất báỉ phục huynh là một trang hảo hán. Nếu là lão Bào Côn Lôn thì không được đâu, dù lão có giết chết bọn ta cũng không tặng ngựa.

Tiểu Nhạn không phúc đáp một lời, chọn lấy một tuần mã rồi lên ngựa chạy xuống núi.

Bạch Mao Hổ cùng bọn lâu la nói theo :

- Giang huynh, hẹn lần sau gặp lại!

Tiểu Nhạn không hề ngoảnh đầu, giận dữ thúc ngựa chạy thẳng. Vừa chạy chàng vừa nghĩ :

“Bạch Mao Hổ quả là một tên tặc nhân gian giảo. Hắn biết không địch nổi nên khích động ta đi giết Bào Côn Lôn. Tuy ý hắn hy vọng giữa ta và Bào Côn Lôn lưỡng bại câu thương, nhưng dấu sao lời của hắn cũng hữu lý. Mười năm trước, Bào Chấn Phi đối xử với ta thực tàn nhẫn. Nếu không gặp được sư phụ, thì mười năm trước ta không chết ở trong núi thì cũng chẳng rõ giờ đây ta lưu lạc trôi nổi ra sao. Lòng ta không nên vướng bận việc khác mà chỉ nên nghĩ đến chuyện báo thù thôi”.

Thế là chàng ra khỏi sơn khẩu, phóng ngựa chạy nhanh, không lâu đã đến Ngưu Trấn.

Chàng vội vã xuống ngựa, chạy vào Mậu Gia điểm mời Chí Trung ra ngoài rồi hỏi :

- Quảng Kiệt đã về đây chưa?

Chí Trung nói :

- Sáng hôm nay đã về đến. Có tìm được tung tích A Loan không?

Tiểu Nhạn lắc đầu nói :

- Có lẽ nàng không phải thất lạc mà chắc đã bị mãnh thú nào đó sát hại rồi. Tiểu điệt tìm nàng khắp nơi mà không có.

Chí Trung chau mày nói :

- Điệt nhi vào phòng nghỉ ngơi một chút được không? Quảng Kiệt đang ngủ, điệt nhi có thể gọi hắn để mà nói rõ.

Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Tiểu điệt cũng không cần nói với hắn. Nếu hắn không an tâm cứ bảo hắn vào Thái Lãnh tìm kiếm tử mị. Giờ Ngân Tiêu Hồ Lập đã chết, hắn cũng chẳng còn gì phải úy kỵ. Tiểu điệt hiện có việc gấp phải đi ngay.

Rồi chàng nhớ Chí Trung vào phòng lấy giùm bảo kiếm cùng hành lý. Nhạn kiếm, Tiểu Nhạn định đi, Chí Trung theo nói :

- Tiểu Nhạn đừng vội. Ta có hai câu muốn nói với cháu.

Tiểu Nhạn đứng lại chờ đợi. Chí Trung nói :

- Đại anh hùng phải nên độ lượng. Tuy Bào Chấn Phi bình sinh tác sự quá nhiều nhưng nay tuổi đời lão quá cao, điệt nhi có thể tha một mạng già của lão được không?

Tiểu Nhạn nghe lời này sầm mặt hồi lâu mới nói :

- Được! Vì Lỗ sư thúc nói lời này nên khi gặp Bào Chấn Phi ta sẽ hạ thủ lưu chút tình.

Nói dứt lời, chàng ôm quyền từ biệt Chí Trung mà đi. Về phía nam không xa thì đến một khách điểm khác. Chàng hỏi thăm thì Câu Đạo Thích Vĩnh đã về rồi.

Thì ra, Tiểu Nhạn từ trong điểm phòng ở Vũ Công huyện mà nhìn trộm vào phòng của Quảng Kiệt và A Loan, thấy phu phụ họ tình nghĩa thâm sâu nên an tâm, muốn lên đường đi đến Tử Dương huyện tìm huynh đệ họ Long rồi Bào Chấn Phi. Khi đến Ngưu Trấn, chàng gặp bằng hữu đã kết giao ở Xuyên Bắc mười năm trước là Câu Đạo Thích Vĩnh.

Câu Đạo Thích Vĩnh và Đoàn Dao Dương Tiên Thái, Hoa Dao Lữ Hùng vốn là sư huynh đệ. Mười năm nay, Tiên Thái đã trở về cố hương ở Hà Nam, Lữ Hùng bị bệnh mà chết, Thích Vĩnh ở Lang Trung phủ Phúc Lập tiêu điểm, bất đồng ý kiến với Kim giáp thần Tiêu Đức Xuân nên từ chức tiêu đầu mà đi khắp nơi mưu sinh. Mấy năm nay thời vận của hắn bất thông nên phải đến Hán Trung mà mãi vô bán thuốc. Khi hắn đang ở Ngưu Trấn mãi vô thì gặp Tiểu Nhạn. Hai người đã lâu không gặp, mừng rỡ. Sự tình của Tiểu Nhạn, Thích Vĩnh đã nghe người ta đồn đại trên giang hồ, hắn vội dọn dẹp đồ nghề đến phòng Tiểu Nhạn cùng bày tiệc rượu ăn uống vui đùa với nhau. Hai người nhắc lại chuyện cũ mười năm qua, sau đó Thích Vĩnh hứa sẽ giúp Tiểu Nhạn đi báo thù.

Theo Thích Vĩnh suy đoán, Bào Chấn Phi không thể đi xa, chỉ ẩn tàng những vùng phụ cận ở Trấn Ba. Vì lúc trai trẻ, Bào Chấn Phi trên giang hồ từng đắc tội với rất nhiều người, giờ lão già rồi tất không dám khinh xuất mà ra ngoài.

Tiểu Nhạn bèn nhờ Thích Vĩnh thay chàng thám thính, còn mình ở Tử Ngưu điểm chờ đợi. Thừa lúc Bào Chấn Phi không đề phòng mà tìm ra chỗ ẩn náu bắt lão để tránh đả thảo kinh xà nên khi Thích Vĩnh đi khỏi, chàng ngay cả cửa điểm cũng không xuất hiện.

Liên tiếp hai ngày, đến tối hôm đó, chàng bước ra ngoài lấy chút rượu để uống không ngờ gặp Lỗ Chí Trung.

Trước kia, Lỗ Chí Trung đối đãi với chàng rất tốt nên Tiểu Nhạn đến chào hỏi. Chí Trung mới đem việc A Loan và Quảng Kiệt thọ thương và bị bắt ở Thái Lãnh nhất nhất kể với chàng, còn nói đã đưa Chí Cường về Đại Tấn quan để trị thương và Chí Trung định đi về phía nam tìm gặp Bào Chí Văn để thương lượng sách lược đối phó.

Tiểu Nhạn vừa nghe A Loan rơi vào hang hổ, vô cùng lo lắng đi vội về Thái Lãnh giết Hồ Lập, cứu Quảng Kiệt và A Loan ra, không ngờ A Loan lại mất tông tích một cách kỳ lạ.

Chờ Câu Đạo Thích Vĩnh trở về, Tiểu Nhạn và Thích Vĩnh gặp nhau. Thích Vĩnh nói :

- Ta nghe là Bào lão đầu đã đi về Xuyên Bắc. Có người nói gặp lão ở phía bắc Kiếm Cát rồi đi về hướng Nam mà không rõ lão đi về đâu. Lão một mình đơn thân độc mã, còn huynh đệ họ Long vẫn còn ở Tử Dương nhưng giả ý nói đi bảo tiêu xa, kỳ thực là ẩn tàng trong thành Tử Dương, có điều chưa rõ ngụ ở nhà ai.

Tiểu Nhạn nghe nói nghiêng rặng, tức giận muốn giết ngay bọn họ. Tiểu Nhạn vòng tay đa tạ Thích Vĩnh và tạm biệt hẳn rồi chàng vào phòng thu thập hành lý mà hôm qua để lại nơi này. Chàng ra cửa, lên ngựa rồi đi về hướng nam.

Ngựa chàng cười vẫn là con tuấn mã mà Bạch Mao Hồ tặng. Tuấn mã này cao lớn, tuyền một sắc đen trông thật hùng dũng.

Tiểu Nhạn quyết định lộ trình đi về phía bắc tìm Bào Chấn Phi. Tuy chàng đã đáp ứng lời yêu cầu của Lỗ Chí Trung là không giết lão nhưng đến lúc đó chàng không biết mình có đủ bình tĩnh để hạ thủ lưu tình không?

15. Chương 15: Cương Phong Địch Chúng Tử Dương Tẩu Hào Hùng, Ác Hồ Thương Nhân Xuyên Bắc Lai Cường Đạo

Tiểu Nhạn thúc ngựa một mạch ra đi, qua Hán Trung phủ cũng không dừng lại. Càng đi đường càng thu ngắn lại, giờ cách thành không xa nhưng lòng chàng nổi lên sự bi thương thống hận.

Chiều hôm nay, chàng đã đến Trấn Ba huyện. Có lẽ vì chàng đã đi qua Hán Trung, Trường An cho nên chàng cảm thấy cổ hương nhỏ hẹp nhiều so với ngày trước.

Vì không muốn mọi người chú ý nên chưa vào thành đã xuống ngựa. Chàng vừa xuống ngựa dắt vào thành thì cảm thấy hai chân nặng trĩu dường như chàng đang mang vác một vật gì quá ư to lớn nặng nề, tâm can như bị dao cứa vào, hai mắt cũng cảm thấy cay cay.

Trên đường đi Tiểu Nhạn bắt gặp vài người quen trước kia nhưng giờ trông họ có vẻ già nua ốm yếu và như nghèo khổ đi nhiều nên hình dáng đối thay không ít. Họ không nhận ra Tiểu Nhạn mà chàng cũng không tiện chào hỏi, chàng nghĩ có lẽ mười năm qua mình cũng khác xưa quá nhiều.

Chàng nén cơn xúc cảm đang dâng trong lòng, nổi cảm động chua xót của một kẻ ly hương lưu lạc giờ trở lại thăm quê xưa, chàng chạy nhanh đến tiệm sắt Mã gia.

Đến đây, nước mắt chàng không ngăn được lăn dài. Chàng cột ngựa vào cổng rồi đi vào trong nhà.

Chỉ thấy bên trong tối âm u, lặng lẽ không có tiếng đập sắt “đình đình” như ngày nào. Trên tiệm cũng không có người. Chàng cảm thấy kinh ngạc, nặng nề đi vào trong tiệm, bi thống kêu lên :

- Di phụ! Di phụ!

Có một tiểu đồ đệ ngồi ở góc tường ám khói mà ngủ được. Tiểu đồ đệ này không quá mười hai mười ba tuổi cũng khoảng tuổi chàng trước đã ở đây. Lúc đó tên tiểu đồ đệ sực tỉnh giật mình hỏi :

- Khách quan mua gì?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta không mua gì cả. Ta đến tìm Mã chưởng quỹ ở đây.

Tiểu đồ đệ đứng lên gọi vào trong :

- Chưởng quỹ có người tìm.

Bên trong dường như có tiếng đáp lời, Tiểu Nhạn đứng đó chờ đợi.

Chàng nhìn chung quanh thấy hàng hóa tiêu điều, cửa tiệm có vẻ suy sụp xơ xác, trên tường chỉ treo vài ba cái nồi. Trên nồi phủ một lớp bụi dày.

Nhìn cảnh này, Tiểu Nhạn biết mấy năm nay cuộc sống của Mã Chí Hiền có vẻ khó khăn, lòng chàng càng thêm buồn bã.

Chờ một lát, bên trong bước ra một người vừa ốm vừa vàng, mặc chiếc áo đầy mảnh vá, bím tóc trên đầu cũng đầy bụi bặm. Tiểu Nhạn cơ hồ không còn nhận ra di phụ của mình. Nhìn giây lâu mới thấy mừng tượng dáng dấp của Mã Chí Hiền xưa kia, nước mắt chàng rơi lã chã. Chàng khom mình thi lễ miệng gọi :

- Di phụ!

Chí Hiền vô cùng kinh ngạc, tròn xoe mắt hỏi :

- Mi phải chăng là Tiểu Nhạn?

Mặt còn đầy lệ, Tiểu Nhạn nghẹn ngào :

- Vâng! Diệt nhi là Giang Tiểu Nhạn đây. Di phụ, đã mười năm qua chúng ta chưa gặp.

Chí Hiền vui mừng, hoan hỷ reo lên, đến nắm cánh tay to khỏe chắc nịch của Tiểu Nhạn nói :

- Ấy da! Mi đã về rồi. Hảo hài tử, con thực là có chí khí, ta bái phục, bái phục, bái phục. Nào, vào đây chúng ta chuyện trò.

Chí Hiền lôi Tiểu Nhạn vào trong, xem chừng hẩn có vẻ khẩn trương. Vào trong phòng, hẩn nhìn Tiểu Nhạn vui vẻ, mỉm cười thân ái.

Lúc này, Lý thị thê tử của Chí Hiền đang dọn cơm. Lý thị giờ đây trông cũng ốm yếu xanh xao hơn mười năm trước, quần áo cũng vá vúi trông đáng vẻ như một lão phụ trung niên.

Nhìn thấy trượng phu dẫn một thanh niên cường tráng, vạm vỡ vào phòng, thập phần kinh ngạc. Chí Hiền rặng rỡ nói :

- Nội tử xem đây là ai, có nhận ra không?

Tiểu Nhạn vội vã khom người gọi :

- Di mẫu!

Lý thị giờ mới biết nhưng vẫn còn kinh ngạc hỏi :

- Đây là Tiểu Nhạn sao?

Chí Hiền cười đáp :

- Không phải nó thì là ai. Nội tử xem thật là một trang hảo hán. Không ngờ biểu di phu cũng có người diệt nhi tốt như vậy.

Nói đến đây trên mặt Chí Hiền hiện ra nét bi thương, nước mắt lưng tròng. Chí Hiền bảo :

- Nhạn nhi, con hãy ngồi xuống đây.

Tiểu Nhạn ngồi xuống chiếc giường xiêu vẹo chùi nước mắt hỏi :

- Gia cảnh di phụ mấy năm nay gần đây thế nào?

Chí Hiền khoát khoát tay thở dài :

- Đừng nhắc đến? Mấy năm nay hương thôn mất mùa, không hạn hán thì mất mùa, việc mua bán trong thành thì thật tiêu điều. Có lúc tiệm sắt này hai ba tháng không có mở lò. Mấy tên đồ đệ cũng đi hết rồi chỉ còn một tên coi nhà giữm. Ta suốt ngày ở nhà, ăn xong thì ra ngoài thành đến nhà Cung cử nhân Cung gia trang hộ vệ, như vậy mới có đủ bát cơm ăn không đến nỗi đói khát nhưng ta mấy năm nay thường bệnh hoạn tiền thuốc cũng hết sạch rồi.

Chí Hiền than thở một hồi rồi mới ngẩng đầu nhỏ giọng hỏi :

- Cuối cùng diệt nhi đã nhận ai làm sư phụ? Hiện giờ từ đâu mà đến đây? Có gặp Kỷ Quảng Kiệt, Bao lão đầu và Bào A Loan không?

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Tiểu diệt có gặp qua rồi.

Chàng thê lương kể lại sơ lược tình hình mười năm nay mình đã trải qua.

Chí Hiền nghe qua, giơ tay lên tỏ ý bái phục chàng và nói :

- Hiện nay chốn võ lâm, anh hùng số một là Giang Tiểu Nhạn. Từ ngày tiểu nhi được lão sư phụ đó cứu thoát và nhận làm đồ đệ khiến Bào sư phụ ta và bọn môn đồ Côn Lôn phải đều nghiêm trang đề phòng sợ cháu học võ nghệ trở về báo thù. Sở dĩ Bào Côn Lôn gả A Loan cho Quảng Kiệt cũng chỉ vì muốn dựa vào tôn tử của Long Môn Hiệp mà đối địch với diệt nhi.

Tiểu Nhạn cũng thở dài nói :

- Việc này hiện giờ tiểu diệt chưa gấp. Cháu tin rằng Bào Chấn Phi, huynh đệ họ Long và tên Cổ Chí Minh họ không thoát khỏi mạng vong dưới kiếm của diệt nhi. Cháu thung thăng hành sự cũng được.

Chí Hiền lại chau mày nói :

- Nhưng ta khuyên cháu cũng đừng nên hạ độc thủ.

Tiểu Nhạn lặng thinh không nói, giây lâu chàng nói :

- Diệt nhi về đây một là để thăm di phụ, hai là cháu muốn gặp mẫu thân cùng bào đệ Tiểu Lộc.

Nói đến đây chàng lại chảy nước mắt. Mã Chí Hiền thở dài nói với thê tử :

- Mấy hôm trước nàng gặp biểu tỷ như thế nào?

Lý thị đáp :

- Bệnh tình không thuyên giảm, ho nhiều lắm. Tiểu Lộc cũng không nghe tin tức. Việc mua bán của Đồng Đại không trôi chảy, Phúc nhi, Thọ nhi đều ốm yếu xanh xao.

Chí Hiền thở dài an ủi :

- Diệt nhi đừng có buồn. Mẫu thân cháu cải giá với Đồng Đại là vạn bất đắc dĩ. Vì mấy mẫu đất mà phụ thân cháu lưu lại và một gian nhà nhỏ đều đã bị bà con chiếm đoạt bán hết rồi. Mẫu thân cháu lúc đó không thể nào chịu nổi sự cùng khổ.

Tiểu Nhạn gạt đầu nước mắt rưng rưng.

Chí Hiền lại nói :

- Tiệm lụa của Đồng Đại đã đóng cửa mấy năm về trước. Lão phải cùng mấy đồng bạn buôn bán ven đường cũng kiếm đủ cơm ăn. Còn Tiểu Lộc giờ cũng khoảng mười hai, mười ba tuổi rồi. Một năm trước có người đã nhận đưa Tiểu Lộc sang Hà Đông đi buôn bán. Nghe nói người khách bán gạo này họ Khuất. Năm rồi có người mang thư nhưng giờ đã bật tin. Mẫu thân cháu sau khi đến nhà họ Đồng lại sinh ra ba hài tử, chết mất một, còn lưu lại hai trẻ một là nữ tên A Phúc năm nay cũng được tám, chín tuổi. Lúc mẫu thân cháu mới cải giá, tính tình còn dễ chịu, sau đó ngày thêm âu sầu và tính khí Đồng Đại hung hăng khiến mẫu thân cháu bị thương đến sinh bệnh cũng đã hai, ba năm rồi. Nếu diệt nhi gặp chắc chẳng nhận ra. Nửa tháng trước mẫu thân cháu có đến đây, nghe ta nói cháu giờ học võ đã thành định trở về Trấn Ba để báo thù. Mẫu thân cháu chỉ khóc nói là muốn gặp tiểu diệt.

Nghe Chí Hiền kể qua tình cảnh mẫu thân, Tiểu Nhạn lòng đau như cắt, nước mắt như mưa đến nỗi hai tay áo ướt cả.

Lý thị đứng cạnh cũng khóc nói :

- Mẫu thân cháu cũng thật đáng thương, diệt nhi cũng đừng nên trách người mười năm nay không quan tâm đến cháu. Lúc đó, Bào lão đầu hại các người, tuy mẫu thân cháu đã gả cho Đồng Đại nhưng người thường nằm mộng thấy phụ thân cháu. Mẫu thân cháu nói hồn phụ thân cháu hiện giờ ở trong Nam Sơn còn chưa siêu thoát, vẫn thường tìm mẫu thân cháu ở trong mộng van cầu cơm ăn vì bị đói khát lạnh lẽo.

Tiểu Nhạn khóc lớn lên. Chí Hiền cũng khóc theo nhưng rồi khoát tay nói :

- Chuyện này khó tin, vì người đã chết mười hai năm rồi lẽ nào còn chưa siêu thoát. Mộng mị là do mình nghĩ ra thôi. Vì mẫu thân cháu không quên được tình cảnh lúc phụ thân cháu đào thoát đã bốc cơm nguội mà ăn nên mới nằm mộng như vậy.

Tiểu Nhạn cố nén tiếng khóc nói :

- Diệt nhi mong cầu di phụ tìm mẫu thân cháu đến đây giùm để mẫu tử tương hội.

Chí Hiền nói với thê tử :

- Nàng đi mau, thừa lúc Đồng Đại không có ở nhà nói biểu tỷ đến đây.

Lý thị chùi nước mắt rồi vội vã đi. Chí Hiền tìm dưới gầm bàn một bình rượu nhỏ nói :

- Tiểu Nhạn chờ ở đây để ta đi mua rượu chúng ta cùng uống.

Tiểu Nhạn vội lấy trong người ra một ít ngân lượng nói :

- Tiểu diệt có tiền đây, di phụ cầm lấy mua rượu.

Chí Hiền tiếp lấy ngân lượng cầm bình mà đi. Tiểu Nhạn bước ra ngoài dẫn ngựa vào trong hậu viện, hành lý để nguyên trên yên, chỉ lấy ra mấy tờ ngân phiếu. Đây là những tờ ngân phiếu chàng đã thắng bạc ở Lang Trung mười năm trước. Vì Lợi tiền trang có danh tiếng lớn nên bây giờ vẫn có thể dùng được.

Chờ giây lát, Chí Hiền mang rượu về còn mua thêm thịt và bánh nướng đặt lên bàn nói :

- Tiểu Nhạn, cháu uống rượu đi.

Tiểu Nhạn gật đầu, nhưng vì nóng lòng gặp mẫu thân nên chàng không thể nuốt trôi thức ăn. Chí Hiền một mặt uống rượu, một mặt kể chuyện thăm hỏi Tiểu Nhạn.

Chẳng bao lâu sau, ngoài cửa chợt vang lên tiếng khóc thê thảm của phụ nhân. Lý thị và Hoàng thị mẫu thân Tiểu Nhạn vừa đi vào vừa khóc nức nở.

Hoàng thị vừa thấy Tiểu Nhạn hai tay đã ôm chặt lấy chàng khóc không thành tiếng, ho sặc sụa vừa nói :

- Hải tử, mẫu thân không ngờ còn gặp mặt hải nhi. Hải tử của ta, mẫu thân thực có lỗi với con. Hải tử đừng nên nhận mẫu thân này nữa mà đi mau báo thù cho phụ thân con. Phụ thân của hải nhi bị Bào lão đầu giết thảm, oan hồn không tiêu tán thường thường thác mộng với ta. Hải tử mau đi giết Bào lão đầu báo phụ cừu thì phụ thân con mới có thể thác sinh. Để đệ đệ của con cũng theo người học buôn bán, nó cũng thực đáng thương. Sau khi báo thù xong, hải nhi nên đến Hà Đông mà tìm bào đệ. Còn mẫu thân... mẫu thân... hải nhi đừng màng đến làm chi nữa. Ta không đáng được coi là hiền mẫu. Mẫu thân giờ bệnh cũng sắp chết rồi. Hôm nay được gặp lại hải tử, mẫu thân mãn nguyện rồi dầu có chết cũng cam tâm.

Nói chưa dứt, ho khùng khục rồi phun ra một ngụm đờm, Tiểu Nhạn đưa mắt nhìn mẫu thân đáng vẻ yếu đuối tiêu tụy như vậy, chàng nghẹn ngào, nước mắt cứ tuôn rơi mà không khóc thành tiếng, chàng cố nén đau buồn, quệt nước mắt khẳng khái nói :

- Mẫu thân bất tất phải lo lắng. Hải nhi có năm mươi lượng, mẫu thân để dành mà thuốc thang trị liệu. Mẫu thân không thể chết, phải sống để sau này hải nhi và đệ đệ báo hiếu cho mẫu thân. Còn thù hận nhất định phải báo, mẫu thân không phải bận tâm.

Tiểu Nhạn lại lấy năm mươi lượng giao cho Chí Hiền. Rồi chàng quỳ xuống đất hướng về phía mẫu thân, Chí Hiền, Lý thị khấu đầu bái lạy, xong chàng đứng lên từ tạ ba người bước ra ngoài.

Chí Hiền đi theo giữ lại :

- Tiểu diệt vội gì, ngồi lại chuyện trò với mẫu thân vài câu hãy đi.

Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Không lâu đâu, diệt nhi sẽ trở về.

Mặt chàng trắng bệch, nghiêng răng nhảy lên lưng ngựa đi. Chí Hiền chạy theo gọi lớn :

- Tiểu Nhạn, ta còn mấy câu muốn nói.

Tiểu Nhạn không ngoảnh đầu lại, nghiêng rặng vung roi ngựa phi vút đi. Ra khỏi Nam môn, chàng cho ngựa chạy thẳng đến Bào gia thôn.

Mười hai năm nay, cổ hương đã có nhiều thay đổi, nhà cửa phần lớn đều rách nát, xiêu vẹo lộ rõ sự nghèo khổ.

Đến trước cửa Bào gia thấy cảnh vật cũng khác xưa nhiều. Khoảng sân luyện võ trước cửa vắng vẻ.

Nhìn nơi đây bao nhiêu nỗi nhục nhã, đau đớn bi thiết khó nén ngọn lửa căm thù bùng bùng trỗi dậy như muốn trào ra ngoài thiêu đốt hết dãy nhà kia.

Chàng nhảy xuống ngựa, tuốt kiếm chạy nhanh đến trước cửa dùng nắm tay đập mạnh mấy cái, bên trong có tiếng nói của một nam nhân :

- Ai đó?

Tiểu Nhạn nghiêng rặng nói :

- Ta đây.

Người bên trong lại hỏi :

- Mi là ai?

Tiểu Nhạn ngửa mặt cười lạnh lẽo :

- Ta họ Giang. Mau mở cửa.

Người bên trong không đáp cũng không mở cửa. Tiểu Nhạn bước lùi hai bước cầm kiếm đứng đó.

Thoáng đã thấy có người leo lên đầu tường. Người này ước khoảng ba mươi, mặt vàng, thân mặc áo màu trắng, tay cầm một khẩu Côn Lôn đao hời văng xuống :

- Mi đến đây làm gì?

Tiểu Nhạn lớn tiếng :

- Ta là Giang Tiểu Nhạn. Mau bảo Bào Chấn Phi ra đây.

Người trên tường sợ hãi biến sắc nói :

- Ở đây không còn ai. Lão sư phụ rời nhà đã hai tháng rồi.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Người làm gì ở đây?

Người đó trả lời :

- Ta là Trương Chí Tài, môn đồ của Côn Lôn. Sư phụ bảo ta ở đây trông nom nhà cửa.

Tiểu Nhạn thấy người này có chút đởm lược nên nói :

- Được! Người chỉ là người xem chừng nhà, vậy thì vô can với người nhưng mau mau mở cửa cho ta vào trong khám nhà.

Chí Tài đứng trên đầu tường lấy lại bình tĩnh hoành đao cười nhạt :

- Tiểu Nhạn, mi không xem vương pháp ra gì? Mi cầm kiếm đến đây tìm người mang lòng bất thiện. Nếu ta kêu quan nhân đến, lập tức mi có thể bị bắt giữ vào nha môn. Ta báo trước cho mi biết hãy đi mau cho. Có Trương Chí Tài ở đây, mi muốn vượt tường vào Bào gia không dễ đâu.

Tiểu Nhạn nghe lời này tức thời biến sắc, cầm kiếm nhảy vọt lên tường. Chí Tài vội vung đao phạt ngang chân chàng. Tiểu Nhạn đưa kiếm ra đỡ đồng thời đá một cước. Chí Tài té lăn xuống đất, đao rời khỏi tay.

Tiểu Nhạn thoáng nghe phía bắc có tiếng phụ nhân hét chói tai, nên chạy đến hết lớn :

- Bào Chí Lâm, mau ra đây. Tiểu đại gia chờ mi.

Lúc này phía sau lại có tiếng gió nổi lên. Tiểu Nhạn vội vã quay người vung kiếm, chỉ nghe “keng” một tiếng thì kiếm và Côn Luân đao chạm nhau. Thì ra Chí Tài từ dưới đất đứng lên cầm đao đánh lên.

Thế là hai người giao thủ với nhau.

Chí Tài vốn là nhân tài đời sau, gần đây không ngừng khổ luyện võ công, tài nghệ đã vượt khỏi Chí Cường và huynh đệ họ Long nên hẳn triển khai đao pháp không để một kẽ hở, loang loáng dững mãnh chém vào Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn không muốn giết hại hấn nên thường tránh né, chỉ thỉnh thoảng đá ngã hấn mà thôi. Còn kiếm pháp chàng sử dụng chừng mực, bình thường không có chút ác hiểm, kiếm quang lạnh lẽo chỉ ngăn đỡ khiến Chí Tài khó có thể tấn công.

Nhưng trao đổi năm, sáu hiệp, Tiểu Nhạn không còn nhẫn nại được nữa, vung bảo kiếm phi thân lên trước. Kiếm thứ nhất đã áp chế đao đối phương, kiếm thứ hai nghiêng nghiêng đâm xuống phía dưới nhanh như chớp, Chí Tài khó bề tránh được, chân trái hứng chịu một kiếm, máu tuôn xối xả ngã nhào xuống đất.

Tiểu Nhạn nói :

- Đừng trách ta độc ác chỉ vì mi tự chuốc lấy khổ thôi.

Chí Tài nghiêng rằng muốn đứng lên liều mạng với Tiểu Nhạn, nhưng đã bị Tiểu Nhạn đá một cước văng đi rất xa. Thuận thế, Tiểu Nhạn đá thanh đao bay lên nóc nhà, sau đó chàng cầm kiếm chạy về phía phòng của Bào Chí Lâm hét :

- Chí Lâm! Mau ra đây!

Nữ nhân trong phòng kêu thét thất thanh, Tiểu Nhạn đứng dừng lại thở dài nói vào bên trong :

- Nữ nhân bên trong phòng đừng sợ, ta không dả thương đâu. Chí Lâm, mau ra đây. Chí Lâm, mi có còn nhớ ngày xưa mi đã từng lãng nhệch ta như thế nào không, giờ đây rồi cũng có ngày này mi sợ rút đầu rút cổ. Mau chui ra đây.

Tiếng nữ nhân bên trong khóc nói :

- Tiểu Nhạn, tha cho hấn đi.

Tiểu Nhạn rít lên :

- Không thể tha, lúc nhỏ hấn đối xử tàn tệ với ta hơn cả chó mèo, ta nhất định không tha thứ cho hấn.

Dứt lời, chàng phóng một cước đá bật cánh cửa phòng vào bên trong. Nữ nhân kinh sợ nhảy lên giường, trợn mắt nhìn Tiểu Nhạn thất thần kêu.

Dưới gầm giường lộ ra một đôi chân mang hài lụa, Tiểu Nhạn đưa tay chụp lấy chân Chí Lâm kéo lôi ra. Chí Lâm mặt không còn chút huyết sắc run lập cập, rên rỉ van cầu :

- Tiểu Nhạn, tiểu gia gia tha mạng cho tiểu nhân đi. Trước kia ta ngu muội muốn giết gia gia nhưng không dám. Ấy da, ấy da xin tha mạng, xin tha mạng.

Bảo kiếm của Tiểu Nhạn cắm haken khoa lên, đột nhiên chàng thấy y phục của Chí Lâm vẫn ăn mặc như xưa nhưng lưng còng lên vì hấn đang bò dưới đất nếu nhìn chẳng khác chi lạc đà. Nhìn thấy hấn tàn phế như vậy, Tiểu Nhạn không nhẫn tâm hạ độc thủ bèn đá hấn một cước nói :

- Giết mi chỉ làm bẩn kiếm ta.

Chí Lâm bị đá không ngừng xuýt xoa đau đớn nhưng không dám lên tiếng. Lữ thị, thê tử của hấn ngồi sát góc tường không ngừng khấn đầu xin tha mạng.

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- An tâm. Ta không hành động ác độc với người khác. Mười năm trước, mi cũng biết Bào gia phụ tử họ đối xử với ta tàn độc như thế nào.

Lúc này, Chí Tài ở bên ngoài thọ thương không đứng dậy được nhưng không ngừng lớn tiếng mắng vào, khiến Tiểu Nhạn không nhịn nổi, nhảy ra khỏi phòng, thì thấy một bóng người từ trên tường nhảy xuống, đó là Chí Hiền.

Chí Hiền mặt đầm mồ hôi, thở hổn hển nói :

- Tiểu Nhạn, đừng quá đáng như vậy. Giết chết phụ thân cháu chỉ có mình Bào Chấn Phi còn gia quyền của lão vô can. Cháu không nên giết người bừa bãi như vậy.

Tiểu Nhạn hòa dịu nói :

- Đương nhiên diệt nhi không thể cường sát người vô tội. Chí Tài vì cố chấp cứ theo hạ độc thủ tiểu diệt mới hạ độc thủ với hần.

Chí Hiền đến gần nhẹ nhàng khuyên Chí Tài đừng nên chửi rửa nữa, rồi Chí Hiền bước vào phòng. Bào Chí Lâm lúc này bò dưới đất không ngừng van lạy :

- Mã sư ca, mau xin Giang gia gia tha mạng cho đệ. Trước kia là đệ sai đáng chết, từ nay không dám điên rồ như vậy nữa.

Tiểu Nhạn cầm kiếm cười nhạt nói :

- Nếu ta giết người tàn phế như ngươi ta thực lấy làm xấu hổ nhưng ngươi phải báo rõ năm đó kẻ nào sát tử phụ thân ta.

Bào Chí Lâm nói :

- Cũng khó nói rõ. Có người nói đao đó là của Long Chí Khởi nhưng Chí Khởi về sau lại nói giết Giang Chí Thăng là phụ thân ta tự thân hạ thủ, còn hần vô can.

Chí Hiền nói :

- Ta nghĩ sư phụ sau này rất là nhân ái từ thiện, lão quyết không đích thân giết người.

Tiểu Nhạn nghiêng răng nói :

- Bất luận thế nào ta cũng không thể tha mạng chúng.

Lúc này Chí Tài bị thương ngồi trong viện, cười nhạt nói với Tiểu Nhạn :

- Họ Giang kia hành sự dừng quá tàn độc. Nếu mi giết sư phụ ta sau này cũng có người thay lão nhân gia mà báo thù.

Chí Hiền cũng chạy theo vội nói :

- Diệt nhi khoan đi, ta có vài lời muốn nói. Nếu cháu gặp sư phụ ta chỉ cần hỏi lão là được rồi, ngàn lần không được...

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Di phụ yên tâm, diệt nhi biết xử sự.

Nói xong, chàng thu kiếm vượt tường nhảy ra khỏi viện. Ra khỏi Bào gia thôn phi ngựa về phía nam. Mới đi không xa chợt nghe có thanh âm trong trẻo, tươi vui vang lên. Tiểu Nhạn dừng cương ngựa ngoảnh đầu nhìn xem.

Thì ra trên đường có mấy nữ hài đang tung tăng hát mấy bài sơn ca lưu hành nơi đó. Tiểu Nhạn bất giác thần thờ. Bọn nữ hài có năm người, y phục đều màu xanh, tay mỗi người xách một giỏ trúc. Tiểu Nhạn gặp chúng như nhìn thấy A Loan trong đám đó.

Năm nữ hài tử đã từ đường nhỏ bước lên một kiệu. Bọn chúng nắm tay vừa cười vừa hát. Có đứa ngẩng đầu có đứa nghiêng đầu, cúi mặt trông đều có vẻ hoan hỷ nhưng chẳng ai trong bọn chúng nhìn thấy Tiểu Nhạn. Chàng xuống ngựa cười nói :

- Hát hay lắm.

Bọn chúng đều dừng lại, đưa mắt ngây thơ nhìn Tiểu Nhạn có vẻ ngạc nhiên. Tiểu Nhạn cười dắt ngựa đến gần. Có hai tiểu nữ hãi sợ quá cầm giỏ mà chạy còn lại ba tiểu hài đứng bất động nhưng cũng sợ đến tái cả mặt mày. Riêng Tiểu Nhạn càng tỏ ra hòa nhã dịu dàng nói :

- Các tiểu cô nương đừng sợ. Ta chỉ muốn thăm hỏi chút chuyện. Ta cũng là người của thôn này.

Ba tiểu hài đồng thanh nói :

- Không phải, bọn ta không biết mi.

Tiểu Nhạn nói :

- Ta là người ở Bào gia thôn nhưng đã ra ngoài hơn mười năm giờ mới trở về. Ta muốn hỏi thăm lão già râu bạc ở Bào gia giờ ở đâu?

Mấy tiểu hài vừa nghe đến Bào Côn Lôn tất cả dường như đều nổi nóng. Có hai đứa nói :

- Ai biết lão. Bọn ta không biết lão.

Một nữ hài khác nói :

- Bào Côn Lôn đã đi khỏi rồi. Ngay tôn nữ của lão cũng đi luôn. Lão không phải là người tốt nhưng tôn nữ của lão thì tốt.

Hai tiểu hài kia nắm tay cô bé này giựt giựt ý muốn ngăn không cho nói Bào Côn Lôn không tốt, dường như nếu gặp Bào Côn Lôn thì sẽ gặp nạn vậy. Bất gặp tình hình như vậy, Tiểu Nhạn bất giác nổi giận. Mười năm nay Bào lão đầu quyết vẫn hung hãn, bọn đồ đệ của lão vẫn hoành hành. Lại nghe mấy nữ hài này nhắc đến Bào A Loan khiến chàng vừa nhớ vừa đau lòng liền hỏi :

- Tôn nữ của Bào Côn Lôn không phải là A Loan sao? Nàng ta thế nào? Các người có thể nói với ta không?

Dù Tiểu Nhạn cười thân thiện nhưng ba nữ hài nắm tay nhau nhìn chàng như muốn hoài nghi, đưa đôi mắt trong trẻo nhìn chàng không đáp một câu. Tiểu Nhạn chỉ thăm thở dài nhìn chung quanh dường như đang tìm kiếm một vật gì xa xưa. Chàng cảm thấy mười năm ly hương không những người nơi này cũng khổ hơn trước mà phong cảnh cũng biến đổi nhiều.

Chàng tìm kiếm hồi lâu mới thấy về phía bắc một gốc liễu già nằm ven đường, dưới ánh tịch dương nhánh liễu rủ nhẹ nhàng. Tiểu Nhạn dẫn ngựa đi đến gần xem xét thì quả nhiên không sai. Đây chính là gốc liễu mà năm xưa mình đã từng leo lên lấy con điều giấy xuống cho A Loan.

Cây cao nhưng đã già rồi, đất cũng cằn rồi.

Điều khiến chàng kinh ngạc là trên thân cây có nhiều vết dao chém. Rõ ràng đây không phải là vết tích của tiểu phu lưu lại mà do người cầm dao hay cầm kiếm chém, chàng giật mình.

Lúc này năm tiểu nữ hài nắm chặt tay nhau đứng một bên nhìn Tiểu Nhạn như nhìn một người dường như không tốt. Bọn chúng cẩn thận đề phòng, muốn chạy vào trong thôn.

Tiểu Nhạn lại cười với bọn chúng, ôn tồn nói :

- Các người đừng sợ. Ta trước kia đã từng là hài tử ở thôn này. Khi trở về ta sẽ đến nhà thăm các người. Có lẽ sẽ có người nhìn ra Giang Tiểu Nhạn này.

Bọn tiểu hài vừa nghe danh tánh Tiểu Nhạn đều kinh ngạc vây chặt lấy chàng, ngẩng mặt lên hỏi :

- Người là Tiểu Nhạn sao?

Tiểu Nhạn gật đầu cười nói :

- Đúng rồi. Ta ly hương đã hơn mười năm, giờ mới trở về. Hầu hết phụ thân các người lúc nhỏ đều chơi đùa với ta.

Có một nữ hài nhảy lên nói :

- Người trong thôn đều biết thúc thúc. Nghe nói sư thúc ra ngoài tìm người học võ muốn trở về báo thù giết hết bọn Bào lão đầu. Bọn chúng đều rất sợ nên Bào lão đầu mới chạy như vậy.

Tiểu Nhạn trong lòng vô ngần cảm khái, cười hỏi :

- Người trong thôn nói ta tốt hay là xấu?

Nữ hài đó nói :

- Ai cũng nói thúc thúc là người tốt, đều mong mỗi thúc thúc mau trở về. Bọn họ Bào cùng nhi tử và đồ đệ của lão đáng căm hận dựa thế ép người.

Lòng Tiểu Nhạn lại phần hận thâm nghĩ :

“Thì ra Bào gia phụ tử ỷ thế hiếp người thọ hại bởi chúng không chỉ mình gia đình ta. Đáng ra ta phải giết cả nhà lão để trừ hại cho dân lành”.

Vì thế, chàng muốn tức khắc quay lại Bào gia thôn giết chết Bào Chí Lâm. Có một tiểu hài phần hận nói :

- Đáng căm hận nhất là họ Long. Hẳn chính là Thôi Sơn Hồ được Bào lão đầu bảo hộ. Họ Long đó thường đến đây cưỡi ngựa nghênh ngang. Năm rồi, vì mua đất, lão đã đánh Trần thúc thúc còn không cho la lên.

Một nữ hài khác mặt âu sầu nói :

- Phụ thân bị Long lão tặc đánh cho tàn phế. Sau đó Bào lão đầu hỏi tại sao lại như vậy. Phụ thân nói vì ngồi trên lưng lừa không cẩn thận bị té xuống chứ không dám nói họ Long đánh đập.

Tiểu Nhạn đứng đó tức giận mặt trắng bệch nói :

- Trở về báo với phụ mẫu của các cháu Giang Tiểu Nhạn ta sẽ giết chết Bào lão đầu và huynh đệ họ Long trừ hại cho mọi người.

Rồi chỉ gốc liễu hỏi dò :

- Gốc liễu này ai chém vậy? Cây to thế này để người qua đường có nơi dừng chân nghỉ mát có phải tốt không? Vì sao lại cầm đao chém ngang chém dọc như thế?

Bọn nữ hài đồng loạt nói :

- Đó là do Bào A Loan tôn nữ của Bào lão đầu chém đó. Cô nương ấy mỗi ngày cưỡi ngựa đến đây chém một đao vào gốc liễu có lúc chém đến hai, ba đao. Nàng ta hận ghét nhất gốc liễu này.

Tiểu Nhạn nghe nói thành linh lòng nhặt lại, trán nổi gân xanh, thâm nghĩ :

“Ấy da! Thì ra A Loan luôn luôn hận ta, không chỉ hận ta mà còn hận luôn cả gốc liễu. Hận ghét thuở thiếu thời của hai đứa, vậy thì ta còn mãi nghĩ đến nàng làm gì? Nàng ở Thái Lĩnh sống chết ta thực không nên màng tới”.

Thế là chàng tự cười lấy mình rồi phóng lên tuần mã, mỉm cười với mấy nữ hài rồi vung roi phi ngựa về hướng nam.

Bọn nữ hài vẫn đứng phía sau mà nhìn theo bóng chàng. Tiểu Nhạn càng lúc càng xa lòng càng lúc càng nóng nảy.

Hoàng hôn. Mây như nhuộm đỏ một màu máu, gay gắt chiếu sáng cả một góc núi.

Chàng từ Trấn Ba đi Tử Dương phải qua Ba Sơn không xa quá bảy, tám chục dặm đường đi. Tiểu Nhạn có thể đi thẳng nhưng vì trời đã muộn rồi. Vả chăng cả ngày hôm nay chàng trải qua bao nỗi bi thống, kích động, phần hận khiến cho đầu óc nặng nề, tâm can nóng nảy.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm :

“Hôm nay phải nhẫn nại tìm một chỗ dưỡng thần, ngày mai hãy đến Tử Dương kết liễu tính mệnh huynh đệ họ Long và Cổ Chí Minh. Sau đó hãy tìm Bào Côn Lôn”.

Ý đã định, chàng đến một thị trấn nhỏ tìm một khách điểm, dắt ngựa đi vào. Chàng lấy hành lý và bảo kiếm còn con ngựa giao cho tiểu nhị chăm sóc. Chàng chọn lấy một đơn phòng để nghỉ qua đêm. Điểm nhị đem cơm rượu và thức ăn lên. Tiểu Nhạn dùng cơm xong vì trong phòng rất nóng nên cởi áo ra. Đột nhiên

từ trong áo rút ra một vật, thì ra đó là chiếc tú hài mà chàng nhặt được ở trong khe suối, chàng giận dữ ném xuống đất, mắng :

- A Loan, nàng là một nữ nhân không có lương tâm.

Chàng tức tối ngồi trên giường một hồi, âm thầm nghĩ :

“Ta là thù nhân đối nghịch với nhà nàng, nàng không tốt với ta. Đáng lý ta phải hận nàng mới đúng. Hơn nữa...”.

Tiểu Nhạn lại nhớ đến ba, bốn lần gặp nàng gần đây. Một lần trên Bá Kiêu, một lần ở Trường An, lần cuối cùng là ở Thái Lĩnh. Việc khiến chàng khó quên nhất là tình cảnh đêm đó, chàng vào ngục cứu nàng và nói :

- A Loan mau theo ta đi.

Nàng đã thê thảm nói :

- Ta theo mi đến đây. Nếu không phải vì mi, ta đâu đến nỗi lưu lạc đến chốn này.

Sau đó mình đã kẹp chặt lấy nàng đem lên núi đặt trên tảng đá đó, nàng chỉ một mực khóc lóc mà thôi. Nàng đâu phải là người không có lương tâm. Nàng đâu quên sự tình hai đứa lúc nhỏ nhưng việc đã đến như vậy thực ra nàng cũng không còn cách nào nữa cả.

Nghĩ như vậy, chàng cảm thấy được an ủi. Nỗi căm hận A Loan hoàn toàn biến mất, chỉ còn lại nỗi buồn. Chàng nghĩ A Loan chưa chết nên chàng hận mình không thể trở về Thái Lĩnh mà cưới nàng.

Tiểu Nhạn âu sầu mắt chăm chăm nhìn ngọc đèn leo lét trên tường không tìm được mấy giọt nước mắt, bèn nghĩ :

“Thật hết phương giải quyết, giữa ta và nàng không tròn nợ duyên, kiếp này không thể chung thân. Bất kể nàng sống hay chết, cả đời này ta không lấy vợ”.

Chàng bước xuống giường, lượm chiếc tú hài vừa rồi đến ngọn đèn xem xét cẩn thận. Thấy tú hài màu hồng thêu rất tinh xảo, có lẽ do đích thân A Loan thêu.

Tiểu Nhạn cảm thấy ái mộ và nhớ nhung tha thiết nàng, tâm niệm biến chuyển tự nghĩ :

“Như vậy không xong rồi. Đại trượng phu hành sự phải quyết đoán, huống hồ A Loan đã gả cho Kỷ Quảng Kiệt. Dù A Loan chưa chết ta cũng không thể cưỡng chiếm nàng. Bằng như nàng mất rồi, ta phải nghĩ cách giao trả tú hài này cho Kỷ Quảng Kiệt”.

Thế là, chàng đặt tú hài trở vào bao hành lý, rồi lên giường nằm ngủ.

Đến hôm sau, Tiểu Nhạn dậy sớm, tinh thần sảng khoái, nỗi thù hận trong lòng đã giảm bớt.

Dùng cơm sáng xong, chàng thu dọn hành lý, trả tiền phòng dất ngựa thuận theo đường Triều Dương mà đi.

Năm đó chàng đã từng theo Lang Trung Hiệp đến Tử Dương, nên đường phố nơi này chàng rất thông thuộc. Ngựa chạy rất nhanh, không đến ba giờ đã tới Tử Dương. Chàng biết Thanh Viễn tiêu điểm của họ Long là ở cửa thành tây. Chàng đến nam môn trước tìm một khách điểm, chàng dặn điểm gia dừng lấy yên cương xuống, chỉ cho ngựa ăn uống là được, còn chàng có việc phải làm lát sau quay lại. Điểm gia nghe vậy đồng ý.

Tiểu Nhạn lấy bảo kiếm đi ra khỏi điểm. Tiểu nhị rất chú ý đến chàng, còn Tiểu Nhạn lại có vẻ thong dong không giống dáng dấp của người có việc gấp.

Rời khỏi nam môn đi về phía tây, thoáng chốc đã đến trước cửa Thanh Viễn tiêu điểm. Thấy nơi đây thực là náo nhiệt, xe ngựa ngừng rất nhiều, có kẻ nhân dạng như tiêu đầu tới lui ra vào.

Tiểu Nhạn cầm bảo kiếm hiên ngang tiến vào, có mấy người chặn lại hỏi :

- Mi muốn làm gì? Có chuyện gì?

Tiểu Nhạn đẩy giạt mọi người ra, bước vào trong. Thấy có một người đi ra, Tiểu Nhạn nhận ra người này chính là Cổ Chí Minh, là một trong những kẻ thù sát phụ. Mười năm trước Lang Trung Hiệp đến đây đã từng đả thương hắn. Hiện giờ nhìn thấy dáng vẻ thì biết thương thế hắn đã lành rồi.

Tiểu Nhạn phóng lên trước, muốn giết chết Cổ Chí Minh. Chàng cầm kiếm mắng :

- Họ Cổ kia, mi nhận ra ta không?

Cổ Chí Minh nghe hỏi đột ngột, chợt biến sắc mặt. Quan sát hồi lâu, bủn rủn chân tay nói :

- Ấy da! Giang Tiểu Nhạn!

Lúc này những người bên cạnh đã vây lấy Tiểu Nhạn, tay lăm lăm cương đao.

Còn Chí Minh sợ hãi biến sắc khoát tay ra hiệu mọi người.

Tiểu Nhạn đưa cao bảo kiếm, cười nhạt nói :

- Tùy các người, có bao nhiêu cứ xông hết lên, ta không sợ đâu. Nhưng ta cũng báo cho biết, ta đến đây để tìm Long Chí Đằng, Long Chí Khởi và Cổ Chí Minh vô can đến người khác. Ta quyết không hại đến kẻ vô oán vô thù. Nhưng nếu các người không nhìn ra tốt xấu, cứ ngoan cố ngăn kiếm của ta, thì đó là tự mình tìm đến cái chết.

Bọn này vốn là đồ tử đồ tôn của Côn Lôn phái vừa rồi không biết người cầm kiếm xông vào là ai, giờ nghe nói là Giang Tiểu Nhạn thì cả bọn không dám tiến gần, chỉ trợn mắt nhìn chàng, dường như muốn nhìn rõ dung mạo của nhân vật làm cho Côn Lôn phái mất ăn mất ngủ có chỗ nào khác thường.

Mặt Chí Minh vẫn tái mét, lắp bắp nói :

- Giang gia, đừng vội! Muốn báo thù cũng để ta nói đã. Mấy hôm trước ta biết Giang gia đến đây, người khác đã chạy hết nhưng ta không trốn chạy vì ta tự vấn lương tâm không có gì hổ thẹn. Giang Chí Thăng là phụ thân của thiếu gia, cũng là sư đệ của ta. Hắn phạm lỗi, Bào lão sư phụ bảo Chí Hiền tìm chúng ta. Mệnh lệnh sư phụ ta không dám không tuân nhưng lòng ta thực bất nhẫn. Đuổi kịp Giang Chí Thăng đến Bắc Sơn, ta dám thề với trời đất, ngay một roi ta cũng không chạm đến hắn. Khi hắn chết rồi, ta có oán trách Chí Khởi, thế nhưng Long huynh muốn ấu đả cùng ta.

Tiểu Nhạn trợn mắt nói :

- Giết phụ thân ta chỉ mình Chí Khởi thôi sao?

Chí Minh nói :

- Sự tình đã như vậy, ta cũng không ngại mà nói rõ. Oan có đầu, nợ có chủ. Thiếu gia đừng loạn sát người khác. Lúc đó, tuy lão sư phụ dặn dò chúng ta gặp Chí Thăng thì giết, tuy nhiên lòng ta bất nhẫn, ở Nam Sơn đuổi mấy ngày không gặp. Có một buổi tối chợt nghe Bào Chí Lâm nói Chí Thăng lên về nhà và đã đi rồi. Bọn ta tìm kiếm khắp nơi, đến hôm sau sư phụ còn chưa nói câu nào, Chí Đằng đã dùng roi đánh trúng Chí Thăng còn Chí Khởi tính tình nóng nảy, một đao...

Lúc này chợt thấy Chí Đằng mặt mày xanh mét, râu tóc dựng ngược, tay cầm Côn Lôn đao dẫn một đám người chạy vào trong cửa. Lão hung hăng chỉ Chí Minh mắng :

- Cổ Chí Minh, mi đã mất hết lương tâm. Chỉ vì sợ Tiểu Nhạn, sự tình lúc đó mi đã khai báo hết rồi.

Tiểu Nhạn vội buông tay Chí Minh, quay người cầm kiếm chém Chí Đằng. Lão dùng đao ngăn đỡ, những người xung quanh nhất tề xông lên.

Chí Minh vội vã la lên :

- Mọi người đừng loạn sát. Thiếu gia mau đến Xuyên Địa mà tìm Long Chí Khởi, phụ thân người chỉ một mình hắn giết. Ngay cả sư phụ ta cũng không có hạ thủ.

Lão còn chưa nói xong, thì đã thấy Tiểu Nhạn như một mãnh hổ trong đám heo rừng, bảo kiếm tung hoành ngang dọc chém ngã mấy người.

Long Chí Đằng thân thể vạm vỡ như con gấu, đao pháp cũng linh hoạt, tinh xảo tuyệt luân, nhưng chỉ đánh nhau chưa đầy mười hiệp, Chí Đằng đã bị chém ngã.

Lúc này mọi người đều la lớn :

- Liều mạng tiến lên, đừng để hung thủ chạy thoát.

Tiểu Nhạn lại không muốn giết người vô cớ, nên dùng kiếm mà bảo hộ thân người xông ra cửa. Bên ngoài cũng thập phần hỗn loạn, người của các tiêu điểm khác và quan nhân toàn bộ đều kéo đến nhất tề cầm binh khí đuổi theo Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn không muốn sát thương người, nên giơ cao kiếm, chạy vội ra khỏi tiêu điểm, nhảy lên nóc một chiếc xe đậu gần đó. Bọn người này vây chặt chiếc xe lại rồi chém, bổ, chặt Tiểu Nhạn nhưng chàng dùng kiếm đẩy gạt những binh khí này, rồi bắt đầu từ nóc xe chàng trở thuật khinh công phi thân lướt trên đầu bọn họ nhảy lên mái nhà gần đó.

Có mấy người biết khinh công cũng rượt theo, nhưng vừa đến gần đã bị Tiểu Nhạn dùng kiếm gạt rơi binh khí, khiến họ không lên được. Tiểu Nhạn lại như con báo vọt qua nhiều dãy nhà đến khách điểm ở Nam Môn nhảy xuống, dắt ngựa ra.

Mấy người trong quán thành linh thấy một bóng người từ trên mái nhà nhảy xuống, bọn họ sợ quá la lên nhồn nháo :

- Chuyện gì vậy?

Tiểu Nhạn ném mấy trăm quan tiền vào cho điểm gia, tra kiếm vào vỏ, dắt ngựa đi ra khỏi cửa nhảy lên mình ngựa chạy vọt về phía nam.

Không xa, đã nghe tiếng chân ngựa dồn dập phía sau. Mười mấy con ngựa đã kịp đuổi đến. Tiểu Nhạn mỉm cười vút roi cho ngựa phi nhanh, khiến lũ ngựa phía sau không sao đuổi kịp.

Tiểu Nhạn chạy ước khoảng bảy, tám dặm, trước mặt ngang một dòng sông nhỏ, nước cạn. Tiểu Nhạn thúc ngựa vượt qua sông đến bờ bên kia. Chàng nhảy xuống cho ngựa nghỉ ngơi, còn chàng đứng trên bờ sông mà nhìn về phía bắc, thấy bọn ngựa từ phía xa đã dần hiện rõ, trong đám có cả quan nhân, đầu đội nón đỏ.

Thế là Tiểu Nhạn nhảy lên lưng ngựa phóng đi. Hai bên đều là ruộng lúa, chính giữa là một con lộ nhỏ, chàng lại thúc ngựa đi ba, bốn dặm thì đi đến Ba Sơn, cây cối xanh biếc.

Chàng đi trong sơn lộ thật lâu mới ra khỏi sơn khẩu. Đến đây là thuộc địa giới của Xuyên Bắc, nơi này chàng đã từng đi qua. Ở đây chàng có rất nhiều bằng hữu, nhưng khi đó chàng chỉ là một tiểu hài tử đang trên đường đào thoát mà giờ chàng đã trở thành một đại hán khôi ngô vạm vỡ, võ nghệ tuyệt luân.

Chàng ngửa mặt cho ngựa chậm chậm đi tới. Mục đích là Tiểu Nhạn muốn đi đến Lang Trung Phủ thăm hỏi Lang Trung Hiệp, đồng thời cũng hy vọng trên đường gặp một, hai người quen biết để từ họ có thể thám thính tin tức, nơi trú ẩn của Bào Côn Lôn và Long Chí Khởi.

Tiểu Nhạn cứ đi thẳng về phía tây, mỗi lần vượt qua một sơn lộ, chàng liền đem chiếc chuông mà năm đó Lang Trung Hiệp cho mình treo lên cổ ngựa. Bọn cường đạo trên núi tuy không biết chàng là Giang Tiểu Nhạn, nhưng thấy chàng thân thể cao lớn, tuấn mã khôi vĩ, khí chất hiên ngang lại thân mang trường kiếm mà độc hành thì biết đây là người liều lĩnh nên không dám hạ sơn cướp bóc.

Vùng đất đai Xuyên Bắc lúc này đang cuối hạ vào thu. Tuy khí trời còn đang nóng bức, nhưng lá cây rừng trong núi từ màu xanh đã dần chuyển sang vàng úa.

Mười năm nay khi Lang Trung Hiệp Từ Lân đến Trấn Ba giao thủ cùng Bào Côn Lôn thất bại bèn tuyệt tích giang hồ. Vì vậy vùng Xuyên Bắc không còn người võ nghệ cao cường, giống như nhà không có chủ, sơn tặc khắp núi nổi dậy, người biết chút võ công có thể cậy thế hiếp yếu.

Hoành hành bạo ác nhất là tên Trương Hắc Hổ. Hắn ở vùng Ba Trung, học võ với một hiệp khách nổi tiếng ở Xuyên Nam. Sau đó, hắn đi lại trên giang hồ gặp được quái kiệt Thiết Trượng Tăng học qua mấy bài thiết côn. Hắn kết giao với nhiều sơn tặc, cường đạo, không việc ác nào không làm. Vì thế sáu, bảy năm nay hắn đã thành bá chủ vùng Xuyên Bắc.

Lúc này, vùng Xuyên Bắc lại có thêm một ác tặc chính là một trong Tứ Dương Tam Kiệt Long Chí Khởi, lão đã cùng Chí Đăng, Chí Minh mở Thanh Viễn tiêu điểm. Hai mươi năm nay không những giành được danh tiếng Tứ Dương Tam Kiệt mà còn phát tài lớn. Lão cùng huynh trưởng chia ra, Chí Khởi trấn giữ Trấn Ba, Hán Trung, Tứ Dương. Những nơi này đều có sản nghiệp của lão, đã trở thành phú ông cự phách.

Trừ thê tử ở nhà, bên ngoài lão còn dè dặt thêm mấy nữ nhân, có người chỉ mười sáu, mười bảy tuổi. Việc này lão giấu kín, chỉ có Chí Minh biết được, nên lão từng cầm đao uy hiếp Chí Minh nói :

- Chỉ cần mi đem việc của ta mà báo cho sư phụ biết, trước tiên ra sẽ lấy mạng mi.

Vì thế, giữa lão và Chí Minh không hợp nhau. Lần này, bị Tiểu Nhạn truy bức đến vùng Xuyên Bắc, lão đem theo bảy, tám trăm lượng không muốn về Tứ Dương, lão cũng không màng đến đám nữ nhân thê thiếp ở nhà. Lão định đến Xuyên Bắc sẽ tìm người khác.

Nhưng muốn đến Xuyên Bắc lập thân, lão phải kết thân với Trương Hắc Hổ, nhưng đối với lão thì không đáng ngại. Theo lão có tiền là có thể kết giao.

Long Chí Khởi đến Xuyên Bắc trước Tiểu Nhạn chừng nửa tháng, lão cười hắc mã, mặc áo lụa xanh, dùng khăn đen vấn đầu. Bộ râu xồm xoàm của lão, giờ đã cạo sạch khiến gương mặt đen to bóng lên, nhưng có lúc nó lại mở một màn âm u, đó là lúc lão nghĩ đến Giang Tiểu Nhạn đã đến rồi.

Lão thường thầm mắng :

“Giang Tiểu Nhạn, đồ cẩu tặc. Một hài tử đào vong có gì đáng sợ, nhưng sư phụ của ta lại sợ hấn. Tổ bà nó, đã biết như vậy mười năm trước ở Bắc Sơn, ta phải chém cho Chí Thăng thêm nhiều đao nữa mới phải”.

Trên đường lão thường tầm hoa vấn liễu, uống rượu đánh bạc. Chỉ cần phụ nữ có dung nhan, lão đã liếc mắt đưa tình, buông lời trăng gió ong bướm. Lão quả là một kẻ tàn bạo cuồng dâm.

Hôm nay, lão đi đến một nơi gọi là Loa Sư lãnh. Núi rất dốc, đường đi khó khăn hiểm trở, có lúc phải lần theo vách núi, phía sau là vực sâu ngàn trượng.

Trên đường, lão gặp một chiếc xe ngựa cùng hai con ngựa hộ tống. Vì trời nóng, rèm treo ở xe ngựa vén lên.

Ngựa Chí Khởi đi phía trước, lão ngoảnh đầu lại nhìn thì thấy trong đó là hai phụ nữ. Ngồi phía ngoài là một phụ nhân trung niên khoảng trên bốn mươi, bên trong là một thiếu phụ mỹ lệ, mặc áo lụa hồng, mái tóc dài đen mượt, đeo bông tai lấp lánh, khiến Chí Khởi nổi tà tâm.

Chí Khởi bèn ghì cương ngựa lại cùng đi. Còn hai quan nhân đi hộ tống cầm tẩu thuốc. Bọn họ trò chuyện với nhau không chút chú ý đến một lão hắc tử dưng ngựa phía trước. Còn phụ nhân trong xe vội buông rèm trước xe lại.

Chí Khởi vẫn hai mắt đăm đăm nhìn vào trong rèm. Thoáng chốc, xe đến gần, Chí Khởi ôm quyền nói với hai quan nhân :

- Nhị vị đại ca, tại hạ đã lạc đường, muốn về Trấn Ba đi đường này được không?

Bốn mắt của hai quan nhân cùng nhìn Chí Khởi dò xét. Quan nhân cầm tẩu thuốc khoảng trên bốn mươi nói :

- Cũng được, nhưng đi vòng hơi xa. Người làm gì vậy? Bảo tiêu chăng?

Chí Khởi gật đầu chau mày nói :

- Thật xúi quẩy! Đoàn bảo tiêu từ Tây An phủ đến Thành Đô, giữa đường tại hạ bị bệnh ở lại nhưng người khác đã đi hết rồi. Tại hạ ở Vạn Nguyên huyện đã mười ngày may mà không chết, giờ phải đuổi kịp họ, nếu không sẽ bị mất việc cơm không có mà ăn.

Quan nhân ôm yếu khoảng trên ba mươi cười nói :

- Thời vận mi không tốt rồi. Năm nay thời tiết ở Xuyên Bắc tệ hại. Ai ra ngoài vào mùa hạ rất dễ trúng nắng. Bọn ta đi hơn trăm dặm, bắt gặp những khách điểm ven đường, khắp nơi đều có đặt quan tài.

Chí Khởi gầm đầu ho mấy tiếng sổng ngựa đồng hành với hai quan nhân. Vừa đi vừa thăm dò, lão mới biết trong xe là gia quyến của Phùng An huyện Chính Đường. Hai vị này là quan nhân của huyện nha, từ Hưng An phủ đón gia quyến của huyện quan trở về.

Hai quan nhân này đường núi thông thuộc, nhưng dường như đã lâu đi lại trên giang hồ. Tuy họ gặp Chí Khởi là người lạ mặt, tướng mạo hung ác, lại không chút đề phòng lo sợ, mà còn thăm hỏi lai lịch, gia thế.

Chí Khởi nói :

- Tại hạ là tiêu đầu ở Tây An phủ, Lợi Thuận tiêu điểm.

Quan nhân trẻ tuổi hỏi :

- Tây An phủ, Lợi Thuận tiêu điểm phải chăng là của Ngân Tiên Kim Dao Thiết Bá Vương Cát Chí Cường không? Lão ca là người Côn Lôn phái?

Chí Khởi vừa nghe, thấy quan nhân này hiểu biết như vậy có chút giật mình, hàm hồ nói :

- Nếu tại hạ là người Côn Lôn phái như vậy thì tốt rồi. Mấy tên đồng bọn kia thấy tại hạ như vậy thì đâu có bỏ đi.

Quan nhân trẻ tuổi hỏi tên tuổi lão. Chí Khởi đáp :

- Tại hạ là Giang Tiểu Nhận.

Hai người này cũng không chú ý. Vừa đi vừa nói chuyện, cả đoàn đã chuyển đến một nơi địa hình như một xoáy ốc của Loa Sư lãnh. Xe ngựa đi trước hai con ngựa đi sau, còn Chí Khởi rơi lại phía sau cùng, lão vẫn tiếp tục đi theo họ.

Sơn lộ trước mặt rất hẹp. Xe chỉ có thể đi một chiếc, ngựa chỉ có thể đi hai con.

Hai quan nhân cơ hồ có chút nghi ngờ đối với Chí Khởi. Họ vội thúc ngựa đi nhanh, vì chỉ cần vượt qua xoáy núi hiểm trở này thì đi một lát sẽ ra khỏi núi. Sơn lộ này một bên là vách cao thăm thẳm, một bên là khe sâu vạn trượng, ngay cả một phi điều cũng không, chung quanh hoang vắng trơ trọi.

Lúc này Chí Khởi đã bộc phát hung tính, thúc ngựa rượt theo, lão gọi :

- Nhị vị lão ca, xin chờ. Tại hạ muốn đi chung đường. Tại hạ không biết đường mà.

Người trẻ tuổi thúc ngựa lên trước, người lớn tuổi đi cùng Chí Khởi. Ngựa hấn ở phía ngoài, ngựa Chí Khởi bên trong. Sắc mặt của hấn có thoáng nét kinh sợ, nhưng vẫn cười với Chí Khởi. Hấn cầm lấy tẩu thuốc rít một hơi, rồi đưa cho Chí Khởi nói :

- Lão huynh, hút thuốc đi.

Chí Khởi trợn mắt, vung tay đẩy một cái. Quan nhân lớn tuổi hét lớn một tiếng, từ trên lưng ngựa ngã nhào rơi xuống vực sâu, con ngựa kinh sợ dựng ngược vó lên, hí vang, ngựa của Chí Khởi cũng hoảng hốt nhảy loạn. Chí Khởi vội nhảy khỏi ngựa, cầm đao chạy nhanh theo xe.

Đuổi đến gần quan nhân trẻ tuổi, người này tuốt cương đao mắng lớn :

- Hay cho cường đạo. Mi muốn đánh cướp quan quyền.

Chí Khởi long mắt lên :

- Hừ! Quan quyền. Đó là nữ nhân của ta thôi.

Lập tức, hai đao chạm nhau chát chúa. Chí Khởi tuy hung mãnh, nhưng quan nhân võ nghệ cũng không kém. Hai người trên sơn đạo ác chiến hơn mười hiệp. Vai trái của Chí Khởi bị chém trúng một đao, nhưng lão vẫn hung hăng đối địch. Đánh thêm mấy hiệp, Chí Khởi lựa thế đá văng quan nhân xuống khe.

Lão thấy xe ngựa đã chạy xa, vội phóng lên lưng ngựa đuổi theo hét lớn :

- Xà ích, mau dừng lại! Mi hết muốn sống sao?

Xe ngựa phía trước ngừng lại, xà ích bước xuống. Chí Khởi đuổi đến dùng sống dao chặt mạnh hai cái vào lưng xà ích. Tên này đau quá kêu thảm thiết. Chí Khởi lại chạy lên vén rèm xe, hai nữ nhân trên xe sợ quá mặt mày xanh mét.

Chí Khởi xòe bàn tay hộ pháp của mình nắm người hầu lồi ra ngoài, rồi vuốt tóc của thiếu nữ mỉm cười nói :

- Tiểu nương, về với ta thôi!

Thiếu phụ sợ hãi khóc nức nở. Chí Khởi sầm mặt, giơ tay tát mạnh vào mặt thiếu phụ :

- Tiểu cầu, về với ta!

Thiếu phụ càng kinh hoảng khóc ngất. Chí Khởi lại tát thêm mấy cái mắng :

- Tiệp phụ. Mi dám la lên, lão chính là Giang Tiểu Nhạn anh hùng vang danh bốn bể. Tiệp phụ mi nếu thuận theo ta, ta đối đãi không tệ. Bằng như mi muốn kêu lên, lão tử sẽ lấy mạng mi.

Lão lại lấy bao hành lý ném vào trong xe, rồi mở ra. Một đồng ngân lượng chạm nhau canh cách, lão nói :

- Lão tử ta có ngân lượng đây. Tặc phụ xem đi. Theo lão tử thì không chịu khổ muốn gì có nấy, có phải hơn hẳn khi mi làm Chính Đường thái thái sao?

Chí Khởi lại chém thị uy người hầu đang quỳ dưới đất xin tha mạng, rồi nắm tay tên xà ích lôi dậy kẻ đao dọa :

- Mi đánh xe chạy mau lên. Nghe lão tử nói đây, nếu mi để lộ ra một chút hình tích, ta sẽ lấy mạng mi.

Tên xà ích nào dám kháng cự, rồi vun vút ra roi ngựa. Chí Khởi cầm bao ngân lượng nhảy lên lưng ngựa, xé miếng vải băng bó vết thương, rồi hăm hăm bảo tên xà ích đi mau, còn lão cười ngựa phía sau áp chế.

Thiếu phụ ngồi trong xe vẫn không ngừng thút thít khóc. Chí Khởi dùng dao rút rèm cửa sau xe thị uy gần giọng :

- Không được khóc. Ra khỏi núi tìm đến một tửu điểm, lão tử ta sẽ bái thiên địa với mi.

Lão đắc ý cười ngựa nhơn nhơn, mặc dầu vết thương trên vai đau, nhưng lão vô cùng thích thú, vui vẻ thâm nghĩ :

“Hay chờ ra tỉnh ngoài hay hơn. Nếu ở đây sợ sư phụ biết được việc này, lại phải đề phòng tên cầu tặc Giang Tiểu Nhạn”.

Lão giận quá mắng lớn quên vừa rồi mình đã mạo xưng là Giang Tiểu Nhạn. Lão mắng rồi sầm mặt nhìn chung quanh dường như sợ đâu đây có người nhìn thấy việc lão làm, nhưng núi non chập chùng không một bóng người.

Lão thấy trên nóc xe có một cái rương, hai bao hành lý dùng dây buộc lại, lòng nghĩ :

“Mẹ nó! Xem như hôm nay người của ta nhận trọn hai phần. Gia quyến Phùng An huyện chính đường trong rương có thể còn châu báu vàng ngọc nữa. Cầu tặc Tiểu Nhạn ơi! Coi như lão tử phát tài rồi, nếu không có mi bức ta, lão tử này đâu đến Xuyên Bắc, đâu gặp của quý trời cho thế này”.

Thiếu phụ trong xe không còn khóc nữa. Còn xà ích luôn luôn đưa mắt nhìn trộm Chí Khởi, rồi cứ vun vút ra roi không dám lơ là.

Chí Khởi an tâm tra đao vào vỏ. Lúc này vết thương trên vai đau nhức không chịu nổi, máu không ngừng rơi, lão lại tức giận không ngừng mắng chửi tên quan nhân trẻ tuổi đã bị đá xuống núi rồi lại mắng Tiểu Nhạn.

Tiếng xe chuyển bánh kèn kẹt, tiếng vó ngựa cồm cộp cứ đều đặn vang lên. Lại vòng qua một đường núi hình xoắn ốc, đường lộ đã rộng rãi hơn một chút.

Chí Khởi trọn mắt dọa thiếu phụ trên xe bảo không được manh động.

Đi chẳng bao xa thấy trước mặt một đoàn nhân mã đông đảo đi đến. Chí Khởi sợ biến sắc, vội vã nói với thiếu phụ trong xe :

- Bọn mi khôn hồn thì im mồm để giữ tính mạng. Nếu lớn tiếng thì lão tử sẽ giết chết bọn mi rồi thoát thân.

Lão ghì cương ngựa lại, rồi bảo xá ích dừng xe. Chờ đoàn xe ngựa đến nơi, lão mới nhìn xem, thì ra đây là một đoàn xe hàng tiêu cờ viết mấy chữ: “Lang Trung Phủ”.

Lão giật mình thầm nghĩ :

“Nơi đây lẽ nào thuộc Lang Trung Hiệp”.

Nhưng lão quan sát tỉ mỉ thấy không phải là người quen biết lão, liền giả giọng đáng thương khóc nói :

- Chư vị dừng đi lên phía trước, nơi đó có cường đạo, hấn chém ta một đao may mà chạy thoát.

Bọn tiêu đầu biến sắc hỏi :

- Có cường đạo, tổng cộng bao nhiêu?

Chí Khởi nói :

- Chỉ có một tên, nhưng hấn rất hung hăng. Hấn xưng là Giang Tiểu Nhạn.

Bọn tiêu đầu đều trợn mắt. Có người mặt đen râu rậm thân thể cường tráng hơn cả Chí Khởi, dường như là đại tiêu đầu, khoát tay nói :

- Giang Tiểu Nhạn là lão huynh đệ của bọn ta. Đã hơn mười năm ta chưa gặp hấn, nếu hấn gặp bọn ta quyết không thể không nhường đường. Trước kia ta đối đãi với hấn tốt lắm.

Dứt lời, gã râu rậm đưa đoàn xe ngựa đi.

Chí Khởi ngoảnh đầu nhìn lá cờ cắm trên xe, thì ra đó là lá cờ của Lang Trung Phủ Phúc Lập tiêu điểm, bất giác lão thở dài kinh sợ nói :

- Không xong rồi. Giang Tiểu Nhạn ở Xuyên Bắc cũng có danh tiếng. Hấn quen rất đông, tên tuổi hấn không thể mạo xưng được.

Lão trợn mắt, thúc xe ngựa chạy mau. Thoáng chốc đã ra khỏi sơn khẩu, tên xá ích run run hỏi :

- Lão gia, phải đi về đâu?

Long Chí Khởi chăm chăm nhìn đường, khắp nơi đều là ruộng lúa nông. Trước mặt có hai con đường, nhưng đường nào cũng có người qua lại. Chí Khởi có chút lo sợ, lão vén rèm xe nhìn vào bên trong thấy thiếu phụ đang ngồi bên trong gục đầu rầm rức khóc, đầu tóc rối bời như một hình nhân. Lão cũng cảm thấy không có thú vị gì, thầm trách mình ở trong núi là vì mất hoa, đầu óc hôn mê nên mới gây ra những việc như vậy. Lão muốn hạ sát thiếu phụ giấu ở đâu đó, để giấu nhem chuyện này, nhưng rồi lão cảm thấy không cam tâm, ít phải tìm một nơi nào đó để bá chiếm thiếu phụ một đêm.

Lúc này, lão cũng không biết phương hướng nên chỉ bừa về một phía, nói :

- Đi về hướng này.

Vết thương trên vai trái lão lúc này lại đau nhói lên. Lão dùng tay phải vung roi vút vào xá ích hai cái, giục giã :

- Đi mau lên! Nếu mi làm bại lộ hành tích thì Long nhị thái gia này lập tức lấy mạng mi.

Xá ích nghe Long Chí Khởi lần tự xưng là Giang Tiểu Nhạn, một lần mắng là Giang Tiểu Nhạn, bây giờ lại xưng là Long nhị thái gia, gã thật không biết Chí Khởi là loại cường đạo gì, đành phải vâng lời chạy thẳng về phía nam ba, bốn mươi dặm. Chí Khởi vừa thấy thành đồ đã hết lớn, kêu xe ngừng lại rồi vung ra đánh vào xá ích, mắng lớn :

- Người có mưu kế gì? Muốn vào thành báo quan sao?

Tên xá ích sợ hãi, run bần bật. lập cập cơ hồ muốn khóc, nói :

- Lão gia bảo tiểu nhân mà. Đoạn đường này là đến Giang Khẩu trấn đó.

Chí Khởi chợt nghe tiếng xe ngựa ngoảnh đầu nhìn xem, thì thấy phía sau có ba chiếc xe. Lão bèn trốn mất, nghiêng rằng nói với xà ích :

- Nói nhỏ, nói nhỏ. Chạy mau, chạy mau!

Xà ích đành vùng roi chạy về phía nam. Chạy không xa đã đến Giang Khẩu trấn. Thành trấn này thực sâm uất, đông đúc giống như một tòa tiểu thành trì.

Vừa đến đầu đường, Chí Khởi đã vội tìm một khách điếm, bảo xà ích đánh xe vào trong cửa, lão vén rèm nói vào bên trong :

- Xuống xe.

Nước mắt của thiếu phụ lúc này còn chưa khô, nàng cúi thấp đầu chậm chậm xuống xe.

Chí Khởi lúc này mới nhìn kỹ, thì ra dung mạo của thiếu phụ này cũng khá xinh đẹp. Nàng mặc áo hồng, mang giày hồng, gót chân nhỏ nhắn. Chí Khởi không nén được, bưng bưng nổi dậy dục tâm quên hẳn vết thương đau.

Lão cười xòa tay định đỡ thiếu phụ nhưng nàng ta đã vội phủ tay. Chí Khởi sợ người ta nhìn thấy, bèn vội vã tránh sang một bên.

Lão tìm một phòng cạnh bên, đưa thiếu phụ vào bên trong. Chí Khởi bảo xà ích mang rương hành lý xuống đưa vào trong phòng.

Lão dùng cánh tay không bị thương ôm lấy bao hành lý lớn, cầm đao rồi tiến vào trong.

Lúc này tên xà ích vừa đặt rương xuống đất, vừa thấy Chí Khởi bước vào trong, hẩn dợm bước đi nhưng Chí Khởi đã trốn mất nhìn hẩn một cái.

Thiếu phụ ngồi trên giường nước nỡ nói với Chí Khởi :

- Mi mau đưa ta về Phùng An huyện, ta sẽ không nói gì hết. Nếu không ta la lên nha môn bắt được, sẽ gia tội tử.

Chí Khởi toét miệng mỉm cười, nhỏ giọng nói :

- Tiểu cầu tử, đừng dọa ta! Lão tử đã sớm nhìn ra mi cũng không phải là loại hàng hóa tốt gì. Long nhị thái gia đem mi theo là cất nhắc mi lắm rồi. Mi không biết còn cho Long nhị gia là cường đạo sao? Nhị thái gia này là kẻ vang danh thiên hạ, hạng người như mi, ta chỉ xuất mấy trăm đồng thì mua được rồi. Hôm nay, đi trên sơn lộ gặp phải mi lại không có người nào khác, ta mới biết chúng ta có duyên phận. Nếu mi phục tùng nhị thái gia mi hưởng phúc bất tận, còn như mi không quên tên tham quan kia. Hừ! Tánh lão tử dễ nổi nóng lắm, mà khẩu đao của lão tử càng nổi nóng hơn.

Vừa nói, hẩn vừa đưa tay vuốt mặt thiếu phụ. Nàng ta muốn kêu lên, Chí Khởi trốn mất định hành hung, đột nhiên nhớ đến hình dạng tên xà ích vừa rồi đáng nghĩ, vội vã chạy ra tìm.

Chạy thẳng ra ngoài viện, nhìn khắp đông tây cũng không thấy hẩn, mà đồ đạc vẫn còn đó. Chí Khởi không nén được sợ hãi nghĩ thầm nghĩ :

“Cầu tặc này chắc đi báo quan rồi”.

Thế là lão kinh hoảng chạy ra khỏi cửa, hai mắt lão liên nhìn chung quanh. Đứng một lát, thỉnh linh thấy trên đường bụi bốc mù thì thấy bốn quan nhân trong tay đều cầm đao còn xông về phía này. Chí Khởi biến sắc vội vã quay đầu chạy vào trong phòng định lấy đao.

Một sự việc kinh hãi khiến lão thất thanh kêu lên. Thì ra thiếu phụ đó đã lấy một dải khăn cột trên vách tường thắt cổ tự vẫn, hai chân còn đang giãy giụa. Chí Khởi không còn kịp nghĩ việc gì, chỉ vác vội bao hành lý của lão lên vai, tay cầm Côn Lôn đao xông ra phía ngoài để chạy. Mới chạy đến viện ngoài, còn chưa lấy được ngựa, mười mấy quan nhân đã đến, dẫn đầu là tên xà ích chỉ Chí Khởi nói :

- Chính là lão đó.

Bọn quan nhân tức thì xông lên vây bắt. Chí Khởi ngay cả bao tiền cũng phải ném xuống đất, vung đao mà chém bọn quan nhân.

Thoáng chốc, lão đã đả thương mấy người nhưng trên đầu cũng lãnh mấy côn.

Lão hùng hổ điên cuồng đoạt cửa mà chạy. Bọn quan nha phía sau hét to đồng thời đuổi theo.

Chí Khởi như một con chó điên chạy bất kể, gặp người cản đường thì chém, ra đến đường lão cứ chạy mãi, chạy không kịp thở. Chạy hồi lâu, lão cơ hồ không chịu đựng nổi, nên lặn người trong bờ cỏ ven đường tìm hóp một ngụm nước bần, nhưng không uống được, nên lão phun ra, rồi đưa mắt nhìn xung quanh, thấy bọn quan nhân không đuổi theo, lão vội thở mấy hơi, phần hận nghĩ :

“Tiền bạc, y phục của ta đều ném lại trong điểm, vậy đành bỏ sao? Không được, ta phải trở về trấn, đại sát một trận lấy lại đồ vật”.

Nhưng rồi lão lại nghĩ :

“Trên trấn quá náo nhiệt, người cũng quá đông, tất có nha môn, quan binh rất nhiều. Nếu ta bị chúng bắt được ắt chịu tội chết”.

Thế là, lão cũng không dám ngừng chân nghỉ nơi đây, mà vòng qua mấy miếng ruộng chạy về phía thôn làng. Có mấy thiếu nữ đang làm việc trên ruộng thấy lão mặt mũi hung ác, thân thể dính đầy bùn, tay cầm một khẩu đao to đều đồng thanh la lên kinh sợ, mấy cô nông phu tay cầm cào, cầm cuốc định đuổi theo lão.

Chí Khởi muốn vung đao chém chết mấy tên, nhưng lúc này vết thương trên vai đau nhức, lại thêm thấm nước vào khiến lão nhức nhối đến nỗi muốn hôn mê. Chân lão run run, thân thể suy nhược yếu ớt không còn chút dũng khí.

Chí Khởi lão đảo đi hồi lâu, nhưng không rõ thời gian bao lâu, chỉ thấy trước mặt là một dãy núi cao, lão bèn gắng sức trèo lên núi, tìm một nơi yên tĩnh, đặt đao bên mình, mệt mỏi nằm phịch xuống, mắng thầm :

“Mẹ nó, đều là cẩu tặc Tiểu Nhạn hại ta đến khổ sở như vậy”.

Lão nằm trên đá nghỉ ngơi hồi lâu, lại bị kiến cắn mấy chỗ khiến lão ngứa ngáy phải dùng hai tay để xoa xoa, nhưng tay phải không sao, chỉ cần tay trái nhức nhích là đau nhói lên.

Lão không ngớt rên rỉ, nghĩ :

“Lúc này nếu ở nhà đã có được liệu tùy tiện dùng, có thể tử hầu hạ. Vết thương này đôi ba ngày là đã lành lặn. Còn hôm nay ta có thể chết nơi này, tất cả là do Tiểu Nhạn hại ta”.

Lão lại oán hận sự phụ, mắng lớn :

- Lão đầu chết tiệt kia, năm đó giết Chí Thăng cũng là chủ ý của mi. Giết chết Chí Thăng rồi mi lại còn nuôi dưỡng nhi tử của hắn, để khi nó lớn lên mi lại sợ mà tránh né, bỏ mặc ta khiến ta phải lao đao.

Mắng chửi hồi lâu, trước mặt lão phảng phất cảnh tượng nữ lang thất cổ trong điểm đường như còn chưa chết. Lại nghĩ đến bao ngân lượng của mình, càng nghĩ càng giận tên xà ích nên mắng :

- Đồ chó má!

Lão muốn về trấn giết người cho hả tức một phen, nhưng lại nghĩ :

“Ta chỉ nên đi trên mái nhà. Bao nhiêu năm nay ta đã không luyện tập, thân thể lại mập mạp, ngay cả hàng rào cũng không nhảy khỏi làm sao có thể phi hành trên mái nhà?”.

Càng nghĩ lão càng tức. Trời giờ đã tối, bụng lão đói cồn cào, lão bèn nghĩ tìm đến một nơi nào đó cướp lấy ít tiền ít vật phẩm, tốt nhất là cướp một con ngựa. Ý đã định thế, lão chậm chậm đi xuống núi. Bước cao bước thấp, lẫm lẫm đi dưới bóng trăng mờ ảo. Lão đi qua mấy thôn xá, thấy nhiều nóc nhà cao lớn đều là nhà phú hộ được canh phòng cẩn mật, khiến lão hết cách trộm đạo. Ngay cả mấy căn nhà nhỏ cũng sát vách nhau có chó dữ canh chừng, không để lão đến gần. Một con chó tru lên, thì bao nhiêu con chó đồng tru theo, nên lão đầu dám hạ thủ, lại còn phải vội vàng tránh né.

Cứ thế lão đi suốt một đêm, đến gần sáng mới thấy một tòa núi cao, núi rất dốc, đường lại hẹp, lão tìm một chỗ vắng vẻ nằm xuống, cơn buồn ngủ ập đến tức thì. Lão ngủ một giấc say sưa, đến khi tỉnh dậy sự mệt mỏi và vết thương đã giảm bớt. Lão mài dao trên đá, rồi tìm một chỗ cao nhìn xuống chờ đợi người qua lại để cướp của.

Lão ẩn nấp trong núi này hơn ba ngày, tài vật cướp được đều của bọn bẻ dưa hái rau. Kiếm được chút tiền, lão đi tìm mua thức ăn và rượu uống, sau đó lại vào trong núi nằm ngủ.

Đến ngày thứ tư, lão mới nhìn thấy một thư sinh đi ngang núi, mang theo một tiểu đồng cùng hai con ngựa. Trên lưng ngựa có vắt ngang bao hành lý cùng sách vở.

Chí Khởi vội chạy xuống núi chặn đường. Thư sinh và tiểu đồng dè con trước hổ dữ, vừa thấy cường đạo như ác quỷ, đã thất kinh hồn vía, bò dưới đất cầu xin tha mạng.

Chí Khởi chém mỗi người một đao rồi không màng họ sống chết thế nào, lão cướp ngựa mà chạy.

Chạy ra khỏi sơn khẩu, lão lấy bao sách trên lưng ngựa ném đi, mở bao hành lý ra xem, thấy trong ngoài hai bộ phục ra, chỉ có khoảng hơn mười lượng bạc.

Chí Khởi lại mắng “Mẹ nó!”, rồi cởi bộ quần áo vừa dơ bẩn vừa rách rưới của lão xuống, mặc bộ quần áo vừa cướp được, nhưng y phục vừa chật vừa ngắn, lão cố gắng kéo vào nhưng không thể cài khuy được, để lộ bộ ngực to đen vạm vỡ. Lão cắt dao vào bao hành lý, cười ngựa chạy đi.

Lão không biết đường nên đi bất kể phương hướng, chỉ tránh né thành lớn, chuyên đi về thôn xóm.

Lại đi hết một ngày. Trời đã hoàng hôn. Mơ hồ đi đến một thôn làng, tứ bề đã mờ tối.

Thôn làng tuy có, nhưng lại không có khách điểm, hai bên đường chỉ toàn là ruộng nước. Đường chính lại rất hẹp.

Đột nhiên có tiếng chuông ngân. Chí Khởi kinh hãi nghĩ thầm :

“Ây da! Hay là Lang Trung Hiệp đã đến. Nếu gặp phải tên cẩu tặc này ta hết còn mong sống nổi”.

Lão dừng cương đứng lại, mắt nhìn trước nhìn sau. Lúc này tiếng chuông ngân đã đến gần. Thì ra phía sau có hai con lừa nhỏ, một trước một sau đi đến. Chú lừa trước màu đen, con sau màu xám nhạt. Cưỡi trên lưng lừa là hai phụ nhân.

Vừa thấy nữ nhân là Chí Khởi đứng đó, không thềm đi nữa, nhìn chăm chú ra phía sau, chờ hai con lừa đến gần.

Chí Khởi ghì cương ngựa nhường đường, hai con lừa đi lướt ngang Chí Khởi. Lão nhìn thấy phía trước là một lão bà bà niên kỷ ước độ sáu, bảy mươi. Phía sau là một thiếu phụ vận toàn màu xanh. Trong bóng tịch dương chập choạng, Chí Khởi nhìn thấy rõ cô nương này trẻ tuổi, lại xinh đẹp hơn thiếu phụ mà lão bức đến tự tận ở trong điểm.

Chí Khởi liền nổi tà tâm. Nơi đây hoang vắng, không người lại chập choạng tối, lão muốn ngay tức thì cưỡng đoạt nàng ta. Nhưng thấy lão bà bà chỉ liếc nhìn lão với ánh mắt có vẻ khinh thị, còn thiếu nữ đó thì bình thản không chút lo lắng, sợ sệt. Chú lừa nhỏ đi rất nhanh, tiếng chuông vang đã xa dần.

Thiếu nữ này có chút giống A Loan, sư đệ đệ nữ của lão. Chí Khởi ưỡn ngực, thúc ngựa chạy theo hai con lừa nhỏ. Khi còn cách khoảng hai mươi bước, lão cất tiếng hát một bài hát dâm tình. Sau đó, lão lại buông lời chọc ghẹo, nhưng hai phụ nhân trước mặt làm như không nghe thấy vậy, chẳng màng đến lão, ngay cả đến quay đầu nhìn cũng không có.

Chí Khởi lại tự xưng :

- Lão tử là Giang Tiểu Nhạn, lần này đến Xuyên Bắc là muốn tìm một hiền nương, nhưng thật không may đã bao ngày rồi vẫn chưa tìm được.

Thiếu phụ trước vẫn không quay đầu lại. Chí Khởi thúc ngựa phóng lên phía trước, nhưng hai con lừa chạy quá nhanh, ngựa lão theo không kịp.

Đi không xa, thấy phía trước là một thôn nhỏ, chung quanh có tường thấp, trong đó có khoảng ba, bốn gian nhà tranh vách đất. Hai phụ nhân đi vào trong thôn. Có tiếng sửa mùng rở của một con chó, dường như mùng chủ nhân đã về, lại nghe thanh âm trong trẻo của một hài tử :

- Tỷ tỷ, ngoại bà các người về trễ vậy?

Hai phụ nhân đáp mấy câu Chí Khỏi không nghe rõ. Lão đứng bên ngoài tìm một gốc cây cột ngựa vào, rồi tuốt đao rón rén đi vào thôn.

Giờ này trong thôn tối mịt, có mấy gốc cây lá reo xào xạc. Hai con lừa và chó đã khuất trong tường đá. Chí Khỏi bước đến nhìn xem, tường này vốn rất thấp.

Chí Khỏi đứng bên ngoài đưa mắt nhìn vào bên trong, thấy mấy gian phòng đã sáng đèn, có tiếng người nói lao xao, có tiếng cười trong trẻo. Khung cảnh có vẻ ấm cúng.

Chí Khỏi định bò qua tường, nhưng hai tay vừa đặt lên bờ tường, không ngờ chó đã đánh hơi sửa vang, đồng thời đèn đuốc trong phòng cũng tắt ngấm, khiến Chí Khỏi giật mình, còn chưa quay đầu lại, chợt nghe phía sau “bụp” một tiếng, lưng lão đã lãnh trọn một cùn.

Lão đau quá kêu lên rồi vội quay nhìn, chỉ thấy một bóng thấp như một tiểu hài cầm côn đập vào lão. Chí Khỏi giận quá tung đao chém vào tiểu hài, nhưng hài tử đó tránh được, Chí Khỏi cầm đao rượt theo.

Bất chợt trên tường đá nhảy xuống một người, trong tay người đó dường như đang cầm thanh bảo kiếm loang loáng chém vào Chí Khỏi.

Chí Khỏi vội vùng đao ngăn cản “Keng” một tiếng, kiếm của đối phương bị đao lão bạt ngang, nhưng đối phương vẫn tiến lên một bước đâm nghiêng mũi kiếm. Chí Khỏi vội đưa đao ngăn đỡ, nhưng kiếm thế đối phương cực nhanh, tay phải của lão đau nhói không kềm được lão hét lên một tiếng buông rơi cương đao. Đối phương lại hoành kiếm chém vào lưng Chí Khỏi.

- Ai da!

Lão nằm dài xuống đất, cơ hồ muốn ngất lịm, tiểu hài tử lại không ngừng dùng gậy đập vào đầu lão. Chí Khỏi đau quá ôm đầu lăn lộn, van xin. Người dùng kiếm nói :

- Đệ đệ, đừng đánh nữa. Vào nhà thôi.

Thì ra đó là thanh âm của thiếu nữ. Lát sau, dường như tỷ đệ họ vào trong. Lại bước ra một nam tử kéo hai chân Chí Khỏi lôi đi như một xác chó chết, bỏ ra ngoài thôn không màng đến nữa.

Chí Khỏi hôn mê lâu lắm mới tỉnh, cảm thấy mình đang nằm dài trên mặt đất. Trên trời tinh tú sáng lấp lánh, bốn bề vắng lặng như tờ, Chí Khỏi cảm thấy tay và lưng vụn phụn nhức nhối, đau đớn. Lão tự mắng :

“Ta mù rồi. Gặp phải con ác phụ này, hiện giờ phải làm sao đây? Nếu giờ đây chết nơi này không sao, chứ để ngày mai bọn quan nhân bắt được thật là chết oan”.

Rồi lão lại mắng :

“Giang Tiểu Nhạn, đồ cầu tặc! Mi đã hại lão gia”.

Lão nén đau, bò mấy bước, chợt nghe tiếng ngựa hí, lão nhớ đến con ngựa của mình, vội chầm chậm bò đến tháo dây cột ngựa ra. Lão vừa rên rỉ vì đau đớn, vừa gắng gượng leo lên lưng ngựa, tay cố giữ dây cương rồi để mặc cho ngựa đi. Với thân thể đầy những vết thương trầm trọng, Chí Khỏi nằm trên lưng ngựa cơ hồ hôn mê, nhưng vì lão biết đang trên đường đào tẩu, nên lấy hết sức tàn giữ chút tỉnh táo, tuy nhiên miệng lão không ngớt rên rỉ.

Con ngựa chạy cũng chẳng biết bao xa, thì đến một thị trấn. Chí Khỏi nhìn thấy nơi đây rất sầm uất đông đảo, phòng điểm rất nhiều. Lão tuy phạm án chốn này nhưng cũng chẳng còn có cách nào khác. Lúc này chỉ có người tuần canh gõ ba tiếng mõ, Chí Khỏi nằm trên mình ngựa, miệng kêu :

- Cứu mạng!

Người điểm canh chạy đến hỏi :

- Người bị thế nào?

Chí Khởi thều thào nói :

- Ta đã gặp cường đạo. Ấy da! Trên người ta đang bị thương mấy chỗ. Xin cứu mạng với. Đưa giùm ta đến khách điểm. Ngay cả xuống ngựa, ta cũng không xuống được.

Chí Khởi nói cổ lớn tiếng nên có vài người nghe được, quan tâm mở cửa ra nhìn. Chí Khởi lại kêu cứu mạng. Lão lại nói gặp phải một nữ cường đạo tổng cộng chém lão ba đao. Có người hỏi lão gặp cường đạo ở đâu, lão nói không rành địa phương. Có người đứng cạnh truy vấn, lão giả vờ xuýt xoa đau đớn, nói đêm khuya trên đường đột nhiên xảy ra việc này.

Quan nha cũng có đến. Chí Khởi vừa thấy càn ra vẻ đau đớn, nói chẳng ra tiếng để quan nhân không chú ý, rồi có người đưa lão vào khách điểm, xoa thuốc và đỡ lão lên giường, nằm nghỉ ngơi. Mọi người xúm xít lo cho lão, có người thở dài nói :

- Người ra khỏi cửa, sợ nhất gặp phải việc này.

Có mấy người xôn xao thắc mắc :

- Gần đây không có cường tặc lại có nữ sơn tặc thì thật quái dị hơn!

Chí Khởi nằm nghiêng trên giường rên rỉ, lão gắng giấu bớt gương mặt để không có người nhìn ra, thầm mắng :

“Mẹ nó! Lũ chúng nó còn lăm chuyện không chịu rút ra ngoài cho lão gia nghỉ ngơi”.

Đám người này còn bàn tán hồi lâu mới tản đi để một mình Chí Khởi ở lại trong phòng. Lúc này, Chí Khởi thở dài, mới cảm thấy mình vừa thoát chết, nhưng nghĩ :

“Nơi này thật không ổn. Một là đây thuộc thị trấn người đông, hai là cách nơi ta gây án không xa. Nếu bọn quan nhân điều tra ra, nhất định không để ta dưỡng thương yên ổn, mà bắt đến nha môn giam giữ”.

Lão lo sợ than thở cả đêm, nhưng tâm địa lão ác độc, nên không cảm thấy hối hận, mà chỉ thấy giận tức, đau đớn. Lão cứ mắng thầm Tiểu Nhạn, mong cho Tiểu Nhạn cũng trọng thương như lão.

Lão ở đây liên tiếp bốn, năm ngày. May mà chẳng một ai phát giác lão là thủ phạm hại người, Chí Khởi ở đây ngoài vết thương đau và buồn bã còn các thứ đều rất dễ chịu. Thế là, lão dần dần khôi phục lại đường khí.

Hôm nay lão nhờ điểm gia tìm một người biết viết chữ đến. Chí Khởi nằm trên giường đọc cho người đó viết một phong thư dặn dò điểm gia nếu gặp một người đi về Hán Trung nhờ họ đưa phong thư này đến Tử Dương Thanh Viễn tiêu điểm, bảo tiểu tốt mang ngân lượng đến đây. Người đưa thư đến được Tử Dương Thanh Viễn tiêu điểm quyết sẽ được thưởng ba chục lượng vì trên thư đã căn dặn rồi. Chí Khởi lại nói :

- Nửa tháng sau, tiểu tốt của ta đến đây, trừ tiền phòng ra, ta còn thưởng cho điểm gia nhiều tiền, nhưng phải cẩn thận dặn dò người đưa thư chưa đến Tử Dương thì không được lộ phong thư này giữa đường cũng không được nói ra ta trú ngụ nơi này, vì ta vốn có thù nhân là cường đạo. Nếu cường đạo đó tìm được ta, thì ta tắt chết.

Hai ngày sau, điểm gia gửi được phong thư đó cho khách thương đi về Thiểm Nam.

Chí Khởi vẫn ở nơi này dưỡng thương, lão không dám bước chân ra khỏi phòng. Trong hành lý, lão còn hai mươi mấy lượng cướp được, lại có con ngựa có thể trả cho điểm chủ tiền cơm phòng. Thế nên tiểu nhị cũng đúng giờ đưa cơm nước vào phòng cho lão.

Chí Khởi là kẻ phạm tội, nên lòng cứ thấp thỏm lo âu, ngày ngày sợ quan nhân đến bắt lão, lại hỏi hòm ngục rằng thiếu phụ ở thôn trang họ đến giết lão. Còn sợ Tiểu Nhạn cũng đã đến Xuyên Bắc rồi, nên lão chỉ cần nghe ngoài cửa có chút động tĩnh là cả người đã toát mồ hôi.

Hôm nay mới dùng cơm trưa xong, đang nằm trên giường lo lắng, lòng nghĩ :

“Ta đến đây đã năm, sáu ngày rồi mà thương thế vẫn còn chưa thuyên giảm. Cả ngày trong phòng không dám gặp ai, thật lòng ta như lửa đốt”.

Lão đang dùng quyền đâm mạnh xuống bàn cho đỡ tức, chợt nghe ngoài cửa có người cao giọng gọi :

- Long Chí Khởi! Chí Khởi!

Chí Khởi lạnh mình, vì cho rằng có người nào đó đến bắt lão, bèn giơ tay tuốt đao. Không gặp gì, mới nhớ lại bên mình ngay cả đoản đao cũng không có. Lúc này, lại nghe thấy người đó nói mấy câu với điểm gia. Chí Khởi đến cạnh cửa lắng nghe, chỉ nghe được âm thanh đó rất già nua và quen thuộc, lão theo khe cửa sổ nhìn trộm ra ngoài.

Thì ra, kẻ dẫn ngựa đứng ngoài điểm thân thể cao lớn, tóc râu bạc trắng, không ai khác chính là Bào Chấn Phi, sư phụ của lão.

Chí Khởi nhìn thấy lòng vô cùng hoan hỷ, thầm nghĩ :

“Sư phụ đã đến rồi, ta không còn sợ ai”.

Nhưng rồi lão sợ hãi vì nhớ đến mấy việc lão làm gần đây là đại phạm vào giới cấm của Côn Lôn phái, nhất định là sư phụ trên đường đi nghe nói mới đến đây tìm bắt lão.

Vì thế, Chí Khởi run cầm cập, không dám lên tiếng, vội vã lên giường nằm giả vờ ngủ say.

Bào Côn Lôn nghe điểm gia kể rõ đầu đuôi, biết người trong phòng là họ Long. Mấy hôm trước đến đây bị cường đạo đả thương rất nặng, nên vẫn nằm ở trên giường.

Bào lão sư bước đến đẩy cửa vào trong gọi lớn :

- Chí Khởi! Chí Khởi!

Chí Khởi lúc này hồn phi phách tán, muốn lăn mình xuống đất van cầu lão sư đừng giết lão.

Chí Khởi nghĩ :

“Ta cướp đoạt một phụ nhân, còn đuổi theo một thiếu phụ, nhưng một chút cũng chưa chiếm được lại còn mất một bao ngân lượng và hai thanh đao”.

Chợt nghe lão sư phụ gọi :

- Chí Khởi! Chí Khởi! Tỉnh dậy. Ta đến đây. Mi để ta xem thương thế ra sao?

Chí Khởi cảm thấy có điều kỳ quái. Tại sao thanh âm này vô cùng từ bi, ôn hòa. Chí Khởi cảm thấy không phải sư phụ đến đây để lấy mạng mình. Lão giả vờ như vừa tỉnh dậy, hé cặp mắt gian xảo nhìn sư phụ, rồi giả dạng kinh ngạc, mừng rỡ nói :

- Ái chà! Sư phụ!

Lão làm như muốn bước xuống hành lễ, nhưng Bào lão sư ngăn lại nói :

- Con cứ nằm đi, không cần động dậy, để ta xem thương thế cho.

Chí Khởi vội đưa mấy vết thương trên tay, trên lưng trên vai cho sư phụ xem, rồi lão khóc lớn :

- Sư phụ. Côn Lôn phái chúng ta thảm rồi, để người ta bức mình đến phải xa lìa cố hương, có nhà cũng không dám về, có người thân cũng không dám gặp. Đệ tử đến Xuyên Bắc là ý muốn đào vong. Nào ngờ...

Lão nói đến đây, chợt đổi giọng nghẹn ngào nói :

- Sư phụ, suýt chút nữa sư đồ ta đã không còn gặp mặt nhau nữa rồi.

Bào lão sư thở dài một hơi, một tiếng cũng không nói. Thân thể khô vĩ của lão đứng đó sầm mặt lạnh ngắt, râu tóc dựng ngược, cười lạnh một tiếng. Tiếng cười lạnh này cực kỳ đáng sợ khiến Chí Khởi toàn thân phát lạnh. Bào lão sư lại hỏi :

- Cường đạo như thế nào mà đả thương mi đến nông nổi như vậy. Theo ta học võ bao nhiêu năm, lại là đồ đệ xuất chúng nhất, tại sao lại bất tài quá thế. Võ nghệ mà mi đã học ở ta bao nhiêu năm ném ở đâu rồi?

Chí Khởi không biết đối đáp thế nào. Nghĩ hồi lâu mới ra chủ ý, lòng nghĩ :

“Ở đây đã không tiện cho ta dưỡng thương, nếu sự tình bại lộ ra, hoặc quan nhân lấy mạng ta hoặc sư phụ cũng giết chết ta. Hay là phải chạy mau đi nơi khác”.

Thế nên, Chí Khởi nói :

- Sư phụ, xin lão nhân gia hãy đưa đệ tử đi đến nơi khác ẩn náu, tốt nhất là Xuyên Nam hay Hồ Bắc. Nơi đây không được rồi. Tiểu Nhạn đã đuổi đến đây, mấy vết thương này đều do hắn hại. Đệ tử thọ thương không dám nói thật chỉ do bọn cường đạo dả thương, vì bọn ta không đánh lại Tiểu Nhạn. Bằng hữu của Tiểu Nhạn ở phương bắc rất đông. Sư phụ, chúng ta hãy ẩn tránh đi.

Lão nói những lời này tin rằng sắc diện sư phụ sẽ kinh sợ mà trắng bệch, cũng có thể vì sợ mà hôn mê, sau đó sẽ mau mau đưa lão trốn thoát. Không ngờ sao lão sư vẫn thản nhiên mà như ẩn tàng sự giận dữ, trợn hai mắt hỏi :

- Tiểu Nhạn có nhắc ta với mi không?

Chí Khởi đặt điều :

- Hắn không nhắc. Hắn chỉ mắng và nói chỉ cần bắt được sư phụ, hắn bắt sư phụ...

Bào lão sư giận quá giậm chân một cái “Bùng” một tiếng như thiết côn động xuống đất. Lão đấm ngực :

- Tiểu Nhạn ép ta quá mức, đến lánh mặt ở Xuyên Bắc hắn cũng tìm ra. Tiểu tử đó nghĩ là Bào Côn Lôn này sợ ư? Ta chưa già đến độ tránh mặt hắn. Bào hắn đến đây.

Chí Khởi không biết sư phụ đã nói ra chuyện gì, vội vã ngồi xuống nói :

- Sư phụ, người đừng giận!

Bào lão sư khoát tay có vẻ hòa hoãn một chút, rồi hậm hực nói :

- Chí Khởi, con không biết sao? Phụ thân Tiểu Nhạn là do ta bảo con giết, nhưng ta đối đãi với hắn không tệ, nếu không mười năm trước hắn ở nhà ta, không cần phí sức ta đã trừ tuyệt gốc đầu để hắn sống đến bây giờ học thành võ nghệ mà bức ta. Thật ra, khi đó ta chỉ muốn trở thành một người lương thiện, không như thời trẻ tuổi, bằng không đầu lưu lại hậu hoạn như vậy. Hắn làm ta tổn tôn phải ly tán, phải vội vã gả A Loan cho Kỷ Quảng Kiệt. Hiện giờ, phụ phụ chúng không biết sống chết ra sao? Ta niên kỷ đã cao, ẩn lánh ở nhà của Hạ Thiết Tùng Sơn Âm cốc bị sự dằn vặt của bọn tử tôn của lão, kết quả là ta phải đơn thân độc mã ra đi, lặn lội đến Xuyên Tây. Lúc ra đi, Chí Trung còn đưa ta đi nửa đoạn đường, muốn theo ta mà lo lắng trên đường, nhưng vì ta nổi giận bảo hắn mới ra về. Ấy! Khi Chí Trung đi rồi, ta đã khóc cả nửa ngày. Ta một đời anh hùng, giờ tuổi hạc đã cao, hôm nay gặp phải bước đường cùng thật đáng thương!

Nói đến đây, tâm tính bị kích động, lão tiếp :

- Nhưng mà khi ta đến Xuyên Bắc, ta mới biết ta vẫn chưa già. Chí Khởi, con xem ta có già không? Đạo pháp ta vẫn còn thuần thực. Ta qua núi Kim Ngưu gặp phải đám sơn tặc hơn ba mươi tên, chúng muốn cướp của ta. Lúc đầu, ta nói chuyện ân tình, nhưng chúng không chịu, buộc ta giao thủ, ta liền dả thương mười mấy tên khiến chúng đại bại. Sau đó, thêm năm, sáu mươi đồng bọn của chúng kéo đến, dẫn đầu là một nam tử trẻ tuổi, tay cầm trường côn tự xưng là Hắc Kim Cương, ta xưng danh tánh là Bào Côn Lôn. Bọn chúng cười ta là đã bị Giang Tiểu Nhạn bức đến kinh hãi mà phải chạy đi. Ta phần nộ hết sức, đánh được bốn hiệp đã hạ sát tên Hắc Kim Cương và mấy mươi tặc nhân xông khỏi trùng vây mà trên người không mang chút thương tích sức lực vẫn như thường. Nhờ đó ta mới biết Bào Côn Lôn này chưa già, võ nghệ vẫn không sút giảm.

Chí Khởi thấy sư phụ khí phách hiên ngang, ngạo khí ngất trời, chẳng khác ba mươi năm trước. Bào lão sư lại nói :

- Ta biết mười năm nay ta âu lo sợ hãi không phải là sợ Giang Tiểu Nhạn mà là sợ phụ của hắn. Nếu Tiểu Nhạn tìm đến thì ta sẽ lấy dũng khí đối địch cùng hắn, cũng chưa biết ai chết về tay ai. Ta đang muốn lộ diện đây, còn các con cũng không thể bị người ép bức khuất phục. Ta đến Thông Giang huyện muốn trở về Trường An để tìm Tiểu Nhạn, nhưng dọc đường gặp được khách thương mới biết con bị khốn ở đây mới vội vã đến thăm. Hiện giờ thì tốt rồi, Tiểu Nhạn lại sắp đến Xuyên Bắc như vậy ta không cần phải đi tìm hắn, mà cứ ở đây chờ đợi. Gặp mặt quyết một trận sống chết.

Nói rồi lão cười ha hả nói với Chí Khởi :

- Con an tâm dưỡng thương, xem sư phụ tuy đã già rồi nhưng sẽ làm nên những chuyện kinh người, để Giang Tiểu Nhạn hiểu Côn Lôn phải không phải đến đây là dứt!

Bào lão sư bước ra ngoài, cao giọng gọi bảo tiểu nhị dọn một đơn phòng cho lão và đem hoàng mã đi cho ăn. Lão một tay kẹp lấy bao hành lý nặng nề, một tay cầm lấy Côn Lôn đao đem vào phòng, ném toàn bộ lên giường, đứng vuốt râu một hồi, ngạo nghễ ưỡn ngực bước ra khỏi phòng. Ra khỏi điếm, thần nhiên đi lại trong trấn, trông lão hùng hổ như cọp vậy, thỉnh thoảng lão còn cố ý chạm vào người ta.

Đi một lát, gặp một tửu điếm lão phanh ngực áo cao giọng gọi :

- Tiểu nhị, đem rượu đến!

Lão ngồi đó uống rượu ừng ực giống như hào khí thuở thanh niên bốn mươi năm trước khi Bào Côn Lôn còn qua lại chốn vô lâm giang hồ. Lúc đó, chỉ một cái trợn mắt đã vung đao giết người. Ngày nay lão đã hơn bảy mươi nhưng khí phách ngang tàng cũng giống như xưa kia.

Bào lão sư cả ngày đi tìm Giang Tiểu Nhạn, còn Chí Khởi ở trong phòng thì ngày ngày lo lắng. Không phải lão sợ Giang Tiểu Nhạn vì vẫn chưa có tin tức gì cho biết Tiểu Nhạn đã lên Xuyên Bắc, mà lão chỉ sợ những việc bất hảo của mình đã làm như cướp quan quyền, bức tử người làm cường đạo sát hại quan nhân, leo tường trèo chóc thiếu phụ. Những việc này lão gây ra cách đây không xa, chỉ cần có một chút phong thanh lọt đến tai Bào lão sư, hơn nữa lúc này sư phụ lão đang nóng nảy nhất định sẽ không tha cho lão. Vì thế Chí Khởi cứ ngày ngày khuyên sư phụ mang lão rời khỏi nơi đây, nhưng lão sư quyết không chịu.

Ở nơi này bốn ngày, Bào lão sư vẫn chưa tìm thấy Tiểu Nhạn cho nên lão sư càng thêm tức giận, thường uống rượu đòi đánh mấy tên côn đồ.

Bọn côn đồ này tuy tuổi khoảng hai, ba mươi thân thể rắn chắc mạnh khỏe, tay tên nào cũng cầm cương đao, nhưng chỉ cần Bào lão sư đá nhẹ một cước đã khiến bọn chúng nằm bò xuống đất. Chân tay chúng đều bị lão sư bẻ gãy hết. Sau đó lão còn phanh ngực chúng viết danh hiệu mình lên đó.

Trên trấn cũng có mấy tiêu điếm, trong tiêu điếm cũng nghe nói Bào Côn Lôn mà mười năm trước đã đánh bại Lang Trung Hiệp cũng đến vùng này, bèn rủ nhau đến bái kiến.

Bào lão sư khách sáo nói với bọn này :

- Lão đã hai mươi năm chưa đến Xuyên Bắc rồi, hiện giờ vì thù nhân Giang Tiểu Nhạn ép ta thái thậm, khiến ta không thể nhẫn nhịn mới đến Xuyên tỉnh mà tìm hắn. Gặp nhau quyết đấu một trận sống chết.

Mấy tiêu đầu ở đó nói :

- Bọn ta có nghe nói đến Giang Tiểu Nhạn này nhưng mà chưa nghe nói hắn đã đến Xuyên Bắc.

Lão sư cười lạnh nói :

- Hắn vốn quen biết với Lang Trung Hiệp, sớm muộn gì hắn cũng đến. Ta ở đây chờ đợi hắn cũng được. Ta có một đồ đệ là Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi, lúc ở Loa Sư lãnh đã bị Tiểu Nhạn đả thương nhưng thương thế không trầm trọng, mấy ngày nữa có thể lành lặn.

Thế là mấy tiêu đầu lại vào phòng Chí Khởi mà thăm hỏi. Chí Khởi gần như úp mặt hắn vào gối, để khó có ai nhìn ra lão, nhưng bọn này chỉ vì muốn tỏ vẻ thân thiện với Bào Côn Lôn chứ không quan tâm đến diện dung của Chí Khởi. Họ nào ngờ tên bị thương không muốn lộ diện này chính là tên cường đạo sát nhân.

Sau khi mấy tiêu đầu đi khỏi, Chí Khởi ngồi dậy nói :

- Sư phụ có nghe được Tiểu Nhạn đi về đâu không?

Bào lão sư lắc đầu nói :

- Tiểu Nhạn là vô danh tiểu bối, ít người biết hắn. Ta muốn tìm Lang Trung Hiệp để hỏi tin tức của Tiểu Nhạn. Hơn nữa, ta muốn nói với Lang Trung Hiệp là lần này ta quyết đấu với Tiểu Nhạn, bảo hắn không được xuất đầu tương trợ họ Giang.

Chí Khởi chợt nghĩ đến một điều, hần khoái trá nói :

- Đúng! Đúng! Đồ đệ nghĩ hiện giờ là Tiểu Nhạn ở Lang Trung. Sư phụ, ngày mai chúng ta rời khỏi nơi này được không?

Bào lão sư chau mày nói :

- Thương thế của con hiện giờ chưa khỏi.

Chí Khởi lập tức bò dậy, nhảy xuống giường nói :

- Không sao. Vết thương trên lưng đệ tử đã lành rồi, còn trên vai và cánh tay không trở ngại cho việc đi đường. Sư phụ, con thật chẳng muốn ở nơi này chút nào.

Bào lão sư xem xét lại thương thế của Chí Khởi, rồi gật đầu nói :

- Được! Con có thể đi được. Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ khởi hành. Thứ nhất con không cần theo ta. Bất luận gã Giang Tiểu Nhạn hay Lang Trung Hiệp giao đấu với ta, con cũng không cần phải ra tay, vì con ra tay cũng vô dụng thôi.

Chí Khởi nghe nói vô cùng hoan hỷ nhưng làm ra vẻ chau mày nói :

- Nếu vậy khi đến Lang Trung, lão nhân gia một mình đi gặp Lang Trung Hiệp, còn con muốn đến Thành Đô để thăm viếng Nga Mi Hồ Lý Đại Thành. Đệ tử không muốn gặp Lang Trung Hiệp, vì hần hận đồ đệ còn hơn Tiểu Nhạn căm hận sư phụ nữa.

Bào lão sư suy nghĩ một hồi, bèn gật đầu nói :

- Đêm nay con hãy nghỉ ngơi đi. Ngày mai chúng ta sẽ lên đường.

Chí Khởi mau lẹ đáp :

- Vâng!

Bào lão sư vội trở về phòng của mình, ngồi trầm tư, nhìn ngọn đèn leo lét một hồi, mới thở dài lên giường nằm ngủ.

Sáng sớm, Long Chí Khởi đã dậy rồi. Trời vẫn còn mờ tối, lão đã sốt sắng gọi tiểu nhị cho ngựa ăn, chuẩn bị sẵn hành lý, xong vào phòng gọi sư phụ.

Bào lão quyền sư cũng đã tỉnh giấc. Bào lão sư bước ra sân viện nhìn lên trên thấy tinh tú vẫn còn lấp lánh, lão vươn vai đi một bài quyền. Chí Khởi đứng bên cạnh nhìn xem thấy sư phụ tuy thân thể có mập mập, dáng dấp không còn nhanh nhẹn nhưng mà quyền cước thì còn rất là lợi hại.

Chí Khởi cũng cảm thấy tay chân ngứa ngáy, lòng nghĩ :

“Ta theo sư phụ ra đi, trên đường tuy có người bảo hộ, nhưng không có binh khí cũng không được”.

Thế là Chí Khởi đến bên sư phụ nói :

- Sư phụ, đao của đồ đệ đã mất rồi, lại nữa sư phụ xem y phục vừa chật vừa ngắn thế này. Đây không phải là của đệ tử mà là của một thư sinh đọc sách đi trên đường thấy thương hại cho hoàn cảnh của đệ tử mà tặng cho. Y phục của đệ tử vừa dính bùn vừa rách rưới lại dính đầy máu. Từ khi tới Tử Dương, đệ tử mang theo mười mấy bộ y phục, mấy trăm ngân lượng đều bị Tiểu Nhạn cướp hết.

Lão sư bắt giác cười lạnh khiến Chí Khởi sợ đến phát run, còn lão sư lại gật đầu nói :

- Tiểu Nhạn thật không hổ là nhi tử của Giang Chí Thăng. Phụ thân hần là một dâm đồ, còn hần là một đạo tặc đều là đồ bại hoại đáng để cho Côn Lôn đao ta hạ thủ.

Lão sư nghiêng răng căm hận nói như vậy, rồi hòa hoãn nói với Chí Khởi :

- Chúng ta khởi hành thôi. Trên đường gặp nơi bán đao, ta sẽ mua cho con, còn y phục cũng thế.

Chí Khởi luôn miệng vâng dạ. Lúc này tiêu điểm dẫn đến hai con tuấn mã, hành lý đều đã cột trên lưng.

Lão sư thanh toán tiền trọ, tiền ăn xong, dẫn ngựa ra cửa. Chí Khởi ra khỏi cửa không ngừng nhìn đông ngó tây, trong lòng thấp thỏm, tim đập thành thịch. Lão nằm nhiều ngày trên giường, ngay cả ngựa cũng leo lên không nổi. Còn Bào lão sư nhìn đồ đệ mà lòng hết sức cảm thương bèn đến đỡ hắt lên lưng ngựa.

16. Chương 16: Dạ Hắc Truy Thù Côn Lôn Đao Lương Huyết, Trang Tiền Ngao Chiến Lương Trung Hiệp Thị Uy

Ra khỏi thị trấn, đi thẳng về phía tây, họ định đi qua Nghi Long huyện đến Lang Trung, xa gần không đến một trăm dặm đường. Bào Côn Lôn lão sư không muốn đi nhanh. Trái lại, Chí Khởi lại vô cùng khẩn trương, chẳng những khẩn trương mà còn hết sức lo lắng.

Ngựa đi trên đường rất đông, hai mắt Chí Khởi cứ lảo liên nhìn xuôi ngó dọc. Ngựa lão cho phi nhanh, lướt qua những người trên đường.

Bào lão sư thấy vậy, giận dữ gọi lớn :

- Chí Khởi vội gì. Đến Lang Trung cũng không việc gì gấp, hà tất phải đi nhanh như vậy. Du ngoạn phong cảnh ở ven đường không tốt sao? Hiện giờ ta đã già rồi, đã ở trong nhà bao nhiêu năm khiến ta không còn chút sinh khí, trừ khi niệm Phật còn thì chỉ buồn rầu. Nơi Nam sơn, Bắc sơn của chúng ta ngày càng thấy già lão đi. Hiện giờ, con xem. Trời đang vào thu trong vắt như vậy, nước non xanh biếc như vậy. Con xem bên sườn núi có một đám dê con đang gặm cỏ, cảnh vật xinh đẹp đáng yêu làm sao! Ba bốn mươi năm trước ta xông pha giang hồ, thường lên đỉnh núi mà ngủ, xuống sông mà tắm gội.

Lão sư nở đôi mày ra, dường như là rất cao hứng mà còn vẻ ngông cuồng.

Người đi ven đường bắt gặp một lão đầu tử thân thể cao lớn, tráng kiện, thanh âm rỗng rảng, họ rất là chú ý. Họ tìm cách nói chuyện với lão, có người cầm lấy túi thuốc đưa cho lão, lão sư khoát tay nói :

- Ta không hút thuốc, ta bình sinh không ham tửu sắc. Tuy mới hơn ba mươi tuổi, tiện nội đã mất nhưng ta chưa từng tiếp cận với phụ nhân khác. Thuốc ta không hút, rượu ta không uống nhiều nên thân thể ta vẫn tráng kiện, hiện giờ, ta đã hơn bảy mươi nhưng chẳng khác khi ta hơn hai mươi.

Người đi đường bên cạnh nhất tề nói :

- Quả thật thân thể lão đầu thực cường tráng, tinh thần sáng khoái. Chẳng biết lão đã có từng buôn bán kinh doanh gì chưa? Hiện giờ đi về đâu?

Bào lão sư cười cười nói :

- Không giấu các vị, ta chính là Trần Ba Bào Côn Lôn, nghĩ là chư vị cũng biết ta. Nay ta đem đồ đệ Long Chí Khởi này theo...

Bào lão sư chỉ vào Chí Khởi khiến ánh mắt mọi người chú mục vào Chí Khởi.

Chí Khởi hận mình không thể lập tức chui xuống đất mà trốn, còn lão sư vẫn tươi cười nói :

- Hai sư đồ ta đến Lang Trung cũng chẳng có chuyện gì, chỉ là muốn đến thăm một lão bằng hữu.

Bào lão sư nói ra danh tánh của mình và Chí Khởi, lão nghĩ là bọn người này rất kinh ngạc, thậm chí có thể ca ngợi mình đôi câu, đại loại như :

- Ấy da! Thì ra là lão quyền sư danh chấn giang hồ.

Không ngờ, bọn người đó ngoài việc chú ý thân thể cao lớn đen đúa của Chí Khởi ra, họ vẫn chuyện trò vui vẻ bình thường, dường như họ không hiểu được Bào Côn Lôn Bào Chấn Phi là ai.

Chỉ có một thương nhân nói thêm một câu :

- Như vậy lão ca chính là một lão giang hồ sao?

Lại có người hỏi :

- Thì ra lão là tiêu đầu à? Đến Lang Trung phủ để tìm Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân phải không?

Lão quyền sư nghe nói không kềm nổi tức giận nói :

- Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân là hạng tiểu bối, đâu đáng để ta đi thăm hỏi.

Lão thăm than thở :

“Không trách Côn Lôn phái gần đây thường bị tiểu nhân khuất nhục, ngay cả tên Bào Côn Lôn ta cũng không có người nào biết. Bọn đồ đệ của ta thực đáng tội nghiệp. Làm môn đồ cho ta không chút vinh quang, trái lại còn chịu khổ vì ta”.

Lòng nghĩ ngợi nhất thời tức giận, ưỡn ngực ngạo mạn nghĩ :

“Không đấu với Tiểu Nhạn một trận không được. Không giành lại danh tiếng cho Côn Lôn phái không xong”.

Lão tức giận hậm hực. Người bên cạnh nói gì lão cũng không thèm nói lại.

Đi về phía tây hơn ba mươi dặm. Thành linh thấy đối diện đang di chuyển đến năm sáu chiếc xe với hơn mười con ngựa.

Mọi người đi đường đều vội vã ghì cương ngựa lại. Lão sư không giấu vẻ kinh ngạc, thúc ngựa muốn xông lên. Những kẻ đi đường phía sau kêu lên :

- Lão đầu. Lão đừng đi lên phía trước. Nhường đường đi.

Bào lão sư tức giận nói :

- Thật là kỳ dị. Bọn ta từ phương bắc đến, đi về phía tây, không đi về phía bọn họ sao bảo ta phải nhường đường?

Có một người phóng ngựa lên, kéo tay áo lão sư nói :

- Lão đầu. Lão già như vậy mà không biết phân biệt tốt xấu là gì. Lão không thấy trên xe cắm cờ đen chữ trắng sao? Đó là xe của Ba Trung Trương đại thái gia. Trên đường bắt luận là ai cũng phải nhường đường. Lão phi ngựa chặn xe của chúng chắc chắn phải bị đòn.

Bào lão sư kinh ngạc hỏi :

- Xuyên Bắc này từ đâu lại có xuất hiện Trương đại gia có thanh thế lớn như vậy?

Chỉ Khỏi lúc này lòng khẩn trương lại có vẻ hoan hỷ. Trên lưng ngựa ngoảnh đầu lại nói với lão sư :

- Trương đại gia ở Ba Trung chính là Trương Hắc Hổ, nhà hán đồ đệ từng đến ở ẩn. Đệ nhất anh hùng ở Xuyên Bắc chính là hán. Sư phụ, người này bọn ta có thể kết giao. Hán có thể lực giúp bọn ta đối phó với Tiểu Nhạn.

Bào lão sư gật đầu nói :

- Được! Được! Giờ đã gặp người này, ta muốn xem thử Trương Hắc Hổ là nhân vật như thế nào?

Dứt lời, lão ra roi thúc ngựa, vó câu cồm cộp phi như bay đến trước mặt đoàn xe. Bọn người phía sau kinh sợ thất sắc không dám đi lên phía trước, đều nói :

- Lão đầu tử này không muốn sống rồi. Lão chưa từng bị đòn sao?

Lúc này, Bào lão sư đã thúc ngựa đến trước mặt đoàn xe. Tùt tụt đoàn xe có hơn mười con tuấn mã. Cưỡi trên lưng ngựa toàn là hảo hán cường tráng, tuổi trên hai mươi, bên yên ngựa đều có treo cương đao. Thấy ngựa Bào lão sư xông lên, bọn chúng cũng lướt ba con ngựa hoành ngang chặn đường, nhất tề trợn mắt hung hăng hỏi :

- Lão tạp chủng. Mi mù à?

Bào lão sư bị mắng, tím mặt giận dữ nói :

- Bọn mi không được mở miệng mắng người. Ta đi về phía tây có việc gấp.

Ba hán tử huênh hoang nói :

- Có việc gấp lão cũng phải để xe bọn ta đi trước. Đừng nói lão, ngay cả sai nha ở đây cũng không dám đi trước.

Nói dứt, ba cánh tay của ba tên đồng loạt đẩy ra, vốn muốn xô Bào lão sư té xuống ngựa, nhưng không ngờ lão sư như một tảng sơn thạch vững chãi không hề nhích động.

Bào lão sư giận dữ nhích động cánh tay một cái, ba tên thanh niên khỏe mạnh lặn nhào xuống đất.

Lúc này, đoàn xe nhất tề ngừng lại. Toàn bộ nhân thủ đã tuốt khí giới ra, ngựa cũng vậy chặt Bào lão sư.

Chỉ Khởi còn chưa đến gần. Vừa thấy sư phụ xông vào đám này, sợ quá giục ngựa thoái lui. Người trên đường cũng đưa mắt nhìn chăm chú tình hình bên này.

Chỉ thấy Bào lão sư vẫn thản nhiên. Lão tuốt Côn Lôn đao bên yên ngựa ra, hàn quang lạnh người khiến bọn này có chút kiêng dè thoái lui mấy bước.

Bào lão sư tím mặt, gầm giọng nói :

- Các bằng hữu, lão phu phải ra tay trước để làm quà tương kiến. Ta nghe nói đoàn xe này được Ba Trung Trương Hắc Hổ thống lĩnh. Mấy năm nay tuy ta không đến Xuyên Bắc, nhưng cũng nghe chút danh tiếng của Trương Hắc Hổ. Hiện giờ nếu hãn có đây hãy mời ra gặp ta.

Vừa dứt lời, lão sư nhìn thấy một người khoảng ba mươi, thân thể không cao nhưng tráng kiện, mặc toàn lụa, ngạo nghễ đứng trên một chiếc xe. Hãn vỗ ngực nói :

- Ta chính là Trương Hắc Hổ đây. Lão đầu kia, mở to mắt mà xem.

Bào lão sư trợn mắt nói :

- Hay lắm! Thì ra mi chính là Trương Hắc Hổ. Ta là bậc trưởng thượng không muốn cùng mi sinh sự, mi hãy bảo người mở rộng đường cho lão gia đi.

Trương Hắc Hổ nghe những lời này, cười nhạt nói :

- Lão đầu nói sao dễ nghe quá. Lão xem lá cờ trên xe của ta mà vẫn muốn xông vào, tức là định ý giao thủ với ta, cố tình coi thường Trương Đại gia này. Hơn nữa, lão dám đẩy ngã huynh đệ của Trương đại gia, giờ lão nói muốn đi. Hừ! Sao có chuyện dễ như vậy? Lão tạp chủng kia, mau báo danh tánh đi. Ta muốn nghe lão tạp chủng từ đâu đến. Sau đó, Trương đại gia sẽ giáo huấn lão một phen.

Bào lão sư nghe nói, tóc râu bạc trắng của lão dựng ngược, lấy đao chỉ mặt Hắc Hổ nói :

- Tiểu tử, mi đừng mở miệng mắng người. Hãy đứng vững mà nghe ta nói. Ta họ Bào tên Chấn Phi, năm mươi năm trước giang hồ xưng tụng là Bào Côn Lôn.

Bào lão sư nói ra danh tánh, mặt Hắc Hổ không hề biến sắc, nhưng bọn người bao vây lão sư toàn bộ tháo lui mấy bước.

Trương Hắc Hổ cười nhạt một tiếng nói :

- Ra lão đầu là Bào Côn Lôn. Mười năm trước đây nghe đến danh tánh lão, ta có chút lo sợ, nhưng bây giờ lão đã hết thời rồi, Côn Lôn phái bị Tiểu Nhạn một cước đá văng rồi. Lão ca không dám ở Trấn Ba mới chạy đến đây phải chăng?

Bào lão sư nghe lời này vừa xấu hổ, lại thêm phẫn nộ, vung Côn Lôn đao thúc ngựa chạy về phía xe. Trương Hắc Hổ xuống xe đoạt lấy một thiết côn trong tay người bên cạnh, bước lên đánh với lão sư trên lưng ngựa.

Bào lão sư tránh né, mấy chục người bên cạnh lớp trên lưng ngựa, lớp dưới đất nhất tề cùng vây đánh lão sư.

Trương Hắc Hổ vung cao thiết côn lớn giọng hét :

- Các người mau lui ra. Muốn đánh bại lão đầu tử xui xẻo này đâu cần các người động thủ.

Bọn người nghe nói liền thoái lui ra xa.

Con đường này vốn rộng rãi nên tất cả tránh ra chung quanh, chừa một khoảng đất trống cho hai người giao thủ.

Bào lão sư cũng xuống ngựa, nhưng vì thân thể lão có phần mập mạp nên động tác có hơi chậm chạp. Trương Hắc Hổ cười lạnh, cầm thiết côn giơ cao thể thủ, ngẩng đầu nhìn Bào Chấn Phi nói :

- Đến đây, hôm nay ta muốn đấu với Bào Côn Lôn. Ta thắng lão tức là ta đã thắng cả Côn Lôn phái đó.

Thái độ của Bào lão sư lúc này lại ra vẻ ôn hòa, sắc mặt lão không còn đỏ tía nữa. Lão vung cương đao chém xuống, đồng thời tiến lên một bước.

Trương Hắc Hổ thấy thế công của đối phương quá dũng mãnh, nên hấn vội dùng thiết côn dè Côn Lôn đao xuống rồi dùng hết sức nhắc thiết côn lên bổ mạnh vào đầu Bào Chấn Phi. Lão sư không thèm tránh né, mà lật ngược đưa sống đao lên đỡ.

“Keng” một tiếng vang dội. Dao côn gặp nhau. Bào lão sư không việc gì, tay vẫn cầm khẩu Côn Lôn đao giơ cao. Còn Hắc Hổ cảm thấy hai cổ tay tê chồn, vội vã thu thiết côn về, lại bị đẩy lui hai bước. Nhưng sợ mất mặt, Hắc Hổ vội hít một hơi chân khí, đứng dừng lại. Rồi tiếp tục sử dụng thiết côn bổ xuống. Bào lão sư cũng chỉ lấy sống đao nghênh đón. Đột nhiên, Trương Hắc Hổ thay đổi thế công, nghiêng người lướt qua, thiết côn thu lại quét xuống hai chân của Bào Côn Lôn. Lão sư vội thoái lui, dùng cương đao chống xuống đất chặn đứng thế bay đến của thiết côn.

Trương Hắc Hổ thình lình chống thiết côn xuống đất, dùng thế bay vọt lên nhảy ra phía sau, giơ côn đập vào lưng Bào Chấn Phi.

Nhanh như cắt, lão sư quay người, Côn Lôn đao lại ngăn được thiết côn, lão sư triển khai Côn Lôn đao pháp tùy theo thế thiết côn mà vận dụng, ngăn đỡ. Chỉ thấy đao quang chập chờn, tiếng gió rít lên lạnh lạnh.

Hai người giao chiến hơn mấy mươi hiệp, Trương Hắc Hổ chống đỡ không nổi, bèn buông thiết côn bỏ chạy. Lão sư vung đao đuổi theo, bổ một đao vào lưng hắn. Chỉ nghe “hự” một tiếng. Trương Hắc Hổ trúng thương ngã nằm dài trên đất.

Bào lão sư bước đến kẹp chặt lấy Hắc Hổ.

Lúc này, toàn bộ thủ hạ của Hắc Hổ đều lấy làm kinh hoảng. Có tên thoái lui, có tên lại vung đao muốn tiến đánh. Nhưng nhìn thấy hai cánh tay như thép nguội của lão sư kẹp chặt lấy Hắc Hổ nên không dám tiến lên, vì lo ném chuột sợ bể đồ.

Bào lão sư vốn không có ý sát hại Trương Hắc Hổ, nên chỉ dùng sống đao mà chém lại, cũng vận dụng có ba thành công lực.

Lão kẹp lấy Hắc Hổ, cười nói :

- Xin lỗi, xin lỗi! Ta thật quá mạo phạm. Tuy mi bị bại trong tay ta, nhưng lão già này thật bá phúc mi. Nói thực, mười năm trước ta đánh bại Lang Trung Hiệp đâu có dùng nhiều sức như hôm nay.

Trương Hắc Hổ vừa sợ vừa đau, mặt trắng bệch như tờ giấy, mồ hôi nhỏ giọt. Hắn khoát tay ngăn bọn thủ hạ, sau đó nói :

- Bá phúc, bá phúc! Nhưng Bào lão tiêu đầu, lão có võ nghệ cao cường như vậy, sao lại sợ Giang Tiểu Nhạn?

Lão sư ngáp ngừng, mặt dần đỏ tía, cười nhạt nói :

- Việc này từ từ ta sẽ nói rõ với mi. Mi hãy nằm nghỉ ngơi trước đã.

Bào lão thấy bên cạnh có một chiếc xe nóc bằng, bèn đặt Hắc Hổ nằm trên nóc, rồi vòng tay nói với đám người chung quanh :

- Xin lỗi chư vị!

Bọn thủ hạ của Hắc Hồ tuy nổi giậ? ðùng ðùng, nhưng thấy Bào Côn Lôn Bào Chấn Phi tài nghệ siêu quần như vậy. Vả chẳng Trương Hắc Hồ lại hạ lệnh cho bọn chúng không được động thủ, nên chúng cũng không dám tự chuốc lấy đau khổ. Toàn bộ lần lượt qua xem thương thế của Trương đại gia thế nào.

Trong xe có mấy phụ nhân trẻ tuổi, tất cả xuống xe bước đến an ủi Trương Hắc Hồ.

Lão sư bước lui tránh chỗ. Lúc này, tinh thần Chí Khởi vô cùng hưng phấn, thúc ngựa chạy qua. Lão sư khom lưng nhặt Côn Lôn đao lên, nhìn Chí Khởi đắc ý cười lớn, rồi một tay dắt ngựa, một tay vuốt chòm râu, hỏi một tên xa phu :

- Các người định đi về đâu?

Tên xa phu nghe Bào lão sư hỏi đến như gặp phải hổ dữ, chẳng những không dám đáp mà còn núp sau con ngựa. Chí Khởi trợn mắt nói :

- Sư phụ ta hỏi, sao người không đáp? Trả lời mau!

Bào lão sư khoát tay nói :

- Không được nóng nảy.

Lúc này, Trương Hắc Hồ đang được hai phụ nhân săn sóc, đỡ cho hắn ngồi lên xe. Hắn cho người đến mời lão sư bước qua nói chuyện. Bào lão sư giao hoàng mã cho Chí Khởi, rồi tay không bước đến nói với Trương Hắc Hồ :

- Hiện giờ vết thương thế nào?

Trương Hắc Hồ lắc đầu nói :

- Không sao đâu, lão tiền bối! Hôm nay chúng ta không đánh không biết nhau. Tiểu bối quyết cùng người kết giao tình bằng hữu vong niên.

Lão vừa nghe cũng rất hoan hỷ, nói :

- Bào Chấn Phi ta bình sinh rất thích kết giao bằng hữu, chỉ cần huynh đệ không chê thì Bào Chấn Phi này lấy làm hạnh nguyện ý làm đại ca của mi.

Trương Hắc Hồ vòng tay nói :

- Được! Hay, hay lắm! Hôm nay đệ muốn đi về Nghi Long huyện. Ở Nghi Long huyện có hai bằng hữu của đệ là Trương Bát Thương Lưu Kiệt và Hoa Thái Tuế Tưởng Thành. Bọn đệ muốn hợp ba nhà đến núi Nga Mi mà hành hương. Hiện giờ hai ta đã gặp nhau, vả chẳng thương thế của đệ có chút đau đớn, không còn hứng thú đi Nga Mi. Bào lão huynh, nếu có nhã hứng có thể theo bọn đệ về Nghi Long huyện một chuyến, đệ sẽ giới thiệu hai bằng hữu với lão ca ca. Chúng ta sẽ ở đó ít ngày kết giao thêm vài bằng hữu nữa.

Bào Chấn Phi hiện muốn liên kết cùng một số hào kiệt ở Xuyên Trung nghe vậy rất thích thú, gật đầu nói :

- Việc này ta cầu cũng không được. Giờ ta có việc muốn nhờ đệ giúp.

Rồi lão quay người lên ngựa. Còn Chí Khởi không ngừng nhìn trộm hai thiếu phụ đang săn sóc Hắc Hồ, thầm nghĩ :

“Tên Hắc Hồ tiểu tử này thực là hữu phúc. Còn lão tử sao mà xúi quẩy. Lần này đến Xuyên Bắc, chẳng những người của cũng không được, mà còn bị thọ thương, gặp phải sư phụ quần thúc ta. Tất cả là do cầu tặc Giang Tiểu Nhạn mà ra”.

Lão sư lại gọi Chí Khởi đến giới thiệu bọn người Trương Hắc Hồ.

Trương Hắc Hồ nghe danh tánh của Chí Khởi ngoài mặt nói “cửu ngưỡng”, nhưng có vẻ lơ là không mấy quan tâm. Rồi hắn bảo mọi người lên xe, khoát tay cả đoàn đi về hướng tây.

Bọn thủ hạ Hắc Hồ có người nói chuyện cùng Bào Chấn Phi, cũng có tên lạnh nhạt nhìn một mắt ra vẻ bất phục. Chí Khởi cảm thấy buồn bực, trộm nói với Bào Chấn Phi :

- Sư phụ, chúng ta hà tất gì đi cùng đường với bọn chúng. Bọn này đều là cường đạo đó.

Bào Chấn Phi mỉm cười, lắc đầu nói :

- Con không hiểu đâu, ta có dụng ý. Hơn nữa, bọn này tuy không phải là người tốt nhưng cũng không phải là cường đạo.

Rồi lão cũng cho ngựa đi về phía tây cùng với họ.

Bọn người đi đường phía sau thấy uy phong của Bào Côn Lôn nhất tề bước lên xưng tụng.

Bởi vì thân thể Bào Chấn Phi khô vĩ, nếu so lão với đám người này như mãnh hổ trong đám dê rừng, nên họ rất ngưỡng mộ.

Đi ước khoảng hai mươi dặm đến Nghi Long huyện. Trương Hắc Hổ ra lệnh cho đoàn xe ngựa đi đến Thạch Đà trấn thành Hưng Mễ thì dừng lại.

Hưng Mễ thành do Hoa Thái Tuế Tướng Thành lập ra. Tướng Thành mười năm trước là một tên côn đồ tưng khó, cơm cũng không đủ ăn. Hắn ở trọ trong nhà Lang Trung Hiệp chẳng khác một tên nô dịch, không những không yên phận mà còn tư thông với Trại Huyền Nga thê tử của Kim Giáp Thần Tiểu Đức Xuân, bị Tiểu Nhạn bắt được và đánh cho một trận, nên sau đó khi Tiểu Nhạn đến nhà Lang Trung Hiệp cầu sư. Từ Lân bảo Tiểu Nhạn cử thiết trượng. Tướng Thành thừa cơ hội đập ngã Tiểu Nhạn, làm cho Từ Lân nhìn thấy bất mãn mà đánh hắn một trận roi, rồi đuổi hắn đi. Tướng Thành mười năm lưu lạc giang hồ, sống cuộc đời không khác đạo tặc. Vì hắn có tướng mạo tuấn tú, nên được nhiều nữ nhân yêu mến. Ở Nghi Long huyện có một thê tử của phú thương yêu hắn, những khi phú thương này ra ngoài buôn bán, trong nhà điền sản kinh doanh rất nhiều, không thể coi sóc nên Tướng Thành lập mưu dần dần chiếm lấy. Trước còn có ba người con của phú thương tranh chấp gia sản với hắn, nhưng vì Tướng Thành có kết huynh đệ với Trương Bá Thương Lưu Kiệt ở Nghi Long huyện.

Lưu Kiệt không chỉ là một phú hào, mà còn là một thổ hào, lại kết minh với Trương Hắc Hổ. Tướng Thành dựa vào thế lực này cường chiếm toàn bộ gia sản và thê tử của phú thương đó.

Hắn ở đây kết giao với quan phủ, xưng là Tướng Tam Thái Tuế. Lúc hắn thấy Trương Hắc Hổ đến, tuy ngựa xe rất đông, nhưng bộ dạng của Hắc Hổ lại tỏ ra vẻ thảm hại, mất cả oai phong thường ngày. Hắn được hai người đỡ vào, đi theo còn có một lão đầu tử thân thể cao lớn và một người mặt đen, mập mạp, mặt mày đánh ác, y phục nhuộm màu máu cũ. Tướng Thành trợn mắt kinh ngạc nhìn họ. Trương Hắc Hổ giới thiệu :

- Trương lão tam, người này là Thôi Sơn Hổ ở Tử Dương đó.

Tướng Thành vừa nghe nhảy dựng lên nói :

- Ấy da! Tại hạ cửa ngưỡng đã lâu!

Hắn vội mời mọi người vào nhà. Gia quyến của Hắc Hổ được mời vào trong viện.

Trong viện có phòng ốc rộng rãi, lại có riêng một chuồng ngựa. Thế nhưng cũng phải đưa một số người ra trú ngụ ở khách điểm.

Trương Hắc Hổ cùng những người cùng đi đều được Tướng Thành mời lại thiết yến tiệc.

Trương Hắc Hổ ngồi dựa vào đại kỷ, mỉm cười kể chuyện mình và Bào Chấn Phi lão quyền sư tỷ võ. Tướng Thành vô cùng kinh dị, không ngừng đưa mắt quan sát Bào Chấn Phi.

Bào lão sư thái độ hết sức nhún nhường, khách sáo, luôn gọi Hắc Hổ và Tướng Thành là lão đệ.

Tướng Thành vui vẻ nói :

- Không đánh không biết nhau. Tại hạ mười năm trước đã ngưỡng vọng đại danh của Bào lão ca. nếu hôm nay Trương nhị ca không mời người đến, tại hạ cũng không sao kiến hội được. Bây giờ thì tốt quá. Lão ca, sư đồ người hãy lưu lại đây vài ngày, chúng ta kết thâm giao.

Bào lão sư nói :

- Nếu chư vị huynh đệ không chê thì Bào Chấn Phi ta thực vô cùng vinh hạnh.

Chí Khởi nhìn thấy sư phụ trước kia khinh thế ngạo vật, hôm nay lại nhún nhường như vậy đối với hai hậu sinh văn bối, lòng cảm thấy buồn bực, nhắm mắt mím miệng mà nhớ đến mấy phụ nhân.

Chợt Trương Hắc Hổ vỗ bàn lớn tiếng nói :

- Bào lão ca, hôm nay gặp mặt người lãnh giáo qua rồi. Thấy Côn Lôn đao của đại ca đủ đối phó với cương tiên của tệt sư là Bồi Châu Hồ hoặc thiết côn của Thiết Trương Tăng, nhưng mấy hôm trước ta nghe người ở Trường An đến nói lão ca bị Tiểu Nhạn bức đến độ không đường mà chạy. Năm sáu mươi cao đồ dưới tay lão ca không chết thì cũng bị thương, lệnh tôn nữ cũng là một hiệp nữ đã gả cho Kỷ?Quảng Kiệt. Nghe nói Kỷ?Quảng Kiệt tài nghệ còn cao hơn Lang Trung Hiệp, nhưng cũng không chống nổi Tiểu Nhạn. Lẽ nào Tiểu Nhạn có ba đầu sáu tay, bản lãnh nghiêng trời đập núi?

Bào Chấn Phi nghe nói bối rối, nhất thời không đáp nên lời. Tưởng Thành ở một bên cười nhạt nói :

- Giang Tiểu Nhạn mười năm trước ta đã từng biết hắn, có giao thủ qua. Võ nghệ hắn bất quá chỉ là mấy món mèo quào học lóm được. Giữa ta và hắn còn có cừu thù, sớm tối gặp mặt ta quyết lấy mạng hắn.

Bào lão sư hơi chau mày nói :

- Tiểu Nhạn bây giờ không giống tiểu hài tử phiêu bạt xưa kia. Tuy hiện giờ ta chưa gặp hắn, nhưng mà hắn đã bá khí là người mà ta từng biết. Chỉ cần Tiểu Nhạn học được hai ba phần võ nghệ của thầy hắn, thì hắn cũng đủ hoành hành bọn ta...

Nói đến đây, Bào lão sư thở dài nặng nề, rồi cố gắng phần chấn tinh thần nói :

- Vừa rồi Trương đệ hỏi ta vì sao sợ Giang Tiểu Nhạn. Nói thực, lão chưa hề sợ hắn mà chỉ sợ sư phụ hắn. Sư phụ hắn đáng vẻ chỉ là một thư sinh yếu nhược. Bốn mươi năm trước đã già rồi, hiện giờ nhất định rất cao niên. Danh tánh người này không ai biết, nhưng võ nghệ quả thật khôn lường, không ai không kiêng dè úy kỵ. Bốn mươi năm trước anh hùng giang hồ chỉ có hai người: một là Thực Trung Long, hai là Long Môn Hiệp. Lúc đó danh tiếng của ta còn chưa được nhắc đến. Tuy nhiên cả Thực Trung Long và Long Môn Hiệp đều đại bại trong tay người này. Bọn họ bình nhật tung hoành giang hồ không người địch nổi, nhưng vừa nghe người này đến lập tức như thỏ gặp chó săn mau mau kiếm nơi ẩn trốn.

Trương Hắc Hổ nghe đến xuất thần, còn Tưởng Thành thì cười nói :

- Bào lão ca nhất định đã hiểu lầm rồi. Tiểu Nhạn trước đây cầu Lang Trung Hiệp thu nhận hắn làm đồ đệ. Ý Lang Trung Hiệp không muốn thu nạp nên đem mấy cây thiết côn làm điều kiện gây khó cho hắn. Vậy thì lão hiệp khách bản lĩnh như vậy sao chịu nhận hắn? Chẳng qua là lời đồn nhảm khiến Bào lão ca phải lo sợ vu vơ. Hôm qua, ta nghe nói Tiểu Nhạn đã đến Xuyên Bắc, hắn trên đường cướp đoạt ở Loa Sư lãnh giết hai quan nhân cướp quan quyền của Phùng An huyện Chính Đường. Tiểu tử này quả to gan dám cướp thê tử của huyện quan mà đưa vào điểm phòng bức hiếp đến nỗi người ta phải treo cổ tự tận.

Chí Khởi nghe nói tim không ngừng đập loạn. Tưởng Thành lại tiếp lời :

- Điểm gia báo quan, khi quan nhân đến thì Tiểu Nhạn thảm bại mà chạy, trên đầu lại còn ăn mấy cây côn. Nghe nói tiểu tử đó giờ đây vừa đen vừa mập, còn có một chòm râu dài nữa.

Chí Khởi sợ đến muốn bỏ chạy, thấy Bào lão sư dùng năm quyền như thiết chùy động mạnh xuống bàn như tiếng sét bên tai. Chí Khởi giật mình buột miệng kêu :

- Ấy da!

Bào Chấn Phi trợn mắt nhìn Chí Khởi nói :

- Chí Khởi...

Chí Khởi run rẩy “dạ” một tiếng. Bào Chấn Phi lại cười lạnh thật đáng sợ. Chí Khởi biết nếu sư phụ nhìn thấy sơ hở tất sẽ giết lão, lòng lão hoang mang kinh sợ, nên mặt mày tái mét, hai mắt sụp xuống. Nhưng Bào lão cười xong, lại nói :

- Chí Khởi, con nhớ năm đó Chí Thăng làm chuyện thương luân bại lý không? Nào ngờ nhi tử của hắn còn tham dâm tàn bạo hơn hắn, làm những việc kinh người. Sau khi ta giết Chí Thăng, vô cùng hối hận, nếu ta sớm biết Tiểu Nhạn là một tên bại hoại như vậy, thì ta sẽ không tha hắn. Hiện giờ, không ngờ hắn học

xong võ nghệ đối địch với bọn ta, lại còn hoành hành trên giang hồ. Đừng nói Bào lão ta có tư thù với hần, nếu không có tư thù ta cũng làm một hành vi hiệp nghĩa: thay trời trừ đi một tên cuồng tặc dân phu.

Chí Khởi thở phào nhẹ nhõm. Lão biết sư phụ không ngờ rằng người mạo danh Tiểu Nhạn làm nhiều việc bại hoại chính là lão.

Bào lão sư khom người nói với Trương Hắc Hổ và Tưởng Thành :

- Bào Chấn Phi ta đến đây tuy có phần bị Giang Tiểu Nhạn bức ép, nhưng ta rời khỏi Hán Trung là vì ý muốn tìm hần quyết đấu. Hiện giờ, hần đáng tội chết như vậy dầu hần không tìm ta, thì ta cũng truy lùng hần. Nhưng ta đã già rồi, còn môn đồ này là đệ tử đắc ý nhất của ta. Tuy nhiên các người thấy đó, thương thế của hần còn chưa lành chỉ vì mấy hôm trước đã huyết đấu với Tiểu Nhạn. Giờ đây chỉ mong được chư vị tương trợ. Chư vị là hào kiệt nghĩa hiệp nổi tiếng trên giang hồ, ta nghĩ các người không thể tọa thị xem đám dân tặc bạo hành như vậy. Chư vị nếu giúp ta trừ đi Tiểu Nhạn, nhân mạng do ta đền với phủ nha, còn môn đồ Côn Lôn phái ta xem như sư diệt của chư vị. Sau này Hán Trung, Trường An đều đặt dưới quyền chư vị sử dụng.

Bào lão sư nói đến đây, Tưởng Thành nói tiếp :

- Bào lão ca ca hà tất khách sáo. Giang Tiểu Nhạn cũng là thù nhân của ta. Có bọn ta nơi đây dầu thể dung cho hần đi về phía tây, càng không để cho hần sống mà chạy khỏi Xuyên tỉnh.

Trương Hắc Hổ cũng cao hứng nói :

- Tam đệ, hãy mau phái người đến mời đại ca đến đây chúng ta cùng thương lượng phương cách đối phó với Giang Tiểu Nhạn.

Tưởng Thành lập tức cho mời đại ca kết nghĩa là Trương Bát Thương Lưu Kiệt, đồng thời bảo gia đình chuẩn bị cơm rượu.

Bào lão sư lại nói :

- Ta nghĩ người ở đây càng đông càng tốt. Tiểu Nhạn đã theo sư phụ hần học mấy năm võ nghệ, chắc rằng đã học được tuyệt kỹ, tốt nhất nên mời Bồi Châu Hồ Cao sư phụ Thiết Trượng Tăng và Lang Trung Hiệp đến đây.

Tưởng Thành nói :

- Cao lão sư phụ giờ đã quy ẩn, quyết không bàn chuyện giang hồ. Thiết Trượng Tăng nghe nói đang ở Xuyên Tỉnh, nhưng để đối phó Giang Tiểu Nhạn mà mời người bản lãnh như vậy thực không đáng. Còn Lang Trung Hiệp Từ Lân là thù nhân của huynh đệ ta.

Bào Chấn Phi hỏi :

- Nghe nói Lang Trung Hiệp mười năm nay rất an phận ở gia trung, lẽ nào đắc tội với chư vị?

Tưởng Thành nói :

- Hần tuy an phận, nhưng nhi tử Từ Nhạn Vân của hần thực đáng ghét, luôn đối địch với bọn ta.

Bào Chấn Phi lại hỏi :

- Võ nghệ của Từ Nhạn Vân thế nào?

Tưởng Thành nói :

- Khá lắm! Kiếm pháp cơ hồ cao hơn phụ thân hần, niên kỷ khoảng trên hai mươi. Tính tình còn cao ngạo hơn cả Lang Trung Hiệp, cưới một tức phụ là tôn nữ của Thục Trung Long tên Thái Tiểu Tiên. Bảo kiếm của nàng ta ngay cả Lang Trung Hiệp cũng không địch nổi, thường cưới một con tiểu hắc mã mà hoành hành bên ngoài.

Sắc mặt đen của Chí Khởi chợt trắng đi. Nghe nói nhi tử của Lang Trung Hiệp là một người cưới hắc mã, lão chợt nhớ đến hôm đó lúc hoàng hôn ở tiểu hoàng gặp một việc đến giờ còn kinh sợ.

Bào Chấn Phi ngồi bên cạnh vuốt chòm râu bạc, trầm tư. Bọn Hắc Hổ, Trương Thành vừa nghe nhắc đến Lang Trung Hiệp cũng giống như Bào Côn Lôn nhắc đến Giang Tiểu Nhạn vậy. Mắt tròn xoe, mặt trắng bệch dường như vừa hận vừa sợ vậy. Tất cả đều trầm mặc không lên tiếng.

Lúc này, ngoài viện có tiếng ồn ào thì ra Trương Bát Thương Lưu Kiệt đến. Người này thân thể cao lớn, mặc y phục rộng rãi, thái độ cực kỳ cao ngạo. Gặp Bào Chấn Phi thấy lão mỉm cười chào hỏi, hần chỉ khẽ gật đầu chào lại. Còn đối với Chí Khởi, hần chẳng thèm để mắt đến.

Mọi người cùng ngồi vào bàn tiệc. Lưu Kiệt chễm chệ ngồi ở đầu bàn. Bào Chấn Phi ngồi ghế thứ hai, không ai chú ý đến Chí Khởi khiến lão cảm thấy vô vị, lui ra khỏi phòng. Đến giữa viện thấy mọi người nhìn lão cười, dường như cười nhạo dáng vẻ to cao đen đúa kệt cớm, với chòm râu xồm xoàm cùng bộ quần áo thư sinh vừa chật vừa ngẩn của lão. Chí Khởi càng thêm buồn bực không biết phát tiết thế nào, ra cửa giậm mạnh chân rồi bước ra đường.

Chí Khởi chậm chậm bước, vì mỗi bước chân của lão khiến tay, vai và lưng đau nhức. Lão thấy người đi đường chú ý đến mình.

Chí Khởi đi vào một tửu điếm. Khách nhân ở quán này rất đông, có người gặp Chí Khởi kêu lớn lên :

- Các vị đến đây xem mau. Người này là cao đồ của Côn Lôn phái.

Bọn cười nói này đều là thủ hạ của Trương Hắc Hổ và Trương Thành. Bọn chúng đều biết chút võ nghệ nhưng đều là bọn côn đồ. Chúng cười châm chọc mỉa mai Chí Khởi, nhưng lão lại nghĩ là người ta tán dương lão, bèn nhướn mày vòng tay chào mọi người.

Có người kéo ghế mời lão ngồi, rồi hỏi :

- Tưởng đại gia thiết tiệc trong đó có thịt béo rượu ngon, cơ sao lão huynh không ở đó chung vui?

Chí Khởi lắc đầu, hậm hực nói :

- Ai thêm cơm rượu chung với bọn họ. Sư phụ ta đã xưng huynh đệ với chúng, ta không cam tâm gọi chúng là sư thúc. Chí Khởi này là đại môn đồ của Bào Chấn Phi, giờ đã gần năm mươi. Thanh Viên tiêu điếm ta cũng mở đã hơn mười năm. Ta lại là một trong Tứ Dương nhị kiệt. Xuyên Bắc Lang Trung Hiệp ta đã từng đầu qua. Nay ta lại phải làm hậu sinh văn bối ở Xuyên Bắc này, ai có thể chịu đựng được nỗi nhục này?

Bọn người này cười ha hả, có người nói :

- Đừng nóng. Lão huynh chỉ thấp hơn một bậc so với Trương nhị gia. Nhưng nếu Bồi Châu Hổ và Thiết Trương Tăng cùng đến thì... Úi chà! Lão huynh đã trở thành tôn tử rồi.

Chí Khởi khí giận bừng bừng, dậm mạnh một quyền xuống bàn, khiến nó kêu lên răng rắc, lão lẩm bẩm mắng :

- Chỉ toàn do tên cầu tặc Tiểu Nhạn, nếu không ai có thể khiến ta đến nơi này mà thọ nhục?

Mọi người vui vẻ cười nói, còn Chí Khởi cứ luôn miệng chửi mắng Giang Tiểu Nhạn.

Khi đó, có một tửu khách bên cạnh rất chú ý đến Chí Khởi. Người này ước khoảng trên dưới bốn mươi, sắc mặt đen đúa, thân thể còn cao lớn hơn Chí Khởi, nhưng lại rất ốm, y phục lại xộc xệch, nhưng hai mắt sáng quắc, thần khí tinh anh.

Hần nghe nhắc đến Giang Tiểu Nhạn càng quan tâm hơn. Lúc này, có một thủ hạ của Trương Thành châm rượu, nói với Chí Khởi :

- Bằng hữu, đừng mắng Tiểu Nhạn, cũng đừng sợ hần, hãy uống chung rượu này. Ta báo cho huynh đài biết Tiểu Nhạn quyết không dám đến Nghi Long huyện này, vì hần ở Loa Sư lãnh làm tặc tử cướp gia quyến của Phùng An huyện Chính Đường. Hiện giờ án này đã lan rộng. Công văn trên phủ đã đến bốn huyện, ta mới nghe Phùng đại gia trong nhà môn nói đó.

Chí Khởi bưng chung rượu định uống, nghe lời này, bất chợt run tay làm rượu đổ văng tung tóe lên một người mặc áo xanh ngồi bên cạnh. Người đó nắm quyền mắng lớn :

- Đồ mù! Đồ thối!

Chí Khởi bị quyền người này đánh trúng vào vết thương cũ trên vai trái, đau đớn “hự” lên một tiếng, mặt mày nhăn nhó, đang định đánh lại, chợt nghe vị tử khách mặt đen bên cạnh đứng dậy nói có ý thanh minh :

- Các vị bằng hữu, xin đừng nghe tin đồn nhảm. Tiểu Nhạn là huynh đệ của ta hần đường đường là một trang nam tử. Nếu nói hần ngăn lộ cản người, ta có chút tin. Bằng như thật sự hần cướp gia quyến của Phùng An huyện Chính Đường có chứng cứ hần hời, ta sẽ thay hần đến nhận tội ở huyện nha. Huynh đệ ta quyết không làm những việc như vậy.

Mọi người nghe nói giật mình kinh hoàng. Có hai người hình như biết lão diện tử này, nên vội đẩy hần ngồi xuống nói :

- Lão Ngũ, mi và Tiểu Nhạn đã mười năm chưa gặp, trước kia lại không phải là chỗ thâm giao. Hà tất gì mi lại thay hần mà nói sự bất bình?

Lão Ngũ này có chút say rượu, hần bèn gơ nắm tay, mở to mắt, nói :

- Sao lại nói là không có thâm giao? Tiểu Nhạn và ta giữa đường gặp nạn mà kết huynh đệ. Mười năm trước, ta bảo hần gia nhập lực lâm, hần kiên quyết không chịu. Sao giờ hần có thể cướp quan quyến huyện quan được? Nói không chừng đây là do bọn tặc nhân nào đó làm, rồi mạo xưng danh hần.

Chí Khởi vừa nghe lời của lão Ngũ đã giận rồi. Vì Chí Khởi ngờ người này yếu nhược, nên bước qua vùng quyền đánh lão Ngũ.

Họ Ngũ vội hoàn chiêu. Chí Khởi tuy sức lực dũng mãnh, nhưng đang mang thương thế, nên thân hình xoay trở chậm chạp, mới hai quyền đã bị họ Ngũ đẩy cho một cái. “Hự” một tiếng, đầu va vào bình rượu trọt té, chân vướng vào chân bàn.

Người quanh đây cười lớn. Có người khích lệ :

- Đừng gấp. Bò ra rồi đánh tiếp!

Lúc này, những khách bình thường đều đã chạy trốn. Chuở?g quỹ của tử điểm dừng trên bàn, khoát tay ngăn họ. Chí Khởi phẫn hận, bò dậy, đâm chuởng quỹ một quyền bay xuống đất, rồi quay sang đánh họ Ngũ.

Họ Ngũ vội nhắc một chiếc ghế lên đỡ. “Rắc!” một tiếng, bốn chân ghế gãy lìa. Họ Ngũ bèn chụp bình rượu trên bàn ném vào mặt Chí Khởi.

Chí Khởi muốn né cũng không kịp, bình rượu đập vào mặt lão khiến máu mũi tuôn xuống như mưa. Chí Khởi như một tên điên, nhảy vào bên trong chụp lấy cây dao chặt thịt của tử điểm ném về phía họ Ngũ.

Nào ngờ, ném trật vào đầu một người mà người này theo Trương Hắc Hổ đến đây. Trên chóp đầu hần máu tươi chảy ròng ròng, hần nén đau rút đoản kiếm trong lưng ra, bổ vào Chí Khởi mắng lớn :

- Hung đồ. Mi mù rồi!

Chí Khởi thoái lui ra sau, đồng thời những người bên cạnh ngăn cản người cầm đoản kiếm. Lúc này, trong tử điểm thật hỗn loạn. Tiếng chửi mắng la hét, tiếng khuyên ngăn vang lên hỗn tạp.

Họ Ngũ nhảy ra khỏi điểm võ ngực mắng Chí Khởi đang ở bên trong :

- Họ Long kia, ngay cả Bào Côn Lôn nữa. Nếu bọn mi là hảo hán hãy ở Nghi Long huyện mà chờ. Nội trong mười ngày ta bảo đảm sẽ tìm được Giang Tiểu Nhạn đến đây, chừng đó sẽ tranh cao thấp.

Chí Khởi ở trong cũng quay ra mắng lại. Lão còn định phóng ra ngoài, nhưng người bên cạnh đã vội vả hai tay giữ chặt lão.

Nắm phải tay trái không sao, nhưng chụp nhằm tay phải khiến lão đau nhức chịu không nổi, luôn mồm kêu gào mọi người buông tay lão ra.

Lúc này, họ Ngũ ở phía ngoài đã đi rồi, còn người bị thương cũng được ngăn giữ. Chí Khởi vội bước đến xá mấy cái tạ tội. Người đó giận dữ mắng mấy câu, rồi từ từ thu đoản kiếm lại.

Trong điểm không khí ồn ào dần dần lắng dịu. Nhưng quang cảnh chung quanh thật bừa bộn, bàn ghế gãy nằm ngổn ngang, thực phẩm văng tung tóe, chén bát đổ nát.

Chí Khởi dùng tay áo quạt máu mũi, hỏi :

- Họ Ngũ kia là ai? Hắn thực quen biết Tiểu Nhạn sao? Chư vị có ai biết không?

Có người nói có vẻ hiểu biết :

- Người đó là Hắc Bào Tử Ngũ Kim Hồ. Hắn cũng có chút danh tiếng ở Xuyên Bắc. Trước kia, hắn từng là lục lâm, làm đại đầu mục ở Tương Tử sơn. Mười năm trước, Tiểu Nhạn còn là một hài tử lưu lạc đến Xuyên Bắc đói khát, cô đơn, đã ở qua mấy ngày làm lâu la ở Tương Tử sơn. Vì thế, Hắc Bào Tử và Tiểu Nhạn biết nhau. Sau đó, Tương Tử sơn bị tẩy trừ, Ngũ Kim Hồ cũng bị bắt. Trải qua mấy năm tù ở nha môn, hình phạt nào cũng bị ném qua, nhưng hắn vẫn bền gan chặt dạ bảo là người bị bọn giặc bắt theo, chứ không thừa nhận mình là tặc nhân. Cuối cùng, quan nha phải tha cho hắn. Năm rồi, hắn mới ra khỏi ngục, đi phiêu bạt khắp nơi. Tuy không dám làm giặc cướp nữa, nhưng thường đến lừa các sòng bạc vì đã học được ngón cờ bạc trong ngục, nên y thực của hắn cũng tạm đủ. Gần đây, vì danh tiếng của Tiểu Nhạn quá lớn, hắn bèn đi khắp nơi thổi phồng nói là mười năm trước hắn từng thâm giao với Tiểu Nhạn, còn nói đã cứu mạng Tiểu Nhạn nữa.

Chí Khởi vừa nghe phát lạnh cả xương sống, những người chung quanh an ủi :

- Lão bằng hữu đừng sợ. Tiểu Nhạn đến đây thì thế nào? Thứ nhất, có Lưu đại gia, Trương nhị gia, Tưởng tam gia và bọn chúng ta cũng đủ để ngăn hắn. Thứ hai, hắn đến đây cũng tốt. Loa Sư lãnh có gây trọng án, quan nhân có lệnh tróc nã hắn đó.

Chí Khởi càng run sợ, lo lắng hơn. Ngồi thở dài một hồi rồi giả vờ bực bội nói :

- Không sợ. Không ở nơi này chờ đợi thì không phải hảo hán.

Nói rồi, đứng dậy muốn đi, chưởng quỹ bước đến nói :

- Đại gia, toàn bộ đồ đạc ở đây bị hủy rồi tính làm sao đây?

Chí Khởi trợn mắt hung dữ nói :

- Mi muốn ta đền sao? Họ Ngũ kia chạy rồi, bọn mi đi bắt hắn về, muốn đền cả hai cùng đền.

Lão còn đang ương ngạnh trả lời, chợt bên ngoài bước vào hai quan nhân. Chí Khởi bắt giác cảm thấy lạnh mình, mặt biến sắc, thoái lui mấy bước, tay cầm sẵn ghế chuẩn bị cự địch.

Nhưng cơ hồ không phải đến đây bắt lão, mà vào trong hỏi thăm mấy câu chuyện gì đã xảy ra, rồi họ bước đến xem thương thế của Chí Khởi và người thọ ngộ thương.

Khi hai quan nhân đi khỏi, tâm trí của Chí Khởi mới dần bình tĩnh, lão thầm tính toán :

“Ta ở lại đây không xong. Một là đang thọ thương đánh không lại người, hai là việc Loa Sư lãnh bại lộ thì rắc rối càng lớn. Giờ phải mau trở về dọa sư phụ để người nhanh chóng mang ta đi nơi khác”.

Lão tìm kiếm khắp người ra một miếng ngân lượng nhỏ đền bù việc gây đổ bể hư hại cho chưởng quỹ, đồng thời khom người tạ tội cùng kẻ mà lão lỡ gây thương tích :

- Đại ca, xin miễn chấp sai lầm của ta. Vừa rồi, chỉ vì tên họ Ngũ làm ta nóng giận, ném dao chém hắn, không hiểu vì sao lại hoa mắt trúng nhằm đại ca.

Khăn tay của người này đang ướt đầm máu, trên mặt máu cũng tuôn ròng ròng, hậm hực nói :

- Tiểu tặc tử đừng nhiều lời. Hiện giờ ta biết mi là bọn Côn Lôn phái, chính là Thôi Sơn Hồ Long Chí Khởi. Thì ra lũ mi cũng chỉ là loại trùn dế, rút đầu rút cổ đang lẩn tránh kẻ khác.

Chí Khởi cúi đầu không dám đáp lại, vòng tay mấy cái rồi đi khỏi tử điểm, nén giận thầm mắng :

“Đồ cẩu tặc!”.

Lão cầm cúi đi về nơi ở của Tưởng Thành.

Vừa đến bên trong, chợt nghe tiếng hoan hô rầm trời. Chí Khởi ngẩng lên nhìn thấy trong vòng vây đầy người của bọn Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ, Tưởng Thành, thì đứng ở giữa là Bào Côn Lôn đang múa bài đao Trục Tĩnh Càn Nguyên thập bát thức mà Chí Khởi học ba năm vẫn chưa thành thực.

Chỉ thấy đao quang lấp lánh, râu tóc bay phấp phới. Lão sư tuy thân thể mập mạp, nhưng thể cước linh hoạt cực kỳ, khiến người xem xuất thần luôn miệng hoan hô cổ vũ.

Múa xong bài đao, lão tiêu sư hồi bộ, thở một hơi nhẹ nhàng. Mọi người tán dương khen ngợi :

- Tinh thần lão anh hùng tuyệt vời. Sức lực còn hơn cả thanh niên.

Có người nói :

- Đường đao của lão sư đi vừa rồi bọn ta thực bình sinh chưa thấy qua.

Trương Hắc Hổ ngồi trên tràng kỷ, không ngừng đưa ngón cái lên. Tưởng Thành thì nghiêng đầu nói với người bên cạnh mấy câu, trên mặt lộ vẻ kinh ngạc. Ngay cả Lưu Kiệt vừa rồi, thái độ cực kỳ kiêu ngạo, hiện giờ hai mắt cũng nhìn sững sờ. Lão sư vẫn cầm đao, mặt lộ vẻ đắc ý nói :

- Võ nghệ Côn Lôn phái ta có bốn đường côn, tám bộ đao, còn có Thạch Tứ thủ mật huyết, đồ đệ ta tuy đông, nhưng truyền thụ không đều. Xem như học được tám phần võ nghệ của ta có Chí Trung, Chí Tài và tôn nữ A Loan, học được bảy phần có Chí Cường, Chí Minh, Chí Khởi.

Nói đến đây, quay đầu lại nhìn thì thấy cao đồ của lão Long Chí Khởi áo quần rách nát, mũi đang chảy máu, thậm chí đứng bên cạnh. Lão sư bất giác kinh ngạc. Mọi người cùng chăm chú nhìn Chí Khởi.

Bào Chấn Phi gấp rút bước qua hỏi :

- Bên ngoài gặp phải chuyện gì, sao đến nỗi thế thảm như vậy?

Long Chí Khởi kéo tay sư phụ, khóc kể :

- Sư phụ, theo con ra đây. Đồ đệ có việc cần kíp muốn báo với lão nhân gia.

Lão định kéo Bào Chấn Phi ra ngoài để nói, không ngờ Bào lão sư gạt tay trợn mắt giận dữ nói :

- Có chuyện gì cứ nói ở đây, sợ ai nghe được?

Chí Khởi chau mày nhỏ giọng kể qua sự tình xảy ra vừa qua. Nghe xong, lão sư từ từ biến sắc, lúc đầu trắng bệch, sau dần dần đỏ tía. Chí Khởi lại bị thương khóc lớn :

- Sư phụ, hay là chúng ta chạy đi. Giang Tiểu Nhạn đến đây, hẳn quyết không tha đâu.

Lão sư mím môi giang tay tát Chí Khởi một tát như trời giáng. Chí Khởi đau quá buột miệng kêu lên. Lão sư lại đá một cước mắng :

- Tiểu Nhạn không chịu buông tha, còn ta há chịu thua sao? Tiểu tử đó đến đây, ta quyết đao đối kiếm, già đối trẻ, một sống một chết. Nếu mi sợ thì cứ rút đi, sau này đừng gọi ta là sư phụ nữa.

Chí Khởi bị Bào Chấn Phi đá nằm dài dưới đất. Bọn Tưởng Thành chạy đến đỡ Chí Khởi và khuyên lão sư bớt nóng giận.

Bào lão sư găm gù hồi lâu, mới từ từ trấn tĩnh, vuốt chòm râu bạc cười nói :

- Hẳn nói tên Ngũ Kim Hổ sẽ mời Tiểu Nhạn đến đây đấu với ta. Hẳn không biết là ta đang đợi Tiểu Nhạn ở đây.

Sau đó, lão nói với Tưởng Thành :

- Tưởng lão đệ, lúc này khi dùng cơm, Tưởng đệ nhờ ta đến Lang Trung Hiệp, thay đệ báo thù năm trước, ta đã đồng ý. Nhưng hiện giờ vì việc Giang Tiểu Nhạn ta phải ở lại đây chờ hẳn. Việc của tiểu đệ chờ sau khi ta và Tiểu Nhạn phân rõ sinh tử thắng bại, rồi sẽ giúp đệ.

Tưởng Thành nói :

- Việc đó không vội. Mười năm trước lúc đệ ở nhà Lang Trung Hiệp, nếu không vì Tiểu Nhạn đã không bị Lang Trung Hiệp sỉ nhục. Tiểu Nhạn và ta không thể đứng chung trời. Hắn đến đây bọn ta nhất định ra tay tương trợ lão ca, quyết không để hắn toàn thân rời khỏi Nghi Long huyện.

Lão sư cầm đao, vòng tay nói :

- Nhờ vào chư vị!

Chí Khởi đã được người đỡ vào phòng trong nghỉ ngơi.

Bào Chấn Phi cùng Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ, Tưởng Thành vào phòng đàm đạo.

Bào lão sư thấy trong ba người thì ngoài Tưởng Thành ra, hai người kia không chuyên tâm đối phó Tiểu Nhạn. Bọn chúng chỉ muốn giúp chút công lao để trừ Tiểu Nhạn, sau đó lợi dụng Bào Chấn Phi thay chúng trừ phụ tử Lang Trung Hiệp. Vì khi Từ Lâm và Từ Nhạn Vân còn sống trên chốn thế gian này thì Lưu Kiệt và Trương Hắc Hổ không an tâm xưng hùng xưng bá ở Xuyên Bắc.

Ba người cùng xưng huynh đệ với Bào lão sư rất thân tình. Lưu Kiệt vừa rồi nhìn thấy đao pháp của Bào Côn Luân tuyệt luân nên kiêu ngạo cũng tiêu tan, dường như hắn đặc biệt muốn liên kết với Bào lão nên cười nói :

- Phòng ốc nơi này chật hẹp, nơi này lại buồn bán. Nếu Tiểu Nhạn đến đây thật khó mà triển khai đao pháp. Bào lão sư khi đó bị hạn chế mà thất thế, chi bằng hãy dọn đến trang viên của đệ mà trú ngụ.

Bào Chấn Phi thấy nơi này cũng có chút bất tiện, không phải vì chật hẹp mà do bởi môn hạ của Tưởng Thành quá đông. Nếu Tiểu Nhạn nửa đêm đến đây thật khó bề xoay trở. Nên nghe Lưu Kiệt nói lão rất vui mừng. Đêm đó, Bào Chấn Phi cùng Chí Khởi đến Lưu gia tạm trú.

Nhà Lưu Kiệt ở phía Đông bắc cách thành không quá năm dặm. Nhà hắn cũng lớn, sai nha, thủ hạ, a hoàn có hơn năm mươi người. Bào Chấn Phi thấy vậy rất an tâm. Chí Khởi đến đây cũng rất vui mừng, vì lão vừa đến đã gặp nhà Lưu Kiệt có mấy a hoàn thường ra vào trong nhà nhưng đáng tiếc họ lại sắp xếp cho Chí Khởi cùng phòng với sư phụ nên lão ngại cả nhìn ra cửa cũng không dám.

Bào Chấn Phi nghĩ rằng Tiểu Nhạn sắp đến, nên hết sức cẩn trọng. Sư đồ hai người thường ít ra khỏi phòng. Buổi tối lúc ngủ cửa đóng rất chặt. Chí Khởi cũng tìm một thanh đao. Côn Luân đao tuốt khỏi vỏ để sẵn bên mình.

Trong đêm, hai người thay phiên nhau thức canh phòng, có động tĩnh gì là Bào lão sư đã sức tỉnh giấc ngay, cầm đao nhảy xuống giường nghiêng tai nghe ngóng.

Đêm đầu tiên đã giật mình thức dậy hai ba lần. Long Chí Khởi thật hết sức chịu nổi, lòng vừa sợ hãi vừa tức giận phiền não, còn Bào lão sư cứ mãi tròn mắt mà quan sát động tĩnh. Ban ngày, Chí Khởi ngủ vùi trong phòng.

Đến ngày thứ hai, Trương Hắc Hổ cũng đem gia quyến và thủ hạ của hắn đến Lưu gia cư trú. Tưởng Thành cả ngày cũng ở đây. Mọi người vui vẻ, trong nhà náo nhiệt.

Liên tiếp mấy ngày, Bào Chấn Phi cảm thấy bất an. Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ luôn phái người đi thám thính, thì nghe được tin nha môn có hai bồ đầu đến đây chờ đợi tróc nã Giang Tiểu Nhạn, tên cường đạo cướp gia quyến của Phùng An huyện Chính Đường ra thì không có chuyện gì.

Chí Khởi hai ngày trước không dám ra khỏi cửa, trừ lúc len lén nhìn đám nữ tỳ của Lưu Kiệt mà sanh nhị tâm ra bất luận lúc nào lão cũng đề cao cảnh giới. Sau hai ngày, không có sự việc gì phát sinh. Bào Chấn Phi cũng đã mua cho Chí Khởi hai bộ đồ, đồng thời thương tích của lão đã lành hẳn. Thế là lão vô cùng cao hứng, ngày ngày cùng thủ hạ của Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ ra ngoài đánh bạc uống rượu, lân la các kỹ viện không việc gì không làm, chỉ là giấu giếm Bào lão sư.

Bào Chấn Phi nhàn cư ở Lưu gia mấy ngày, tinh thần phấn chấn cũng nguôi đi, lòng có chút phiền não. Nhớ đến tôn nữ Bào A Loan, tôn tể Kỷ? Quảng Kiệt và các đồ đệ, nên nhờ Lưu Kiệt bảo một thủ hạ để lão viết thư, gửi tiền phí cho người đó đến Tử Dương, Hán Trung thăm dò tin tức.

Chí Khởi cũng gởi nhờ một phong thư cho ca ca Chí Đăng, bảo Chí Đăng đưa cho lão thêm vài trăm ngàn lượng. Lão nghĩ :

“Chỉ cần ngân lượng đến đây, ta sẽ đi ngay dù sư phụ có ngăn cản cũng không được. Sống như vậy thật chán quá!”.

Người đưa thư không quá năm ngày. Trở về nói rõ Giang Tiểu Nhạn đã đến cùng ở chung với Kim Giáp Thần Tiều Đức Xuân, vì hai người là cố giao. Nghe có người từng gặp qua Tiểu Nhạn, nói là võ nghệ hẳn cũng không cao cường gì. Hơn nữa, đã bị bệnh trong khách điếm, nếu không gặp qua Tiều Đức Xuân, e rằng đã chết ở đó rồi.

Bào Chấn Phi vừa nghe tinh thần lại càng khẩn trương, lòng chợt có ác niệm, lão thấp giọng nói :

- Sao ta không nhân tiện Tiểu Nhạn đang bị bệnh mà đến đó vung đao giết chết. Trong lúc hắn bệnh võ công ít lắm cũng phải giảm nửa phần. Tiều Đức Xuân chắc cũng không có bản lĩnh gì để bảo hộ hắn. Sao ta không kịp thời đi?

Lão lẩm bẩm nói, tuy nhiên bên cạnh không có người nào nghe. Lão cảm hận nghiêng răng cung tay, nhìn ra cửa sổ thấy trời cũng không còn sớm nữa. Trời đã hoàng hôn, Bào Chấn Phi nghĩ :

“Lúc này thật tốt. Lưu Kiệt, Trương Hắc Hồ không có ở đây, bọn chúng cũng không thể ngăn ta được. Nếu ta phi ngựa cả đêm chắc sẽ đến kịp nơi đó”.

Bào lão sư vừa hạ quyết tâm. Lão bèn cầm bao hành lý và Côn Lôn đao đi ra ngoài. Vừa đến chuồng ngựa, thì từ ngoài cửa lớn đi vào bốn con tuần mã. Bốn người trên lưng ngựa chính là Lưu Kiệt cùng hai thủ hạ và một quan nhân.

Lưu Kiệt nhìn thấy trong tay Bào Chấn Phi có cầm hành lý, vội vã bước lên nói :

- Bào lão huynh muốn đi đâu vậy?

Bào lão thấy có người ngoài, nên không tiện nói, đứng đó mà nhìn.

Bọn Lưu Kiệt xuống ngựa, hắn vội bảo người bên cạnh tiếp lấy hành lý và đao của Bào Chấn Phi, rồi khoát tay nói với Bào lão :

- Đừng đi, đừng đi!

Rồi chỉ quan nhân nói :

- Người này chính là Trình Bát gia nha môn của Lang Trung phủ. Tiền lương nội phủ đều do người thu phát. Ở Lang Trung đã hơn hai năm rồi, mấy huyện phụ cận không ai là không biết, lại là cao đồ của Ba Xuyên Lý Liên Thắng võ nghệ tinh thông. Trên giang hồ nghe tên Trình Bát gia không ai là không biết.

Lão tiêu đầu vòng tay nói :

- Cửu ngưỡng! Cửu ngưỡng!

Trình Bát cũng vòng tay nói :

- Lưu đại ca đã thối phòng đệ rồi. Kỳ thực đệ đây có làm ở nha môn Lang Trung phủ, nhưng trên giang hồ đã không qua lại. Giờ từ Lang Trung đến đây bá kiến lão ca, không chỉ muốn gặp lão anh hùng uy chấn Nam Bắc, mà có một việc gấp muốn cùng lão ca thương lượng.

Bào lão sư vừa nghe cảm thấy ngạc nhiên và thắc mắc. Lưu Kiệt vội mời mọi người vào trong viện.

Lúc này, Chí Khởi vừa uống rượu về thấy trong người nóng nực, nên đứng hứng mát ở sân viện. Chợt thấy sư phụ lão cùng Lưu Kiệt và một quan nhân đi vào, lão giật mình kinh hãi vội thoái lui vào trong phòng.

Lưu Kiệt mời Bào lão sư và Trình Bát vào trong khách đình, dặn dò gia nhân đốt đèn dọn cơm rượu.

Bào lão sư chú ý Trình Bát, tự hỏi không biết quan nhân có chuyện gì nhờ mình. Chờ đợi hồi lâu đèn đã đốt lên, yến tiệc cũng đã dọn ra. Trình Bát mới lên tiếng :

- Bào lão ca, người có biết Lang Trung Hiệp đã đến nơi này?

Bào Chấn Phi lắc đầu nói :

- Ta không biết. Mười năm trước Tiểu Nhạn có mời hấn đến Trấn Ba đối địch cùng ta. Khi đó, thanh thế Lang Trung Hiệp không nhỏ, mấy đồ đệ của ta đều bị hấn đả thương, hấn đến gia môn ta định náo loạn một trận. Lúc đó, ta tuy phần nộ nhưng vì không muốn chuốc oán thù, nên khi giao chiến ta hạ thủ có chút lưu tình.

Bào lão mới nói đến đây, họ Trình đã khoát tay nói :

- Không phải. Đệ nghe lần này Lang Trung Hiệp đến không phải để tỷ võ với lão ca mà hấn nói Giang Tiểu Nhạn đến Xuyên Bắc để hoành hành, ở Loa Sư lãnh sát thương quan nhân, cướp gia quyến của Phùng An huyện, nên Lang Trung Hiệp phần nộ. Hôm qua, hấn nói sẽ đến đây bái kiến lão ca, để cùng nhau hợp lực mà tiểu trừ Giang Tiểu Nhạn.

Bào lão sư vừa nghe lời này cực kỳ hoan hỷ, liên tiếp nói :

- Được! Được! Nếu Lang Trung Hiệp đến đây coi như ta có thêm một tay hảo thủ.

Trình Bát nói :

- Lão ta đến đây không chỉ có một mình, còn có thiếu gia Từ Nhạn Vân, võ nghệ cao hơn phụ thân Từ Lân. Thê tử của Từ Nhạn Vân là ngoại tôn nữ của Thục Trung Long, võ công còn hơn phụ tử hai người nữa.

Bào Chấn Phi mỉm cười nói :

- Ngay cả nhi tức phụ của Lang Trung Hiệp cũng muốn giúp ta sao. Họ đến thì ta phải từ chối mới được. Bào Chấn Phi ta xông pha giang hồ mấy mươi năm lẽ nào không thể đơn đao độc lực đấu với Tiểu Nhạn, phải mời người ngoài giúp sức đã là chuyện đáng xấu hổ, giờ còn gọi thêm một phụ nhân trợ lực. Dù có thắng Tiểu Nhạn thì danh tiếng mấy mươi năm của ta cũng trôi theo dòng nước.

Nói đến đây, lòng già càng thêm thương nhớ tôn nữ A Loan, nên thở dài.

Trình Bát lắc đầu nói :

- Nhi tức của lão không đến đâu. Hiện nàng đã trở về nhà phụ mẫu rồi. Tuy nhà phụ mẫu của nàng không xa, nhưng chỉ ít hai ba tháng mới trở lại. Thái Tiểu Tiên rất thích xông pha giang hồ, nên những dịp như vậy thừa cơ đi khắp sơn nam bắc hải. Do vậy, khó biết nàng ta ở đâu mà gặp được, hai phụ tử Lang Trung Hiệp hoàn toàn không thể quản thúc được nàng.

Bào lão nghiêng răng nói :

- Nếu ta là Lang Trung Hiệp thì không được, gia giáo nhà ta phải nghiêm minh. Ta có hai nhi tử đều cưới con nhà nông gia. Các cô nương qua lại giang hồ, mãi võ không thể bước chân vào Bào gia. Tôn nữ của ta tuy học võ nghệ, nhưng cũng biết lễ nghĩa. Hiện giờ, đã gả cho đích tôn của Long Môn Hiệp là Kỷ Quảng Kiệt. Việc này Trình huynh đệ cũng biết.

Trình Bát gật đầu, Bào Côn Lôn thở dài nói tiếp :

- Không những ta trị gia như vậy, mà thu đồ đệ cũng định giới nghiêm minh. Nếu không, ta đâu kết oan gia cùng Giang Tiểu Nhạn.

Lúc này, Lưu Kiệt mời mọi người vào bàn tiệc. Trình Bát ngồi ghế đầu, Bào Chấn Phi ngồi ghế thứ hai, ghế thứ ba chưa trống chờ Trương Hắc Hổ, còn Lưu Kiệt ở cuối bàn mà bồi tiếp.

Uống qua một tuần rượu, Bào Côn Lôn cảm thấy lòng bất an vẫn nhớ đến việc ở Giang Nam. Thừa lúc Tiểu Nhạn bệnh mà giết đi trừ hậu hoạn. Phong thư tin tức vừa rồi lão vẫn còn giữ trong người chưa trao cho ai xem.

Lưu Kiệt dò hỏi :

- Lão ca vừa rồi cầm hành lý định đi đâu?

Bào Chấn Phi mỉm cười không trả lời, cũng không chuyện trò nhiều. Trong bàn tiệc, chỉ có Trình Bát là luôn miệng luôn mồm. Hấn nói :

- Xem ra ta và Tiểu Nhạn là cựu thù cũ.

Rồi hắn kể lại chuyện mười năm trước hắn và Tiểu Nhạn đã va chạm ở hẻm Mỹ Nhân, lập kế cho Tiểu Nhạn bị bắt bị đánh... Hắn lại nói, nếu không phải vì Lang Trung Hiệp lo chuyện phiếm mà cứu Tiểu Nhạn, thì lúc này tiểu tử đó đã làm quỷ không đầu rồi. Không còn sức đâu mà hoành hành bá đạo.

Trình Bát nói đến đây, chợt bên ngoài có tiếng kêu thảm vang lên. Mọi người giật mình đứng dậy. Bào Chấn Phi vọt ra ngoài. Chỉ thấy một người từ trong phòng Bào lão vọt ra, không đến hai ba bước đã nằm dài xuống đất kêu la rên xiết. Thì ra đó là Long Chí Khởi.

Bào Côn Lôn giận dữ hét lớn :

- Tiểu Nhạn! Sao mi không đứng lại đây giao thủ cùng ta, hà tất gì phải dả thương đồ đệ ta?

Bất ngờ, từ trong phòng vọt ra một bóng đen, vọt lên nóc nhà mà đi. Bào Chấn Phi giậm chân nhảy vọt lên theo. Thành linh cảm thấy thân hình bất ổn, vội trầm cước bộ lại, thì không biết bóng đen đã phi về hướng nào.

Bào Chấn Phi thập phần kinh ngạc, vì thấy bóng đen vừa rồi mình gặp là một bóng đen nhỏ nhắn, chứ không phải như Kỷ Quảng Kiệt và Chí Khởi từng nói là bóng cao to và những người Xuyên Bắc nói là người vừa mập vừa đen là Giang Tiểu Nhạn.

Dưới phòng náo loạn, đèn đuốc đốt sáng choang, Lưu Kiệt chỉ huy bọn tráng đinh tuần sát chung quanh. Bào lão nhảy xuống, dưới ánh đèn nhìn thấy Chí Khởi nằm dài xuống đất, đã gãy mất nửa cánh tay trái, hôn mê bất tỉnh. Máu tuôn xối xả, vô cùng thê thảm.

Bào Chấn Phi giậm chân thở dài :

- Đồ đệ này vì theo ta mà chịu khổ!

Rồi dặn dò mọi người xung quanh :

- Nó còn chưa tỉnh dậy, đừng nên kinh động!

Lão giận dùm dùm, vào trong viện lấy Côn Lôn đao chạy ra khỏi viện.

Ra đến ngoài trang, thấy một đám hỗn loạn tiếng kêu lao xao, mấy mươi tráng đinh cầm đao, tay cầm đuốc, tuần sát khắp nơi.

Lưu Kiệt vung tay ra lệnh :

- Xét thật kỹ cho ta, không chừa đầu cây ngọn cỏ, đừng để tặc nhân trốn thoát.

Tìm kiếm hồi lâu cũng không thấy bóng dáng kẻ xâm nhập lúc này.

Chợt thấy xa xa có hai ngọn đèn lồng đi đến. Bào Chấn Phi và Lưu Kiệt đều kinh hãi. Thoáng chốc, ngọn đèn lồng đã đến gần mới nhận diện được. Thì ra đó là sáu bộ đầu ở nha môn này. Tất cả đều cầm móc câu xích sắt khí thế hùng hổ.

Bộ đầu đi đầu họ Thôi, hắn biết Lưu Kiệt, nên gặp mặt vội vã hỏi :

- Đã bắt được Giang Tiểu Nhạn rồi phải không?

Rồi lại chỉ hai bộ đầu ở phía sau nói :

- Đây là hai bộ đầu từ huyện phái đến, truyền lệnh tróc nã đại đạo Giang Tiểu Nhạn, cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh. Vừa rồi, có một tiểu hài tử chạy đến nha môn cáo bẩm, nói ở đây đã bắt được Giang Tiểu Nhạn lại còn sát thương hắn nữa. Bọn ta mới vội vã chạy đến đây.

Lưu Kiệt nghe lời này thoáng ngẩn người, cảm giác như Thôi bộ đầu uống rượu say, nên nói chuyện huyên hoặc vậy.

Bào Chấn Phi giậm chân dùm dùm nói :

- Bị sát tử chính là đồ đệ của ta, hắn sắp chết rồi kìa. Đâu có Tiểu Nhạn nào đâu. Các người vào trong mà xem!

Thế là họ muốn đi các nơi xem xét. Riêng Lưu Kiệt cảm thấy sững sờ khó hiểu, còn Bào Chấn Phi thì tức giận vô cùng.

Sau đó, Lưu Kiệt dẫn sáu quan nhân vào phòng Chí Khởi. Thấy Chí Khởi đã tỉnh dậy, nằm ngửa trên giường, máu không ngớt tuôn chảy, thanh âm yếu ớt.

Mấy quan nhân cầm đèn đến soi, còn hai bộ đầu từ Lang Trung phủ phái đến tí? mi? quan sát, thấy người này quả nhiên ngực to, mặt đen, râu ria xồm xoàm, giống hệt như in diện mạo mà trên phủ mô tả.

Thế là bộ đầu đó ngẩng lên hỏi :

- Lão ta họ gì?

Bào Chấn Phi đáp :

- Hắn họ Long.

Bộ đầu đó nói :

- Chính là tên này. Tặc nhân cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh, lúc đầu xưng là Giang Tiểu Nhạn. Nhưng sau đó xưng với xa phu là Long nhị thái gia.

Nghe nói, Bào Chấn Phi giận dữ đập cho quan nhân này té lăn, đèn lồng trong tay rơi xuống cháy tiêu. Bào lão sư định vung đao chém chết quan nhân. Lưu Kiệt và Thôi bộ đầu vội vã kéo lão giữ chặt tay. Bào Chấn Phi giờ cao đao, mắt lớn :

- Mi dám vu khống đồ đệ ta là cường đạo cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh sao? Mi đi hỏi thăm xem môn hạ của Bào Côn Lôn ta trước nay có từng làm việc ác không? Mi bắt không được Giang Tiểu Nhạn, muốn bắt đồ đệ ta tráo vào mà lĩnh thưởng. Mi thực đáng ghét như Giang Tiểu Nhạn.

Bọn Lưu Kiệt bảy tám người liều chết mới đoạt được Côn Lôn đao của Bào lão, khuyên về khách phòng ngồi nghỉ. Trong phòng hãy còn hỗn loạn một hồi.

Bào lão bị Lưu Kiệt, Thôi bộ đầu lôi ra ấn xuống ghế. Có người rót cho lão chung rượu. Bào Chấn Phi vẫn tức giận đùng đùng, mặt tím ngắt, râu tóc dựng ngược, hầm hừ.

Lưu Kiệt nhỏ giọng khuyên lớn :

- Lão ca đừng giận nữa. Ta xem thương thế lệnh đồ tuy nặng, nhưng không phải chết đâu.

Bào Chấn Phi khoát tay nói :

- Sống chết không thành vấn đề, nhưng nỗi oan này khiến ta khó nhận lãnh. Môn đồ Bào Côn Lôn nếu trêu ghẹo phụ nữ sẽ bị ta giết chết, lý nào dám sát hại gia quyến quan nhân. Huống hồ, Long Chí Khởi là đồ đệ lâu năm nhất của ta. Hai mươi năm theo ta không phạm chút lỗi lầm. Trước kia, hắn thường đi bảo tiêu ở Xuyên Bắc, các người có thể đi hỏi thăm. Trừ một chút hiềm khích gây ra với Lang Trung Hiệp, thì chưa hề làm việc gì cho Côn Lôn phá mất mặt.

Thôi bộ đầu nói :

- Việc này nhất định có người làm cho loạn lên. Vì bộ đầu nói phạm nhân niên kỷ, diện mạo giống lệnh đồ, nên lão huynh đừng giận. Ta thay hắn chịu lỗi cùng Bào lão huynh.

Trình Bát hỏi Thôi bộ đầu :

- Vừa rồi người nào đã đến nha môn thông báo với các người?

Thôi bộ đầu nói :

- Là một tiểu hài tử khoảng mười tuổi. Hắn đứng trước cửa nha môn đập cửa hồi lâu, chờ bọn ta ra thì bỏ chạy. Ta nghĩ chắc hẳn là nơi này phái đến.

Lưu Kiệt ngăn người nói :

- Tình hình xảy ra nơi đây còn chưa cho người báo quan, ở đâu lại ra một đứa con nít như vậy?

Bào lão tức giận thầm nghĩ :

“Hải tử này đến hý lộng sư đồ ta. Côn Lôn phái ta bị thiên hạ khinh nhờn thái thậm. Có lẽ vì những năm gần đây, ta đã hướng thiện, nên bọn giang hồ mới làm như vậy. Nếu ta vẫn hung mãnh như thời niên thiếu, chắc rằng không ai dám lộng hành”.

Trong viện lặng yên một lát, chợt bên ngoài xông vào một người là Trương Hắc Hổ. Hôm nay, trong thành có người mời hắn đi dự tiệc, nên giờ này mới về.

Vừa đến phòng, hắn đã vội hỏi :

- Chí Khởi vừa bị người ta đả thương phải không? Người đó không phải là Giang Tiểu Nhạn phải không? Không bắt được hắn, cũng không nhìn rõ đáng đáp mặt mũi hắn, phải không?

Lưu Kiệt nói :

- Không ai thấy rõ, thuật dạ hành của hắn thật tuyệt vời. Hắn đả thương người ngay cả tung tích của hắn cũng không nhận ra.

Bào lão nói :

- Vì ta ra ngoài phòng trước, diện mạo hắn ta nhìn không rõ, nhưng hình dáng hắn thấp bé. Có thể là tên tiểu hải đến nha môn báo quan. Chư vị có biết quanh Xuyên Bắc này có tặc nhân nào niên ấu như vậy không?

Trương Hắc Hổ giậm chân nói :

- Nhất định là đúng. Vừa rồi trên đường phía đông môn, ta gặp bọn này. Tỷ đệ của chúng đều cười con lừa nhỏ ra khỏi điểm đi về phía bắc.

Trình Bát ngạc nhiên, tròn mắt nói :

- Là tỷ đệ của Thái Tiểu Tiên?

Trương Hắc Hổ gật đầu nói :

- Không sai! Chính là Thái Tiểu Tiên nhi tức của Lang Trung Hiệp và gia đệ của nàng là Thái Tiểu Hùng. Không biết Long Chí Khởi đắc tội gì mà vừa rồi nàng còn muốn lấy mạng của Chí Khởi nữa?

Trình Bát hỏi :

- Từ Nhạn Vân có đi cùng bọn chúng không?

Trương Hắc Hổ lắc đầu, nói :

- Không có. Chỉ thấy tỷ đệ hai người. Đại khái có thể là tỷ tỷ đến nơi này sát thương Long Chí Khởi, bào đệ lại đến nha môn cáo quan, sau đó cùng chạy đi. Có lẽ đêm nay họ về Lang Trung phủ. Phụ tử Lang Trung Hiệp sẽ đến đầu cùng bọn ta.

Trình Bát khoát tay nói :

- Không phải đâu, Lang Trung Hiệp hôm trước nói với mọi người hắn tôn kính Bào lão ca đây. Hơn nữa, là giận Giang Tiểu Nhạn đã gây trọng án ở Loa Sư lãnh.

Trương Hắc Hổ ngập ngừng :

- Nhưng mà...

Nói đến đây đưa mắt nhìn Bào Chấn Phi rồi mới tiếp lời :

- Hôm nay ta ở trong thành dự yến. Trong tiệc có hai người bảo tiêu. Bọn họ từ phía đông đến đây. Trên đường họ đã đi qua Thông Giang huyện gặp Tiều Đức Xuân, Tiều Vinh, Giang Tiểu Nhạn cũng ở nơi đó, vì diệt tử của Tiều Đức Xuân là Tiều Vinh đã gây ra họa ở Thông Giang huyện, Tiều Đức Xuân cũng bị ác bá nơi đó sát thương ngã nhào trong điểm, nên Giang Tiểu Nhạn bèn lưu lại đó, không thể đi về phía tây. Bọn họ có người nhìn thấy Giang Tiểu Nhạn nói hắn tuy có đen, nhưng không có mập mập chút nào. Nha môn của Thông Giang huyện từng đưa Tiểu Nhạn đến chỗ xa phu lúc xảy ra chuyện ở Loa Sư lãnh nhận

diện. Tuy nhiên, xa phu bảo không phải là cường đạo cướp quan quyền. Tên cường đạo đó là một kẻ mặt đen, mập mạp, hần tuy xưng là Giang Tiểu Nhạn nhưng luôn miệng mắng Giang Tiểu Nhạn. Sau đó còn xưng họ Long. Vì thế...

Mọi người đều đưa mắt nhìn vào Bào Chấn Phi. Trương Hắc Hổ lại nói tiếp :

- Vì thế, hiện giờ có người nghi hoặc là Long Chí Khởi đã làm và còn mạo xưng Giang Tiểu.....

Chữ “Nhạn” của Trương Hắc Hổ còn chưa nói ra, thì đã nghe “Ầm! Ầm!” mấy tiếng. Bào Chấn Phi phóng cước đá văng bàn tiệc, ly tách văng bể tung tóe. Bào Chấn Phi như một lão hổ lớn tiếng gầm lên :

- Việc đó từ đâu mà có? Đồ đệ của ta làm sao cướp quan quyền, sát hại quan nhân, làm cường đạo mạo xưng Giang Tiểu Nhạn?

Lúc này, mọi người đều sợ hãi trước trận lôi đình của Bào Côn Lôn, nên nép sang bên. Chỉ có Thôi bộ đầu can đảm, nghiêm mặt nói :

- Bào lão tiêu sư, đừng nóng nảy. Sự việc có thể chứng minh. Chứng nhân của Phùng An huyện lúc ở Giang Khẩu trấn đã được điểm gia cứu thoát, nên chưa chết. Xa phu khi đó cũng ở Thông Giang huyện. Lệnh đồ có phải cường đạo hay không, thì hãy để bọn họ nhận diện xác minh. Nhưng theo ta nghĩ, lệnh đồ không nên đi gặp quan là tốt nhất. Nể mặt của Lưu đại gia, Trương nhị gia việc nha môn có thể riêng tư mà hành sự, nên bảo lệnh đồ lánh đi một chút.

Bào Chấn Phi vùng tay nói :

- Đồ đệ của ta không phạm pháp thì đi đâu? Chỉ cần các người mời phu nhân của Chính Đường Phùng An huyện đến nhận rõ ra. Nếu quả thật đồ đệ ta làm cường đạo, lúc đó ta mặc hần cho các người bắt đi, tội tình do quan phán xử. Còn bằng như không phải là vậy, bất cứ ai vu khống đồ đệ ta, thì thanh đao này quyết chẳng dung tình.

Thôi bộ đầu thoái lui một bước, cười nhạt nói :

- Bất tất phải mời phu nhân đến làm gì. Tỷ đệ Thái Tiểu Tiên ắt thấu hiểu sự tình. Nếu không họ và đồ đệ của lão huynh vô thù, có sao lại dả thương người. Nàng lại phái tiểu đệ đến nha môn mà cáo bẩm. Rõ ràng nói đại đạo Giang Tiểu Nhạn bị thương ở đây. Đủ thấy lệnh đồ giả dạng Giang Tiểu Nhạn, xem như tỷ đệ họ đã hành động trượng nghĩa.

Bào lão giận run người, râu tóc dựng ngược, mắt long lên sòng sọc, mặt tím ngắt đến rợn người. Lão nghiêng rằng nói :

- Được! Nhi tức của Lang Trung Hiệp mới vừa đi chưa xa, ta sẽ tìm bắt nàng ta về hỏi rõ nguyên do tại sao nói đồ đệ ta là đại đạo Giang Tiểu Nhạn.

Trương Hắc Hổ và Lưu Kiệt nghe Bào Chấn Phi muốn đi truy vấn nhi tức của Lang Trung Hiệp, bọn họ chẳng những không ngăn trở mà còn vô cùng mừng rỡ, hối thúc gia nhân đem ngựa cho Bào lão.

Còn Trình Bát nói rõ lộ trình của Thái Tiểu Tiên nhất định sẽ về Lang Trung.

Bào lão chậm chạp trở về phòng mình, cầm lấy Côn Lôn đao. Hiện giờ, Chí Khởi đã được khiêng vào phòng, có hai người đang đắp thuốc, băng bó chỗ tay gãy của lão.

Bào Chấn Phi sắc mặt đờ đờ, sát khí trông như một hung thần, cầm đao vung vẩy nói với Chí Khởi :

- Chờ ta đem nhi tức của Lang Trung Hiệp trở về mới rõ mi oan hay không oan. Nếu quả thật mi vi phạm những giới điều của môn phái, ta sẽ băm mi thành một đồng thịt vụn.

Chí Khởi đau đớn rên rỉ thảm thiết, không biết lão có nghe được lời sư phụ nói không.

Bào lão sư cầm đao, đập cửa chạy ra ngoài nhảy lên ngựa chạy ra khỏi cửa. Bào lão chẳng cần roi ngựa, phi thân lên, một tay cầm cương một tay cầm đao đập vào mông ngựa phi như bay. Truy đuổi không biết bao xa, chợt thấy trước mặt có hai con ngựa ngăn đường.

Hai người cưỡi thanh âm trong trẻo vang lên.

Bào Chấn Phi biết mình đã đuổi kịp rồi, lậ tức dừng ngựa hoành đao nói :

- Ta là Bào Chấn Phi. Ta muốn gặp Thái Tiểu Tiên nhi tức của Lang Trung Hiệp. Bọn mi có phải là chúng không?

Tiếng nói vừa dứt đã thấy một bóng người ốm yếu cười trên lưng của một con lừa nhỏ. Thanh âm trong trẻo của thiếu nữ đáp lời :

- Chính ta. Bào lão đầu đuổi theo ta làm gì? Vừa rồi ta không giết lão vì thấy niên kỷ của lão đã cao, không nhẫn tâm xuống tay.

Bào lão cảm hận mắng :

- Cầu dân phụ!

Lời chưa nói dứt, đã thấy một đạo bạch quang lóe lên. Bào lão nép người nhảy xuống ngựa, con ngựa hoảng sợ chạy sang bên.

Thái Tiểu Tiên cũng nhảy khỏi lưng lừa. Bạo kiếm như bạch long vùng vẫy ép đến Bào Chấn Phi. Bào lão vùng đao đỡ. Chỉ nghe “keng”. Thái Tiểu Tiên cảm thấy hổ khẩu tay tê chồn, thoái lui ra sau.

Lúc đó, tiểu hài tử phía sau Bào lão cầm một cành khô đập xuống đầu Bào Chấn Phi.

Bào lão vốn không đề phòng phía sau, nên lãnh trọn một cái đánh của cậu bé. Đau đớn sinh ra giận dữ, Bào lão quay vụt người lại, nhanh như chớp vùng đao lên.

Một tiếng thét xé tan màn đêm rồi tắt lịm. Tiểu hài tử buông rơi cành cây khô, ngã nhào xuống. Thái Tiểu Tiên vùng kiếm, thảm thiết kêu lên, rồi cảm hận mắng :

- Lão cầu tặc! Mi đã sát tử tiểu đệ của ta. Đền mạng cho ta mau!

Kiếm quang loang loáng, nòng đang muốn liều sống chết với Bào Chấn Phi.

Bào lão lúc này cũng chẳng khác hung thần ác quỷ, sát khí nổi lên. Bất kể đó là nam hay nữ, cương đao như sơn như hổ uy bức Thái Tiểu Tiên.

Giao đấu hơn mười hiệp, bạo kiếm của Tiểu Tiên bị đánh văng mất. Thái Tiểu Tiên quay người chạy, Bào lão cũng vùng đao đuổi theo.

Nhưng lão đuổi không kịp, bất ngờ vướng vào con lừa đen té nhào xuống đất, hai chân mắc vào lưng lừa. Con lừa hoảng kinh nhảy bật lên, chạy càn lỏi theo Bào Chấn Phi một đoạn. Vất vả hồi lâu, lão mới thoát khỏi con lừa. Đứng dậy được, may mắn đao chưa rời tay, thân không thương tích. Tuy nhiên, lão cảm giận muốn vỡ lồng ngực.

Thái Tiểu Tiên chạy bất kể phương hướng. Hai con lừa cũng đã chạy mất. Bào lão mò mẫm tìm kiếm hồi lâu mới thấy tiểu hài tử nằm trên mặt đất. Lão vùng chân đá một cước thấy thân người không chút động đậy, rên la. Bất giác, lão khom người sờ thử thì thấy tay mình ướt sũng. Bào Chấn Phi biết đó chính là máu, lão cũng biết tiểu hài tử đã bị mình sát hại rồi.

Lòng lão có chút bất nhẫn, nhưng lão lại nghĩ :

“Mười năm trước, nếu mình giết chết Giang Tiểu Nhạn thì không đến nỗi lâm đại họa, không còn xuất hiện giang hồ được nữa”.

Thế là, lão bình thần đá thi thể tiểu hài một cái, huyết sáo gọi hoàng mã đến, cười lên lưng mà đi.

Trên lưng ngựa, Bào lão cỡi áo chui vết máu trên đao và tay rồi găm gờ cười ngựa về nhà của Lưu Kiệt.

Vào đến nhà, thấy mấy quan nhân còn chưa đi. Bọn Lưu Kiệt trốn mắt đang trông mong ngóng chờ lão.

Bào Chấn Phi vẫn không buông Côn Lôn đao, ngồi phịch xuống ghế, thở hồng hộc, đầy nét giận dữ. Lưu Kiệt nhanh miệng hỏi :

- Bào lão ca, có đuổi theo kịp nhi tức của Lang Trung Hiệp không?

Bào lão lắc đầu nói :

- Không đuổi kịp. Đường phố ta không quen.

Trình Bát, Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ đưa mắt nhìn nhau. Bào lão hậm hực ngồi một lát, chẳng nói một lời lại cầm cương đao đi về phòng.

Lúc này, trong phòng lão chẳng còn ai, đèn đuốc sáng choang. Chí Khởi nằm dài trên giường, toàn thân đều là máu, có nơi đã khô đặc. Cánh tay trái chỉ còn một nửa, nằm bất động như một xác chết, hơi thở thoảng nhẹ yếu ớt.

Bào lão đặt đao xuống buồn bã nghĩ thầm :

“Sư đồ ta thực đáng tội nghiệp. Chẳng những bị người truy bức trốn chạy, mà còn bị người vu khống đổ oan”.

Lão bực dọc than thở, trên gương mặt già nua rơi xuống mấy giọt lệ. Lão đứng dậy đóng cửa phòng rồi lên giường ngủ.

Đêm đó, Bào Chấn Phi không yên giấc, lão giật mình mấy lần. Lão đốt đèn lên. Lão cứ phập phồng lo sợ kẻ bên ngoài là Giang Tiểu Nhạn hay Thái Tiểu Tiên sẽ thành linh đột nhập vào giết lão và cũng âu lo vết thương của Chí Khởi trầm trọng có thể chết đi.

Bình minh chỉ vừa ửng hồng ở phương đông, Bào lão đã tỉnh dậy, xem xét vết thương của Chí Khởi, thấy Chí Khởi mở mắt ra, khóc thều thào gọi :

- Sư phụ!

Bào lão cảm thấy xót xa, nên an ủi :

- Đồ đệ hãy an tâm dưỡng thương. Sư phụ nhất quyết sẽ báo thù cho con.

Chí Khởi lại rên “hư hử”, mặt đầy đau đớn. Chợt bên ngoài có tiếng gõ cửa, một gia nhân của Lưu Kiệt bước vào nói :

- Đại gia của tiểu nhân có lời mời Bào lão.

Bào Chấn Phi giật mình nghĩ :

“Sớm như vậy mà Lưu Kiệt có việc gì mời ta”.

Lão bước vào trong khách đình, thì đã thấy Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ, toàn bộ ở đó. Sắc diện Lưu Kiệt trầm trọng nói với Tưởng Thành :

- Đệ thay ta hỏi lão ca đi.

Thái độ của Tưởng Thành lại thản nhiên cười nói :

- Bào lão ca, xin ca ca bớt giận nghe đệ nói đã. Việc là đêm qua, lão ca đuổi theo Thái Tiểu Hùng là tiểu đệ của của thê tử Từ Nhạn Vân. Lão ca đã sát tử hài tử đó ở ven đường. Hiện giờ, án này đã phát ra, sai nha muốn đến bắt lão ca.

Bào Chấn Phi nghe nói kinh hoảng muốn chạy vào trong lấy đao, ôm Chí Khởi mà đào tẩu, nhưng thấy Tưởng Thành khoát tay nói :

- Lão ca đừng sợ. Người ở nhà Lưu đại ca thì bọn quan nhân quyết không đến đây mà bắt. Công sự thì dễ tính rồi, chỉ ngại tư sự không biết tính sao đây. Hôm nay hoặc ngày mai phụ tử Lang Trung Hiệp nhất định sẽ cùng Thái Tiểu Tiên đến đây. Hài tử đã chết lại là ngoại tôn của Thục Trung Long. Mặc dù Thục Trung Long đã sớm xuất gia, nhưng nghe nói vẫn còn tại thế. Nếu lão biết chuyện này, e rằng sẽ đến mà báo thù cho diệt nhi của lão. Việc Giang Tiểu Nhạn tạm thời không nhắc đến. Bào lão ca, bọn ta mời huynh đến đây là vì mộ danh tiếng người, muốn kết giao cùng lão ca để đấu với Lang Trung Hiệp, bất quá cũng chỉ là định phân thắng bại. Chứ đâu mong kết mối huyết hải thâm thù này. Lão ca, việc công thì Bào lão ca hãy an lòng đã có ba huynh đệ ta lo cho. Nhưng còn việc tư định liệu thế nào? Lão ca, bọn đệ đang trông chờ nghe một lời của lão ca đây.

Bào Chấn Phi bây giờ mới rõ. Ba tên này mời mình đến đây, kết giao với mình là định lợi dụng mình đối phó với Lang Trung Hiệp. Nay gây thù với Lang Trung Hiệp, bọn chúng đều hãi sợ.

Bào lão tức tối, đè nén cơn giận, một hồi mới đấm ngực, cười nhạt nói :

- Còn tính cái gì? Việc công, việc tư đều do Bào Chấn Phi này gánh vác, quyết không để ba vị lão huynh đệ phải liên lụy đâu. Giờ, nếu quan nhân muốn bắt, ta sẽ đưa cổ cho chúng bắt đến nha môn, giết người phải đền mạng. Lão hủ bảy tám mươi tuổi này đền một mạng hài nhi cũng đáng lắm. Quan nhân muốn đến đây ta quyết ở lại mà chờ không tránh né. Bất luận là Lang Trung Hiệp, Từ Nhạn Vân, Thái Tiểu Tiên, Thục Trung Long, Giang Tiểu Nhạn hay là sư phụ của Giang Tiểu Nhạn cũng vậy. Ta cũng sẽ cho chúng ném thử mùi vị đao pháp Côn Lôn.

Bào Chấn Phi nói hùng hổ, khí thế bừng bừng. Bọn Lưu Kiệt nghe vậy rất vừa lòng đắc ý, sắc diện Lưu Kiệt tức thời hòa hoãn, hào sảng nói :

- Được! Thế thì không hổ danh lão anh hùng, lão quyền sư. Việc quan, lão huynh đệ đừng lo. Thôi bộ đầu đến đây, ta chỉ trộn mắt, hắn đã lui ngay. Còn bọn Lang Trung Hiệp nếu đến, bọn ta sẽ hợp sức tận lực giúp lão ca.

Bào lão gật đầu :

- Tốt lắm! Ta sẽ mài đao chờ chúng. Hiện giờ, thương thế đồ đệ ta quá trầm trọng, vị nào có biết nơi nào bán thuốc xin tìm mua giùm để ta trị liệu cho hắn. Sư đồ ta cả đời không quên đại đức.

Lưu Kiệt nói :

- Lão ca bắt tất khách sáo. Đệ sẽ cho người vào thành mua thuốc.

Bào Chấn Phi âu sầu lẫn chút hậm hực nói :

- Đứt một cánh tay cũng chẳng sao, chỉ cần hắn sống được mà thôi. Sự việc này ta còn phải rửa oan cho hắn nữa. Mang hắn đến tìm gia quyến của Phùng An huyện Chính Đường cho phụ nhân người nhận mặt xem hắn có phải là cường tặc hay không?

Lưu Kiệt nói :

- Việc đó về sau sẽ tính. Hiện giờ, nếu Lang Trung Hiệp cùng nhi tử của hắn đến, ta đã căn dặn thủ hạ cùng bằng hữu không người nào rời khỏi nơi này, chuẩn bị sẵn sàng binh khí, lại còn cho người trên đường thám thính, chỉ cần Lang Trung Hiệp vừa đến cách mười dặm, bọn ta đã hay biết.

Bào lão gật đầu bèn vào phòng mình mà uống trà. Sau đó, lão đến xem thương thế của Chí Khởi. Thấy Chí Khởi dường như đã ngủ say, nhưng vẫn luôn miệng rên rỉ, dường như đau đớn quá lắm. Bào Chấn Phi nhìn tình cảnh đồ đệ mà cảm thương vô cùng.

Chăm sóc Chí Khởi một lát, rồi Bào Chấn Phi đi ra ngoài tìm một hòn đá mài đao. Thấy bên đao vẫn còn vết tích máu đêm qua, chợt nhớ đến tiểu hài tử mình đã giết chết chắc giờ này người ta đã chôn cất nó rồi. Một tiểu hài tử dùng một nhánh củi khô thì có đáng thâm thù gì, sao mình nỡ ra tay tàn độc. Lòng Bào lão thoáng chút mềm lòng, ăn năn hối hận, nhưng rồi hận thù lại đột ngột nổi lên không nghĩ đến chuyện đó nữa.

Bào Chấn Phi ngồi mài một hồi, lưỡi đao sáng loáng lên. Sao đó, lão vào thay y phục chắc chắn gọn gàng nhằm giúp thân thể linh hoạt hơn. Lão cấp đao đi.

Lão bước vào khách đình. Thấy Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ bí mật thương nghị. Tưởng Thành đã đi đâu rồi, còn Trình Bát đêm qua cũng chẳng có ở lại Lưu gia.

Lưu, Trương hai người nhìn thấy Bào Chấn Phi đi vào nên ngưng chuyện trò. Lưu Kiệt hạ lệnh cho gia nhân dọn cơm rượu. Bào lão sư đặt đao trên bàn, rồi ngồi xuống uống rượu.

Vì trong lòng trăm mối khấn trương, buồn bực nên Bào lão nốc rượu không ngừng. Uống đã nhiều rồi, lão định dùng cơm. Chợt bên ngoài chạy vào một người đó là thủ hạ của Trương Hắc Hổ, thần sắc không kinh hoảng nhưng lộ vẻ lo lắng, dường như đang xảy ra việc gì. Bào lão cầm đao định đứng dậy, chỉ nghe Trương Hắc Hổ trấn định hồi :

- Có chuyện gì?

Người đó đáp :

- Hắc Báo Tử Ngũ Kim Hổ đã trở về. Hiện giờ, hắn đang ở Quách gia tửu điểm uống rượu. Bọn tiểu nhân thăm dò hắn đã tìm gặp Giang Tiểu Nhạn chưa? Mấy ngày nay hắn đến những đâu? Nhưng hắn chỉ im lặng mỉm cười.

Trương Hắc Hổ ra lệnh :

- Mi dẫn mấy người đến đó bắt hắn, không cần phải lấy mạng. Chỉ đánh một trận thừa sống thiếu chết cho hắn biết oai danh ta thôi.

Người đó định quay người đi, thì Lưu Kiệt khoát tay :

- Không cần. Chỉ cần hắn không rời nơi này, qua hai ngày nữa sẽ nói tới. Việc nhỏ này hiện giờ chẳng đáng để chúng ta quan tâm, hãy nghĩ đến đại sự trước.

Bào Chấn Phi biết đại sự chính là việc của Lang Trung Hiệp, lão cũng khoát tay nói :

- Tạm thời không nhắc đến họ Ngũ nữa, hắn một mình về đây có thể vẫn chưa tìm thấy Tiểu Nhạn. Nhất thời, Tiểu Nhạn chắc rằng sẽ không đến. Ta nghĩ hôm nay, phụ tử Lang Trung Hiệp sẽ tìm ta. Đâu xong với phụ tử họ, ta sẽ đi tìm gặp Giang Tiểu Nhạn.

Tên tiểu tốt bèn quay người ra khỏi khách đình. Mọi người lại tiếp tục dùng cơm rượu, nhưng không khí có vẻ lắng đọng nặng nề, ai cũng mang tâm sự âu lo, đứng ngồi không yên.

Gần đến trưa, có một gia nhân của Lưu Kiệt, toàn thân ướt đầm mồ hôi, dính đầy bụi bặm, tay còn cầm roi ngựa. Vừa vào khách đình đã hoảng hốt kêu lớn lên :

- Lang Trung Hiệp đã đến rồi!

Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ đứng bật dậy. Bào lão với tay cầm đao, nhưng người đưa tin vội ngăn lại :

- Bào lão tiêu đầu dừng vội. Bọn Lang Trung Hiệp chỉ mới đến Thạch Đà trấn không thể đến ngay bây giờ được đâu.

Trương Hắc Hổ khẩn trương hỏi :

- Bọn họ có bao nhiêu người?

Người đưa tin đáp :

- Hơn mười mấy người đều cưỡi ngựa mang binh khí. Có Lang Trung Hiệp, Từ Nhạn Vân, Thái Tiểu Tiên, còn lại đều là tráng đinh của Từ gia. Không có người khác giúp đỡ.

Lưu Kiệt nghe cả nhà họ dẫn đến đây, hắn kinh hoàng biến sắc, vội vã bảo người đưa tin lập tức gặp Tưởng tam gia, bảo nhanh chóng đem người đến đây. Lại bảo đến nha môn tìm Trình Bát gia nhờ người đem nhiều quan quân đến tiếp trợ.

Bào lão bèn đưa Côn Lôn đao ngăn cửa, lắc đầu thái độ bình thản, nói :

- Không cần! Bọn chúng vì báo thù cho hài tử hôm qua mà đến. Ta là hung thủ giết người, chỉ cần ta lộ diện, bọn họ sẽ không xâm phạm đến kẻ khác đâu. Nhị vị huynh đệ đừng bận tâm, ta sẽ ra ngoài trang chờ chúng. Không cần phiền hà đến quan nhân đâu.

Dứt lời, Bào Chấn Phi như mãnh hổ, như lão tướng sắp cầm quân ra trận, tay cắp Côn Lôn đao đi ra phía ngoài.

Lúc này, bọn tráng đinh của Lưu Kiệt và bọn người của Trương Hắc Hổ dẫn đến, nghe nói Lang Trung Hiệp sắp đến rồi, toàn bộ nhốn nháo lo sợ. Có người định tìm nơi trốn lánh, có người muốn tỏ khí phách hào kiệt nên cầm đao hăng hái cùng bọn Lưu Kiệt đối phó Lang Trung Hiệp.

Bào Chấn Phi cầm đao ra khỏi trang môn, khoát tay nói với mọi người :

- Chư vị đừng lo lắng. Sự tình là do Bào Chấn Phi gây ra, thì hãy để Bào Chấn Phi này tự mình lo liệu giải quyết. Tự ta sẽ đi gặp họ mà luận lý. Muốn đánh cũng đánh ngoài trang, đổ máu cũng đổ máu ngoài trang. Nếu làm đổ một giọt máu trên ngọn cỏ trong trang thì Bào Chấn Phi ta thực có lỗi với Lưu đại gia.

Rồi lão hùng dũng khoát bộ đi ra ngoài.

17. Chương 17: Vị Tiên Thù Hận Hoang Sơn Phùng Quái Kiệt, Trọng Nhiệm Nhân Nhục Bảo Kiếm Tiên Đào Hoa

Rời khỏi trang viện ra thôn khẩu, Bào Chấn Phi đảo mắt nhìn xung quanh.

Chỉ thấy đất đai vào đầu thu lúa mạch đã thu hoạch xong. Trên mấy cánh đồng, nông phu, thôn nữ đang lom khom làm việc, trâu bò nhàn tản thong dong gặm cỏ ven bờ.

Nhìn về con đường phía trang viện thì không thấy có người nào qua lại. Còn Bào Chấn Phi đứng ở nơi này thì tiếng người vừa làm đồng vừa chuyện trò vui vẻ, vừa ồn ào. Bào Chấn Phi quan sát khắp nơi cũng chưa nhận ra dấu hiệu nào cho thấy bọn người Lang Trung Hiệp sắp đến. Bào lão bèn tìm một tảng đá lớn ven đường mà ngồi xuống nghỉ ngơi, chờ đợi. Tay cầm đao mắt lão chăm chăm nhìn về phía trước, lòng không nén được những hồi ức mười năm cũ lần lượt trở về.

Lúc đó ở Bào gia thôn, trước gia trang mình đã cùng giao đấu với Lang Trung Hiệp, tôn nữ A Loan vì sợ ta đối địch không nổi nên chạy đến la lớn “Lão gia gia coi chừng cẩn thận, lão muốn đả thương gia gia”. Hiện giờ tôn nữ đã gả cho Kỳ Quảng Kiệt, không biết nay đã ra sao? Giang Tiểu Nhận nghe tin đã ở Xuyên Bắc mà tin tức chúng nó lại không có. Hay chúng đã chết trong tay Giang Tiểu Nhận ở Trường An rồi?

Lòng đang nhớ thương buồn bã chợt trước mặt có hai con ngựa đang phi nhanh tới một trước một sau như tên bắn vậy.

Bào Chấn Phi cầm đao đứng lên chờ đợi hai tuần mã đến gần, thì ra họ không phải là bọn Lang Trung Hiệp mà là người thăm dò tin tức do Lưu Kiệt phái đi.

Bào Chấn Phi bước sang bên nhường đường, vẫy tay hỏi lớn :

- Thế nào? Lang Trung Hiệp đã đến chưa?

Người trên lưng ngựa đồng thanh đáp :

- Sắp đến rồi!

Hai tuần mã lướt qua, Bào Chấn Phi chạy vào trong trang. Lúc này trong lòng Bào Chấn Phi như có một luồng nhiệt khí bùng bùng bốc lên, khiến lão đi về phía trước mà nghinh đón.

Đi chưa quá mấy mươi bước, thì thấy đầu đường chạy đến mười mấy con ngựa như một đội thiên mã phi vun vút. Tiếng chân ngựa cồm cộp khuấy động cả một khoảng không gian trống vắng, lưu lại phía sau từng đám bụi mù.

Bào Chấn Phi tay cầm cương đao như một dũng tướng đứng chặn ngang đường. Ngựa càng lúc càng đến gần, lão nhìn thấy rõ, trên tuần mã đi đầu chính là Lang Trung Hiệp.

Lang Trung Hiệp đầu đội nón cỏ, thân mặc áo lụa xanh, cưỡi bạch mã, trên cổ ngựa treo chuông bạc kêu leng keng.

Thoáng chốc ngựa của lão đã đến gần, Bào Chấn Phi thấy diện mạo của Lang Trung Hiệp chẳng khác xưa bao nhiêu, chỉ có dưới cằm lão mọc ra một chòm râu bạc ngắn ngắn.

Bào Chấn Phi vòng tay nói :

- Từ huynh, đã lâu không gặp xin dừng ngựa.

Cự ly giữa hai người chỉ cách khoảng chục bước. Lang Trung Hiệp dừng ngựa, rút kiếm bên lưng ngựa ra, sầm nét mặt nói :

- Lão cường đạo, còn vác mặt đến gặp ta sao? Tiếc thay, mười năm nay ta nhận lầm lão là một đấng anh hùng, luôn kính trọng lão. Sở dĩ trước nay ta không đến tìm lão nữa, thoái ẩn giang hồ, cam tâm đem cả vùng Thiểm Nam, Xuyên Bắc mà dâng cho Côn Lô phái. Cho đến cách đây hai ngày, lão bị Giang Tiểu Nhạn bức đến nơi này, lòng ta cảm thương nên định lộ diện mà giải oán thù cho hai người. Hôm qua, nhì tíc cả đêm lặn lội trở về Lang Trung kể rõ sự tình, thì ta mới biết lão là kẻ đáng khinh, đáng ghét. Đồ đệ lão là Long Chí Khởi ở Xuyên Bắc hoành hành, giết quan nhân, cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh, làm cường đạo cướp của ở Bảo Thạch thôn, trêu ghẹo nhì tíc ta, gây ra những hành vi bạo ác cực kỳ. Còn dám mạo danh Giang Tiểu Nhạn, đổ tội cho người. Họ Bào không những không đem đồ đệ giao nạp cho quan nha trừng trị, trái lại còn bao che bảo hộ cho tên hung đồ còn thua loài cầm thú mà giết cả Thái Tiểu Hùng, một tiểu hài tử chưa đến mười lăm. Lão là người gì? Lão thất phu, lão cường đạo kia?

Lang Trung Hiệp nói đến đây, tức giận căm gan, mắt lộ hung quang vung kiếm phóng vào người Bào Chấn Phi. Bào lão vội dùng đao ngăn đỡ.

Mấy con ngựa phía sau lưng Lang Trung Hiệp đã chạy đến vây chặt Bào lão. Từ Nhạn Vân, Thái Tiểu Tiên đều vung kiếm đánh với Bào Chấn Phi. Bọn tráng đinh Lang Trung Hiệp mang theo cũng tuốt kiếm vung đao, liều sống chết với Bào lão.

Bào lão chỉ với một khẩu đao, trên đỡ, dưới ngăn, trước đâm sau hất như một giao long vùng vẫy giữa muôn sóng triều.

Lúc này Lang Trung Hiệp hét lớn :

- Tránh mau! Giết lão tặc này không cần nhiều người ra tay.

Cũng vừa khi bọn Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ từ trong viện cũng lĩnh suất ba, bốn mươi người đều cầm đao kiếm xông ra, Bào lão cũng ngăn bọn họ lại, nói :

- Không ai được giúp ta!

Từ Nhạn Vân nghe phụ thân Lang Trung Hiệp Từ Lâm nói, hấn bèn kéo thê tử ra sau.

Bọn Lưu Kiệt, Trương Hắc Hổ cũng không dám xông lên.

Mọi người vây quanh, chừa một khoảng trống hơn năm trượng ở chính giữa làm nơi quyết đấu của hai người.

Lang Trung Hiệp huy vũ trường kiếm, ngân quang của kiếm khí tỏa ra như muôn đóa hoa nhằm Bào Chấn Phi lao tới.

Võ nghệ của Lang Trung Hiệp Từ Lâm so với mười năm trước tiến bộ rất nhiều.

Đao của Bào lão nhanh như điện đờ lấy kiếm của Lang Trung Hiệp. Đao pháp của lão biến chuyển lợi hại hơn nhiều so với lần đấu trước với Lang Trung Hiệp ở Trấn Ba.

Chỉ thấy kiếm đao loang loáng, thân thủ giao nhau nhanh nhẹn phi thường, như mãnh hổ đối chiến, như song ưng đối đầu, kỳ phùng địch thủ, nhất thời khó phân thắng bại.

Ấc đấu hơn hai mươi mấy hiệp. Bên này Trương Hắc Hổ đẩy Lưu Kiệt nói :

- Nếu Bào lão thua, Lang Trung Hiệp đâu chịu ra về, hấn sẽ thừa lúc đó đánh bọn ta.

Vừa nói xong, Trương Hắc Hổ và Lưu Kiệt chỉ huy đám thủ hạ vung thương nhất tề tiến lên.

Bên này, Từ Nhạn Vân và Thái Tiểu Tiên thấy tình hình bất ổn, cũng cùng đám tráng đinh xáp chiến.

Một trường ác chiến diễn ra. Tiếng binh khí chạm nhau, tiếng la hét xung phong, tiếng kêu đau đớn của kẻ bị trúng thương tạo nên một cục diện hỗn loạn. Hơn năm mươi người càng đánh càng hăng máu.

Đột ngột, từ nơi xa xa có mấy con ngựa lao đến. Người trên lưng ngựa kêu to lên cũng đúng lúc Lang Trung Hiệp đã đâm trúng Bào lão một kiếm, nhưng vai trái của Lang Trung Hiệp cũng lãnh phải một đao.

Vòng người dần dần giãn ra. Có tiếng người hô to :

- Quan nhân đến rồi! Quan nhân đến rồi!

Thế là hai người đang đánh bất phân sống chết vội thu binh khí lại. Trên mặt đất nằm rải rác mấy người bị thương, hai trảng đình của Lang Trung Hiệp, ba người của Lưu Kiệt và Trương Hắc Hổ bị một kiếm vào đầu nằm dài dưới đất, tắt thở rồi.

Thái Tiểu Tiên thừa lúc Bào lão thu đao, đề khí đâm mạnh một kiếm.

Lúc này, mấy quan nhân vừa đến, xông vào đám đông, miệng la lớn :

- Huyện quan đại gia đến rồi!

Khi đó, Thái Tiểu Tiên mới chịu dừng tay.

Lát sau, tiến đến một chiếc xe ngựa, có hai quan nhân cưỡi ngựa theo sau. Đi đầu bước xuống chính là Trình Bát. Hắn giậm chân nhàn nhò nói :

- Hai nhà còn đấu làm gì, đây thực là huynh đệ làm cho ta khó xử.

Lang Trung Hiệp mỉm cười nói :

- Lão bất tất khó xử. Cứ để huyện quan mang bọn ta vào nha môn là được rồi.

Quan huyện cũng đã bước xuống xe, cúi đầu nhìn thấy nhiều người bị thương nằm dưới đất, còn có Trương Hắc Hổ đã mạng vong, thì hỏi :

- Ai đã giết mấy người này?

Thái Tiểu Tiên lên tiếng :

- Song phương loạn đả, đao thương vô tình thì khó biết được ai là hung thủ.

Bào lão thở dài đồng ý, rồi lững thững đi về phòng mình.

* * * * *

Đến tối, Trình Bát mời Bào Chấn Phi cùng Lưu Kiệt, đến Nhạn Tập lầu uống rượu.

Bào lão thay đổi y phục chỉnh tề, vì sợ Thái Tiểu Tiên trên đường tập kích nên lão giắt theo Côn Lôn đao.

Ra cửa, ngựa đã sẵn sàng. Lưu Kiệt, Trình Bát và huynh đệ của Trương Hắc Hổ đồng lên ngựa cùng mấy gia nhân đi về phía Nhạn Tập lầu.

Nhạn Tập lầu tuy không lớn nhưng là tiệm cơm duy nhất ở nơi này. Trình Bát hẹn bày tiệc trên lầu nên bốn người đi lên lầu, thấy Lang Trung Hiệp còn chưa đến chỉ có Tưởng Thành đã đến trước rồi.

Bào Chấn Phi hỏi :

- Trình lão gia hôm nay mời những ai?

Trình Bát trả lời :

- Không có ai khác ngoài năm người chúng ta và phụ tử Lang Trung Hiệp. Còn có tiên sinh văn thư trong nha môn họ Ngưu, cũng là môn hạ của huyện lão gia nên mới mời đến.

Bào lão cùng mọi người ngồi xuống lòng cảm thấy âu lo, tâm thần hỗn loạn.

Tưởng Thành nói :

- Vừa rồi ta đến đây, thấy trước cửa Hắc Báo Tử Ngũ Kim Hổ mỉm miệng cười nhật với ta.

Lưu Kiệt xua tay nói :

- Tạm đừng nhắc tới gã đó. Qua mấy ngày nữa ta nhất định quản giáo tên tiểu tử này.

Trình Bát chen lời :

- Không đáng đâu! Chờ việc của các vị giải quyết ổn thỏa rồi hãy nói. Nếu không chuyện này truyền đến tai tuần sát đại nhân ở Thành Đô phái người đến tra khảo thì tiểu tử này sẽ thành đại hán đó. Tên tiểu

tử Ngũ Kim Hổ này quyết chẳng có bản lãnh bao nhiêu. Hắn chẳng qua là quen biết Tiểu Nhạn rồi thổi phồng mà thôi. Chờ lát nữa ta nói vài câu với bốn huyện Lư lão gia, tin chắc người sẽ có biện pháp bắt hắn, không để chúng ta phiền hà.

Bào lão thở dài cảm kích nói :

- Lão hủ vì Giang Tiểu Nhạn mà phải bôn tẩu giang hồ mới đến nơi này. May mắn kết giao cùng chư vị, huynh đệ không hiềm ta già lão mà hết lòng giúp đỡ. Thận tình này cả đời Bào Chấn Phi không quên. Nhưng thực đáng tiếc, chư vị tương trợ như vậy mà ta lại chẳng chút gì đền đáp. Trái lại, vì đồ đệ của lão khiến mọi người chuốc lấy nhiều sự, để Trương Hắc Hổ lão đệ phải vì ta mà chết thảm.

Lưu Kiệt khoát tay nói :

- Bào lão ca ca bất tất phải thốt lời này. Lần này tuy bọn đệ chịu mệt nhọc một chút, nhưng được kết giao với người cũng đã mãn nguyện. Sau này, chỉ cần lão ca nhắc với đồ đệ khi đến Xuyên Bắc gặp gì phiền phức trở ngại ở Lang Trung thì có Trình Bát. Còn nơi đây thì có đệ, bọn ta nhất định sẽ giúp đỡ.

Bào Chấn Phi nói :

- Đúng rồi. Lão nay đã già nua, sau này tất nhiên bọn đồ tử đồ tôn lão chắc phải nhờ cậy vào chư vị chiếu cố. Chỉ cần lần này ta còn sống trở về cố hương, ta sẽ nói với bọn môn đồ Lưu trang chủ ở Nghi Long, Trình đại gia ở Lang Trung phủ đều là ân nhân của sư phụ.

Lưu Kiệt và Trình Bát nhất tề nói :

- Lão đại ca quá khách sáo rồi.

Đang nói chợt nghe có tiếng chân lên lầu. Đi đầu là Ngưu tiên sinh ở bốn huyện, kế tiếp là Lang Trung Hiệp Từ Lân, cuối cùng là Từ Nhạn Vân.

Lang Trung Hiệp mặc áo lụa xanh, phong thái bình thản không giống một kẻ đang bị thương ở vai. Lão cũng không mang binh khí, chỉ có nhi tử là Từ Nhạn Vân cầm một thanh trường kiếm.

Bào Chấn Phi đứng dậy nhưng lão chẳng biết phải nói lời nào. Lang Trung Hiệp bước đến gần nói :

- Bào lão quyền sư, chuyện hôm qua đã có nhiều người đứng ra hóa giải, cho nên chúng ta không cần nói nữa. Còn chuyện Thái Tiểu Hùng chỉ là chuyện ngộ sát, phụ tử ta cũng không muốn kết thù. Chỉ có nhi tức của ta cực kỳ bi thống, bọn ta đương nhiên sẽ tìm cách khuyên giải. Nhưng nhi tức ta cũng có chút bản lãnh sợ khi bọn ta phòng bị không chu đáo. Bào quyền sư sau này nên cẩn trọng. hiện giờ, còn có một việc. Vừa rồi ta nghe Ngưu tiên sinh nói Thôi bộ đầu của...

Ngưu tiên sinh ngăn Lang Trung Hiệp rồi nói :

- Từ đại gia xin để ta nói vài lời với Bào lão sư.

Rồi hắn với Bào Chấn Phi bước sang bên. Lúc này, mọi người đều đưa mắt nhìn hai người. Chỉ thấy Ngưu tiên sinh nói với Bào lão sư rất lâu mấy câu nhỏ nhỏ sau cùng khiến Bào lão giận dữ nói lớn :

- Ta không tin đồ đệ ta là cường đạo cướp quan quyền sát nhân đầu.

Lưu Kiệt bèn đến kéo Bào lão nói :

- Không cần lớn tiếng, có việc gì thì cùng nhau thương lượng.

Ngưu tiên sinh cười nói :

- Tính khí lão thực sự quá nóng nảy. Ta nói là vì có hảo ý thôi.

Rồi thấp giọng hỏi :

- Hôm nay chứng nhân ở Loa Sư lãnh đến rồi. Hắn chính là gia nhân của Phùng An huyện. Khi đó, gặp cường đạo, hắn là xa phu. Vừa rồi hắn cùng Thôi bộ đầu đến trang viện của Lưu gia nhìn qua họ Long. Chứng nhân đó nói rằng họ Long chính thực là Giang Tiểu Nhạn cướp gia quyền nhưng vì người này thương thể quá nặng không thể đưa đi nên việc này cũng để tính toán.

Bào lão sư nghe đến đây vỗ bàn nói :

- Ta không tin. Đồ đệ ta quyết không làm những điều vạ ác như vậy.

Lang Trung Hiệp đứng bên cạnh cười nhạt. Lưu Kiệt kinh dị ngăn Bào lão lại không cho lão phần nộ. Ngưu tiên sinh vẫn nhỏ giọng nói :

- Nhưng nhân chứng nói họ Long chính là tên cường đạo hôm đó. Hơn nữa, mấy ngày trước ở Thông Giang huyện, hắn đã đối chất qua với Giang Tiểu Nhạn, tên xa phu đó nói Tiểu Nhạn chắc chắn không phải là đạo tặc. Vả lại, tên nhân chứng đâu có thù hằn với đồ đệ Bào lão sư, sao lại đổ oan làm gì. Hơn nữa người đó nói họ Long hiện giờ thương thế quá nặng sợ rằng chưa đến huyện đường đã chết rồi nên chuyện này có thể tự mình giải quyết nhưng phải nhờ Bào lão sư xuất...

Ngưu tiên sinh chưa nói xong câu Bào lão sư phải xuất cái gì thì Bào lão đã trợn mắt, vỗ ngực như mãnh hổ phần nộ gầm lớn :

- Chư vị đều là bằng hữu tốt, Bào lão nay thề một câu, ta dám lấy mạng bảo đảm Côn Lôn phái ta quyết không có một đồ đệ gian tà như vậy. Ta không thể để kẻ khác vu oan cho đồ đệ ta là cường đạo. Nếu có người còn nói nữa bất luận là quan nhân hay bạn giang hồ ta đều muốn...

Bào Chấn Phi đang muốn phát nộ, mọi người đều kinh dị đứng dậy, nhưng ánh mắt kinh dị của họ không phải hướng vào Bào lão sư mà nhìn vào một người đang bước lên lầu.

Người này ước khoảng hơn hai mươi, thân thể cao lớn cường tráng nhưng không phải mập mạp, sắc mặt hơi đen, đôi mắt tinh anh, mặc áo xanh, tay cầm thanh bảo kiếm, hơi lạnh toát ra lạnh lẽo, thiếu niên đó như phi ưng như mãnh hổ nhìn Bào lão.

Lúc này, Trình Bát mới thất sắc kêu lớn :

- Giang Tiểu Nhạn!

Hắn sợ quá, cơ hồ muốn ngất xỉu. Lang Trung Hiệp rời bàn đứng lên cười nói :

- Giang lão đệ đến đây thật đúng lúc. Mời tiểu huynh đệ hãy ngồi xuống uống rượu trước đã, chuyện gì sẽ nói sau.

Giang Tiểu Nhạn không quan tâm đến Lang Trung Hiệp mà ánh mắt đầy căm thù nhìn xoáy vào Bào lão sư, cười nhạt nói :

- Bào Chấn Phi, món nợ hôm nay chúng ta phải tính toán cho xong. Chúng ta hãy tìm nơi khác để tránh vạ lây cho người khác. Lão hãy đi theo ta.

Bào lão mới vừa rồi hùng hổ như hùm như gấu, giờ hoàn toàn biến mất, gương mặt đỏ vừa nãy đã biến thành trắng bệch, toàn thân phát run. Bất chợt lão hét lên một tiếng :

- Hảo thủ nhân!

Rồi lão vọt lên. Côn Lôn đao bổ xuống đầu Tiểu Nhạn như sấm sét. Tiểu Nhạn đưa kiếm lên. Chỉ nghe “keng” một tiếng kinh hồn chấn động khiến mọi người bất giác thoái lui. Bào lão sư cũng phải liên tiếp lui lại mấy bước, hổ khẩu của lão tê chồn lão cảm thấy nội lực của Tiểu Nhạn thật vô cùng dũng mãnh. Bốn mươi năm nổi danh giang hồ của lão chưa từng gặp qua người mạnh mẽ như vậy. Lão cố cầm chặt cương đao thi triển tuyệt kỹ Côn Lôn đao phóng tới.

Tiểu Nhạn cũng dùng kiếm tương nghinh, đá bàn tiệc ra để rộng chỗ giao đấu. Hai người thi triển qua ba bốn hiệp. Thình lình nghe “vút” rồi vang lên tiếng kêu thảm.

Không ngờ đao của Bào lão sư bị kiếm Tiểu Nhạn đánh văng bay đi trúng ngay vào đầu Tượng Thành khiến hắn bị thương ngã nhào xuống đất.

Lang Trung Hiệp chụp bảo kiếm trong tay nhai tử bước lên ngăn Tiểu Nhạn. Thừa cơ, Bào lão run sợ gấp rút chạy xuống lầu nhưng Tiểu Nhạn đã nhanh như sao băng một cước đá vào sau lưng Bào Chấn Phi. Lão như một tảng đá to lăn dài xuống cầu thang.

Tiểu Nhạn cũng phi thân theo, Lang Trung Hiệp gọi to :

- Giang Tiểu Nhạn dừng giết người ở đây.

Tiểu Nhạn xuống lầu cấp lấy Bào lão sư. Đám tiểu bảo nhìn thấy hoảng sợ chạy tán loạn. Còn Tiểu Nhạn kẹp chặt Bào lão sư lên ngựa thúc về phía đông.

Trong màn đêm chập choạng của buổi chiều tàn. Tiểu Nhạn cho ngựa đi ước chừng mười dặm, ven đường có một người ở đó chờ đợi. Thấy ngựa đến, hắn bèn huýt sáo, Tiểu Nhạn bèn ném lão sư xuống ngựa.

Bào Chấn Phi muốn vùng ngồi dậy, người đó đã dùng cục đá ném vào lão khiến lão té ngựa xuống. Người đó dùng sợi dây cực to trói chặt lão lại.

Giang Tiểu Nhạn trên lưng ngựa dặn dò :

- Dừng lấy mạng lão. Đem lão đến nơi đó đi. Ta phải đi làm một việc khác nữa.

Dứt lời, Tiểu Nhạn dùng kiếm thay roi vút ngựa phi về phía Tây bắc, trong bóng đêm mờ mịt tiếng vó ngựa cồm cộp vang xa dần.

Lúc này, lão sư đã bị viên đá ném làm cho bất tỉnh. Người này vác lão lên lưng, rồi đường lớn đi mãi miết, chẳng biết bao lâu đã đến một ngôi miếu hoang.

Trong miếu không có một bóng tăng nhân, chỉ có mấy hành khất đang rải cỏ làm chỗ nghỉ ngơi, lấy củi mục đốt lên hâm nóng thức ăn.

Chợt có người hỏi lớn :

- Ngủ đại gia đã bắt được lão già đó rồi à?

Người mang Bào Chấn Phi đến đây chính là Hắc Báo Tử Ngũ Kim Hổ. Hắn “hừ” một tiếng ném lão sư xuống đất thở hổn hển nói :

- Lão già này nặng quá.

Mấy tên khất cái đốt thanh củi khô đến gần chiếu vào mặt lão sư xem thử.

Nãy giờ, Bào Chấn Phi đã tỉnh, lão giương mắt giận dữ, hậm hực hét lên :

- Bọn mi coi gì. Muốn giết ta thì cứ giết. Bảo Tiểu Nhạn đến đây. Trước khi chết, ta cũng muốn nói với hắn vài câu.

Nghe lão hét bọn khất cái sợ hãi lùi ra xa. Ngũ Kim Hổ đá cho lão sư một cước nói :

- Bào Chấn Phi, đây không phải là nơi cho lão tác oai tác quái đâu. Mười mấy năm nay lão dung túng cho mấy tên đồ đệ hoành hành khắp nơi, lão còn bảo hộ cho chúng. Hiện giờ lão đã bị báo ứng thay cho đồ đệ.

Lão sư tuy bị trói chặt nhưng không ngừng vùng vẫy, phần nộ nói :

- Cường tặc, mi muốn mắng ta thì được, nhưng không được vu oan cho đồ đệ ta. Trong đám môn đồ của ta, trừ Giang Chí Thăng bị ta giết chết. Không còn loại bại hoại nào như các ngươi đâu.

Bên ngoài chợt vang lên tiếng ngựa, Ngũ Kim Hổ cùng mấy khất cái vội chạy ra xem, tay cầm mấy thanh củi khô đang đốt cháy thì thấy Giang Tiểu Nhạn đã quay về, tay dắt thêm một con ngựa. Chàng bèn giao hai tuần mã cho bọn khất cái.

Tiểu Nhạn tay cầm bảo kiếm, một tay ôm lấy một cái bọc tròn. Chàng trao cho Ngũ Kim Hổ nói :

- Đây là thủ cấp của Long Chí Khởi. Hãy cất vào hành lý của ta. Ta muốn mang đầu hắn về Trấn Ba mà tế vong linh phụ thân.

Tiểu Nhạn bước vào trong miếu đứng nhìn Bào Chấn Phi, Bào Chấn Phi thấy trong mắt chàng lóe lên những tia sáng thù hận ghê người thì biết số mình đã tận. Lão phát run, lắc đầu thở dài nói :

- Ta không còn gì để nói. Ta chỉ mong được gặp lại hai nhi tử, cùng tôn nữ A Loan. Ấy da, không gặp cũng được nhưng mi hãy nói cho ta biết, họ có phải đã chết trong kiếm của mi không?

Lúc này, lòng sôi sục thù hận, chàng giờ cao kiếm định kết liễu đời lão, chợt nghe lão nhắc đến A Loan, tay chàng chùn xuống, cảm thấy mềm lòng. Thoảng chút đắn đo, bất ngờ chàng nghiêng rằng chém đứt dây trói Bào lão rồi đỡ lão ngồi dậy.

Bào Chấn Phi lấy làm kinh ngạc hỏi :

- Thế nào Giang Tiểu Nhạn, người không giết ta sao?

Tiểu Nhạn hầm hừ nói :

- Mười năm gian khổ chờ đợi, ta làm sao không giết lão nhưng Tiểu Nhạn ta là hảo hán. Lão đã hơn bảy mươi lại lưu lạc bên ngoài không có người thân, ta giết lão nơi này tuy vì nhân gian trừ hại nhưng cũng cảm thấy tàn nhẫn. Người không rõ nội tình lại nghĩ ta uy hiếp kẻ già nhược, giờ ta mang lão trở về Hán Trung giao cho đồ tử đồ tôn. Sau đó, ta giết thì mới cam tâm.

Bào lão sư ngồi trên đất thở dài thườn thượt, sau đó mới trầm giọng nói :

- Cũng được! Lúc đầu tuy ta đối đãi với mi không tốt nhưng mà... Ấy da! Trời biết thôi... không cần nói nữa, miễn rằng mi cho ta gặp gia quyến, ta dầu chết cũng cam.

Tiểu Nhạn bằng lòng :

- Được! Chúng ta lập tức khởi hành.

Nhưng Bào lão vẫn không đứng dậy mà vẫn ngồi bệt dưới đất dường như toàn thân chẳng còn chút hơi sức. Lão thở dài hồi lâu mới nói :

- Có một việc. Đồ đệ ta là Long Chí Khởi...

Tiểu Nhạn vừa nghe lão nhắc đến Long Chí Khởi, mắt đã lộ hung quang. Lão sư vẫn thê thảm nói :

- Đồ đệ này đã chịu khổ vì ta. Hiện giờ hắn đang mang trọng thương lại gặp phải oan khốc. Ta muốn được gặp hắn, sau đó ta mới có thể lên đường.

Tiểu Nhạn tức tối giờ cao bảo kiếm nói :

- Lão còn nhắc đến Long Chí Khởi. Hắn dựa vào thế lực của lão bao năm nay làm chuyện bạo ngược tàn ác. Lương dân ở Trấn Ba huyện vừa nghe nói đến sư đồ lão không ai là không nghiêng rằng cảm hận. Lần này, Long Chí Khởi đến Xuyên Bắc giết quan nhân, cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh, ở Giang Khẩu trấn bức đến nỗi phụ nhân phải thắt cổ tự vẫn, hoành hành khắp nơi lại còn mạo xưng tên của ta. Nếu không phải quan trên có chứng nhân, ta đã phải thay hắn làm tội đồ rồi, không vì bận việc của bằng hữu ở Thông Giang huyện ta đã sớm đến đây, đâu thể dung cho hắn sống đến bây giờ. Ta đã lấy đầu tên cẩu tặc đó rồi.

Bào lão vừa nghe Long Chí Khởi đã chết, lập tức nộ khí nảy bỏ đến Tiểu Nhạn muốn tung một quyền. Tiểu Nhạn xò tay chụp lấy cổ tay lão quật xuống, dùng chân đạp lên ngực. “Hự” một tiếng, lão sư nằm bò trên đất.

Tiểu Nhạn lại nói với Ngũ Kim Hổ :

- Dem dây trói lão lại.

Ngũ Kim Hổ vội đem dây thừng vừa cắt đứt mà trói lại. Lúc này Bào lão không giãy giụa nữa, chỉ có thở dài lòng buồn bã thầm nghĩ :

“Bào Chấn Phi ta tung hoành giang hồ bao nhiêu năm chưa từng gặp địch thủ. Hôm nay, Tiểu Nhạn bản lãnh như vậy đủ thấy sư phụ hắn cao siêu nhường nào. Thôi đành cứ để hắn xử trí”.

Nghĩ vậy, lão nhắm mắt không nói.

Tiểu Nhạn một tay kẹp lão sư đặt lên trên lưng ngựa rồi phóng người lên đồng thời nói với Ngũ Kim Hổ :

- Huynh đi trước dẫn đường đi.

Thế là Ngũ Kim Hổ cho ngựa chạy trước ra khỏi cổ miếu đến đại lộ đi về phía đông. Bởi vì ngựa phía sau chở nặng không thể đi nhanh.

Hai ngựa đi suốt một đêm mới đi được bảy, tám mươi dặm. Ngụ Kim Hổ tách ra đường nhỏ. Đến trời gần sáng, Tiểu Nhạn mới cưỡi trời cho Bào lão để lão một mình cưỡi ngựa.

Ngụ Kim Hổ không nhẫn nại được nữa, hấn ra đầu nói nhỏ với Tiểu Nhạn :

- Đến núi trước mặt kết liễu lão đầu này cho rồi để bớt phiền hà.

Tiểu Nhạn lắc đầu không nói. Bào lão sư tuy nghe Ngụ Kim Hổ nói sau lưng lòng có chút lo sợ nhưng kiên nhẫn không lên tiếng.

Ngụ Kim Hổ dẫn đi đường núi vắng vẻ. Ban ngày mưa cơm ở hoang thôn, tối đến tìm phá miếu mà ngủ. Trời vừa tối là Ngụ Kim Hổ lấy dây trói lão sư lại đến sáng hôm sau mới tháo ra. Bào lão giờ giống như là một chú cừ non, một tiếng cũng không than vãn vì lão biết có kêu cũng vô ích, võ nghệ Tiểu Nhạn quá cao siêu còn Ngụ Kim Hổ lại thông thuộc đường sá nên đi bốn năm ngày cũng chẳng gặp bóng dáng một quan nhân nào. Dù lão sư muốn kêu cứu cũng hết cách, đành phải đi theo họ, lòng đầy bị thống.

Qua một ngày nữa, trước mặt có một dãy núi cao, lòng lão sư vô cùng hoan hỷ dường như trong tử lộ có nẻo cứu sinh vì lão biết trước mặt là Ba Cốc quan, ra khỏi Ba Cốc quan thì vượt Mễ Thương sơn đến sạn đạo về Hán Trung. Lại đi về phía đông thì đến quê hương mình.

Mấy hôm nay qua những nơi quan sơn vắng vẻ. Ngụ Kim Hổ thường đưa mắt nhìn mình một cách hung ác, thỉnh thoảng lại tranh luận với Tiểu Nhạn nhưng trước sau Tiểu Nhạn cũng chưa giết mình. Giờ đã đến nơi này hấn càng không thể giết mình.

Thế là lão sư thở dài ngoảnh đầu hỏi Tiểu Nhạn :

- Thế nào? Giờ đã sắp về gia hương của chúng ta rồi, đến nhà trước phải không?

Ngụ Kim Hổ vung roi đánh lão sư, mắng :

- Mấy hôm nay lão không lên tiếng, giờ đến Ba Cốc quan, người đã đông đúc, lão muốn mở miệng kêu cứu phải không?

Nói rồi lại vung roi đánh nữa. Tiểu Nhạn ở phía sau khoát tay không để Ngụ Kim Hổ đánh Bào lão.

Chàng hạm hực nói với Bào Chấn Phi :

- Ta đã nói rồi, ta quyết không tha lão. Nếu lúc này lão muốn chạy, ta tức khắc sẽ lấy mạng lão. Nếu thừa dịp ta không phòng bị mà trốn chạy, bắt luận lão ở phía nào ta cũng tìm ra. Giờ ta không giết lão chỉ vì thấy lão tuổi hạc đã cao lại phải bôn ba bên ngoài không gần gũi người thân. Hơn nữa, những việc tàn ác lão làm ở Hán Trung, Quang Trung không ai được biết, ta phải hải tội lão trước quần chúng. Ta giết lão không chỉ vì tư thù mà còn là trừ ác cho thế gian. Ta sẽ đưa lão về Trấn Ba, hỏi lương dân xem lão đáng tội tử không, sau đó ta mới đưa lão đến Bắc Sơn mà tế hồn thân phụ.

Bào Chấn Phi nghe những lời này mặt biến sắc. Gió thu nhẹ thổi râu tóc lão phát phơ, lão thở dài ghen ngào nói :

- Tiểu Nhạn, mi thực quá ác độc,. Mi giết ta thì cứ giết, hà cớ phải tạo ra bao nhiêu tội cho ta. Mi giết Long Chí Khởi vì hấn võ nghệ kém hơn, chết cũng đúng. Cần gì phải vu cho hấn là cường đạo ở Loa Sư lãnh.

Ngụ Kim Hổ giận dữ quay người vung roi đánh Bào lão, luôn miệng chửi mắng :

- Lão già mù. Lão hồ đồ này đến giờ vẫn còn che chở cho đồ đệ. Ai không biết hấn là Giang Tiểu Nhạn giả dạng, mạo danh người mà gây tội ác.

Lão sư nghiêng răng trợn mắt nói :

- Ta quyết không tin. Đây là do người hận hấn mà vu oan. Vì Côn Lôn phái đã đến hỏi mạt vận nên bắt luận chuyện nào cũng đổ lên mình sư đồ ta. Dù ta và bọn sư đồ bị người giết chết nhưng quyết không thể diệt được Côn Lôn phái. Chỉ cần lưu lại một người cũng đủ thay ta trả thù.

Lão nhắm mắt, ngồi trên lưng ngựa, mong chờ có người cứu.

Ngũ Kim Hổ trợn mắt nhìn Tiểu Nhạn nói :

- Giang huynh đệ, lão già này làm việc gì cũng không biết hối hận. Mặc lão già hay trẻ, chỉ cần lão là người bất hảo, thừa lúc sớm mà kết liễu lão đi. Huynh đệ lưu lão lại thực là phiền toái còn là hậu hoạn nữa.

Giang Tiểu Nhạn chau mày hồi lâu, kỳ thực, chàng rất căm hận lão già hung hiểm ác độc này nhưng không hiểu vì sao, có lẽ vì râu tóc bạc phơ lão khiến chàng đang tâm mà không nỡ hạ thủ.

Lúc này Ngũ Kim Hổ ở phía trước lại kêu lên :

- Huynh đệ, trước mặt là Ba Cốc quan, chúng ta không đi ngang không được. Nếu lúc đó lão già này kêu lên...

Tiểu Nhạn không chờ hắn nói dứt, khoát tay nói :

- Bọn ta không sợ lão. Chỉ cần qua ải, lão kêu lên ta sẽ lập tức giết chết lão.

Bào lão thở dài cười nhạt nói :

- Các người yên tâm, ta theo các người như vậy chưa từng nghĩ đến chuyện đào thoát. Nếu gặp quan nhân ta chỉ nói là đồng hành. Bào Chấn Phi này cả đời xông pha giang hồ, trước nay tư thù tự kết liễu không cần kinh động quan nha. Giờ ta đã sắp chết mà để quan phủ giúp ta hóa ra đã khiến ta nhơ danh, ta quyết không làm. Ta đã rơi vào tay bọn người thì để bọn người xử lý.

Ngũ Kim Hổ ở bên cạnh nghe Bào lão nói ra những câu nghĩa khí khiến hắn tức giận muốn vung roi đánh lão. Tiểu Nhạn ngăn lại nói :

- Sắp đến Thiểm Nam, nơi này có nhiều người của Côn Lôn phái, bọn ta nên để người Côn Lôn phái tâm phục. Thế lực của lão ở đây tuy lớn nhưng ta không sợ. Còn Ngũ đại ca nếu gặp chuyện bất ổn khó tránh khỏi một nhọc, chi bằng bọn ta chia tay ở đây. Ngũ đại ca về, còn ta đưa lão này đến Trấn Ba. Khi giải quyết xong, ta sẽ về Lang Trung huynh đệ ta lại tương hội. Ngũ đại ca nghĩ thế nào?

Ngũ Kim Hổ không ngừng lắc đầu, tức tối nói :

- Không được! Không được! Ta tuy không có thù với Bào lão nhưng mà chỉ nghe người ta nhắc đến Côn Lôn phái, vừa nghe có một chữ Chí, ta đã tức giận không đánh không được. Hiện giờ trừ phi huynh đệ lập tức kết liễu lão man đâu ở đây ta mới trở về. Nếu không ta sẽ đi đến Trấn Ba, đến Hán Trung để giúp huynh đệ giết thêm vài tên Côn Lôn phái.

Tiểu Nhạn nghe nói đành bảo Ngũ Kim Hổ :

- Vậy thì chúng ta tiếp tục đi.

Thế rồi, ngựa Ngũ Kim Hổ đi phía trước, ngựa Bào lão đi giữa còn Tiểu Nhạn đoạn hậu, chậm chậm tiến về phía trước. Càng đi địa thế càng gập ghềnh hiểm trở nhưng người ngựa đi qua lại khá đông có cả tiêu đầu bảo vệ xe hàng.

Các tiêu đầu không biết Bào Chấn Phi và Tiểu Nhạn nhưng biết Ngũ Kim Hổ nên chào hỏi.

Ngũ Kim Hổ và các tiêu đầu nói mấy câu “hắc thoại”. Giang Tiểu Nhạn một câu cũng không biết họ nói gì, còn Bào Chấn Phi nghe nói lại rất nổi giận muốn nhảy xuống ngựa mà liều mạng với Ngũ Kim Hổ nhưng cuối cùng cúi đầu không nói một tiếng mà vào Ba Cốc.

Ra khỏi quan, hai ngựa ba người lại đi về phía Bắc. Càng đi địa thế càng cao, đường càng hẹp. Đi thêm hai ba dặm chỉ thấy tứ bề đá núi chập chùng, loạn thạch ngổ ngang, cổ đại che lấp cả đường thì ra đã đi vào Mễ Thương sơn.

Tiểu Nhạn có chút bực dọc hỏi Ngũ Kim Hổ :

- Tạo sao lại đi vào đây?

Ngũ Kim Hổ kéo Tiểu Nhạn đến gần nói nhỏ :

- Vừa rồi huynh đệ không nghe ta nói chuyện với mấy tiêu đầu sao? Bọn họ bảo phía trước không xa, xe hàng Côn Lôn phái có mười mấy chiếc cùng bảy tám người hộ vệ. Họ chỉ nhận biết trong đó có Lô Chí

Trung. Lỗ Chí Trung chắc huynh đệ biết hẳn là đồ đệ đắc ý nhất của Bào Chấn Phi. Kỳ thực bọn ta không sợ hẳn nhưng vạn nhất người chúng đông cứu được lão đầu. Chúng ta không phải chịu khổ một chuyến để rồi thả hổ về rừng.

Tiểu Nhạn vừa nghe chợt nhớ đến ân nghĩa năm đó của Chí Trung đối với mình đồng thời cũng nhớ đến Bào Chấn Phi đã truy bức mình kinh hãi đến thế nào, bất giác chàng nổi giận lên muốn thừa lúc trong núi vắng về kết liễu lão này.

Còn Ngũ Kim Hồ ở bên cạnh luôn đốc xúi :

- Giết lão đi. Lưu lão già này có thể bán được tiền sao?

Tiểu Nhạn nghiêng rằng, trợn mắt nhìn Bào lão. Bào lão nhìn thấy thần sắc của họ, bất giác bị thấm kêu lớn :

- Không xong rồi.

Không ngờ Tiểu Nhạn không hạ thủ mà hậm hực nói với Ngũ Kim Hồ :

- Chúng ta đi.

Ngũ Kim Hồ không nhẫn nại nữa nói :

- Giang huynh đệ, ta thấy huynh đệ võ công cao cường, thân thể cường tráng không ngờ lại nhu nhược yếu đuối thua cả nhi nữ thường tình. Nếu huynh đệ muốn báo thù mà không muốn ra tay thì ta giết giùm cho.

Tiểu Nhạn nghe nói càng tức giận, càng bị thương. Lúc này Bào lão trên lưng ngựa rơi nước mắt ngoảnh mặt nhìn, bị thương nói :

- Tiểu Nhạn trong đời ta chưa từng cầu lụy ai, giờ phải van xin tiểu anh hùng một việc.

Tiểu Nhạn hậm hừ nói :

- Nói đi!

Bào lão trào nước mắt nói :

- Tôn nữ A Loan ta niên kỷ kém mi không nhiều. Năm đó, trong đêm tối mi đến tìm ta báo thù, lúc ấy, võ nghệ mi không cao, tuổi đời còn niên ấu, ta có thể giết mi nhưng ta bất nhẫn tha cho mi đi. Tôn nữ ta không bằng lòng nên đuổi theo và tỷ võ với mi trên tuyết. Ta nhìn thấy cảnh đó rất hoan hỷ thâm tán dương hai tiểu anh hùng.

Tiểu Nhạn buồn bã lắc đầu nói :

- Lão không cần nhắc lại chuyện xưa để ta thương hại?

Lão sư lắc đầu nói :

- Ta không có ý đó. Ta chỉ mong mi nhớ tới tôn nữ ta, nó với mi vô thù oán, nó cũng là người ta thương yêu nhất, võ nghệ ta đều truyền cho nó, lại gả cho Kỷ Quảng Kiệt. Tiểu phu thê của chúng vừa thành hôn hai ngày ta đã bảo đến Trường An đối phó mi, không biết mi đã gặp chưa?

Tiểu Nhạn trả lời :

- Ta đã gặp.

Bào Chấn Phi lại hỏi dò :

- Ta biết phu thê chúng không phải là đối thủ của mi, không biết chúng đã thảm tử dưới tay mi chưa?

Tiểu Nhạn thê thảm cười nhạt nói :

- Lão và huynh đệ họ Long sát tử phụ thân ta, người khác đối với ta có thù gì. Hơn nữa, họ có làm gì bại hoại, dù họ có đối địch với ta, ta cũng không nỡ ra tay hạ thủ.

Bào lão nghe nói, biết tôn nữ của mình chưa bị sát tử nên an tâm nhưng lòng càng bi thiết hơn nói :

- Ta cầu xin mi dung thứ ta vài ngày để gặp được tôn nữ một lần, được không?

Tiểu Nhạn suy nghĩ một hồi lâu rồi gật đầu. Ngũ Kim Hổ giật mình kinh dị nói :

- Giang huynh đệ, sao lại như vậy được. Trừ phi huynh đệ muốn gọi tôn nữ của lão già này bằng thê tử. Huynh đệ đừng để mắc lừa mỹ nhân kế của lão già này. Muốn cưới thê tử, trên giang hồ này thiếu gì mỹ nhân, nữ hiệp. Túc phụ xinh đẹp như Thái Tiểu Tiên đời này đâu thiếu. Đừng mắc lừa kế của lão. Hơn nữa, tôn nữ của lão đã gả cho Kỷ Quảng Kiệt.

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Hồ đồ, đi thôi!

Ngũ Kim Hổ cười nói :

- Lời của ta, huynh đệ nhớ kỹ. Anh hùng nan quá mỹ nhân quan.

Hắn lại phi ngựa về phía trước. Bào lão giờ đã ổn định tinh thần. Tuy lão đi theo Tiểu Nhạn như một tội đồ, y phục rách nát, râu tóc bạc phơ đã nhuốm bụi phong trần thành màu đỏ bạc nhưng lão lại phấn chấn vội thúc ngựa đi theo Ngũ Kim Hổ. Lòng cứ mong ngóng mau về Trấn Ba để gặp tôn nữ. Tuy biết Quảng Kiệt và A Loan không phải đối thủ của Tiểu Nhạn nhưng việc sinh tử là có số mạng. Chỉ cần nói rõ với tôn nữ một câu lần này đến Xuyên Bắc trừ việc giết hại Thái Tiểu Hùng ngoài ra không làm điều gì ác, thiên hạ đồn đại, Chí Khởi đại ác cũng thật khó tin.

Lòng nghĩ vậy nên mặc Ngũ Kim Hổ châm chọc, mắng nhiếc thế nào lão cũng không màng đến.

Tiểu Nhạn tuy đi bộ nhưng thuật phi hành của chàng cao siêu nên không bị rơi lại phía sau nhưng suốt cuộc hành trình chàng cứ mãi chau mày nhăn nhó.

Đường khúc khuỷu đi hơn hai mươi dặm chưa gặp bóng người. Chưa ra hết sơn lộ, trời đã về chiều. Ngũ Kim Hổ dừng ngựa ngoảnh đầu lại gọi :

- Giang huynh đệ giờ phải mau ra khỏi đây, thì đến một nơi bằng phẳng cách Hán Trung phủ không quá sáu mươi dặm.

Tiểu Nhạn phía sau giận dữ nói :

- Ai bảo đi Hán Trung? Ta muốn đến Trấn Ba.

Ngũ Kim Hổ cười nói :

- Lão huynh đệ mi vẫn không quên trở về nhà cưới túc phụ sao? Đã vậy chúng ta phải đi thêm hai mươi dặm nữa. Phải quay trở lại, phía sau chỗ ngã ba sơn lộ chúng ta vừa qua, hướng tây là tử lộ, hướng đông tuy đường hẹp nhưng càng đi càng rộng. Ra khỏi động khẩu thì đến Văn Thắng trấn còn gọi là Ôn Thần trấn, rồi đi về phía bắc ba mươi dặm là đến Trấn Ba.

Tiểu Nhạn vội nói :

- Nếu vậy chúng ta trở lại đi đến Ôn Thần trấn.

Cả ba quay lại dĩ ước khoảng hai dặm quả nhiên gặp một sơn lộ, vừa rồi Tiểu Nhạn không chú ý. Thấy sơn lộ này vừa hẹp chỉ đủ một người đi lên, hơn nữa phía dưới đá chập chùng, gập ghềnh, trơn trượt. Hàng trăm, hàng ngàn sơn điệp bị kinh động xao xác bay lên, dập cánh như cuồng phong cuốn bụi mù đầy trời.

Tiểu Nhạn nghi ngờ hỏi Ngũ Kim Hổ :

- Có chắc đúng đường không?

Ngũ Kim Hổ quả quyết :

- Chắc chắn thôi. Trước đây ta đã từng ở đây, không thể lầm được. Trừ phi mấy năm nay núi đã thay hình đổi dạng.

Dứt lời, hắn liền thúc ngựa đi lên phía trước. Bào lão cẩn thận từng bước chân. Vừa đi lão vừa thở dài nặng nề lòng nặng trĩu đau buồn thê thiết. Lão nhớ đến Ngũ Kim Hổ trên đường đánh lão không dưới bảy

tám mươi roi khiến toàn thân nhức buốt. Vì có Tiểu Nhạn đi phía sau nên không dám hoàn thủ đánh trả. Thứ hai, lão nghĩ cả đời ngang dọc giang hồ xưng nhất thế hảo hán, giờ tuy niên kỷ đã già nhưng sức lực không yếu the, mà gặp Tiểu Nhạn như chuột gặp mèo, một chút võ nghệ cũng không thể thi triển. Đó thực là oan gia đối đầu. Thứ ba, sắp đến Trấn Ba rồi, đem thân thăm hại thế này mà trở về cố hương dù Tiểu Nhạn không giết nhưng lão còn mặt mũi nào nhìn lại cố nhân, môn đồ.

Mang mối thương tâm như vậy, lão thực không muốn sống, định tâm tự tận, bằng không trước đánh chết Ngũ Kim Hổ sau đó tùy nghi Tiểu Nhạn xử trí.

Trong lúc còn đang lưỡng lự chưa quyết, chợt Ngũ Kim Hổ phía trước kêu lên :

- Ái chà! Nơi đây có nhà kìa!

Tiểu Nhạn cũng ngẩng đầu nhìn, thấy xa xa khói bếp bốc lên lan tỏa trên cao.

Ngũ Kim Hổ nhìn Tiểu Nhạn nói :

- Trời đã về chiều, không lẽ chúng ta đi cả đêm đến Ôn Trấn sao?

Tiểu Nhạn tuy không mệt mỏi nhưng còn vương bận trăm mối suy tư, vả chăng cũng cảm thấy đói bụng nên nói :

- Huynh tìm đi, nếu có chỗ trú chân chúng ta ở lại hôm sau hãy lên đường về Trấn Ba.

Ngũ Kim Hổ vừa đi, mắt vừa đảo nhìn xung quanh không xa, hần liền thấy sơn trạch bên trái có mấy tầng thạch cấp là do nhân công làm thành. Hần bèn xuống ngựa đồng thời cũng đẩy Bào lão xuống dùng dây trói chặt, miệng nói :

- Ta trói lão mới bảo đảm.

Bào lão nằm dài trên đất, túi nhục thở dài. Tiểu Nhạn đặt bao hành lý và bảo kiếm xuống đất cột hai con ngựa vào gốc cây ven đường. Còn Ngũ Kim Hổ men theo thạch cấp mà đi lên.

Lúc này Tiểu Nhạn ngồi xổm định cột chặt bao hành lý nhưng đột ngột chàng cảm thấy như thiếu mất một vật gì trong đó. Kiểm lại chàng thấy rõ ràng thiếu mất chiếc tú hài mà chàng đã nhặt được ở sơn lãnh khi tìm kiếm A Loan.

Chàng mở bung bao hành lý xem xét cẩn thận nhưng chẳng còn thấy bóng dáng nó đâu. Chàng vô cùng nóng nảy.

Ngũ Kim Hổ đứng trên thạch cấp gọi với xuống :

- Giang huynh đệ, mau đưa lão già đó lên đây. Đại ca này là thợ săn trong núi, bằng lòng cho chúng ta nghỉ lại một đêm. Trong nhà nấu rất nhiều cơm.

Tiểu Nhạn nói :

- Ngũ huynh xuống đây mang người và hành lý lên, ta mất một vật phải đi tìm ngay.

Dứt lời không thể để Ngũ Kim Hổ nói gì, bèn cầm bảo kiếm thuận theo sơn lộ lúc này mà trở lại tìm. Chàng cầm kiếm đi về phía tây, vừa đi vừa khom lưng, mở to mắt cúi nhìn khắp nơi nhưng vì trời tối rất mau hơn nữa đá và cỏ rất nhiều. Chàng tìm kiếm hồi lâu, lưng đã mỏi nhừ nhưng vẫn không gặp chiếc tú hài hồng đó.

Lòng chàng hết sức nóng nảy, đứng thẳng lên nghĩ ngợi hồi lâu rồi tự mình nổi giận lấy mình. Nhớ lại những việc Bào Chấn Phi đã gây ra cho mình và gia đình mình và chẳng A Loan nào có tình cảm chi với mình, ngay cả gốc liễu năm đó, nàng cũng giận chém không tha thì một hồng tú hài của nàng có đáng gì để chàng mãi bận tâm. Thật quả nhi nữ thường tình, anh hùng chí đoán! Vì vậy chàng quyết tâm không tìm tú hài nữa mà quay về.

Chàng lần mò kiếm hồi lâu mới thấy thạch thất, ngựa và hành lý còn nằm dưới đất. Ngũ Kim Hổ không đem lên, Tiểu Nhạn thầm nghĩ :

“Kim Hồ thật hồ đồ. Cứ mong sớm nghỉ ngơi ăn uống, việc gì cũng không quản đến. Tánh khí cường đạo như hần cũng rất thâm hiểm, cùng đồng hành với hần khó tránh sau này gặp họa lớn, chi bằng thừa lúc này giải quyết Bào Chấn Phi tặng cho hần một ít ngân lượng rồi chia tay...”.

Chàng vừa nghĩ, vừa ngồi xuống cột chặt bao hành lý. Một tay cầm kiếm, một tay xách hành lý, nhún mình phi thân lên trên thấy có một động nhỏ. Trước động có lắp một khung cửa, khói bếp từ đó nhẹ nhàng bay ra.

Tiểu Nhạn bước đến trước cửa gọi vọng vào :

- Ngủ đại ca.

Bên trong không có tiếng hồi đáp, Tiểu Nhạn đẩy cửa vào chỉ thấy trên tường treo một đĩa đèn cháy leo lét. Tiểu Nhạn kinh hoàng thấy máu bắn khắp nơi, thì thở ngổn ngang. Thì ra, Ngũ Kim Hồ cùng người thợ săn mình mới gặp đã chết rồi. Dựa tường còn gặp một người, mái tóc xòa dài, Tiểu Nhạn dùng tay kéo người đó, ra đây là một phụ nhân, có lẽ là thê tử của người thợ săn.

Tiểu Nhạn nhìn quanh không thấy bóng dáng Bào Chấn Phi. Chỉ thấy trên bếp nồi cơm vừa chín tới, tỏa hương thơm ngọt ngào, Tiểu Nhạn giật dử đập một cái mắng lớn :

- Giải cho lão tặc hung ác.

Chàng ném hành lý xuống, tay cầm bảo kiếm nhảy ra khỏi động truy tìm nhưng trời tối như bưng, gió núi gầm rít, rừng cây lao xao, tiếng chim đêm quang quác, không một bóng người.

Tiểu Nhạn chạy xuống núi thấy hai ngựa còn đó, nghĩ là Bào lão giết người xong tất chạy chưa xa, chàng vội tìm kiếm khắp nơi. Vì trời tối, núi non chập chùng, bóng cây âm u, nơi nào cũng có thể ẩn thân được, hết mong tìm gặp. Tiểu Nhạn khí giận bùng bùng, nghiêng răng rít giọng :

- Bào Chấn Phi, lão cẩu tặc thừa lúc không có ta ở đây mà sát hại bằng hữu ta còn đang tâm giết chết những người vô tội. Lão cẩu mi có thể chạy thoát sao. Giang đại gia này để lão sống ba ngày nữa không phải là hảo hán. Mau ra đây đừng ẩn nấp trong huyết mộ nữa.

Chàng mắng hồi lâu cũng chẳng ai lên tiếng nên lại tiếp tục tìm kiếm, cơ hồ đã lùng sục cả núi này, nhưng tung tích của Bào lão vẫn bất vô âm tín.

Tiểu Nhạn tự mắng :

“Đây chỉ trách ta thôi. Nếu không vì ta đi tìm tú hài đó thì lão tặc làm sao có thể cắt dây mà giết chết phu phụ người thợ săn vô tội và Ngũ đại ca. Ngũ Kim Hồ là cường đạo có chết cũng đáng tội, chỉ thương cho phu thê người thợ săn lương thiện tốt bụng. Họ ẩn cư chốn hoang sơn đã cực kỳ cùng quẫn vậy mà vẫn bị lão tặc hại chết. Lão cẩu giết họ kỳ thực chính là ta giết họ. Nếu ta không vì nhi nữ thường tình, không nhần tâm sát tử lão đầu, lưu lão lại để gây nên oán nghiệt vô lương này”.

Càng về khuya gió núi càng dữ dội khiến rừng cây nghiêng ngả. Lòng Tiểu Nhạn như lửa thiêu đốt. Chàng vừa căm thù vừa hối hận, vừa chửi mắng vừa lục lọi hồi lâu mới nhìn ánh đèn leo lét phía dưới.

Tiểu Nhạn từ trên cao phi thân xuống. Đó là căn nhà vừa xảy ra việc sát nhân. Cửa mở rộng vì khi này chàng không đóng lại. Hương thơm của cơm chín đã bay mất, ánh đèn càng mờ nhạt hơn. Tiểu Nhạn càng tức giận bước vào trong.

Chàng cúi người xem xét thương tích của họ thì thấy phu thê người thợ săn trên ngực đều rách ra, cái chết thực thê thảm. Tiểu Nhạn đứng dậy thở dài rồi lại ngồi xổm xuống thu dọn hành lý mang vào lưng định rời khỏi nơi này đi nơi khác phía trong núi mà tìm Bào Chấn Phi.

Thình lình nghe tiếng gió sau lưng, Tiểu Nhạn vội vàng né sang một bên. Chỉ nghe “Bùng” một tiếng cực lớn, chấn động đến nỗi vách đá trên tường ào ào rơi xuống, đồ vật trong phòng xao động.

Thì ra, sau lưng chàng không biết từ lúc nào đã xuất hiện một lão hòa thượng cao lớn. Lão hòa thượng này mặt đen mắt to, râu như lông nhím. Trong tay cầm một đại thiết côn dài hơn một trượng cực to, đen loáng.

Lão từ phía sau lưng Tiểu Nhạn đập một côn xuống. Tiểu Nhạn tránh ra đồng thời vung tay tuốt kiếm định đâm vào bụng hòa thượng.

Hắc hòa thượng đập thiết côn xuống, dề lên bảo kiếm của Tiểu Nhạn. Thanh âm của lão như tiếng sấm vang lên :

- Giang Tiểu Nhạn, mi cho anh hùng thiên hạ chỉ có mi sao? Mi hiệp đáp lão tiêu đầu như vậy. Mi giết quan nhân, cướp quan quyền ở Loa Sư lãnh, hôm nay ta thay trời hành đạo tróc nã cường tặc như mi.

Tiểu Nhạn vội buông bảo kiếm, hai tay chụp lấy thiết côn của đối phương trợn mắt nói :

- Lão hòa thượng hồ đồ không được mắng người, Tiểu Nhạn ta đường đường là hảo hán, Bào Chấn Phi là thù nhân của nhà ta. Từ Xuyên Bắc ta bắt được lão, giải đến đây vì lòng ta bất nhẫn. Việc Loa Sư lãnh là do Long Chí Khởi đồ đệ của lão mạo xưng danh ta.

Đại hòa thượng “hừ” lạnh. Hai bàn tay như hộ pháp nắm chặt thiết côn dùng sức giật lại.

Tiểu Nhạn cũng vận lực nắm chặt thiết côn không để hòa thượng giật được đồng thời chàng nói :

- Ta hỏi lão phải chăng là Thiết Trọng Tăng. Nếu phải thì lão cũng là một hiệp nghĩa giang hồ. Ngày trước ở nhà Lang Trung Hiệp, ta từng gặp qua ba thiết côn lão đặt ở đó. Bằng hữu của ta là Viên Kính Nguyên cũng là đồ đệ của lão. Chúng ta bắt tất phải tranh hùng quyết sinh tử làm chi.

Thiết Trọng Tăng vẫn cố đoạt lại thiết côn, nghiêng răng hàm hực nói :

- Mi sợ chết à? Nếu sợ chết sao còn ra giang hồ mà xưng hùng?

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Nếu quyết đấu chưa biết ai sống ai chết. Chẳng qua vì cứu ngưỡng đại danh của lão đã lâu nên muốn đem uẩn khúc trong Bào gia ra mà nói tỏ tường với lão. Sau khi nói rõ muốn đánh cứ đánh.

Thiết Trọng Tăng lại hét lớn như tiếng đại hồng chung ngân xa khiến tai Tiểu Nhạn lùnh bùng. Lão đập chân xuống đất khiến đá dưới chân nát vụn. Lão hét lớn :

- Ta đã biết mi là loài hung ác nên thay giang hồ mà trừ hại đây.

Lúc này đại hòa thượng dùng hết sức giật mạnh thiết côn ra sau. Tiểu Nhạn buông tay ra. Thiết Trọng Tăng như tảng núi lở “Bình” té nhào xuống đất.

Tiểu Nhạn cầm kiếm lên nhưng không ngờ Thiết Trọng Tăng tuy thân thể to lớn lại vô cùng linh hoạt, nhanh nhẹn, lão lăn người chồm dậy, chụp thiết côn lăn ra ngoài hét lớn :

- Ra đây!

“Ầm!” một tiếng long trời, thiết côn đã đập nát cánh cửa, sau đó thiết côn lão không ngừng đập vào vách đá kêu lớn :

- Ra đây! Ra đây!

Tiểu Nhạn ném đĩa đèn treo trên tường ra trước rồi cầm kiếm nhảy ra nhưng một côn của Thiết Trọng Tăng đã đập tới mặt chàng. Tiểu Nhạn không dám dùng kiếm ngăn đỡ mà vội nghiêng người né tránh rồi như tia chớp, bảo kiếm đâm vào bụng Thiết Trọng Tăng.

“Cảng” côn của Thiết Trọng Tăng đã bật kiếm ra rồi thiết côn lại quét ngang bụng Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn vọt lên tảng đá tránh né. Thiết côn đập đến, tảng đá Tiểu Nhạn đang đứng nát như nhưng Tiểu Nhạn đã nhanh lẹ phi thân sang nơi khác tránh né.

Thiết Trọng Tăng động thiết côn xuống đất mắng :

- Giang Tiểu Nhạn, chạy sao? Mau ra đây!

Đang nói chợt nghe bên ngoài có tiếng gió. Thiết Trọng Tăng khom người, bảo kiếm của Tiểu Nhạn đã lướt trên đầu lão.

Thừa cơ, Tiểu Nhạn vọt ra sau phóng cước đá Thiết Trọng Tăng, khiến lão như con vù xoay người vung côn.

“Ầm” một tiếng, thiết côn lại đập trên tảng đá tóe lửa còn hình bóng Tiểu Nhạn nơi nào không rõ.

Lão động mạnh côn hăm hực nói :

- Phỉ tặc! Đồ chuột thối! Mi đã làm ô danh sư phụ mi rồi. Giỏi thì đấu với ta, đừng rút đầu rút cổ như vậy.

Mặc cho lão hét toáng lên, chẳng ai thèm lên tiếng, lão bèn hăm hừ sải bước đi lên núi. Mới đi mấy bước chợt phía sau có người vọt lên chụp lấy thiết côn. Thiết Trọng Tăng giật mình quay đầu, thì kiếm quang đã ép tới, lão vội nghiêng người tránh.

Tiểu Nhạn tức tối đổi chiêu nghiêng nghiêng chém xuống. Thiết Trọng Tăng tung cước đá vào cổ tay của Tiểu Nhạn. Kiếm của chàng bị đá văng.

Thiết Trọng Tăng định hoành côn thì Tiểu Nhạn đã từ phía trước ngực đá một cước khiến lão té nhào. Cả người Thiết Trọng Tăng cùng thiết côn và đá núi lăn ầm ầm xuống núi. Thiết côn trong tay lão văng mất. Thiết Trọng Tăng định bò dậy nhưng từ trên Tiểu Nhạn như cánh đại bàng bay xuống đâm một quyền vào đầu lão, Thiết Trọng Tăng cảm thấy đầu nhức như búa bổ, trước mặt tối đen. Tuy nhiên lão cũng kịp thời tung ra một tay, điểm vào ngực Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn biết Thiết Trọng Tăng am hiểu thuật điểm huyết nên kịp thời bật ra sau tránh né cùng lúc nhặt luôn thiết côn của Thiết Trọng Tăng mà chạy lên sơn lộ về phía tây.

Thiết Trọng Tăng đuổi theo chưa được mấy bước. Tiểu Nhạn đã đứng trên tảng đá ven đường chờ đợi.

Lão vừa chạy đến Tiểu Nhạn đã vung côn bổ xuống đầu lão. Thiết côn này phân lượng rất nặng. Tiểu Nhạn dùng không quen tay nên thế đánh không chính xác.

Thiết Trọng Tăng đã tránh được, đồng thời đưa tay chụp lấy đầu côn. Hai người tận lực giựt lấy thiết côn giằng co hồi lâu bất phân thắng bại.

Tiểu Nhạn đứng phía trên, Thiết Trọng Tăng ngồi bệt xuống đất, bắt thần lão vụt đứng dậy giựt mạnh.

“Cảng” một tiếng côn lại đập vào trên đá. Tiểu Nhạn vội né người sang bên rồi chuyển thân đá một cước sau lưng Thiết Trọng Tăng khiến lão té sấp mặt xuống.

Lão muốn ngồi dậy nhưng đầu nặng nề choáng váng, sức lực đã cạn, sau lưng dường như bị cắt đôi, lão đành rên “hừ hừ” nằm đó, hai tay nắm chặt thiết côn không buông. Từ một phía bên, Tiểu Nhạn lại phóng ra một cước khiến Thiết Trọng Tăng và côn cùng lăn xuống lồi theo mấy tảng đá lớn.

Tiểu Nhạn sợ rằng lão còn chưa chết muốn xuống núi mà kết thúc lão. Không ngờ, chàng còn chưa tới nơi thì đã nghe một tiếng kêu thảm “Á” vang vọng bên dưới chấn động cả sơn cốc.

Chính đó là thanh âm của lão hòa thượng. Tiểu Nhạn kinh ngạc đứng lại, một thoáng ngăn người rồi chạy xuống. Xuống hết vách núi thì đến sơn đạo. Chàng không còn nghe thanh âm gì nữa. Thiết Trọng Tăng và thiết côn không còn biết lăn về phương nào, ngẩng mặt nhìn lên chỉ thấy muôn ngàn vì sao lấp lánh.

Tiểu Nhạn đứng hồi lâu động tĩnh gì khác, trầm nghĩ :

“Lão nhất định té chết rồi. Người này hung hãn mạnh bạo như vậy, từ khi mình hạ sơn đến nay chưa gặp qua. Có thể xem đây là đối thủ duy nhất trong đời mình. Tuy ta có thắng lợi nhưng hai cánh tay tê chồn, nếu giờ đây có người đến giao chiến, e rằng ta phải chịu thất cơ”.

Chàng thở dài bước mấy bước chợt cảm thấy không xong. Vì trận đánh vừa rồi đã chuyển đổi vị trí mấy lần, trong sơn đạo tối âm u này không nhìn ra đường đi và phương hướng, chàng đành phải ở đây chờ trời sáng.

Chàng mệt mỏi ngồi bệt xuống tảng đá âm trầm nghĩ :

“Có lẽ Thiết Trọng Tăng biết ta áp giải Bào Côn Lôn nhất định phải qua nơi này nên lão đến đây chờ đợi. Lão cứu Bào Côn Lôn đi lại còn dùng thiết côn đập chết phụ người thợ săn và Ngũ Kim Hồ. Hôm nay nếu không phải là ta tất đã táng mạng dưới côn của lão rồi”.

Chàng tức tối bật dậy nói :

- Bào Chấn Phi chạy rồi. Ta vì báo thù mà mười năm bị gian nan khổ cực, chẳng lẽ toàn bộ chẳng được gì. Nếu bắt lại được Bào Côn Lôn ta quyết không dung cho lão sống.

Thình lình chàng nghe tiếng ngựa hí. Tiểu Nhạn lắng tai nghe tiếng ngựa hí ở phía xa. Nó lại hí thêm hai tiếng, Tiểu Nhạn đã nhận ra phương hướng, từ từ đi về hướng đó.

Hồi lâu, Tiểu Nhạn đã tìm đến nơi nhưng cảnh tượng khiến chàng hoảng hốt. Vừa rồi, Ngũ Kim Hổ đã bị giết chết, Bào Côn Lôn trốn đi nhưng hai con ngựa vẫn còn cột nơi đó, giờ đây chỉ còn lại một tuần mã. Phải chăng Thiết Trượng Tăng lặn xuống núi còn chưa chết? Lão đoạt ngựa chạy thoát hay là tự con ngựa giật đứt dây cương mà chạy.

Chàng nghĩ không ra, nên định lên nơi nhà thợ săn vừa bị giết tìm cơm ăn nhưng nhớ lại đèn nơi đó đã tắt, bên trong tối âm u, khắp nơi là máu. Nếu vướng vào y phục mình, ngày mai ra khỏi núi đi đường rất không tiện. Chàng bèn ngồi bên mình ngựa mà chịu đói, chịu rét cả đêm.

Trời về sáng sương đêm xuống nhiều. Ngựa bên mình chàng vừa đói, vừa khát, lại thêm rét lạnh nên cứ hí vang. Lúc này chim rừng cũng bắt đầu xào xạc.

Tiểu Nhạn liền lên nhà người thợ săn đưa mắt nhìn vào thấy thi thể Ngũ Kim Hổ và phu thê thợ săn, càng thêm thê thảm. Máu trên đất đã đông lại khô cứng. Chàng quan sát vết thương trên người họ thì quả thật đã bị thiết côn đập phải. Đá trên vách và dưới đất có mấy lỗ to hoàn toàn là vết tích của thiết côn.

Tiểu Nhạn vô cùng phẫn nộ, ra ngoài tìm kiếm hồi lâu nhưng không thấy có nơi nào có thể đào huyết chôn cất mấy thi thể này nhưng chàng đã tìm thấy bảo kiếm mà đêm qua đã bị thiết côn đánh văng.

Tiểu Nhạn cầm kiếm lên lưng sức khắp nơi, trèo cả lên cây muốn tìm kiếm chốn ẩn thân của Bào lão đầu. Chàng leo lên vách núi chợt bắt gặp thi thể Thiết Trượng Tăng đang nằm bên dưới, đầu gật trên sơn thạch, chân vướng vào cỏ hoang, máu đọng thành vũng. Hình dáng lão như một con gấu xám nằm chết.

Tiểu Nhạn chạy nhanh xuống đó. Chàng nhìn thi thể của quái kiệt ba mươi năm danh chấn giang hồ không chút thương cảm, chỉ là kinh ngạc vì Thiết Trượng Tăng không phải té chết mà trên trán lão có một vết chém rất to máu tuôn ra nơi đó.

Tiểu Nhạn giật mình nghĩ :

“Thật quái lạ. Hôm qua đấu với lão trong tay ta đâu có bảo kiếm. Lúc lão rơi xuống chỉ nghe tiếng kêu thảm, trừ phi có người nào cầm đao kiếm chờ sẵn bên dưới, lão lặn xuống thừa cơ mà sát thủ”.

Lòng thắc mắc kinh nghi nên Tiểu Nhạn tìm kiếm chung quanh mong tìm ra manh mối, chỉ thấy cây thiết côn nặng nề của Thiết Trượng Tăng nằm chơ vơ. Chàng bèn đá sang bên.

Bước đi không xa chợt thấy một vật nổi lên trong đám cỏ xanh thì ra là chiếc hồng tú hài mà đêm qua chàng kiếm mãi không gặp. Tiểu Nhạn nhìn thấy vật này, lòng nổi lên cảm hận đứng yên không muốn nhặt lên, nhưng rồi tìm chàng lại cần cào một tình cảm yếu mềm, nghiêng rằng lấy bao hành lý trên lưng xuống, nhét tú hài vào trong. Rồi một tay cầm bảo kiếm, một tay quảy hành lý ảo não tìm đường mà đi.

Đến nơi cột ngựa bèn cột hành lý lên lưng ngựa, bảo kiếm đút vào hành lý, đưa tay tháo dây trên gốc cây ra, nhưng đột nhiên chàng sực tỉnh, giật mình.

Thì ra con ngựa kia không phải tự giật đứt dây cương chạy đi, vì trên gốc cây còn lưu lại một đoạn dây, nhìn rõ là do đao kiếm cắt đứt.

Tiểu Nhạn chợt hiểu, có người đã âm thầm ở đây giết chết Thiết Trượng Tăng rồi cắt dây cưỡi ngựa đi, thầm nghĩ :

“Người này thực kỳ quái, võ nghệ tất không kém. Giết chết Thiết Trượng Tăng nhất định là một hiệp khách nhưng lúc ta giao thủ sao người này không ra mặt tương trợ. Nếu thế người này đã quá khinh thường ta rồi”.

Tiểu Nhạn thấy tức tối, cười lên hắc mã mà đi. Vốn trước, đầu hắc mã có treo đầu của Long Chí Khởi nhưng giờ đã mất rồi. Hiện giờ, hắc mã trải qua một đêm đói khát nên kiệt sức vì vậy đi trên đường núi mấp mô này rất chậm chạp.

Hiện giờ mặt trời đã lên cao. Con đường nhỏ khúc khuỷu quanh co như rắn bò đã thấy bóng vài người qua lại.

Tai chợt nghe tiếng “Boong boong” của chuông ngân dường như xa xa có một tòa miếu nhưng vì tiếng chuông quá xa nên Tiểu Nhạn khó định được phương hướng đành thuận theo sơn lộ mà thúc ngựa đi.

Đường đi gập ghềnh uốn lượn hơn mười dặm mới thấy trước mặt có một dãy nhà hình như đó là một trấn nhỏ.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm :

“Ta cần vào đó dùng cơm, nghỉ ngơi rồi sẽ tính”.

Thế là chàng thúc ngựa đi nhanh. Thoáng chốc đã đến tiểu trấn. Nhiều người tay xách giỏ qua lại. Tiểu Nhạn tìm một tửu điểm, cột ngựa rồi đi vào bên trong.

Chưởng quỹ đang lom khom bên lò bếp, cạnh đó có nhiều người lao động đang dùng cơm. Tiểu Nhạn gọi :

- Chưởng quỹ, cho ta một bát.

Tiểu Nhạn tìm một băng ghế ngồi xuống. Người bên cạnh hỏi chàng :

- Huynh dài từ đâu đến?

Tiểu Nhạn ậm ừ đáp :

- Tại hạ từ Trấn Ba đến đây.

Chưởng quỹ bảo chàng chờ chút. Tiểu Nhạn lắc đầu hỏi :

- Ta không gấp nhưng ở trấn này có nơi nào bán cỏ cho ngựa ăn không?

Chưởng quỹ chỉ :

- Phía bắc có một tiệm cỏ đó, khách quan đến đấy mà mua.

Tiểu Nhạn đứng dậy nói :

- Được! Ta đem ngựa đến đó cho ăn, sau đó trở về mà dùng cơm.

Thế là chàng ra cửa dắt ngựa đi. Đến tiệm bán cỏ thấy có mấy chiếc xe nằm đó và mười mấy con lừa, ngựa cột ở trong chuồng. Tiểu Nhạn giao hắc mã cho người trong tiệm dắt lát nữa mình sẽ trở lại.

Chàng đi ra thì thấy trên lưng băng hiệu của mấy điểm phố đều viết chữ Văn Trấn cùng tên hiệu quán mình.

Tiểu Nhạn trở về hướng nam định đến tửu điểm lúc này dùng cơm, nhưng đi chưa được mười mấy bước đã thấy một đạo sĩ đang đứng trước một cửa điểm hóa duyên. Trong tay đang cầm một chuông gỗ leng keng, miệng lầm nhảm niệm Phật, mặc trường bào tay áo rộng, búi tóc không khác đạo sĩ nhưng xem kỹ mới biết đây là nữ nhân, ước khoảng trên bốn mươi.

Tiểu Nhạn nhớ đến lời Ngũ Kim Hổ nói với hắn mười lăm năm trước đã từng ở Ôn Thần trấn, xui rủi gặp một nữ đạo cô, nên Tiểu Nhạn càng chú ý vị đạo cô này.

Chàng thấy người trong điểm bước ra cho mấy đồng tiền, đạo cô cảm tạ rồi bước sang tiệm khác hóa duyên.

Tiểu Nhạn trầm tư quay trở về tửu điểm. Tiểu nhị mang cho chàng một tô mì nóng hổi. Tiểu Nhạn vừa ăn vừa hỏi thăm :

- Ta sinh trưởng ở Trấn Ba cách nơi này không xa, nhưng đây là lần đầu tiên ta đến Ôn Thần trấn, thấy nơi đây thật đặc biệt, ngay cả đạo sư hóa duyên cũng là phụ nữ.

Người bên cạnh nói :

- Đừng nói vậy. Đó là đạo cô ở Vân Thê linh Cửu Tiên quan, không phải gặp điểm phố nào cũng hóa duyên đâu mà chỉ hóa duyên những nơi buôn bán lớn hoặc những gia đình giàu có.

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Cửu Tiên quan ở đâu?

Người đó nói :

- Trên đỉnh núi phía Tây bắc có một tòa Đại Trường Xuân, đạo cô trong miếu hơn hai mươi người.

Tiểu Nhạn trầm tư lại hỏi :

- Trong miếu có đạo cô không có hòa thượng sao?

Người bên cạnh lại trách :

- Nói bậy! Miếu đạo cô sao để hòa thượng vào? Đừng nói hòa thượng, ngay cả hình dạng như mi cầm hương đi vào, người ta cũng không mở cửa. Trừ khi là quan quyền hay thiện sĩ chân chính đi bái phật.

Đột nhiên có người khác hỏi :

- Chưởng quỹ, hai ngày nay hòa thượng đó không đến sao?

Tiểu Nhạn giật mình ngoảnh đầu nhìn, thấy chưởng quỹ đang nhăn mặt nói :

- Hai ngày nay không thấy đến. Hôm trước ăn ở Trần Gia điểm, hôm qua là ăn ở Phúc Nguyên điểm, hôm nay đến phiên nơi này của ta. Lão thật đáng sợ. Nhất là cây thiết trượng nặng mấy trăm cân, kể đến là sức ăn như hùm, như gấu của lão. Một mình lão có thể ăn hơn mười tô mì.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Ăn xong lão không trả tiền à?

Chưởng quỹ nhăn nhó đau khổ :

- Lão mà trả tiền sao. Hòa thượng này đến đây đã hơn tháng rồi. Lão cũng ở trên Vân Thiên lãnh nhưng không biết ở miếu nào. Nghe nói vì sức ăn của lão quá mạnh nên miếu đó chỉ lo cho lão được một buổi còn lão phải tự kiếm lấy ăn. Lão vào từ điểm nào không hỏi lấy một câu mà thiết trượng chỉ ngang ngang của thì còn ai dám đắc tội với lão.

Tiểu Nhạn nghe họ đối đáp mà lòng cực kỳ vui vẻ thầm nghĩ :

“Bào Chấn Phi được Thiết Trượng Tăng cứu thoát có lẽ ở miếu nào đó. Còn giết Thiết Trượng Tăng chắc là thù gia của lão, đêm qua đã mai phục sẵn, thừa lúc lão té xuống hôn mê bèn ra tay báo thù rồi trộm ngựa của ta mà đi. Người này có vẻ vô can với việc đào thoát của Bào lão đầu. Nơi này bốn mặt đều là núi lại là giao giới của vùng Xuyên - Thiểm, nhất định ẩn tàng nhiều kỳ nhân dị sĩ. Ta bây giờ phải đi thám thính một phen”.

Chàng ăn vội vàng, ném tiền trả cho chưởng quỹ rồi nhanh chân đến tiệm cỏ, lấy ngựa ra rồi chạy về phía nam. Ra khỏi Ôn Thần trấn thuận theo đường đi.

Thoáng chốc Tiểu Nhạn đã đến chân núi nhưng quanh quẩn tìm hồi lâu cũng không thấy đường lên núi. Xa xa có mấy nóc nhà. Tiểu Nhạn thúc ngựa chạy đến thì thấy nơi đó là một tiểu thôn. Những phụ nữ đang ngồi trước các khung cửa dệt vải. Còn các hán tử đập lúa trong sân, tiểu hài đang cho heo ăn.

Tiểu Nhạn đến gần hỏi mấy tiểu hài trước mặt :

- Nào mấy tiểu huynh đệ có biết đường đi đến Cửu Tiên quan trên núi để dâng hương phải đi đường nào không?

Mấy tiểu hài lắc đầu nhìn chàng đáp :

- Không biết!

Tiểu Nhạn bèn cột ngựa vào gốc cây nói :

- Mấy tiểu huynh đệ xem ngựa giùm ta nhé!

Rồi chàng đi đến trong sân phía sau bức tường gặp người của hai nhà đó, vòng tay hỏi mấy nam tử :

- Xin hỏi, muốn đến Vân Thê linh Cửu Tiên quan để dâng hương phải đi đường nào lên núi.

Ánh mắt mấy hán tử nhìn chàng chăm chăm hồi lâu rồi lắc đầu đáp :

- Không biết!

Tiểu Nhạn rất hoài nghi lại vòng tay hỏi :

- Tại hạ muốn hỏi thăm hai người. Chư vị ở quanh núi này có từng thấy qua một lão đầu râu bạc, thân hình cao lớn và một đại hòa thượng cầm thiết côn không?

Mặt của những người này lại nhìn chăm chăm Tiểu Nhạn rồi vẫn nói :

- Không có!

Có một người cười nói :

- Từ đâu mà đến một lão đầu nhí và một đại hòa thượng chứ. Nơi này của bọn ta rất yên tĩnh. Cả năm cũng không có người ngoài đến đây.

Tiểu Nhạn ngạc nhiên lòng hồ nghi mấy người này có điều gì giấu diếm, lại trở ra hỏi mấy hán tử chặn heo. Nhưng dường như tiểu hán cũng được ai đó dặn dò, bất luận chàng hỏi gì chúng cũng chỉ đáp không biết.

Tiểu Nhạn thoáng mỉm cười, tháo ngựa ra mà đi, lòng nghĩ :

“Bào Chấn Phi không ẩn tránh trong thôn này thì nhất định là ở Cửu Tiên quan. Dù bọn họ nhất quyết nói không biết nhưng hôm nay nếu ta để cho lão tặc này chạy đi. Giang Tiểu Nhạn ta không kể là anh hùng hảo hán”.

Nghĩ vậy nên chàng thúc ngựa đến dưới gốc núi tìm một khu rừng vắng vẻ cột ngựa lại, hành lý tháo xuống mang sau lưng, tay cầm bảo kiếm đi vào trong rừng. Tuy ở đây đá núi sắc nhọn, nhưng Tiểu Nhạn đi đứng nhanh thoăn thoắt không chút phí sức, chẳng bao lâu đã lên tới đỉnh núi.

Trên đỉnh núi cây cối thưa thớt cũng chẳng có miếu tự gì. Nhìn xuống dưới chỉ thấy một màu xanh biếc đều là từng bách đường như đã từng bị tiểu phu chặt qua.

Tiểu Nhạn biết rừng cây có chủ nhân và chủ nhân cũng không xa nơi này.

Chàng bèn nhảy xuống dưới, nhánh cây, rễ cây đâm chân chàng đau nhói, tới mấy bước chân chàng đã làm kinh động chim rừng. Bọn sơn điệp từ dưới chân bay vọt lên kêu nháo nhác. Chàng đi tiếp bốn năm mươi bước thì thấy phía trước có một sơn lộ gập ghềnh.

Tiểu Nhạn lòng hoan hỷ nghĩ thầm :

“Có đường đi rồi, sợ gì không tìm được Cửu Tiên quan”.

Chàng càng nhanh bước hơn.

Lại đi xuống không xa, đột nhiên chàng nhìn thấy dưới đất có một sợi dây thừng rất dài, rất to giống như một măng xà quấn trên tảng đá. Tiểu Nhạn nhận ra đây chính là sợi dây mà Ngũ Kim Hồ đã trói Bào Côn Lôn được tháo ra chứ không phải dùng dao mà cắt đứt.

Tiểu Nhạn nhìn thấy vật này chân càng bước nhanh hơn, tay cầm bảo kiếm, cước bộ nhẹ nhàng không gây tiếng động rồi ẩn tránh vào nhánh cây chỉ sợ kinh động bọn phi điệp. Chàng như một thợ săn đang truy lùng hang ổ của dã thú, mọp người xuống từ từ đi ba bốn mươi bậc thì thấy trước mặt thảo mộc càng nhiều. Len lỏi trong đám cỏ mọc từ khe đá có nhiều hoa dại mùa thu màu vàng, màu hồng chen lẫn nhau.

Chàng đang tiến về phía trước, chợt nghe “vù” hoa cỏ xao động lung lay, đám sơn điệp táo tác bay lên. Một chú hươu sừng to đang lao về phía chàng. Tiểu Nhạn vội nhảy lên một sơn thạch bên cạnh nhưng con hươu này vẫn vươn cổ không ngừng sục đầu dưới đất dường như đang tìm kiếm vật gì, phía sau lại chạy đến một chú hươu khác có vẻ sợ sệt.

Tiểu Nhạn chăm chú nhìn, thì ra phía sau đó là một lão già râu tóc bạc phơ, mắt lão liên, dáng dấp nhìn xung quanh xem ra đáng điệu lão còn kinh sợ hơn hai chú hươu kia nữa. Tiểu Nhạn đắc ý muốn cười, từ trên sơn thạch nhảy xuống trước mặt lão già cười nói :

- Bào Chấn Phi, lão ẩn nấp nơi này định sống cùng với hươu nai cho rằng ta không tìm bắt được lão sao?

Bào Chấn Phi như thổ rừng gặp hổ dữ, vừa nhìn thấy Tiểu Nhạn đã nhanh nhẹn quay người bỏ chạy, hai con hươu cũng kinh hoàng bỏ chạy luôn.

18. Chương 18: Cổ Miếu Thâm Tiêu Đạo Cô Tiếp Diễm Phụ, Trương Đồ Phi Kỵ Á Hiệp Hội Quần Hùng.

Tiểu Nhạn đầu dễ buông tha cho Bào lão. Chàng cũng vội đuổi theo nhưng không xa trên sơn lộ có một khúc quanh. Đến lúc Tiểu Nhạn chuyển qua khúc quanh nhìn phía trước tìm kiếm thì đã không thấy bóng hình của Bào Chấn Phi nữa.

Tiểu Nhạn cảm hận hết lớn :

- Lão còn muốn chạy đi đâu?

Rồi cầm kiếm tiếp tục chạy về phía trước. Lúc này trước mặt chàng xuất hiện một bức tường. Bên trong là một tòa tự viện.

Tiểu Nhạn vì đứng trên cao nên chàng cảm giác như tòa tự viện này ở dưới chân mình vậy.

Tiểu Nhạn dừng chân đứng nhìn thấy tòa tự viện này khá đồ sộ. Tổng cộng có ba viện, dựa vào thế núi mà lập thành. Trong sân viện từng bách um tùm, khói mây lãng đãng. Bức tường đỏ rất mới.

Tiểu Nhạn ngạc nhiên nhìn thấy ba con hươu chạy đến góc tường. Hai con mái nằm xuống, còn con có sừng dài đưa mắt nhìn Tiểu Nhạn miệng không ngừng kêu. Chàng cảm thấy chốn này chẳng khác cảnh bồng lai mình không thể mạo thất. Bất luận thế nào hôm nay Bào Chấn Phi cũng không thể chạy thoát.

Chàng chậm rãi đi xuống tìm đến cửa miếu, thấy cửa đã đóng chặt, bên trên có tấm biển ghi “Sắc Kiến Cửu Tiên Quan”.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm :

“Đây nhất định là miếu của đạo cô đó nhưng sao lại để Bào Chấn Phi ẩn nấp trong này?”.

Chàng bước lên gõ cửa. Lúc đầu Tiểu Nhạn còn gõ nhẹ nhẹ nhưng hồi lâu bên trong chẳng có tiếng động. Chàng giận dữ vận sức gõ mạnh vào cửa.

Cánh cửa rung bần bật. Tiếng vọng của núi vọng ra khiến người ta khiếp sợ. Tiểu Nhạn một tay đâm cửa, một tay cầm bảo kiếm kêu lớn :

- Mở cửa. Mở cửa.

Chàng kêu muốn khản cổ nhưng bên trong vẫn lặng lẽ như tờ. Không ai lên tiếng cũng không ai mở cửa. Tiểu Nhạn giận dữ mắng lớn :

- Đạo cô trong này nhất định không phải người tốt. Ta không còn khách sáo nữa.

Nói xong, chàng vọt người lên bức tường đỏ, tay cầm bảo kiếm đứng nhìn xuống.

Chỉ thấy trong viện vắng ngắt không một bóng người. Chợt thấy cạnh cửa trong viện có một chiếc bóng. Đường như người này bước ra định mở cửa.

Đây là một nữ tử. Không phải đạo cô, mặc áo xanh quần hồng, tóc thắt bím dài, cúi đầu. Một tay cầm khăn lau mắt vừa khóc vừa đi ra.

Tiểu Nhạn giật mình sợ mình thất thố, vội vàng nhảy xuống đứng bên cạnh cửa miếu, lòng nghi hoặc nghĩ :

“Đây là chuyện gì vậy? Tại sao trong miếu có nữ tử chưa xuất gia?”.

Lúc này cánh cửa vang lên mấy tiếng kêu kèn kẹt. Cửa đã hé mở nửa cánh. Nữ lang đó bước ra, tuy nàng không lau mặt nữa, nhưng đôi mắt trong sáng còn đọng lệ, nét mặt oán hận u buồn. Tiểu Nhạn vừa nhìn thấy thiếu nữ này chàng giật mình kinh ngạc trước sự tình xảy ra ngoài ý liệu này. Chàng hoài nghi mình đang nằm mộng, đăm đăm đưa mắt nhìn nữ tử hồi lâu mới thẳng thốt kêu lên :

- A Loan!... Tại sao nàng đến nơi này?

Nữ lang này chính là Bào A Loan đã thất tung ở Thái Lân. Trông dáng vẻ nàng rất bi thương sầu thảm.

Vừa nghe Tiểu Nhạn hỏi, nàng đã trợn mắt nói :

- Chỉ vì mi bức ta đến đây. Mi có bản lãnh quyết tâm báo thù... nhưng mà hà tất giết lão gia gia ta. Người đã già rồi, mi muốn giết cứ giết ta đi.

Dứt lời nàng nhảy vào Tiểu Nhạn, dang tay ôm chặt cánh tay cầm kiếm của chàng.

Lòng Tiểu Nhạn cũng quá đổi bi thương, trăm mối tơ vò, cánh tay cơ hồ cũng chẳng còn chút sức lực, thở dài khoát tay nói :

- A Loan, nàng bắt tất phải nóng nảy như vậy. Hôm nay chúng ta gặp nhau, nàng hãy bình tâm tĩnh trí nghe ta nói đôi lời. Ta còn nhiều lời muốn nói cùng nàng.

A Loan vẫn lo sợ ôm chặt cánh tay cầm kiếm của Tiểu Nhạn. Toàn thân người nàng run rẩy, nước mắt rơi lã chã nói :

- Ta biết. Ta biết mà, huyết hải thâm thù mười năm nay của mi chí nguyện là muốn giết một người họ Bào. Vậy thì được rồi. Hôm nay ta để mi giết chết họ Bào nhưng chỉ có thể hạ thủ một người chứ không thể truy sát cả toàn gia họ Bào mà trả thù cho phụ thân mi.

Dứt lời, nàng dùng hết sức đoạt lấy bảo kiếm trong tay Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn thất kinh chụp vội lấy cổ tay nàng nhưng A Loan hai tay vẫn nắm chặt đốc kiếm không chịu buông xuống, Tiểu Nhạn lo lắng hỏi dồn :

- A Loan, nàng muốn làm gì?

A Loan không trả lời chỉ khóc kể :

- Dù gì ta xin lỗi mi, xin lỗi lão gia gia của ta, xin lỗi Kỷ Quảng Kiệt.

Tiếng “Kiệt” còn chưa nói hết thân hình nàng đã nhào vào mũi kiếm. Tiểu Nhạn cố đoạt lấy kiếm.

Kiếm chàng đã đoạt được nhưng A Loan cũng từ từ ngã quỵ xuống.

Tiểu Nhạn hốt hoảng ném kiếm xuống, hai tay ôm chặt lấy thân thể A Loan, nhìn thấy sắc mặt nàng đã trắng bệch, mắt khép hờ, hơi thở đứt đoạn. Trước ngực nàng bị mũi kiếm đâm thẳng vào chảy ra dòng máu tươi ướt cả chiếc áo xanh nàng đang mặc và thấm cả xuống quần hồng.

Tiểu Nhạn đau đớn nói không nên lời, tha thiết lẫn thương tâm nhìn nàng. A Loan tiếng nói đứt quãng :

- Mi đã cam tâm chưa? Như vậy... mi còn thù oán nữa không? Mau đâm thêm ta... một kiếm nữa, để ta... nhận tội... Tiểu Nhạn, huynh là người... có lương tâm... muội đã chờ huynh... mười năm... muội tuy gả cho... Kỷ Quảng Kiệt... nhưng không hề... yêu thương hắn... Mười năm trước... lúc muội còn... nhỏ đã bằng lòng... gả cho huynh... Muội... không quên đâu.

Tiểu Nhạn không ngừng đau thương, nước mắt chảy ròng ròng. Mỗi lời nàng nói như muôn ngàn mũi kim đâm vào trái tim chàng. Tiểu Nhạn ngồi đó ôm lấy A Loan. Thình lình, cánh cửa được mở toang ra. Bào lão từ trong bước ra. Lúc này, trên gương mặt lão không còn nét sợ hãi như vừa rồi mà đỏ tía, tóc râu dựng ngược phần nộ gào lên :

- Tiểu Nhạn, mau buông tôn nữ ta ra. Ta không để mi giết nó cũng không để mi ôm nó. Giang Tiểu Nhạn mau buông nó ra. Ta quyết cùng mi một trận thư hùng.

Máu trên ngực A Loan vẫn không ngừng chảy nhuộm ướt cả cánh tay, bàn tay Tiểu Nhạn. Nàng đau đến toàn thân run rẩy nhưng cố thều thào nói mấy câu :

- Lão gia gia... người cũng nên nghĩ lại... những việc làm ác... ở Xuyên Bắc... của người... cháu đều biết... Lúc mười mấy tuổi... cháu đã yêu thương... Tiểu Nhạn... Nếu lúc đó... người biết một chút thôi... thì mọi người không... đến nỗi có ngày nay... Lão gia gia... sao nỡ gả cháu... cho Kỷ Quảng Kiệt.. Tiểu Nhạn, huynh đừng buông tay... hãy ôm muội cho đến chết.

Bào Côn Lôn nghe tôn nữ nói vậy khiến lão nổi giận nghiến răng trợn mắt. Nhìn thấy Tiểu Nhạn lúc này mặt cũng đầy nước mắt, nhìn thấy tướng mạo anh tuấn của chàng quả thực xứng đôi với tôn nữ của mình. Hơn nữa, tướng mạo chàng rất giống thân phụ là Giang Chí Thăng. Minh giết Chí Thăng quá thâm hiểm khiến gia đình Tiểu Nhạn cũng lâm vào cảnh tang thương khổ sở nên ánh mắt hung ác của lão cũng dần dần biến mất. Lão thở dài, nhẹ nhàng nói :

- Hai người đi đi. Từ nay ta không nhận nó là tôn nữ của ta. Giang Tiểu Nhạn, ta biết võ nghệ mi cao cường, họ Bào ta quyết không phải là đối thủ. Mi muốn giết ta quyết không đánh trả nhưng ta nói cho mi rõ, năm đó tuy phụ thân mi chết thâm hiểm nhưng chỉ do chính hấn chuốc lấy thôi. Sau khi chết, bên người hấn còn mấy ngàn lượng ta đã trả lại nhà mi. Ta có nhiều lần muốn giúp đỡ, và cũng mấy lần muốn trừ căn diệt gốc nhưng lòng không nỡ. Hiện giờ, chúng ta bắt tất nói lời gì. Ta đi rồi, A Loan sống hay chết giao cho mi, ta tìm Kỷ Quảng Kiệt mà thoái hôn.

Dứt lời, Bào lão sầm sập đi xuống núi. Tiểu Nhạn chẳng một lời đáp lại Bào lão mà nước mắt chan hòa, tha thiết nhìn gương mặt diễm lệ giờ đã rũ tàn của A Loan đang thêm thiếp nằm dựa vào cánh tay mình.

A Loan đang trong tình trạng hấp hối, nàng không đủ sức nói nữa, hai mắt đầy ngấn lệ mở to nhìn đắm đắm Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn nhẹ nhàng bồng lấy nàng đi vào trong viện. Bên trong rất yên tĩnh. Những chuyện xảy ra này giờ người trong miếu dường như không hay biết giống như trong miếu chẳng có người vậy.

Tiểu Nhạn hỏi gấp rút :

- Có ai không? Có ai đây không?

Chẳng nghe tiếng người hồi đáp. Tiểu Nhạn tiếp tục đi thẳng vào đến viện thứ ba mới gặp hai tiểu đạo cô đang chặt củi. Bọn họ vừa thấy Tiểu Nhạn là một thanh niên cường tráng đang bồng A Loan thân thể nhuộm đầy máu, kinh hoàng la lên chạy vào trong điện.

Trong điện bước ra một lão đạo cô. Vừa nhìn thấy tình trạng như vậy, lão đạo cô cũng thất kinh vội hỏi :

- Tại sao như vậy?

Tiểu Nhạn nói :

- Xin đạo cô tìm giúp một nơi cho tại hạ đặt nàng xuống rồi hãy nói sau.

Lão đạo cô thoáng suy nghĩ rồi nói :

- Nàng vốn ở bên ngoài, nhưng thôi được...

Rồi đưa Tiểu Nhạn đến lạc viện thứ hai. Đạo cô mở cửa phía đông, Tiểu Nhạn ẵm A Loan đi vào. Trong này thực tối tăm. Bên ngoài viện có tượng Phật còn trong này có một chiếc giường. Tiểu Nhạn nhẹ nhàng đặt A Loan nằm xuống giường rồi kéo mền đắp cho nàng.

Lão đạo cô nói :

- Bào cô nương do Thiết Trượng Tăng đưa đến đã trú ngụ chốn này hơn một tháng rồi. Miếu này xưa nay không nhận người thế tục vào ở nhưng vì Thiết Trượng Tăng có quen biết với Đạo Đăng, sư cô của bọn ta. Hơn nữa lão hòa thượng ấy lại rất hung hăng uy hiếp, bức bọn ta phải chấp thuận lưu nàng lại. Ta cũng nghe nói nàng bị cưỡng đạo bức đến hết đường trốn chạy. Khi đến, nàng thương tích đầy người, ta là người xuất gia lấy từ bi làm gốc không thể không săn sóc nàng.

Tiểu Nhạn mím môi chỉ A Loan nói với đạo cô :

- Nàng thực đáng thương. Tại hạ cùng nàng là đồng hương, từ nhỏ như huynh muội vậy. Tổ phụ của nàng là một người xấu đã hại nàng đến thế này.

Còn những điều tử mỉ căn nguyên thì chàng không muốn nói ra.

Lão đạo cô nói :

- Ta xem nàng không đến nỗi phải chết đâu. Nhà nàng ở nơi nào, mau đưa về để mà điều dưỡng.

Tiểu Nhạn khẽ gật đầu. Đạo cô đi khuất ra ngoài, A Loan cũng vừa khẽ mở mắt, nói nhẹ như hơi thở :

- Huynh hãy đi đi!

Tiểu Nhạn chau mày :

- Thương thể của nàng trầm trọng như vậy, ta làm sao đi được. Bất luận thế nào, ta cũng phải chờ vết thương nàng lành lặn để đưa nàng về gia trang.

A Loan nức nở thều thào nói :

- Muội không về nhà đâu. Huynh hãy đi đi, đừng đến đây nữa. Sau này, muội sẽ không gặp ai cả, nếu lão gia có đến cũng vậy, huynh muốn giết cứ giết.

Nói xong, nàng nghẹn ngào, nước mắt chảy dài, khóc không thành tiếng, nhìn nàng thật thê thảm khiến Tiểu Nhạn lòng đau như cắt.

Trầm tư giây lát, chàng nghĩ :

“Hiện giờ trong tay không có thuốc, thương thể của nàng làm sao lành được. Nếu ta ra ngoài mua thuốc thì ở đây chẳng ai chăm nom săn sóc nàng, ta khó an tâm”.

Chàng cứ lưỡng lự khó phân.

A Loan lại khẽ mở mắt. Tiểu Nhạn bước đến gần dịu dàng hỏi :

- A Loan, muội uống nước không?

A Loan thều thào :

- Muội không.

Tiểu Nhạn nói :

- Vậy muội hãy ở đây chờ, huynh sẽ đến Ôn Thần trấn tìm mua thuốc. Không có thuốc, thương thể muội khó mà lành.

A Loan không đáp, từ từ nhắm mắt. Tiểu Nhạn lo âu thở dài, chầm chậm bước ra ngoài. Chàng lại dừng chân ảo não nhìn nàng rồi mới bước đi vội vã ra khỏi viện. Chàng thấy cửa miếu im lìm đóng chặt. Tiểu Nhạn đẩy cửa bước ra thấy vết máu vẫn còn chan hòa nơi đó lòng càng thống khổ.

Tiểu Nhạn định tìm bảo kiếm đánh rơi lúc nãy nhưng không thấy. Chàng cũng chẳng còn tâm trí nào tìm kiếm tiếp mà gấp rút phóng xuống mấy bậc cấp chạy xuống chân núi.

Chỉ thấy mấy con hươu đang thông dong gặm cỏ thấy chàng đến kinh hoàng chạy đi.

Tiểu Nhạn men theo sơn lộ chạy xuống tìm hắc mã nhưng tìm khắp nơi không thấy, chỉ thấy trên đất còn vương lại một đoạn dây thừng cột ngựa. May là hành lý chàng đã cột sau lưng mình nếu không cũng đã mất theo ngựa rồi.

Tiểu Nhạn nhìn chung quanh chỉ thấy cây rừng rậm rạp, sơn điệp lú lo, không thấy một bóng người, ngay cả tiểu thôn vừa rồi cũng nhìn không thấy. Tiểu Nhạn biết ngựa của mình chắc bị Bào Côn Lôn cướp đi bèn giận dữ nói :

- Được lắm! Bào Côn Lôn, hai lần ta để cho lão đào thoát. Chỉ vì Tiểu Nhạn này từ tâm mới lưu mạng lão đến giờ này. Chúng ta gặp nhau nhất định phải nói cho ra lẽ.

Chàng vì chuyện A Loan đang thọ thương nên không màng gì đến. Tuy ngựa đã mất đi nhưng chân chàng vẫn thoăn thoắt phóng đi.

Chẳng bao lâu, chàng đã đến Ôn Thần trấn.

Lúc này, trời đã vào chính ngọ. Ôn Thần trấn đã vắng hẵn người.

Chàng đến từ điểm buổi sáng mình đã ghé, nhưng bếp lò đã tắt, bên trong vắng ngắt. Chương quỹ đang ngồi ngủ gục. Tiểu Nhạn cao giọng gọi :

- Chương quỹ.

Lão giật mình mở choàng mắt ra. Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Nơi này có đại phu trị thương không?

Chương quỹ nói :

- Không có nhưng trong Xa điểm phía bắc có một thầy y nổi tiếng. Còn mua thuốc thì đi về phía đông trong một hẻm nhỏ có tiệm bán thuốc.

Tiểu Nhạn vội cảm tạ rồi chạy thật nhanh quả nhiên chàng tìm thấy tiệm thuốc. Tiểu Nhạn đi vào cửa. Bên trong có một lão nhân hỏi :

- Khách quan định mua thuốc à?

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Ta đến mua thuốc trị thương.

Lão nhân liền để chàng đi vào phòng thuốc. Trong đó chất la liệt bình thuốc, bao thuốc.

Tiểu Nhạn nói :

- Có thuốc gì trị thương mau đem ra đây?

Lão nhân đó trả lời :

- Thuốc ngoài da không có, chỉ có thuốc trị gân cốt.

Tiểu Nhạn lắc đầu :

- Không phải là xương cốt bị gãy mà là...

Chàng dùng tay vỗ vào ngực nói :

- Chỗ này bị thương mà người thọ thương là một nữ nhân.

Lão nhân :

- Không có rồi. Nhưng người bị thương ở đây đều đến chỗ lão mua thuốc trị gân cốt, nếu không họ mua Băng Phiến tán.

Tiểu Nhạn vừa nghe Băng Phiến tán là dược liệu có tính lạnh có thể làm giảm bớt đau đớn của vết thương. Thế nên, chàng mua hai lạng Băng Phiến tán. Mua xong, chàng vội vàng đi ra, chạy nhanh về Vân Thê lãnh.

Chàng dùng tận sức chạy thật mau, trán đổ mồ hôi, hơi thở dồn dập đồng thời hối hận, nghĩ thầm :

“Lúc đó ta vì thương thể Dương Tiên Thái mà đến Thái Vô Thần Sư xin “Kim Cang Canh Sinh Tán”, lão phần nộ ném mấy bao dược xuống đất. Lúc đó, sao ta không lấy hai bao để dành đến giờ. Nếu có thuốc đó thương thể Loan muội đâu phải lo lắng”.

Chàng lại nhớ đến Lý Phụng Kiệt, giờ chắc đã thành gia thất rồi, còn mình vẫn phiêu bạt giang hồ, phí nhiều tâm sức mới gặp A Loan, nào ngờ đâu A Loan đã bị gia gia nàng ép gả cho người khác. Hiện giờ nàng tuy đã nói lời yêu thương ta nhưng nếu thương thể nàng đã khỏi ta lấy nàng làm thê tử. Kỷ Quảng Kiệt đến tìm, ta biết phải nói cùng hắn thế nào? Hơn nữa, mối thù của Bào Côn Lôn coi như xong sao?

Vừa chạy chàng vừa ảo não suy nghĩ, đã đến chân núi. Tiểu Nhạn tìm kiếm hồi lâu mới thấy thạch cấp lẫn trong đám cỏ hoang. Chàng vừa thở vừa kẹp bao thuốc chạy lên, giây lâu sau mới đến cửa Cửu Tiên quan.

Chàng thấy vết máu vương vãi lúc nãy đã được quét sạch nhưng thanh bảo kiếm vẫn tìm chưa thấy. Tiểu Nhạn đẩy cửa vào nhưng cửa đã được cài chặt. Tiểu Nhạn bèn phi thân nhún lên đầu tường định phóng

xuống vào miếu nhưng hai chân chưa chạm đất, chợt có một vật bắn vào vai trái của chàng đau điếng cả người. Không nén được đau chàng ngồi bệt xuống đất, bao thuốc rơi ra văng tứ tung. Thì ra, một quả thiết đạn to như trái đào đã bắn vào chàng.

Tiểu Nhạn giật mình kinh dị. Vai trái tuy bị đau không thể động đậy nhưng chàng vẫn cố dùng sức đứng bật lên.

Lúc này ở phía bắc trong chính điện thứ nhất lại “vù, vù”, bắn ra bốn, năm quả thiết đạn, tuy nhiên Tiểu Nhạn tránh né được tất cả. Những quả đạn này bay vào tường rơi xuống đất.

Tiểu Nhạn giận dữ thét lớn :

- Người nào mau ra đây gặp ta?

Hai cửa bắc điện đột ngột mở ra, xuất hiện một lão đạo cô ước khoảng trên năm mươi, thân người cao lớn, mặc đạo y, tay phải còn cầm một quả thiết đạn, tay trái cầm cương đao sáng loáng.

Tiểu Nhạn ngạc nhiên nói :

- Đạo cô, có lẽ người nhận lầm người rồi. Tại hạ vừa từ đây đi ra mua thuốc trở về. Tại hạ có muội tử đồng hương nằm ở đây mà chờ thuốc.

Tướng mạo đạo cô này trông có vẻ hung dữ như một con hổ cái. Bà ta cười gian ác nói :

- Mi cho rằng ta không biết mi là Giang Tiểu Nhạn sao? Mi học võ ở bên ngoài xong trở về Thiểm Nam hoành hành, áp bức Bào lão đầu, chia cắt phu phụ của Kỷ Quảng Kiệt và A Loan...

Tiểu Nhạn giận dữ nói :

- Đừng hồ đồ!

Lão đạo cô sắc mặt hiện nét hung tàn hơn :

- Thiết Trọng Tăng là sư đệ của ta. Hắn cứu A Loan từ Thái Lĩnh đến đây. Đêm qua lại cứu Bào Côn Lôn, đồng thời cũng đã phái Tinh Huyền đến Trấn Ba mà gọi người Côn Lôn phái. Sư đệ ta Thiết Trọng Tăng là một hiệp tăng lại bị người giết chết trong núi, mi còn dám đến miếu này sao?

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Thiết Trọng Tăng nếu là hiệp tăng, sao đêm qua lại tàn sát phu thê người thợ săn trong núi. Họ là những người thiện lương, vô tội tại sao lại giết họ?

Lão đạo cô nói :

- Chúng là cường đạo núi này. Có ta cùng sư đệ Thiết Trọng Tăng nên chúng giả làm thợ săn. Nếu bọn ta rời đi chúng liền vào trong núi cướp của hại người, chúng chết cũng không oan.

Tiểu Nhạn nói :

- Nếu vậy ta đã lầm rồi. Nhưng việc của Bào gia nhất thời không thể nói rõ. Tiền bối chỉ nhìn thấy Bào Chấn Phi niên kỷ đáng thương nhưng không biết lão như hổ dữ hại người. Giờ tại hạ không muốn ở trước cửa Phật Môn mà tranh biện, chỉ mong điều trị cho A Loan sớm lành thương thế, tại hạ cút đường ít ngân lượng rồi đi.

Nói dứt, chàng khom người cúi nhặt thuốc rơi lúc nãy, đầu gối lão đạo cô lại ném thiết đạn ra. May Tiểu Nhạn phát giác kịp thời: thân pháp tuyệt luân nên thiết đạn chỉ lướt ngang mang tai.

Tiểu Nhạn không còn nhịn nhục được nữa, chàng đứng bật người lên, mắt chiếu tinh quang.

Lão đạo cô vùng đao chém tới. Tiểu Nhạn vươn người định tay không đoạt đao, nhưng thân thủ lão đạo cô cũng cực kỳ linh hoạt, đao pháp lại hiểm ác, loang loáng đổi thay chiêu pháp khiến Tiểu Nhạn hết cách đoạt đao chỉ còn cách nhảy nhót để tránh.

Chàng chợt khom người chụp lấy cây cung bắn đạn của đạo cô làm vũ khí, sử dụng thay cho bảo kiếm mà ngăn đỡ cương đao của lão đạo cô.

Đạo pháp của lão đạo cô thật xuất chúng làm Tiểu Nhạn hết sức ngạc nhiên, cảm thấy võ nghệ của bà bà này cao thâm hơn Bào Chấn Phi và Kỷ Quảng Kiệt mà sức mạnh cũng không thua Thiết Trượng Tăng. Hơn nữa, lúc này vai trái của Tiểu Nhạn không thể vận sức được, cơ thể mỗi một lại thêm lòng mải lo thương thế A Loan, thực không muốn ác chiến.

Còn lão đạo cô tinh thần phấn chấn, mỗi đạo đều áp chế chàng. Tiểu Nhạn phải mang hết tuyệt kỹ võ công mà thi triển ra.

Giao chiến hơn hai mươi hiệp chàng nóng nẩy tránh một thế dùng cây cung thay cho ngón tay, điểm mạnh vào sườn của lão đạo cô.

Đạo cô dường như trúng phải ám khí lập tức buông đao, té nhào xuống đất.

Tiểu Nhạn đã buộc phải dùng thuật điểm huyết của sư phụ truyền dạy. Lão đạo cô vừa té ngã, Tiểu Nhạn cũng lập tức buông tay, vội vàng nhặt thuốc lên mà chạy vào trong.

Lão đạo cô nghiêng răng nói với theo :

- Giang Tiểu Nhạn, trừ phi vĩnh viễn ta nằm ở đây, chỉ cần ta đứng dậy được, ta không để mi sống đâu. Ta phải báo thù cho sư đệ.

Tiểu Nhạn một tiếng không đáp một mạch chạy vào trong viện thứ hai. Chàng nhìn thấy vết thương của A Loan vẫn còn đang rịn máu, nàng cơ hồ sức cùng lực kiệt, mắt nhắm nghiền, hơi thở yếu ớt. Chàng vội lấy Băng Phiến tẩm, cách một lớp áo mà đặt lên trước ngực A Loan, rồi chàng ngồi đó canh chừng động tĩnh của nàng sau khi được đắp thuốc, tay vẫn cầm bao thuốc.

Lúc này, lão đạo cô lần đầu tiên Tiểu Nhạn gặp đi vào hồi chàng :

- Đạo Đăng sư cô có đắc tội gì với thí chủ mong hãy bỏ qua. Đạo Đăng vẫn còn nằm bên ngoài, bà van cầu thí chủ hãy giải huyết đạo thì sẽ tức khắc đi ngay quyết không gây khó cho thí chủ.

Tiểu Nhạn quay người hỏi :

- Trong miếu của các đạo cô, tại sao có một sư cô thủ đoạn ác độc như vậy. Hôm nay, nếu không phải là ta thì dù năm, sáu người cũng bị lão đạo cô ấy giết chết rồi. Nếu ta tha cho nhất định lão đạo cô ấy sẽ đi làm ác nữa.

Lão đạo cô này nói :

- Bà ấy cũng không thể ra ngoài gây ác, thiết cung cũng không dễ dàng mà bắn người nữa. Tuy bà ta niên kỷ nhỏ hơn ta nhiều nhưng thân phận rất cao. Hai mươi năm nay trong miếu này không giữ được thanh quy vì năm đó khi Đạo Đăng đi hóa duyên gặp được một người võ nghệ truyền cho cách sử dụng đao, cách bắn thiết đạn. Thế nên, bà ta ít khi ở lại miếu mà thường ra bên ngoài có lúc một năm cũng không về. Thiết Trượng Tăng là sư đệ của bà, hôm qua còn đến đây, hôm nay không biết sư đồ đi đâu.

Tiểu Nhạn lại hỏi :

- Đêm qua Đạo Đăng sư cô có ở trong miếu không?

Lão đạo cô này nói :

- Không có Đạo Đăng vừa mới trở về. Lần này, đạo cô đi cũng hơn mười mấy ngày. Hành tung người vô định thoát đến thoát đi. Bọn ta không dám hỏi han vì bà là thân phận trưởng bối lại tính khí nóng nẩy. Vả chăng trước đây miếu này nhỏ bé, nhờ Đạo Đăng đạo cô ra ngoài hóa duyên mà sửa sang quy mô rộng lớn hơn. Thế nên, khi sư phụ bọn ta tịch diệt thì người cai quản miếu này nhưng người ở đây rất ít, không thường đốt hương niệm phật, chỉ thích nuôi hươu nai.

Chợt A Loan khẽ rên lên, Tiểu Nhạn vội xoay người nhìn nàng thấy thương thế dường như cũng giảm nhẹ đôi chút. Mắt nàng đã hé mở nhưng nước mắt vẫn ràn rụa, bị thương nói :

- Tiểu Nhạn, huynh không được đả thương Đạo Đăng sư cô cùng Thiết Trượng Tăng. Họ đều là hiệp khách, muội được họ cứu đến nơi này.

Tiểu Nhạn gật đầu hứa :

- Nhất định huynh không dả thương họ đâu.

Nói rồi, lòng chàng có chút hối hận nhớ đến đêm qua mình đấu với Thiết Trượng Tăng không chịu dung tay cho lão nhưng lại nghĩ :

“Đêm qua kẻ giết Thiết Trượng Tăng, lấy ngựa của mình, cướp luôn thủ cấp Long Chí Khởi quyết không phải là Bào Chấn Phi và Đạo Đăng đạo cô này làm, chắc rằng do một kẻ khác nhưng kẻ đó là ai? Thật quái lạ, ở nơi giao giới Xuyên- Thiểm này cách Trấn Ba không quá trăm dặm sao xuất hiện quái nhân. Ngày thường sao không nghe ai nói qua?”.

Chàng lại trấn an :

- Đạo Đăng sư cô bị điểm huyết, huynh sẽ đi giải huyết cho bà. Hành động của bà không phải bình thường, chỉ vì. Ấy da! Muội hãy yên lòng trị bệnh chờ thương thế của muội đã khỏi, huynh sẽ kể tường tận sự tình. Hiện giờ, trên giang hồ đa trá không có gì đáng tin. Muội chỉ nhìn một mặt mà đoán định Đạo Đăng và Thiết Trượng Tăng cứu muội nhưng vị tất đã là hiệp nghĩa. Nhưng muội an tâm, huynh quyết không hại họ. Huống hồ, Viên Chiêu Huyền cũng là bằng hữu của huynh mười năm trước. Huynh hành sự quang minh chính đại, sau này huynh kể ra muội sẽ biết được mọi việc.

Dứt lời, Tiểu Nhạn chạy ra ngoài đến viện phía trước, thấy Đạo Đăng vẫn còn nằm ở đó, Tiểu Nhạn đến gần nói :

- Ta nghe nói đạo cô cũng là hiệp khách nên không muốn làm khó nhưng ta cũng cho đạo cô biết võ nghệ của Tiểu Nhạn ta không thể dựa vào điểm huyết mà làm phương tiện thắng lợi.

Chàng nhặt một viên đạn dưới đất, hai tay bóp mạnh. Thiết đạn bị bể bầy, tám miếng bắn tung tóe. Sau đó, chàng cầm thiết cung, hai tay vận sức bẻ gãy thiết cung làm hai đoạn, rồi cầm khẩu cương đao lên đứng vững vào tường, đá một cước. “Rắc” cương đao gãy đôi.

Tiểu Nhạn lại đưa chân phóng một cước vào Đạo Đăng, đạo cô lăn vòng cảm thấy thân thể dần dần cử động được nên lập tức đứng dậy. Nhưng không ngờ lúc Tiểu Nhạn không phòng bị. Đạo Đăng đứng dậy xòe tay điểm vào sườn Tiểu Nhạn. Hóa ra Đạo Đăng cũng biết sử dụng thuật điểm huyết.

Tiểu Nhạn đẩy mạnh lão đạo cô té văng xa hai trượng.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Đạo cô không phục sao? Muốn dùng thuật điểm huyết à? Thuật điểm huyết của bà tuy có mạnh hơn thiết cung một chút nhưng chỉ đủ sức hiệp đáp một tiểu hài thôi.

Đạo Đăng hai lần bò dậy không ngừng đưa đôi mắt gian ác, căm hận nhìn Tiểu Nhạn nhưng sắc mặt trắng bệch chứng tỏ lão đạo cô đã khiếp sợ.

Tiểu Nhạn cười nhạt bước lên mấy bước. Lão đạo cô vội thoái lui ra sau cho đến cạnh bên cửa miếu, đột nhiên nhảy vọt lên tường, cười lạnh nói :

- Tiểu Nhạn mi dám đến Võ Đang không?

Tiểu Nhạn cười nói :

- Hai tháng trước Giang mỗ ta từ nơi đó đến đây, sao lại không dám đi.

Đạo Đăng cười âm hiểm nói :

- Được ta đến đó chờ mi. Trước cuối năm nếu mi không đến, ta xem mi như lũ thư sinh.

Dứt lời lão đạo cô nhảy khỏi tường mà chạy. Tiểu Nhạn tức giận muốn đuổi theo đánh cho đạo cô khâm phục nhưng lòng chàng cứ nặng mối lo tình trạng A Loan nên tức tốc cúi nhặt thiết cung bị gãy dùng sức uốn thẳng thân cung dùng như một đoản côn, giắt vào lưng thay bảo kiếm đã mất để hộ thân.

Rồi chàng vào trong thấy A Loan vẫn mở to mắt. Giang Tiểu Nhạn ân cần nói :

- Huynh đã tha cho Đạo Đăng đi rồi. Muội giờ cảm thấy trong người ra sao? Nếu thương thế trầm trọng huynh sẽ đến nơi khác tìm thuốc hoặc giả mời đại phu cao minh đến đây chữa trị.

A Loan thều thào nói :

- Huynh đừng đi!

Lúc nói, hai dòng lệ vẫn tuôn trào. Tiểu Nhạn lòng đau khôn xiết không biết chia sẻ sao với nàng. A Loan lại từ từ nhắm mắt, hơi thở thoi thóp. Tiểu Nhạn nhìn A Loan, hai tay nắm chặt như muốn bóp nát tim mình. Càng nắm chặt tim càng đau đớn.

Chàng đứng đó hồi lâu. A Loan vẫn thở thoi thóp không mở mắt ra nữa. Tiểu Nhạn dường như cũng ngừng hơi thở.

Trong phòng giờ này đã tối, bên ngoài tiếng chim chiều về tổ kêu vang, Tiểu Nhạn lại mở Băng Phiến tán ra đập vào vết thương A Loan.

Cửa phong chợt mở, Tiểu Nhạn ngoảnh nhìn thấy lão đạo cô bưng vào một mâm gỗ. Trong mâm chỉ có một bát cơm và đôi dưa. Tiểu Nhạn cầm lấy, đến trước mặt A Loan chờ hồi lâu, vừa thấy nàng mở mắt. Tiểu Nhạn hỏi :

- Đây có chén cơm, nàng ăn không?

A Loan rên mấy tiếng rồi thê thảm nói :

- Muội không ăn Tiểu Nhạn cầm mâm gỗ, thấy trong chén cơm không đủ mình ăn hai, ba miếng bắt giặc chau mày, quay người đặt mâm lên bệ cửa sổ rồi thấp giọng nói với lão đạo cô :

- Đây là miếu đình thanh tịnh, tại hạ vốn không thể ở lại nơi này nhưng không còn cách nào. Thương thể nàng trầm trọng như vậy, chứ vị lại không thể phục dịch cho nàng nên tại hạ xin được lưu lại đây. Họ Giang ta là một hán tử quang minh lỗi lạc quyết không làm điều gì phương hại đến thanh quy của người. Chỉ cần bệnh tình nàng thuyên giảm sẽ xin tức khắc đưa đi, tại hạ còn cúng dường nhiều tiền bạc nữa.

Lão đạo cô nghe lời của chàng biết ý nên vội nói :

- Thí chủ muốn lưu lại đây nhưng không được đâu. Quy củ ở đây nghiêm ngặt, ngay cả Thiết Trượng Tăng là kẻ không thông lý lẽ mà lão đến nơi này cũng không ở lại. Đây là thanh quy mấy trăm năm ở đây, quyết không thể vi phạm. Bào cô nương ở đây thí chủ an lòng, ta sẽ bảo đồ đệ thường đến chăm sóc nàng.

Tiểu Nhạn thở dài gật đầu không nói gì. Suy nghĩ một hồi, chàng lại nói với đạo cô :

- Còn có một việc cầu đạo cô giúp đỡ. Hôm nay tại hạ không đói không ăn cơm cũng chẳng sao nhưng mà thương thể của nàng như vậy, chí ít cũng phải được điều dưỡng nhiều ngày tháng. Trong thời gian đó tại hạ có thể ngủ dưới gốc tùng bên ngoài miếu nhưng chuyện ăn uống tại hạ xin được nơi đây giúp đỡ. Khi đi tại hạ sẽ trả tiền lại.

Đạo cô từ chối :

- Cũng không được. Lương thực trong miếu có hạn. Sư đồ của ta mỗi lần chỉ được ăn một bát nhỏ làm sao đủ cung cấp cho thí chủ. Nếu thí chủ mua gạo đến đây cũng chẳng có ai nấu nướng.

Tiểu Nhạn vừa nghe bắt giặc nổi giận nhưng chẳng biết làm sao. Đạo cô lại nói với chàng :

- Tốt nhất thí chủ nên đến Vĩnh Thiên tự mà trú ngụ. Ở đó toàn là hòa thượng, miếu đình cũng lớn hơn đây nhiều.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Vĩnh Thiên tự cách đây bao xa?

Đạo cô đáp :

- Về phía tây đi qua hai ngọn núi, ước khoảng mười mấy dặm. Ta cũng chỉ nghe nói thôi, người ở nơi này chưa từng đến nơi đó.

Lúc này, bên ngoài lại có tiếng chuông vang. Lão đạo cô vội vã bưng mâm cơm ra khỏi phòng. Tiểu Nhạn đứng đó cảm tức giận chân một hồi.

A Loan thều thào nói :

- Huynh đi đi.

Tiểu Nhạn thần thờ, quay người nói với A Loan :

- Loan muội! Huynh xin lỗi muội. Kiếp số bọn ta quá khổ. Giờ huynh không chỉ hận gia gia muội mà còn hận cả phụ thân huynh. Lúc đó, nếu người không làm chuyện ác, không phạm môn quy Côn Lôn phải thì đâu phải chết thảm. Hai chúng ta đã sớm thành thân rồi. Đây thực là oan gia.

Nghe đến đây, A Loan ràn rụa nước mắt. Tiểu Nhạn muốn giậm chân thét lớn lại nói :

- Hiện giờ... Ấy! Việc gì cũng không thể nhắc đến. Huynh chỉ chờ thương thể của muội bớt là lòng huynh thanh thản. Sau đó, huynh sẽ cô độc mà đi không chỉ không bức hại gia gia muội, tất cả người quen, huynh cũng không muốn gặp, huynh cũng không muốn trên giang hồ tranh cường đấu thắng. Nhưng ở đây, huynh thấy thương thể muội thực khó mà lành. Đạo cô trong miếu này thực đáng ghét. Đạo Đăng lại võ nghệ cao cường. Hôm nay tuy bại trong tay huynh nhưng về sau nhất định sẽ tìm cách trả thù. Núi này cũng quá hiểm ác. Người gì, việc gì cũng có nên huynh không an tâm. Huynh muốn mãi mãi ở đây bảo vệ muội. Các đạo cô không cho huynh ăn, không cho huynh ở, ngay cả việc tìm thuốc cũng không thể. Nếu muội cảm thấy thương thể có chút thuyên giảm, huynh sẽ đưa muội xuống núi. Dưới núi có mấy ngôi nhà, chúng ta có thể trú tạm mà điều dưỡng thương tốt hơn ở đây nhiều.

A Loan nói như làn gió nhẹ thổi :

- Chúng ta quả thực là oan gia. Khi nhỏ, huynh đi rồi, muội hận huynh nhưng lại nhớ huynh tha thiết. Muội không dám nói ra... Kỷ Quảng Kiệt tuy đối với mình... nhưng mà... hấn và muội không phải là phụ phụ, sau này thương thể lành rồi muội cũng không theo hấn nhưng muội cũng không quên hấn vì hấn đã cứu mạng...

Nói đến đây, nàng lại nấc lên nghẹn ngào nói :

- Lão gia gia, muội cũng không quan tâm tới nữa. Hôm trước, muội nghe đồ đệ Thiết Trọng Tăng nói lão gia gia ở Xuyên Bắc đã giết chết một tiểu hài đáng thương, gia gia thực ác độc...

Nàng khóc một hồi rồi lại nói tiếp :

- Huynh chạy đi. Thiết Trọng Tăng cứu muội về tất không đối đãi tệ với muội nhưng họ hận huynh sợ huynh. Huynh chạy đi. Thường thường đến thăm muội là được rồi. Muội đã hết sức để nói rồi. Nếu thương thể muội lành thì còn nhiều lời nói với huynh, bằng như muội chết huynh đừng quên muội nghe. Mười năm trước, huynh chịu khổ trong nhà muội. Huynh biết muội đau khổ thế nào không? Lão gia gia muốn giết huynh, huynh biết muội lo lắng thế nào không? Sau khi huynh chạy đi, sinh tử không rõ, muội thật là...

Nói đến đây, nàng cảm thấy vết thương đau đớn vô hạn nên chau mày rên rỉ. Tiểu Nhạn gạt nước mắt khuyên nàng :

- Muội đừng thương tâm. Lòng đôi ta đã hiểu. Việc sau này dễ tính rồi, muội yên tâm nghỉ ngơi đi.

Đột nhiên, Tiểu Nhạn chú ý thấy A Loan đang mang đôi hài xanh, bất giác nhớ đến chiếc hồng tú hài trong hành lý của mình, lại nhớ đến đêm đó ở Thái Lĩnh. A Loan rơi xuống suối mất tích chàng cứ nghĩ nàng bị hổ báo vồ nào ngờ được Thiết Trọng Tăng cứu. Thiết Trọng Tăng và Đạo Đăng tuy không giữ phận đạo gia nhưng họ đã cứu A Loan, còn mình lại đi bức nội tôn, phụ phụ của A Loan ly tán. Tuy nàng chưa chết nhưng thọ thương trầm trọng như vậy, mình đối với nàng tốt ở chỗ nào đâu. Vì thế, chàng thăm hỏi hận, xấu hổ nói :

- Vậy thì, muội cứ ở đây dưỡng thương, huynh ra ngoài tìm chỗ trú ẩn.

A Loan, thăm thiết rên một tiếng như đồng ý. Tiểu Nhạn chậm chậm ra khỏi phòng. Chàng đứng dưới mái hiên buồn bã ngắm trời chiều hồi lâu.

Lúc này, chim rừng lao xao. Mây chiều nhuộm sắc đỏ. Gió núi lạnh lẽo vù vù thổi.

Tiểu Nhạn cúi đầu chạy ra khỏi miếu, vừa chạy vừa nghĩ thầm :

- Bất luận thế nào ta cũng phải trị lành thương thế A Loan. Hôm nay trễ rồi, ngày mai ta sẽ kiếm đường tìm thuốc cho nàng.

Chợt ba con hươu từ trước mặt chạy đến. Chúng gặp Tiểu Nhạn ba lần nên cơ hồ quen rồi không sợ hãi nữa. Con hươu đực đưa mũi ngửi ngửi Tiểu Nhạn. Chàng đưa tay vuốt nhẹ sừng của nó. Ba con hươu lại tiếp tục chạy về hướng tây sườn núi, vượt qua bức tường phía tây. Tiểu Nhạn ngạc nhiên cũng chạy theo.

Chàng thấy ngoài tường phía tây của miếu này có hai gian nhà đất thấp lè tè không có cửa sổ. Ba con hươu vào trong đó mà nằm. Tiểu Nhạn thấy vậy mừng rỡ, lòng nghĩ :

“Ồ đây thực tốt. Ta có thể trú tạm nơi này”.

Chàng bèn cúi đầu chui vào bên trong, hốt nấp cổ khô bên cạnh trái xuống đất, ngồi xuống nghỉ ngơi, cảm thấy bụng đói cồn cào, vai trái cũng vô cùng đau nhức cơ hồ không cử động được. Chợt nhớ hôm nay trong lúc không phòng bị đã để Đạo Đẳng bắn trúng thiết đạn. Đạo cô này thật đáng ghét! Đã hẹn ta đến Võ Đang sơn, bà ta có giao tình với Thất Đại Kiếm Tiên định nhờ tay họ mà khắc chế ta nhưng ta còn thời gian mà giao đấu với chúng sao?

Rồi lại nhớ đến A Loan đã nói qua nàng với Kỷ Quảng Kiệt là do Bào lão đầu ép gả nên họ có danh là phu phụ nhưng thực tế là không. Như vậy, ta còn úy kỵ gì nữa. Hôm nay, Bào lão đầu lại tự thốt ra không nhận nàng là tôn nữ nữa, thế thì ta và A Loan có thể gần gũi nhau được rồi.

Nghĩ vậy, lòng chàng phần chấn, vai trái dường như hết đau. Chàng vội lấy chiếc giày hồng trong bao hành lý, chui ra khỏi phòng, vượt tường tây vào trong miếu.

Chàng nghe hậu viện có tiếng tụng kinh nho nhỏ. Tiểu Nhạn lại chạy vào phòng A Loan, thấy phòng vẫn tối đen ngay cả người nằm trên giường cũng không nhìn thấy nhưng nghe thanh âm yếu ớt của A Loan hỏi :

- Ai đó?

Tiểu Nhạn nhẹ giọng :

- Huynh đây!

Lòng chàng thoáng mừng vì A Loan còn tỉnh táo. Chàng bước lên nói :

- A Loan. Hiện giờ thương thế của muội tuy trầm trọng nhưng ở đây thực không tiện chút nào. Ta phải nghĩ cách rời khỏi nơi đây. Giờ huynh sẽ xuống núi đến Ôn Thần trấn thuê một chiếc xe sáng sớm mai sẽ đến đây đón nàng. Rồi đi đến hai bằng hữu của huynh ở Lang Trung phủ. Mười năm nay, huynh lưu lạc giang hồ, học tập võ nghệ chỉ có hai chí nguyện là báo phụ thù và cưới muội. Huynh bắt gia gia nàng vì hận lão nhưng thấy lão râu tóc bạc phơ, lại nhớ lúc nhỏ muội kéo tay lão mà cười nói thật ngây thơ khiến huynh không nhẫn tâm hạ thủ. Còn hôn nhân của chúng ta. Muội nay đã gả cho Quảng Kiệt, hẳn cũng là một trang hảo hán, huynh không muốn cướp muội trong tay hắn.

Nói đến đây, chàng đặt chiếc giày hồng vào trong tay A Loan :

- Đây là chiếc hài của muội. Hôm đó, khi muội thất tung ở Thái Lân, huynh tìm kiếm nửa ngày không thấy muội chỉ gặp được chiếc hài này. Huynh đã mang nó theo suốt cuộc hành trình. Thấy nó, huynh càng buồn bã nhớ thương muội. Giờ huynh đã quyết định chủ ý. Long Chí Khởi chính là hung thủ giết phụ thân huynh, đầu hắn huynh đã cắt rồi, phụ thù xem như đã trả. Huynh tội nghiệp cho gia gia muội tuổi già có thể tha thứ cho lão chỉ cần lão đừng gây nên chuyện ác nữa. Còn Kỷ Quảng Kiệt, nếu muội không thích hắn thì quên hắn đi. Chúng ta theo lời ước mười năm trước mà kết thành phu phụ. Ngày mai, chúng ta vừa đi vừa trị thương. Đến Lang Trung phủ bái thiên địa thành thân. Sau này, huynh sẽ mở một tiêu điểm. Dựa vào võ nghệ của huynh đủ để trở thành một tiêu đầu nổi tiếng ở Xuyên - Thiểm.

Nói đến đây, chàng mỉm cười tha thiết hỏi :

- Muội có đồng ý không? Nếu muội không bằng lòng, huynh cũng không phiền muội nữa.

A Loan thở dài, thật lâu mới đáp :

- Muội đồng ý...

Tiểu Nhạn vừa nghe đã hoan hỷ bật cười tinh thần cao hứng, trong lòng có chút hối hận :

“Tại sao ta không nói với nàng sớm một chút thì giờ này hai người đã lên đường đi rồi”.

Tiểu Nhạn phấn khởi trong lòng, liên tiếp nói :

- Được! Được! Giờ huynh đi tìm xe vì đêm nay đã muộn rồi, ngày mai xe sẽ đến đây.

Dứt lời, Tiểu Nhạn xông vào chính điện thấy mười mấy đạo cô đang tụng kinh. Chàng vừa thỉnh cầu vừa uy hiếp, bảo họ phải phải người sẵn sóc bảo hộ A Loan. Nếu đêm nay A Loan có xảy ra chuyện gì, chàng sẽ hỏi tội họ.

Dặn dò xong, Tiểu Nhạn cao hứng chạy như bay về phía Ôn Thần trấn.

Tiểu Nhạn đi rồi, chủ trì trong miếu liền phái một đạo cô vào chăm nom A Loan.

Phòng A Loan cũng chẳng đốt đèn, vị đạo cô đó trải một tấm nệm ở chỗ thờ thần nằm xuống dường như đã ngủ.

Còn A Loan, cử động thân thể, vết thương trước ngực bị động càng thêm nhức nhối nhưng tinh thần vô cùng phấn chấn vì những lời Tiểu Nhạn nói vừa rồi. Nhưng trong phấn chấn đó nàng cảm thấy như vương vấn một chút bi thương.

A Loan nhớ lại lần nàng bị phi tiêu của Hồ Lập ném trúng, rồi nàng bị giam ở trong núi Thái Lĩnh. Kỷ Quảng Kiệt cứu mình không kể mạng sống rồi cũng bị bắt. A Loan tuy thấy mặt Quảng Kiệt không thích lắm nhưng giờ có chút chuyển ý động tâm. Nàng cách một vách sắt đã từng cảm kích bi thương mà nói với Quảng Kiệt :

“Cứ để tặc nhân giết hết hai ta. Chúng ta đến địa phủ mà làm phu thê. Lúc đó, ta nhất định tốt với mi”.

Còn thái độ Quảng Kiệt khảng khái, xem cái chết nhẹ tợ lông hồng khiến A Loan thêm cảm phục, nhận ra mình đối xử với hắn quá vô tình. Sau đó, A Loan được Tiểu Nhạn cứu ra. Cánh tay cường tráng của chàng đã từng ôm chặt lấy nàng mà xuyên non vượt núi, thân thể tuyệt luân khiến nàng vô cùng ái mộ. Chàng tìm nơi yên tĩnh đặt nàng ngồi đó rồi dặn: “A Loan, đừng sợ chờ ta một lát, ta sẽ cứu Kỷ Quảng Kiệt ra”. A Loan càng cảm động rơi nước mắt trước nghĩa cử cao đẹp, hào sảng của chàng thậm nghĩ chàng cũng là trang hảo hán chứ chẳng phải là kẻ ác tâm. Chàng đối với gia gia thực đáng ghét nhưng cũng chỉ vì lão gia gia xưa kia đã làm nhiều điều thái quá. Chàng là một nam nhân kiên cường không vì yêu mến nàng mà quên đi việc báo thù. Nghĩ kỹ chàng nào có lỗi gì, chỉ là nàng có lỗi với chàng. Lúc nhỏ, hứa làm thê tử của chàng tuy là việc vui đùa trẻ con nhưng kỳ thực đó cũng là lời minh thệ. Vì lão gia gia đáng thương ta đã bội phản chí nguyện của mình mà bằng lòng gả cho Kỷ Quảng Kiệt. Nếu chờ chàng cứu Quảng Kiệt trở về ba người gặp mặt nàng biết phải làm sao. Theo Quảng Kiệt để Tiểu Nhạn một thân phiêu bạt giang hồ, suốt kiếp là thù nhân khó thể gặp nhau như vậy ta nhất định đau buồn mà chết. Nhưng theo Tiểu Nhạn mà bỏ Quảng Kiệt thì chẳng những không kể chi đến lễ nghĩa lại còn phụ lòng Quảng Kiệt. Hắn đã bao phen thọ thương vì nàng suýt mất cả tính mạng còn nàng một chút âu yếm với Quảng Kiệt cũng không có mà còn đối xử với hắn như thù nhân. Như vậy, ta là người gì?.

A Loan nghĩ vậy nên rất thương tâm, trên ngọn núi cao dưới ánh trăng mờ, nàng chợt thấy dòng suối phía dưới, nàng thoáng nghĩ đến cái chết khiến mọi việc giải quyết ổn thỏa, nên không chờ Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt trở lại mà gieo mình xuống dưới.

Vực sâu mười mấy trượng rơi xuống tất chết nhưng A Loan là người tinh thông võ nghệ, thân thủ linh hoạt hơn người thường. Tuy nàng muốn chết nhưng bản năng sinh tồn khiến tay chân nàng quơ quào mà rơi xuống dòng suối sâu hai, ba trượng, nước suối văng tung tóe, tay chân vẫy vùng, tuy khó thở nhưng nàng không bị hôn mê. Chờ đợi trong nước một hồi, nửa người nàng đã vướng vào bờ đá, còn hai chân vẫn ngâm trong nước lạnh buốt. Nàng trầm nghĩ :

“Chết cũng khó lắm!”.

Một hồi lâu, nàng nghe thanh âm gấp rút vang trong núi như gọi tên nàng “A Loan! A Loan” Nàng giật mình, lòng hạ quyết tâm không lên tiếng. Rất lâu sau chẳng còn nghe tiếng gọi nữa, nàng bắt giác chảy nước mắt nghĩ thầm :

“Ta sống cũng không được, chết cũng không xong. Ở Thái Lãnh u tịch này nhất định có miếu đình, nếu tìm được một am ni cô, ta đến đó mà tu hành vĩnh viễn không gặp người thế gian nữa”.

Nàng rơi lệ nén đau thương chịu gió rét men theo ven suối vừa đi vừa nghỉ, lần lần đến một nơi cách xa dòng suối đó.

Lúc trời sáng, nàng đến một sơn lộ. Nàng thấy y phục ướt sũng, tú hài cũng rơi mất một chiếc khắp người đều bị xây xát. Mặt trời dần lên cao.

Trong sơn lộ này trừ chim kêu thỏ chạy ra không bóng người lai vãng nhưng vì nàng sợ Tiểu Nhạn, Quảng Kiệt tìm đến hoặc là gặp cường đạo nên rần lê tấm thân đau đớn đi, đi mãi cho đến một rừng cây dày đặc và cỏ hoang mọc lan tràn.

A Loan nằm dài trên cỏ khóc tẩm tức. Đau khổ quá nàng lại muốn tự tận nữa, nàng nghĩ làm sao ta còn có thể sống trên đời nữa được. Nàng cúi thắt lưng ướt sũng nước và bùn tìm đến một nhánh cây cột vào.

Nàng vừa cột dây, vừa khóc nức nở thầm nghĩ :

“Ta tài mạo không thua người phải chết thảm nơi đây thực là ai oán!”.

Nghĩ vậy, có chút thoái chí bèn ngồi bệt xuống đất than khóc hồi lâu. Than khóc rồi nàng lại cảm thấy mình không còn sinh lộ nên quyết tâm đứng bật dậy định đưa đầu vào thòng lọng.

Chợt nghe trên cao có tiếng người kêu lớn :

- Này, đừng tìm cái chết.

A Loan giật mình nhìn lên thì thấy một người tuổi trạc bốn mươi, sau lưng mang nhiều củ khô và cỏ, trong tay cầm một cây búa.

A Loan thấy người này phát hiện ra mình, đương nhiên nàng không thể tự vận được nữa bèn vội vã tháo dây quay người đi.

Lúc này người tiểu phu đã xuống đến gần nàng hỏi :

- Cô nương cư ngụ ở đâu? Trẻ tuổi như vậy tại sao lại đi tìm cái chết?

A Loan nói :

- Lão ca, xin để mặc ta.

Nàng bước đi tránh người này, định tìm một nơi vắng vẻ khác mà tìm cái chết nhưng người tiểu phu này vội chạy theo hắt kéo tay A Loan. Nàng giật tay ra nói :

- Lão ca, trở về đi. Mặc ta. Ta muốn tìm cái chết đương nhiên là có việc buồn. Lão ca cứu ta không được đâu.

Tiểu phu vội khuyên lớn :

- Cô nương đừng nói vậy. Ta đã thấy thì làm sao có thể bỏ mặc cô nương tự tận. Cứu một mạng người như tu mười kiếp. Sơn thần có mắt, gặp người tự tận không cứu nhất định phạm tội với thần linh. Có việc gì buồn cứ nói ra, ta sẽ nghĩ cách giúp. Đã xảy ra điều gì? Gây gổ với người nhà hay đánh nhau với trượng phu?

A Loan cảm thấy tiểu phu này có vẻ chân thật tốt bụng nên đứng lại, dùng dây lụa lau nước mắt nói :

- Lão ca đừng nói nhiều. Việc của ta có nói ra cũng không ai giúp được. Chẳng phải ta bị người bức đến cùng đường, cũng chẳng phải gây gổ với ai, là vì... ta thực không muốn sống nữa rồi.

Dứt lời động mối thương tâm, lệ đổ hai hàng.

Tiểu phu hỏi :

- Nhà cô nương ở đâu? Ta sẽ đưa cô nương về. Về đến nhà nếu cô nương vẫn muốn chết thì ta mặc kệ, còn nơi này, ta phải thay sơn thần mà gìn giữ núi.

A Loan quệt nước mắt. Dần dần ý niệm xa lìa cõi chết cũng từ từ biến mất bèn trả lời :

- Nhà của ta cách nơi đây rất xa, người nhà không còn ai.

Lưỡng lự giây lâu nàng lại hỏi :

- Lão ca có biết trong núi này nơi nào có am ni cô không? Xin đưa giùm đến đó, sau này quyết chẳng quên ân.

Tiểu phu suy nghĩ giây lâu rồi sốt sắng nói :

- Am ni cô có Đại Sĩ am cách nơi này mười mấy dặm phải qua mấy ngọn núi, ta chưa từng đi qua, còn tiện nội thường đến đó mà dâng hương cúng bái. Hay cô nương đến nhà ta để tiện nội dẫn đường đưa cô nương đi. Tiên nội ta cũng có chút quen biết với mấy ni cô đó.

A Loan có phần an lòng gật đầu bèn hỏi danh tánh.

Tiểu phu đáp :

- Ta là Trương Lão Thực cư ngụ núi này đã bốn, năm đời rồi. Ta từ nhỏ đến củi. Mỗi năm cũng cứu được mấy mạng người không thất cổ cũng do cường đạo đã thương. Vì ta có thiện tâm nên sơn thần mới cho ta có cái ăn. Người khác đến đây không gãy chân cũng gặp phải dã thú, còn ta chẳng gặp phải việc gì. Cô nương về nhà ta, có lẽ giờ này tiện nội đã nấu cơm chín rồi. Dừng cơm xong ta sẽ bảo tiện nội đưa cô nương đi.

A Loan vô cùng cảm kích theo Trương Lão Thực mà đi về phía bắc. Đi chẳng bao xa chuyển qua hai góc núi là đến nhà Trương Lão Thực.

Thì ra, nhà họ Trương cũng trú ngụ trong một động lớn dưới chân núi. Trên núi còn có một tiểu miếu. Trương Lão Thực chỉ lên đó nói với A Loan :

- Đó là miếu sơn thần. Lão sơn thần miếu rất linh thiêng. Ban ngày không xuất hiện nhưng tối đến lại cười thần hổ dẫn linh quang mà đi tuần sát núi này.

Vào trong động, A Loan thấy một phụ nhân khoảng trên ba mươi đang ngồi vá giày. Vừa thấy trượng phu dẫn một cô nương mình còn ướt sũng nước, dưới chân chỉ mang một chiếc hài, nên thoáng vẻ ngạc nhiên.

Trương Lão Thực bỏ bó củi bên ngoài, đặt búa vào vách tường rồi nói :

- Cô nương này vừa rồi định tự tận, ta khuyên giải hồi lâu nàng mới bỏ ý định nhưng không muốn về nhà mà định xuất gia. Ta nghĩ như vậy cũng tốt. Nàng mau dọn cơm. Dừng xong nàng hãy đưa cô nương này đến Đại Sĩ am.

Phụ nhân đó buông giày và kim chỉ xuống vẫn ngồi trên giường nói có vẻ giận dữ :

- Thiếp làm sao đưa nàng đi được. Chân thiếp đau còn chưa khỏi. Trượng phu có tiền mà thuê kiệu cho thiếp không?

Trương Lão Thực ngăn người vì hấn quên rằng tiện nội đau chân, hấn nói xuề xòa :

- Như vậy cũng không sao. Hôm nay đi không được thì hai, ba ngày nữa đi.

Rồi nói với A Loan :

- Cô nương ngồi xuống nghỉ. Tiện nội bị đau chân chờ nàng thuyền giảm sẽ đưa cô đi. Nếu không ta lên núi, trên đó có Vương Nhị hấn tuy là nam nhân đơn thân nhưng có hảo tâm, bảo hấn đưa cô nương đi cũng được.

Thiếu phụ gay gắt nói :

- Vương Nhị đêm qua đi chưa về. Tôn Hắc Tử nói đêm qua Vương Nhị ra khỏi núi làm chuyện gì đó, hai, ba ngày nữa mới trở về. Hơn nữa, phu quân thích làm việc thiện sao lại cầu người ta. Phu quân đưa nàng đi không được sao?

Trương Lão Thực lắc đầu :

- Ta đâu có biết đường. Lần trước nàng đến Đại Sĩ am hai ngày không về, ta không an tâm nên đi tìm nàng. Đi từ sáng đến tối mịt vẫn không tìm thấy Đại Sĩ am đó.

Thiếu phụ đó nhí nhảnh nói :

- Am to như vậy, cờ phát to như vậy, tại sao không thấy?

Thiếu phụ lại tỉ mỉ nhìn A Loan rồi hỏi :

- Nàng ở đâu? Tại sao muốn tìm cái chết? Nàng trẻ tuổi xinh đẹp như vậy lại không muốn sống, còn như ta làm thê tử lão này đã thất cổ từ lâu rồi.

A Loan giả lời nói :

- Nhà ta ở Tử Dương huyện cách nơi này mấy trăm dặm. Đêm qua nhà ta bị sơn tặc nên thảm tử hết chỉ còn sót lại mình ta, làm sao còn muốn sống.

Thiếu phụ đó giật mình, còn họ Trương lắc đầu nói :

- Sơn tặc càng lúc càng lộng hành, trước chỉ cướp của nay lại giết người, sớm tối cũng có báo ứng. Sơn thần có mắt mà.

Thiếu phụ đó vội hỏi A Loan :

- Nàng họ gì? Đã gả cho người ta chưa? Trong nhà còn có ai?

A Loan đáp :

- Ta họ Giang, chưa gả cho người. Phụ thân là người buôn bán.

Thiếu phụ nói :

- Ôi thật đáng thương. Thế thì nàng hãy ở lại nhà ta mấy ngày, chờ vài ngày chân ta bớt đau sẽ đưa nàng đến Đại Sĩ am. Lão sư phụ ở đó rất từ bi. Cảnh am rộng lớn, nàng nhất định sẽ được người thu dụng. Làm ni cô thật tốt hơn gả cho người khác.

A Loan gật đầu trầm nghĩ :

“Giờ ta tạm ở đây vài ngày, sẽ được đưa vào am mà xuất gia làm ni cô. Lúc đó mới có thể giải quyết hết những thống khổ bên người”.

Nàng thương tâm không ngừng rơi nước mắt, thiếu phụ thân tình an ủi nói :

- Đừng khóc! Đừng đau lòng! Xem như nàng cũng có căn tiên. Quan Âm Bồ Tát cố ý khiến nàng chịu khổ để độ nàng đến cửa Phật.

Lúc này, Trương Lão Thực mang củi vào, nói :

- Nàng mau nấu cơm đi. Cô nương này chắc đã đói rồi.

Thiếu phụ mau lẹ đến bên lò đốt củi. A Loan đến gần giữ áo định hong khô. Thiếu phụ vừa nấu cơm vừa cúi đầu nhìn chân A Loan, cười nói :

- Chân cô nương có hơi lớn một chút, nếu không hài của ta nàng sẽ mang vừa.

Chiếc hài kia bị rơi ở đâu?

A Loan nói :

- Vì cường đạo đuổi theo, nên muội bị rơi vào suối, cả người ướt đẫm, hài cũng tuột mất. Trên người mang mấy vết thương đều do cường đạo hành hung không nặng lắm nên có thể chịu đựng được đau đớn.

Thiếu phụ tức giận mắng :

- Bọn cường đạo rồi cũng sẽ có ngày chết hết.

Thiếu phụ nấu cơm xong thì bên ngoài Trương Lão Thực cũng đã bó củi lại rồi. Hắn đi vào ngồi xổm dưới đất ăn cơm.

Cơm tuy ăn với chút cải và chút muối, nhưng A Loan cảm thấy rất ngon.

Dùng cơm xong. Trương Lão Thực mang củi đốt gạo, còn thiếu phụ lại cầm giày tiếp tục khâu vá, vừa chuyện trò với A Loan.

A Loan thấy thiếu phụ này lời nói thô thiển, nhưng có vẻ thật thà, khiến nàng cảm thấy gần gũi. Nàng cảm thấy nơi đây rất thích hợp. Vừa nghĩ, trước kia tính mình cường liệt, nhưng trải qua mấy lần gian khó đã nhiều thay đổi. Trước kia, mình coi khinh thiên hạ giang hồ, nhưng giờ này không còn ngạo khí nữa. Nàng chỉ mong sau này làm ni cô, sống đời thanh tịnh bên chân phật. Chắc rằng sẽ tốt hơn tranh danh đoạt lợi oan oan tương báo trên giang hồ rất nhiều.

Thiếu phụ nói với A Loan mấy câu, rồi cầm cúi sửa giày, dường như có gì bất an, nên tuy chân đau, thiếu phụ chốc chốc lại xuống giường ra ngoài mấy lần, đứng trước cửa mắt ngó đông ngó bắc, hình như đang mong ngóng một người nào. Rồi giữa đầu nói lớn như hướng về phía sơn thần :

- Tiểu Ngũ Tử, đồ lười, mi có ở đó không?

Bất luận thiếu phụ kêu thế nào cũng chẳng có ai lên tiếng. Thiếu phụ tức tối vào trong lẩm bẩm mắng :

- Bọn chết tiệt này cao hứng thì chúng đến, không vui thì chúng quên cả bà này. Chín, mười ngày nay ngay cả quỷ cũng không được gặp mặt.

A Loan thấy thần sắc, nghe lời nói của thiếu phụ lòng đã rõ. Biết phụ nhân sau lưng trương phu nhất định là không an phận, bên ngoài quyết có nhiều kẻ xấu thường đến nơi này tìm bà ta, nên hỏi :

- Đại nương, gần đây có nhà người ta sao?

Thiếu phụ ảo não nói :

- Làm gì có nhà. Chỉ có miếu trên núi kia có mấy tặc...

Nói đến đây, phụ nhân đổi giọng nói :

- Ta có một huynh đệ, hắn cùng đồn củi với Vương Nhị ở trên miếu. Họ tuy không đánh cướp người, nhưng đều là bọn trộm vặt, có chút tiền thì đến Quan Vương quan đánh bạc, uống rượu, hết sạch tiền mới trở về.

A Loan hỏi :

- Quan Vương quan cách nơi này bao xa? Nơi đó có am ni cô không?

Phụ nhân lắc đầu :

- Nơi đó chỉ có đạo sĩ, cách nơi này rất xa. Hôm nay là mừng bốn, tại sao bọn chúng không đến?

Dứt lời, phụ nhân lại chạy ra ngoài chờ người. A Loan bên trong ngồi cầm chiếc giày lật tới lật lui mà giải buồn.

Mãi đến gần tối, phụ nhân cũng không gặp được người ước hẹn. Bà ta trở vào nhà, luôn miệng mắng nhiếc, còn sầm mặt với A Loan.

Lúc này, Trương Lão Thực đã trở về, mặt đỏ bừng cơ hồ có chút hơi men, trong tay cầm nửa bao gạo, còn có một xâu tiền nhỏ. Vừa vào trong đã nói với tiện nội :

- Gánh củi hôm nay ta đổi được nửa thăng gạo và hai trăm tiền. Ta cầm tiền đi ăn cơm tối, lại gặp Tiểu Hoàng Tam, hắn thắng bạc vừa rồi, liền cho ta một số. Ta giao cho nàng đây!

Rồi hắn lấy xâu tiền giao cho phụ nhân, lại lấy trong tay áo ra hai chiếc bánh, một cho phụ nhân, một cho A Loan, rồi ngồi xuống đất nghỉ ngơi. Giấy lát sau, hắn đưa mắt nói với phụ nhân :

- Ngày mai ta không đồn củi.

Phụ nhân trợn mắt hỏi :

- Tại sao vậy?

Trương Lão Thực thấp giọng nói :

- Hôm nay người đến Quan Vương quan đều biết ở Đọa Diêu phong có Giang Tiểu Nhạn là người của Côn Lôn phái đã giết Hồ đại trại chủ rồi.

Phụ nhân nghe nói giật mình :

- Ấy da! Người Côn Lôn phái lợi hại vậy sao? Hồ đại trại chủ không phải là biết sử dụng ngân tiêu sao? Tại sao lại cũng...

A Loan cũng chú ý nghe. Trương Lão Thực lại khoát tay nói :

- Việc tử tử ta không biết rõ. Ở Quan Vương quan, ta nghe thoáng qua, đã vội vã tránh đi, ta sợ gặp phải người trên núi. Chờ Vương Nhị trở về chắc biết được tường tận. Ta nghe nói Giang Tiểu Nhạn tài năng nhất trong Côn Lôn phái. Đọa Diêu phong cao như vậy, hẳn nhún mình đã bay lên. Nghe nói hẳn có phép thần thông thì phi tiêu của Hồ Lập có đáng gì?

A Loan thấy phụ nhân bất động sững sờ hồi lâu, nàng cảm thấy lòng cũng hoan hỷ lại cảm thấy lòng ái mộ Giang Tiểu Nhạn hơn, đồng thời lại nghĩ :

“Nơi này cách Đọa Diêu phong không xa. Hai tên Vương Nhị và Tiểu Ngũ Tử, phụ nhân này quen biết có thể là tặc nhân trên núi. Nếu chúng biết ta ở đây mà dẫn bọn cường đạo đến, ta thân mang trọng thương không mang binh khí làm sao ngăn được chúng? Ta tìm cái chết không thành, nhưng nếu rơi vào độc thủ của chúng thì thật không đáng”.

Vì thế, nàng nghĩ cách mau chóng rời khỏi nơi đây. Lại nghe Trương Lão Thực nói :

- Ta nghe người ta nói hiện giờ có một người càng lợi hại hơn Tiểu Nhạn chính là một hòa thượng. Hôm qua, có người ở Bắc Sơn khẩu Sùng Phúc trấn nhìn qua hòa thượng này, nói lão vừa cao vừa to trên vai vác một cây thiết côn nặng khoảng bốn, năm trăm cân, mười hán tử chưa chắc cử nổi thiết côn này. Nay đang hóa duyên trong trấn chẳng biết ngày nào vào núi này. Lúc đó, trong núi càng náo nhiệt hơn.

A Loan nghe nói lòng kinh dị nghĩ thầm :

“Trước kia nghe gia gia nói trên giang hồ có một quái hiệp là Thiết Trượng Tăng, sức lão vô biên. Tuy lão gia gia chưa từng giao thủ nhưng thường dặn dò môn đồ sau này có gặp lão phải đặc biệt cẩn trọng. Giờ nghe Trương Lão Thực nói chắc hẳn là Thiết Trượng Tăng, không biết lão đến đây làm gì quyết không phải hóa duyên mà có thể tìm gia gia ta, hoặc Giang Tiểu Nhạn để tỷ thí”.

Nghĩ thế, lòng nàng thêm âu lo.

Trương Lão Thực nói xong, ngáp dài mấy cái. Hắn bèn lấy một tấm đệm rách trải trên đất nằm dài mà ngáy pho pho.

Trong nhà đốt một ngọn đèn nhỏ, cửa đã đóng chặt. Còn phụ nhân ăn chưa hết chiếc bánh, ngồi ngẩn ngơ không giống tinh thần như buổi sáng, lại không muốn nói chuyện với A Loan.

A Loan có chút trấn định, đến cầm chiếc giày của phụ nhân khâu tiếp tục.

Trong phòng yên tĩnh chỉ trừ tiếng ngáy của Trương Lão Thực và tiếng kéo chỉ nhè nhẹ trong tay A Loan.

Một lúc sau, phụ nhân nằm xuống cạnh nàng mà ngủ. A Loan cũng muốn tắt đèn đi ngủ. Chợt nghe bên ngoài có tiếng bước chân nhẹ nhàng. A Loan quay người bước vào trong, thì nghe mấy tiếng huýt sáo ở bên ngoài. Trên giường, phụ nhân có chút nhích động thân người. A Loan giả vờ ngủ say, còn phụ nhân ngồi dậy tăng hắng mấy tiếng.

Bên ngoài nghe có tiếng cười, phụ nhân vội tắt đèn, rồi nhè nhẹ mở cửa đi ra. A Loan cũng vội xuống giường đến trước cửa sổ nghe trộm.

Chỉ nghe “Bốp” một tiếng, dường như phụ nhân tát một ai đó. Nam nhân thấp giọng cười cười, hai người nói nhỏ nhỏ mấy câu không rõ là gì. Sau đó nghe thanh âm nam tử nói :

- Nàng ta rất xinh đẹp phải không?

Phụ nhân nói :

- Xinh đẹp thì sao? Mi động tâm à?

Rồi lại nghe phụ nhân nói mấy câu, A Loan chỉ nghe được :

- Người nàng có vết thương, y phục đầy máu. Đây đều do người trong đám các người làm ra.

Nam nhân dường như sợ đến tắt tiếng, hồi lâu mới nói :

- Nương tử, trong phòng của nàng không phải là tôn nữ A Loan của Bào Côn Lôn sao?

A Loan giật mình nghĩ thầm :

“Tặc nhân này biết ta, hẳn nhất định xông vào. Nếu hắn đến, ta thừa thế đánh cho hắn ngã. Nếu hắn có binh khí càng tốt, ta sẽ đoạt khí giới của hắn”.

Thế là nàng đứng sát cửa chờ đợi, nhưng hồi lâu vẫn không thấy nam tử bên ngoài đi vào.

Lúc này thanh âm trao đổi giữa họ càng nhỏ. A Loan không nghe được gì, chỉ nghe câu cuối :

- Mau lên! Bảo họ mau đến đây.

Tiếp theo là tiếng chân dường như nam nhân vội vàng bước đi. A Loan hiểu ra người mà phụ nhân quen biết là thủ hạ của Ngân Tiêu Hồ Lập. Hắn đi nhất định kêu đồng bọn đến đây hại mình. Vì thế, nàng phùng phùng phần nộ.

Phụ nhân đứng bên ngoài hồi lâu mới nhẹ nhàng đẩy cửa đi vào. A Loan thỉnh thoảng nhìn một quyền vào lưng phụ nhân. Khiến ả ta “hự” một tiếng, ngã nhào trên người Trương Lão Thực.

Trương Lão Thực đang say ngủ, chợt có người văng lên mình, nên giật mình kinh sợ kêu lên.

A Loan chụp lấy phụ nhân siết yết hầu ả. Một mặt nàng uy hiếp Trương Lão Thực :

- Không được la! La một tiếng tức khắc ta lấy mạng bọn người.

Rồi nhẹ nói lỏng tay siết cổ phụ nhân, truy vấn :

- Vừa rồi mi nói chuyện bên ngoài với ai?

- Chính là Tiểu Ngũ Tử thủ hạ của Hồ đại trại chủ.

A Loan lại hỏi tiếp :

- Hai chúng bây nói gì?

Phụ nhân khóc thành tiếng đáp :

- Hắn nói cô nương là Bào A Loan. Hắn nói sẽ đi tìm Hồng Diện Hầu Tử.

A Loan giận dữ nắm một quyền khiến phụ nhân hôn mê, sau đó đứng phắt dậy, phần nộ hỏi Trương Lão Thực :

- Ở đây có đao thương không?

Trương Lão Thực run rẩy nói :

- Đao thương không có, nhưng có một cây búa.

Rồi phân búa :

- Cô nương, việc họ làm ta không hề biết. Tiện nội ta thực đáng chết, nhưng ta là người thực thà.

A Loan nói :

- Ta biết.

Nàng muốn dùng cây búa của Trương Lão Thực, nhưng lại nghĩ :

“Sử dụng cây búa chặt củi làm sao địch nổi đao kiếm của bọn tặc nhân. Hơn nữa, thân ta mang thương tích mà Hồng Diện Hầu Tử cũng là một đầu lĩnh võ nghệ không kém. Vả chẳng hẳn chẳng phải đến một mình, chỉ bằng thừa lúc này mà chạy mau”.

Vì vậy, nàng vội chạy nhanh ra ngoài cửa nhìn tứ bề. Ánh trăng mờ nhạt mờ lung, sương đêm nhòe nhoẹt. A Loan men theo sơn lộ mà đi. Nàng chạy bất phân phương hướng. Thấy bên hông sơn lộ lại có một ngọn núi cao. Nàng cố nén đau nhức trên vết thương, cẩn thận từ từ bò lên.

Vất vả lắm mới lên được đỉnh núi, nhìn xuống dưới đã thấy có mấy ánh đuốc lập lòe chiếu sáng hình dáng mấy mươi người đang đi trên sơn lộ. Nàng thầm nghĩ :

“Nhất định đây là bọn Hồng Diện Hầu Tử đi tìm kiếm ta”.

Lại nghe bên dưới có tiếng sáo, tiếng chuông vang lên. A Loan cảm thấy ớn lạnh nơi này không ổn, bèn dùng hết sức nghiêng rặng bò xuống núi phía bên kia.

Trời dần sáng, A Loan sức đã cùng, lực đã tận. Nàng ngồi bệt trên một tảng đá mà thở, hồi lâu mới lấy lại hơi thở, nhưng sương đêm đã ướt đầm trên áo thấm vào vết thương đau nhức khó tả.

Dưới chân cũng đã mất luôn chiếc hài còn lại. Bàn chân rộp phồng chảy máu, nàng không thể bước nữa. Nghĩ thương thân phận hoàn cảnh mình, nàng lại ghen ngào khóc than. Ý niệm tự sát lại hiện đến với nàng, nhưng dây lụa trong tay đã rơi mất. Vả chẳng chết trong núi này thì thể dễ bị tặc nhân phát hiện, nếu chúng biết, hóa ra tôn nữ của Bào gia quá yếu nhược vô năng rồi. Nàng suy nghĩ hồi lâu mệt mỏi, nên nằm dài trên đá núi.

Một lát sau, mặt trời lên chiếu những tia nắng ấm áp lên thân thể của nàng. Vì nơi này khá cao, nên phi điều cũng chẳng có. Nàng nằm rất lâu, nhưng không dám ngủ, chờ y phục được nắng sớm chiếu khô, tinh thần cũng hồi phục. Nàng bèn cởi áo khoác mà bó hai chân, lòng nghĩ :

“Hôm qua nghe Trương Lão Thực nói ở phía tây có một am ni cô, chỉ bằng ta đi đến đó”.

Thế là nàng chậm chậm tìm nơi mà xuống núi, rồi vượt qua ngọn núi đó mới đến một sơn lộ. A Loan dựa theo bóng mình dưới ánh nắng định phương hướng, rồi đi về phía tây. Đi hồi lâu đã vượt qua hai góc núi, chợt nghe có thanh âm lao xao. A Loan bắt giác giật mình, ngẩng đầu nhìn lên thì thấy ngọn núi trước mặt có mười mấy người mặc áo ngắn tay cầm đao côn đang chạy xuống.

A Loan vội vã quay người chạy đi, nhưng chân nàng đau đớn sức lực đã kiệt, vì thế không thể chạy nhanh. Nên vừa qua một góc núi, nàng đã nghe thanh âm phía sau lưng càng gần. Nàng nghe rõ tiếng nói :

- A Loan, tiểu quỷ kia, muốn chạy sao...

Toàn những lời chửi mắng. A Loan dùng chân thúc giục nghĩ :

“Trong tay ta không có binh khí, nhưng lẽ nào ta không dám đánh chúng sao?”.

Nàng khom người nhặt mấy viên đá nhỏ chờ đợi. Bọn tặc nhân đuổi đến, nàng vung tay ném viên đá vào tên đi đầu. Chính hắn là Hồng Diện Hầu Tử Khâu Nhị.

Đầu hắn bị đánh trúng, máu tuôn đầy mặt thật đúng danh Hồng Diện rồi.

Hắn lộ khí hăm hờ ra lệnh cho bọn người phía sau :

- Giết nó đừng để ả sống!

Mười mấy tên cầm đao côn xông lên. A Loan giờ đây tinh thần đã phấn chấn quên cả vết thương trên người. liền tiếp vung tay ném mấy viên đá ra, khiến mấy tên bị ngã. Nàng bước nhanh đến đoạt lấy một thanh đao và một thiết côn, đao côn đồng loạt tung ra vừa đánh giết vừa thoái lui.

Bọn Hồng Diện Hầu Tử không dám truy bức, chúng cũng nhặt mấy viên đá phía dưới ném vào A Loan.

A Loan bị trúng mấy viên đá, đau đớn đánh rơi thanh côn, chỉ còn lại cương đao, nên quay người bỏ chạy.

Nàng vừa chạy bọn cường tặc phía sau lại ráo riết đuổi theo. A Loan chạy đến một góc núi, bất ngờ trượt phải hòn đá té nhào xuống đất. Cổ nén đau, đứng dậy, nhưng cảm thấy chân trái như bị cắt lìa đau không chịu nổi. Thì ra nàng đã bị trật chân.

A Loan tức giận lẫn bị thương đến chảy nước mắt. Nàng hoành đao nhìn bọn tặc nhân, mười mấy tên sắp chạy đến. A Loan mắng lớn :

- Ta xem bọn các người tên nào dám xông lên, bọn cẩu tặc!

Khâu Nhị bảo bọn thủ hạ đứng lại. Hắn đưa tay áo chùi máu trên đầu. Hắn vừa chùi thì máu tươi lại tuôn chảy đầm dề. Hắn dùng đao chỉ A Loan cười hăng hắc, gian ác nói :

- Tiểu quý, còn sớm mi hãy ném đao xuống theo bọn ta lên núi xin tội với lão gia ta. Người nhất định sẽ không bạc đãi mi. Nếu không, bọn ta quyết lấy mạng mi báo thù cho Hồ đại trại chủ và Tư nhị trại chủ.

A Loan hoành đao mắng :

- Bọn cường đạo chúng bây nếu tên nào xông lên, bốn cô nương cho tên đó châu diêm chừa.

Bọn tặc nhân đều đưa mắt nhìn Khâu Nhị.

Khâu Nhị nhìn thấy A Loan lúc này y phục rách nát, thân thể trầy xước, hai mắt đầm lệ, hắn động lòng thương. Lòng hắn do dự, bèn dặn dò thủ hạ :

- Hãy lưu mạng sống của ả.

Thế là bọn tặc nhân mười mấy tên xông lên. A Loan tuy chân không cử động được nhưng tay đao nàng vung loang loáng. Tuy nhiên tặc nhân quá đông, mà nàng lại khó bề xoay trở, nên chẳng bao lâu nàng đã trúng phải hai con.

Thình lình từ trên dốc núi bay xuống vật gì đó dài như một quái xà, chạm phải đá núi vang lên một tiếng “Bình” cực lớn vang dội chung quanh, chấn động mọi người. Đá núi nơi đó vỡ tan, bọn tặc nhân sợ hãi chạy ngược lại. A Loan cũng cảm thấy hai tai lùnh bùng.

Lúc này xuất hiện một hòa thượng cao lớn, râu ria xồm xoàm từ trên núi chạy xuống.

Khâu Nhị bảo thủ hạ vây chặt hòa thượng, hắn vung đao mắng :

- Lão hòa thượng thói, muốn làm gì?

Hòa thượng đó không đáp, cúi lạy đại thiết côn lên, vung vùn vụt về phía bọn cường đạo.

A Loan chỉ nghe tiếng gió ào ào của thiết côn cùng tiếng la thảm thiết của bọn sơn tặc. Tay chân hòa thượng linh hoạt vẩy vung trong đám người đó như mảnh hổ giữa bầy cừ non.

Chớp mắt, chẳng còn tên nào sống sót. A Loan vô cùng kinh sợ trước thần lực của lão. Nàng tin chắc hòa thượng này chính là Thiết Trượng Tăng, nàng thấy lão quá hung hãn, tự hỏi chẳng biết lão sẽ đối xử với mình ra sao?

A Loan đang lo sợ, chợt phía sau có một người chạy đến cũng là một vị hòa thượng, nhưng vừa ốm vừa nhỏ, ước khoảng hai mươi.

Hòa thượng này đến trước mặt nàng đoạt lấy đao. A Loan không rõ ý đồ của hắn, nên vung đao gượng người đứng dậy, nhưng hòa thượng ồm yếu dùng tay điểm vào sau lưng nàng.

A Loan cảm thấy toàn thân tê chồn. Trí còn sáng suốt, mắt còn nhìn thấy, nhưng tay chân không còn hoạt động được nữa.

Lúc này đại hòa thượng cảm thiết côn chạy đến nói thổ ngữ với đồ đệ, vì thế A Loan không hiểu. Tiểu hòa thượng vội công A Loan trên lưng chạy về phía tây, còn đại hòa thượng vác thiết côn chạy lên núi.

Tiểu hòa thượng công A Loan vòng qua mấy góc núi, rồi đặt A Loan xuống đất, dùng thủ thuật giải khai huyết đạo cho nàng.

A Loan lòng nghi hoặc tiểu hòa thượng này chẳng phải người tốt, nên thân thể vừa cử động được, nàng đã lập tức đứng bật dậy lùi ra sau mấy bước, hỏi lớn :

- Mi là ai? Đưa ta đi đâu?

Tiểu hòa thượng khoát tay nói :

- Thí chủ đừng đa nghi. Ta biết thí chủ là tôn nữ của Bào Côn Lôn Bào Chấn Phi, nên đến đây để cứu nàng. Sư phụ ta là Thiết Trưởng Tăng, còn ta là Viên Kích Nguyên của Viên gia ở Nam Giang huyện, giờ xuất gia pháp danh là Tịnh Huyền. Lúc nhỏ, ta có quen biết với Tiểu Nhạn. Vừa rồi bọn ta gặp nhau ở Đăng Phong huyện, võ nghệ hần siêu quần bạt tụy. Người Côn Lôn phái quyết không phải là đối thủ của hần, nhưng sai lầm này chính là ở cô nương. Nếu lúc đầu cô nương đừng gả cho Kỷ Quảng Kiệt mà gả cho Giang Tiểu Nhạn thì hần cũng không đến nỗi làm khó Côn Lôn phái như vậy.

A Loan nghe nói lòng âu sầu, nhưng gương mặt đỏ bừng nói :

- Người có biết Tiểu Nhạn giờ ở đâu không?

Tịnh Huyền lắc đầu nói :

- Bần tăng không biết. Khi trước ta gặp Tiểu Nhạn ở tại gia trang của Lý Phụng Kiệt, ly biệt rồi không còn gặp hần nữa.

A Loan nghe nhắc đến Lý Phụng Kiệt, bất giác kinh ngạc. Tịnh Huyền lại nói :

- Hai tháng nay bần tăng theo sư phụ lên Hoa Sơn tìm nơi thanh tịnh để sư phụ tu đạo tránh cỏi phàm trần, đồng thời truyền thụ võ nghệ cho bần tăng. Nào ngờ Tiểu Nhạn đại náo Trường An một mình áp đảo Côn Lôn phái, đánh bại Kỷ Quảng Kiệt. Thiên hạ xưng tụng Giang Tiểu Nhạn là đệ nhất anh hùng hiện nay. Sư phụ ta không phục nên trở xuống Hoa Sơn tìm Tiểu Nhạn định tranh cao thấp, nhưng khi bọn ta đến Trường An nghe nói Tiểu Nhạn đã đi. Còn Kỷ Quảng Kiệt cùng thí chủ đã đến Hán Trung rồi. Bọn ta đi về phía nam. Hai ngày trước ở Sùng Phúc trấn, sư phụ hóa duyên ở đó, bảo bần tăng vào trong núi thám thính để tìm tông tích Tiểu Nhạn. Nhưng vì không thông thuộc đường núi, nên cả ngày bần tăng quanh quẩn trong núi. Không nghe được điều gì về Tiểu Nhạn. Đến tối hôm kia mới nghe người ta nói nhi tử của Ngân Tiêu Hồ Lập bị thí chủ sát hại. Còn thí chủ thì bị tróc nã trên núi, còn Cát Chí Cường bị thương chạy ra Bắc Sơn khẩu. Sư phụ bần tăng càng thêm giận dữ, nhưng vì khi đó gần nửa đêm cũng chẳng thấy sơn trại của chúng. Hôm qua mới tìm được đường ra khỏi núi, thì nghe nói Ngân Tiêu Hồ Lập đã bị Tiểu Nhạn giết chết, thí chủ đã được hần cứu đi. Khiến cho sư phụ càng tức tối. Người cho rằng Tiểu Nhạn là kẻ háo sắc mới cướp thí chủ trong tay tặc nhân.

A Loan nghe đến đây gạt nước mắt, lắc đầu :

- Tiểu Nhạn tuy có thù với Bào gia, nhưng hần cứu ta là do hảo ý. Chỉ vì ta...

Tịnh Huyền nói :

- Bần tăng biết Tiểu Nhạn là một trang hảo hán, nhưng sư phụ lại quyết thư hùng cùng hần. Hôm qua bần tăng theo sư phụ vào núi cả ngày cũng không gặp hần. Hôm nay, sư phụ lại mang bần tăng đến đây, không ngờ gặp thí chủ bị tặc nhân áp bức.

A Loan chảy nước mắt nói :

- Ân cứu mạng xin đa tạ. Ta cũng biết sư đồ hai người đã nổi danh hiệp khách. Hiện giờ, tặc nhân chết hết rồi, tất chẳng còn ai bức hại ta, nên xin cáo từ. Hòa thượng nên đi tìm lệnh sư. Các người đấu với Tiểu Nhạn thể nào ta không màng đến, nhưng chỉ xin nếu bất luận có ai hỏi cũng đừng cho biết ta đang ở nơi nào.

Nói xong, quay người, mang vết thương chậm chạp đi. Tịnh Huyền đuổi theo hỏi :

- Thí chủ định đi đâu?

A Loan sầm nã nói :

- Ta tự có đường đi.

Tịnh Huyền ngăn A Loan :

- Không được! Sư phụ căn dặn phải đưa cô nương đến một nơi. Sư phụ bản tăng tuy thô lỗ, thiết còn không biết đánh chết bao nhiêu người, nhưng người rất có từ tâm, hành hiệp trượng nghĩa, cứu người phải cứu đến nơi đến chốn.

A Loan ngạc nhiên hỏi :

- Các người muốn đưa ta đi đâu?

Tịnh Huyền nói :

- Là một nơi tốt lắm. Chính là Mễ Thương sơn Vân Thê lãnh. Cửu Tiên quan là một am viện. Lão đạo cô Đạo Đăng trụ trì am là sư tỷ của sư phụ bản tăng, kiếm pháp người rất cao thâm, chẳng thua kém chi Giang Tiểu Nhạn, sư phụ có lời dặn phải đưa thí chủ đến đó, thuận tiện mời Đạo Đăng đến Thái Lãnh giúp sư phụ tìm Tiểu Nhạn chế phục hần. Sau khi Bào gia không còn thù nhân, sư phụ sẽ đưa thí chủ về nhà.

A Loan lắc đầu nói :

- Ta không muốn về nhà đâu.

Rồi nàng lại gấp rút hỏi :

- Tại sao các người lại muốn đổi đầu với Giang Tiểu Nhạn? Ta không tin các người muốn giúp Côn Lôn phái, vì lão gia gia Bào Chấn Phi cùng Thiết Trượng Tăng trước nay nào có giao tình gì.

Tịnh Huyền nói :

- Tánh khí sư phụ bản tăng rất quái dị, lão sư phụ không muốn nhìn thấy có người, nhất là Giang Tiểu Nhạn trẻ tuổi lại có bản lĩnh cao thâm hơn người. Lang Trung Hiệp, Lý Phụng Kiệt, Kỷ Quảng Kiệt, sư phụ xem họ chẳng ra gì, nhưng nghe võ nghệ Tiểu Nhạn là do một lão thư sinh truyền thụ. Thư sinh đó còn có một đồ đệ là Á Tử, hai người họ luôn đối đầu với sư phụ bản tăng. Ba mươi năm nay, sư phụ không biết bao lần đã bị khốn đốn vì họ. Thiết Trượng Tăng danh chấn giang hồ như vậy, lại chỉ có thể ngang dọc mấy vùng Xuyên Bắc, Thiểm Nam. Còn Xuyên Nam và Đồng Quan đều không dám đi. Giờ đây lão tiên sinh đó lại để Tiểu Nhạn đến đây hoành hành thử hỏi làm sao sư phụ bản tăng có thể chịu đựng, nhẫn nhịn được. Người định trước tiên giết chết Tiểu Nhạn, sau đó sẽ tìm lão thư sinh cùng Á Tử mà rửa nhục.

A Loan nghe nói cảm thấy lo lắng thay cho Tiểu Nhạn, đồng thời cảm thấy trên giang hồ thù hận liên miên, thực không có kết liễu, thực khiến người ta sợ hãi. Nên lòng nàng chán nản, thâm nghĩ :

“Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan đó nhất định rất u tịch, lại thêm có một đạo cô võ nghệ siêu quần bảo hộ, chắc không đến nỗi dễ kẻ xấu phá khuấy. Nếu ta đến đó tu hành, thì có thể giải đi những phiền não trong lòng”.

Thế là nàng bèn nói với Tịnh Huyền :

- Nếu đến am ni cô để được tu hành, ta cũng rất vui lòng. Xin hòa thượng chỉ giùm đường đi, tự ta đến đó cũng được.

Tịnh Huyền nói :

- Nơi đó rất ẩn mật, yên tĩnh, thí chủ khó mà tìm ra. Vả chăng Đạo Đăng lão cô tính khí rất cổ quái, dù thí chủ có đến chưa chắc đã được đạo cô nhận làm đồ đệ. Hiện giờ, thí chủ nên theo ta ra khỏi Tây Sơn khẩu, để ta thuê một chiếc xe cho thí chủ đi, ta âm thầm theo bảo vệ, bình an vô sự đưa thí chủ đến Vân Thê lãnh.

A Loan thấy vị hòa thượng ôm yếu này lo lắng cho nàng chu đáo như vậy, khiến nàng sinh mỗi hoài nghi, đang chần chờ chưa nói câu nào.

Tịnh Huyền hình như thấu suốt tâm can nàng, nên nghiêm mặt nói :

- Thí chủ chớ nên đa nghi. Bản tăng là kẻ xuất gia quyết không có ý ám muội. Bản tăng chỉ muốn cứu tính mạng thí chủ, vì người là một nữ nhân, lại mang trọng thương, ở trong núi này tất gặp nguy hiểm. Ta biết

thí chủ vì tổ phụ của mình mà phải chịu gian nguy. Lẽ ra lão không nên để thí chủ là một thiếu nữ lại đi đối địch với Giang Tiểu Nhạn.

Thấy Tịnh Huyền thật tâm. A Loan đồng ý theo Tịnh Huyền ra khỏi sơn khẩu đi về một thị trấn.

19. Chương 19: Lực Hám Võ Đang Nhạc Nhất Nhạn Thị Uy, Vân Mạn Triển Kỳ Phong Song Hiệp Đấu Kiếm

Sau khi Tịnh Huyền và A Loan rời khỏi núi, Tịnh Huyền bèn thuê cho nàng một chiếc xe lừa, còn tặng thêm A Loan hai mươi mấy ngân lượng làm lộ phí. Rồi tiểu hòa thượng dẫn dò xa phu một hồi, mới cất bước ra đi.

A Loan thầm cảm kích ân tình của sư đồ Thiết Trượng Tăng, nhưng nàng lại nghĩ :

“Hai người họ sư phụ thì sử dụng một thiết côn nặng nề, đồ đệ lại tinh thông thuật điểm huyết. Nếu cùng nhau hợp lực giao đấu với Tiểu Nhạn, dù Tiểu Nhạn có võ nghệ cao cường, e rằng cũng không thể là đối thủ của bọn họ”.

Vì thế, lòng nàng lại lo lắng thương tâm. Bao nhiêu tình cảm yêu thương, hận ghét mâu thuẫn nhau giằng xé trái tim nàng không yên.

Xe đi một ngày, khi trời tối cũng vừa đến một khách điểm.

A Loan đưa tiền cho thê tử của khách điểm mua giùm nàng một bộ y phục và một đôi hài mới. Y phục tuy không vừa vặn, nhưng nàng nghĩ đến Vân Thê lãnh thì bộ y phục này đã được thay bằng y phục đạo cô. Thế nên nàng mặc cũng chẳng bao lâu, vì vậy không quan tâm lắm.

Ngày hôm sau, đi xuôi về phía dưới. Lộ trình dài dằng dặc, nàng chẳng biết chút đường đi, chỉ dựa vào xa phu dẫn dắt.

Lại đi liên tiếp hai ngày nữa, đến đại đạo thì thấy Thiết Trượng Tăng và Tịnh Huyền đang đón ở đó. Họ chỉ đường cho xe đi vào trong núi. Đến dưới sơn lãnh có một rừng tùng âm u, thì xe đứng lại, vì sơn lộ hiểm trở, cực kỳ khó đi.

Những thương thế của A Loan trải qua mấy ngày đường gian khổ, càng thêm trầm trọng, ngay cả xuống xe nàng cũng chẳng còn đủ hơi sức.

Thiết Trượng Tăng bảo Tịnh Huyền công nàng lên núi. lát sau đã vào đến Cửu Tiên quan u tịch như cõi thiên đàng.

Lúc nàng đến thì đạo cô Đạo Đăng không có trong quan, Thiết Trượng Tăng bèn giao A Loan cho mấy đạo cô trong am chăm sóc, bảo họ dọn cho nàng một căn phòng để dưỡng thương.

Thiết Trượng Tăng và Tịnh Huyền đến một khách điểm của tăng nhân trên trấn mà cư trú.

Qua hai ngày, đạo cô Đạo Đăng mới trở về Cửu Tiên quan.

A Loan vừa thấy tướng mạo của lão đạo cô, cảm thấy bà ta là người hung ác. Mỏ nhọn, mắt tròn, nhưng đạo cô lại đối với A Loan rất tốt, dặn nàng an tâm ở đây dưỡng thương, sau khi lành lặn, sẽ thu nhận A Loan làm đồ đệ.

Đạo Đăng còn nói :

- Giang Tiểu Nhạn thù nhân của nhà thí chủ hiện đã ở Tử Dương huyện, giết chết Long Chí Đăng rồi đào thoát, có lẽ là đi Xuyên Bắc. Thí chủ an tâm, sớm tối bọn ta sẽ thay Côn Lôn phải mà báo thù cho các người.

A Loan đáp “vâng”, nhưng tự trong thâm tâm nàng lại thực lòng lo lắng thay cho Tiểu Nhạn.

Thiết Trượng Tăng lại đến am này mấy lần, nhưng không thấy có Tịnh Huyền.

Mỗi lần Thiết Trượng Tăng đến, đều dùng thổ ngữ nói chuyện với đạo cô về Tiểu Nhạn.

Lâu nay A Loan cũng hiểu được một ít thổ ngữ mà Thiết Trượng Tăng nói, nên biết Tịnh Huyền đã được sư phụ sai đi Xuyên Bắc thám thính tin tức Tiểu Nhạn. Hồi khứ đã hai lần đem tin về cho hay Giang Tiểu Nhạn ở Loa Sư lãnh đã giết chết quan nhân, cướp quan quyền.

Đạo Đăng và Thiết Trượng Tăng rất tin tưởng vào tin tức này. Họ bày tỏ sự căm hận tiếc là không ngay lập tức bắt ngay Tiểu Nhạn mà hành hình. Đường như trong đó còn có lý do khác, đó là họ không muốn để cho một Giang Tiểu Nhạn nổi danh hơn họ hoành hành trên giang hồ.

Riêng A Loan nghe chuyện này nhất quyết không tin vì nhân phẩm của Tiểu Nhạn, nàng biết rõ. Chàng quyết không phải là người cuồng bạo, dâm ô. Nghe họ nói hung thủ mập mạp, ngực to, tay cầm cương đao cơ hồ có đôi phần giống sư thúc Long Chí Khởi. Việc này khiến nàng vương bận suy nghĩ cả ngày.

Trong am rất thanh tịnh, nhưng lòng nàng luôn luôn dậy sóng bất an.

Đột nhiên, mấy hôm nay không thấy Đạo Đăng và Thiết Trượng Tăng. Lúc này, vì A Loan ngày ngày nằm dài trên giường dưỡng thương. Thời gian lặng lẽ qua cũng đã gần một tháng, thương thế của nàng dần dần bình phục.

Tối hôm nay, thỉnh linh Thiết Trượng Tăng và đồ đệ Tịnh Huyền lại đến đưa thêm một lão nhân tóc bạc như cước, thì ra là Bào Chấn Phi tổ phụ của nàng. A Loan gặp lại lão gia mừng tủi nghẹn lời, nàng cứ nhìn nội tổ mà khóc ngất.

Nàng cùng Bào lão sư kể lể những gian nan nguy hiểm mà mình đã trải qua. Đối với việc thế gian, nàng cũng đã nhạt nhẽo rồi, nên tình nguyện ở lại đây làm đạo cô, không muốn về nhà, cũng không muốn gặp Kỷ Quảng Kiệt. Nàng nói :

- Lão gia gia, hãy ở núi này ẩn nấp mấy ngày, rồi tìm một nơi niệm Phật đốt hương. Tôn nữ ở nơi này người cứ an tâm, mấy ngày sau Đạo Đăng sư phụ trở về, tôn nữ sẽ đổi đạo y. Từ đây, lão gia gia đừng đến tìm nữa, cũng đừng lộ ra với người khác.

Nàng vừa khóc vừa kể, nhưng tổ phụ nàng như kẻ si ngốc, một tiếng cũng không nói. Y phục của người rách nát, râu tóc rối tung, trên người vết máu loang lổ dọc ngang, sắc mặt đỏ tía giờ đã trắng bệch. A Loan cảm thương, nắm tay tổ phụ khóc nói :

- Lão gia gia làm sao vậy? Ở bên ngoài gặp phải việc gì? Từ đâu mà đến đây?

Bào lão sư như sức cùng lực tận, chỉ thở dài lắc đầu, một câu cũng không nói. Lúc này Thiết Trượng Tăng bước ra khỏi phòng. Tịnh Huyền đỡ Bào lão sư, họ cùng đi ra.

Họ ra đến ngoài, A Loan nghiêng tai lắng nghe. Thấy thanh âm rồn rảng của Thiết Trượng Tăng :

- Giang Tiểu Nhạn tại sao bắt lão rồi mà không giết?

Bào lão sư thở dài, nói :

- Xem ý đồ hấn dưỡng như mang ta đến Trấn Ba, nơi mà năm đó ta sát tử phụ thân hấn mới giết ta để tiêu hận thù của hấn.

Lại nghe Thiết Trượng Tăng hỏi :

- Trọng án ở Loa Sư lãnh là ai làm?

Bào lão sư đáp :

- Lão không biết, nhưng lão dám đem tính mạng già này ra bảo đảm, quyết không phải do Long Chí Khởi gây ra.

Tiếp theo là thanh âm của Tịnh Huyền hỏi :

- Hải tử Thái Tiểu Hùng phải do lão giết không?

Bào lão sư thở dài không đáp. Thiết Trọng Tăng đã nổi giận hỏi :

- Ta nghe đồ đệ nói lão ở Xuyên Bắc giết một hài tử mười mấy tuổi, thực ta thấy lão không đáng mặt anh hùng hảo hán. Hôm nay, nếu ta không thấy lão bị Tiểu Nhạn trói đi, thực quá đáng thương ta đã không ra tay cứu giúp. Lão phải mau nói cho ta biết, võ nghệ Tiểu Nhạn so với ta như thế nào?

Bào lão trầm trọng thở dài nói :

- Tài nghệ Tiểu Nhạn quả thực phi phàm. Bào Chấn Phi ta cả đời ngang dọc, nhưng ta không thể không nhận thua hắn. Uy danh quái hiệp của người, ba mươi năm ta từng cửu ngưỡng. Nhưng nếu hòa thượng gặp hắn cũng là...

Thiết Trọng Tăng giận dữ giậm chân một cái chấn động khiến mấy cánh cửa rung lên.

Nghe Thiết Trọng Tăng lớn tiếng dằn dò :

- Tịnh Huyền. Mau đi Trấn Ba bảo đồ đệ của lão đến đây đón lão đi.

Rồi lại nói với Bào lão sư :

- Ta cứu tính mệnh của lão cùng tôn nữ của lão để sau này các người báo đáp thế nào cho ta. Hiện giờ, ta phải đi tìm Giang Tiểu Nhạn. Ngày mai, lão xuống núi sẽ nhìn thấy thi thể của Tiểu Nhạn do lão nạp này kết liễu.

Nói xong, chân giậm đùng đùng, Thiết Trọng Tăng cùng Tịnh Huyền đi khỏi.

A Loan nghe lòng thêm đau xót. Chợt nghe ngoài cửa sổ có tiếng thở dài nào nuốt đúng là thanh âm của tổ phụ. Nàng bất giác bị thương nói :

- Lão gia gia, sao người ác quá! Ở Xuyên Bắc đã gây ra việc gì rồi? Còn án ở Loa Sư lãnh nhất định là do Long Chí Khởi sư thúc làm. Lão gia vẫn còn che chở cho người sao? Tiểu Nhạn không nhẫn tâm giết lão gia, vậy mà lão gia lại chọc giận khiến cho Thiết Trọng Tăng phải đi tìm giết bằng được Tiểu Nhạn. Lão gia ác quá! Diệt nhi...

Nàng định nói “một đời này của diệt nhi không phải bị lão gia hại rồi sao! Tại sao lão gia lại ép gả diệt nhi cho Kỷ Quảng Kiệt”. Nhưng lời này chưa kịp thốt ra, đã nghe tiếng chân đi mạnh có vẻ giận dữ của Bào lão đã xa.

A Loan ngạc nhiên nghĩ thầm :

“Tính khí gia gia ta tại sao lại thay đổi như vậy? Người lúc trẻ ra sao ta không rõ, nhưng sau này tính lão gia thật tốt. Hiện nay, tại sao chỉ đi một chuyến trên giang hồ chịu mấy lần nguy hiểm đã đổi thành hung bạo như vậy?”.

Lão sư đi rồi, A Loan cảm thấy không yên tâm, sợ gia gia nhất thời nóng nảy mà sinh ra ý tự sát. Lại sợ gia gia trong lúc nóng giận mà xuống núi giúp Thiết Trọng Tăng đánh với Tiểu Nhạn.

Thế là nàng ra ngoài tìm kiếm khắp nơi, ngay cả chuông hươu, nàng cũng chui vào tìm kiếm, nhưng chẳng thấy bóng dáng lão đâu.

Lúc này, trời tối mịt mù, ngay cả ánh sao khuya cũng không có, khắp nơi bao phủ một màn đen tối khiến A Loan chẳng trông thấy vật gì, đành phải trở về phòng. Cả đêm thao thức không sao an giấc.

Còn Bào lão sư khi đó đứng bồi hồi trên núi. Tuy biết Thiết Trọng Tăng đi đấu với Giang Tiểu Nhạn, nhưng không hiểu lão tăng có thể đối địch nổi với Tiểu Nhạn hay không, lại thêm ray rứt ân hận về chuyện ở Xuyên Bắc đã ngộ sát tiểu hài, và những lời khiển trách của tôn nữ. Lộp lộp thương tâm.

Lão nghĩ :

“Nếu Tịnh Huyền bảo Chí Tài, Chí Hiền đến đây, thì ta còn mặt mũi nào gặp họ. Nếu ta theo chúng trở về, mà Tiểu Nhạn không chết thì chúng vẫn còn chịu khổ vì ta”.

Lão lẩn quẩn ở trong núi hồi lâu, cuối cùng mệt mỏi nằm dưới gốc tùng mà ngủ.

Tỉnh dậy thì mặt trời chẳng còn sớm nữa. Lão nhặt mấy trái tùng dưới đất bỏ ra ăn, lại thấy ba con hươu đến gần dường như với lão rất thân thuộc.

Lão sư lúc này nhàn rồi, bèn hái nắm cỏ đưa chúng ăn rồi vuốt ve nhẹ vào sườn chúng. Lão cùng ba con hươu đùa nghịch hồi lâu, vẫn không thấy Thiết Trượng Tăng trở về, cũng không thấy Tịnh Huyền đưa đồ đệ của mình đến. Lòng càng nghi hoặc, nghĩ thầm :

“Trừ phi Thiết Trượng Tăng và Tiểu Nhạn đấu đến giờ cũng bất phân thắng bại, bằng không Thiết Trượng Tăng đã bại dưới tay Tiểu Nhạn, lão không còn mặt mũi về đây. Còn mấy đồ đệ Chí Trung, Chí Tài, Chí Hiền của ta cách đây không xa, hay là chúng không còn nhận ta là sư phụ, không muốn đến đây gặp ta chẳng?”.

Lòng lão trùng trùng nghi vấn vừa nóng nảy vừa buồn bã. Vả chăng bụng lão cũng đã đói cồn cào, nhưng không muốn trở về am đạo cô dùng cơm với tôn nữ.

Thình lình, lão sư nhìn thấy bóng Tiểu Nhạn hoảng sợ đến hồn phi phách tán, quay lưng chạy về Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan.

Vào trong gặp tôn nữ lão thở hổn hển thần sắc kinh hoảng nói :

- Tiểu Nhạn đến rồi. Hắn đến tìm giết ta.

Lão sư run rẩy, không còn đâu là khí phách của một Bào quyền sư một thời hét ra lửa. Bào A Loan nhìn thấy tổ phụ như vậy giậm chân nghiến răng, giận dữ nghĩ :

“Tiểu Nhạn thật quá hẹp hòi. Lão gia gia ta đã chạy vào núi, với kẻ thế gian đã vô can rồi vậy mà mi vẫn truy tận sát tuyệt như vậy”.

Còn Tiểu Nhạn ở trước cổng cứ liên tiếp gõ cửa. A Loan phẫn hận đi ra.

Nhìn thấy Tiểu Nhạn niềm yêu thương, nỗi oán hận sâu xé lòng nàng khiến A Loan máu lệ chan hòa, tử niệm lại nổi lên, nên bất ngờ đoạt kiếm Tiểu Nhạn định tự sát. Tiểu Nhạn nhanh tay ngăn cản, nên kiếm không cắt vào yếu hèn, nhưng A Loan đã lao ngực vào mũi kiếm. Đến khi gia gia nàng bước ra, A Loan đã thừa nhận thuở nhỏ mình và Tiểu Nhạn yêu thương nhau, hy vọng tổ phụ có chút hối hận, nào hay đâu người giận dữ mà bỏ đi.

Nàng được Tiểu Nhạn cứu đem vào trong. Nàng vừa đau đớn rên rỉ, đồng thời lại vừa cảm thấy êm ái ngọt ngào khi nghe những lời chàng nói.

Lúc này, Đạo Đăng trở về đấu với Tiểu Nhạn, chàng bẻ gãy cương đao lẫn thiết cung. Chàng đi rồi đêm đến quay trở lại nói những lời yêu thương và ý định cưới nàng. Chàng sẽ tìm xe để ngày mai đưa nàng về Xuyên Bắc trị thương rồi kết thành phu phụ.

A Loan nghe những lời của Tiểu Nhạn, nàng cảm thấy đã được an ủi nhiều, những nỗi thống khổ mà bấy lâu nàng phải chịu đựng nên hoan hỷ đồng ý. Còn Tiểu Nhạn vô cùng phấn khởi mà ra đi.

A Loan vừa bi cảm, vừa hân hoan lẫn lộn, lại nghĩ về tương lai. Nàng như cây khô sống lại, hy vọng vào ngày mai tràn đầy xán lạn, nhưng nàng lại hối hận thầm nghĩ :

“Việc lúc đầu chẳng ai sai mà chỉ riêng ta có lỗi. Lòng ta thương yêu Tiểu Nhạn tại sao không nói ra để lão gia gả ta cho Kỷ Quảng Kiệt. Nếu lúc đó ta ngăn cản người Côn Lôn phải quyết tâm tìm Tiểu Nhạn, gặp chàng mà bằng lòng gả cho chàng, chắc Tiểu Nhạn không đến phải bức lão gia đến thế! Ôi! Tại sao lúc đầu ta lại làm như vậy?”.

Lúc này, Tiểu Nhạn đã chạy xuống núi tìm mượn xe. Trong am tuy không có tiếng mõ điểm canh nhưng A Loan cảm nhận được trời đã về khuya lâu lắm rồi. Các đạo cô tụng kinh đã ngưng từ lâu. Tiếng gió núi lùa, tiếng lá reo xào xạc như muôn đợt sóng triều, thỉnh thoảng tiếng chim đập cánh vang lên xa xa trong đêm thanh vắng nghe lạc lõng, cô đơn làm sao!

Đạo cô được cử đến chăm nom cho nàng cũng đã ngủ từ lâu. Vết thương của nàng cứ hành hạ đau nhức, tâm tư lại trùng trùng, khiến nàng cứ mãi trăn trở, trăn trở.

* * * * *

Lại nói Đạo Đăng đạo cô là sư tỷ của Thiết Trượng Tăng, thân mang tuyệt kỹ hành tung bất định, giống như lão hòa thượng. Hành vi dâm tà tuy chẳng phạm phải nhưng họ từng làm nên nhiều chuyện ác tuy nhiên cũng có tạo nên vài việc tốt.

Chỉ có một việc là họ quyết không để trên giang hồ có ai nổi danh hơn họ được tồn tại.

Ba mươi năm trước, Thục Trung Long là kỳ hiệp ở Ba Trung. Khi đó Thiết Trượng Tăng cùng Đạo Đăng cũng đã có danh tiếng trong chốn võ lâm nhưng sư tỷ đệ của họ đã phải bại dưới tay Thục Trung Long một tay kiếm tuyệt luân. Thục Trung Long đã không giết họ mà chỉ nói :

- Bọn mi hoành hành giang hồ, giết hại nhiều người nhưng ta cũng biết có lúc bọn mi cũng làm chuyện thiện lương nên cho lấy công chuộc tội mà tha mạng cho, nhưng sau này phải vào núi mà tu hành không được đi lại trên giang hồ.

Lúc đó, bọn Thiết Trượng Tăng và Đạo Đăng tuy dập đầu vâng dạ nhưng lòng hai người không phục mà nghĩ cách báo thù, nhưng lão tiên sinh hành tung bất định nên hai người họ không thể tìm ra. Họ tìm cách thu đồ đệ để làm vây cánh.

Mười năm nay, Thiết Trượng Tăng thu Tịnh Huyền và Trương Hắc Hổ làm môn đồ như thêm được đôi cánh. Còn Đạo Đăng vẫn chưa nhận đệ tử nào vì nếu bà thu đồ đệ nhất định phải là nữ tử lại biết võ nghệ, điều đó thật hiếm. Vùng Xuyên Bắc Thiểm Nam này nữ tử biết võ nghệ chỉ có Bào A Loan và Thái Tiểu Tiên.

A Loan là tôn tử của Bào Côn Lôn, còn Thái Tiểu Tiên là nhi tước của Lang Trung Hiệp. Nhưng nếu hai người này học võ cũng không thể làm tay chân cho bà sử dụng.

Hôm nay Côn Lôn phái bại rồi. A Loan thân mang trọng thương được Thiết Trượng Tăng cứu vào trong am, Đạo Đăng muốn thu A Loan làm đồ đệ để làm một cánh tay hoặc giả làm một a hoàn cho mình.

Không ngờ, Tiểu Nhạn lại đến. Tiểu Nhạn là đồ đệ của lão tiên sinh, người ngày xưa từng khiến Đạo Đăng hận vì chịu nhục bại trận. Giờ Tiểu Nhạn lại đánh chết Thiết Trượng Tăng. Đây là mối thù hận thứ hai. Hôm nay, Tiểu Nhạn lại đoạn đao, bẻ cung, điểm huyết khiến bà ta gần nửa ngày bất động, đó là sỉ nhục thứ ba, nên lòng Đạo Đăng vô cùng căm hận. Vì vậy, sau khi phóng chạy, bà ta không đi xa mà ẩn trên nhánh tùng đợi chờ cơ hội.

Đạo Đăng thấy Tiểu Nhạn xuống núi rồi thì vội trở vào am đến phòng A Loan.

A Loan nghe tiếng chân nghĩ là Tiểu Nhạn lại đến nên nói :

- Huynh vì sao lại trở về? Huynh bắt tất phải đi thuê xe. Thương thế muội rất nguy kịch khó thể đi được, nhưng huynh hãy yên tâm, muội giờ đã thông suốt. Muội nhất định sẽ là thê tử của huynh.

Đạo Đăng cất giọng cười quái dị rồi lạnh lẽo cất giọng nói :

- Hôm qua a đầu muốn làm đạo sĩ, hôm nay muốn gả cho kẻ khác, phải chăng muốn bỏ trượng phu mà cải giá. A đầu thực là một dâm nữ vô sỉ.

A Loan nghe nói thất kinh, ngược nhìn lên.

Trong tay Đạo Đăng cầm một nắm hương, bà ta giữ mạnh tay, ánh sáng hương bùng lên. A Loan bắt gặp trong ánh lửa gương mặt đánh ác của Đạo Đăng, nàng khóc kể :

- Đạo cô, người không biết sự tình giữa ta và Tiểu Nhạn mười năm trước đâu.

Đạo Đăng cất tiếng cười hắc hắc, tay cầm đoạn dây, bước đến cầm nắm hương vào trong bình hoa rồi bước đến trói chặt A Loan lại.

A Loan cố hết sức giãy giụa, vết thương bật máu đau đớn không cùng khiến nàng hôn mê.

Đạo Đăng vừa trói nàng vừa lẩm bẩm rít lên :

- Ta sẽ mang người đi. Bất luận mi gả cho người nào, ta giết chết người đó để mi vĩnh viễn là góa phụ.

Rồi bà ta vác A Loan trên vai rời khỏi am đi xuống núi.

A Loan bất tỉnh rất lâu, nàng mới dần hồi tỉnh. Nàng biết mình đang bị trói chặt và đang nằm trên lưng Đạo Đăng. Mỗi bước chân của Đạo Đăng làm động vết thương khiến nàng nhức nhối liên hồi nhưng bà ta cơ hồ không màng đến mà cắm đầu chạy thật nhanh, càng chạy càng khẩn trương.

Đột nhiên, A Loan nghe phía sau nơi xa xa có tiếng chân ngựa.

Đạo Đăng vội nhảy sang bên đường “Bôm” một tiếng, thì ra bà ta nhảy vào vũng nước. Nước tuy không sâu nhưng cũng ngập đến hai chân.

Đạo Đăng vác A Loan nấp dưới chân cầu rít giọng đe dọa :

- Không được la!

Lúc này nghe tiếng vó ngựa cồm cộp gõ lên cầu. Chờ tiếng chân ngựa đi xa, Đạo Đăng mới công A Loan nhảy ra khỏi vũng nước tiếp tục chạy.

A Loan nghĩ thầm đây nhất định là Tiểu Nhạn trở về. Còn Đạo Đăng có vẻ rất sợ Tiểu Nhạn phát giác. Riêng A Loan đau đớn không chịu được nên luôn miệng rên rỉ.

Đạo Đăng tức giận ném nàng xuống đá cho hai cước. A Loan kêu thét lên hai tiếng thê thảm rồi lại hôn mê.

Dần dần nàng lại tỉnh dậy mơ hồ thấy mình vẫn nằm trên lưng đạo cô và bà ta đang tiếp tục chạy.

Trời đất bắt đầu hửng sáng nhưng trên đường vẫn chưa xuất hiện khách bộ hành.

Bất chợt, Đạo Đăng dừng lại. Thì ra trên đường có một con ngựa không buộc dây đang đứng đó. Bà ta có vẻ kinh ngạc đứng nghĩ ngợi hồi lâu nhìn ngó xung quanh, rồi bước lên nắm dây cương.

Bà ta định đặt A Loan lên lưng ngựa mà chạy nhưng bất ngờ trong đám lúa ven đường chạy ra một nam tử.

Đạo Đăng vội ném A Loan xuống chạy qua định giao thủ với nam nhân đó. Bà ta hỏi :

- Mi là ai?

Nam tử đó không đáp mà xuống chiêu, chỉ qua lại ba hiệp nam tử đó đã đánh ngã Đạo Đăng. Bà ta định bật ngồi dậy nhưng nam tử đó đá một cước khiến Đạo Đăng lăn vòng trên đất. Thừa cơ, nam tử chạy đến bồng xốc A Loan đặt lên lưng ngựa phóng đi.

A Loan run giọng hỏi :

- Mi là ai? Tiểu Nhạn bảo mi đến cứu ta phải không?

Nam tử một tiếng cũng không đáp. Cánh tay khỏe mạnh vô cùng nhưng ôm lấy A Loan thực nhẹ nhàng. Ngựa như mũi tên lao nhanh về phía trước.

Chạy khoảng ba, bốn mươi dặm, nam tử đó đứng lại, nhẹ nhàng đặt A Loan xuống đất rồi rút ra một tiểu kiếm cắt dây trói trên người nàng khoát khoát tay không nói câu nào.

Lúc này, tuy đau đớn nhưng thần trí nàng còn tỉnh táo, nhìn thấy nam tử này ước khoảng trên bốn mươi, thân thể không cao, sắc mặt nhợt nhạt trên đầu quấn một bím tóc, mặc bộ đồ màu xám thật dơ bẩn lại rách rưới, chân mang đôi giày cỏ dính đầy bùn đất giống một dân nghèo nơi thôn làng hay một tiểu tử đốt lò nơi khách điếm.

Người này không nói lời nào, đặt A Loan nằm dài trên đất nghỉ ngơi.

Xa xa, xuất hiện một đoàn người ngựa đi đến, hán tử này vội bồng A Loan đặt lên lưng ngựa. A Loan sức lực cạn kiệt, nàng nằm dài trên lưng ngựa như một xác chết, không còn nói được lời nào. Rồi nam tử này lại đỡ nàng chậm chậm mà đi.

Chạy thêm mấy dặm, chợt nghe tiếng chó sủa. Thì ra, ngựa đang đi vào một đại trang viện.

Trong trang viện, dường như có nhiều người bước ra, kinh ngạc hỏi :

- Cô nương này gặp chuyện gì vậy? Ở đâu lại mang về một cô nương như vậy?

Nam tử vẫn khoát tay cười cười không nói mà dìu A Loan xuống ngựa, đi vào một nhà đất.

Trong phòng đất chỉ bày biện một giường đất trên đó có một chiếc mền. Hán tử này đặt A Loan xuống đó rồi đưa mặt nhìn nàng.

Nhiều tráng đinh bên ngoài cũng chen vào xem.

A Loan rên rỉ mấy tiếng, rồi hỏi hán tử :

- Ta biết lão ca là người tốt nhưng đây là nơi nào?

Người này không đáp chỉ đưa ngón tay cái chỉ vào mũi mình, rồi xòe hai bàn tay lắc lư. A Loan vô cùng ngạc nhiên, còn mọi người thì cười ha hả. Có một lão tráng đinh nói với A Loan :

- Hẳn là một tên Á Tử, không biết nói cũng chẳng thể nghe. Hẳn làm dấu chỉ bọn ta hiểu được.

A Loan kinh ngạc hỏi thăm chính mình :

“Tại sao lại có Á Tử này cứu ta?”.

Á Tử thấy A Loan không hiểu được ý mình có phần nóng nảy, lo lắng. Á Tử vội vận sức vào cánh tay ra dấu như cánh chim bay. Bọn tráng đinh lại cười ha hả.

Lúc này có người báo viên ngoại của họ đã đến nơi nên bọn tráng đinh không dám cười nữa mà vội lui ra.

Viên ngoại là một lão nhân râu tóc bạc phơ, tay chống拄杖, thân mặc áo lụa, diện mạo phúc hậu.

Á Tử vừa thấy viên ngoại bèn ra hiệu, dang hai tay như cánh chim bay, rồi sau đó chỉ vào A Loan đang nằm trên giường ra vẻ vui mừng kêu lên mấy tiếng.

Viên ngoại chớp mắt ra dáng suy nghĩ, rồi dường như hiểu rõ nên gật đầu cười chỉ Á Tử nói với A Loan :

- Hẳn là một Á Tử nhưng hẳn là một hiệp khách, võ nghệ thật cao thâm. Hai mươi năm trước, lão làm quan ở bên ngoài, từng được Á Tử hai lần cứu tính mạng. Gần đây hẳn đến gia trang lão. Theo dấu hiệu của hẳn lão hiểu là có một sư đệ tên Nhạn hay tên Phụng gì đó. Hẳn đến Thiểm Nam là để tìm tung tích sư đệ. Hẳn ngụ ở đây, bình thường thì ra ngoài, thỉnh thoảng quay về. Vừa rồi lão thấy động tác của hẳn, đại khái hẳn báo cho biết cô nương là thê tử của sư đệ hẳn nên hẳn mới mang đến đây. Lão đoán vậy chẳng biết đúng sai xin cô nương thứ lỗi. Mạn phép lão hỏi vì sao cô nương lại đến đây? Gia trang ở nơi nào?

A Loan lúc này có chút hiểu biết, rõ ra Á Tử là sư huynh của Tiểu Nhạn, nàng bắt gặp thương tâm khóc rầm rức, hồi lâu khi tâm tình có chút dịu bớt, nàng mới giản lược kể qua sự tình cho viên ngoại tường tận.

Nàng thừa nhận mình là thê tử của Tiểu Nhạn bị cường đạo bắt giữ, giữa đường được Á Tử cứu về lại không có nhà mà trở về, chỉ mong gặp được Giang Tiểu Nhạn một lần.

Viên ngoại nghe nói lấy làm thương cảm cho nàng, thở dài hỏi A Loan :

- Cô nương có biết Giang Tiểu Nhạn ở đâu không?

A Loan nói :

- Có lẽ Giang huynh đang ở Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan.

Viên ngoại liền ra dấu bảo Á Tử mau chóng đi tìm Giang Tiểu Nhạn về, hẳn hiểu ý gật đầu, cao hứng chạy ra ngoài.

Viên ngoại lại bảo người cho gọi mấy nữ bộc đến đây lo lắng chăm sóc A Loan.

Nội thê cùng nhi tử đồ tôn của viên ngoại cũng đến để xem mặt đệ phu của Á Tử. Mọi người đều thăm tán dương A Loan là dấu nàng đang thọ thương, dung nhan tiêu tụy nhưng diện mạo vẫn xinh đẹp vô cùng.

Phụ nhân ân cần dặn dò nàng cứ yên tâm ở lại đây để điều trị thương thế.

A Loan vô cùng cảm kích tấm thịnh tình của nhà viên ngoại nhưng nàng tự hiểu thương thế của mình đã trở nên trầm trọng khó về khỏi bệnh. Nghĩ trước nhớ sau không cầm nước mắt.

Lúc này, Á Tử đang dùng cơm sáng ở ngoài viện. Bọn tráng đinh đều gơ ngón tay cái tán dương hẳn.

Hẳn vỗ ngực cười cười ra vẻ cao hứng, thích thú.

Cơm xong, Á Tử dẫn ngựa ra khỏi trang viện theo đại đạo đi về phía tây.

Á Tử tuy không biết nói, không biết chữ nhưng hai mươi năm trước từng theo sư phụ xông pha giang hồ nên địa hình các nơi đều quen thuộc. Núi này có bao nhiêu miếu đình, nơi nào có bao nhiêu tấm bia hắc đều ghi nhớ rõ. Thì ra, từ khi Tiểu Nhạn từ biệt sư phụ xuống núi, lão tiên sinh vì sợ Tiểu Nhạn học nghệ chưa linh hoặc giả trên giang hồ làm việc hung ác chẳng người chế phục nên ngày sau lão tiên sinh đã chỉ dẫn đường bảo Á Tử xuống núi âm thầm đi theo Tiểu Nhạn.

Á Tử cùng là sư huynh đệ mười năm sống chung nhưng hắc không biết tánh danh Tiểu Nhạn là gì. Có một lần trên núi, gặp qua mấy con tiên nhạn, Tiểu Nhạn chỉ vào chúng rồi chỉ vào mình, Á Tử mới rõ chàng tên Tiểu Nhạn.

Xuống núi, hắc không biết Tiểu Nhạn đã sang sông mua ngựa nên vẫn theo lộ trình sư phụ chỉ dẫn mà chạy. Tuy cước bộ hắc có nhanh đến đâu cũng sao bằng vó ngựa, vì vậy nửa tháng trước đây mới đến nhà của Thành Khẩu huyện Nhan viên ngoại này.

Hắc xưa nay rất kính ngưỡng Nhan viên ngoại này, vì trước kia người là một thanh quan, hiểu rõ động tác của hắc nhất. Lưu lại đó hai ngày hắc bèn đi về Trấn Ba.

Trấn Ba là địa điểm sư phụ hắc đặc biệt lưu ý, thế nên đến nơi hắc không đi đâu mà chỉ quanh quẩn tìm kiếm Tiểu Nhạn.

Khắp nơi từ Bào gia thôn, Mễ Thương sơn, Vân Thê lãnh đều tìm không gặp nhưng thấy Thiết Trượng Tăng và Đạo Đăng, biết hai người này là kẻ cường bạo. Hai người thường bồi hồi, thơ thẩn trên núi, dưới núi, cả ra ngoài hóa duyên, có lúc lại đi xa hai, ba ngày không về nên Á Tử cảm thấy có điều gì bí ẩn trong đó, vì vậy âm thầm theo dõi.

Ngày thì Á Tử trú ngụ nơi một tiểu điểm, tối đến hắc vào Vân Thê lãnh thám thính. Do đó, hắc phát giác ra ở Cửu Tiên quan am có một nữ lang, ẩn trí, hắc càng sinh nghi. Ngày ngày, không rời khỏi Vân Thê lãnh để tìm ra hành tung Thiết Trượng Tăng mà trừ ác.

Không ngờ hôm nay Giang Tiểu Nhạn giải Bào Chấn Phi đến đây. Trong lúc Tiểu Nhạn đi tìm vật gì đó thì Thiết Trượng Tăng đánh chết Ngũ Kim Hồ và vợ chồng người thợ săn cứu đi Bào Côn Lôn, hắc đều rõ. Lúc Tiểu Nhạn cùng Thiết Trượng Tăng giao đấu hắc cũng ở trong bóng tối theo dõi. Hắc thầm thán phục võ nghệ cao cường của Tiểu Nhạn.

Lúc Tiểu Nhạn đả Thiết Trượng Tăng lăn xuống núi, hắc thừa thế giết chết Thiết Trượng Tăng, rồi săn díp lấy đi một con ngựa mà chạy.

Nhưng chạy không xa, hắc ném đầu Long Chí Khởi xuống khe, cột ngựa vào một gốc cây rồi quay lại âm thầm theo dõi nhất cử nhất động của Tiểu Nhạn.

Trong sơn lộ Tiểu Nhạn luôn cầm lấy hồng tú hải, rồi trong phòng ở am Cửu Tiên, chàng âu sầu lo lắng chăm sóc cho A Loan ra sao, hắc đều lén trộm nhìn. Hắc đoán A Loan nhất định là thê tử của Tiểu Nhạn. Hắc cảm thấy buồn cười nhưng có điều khiến hắc tức giận là Tiểu Nhạn đã sử dụng thuật điểm huyết đánh ngã Đạo Đăng. Việc này đã phạm vào lời dặn của sư phụ. Hắc định ra mặt đánh Tiểu Nhạn, tuy nhiên khi gặp Tiểu Nhạn đã giải khai huyết đạo cho Đạo Đăng xong, bà ta không đi mà ẩn thân trên ngọn cây. Hắc hiểu quyết có chuyện mờ ám rồi. Hắc ngẫm xem Tiểu Nhạn có đối phó được với đạo cô này không nên vẫn bí mật quan sát.

Nào ngờ, Tiểu Nhạn sơ suất, đêm tối lại chạy xuống núi để Đạo Đăng vào bắt cóc A Loan. Cước bộ Đạo Đăng nhanh hơn Á Tử nên hắc vội vàng về núi lấy ngựa đuổi theo, cuối cùng đoạt A Loan trở lại.

Vốn Á Tử muốn giết Đạo Đăng để trừ hại nhưng vì bà ta là nữ tử nên hắc không hạ thủ mà phóng thích đi.

Giờ hắc đã gọi A Loan ở gia trang Nhan viên ngoại rồi đi tìm Tiểu Nhạn. Hắc nghĩ :

“Tìm được Tiểu Nhạn trước tiên đánh hắc mấy cái, bắt hắc trở về gặp sư phụ để người hỏi tội hắc sao không nghe lời dặn dò mà dùng thuật điểm huyết. Trừng phạt hắc xong mới cho gặp thê tử của hắc”.

Kỹ thuật cưỡi ngựa của Á Tử rất cao siêu. Thoáng chốc, hắc đã trở lại Vân Thê lãnh. Đến nơi, thấy có xe ngựa có người thực là náo nhiệt.

Á Tử ngạc nhiên xuống ngựa giao cho một người. Người đó hỏi hắn mấy câu, nhưng hắn nào có nghe thấy. Á Tử vỗ vỗ vào ngựa của mình rồi chỉ vào ngựa người đó. Xong hắn chạy lên Cửu Tiên quan.

Bên trong Cửu Tiên quan có mấy người đang nói chuyện với đạo cô. Á Tử lại chạy vào bên trong, dang tay ra dấu, ý muốn hỏi Tiểu Nhạn ở đâu?

Bọn người này là Chí Hiền. Chí Trung, Kỷ Quảng Kiệt.

Thương thế của Quảng Kiệt đã lành hẳn. Mấy ngày trước theo Chí Trung đến Trấn Ba nhằm lúc Tịnh Huyền đưa thư của Bào lão bảo họ đến đây đón Bào Côn Lôn nhưng Bào gia thôn từ lúc Chí Tài bị thương, Chí Lâm dọn đến nhà thê tử ẩn nấp, cửa lớn đóng chặt cảnh nhà vắng vẻ không một bóng người. Tìm hỏi người xung quanh nhưng không ai biết người Bào gia hiện giờ ở đâu. Tịnh Huyền đành quanh quẩn ở Trấn Ba mấy ngày. Buổi tối đến từ điểm dừng cơm gặp một người mang bảo kiếm hỏi ra là Kỷ Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt nghe Tịnh Huyền nói Bào lão sư hiện đang ở Vân Thê lãnh, hắn không mấy quan tâm nhưng nghe A Loan đang ở đó, hắn mừng rỡ nên vội vàng đưa Tịnh Huyền đi tìm Chí Hiền, Chí Trung.

Vì lúc này cửa thành đã đóng nên Quảng Kiệt rón rén bồn chồn chờ đợi đến sáng hôm sau tức tốc đến nơi này.

Nào ngờ, am không phòng trống. Bào Côn Lôn cùng Bào A Loan mất tăm tông tích.

Quảng Kiệt nóng lòng truy vấn mấy đạo cô nhưng mấy đạo cô không hiểu nguyên do khiến Quảng Kiệt và bọn Chí Hiền, Chí Trung kinh nghi hoảng sợ.

Tịnh Huyền và Quảng Kiệt đi khắp nơi trong núi tìm kiếm thì phát hiện thi thể của Ngũ Kim Hổ và phụ người thợ săn. Sau đó, tìm thấy binh khí của Thiết Trượng Tăng và hai chân của lão với một đồng thệ hơi thối.

Tịnh Huyền khóc lóc trước thi thể của sư phụ, rồi tìm cách mai táng.

Quảng Kiệt trở lại Cửu Tiên quan, hắn nóng nảy cầm bảo kiếm tập trung các đạo cô lại truy vấn. Nghe đạo cô nói hôm qua Tiểu Nhạn đã đến nơi này náo loạn, đánh Đạo Đăng sư cô của họ. Sáng sớm hôm nay lại đến đây tìm kiếm, biết nữ lang bị thương mất tích hắn tức giận loạn động hồi lâu, khi bọn Kỷ Quảng Kiệt đến thì hắn cũng vừa đi.

Quảng Kiệt nộ khí xung thiên. Hắn biết đạo cô này có biết chuyện nhưng không chịu nói nên muốn dùng roi ngựa đánh họ tra vấn, nhưng Chí Trung, Chí Hiền ngăn lại.

Đang lúc giơ chân múa tay bỗng có một người mày thẳng mắt tròn, ăn mặc bần thủ đang giương mắt nhìn chung quanh, Quảng Kiệt khó chịu bước đến đá cho Á Tử một cước. Á Tử tránh khỏi, Quảng Kiệt gầm gừ hỏi :

- Tặc tử này từ đâu đến đây? Dám lẫn lộn vào trong này.

Rồi vung kiếm chém Á Tử, Chí Trung, Chí Hiền đồng thanh kêu lên :

- Quảng Kiệt không được nóng nảy!

Nhưng chỉ trong chớp mắt chỉ nghe “Ai da”, “Kềng”, “Rầm” mấy tiếng, nhìn lại. Á Tử chẳng có gì khác lạ, còn bảo kiếm của Quảng Kiệt bị đoạt lấy ném ra xa, bụng dưới nhận lấy một cước té nằm dài dưới đất.

Chí Trung, Chí Hiền đều thấy Quảng Kiệt chưa đứng dậy nổi trông mất cả uy phong. Quảng Kiệt ngẩng đầu trợn mắt :

- Tặc tử, mi tên họ là gì? Mi dám đánh Kỷ đại gia sao?

Á Tử dùng ngón tay cái chỉ vào mình, rồi xòe ngón tay út, sau đó dang ra hai cánh tay làm điệu bộ như chim đang bay. Nhưng Quảng Kiệt nào hiểu gì, hắn giận dữ quát :

- Tặc tử mi ra dáng vẽ bướm bay để làm gì vậy? Hay định trêu ghẹo ta.

Nói rồi, bật dậy xông lên định đánh Á Tử. Á Tử lại né tránh sang bên khoát tay ra hiệu đừng đánh, sau đó chỉ vào mình hấn lại dang tay như bay rồi ra dấu như một nữ lang ảo lả, Quảng Kiệt giận dữ nhưng cũng bật cười :

- Mi khùng rồi Chí Trung vội vã bước đến kéo Quảng Kiệt sang bên nói :

- Đừng nóng nảy. Ta xem hấn đường như cầm. Hấn đến đây nhất định có việc, để chậm chậm ta đoán ý hấn xem.

Chí Hiền cũng bước lên, thấy điệu bộ của Á Tử lạ lùng. Hấn chỉ vào đạo cô bên cạnh rồi làm dáng như vác vật gì trên lưng. Chí Trung dần dần hiểu rồi nói :

- Á Tử này có ý tốt. Hấn bảo với chúng ta là A Loan bị nữ đạo sĩ công đi rồi. Đạo cô đó nhất định là Đạo Đăng sư cô ở miếu này.

Kỷ Quang Kiệt lúc này mới bớt giận, chau mày nói với Chí Trung :

- Sư thúc hỏi hấn xem Đạo Đăng đưa A Loan đến đâu. Bảo hấn đưa chúng ta đi.

Chí Trung cũng dùng tay ra dấu vỗ vỗ vào vai Á Tử chỉ ra cửa rồi bước bước. Á Tử liên tục khoát tay lắc lắc. Quảng Kiệt giận dữ nói :

- Ta xem người này nhất định là một tên giả cầm nếu không tại sao há miệng thanh âm “A... a” cũng không có.

Chí Trung thấp giọng nói :

- Đừng gấp! Ta xem người này quả thật bị cầm. Hơn nữa cùng chúng ta chưa chút oán thù. Hấn đến đây không phải cố ý đùa cợt chúng ta đâu.

Lúc này, Tịnh Huyền vừa vào. Hấn đã hỏa thiêu thi thể của sư phụ Thiết Trượng Tăng xong, khoe mắt vẫn ngấn lệ.

Á Tử vốn biết Tịnh Huyền, nên khi thấy Tịnh Huyền bước vào liền nắm cánh tay hấn lại. Sắc mặt Tịnh Huyền trắng bệch.

Chí Hiền, Chí Trung bước đến khuyên giải. Á Tử cười với Tịnh Huyền rồi ra mấy dấu tay. Chí Hiền nói :

- Tịnh Huyền sư phụ, đừng sợ. Người này là Á Tử. Hấn mới đến đây thi triển mấy ngón công phu, ta biết hấn đã được chân truyền. Vừa rồi, hấn nói với chúng ta A Loan bị Đạo Đăng công đi rồi. Tiểu Nhạn sáng nay cũng đến đây nhưng không gặp nên đã đuổi theo.

Chí Trung lại hỏi Tịnh Huyền :

- Sư phụ có biết Đạo Đăng sư cô đi đâu không?

Tịnh Huyền sắc mặt vẫn còn trắng bệch, ngơ ngẩn một hồi mới chỉ Á Tử nói :

- Người này ta biết. Hấn là sư huynh của Giang Tiểu Nhạn. Sư phụ lúc sinh thời thường nói Tiểu Nhạn có một Á Tử sư huynh, võ nghệ có ngang hàng cùng sư phụ của hấn.

Câu này vừa nói ra cả bọn Chí Trung ba người đều kinh dị đưa mắt nhìn Á Tử.

Lúc này, Á Tử chạy đến vách tường vòng tay nhặt một viên gạch nhỏ vẽ lên tường một vật giống như tiên nhạn lại có mấy con đường khúc khuỷu.

Chí Trung nghĩ một lát rồi nói :

- Á Tử hỏi chúng ta biết Tiểu Nhạn ở đâu không?

Tịnh Huyền như chợt nhớ ra ý gì nói :

- Ta biết Đạo Đăng sư cô đi đâu. Có lẽ bà đến Võ Đang. Đạo Đăng với Thất Đại Kiếm Tiên ở Võ Đang có tình giao hảo nên chắc rằng bà ta sẽ đưa Bào cô nương đi về phía đó. Giang Tiểu Nhạn nhất định cũng đuổi theo.

Kỷ Quảng Kiệt nghe nói Võ Đang sơn, hấn lại hưng chấn hùng khí nói :

- Võ Đang sơn, ta biết nơi đó. Được rồi! Hấn đi tìm sư đệ. Ta đi tìm thê tử ta. Hai chúng ta sẽ đi về Võ Đang sơn một chuyến.

Dứt lời, Quảng Kiệt vỗ vào ngực mình rồi chỉ vào Á Tử, sau đó xòe ngón tay cái tỏ ý bái phục, từ đây muốn kết làm bằng hữu, rồi chỉ vào con nhạn vẽ trên tường, gật đầu nói :

- Ta biết Tiểu Nhạn ở đâu rồi. Ta sẽ đưa mi đi.

Quảng Kiệt bèn bước qua nhặt kiếm, lên nói với Chí Trung và Chí Hiền :

- Các sư thúc hãy mau xuống núi mà tìm kiếm lão gia gia. Mấy hôm trước người còn ở đây không trở về chắc là chưa đi xa.

Rồi quay người nói với Tịnh Huyền :

- Tịnh sư phụ. Chúng ta sẽ có ngày gặp nhau.

Tịnh Huyền căn dặn gặp Đạo Đẳng đừng tỏ thái độ hung hăng mà phải ôn tồn, vì tính tình bà rất hung bạo, nếu không bị áp bức bà quyết không giết A Loan, bằng không để bà nổi nóng thì thật khó bảo toàn tính mạng A Loan.

Tịnh Huyền lại thở dài nói :

- Nếu thí chủ gặp được Tiểu Nhạn nói bần tăng có lời nhắn. Dù sư phụ Thiết Trượng Tăng bị chết trong tay hấn nhưng bần tăng sẽ không nghĩ đến việc báo thù. Một là trước kia giữa bần tăng và hấn có giao tình. Hai là bần tăng quyết chí muốn lui ẩn trong núi sâu chuyên tâm tu hành chẳng mong tranh đoạt thị phi.

Quảng Kiệt liên tiếp gật đầu, không nói nhiều lời mà kéo tay Á Tử đi.

Hai người xuống núi, cưỡi ngựa một trước một sau lên đường. Quanh co chạy như bay về phía đông hơn tám mươi dặm.

Mặt trời dần ngả về tây, Á Tử chưa dùng cơm trưa nên hiện giờ đói bụng, ngồi trên lưng ngựa đuổi theo ngang mặt Quảng Kiệt mà ra dấu chỉ vào miệng vỗ vỗ bụng. Quảng Kiệt cũng cảm thấy cồn cào nên gật đầu.

Đi không xa thì đến một thị trấn, Quảng Kiệt đến một tiểu điểm dừng ngựa. Á Tử thích chí cười hăng hắc. Cả hai cùng đi vào tiểu điểm gọi cơm rượu.

Á Tử ăn uống ngon lành, còn Quảng Kiệt vì lo lắng A Loan nên chỉ nhấp rượu nghĩ thầm :

“Nếu sớm biết Tiểu Nhạn và A Loan có tư tình, ta đã không giúp bọn Côn Lôn phái. Giờ đây, khiến ta người chẳng ra người, quỷ không ra quỷ. Những vết thương trên người nay mới lành lặn. Lần này đến Võ Đang, tất đã tìm được A Loan, nếu gặp nàng hà tất cũng xảy ra đại chiến. Minh dấu đắc thắng thì thê tử của mình cũng trở về với Tiểu Nhạn, kể ra thật không đáng. Nhưng ta dường như có kẻ vô hình thôi thúc không thể buông tay không quan tâm đến nàng”.

Tự hấn cảm thấy hận lấy chính mình. Hấn thở dài đứng dậy đẩy bàn ra. Á Tử thấy hấn buồn như vậy bèn chỉ đĩa thức ăn ý muốn Quảng Kiệt gấp dùng. Quảng Kiệt lắc đầu.

Á Tử cũng lộ vẻ buồn dường như không hiểu vì sao Kỷ Quảng Kiệt lại sinh ra phiền não.

Quảng Kiệt lấy tiền ra thanh toán thì Á Tử đã giành lấy trả. Hấn lấy một bao nhỏ, bên trong có mấy ngân lượng lẻ. Á Tử đặt một ngân lượng lẻ lên bàn vẫn còn thừa cả tiền cơm rượu, hấn cười chỉ Quảng Kiệt ra cửa, ý bảo lên đường.

Quảng Kiệt cảm thấy mặc dù Á Tử không thể nói được, nhưng những việc giao tiếp dường như rất hiểu biết. Quảng Kiệt gật đầu. Cả hai cùng ra khỏi tiểu điểm lên ngựa tiếp tục đi về phía đông.

Đi hơn ba mươi dặm mới tìm thấy khách điểm nghỉ đêm. Sáng hôm sau tiếp tục lên đường, đến trưa mới tìm nơi dùng cơm.

Á Tử có vẻ thông thả không cần vội vàng, còn Quảng Kiệt dường như lửa đốt nhưng vì hấn muốn nhờ võ công của Á Tử đến Võ Đang đấu với Thất Đại Kiếm Tiên nên hấn không dám giữa đường bỏ rơi Á Tử.

Sáng đi đêm nghỉ, suốt ba ngày mới đến Trúc Duyên huyện cách Võ Đang sơn hơn trăm dặm. Ngựa của Quảng Kiệt đi trước, ngựa của Á Tử đi sau.

Lúc đi gần huyện thành chợt nghe sau lưng có tiếng người gọi lớn :

- Kỵ Quảng Kiệt!

Kỵ Quảng Kiệt giật mình, ngoảnh đầu lại nhìn thì thấy bên kia đường chạy đến hai tuần mã một trắng một đen.

Trên ngựa đen là một đại hán hơn hai mươi chêm chệ ngồi. Trên bạch mã là một bạch diện thư sinh. Quảng Kiệt vừa nhìn thấy bạch diện thư sinh này, bất giác buột miệng châm chọc :

- Ấy dà! Lý Phụng Kiệt. Ở Vị Thủy huyện lúc giao thủ, mi bị thương đào tẩu vẫn còn chưa chết à? Hiện giờ thế nào? Mi còn muốn chiến đấu cùng ta nữa sao?

Lý Phụng Kiệt thúc ngựa đến gần cười mỉa mai :

- Kể giang hồ, chút vết thương vị tất đã chết. Huống hồ bên sườn ta chỉ nhận một kiếm nhẹ thôi, nếu mà chết thì Kỵ Quảng Kiệt huynh vừa thọ thương vừa trúng phi tiêu tất khó sống được.

Quảng Kiệt vừa nghe Phụng Kiệt sỉ nhục mình lập tức rút kiếm phần nộ nhìn Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt chẳng có ý định tránh né chỉ cười nói :

- Hà tất phải như vậy. Dù ngươi đâm ta mấy nhát kiếm nữa thanh danh của mi cũng không thể bằng được Tiểu Nhạn đầu.

Kỵ Quảng Kiệt vẫn còn cầm cười nhạt, nụ cười còn chưa tắt, quả nhiên nghe Á Tử kêu lên một tiếng, Quảng Kiệt vội vã nhảy xuống ngựa, thì ngựa của mình hí lên lặn xa hai bộ nằm dài dưới đất.

Thì ra lúc Kỵ Quảng Kiệt cầm kiếm cười nhạt, hán tử cười hắc mã đi cùng Lý Phụng Kiệt đã thúc ngựa đến con ngựa Quảng Kiệt rút quả chùy to bằng quả cam sợi dây dài hơn hai thước đập lên sau lưng Quảng Kiệt. May mà Á Tử kêu lên, Quảng Kiệt mới tránh khỏi nhưng quả chùy đã giáng lên lưng ngựa.

Á Tử dang hai tay cười lớn. Quảng Kiệt tức giận đâm Phụng Kiệt đang ngồi trên lưng ngựa. Phụng Kiệt thúc ngựa ra xa, rồi kiếm phóng xuống đầu. Đại hán đó cũng nhảy khỏi lưng ngựa vung quả chùy muốn đánh Quảng Kiệt.

Phụng Kiệt giận dữ kêu lớn ngăn đại hán :

- Dừng tay!

Quảng Kiệt hùng hổ vung bảo kiếm chém vào Phụng Kiệt.

Phụng Kiệt một tay đỡ lấy bảo kiếm của Quảng Kiệt, một tay khoát khoát nói :

- Quảng Kiệt. Nghe ta nói đã. Ta không muốn ám toán mi. Chỉ vì người này quá thô lỗ. Không phải sợ mi mà không muốn giao đấu. Chúng ta có bản lĩnh thì hãy đến Võ Đang sơn. Hiện tại, Tiểu Nhạn đang đọc đấu cùng Thất Đại Kiếm Tiên, ta cần đến đó giúp hấn.

Quảng Kiệt nghe nói thu kiếm về thoái lui hai bước. Lúc này, trên đường có nhiều người dừng chân vây quanh ý muốn xem hai người giao đấu. Á Tử ngồi trên lưng ngựa ra đầu cũng có ý muốn xem hai người tỷ thí để định tài nghệ cả hai ra sao.

Phụng Kiệt tra kiếm vào vỏ, rồi kéo đại hán đó bước đến vỗ vai Quảng Kiệt cười nói :

- Không thể trách mi. Nếu mi không rút kiếm động thủ trước thì bằng hữu của ta đâu dùng chùy đánh mi. Hấn là Hồ Nhị Chính thường theo bảo hộ cho ta.

Kỵ Quảng Kiệt cười nhạt nói :

- Không ngờ mi lại phải mượn một bảo tiêu.

Phụng Kiệt cũng cười không nói gì chỉ đưa tay chỉ Á Tử hỏi :

- Người đó là ai?

Quảng Kiệt thờ ơ đáp :

- Hắn ta Á Tử sư huynh của Giang Tiểu Nhận. Hiện giờ ta đưa hắn lên Võ Đang tìm Tiểu Nhận.

Phụng Kiệt mỉm cười lại vỗ vai Quảng Kiệt nói :

- Thì mi cũng có một bảo tiêu.

Quảng Kiệt bất giác đỏ mặt nhưng không tiện phát tác. Phụng Kiệt bước đến ôm quyền chào hỏi, Á Tử cũng vòng tay đáp lễ, lại xuống ngựa ra dấu, Phụng Kiệt ngẩn người, Quảng Kiệt giải thích :

- Hắn hỏi mi có biết Tiểu Nhận không?

Phụng Kiệt cười cười gật đầu với Á Tử, Á Tử cũng cười lại, Phụng Kiệt quay người nói với Quảng Kiệt :

- Chúng ta vào trong thành tìm tửu điểm mà đàm luận được chăng?

Quảng Kiệt lắc đầu :

- Hiện giờ, ta cùng Á Tử gấp lên Võ Đang sơn, không có thời gian. Nếu mi nguyện ý cùng ta kết giao bằng hữu, xin tìm thay cho ta con ngựa khác.

Phụng Kiệt gật đầu :

- Điều này dễ thôi.

Hắn đến gần trách móc Hồ Nhị Chính một hồi khiến Hồ Nhị Chính phải đem hắc mã đến thay ngựa Quảng Kiệt.

Quảng Kiệt có vẻ chưa hài lòng nói :

- Chúng ta đi còn con ngựa bị thương này tính sao? Ta nghĩ nên bán nó đi.

Phụng Kiệt lắc đầu :

- Không cần. Ngựa này có thể trị lành. Hãy để Hồ Nhị Chính ở đây chờ bọn ta. Xong việc chúng ta sẽ trở lại tìm hắn.

Thế là Phụng Kiệt bước qua dẫn Hồ Nhị Chính tìm khách điểm ở Trúc Duyên huyện chờ đợi bọn họ đồng thời tìm thú y trị thương cho ngựa. Rồi Phụng Kiệt đưa cho Nhị Chính một số tiền. Xong việc, Phụng Kiệt khoát tay nói :

- Chúng ta đi.

Quảng Kiệt ra dấu với Á Tử rồi cùng lên ngựa. Ba tuần mã song song đi về phía đông.

Đám người tụ tập định xem náo nhiệt đều cười khoát trá nhìn Hồ Nhị Chính dùng hết sức mình đỡ con ngựa đứng lên.

* * * * *

Nói về Giang Tiểu Nhận đuổi theo Đạo Đẳng đang bắt cóc A Loan mà đến Võ Đang sơn. Chàng dò hỏi thì biết Thất Đại Kiếm Tiên của Võ Đang phái là Huyền Thanh, Huyền Hải, Huyền Thọ...

Huyền Hải có hai đồ đệ là Kiếm Hùng và Kiếm Siêu.

Huyền Thọ có một đồ đệ là Kiếm Phi.

Ngoài ra còn có một đạo sĩ bên ngoài đến là Lăng Vân Kiếm Khách Lữ Sùng Nhai.

Bảy đạo sĩ này hợp thành được gọi là Thất Đại Kiếm Tiên.

Chỉ trừ Lữ Sùng Nhai bình thường thích hành tẩu giang hồ kết giao bằng hữu. Còn Kiếm Hùng, Kiếm Phi rất thích tranh đấu. Các đạo sĩ còn lại đều cẩn trọng giữ thanh quy không dễ dàng gì mà hạ sơn.

Họ chia nhau gìn giữ Chân Võ miếu, Triển Kỳ phong, Ngộ Chân cung, Ngũ Long phong, Tiêu Tử phong... toàn bộ họ đều có nội gia chân truyền của Trương Tam Phong, đều thuộc hàng đệ nhất cao thủ đương thời, võ nghệ tuyệt luân. Hơn sáu trăm đạo sĩ của núi này đều dưới sự quản thúc của họ.

Hương hỏa ở Võ Đang sơn thịnh vượng, thế lực hùng hậu nhưng họ quyết không có hành vi coi khinh hay sỉ nhục người.

Chỉ có một việc là bất luận văn võ tướng giang hồ hiệp khách vừa đến Giải Tuyền kiếm thì phải bỏ kiếm, nếu mang đao, côn thì chẳng sao chỉ không được mang kiếm. Nếu trên Giải Tuyền kiếm có người mang bảo kiếm đi lên bọn họ quyết không tha.

Giang Tiểu Nhạn phát hiện A Loan mất tích nghĩ là đã bị Đạo Đăng bắt đến đây. Chàng tức giận cả đêm truy đuổi nhưng nghe nói núi này không có đạo cô. Nghe nói Thất Đại Kiếm Tiên cũng không dung cho nữ nhân ở lại núi này, nên chàng do dự, sau cùng quyết định mình sẽ không mang vũ khí.

Tiểu Nhạn lên núi khi trời còn mờ sáng. Võ Đang sơn chìm đắm trong làn sương mù dày đặc. Đá núi dường như đã được nhuộm trắng. Những làn gió thu sớm rét buốt khiến người ta càng dễ cảm nhận sự lạnh lẽo. Chim rừng hầy còn chưa tỉnh giấc. Tiểu Nhạn chỉ vận một chiếc áo xanh đơn mỏng manh, chân mang hài cỏ, lầm lũi đi lên núi. Trong cảnh mờ mịt của sương mù, cảnh vật khó thể phân biệt, sơn đạo cũng khó nhận ra nên chàng không dám vội vã.

Tiểu Nhạn mãi miết đi hồi lâu, đôi giày cỏ dưới chân đầm ướt sương đêm dần dần rách nát, chàng đành tháo ra ném đi. Nhờ đôi chân đã từng được trui rèn, giẫm đạp chẳng biết bao nhiêu dãy núi Cửu Sơn cho nên lúc này chàng lại có phần còn tiện lợi, nhanh nhẹn hơn mang hài.

Hồi lâu, Tiểu Nhạn nghe trong màn sương mù có tiếng chuông ngân. Chàng cảm thấy tiếng chuông nghe sao thân thiết gần gũi dường như gần đầu dãy có miếu đình, chàng lắng tai nghe tiếng chuông vọng từ đâu đồng thời đi về hướng đó.

Không xa, chàng nhìn thấy trước mặt có một vách đá cheo leo. Dưới vách đá đó là một biển sương mù trắng đục dày đặc không nhìn thấy được vật gì. Tiếng chuông cơ hồ như từ nơi đó vang lên.

Lúc này nếu muốn tìm đường đi xuống thật chẳng phải là chuyện dễ dàng.

Tiểu Nhạn đứng phía trên bờn chồn hồi lâu.

Tiếng chuông đã dứt chỉ còn dư âm vang trong gió núi. Tiểu Nhạn hít một hơi dài chân khí, trầm tính toán rồi để khí buông thân mình nhẹ nhàng từ từ rơi xuống.

Chỉ nghe “Bịch” thân hình Tiểu Nhạn đã rơi trên ngọn cây. Tay chân tuy bị nhánh cây đâm đau nhức, nhưng chàng vội vệt nhánh cây sang bên nhảy xuống đất. Thì ra, nơi đây đã ở giữa miếu.

Tiểu Nhạn vừa đứng thẳng người dậy thì cửa chính điện đã mở, đột ngột từ trong xuất hiện một con báo đốm hoa, trên cổ còn một sợi dây xích nhẹ nanh múa vuốt leo lên cây.

Vừa thấy Tiểu Nhạn, con báo hoa phóng tới. Tiểu Nhạn vội rùn thấp người xuống đưa tay chụp lấy yết hầu con báo đứng dựng lên.

Báo hoa đứng thẳng như người ngẩng đầu há miệng nhưng yết hầu bị chụp cứng không thể xoay chuyển, hai chân quơ quào, đuôi báo quấy đập dữ dội, gầm gừ ghê sợ.

Tiểu Nhạn vội vung tay điểm thẳng vào giữa trán báo hoa khiến nó rống lên dữ dội. Tiểu Nhạn buông tay, báo hoa té vật xuống. Tiểu Nhạn bước đến liên tiếp đâm vào ngực nó, đến chừng chàng ngừng tay thì báo đốm cũng đã trợn mắt há miệng chết tự khi nào rồi.

Tiểu Nhạn chỉ tay vào trong điện hét lớn :

- Lão đạo gian ác nuôi báo kia. Mau ra đây!

Cửa điện thờ đã đóng chặt. Tiểu Nhạn sợ trong đó còn có mãnh thú nào nữa nên không dám mạo hiểm xông vào, bèn nhặt hai hòn đá cầm sẵn trong tay rồi mới chậm chậm đi vào luôn miệng mắng.

Trong điện vọng ra tiếng hỏi :

- Mi là cường đạo nơi đâu dám đến đây náo loạn Tam Thanh?

Tiểu Nhạn đẩy cửa. Bên trong có một đạo sĩ trẻ tuổi tay cầm kiếm bỏ đến chàng Tiểu Nhạn vội thoái lui hai bước, đạo sĩ đuổi theo, bảo kiếm đâm vào ngực Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn né người sang trái rồi thuận tay ném một viên đá trúng ngực đạo sĩ khiến thân hình hắn lắc lư, thừa cơ Tiểu Nhạn đoạt lấy kiếm của hắn. Đạo sĩ muốn đoạt kiếm lại nhưng Tiểu Nhạn đã phóng một cước đá đạo sĩ té lăn trên mặt đất.

Đạo sĩ bật ngồi dậy nhưng ánh kiếm lóe lên lướt ngang đầu đạo sĩ. Đạo sĩ vội vã cúi đầu khom lưng tránh né.

Lúc này, một đạo nhân từ trong viện bước ra thét lớn :

- Dừng tay! Mi là ai lại dám đến đây quấy rối?

Tiểu Nhạn vội thoái lui, thu kiếm lại. Nhìn xem thì thấy đạo sĩ này tướng mạo bất phàm ước khoảng trên bốn mươi.

Tiểu Nhạn nói :

- Đạo sĩ. Các người thật không biết lý lẽ. Ta đến đây tìm người, ngay cả kiếm cũng không mang theo vì ta vốn biết quy củ của núi này, chứng tỏ ta rất hiểu biết đạo nghĩa, còn bọn người lại hung ác cho báo tử cắn chết ta. Nếu chẳng phải là Giang Tiểu Nhạn ta mà là người khác tất bị hại dưới móng vuốt hổ báo của các người rồi.

Đạo sĩ vừa nghe Giang Tiểu Nhạn xưng danh đã giật mình biến sắc nói :

- Ra mi là Giang Tiểu Nhạn. Nghe nói mi cũng là truyền nhân của Võ Đang phái. Đến đây mi càng phải theo quy củ không được lỗ mãng với tổ sư.

Tiểu Nhạn lạnh lùng trách :

- Tổ sư cũng không được nuôi báo tử. Các người trong miếu nuôi báo tử như vậy nhất định không phải là người tốt.

Đạo sĩ lên tiếng :

- Báo này do bản đạo nuôi. Trước nay nó chưa từng dă thương một ai. Nó có tính người đó.

Nói xong, đạo sĩ đưa mắt nhìn thấy báo hoa nằm dài bất động trên đất ánh mắt lão vừa xót xa thương cảm vừa phẫn nộ.

Tiểu đạo sĩ đứng bên cạnh nói :

- Tên này vừa từ trên ấy nhảy xuống. Đồ đệ xem hắn không phải người thiện lương nên đã thả báo ra.

Tiểu Nhạn cười nhạt hỏi :

- Chẳng hay đạo sĩ danh tánh đạo hiệu là gì?

Đạo sĩ :

- Bản đạo là Trần Kiếm Phi. Hắn là đồ đệ của bản đạo.

Tiểu Nhạn cung kính nói :

- Như vậy người là một trong Thất Đại Kiếm Tiên. Trong Thất Đại Kiếm Tiên trừ Lăng Vân Kiếm Khách Lữ Sùng Nhai ra các vị đều là người tốt. Tại hạ đến đây ý muốn tìm một người.

Kiếm Phi nghiêm sắc mặt hỏi :

- Người đó là ai?

Tiểu Nhạn vội đáp :

- Tại hạ muốn tìm Đạo Đẳng đạo cô ở Cửu Tiên quan. Bà ta đã bắt cóc thê tử A Loan của tại hạ đến đây.

- Làm sao có chuyện đó được.

Tiểu Nhạn nói :

- Núi này miếu quan sát rất nhiều. Đạo Đấng đem thê tử tại hạ ẩn nấp một nơi nào đó mà chư vị cũng không biết được. Đạo trưởng bắt quá là một tiền bối trong Thất Đại Kiếm Tiên. Tại hạ muốn gặp Huyền Thanh, Huyền Hải, Huyền Thọ, xin đạo trưởng đưa tại hạ đến gặp họ để kiếm người.

Kiểm Phi nhìn Tiểu Nhạn rồi cúi nhìn báo tử nằm chết, gật gật đầu, mặt thoáng danh ác đáp :

- Được! Hãy chờ giây lát bản đạo sẽ dẫn người đến Ngộ Chân cung.

Dứt lời, lão quay người đi vào. Tên tiểu đạo sĩ trừng mắt nhìn Tiểu Nhạn rồi cũng đi vào trong viện. Trong sân chỉ còn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn nhìn lên thấy mái ngói điện làm bằng thiếc đen. Chàng thấy thật lạ lùng, phi thân lên gõ một miếng bỏ vào hành lý, sau đó, chàng xem xét một lượt nhưng không có gì khả nghi.

Tiểu Nhạn đi tới lui trong sân mấy lần mới thấy Kiểm Phi dẫn hai tiểu đạo sĩ bước ra. Lần này tỏ vẻ khách sáo thủ lễ rồi mới nói :

- Hiện giờ bản đạo sẽ đưa người đến Triển Kỳ phong. Đến đó bất luận thể nào cũng không được vô lễ với tổ sư. Nếu không cả bản đạo cũng có lỗi. Bảo kiếm phải buông xuống. Đừng nói người ngoài, ngay cả bọn chúng ta cũng phải tuân thủ không được mang kiếm ra khỏi cửa.

Tiểu Nhạn gật đầu, ném kiếm xuống.

Lúc này hai tiểu đạo sĩ đi trước. Kiểm Phi và Tiểu Nhạn cũng ra khỏi quan.

Sương mù cũng đã dần tan, sơn lộ ẩn hiện lơ mờ. Tiếng chim cũng riu rít trên cao.

Đường thật khó đi, càng đi dần lên phía trên, chẳng biết ngọn núi này cao bao nhiêu trượng. Nửa ngọn núi ẩn trong mây mù, phần nửa phía dưới dãy đá núi bên nhọn mấp mô, trơn trượt như băng. Hai bên sơn lộ đều có treo những sợi dây xích rất to rất dài. Muốn đi lên phải lần theo những sợi xích đó. Hai tiểu đạo sĩ đi lần theo sợi dây xích này có vẻ nhẹ nhàng nhanh chóng.

Kiểm Phi nói :

- Đây là Triển Kỳ phong. Lên trên là Ngộ Chân cung. Bản đạo đi trước hay là người đi trước.

Tiểu Nhạn cười :

- Xin đạo trưởng đi trước đi.

Kiểm Phi nắm dây xích chậm chậm đi lên. Thỉnh thoảng quay đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Phải cẩn thận. Rơi xuống là tử vong đó.

Lúc đầu mới lên Tiểu Nhạn còn lần theo dây xích, lên khoảng ba dặm chàng chỉ dùng chân trần bám trên đá mà đi. Thân hình dán vào vách núi dùng thuật Bích Hồ Du Tường mà đi chuyển.

Kiểm Phi nhìn thấy mặt pha chút kinh dị nói :

- Thí chủ đi vậy rất nguy hiểm.

Tiểu Nhạn nói :

- Đạo trưởng không cần phải bận tâm. Nếu tại hạ rơi xuống coi như đã đền mạng cho báo tử.

Nói đến đây, đột nhiên Kiểm Phi hai tay lần theo dây xích tuột nhanh xuống, hai chân đá lên đầu Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn thân hình lơ đãng, chàng loạng choạng muốn chụp sợi dây xích nhưng không kịp lập tức rơi xuống dưới. Nhưng giữa lưng chừng, Tiểu Nhạn đã sớm ổn định tư thế vì vậy khi rơi xuống chàng vẫn đứng vững trên đá, chẳng hề bị thương.

Tiểu Nhạn giận dữ ngẩng đầu nhìn xem thấy Kiếm Phi như con vượn nương theo dây xích mà bò lên trên. Tiểu Nhạn giận quá hét to :

- Lão mũi trâu dám đánh lên ta à?

Nói dứt, chàng tức thời lấy mảnh ngói trong người ra, dùng hết sức bình sinh ném lên. Chỉ nghe một tiếng kêu thảm vang lên. Kiếm Phi như một chiếc điều đứt dây chao đảo rơi xuống.

Hai tiểu đạo sĩ ngoảnh đầu nhìn thấy thất kinh kêu lên, rồi như hai tiểu hầu bò nhanh lên núi.

Tiểu Nhạn cúi nhìn, thấy Kiếm Phi đã hôn mê. Trên đầu chảy đầy máu tươi. Miếng ngói thiếc đó cũng rơi cách thân hình Kiếm Phi không xa.

Lúc này trên đỉnh núi tiếng chuông gió lên vội vã. Tiểu Nhạn hậm hực nói :

- Hiện giờ không nói lý lẽ được nữa rồi. Ta đã thương người trong Thất Đại Kiếm Tiên, bọn họ quyết không buông tay đâu.

Thế là Tiểu Nhạn nhặt ngói thiếc lên cắt vào trong ngực, nắm sợi xích đi lần lên.

Lúc này, tiếng chuông ngân càng lúc càng khẩn cấp vang xa trong núi, dồn dập như cơn hồng thủy, càng dâng trào.

Tiểu Nhạn vừa vươn người đứng thẳng trên đỉnh núi thì ba, bốn mươi đạo sĩ mặc áo ngắn tay cầm kiếm lỗ chỗ vây quanh. Kiếm quang trong sương mờ lấp lóe như lớp lớp linh xà. Bọn họ đồng loạt xông lên.

Trong đám đạo sĩ trùng trùng vây chàng có một đạo sĩ tóc bạc như cước. Tiểu Nhạn nhận ra chính là Sở Kiếm Hùng, trước kia từng giao thủ với Kỷ Quảng Kiệt bị bức đến té xuống núi.

Người này tuy danh phận trong Thất Đại Kiếm Tiên thấp kém nhưng võ nghệ xem là thuộc hàng thứ hai.

Kiếm Hùng xông lên trước, gió thổi râu tóc phất phơ, phần nộ hỏi :

- Mi là Giang Tiểu Nhạn? Dám đến Võ Đang phá chỗ trang nghiêm của tổ sư mà náo loạn. Dám giết chết đồ đệ của ta?

Tiểu Nhạn khoát tay, trầm mặt :

- Các người không thông đạo lý.

Lời chưa dứt, Kiếm Hùng đã nhanh như chớp đâm kiếm đến.

Tiểu Nhạn né người sang phải nhưng bên phải cũng có mũi kiếm đâm tới. Tiểu Nhạn né sang phải, bên trái cũng có kiếm đâm đến. Rồi phía sau lại có vô số kiếm đâm vào.

Tiểu Nhạn giận dữ phi thân vọt lên đi ngang qua trên vai Kiếm Hùng.

Kiếm Hùng lật ngược tay đâm lên nhưng Tiểu Nhạn đã đạp trên vai bốn đạo sĩ đoạt thanh bảo kiếm nhảy vào giữa đám người nọ. Kiếm quang chớp nhoáng bảo hộ lấy toàn thân.

Tiểu Nhạn giận dữ nói với đám đạo sĩ đang vây chặt lấy chàng :

- Tốt lắm! Ai tiến lên thì sẽ chết. Hãy nghe lời ta nói trước đã. Giang Tiểu Nhạn ta, trước xin tội với Trương Tam Phong tổ sư thứ cho ta trên núi này mà dùng kiếm, sau đó ta sẽ giết tận hết bọn lang sói tàn bạo các ngươi để Võ Đang này được trong sạch.

Nghe đến đây, Kiếm Hùng nộ khí sung thiên, lập tức vung kiếm đâm đến đồng thời mấy mươi tên đạo sĩ cũng xông đến.

Kiếm Hùng nhanh như cắt, liên tiếp tung chiêu tấn công.

Thanh kiếm Tiểu Nhạn như thần long vẫy vùng giữa muôn ngàn ánh kiếm, thoát tiến thoát lui, chọt tả, chọt hữu, nhanh nhẹn lạ thường.

Vừa đấu hơn mười hiệp thì nghe có tiếng kêu thảm, Tiểu Nhạn đã đâm ngã một đạo sĩ.

Kiếm Hùng vung tay chỉ huy trận đấu, kiếm quang trùng trùng vây khốn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn vùng kiếm loang loáng bảo hộ thân mình, vừa đánh vừa lui. Mắt thấy bên cạnh là một đạo quan chàng bèn vận khí nhảy vọt lên tường.

Bên trong tường cũng có mấy đạo sĩ đang cầm kiếm chờ chàng.

Tiểu Nhạn nhảy xuống giao thủ với mấy đạo sĩ. Bọn đạo sĩ bên ngoài do Kiếm Hùng chỉ huy cũng đã xông vào gia nhập.

Tiểu Nhạn lại vừa đánh vừa lui đến bên cạnh lầu chuông thì vọt người lên khỏi đầu bọn đạo sĩ, phi thân lên lầu chuông.

Thấy một đạo sĩ đang gióng chuông, Tiểu Nhạn chụp lấy ném gã xuống lầu. Sau đó dùng kiếm cắt đứt dây chuông, rồi vận sức nâng đại hồng chung nặng mấy trăm cân này giơ cao ném mạnh xuống lầu.

“Ầm” một tiếng long trời lở đất, chấn động khiến mái ngói rung lên. Có mấy tiếng la thảm thiết, chuông chạm vào đá khiến đá vỡ vụn mà chuông cũng gãy mấy mảnh.

Tiểu Nhạn cầm kiếm hét :

- Ai dám lên đây?

Bọn đạo sĩ hoảng sợ ùn ùn thoái lui. Có mấy đạo sĩ bị chuông rớt xuống trúng thương được đồng đạo cứu ra.

Kiếm Hùng râu tóc dựng ngược đứng dưới lầu, dùng kiếm chỉ lên, gầm gừ nói :

- Tiểu Nhạn mau xuống đây chịu chết, bằng không lão đạo sẽ thiêu hủy lầu chuông này xem mi có thể bay...

Nói đến đây, Tiểu Nhạn lấy ra miếng ngói thiếc ném xuống trúng ngay đỉnh đầu Kiếm Hùng.

Kiếm Hùng liền ngã xuống bất tỉnh. Có mấy đạo nhân bước đến đỡ lão dậy.

Lúc này, bọn đạo sĩ đành giương mắt nhìn, chưa biết phải làm gì. Chợt từ ngoài đi vào bốn đạo sĩ. Hai người râu bạc trắng, một người râu đen và một người niên kỷ không quá ba mươi.

Tiểu Nhạn nói :

- Hay lắm! Các người chắc chắn là Thất Đại Kiếm Tiên. Mọi người đã có mặt, chỉ còn thiếu một. Toàn bộ các vị hãy lên đây.

Một đạo sĩ râu tóc bạc phơ, thân hình cao lớn giống như Bào Côn Lôn, ngửa mặt cười lớn :

- Tiểu Nhạn, mau xuống đây. Chúng ta đàm luận!

Tiểu Nhạn cười lạnh nói :

- Lúc này còn gì để nói nữa. các người quá đông. Kỳ thực ta không sợ đâu, nhưng các người đó chỉ là kẻ vô can nên không nở ra tay dẫm thương. Ta chỉ muốn đấu cùng Thất Đại Kiếm Tiên thôi.

Lão đạo sĩ tự xưng danh :

- Ta là Huyền Hải.

Rồi chỉ một lão đạo cùng xấp xỉ tuổi lão nói :

- Đây là sư đệ Huyền Thọ của ta.

Lại chỉ vào hai người kia nói :

- Đây là Kiếm Siêu và Lữ Sùng Nhai. Bọn ta ở đây chuyên tâm tu hành không màng đến thế sự. Danh hiệu Kiếm Tiên là do giang hồ ban tặng chứ bọn ta chưa dám tự xưng. Võ Đang sơn mấy trăm năm nay chưa từng có người nào đến náo loạn. Hôm nay tiểu tử Giang Tiểu Nhạn mi dám đến đây hoành hành phạm đến linh uy của Chân Võ gia. Sát hại Tam Thanh đệ tử.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Đệ tử Tam Thanh của chư vị có thể nuôi báo cắn người, dung cho đạo cô cướp dân nữ đến đây sao?

Huyền Hải lộ nét ngạc nhiên nói :

- Việc này từ đâu mà có? Tiểu Nhạn, người mau xuống đây đàm đạo cùng lão đạo, ta quyết không đả thương mi.

Tiểu Nhạn tay cầm bảo kiếm phi thân đáp xuống, mỉm cười nói :

- Ai sợ các người đả thương ta. Giang mỗ ta chỉ mong các người đừng tự tìm cái chết.

Huyền Hải hỏi :

- Mi bảo bọn ta nuôi dưỡng báo tử. Vậy con báo đó ở đâu?

Tiểu Nhạn nói :

- Trong miếu của lão đạo Kiếm Phi có một con nhưng ta đã đánh chết rồi. Nếu chẳng phải Giang mỗ ta có chút tài nghệ, ắt đã bị nó nuốt mất rồi.

Huyền Hải giật mình, sắc mặt lộ sự giận dữ, hỏi hai tiểu đạo. Cả hai đáp :

- Miếu bên dưới có một con báo là Trần sư thúc nuôi dưỡng từ nhỏ, chưa từng hại ai.

Huyền Hải dần dần lấy lại bình tĩnh nói :

- Vì bên dưới quá vắng vẻ, sợ cường đạo xâm nhập nên mới nuôi một con báo giữ núi. Mi nếu không tự tiện xông vào, nó bắt tất đã hại mi. Còn việc cướp dân nữ là ở đâu? Phụ nhân đó là nhi nữ nhà ai?

Tiểu Nhạn giận dữ nói :

- Chính là ở đây. Nghe nói nơi này kết giao với Đạo Đẳng đạo cô Cửu Tiên quan. Bà ta đã cướp thê tử của ta đến nơi đây.

Huyền Hải vừa nghe lời này, ngoảnh mặt nhìn Lữ Sùng Nhai, thì một đạo sĩ khoảng trên dưới ba mươi, mặt trắng, tướng mạo anh tuấn, bước qua khom người thi lễ với Tiểu Nhạn, rồi một tay cầm kiếm bình thân nói :

- Có lẽ thí chủ đã bị người ta gạt rồi. Đạo cô Đạo Đẳng năm rồi có đến bái hương ở Chân Võ miếu xong là đi ngay, làm sao có thể quen với bọn ta. Chu vi Võ Đang sơn rộng lớn hơn mấy trăm dặm, miếu quan sát rất nhiều. Phía sau núi cũng có nhiều thôn làng. Thí chủ có thể đến các nơi tìm xem không nên đến đây vu oan.

Tiểu Nhạn suy nghĩ rồi nói :

- Được! Thế thì tại hạ sẽ đi tìm. Nếu tìm không ra, tại hạ lại phải đến đây làm phiền. Tại hạ xin tạm biệt!

Nói dứt, Tiểu Nhạn quay người định đi. Không ngờ, Huyền Hải như tên bắn vọt người đến trước ngón tay điểm vào lưng Tiểu Nhạn.

Nghe tiếng gió phát lên quái lạ. Tiểu Nhạn nghiêng vai né tránh. Chàng cười nhạt :

- Chiêu thức này đạo trưởng muốn đem thi triển trước mặt ta sao?

Chẳng nói chẳng rằng, Huyền Hải xuất kiếm chém xuống. Tiểu Nhạn vẫn bình tĩnh giờ kiếm nghênh chiến.

Huyền Hải bùng bùng nổi giận nói :

- Tiểu Nhạn, mi sát thương sư diệt của ta, khuấy phá Triền Kỳ phong, lại có thể tự tiện ra đi sao?

Tiểu Nhạn trợn mắt nói :

- Vậy các ngươi muốn thế nào?

Huyền Hải khô khan cười nói :

- Chỉ ít tiểu tử mi cũng phải quỳ dưới đất nhìn về tổ sư điện mà đốt hương thỉnh tội. Sau đó, trói mi lại nộp cho quan.

Tiểu Nhạn hừ một tiếng lạnh lùng vung kiếm chém Huyền Hải.

Huyền Hải vùng kiếm tương nghinh. Huyền Thọ, Kiếm Siêu cũng đồng thời bước lên trợ lực. Bốn người vây công Tiểu Nhạn. Chỉ có Lữ Sùng Nhai nép một bên đưa mắt nhìn xem.

Một thanh kiếm của Tiểu Nhạn phải chống đỡ mấy thanh kiếm của Kiếm Tiên Võ Đang phái, nhưng không chút nao núng sợ sệt.

Kiểm pháp của Huyền Hải, Huyền Thọ cực kỳ cao cường, còn Kiếm Siêu, Kiếm Hùng lực đánh cương mãnh lại thêm bên ngoài đạo sĩ cầm kiếm vây chặt càng lúc càng đông, có hơn năm, sáu mươi người nhằm uy hiếp tinh thần đối phương.

Huyền Thọ hét to một tiếng, toàn bộ đạo sĩ như sóng triều tràn đến.

Thanh kiếm trong tay Tiểu Nhạn quấy lộn, vẩy vùng, gương mặt anh tuấn của chàng đành lại. Những chiêu thức kỳ bí, tuyệt luân, chàng mang ra thi triển mở rộng một con đường để từ đó Tiểu Nhạn phi thân như tên bắn vọt lên gác chuông, rồi từ lầu chuông bay người nhảy ra ngoài quan.

Kiểm Hùng, Kiếm Siêu lĩnh xuất bọn đạo sĩ nhanh chóng đuổi theo.

Tiểu Nhạn vừa đánh vừa lui, dần dần đã lui đến vách đá treo. Tiểu Nhạn hoành kiếm dừng lại cười nhạt :

- Bọn ngươi hay lắm, đến đây!

Bọn đạo sĩ như muôn đợt sóng cầm kiếm tràn lên, có người còn dùng cung tên bắn chàng. Tiểu Nhạn gạt nhanh mấy mũi tên, rồi ngửa mặt lên trời cười vang cả một góc núi. Tiểu Nhạn đề khí phi thân xuống như một chiếc lá rơi đáp xuống đất. Vẫn còn mấy viên đá và mũi tên lao theo. Tiểu Nhạn vội nhanh chân chạy đi.

Chạy đến một sơn đạo, chàng dừng chân dừng lại. Sương mù lúc này đã tan hết. Có mấy tiều phu ở phía xa xa đang đốn củi. Tiểu Nhạn thở ra một hơi dài đi gần đến xem. Thì ra mấy tiều phu này đều mặc đạo bào.

Tiểu Nhạn bèn ném kiếm xuống đất, bước đến ôm quyền hỏi :

- Chư vị chắc bận rộn lắm?

Mấy đạo sĩ ngừng tay, có người chào hỏi :

- Thí chủ định hỏi thăm việc gì?

Tiểu Nhạn thở dài nói :

- Tại hạ là lương dân ở Hán Trung phủ, cư trú an phận trong nhà. Không ngờ có đạo cô đi hóa duyên chính là Đạo Đẳng ở Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan, bà ta gặp thê tử của tại hạ thì đả thương, rồi cướp đi. Tại hạ báo quan, quan nhân có truy nã nhưng không tìm được gì. Người trong miếu nói bà ta đã đem thê tử đến Võ Đang sơn này.

Mấy đạo sĩ vừa nghe đã thất kinh nói :

- Bọn ta có biết Đạo Đẳng đạo cô. Bà ta là sư tỷ của Thiết Trượng Tăng. Quả thật không phải thiện lương.

Người khác lại nói :

- Đạo cô Đạo Đẳng thường đến núi này. Bà ta không dám lên Triền Kỳ phong, Ngũ Long Phong, Tử Tiêu phong vì Thất Tiên gia gia không cho phép. Bà ta chỉ đến một vùng phía sau núi và Giải Kiếm tuyền mà thôi. Hôm qua ta gánh củi vào thành trên đường có gặp bà ta.

Tiểu Nhạn vội hỏi :

- Bà ta ở trong thành sao?

Đạo sĩ gật đầu :

- Đúng vậy. Nhưng không chính xác bà ta đang ở nơi nào.

Tiểu Nhạn thi lễ :

- Tại hạ xin đa tạ!

Rồi vội quay người, cầm kiếm lên đi thẳng xuống núi.

Lúc này, sương mù tan nhưng ánh thái dương vẫn còn chưa ló dạng. Chỉ thấy núi non trùng điệp khó biết phương hướng. Tiểu Nhạn đành phải tiếp chạy thẳng xuống.

Đi một lúc sau, bên tai nghe có tiếng thác đổ biết là đã đến Giải Kiếm tuyền, chợt nghe giữa chừng núi có một đạo sĩ khoát tay nói :

- Giang thí chủ, bên phải có một sơn lộ. Người lên đây ta có mấy lời muốn hỏi.

Tiểu Nhạn nhìn xem thì ra đó chính là Lăng Vân Kiếm Khách Lữ Sùng Nhai trong Thất Đại Kiếm Tiên.

Tiểu Nhạn cười nhạt nhún người vọt lên, đến giữa chừng núi. Lữ Sùng Nhai gật đầu, tán dương nói :

- Hảo thân pháp!

Tiểu Nhạn chỉ mỉm cười bước đến gần nói :

- Lữ đạo gia, vừa rồi tại hạ giao chiến với họ, chỉ có đạo gia đứng ngoài không tham chiến. Thực là hảo bằng hữu.

Lữ Sùng Nhai :

- Bần đạo vốn không phải người nhà của họ. Thiên hạ cứ gán ghép bần đạo là một trong Thất Đại Kiếm Tiên, khiến bần đạo không vui chút nào.

Tiểu Nhạn nói :

- Nghe khẩu âm của đạo gia cũng chẳng phải nơi đây, vì sao lại cùng sống với họ.

Lữ Sùng Nhai nói :

- Bần đạo không chỉ không một nhà với họ mà ngay cả làm đạo sĩ cũng không phải. Ba năm trước ở gia trang vì ngộ sát một người bị quan nhân truy bắt phải đến nơi này. Trước nay ta cũng không biết niệm kinh, không quen tĩnh tọa.

Tiểu Nhạn hỏi :

- Vậy đạo gia người ở đâu?

Lữ Sùng Nhai nói :

- Quý Châu, Uy Ninh huyện. Ta và Đạo Đẳng là đồng hương. Thí chủ nếu muốn hỏi Đạo Đẳng mà đến tìm ta là đúng rồi, đâu phải mất công một chuyến lên Triển Kỳ phong, lại còn kết thêm oán thù với Võ Đang. Thí chủ tuy võ nghệ cao cường, nhưng vì chưa gặp phải Huyền Thanh. Nếu đạo sĩ này xuất hiện thì tính mạng thí chủ khó bảo toàn.

Tiểu Nhạn cười nhạt :

- Đạo gia đừng đem đệ nhất Kiếm Tiên trong Thất Đại Kiếm Tiên ra hăm dọa tại hạ. Tại hạ đến đây không phải để chiến đấu, tại hạ cũng biết tuy các người đó có kiêu ngạo nhưng vẫn là người tốt. Tại hạ chỉ mong hiện giờ đạo gia có thể nói rõ Đạo Đẳng ở nơi nào, tại hạ chỉ cần tìm được thê tử thì coi như xong việc, tại hạ cam đoan sẽ không hại đến tính mạng bà ta.

Lữ Sùng Nhai nói :

- Thí chủ hại đến tính mạng bà ta cũng vô can với ta. Đạo Đẳng tuy cùng là đồng hương, nhưng bà ta chẳng biết phải trái. Ta có thể nói cho thí chủ biết ba nơi, một là Quý Châu, Uy Ninh huyện Thảo Hải bàn, một là Hy Sơn Thái Cực quan, còn một nữa là Lĩnh Nam.

Tiểu Nhạn nghe nói lòng mừng rỡ, vòng tay thi lễ :

- Tại hạ thật vô vãn cảm kích người. Tạm biệt!

Dứt lời, Tiểu Nhạn lại nhảy xuống theo sơn đạo đi dần xuống núi. Mãi miết đi đến khi trước mặt lại hiện ra một núi cao chàng lại bò dần lên. Đến đỉnh núi nhìn xuống, lắng nghe tiếng thác đổ mà định phương hướng, chạy quanh co khúc khuỷu hồi lâu qua hai ngọn núi nữa, chợt tỉnh ngộ, chàng dừng bước nghĩ :

“Hôm nay ở đây xảy ra giao đấu, mất mấy mạng người. Tiểu Nhạn ta nếu chỉ bức bách mấy đạo sĩ, ở núi này loạn sát nhân mạng, chuyện này truyền ra ngoài tất bị thiên hạ chê cười. Như vậy nhất định Đạo Đăng là có ở nơi này, nhưng trừ Lữ Sùng Nhai ra chắc rằng khó ai biết được. Chỉ cần ta âm thầm theo dõi Lữ Sùng Nhai tất có thể tìm ra tung tích của Đạo Đăng”.

Thế là Tiểu Nhạn chạy ngược trở lại theo sơn lộ chạy lên đỉnh núi tìm một tảng đá to ngồi bệt phía sau nghỉ ngơi, rồi từ trên nhìn xuống, chàng bắt gặp một tòa viện rộng lớn, có hai tầng điện miếu.

Tiểu Nhạn ngồi trên hồi lâu, rồi nhìn thấy tòa viện phía tây ở sau hậu viện bước ra một người. Người này mặc trường bào, ngẩng mặt, vươn vai ưỡn ngực, thì ra đó chính là Lữ Sùng Nhai.

Tiểu Nhạn nghĩ thầm :

“Quả nhiên hẳn đến nơi này. Ta muốn xem gã giả đạo sĩ này sẽ đi đâu. Gã nhỏ tuổi anh tuấn như vậy, lời nói ôn hòa, nhưng chắc rằng tâm địa còn xấu xa hơn người khác”.

Lúc đầu, Lữ Sùng Nhai đi xuống phía dưới, Tiểu Nhạn phía trên nhìn thấy cũng lần bước theo dấu. Họ Lữ đi không xa lại trở ngược lên núi, dần dần đi cùng một sơn lộ với Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn đành phải nép mình nhẹ nhàng theo phía sau để tránh họ Lữ phát hiện, nhưng Lữ Sùng Nhai đi phía trước không hề ngoảnh đầu nhìn lại. Càng đi sơn lộ càng lên cao, càng gặp ghềnh khúc khuỷu.

Không biết đi được bao xa, thì trước mặt mây mù che khuất, chung quanh đây ngay gốc cây ngọn cỏ cũng chẳng có, tiếng chim cũng nghe thấy, Tiểu Nhạn lòng nghi hoặc nghĩ :

“Đạo Đăng có lẽ không có ở đây, dù có ở đây A Loan thương thế trầm trọng như vậy, không thể đi lên cao được. Hay là họ Lữ cố ý dẫn dụ ta đến đây. Gã đã an bài quỷ kế gì?”.

Lòng nghi hoặc, nhưng tâm ý chuyển lay, chàng tự tin nghĩ trong tay mình có kiếm, thế nên phấn chấn đi lên.

Chẳng thấy quan tự ở đây quy mô rộng lớn hơn các nơi khác. Tổng cộng có ba tầng điện. Tiểu Nhạn đèn gần thấy cửa điện đóng chặt, màn nhện giăng chằng chịt, sơn môn này đã lâu chưa mở cửa bên trong chẳng biết có người không? Tiểu Nhạn dùng cán kiếm gõ vào cửa.

Đập cửa hồi lâu, thấy bên trong vẫn lặng yên không người lên tiếng. Tiểu Nhạn nghĩ thầm :

“Nơi này u tịch như vậy, nếu Đạo Đăng, thông đồng cùng với Lữ Sùng Nhai mà đem A Loan đến đây ẩn giấu, thì thật khó ai ngờ được”.

Chàng tức giận vượt tường đi vào. Bên trong vẫn không chút thanh âm. Cửa chính điện và các cửa sổ đều đổ nát, hoang phế. Có làn khói nhẹ từ phía sau bốc lên.

Tiểu Nhạn đi thẳng vào. Viện thứ hai lạng trang. Đến viện thứ ba, chàng mới gặp một đạo sĩ cầm búa bổ củi đi ra ngoài.

Vừa thấy Tiểu Nhạn, mặt đạo sĩ lộ vẻ kinh dị, dừng lại cau mặt hỏi :

- Mi là ai?

Tiểu Nhạn nói :

- Ta họ Giang. Đến núi này muốn tìm Lữ Sùng Nhai có việc thương lượng. Khi này ta nhìn thấy hẳn lên nơi này, ta mới theo tìm hẩn.

Đạo sĩ nói :

- Đây là Tử Tiêu phong, Thái Huyền quan, chỉ có ta ở đây hầu hạ lão phương trượng Huyền Thanh tu hành, không có người thứ ba đến. Lữ Sùng Nhai ở Ngũ Long phong, đến đó mà tìm. Hơn nữa mi dám cầm kiếm đến đây sao?

Tiểu Nhạn giận dữ nói :

- Ta rõ ràng thấy họ Lữ vào trong này, mi còn dám giả hoạt. Ta muốn gặp Huyền Thanh đạo trưởng. Lão tuy là đệ nhất danh thủ trong Thất Đại Kiếm Tiên, nhưng Giang mỗ ta không sợ. Nói lão bảo đạo cô Đạo Đăng giao thê tử cho ta.

Dứt lời, đẩy đạo sĩ qua một bên rồi bước vào trong. Nghe bên trong bức rèm màu vàng ở phía tây có người hỏi lớn :

- Việc gì?

Thanh âm này có vẻ già nua. Tiểu Nhạn tay cầm kiếm tay vệt màn thì thấy một lão đạo sĩ, thân không cao to, tóc râu bạc trắng như tuyết, mặc áo bào màu lam, tướng mạo cổ quái.

Tiểu Nhạn cầm kiếm bước đến vòng tay nói :

- Tiểu bối xin ra mắt lão đạo gia. Đại danh của lão đạo gia, tiểu bối cửu ngưỡng đã lâu. Người là đệ nhất danh gia trong Thất Đại Kiếm Tiên, còn tiểu bối là đồ đệ của Cửu Hoa sơn lão tiên sinh. Chỉ vì thê tử A Loan bị Đạo Đăng đạo cô bắt đi, tiểu bối được biết là chỗ quen biết của Lữ Sùng Nhai định ẩn giấu ở nơi này.

Huyền Thanh không chờ Tiểu Nhạn nói xong, mặt lộ sắc giận nói :

- Giang Tiểu Nhạn, hôm nay Triển Kỳ phong mi hoành hành ra sao, lão đạo đều đã rõ. Võ Đang sơn là nơi Chân Võ gia đặc đạo thông vi hiển hộ người lại lớn mật làm càn.

Tiểu Nhạn vội vã giải thích :

- Không phải tiểu bối đến đây có ý náo loạn. Kỳ thực trên núi này có lối giấu ẩn nấp. Tiểu bối biết rõ quy củ, nên hôm nay lên núi kiếm cũng không mang. Hiện giờ, kiếm này là đoạt được từ trong tay đồ đệ bốn phái.

Chàng giơ kiếm trong tay lên cho Huyền Thanh xem. Lão gật đầu nói :

- Không sai! Kiếm này là của đệ tử bốn phái, nhưng thí chủ phải bỏ kiếm xuống rồi hãy nói chuyện.

Tiểu Nhạn gật đầu nói :

- Được.

Rồi ném xuống đất.

Không ngờ, Huyền Thanh xuất kỳ bất ý, ngay lúc Tiểu Nhạn bắt phòng, đâm kiếm vào sườn trái Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn ngàn lần không ngờ lão đạo Huyền Thanh danh phận cao quý như vậy, lại có thủ đoạn đê hèn đường đây. Chàng cảm thấy toàn thân tê chồn. “Hự” một tiếng, té nhào xuống đất. Đầu đập vào khung cửa mục nát khiến đổ nhào xuống.

Tiểu Nhạn bất ngờ bật cười ha hả nói :

- Hay lắm! Hôm nay ta thấy bản lĩnh của Thất Đại Kiếm Tiên chỉ là một lũ chuột thối thủ đoạn tà ma.

Chàng vận khí định tự giải lấy huyết đạo. Còn Huyền Thanh đi vào trong lấy ra hai sợi dây thừng rất dài trói tay chân chàng lại.

Bên ngoài đi vào một người chính là đạo sĩ vừa rồi, hần nói :

- Tổ sư gia. Tên này sức mạnh vô cùng, dây thừng này sợ rằng trói hần không được lâu.

Huyền Thanh dẫn :

- Mi đi tìm dây rồi gọi thêm người tới. Nơi đây đã có ta canh giữ hần quyết khó thoát.

Đạo sĩ tuân mệnh chạy đi. Lúc này, Tiểu Nhạn nghiêng răng nói :

- Huyền Thanh, ta là đệ tử Cửu Hoa sơn lão tiên sinh, nếu lão muốn gây sự với người thì cứ giết ta đi.

Huyền Thanh sắc mặt biến đổi rồi lại sầm mặt, giận dữ nói :

- Tiểu tử, mi muốn đem sư phụ ra dọa ta à? Nếu lão đến ta cũng sẽ trói chặt lão lại như vậy. Lão đạo ta tu luyện ở nơi này ngót sáu mươi năm, chưa từng dể thương người. Chờ đồ đệ ta đến sẽ giải mi xuống dưới giao cho quan nha kết tội phá hoại sơn lâm, giết hại kẻ xuất gia.

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Được! Cứ làm đi, nhưng đừng dể cho ta thoát ra. Nếu ta thoát được, không san bằng núi này là không thỏa nguyện.

Chàng một mặt mắng chửi, một mặt vận khí. Huyết mạch trong người sắp được lưu thông, thì bên ngoài đi vào ba đạo sĩ. Một là đạo sĩ đi kiếm dây mang vào mấy sợi thừng rất to, trói chặt tay chân Tiểu Nhạn lại. Ngoài ra còn hai người là Huyền Hải và Lữ Sùng Nhai.

Tiểu Nhạn mắng Lữ Sùng Nhai nhưng gã giả vờ không nghe mà thỉnh cầu với Huyền Thanh :

- Sư tổ, người này xin dể đồ đệ tử phát lạc để tránh hấn ở đây náo loạn chốn tu hành của sư tổ.

Huyền Thanh nghiêm mặt nói :

- Hấn có thể trên núi này giết người, nhưng bọn ta là kẻ xuất gia thì không thể khai sát giới. Mi muốn đem hấn đi sát hại sau lưng ta sao?

Lữ Sùng Nhai vội khom lưng xá, nói :

- Không dám!

Tiểu Nhạn nằm dài dưới đất nói :

- Huyền Thanh, ta thấy lão thật biết lý lẽ, thật là một đạo sĩ tốt. Chỉ cần lão thả ta ra, ta không nghĩ đến chuyện tranh đấu cùng lão mà chỉ muốn cùng Lữ Sùng Nhai đi tìm Đạo Đẳng và thê tử của ta thôi.

Lữ Sùng Nhai biến sắc nói :

- Đừng thả hấn ra. Người này đồ đệ biết, hấn ở trên giang hồ chuyện ác gì cũng làm.

Tiểu Nhạn cười khẩy mai mỉa :

- Không ác không làm, nhưng ta đâu bằng mi. Cấu kết cùng đạo cô, dể thương dân nữ rồi cướp lên núi này.

Huyền Thanh hỏi :

- Điều này có căn cứ không?

Tiểu Nhạn nói quả quyết :

- Có bằng cứ. Tại hạ ở Vân Thê lãnh từng kết thù với Đạo Đẳng, bà ta ước định tại hạ đến Võ Đang sơn để quyết đấu. Thê tử của tại hạ cũng mất tích ở am đó. Các đạo cô trong miếu đều thừa nhận thê tử của tại hạ đã bị Đạo Đẳng cướp đến nơi này. Vừa rồi tại hạ hỏi các đạo sĩ đồn củi trên núi này, có người nói đã gặp Đạo Đẳng hôm qua ở huyện thành mà Lữ Sùng Nhai lại dối gạt tại hạ đi đến Quý Châu đủ thấy hấn và Đạo Đẳng cấu kết nhau. Thê tử của tại hạ bị bắt giữ nơi đâu hấn tất phải biết.

Huyền Thanh trợn mắt nhìn Lữ Sùng Nhai nói :

- Từ đây về sau không cho mi xuống núi, phải ở đây chờ ta điều tra rõ sự thật. Nếu Tiểu Nhạn nói thực, thì mi biết quy củ ở đây rồi chứ?

Họ Lữ khom người xá dài nói :

- Tất cả là do Tiểu Nhạn bịa đặt. Đồ đệ thực sự không rõ Đạo Đẳng là ai. Vừa rồi chỉ vì nói ít lời với Tiểu Nhạn mà thôi. Xin sư điều tra rõ, nếu đồ đệ có vi phạm thanh quy nguyện do người nghiêm trị.

Huyền Thanh gật đầu nói với Tiểu Nhạn :

- Vì tính tình mi quá ngang ngược, lão đạo mới trối lại. Mi ở đây chờ ba ngày ta điều tra rõ. Nếu mi nói thực, lão đạo sẽ phóng thích mi và trừng phạt Lữ Sùng Nhai, bằng như mi dựng chuyện hoàng đường cố ý đến đây phá rối...

Tiểu Nhạn cười nhạt :

- Ta vì nhất thời bất cẩn để lão có cơ hội thi triển thuật điểm huyết không chế. Giờ cầm bắt hay giết hại tùy các người.

Huyền Thanh gật đầu nói :

- Trong ba ngày, lão đạo quyết sẽ tìm ra sự thật.

Rồi bảo tiểu đạo sĩ và Lữ Sùng Nhai khiêng Tiểu Nhạn đi.

Tiểu Nhạn bị khiêng vào trong phía đông nội viện thứ hai. Điện này có hai gian nối nhau, bên trong có tượng thần và lư hương. Họ Lữ và đạo sĩ ném Tiểu Nhạn xuống đất.

Nhờ cái ném này, Tiểu Nhạn cảm thấy tay chân có phần linh hoạt, nhưng vì đã bị trối chặt thân thể, nên tự mình không thể mở ra, đành phải nằm im cam chịu.

Họ Lữ cùng đạo sĩ chẳng thèm ngoảnh đầu nhìn, bỏ đi ra ngoài.

Tiểu Nhạn hậm hực mắng luôn miệng. Lữ Sùng Nhai không thèm quan tâm. “Kẹt” một tiếng, cửa đã đóng lại, rồi khóa chặt.

Tiểu Nhạn nhìn quanh thấy tường làm bằng đá có mấy cạnh nhọn nhô ra. Chàng bèn lăn người đến cạnh bên, lợi dụng những cạnh sắc đó mà cửa dây thừng nhưng mặc chàng cửa hết buổi tối cũng không sao cắt được.

Trong phòng lúc này thật tối tăm, Tiểu Nhạn ngồi dựa vào tường âu sầu lo lắng nghĩ ngợi. Chợt nghe tiếng mở cửa. Tiểu Nhạn giật mình nhìn thấy một người nhưng người đó không màng tới chàng, chỉ bước đến đốt đèn thấp hương trên bàn rồi quỳ xuống khấn cầu. Tiểu Nhạn nhìn rõ đó chính là đạo sĩ tìm dây thừng trối mình.

Tiểu Nhạn lên tiếng :

- Bằng hữu, mau cởi dây trối cho tại hạ, để ta đi tìm Đạo Đăng và Lữ Sùng Nhai không động chạm đến các người. Nếu không, các người phải coi chừng tính mạng mình đó.

Đạo sĩ đập đầu chín cái rồi tắt đèn, không nói một lời, trở ra đóng cửa lại.

Tiểu Nhạn giận dữ mắng lớn mấy tiếng, đột nhiên trong bóng tối nhìn theo ánh sáng của chín nén hương, chàng chợt nảy sinh ra một ý. Chàng lập tức đứng thẳng người dậy, nhảy mấy bước đến trước hương án dùng miệng cắn môi nén hương châm vào sợi dây thừng đang bó chặt mình. Nhưng vì sợi dây to chắc nên đốt năm sáu nén hương, dây vẫn chưa đứt, lại xông khói lên rất nhiều khiến chàng ho sặc sụa.

Lúc này, bất ngờ lại có tiếng mở cửa, bên ngoài đi vào một người mặt nét đanh ác, thì ra là Đạo Đăng, bà ta thích chí cười hắc hắc, cương đao vùng lên chém xuống Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn hiện giờ đang quỳ gối trên tấm thảm, dây trối trên người đã đốt mòn hơn phân nửa, chàng vận sức vào đôi tay vùng mạnh sợi dây thừng đứt ra.

Nhanh như cắt, Tiểu Nhạn xòe tay chụp vào cổ tay phải của Đạo Đăng thì Đạo Đăng cầm đuốc đánh vào mặt Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn nghiêng đầu né khỏi, một tay vẫn còn cầm chặt cổ tay Đạo Đăng, còn một tay cầm đao cắt dây trối dưới chân mình.

Năm ngón tay của Đạo Đăng như móng vuốt chim ưng mạnh mẽ điểm vào sườn trái của Tiểu Nhạn, nhưng vì y phục bà ta quá rộng ngọn đuốc lại rơi bên cạnh, tay áo bắt lửa chớp nhoáng bốc cháy lên. Đạo Đăng kinh hoảng, năm ngón tay càng hết sức bấu cho được huyết môn của Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn như ánh sao băng lách người tránh khỏi, dùng cương đao chém xuống.

Đạo Đăng y phục đang bốc cháy vội vã lẫn ra ngoài viện. Tiểu Nhạn đuổi theo.

Lúc này, y phục của Đạo Đăng càng cháy dữ dội, giống như một ngọn đuốc. Tiểu Nhạn như bóng theo hình, đuổi theo ngọn đuốc sống này lên mái điện một đao dũng mãnh chém đến. Chỉ nghe một tiếng la thê thảm. Đạo Đăng té lăn xuống đất, Tiểu Nhạn đứng lên mái điện thở dài.

Nhưng chàng không ngờ phía sau một luồng gió lạ ập tới, có người bắt thần điểm vào sống lưng chàng. Tiểu Nhạn giật mình nhảy vội xuống dưới.

Trên nóc nhà chính là Huyền Thanh, trên tay lão cầm một cây gậy trúc. Lão cũng nhảy xuống và tiếp tục điểm vào huyệt đạo Tiểu Nhạn.

Chàng vung đao gạt gậy trúc ra, đồng thời thừa thế tiến lên một đao vũ bão chém xuống.

Huyền Thanh nghiêng người tránh khỏi, dùng gậy trúc chuyên điểm huyệt, nhưng cương đao của Tiểu Nhạn đã huy động thần oai ngăn chặn không cho gậy trúc của Huyền Thanh chạm vào người chàng.

Giao đấu hơn ba mươi hiệp thì có người và ánh sáng đuốc tiến lại gần. Tiểu Nhạn không ham tranh chiến, gạt gậy trúc của Huyền Thanh, phi thân thần tốc bay lên mái điện.

Huyền Thanh cũng theo bén gót dùng gậy trúc điểm tới sau lưng Tiểu Nhạn. Chàng xoay người vung đao. Một tiếng “cạch” khô khan, gậy trúc bị gãy làm hai đoạn. Cương đao Tiểu Nhạn tức thời chém tới Huyền Thanh, buộc lão phải nhanh chân nhảy xuống phòng.

Tiểu Nhạn bèn vọt lên cao phi thân rời khỏi viện lạc này. Chạy một đoạn nhìn xuống thấy nhiều ánh đuốc đi về phía điện này. Tiểu Nhạn tránh những nơi có ánh đuốc mà chạy.

Lúc này, trời tối mang mang. Gió thu lạnh lẽo thổi từng cơn.

Tiểu Nhạn chạy rất xa, tìm một tảng đá lớn buông đao nằm dài xuống lo lắng âm thầm nghĩ ngợi :

“Bọn đạo sĩ đông đảo như vậy, thuật điểm huyệt của Huyền Thanh lại rất lợi hại. Biết làm sao tìm được A Loan đây?”.

Chàng suy tính tới lui, dần dần mệt mỏi thiếp đi. Đến lúc cảm thấy thân thể lạnh lẽo, giật mình tỉnh giấc thì trời cũng đang dần trở sáng. Sương mù nặng nề bao phủ cả đỉnh núi. Chàng đứng dậy, cầm cương đao thần thờ không biết phải đi về đâu.

Chàng thầm nghĩ :

“Ta giao đấu với bọn đạo sĩ này đâu có loạn sát cũng chẳng ích gì. Giờ ta chỉ còn cách bắt được Lữ Sùng Nhai, có thể hẳn biết được chỗ của A Loan”.

Thế là, chàng lại cất bước xông pha sương mù, cầm đao đơn độc ra đi.

Rất lâu, chàng vượt qua mấy ngọn núi. Mây mù càng lúc càng dày đặc hơn, chợt Tiểu Nhạn nghe cách mình không xa có tiếng tụng kinh. Tiểu Nhạn thầm tính đến nơi đó tìm cơ may.

Tiểu Nhạn theo âm thanh tụng kinh mà chạy, thoáng chốc trước mắt đã xuất hiện một ngôi miếu. Chàng vọt lên tường nghe tiếng tụng kinh từ trong đại điện vọng ra, lòng nghĩ :

“Ta đã đến nơi”.

Thế là, Tiểu Nhạn nhẹ nhàng đáp xuống. Thấy phía sau có khói bay lên, chàng vội lẫn tìm đến, ra đây là nhà bếp. Có một đạo sĩ đang thổi lửa nấu cháo.

Tiểu Nhạn đặt cương đao vào vách tường rồi bước đến ôm quyền nói :

- Đạo gia thật bận rộn, hôm nay sương mù xuống dày quá phải không?

Đạo sĩ giật mình, trợn mắt nhìn Tiểu Nhạn hỏi :

- Mi từ đâu đến đây?

Tiểu Nhạn đáp :

- Tại hạ Giang Nam đến để đốt hương bái phỏng Chân Võ gia gia. Chiều qua tại hạ lên núi gặp một tục gia đánh với các đạo gia, khiến tại hạ sợ hãi ẩn nấp trong sơn động cả một đêm. Hôm nay, sương mù dày quá, tại hạ cầu Phật Bồ Tát bảo hộ mới tìm được đến đây. Hiện giờ, thú thật tại hạ đói bụng quá rồi.

Nghe vậy, đạo sĩ cầm bát mức cho Tiểu Nhạn một bát cháo riêng cùng đôi đũa, chỉ vào một chiếc ghế bên cạnh nói :

- Ngồi xuống đây mà ăn đi.

Rồi đạo sĩ lại tiếp tục thổi lửa. Chỉ một loáng, Tiểu Nhạn đã ăn hết bát cháo. Mặc dù cháo hãy còn chưa chín, nhưng Tiểu Nhạn ăn cảm thấy rất ngon. Vẫn còn thòm thèm, chàng xin thêm bát nữa, được bốn bát, chợt nghe có tiếng người ngạc nhiên hỏi :

- Dao này của ai?

Tiểu Nhạn giật mình vội đặt chén xuống, đứng dậy chạy ra ngoài.

Chàng thấy trong viện có một đạo sĩ niên kỷ tứ tuần, dường như có giao đầu với mình hôm qua.

Đạo sĩ cầm dao lên chợt trông thấy Tiểu Nhạn, sợ quá thoái lui mấy bước.

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Đừng sợ! Tại hạ vì đói khát một ngày qua mới đến đây xin cơm nước. Hiện giờ đã no lòng, xin các vị an tâm. Chỉ cần các vị đừng bức bách, tại hạ quyết không mạo phạm. Tại hạ chỉ muốn tìm Lữ Sùng Nhai và Đạo Đăng thôi.

Đạo sĩ bèn xá Tiểu Nhạn một xá nói :

- Giang thí chủ nói như vậy thì bản đạo cũng xin nói rõ. Bọn ta với thí chủ đối đầu cũng chỉ là bất đắc dĩ. Trên núi có quy củ, chỉ cần có tiếng chuông khẩn cấp thì tức tốc đến nơi cứu hộ. Kỳ thực, bọn ta chuyên tâm tu hành, không muốn hơn thua với trần tục. Việc hôm qua, một là trách thí chủ hành sự quá nóng nảy, lại nữa Kiếm Hùng đạo trưởng cũng có phần lỗ mãng. Thí chủ đêm qua không phải bị Huyền Thanh lão sư tổ bắt rồi sao?

Tiểu Nhạn cười nhạt nói :

- Lão thừa lúc ta không phòng bị, điểm huyết bắt ta, nhưng ta đã tự giải cứu mình.

Đạo sĩ gật đầu nói :

- Lão tổ sư cũng bái phục võ nghệ thí chủ cao cường. Chỉ vì người đại náo núi này, vi phạm thanh quy trăm năm nay, nên lão đạo sư quyết không tha cho thí chủ. Bản đạo khuyên thí chủ mau rời khỏi đây.

Tiểu Nhạn nói :

- Muốn ta chạy cũng dễ lắm, các người cứ giao Lữ Sùng Nhai và Đạo Đăng ra đây cho ta. Ta muốn hỏi thê tử ta hiện giờ ở đâu?

Đạo sĩ đó nói :

- Đêm qua lão tổ sư quả thấy một người y phục bị đốt lán trên đất, tắt lửa xong chạy đi. Lão tổ sư nhìn thấy rõ ràng là đạo cô, nên đã tin lời của thí chủ, vì vậy đã bắt giữ Lữ Sùng Nhai. Lão tổ sư hành sự rất công chính minh bạch. Thí chủ yên tâm đi, thí chủ xuống núi chờ đợi, chỉ cần thê tử của người tìm được nơi nào, là lão sư sẽ lập tức phái người thông báo.

Tiểu Nhạn chau mày trầm giọng thở dài nói :

- Các người hành sự chậm chạp, làm sao hiểu được sự nóng lòng của ta. Lữ Sùng Nhai bị canh giữ ở đâu, ta muốn đi hỏi hẩn, ta sẽ để dao lại đây đi tay không, quyết sẽ không náo sự.

Đạo sĩ chỉ tay về phía nam nói :

- Thí chủ đến Triển Kỳ Phong mà hỏi thăm, tất sẽ rõ Lữ Sùng Nhai ở đâu.

Tiểu Nhạn gật đầu ôm quyền nói lời cảm tạ, rồi ôm quyền ra khỏi miếu, vượt tường chạy về phía nam.

Lúc này, mây mù đã dần tan, lòng Tiểu Nhạn lại càng như lửa đốt. Gió thu lạnh lẽo mà người chàng dường như có lửa, thêm những vết thương xây xát do dây trói hôm qua càng khiến chàng thêm khó chịu nóng nẩy.

Vì lo lắng cho A Loan, khiến chàng quên mọi vất vả gian nguy. Vượt qua mấy ngọn núi, nhảy qua mấy vách đá cheo leo cũng không tìm thấy miếu đình hay bóng người nào.

Thình lình trời đổ cơn mưa, Tiểu Nhạn toàn thân ướt sũng. Trong màn mưa mịt mù, dày đặc. Tiểu Nhạn không thể tiếp tục đi nữa, đành tìm một hốc đá mà tránh mưa.

Chàng ngồi đó chờ mây tan, mưa tạnh. Nhưng cơn mưa kéo dài đến tối cũng chẳng chịu ngưng. Chàng đành ngồi trong hốc đá cả đêm, mãi đến hôm sau mưa nhỏ lại đôi chút, Tiểu Nhạn đành dầm mưa mà đi. Nước mưa từ trên núi lườn lách qua khe đá ào ào chảy xuống, đá núi trơn trượt. Chẳng bao lâu sau, chàng cảm thấy hai chân và thân người lạnh cóng. Nhưng vì lòng chàng nóng nẩy, nên bất phân phương hướng lầm lũi mà chạy đi.

Càng đi càng cảm thấy địa thế thấp xuống. Chạy không biết bao xa, chàng cảm thấy mưa đã ngừng hẳn, Tiểu Nhạn đi mãi đến tận cùng sơn lộ, là một hẻm núi.

Trong hẻm núi có một cây hồng thấp thấp, còn có một mái nhà lợp bằng tranh cỏ. Tiểu Nhạn ngạc nhiên kêu lên :

- May quá! Ở đây có người!

Chàng lựa mấy hòn đá tìm thế nhảy xuống dần. Thoáng chốc đã đến nơi, có hai con chó từ trong chạy ra sủa inh ỏi. Tiểu Nhạn vừa xoa tay đuổi chó, vừa lên tiếng hỏi :

- Có ai đó không?

Nơi đây có mấy nóc nhà, Tiểu Nhạn liên tiếp gọi mấy tiếng thì cửa của hai nhà bật mở, bước ra mấy người. Một lão bà còng lưng và một tiểu tử trẻ tuổi. Tiểu Nhạn lộ vẻ hòa nhã, ôn quyền nói :

- Xin đừng sợ! Tại hạ ở núi này tìm người, vì bọn đạo sĩ ngăn cản phải đấu cùng họ hai ngày và đã ở trong núi hai đêm. Hôm nay tại hạ đến đây để hỏi xem nơi này có từng gặp qua một đạo cô không?

Tiểu tử bước qua định nói với chàng, nhưng bị lão bà kinh hoảng kéo lại nói :

- Người đừng hỏi nhiều lời. Chúng ta chẳng biết gì.

Tiểu Nhạn bước qua nhẹ nhàng nói với tiểu tử :

- Tiểu huynh đệ! Đừng nghi hoặc, ta không phải là kẻ xấu. Thê tử ta đã bị đạo cô đó bắt đi, các người là lương dân trong núi chắc cũng hiểu thế nào là nỗi bi thương khi phu thê ly tán.

Tiểu tử kia nghe lời, mặt lộ vẻ giận chỉ về hướng nam nói :

- Ác đạo cô kia đang ở trong nhà của họ Hầu. Đại ca hãy đến đó tìm.

Lời tiểu tử vừa dứt, lân cận nhà hai bên đều thất kinh, còn lão bà giậm chân mắng :

- Mi đã nói ra, Lữ đạo gia nếu biết có thể tha cho mi toàn mạng sao?

Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Các người đừng sợ, lão đã bị bắt giữ.

Nói xong, chàng vội vã chạy về căn nhà phía nam, nhón người nhảy qua bức tường đá. Thấy trong nhà tranh bước ra một người khoảng ba mươi, ngạc nhiên hỏi :

- Mi tìm ai?

Tiểu Nhạn hầm hầm tức giận nói :

- Ta tìm Đạo Đăng, mau bảo bà ta ra đây!

Lời chưa dứt, đã thấy Đạo Đăng tóc tai rũ rượi, tay cầm thanh trường kiếm, hình dung thật cổ quái, từ trong chạy ra nhào đến chém Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn né người tránh, lựa thế định đoạt kiếm, nhưng Đạo Đăng thật hung mãnh, bất kể thương thế bị phồng dâm qua, liều mạng đánh Tiểu Nhạn. Trường kiếm vun vút dùng toàn chiêu ác độc, nhưng Tiểu Nhạn như chiếc bóng xuyên qua lại ánh kiếm. Chỉ hơn mười hiệp, chàng đã đoạt được kiếm trên tay đạo cô, đâm ngược vào ngực Đạo Đăng hỏi :

- Mi giấu A Loan ở đâu? Mau nói ra!

Đạo Đăng trúng thương trọn đôi mắt cú vọ, kêu lên :

- A Loan bị Á Tử sư huynh của mi cướp rồi.

Tiểu Nhạn giật mình kinh ngạc, lại cúi nhìn thấy Đạo Đăng lăn lộn đau đớn, rồi giẫy giụa mấy cái đã tắt thở.

Người bên cạnh dường như là tiểu phu, sợ hãi run rẩy cả người, Tiểu Nhạn hỏi :

- Lão đạo cô này đến đây khi nào?

Người đó khiếp sợ lắp bắp :

- Trước... trước nay thường đến. Bà ta và Lữ đạo gia là chỗ thân thích, bọn ta rất sợ Lữ đạo gia...

Đang nói, chợt người này chăm chăm nhìn Tiểu Nhạn trọn mắt há miệng. Tiểu Nhạn mỉm cười, xoay người chém bặt phía sau.

Thì ra Lăng Vân Kiếm Khách từ trên tường nhảy xuống, đâm lên sau lưng chàng.

Hai kiếm chạm nhau, họ Lữ vội thủ kiếm lại, nhanh chóng chuyển thế giận dữ nói :

- Hôm nay, ta phải báo thù cho Đạo Đăng.

Tiểu Nhạn cười gằn nói :

- Giả lão đạo, ta đang muốn tìm mi đây!

Rồi ánh kiếm nhoáng lên, hai thanh kiếm lại quện lấy nhau. Trải qua hai mươi hiệp, tuy kiếm pháp của Lữ Sùng Nhai cao siêu, nhưng tài nghệ Tiểu Nhạn tuyệt luân quá, khiến họ Lữ càng đấu càng kém thế. Biết chống không nổi Tiểu Nhạn, nên Lữ Sùng Nhai đánh ra một hư chiêu, rồi vọt qua bức tường mà chạy, Tiểu Nhạn tức tốc đuổi theo hết to :

- Giả lão đạo, đừng mong chạy thoát!

Họ Lữ giắt kiếm vào lưng, vọt lên cây, bám vào vách đá, rồi như con vượn bò nhanh lên núi. Hắn lại còn nhìn xuống cười mỉa với Tiểu Nhạn. Tiểu Nhạn nhún người leo lên đuổi theo, từ bên dưới đâm lên một kiếm. Lữ Sùng Nhai càng cố bò nhanh lên đỉnh núi.

Thành linh, họ Lữ đâm ngược một kiếm xuống ngực Tiểu Nhạn. Chàng nhanh như chớp đỡ kiếm, đồng thời tay trái xò ra định điểm vào huyệt đạo đối phương, nhưng họ Lữ lại né người tiếp tục chạy.

Cự ly giữa hai người không hơn mười bước, nhưng mấy ngày chịu đói khát, mệt mỏi, chân lại không mang hài nên đuổi nhau qua hai ngọn núi, Tiểu Nhạn không thể theo kịp Lữ Sùng Nhai.

Sương mù tan dần, thái dương đã dần hiện ra. Lữ Sùng Nhai càng chạy càng lên cao, dường như hướng về Triển Kỳ phong, Tiểu Nhạn gầm lên :

- Giả lão đạo, ta để mi vượt qua một ngọn núi nữa, ta chẳng phải là Giang Tiểu Nhạn.

Lữ Sùng Nhai quay đầu lại trêu chọc :

- Tiểu bối đến đây!

Rồi quay đầu chạy, Tiểu Nhạn khẩn cấp truy đuổi. Chạy đến một khu rừng rậm rạp, Lữ Sùng Nhai vội ẩn thân vào trong đó. Tiểu Nhạn cầm kiếm chậm chậm đi tìm, thì nghe tiếng chuông khẩn cấp vang đến, Tiểu Nhạn giật mình, nghĩ :

“Nhất định có người từ trên cao nhìn thấy ta đuổi theo họ Lữ, nên mới gióng chuông triệu tập mọi người, trước cứu già, sau đối phó ta”.

Nghĩ thế, Tiểu Nhạn không còn ẩn nấu nữa, cầm kiếm xông đại ra, thì thấy Lữ Sùng Nhai từ trong một đám cây rậm rạp chui ra, bất thần chém Tiểu Nhạn một kiếm. Kiếm như linh xà, Tiểu Nhạn đâm tới họ Lữ. Lữ Sùng Nhai vội bỏ chạy, Tiểu Nhạn lại đuổi theo.

Vượt qua ngọn núi này, là đến Triển Kỳ phong. Tiếng chuông càng khẩn cấp, nhiều đạo sĩ chạy đổ ra, tay cầm kiếm, ánh hàn quang trùng trùng.

Họ Lữ chạy trước, Tiểu Nhạn chạy sau. Lên đến đỉnh núi, họ Lữ bị bọn đạo sĩ ngăn lại. Có người bước đến đoạt lấy trường kiếm của hắn.

Tiểu Nhạn đuổi đến nơi, có một đạo sĩ bước đến hành lễ, vội vàng nói :

- Đừng nóng, lão tổ sư đang tỷ kiếm trên đó. Thí chủ chờ người tỷ võ xong, tất có biện pháp.

Tiểu Nhạn xông đến định đâm họ Lữ nữa, bị mấy thanh kiếm nhất tề ngăn lại :

- Thí chủ đừng nóng, chờ tổ sư định môn quy mà xử tội hắn.

Lữ Sùng Nhai bị các đạo sĩ trói lại như kẻ tội đồ. Sắc mặt hắn trắng bệch, ngửa mặt lên, hơi thở hổn hển không nói tiếng nào.

Tiểu Nhạn cầm kiếm, cũng thở hổn hển, trợn mắt nhìn Lữ Sùng Nhai. Lúc này, chợt có tiếng người gọi ở trên cao :

- Giang huynh, lên đây!

Tiểu Nhạn nhìn lên thì thấy một bạch diện thư sinh, tay cầm trường kiếm, thì ra chính là Lý Phụng Kiệt.

Tiểu Nhạn vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ, cầm kiếm cấp tốc chạy lên.

Chàng nhìn thấy ở trước quan, bọn đạo sĩ tay cầm kiếm đứng thành hàng, chính giữa có hai người đang tỷ kiếm.

Kiểm pháp hai người thi triển dường như chẳng có chút gì gấp gáp. Hình như họ đang sử dụng nhuệng công phu. Kiếm chiêu rất chậm, như sóng gợn mùa thu, bộ pháp cũng từ từ, nhưng nội lực thâm hậu. Nhìn thì biết từng bước chân, từng thế kiếm đều mang một sức mạnh dời non lấp bể. Việc này chỉ xảy ra với những ai đã chuyên tâm tu luyện mấy mươi năm.

Hai người đang tỷ kiếm một là Huyền Thanh, đệ nhất trong Thất Đại Kiếm Tiên, bốn sơn chủ của núi này. Tuổi hơn thất thập, râu tóc bạc phơ phơ. Còn người thứ hai khiến Tiểu Nhạn vô cùng ngạc nhiên, chính là sư huynh Á Tử, mặt trắng mắt to, mặc áo ngắn, chân mang giày cỏ.

Nguyên hôm đó, Lý Phụng Kiệt an bài cho Hồ Nhị Chính xong, bèn hỏi Kỷ Quảng Kiệt :

- Kỷ huynh, chúng ta lên đường được chứ?

Quảng Kiệt gật đầu, lại ra dấu với Á Tử khởi hành, Á Tử đồng ý. Thế là ba tuần mã cấp tốc lên đường.

Kỷ Quảng Kiệt dẫu sao vẫn không quên được thê tử A Loan, nên gấp rút thúc ngựa chạy mau. Chốc chốc lại thúc hối Phụng Kiệt và Á Tử.

Vì có Á Tử đồng hành, nên Quảng Kiệt cảm thấy can đảm hơn. Hắn biết võ nghệ Á Tử trên chốn võ lâm khó người đương cự, nên có thể thừa sức đấu với Thất Đại Kiếm Tiên. Lại thêm Lý Phụng Kiệt, chẳng những cứu được thê tử mình ra, mà còn có thể rửa được mối nhục ngày trước đã bị Sở Kiếm Hùng trước mặt bao đạo sĩ, bức mình ngã xuống núi.

Thế nên, hùng khí nổi lên, hắn ra roi vút ngựa phi nhanh về phía đông, Lý Phụng Kiệt và Á Tử hưng phấn như vậy, cũng chịu thua, cho ngựa phi nước đại. Ba tuần mã như mũi tên lao đi, khiến người trên đường hoảng hốt phải né sát người bên đường.

Ba người chạy đi rất nhanh, nửa ngày họ đã chạy một đoạn đường rất xa. Gần đến hoàng hôn, cả ba đã đến Cốc Thành huyện.

Kỷ Quảng Kiệt vì lòng lo lắng cho an nguy của A Loan, không biết nàng lưu lạc nơi nào, nên không quản đêm tối, bụng đang đói mà cứ ra roi chạy lên Võ Đang sơn.

Lý Phụng Kiệt thấy vậy, chạy lên ngăn Quảng Kiệt, nhưng Quảng Kiệt đã nóng nảy quay lại đâm Phụng Kiệt nói :

- Thế nào? Đã đến đây còn sợ à? Nếu sợ, mi cứ ở lại đây, chờ ta làm xong việc sẽ quay lại.

Lý Phụng Kiệt tỏ ý cảm thông khuyên nhủ :

- Không phải ta sợ đâu, nhưng mà trời đã tối rồi. Nếu mạo muội xông vào e rằng có điều sơ thất. Hơn nữa, chúng ta đã đến đây hà tất phải nóng nảy như vậy! Chờ bọn ta thám tính rõ ràng rồi hãy hạ thủ.

Nhưng Quảng Kiệt cứ nằng nặc đòi đi lên núi. Á Tử đến nơi cũng vội khoát tay, lắc đầu.

Quảng Kiệt thấy Á Tử cũng không đồng ý với mình, nên không dám hoang động. Vì hắn biết nếu không có Á Tử đồng hành, thì khi liều lĩnh xông lên Võ Đang sơn tất khó lòng toàn mạng trước Thất Đại Kiếm Tiên, nên hắn đành quay lại theo Á Tử cùng Quảng Kiệt trở vào Cốc Thành huyện.

Ba người tìm khách điểm nghỉ ngơi, Phụng Kiệt dặn tiểu nhị mang cơm rượu đến.

Tiểu nhị ngạc nhiên nhìn thấy hành lý của người có bảo kiếm, lại thêm gương mặt phong trần, bèn hỏi :

- Khách quan muốn đi về đâu?

Phụng Kiệt nói :

- Bọn ta muốn lên Võ Đang sơn dâng hương.

Tửu bảo lộ vẻ lo sợ nói :

- Các khách quan nếu không có việc gấp thì nên trở về, sau này hãy đến đây.

Phụng Kiệt vội hỏi :

- Có chuyện gì?

Tửu bảo đáp :

- Hôm qua trên núi có một tặc nhân, người này không biết từ đâu tới, tay cầm bảo kiếm vô cùng lợi hại. Các đạo sĩ trên núi đều không đánh lại, ngay cả Thất Đại Kiếm Tiên cũng không ngăn nổi. Nghe nói một Kiếm Tiên là Trần Kiếm Phi cũng đã bị thương. Hiện giờ, trên núi đại loạn, không phải là đạo sĩ thì không ai được đi lên.

Phụng Kiệt hỏi gấp :

- Mi có biết đại hán đó là ai không?

- Không rõ, dường như là tên Nhạn gì đó!

Phụng Kiệt nói lời cảm tạ, tửu bảo đi ra ngoài. Quảng Kiệt nóng nảy cảm hận nhớ chuyện mình từng chịu đựng nên đâm xuống bàn mắng lớn :

- Bọn cẩu đạo sĩ này, bọn chúng quen thói đông người uy hiếp một người. Chúng ta lập tức đi lên đó giết sạch bọn đạo sĩ lẫn Thất Đại Kiếm Tiên mới tiêu hận của ta.

Nói rồi, cầm kiếm hùng hổ muốn đi ngay ra cửa, thì bị Phụng Kiệt và Á Tử kéo lại. Á Tử đoạt kiếm trong tay Quảng Kiệt, còn Phụng Kiệt dùng lời khuyên răn Quảng Kiệt :

- Kỷ huynh hà tất phải nóng nảy như vậy, vạn sự cần nên nhẫn nại. Trời tối như vậy, lại thêm sơn lộ rất khó đi, nếu ta mạo hiểm đi lên sợ gặp điều bất trắc.

Quảng Kiệt nhướng mày nói :

- Nếu chờ đến sáng mai mới lên núi, e rằng Tiểu Nhạn đã bị chúng giết chết rồi. Thê tử A Loan của ta tất cũng không sống nổi.

Phụng Kiệt trấn an :

- Huynh an tâm đi! Ta tin tưởng Giang huynh võ nghệ cao thâm, tuy bọn đạo sĩ đông đúc, nhưng không chiếm được tiên cơ đâu. Mà thê tử A Loan của Kỷ huynh cũng không thể bị họ giết chết, vì đây là thánh địa Tam Thanh của Võ Đang sơn, họ nhất định không lạm sát.

Cả ba người cùng dùng cơm. Buổi tối, ai nấy lên giường mà ngủ, chuẩn bị ngày mai lên Võ Đang sơn mà đấu cùng Thất Đại Kiếm Tiên giải cứu cho Giang Tiểu Nhạn.

Đêm đó, Kỷ Quảng Kiệt không tài nào ngon giấc, hấn giận sao trời lâu sáng, khiến hấn không tức thì lên núi mà giải cứu cho Tiểu Nhạn và A Loan. Quảng Kiệt cứ trần trọc suy nghĩ, hấn thầm định rằng khi gặp nhau, hấn phải hỏi rõ A Loan xem giữa nàng và Tiểu Nhạn đã thực sự có tình ý không. Nếu nàng thừa nhận thì Kỷ Quảng Kiệt ta không vì chuyện yêu đương mà làm những điều bất phải của đấng nam nhi đại trượng phu. Càng không lý đến chuyện ân oán giữa hai nhà họ.

Lòng tuy nghĩ vậy, nhưng vừa nhớ đến dung mạo diễm lệ của A Loan, Quảng Kiệt bất giác lại lo lắng đến sự an nguy của nàng.

Kỷ Quảng Kiệt không nén được, nghiêng răng phần hận nghĩ :

“Như vậy không được, ta là tôn tử của Long Môn Hiệp, đâu thể để mất mặt như vậy. Lẽ đâu thê tử của mình cũng đem nhường cho người khác? Kỷ Quảng Kiệt ta còn mặt mũi nào đi lại trên chốn giang hồ”.

Hấn lại tự oán tự trách nghĩ :

“Kỷ Quảng Kiệt ta thật quá mù quáng, lúc đầu tại sao lại bị mê hoặc bởi mỹ sắc của A Loan, mà trúng phải mỹ nhân kế của Bào Chấn Phi chứ?”.

Nghĩ đến đây, lòng vô cùng buồn bã, nằm than dài thở vắn hồi lâu mới dần dần ngủ thiếp đi.

Lúc Kỷ Quảng Kiệt tỉnh dậy, thì Lý Phụng Kiệt và Á Tử đã thức dậy từ lâu. Hấn vội vàng rửa mặt, cầm kiếm chạy ra khách sảnh, mau mau dẫn ngựa nhảy lên lưng thúc hối :

- Chúng ta mau mau đi thôi!

Thế là ba tuần mã tiếp tục đăng trình, phi như bay về Võ Đang sơn.

Trời gần sáng nhưng vì có mưa nhẹ, mây đen âm u, vần vũ. Vì thế đường cũng khó đi lại, nên phải mất thời gian khá lâu mới đến chân Võ Đang sơn.

Vì không có ánh thái dương, nên cả một vùng núi non rộng lớn như chìm khuất trong làn sương mai mờ mịt. Trước mắt, chỉ là một màu trắng bạc mang mang, chỉ cách một khoảng không xa đã không thể nhìn ra vật gì.

Hơn nữa, mưa càng lúc càng lớn, dù ba người từng xông pha sương gió, cố gắng tìm đường đi lên, nhưng bởi mưa tạt đường đá trơn trượt, nên vó ngựa thật khó khăn mới cất từng bước. Do đó cả ba đành phải xuống ngựa tìm một nơi kín đáo cột ngựa lại rồi cất bộ đi lên.

20. Chương 20: Ngọc Vãn Hoa Thê Thương Truy Dư Sấn, Tinh Di Đấu Chuyển Cẩm Khái Thoại Giang Hồ

Lúc này gió thu rét buốt thổi. Mưa nhỏ lác rác tạt vào mặt, khiến người ta cảm thấy lạnh lẽo.

Ba người từng bước từng bước đi dần lên phía trên. Trước mặt là một màn mù mờ không trông rõ cảnh vật, đường đi, nên không thể mau chân, chỉ sợ một bước sa chân tức khắc bị rơi xuống núi. Lúc này đừng nói bóng người cũng chẳng thấy, ngay cả tiếng chim rừng cũng im bật. Tứ bề yên tĩnh, chỉ có tiếng mưa tí tách buồn tẻ rơi trên đá.

Phụng Kiệt và Á Tử chưa từng đến qua Võ Đang sơn, do vậy đường đi không hiểu rõ. Hiện giờ chỉ có Kỷ Quảng Kiệt xem như thông thuộc sơn lộ hơn một chút, Quảng Kiệt dựa theo trí nhớ mà tìm sơn đạo đi thẳng đến Giải Kiếm tuyền.

Họ đi qua một đỉnh núi, thấy vách đá cao trước mặt một dòng thác âm âm tuôn xuống, mưa lớn nước tràn về khiến thác đổ càng dữ dội, nước bắn tung tóe, hòa lẫn cùng nước mưa.

Lý Phụng Kiệt cảm thấy choáng váng trước cảnh tượng thiên nhiên hùng vĩ trước mắt. Dòng thác trắng xóa đổ xuống, một màn mưa lất phất, phong cảnh Võ Đang sơn lần đầu bắt gặp khiến lòng Phụng Kiệt sinh tình, nếu không vì gấp cứu Tiểu Nhận, Phụng Kiệt đã ở lại đây làm vài bài thơ ngợi ca.

Thấy Phụng Kiệt có chút ngẩn ngơ, thông dong, Kỷ Quảng Kiệt ngoảnh đầu thôi thúc :

- Chúng ta đi mau lên! Đây là Giải Kiếm tuyền. Qua khỏi đây trước mắt có đạo quan miếu đình rồi.

Á Tử thân thể ướt sũng, không thể nhẫn nại được nữa, nên nhanh như vượn liên tiếp nhảy qua mấy gộp đá đi lên.

Lại đi hồi lâu, trong màn sương mù mang mang xuất hiện một bức tường đồ. Ba người càng nhanh chân hơn, bước đến gần thấy đó là một miếu đình nhưng không lớn lắm.

Quảng Kiệt tìm được sơn môn, dùng kiếm đập vào cửa miếu, cao giọng mắng :

- Cầu đạo sĩ, mau lăn ra đây!

Nhưng mắng hồi lâu cũng chẳng thấy lời đáp, Á Tử và Phụng Kiệt đã vọt lên tường mà nhảy vào trong miếu. Thì ra, bên trong lặng lẽ yên tĩnh. Trong sân dưới bậc thang nằm dài một con báo đốm hoa khiến Phụng Kiệt giật mình, vội rút kiếm ra chuẩn bị chiến đấu, nhưng chờ hồi lâu báo tử vẫn không nhúc nhích, dường như đang say ngủ. Phụng Kiệt định thần nhìn kỹ thì ra báo tử đã bị giết chết rồi.

Lúc này, Kỷ Quảng Kiệt cũng nhảy vào trong tường. Ba người lục soát khắp nơi trong điện, mong tìm thấy một đạo sĩ để chất vấn về tung tích của Tiểu Nhận và A Loan, nhưng bên trong dường như có người nào động qua.

Bọn Quảng Kiệt tức tối mắng chửi hồi lâu, dùng kiếm chém lên bàn hương án, rồi mới ra bên ngoài tìm kiếm, nhưng cũng chẳng thu lượm gì.

Ba người lại tiếp tục chạy về phía bắc. Lúc này, sương mù vẫn giăng giăng mờ mịt, nhưng mưa đã ngừng rơi nên cảnh vật và sơn lộ đã ẩn ẩn hiện hiện, có thể lờ mờ nhận thấy. Một vài tia nắng ban mai đã chiếu rọi. Sơn điệu chẳng biết ẩn nấp những đâu, giờ cũng riu rít tung cánh bay ra.

Sơn lộ càng lên cao càng dốc khó đi. Một ngọn núi cao chót vót phân nửa ẩn trong mây mù, phân nửa phía dưới đá mọc lởm chởm, quái thạch sắc bén. Chỉ cần chút sơ suất mà trượt chân té xuống, thì thi thể ắt tan xương nát thịt, khó mong tìm thấy. Thế nên, ba người hết sức cẩn trọng mà đi lên.

Thoáng chốc, cả ba đã lên gần đến đỉnh núi, lại nghe trong miếu có tiếng chuông giống giả, thì ra đạo sĩ trong miếu mà họ mới tìm đến ẩn lánh họ giờ đã đi báo tin, Kỷ Quảng Kiệt cảm tức nói với Lý Phụng Kiệt :

- Chúng ta trở về đó mà giết sạch bọn chúng đi.

Nói dứt, hấn định quay người chạy trở lại. Trên núi lại vang lên tiếng chuông khẩn cấp, Phụng Kiệt vội nói :

- Bọn đạo sĩ trên núi đều đã biết chúng ta đến rồi, nên mới gióng chuông báo động. Chúng ta phải cấp tốc lên đến đỉnh núi đi.

Quảng Kiệt nghe nói gật đầu, dùng tay chỉ chỉ ra dấu cho Á Tử cùng lên núi.

Chân họ vừa đặt trên đỉnh núi thì đã có ba, bốn mươi đạo sĩ mặc áo ngắn, tay cầm binh khí như cơn lũ tràn đến. Trong đó có ba đạo sĩ ra dáng là nhân vật thủ lĩnh bước qua. Kỷ Quảng Kiệt nhận ra một đạo sĩ râu bạc chính là Sở Kiếm Hùng, người mà lần trước hấn đến đây đã bị lão bức đến phải rơi xuống vách đá.

Sở Kiếm Hùng thấy Quảng Kiệt, Á Tử và Phụng Kiệt bắt giặc giết mình, vung kiếm chỉ Quảng Kiệt phần nộ hỏi :

- Kỹ Quảng Kiệt, mi đem đồng bọn đến đây để làm gì?

Kỹ Quảng Kiệt ngao nghễ, cười hăng hắc nói :

- Sở Kiếm Hùng, hôm nay là ngày mạt vận của Võ Đang phái rồi. Bọn mi chỉ là một lũ cầu đạo sĩ tội ác đầy trời, có gan ẩn giấu dân nữ, bao che cường đạo, lấy đồng hiệp yếu. Sao chẳng mau buông kiếm xuống, đem A Loan thê tử của Kỹ Quảng gia ra đây. Nếu không bảo kiếm của ta quyết không tha mạng bọn mi.

Sở Kiếm Hùng giận dữ, trợn tròn xoe đôi mắt, râu tóc dựng ngược :

- Họ Kỹ kia hãy câm miệng. Mi là bại tướng trong tay lão đạo ta, còn dám nói đến chuyện đấu với Võ Đang phái của ta sao? Tiểu Nhạn đem qua cũng đã bị lão sư phụ Huyền Thanh dùng thuật điểm huyệt mà bắt giữ rồi. Còn bọn tiểu bối như mi dám đến đây chịu chết sao?

Phụng Kiệt nghe Tiểu Nhạn bị bắt, thì kinh hồn thất sắc. Á Tử đứng bên cạnh, nhưng vì không hiểu họ nói gì, nên chỉ đưa mắt nhìn xem, đến khi thấy sắc diện Phụng Kiệt biến đổi, bèn ngạc nhiên bước qua giật tay áo Phụng Kiệt miệng “a... a” mấy tiếng.

Phụng Kiệt dùng tay chỉ đạo sĩ, rồi dang hai tay đập mấy cái nhanh như cánh chim, sau đó chập tay lại như đang bị trói.

Á Tử hiểu được, đại nộ bước lên định chụp Sở Kiếm Hùng mà đánh.

Sở Kiếm Hùng đang nói với Phụng Kiệt, thành linh thấy Á Tử xông lên, vội vung kiếm ngăn đỡ. Hai đạo sĩ bên cạnh cũng tuốt kiếm ngăn chặn.

Lý Phụng Kiệt cao giọng gọi :

- Các vị xin dừng tay. Hiện giờ chúng ta cần phân biệt rõ ràng trước.

Lúc này Kiếm Hùng cũng nhảy sang bên, giận dữ hỏi :

- Mi là ai?

Phụng Kiệt đáp :

- Ta là Giang Nam Lý Phụng Kiệt...

Lại đưa tay chỉ Á Tử, nói :

- Còn đây là sư huynh của Giang Tiểu Nhạn.

Kiếm Hùng nghe sư huynh Tiểu Nhạn cũng đến, hoảng kinh thất sắc, định thần quan sát cẩn thận Á Tử, lòng nghĩ :

“Thực là phiền hà. Tiểu Nhạn mà ta còn đấu không xong, làm sao địch nổi sư huynh của hắn. Hơn nữa, ta nghe thiên hạ nói Á Tử theo Cửu Hoa sơn tiên sinh học võ nghệ nhiều năm, tài năng cũng chẳng thua kém lão tiên sinh bao nhiêu”.

Kiếm Hùng có mấy phần úy kỵ Á Tử, lại nghe Phụng Kiệt nói tiếp :

- Chúng ta đến đây là muốn giúp Giang Tiểu Nhạn. Võ Đang sơn của các người là thánh địa của Tam Thanh. Tại sao lại để cho cường đạo lẫn lộn vào ẩn giấu dân nữ ở đây chứ?

Kiếm Hùng nghe nói bắt giặc đỏ mặt, vội vã phân biện :

- Võ Đang sơn của chúng ta trước nay tuân thủ thanh quy. Chẳng qua núi này rộng lớn, nhiều nơi u tịch hoặc giả có tặc nhân lẫn lộn vào thật khó phân biệt được. Nhưng hiện giờ bọn ta đang điều tra việc này. Nếu quả thực có chuyện này, lão tổ sư nhất quyết sẽ giao A Loan ra, bắt đạo tặc giao cho các người. Bằng không các người chỉ dùng lời xảo ngôn, cố ý khuấy rối nơi đây, lão tổ sư nhất định không tha đâu.

Kỹ Quảng Kiệt đứng bên cạnh nghe nói, phần nộ mắng :

- Bọn cầu đạo sĩ các người ăn nói hồ đồ. Nếu không có việc này, bọn ta đến Võ Đang sơn làm gì? Mi đừng đem lão tổ ra dọa ta. Kỷ đại gia này không sợ gì đâu. Mau đem lão tổ sư, tổ bà gì đó ra đây.

Kiểm Hùng nghe Quảng Kiệt nói những lời nhục mạ như vậy, tức khí muốn vung kiếm đánh Quảng Kiệt, nhưng lão lại kiêng dè Á Tử, mắt đang trợn tròn đứng bên cạnh, nên cố nén hỏa nộ, gật đầu nói :

- Được rồi! Ta đưa các người đi gặp lão tổ sư. Nhưng các người phải theo quy củ.

Nói xong, Kiểm Hùng quay người dẫn dò bọn cầu đạo sĩ đến Triển Kỳ phong thông báo. Rồi lão bèn hướng dẫn ba người đi đến Triển Kỳ phong.

Chạy hồi lâu mới đến nơi, đã thấy trước cửa điện hàng hàng lớp lớp cầu đạo sĩ mặc đoản bào tay cầm kiếm hàng ngũ chỉnh tề.

Khi bọn họ đến trước sân điện rộng rãi, thì gặp một lão cầu đạo sĩ râu tóc trắng như tuyết từ bên trong bước ra, hai cầu đạo sĩ vội nép sang bên cung kính nhường lối.

Á Tử đoán biết đây chắc là chủ nhân núi này.

Lão cầu trưởng này thân thể không cao lớn, râu bạc dài hơn hai thước, đôi mày bạc trắng rủ xuống, vận đoản bào màu lam, nhân quang tinh anh có thần, bước đi uy phong như thần long, mãnh hổ.

Á Tử nhìn thấy có chút kiêng nể, không dám khinh địch, vội vã bước lên.

Huyền Thanh đến trước mặt ba người hơi nghiêng đầu chào, rồi cất giọng sang sảng hỏi :

- Tam vị đến tể sơn có gì chỉ giáo?

Á Tử tay cầm kiếm chỉ loạn xạ, miệng không ngừng kêu “a... a”, Phụng Kiệt nhìn dấu hiệu của Á Tử, rồi bước lên nói :

- Vị này là sư huynh của Giang Tiểu Nhạn, hắn đến bảo sơn để tìm Giang Tiểu Nhạn đó.

Huyền Thanh nghe có chút kinh dị, nhưng vẫn giữ thái độ thản nhiên nói :

- Giang Tiểu Nhạn hôm qua từng đến núi này, hắn nói núi này ẩn giấu tặc nhân. Hiện lão cầu đang cho người truy xét việc này, nội trong ba ngày sẽ tìm ra sự thật. Nếu đúng như vậy, lão cầu sẽ chiếu theo môn quy mà trừng phạt bạo đồ. Bằng như không có, Huyền Thanh lão cầu ta không để cho chư vị xưng anh hùng trên giang hồ.

Kỷ Quảng Kiệt vừa nghe trợn mắt mắng :

- Cầu lão cầu! Lão còn dám lừa đảo sao? Nếu lão tự nhận là quang minh chính đại thì hãy để bọn ta lục soát. Bọn ta quyết không đụng đến sợi tóc của lão, nếu không bảo kiếm của Kỷ gia này vốn thật vô tình, chó khách sáo không nường tay. Chờ đến ba ngày sau hồn lão đã xuống Diêm Vương rồi.

Huyền Thanh cầu trưởng nghe lời này, giận dữ râu tóc dựng ngược, hằm hằm nói :

- Các người muốn lục xét cũng không thành vấn đề, nhưng trước hết phải thắng được bảo kiếm của lão cầu này đã. Lúc đó, lão sẽ để các người tùy nghi tìm kiếm, quyết không ngăn cản.

Dứt lời, giận dữ tiếp lấy bảo kiếm trong tay cầu sĩ phía sau. Quảng Kiệt cũng giận dữ không kém, vung thanh kiếm xông tới chém Huyền Thanh, nhưng Á Tử đã cầm kiếm đến trước rồi.

Thế là một bên môn đồ truyền nhân của tổ sư Trương Tam Phong vang danh khắp chốn võ lâm, còn một bên là đồ đệ của kỳ hiệp Cửu Hoa sơn lão tiên sinh cái thế này cùng nhau giao thủ.

Kiểm của hai người họ triển khai chiêu thức tuy chậm rãi, nhưng lại hết sức hiểm ác, nội gia công phu cứ như cuồng phong bão táp. Họ vừa đánh vừa canh chừng nhau. Trận chiến của đôi kỳ phùng địch thủ cứ diễn ra bất phân thắng bại.

Kỷ Quảng Kiệt cơ hồ không còn nhẫn nại, muốn đánh bừa, nhưng Lý Phụng Kiệt đã kéo hấn lại.

Bọn cầu sĩ tình thế dường như có chút rối loạn, có mấy tên cầm kiếm chạy xuống. Thì ra bên dưới cũng đang có hai người cùng nhau truy đuổi một trước một sau.

Kẻ chạy trước là một đạo sĩ, người đuổi theo sau là Tiểu Nhạn. Phụng Kiệt vừa nhìn thấy lấy làm vui mừng, lớn tiếng kêu :

- Giang huynh, mau đến đây!

Thế là Tiểu Nhạn vội vã chạy lên đỉnh núi.

Lúc này, Á Tử và Huyền Thanh đạo trưởng đang ở thế quân bình. Khi Tiểu Nhạn lên siết tay chào mừng Phụng Kiệt, nhìn thấy cũng có phần hồi hộp, chăm chăm theo dõi trận đấu.

Chợt bên tai vang lên một thanh âm quen thuộc :

- Họ Giang kia, thế tử ta có thất lạc không?

Tiểu Nhạn ngoảnh nhìn, hóa ra đó là Kỷ Quảng Kiệt. Chàng vòng tay nói :

- Chốc nữa hãy nói. Mi an tâm đi!

Rồi chàng tiếp tục chú tâm quan sát trận chiến, chỉ thấy cự ly giữa hai người rất gần, kiếm chưa chạm nhau nhưng thế thức hai bên sử dụng cực kỳ hiểm độc.

Huyền Thanh đã mấy lần dùng Tùng Bộ Phục Địa Hồi Mã Kiếm mà ngăn cản kiếm thế đối phương, giữ thế hai chân vọt lên, bảo kiếm theo người phản công. Á Tử cũng theo người nhảy lên. Kiếm quang chớp lóe như chớp giạt gió giăng, thân như đại bàng biến hóa thần tốc.

Những người dự khán trừ Giang Tiểu Nhạn, còn chẳng ai nhìn rõ được động tác của họ. Tiểu Nhạn thấy kiếm pháp của Huyền Thanh lão đạo cao hơn mình một bậc, còn kiếm pháp của Á Tử sư huynh thâm sâu hơn mình nhiều, chàng bất giác cảm khái.

Đang nghĩ ngợi, chợt Quảng Kiệt kéo tay chàng nhằng nhừ nói :

- Xem họ tỷ kiếm làm gì! Đi! Mi mau giúp ta tìm lại thế tử. A Loan ở Thái Lãnh do mi cứu ra mà mất tích, mi không thể không màng đến.

Hắn dùng sức kéo Giang Tiểu Nhạn, nhưng Tiểu Nhạn khoát tay nói :

- Đừng vội! A Loan nhất định sẽ có tung tích.

Quảng Kiệt nổi giận dấm chàng một quyền, nói :

- Có tung tích? Vậy mi báo cho ta biết, ta sẽ tự đi tìm nàng. Tìm được nàng, ta sẽ hỏi xem nàng gả cho mi hay là gả cho ta? Nếu nàng đồng ý theo mi, Kỷ gia ta quyết nguyện dâng nàng cho mi. Nhà Long Môn Hiệp ta không phải không tìm được nữ nhân khác.

Tiểu Nhạn còn chưa đáp, thỉnh linh nghe nhiều người kêu thét lên.

Trận đấu đã phân thắng bại. Huyền Thanh được các đệ tử dìu đứng lên. Trên vai trái máu nhuộm thắm ước cả bộ râu bạc của lão. Còn Á Tử thu kiếm về, hần cười run cả hai vai, bay vọt qua chạy về phía sư đệ.

Lúc này, Huyền Thọ bước đến nói với Phụng Kiệt :

- Vừa rồi đã ước hẹn rõ. Chỉ cần lão tổ sư của bọn ta chiến bại thì các người có thể tự do đi lục xét núi này. Hiện giờ thì tùy các người. Bọn ta không ngăn cản.

Phụng Kiệt quay đầu nhìn Tiểu Nhạn ra vẻ hỏi ý. Tiểu Nhạn nói :

- Đạo Đẳng đã bị ta giết chết ở sau núi, bà ta nói A Loan đã được Á sư huynh cứu thoát.

Phụng Kiệt suy nghĩ nói :

- Làm sao có thể hỏi sư huynh bây giờ?

Giang Tiểu Nhạn định ra dấu, thì Á Tử đã kêu lên nhảy nhót, rồi làm ra dáng vẻ e lệ của thiếu nữ. Sau đó chỉ về phía tây kéo tay sư đệ đi nhanh.

Tiểu Nhạn khoát tay nói với Huyền Thọ :

- Thê tử của ta đã có tung tích rồi.

Kỷ Quảng Kiệt bên cạnh giận dữ nhìn chàng. Tiểu Nhạn lại nói :

- Các người hãy ra nhà dân phía sau núi mà nhìn thi thể của Đạo Đăng, cũng có thể hỏi rõ hành vi của Lữ Sùng Nhai. Trên núi này nếu cứ dung túng cho những kẻ bại hoại như họ Lữ, sớm tối tất cũng có người đến đây mà náo loạn.

Huyện Thọ nói :

- Lữ Sùng Nhai gây sự ở bốn môn, lão tổ sư nhất định sẽ trừng phạt hắn.

Tiểu Nhạn cười nhạt :

- Được rồi! Để xem lương tâm của các người suy xét thế nào? Tạm biệt!

Á Tử vội kéo chàng chạy xuống núi. Quảng Kiệt, Phụng Kiệt cũng mau chóng chạy theo. Á Tử đi nhanh thoăn thoắt, ba người theo không kịp. Quảng Kiệt tức tối lầm bầm mắng Á Tử, vừa hỗn hển chạy.

Bốn người xuyên đèo vượt suối, hồi lâu mới đến chân núi. Á Tử tháo dây ba con ngựa ra, rồi đẩy Tiểu Nhạn lên lưng ngựa của Quảng Kiệt, rồi tự mình nhảy lên ngựa muốn đi.

Quảng Kiệt đuổi theo kéo Tiểu Nhạn lại nói :

- Lời nói rõ, sự tình dễ tính. A Loan không phải là thê tử của ta cũng được, nhưng mà cần phải nói rõ ra các người mới đi được.

Tiểu Nhạn khoát tay với Á Tử, rồi nhảy xuống ngựa thở dài. Phụng Kiệt cũng kéo bạch mã đến gần, nói :

- Đệ và Kỷ huynh gặp nhau ở Trúc Duyên huyện. Hai người đã đổi thù thành bạn. Kỷ huynh cũng đã nói qua A Loan cô nương cùng huynh ấy tuy báỉ đường, nhưng chưa thành thân, nên đệ có khuyên nếu A Loan nguyện ý theo Giang huynh thì Kỷ huynh cũng nên tương nhượng.

Quảng Kiệt hậm hực pha lẫn buồn bã, nói :

- Nhượng hay không nhượng cũng không sao, nhưng ta muốn gặp A Loan mà nói rõ ràng.

Tiểu Nhạn nói :

- Vậy thì xin mượn ngựa của Phụng Kiệt mà cưỡi rồi cùng theo sư huynh đệ ta.

Phụng Kiệt vội kéo bạch mã đến cho Quảng Kiệt rồi nói với Tiểu Nhạn :

- Giang huynh, từ mùa thu bọn ta chia tay đến nay, đệ đã thành thân. Giờ tiện nội cùng mẫu thân của Hồ Nhị Chính cùng ở Đăng Phong huyện. Lần này đệ đưa Hồ Nhị Chính đi Trường An, xuyên qua Thái Lĩnh, vượt Hải Trung một là tìm kiếm Giang huynh, hai là muốn đi các nơi du lãm. Hiện giờ, ba vị đi gặp Bào cô nương, còn đệ sẽ đến Trúc Duyên huyện mà gặp Hồ Nhị Chính, cùng nhau trở về Đăng Phong huyện. Giang huynh, mong huynh đi lần này gặp dịp thì phải khăng khải không được bi thương. Kỷ huynh càng vì giang hồ đại nghĩa mà làm trọng.

Tiểu Nhạn lại thở dài, vòng tay nói :

- Lý đệ hãy an tâm. Giang Tiểu Nhạn là hán tử quang minh lỗi lạc, không thể làm việc vô luân. A Loan tuy đối với ta rất tốt, nhưng không có chút tình ái. Nàng đã cùng Kỷ huynh báỉ đường, đến giờ phút này vẫn là thê tử của người. Chỉ trừ Kỷ huynh bỏ rơi nàng...

Nói đến đây, ngoài miệng tuy buông lời ngạo mạn, nhưng thâm tâm chàng đau đớn vô ngần.

Á Tử trên lưng ngựa cứ vung vẩy hai tay thôi thúc. Lý Phụng Kiệt ôm quyền nói :

- Nhị vị huynh đài xin bảo trọng. Sau này có dịp xin mời đến Đăng Phong huyện mà tâm tình nhiều hơn.

Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt lên ngựa, ôm quyền tạm biệt Phụng Kiệt. Á Tử phi ngựa phía trước, Tiểu Nhạn và Quảng Kiệt thúc ngựa đuổi theo.

Phụng Kiệt nhìn theo bụi mù bốc lên sau vó ngựa xa dần, rồi cùng quay mình bước đi.

Ba tuần mã chuyển qua góc Võ Đang sơn mà chạy về phía tây. Á Tử thúc ngựa cho ngựa chạy một mạch không nghỉ, hơn nữa ra dấu cho Quảng Kiệt trở về. Ý hẩn muốn hỏi Quảng Kiệt theo làm gì, phải chăng cũng muốn xem mặt thê tử của sư đệ?

Còn Quảng Kiệt tức tối, chốc chốc muốn tuốt bảo kiếm. Tiểu Nhạn ở giữa khuyên ngăn :

- Kỷ huynh, tạm thời nên nhẫn nại một chút. Chờ gặp mặt A Loan hẵng nói.

Giang Tiểu Nhạn nhất định sẽ theo ý nàng.

Kỷ Quảng Kiệt chau mày, phiền não nói :

- A Loan gả cho ta hay không không thành vấn đề. Ta muốn tìm Bào Côn Lôn hỏi cho rõ. Lão đã biết tôn nữ từ nhỏ có giao tình với mi, tại sao không nói với ta? Tại sao dùng mỹ nhân kế lừa dối ta bấy lâu, khiến ta thay Côn Lôn phải đi bao nhiêu ngày đường, xông pha bao nhiêu nguy hiểm, thọ bao nhiêu thương thế, đắc tội cùng bằng hữu. Họ Kỷ ta bị người tùy tiện lừa dối, gạt gẫm như một ngốc tử, không đáng cảm tức sao? Họ Giang kia, ta đem thê tử gả cho mi cũng được, nhưng ta chỉ muốn hỏi nàng một câu. Ở sơn trại của Hồ Lập, nàng từng nói muốn đến âm gian mà làm phu phụ với ta, nhưng giờ hai người không chết, chuyện lừa dối còn tính được không? Nếu nàng vong tình bội nghĩa, Quảng Kiệt này buông tay đi ngay, coi như ta bị mù, ta là một tên ngốc.

Tiểu Nhạn cũng nhú mày không nói lời nào. Việc đến thế này, thực là khó xử. Chàng không thể cắt đứt tình cảm nhi nữ thường tình, lại không thể bội phản nghĩa khí giang hồ. Nên lòng phân vân đau khổ.

Đi suốt hai ngày đường, hôm nay đã về đến gia trang Nhan viên ngoại. Á Tử tỏ vẻ vui mừng, mau mau kéo Tiểu Nhạn xuống ngựa vỗ vỗ vào ngực chàng.

Quảng Kiệt cũng xuống ngựa, nhưng bất ngờ Á Tử bước qua tung ra một cước. Quảng Kiệt tức thời rút kiếm ra và nói :

- Á Tử, mi ép ta quá đáng!

Rồi hẩn vạch một chữ thập rồi nhổ một bãi nước bọt xuống, dùng chân chà mạnh lên ý muốn nhục mạ Á Tử.

Á Tử trợn mắt muốn đấu với Quảng Kiệt. Tiểu Nhạn hoảng hốt kéo tay Á Tử, rồi khoát tay với Quảng Kiệt hét lớn :

- Các người làm gì vậy?

Á Tử trợn mắt, miệng la ư a một hồi.

Lúc này trong trang đi ra mấy người, có người kêu lên :

- Á Tử về kìa! Mau vào đây, viên ngoại đang mong đợi các người lắm đó.

Lại có người ra dấu, sầm mặt rồi chớp chớp đôi mắt. Á Tử nhìn thấy, tức khắc hoảng kinh “a” lên vội chạy nhanh vào trong. Tiểu Nhạn, Quảng Kiệt cũng cấp tốc xông vào.

Nhan viên ngoại đang chống trượng, nét mặt sầu thương lo lắng, nhìn Tiểu Nhạn, Quảng Kiệt hỏi :

- Vị nào là huynh đệ của Á hiệp?

Tiểu Nhạn vòng tay nói :

- Tại hạ là sư đệ của Á huynh, Giang Tiểu Nhạn!

Nhan viên ngoại lại hỏi :

- Xưng hô với Bào cô nương thế nào?

Tiểu Nhạn ngập ngừng nói :

- Bào cô nương là đồng hương của tại hạ.

Rồi nóng lòng hỏi viên ngoại :

- Nàng đang dưỡng thương ở đây phải không?

Viên ngoại thở ra một hơi dài, nói :

- Thương thế của cô nương này, lúc đến đây thực quá ư trầm trọng. Lúc Á hiệp khách đi rồi, thì đến ngày thứ hai Bào cô nương vì vết thương mà chết.

Tiểu Nhạn vừa nghe kinh hoảng, trái tim cơ hồ tan nát, nước mắt không ngừng tuôn chảy. Quảng Kiệt cũng cảm thấy tê lương, nghiêng răng hỏi :

- Viên ngoại, thi thể của cô nương đó đã mai táng rồi phải không?

Lão viên ngoại đáp :

- Chưa... Nhưng đã quàn xong rồi. Ba vị có thể đến đó xem qua.

Quảng Kiệt gật đầu :

- Được! Chúng ta đến đó đi.

Thế là Viên ngoại chậm rãi dẫn mấy người đi. Ai cũng cúi đầu nhẫn nại, ừ ừ không nói. Á Tử tuy không nghe thấy được việc gì, nhưng thấy sắc mặt mọi người đều trầm trọng bi thương, nên cũng đoán biết.

Thì ra sau khi Á Tử rời khỏi Nhan gia trang lên Võ Đang sơn tìm Tiểu Nhạn. Viên ngoại vào phòng thăm A Loan thấy sắc diện nàng trắng bệch như tờ giấy, không ngừng rên rỉ, nên viên ngoại vội sai gia nhân đi tìm đại phu về trị liệu cho A Loan. Nhưng vết thương của nàng quá nặng, hơn nữa lại bị Đạo Đăng trói chặt lúc đi đường cả ngày cọ xát nên miệng vết thương càng lớn hơn, máu chảy càng nhiều hơn. Thêm nỗi ưu sầu lo lắng dày vò tâm tư, khiến cho nội thể cùng tinh thần cạn kiệt.

Mặc nhiên đại phu hết lòng chạy chữa, tuy nhiên bệnh tình không thuyên giảm.

Đêm đó, A Loan càng trở nên nguy kịch, đầu óc mơ hồ, không dùng cơm cháo gì cả, dần dần mê man.

Nàng nhớ tình cảm trong sáng của mình, mười năm trước với Tiểu Nhạn ở Trấn Ba rồi ở Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan, trước giường bệnh của mình, Tiểu Nhạn muốn ngày đêm đến Ôn Thần trấn mượn xe mà đón nàng. Nàng tạm thời quên đi vết thương, chỉ mong Á Tử mau chóng tìm gặp Tiểu Nhạn. Nàng sẽ cùng chàng nói rõ nỗi khổ tương tư của mười năm.

Nàng lại hy vọng chữa lành vết thương, sẽ cùng chàng thoát ải giang hồ mà kết hôn, nhưng nàng lại cảm thấy chuyện này không được. Tuy nàng không có cảm tình cùng Quảng Kiệt, nhưng đã từng cùng nhau bái đường. Trên danh nghĩa, Quảng Kiệt không chỉ là trượng phu của nàng mà còn là ân nhân từng tận tâm tận sức vì Côn Lôn phái. Nếu nàng nhẫn tâm rời bỏ Quảng Kiệt để theo Tiểu Nhạn, không chỉ lão tổ phụ và phụ thân không tha thứ, mà đồng đạo giang hồ cũng không ngớt mỉa mai chê cười Côn Lôn phái, chê cười Giang Tiểu Nhạn.

Càng nghĩ càng buồn, càng nghĩ càng đau. Nhưng nàng không nghĩ ra biện pháp nào lưỡng toàn, chẳng biết làm sao chỉ biết đêm ngày than thân khóc phận, rầm rứt lệ đổ chan hòa khiến thương thế khó bề thuyên giảm.

A Loan sầu thảm cả đêm. Sáng hôm sau Nhan viên ngoại đến phòng A Loan, thì nàng đã hôn mê bất tỉnh rồi, hơi thở nhẹ như không. Nhan viên ngoại nhìn thấy dung mạo tiêu tụy sầu thảm đáng tội nghiệp của nàng, bất giác cũng rơi lệ cảm thương, bước đến giường A Loan, gọi lớn :

- Cô nương! Cô nương! Thế nào rồi?

Nhưng mà lúc này A Loan không thể mở mắt ra được, chỉ nghe thanh âm rên rỉ và những tiếng kêu nhỏ trong cơn mê sáng :

- Tiểu Nhạn... Tiểu Nhạn...

Nàng cứ gọi như vậy gần nửa ngày, tiếng mỗi lúc một thưa dần, một nhỏ dần. Cuối cùng miệng nàng khép lại, chẳng còn thanh âm nào thốt ra.

Nhan viên ngoại biết A Loan giờ đã vĩnh viễn xa rời nhân thế, đành thở dài thườn thượt, đứng thẩn thờ bên thi thể A Loan hồi lâu, nghĩ không ra biện pháp. Sau cùng, lão tính chẳng còn cách nào, chỉ có thể liệm tạm cô nương này, chờ trượng phu của nàng trở về rồi hãy tính. Lão dặn dò gia nhân đi tìm quan tài, còn nữ bộc thay đổi xiêm y cho A Loan, chuẩn bị tắm liệm. Rồi đem đến quần ở một gian nhà trống không dám hạ huyệt.

Viên ngoại dẫn mọi người đến phía đông. Nơi này có hai gian nhà, trong phòng có bày một bàn tế, trên đó có một bát hương và mấy chén cơm cúng. Phía sau bàn đặt một quan tài.

Viên ngoại bảo gia nhân mở nắp ra, thì thấy trong đó là thi hài của A Loan đã đổi y phục màu hồng thêu hoa, mang đôi hài mới, tóc vẫn gọn gàng, mắt hơi mở dường như vẫn còn ngấn lệ, chân mày nàng chau lại, cơ hồ tâm tư đang nặng trĩu ưu sầu, miệng hơi mím lại, nhìn nàng không khác ngày xưa mỗi khi giận dữ. Lòng Tiểu Nhạn như kim châm muối xát, đau đớn khôn cùng. Chàng không còn ngăn được hai chân mềm nhũn, hét lên một tiếng, quỳ sụp xuống khóc ngất.

Mấy gia nhân đứng cạnh cũng cúi đầu thương cảm, chia sẻ nỗi đau buồn. Còn Nhan viên ngoại đưa tay áo lau mấy giọt nước mắt già nua, lắc đầu, thở dài nói :

- Cô nương này thực đáng thương. Trên người phải chịu mấy vết thương, trên ngực là nặng nhất. Đêm sắp chết, miệng không ngừng kêu tên của Giang Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn vừa nghe lời này không dừng được khóc ngất lên.

Lúc này sắc mặt Quảng Kiệt trông thật khó coi. Hắn không khóc, chỉ nắm chặt tay, phần hận trùng trùng nhìn mọi người bi ai than khóc. Hồi lâu, hắn mới lớn giọng nói :

- Họ Giang kia, anh hùng như mi mà khóc nỗi gì. Kỳ Quảng Kiệt này giờ thực là bá phục mi. Thực không hổ là cao đồ của Cửu Hoa sơn tiên sinh, đã đánh cho Côn Lôn phái tan tành, còn khiến cho một mỹ nhân niên kỷ thanh xuân cũng bị mi bức đến chết. Coi như Giang Chí Thăng có một hảo nhi tử thay mặt lão báo thù một cách sạch sẽ, đáng xưng là một anh hùng hảo hán. Ha ha...

Tiểu Nhạn đứng lên, nghiêm nghị nói với Quảng Kiệt :

- Kỳ huynh. Chuyện đến nước này còn nhấn tâm mai mỉa ta sao?

Quảng Kiệt vẫn ngửa mặt cười lớn nói :

- Ta mai mỉa mi làm gì? Ta chỉ bá phục mi thôi. Trước khi A Loan chết, đối với ta một chữ cũng không nhắc đến, dù thấy nàng vô tình bạc nghĩa đối với ta như thế nào rồi. Tang sự của nàng mi cứ liệu lý đi. Lúc nàng sinh tiền, ta chỉ như một con rối trên danh nghĩa phu thê. Hôm nay, họ Giang mi mới là quý tôn tể của Bào gia. Tạm biệt!

Quảng Kiệt cảm hận nói mấy câu, rồi không ngoảnh đầu lại, đi thẳng ra cổng.

Còn Tiểu Nhạn lau nước mắt, ra dấu với Á Tử sư huynh, vẽ sơ đồ nhờ Á Tử đến Trấn Ba báo tin cho gia đình thân quyến nàng hay. Á Tử vội vã lên đường.

Tiểu Nhạn ngẩn ngơ, thẩn thờ đứng mãi bên thi hài A Loan. Thấy thế, viên ngoại khuyên chàng nên đến khách đình nghỉ ngơi rồi sai gia nhân đẩy nắp quan tài lại.

Nhan viên ngoại thăm hỏi Tiểu Nhạn, A Loan vì sao bị thương và quan hệ của nàng với Tiểu Nhạn như thế nào?

Tiểu Nhạn thở dài một hồi, mới gạt nước mắt kể hết sự tình từ thuở thiếu thời đến hiện nay.

Nhan viên ngoại nghe xong, thương cảm cho tình cảnh hai người mà than thở.

Tiểu Nhạn lưu lại đó hai ngày thì Á Tử đã tìm được Lỗ Chí Trung đến.

Tiểu Nhạn vừa gặp Chí Trung đã khom người gọi :

- Lỗ bá phụ!

Lỗ Chí Trung cũng sầm nã vô cùng, rồi hỏi nguyên nhân cái chết của A Loan. Sau đó mới than dài, nói :

- Việc này cũng không thể trách ai. Chỉ trách hai người, một là Bào lão sư phụ, hai là Giang Chí Thăng, phụ thân hiền đệ.

Tiểu Nhạn cúi đầu than thở, ngấm ngấm dè nén nỗi đau thương giằng xé trong lòng, nhìn mọi người chuẩn bị. Chí Trung bảo tiểu tốt trong tiêu điểm đem quan tài A Loan vận chuyển về quê.

Lỗ Chí Trung đến nói lời cảm tạ viên ngoại rồi an ủi Tiểu Nhạn :

- Hiền đệ nên làm việc của mình đi, bất tất vì chuyện này mà đau đớn mãi trong lòng.

Rồi Chí Trung từ biệt Tiểu Nhạn, bảo người đưa linh cữu A Loan lên đường.

Á Tử chợt tát cho Tiểu Nhạn một cái đau điếng, khiến Tiểu Nhạn ngơ ngác. Hắn chỉ về phía đông, nơi cao cao rồi vuốt râu, tức giận, giậm chân sau đó kéo Tiểu Nhạn đi.

Tiểu Nhạn dùng sức ghì lại ra dấu ý nói Á Tử huynh hãy về Cửu Hoa sơn với sư phụ trước đi, đệ đến Trấn Ba một chuyến rồi sẽ về. Thuật điểm huyết, đệ quyết không dám lạm dụng.

Á Tử gật đầu rồi ra dấu an ủi Tiểu Nhạn. Tổ ý khuyên chàng đừng buồn bã âu sầu nữa. Chàng gật đầu nhìn theo sư huynh thúc ngựa đi về phía đông trở lại Cửu Hoa sơn, mới quay gót đi vào trang viện, đa tạ Nhan viên ngoại có lòng chăm sóc A Loan, sau đó từ giả lên ngựa đi về phía tây.

Tiểu Nhạn chạy theo không quá ba mươi dặm, đã đuổi kịp linh cữu A Loan. Chàng sầu thảm rơi nước mắt, nhưng không còn mặt mũi nào đi cùng linh cữu của nàng, đành âm thầm theo sau.

Vì xe lừa đi phía trước quá chậm, nên phải ba ngày mới đến Trấn Ba. Linh cữu phía trước bắt đầu đi vào Bào gia thôn. Tiểu Nhạn vội ghì cương ngựa lại quanh quần ven đường phía nam, ngơ ngẩn sầu thảm nhìn trời, chàng thấy những áng mây trắng bông bênh trôi giống như những linh hồn phiêu lãng trôi giạt. Cúi đầu nhìn xem xung quanh đầy cỏ thu đã ngả sang màu vàng úa, sơn lãnh phía xa xa ửng sắc đỏ bởi lá thu. Nước trên dòng lạch nhỏ chảy róc rách, trên cầu có mấy nữ hài đang đi, tay chỉ chàng miệng nói :

- Có người cười ngựa kia. Bào cô nương trước kia cũng hay cười ngựa.

Lòng chàng đau nhói, Tiểu Nhạn vội thúc ngựa chạy đi tránh mấy nữ hài, chàng sợ gợi nhớ đến nỗi thương tâm trong lòng. Không ngờ, trước mặt lại hiện ra cây liễu già. Gốc liễu hằn sâu những vết đao chém, đủ thấy người ra tay chất chứa nỗi giận dữ vô cùng và cả một ái tình mãnh liệt. Mấy nhánh liễu rủ xuống như một người đang khóc than.

Đầu óc Tiểu Nhạn dường như muốn hôn mê. Chàng vội thúc ngựa rời xa nơi đó, vòng qua Bào gia thôn, chẳng dám ngoảnh lại nhìn, mà chạy thẳng đến Trấn Ba thành.

Vào thành, Tiểu Nhạn không gặp di phụ Mã Chí Hiền. Chàng tìm đến khách điểm nghỉ ngơi.

Chàng cứ nằm dài như thế suốt hai ngày, không ăn uống, như một kẻ bệnh nặng. Đến ngày thứ ba, Tiểu Nhạn mới gắng nén bi thương, lấy lại dũng khí, dùng chút cơm xong mới đến tiệm sắt Mã gia mà gặp Mã Chí Hiền.

Mã Chí Hiền gặp chàng liền nói :

- Hiền đệ đã về rồi à? Hừ! Cháu và A Loan từ lâu đã ái mộ nhau, tại sao không nói sớm? Hiền giờ điệt nhi xem người chết nhà tan, đó là oán thù gì? Như vậy gọi là ân tình gì? Chẳng qua người giang hồ chúng ta vì mê muội, không phân biệt lý lẽ, tự mình chuốc lấy sai lầm.

Tiểu Nhạn vẫn chau mày, khoát tay nói :

- Di phụ đừng nhắc đến nữa, đều do mệnh trời! Hiền giờ điệt nhi chỉ muốn gặp lại mẫu thân cùng bào đệ rồi đi thôi.

Chí Hiền giật mình nói :

- Hiền điệt không biết sao? Mẫu thân cháu qua đời đã hơn một tháng rồi. Vì người đang bệnh nặng mà việc làm ăn của Đồng Đại không được trôi chảy, nên ngày ngày hắn chửi mắng mẫu thân cháu, khiến bà uất ức lại thêm tưởng nhớ đến cháu, nên không gượng dậy nổi mà bỏ thân. Để lại hai hài tử cho Đồng Đại cũng đều bị bệnh mà chết.

Nghe vậy, Tiểu Nhạn lại gạt nước mắt hỏi :

- Mã di phụ, mộ phần của mẫu thân tiểu diệt ở đâu? Xin người đưa diệt nhi đến thấp nén hương tể vong linh mẫu thân.

Bao đau thương dồn dập đổ lên đầu chàng trong thời gian quá ngắn, khiến Tiểu Nhạn cơ hồ khó chịu đứng nổi. Những nỗi mất mát này khiến chàng quyết định về khách điểm thu dọn hành lý, mau chóng ra đi, từ giã nơi chỉ gieo cho chàng khổ đau, thống hận.

Tiểu Nhạn đưa tiền bảo tiểu bảo mua hoa giấy tiền vàng bạc và vật lễ cúng rồi thanh toán tiền phòng, lên ngựa ra khỏi huyện thành. Đến Bắc Sơn, Tiểu Nhạn đốt một ít giấy tiền vàng bạc, thầm khấn :

“Phụ thân, hài tử đã báo được thù cho người. Long Chí Khởi cầm đao hạ sát phụ thân thì chính tay hài nhi đã lấy đầu hấn. Còn những việc khác hài tử không thể làm. Vì muốn báo thù cho phụ thân mà hài tử đã gây nên bao điều oan trái. Ngày nay nợ khí của hài tử đã hoàn toàn tiêu tán. Xin người hãy an lòng nhắm mắt”.

Sau đó, chàng thúc ngựa đến phần mộ của mẫu thân cúng tế rồi thầm khấn :

“Mẫu thân hãy yên tâm nghỉ ngơi. Hài tử đã có thể tự mình lo liệu cho mình rồi. Đại thù cũng đã báo xong. Riêng bào đệ Tiểu Lộc buôn bán phương nào, thì hài tử chưa tìm gặp. Nhưng chắc bào đệ tốt hơn hài nhi nhiều. Bào đệ có thể yên phận buôn bán, còn hài tử không thể. Hài tử định cả đời ẩn tích thâm sơn, chuyện giang hồ không nhắc đến nữa”.

Sau đó, chàng cưỡi ngựa về phía Nam, trở lại gốc liễu xưa, xuống ngựa lấy phần giấy tiền còn lại đốt cả dưới gốc liễu, tro tàn bị cơn gió nhẹ thổi qua bay lả tả như cánh bướm phấp phới. Tiểu Nhạn bi thương nói :

- A Loan hiền muội, nơi nàng yên nghỉ nhất định không xa nơi này. Âm hồn của nàng hẳn sẽ ở mãi bên ta. Giờ ta sắp đi rồi, nhưng mỗi ba năm huynh lại sẽ đến đây đốt hương cho muội. Thù hận giữa hai nhà Giang - Bào xem như đã tính toán xong. Xót thương linh hồn muội vì đau thương mà hủy diệt. Thôi huynh đi đây. Tạm biệt!

Như chia sẻ cùng chàng, mây trời mờ mịt giăng giăng khắp nơi. Mưa lạnh lác rác rơi, cảnh tượng thê lương. Bọn hài tử đang đùa nghịch bên ngoài cũng mau chóng chạy về nhà vừa hét to :

- Trời sắp mưa rồi.

Tiểu Nhạn rút trường kiếm vạt một miếng vỏ cây liễu cắt vào hành lý, rồi lên ngựa ra roi đi về hướng bắc.

Ra khỏi Trấn Ba không xa, mưa đã đổ ập xuống, nhưng Tiểu Nhạn vẫn tiếp tục đi trong mưa qua Thái Lĩnh đến Trường An. Chàng không vào thành mà tìm đến một túp điểm ở phía nam dùng cơm trưa xong, định kéo ngựa ra khỏi nam môn. Chợt trước mặt có người gọi lớn :

- Giang Tiểu Nhạn!

Tiểu Nhạn giật mình ngược mặt nhìn xem thì ra là Lưu Chí Viễn của Côn Lôn phái. Thấy hắn đang mặc tang phục, Tiểu Nhạn vòng tay hỏi thăm.

Chí Viễn thở dài nói :

- Tiểu Nhạn phải từ Trấn Ba đến đây không? Mi xem kết cuộc Bào gia thế thảm thế nào? Việc Bào A Loan chết, ta đã được tin. Hiện giờ, sư phụ cũng đã mất rồi. Linh cữu đang quản ở trong thành Ngọa Long. Hai ngày nữa sẽ đưa về Trấn Ba.

Tiểu Nhạn ngăn người nói :

- Bào lão sư chết không liên quan đến ta. Ở Vân Thê lãnh, ta đã tha cho lão rồi.

Chí Viễn gạt đầu công nhận :

- Không can hệ đến mi. Bào gia rơi vào hoàn cảnh hôm nay đều do sư phụ tạo nên. Người quá thiên vị. Lão đối với đồ đệ thì nghiêm khắc còn đối với huynh đệ họ Long thì bảo hộ thái thậm. Trước kia, mi ở Bào gia, nếu sư phụ là người sáng suốt đã sớm ngăn cản nhị tử Bào Chí Lâm đừng lăng nhục, càng sớm tác hợp mi

cùng A Loan, một nhà thành thân, oán thù tự nhiên giải. Thế nhưng sư phụ không làm, cố tình đối địch cùng mi, còn làm ra việc của Kỷ Quảng Kiệt nữa.

Vừa nhắc đến Kỷ Quảng Kiệt. Chí Viễn không ngừng mắng :

- Tên này là người gì vậy? Bọn ta ra Đồng Quan đối phó với mi, hắn đến đây gặp nơi nào cũng viết chữ tróc nã Giang Tiểu Nhạn, nhưng khi mi viết năm chữ đó trên người hắn, hắn lại không phát giác ra? Sau đó ở Võ Đang sơn gặp mặt mi lại không nhận ra mi, bị mi giễu cợt, hắn quay lại căm hận bọn ta. Khi quan nha Cốc Thành huyện, Chính Dương huyện đuổi đến, hắn bỏ mặc bọn ta, một mình thoát thân. Bọn ta phải chịu ngục tù thay cho hắn mấy tháng, may mà hộ viện của Cổ gia trang là Nhữ Châu Hiệp Dương Công Cửu là người khảng khái nghĩa hiệp mới giải oan cho bọn ta. Sau khi ra tù, ta cùng Chí Diệu không muốn trở lại tham gia chuốc lấy phiền não trong giang hồ. Chí Diệu biết bào chế cao dược, nên cả hai chúng ta quyết định mãi võ bán thuốc mưu sinh. Đến Hà Quan, Lư Thị huyện gom được ít ngân lượng cùng nhau mở một tiệm bán thuốc nho nhỏ. Nửa tháng trước, đột nhiên sư phụ Bào Côn Lôn của ta đến Lư Thị huyện. Toàn thân mang thương, ngựa cùng cương đao đều không có. Lão nói bị một nữ nhân ở phía sau đuổi đến muốn lão đền mạng cho một tiểu hài. Lúc đó, nếu không gặp bọn ta, vì thương tích và đói khát mà lão nhân gia đã sớm tử vong rồi. Ta cùng Chí Diệu vội đem sư phụ vào tiệm thuốc lấy cao dược mà trị thương cho người. Nhưng lão nhân gia tựa như một người loạn trí, cơm nước không dùng, chỉ than khóc. Ngày kia ta và Chí Diệu ra thành bán thuốc, không ngờ lão nhân gia ở nhà, treo dây lên xà nhà thắt cổ tự tận. Bọn ta về đến, đem xuống thì sư phụ đã ngừng hơi rồi.

Chí Viễn nói xong, không ngừng lắc đầu thở dài.

Thì ra, hôm đó Bào Chân Phi ở Vân Thê lãnh gặp Tiểu Nhạn hoảng hốt chạy về Cửu Tiên quan. Sau đó tôn nữ A Loan mở cửa đối phó Tiểu Nhạn, lão cũng cầm Côn Lôn đao chạy ra muốn cùng tôn nữ liều mạng với Tiểu Nhạn. Không ngờ đến cửa, lão nghe thấy tôn nữ của mình đã sớm có tư tình cùng Tiểu Nhạn, lòng đại nộ. Bào Chân Phi không ngờ tôn nữ yêu dấu của lão đang nằm trong lòng của kẻ thù nhân, giận đến râu tóc dựng ngược, phát sinh sát khí đang muốn thừa cơ giết cả Tiểu Nhạn lẫn tôn nữ phản nghịch. Nhưng lúc này A Loan thân đầy máu tươi, bị thương mềm yếu quả thực đáng tội nghiệp, còn Tiểu Nhạn tướng mạo anh tuấn rất xứng đôi vừa lứa, lại rất giống Giang Chí Thăng mà mười năm trước lão từng ra lệnh sát tử. Lão lại nghĩ đến việc làm của mình xưa kia quá nhẫn tâm, vì thế lòng lão mềm yếu, nên mới nghiêng răng giận dữ bỏ đi.

Bào lão vốn muốn tìm Kỷ Quảng Kiệt muốn nói rõ chuyện này với hắn, rồi tạ lỗi mà mà thoái hôn, coi như do lão hồ đồ gây ra. Ngay cả việc tư tình của tôn nữ mình với Tiểu Nhạn cũng không hề hay biết, nên làm chuyện sai lầm nhưng thực đây là điều bất đắc dĩ.

Lão hậm hực đi xuống núi, trải qua một đoạn đường dài lại cảm thấy bất ổn. Sự việc này thực xấu hổ, khó phân biện với đồng đạo võ lâm. Lão thở dài cảm thấy Côn Lôn phái đã đến thời diệt vận, có lẽ do những việc tàn ác lão từng tạo ra lúc còn ngang dọc hoành hành trên chốn giang hồ, nay mới có báo ứng thâm như vậy.

Lão tự nhủ cảm thấy hối hận muốn lui khỏi giang hồ, không cần màng đến chuyện thị phi. Hiện giờ, Bào lão chỉ còn một ước nguyện là trở về Trấn Ba, Bào gia thôn để gặp thứ tử Bào Chí Lâm tàn phế của mình.

Vì Bào lão biết Tiểu Nhạn sẽ đến Trấn Ba tìm lão, mà nhi tử Bào Chí Lâm của lão, lại có cừu thù với Tiểu Nhạn. Lão tuy lánh được, nhưng còn Chí Lâm vẫn ở lại Bào gia. Tiểu Nhạn không tìm được lão, nhất định sẽ trả hận với Chí Lâm. Tuy có Chí Tài bảo hộ, nhưng ngay bản thân lão còn chưa địch nổi Tiểu Nhạn thì thử hỏi một đồ đệ và một nhi tử tàn phế làm sao chống chọi được cùng Tiểu Nhạn.

Càng nghĩ lòng Bào lão càng lo lắng nôn nao, sai bước đi mau về Trấn Ba huyện. Lão sợ Tiểu Nhạn đuổi theo, nên không dám dừng chân, thuận theo sơn lộ cấp tốc mà đi.

Không biết trải qua bao nhiêu đường lộ, cảm thấy Tiểu Nhạn không đuổi theo phía sau, mới dần dần an tâm. Xuống đến chân núi, Bào lão lại chuyển sang một góc núi, bắt gặp một cây thiết trụ to lớn nằm ở ven sơn lộ. Cách đó hơi xa một chút có một tử thi, diện mạo người này dường như bị thú dữ cào cấu nên nhìn không rõ, chỉ thấy y phục là một tầng bào. Bào lão nhân chăm chú nhìn thì nhận ra đó là Thiết Trụ Tăng thần sư đã từng cứu mình.

Bào Chấn Phi nhìn thăm cảnh như vậy, biết đêm qua Thiết Trượng Tăng đã quyết đấu với Tiểu Nhạn và bại dưới tay Tiểu Nhạn, nên lòng càng âu lo, buồn bã nghĩ thầm :

“Thiết Trượng Tăng không phải vì cứu ta mà giao đấu cùng tiểu tử đó, thì sao lại chết thảm như vậy?”.

Bào lão sợ Tiểu Nhạn lại đuổi đến, nên đâu dám chần chừ, phân biệt phương hướng rồi cứ cắm cúi chạy xuống.

Suốt nửa ngày đường, giờ trời đã hoàng hôn mới đến Ôn Thần trấn. Bào Chấn Phi cảm thấy đói khát và mệt mỏi nên ghé vào tửu điểm dừng cơm, rồi cứ ẩn nấp trong phòng, không dám đi ra.

Lão cứ nằm mãi trên giường nhưng không tài nào ngủ được. Lão nhớ đến những việc xảy ra gần đây đối với mình và những khổ nạn mà Tiểu Nhạn gây ra cho mình. Rồi sức nhớ Bào Chí Lâm, chẳng biết Tiểu Nhạn có tìm đến giết hại nhi tử lão chưa. Nghĩ đến đây lại nóng lòng muốn về ngay Trấn Ba, nhưng thời gian lúc này đã trễ lại nửa thân lão rã rời, muốn lên đường cũng không nổi, đành thở dài miên man suy nghĩ rồi ngủ lúc nào không hay.

Sáng hôm sau, Bào lão sư mau chóng khởi hành về Trấn Ba. Lòng càng lo chân càng dồn bước. Trưa đó, đã đến Trấn Ba huyện.

Nhìn lại cố hương, bất giác nhớ lại năm đó lão từng là một hào kiệt ngất trời, độc bá một phương. Còn giờ đây là một lão đầu râu tóc bạc đang bị người đồn đến không còn đường mà chạy, lưu lạc tứ phương. Bào lão tự cảm thấy tủi hổ với người, nhưng rồi thu hết dũng tâm, nghiêng rặng cất bước vào thành, nhưng lão không dám ngang nhiên đi vì sợ thiên hạ nhận ra lão là Bào Côn Lôn Bào Chấn Phi, sợ họ gặp được đáng về thăm hại của mình.

Bào lão bước đến tiệm sắt họ Mã, thấy cửa tiệm tiêu điều, lòng lão càng buồn hơn. Ở góc tiệm đang ngồi một đứa tiểu đồ, Bào lão bước đến hỏi :

- Mã chương quỹ có đây không? Mau tìm hẩn cho ta.

Tên tiểu đồ ốm yếu thấy Bào lão râu tóc bạc trắng, dung mạo tiêu tụy có chút nghi ngại. Lúc Bào lão bảo như vậy mới uể oải nói :

- Mã chương quỹ không có ở nhà. Lão là ai? Tìm chương quỹ có việc gì không?

Lão sư định nói ra danh tính, nhưng nghĩ hài tử này biết gì, thế nên lão lại hỏi :

- Mã chương quỹ đi đâu?

Tiểu hài lại đáp :

- Người đã đến Cung gia trang Cung Cử nhân mà làm hộ viện rồi.

Bào lão sư nghe nói biết hiện giờ Mã Chí Hiền đã tìm được một chỗ sinh nhai, lòng có chút an ủi nhưng rồi lão lại tự trách mình sao vô tình lúc trước sao không tìm cho hẩn một nơi sinh kế lập nghiệp, để hẩn giờ đây không phải đi bước đường này.

Nghĩ đến đây, Bào lão lại thở dài nghĩ lưu lại nơi này cũng không ích gì, bèn quay đầu rời khỏi tiệm sắt đó.

Ra khỏi nam môn đã thấy Bào gia thôn. Lúc này Bào lão thực nóng lòng lo lắng cho Bào Chí Lâm ở nhà chẳng biết ra sao. Lão đi vội về. Đến trước cửa nhà mình, thấy cảnh tượng quá khác xưa. Sân luyện võ đã lâu không dọn dẹp, nước mưa đọng thành vũng, mặt đất lồi lõm. Hai cánh cửa đóng im ỉm, đến cảnh này lòng Bào lão bi thương quá đỗi, ngay cả gõ cửa lão cũng không còn dũng khí. Hồi lâu, mới nghiêng rặng dùng quyền đâm vào mấy cái. Rất lâu, bên trong mới vọng ra tiếng hỏi của một nam tử :

- Ai đó?

Bào lão vội đáp :

- Ta đây!

Bên trong lại hỏi :

- Lão là ai? Họ gì?

Bào lão thấp giọng :

- Ta là Bào Chấn Phi!

Bên trong nghe nói là Bào lão quyền sư, cất tiếng kinh ngạc :

- A! Thì ra là lão sư phụ!

Cửa lập tức mở ra. Một người khoảng trên ba mươi, mặt vàng, thân mặc áo trắng, tay cầm Côn Lôn đao. Thấy Bào lão đã vội khom người thì lễ hỏi :

- Sư phụ! Lão nhân gia thế nào? Vì sao lại về đây? Đã gặp Tiểu Nhạn chưa?

Rồi hần không chờ Bào lão trả lời đã tiếp :

- Sư phụ! Tiểu Nhạn cũng đã đến nơi này!

Bào lão nghe nói nhảy dựng lên hỏi dồn :

- Chí Tài! Tiểu Nhạn đến đây làm gì?

Thì ra đó là Chí Tài, đồ đệ tâm đắc của Bào lão. Lần trước, hần bị Tiểu Nhạn đả thương giờ đã lành rồi.

Hần đưa Bào lão vào trong, gọi lớn :

- Bào sư phụ về rồi! Bào sư phụ về rồi!

Lập tức trong viện chạy ra mấy phu nhân đồng loạt hành lễ cùng Bào lão. Chấn Phi thấy mọi người bình yên, trong lòng có chút an ủi. Bào lão chờ họ thì lễ xong, mới bước vào trong hỏi :

- Chí Lâm giờ ra sao?

Lúc đó Chí Lâm đang nằm trên giường, nghe tiếng phụ thân đến gần. Bào lão thấy nhi tử của mình vẫn còn, lòng vui mừng. Chí Lâm hỏi :

- Phụ thân tại sao trở về? Phải chăng đã giết được Giang Tiểu Nhạn? Lần trước hần đến đây khiến con kinh hãi khôn cùng.

Thế là Chí Lâm bèn đem việc lần trước Tiểu Nhạn đến tìm kể qua một lượt, lại nói nhờ ân Chí Tài đã liều mạng cứu tử nên bị Tiểu Nhạn đả thương, sau đó Chí Hiền đến khuyên giải, nhưng Tiểu Nhạn vẫn xông vào trong viện mà phá phách. Chí Lâm kể đến đoạn Tiểu Nhạn lôi mình từ trong gầm giường ra, mặt hần trắng bệch, tay chân run rẩy, nói :

- Tiểu Nhạn phát giác không có phụ thân ở đây, vô cùng phẫn nộ, lập tức cầm kiếm muốn giết nhi tử, hài nhi liền nhận lỗi, rồi có Chí Hiền khuyên can, hần mới buông tha. Phụ thân, võ nghệ Tiểu Nhạn vô cùng lợi hại. Người đã từng giao thủ với hần chưa?

Bào lão thì không ngừng thở dài, lại đem chuyện sau khi rời nhà đến nơi của Chí Cường nhận được thư tín của Tiểu Nhạn, rồi việc lão lợi dụng Quảng Kiệt tróc nã Tiểu Nhạn, việc lão đến nhà bằng hữu ẩn lánh, lại từ nhà bằng hữu đến Xuyên Bắc, gặp Chí Khởi bị người ta vu oan làm giặc, lão tìm cách giải oan cho Chí Khởi. Nhưng cũng vì vậy, lão đã kết thù cùng nhi tức của Lang Trung Hiệp là Thái Tiểu Tiên vì đã ngộ sát bào đệ của nàng là Thái Tiểu Hùng mới dẫn đến cuộc đại chiến với Lang Trung Hiệp. Sau nhờ Trình Bát đứng giữa hòa giải hai nhà ở tửu điểm. Không ngờ, Tiểu Nhạn nghe tin đuổi đến. Hai người giao thủ một hồi, nhưng rồi lão đã bại dưới tay Tiểu Nhạn, bị Ngũ Kim Hồ trói lại định giải về Trấn Ba. Giữa đường, nhờ Thiết Trượng Tăng giải thoát, lão chạy đến Vân Thê lãnh Cửu Tiên quan thì cũng gặp A Loan tại đó. Về sau, Tiểu Nhạn cũng đuổi đến kịp. A Loan đã cầm đao ra nghênh địch còn lão thì chạy về đây.

Mọi người nghe xong, không ngừng than thở, vừa khấn trương vừa sợ hãi. Bào lão kể xong vội hỏi :

- Hiện giờ ở Hán Trung và Tử Dương thế nào rồi?

Chí Tài nói :

- Ở Hán Trung thì vẫn còn tốt. Tiểu Nhạn chỉ đến Tử Dương vì hần tìm Long Chí Khởi. Hần đến Thanh Viễn tiểu điểm gặp Chí Minh và Chí Viễn ở đó. Tiểu Nhạn giao đấu với Chí Viễn nhưng chỉ qua mấy chiêu

Chí Viễn đã bị sát thương. Chí Minh vội nói với Tiểu Nhạn, kẻ bắt nhân giết phụ thân hắn chỉ có một Long Chí Khởi và lão cũng đã chạy đến Xuyên Bắc, cho nên Tiểu Nhạn mới đến Xuyên Bắc tìm Chí Khởi.

Bào lão biết Tiểu Nhạn từng đến Tử Dương, lòng nghĩ :

“Côn Lôn phải giờ đã suy tàn rồi. Ta cả đời ngang dọc giang hồ, nay lại gặp bước này. Nghĩ rằng Côn Lôn phải hết cách trùng hưng được”.

Càng nghĩ càng đau thương, lão luôn miệng thở vắn than dài.

Không dám ở lâu tại Bào gia thôn, lão không còn mặt mũi nào nhìn môn đồ. Lão sợ bọn đệ tử biết lão ở đây nhất tề tìm đến.

Trời chưa sáng hẳn, vẫn còn chìm đắm trong bóng đêm mờ nhạt, Bào lão đã âm thầm rời khỏi Bào gia thôn. Lúc này, ánh sao yếu ớt lung linh chiếu lên gương mặt già nua, khiến râu tóc bạc trắng trở nên xám nhạt, trong đôi mắt nhăn nheo thất thần lặn ra mấy giọt nước. Gió thu sớm hây hây thổi, Trong đêm về sáng, vang lên tiếng chân đơn độc cô đơn của lão pha lẫn vài tiếng chim kêu lạc lõng, sao lòng lão cảm thấy quá thê lương. Lão lặng lẽ cất bước đi về phương trời xa xăm vô định.

Từ khi Bào lão lưu lạc không mục tiêu. Lão không muốn trở về Trấn Ba và Hán Trung vì nơi đó có nhi tử và đồ đệ của lão. Còn Xuyên Bắc có Thái Tiểu Tiên của Lang Trung Hiệp. Nếu gặp nàng ta chắc chắn Tiểu Tiên không quên mối thù giết sư đệ, tất sẽ liều mạng cùng lão, nên Bào lão sư bèn đến Trường An. Từ đó, người giang hồ không ai biết tung tích Bào Côn Lôn. Nhiều người cho rằng Bào lão đã bị Tiểu Nhạn bức tử ở hoang sơn rồi.

Có lần, Bào lão nhận thấy lộ phí mình mang theo có hạn, nếu cứ tiếp tục tiêu pha thể này quyết sẽ đến ngày chết đói nơi xứ người, nên lão tìm đến một thị trấn có nhiều người qua lại mãi vô kiếm tiền. Những người đi đường thấy một lão đầu râu tóc bạc phơ, tay cầm cương đao mà múa võ, họ hiếu kỳ vây chặt để xem.

Bào lão đi một bài đao. Chỉ thấy đao trong tay lão loang loáng chọt lên chọt xuống, chọt tả chọt hữu khiến người hoa mắt. Mọi người đứng xem hết sức tán dương cổ vũ :

- Lão đầu, hảo đao pháp!

Bào lão nghe nhất thời hùng tâm nổi dậy như thời niên thiếu, lão nghĩ :

“Bào Côn Lôn ta tuy nay đã già lão, nhưng trong tay có Côn Lôn đao thì việc gì cũng không phải sợ. Hiện giờ trên giang hồ chỉ có Tiểu Nhạn đủ sức vượt qua Bào Côn Lôn này. Người khác đều bại trong tay của ta”.

Bào lão nghĩ vậy, nên hưng phấn trở lại. Chính lúc đó, có người cười một chú lừa nhỏ từ sau lưng những kẻ đứng xem xông đến. Người này là một thiếu phụ xinh đẹp, trên tay cầm thanh trường kiếm.

Bào lão vừa nhìn thấy đã thất kinh, thì ra chính là Thái Tiểu Tiên, sư tỷ của Thái Tiểu Hùng.

Thái Tiểu Tiên xuống lừa, đến trước mặt Bào lão tay cầm kiếm, đôi mắt đẹp của nàng quắc lên ngăn Bào lão lại, rồi cười nhạt nói :

- Bào lão đầu, không ngờ hội diện nơi đây. Lão hãy mau đền mạng cho bào đệ ta.

Dứt lời, Thái Tiểu Tiên huy động thanh trường kiếm trong tay chém tới. Bào lão né người tránh, vung Côn Lôn đao ra đỡ, sắc mặt lão trắng bệch.

Bào lão cảm thấy hối hận, biết trước đây mình giết Thái Tiểu Hùng thực là quá đáng. Vì lão đã biết rõ là Long Chí Khởi đã mạo nhận Giang Tiểu Nhạn làm những điều thương luân nghịch lý, ác độc vô cùng để gieo tiếng xấu cho Tiểu Nhạn. Việc hắn trêu chọc Thái Tiểu Tiên cũng là thực. Giờ lão đã hiểu rõ rồi, nên hôm nay gặp Thái Tiểu Tiên, Bào lão biết rõ nàng nhất định không tha cho lão.

Bào lão chẳng dám nói nhiều, chỉ vung Côn Lôn đao ra mà đỡ.

Người xem chung quanh càng tụ tập đông hơn, náo nhiệt hẳn lên. Bọn họ tránh mặt sang bên, đứng xa xa nhìn một lão già râu tóc bạc phơ đấu bán mạng cùng một thiếu phụ xinh đẹp như hoa.

Đánh liên tiếp hơn hai mươi mấy hiệp, Bào lão vì niên kỷ đã cao, lâu nay tâm tình ưu sầu không chuyên luyện tập. Càng đánh tinh thần lẫn sức lực đều suy giảm.

Còn Tiểu Tiên càng đánh càng phần chấn, vì đại thù hận từ lâu mang nặng trong lòng lúc này được dịp phát tiết ra. Thù giết bào đệ nhất định phải báo, tâm ý đã quyết.

Do vậy, đánh thêm mười hiệp nữa Bào lão chống đỡ cơ hồ hết nổi. Tiểu Tiên thừa lúc đao pháp Bào lão vừa rối loạn đã chém trúng vào vai trái của Bào lão.

Nhưng Bào lão vẫn nghiêng rằng chịu đau, cầm Côn Lôn đao đánh tới.

Thái Tiểu Tiên thấy Bào lão đã thọ thương ở vai trái, định thừa dịp xông đến lấy luôn tính mạng của lão tể vong linh bào đệ Thái Tiểu Hùng.

Trong lúc thập phần nguy cấp, chợt những người chung quanh la lớn :

- Có quan nhân đến!

Bào lão và Thái Tiểu Tiên vội ngừng tay. Nhân cơ hội này, Bào lão lẩn vào đám đông nhón nháo tìm đường chạy thoát.

Còn Tiểu Tiên cũng không dám theo truy sát mà leo lên lưng lừa chạy đi.

Riêng Bào lão mang thương thế cùng cơn đói khát, thân thể tàn tạ mà lưu lạc đến tiệm thuốc của Chí Diệu, Chí Viễn. Lão trải qua những đau thương tủi nhục, nên ý niệm sinh tồn không còn nữa. Sau đó gặp lúc Chí Diệu, Chí Viễn ra ngoài buôn bán, Bào lão cuối cùng đã âm thầm treo cổ tự vẫn.

Nói đến đây, Chí Viễn thở dài cảm khái, dùng tay áo lau nước mắt, cứ mãi lắc đầu đau khổ.

Tiểu Nhạn nghe kể về cái chết của Bào lão, cũng cảm thấy lão thực đáng tội nghiệp, lòng chàng có phần hối hận.

Chí Viễn lại nói :

- Bọn ta đã tẩm liệm lão nhân gia rồi. Hôm kia mới đưa vào Trường An, hôm qua đặt ở Ngọa Long tự mà cầu siêu. Hai ngày nữa Cát sư huynh sẽ đưa người từ Hán Trung đến mà đưa linh cữu lão sư phụ trở về nguyên quán. Sau này, ta trở lại Lư Thị huyện mà bán thuốc kiếm chén cơm, giang hồ ta không màng đến nữa. Tiểu Nhạn huynh đệ hiện giờ muốn đi đâu. A Loan chết rồi, ta có thể góp ý với huynh đệ. Ở Lư Thị huyện hiện có một tài chủ cô nương đang kén phu quân. Anh hùng đừng lụy bể tình ái, ta khuyên huynh đệ nên đến đó đi.

Tiểu Nhạn lắc đầu rồi vòng tay chào từ biệt Chí Viễn, lên ngựa ra roi mà đi.

Một đường sâu thẳm nặng nề, phong trần bụi bám. Chàng giờ như một lãng tử phong sương, gió trăng làm bạn, lữ điểm là nhà.

Trước tiên, Tiểu Nhạn đến Sơn Tây tìm gặp bào đệ Giang Tiểu Lộc.

Tiểu Lộc nay đã lớn, thân thể cường tráng tuấn tú khôi ngô, giờ đã thông thạo việc buôn bán. Huynh đệ tương hội, chuyện mừng vui khôn xiết. Tiểu Nhạn chốc chốc lại nhắc đến chuyện xưa, nhưng khi Tiểu Lộc hỏi đến nguyên nhân cái chết của phụ thân và kẻ sát hại thì Tiểu Nhạn không chịu nói ra, chỉ khuyên hẩn cố chuyên tâm kinh doanh, tạo dựng sự nghiệp, làm vui lòng phụ mẫu chốn cửu tuyền. Cho nên về sau Tiểu Nhạn thỉnh thoảng lại đến Sơn Tây thăm viếng Tiểu Lộc, thường lưu lại vài ngày.

Còn lần này Tiểu Nhạn từ già bào đệ, sau đó đi về phía nam định trở về Cửu Hoa sơn gặp lại sư phụ.

Một ngày trên đường đại lộ, nơi đó cũng gần đến Cửu Hoa sơn, lòng chàng vui mừng, bất chợt Tiểu Nhạn bắt gặp ven đường có một gốc liễu lại cảm thấy lòng nặng trĩu ưu sầu. Nhìn gốc liễu chàng như thấy có hình dáng một nữ hài đang giận dỗi, phụng phịu giậm chân nói :

- Tiểu Nhạn! Tiểu Nhạn! Điều giấy của ta mắc trên nhánh cây kia, ta hết cách đem xuống. Mi lên đó lấy xuống cho ta đi.

Rồi đột nhiên, chàng lại cảm thấy như có tiếng nói đau thương, nữ hài đó đã trở thành một nữ lang xinh đẹp nhưng giờ tóc tai rũ rượi, toàn thân đầm máu, đang nghẹn ngào nói :

- Giang huynh, hãy ôm chặt muội vào lòng cho đến khi muội tắt thở.

Tiểu Nhạn lòng đau như cắt, vội thúc ngựa xông lên. Nhưng chớp mắt những hình ảnh đó đều biến mất, chỉ có trở lại một gốc liễu già ủ rũ, lung lay theo từng cơn gió nhẹ.

Tiểu Nhạn thương cảm thở dài, cảm thấy hối hận. Thấy ngày xưa mình hành sự sao thái quá, khiến A Loan yêu hận lẫn lộn đành tìm cái chết trên kiếm của chàng.

Tiểu Nhạn rơi nước mắt muốn lấy miếng vỏ cây cổ liễu ở Bào gia thôn ra xem, chợt phía góc đường trước mặt đi đến một người dường như đạo sĩ, dáng vẻ giận dữ, tay cầm bảo kiếm xông đến.

Tiểu Nhạn lấy làm ngạc nhiên, trên lưng ngựa định thần nhìn xem thấy người này có vẻ quen thuộc, nhưng chưa nhớ gặp ở đâu thì đạo sĩ này cười lạnh, nhếch môi hỏi :

- Giang Tiểu Nhạn, mi còn nhớ ta không? Món nợ ở Võ Đang sơn, bọn ta còn chưa thanh toán, mi giết chết Đạo Đăng đạo cô, một bằng hữu tốt của ta khiến ta bị Huyền Thanh lão tổ sư trừng phạt. Nếu hôm nay ta không giết mi, làm sao tiêu hận của ta?

Dứt lời, vung kiếm chém đến Tiểu Nhạn. Trên lưng ngựa, Tiểu Nhạn nhảy xuống chớp nhoáng rút kiếm giao chiến cùng hắn. Ven đường, hai người đánh nhau chẳng ai nhường ai.

Thì ra đây là Lăng Vân Kiếm Khách Lữ Sùng Nhai, một trong Thất Đại Kiếm Tiên mà Tiểu Nhạn từng gặp ở Võ Đang sơn.

Lữ Sùng Nhai căm hận Tiểu Nhạn biết quan hệ giữa hắn và Đạo Đăng. Vì thế ở Võ Đang hắn đã từng dùng lời xảo ngôn chỉ dẫn Tiểu Nhạn đến những nơi Đạo Đăng trú ngụ, mong cho Tiểu Nhạn sớm rời khỏi Võ Đang. Nào ngờ, Tiểu Nhạn lại sinh lòng hoài nghi, càng chắc chắn giữa hắn và Đạo Đăng có mối quan hệ với nhau. Sau đó, Lữ Sùng Nhai còn tìm cách dẫn dụ Tiểu Nhạn đến Tử Tiêu phong, định mượn tay Huyền Thanh hạ thủ chàng. Nhưng Tiểu Nhạn lại phơi bày rõ bí mật của hắn trước Huyền Thanh. Hắn muốn giết Tiểu Nhạn, nhưng bị Huyền Thanh cấm đoán, nên không thể ra tay độc thủ. Thêm bọn Á Tử, Quảng Kiệt, Phụng Kiệt lên núi cùng Huyền Thanh hẹn ước, nếu thắng sẽ tha tội cho Tiểu Nhạn và được quyền tra xét núi này. Không ngờ, đêm trước Tiểu Nhạn đã chạy thoát, gặp được Đạo Đăng mà sát tử bà ta. Còn Á Tử đã đánh bại Huyền Thanh, nên lão tổ sư hứa sẽ trừng phạt họ Lữ.

Họ Lữ thừa cơ mọi người đang chú tâm theo dõi cuộc chiến giữa Huyền Thanh và Á Tử, không ai để ý mà bỏ trốn. Nhưng hắn không dám đường hoàng đi mà phải nấp trong hang động trong núi hai ngày đêm, vì sợ nếu bọn đạo sĩ phát giác tất việc đào thoát khó thành công.

Trải qua hai đêm như vậy mới chạy khỏi Võ Đang sơn, một đường xuống phía nam tìm Tiểu Nhạn. Vì Lữ Sùng Nhai biết Tiểu Nhạn nhất quyết trở về Cửu Hoa sơn mà gặp sư phụ. Nếu hiện giờ không giết được Tiểu Nhạn, thì khi chàng trở về Cửu Hoa sơn, hận thù này vĩnh viễn hắn đừng mong trả được. Hiện giờ vô nghệ Tiểu Nhạn lợi hại như vậy, nếu để chàng rèn luyện thêm một năm nữa, hắn khó thể là đối thủ.

Họ Lữ càng nghĩ càng nóng nảy, càng nghĩ đến Đạo Đăng càng căm hận Tiểu Nhạn. Hận không tức khắc gặp mặt mà giết Tiểu Nhạn báo thù cho Đạo Đăng.

Lữ Sùng Nhai cứ ngày đi đêm nghỉ, thỉnh thoảng thăm dò tin tức của Tiểu Nhạn. Nhưng tung tích Tiểu Nhạn vẫn bất vô âm tín, khiến họ Lữ càng thêm nóng lòng. Hắn đâu hay lúc đó Tiểu Nhạn cùng Quảng Kiệt theo Á Tử huynh đến gia trang Nhan viên ngoại mà thăm A Loan. Tiểu Nhạn vì cái chết của A Loan mà kéo dài thời gian trở lại Cửu Hoa sơn. Hơn nữa, Tiểu Nhạn còn trở về Trấn Ba thăm thân mẫu và bái tế phụ thân, nên họ Lữ cứ mãi chờ đợi, mong tin...

Lữ Sùng Nhai vẫn tiếp tục đi về Cửu Hoa sơn, định tâm truy tìm Tiểu Nhạn. Sau đó, họ Lữ biết Tiểu Nhạn đi gặp bào đệ Tiểu Lộc, không lâu sau sẽ về Cửu Hoa sơn. Vì thế, hắn đến nơi đây cách không xa Cửu Hoa sơn, ẩn thân hy vọng gặp Tiểu Nhạn.

Hôm nay, Lữ Sùng Nhai đang thong thả đi trước núi, chợt nghe xa xa vang lên tiếng vó câu dập dồn, nhìn ra Giang Tiểu Nhạn, thù nhân bấy lâu mình tìm kiếm, hắn lập tức chạy đến đâm Tiểu Nhạn liên tiếp mấy

kiếm.

Tiểu Nhạn thấy thế kiếm pháp họ Lữ khá lợi hại, nên tuốt kiếm ứng chiến, đồng thời mai mả :

- Ta cứ ngỡ là ai, hóa ra là tên tặc đạo sĩ của Võ Đang sơn Lữ Sùng Nhai. Ta tưởng mi đã bị lão tổ Huyền Thanh giết rồi, sao còn mò đến đây? Không ngờ thanh quy của Võ Đang đã bị tay mi phá tan nát. Hiện giờ còn dám đến đây hành hung trước mặt Giang mỗ ư? Ta phải thay mặt Tam Thanh giáo huấn tên giả đạo sĩ như mi.

Nói rồi, Tiểu Nhạn triển khai kiếm pháp, còn Lữ Sùng Nhai vì căm tức Tiểu Nhạn nên luôn tìm những chỗ chí mạng mà đâm vào. Hai kiếm như hai giao long quấn lấy nhau.

Tiểu Nhạn thấy Lữ Sùng Nhai muốn liều mạng cùng chàng, nên không dám khinh địch. Tận dụng sở học đem ra thi triển với họ Lữ.

Ác chiến hơn hai mươi hiệp vẫn bất phân thắng bại, chỉ thấy kiếm quang càng lúc càng dày, kiếm chiêu càng lúc càng hung hiểm. Đột nhiên, Tiểu Nhạn biến chiêu, đem kiếm pháp mà Á Tử truyền thụ cho trước khi chàng hạ sơn ra sử dụng, thì thấy kiếm thức của họ Lữ bắt đầu rối loạn, hẳn muốn quay người bỏ chạy vào khu rừng sau lưng.

Lữ Sùng Nhai sắp bị Tiểu Nhạn đả thương, thành linh có một đạo sĩ vừa chạy đến vừa kêu lớn :

- Giang thí chủ. Hạ thủ lưu nhân!

Người này chạy đến, Tiểu Nhạn nhìn xem, chính là Huyền Thọ, một trong Thất Đại Kiếm Tiên. Chàng vội thu kiếm bước sang bên, Huyền Thọ bước đến xá một cái. Lữ Sùng Nhai nhìn thấy Huyền Thọ vội biến sắc mặt, lập tức chạy vào trong rừng. Huyền Thọ vừa thấy họ Lữ đào tẩu, tức tốc vọt đến sau lưng Sùng Nhai, hét lớn :

- Lữ Sùng Nhai! Mi còn muốn chạy sao? Hôm nay là báo ứng của mi. Nếu để mi đào tẩu, bản đạo không phải là người Võ Đang đâu!

Dứt lời, thân hình đã đến nơi, Huyền Thọ vung tay phải ra điểm huyệt sau lưng Sùng Nhai. Họ Lữ kêu lên một tiếng, ngã nằm dài trên mặt đất. Tiểu Nhạn vội đuổi theo, Huyền Thọ nói với Tiểu Nhạn :

- Giang thí chủ. Thực xin lỗi. Bản đạo phụng mệnh sư tổ tróc nã Lữ Sùng Nhai. Họ Lữ đã thừa lúc Huyền Thanh đạo trưởng giao chiến cùng Á Tử hiệp khách, hất bỏ chạy xuống núi. Lúc chúng ta phát giác ra đã không thấy tung tích hấn. Huyền Thanh tổ sư biết chuyện hết sức phẫn nộ. Người cho rằng chuyện xảy ra ở Võ Đang sơn lần này đều do tên này mà ra, vì vậy đã phái bản đạo cùng Huyền Hải đạo trưởng xuống núi, bất luận thế nào cũng phải giải hấn về trị tội thì mới mong lấy lại thanh danh Võ Đang. Hy vọng Giang thí chủ nể mặt để bản đạo mang hấn về phục mệnh.

Tiểu Nhạn nghe Huyền Thọ nói như vậy, lòng tự nghĩ :

“Cũng được! Giờ ta cũng đã nhặt nhèo với chuyện giang hồ, không muốn loạn sát nhân mạng. Vả chăng ta cũng mong sớm về Cửu Hoa sơn bái kiến sư phụ. Hiện giờ, đã có Huyền Thọ ở đây, mình cũng cần gì chuốc lấy phiền hà”.

Thế nên, chàng mỉm cười, vui vẻ nói với Huyền Thọ :

- Đạo trưởng. Tại hạ vốn không muốn sát tử hấn, nhưng vì hấn quá bừa bãi, nên mới định trừng phạt. Hiện giờ đã có đạo trưởng muốn đem tên phản đồ này về Võ Đang sơn mà lấy lại thể diện cho Võ Đang, tại hạ xin để tùy đạo trưởng phát lạc.

Huyền Thọ hành lễ rồi nói :

- Bản đạo xin đa tạ. Tạm biệt!

Nói rồi, lấy dây lưng trên người trói Lữ Sùng Nhai lại, rồi giải khai huyệt đạo cho hấn. Lúc này họ Lữ gằm đầu không nói để mặc cho Huyền Thọ bố trí. Lúc sắp đi, họ Lữ còn quay đầu lại căm tức nhìn Tiểu Nhạn.

Tiểu Nhạn chỉ mỉm cười đáp lại, rồi đến bên ngựa tra kiếm vào vỏ, phi thân lên lưng ngựa, vung roi cho tuấn mã chạy đi. Chàng nóng lòng về gặp lão tiên sinh sư phụ.

Không lâu, Tiểu Nhạn đã về đến Cửu Hoa sơn. Lão sư phụ gặp chàng không nói lời nào, chỉ khuyên Tiểu Nhạn không nên xuống núi mà nên chú tâm luyện tập võ nghệ.

Thế là Tiểu Nhạn ở lại trên núi. Lão tiên sinh có mười mấy bí thuật điểm huyết, kiếm pháp... toàn bộ võ thuật đã được Cửu Hoa lão tiên sinh ghi chép đều trao lại cho Tiểu Nhạn nghiên cứu rèn luyện. Lại còn vẽ ra những họa đồ cho Á Tử theo đó luyện tập.

Trên núi trồng mấy nương trà cũng đủ cho sinh hoạt của ba thầy trò, không cần bận tâm mưu sinh. Tiểu Nhạn cả ngày xem sách, vẽ tranh, đánh quyền, luyện kiếm, không thì cùng Á Tử chăm sóc mấy nương trà. Ngoại trừ vào mùa xuân, hái trà đem bán, gần như quanh năm chàng không hề xuống núi.

Trải qua năm năm, lão tiên sinh tuổi hạc quá cao, nên bị bệnh mà khuất. Tiểu Nhạn và Á Tử chôn cất sư phụ xong, chàng mới xuống núi một lần.

Chàng về Sơn Tây thăm bào đệ Tiểu Lộc, rồi về cố hương cúng lễ phụ mẫu, đến gốc liễu già thấp nén hương cho A Loan, rồi đến Lang Trung mà thăm Lang Trung Hiệp. Sau đó, theo Trường Giang xuôi về phía đông cuối cùng trở lại Cửu Hoa sơn.

Từ đó, mỗi cách ba năm chàng đều xuống núi một lần, và vẫn đi theo hành trình như trước nay.

Chàng không còn gọi là Giang Tiểu Nhạn nữa, mà đổi danh là Giang Nam Nhạn.

Thời gian qua, giờ đây anh hùng trên giang hồ nổi tiếng ở Bắc phương có Kỷ Quảng Kiệt, ở Thiểm Tĩnh có Lỗ Chí Trung, ở Xuyên Bắc có Từ Nhạn Văn. Giang Nam một vùng có thanh danh Lý Phụng Kiệt là vang dội nhất.

Lý Phụng Kiệt là đệ tử của Thục Trung Long, võ nghệ có phần kém hơn Kỷ Quảng Kiệt, nhưng mấy năm gần đây, hắn là mộ binh của tướng quân ở An Khánh phủ, nơi đóng quân cách Cửu Hoa sơn không xa, nên thường lên núi học thêm võ công của nghĩa huynh là Giang Nam Nhạn, vì thế kiếm pháp ngày càng tăng tiến. Sau đó, từ đi chức vụ mộ binh. Ở Giang Nam chuyên hành hiệp trượng nghĩa, cứu khốn phù nguy.

Nếu Giang Nam Nhạn nghe được chuyện bất bình nào, thì bảo Lý Phụng Kiệt ra tay can thiệp, nên uy chấn giang hồ.

Còn Giang Nam Nhạn cứ sống đời thanh nhàn, hòa cùng lương dân, bình thường giản dị, chẳng thêm tranh danh đoạt lợi giống như chim phụng lẫn trong đám gà. Những người võ lâm cũng chẳng dám chạm đến chàng. Thỉnh thoảng, chàng lại cất bước giang hồ phiêu lãng, du sơn ngoạn thủy, hành tung vô định giống như sư phụ trước kia.

Mười năm sau, có một lần Á Tử hạ sơn. Một năm sau sư huynh vẫn chưa trở về, Giang Nam Nhạn xuống núi đi khắp nơi tìm kiếm cả thâm sơn cùng cốc, trường giang đại hồ đều lưu dấu nhưng qua nhiều năm tung tích Á Tử vẫn bật tăm.

Lúc này, Kỷ Quảng Kiệt ở phía bắc đã im hơi lặng tiếng. Lỗ Chí Trung đã tạ thế. Vận mạng của Côn Lôn phái sau này nhờ vào Lỗ Chấn Phi, là nhi tử Lỗ Chí Trung trùng khởi. Còn ở Xuyên Bắc thì có Từ Kiếm Hào là nhi tử của Từ Nhạn Văn, tôn tử của Lang Trung Hiệp đủ sức nổi uy danh của tổ phụ.

Riêng Lý Phụng Kiệt cũng đã ẩn cư, cả ngày cày ruộng đọc sách. Tung hoành trên giang hồ chỉ có một bằng hữu của Giang Nam Nhạn là Viên Kính Nguyên của Viên gia trang. Chính là Tịnh Huyền thần sư.

Ngày tháng lặng lẽ trôi mau. Võ nghệ của Giang Nam Nhạn giờ đã thuộc hàng thượng thừa, xuất thần nhập hóa nhưng hiếm khi đem ra sử dụng.

Thuở thiếu niên, Giang Nam Nhạn chịu đựng gian khổ, thời thanh niên lại gánh lấy bi thương, nên tuổi mới lục tuần mà râu tóc bạc phơ như tuyết.

Trên giang hồ có người hiểu biết đều xưng là lão hiệp. Tuy năm tháng qua rồi, thời gian ba mươi năm nhưng thiên tình sử năm nào của Giang Tiểu Nhạn và A Loan đã được người đời ghi chép lại.

Cứ mỗi ba năm lão hiệp Giang Nam Nhạn lại đến Trấn Ba đốt nén hương dưới gốc liễu già tưởng niệm lại tình nhân xưa.

Lúc này, thành trì Trấn Ba và hương thôn đã có nhiều thay đổi. Gốc đại liễu cũng đã chết khô, bị người đốn làm củ đốt, nhưng trong người Giang Nam Nhận vẫn còn mang mảnh vỏ liễu khô héo.

Bào đệ của lão là Giang Tiểu Lộc đã bị bệnh qua đời, rồi còn bọn diệt nhi cũng đã nên người. Có lúc lão đến đó thăm viếng chúng.

Thỉnh thoảng lão lại đến gia trang của Lý Phụng Kiệt đàm đạo việc xưa, hay múa kiếm giúp vui, hoặc cùng phụ tử Lý Phụng Kiệt du ngoạn giang hồ.

Thê tử Trần thị của Lý Phụng Kiệt là thiếu nữ hái rau dại năm xưa đã được Lý Phụng Kiệt cứu ở trên Tung Sơn. Nàng gả cho Phụng Kiệt ba mươi năm nay, từng sinh được ba lần nhưng vì theo trượng phu suốt năm phiêu bạt giang hồ, sinh hoạt gian khổ, nên có sinh mà không có dưỡng, đến gần cuối đời mới sinh được một hài tử tên Mộ Bạch.

Lý Phụng Kiệt lúc đặt tên cho hài tử này, dự định không cho hài tử học võ mà chỉ luyện văn, nên từ khi có Mộ Bạch, Lý Phụng Kiệt không đi lại giang hồ mà mai danh ẩn thích, không ngờ một năm ở Giang Nam xảy ra trận dịch lớn, phu phụ Lý Phụng Kiệt đều nhiễm trọng bệnh, Giang Nam Nhận tình cờ ghé thăm mời đại phu điều trị, nhưng không hiệu quả. Lý Phụng Kiệt đem Lý Mộ Bạch mà gởi gắm lại cho lão huynh Giang Nam Nhận. Khi đó, Lý Mộ Bạch chỉ vừa tám tuổi.

Lý Phụng Kiệt thều thào trần trối :

- Nghĩa huynh, phu phụ đệ sợ rằng không qua khỏi còn chút hài tử này đệ cậy nhờ nghĩa huynh nuôi dưỡng. Nếu không xin huynh đưa nó đến bào đệ Lý Phụng Khanh chăm nom. Bào đệ của đệ ở Gia Hương Nam cũng sống bằng nghề nông, có thể gọi là một tiểu địa chủ.

Sau đó, quả nhiên phu phụ Lý Phụng Kiệt không thoát khỏi kiếp nạn này. Giang Nam Nhận chôn cất họ xong lòng nghĩ :

“Ta quanh năm trôi nổi, đem theo tiểu hài này không tiện”.

Vì vậy Giang Nam Nhận đã đem Lý Mộ Bạch đến nhà thúc phụ Lý Phụng Khanh nuôi dưỡng. Lúc đó, lão không định cho Lý Mộ Bạch học võ nghệ như lòng phụ thân hấn muốn.

Thời gian sau, khi này Tịnh Huyền thần sư đã ẩn cư ở Tử Giang Tâm tự.

Giang hồ có phần bất an. Đạo tặc nổi lên khắp nơi. Có chút võ nghệ là muốn bức hại lương dân, gây khổ cho người.

Giang Nam Nhận đến đâu, uy danh cũng trấn phục bọn lục lâm, nhưng nghĩ mình niên kỷ đã cao, nếu không tìm truyền nhân thì bọn cường đạo náo loạn không biết bao nhiêu người bị hại dưới tay chúng, lấy ai để phục chúng. Do đó, ý lão cũng muốn trên đường lưu lạc tìm lấy một môn đồ.

Có một ngày đi trên Thái Lãnh chợt thấy một con ngựa bạch mã chạy đến. Người trên lưng ngựa niên kỷ không kém lão bao nhiêu, nhưng râu cạo sạch, thân hình hơi thấp, rắn chắc như thời thanh niên, hóa ra là Kỷ Quảng Kiệt.

Bảo kiếm va vào ngựa lách cách. Cưỡi ngựa vượt loạn thạch đến trước mặt lão cười nói :

- Giang Tiểu Nhận, nhiều năm không gặp. Người còn sống sao? Còn muốn giao đấu nữa không? Đáng tiếc hiện giờ không còn A Loan cho bọn ta tranh giành.

Giang Nam Nhận râu tóc bạc phơ, bay phấp phới, cảm khái nói :

- Việc thời niên thiếu hiện giờ còn nhắc đến làm gì. Tình hình mấy mươi năm gần đây của mi như thế nào?

Kỷ Quảng Kiệt cười nói :

- Ta khá hơn người nhiều. Ta không phải như người mấy mươi năm nay vẫn còn cô đơn. Ta đã cưới thê tử sinh hạ nhi tử. Ta sắp xếp cho chúng điền trang rồi không màng đến nữa. Mấy năm nay ta đi du ngoạn thiên hạ. Đến Mông Cổ, qua Tây Tạng, đến Quảng Đông, giờ ta mới từ Vân Nam trở về.

Giang Nam Nhận nói :

- Hiện giờ mi muốn đi về đâu. Hay định về nhà?

Kỷ Quảng Kiệt trợn mắt nói :

- Về nhà làm gì? Bọn người giang hồ như chúng ta có thể ngồi nhà để làm lão phú ông sao? Hiện giờ vì mấy hài tử của ta đều quá bất tài không thể kế tổ nghiệp của Long Môn phái nên ta muốn đi lại giang hồ tìm một đồ đệ trẻ tuổi mà truyền thụ võ nghệ cho nó. Võ nghệ ta dạy xong nhất định Long Môn phái sẽ rạng danh hơn nữa.

Lòng Giang Nam Nhạn có phần mừng rỡ nói :

- Như vậy thật quá tốt. Ta biết một nhi tử của cố nhân hiện nay ở Nam Cung, mi có thể đến đó, tìm nó thu làm đồ đệ.

Kỷ Quảng Kiệt thắc mắc hỏi :

- Nhi tử của ai? Nhi tử của Á Tử là ta không nhận đâu. Đến nay ta còn hận tên Á Tử đó.

Giang Nam Nhạn nói :

- Á Tử sư huynh của ta đã mất tích từ lâu. Niên kỷ của người hơn bọn ta rất nhiều, có lẽ đã không còn trên nhân thế. Thiếu niên mà ta nói họ Lý tên Mộ Bạch là nhi tử của Lý Phụng Kiệt. Hiện do thúc thúc Lý Phụng Khanh nuôi dưỡng.

Kỷ Quảng Kiệt đột nhiên ngẩn người nhớ lại chuyện song kiệt tranh hùng ở Trường An mấy mươi năm trước, bất giác cảm khái gật đầu mỉm cười nói :

- Được! Chỉ cần ta thu làm đồ đệ, tất nhiên không thiệt thòi cho hấn. Tạm biệt!

Tạm biệt!

Thế là, hai lão nhân vòng tay chào nhau. Kỷ Quảng Kiệt ra roi mà đi.

Giang Nam Nhạn vẫn thường phiêu bạt trên giang hồ cho đến ngày khuất bóng.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ki-hiep-con-lon-kiem>